F. Doxtoevxki

TUYỂN TẬP TÁC PHẨM

Gã khờ

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
TRUNG TÂM VĂN HÓA VÀ NGÔN NGỮ ĐÔNG TÂY

F. Doxtoevxki

TUYỂN TẬP TÁC PHẨM

*

GÃ KHỜ

F. Doxtoevxki

TUYỂN TẬP TÁC PHẨM

(Năm tập)

- ANH EM NHÀ CARAMAZOV
- LŨ NGƯỜI QUỶ ÁM
- TỘI ÁC VÀ HÌNH PHẠT
- GÃ KHỜ
- TRUYỆN VỪA VÀ TRUYỆN NGẮN

TỦ SÁCH TÁC PHẨM VĂN HỌC THẾ GIỚI

GÃ KHỜ

*

PHẠM XUÂN THẢO
dịch từ bản tiếng Pháp
ĐOÀN TỬ HUYẾN
hiệu đính từ bản tiếng Nga

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
TRUNG TÂM VĂN HÓA NGÔN NGỮ ĐÔNG TÂY

LỜI CHÚ CỦA NGƯỜI HIỆU ĐÍNH

1. Trung tâm Văn hóa Ngôn ngữ Đông Tây phối hợp với các nhà xuất bản chủ trương tổ chức *Tủ sách tác phẩm chọn lọc thế giới*, trong đó có bộ *Tuyển tập tác phẩm F. Doxtoevxki* với những tác phẩm tiêu biểu nhất của nhà văn Nga vĩ đại với chất lượng xuất bản cao (đến nay, năm 2001, đã xuất bản được 3 tác phẩm là *Lũ người quỉ ám*, *Anh em nhà Caramazov* và *Tội ác và hình phạt*). Với một số tác phẩm do chưa có được những bản dịch thẳng từ nguyên tác tiếng Nga, chúng tôi sử dụng lại một số bản dịch qua tiếng Pháp, tiếng Anh được thực hiện trước đây. *Gã khờ* là một trường hợp như vậy (xin nói thêm, tuy trong lần in trước đây sách không ghi được dịch từ thứ tiếng nào, nhưng chúng tôi đoán dịch giả đã dịch từ tiếng Pháp).

2. Bản dịch *Gã khờ* của Phạm Xuân Thảo (năm 1973) là một bản dịch tốt, công phu, tuy nhiên vì thực hiện qua một thứ tiếng trung gian nên có khá nhiều sai lệch so với nguyên tác, do đó chúng tôi tổ chức hiệu đính theo bản tiếng Nga, ở đây là bản Ф.М Достоевский. Собрание Сочинений в15 томах, Том шестой, Ленинград, Наука, 1989. (F. Doxtoevxki, Tuyển tập tác phẩm 15 tập, tập 6, Leningrad, Nhà xuất bản Khoa học, 1989).

3. Việc hiệu đính được thực hiện theo các điểm sau:

- Về nội dung: tôn trọng tối đa bản dịch cũ, văn phong và những tìm tòi, chú giải của dịch giả, chỉ sửa chữa những chỗ quá sai, nghĩa quá xa so với nguyên tác, đặc biệt chú trọng đến những đoạn, những câu, những chi tiết ảnh hưởng đến việc hiểu nội dung tư tưởng của tác phẩm, dịch thêm những đoạn bản dịch bỏ sót không dịch vì lí do nào đó.

- Về từ ngữ: chúng tôi thay (ở mức độ tối thiểu) những từ ngữ địa phương bằng những từ ngữ phổ thông, hiện đại, cho

thích hợp với độc giả ngày nay, và những từ ngữ bị hiểu sai lạc khi dịch qua tiếng trung gian.

- Về phần chuyển tên riêng: chúng tôi phiên lại theo cách phiên chuyển thống nhất trực tiếp từ tiếng Nga.

- Về chú giải: gần như giữ nguyên hầu hết các chú thích của dịch giả, chỉ sửa chữa những chỗ thật cần thiết và bổ sung thêm những chú thích mới và đưa toàn bộ chú giải trước đây để ở cuối trang, vào cuối sách.

4. Vì điều kiện chưa liên hệ trực tiếp được với dịch giả, qua đây chúng tôi xin phép ông Phạm Xuân Thảo được sử dụng bản dịch này và hiệu đính những chỗ cần thiết, đồng thời cảm ơn và mong lượng thứ cho những sơ sót.

Hà Nội, ngày 20-12-2001
Người hiệu đính
ĐOÀN TỬ HUYẾN

PHẦN THỨ NHẤT

I

Khoảng chín giờ, vào một buổi sáng cuối tháng Mười một giữa mùa băng rã, chuyến tầu hỏa từ Varsava đang xả hết tốc lực tiến vào vùng Peterburg.(*) Trời sương mù và ẩm ướt, đến gần như không còn chút ánh sáng, từ khung cửa sổ con tàu người ta khó mà phân biệt được vật gì cách khoảng mười thước ở hai bên đường. Trong đám hành khách, có vài người ở ngoại quốc về. Mấy toa hạng ba là đông khách nhất, phần lớn là những bạn hàng buôn bán từ các vùng lân cận. Như lệ thường, mọi người đều mỏi mệt, mắt người nào cũng trĩu nặng qua một đêm không ngủ, ai nấy lạnh thấu xương, gương mặt lấp loáng sắc vàng nhợt nhạt của sương mù.

Cạnh cửa sổ một toa hạng ba, hai hành khách ngồi đối diện nhau từ rạng sáng. Cả hai còn trẻ, cả hai đều ít ỏi hành lí, cả hai đều ăn mặc lỗi thời, cả hai trông có vẻ hơi dầy dạn

gió sương và, chót hết, cả hai đều muốn mở miệng chuyện trò với nhau. Nếu như họ quen biết và hiểu được tại sao cả hai đều có mặt tại đây vào một lúc đặc biệt như thế này, chắc họ sẽ phải ngạc nhiên nhiều về trường hợp lạ lùng đã xui khiến họ ngồi đối diện nhau trong một toa hạng ba, trên chuyến tàu Varsava-Peterburg. Một người thấp bé, trạc hai mươi bảy tuổi, tóc dợn sóng đen nhánh với đôi mắt nhỏ, xám, nhưng thật nồng nàn. Mũi gã lớn và bẹt, gò má cao, đôi môi mỏng luôn luôn nhăn nhó rõ ra dáng ngạo mạn, châm biếm, ngay cả nụ cười của gã trông cũng hiểm ác, duy chỉ có vầng trán cao và gọn gàng là còn cứu vãn được cái vẻ hèn kém của phần dưới khuôn mặt gã. Cái vẻ lôi cuốn đặc biệt trên khuôn mặt chính là cái sắc tái ngăn ngắt, nó choàng cho khuôn mặt gã trẻ tuổi, mặc dù thân hình gã ô dề, rắn chắc, một vẻ đam mê thống thiết không ăn nhập gì đến cái cười xấc xược thô kệch và ánh mắt tự mãn khô khan của gã. Gã mặc một chiếc áo choàng rộng bằng lông cừu đen dầy cộm, ấm áp và không cảm thấy đêm lạnh chút nào, trong khi bạn đồng hành của gã đang đón nhận trọn vẹn những ve vuốt của một đêm tháng Mười một ẩm ướt của xứ Nga trên tấm lưng buốt cóng vì rõ ràng là chàng chẳng chuẩn bị gì cả. Chàng mặc một chiếc áo choàng dầy hơi rộng, có chiếc mũ trùm đầu thật lớn, giống hệt như loại áo các du khách ngoại quốc thỉnh thoảng hay mặc vào mùa đông, ở Thụy Sĩ, hay chẳng hạn ở vùng miền Bắc Italia, và dĩ nhiên là họ đâu có lường trước được cái lạnh hãi hùng của những vùng đất như từ Eydkuhneu[*] đến Peterburg này. Những thứ thật thích hợp và đắc dụng cho khí hậu tại Italia trở nên không hoàn toàn thích dụng ở xứ Nga. Người mặc áo khoác có mũ trùm đầu là một thanh niên cũng trạc hai mươi sáu, hai mươi bảy tuổi, hơi cao hơn mức bình thường, với mái tóc vàng hoe thật rậm, đôi má hõm sâu, với bộ râu nhọn, hẹp và gần như bạc trắng. Đôi mắt chàng lớn màu xanh và chăm

chú, có vẻ dịu dàng nhưng nặng trĩu trong tia mắt ấy, một vẻ gì trong cái nhìn lạ lùng mà từ đó có thể bảo ngay chàng là một kẻ mắc chứng trúng phong. Dầu vậy gương mặt chàng trẻ tuổi trông thơ thới, gầy và diện mạo thanh tú, tuy nhợt nhạt, còn ngay lúc này xanh tái vì lạnh. Trên tay chàng treo lủng lẳng chiếc khăn quàng cổ cũ kĩ, nhạt màu, buộc thành một gói nhỏ hình như gói ghém tất cả đồ tế nhuyễn của chàng. Chàng mang giày đế cao và đi ghệt - thật chẳng đúng Nga chút nào. Người bạn đồng hành tóc đen với chiếc áo choàng lông cừu đã để ý đến mọi chi tiết ấy, một phần vì không có việc gì khác để làm. Rồi sau rốt, với nụ cười nửa khiếm nhã trong đó đôi khi vẫn biểu lộ vẻ lãnh đạm thản nhiên, nỗi khoái trá của con người trước những bất hạnh của kẻ khác; gã hỏi:

- Rét? - và gã nhún vai.

- Rét lắm, - người đồng hành trả lời thật sốt sắng, - mà đây là vào kì băng rã đấy. Nếu vào kì giá buốt thì còn rét đến đâu? Tôi không tưởng được ở quê nhà lại lạnh đến như thế. Tôi không còn quen với thời tiết này nữa rồi.

- Ông ở ngoại quốc về?

- Vâng, từ Thụy Sĩ.

- Hừm, thế thì ông cứ việc mà tưởng.

Người lữ hành tóc đen huýt sáo và cười rộ lên.

Họ bắt chuyện với nhau. Sự sốt sắng trả lời của chàng trẻ tuổi tóc vàng trong cánh áo choàng Thụy Sĩ trước tất cả các câu hỏi của ông bạn đồng hành tóc đen kể cũng lạ và không hề gợn một chút ngờ vực về những câu hỏi buông tuồng không thích hợp và thật vô nghĩa của gã. Chàng cho biết chàng đã xa nước Nga trong một thời gian ngót bốn năm trời, rằng chàng đã được gửi ra ngoại quốc để chữa bệnh, một thứ bệnh thần kinh kì lạ giống như chứng trúng phong hay chứng co rút làm run rẩy và co quắp. Người tóc đen vừa nghe vừa nhếch mép

mỉa mai nhiều lần, rồi gã chợt cười phá lên hỏi: "Rồi thì họ chữa lành cho ông chứ?", và người tóc vàng trả lời: "Không, họ chẳng chữa khỏi".

- Ha ha! Thế là gánh vàng đi đổ sông Ngô, thế mà ở đây chúng ta lại còn tin họ cơ đấy, - gã tóc đen nói một cách châm biếm.

- Thật đúng như vậy! - một ông khác áo quần xác xơ ngồi bên cạnh chêm vào, ông này là một loại viên chức đóng khung trong một cái xã hội công chức hạng dưới, tuổi trạc tứ tuần, người đồ sộ với chiếc mũi đỏ mọc trên mặt, một bản mặt đầy mụn. - Thật đúng như vậy đó, thưa ngài. Bọn đó chỉ rặt bóc lột người Nga chúng ta thôi!

- Ồ! Trong trường hợp tôi thì ông lầm to rồi đấy! - Người bệnh từ Thụy Sĩ nói với giọng dịu dàng như dỗ dành. - Hiển nhiên là tôi không dám bắt bẻ điều gì, vì tôi đâu có biết rõ hết nội vụ, nhưng vị bác sĩ của tôi đã hi sinh rất nhiều, trả tiền vé tàu hỏa cho tôi và đã xuất tiền túi nuôi tôi ở đó ngót hai năm trời.

- Vậy là ông không còn ai thanh toán tiền nong cho nữa hết, hả? - Gã tóc đen hỏi.

- Không. Người giúp đỡ tôi là ông Pavlisev đã qua đời hai năm nay rồi. Thế rồi tôi viết thư về đây cho một người bà con xa của tôi, phu nhân tướng quân Epantrin, nhưng tôi không nhận được hồi âm. Do đó tôi phải trở về.

- Ông sẽ trở về đâu đây?

- Ông muốn hỏi tôi sẽ ngụ tại đâu phải không? Phải, sự thực thì tôi cũng chưa biết nữa. Ở đâu cũng được.

- Thế ra ông chưa quyết định gì à?

Thế là cả hai vị thính giả lại phá lên cười.

- Tôi đoán chắc là toàn bộ gia tài của cải của ông đều gởi trọn trong cái tay nải này, phải không? - Người tóc đen hỏi.

- Tôi dám cá đúng như vậy đó, - tay viên chức mũi đỏ xen vào, có vẻ hể hả lắm. - Và tôi cũng dám cá rằng ông chẳng còn

hành lí gì khác hơn ở trong toa hành lí nữa, mặc dù cái nghèo không phải là tội lỗi, nhưng điều đó không thể không nhận thấy.

Và sự thể hoá ra là đúng như thế: chàng thanh niên tóc vàng thú nhận ngay việc đó với vẻ sốt sắng khác thường.

- Cái gói của ông còn có một ý nghĩa nào đó nữa, - viên công chức tiếp tục nói khi cả hai người đã cười chán chê rồi (cũng nên nói là chính chủ nhân của cái gói đó rốt cuộc cũng phá lên cười, vừa cười vừa nhìn chăm chăm hai người kia, chỉ tổ làm cho họ cười to hơn nữa). - Vẫn biết rằng ai cũng dám cá chẳng có bó tiền ngoại quốc nào gói trong đó cả, không tiền Napoleon(*), mà cũng chẳng tiền Fridrich(*), kém hơn, những đồng tiền Hà Lan cũng không nốt, rõ ràng như người ta thấy đôi ghệt đi trên hai chiếc giày ngoại quốc của ông vậy, nhưng giá mà ông có thêm vào đó người mà ông nhận là bà con cỡ như vợ tướng Epantrin nào đó, thì cái gói ấy còn có một ý nghĩa khác hơn, hiển nhiên nếu như phu nhân tướng Epantrin đúng là bà con của ông thật, và ông không vì đãng trí mà nhầm lẫn..., sự đãng trí vốn rất đặc trưng cho những ai có óc tưởng tượng quá phong phú...

- A thế mà ông đoán đúng phóc đấy, - chàng thanh niên tóc vàng đón lời. - Thực sự thì gần như là tôi lầm lẫn thật, bà ta cũng chẳng phải là bà con thân thuộc gì. Vì vậy, tôi đâu có ngạc nhiên chút nào khi không được bà ta hồi âm vào những ngày tôi còn ở ngoại quốc. Tôi đã tiên đoán như vậy rồi.

- Thế thì ông chỉ tốn tiền bưu phí vô ích. Ít ra ông cũng được cái nết ngay thẳng và thật thà, kể như đó cũng là đáng khen rồi! Về phần tướng Epantrin thì thưa với ông, tôi có biết ông ấy. Ông ta là một nhân vật được mọi người biết đến, nói thật, tôi cũng từng quen biết ông Pavlisev quá cố, người đã đỡ đầu ông tại Thụy Sĩ, nếu đó là Nicolai Andreevitr, vì ông ấy có hai người anh em họ. Người kia đến nay vẫn còn ở tại Crưm.

Về phần ông Nicolai Andreevitr quá cố, thì tiên sinh là người rất được trọng vọng, quảng giao, và hồi còn sinh tiền là chủ nhân của bốn ngàn sinh linh(*) đó, thưa ngài.

- Đúng như vậy, tên ông ấy là Nicolai Andreevitr Pavlisev, - vừa trả lời, chàng trẻ tuổi vừa nhìn chăm chú, tìm hiểu con người biết hết mọi chuyện kia.

Những ngài biết tất tần tật này, thỉnh thoảng, nếu không nói là thường xuyên, người ta vẫn gặp ở một tầng lớp xã hội nào đó. Họ biết đủ mọi chuyện, tất cả cái tính tò mò, tọc mạch không hề ngưng nghỉ đầu óc và các khả năng của họ cứ lao theo một chiều độc nhất, bởi vì rõ rệt là họ thiếu những ý kiến, những mối chú tâm sống thực hơn - như nhà tư tưởng thời nay vẫn thường nói. Tuy nhiên, cái tiếng "biết mọi chuyện" phải được hiểu trong một phạm vi khá hạn hẹp: đại để ở đâu có ông này làm việc thế kia, ai là những kẻ quen ông này, ông ta có bao nhiêu tài sản, ông ta trấn nhậm tổng đốc xứ nào, ông ta lấy ai làm vợ, của hồi môn của bà vợ được bao nhiêu, những anh em họ gần của ông ta là ai, kẻ nào là anh em họ xa, và tất cả những chuyện đại loại như vậy. Hầu hết mấy ngài "uyên bác" này thường đi làm quanh quất đâu đó và lĩnh lương mười bảy đồng rúp một tháng. Những kẻ bị mấy ngài này ghé mũi hơi kĩ vào đời tư chắc chắn là phải bối rối lắm và không nghĩ ra nổi các ngài này bị những lợi ích gì chi phối, vậy mà lắm các ngài loại đó lại lấy làm tự hào quá đỗi với cái vốn kiến thức họ xem là ngang hàng một khoa học thứ thiệt, mà họ rút ra từ đó chẳng những lòng tự trọng mà còn là sự thỏa mãn tinh thần cao độ nhất. Thật ra, đó là một thứ khoa học dễ mê lắm. Tôi từng biết có những vị học giả, văn nhân, thi sĩ, những vị chính khách đã và đang tìm ra sự thỏa mãn cực cùng, khám phá ra cái mục đích trọn vẹn của cuộc đời họ trong cái khoa học đó, và thậm chí chính nhờ điều này mà thăng tiến trên

con đường hoạn lộ. Suốt câu chuyện, gã trẻ tuổi tóc đen cứ ngáp vặt mãi, ném những tia nhìn thờ ơ qua khung cửa sổ, và có vẻ sốt ruột mong cho chóng đến nơi. Gã có vẻ lo âu, thật ra phải nói là quá sức âu sầu, đến gần như khắc khoải, thậm chí trở nên có vẻ kì quặc: đôi lúc gã có vẻ lắng tai lắm mà chẳng nghe gì cả, khi lại chú ý mà không nhận thấy chút gì, thỉnh thoảng gã còn cười mà không biết và không hiểu mình cười cái gì nữa.

- Tôi xin lỗi, - tay công chức mặt đầy mụn chợt xoay qua phía chàng thanh niên tóc vàng có chiếc tay nải, - tôi được hân hạnh tiếp chuyện với ai đây ạ?

- Hoàng thân Lev Nicolaevitr Mưskin, - người kia trả lời không chút lưỡng lự.

- Hoàng thân Mưskin? Lev Nicolaevitr à? Thưa ngài, tôi không được biết. Mà thậm chí tôi chưa bao giờ được nghe đến ạ, - tay viên chức trả lời có vẻ nghĩ ngợi. - Hiển nhiên tôi không có ý nói đến dòng họ - đó là một dòng họ lịch sử - chắc chắn ngài có thể và phải tìm thấy tên họ đó trong bộ *Sử kí* của Caramzin(*), nó có trong bộ sử đó. Không, tôi đang nói riêng về cá nhân ngài, vì sự thực bây giờ người ta không còn gặp đâu được một ông hoàng dòng họ Mưskin, thậm chí cũng chẳng còn nghe nói gì về họ cả.

- Ông không nghe đến họ là phải rồi, - hoàng thân trả lời liền, - hiện giờ không còn hoàng thân dòng họ Mưskin nào nữa, trừ tôi ra. Chắc tôi là người cuối cùng. Theo gia phả của ông cha và các nội tổ chúng tôi, một vài vị trong các ngài ấy chỉ là nông dân làm chủ thái ấp, còn thân sinh tôi, sau thời gian là học viên sĩ quan, trở thành một thiếu uý trong quân đội. Tôi không thể hiểu sao mà phu nhân tướng Epantrin cũng lại là dòng dõi Mưskin, bà cũng là người cuối cùng trong dòng tộc của bà.

- Ha, ha, ha, - tay viên chức cười hích hích, - người cuối cùng trong dòng tộc của bà. Ha ha, ngài nói đến hay.

Người thanh niên tóc đen cũng cười mỉa. Vị hoàng thân hơi có vẻ ngạc nhiên vì mình đã làm nổi một trò cười, dù là một trò cười hơi nhạt nhẽo.

- Xin hãy tin tôi đi! Tôi không có ý nói thế, - hoàng thân giải thích một cách bối rối.

- Dĩ nhiên là không! Dĩ nhiên là ngài không có ý nói thế thật! - Viên công chức nói khảy thêm một cách vui vẻ.

- Này, hoàng thân, thế ở bên ấy ngài có học các môn khoa học với các giáo sư không ?- Gã trẻ tuổi tóc đen chợt hỏi.

- Vâng, tôi có học ...

- Còn tôi, tôi chẳng bao giờ học gì cả.

- Vâng, dĩ nhiên tôi chỉ học rất ít, - hoàng thân giải thích gần như là biện bạch. - Vì lí do sức khoẻ của tôi, họ thấy không thể áp dụng một chương trình học cho đều đặn được.

- Ngài biết dòng họ Rogojin chứ? - Người tóc đen thình lình hỏi.

- Không, tôi không hề biết họ. Tôi biết rất ít người tại nước Nga. Chắc ông là một người họ Rogojin?

- Vâng tôi tên là Parfen Rogojin.

- Parfen à? - Viên công chức thốt lên với điệu bộ đặc biệt quan trọng. - Phải chăng ông là một trong những thân nhân họ Rogojin đã...

- Phải, đúng thế, những người đó, đúng những người đó, - gã trẻ tuổi tóc đen nói với vẻ nóng nảy lỗ mãng, ngắt lời viên công chức mặt mụn mà trước đó gã chưa hề nói chuyện với, gã chỉ tiếp chuyện hoàng thân mà thôi.

- Nhưng... làm sao thế được nhỉ? - tay công chức nói, người lão ta cứng đờ vì kinh ngạc, cặp mắt như bật khỏi tròng, toàn diện khuôn mặt lão chen lẫn nét tôn kính, cúc cung lẫn vẻ sợ

sệt. - Vậy ra ngài là hậu duệ đáng kính được hưởng quyền thừa kế chính thức Xemion Parfenovitr Rogojin, tiên sinh vừa qua đời tháng trước và để lại một tài sản hai triệu rưỡi đó ư?

- Nhưng mà làm sao ông lại biết rõ ông ta để lại một vốn liếng hai triệu rưỡi như vậy nhỉ? - gã trẻ tuổi tóc đen cắt ngang lời lão kia mà cũng chẳng buồn ngó tới nữa. - Nhìn hắn ta kìa! (gã vừa nháy mắt với vị hoàng thân vừa hất đầu về phía lão công chức). Họ chưa gì đã sấn vào bợ đỡ, mà thử hỏi họ có được quái gì đâu từ chuyện ấy cơ chứ? Cụ thân sinh của tôi chết thì đúng là sự thật rồi, thế mà tôi từ Pxcov[1] trở về sau một tháng suýt nữa chẳng có lấy một đôi giày để đi. Cả thằng anh khốn nạn lẫn mẹ tôi, chẳng ma nào gửi cho tôi lấy một chút tiền hay là tí ti tin tức nào cả, tuyệt không. Đối đãi với tôi như một con chó! Cả tháng ở Pxcov tôi nằm sốt liệt giường!

- Lạy Chúa! Bây giờ ngài sắp hưởng trên một triệu bạc thơm phức rồi, mà đó là mức ít nhất đấy, - lão công chức vừa xuýt xoa vừa vung vẩy hai tay.

- Này cái gã kia hắn làm cái trò gì thế nhỉ? - Rogojin nói, vừa chỉ lão công chức với vẻ giận dữ. - Ta sẽ không cho ông lấy một xu, cho dù ông cứ múa may quay cuồng mãi trước mặt tôi như vậy cũng mặc.

- Tôi sẽ múa, và sẽ múa nữa!

- Ái dà! Rồi xem, hừ, tôi sẽ chẳng cho ông cái quái gì hết, chẳng cho gì hết - mặc xác ông có múa may cả tuần cũng vậy.

- Vâng, đừng cho tôi cái gì hết, đừng cho! Tôi đáng như vậy lắm. Nhưng tôi cứ múa. Tôi sẽ bỏ cả vợ con để múa cho ông xem. A! Tôi đang tâng bốc ông đây mà.

- Im mồm đi! - gã trẻ tuổi nhổ nước bọt, xong quay sang phía hoàng thân. - Năm tuần trước đây tôi giống y như ngài, cũng chỉ có cái tay nải gói ghém mọi sự. Tôi trốn cha tôi đến ở với bà cô tại Pxcov, ở đó tôi bị sốt liệt giường liệt chiếu, còn

ông đã mất mà không có tôi ở đó. Cầu xin cho nắm tro tàn của ông được yên nghỉ đời đời, chứ thật hồi trước suýt nữa ông đã giết tôi rồi, ông đá văng cả giường. Ngài tin chứ, hoàng thân? Thật đấy mà - nếu tôi không chạy thoát thì ổng giết tôi rồi.

- Chắc hẳn ông đã làm gì cho ông cụ giận? - hoàng thân với vẻ chú ý đặc biệt ngó nhìn và hỏi nhà triệu phú mặc áo lông cừu. Cho dù một triệu bạc có hấp dẫn đến đâu cũng như việc thừa hưởng gia tài có quyến rũ đến mức nào đi nữa, thì vẫn có một cái gì khác làm cho hoàng thân ngạc nhiên và chú ý. Hơn nữa ngay chính Rogojin cũng thấy thích thú đặc biệt khi chuyện trò với hoàng thân, cuộc chuyện trò phát khởi một cách máy móc hơn là do một nhu cầu tình cảm, như một cuộc giải trí tiêu sầu hơn là do thịnh tình, nó bắt nguồn từ một trạng huống bất an, lo lắng, chỉ mong có người nào đó để nhìn và có chuyện gì đó để nói. Chắc chắn gã vẫn còn sốt nếu không phải là gã đang nói mê sảng. Về phần lão công chức, lão uống từng lời nói của Rogojin đến gần như không dám thở nữa, lão nắm lấy, cân nhắc mọi lời gã kia nói như thể đang săn tìm từng hạt kim cương.

- Ồ đúng, ông cụ giận là cái chắc rồi, và chắc là giận rất đúng, - Rogojin đáp, - nhưng thực ra chính ông anh đã đẩy tôi đến nước ấy. Tôi không nói một lời nào về mẹ tôi, bà đã già rồi, chỉ biết đọc các tích Thánh và ngồi với các bà lão khác. Chính ông anh Xemion mới là kẻ coi ngó mọi sự. Nhưng tại sao anh ta lại không cho tôi hay tin kịp lúc? Tôi sẽ cho ngài biết lí do! Thành thật mà nói, lúc ấy tôi còn mê man bất tỉnh. Người ta cũng nói rằng có một bức điện tín gửi đi. Đúng, bức điện tín đó đến tay bà cô tôi, một goá phụ trên 30 năm nay chỉ biết tiêu dao ngày tháng hết sáng đến tối giữa các ông thánh bà thánh ngu xuẩn. Không phải một nữ tu thật sự, nhưng bà ta còn tệ hơn thế nữa là khác. Nhoáng thấy bức điện tín, bà ta khiếp

quá đem đi báo đồn cảnh sát, đến chuyện mở ra xem mà cũng không dám nữa, bức điện vẫn còn nằm ở bót cảnh sát. Chính Vaxili Vaxilitr Coniov đã cứu vãn kịp thời bằng cách cho tôi biết mọi việc xảy ra. Trong đêm ông anh tôi đã cắt tháo những tua riềm bằng vàng đính trên bức gấm phủ trên quan tài cha tôi, anh ta phân bua: "Cứ nghĩ mà xem, đáng biết bao nhiêu là tiền của!" Chỉ cần nói bấy nhiêu đó thôi cũng đủ đi Xibir rồi - nếu tôi muốn - vì đó là một tội bất kính. Này, lão bù nhìn kia, - gã xoay người về phía lão công chức, - luật lệ phán ra sao, phải đây là một tội phạm thượng không?

- Phạm thượng, phạm thượng! - Lão công chức đồng ý tức khắc.

- Tội đó sẽ tống anh ta đi Xibir được chứ?

- Đúng, đi Xibir, đi Xibir là cái chắc!

- Bọn họ đều nghĩ rằng tôi còn lâm bệnh, - Rogojin tiếp tục câu chuyện với hoàng thân. - Nhưng không nói một lời, tôi cứ leo lên xe lửa, dù bệnh tật như thế này đây, tôi cứ đi: Nào, mở cửa cho ta, Xemion Xemionitr! Hắn nói xấu về tôi với cha già đủ thứ. Tôi biết quá đi chứ. Dĩ nhiên, tôi quả có làm cho ông cụ nổi xung thiên với tôi về vụ Naxtaxia Filippovna thật, quả như thế thật. Về vụ đó thì mỗi mình tôi có lỗi. Tôi đã phạm lỗi.

- Về vụ Naxtaxia Filippovna phải không ạ? - lão viên chức khúm núm nói, có vẻ suy ngẫm điều gì đó.

- Nhưng lão không biết nàng đâu! - Rogojin nóng nẩy la lớn.

- Ấy thế mà tôi biết đấy! - lão công chức đáp vẻ đắc thắng.

- Lão biết à? Thiếu gì người tên là Naxtaxia Filippovna cơ chứ? Lão thật là một giống vật, ta nói với lão, ngươi hỗn hào láo xược quá chừng mất thôi. - Rồi gã nói với hoàng thân. - Đã biết rồi sẽ có những thứ súc sinh như lão này lập tức bám riết lấy tôi ấy mà!

- A! Nhưng tôi biết thực mà! - Lão công chức liến láu. -

Lebedev biết mà! Đức ngài cứ nhiếc mắng tôi đi, nhưng ngài sẽ nói sao đây nếu tôi chứng minh được? Vâng, chính vì Naxtaxia Filippovna, vì nàng ta mà thân sinh ngài đã muốn dùng chiếc can Calinov kia để quở trách ngài, tên tục nàng là Barascova. Nàng là một tiểu thư khuê các, quyền quý, à một nữ công tước, và nàng quen thân với ông Totxki Afanaxi Ivanovitr nào đó và chỉ liên lạc với mỗi một vị này - một điền chủ và là một tay tư bản lớn, giám đốc nhiều công ti, xí nghiệp và vì cớ đó, là một người bạn thiết của gia đình tướng Epantrin.

- E hèm! Quỷ thật! - Rogojin thực sự ngạc nhiên, nói. - Phỉ phui, tên này quỷ quái thật, đúng là hắn biết thật đấy chứ!

- Biết hết mọi sự! Lebedev biết rõ tất cả mọi sự! Trong vòng hai tháng, thưa ngài, tôi đã từng đi lại với chàng Alex Likhatrov, anh ta cũng vừa mất cha, và vì tôi biết mọi đường đi nước bước nên nhất cử nhất động của anh ta đều có tôi một bên. Hiện anh ta bị chủ nợ bỏ tù. Trong một dạo, chúng tôi có dịp quen biết Armance, Caralie, công nương Patxcaia và cả cô Naxtaxia Filippovna nữa, mà thật ra thì thiếu gì dịp để quen biết cơ chứ.

- Naxtaxia Filippovna à? Nàng và Likhatrov đã...? - Rogojin nhìn lão kia giận dữ đến độ môi gã tím lại, run rẩy.

- Tuyệt nhiên không, - viên công chức nói ngay vì nhận thức được điều mình vừa nói. - Không có gì, hoàn toàn không có gì hết. Tôi chỉ muốn nói là anh chàng Likhatrov không đào đâu ra được tiền. Đâu phải như cô nàng Armance chẳng cần phải nói tới. Naxtaixia Filippovna chỉ có một mình ông Totxki mà thôi. Chiều chiều, nàng ngồi ở lô dành riêng tại Hí viện Bolsoi hay trong Hí viện Pháp quốc. Các sĩ quan bàn tán về nàng khá nhiều, nhưng họ chẳng tìm ra được bằng chứng cụ thể nào: "Kìa xem, đó chính là công nương Naxtaxia Filippovna mà các

bạn nghe nói đến thật nhiều đó". Nhưng họ chỉ biết khác nhau thế thôi. Không gì khác nữa. Không có vì chẳng còn gì nữa.

- Như thế đúng rồi, - Rogojin xác nhận, chau mày buồn thảm, - đúng y những lời Zaliojev đã có dạo nói với tôi. Hoàng thân ạ, một lần kia, tôi tạt ngang qua đại lộ Nevxki, trên mình khoác chiếc áo đã cũ rích ba năm của cha tôi, vừa lúc nàng từ một cửa hiệu bước ra và leo lên xe. Chính lúc ấy hình bóng nàng đã nung nấu tâm can tôi. Gặp Zaliojev, gã này không giống tôi ở chỗ nào hết. Gã đi như một tay chơi vừa từ hiệu cắt tóc ra, mục kính một tròng dính chặt vào mắt, trong khi tại nhà chúng tôi, chúng tôi mang ủng bẩn và ăn canh cải bắp nguội. Gã Zaliojev nói với tôi thế này: "Nàng không phải vừa đôi phải lứa với cái hạng mày, nàng là một công nương, tên nàng là Naxtaxia Filippovna Barascova, nàng sống với Toxtki, nhưng ông Totxki giờ đang không biết làm thế nào để gạt nàng ra được, vì ông ta đã năm mươi lăm tuổi và lăm le muốn cưới một bông hoa hương sắc nhất của St.Peterburg". Lúc ấy, hắn quả quyết với tôi rằng ngay tối hôm đó, chúng tôi có thể nhìn thấy Naxtaxia Filippovna Barascova đi xem balê tại lô dành riêng cho nàng ở Hí viện Bolsoi. Ở nhà ông bố tôi thì đừng có tơ mòng đến cái chuyện đi xem hát hỏng, chỉ mỗi sự hành hạ, nếu biết thì ông giết! Dầu vậy, tôi cứ lén lút ghé qua buổi ca kịch khoảng một tiếng đồng hồ, nhờ đó tôi đã được chiêm ngưỡng dung nhan Naxtaxia Filippovna một lần nữa. Suốt đêm đó, tôi không ngủ được. Sáng hôm sau, ông bố quá cố của tôi trao cho tôi hai tấm trái phiếu lãi năm phân, mệnh giá mỗi tấm năm ngàn rúp và bảo tôi: "Đi bán mấy tấm trái phiếu này, xong đến chỗ ông Andreev trả món nợ bảy ngàn rưỡi rúp rồi mang tiền còn lại về đây, không được ghé đâu hết. Tao đợi mày đấy". Tôi bán hai trái phiếu, cất tiền vào túi rồi, nhưng thay vì đến văn phòng ông Andreev, tôi lại đi ngay đến

cửa hiệu của người Anh và đem hết cả tiền vốn lẫn lãi mua ngay một đôi hoa tai, mỗi chiếc có nạm hạt xoàn lớn bằng hạt dẻ. Tôi bị thiếu mất bốn trăm rúp, nhưng tôi khai tên họ và nhà hàng lấy đó làm tin. Thế là tôi mang hoa tai đến ngay nhà Zaliojev. "Ông bạn già ơi, chúng ta đi chứ! Nào, hãy đi với tôi đến nhà Naxtaxia Filippovna". Thế là chúng tôi đi. Tôi chẳng màng để ý đến bất cứ chuyện gì xảy ra trên đường. Tôi chẳng còn nhớ điều chi hết. Chúng tôi đi ngay vào phòng khách nhà nàng, và đích thân nàng ra đón chúng tôi. Lúc đó tôi chẳng hề nói tôi là ai, nhưng Zaliojev đã nhanh nhẩu: "Những món quà này do Parfen, dòng họ Rogojin tặng để kỉ niệm lần gặp gỡ quý cô nương ngày hôm qua. Xin quý cô nương vui lòng nhận cho ông ấy được vinh dự". Nàng mở chiếc hộp, ném một cái nhìn, mỉm cười, nói: "Nhờ anh giúp tôi cảm ơn ông bạn Rogojin của anh về lòng tử tế của ông ấy". Nàng cúi chào và rút lui. Thật tôi không biết tại sao mà lúc đó tôi không nhào xuống chết ngay cơ chứ! Thật ra, trước khi đến nhà nàng, tôi đã không bao giờ nghĩ đến chuyện còn sống mà trở về. Điều làm tôi bị nhục ê chề là tôi có cảm giác rằng cái lão Zaliojev thú vật ấy đã giành được mọi thứ về mình lão. Tôi thì lùn tịt, lại ăn mặc như một thằng du đãng, chỉ biết đứng đó ngậm câm, mắt tráo trưng nhìn nàng lấm lét, vì tôi xấu hổ quá. Trong khi hắn ăn mặc thật đúng mốt, tóc tai bôi dầu và chải dợn sóng, má hồng với cà vạt sọc, nói năng liến láu và cúi chào tứ phía, hẳn là nàng hiểu nhầm hắn với tội rồi. Lúc rời khỏi đó, tôi bảo hắn: "Bây giờ đừng có ý kiến gì hết, hiểu chưa?" Hắn cười, nói: "Bây giờ anh ăn nói làm sao với cụ già đây?" Thực sự lúc đó tôi muốn nhảy xuống sông còn hơn là vác mặt về nhà. Nhưng rồi tôi tự nhủ: "Thực ra thì có khác gì đâu?" Thế rồi tôi bước về nhà như một con chiên ghẻ lạc loài khốn khổ khốn nạn.

- A ha! - lão công chức cười hế hả, cười đến quặn cả người. - Ngài thân sinh của ông chắc đã làm cho kẻ khác điêu đứng chỉ vì mười đồng rúp thôi, chứ nói gì đến mười ngàn! - lão nói, đầu gục gặc với hoàng thân. Hoàng thân nhìn Rogojin với vẻ tò mò. Rogojin lúc đó có vẻ xanh tái hơn bình thường.

- Làm cho người khác điêu đứng! - gã nói, - ông mà biết gì về việc ấy? - Rồi gã nói với hoàng thân, - bố tôi biết ngay hết mọi sự vì gã Zaliojev đã đi rêu rao cho khắp bàn dân thiên hạ nghe chuyện đó. Bố dẫn tôi lên gác, đóng cửa lại và thuyết cho tôi nghe suốt một giờ. "Đó chỉ là mới chuẩn bị sơ qua cho mày thôi, tao sẽ còn quay lại chúc cho mày ngủ ngon!" - ông nói. Và ngài biết sao không? Ông già tôi đã đến nhà Naxtaxia Filippovna, phủ phục dưới chân nàng khóc lóc van xin. Rốt cuộc nàng mang chiếc hộp ra, ném vào mặt ông, nói: "Đấy, lão già, mấy chiếc hoa tai của ông đấy, đối với tôi bây giờ chúng còn đắt giá gấp mười lần vì cớ Parfen đã đem nó tặng tôi mà phải gặp biết bao nhiêu là bão táp như thế. Xin cho tôi gửi lời hỏi thăm và cảm ơn anh Parfen Xemionovitr". Trong lúc đó, nhờ phúc đức của mẹ tôi, tôi đã mượn được hai mươi rúp của Xergei Protusin để đáp tàu hỏa đi Pxcov, tôi đến nơi với cơn bệnh sốt rét, và các bà lão đã chữa trị cho tôi bằng cách đọc các tích thánh, còn tôi thì ngồi đó nốc rượu say mèm. Rồi sau tôi còn lê la từ quán rượu này sang tửu điếm khác cho đến đồng xu cuối cùng, đến nỗi tôi nằm bất tỉnh ngoài đường suốt đêm, và đến sáng lên cơn sốt như thiêu như đốt, thêm nữa trong đêm tôi còn bị lũ chó đến cắn xé. Cố lắm tôi mới tỉnh lại được.

- Vâng thưa ngài, - lão công chức cười khúc khích, xoa tay. - Bây giờ cô Naxtaxia Filippovna chắc sẽ ca một cung điệu khác. Giờ đây mấy chiếc hoa tai thì đáng gì! Giờ chắc chúng ta phải làm đẹp cho nàng bằng những vòng hoa tai thế nào nữa ấy chứ...

- Về vụ đó, - Rogojin vừa nói vừa nắm chặt lấy lão công

chức một cách dữ tợn, - nếu mi còn nói một tiếng nào nữa về Naxtaxia Filippovna, ta sẽ nện mi đó. Thề có Chúa, thêm về cả vụ mi cứ tới lui với gã Likhatrov nữa!

- Nếu ông đánh tôi, thế có nghĩa là ông không bỏ tôi được. Cứ đánh tôi đi, và bằng cách đó ông sẽ để lại dấu ấn... Nhưng thôi, chúng ta đến nơi rồi.

Lúc đó đúng là họ đang tiến vào ga. Dầu cho Rogojin nói gã đã ra đi bí mật, nhưng vẫn có nhiều người chờ gã tại đó. Họ la hét và vẫy mũ chào gã.

- Chúa tôi, cả lão Zaliojev cũng ở đây! - Rogojin lắp bắp, nhìn đám đông với một nụ cười đắc thắng nhuộm vẻ hiểm độc. Rồi gã chợt quay sang phía hoàng thân. - Thưa hoàng thân, chẳng hiểu lí do gì, nhưng tôi đã đem lòng quý mến ngài, chắc vì tôi gặp ngài trong một hoàn cảnh đặc biệt như thế này, ấy nhưng tôi cũng gặp lão này nữa, - gã chỉ Lebedev, - mà sao tôi chẳng thể ưa nổi hắn. Hãy đến thăm tôi nhé, hoàng thân. Chúng ta sẽ cởi bỏ đôi ghệt khỏi chân ngài, sẽ khoác lên mình ngài chiếc áo lông chim én mềm mại, sẽ đặt may cho ngài áo lông hảo hạng, những bộ dạ phục với áo gilê trắng, hay gì đó nữa, và tôi sẽ bỏ đầy tiền vào túi ngài - rồi chúng ta sẽ đến nhà Naxtaxia Filippovna! Ngài sẽ đến hay không?

- Đừng quên đấy, thưa hoàng thân Lev Nicolaevitr! - Lebedev nói với vẻ trịnh trọng và kích động đặc biệt. - Ôi, xin ngài chớ bỏ lỡ dịp...

Hoàng thân Mưskin đứng dậy, nhã nhặn đưa tay bắt tay Rogojin và nói:

- Tôi sẽ rất sung sướng đến thăm ngài, và tôi rất biết ơn ngài đã quý mến tôi. Có lẽ tôi sẽ đến ngay ngày hôm nay nếu có thì giờ. Bởi vì, tôi xin nói thẳng với ngài rằng, ngài cũng lôi cuốn tôi nhiều lắm, nhất là khi ngài kể với tôi về vụ hoa tai hột xoàn. Ngài đã lôi cuốn tôi ngay trước khi ngài tiết lộ câu chuyện mấy chiếc hoa tai ấy, dù cho ngài có một gương mặt

thảm đạm. Cũng xin cảm tạ ngài về lời hứa sẽ cho tôi y phục và áo lông, vì thực sự tôi cần hai thứ đó lắm. Về tiền thì hiện tôi gần như không có lấy một xu.

- Chiều nay sẽ có tiền - cứ đến!

- Vâng phải có, phải có chứ! - lão công chức hoà lại, - vào buổi chiều, trước khi đêm xuống, sẽ có tiền chắc chắn!

- Còn thưa hoàng thân, ngài có khoái đàn bà hay không? Cứ nói trước đi.

- Tôi... khô... không ... Dĩ nhiên. Có lẽ ngài chưa biết, vì cớ bệnh tình bẩm sinh nên tôi chưa hề biết đến đàn bà.

- A! - Rogojin la lên, - thưa hoàng thân, nếu thế thì ngài quả thực là vô tội và thánh thiện. Chúa yêu mến những người như ngài!

- Đúng, Chúa yêu mến những người như thế, - lão công chức bỡ đợ.

- Còn ngươi, tên cạo giấy hạng bét kia, đi theo ta, - Rogojin nói với Lebedev, rồi cả hai bước xuống tầu hỏa.

Vậy là rốt cuộc Lebedev đã đạt được niềm mong ước. Đám đông ồn ào chẳng mấy chốc rời nhà ga đi về phía phố Voznexenxki.(*) Còn lại, hoàng thân đi về hướng phố Liteinưi. Trời mưa và ẩm ướt. Hoàng thân hỏi thăm một khách bộ hành; quãng đường ngài phải đi dài ngót hai dặm, và ngài quyết định đi bằng xe ngựa.

II

Tướng Epantrin ngụ trong dinh không xa phố Liteinưi mấy, gần bên Giáo đường Hoá Hình. Ngoài dinh thự tuyệt mĩ

này mà năm phần sáu dinh cơ đã cho mướn hết, tướng Epantrin còn làm chủ một ngôi nhà đồ sộ tại phố Xadovaia, ngôi nhà này cũng đem lại cho ông một lợi tức quan trọng. Ngoài hai toà nhà này, ông còn sở hữu một thái ấp to lớn và rất nhiều lợi tức gần Peterburg, và một xưởng chế tạo trong một huyện ngoại thành. Người ta cũng biết rõ rằng tướng Epantrin đã từng tham gia vào tập đoàn cai trị trong quá khứ. Hiện tại, ông tham dự và có tiếng nói mạnh mẽ trong nhiều công ti, xí nghiệp quan trọng. Ông nổi tiếng là một con người tiền nhiều, chức lớn và giao thiệp rộng. Trong các giới, ông biết cách tạo cho mình một chỗ đứng tuyệt đối không thể thiếu. Đồng thời, thiên hạ cũng biết rõ Ivan Fiodorovitr Epantrin là một kẻ thiếu học vấn, xuất thân từ gia đình nhà binh, nhưng rõ ràng sự kiện đó chỉ khiến cho ông thêm phần vinh dự. Tuy vậy, ông tướng, dù là người thông minh, cũng không phải là không có những nhược điểm nhỏ và có thể tha thứ được, ông không thích những chuyện viển vông. Nhưng sự thông minh và khéo léo của ông thì không ai có thể chối cãi được. Chẳng hạn, ông đã đặt thành quy điều là không bao giờ chường mặt ra khi cần phải núp sau hậu trường. Nhiều người đánh giá ông cao chính là nhờ tính giản dị ấy, mà thực chất là bởi vì ông luôn luôn biết được chỗ đứng của mình. Nhưng nếu như những ai từng xét đoán con người ông, người biết thật rõ chỗ đứng của mình như thế, mà biết được điều gì đôi lúc vẫn diễn ra trong tâm hồn Ivan Fiodorovitr! Dù thực tế ông có cả thực tiễn lẫn kinh nghiệm trong công việc thường ngày, cũng như một số khả năng rất đáng kể, ông vẫn thích tự giới thiệu mình không phải là con người có ý chí độc lập, mà chỉ là kẻ thừa hành ý tưởng của kẻ khác, là "một con người tận tuỵ mà không a dua"(*) - và có lẽ như một thời triệu? - thậm chí là một người Nga chân tình. Về khoản cuối, thậm chí có một số giai thoại tếu về ông, nhưng ông chẳng bao giờ buồn phiền, dù đó

là những giai thoại tếu bậc nhất đi nữa. Vả lại, ông lại có vận đỏ, thậm chí trong chuyện đỏ đen, ông thường đánh bạc ăn thua lớn và không cần che giấu nhược điểm nhỏ nhặt này, như ông gọi như vậy, cái nhược điểm đôi lúc tỏ ra rất có lợi cho ông. Giới giao thiệp của ông là hỗn tạp, nhưng hẳn nhiên là của những "át chủ bài". Tuy vậy, mọi sự đều còn ở phía trước, thì giờ vẫn chờ ông, và mọi sự sẽ phải đến đúng thì đúng lúc của nó. Lại nữa, tướng Epantrin vẫn còn trong lứa tuổi, như thường nói, đang đầy nhựa sống, ông chưa quá năm mươi sáu tuổi, thời hoa niên của bậc mày râu, lúc mà cuộc đời đích thực mới bắt đầu. Sức khoẻ, sắc diện, răng rắn chắc dù là đen xỉn, cơ thể tráng kiện, vẻ mặt đăm chiêu vào buổi sáng tại văn phòng, vẻ hoạt bát, vui tươi của ông khi ngồi vào sòng bạc tại dinh cơ thượng cấp của ông, - tất cả những thứ đó đã đem lại thành công cho ông, bây giờ và mai sau, và trải hoa lên con đường hoạn lộ thênh thang của viên tướng.

Tướng Epantrin có một gia đình thịnh vượng. Thực ra, nơi đây không phải chỉ mỗi những đoá hồng, ấy nhưng có nhiều thứ khác thường thực sự để những hi vọng và mục đích tha thiết nhất của ông có khả năng thực hiện được. Mà thực vậy, còn có mục đích của đời sống nào cao cả hơn là những cùng đích trong tình phụ tử? Lại nữa, còn chốn nào xứng đáng hơn để hiến dâng tận tuỵ cả đời mình hơn là mái ấm gia đình? Gia đình ông gồm có vợ và ba cô con gái đã lớn. Ông lập gia đình từ lâu lắm, ngày còn là một viên thiếu uý. Ông cưới một thiếu nữ cùng trang tuổi, người con gái không nhan sắc mà cũng thiếu học, với món hồi môn chỉ có năm mươi nông nô nhưng đã đích thực là một viên đá "đầu tiên" xây dựng nên tài sản tương lai của ông. Tuy vậy, những năm sau này, vị tướng chẳng hề phàn nàn về cuộc hôn nhân quá sớm của mình và cũng chẳng bao giờ ông xem nó như một sự say mê thiếu tính toán của tuổi trẻ. Ông kính trọng vợ mình biết bao nhiêu, lắm

lúc sợ bà nữa, nhưng mà thực tâm thì ông yêu bà. Phu nhân vị tướng là công nương Mưskina, một vọng tộc rất cổ kính nhưng không mấy sáng giá, bà rất coi trọng dòng dõi, nguồn gốc của mình. Một nhân vật có ảnh hưởng - một trong những người giám hộ không đòi hỏi một giá cả nào - đã bằng lòng đứng ra lo việc gả chồng cho công nương. Ông ta mở tung mọi cánh cửa và đẩy viên sĩ quan trẻ tuổi vào, mặc dù cũng chẳng cần phải đẩy, chỉ một cái nhìn cũng đủ giúp ích, và chẳng cần phải hoang phí. Trừ một vài biệt lệ, đôi vợ chồng đã sống bên nhau thật lâu dài và hạnh phúc trong cảnh sắt cầm hoà hợp. Những năm đầu tiên, phu nhân ông tướng đã biết tìm những mệnh phụ đỡ đầu thuộc những giới cao sang nhất, phần vì bà là một công nương dòng dõi và là kẻ hậu tự sau cùng của dòng họ, và có lẽ cũng bởi vì những đức tính cá biệt của bà. Về sau, khi chồng đã cao sang quyền quí, bà lại càng trở nên quen thuộc trong những giới danh gia vọng tộc. Trong những năm này, ba con gái của ông tướng - Alexandra, Adelaida và Aglaia - đã lớn khôn và trưởng thành. Sự thực cả ba chỉ là dòng họ Epantrin, nhưng nhờ huyết thống người mẹ, họ đều thuộc dòng dõi công nương, với những số hồi môn không phải là nhỏ, với một người cha rất có lí do để đạt đến một địa vị tuyệt cao một ngày nào đó, và - một điều cũng không kém phần quan trọng - cả ba đều rất ưa nhìn, kể cả người chị cả là cô Alexandra, cô này đã được hai mươi lăm tuổi. Cô thứ hai tuổi hai mươi ba, và cô út, Aglaia, mới chớm đôi mươi. Cô út quả thật là trang tài sắc, bắt đầu gây sự chú ý, lôi cuốn đáng kể trong xã hội. Nhưng chưa phải thế là hết đâu, cả ba còn nổi tiếng về sự giáo dục, tài khéo léo và những khả năng, đức tính của họ. Người ta được biết cả ba đều hết sức yêu mến nhau và đùm bọc nhau. Người ta còn nói về những sự hi sinh mà hai cô chị đã dành cho đứa em út, thần tượng của gia đình. Cả ba chị em chẳng những đã không thích phô trương ra ngoài xã hội mà họ còn khiêm

cung, từ tốn đến điều. Không ai có thể chỉ trích họ tự kiêu hay hợm hĩnh, dầu ai cũng biết họ rất tự trọng và ý thức được giá trị của mình. Cô gái đầu lòng là một nhạc sĩ, cô thứ hai là một hoạ sĩ tài ba, dẫu nhiều năm tháng trôi qua không một ai biết được điều đó, và người ta chỉ vừa mới biết đây, hoàn toàn do một chuyện tình cờ. Nói tóm lại, người ta đã thêu gấm dệt hoa về ba cô gái này rất nhiều.

Nhưng cũng có một vài kẻ ác ý, người ta nói với vẻ khiếp sợ về số lượng sách họ đã đọc. Họ không vội vã lập gia đình, và khi đánh giá cái xã hội họ đang sống, họ không đánh giá nó quá cao. Đây là những điểm đáng để ý hơn nữa về những điều mọi người biết về thái độ, tính tình, mục đích và tham vọng của cha họ.

Đồng hồ đã đổ mười một tiếng lúc hoàng thân rung chuông nơi biệt thự viên tướng. Ông tướng ở trên lầu hai, trong một căn phòng hơi khiêm nhường mặc dầu vẫn xứng hợp với tầm quan trọng của ông. Một gia nhân y phục tươm tất mở cửa, hoàng thân phải giải thích dài dòng với tên này, vì ngay phút đầu, y đã nhìn cả con người lẫn cái tay nải của vị khách với vẻ nghi ngờ. Rốt cuộc, vì ngài cứ nhắc đi nhắc lại và bảo đảm chắc chắn rằng ngài quả thật là hoàng thân Mưskin, rằng ngài rất cần gặp viên tướng về một vấn đề khẩn cấp, tên gia nhân bối rối đó mới dắt ngài vào tiền sảnh nhỏ ở giữa phòng tiếp tân và văn phòng ông tướng, giao ngài lại cho một người khác có phận sự báo danh các khách thăm buổi sáng lên ông tướng. Người thứ hai này mặc áo đuôi tôm, quá tuổi tứ tuần, gương mặt nhuốm vẻ đăm chiêu. Đó là phụ tá đặc biệt về hành chính có nhiệm vụ trình tướng quân về các quan khách đến thăm, và dĩ nhiên là người rất biết rõ giá trị của chức vị mình.

- Xin ngài vui lòng đợi nơi phòng tiếp tân và để gói hành lí của ngài tại đây, - y nói, vừa trịnh trọng ngồi xuống chiếc ghế

bành, vừa nhìn hoàng thân với vẻ ngạc nhiên, nghiêm khắc, trong lúc hoàng thân đã ngồi xuống chiếc ghế cạnh đó, với tay nải trong tay.

- Nếu ông không phiền, - hoàng thân nói, - tôi xin đợi ở đây với ông. Một mình tôi đợi trong đó làm gì cơ chứ?

- Ngài không thể lưu lại tiền sảnh được, vì ngài là khách hay nói cách khác, là một quan khách. Có phải ngài đến đây để yết kiến tướng quân không?- Rõ ràng tên gia nhân không thể hài lòng với chính mình khi phải tiếp một vị khách như thế, nên đã quyết định hỏi ngài một lần nữa.

- Vâng, tôi có việc, - hoàng thân đáp.

- Tôi không hỏi ngài có việc gì. Công việc của tôi chỉ là báo danh ngài. Nhưng tôi đã thưa rồi, không có viên bí thư ở đây, tôi không thể báo danh ngài lên tướng quân được.

Tên gia nhân càng lúc càng thêm nghi ngờ, vị hoàng thân này chẳng giống một chút nào với những quan khách thường nhật. Mặc dù gần như ngày nào cũng vậy, đặc biệt là vì công việc, ông tướng thường tiếp nhiều khách khứa kì hình dị tướng vào một giờ nhất định, và dù rằng tên gia nhân đã có kinh nghiệm và được chỉ định rõ ràng về việc này, y vẫn cảm thấy nghi ngờ vô kể, và y cảm thấy cần phải có mặt viên bí thư trước khi báo danh vị khách này.

- Và quả thật ngài... từ ngoại quốc về đấy chứ? - rốt cuộc y miễn cưỡng hỏi. Dòng tư tưởng của y đứt đoạn - có lẽ y muốn hỏi: "Có phải ngài là hoàng thân Mưskin thật không?"

- Vâng tôi vừa xuống tàu hỏa xong, tôi có cảm tưởng như ông muốn hỏi: "Có phải thật ngài là hoàng thân Mưskin không?", nhưng vì lịch sự ông đã không nói ra.

- Hừ! - Tên gia nhân lầm bầm, ra dáng kinh ngạc.

- Tôi bảo đảm với ông rằng tôi không hề nói dối, ông sẽ không phải chịu trách nhiệm gì về tôi cả. Và bề ngoài của tôi thì

chẳng có gì đáng ngạc nhiên, với cái tay nải nhỏ mọn này; lâm thời thì tình trạng của tôi chưa được sáng sủa, rõ ràng cho lắm.

- Hừ. Ngài thấy đó, có phải tôi lo lắng về việc ấy đâu. Phận sự tôi là báo danh ngài, và viên bí thư đã hẳn lẽ sẽ gặp ngài, trừ ra ngài - đúng vậy - trừ ra ngài không đến đây để nài xin tướng quân giúp đỡ vì túng thiếu đấy chứ, tôi hỏi có phần đường đột quá?

- Ồ không, ông cứ yên tâm về việc đó. Việc của tôi hoàn toàn khác hẳn.

- Xin ngài thứ lỗi cho, câu hỏi đó chỉ mới đến với tôi khi tôi nhìn ngài. Hãy đợi viên bí thư đến; tướng quân hiện đang bận tiếp ngài đại tá, sau đó viên bí thư sẽ đến, đó là viên bí thư của công ti.

- Vâng, nếu phải chờ đợi lâu, tôi có thể hút thuốc đâu đó, được không? Tôi có ống điếu và thuốc rồi.

- Hút thuốc à? - tên gia nhân nói với vẻ ngạc nhiên, khinh bỉ, vừa nhìn hoàng thân, như không tin nổi lỗ tai mình nữa. - Hút thuốc à? Không, ngài không được phép hút thuốc ở đây, chỉ cần nghĩ đến những việc đó cũng đủ gớm ghiếc rồi. Ồ! có thể làm một việc như thế được sao?

- Ồ! Đương nhiên tôi không có ý hút thuốc trong phòng này, tôi hiểu mà, nhưng tôi sẽ đi một nơi nào khác theo lời ông chỉ giúp cho. Tôi quen tật hút thuốc và đã suốt ba giờ rồi tôi chưa được hút một điếu nào. Nhưng đó là tuỳ ý ông, hẳn ông cũng biết câu ngạn ngữ "nhập gia tuỳ tục".

- Nhưng, tôi phải giới thiệu ngài ra làm sao đây? - Tên gia nhân lẩm bẩm, gần như bất đắc dĩ. - Đầu tiên, lẽ ra không phải chỗ ngài đợi ở đây, ngài phải chờ trong phòng đợi, vì ngài là quan khách, và tôi phải trả lời về việc đó. Ngài không dự tính ở đây với chúng tôi đấy chứ? - Gã nói thêm, liếc nhìn lại cái tay nải của hoàng thân, rõ rệt là cái túi đó vẫn làm cho gã khó chịu.

- Không, tôi không có ý đó. Cho rằng họ có mời tôi lưu lại, tôi cũng chẳng ở. Tôi chỉ đến để làm quen với gia đình này, ngoài ra không có gì khác nữa.

- Cái gì? Làm quen với gia đình này à? - gã gia nhân hỏi dồn với vẻ kinh ngạc, niềm nghi ngờ của gã lại tăng gấp bội. - Vậy sao trước đây ngài lại bảo có việc?

- Ồ! Thật ra cũng chẳng có việc gì. Nếu ông cho đó là một chút việc thì, đại khái, chỉ là một việc thăm hỏi ý kiến, nhưng chính ra, tôi muốn tự giới thiệu, vì tôi là hoàng thân Mưskin và phu nhân tướng quân là một công nương dòng họ Mưskin, người cuối cùng, ngoài phu nhân và tôi ra, dòng họ Mưskin không còn ai nữa.

- Ngài lại còn là họ hàng nữa ư? - tên gia nhân giật mình nói, có vẻ kinh hãi.

- Ồ! Kể ra cũng khó mà nói như vậy được. Hẳn nhiên, về một điểm nào đó, tôi có họ hàng, nhưng họ hàng xa quá đến nỗi thực sự là chẳng có quan hệ nào hết. Đã một lần tôi viết thư cho phu nhân Epantrina khi tôi còn ở ngoại quốc, nhưng bà ấy không hồi âm. Dù vậy, tôi thấy cần phải bắt liên lạc khi trở về quê hương. Tôi thuật cho ông nghe những điều này để tái xác nhận với ông, vì tôi thấy ông vẫn còn ái ngại. Hãy báo danh "hoàng thân Mưskin", nội chừng đó đủ để làm sáng tỏ mục đích cuộc viếng thăm của tôi rồi. Nếu tướng quân tiếp tôi, càng tốt; nhược bằng không, cũng tốt thôi. Dầu vậy, tôi không nghĩ rằng họ sẽ từ chối tiếp tôi. Chắc hẳn phu nhân Epantrina muốn nhìn lại kẻ đại diện duy nhất và cuối cùng của dòng họ bà, vì bà đánh giá rất cao dòng dõi tôn tộc mình, người ta thường nói như vậy về bà.

Lối nói chuyện của hoàng thân thật là tự nhiên hết sức, nhưng chính vẻ tự nhiên này càng làm cho câu chuyện trở nên phi lí hơn trong hoàn cảnh hiện tại. Tên gia nhân đã có kinh

nghiệm rồi, y cảm thấy ở đây có gì đó, cái điều hoàn toàn thích hợp giữa người này và người khác lại không nhất thiết thích hợp giữa một người khách và một gia nhân. Và vì các gia nhân vốn thông minh hơn so với chủ nhân của họ nghĩ về họ rất xa, nên đối với tên gia nhân nầy, có hai trường hợp khả thể: một, ông hoàng thân này là một loại ăn mày, đến xin bố thí vì nghèo đói, hoặc giả ông ta chỉ là một gã điên nghèo khổ, không có tham vọng gì; bởi vì một vị hoàng thân khôn ngoan, có tham vọng, không bao giờ lại ngồi nơi tiền sảnh mà bàn tán công chuyện của mình với một kẻ tôi tớ. Như vậy, dù trong trường hợp nào đi nữa, không biết rồi ông khách này có gây phiền phức gì cho y không?

- Dầu vậy, - y nói thật khẩn khoản, - xin ngài đợi ở phòng đợi cho.

- Vâng, nhưng nếu tôi ngồi ở đó thì làm gì có dịp nói cùng ông những chuyện này, - hoàng thân cười vui vẻ. - Rồi nữa, ông cứ mãi áy náy khi nhìn cái áo khoác và cái tay nải của tôi. Nhưng có lẽ bây giờ không còn lí do gì ông phải chờ viên bí thư nữa, chính ông có thể đi báo danh được rồi.

- Tôi không được phép báo danh một quan khách như ngài mà thiếu viên bí thư; lại nữa, tướng quân cũng vừa ban lệnh rằng ngài không muốn ai quấy rầy khi ngài tiếp đại tá. Chỉ có Gavrila Ardalionovitr là đặc cách khỏi phải báo danh khi vào.

- Một viên chức chăng?

- Gavrila Ardalionovitr à? Không, ông ta làm việc tại công ti của ông ấy. Dù sao, xin ngài cũng hãy để chiếc tay nải của ngài lại đây.

- Tôi cũng đang nghĩ đến việc ấy, nếu ông cho phép. Và ông nghĩ sao, tôi có cần bỏ cởi áo choàng ra không?

- Đương nhiên. Ngài đâu có thể mặc áo choàng mà vào gặp tướng quân được.

Hoàng thân đứng lên, vội vã cởi áo ngoài, và trông ra khá chải chuốt, nhã nhặn, mặc dù áo có hơi sờn. Ngài mang một chuỗi dây xích quanh chiếc áo gilê, đầu dây xích có dính một chiếc đồng hồ Thụy Sĩ bằng bạc.

Dù hoàng thân là một gã điên khùng đáng thương hại - tên gia nhân đã yên chí như vậy rồi - nhưng rồi y cũng thấy thân phận gia nhân của ông tướng mà cứ ngồi chuyện trò với khách thì trông chẳng được tí nào. Bất kể rằng không rõ tại sao y cảm thấy thích hoàng thân, nhưng mặt khác, hoàng thân đã khơi dậy trong lòng y sự bực bội thô lỗ và quyết liệt.

- Còn phu nhân Epantrina thường tiếp khách vào giờ nào? - hoàng thân hỏi, ngồi lại vào chỗ cũ.

- Thưa ngài, đó không phải là công việc của tôi. Tuỳ theo người mà phu nhân tiếp khi này hay khi khác. Bà tiếp thợ may lúc mười một giờ. Gavrila Ardalionovitr thì được ưu tiên hơn các ông khác, thậm chí bà tiếp ông này cả trước giờ ăn trưa.

- Về mùa đông, các gian phòng ở đây giữ được hơi ấm hơn ở ngoại quốc, - hoàng thân nhận xét, - nhưng ở ngoài trời thì bên đó ấm hơn tại quê nhà. Một người Nga không quen với khí hậu đó sẽ không thể sống nổi trong nhà về mùa đông.

- Họ không đốt lò sưởi sao?

- Không, các căn nhà đều được kiến trúc khác nhau. Lò sưởi và cửa sổ khác nhau.

- Hừm, chắc ngài đi xa lâu lắm rồi nhỉ?

- Vâng, bốn năm. Nhưng hầu hết thời gian đó, tôi gần như chỉ sống một nơi ở vùng quê.

- Thưa ngài. Thế là ngài đã quên hết sống ở quê hương là thế nào rồi chứ gì?

- Đúng thế, cứ tin tôi đi. Tôi thậm chí ngạc nhiên thấy mình chưa quên nói tiếng Nga. Ngay lúc nói chuyện với ông, tôi nghĩ

là mình nói khá đấy chứ, có lẽ đó là lí do tôi nói khá nhiều. Thật vậy, kể từ ngày hôm qua, tôi chỉ muốn nói tiếng Nga hoài hoài...

- Chà! Trước đây ngài đã từng cư trú tại thành Peterburg rồi ấy nhỉ? (Dù đã cố gắng rất nhiều, gã gia nhân cũng không thể đừng tiếp tục câu chuyện trong cung cách lịch sự và nhã nhặn như thế).

- Ở Peterburg à? Chưa, tôi chỉ mới đi ngang thôi. Vào thời đó, tôi không biết những gì diễn biến nơi thành phố này, mặc dù bây giờ người ta nói thành phố đã đổi mới quá nhiều đến nỗi ai đã biết nó trước đây nay cũng phải học hỏi lại. Giờ đây người ta đã nghe đồn đại về những toà án hình mới mẻ[*].

- Hừm... toà án. Vâng, toà án là chân lí, ấy thế nó mới là toà án. Thế bên kia toà án có công minh hay không?

- Tôi không biết. Tôi được nghe nhiều dư luận tốt về toà án của chúng ta. Một điểm nữa, chúng ta không còn áp dụng án tử hình.

- Người ta vẫn còn xử quyết tội nhân ở ngoại quốc đấy chứ?

- Vâng. Tôi đã chứng kiến cảnh xử hình tại Pháp ở Lyon. Ông Sneider đã dẫn tôi đi xem với ông ấy.

- Họ treo cổ phạm nhân chăng?

- Không. Ở Pháp họ luôn luôn xử trảm.

- Rồi tội nhân làm sao? Có la hét không?

- Hẳn là không rồi! Công việc thi hành trong chớp mắt. Họ đặt phạm nhân nằm xuống, rồi lưỡi dao to bản đó rơi phập suốt qua dàn máy mà họ gọi là máy chém - rất mạnh và thật nặng nề - thế là chiếc đầu bay khỏi người, không đầy một cái nháy mắt. Công cuộc chuẩn bị mới thật là khủng khiếp. Khi mà họ tuyên đọc bản án tử hình, mặc quần áo và sửa soạn cho phạm nhân, trói chặt và kéo hắn đến đoạn đầu đài. Ôi, những giây phút kinh hoàng biết mấy! Người ta chen chúc nhau xem, cả đàn bà cũng vậy - người ta không thích cho đàn bà chứng

kiến những cảnh đó.

- Không phải là việc của họ.

- Dĩ nhiên là không! Dĩ nhiên là không rồi! Đối với một cảnh tra tấn khủng khiếp dường ấy. Tội nhân là một gã trung niên khoẻ mạnh, can trường và thông minh. Tên ông ấy là Legros. Ồ! Tôi phải nói với ông, không biết ông có tin tôi hay không, chứ mặt ông ta trắng bệch như một tờ giấy khi trèo lên đoạn đầu đài, vừa bước vừa kêu khóc. Có thể như thế được sao? Điều đó há không khủng khiếp lắm sao? Ai đã kêu khóc vì khủng khiếp? Tôi không tin rằng người ta có thể khóc được chỉ vì sợ hãi, người ta đâu phải là con nít mà là một kẻ trưởng thành chưa bao giờ khóc lóc, một người đã bốn mươi lăm tuổi đầu. Cái gì đã chuyển biến trong tâm tư người tử tội giữa giây phút đó, nỗi thống khổ nào mà người đó đã nếm trải? Đó chính là một sự lăng nhục đến tinh thần, đúng như vậy. Có phải chăng điều răn "Ngươi chớ giết người" có nghĩa rằng kẻ đã giết người thì đến lượt hắn sẽ bị người khác giết lại? Không, không thể như thế được. Tôi đã mục kích cảnh này một tháng rồi và từ đó, nó cứ ám ảnh trước mắt tôi hoài. Đã năm lần tôi nằm mơ thấy cảnh đó.

Hoàng thân bồi hồi cảm xúc đang khi nói, gương mặt nhợt nhạt của ngài thoáng mầu tê tái, dù ngài vẫn nói nhỏ nhẻ như trước. Tên gia nhân chăm chú nghe lời ngài nói, có vẻ không muốn ngừng chút nào. Chắc hẳn y cũng là người giàu tưởng tượng và có khiếu suy tư.

- Dù sao đó cũng là một việc tốt, - y nhận xét, - như thế đỡ phải đau đớn lúc đầu rơi.

- Ông biết không? - hoàng thân nói với dáng trầm tư, - ông vừa mới đưa ra nhận xét đó, nhiều người cũng đã nói như vậy. Và đó là lí do người ta đã sáng chế ra cái máy gọi là máy chém. Nhưng lúc đó chợt nẩy ra trong trí tôi: còn cái gì ghê

tởm hơn hình phạt này? Ý nghĩ đó có vẻ phi lí và điên dại đối với ông, nhưng chỉ cần một ít tưởng tượng, ta có thể nghĩ đến nó. Cứ nghĩ xem. Nơi nào có tra khảo, tất nơi đó có đau đớn và thương tích, nỗi đau đớn thể xác và tất cả những cảm giác này khiến cho tâm trí quên đi những đau khổ tinh thần. Do đó, chỉ có những thương tích dằn vặt con người cho đến phút lâm chung. Nhưng nỗi thống khổ kinh hoàng nhất có lẽ không phải do nơi chính vết thương đó, mà ở chỗ ý thức được một cách chắc chắn rằng trong vòng một giờ, rồi trong mười phút, trong nửa phút, đoạn đến chính cái giây phút ấy - cái giây phút linh hồn ta lìa khỏi xác và ta không còn là một con người nữa, ngay lúc ta kê đầu ngay dưới lưỡi dao, nghe nó lướt xuống trên đầu, rồi, một cái phần tư tích tắc đồng hồ ấy mới thật là ghê gớm tột cùng. Ông hiểu chứ? Không phải là tôi tưởng tượng ra thế đâu, nhiều người đã nói như vậy. Tôi hoàn toàn tin điều ấy đến độ tôi sẽ bộc lộ thẳng thắn những gì tôi nghĩ. Giết một người vì người đó sát nhân là một hình phạt muôn lần khủng khiếp hơn là tội ác. Sự giết người qua quyết án muôn lần khủng khiếp hơn sự giết người của bọn cướp. Dù ai bị bọn cướp giết chết, bị đâm giữa đêm tối nơi chốn rừng hoang hay một nơi tương tự, anh ta vẫn có thể hi vọng cho đến phút chót rằng anh ta có thể thoát hiểm. Đã có trường hợp nhiều người bị cắt cổ họng rồi mà vẫn còn hi vọng, hay vẫn còn thoát chạy hoặc cầu xin cho mình. Nhưng ở đây mọi hi vọng cuối cùng đều bị tước bỏ dứt khoát - mà nếu còn những hi vọng đó, người ta có thể chết đi mười phần dễ chịu hơn. Ở đây có một bản án, và trong bản cáo trạng đó, quyết không còn một lối thoát khỏi những nỗi đau khổ kinh khiếp, và không còn nỗi đau khổ nào lớn hơn nỗi đau khổ đó trên cuộc đời này. Bắt một người lính, đặt anh ta trước họng súng đại bác chính giữa trận tiền rồi nhả đạn, anh ta vẫn còn hi vọng, nhưng anh

lính đó, nếu bị tuyên án tử hình, chắc chắn anh ta sẽ phát điên lên và bật khóc ngay. Nào ai dám bảo có người nào kham nổi một sự thử thách như thế mà không phát điên lên được? Tại sao lại có thể có một sự xúc phạm tồi tệ, vô bổ và kinh khiếp đến như vậy? Giá có người nào bị kêu án tử hình, đã thấm thía nỗi thống khổ, rồi người ta nói với anh ta: "Đi đi, ngươi đã được ân xá", chắc hẳn người đó sẽ nói cho chúng ta nghe được vài điều. Điều đó là nỗi thống khổ và sự kinh hoàng mà Đấng Christ đã nói. Không, người ta không thể đối xử với con người như thế được.

Dù không thể diễn tả những ý tưởng này theo cung cách ngôn ngữ như của hoàng thân, gã gia nhân hiển nhiên đã nắm vững được những ý chính của câu chuyện ngài vừa kể - nếu không nói là hiểu tận tường - vì khuôn mặt y đã biểu lộ một nét xúc động rõ rệt.

- Thưa hoàng thân, nếu ngài thực lòng muốn hút thuốc, - y nói, - xin ngài cứ tuỳ nghi, nhưng xin hút nhanh cho, vì nếu chợt Đức ngài hỏi đến mà ngài không có đây thì chẳng còn biết phải ăn nói làm sao nữa. Ở phía đằng kia, dưới cầu thang nhỏ đó, ngài thấy một cánh cửa. Đi vào cánh cửa đó, ở phía tay phải có một căn phòng nhỏ, ngài có thể hút thuốc trong đó được, nhưng xin nhớ mở cánh cửa chắn gió ra, vì biết đâu...

Nhưng hoàng thân không có thì giờ đi hút thuốc nữa. Một chàng thanh niên chợt bước vào tiền sảnh, tay cắp giấy tờ. Tên gia nhân chạy lại giúp gã cởi chiếc áo lông. Qua khoé mắt, chàng thanh niên dò xét hoàng thân.

- Thưa ông Gavrila Ardalionovitr, - gã gia nhân nói một cách tín cẩn gần như thân mật. - Vị khách này tự giới thiệu là hoàng thân Mưskin và có họ hàng với phu nhân. Ngài ấy vừa đáp tàu hỏa từ ngoại quốc về, mang theo chiếc tay nải, chỉ có...

Hoàng thân không nghe kịp những tiếng sau vì gã gia

nhân lại nói thầm thì, Gavrila Ardalionovitr lắng nghe chăm chú, nhìn hoàng thân với vẻ tò mò. Rốt cuộc không nghe nữa, gã nôn nả tiến đến phía hoàng thân.

- Ngài là hoàng thân Mưskin chăng? - Gã hỏi hoàng thân với vẻ lịch sự và thân ái. Đó quả là một trang tu mi nam tử trạc hai mươi tám tuổi, người thanh mảnh, tóc hoe, cao vừa tầm, để râu cằm, khuôn mặt khôi ngô, tuấn tú rất thông minh. Chỉ có nụ cười của gã, dù với toàn bộ vẻ hoà nhã, vẫn có phần nào trau chuốt quá, hàm răng của gã phô bày có phần đều đặn, bóng bẩy quá, và cái nhìn của gã, bất chấp tất cả dáng vẻ thành thật trông thấy và nét vui tươi, vẫn có phần nào quá chăm chú và tra hỏi.

"Khi ở một mình, chàng ta không thể nào nhìn như vậy và có lẽ cũng chẳng bao giờ cười được" - hoàng thân không tài nào ngăn được cảm nghĩ đó.

Ngài liền nhanh nhẹn giải thích mọi điều, gần đúng hệt những gì đã nói với tên gia nhân, và trước nữa với Rogojin. Cùng lúc đó, Gavrila Ardalionovitr như nhớ lại một điều gì.

- Thưa ngài, - gã hỏi, - không biết có phải ngài là người khoảng một năm trước đây, có lẽ từ Thụy Sĩ, đã gửi thư cho bà Lizaveta Procofievna?

- Phải đấy ạ.

- Vậy thì chắc chắn gia đình này phải biết và nhớ đến ngài rồi. Ý ngài muốn diện kiến tướng quân? Tôi sẽ báo danh ngài bây giờ. Nhân tiện xin ngài quá bước sang phòng tiếp tân cho... Tại sao quý ngài lại ngồi ở đây được? - Gã nghiêm khắc hỏi vặn tên gia nhân.

- Xin thưa với ông, đó là chính vị này...

Lúc đó cánh cửa văn phòng xịch mở, một viên sĩ quan ôm cặp giấy tờ nghiêng đầu ra ngoài, nói lớn:

- Có ông Gania ở đó không? - giọng nói từ văn phòng vọng

ra. - Xin mời vào.

Gavrila Ardalionovitr cúi đầu chào hoàng thân, rồi vội vã đi vào văn phòng.

Không đầy hai phút sau, cánh cửa lại mở, giọng nói vang vang của Gavrila Ardalionovitr nhã nhặn cất lên:

- Xin kính mời hoàng thân vào.

III

Tướng Ivan Fiodorovitr đứng ngay giữa văn phòng nhìn hoàng thân đăm đăm khi ngài bước vào. Ông tiến lên hai bước về phía hoàng thân. Hoàng thân đến bên tự giới thiệu.

- Tốt lắm, thưa ngài, - ông tướng nói, - tôi có thể làm gì cho ngài được bây giờ?

- Tôi không có việc gì gấp gáp cho lắm. Mục đích của tôi đến đây chỉ để được làm quen với ngài. Tôi không muốn quấy rầy ngài, cũng như không được biết ngày nào ngài tiếp khách và chương trình tiếp tân của ngài. Tôi vừa từ tàu hỏa xuống đến ngay đây. Tôi từ Thụy Sĩ về...

Viên tướng suýt bật cười, nhưng nghĩ sao đã kìm lại. Ông lại suy nghĩ, nheo mắt liếc nhìn và một lần nữa xem xét vị khách mới từ đầu đến chân. Xong ông chỉ chiếc ghế cho khách, đoạn tự mình ngồi xuống hơi chéo với phía hoàng thân, rồi xoay sang giáp mặt hoàng thân với vẻ chờ mong bồn chồn. Gania đứng gần chiếc bàn giấy nơi góc phòng đang sắp đặt lại giấy tờ.

- Tôi rất ít khi rảnh rỗi để làm quen, - vị tướng nói, -

nhưng chắc hẳn ngài phải có một mục đích nào đó rồi, tôi...

- Tôi đã đoán trước, - hoàng thân ngắt lời, - thế nào ngài cũng tìm hiểu xem tôi đến thăm có mục đích đặc biệt nào. Nhưng ngoài niềm hân hoan được diện kiến ngài, tôi không có một mục đích rõ rệt nào hết.

- Dĩ nhiên tôi cũng rất lấy làm hoan hỉ như vậy nhưng niềm hoan hỉ không phải là tất cả. Thỉnh thoảng, ngài cũng biết đấy, có nhiều công việc đang chờ. Vả lại, cho đến giây phút này, tôi cũng chịu không tìm ra chúng ta có gì giống nhau hết. Ý tôi muốn nói, có một lí do nào đó, ngõ hầu...

- Dứt khoát là không có lí do rồi, và cả mối quan tâm chung giữa chúng ta, tất nhiên, cũng quá ít. Bởi vì nếu tôi có là hoàng thân Mưskin và nội tướng ngài cũng thuộc dòng dõi đó, thì đấy cũng chưa là lí do gì cả. Tôi hiểu rõ điều đó. Tuy vậy, đó lại là điều cho tôi nguyên cớ để đến đây. Tôi đã xa cách đất nước Nga bốn năm trời, hơn bốn năm; và tôi ra đi thì có cái gì đâu: hồi đó tôi hoàn toàn không tỉnh trí! Lúc ấy tôi có biết chút gì đâu, và bây giờ thì lại càng không biết hơn nữa. Nhưng tôi đang cần đến những người tốt bụng; và thậm chí tôi có một công việc mà đang chưa biết cậy nhờ ai. Ngay từ khi còn ở Berlin, tôi đã thầm nghĩ: "Họ gần như là bà con thân thích, ta sẽ bắt đầu từ họ, có thể chúng ta giúp ích cho nhau, họ giúp ta và ta giúp họ - nếu họ là những người tốt!" Mà tôi thì đã nghe nói gia đình ngài là những người tốt.

- Rất đa tạ ngài, - ông tướng kinh ngạc, nói. - Tôi hỏi khí không phải, thế bây giờ ngài sống ở đâu?

- Tôi chưa ở đâu hết.

- Có phải ngài xuống tàu xong là đến thẳng đây? Và với hành lí?

- Vâng, hành lí thì chẳng qua chỉ có cái tay nải nhỏ bọc quần áo, ngoài ra chẳng có gì nữa. Tôi thường xách nó theo

trên tay. Tôi vẫn kịp tìm thuê một phòng khách sạn tối nay.

- Vậy ra ngài định thuê phòng khách sạn?

- Ồ, vâng! Đúng thế.

- Thoạt nghe ngài nói, tôi cứ ngỡ rằng ngài đến ngay đây để lưu lại với chúng tôi.

- Có thể lắm, nhưng chỉ khi nào có lời mời của ngài. Nếu không thì không có chuyện đó. Dầu vậy, tôi xin thú thật rằng dẫu ngài có mời tôi chăng nữa, tôi cũng không ở, chẳng vì lí do gì cả. Tính tôi vốn vậy.

- Hẳn rằng tôi cũng không có ý mời ngài, và tôi cũng sẽ không mời ngài đâu. Và xin hoàng thân cho phép, tôi muốn làm sáng tỏ vấn đề một lần là đủ cả, vì chúng ta đã đồng ý với nhau rằng không hề có vấn đề liên hệ gia đình giữa chúng ta với nhau, dù rằng nghe đến điều đó tôi cũng không khỏi hởi lòng, hởi dạ, nhưng mà...

- Vậy là tôi phải đứng dậy và ra về? - Hoàng thân vừa đứng lên, vừa nói, dù vậy, ngài vẫn nở một nụ cười với vẻ mặt nhu hòa, chân thật không lí gì đến cảnh huống bối rối lúc đó. - Thật vậy, thưa tướng quân, vì tôi không được am tường về những công việc và tập quán của ngài, cả những người sống trong ngôi nhà này tôi cũng không được biết đến, cho nên tôi nghĩ rằng trước sau gì rồi cũng phải đến nước này. Vâng, có lẽ đường đi nước bước nó phải như vậy rồi. Quý vị đã không phúc đáp bức thư của tôi. Vậy thì, xin giã biệt ngài và xin ngài thứ lỗi vì đã quấy rầy ngài.

Lúc đó, sắc diện hoàng thân chan hòa niềm thân thiện và nụ cười của ngài thật thanh thoát, không vướng một mảy may phật lòng, đến nỗi ông tướng phải ngăn hoàng thân lại và tiếp ngài với một cung cách khác hẳn. Vị tướng thay đổi hẳn thái độ trong giây lát.

- Xin hoàng thân xem đây, - ông tướng nói với giọng thật

khác hẳn, - mặc dù tôi không được biết ngài, nhưng nhà tôi chắc muốn gặp người cùng dòng họ như bà, nếu ngài muốn và nếu thì giờ cho phép, xin ngài đợi cho.

- Ồ, thời gian của tôi phải cho phép chứ, thì giờ của tôi hoàn toàn là của tôi mà, - hoàng thân đặt ngay chiếc mũ dạ trên bàn. - Thú thật, tôi mong rằng phu nhân chắc sẽ nhớ lại tôi đã từng viết thư cho bà. Vừa mới đây, khi ngồi đợi, gia nhân của ngài ngờ rằng tôi đến với ngài để xin tiền, tôi nhận ra điều đó, hẳn ngài đã nghiêm chỉnh chỉ thị về việc này. Nhưng thực sự không phải tôi đến đây vì việc đó, tôi đến chỉ vì muốn làm quen với ngài thôi. Nhưng e sẽ làm phiền ngài, và như thế tôi cũng chẳng yên tâm chút nào.

- Vậy thì, thưa hoàng thân, - ông tướng nói với một nụ cười tươi tắn. - Nếu quả thật ngài là con người như ngài đã biểu lộ, thì thưa ngài, tôi rất lấy làm sung sướng được làm quen với ngài. Duy có điều, ngài thấy đó, tôi là con người bận rộn, lúc thì phải ngồi duyệt kí hồ sơ, khi lại phải yết kiến quan chức, rồi thì đến Bộ, ít có thì giờ để tiếp những khách quý lắm - chắc hẳn ngài phải là con dòng cháu giống được giáo dục tuyệt vời. Thưa hoàng thân, ngài được bao nhiêu tuổi rồi?

- Hai mươi sáu.

- Ồ. Vậy mà tôi tưởng ngài trẻ hơn thế.

- Vâng, người ta bảo tôi có khuôn mặt non nớt nhưng không vì thế mà tôi đi quấy rầy ngài, tôi sẽ tập không quấy rầy ai hết, vì tôi không thích quấy rầy người ta. Và hơn nữa, chúng ta có vẻ khác biệt nhau quá, mặc dù ngài biết đó, riêng tôi, tôi không tin có việc đó, rằng thường ra duy có bề ngoài như không tương quan gì với nhau hết, trong khi thực tế thì có. Tính lười biếng của thế nhân thường khiến họ lãng quên kẻ khác ngay buổi sơ ngộ, đến nỗi họ chẳng tìm thấy một điểm tương đồng nào. Nhưng chắc tôi lại làm ngài bực bội rồi, tôi nghĩ rằng...

- Có hai việc: ngài có tài sản gì không? Hoặc giả, ngài có định đảm đương một công việc nào khác hay không? Xin lỗi vì có phần quá...

- Trái lại, tôi hoàn toàn lĩnh hội được câu hỏi của ngài, và tôi hiểu. Trong lúc này, tôi chẳng có một phương tiện nào và cũng chẳng có việc gì làm hết, mặc dù tôi cần có việc làm. Số tiền tôi có là của một người khác, do ông Sneider cho tôi, ông là vị giáo sư đã chữa trị cho tôi tại Thụy Sĩ. Ông chỉ cho tôi đủ tiền vé tàu, do đó tôi còn có vài đồng bạc. Thật ra, tôi có một việc và cần được cố vấn, nhưng...

- Xin ngài cho biết, hiện giờ ngài định ở đâu và chương trình của ngài ra sao? - ông tướng hỏi.

- Tôi muốn làm một công việc gì đó.

- Ồ. Vậy thì ngài thật là một triết nhân! Nhưng nói cho cùng, ngài có năng khiếu hay tài năng gì khả dĩ có thể kiếm sống hằng ngày được không? Một lần nữa, xin thứ lỗi cho tôi...

- Ồ, ngài không phải xin lỗi gì cả. Không, tôi không tin rằng mình có tài cán gì đặc biệt, mà trái lại là đàng khác, vì tôi là một kẻ tàn tật và không được học hành đến nơi đến chốn. Về vấn đề sinh kế hàng ngày, tôi như thấy...

Một lần nữa, ông tướng lại ngắt lời và lại bắt đầu hỏi. Và hoàng thân thuật lại tất cả những gì ngài đã nói trước đó rồi. Câu chuyện diễn tiến cho thấy vị tướng có nghe nói về ông Pavlisev quá cố và chính vị tướng cũng có quen biết ông ấy nữa. Lí do tại sao Pavlisev lại quan tâm đến vấn đề giáo dục hoàng thân thì chính hoàng thân cũng không cắt nghĩa được, có lẽ bởi ông ấy là bạn cố tri của người cha quá cố của hoàng thân. Sau cái chết của song thân, ngày hoàng thân còn bé, hoàng thân đã lớn lên và sống suốt quãng đời mình tại làng quê, vì tình trạng sức khoẻ của ngài đòi hỏi khí hậu nơi thôn dã. Pavlisev đã giao ngài cho các bà lão địa chủ và họ hàng

của ông chăm sóc. Cũng có một cô giáo, rồi sau thêm một ông giáo đã kèm hoàng thân học. Ngài cho biết thêm rằng khi ôn lại tất cả mọi điều, ngài chỉ có thể giải thích thỏa đáng được dăm ba vấn đề, bởi vì có lắm việc ngài không tài nào giải thích được. Bệnh tật cứ từng cơn hành hạ ngài khiến ngài gần như một thằng khờ (hoàng thân đã dùng chữ đó: thằng khờ). Rồi ngài kể rằng có lần ở Berlin, Pavlisev đã gặp giáo sư Sneider, một chuyên gia về các chứng bệnh thần kinh loại đó. Ông có một y viện tại tổng Valais Thụy Sĩ, nơi đó, ông chữa trị chứng dần độn và điên cuồng theo trị liệu pháp bằng nước lạnh và phép thể dục do ông nghĩ ra, ông cũng giáo dục bệnh nhân của mình và thường lưu tâm đến sự mở mang trí tuệ cho họ; ông Pavlisev đã gửi gắm ngài cho giáo sư Sneider tại Thụy Sĩ gần năm năm về trước, và ông đột ngột qua đời đã hai năm nay nên không kịp để lại cho ngài một chút gì, và giáo sư Sneider đã nuôi ngài trong thời gian đó, hoàn tất sự trị liệu, ông đã không chữa cho ngài khỏi bệnh được dù đã giúp đỡ ngài rất nhiều; cuối cùng, theo lời thỉnh cầu của hoàng thân và do một hoàn cảnh đặc biệt đưa đến, ông đã cho ngài về nước Nga.

- Như vậy là ngài không có ai thân thuộc ở Nga hết, hoàn toàn không, phải không? - Ông tướng rất ngạc nhiên, hỏi.

- Hiện bây giờ thì không. Nhưng tôi hi vọng... Tôi mới nhận được một bức thư...

- Nhưng ít ra, - ông tướng ngắt lời, không mấy chú ý đến bức thư đó, - Ít ra người ta cũng tập cho ngài quen với một công việc nào đó, và bệnh trạng của ngài cũng không ngăn trở ngài giữ một chức vụ hành chính dễ dàng đấy chứ, thưa ngài?

- Ồ không, nó không ngăn trở tôi chút nào. Tôi muốn có một công việc như thế, vì tôi muốn xem thử coi tôi thích hợp với công việc nào. Tôi đã học ròng rã trong bốn năm qua - dẫu không hẳn là đều đặn - theo phương pháp riêng của giáo sư, nhưng tôi đã đọc được một số lớn tác phẩm Nga.

- Tác phẩm Nga à? Thế là ngài biết văn phạm và viết đúng chính tả được chứ?

- Vâng. Hẳn là phải được rồi.

- Tốt lắm; còn chữ viết của ngài ra sao?

- Tôi viết tay rất tuyệt. Về mục viết chữ thì có thể nói rằng tôi có biệt tài, có thể gọi được là một nhà thư hoạ. Nếu ngài cho phép, tôi xin viết hầu ngài một vài chữ để làm mẫu.

- Vâng, xin ngài cứ viết, ý kiến đó hay đấy. Tôi mến cái tính sốt sắng của ngài, hoàng thân ạ. Ngài thật là một người dễ mến.

- Ngài có những vật dụng văn phòng thật đẹp, thật là nhiều bút chì, bút mực, và giấy mịn và tuyệt làm sao... Và văn phòng của ngài cũng thật tuyệt vời! A, bức tranh này thì tôi biết; đó là phong cảnh Thụy Sĩ. Tôi tin rằng hoạ sĩ đã vẽ cảnh thực, và tôi cũng dám chắc rằng chính mắt tôi đã nhìn thấy địa danh này: chỗ đó ở tại tổng Uri.

- Có lí lắm, mặc dù tôi đã mua bức đó tại đây. Này Gania, hãy trao cho hoàng thân ít giấy. Đây là bút giấy, mời ngài ngồi nơi chiếc bàn nhỏ kia. Cái gì thế này? - ông tướng hỏi Gania, gã này lúc đó lấy ở cặp giấy của gã ra một bức ảnh lớn và trao cho ông tướng. - A! Chân dung Naxtaxia Filippovna. Chính nàng đã gửi bức ảnh này cho anh phải không? Có phải đích thân nàng không?

Ông hỏi Gania một cách sôi nổi và rất hiếu kì.

- Nàng vừa mới trao ảnh cho tôi xong, lúc tôi đến chúc tụng nàng. Tôi đã hỏi xin ảnh nàng từ lâu rồi. Tôi không hiểu từ phía nàng đó có phải là sự ám chỉ cái việc tôi đã đến với hai bàn tay trắng, chẳng quà cáp, vào một ngày như thế này, hay không. - Gania nói thêm với một nụ cười gượng gạo.

- Ồ không, - ông tướng khích lệ, - anh thật là một kẻ nhiều suy tư. Nàng hơi đâu mà nói bóng nói gió làm gì. Nàng hoàn

toàn bất vụ lợi. Với lại, anh sẽ tặng nàng món quà gì bây giờ? Phải cả hàng ngàn rúp mới đủ sắm món quà đó! Có thể tặng chân dung của anh không? Mà nàng cũng đâu có hỏi xin chân dung của anh, phải thế không?

- Không, nàng không xin, và có lẽ nàng chẳng bao giờ hỏi xin chân dung ấy. Thưa ngài Ivan Fiodorovitr, ngài không quên buổi tiệc tối nay đấy chứ? Ngài là một nhân vật đặc biệt được mời tới.

- Tôi nhớ, tôi phải nhớ chứ, và tôi sẽ đến. Tôi phải nói như vậy. Sinh nhật của nàng, hai mươi lăm xuân xanh! Đúng, anh biết không Gania, tôi muốn mách cho anh một điều: sửa soạn mà nghe đây. Nàng đã hứa với Afanaxi Ivanovitr và tôi là hôm nay, ngay tối nay tại nhà nàng, nàng sẽ tỏ lời tối hậu: thuận hay không. Rồi anh sẽ biết.

Gania chợt mất bình tĩnh, gương mặt gã hơi tái lại.

- Nàng nói thế thật sao? - Gã hỏi giọng thoáng run run.

- Nàng hứa điều đó ngày hôm kia. Hai chúng tôi đã hết lời năn nỉ đến nỗi nàng đành chấp thuận. Nhưng nàng đã yêu cầu chúng tôi khoan nói trước cho anh biết điều đó...

Ông tướng nhìn soi mói sắc diện của Gania. Rõ rệt là ông không hài lòng với vẻ hoảng hốt của y.

- Thưa tướng quân, xin ngài nhớ cho, - Gania nói, có vẻ ngại ngùng e ấp, - ngài nên nhớ cho rằng nàng đã để tôi hoàn toàn tự do quyết định cho đến lúc nàng dứt khoát tư tưởng, kể cả đến lúc đó tôi vẫn có thể nói lời cuối cùng...

- Vậy ra anh đã... anh đã...? - viên tướng chợt hốt hoảng.

- Tôi đã không nói gì cả.

- Lạy Chúa tôi, thế anh muốn đặt chúng ta vào cảnh huống nào đây?

- Tôi có từ chối điều đó đâu. Có lẽ tôi diễn tả ý tưởng không được trôi chảy...

- Anh thì làm sao chối được cơ chứ! - Viên tướng nói có vẻ khó chịu mà ông chẳng buồn che giấu. - Xem đây anh bạn, không có vấn đề từ chối từ chung gì cả, mà chỉ có việc chấp nhận sự bằng lòng của nàng với lòng sốt sắng, niềm hạnh phúc và nỗi hân hoan mà thôi, anh bạn ạ. Sao, việc nhà anh ra sao?

- Ở nhà tôi ấy à? Mọi việc nhà vẫn thuận buồm xuôi mái theo ý tôi, ngoại trừ ông cha tôi vẫn diễn những trò điên khùng như thường lệ, dĩ nhiên làm như vậy, ông ta chỉ rước lấy cái nhục tày trời vào thân - tôi không nói gì với ông ta nữa, nhưng tôi kiềm chế lão được, cứ tin tôi đi, nếu không vì có mẹ tôi, tôi đã tống cổ lão ra khỏi cửa rồi. Mẹ tôi thì chẳng cần nói ai cũng biết, lúc nào cũng khóc lóc, em gái tôi thường vẫn hay trở chứng, rốt cuộc tôi phải nói toạc ra rằng, tôi sẽ lo liệu lấy đời tôi, và tôi mong là cả nhà phải răm rắp tuân lệnh tôi mọi sự, tôi đã nói rõ điều đó với cô em tôi, trước mặt cả mẹ tôi nữa.

- Nhưng anh bạn thân mến của tôi ơi, tôi vẫn không hiểu, - ông tướng trầm ngâm nói, khẽ nhún vai với một điệu bộ bối rối. - Bạn nhớ không, Nina Alexandrovna đã có lần đến đây, thở dài than vãn. Tôi hỏi "có việc gì thế?" Gia đình anh dường như xem đó là một điều điếm nhục. Có gì điếm nhục trong việc ấy đâu, tôi hỏi anh? Ai có thể chê trách Naxtaxia Fillippovna về điểm gì được? Người ta có thể tìm ra được những lỗi lầm gì ở nàng không? Chắc không phải viện cớ nàng đang sống với Totxki đấy chứ? Chắc chứ? Nếu nói như vậy thì thậm vô lí. Bà hỏi tôi: "Tướng quân không để cho con đó giao du với các con gái của ngài đấy chứ?" - Ôi, lạy Chúa tôi! Bà Nina Alexandrovna ôi! Làm sao mà bà không hiểu... tại làm sao mà bà không chịu hiểu...

- Chỗ đứng của bà ấy chứ gì? - Gania ngắt lời ông tướng. - Bà ấy hiểu điều đó chứ, không nên giận bà ấy. Tôi đã thuyết

bà ấy một bài học đích đáng rằng đừng có giây vào chuyện kẻ khác. Dù sao, vì nàng chưa trả lời dứt khoát nên kể ra gia đình cũng gọi được là đằm ấm, nhưng rồi bão tố sẽ nổi dậy. Nếu nàng nói ra lời tối hậu hôm nay, mọi sự sẽ bày tỏ ra giữa thanh thiên bạch nhật.

Hoàng thân đã nghe hết cuộc đối thoại này khi ngài ngồi trong góc phòng để viết mẫu chữ. Ngài viết xong, đến bên bàn và trao trang giấy.

- Vậy ra đây là tiểu thư Naxtaxia Filippovna? - ngài hỏi, nhìn bức chân dung thật chăm chú. - Nàng đẹp lạ lùng, - ngài nói thêm, chứa chan cảm tình nồng nàn. Mà thật vậy, bức chân dung phô bày một người đàn bà đẹp phi thường. Người ta chụp nàng trong cánh áo dài lụa màu hạt huyền thật là dung dị và cắt khéo, tóc nàng phơn phớt nâu được thu vén tự nhiên và đơn giản. Mắt nàng đen vời vợi, vầng trán ưu tư, dáng vẻ nàng say đắm lẫn đôi chút cao ngạo. Gương mặt nàng hơi gầy và có vẻ tái. Gania và ông tướng trố mắt ngạc nhiên nhìn hoàng thân:

- Ủa? Ngài vừa gọi tên Naxtaxia Filippovna à? Ngài biết Naxtaxia Filippovna hay sao? - vị tướng hỏi.

- Phải. Dù mới trở về nước Nga được hai mươi bốn tiếng đồng hồ, tôi đã được biết người đẹp khuynh thành ấy. - Hoàng thân trả lời và kể lại cuộc gặp gỡ với Rogojin, nhắc lại tất cả những lời lẽ Rogojin đã nói với ngài.

- Lại thêm một chuyện mới mẻ cho anh nữa! - Ông tướng nói với vẻ khó chịu trở lại, khi hết sức lắng nghe câu chuyện. Ông nhìn Gania soi mói.

- Chỉ là chuyện tầm phào, - Gania thì thầm, gã cũng có phần nào bối rối. - Ồ, cái thằng con trai phóng đãng của lão khách thương đó mà. Tôi đã nghe nói ít nhiều về hắn rồi.

- Anh bạn thân của tôi ơi, tôi cũng có nghe về gã, - ông

tướng tiếp. - Ngay sau vụ hoa tai ấy, Naxtaxia Filippovna có kể lại chuyện khôi hài ấy. Thế nhưng bây giờ thì có điểm khác đấy. Có thể hắn giờ thực sự đã có sẵn tiền triệu và... nỗi đam mê, cứ cho là một đam mê thấp hèn đi, nhưng dẫu sao thì vẫn là đam mê, mà ai cũng biết những "ngài" đó thì dám làm đến những việc gì rồi! Cứ gọi là coi trời bằng vung... Hừ. Không khéo rồi việc này lại gây ra lắm điều tai tiếng chứ chẳng không! - ông tướng dứt lời, có dáng vẻ tư lự.

- Ngài sợ mấy tên triệu phú sao? - Gania nhếch mép, hỏi.

- Còn anh thì không chắc?

- Còn hoàng thân, gã đó gây cho ngài cảm tưởng như thế nào? - Gania chợt quay sang phía hoàng thân hỏi. - Như một kẻ đạo mạo hay chỉ là loại người gây rối? Ý ngài ra sao?

Một điều gì đó đặc biệt đã xảy đến với Gania khi hỏi như vậy. Nó như thể một tư tưởng mới lạ thoáng nhen nhúm trong trí gã và bừng cháy trên đôi mắt lo âu. Về phần ông tướng, rõ rệt là ông khó ở thật sự, ông cũng nhìn tra hỏi về phía hoàng thân, nhưng có vẻ như không mấy mong mỏi nơi câu trả lời của ngài.

- Tôi không biết phải thưa với ngài thế nào, - hoàng thân nói, - tôi chỉ thấy rằng trong tâm tư người ấy nung nấu một đam mê sôi bỏng, thực là một thứ đam mê bệnh hoạn. Với lại, ông ta có vẻ vẫn còn đau yếu lắm. Có thể ông ta sẽ nằm liệt giường trở lại nếu ông ta cứ say sưa chè chén hoài.

- Ồ, ngài nghĩ như thế thật sao? - ông tướng vin ngay lấy ý tưởng đó.

- Những trò đó rồi sẽ xảy ra nay mai, có thể là ngay tối nay không chừng, biết đâu không phải là ngay hôm nay, - Gania nói với ông tướng, nụ cười trên môi.

- Hẳn là vậy rồi. Mọi việc chỉ còn tuỳ nơi tâm tính bất định của nàng lúc đó thôi, - ông tướng đáp.

- Ngài cũng biết đó, đôi lúc nàng làm sao ấy!

- Anh có ý gì mà nói: "đôi lúc nàng làm sao ấy!" - Viên tướng hỏi, giọng đầy khích động. - Hãy nghe tôi đây, Gania, hôm nay anh đừng chống đối nàng quá lắm và hãy cố gắng mà... anh hiểu ý tôi rồi đấy... Cố gắng mà tử tế với nàng. Hừ! Sao sắc mặt anh lại như thế kia nhỉ? Này, Gavrila Ardalionovitr, đây chính là lúc chúng ta cần thảo luận với nhau về những việc phải làm. Anh đã hiểu cái tư thế của tôi trong việc này đã được bảo đảm từ lâu rồi, bằng mọi cách, tôi sẽ dàn xếp mọi việc thuận lợi cho tôi. Totxki đã quyết định dứt khoát, phần tôi thì cũng đã dứt khoát rồi. Do đó, bây giờ giá tôi có làm gì thì cũng chỉ vì quyền lợi của anh đấy thôi. Hãy nghĩ cho chín! Bộ anh không tin tôi sao? Với lại anh còn là, chà, nói vắn tắt là một người thông minh và tôi tin tưởng anh lắm, vì trong vụ này, điều đó mới là... là ...?

- .. điểm chính yếu! - Gania nói cho hết ý, đỡ lời ông tướng một lần nữa, đoạn gã mỉm một nụ cười độc ác mà bây giờ gã không còn cố che đậy nữa. Với tia mắt dữ dội, gã nhìn thẳng vào mặt ông tướng, như ý gã còn muốn ông tướng đọc được trọn vẹn tư tưởng của gã qua cái nhìn ấy nữa. Mặt ông tướng đỏ bừng, ông giận dữ, lớn tiếng:

- Đúng vậy rồi, thông minh là điểm chính yếu! - ông nói, nhìn Gania nghiêm khắc, - và Gavrila Ardalionovitr ạ, anh thật là con người quái dị! Tôi nhận thấy anh có vẻ hể hả với cái ý nghĩ dùng gã lái buôn trẻ tuổi đó làm một lối thoát. Nhưng ở đây, điều quan trọng là anh phải tận dụng trí thông minh ngay từ đầu, ngay lúc này đây, anh phải hiểu... phải hành động cho đẹp và thẳng thắn với cả đôi bên, thêm nữa... tôi báo trước, đừng để gây liên luỵ đến người khác, nếu quả còn có đủ thời giờ, nhưng thực tế thì vẫn còn đủ thì giờ cơ mà (ông tướng nhướng mắt nhìn đầy ý nghĩa), dù chỉ còn có một vài giờ nữa... anh hiểu chứ? Hiểu được chứ? Anh sẽ hành động

hay không? Nếu không, cứ nói thật. Anh có toàn quyền hành động. Chẳng ai cấm cản anh cả, Gavrila Ardalionovitr ạ! Chẳng ai đưa anh vào bẫy hết, cho dù anh thấy có bẫy ở đó chăng nữa.

- Tôi sẽ hành động, - Gania xác nhận bằng một giọng khe khẽ nhưng quả quyết. Gã lim dim đôi mắt và trôi vào cõi yên lặng buồn thảm.

Viên tướng hài lòng lắm. Ông đã giận dữ, nhưng thực sự hối hận vì mình đã đi quá xa. Ông chợt quay sang phía hoàng thân, gương mặt ông hiện rõ nét âu lo với ý nghĩ hoàng thân đã nghe thấy hết đầu đuôi câu chuyện. Nhưng lại vững lòng ngay: một cái nhìn về phía hoàng thân là đủ.

- A! - ông tướng la lên khi nhìn mẫu chữ thảo mà hoàng thân vừa trao cho ông, - thật là nét chữ rồng bay phượng múa! Thực là ngoại hạng! Này nhìn xem, Gania. Đúng là một thiên tài!

Trên mặt giấy bóng dầy, hoàng thân đã thảo hàng chữ Nga thời Trung cổ: "Tu viện trưởng Pafnuti khiêm cung lưu bút sau đây".

Hoàng thân giải thích thật hoạt bát với vẻ sung sướng tràn đầy:

- Dòng chữ này là thủ bút chân truyền của tu viện trưởng Pafnuti, được chụp lại từ thế kỉ mười bốn. Các vị tu viện trưởng và các ngài giám mục trưởng lão của chúng ta thường có lối viết trang trọng với niềm hứng khởi biết bao! Ngài há không có ấn bản nào của Pogodin(*) hay sao? Thưa tướng quân? Còn đây tôi viết theo một bút pháp khác: đây là kiểu chữ ronde to, tròn kiểu Pháp vào thế kỉ trước đây, một vài chữ còn khác cả về cách viết: đó là lối viết thảo của kẻ chợ, của những kẻ thơ lại công cộng, phỏng theo những mẫu chữ của họ (tôi có một mẫu như thế). Chắc ngài cũng đồng ý rằng mẫu

chữ đó không phải là không có ưu điểm. Hãy nhìn những chữ "d" và "a" tròn này, tôi đã chuyển đặc trưng nét chữ Pháp vào nét chữ Nga, công việc đó thật khó, nhưng mà hoá ra thật đạt. Và đây nữa, một thủ bút độc đáo và tuyệt vời, viết câu sau đây: "Lòng nhiệt thành thắng lướt tất cả"[*]. Đó là một lối viết chữ Nga do các thơ lại, hay nói đúng hơn, do các thơ lại quân đội sử dụng. Mọi văn thư chính thức đệ trình lên các nhân vật quan trọng đều viết theo lối chữ này, cũng nét tròn, đẹp đẽ, chữ mực đen, nhưng với thẩm mĩ đáng khâm phục. Những tay tuyệt bút thường phản đối những lối chữ bay bướm này, hay đúng hơn, những cố gắng kiểu phóng khoáng, những nét chấm phá lửng lơ này, ngài thấy không? Nhưng để ý đến toàn thể, qua nét chữ, ngài sẽ thấy ở đó phản ánh tâm hồn của nhà thủ bút quân sự, lòng ao ước được bay nhảy, và tài năng cũng muốn được thể hiện, nhưng cổ áo nhà binh đã bị cúc cài xiết, và quân kỉ cũng có ẩn hiện trong nét bút nữa - thật thích biết mấy! Mới đây tôi được chiêm ngưỡng một mẫu chữ đã làm tôi sửng sốt, tôi tình cờ bắt gặp, mà ở đâu ngài biết không?! ngay tại Thụy Sĩ! Đó là lối viết chữ Anh trong sáng, thông thường và đơn giản, không còn nét chữ nào thanh tao hơn, thật là những hạt minh châu, những chuỗi hạt bé bỏng, quyến rũ. Đó đã là sự hoàn hảo. Còn đây lại là một biến thể chữ Pháp khác, tôi tìm được chỗ một du khách người Pháp: vẫn là kiểu chữ Anh, nhưng những nét đen đậm và dày hơn chữ Anh, mà thế nghĩa là mất đi tỉ lệ ánh sáng; và xin chú ý: nét uốn vòng trái xoan có phần thay đổi, nó tròn hơn một chút và, thêm vào đó, được phép viết bay bướm, mà sự bay bướm lại thật nguy hiểm khôn lường! Nét chữ bay bướm đòi hỏi một khiếu thẩm mĩ khác thường; nhưng khi lối viết đó thành công, đạt được nét cân đối, thì tôi cho đó là kiểu chữ không thể có gì có thể so sánh, đến độ người ta có thể mê mẩn vì nó.

- Ô, - ông tướng cười. - Ngài đi vào khía cạnh nghệ thuật mất rồi, phải không ngài? Ngài không chỉ đơn thuần là tay thủ bút, mà thật là một nghệ sĩ, phải thế không, Gania?

- Tuyệt diệu, - Gania nói, - và hoàng thân còn ý thức được khả năng chuyên biệt của mình nữa chứ! - Gã thêm, cười có vẻ châm biếm.

- Anh cứ việc cười đi, nhưng nội chừng đó cũng đủ có nghề rồi. - Ông tướng nói. - Hoàng thân ạ, ngài có biết chúng tôi sẽ cất nhắc ngài vào chức vụ nào để ngài chuyên thảo những văn thư chính thức cho chúng tôi không? Vâng, chúng tôi ấn định mức lương nhận việc của ngài là ba mươi lăm đồng rúp một tháng. Nhưng bây giờ đã mười hai giờ rưỡi rồi, - ông tướng nói thêm, nhìn đồng hồ, - thưa hoàng thân, vì bận công việc tôi phải đi gấp, chắc chúng ta sẽ không gặp lại nhau hôm nay được. Hãy ngồi xuống chút nữa đã, tôi vừa giải thích rằng tôi không thể gặp ngài luôn được, nhưng tôi thực tâm muốn giúp ngài đôi chút - hẳn nhiên là đôi chút thôi - trong những vấn đề chính yếu. Sau đó, ngài có thể làm việc gì tuỳ ý. Tôi sẽ tìm cho ngài một một chức vụ nhỏ trong văn phòng, không có gì quan trọng lắm, nhưng công việc đòi hỏi sự chính xác đúng mức. Lại một việc nữa: trong nhà, ý tôi muốn nói trong gia đình Gavrila Ardalionovitr, ông bạn trẻ của tôi đây mà tôi mong ngài sẽ làm quen, mẹ và chị của ông ấy có dành riêng hai, ba phòng có sẵn đồ đạc và họ cho mướn bao ăn ở luôn cho những khách trọ được giới thiệu đặc biệt. Tôi tin chắc bà Nina Alexandrovna sẽ chấp thuận đề nghị của tôi. Đây cũng là một điều hay cho ngài đấy, thưa hoàng thân, vì ngài sẽ không ở chơ vơ một mình, nhưng có thể nói, là một thành viên của gia đình đó, và theo ý tôi, bước đầu, ngài không nên sống lẻ loi trong một đô thị như Peterburg này. Nina Alexandrovna, thân mẫu của Gania, và Varvara Ardalionovna, em gái anh ấy, là những bậc nữ lưu tôi

rất mực kính trọng. Nina Alexandrovna là phu nhân của Ardalion Alexandrovitr, một vị tướng hồi hưu đã từng là chiến hữu của tôi trong chuỗi ngày đầu binh nghiệp, nhưng vị đó, vì một vài lí do, tôi không còn quan hệ nữa; tuy nhiên, điều đó không làm tôi bớt kính trọng phẩm giá của họ. Tôi nói rõ mọi sự ấy với hoàng thân để ngài hiểu rằng tôi sẽ đích thân giới thiệu ngài, nghĩa là tôi sẽ bảo lãnh cho ngài. Giá tiền thuê rất là khiêm tốn, tôi hi vọng tiền lương của ngài sẽ đủ trang trải phí tổn đó. Hiển nhiên dù nhiều, dù ít, đàn ông ai cũng cần tiền túi, nhưng tôi chắc ngài sẽ không giận tôi nếu tôi xin ngài nên tránh vụ tiền túi, tôi có ý nói mọi món tiền ngài có trong túi. Tôi nói điều này do ấn tượng đầu tiên của tôi về ngài. Nhưng vì ví ngài bây giờ đã rỗng, xin cho tôi được phép biếu ngài hai mươi lăm rúp này, gọi là bắt đầu. Dĩ nhiên, chúng ta sẽ thu xếp sau và nếu ngài là người chân thật tử tế theo như phong thái ngài biểu lộ, thì chúng ta không có gì khó khăn về việc ấy cả - và nếu như tôi có lưu ý đến ngài, đó là vì tôi có một mục đích rõ rệt. Sau này, thế nào ngài cũng biết. Ngài thấy đó, tôi hoàn toàn cởi mở với ngài. Này Gania, tôi tin rằng anh không có gì phản đối việc xếp đặt một chỗ cho hoàng thân trong nhà anh đấy chứ?

- Ồ! Tuyệt nhiên là không! Mẹ tôi sẽ rất hài lòng, - Gania nhã nhặn và vồn vã biểu đồng tình.

- Hình như mới có một phòng là có chủ thôi, phải không? Gã ở đó là ... tên gã là gì nhỉ? Ferd... Fer...

- Ferdussenco.

- À, phải rồi. Tôi không thích gì gã Ferdussenco của anh bạn - hắn là một loại láu cá bẩn thỉu. Thế mà tôi không hiểu sao Naxtaxia Filippovna lại khuyến khích hắn đến điều - không lí hắn lại là bà con của nàng chăng?

- Ồ không. Chẳng qua chỉ là một trò đùa thôi. Chẳng có bà

con chú bác gì đâu ạ.

- Hừ, thế thì hắn quỷ quái thật! Sao, hoàng thân? Ngài cảm thấy mọi việc ra sao? Ngài có thoả lòng không?

- Xin cảm tạ tướng quân, ngài thực tử tế với tôi, mặc dù tôi không dám đòi hỏi một chút gì, - tôi không nói thế vì kiêu ngạo đâu, thực sự tôi cũng không biết mình có nơi nào để gối đầu nữa đó. Chính gã Rogojin cũng đã có mời tôi.

- Rogojin à? Ồ không, như một người cha, hoặc giả như một người bạn nếu ngài muốn, tôi muốn khuyên ngài hãy quên cái gã Rogojin ấy đi. Và theo quy tắc chung, tôi khuyên ngài nên hạn chế sự giao thiệp tại gia đình mà ngài sắp đến cư ngụ.

- Ngài thật là tử tế với tôi, - hoàng thân nói. - Chính ra tôi có một chút việc. Tôi đã thưa với ngài rằng...

- Xin lỗi, - ông tướng ngắt lời, - tôi không còn một phút nào nữa. Tôi sẽ đi thuật với bà Lizaveta Procofievna về ngài. Nếu bà ấy muốn gặp ngài bây giờ - tôi sẽ cố giới thiệu, thế nào bà cũng nhận lời, tôi khuyên ngài nên chụp lấy cơ hội mà tỏ ra thật khả ái trước mặt bà, vì Lizaveta Procofievna sẽ giúp ích được ngài nhiều lắm; ngài mang chung họ với bà. Nếu bà không muốn gặp ngài, tôi sẽ cố thu xếp cho một lần khác. Này Gania, tiện thể anh nhớ xem lại mấy mục kế toán này, Fedoxeev và tôi vừa mới chật vật với chúng xong. Đừng quên cộng luôn cả chúng vào.

Viên tướng đi ra, hoàng thân cũng chưa nói được công chuyện của mình mà ngài đã tìm dịp nói đến ba bốn lần. Gania đốt thuốc lá và mời hoàng thân một điếu, hoàng thân nhận thuốc nhưng không mở miệng nói chuyện sợ quấy rầy Gania, ngài khởi quan sát toàn văn phòng. Nhưng Gania không lòng nào nhìn tới trang giấy chi chít những con số mà

ông tướng vừa mới chỉ cho gã. Gã tư lự... Nụ cười, cái nhìn, nét đăm chiêu của gã còn làm nặng lòng hoàng thân hơn nữa, đến nỗi họ càng trở nên lạc lõng bên nhau.

Chợt gã tiến về phía hoàng thân lúc vị này đang chiêm ngưỡng một lần nữa chân dung của Naxtaxia Filippovna.

- Thưa hoàng thân, một người đàn bà như thế này lại lôi cuốn được ngài chăng? - Gã chợt hỏi, nhìn hoàng thân một cách tra vấn, như thể gã cấp thiết phải hỏi điều đó.

- Một khuôn mặt lạ lùng! - hoàng thân đáp. - Tôi tin chắc đời nàng không phải tầm thường đâu. Khuôn mặt nàng có vẻ tươi cười, nhưng mà nàng đau đớn biết bao nhiêu, phải thế không? Đôi mắt nàng đã nói lên điều đó, đôi gò má nàng nhô lên dưới đôi mắt. Thật là một khuôn mặt kiêu hãnh, kiêu hãnh vô cùng. Còn về câu hỏi nàng có phải là con người đôn hậu hay không, thì tôi không thể nào đoán được. Ôi! Ước chi nàng là một con người đôn hậu! Như thế thì mọi sự thật toàn hảo biết bao nhiêu!

- Ngài có thể cưới một người đàn bà như thế không? - Gania hỏi dồn, đôi mắt gã vẫn nhìn hoàng thân như toé lửa.

- Tôi không cưới ai được hết. Tôi là kẻ tật nguyền, - hoàng thân nói.

- Thế ngài thử nghĩ Rogojin có thể cưới nàng chăng?

- Tôi nghĩ y có thể cưới nàng, y có thể cưới nàng ngày mai, để rồi cắt cổ nàng một tuần sau đó.

Hoàng thân nói đến đây thì Gania thoắt rùng mình dữ dội, đến nỗi hoàng thân gần như kêu lên:

- Có việc gì thế? - Ngài vừa hỏi vừa nắm chặt tay gã.

- Thưa ngài, - tên gia nhân hiện ra ở ngưỡng cửa, - thưa, Đức ngài mời ngài vào ra mắt phu nhân.

Hoàng thân theo chân tên gia nhân.

IV

Cả ba con gái họ Epantrin đều là những trang tiểu thư trẻ trung, khỏe mạnh, dáng dong dỏng cao. Họ đang trong tuổi hoa mộng, tráng kiện, với bờ vai diễm lệ, bộ ngực đầy nhựa sống, đôi tay khoẻ như tay nam phái - hẳn nhiên vì thân thể cường tráng, khoẻ mạnh, nên lắm lúc họ ăn rất nhiều, điều mà họ cũng không cần che giấu. Mẫu thân họ, phu nhân Lizaveta Procofievna đôi khi nhìn lo ngại cho cái đức phàm ăn của ba cô con gái. Nhưng vốn dĩ bà đã quan niệm rằng, dù bề ngoài các con gái của bà vẫn tỏ ra kính nể bà thật đấy, nhưng từ lâu rồi bà đã mất hẳn uy quyền đối với họ: thật vậy, quả đã có một thỏa ước tay ba của các cô con gái quyết lấn lướt chiếm dần ưu thế, đến nỗi vì ý thức được đức cao trọng của mình, phu nhân thấy rằng tốt hơn hết là nhượng bộ họ mà khỏi cần lí luận gì nữa. Sự thực thì tính khí của bà đôi khi cũng không khiến nổi bà vâng theo mệnh lệnh của lương tri. Mỗi một năm qua, Lizaveta Procofievna lại càng trở chứng đồng bóng và nóng tính thêm, nhưng nhờ có đức ông chồng dễ bảo và ngoan ngoãn luôn luôn ở sát nách, nên bà thường trút mọi cơn giận hoảng chất ngất lên đầu chồng, nhờ đó mà gia đình lại thuận buồm xuôi mái và càng tốt đẹp hơn lên.

Với lại, chính phu nhân Epantrina cũng chưa mất tính hay ăn của bà. Thường thì vào lúc mười hai giờ rưỡi, bà thưởng thức một bữa ăn trưa linh đình với các con gái, thực chẳng khác gì một bữa tiệc. Các tiểu thư thì vào lúc mười giờ sáng, vừa tỉnh dậy khi còn ở trên giường đã làm một cốc cà phê rồi. Họ đâm thích thói quen này và chấp nhận nó như một tập quán thường trực. Lúc mười hai giờ, người nhà dọn bàn trong phòng ăn nhỏ cạnh phòng của người mẹ, đôi khi đích

thân ông tướng cũng tham dự bữa ăn thân mật gia đình, nếu thì giờ cho phép. Ngoài các món trà, cà phê, pho mát, mật ong, bơ, bánh rán đặc biệt mà phu nhân ông tướng rất thích, nhà bếp còn dọn món súp thật nóng hổi, bổ béo. Đặc biệt, vào buổi sáng xảy ra câu chuyện này, cả gia đình đang sum vầy trong phòng ăn, đợi ông tướng, ông hẹn sẽ đến vào lúc mười hai giờ rưỡi. Ông chỉ cần chậm một phút là có kẻ được sai đi mời ông ngay, nhưng ông đã xuất hiện đúng lúc. Khi bước đến hôn tay chào vợ, ông chợt nhận ra vẻ bất thường trên khuôn mặt bà. Mới đêm trước đây, ông đã đoán trước đúng phóc thế nào việc này cũng xảy ra hôm nay, do một biến cố nào đưa đến (như ông thường nói), và khi đã thiếp ngủ ông vẫn áy náy về điều đó, dẫu vậy lúc này ông vẫn e sợ. Các cô gái đến hôn ông, và dù họ chẳng giận gì ông, nhưng ở đây cũng có cái vẻ là lạ làm sao ấy. Thực ra, có những hoàn cảnh bắt ông tướng phải hoài nghi quá độ; thế nhưng ông lại là một người chồng và người cha khôn ngoan, lịch duyệt, nên ông đã kịp thời áp dụng những biện pháp thích hợp.

Thiết tưởng nếu ta có dừng lại giải thích những mối liên hệ và trạng huống đang diễn ra trong gia đình tướng Epantrin ngay khi vào chuyện thì cũng không quấy rầy bao lăm mạch chuyện mà chúng ta đang theo dõi đây. Chúng ta đã biết ông tướng tuy không phải là một nhà học giả gì, vì ông không phải là một nhà khoa bảng, học thức gì cho lắm, vì như ông tướng đã tự mô tả mình là một kẻ tự học, tuy nhiên, ông là một người chồng lịch duyệt và một người cha khéo léo, giỏi xoay xở. Giữa bao nhiêu luận cứ, ông đã chấp nhận cái phương thức là không khi nào ép con gái phải lập gia đình sớm, thế có nghĩa là không bao giờ vì sự lo âu của bậc làm cha mà gây phiền muộn, buồn bực cho con cái trong việc mưu tìm hạnh phúc cho chúng, như đã thường xảy ra một cách thật vô ý thức

và thản nhiên trong bao gia đình có nhiều con gái đã khôn lớn, ngay cả những gia đình khôn ngoan sáng suốt nhất. Ông còn cải hoá bằng được bà Lizaveta Procofievna vâng theo "phương pháp" của ông, dù không phải là dễ gì, bởi sự việc này hơi bất thường. Nhưng những lập luận của ông tướng thật rất đáng suy ngẫm, bởi chúng dựa trên những sự kiện chắc như đinh đóng cột. Với lại, khi được quyền tuỳ nghi và tự quyết, các cô dâu tương lai tự nhiên là phải hành động sao cho có ý thức, cho biết điều và tự nguyện chấp nhận gạt bỏ tính khí bất thường, điệu bộ của họ. Cha mẹ chỉ có bổn phận thường xuyên coi ngó họ nhưng sao cho thật kín đáo, sao cho họ đừng có những lựa chọn kì quái, hay bị cuốn hút theo những thị hiếu bất thường; rồi thì nắm ngay lấy cơ hội thuận tiện để hết lòng giúp đỡ họ, và bằng mọi ảnh hưởng, bảo đảm cho họ một kết quả tốt đẹp. Rốt lại, mỗi năm tài sản và địa vị của họ đã tăng tiến theo cấp số nhân, nghĩa là, càng ngày, các con gái của ông tướng càng trở nên những cô dâu tràn đầy hứa hẹn. Nhưng giữa những việc hiển nhiên ấy, vẫn còn một sự kiện khác. Đó là cô con gái đầu lòng Alexandra chẳng ai ngờ mà thấm thoát đã được hai mươi lăm tuổi tròn. Cũng vào lúc đó, Afanaxi Ivanovitr Totxki, một con người thượng lưu giao thiệp với những kẻ tột bậc danh giá, là một kẻ giàu sang rất mực, lại một lần nữa bày tỏ nỗi lòng ấp ủ bấy lâu là được cưới cô gái ấy. Ông là một người trạc năm mươi lăm tuổi, có tính nhạy bén nhanh nhẹn và có những thị hiếu rất cao quý, chọn lọc. Ông muốn thực hiện một cuộc hôn nhân sáng giá, và tỏ ra có khiếu thẩm định vượt bực về nhan sắc. Bởi ông nhiều lần đi lại rất thân thiết với ông tướng, lí do cao quý hơn nữa là cả hai người cùng có dự phần vào những cơ sở tài chính nào đó, nên ông đã đặt vấn đề với ông tướng, có thể nói là xin ý kiến và sự cố vấn của một người bạn, cũng được: cái ý kiến muốn xin cưới

một con gái của ông là được hay không đây? Vậy là một sự thay đổi rõ rệt đã xảy ra trong dòng sống trầm lặng, êm ả của gia đình tướng Epantrin.

Như đã nói ở phần trước, chính cô gái út Aglaia mới rõ ràng là thần tượng nhan sắc của gia đình này. Nhưng chí đến một con người vị kỉ như Totxki cũng hiểu rằng ông sẽ chẳng có lợi lộc gì mà nhìn theo chiều hướng này, và ông hiểu duyên phận của Aglaia không phải tầm thường mà phải hưởng trọn những hồng phúc tuyệt vời của thế gian. Người chồng tương lai của Aglaia phải hoàn hảo về mọi mặt và đạt đến mọi thành công, đó là chưa kể người ấy phải giàu có lớn. Hai cô chị cũng đã mặc nhiên hội ý với nhau là nếu cần, họ sẽ hi sinh phần hồi môn của cải của họ cho em gái Aglaia. Phần hồi môn dành cho Aglaia hẳn là phải đồ sộ rồi, thực ra chưa ai biết được số hồi môn đó là bao nhiêu. Hai bậc cha mẹ đã biết rõ thỏa hiệp ngầm của hai cô chị, do đó khi Totxki hỏi ý kiến, không mấy ai nghi ngờ rằng hai cô chị ấy sẽ từ khước việc làm tròn ước vọng của họ, nhất là vì Afanaxi Ivanovitr không có gì khó dễ về vấn đề hồi môn. Còn ông tướng vốn đã quá sành đời nên rất lấy làm trọng ngay từ lúc Totxki vừa ngỏ lời. Tuy nhiên, vì một vài lí do nào đó, Totxki chỉ mới đánh tiếng thăm dò, nên hai bậc cha mẹ cũng chỉ khẽ đề cập đến vấn đề đó như một việc còn xa xôi lắm. Đáp lại, dù không nói ra, các cô con gái lại cam đoan rằng cô chị Alexandra không thấy có gì đáng phản đối hết. Trang tiểu thư trẻ tuổi ấy dù cung cách ra dáng cứng cỏi, nhưng lại tốt bụng, đa cảm và dung dị - ngay cả việc lấy Totxki nàng cũng sẵn lòng, và một khi đã nhận lời, nàng sẽ trung tín với lời hứa đó. Nàng không để ý đến việc phô trương, cũng chẳng màng gây lắm phiền toái, rắc rối độc ác làm gì, có lẽ nàng chỉ mong sao tạo cho chồng một đời sống êm ái và ngọt ngào. Nàng thật xinh, dù không quyến rũ. Nhưng Totxki còn muốn gì hơn nữa chứ?

Tuy nhiên, sự việc vẫn còn ở giai đoạn thăm dò. Totxki và ông tướng đã đạt đến mức cảm thông trong tình thân hữu nên cả hai đều tránh mọi bước tiến có tính cách quyết định và chính thức. Ngay với các cô gái, hai bậc cha mẹ cũng tránh để cập thẳng đến vấn đề đó. Sự thực thì đã có những dấu hiệu bất hoà le lói ở chân trời. Nguyên nhân do phu nhân Epantrina, người mẹ trong gia đình, không biết vì sao lại có vẻ không thỏa lòng, việc này thật là một vấn đề nghiêm trọng. Chỉ cần một việc rắc rối, một hoàn cảnh trắc trở cũng đủ để làm hư bột hư đường tất cả.

Cái "tình cảnh" trắc trở éo le này (như lời Totxki) đã manh nha từ trước lâu lắm, đúng là đã xảy ra cách đó mười tám năm trời. Kế cận một trong những bất động sản giàu có tột cùng của Afanaxi Ivanovitr, trong một tỉnh miền Trung, là cơ nghiệp của một điền chủ nghèo rớt mồng tơi, một con người có nghị lực bền bỉ phi thường và đương đầu với bao nhiêu là vận bĩ. Ông ta là một sĩ quan hồi hưu con nhà quyền quý - còn cao trọng hơn cả gia đình của Totxki nữa - tên ông là Filipp Alexandrovitr Barascov. Nợ nần cầm thế lận đận lắm phen, rốt cuộc nhờ lao lực đổ mồ hôi nước mắt hệt như một tên nông phu, con người đó đã tạo dựng được một cảnh đời tương đối dễ chịu hơn. Sự thành công vô cùng khiêm nhượng đó cũng đã khiến ông phấn khởi khôn xiết. Lòng hớn hở trong niềm chứa chan hi vọng, ông đi xuống một quận lị nhỏ ít ngày để thăm một chủ nợ chính của ông và thuyết với người này một hợp đồng làm ăn. Đến ngày thứ ba khi ông còn lưu lại quận lị đó, vị tiên chỉ trong làng ông cưỡi ngựa đến tìm ông, râu cháy sém, má bị phỏng lửa, báo cho ông biết vào đúng ngọ ngày hôm trước, nông trại của ông đã bị thần hỏa thiêu rụi, con ông may mắn thoát nạn, nhưng vợ ông thì đã "được vinh dự" chết cháy theo ngôi nhà. Tai ách này vượt quá sức chịu đựng của

Barascov, dù ông vốn đã quá quen với những cảnh "hoạ vô đơn chí" bao nhiêu lần đến trong đời, mà ông vẫn phát điên và chết sau đó một tháng vì bệnh đau óc. Cái sản nghiệp bị thiêu huỷ đó, cùng với các tá điền không nhà ở, phải bán tống bán tháo để trả những món nợ còn lại. Hai đứa con gái nhỏ của Barascov, một đứa lên sáu và đứa kia lên bảy, được Afanaxi Ivanovitr Totxki mở lượng nhân từ nhận nuôi nấng và cho ăn học. Hai đứa bé ấy được nuôi chung với lũ con cái người quản gia của Afanaxi Ivanovitr, lão này là một công chức hồi hưu có gia đình đông đúc và lại là người Đức. Không bao lâu, đứa em chết vì bệnh ho gà, chỉ còn đứa gái lớn tên Naxtaxia là sống sót. Lúc ấy Totxki đang ở ngoại quốc nên chẳng bao lâu cũng quên khuấy hết mọi sự đó. Năm năm sau, trở lại miền đó, ông nẩy ý muốn thăm lại trang ấp mình và bỗng nhận thấy trong ngôi nhà thôn dã của mình, trong gia đình viên quản gia người Đức có một cô bé gái trạc mười hai tuổi hiếu động, xinh xắn, yêu kiều, duyên dáng và thông minh, hứa hẹn ngày sau sẽ là một trang sắc nước hương trời; về vấn đề này thì rõ ràng Ivanovitr là một tay sành sỏi không chê vào đâu được. Lần đó, ông chỉ ở lại ít ngày tại trang ấp của mình, nhưng đã tìm thì giờ thu xếp một vài việc. Sự giáo dục cô gái được thay đổi một cách rõ rệt. Ông cho mời một nữ gia sư người Thụy Sĩ, một người trí thức có kinh nghiệm về việc dạy dỗ các tiểu thư cành vàng lá ngọc, đến dạy nhiều môn khác thêm vào việc học tiếng Pháp của cô gái. Bà giáo dọn vào ở trong ngôi gia trang vì việc giáo dục bé Naxtaxia đòi hỏi mở rộng phạm vi lớn lao hơn. Thấm thoắt bốn năm trôi qua, việc giáo huấn kết thúc; bà giáo này ra đi, một bà khác đến dạy dỗ Naxtaxia. Bà này cũng là một điền chủ như Totxki và là láng giềng của ông, nhưng bà sống trong một quận khác ở rất xa và theo chỉ dẫn và uỷ thác của Totxki, bà đã đem Naxtaxia đi theo bà. Trong cơ sở của bà

có một ngôi nhà nhỏ bằng gỗ vừa xây cất không lâu, được bày biện rất đẹp đẽ, khéo nữa, như cố ý, ngôi làng nhỏ bé, được gọi tên là "Niềm An ủy". Thiếu phụ ấy đã đưa ngay Naxtaxia vào ngôi nhà thanh tĩnh đó. Và vốn là một goá phụ không con, sống cô độc một mình cách đó không đầy một dặm đường, bà đã thu xếp đến ở luôn với cô gái trong ngôi nhà ấy. Một người lão bộc và một nữ tì trẻ tuổi nhưng thạo việc túc trực hầu hạ Naxtaxia. Trong nhà có đầy đủ nhạc cụ, bút giấy, sơn màu và cọ vẽ, một thư viện xinh xắn cho người thiếu nữ, nhiều tranh ảnh, ấn phẩm và một con chó săn giống Italia thật đẹp, và hai tuần sau đó, đích thân Afanaxi Ivanovitr xuất đầu lộ diện... Từ đó trở đi, ông sinh lòng yêu mến ngôi làng xa vời vợi chìm khuất trong những cánh đồng hoang ấy, và ông thường nghỉ lại đó mỗi vụ hè hằng hai, ba tháng và một chuỗi ngày thơ mộng lâu dài đã trôi qua, bốn năm của cuộc đời hạnh phúc êm ả, trong một không khí kì thú và tinh tuyền.

Cho đến một ngày chớm đông kia, cách lần mùa hè Afanaxi Ivanovitr viếng thăm ngôi làng "Niềm An ủy" khoảng bốn tháng (lần viếng thăm đó ông chỉ lưu lại có hai tuần lễ), một tin đồn đại đến tai Naxtaxia Filippovna, rằng Afanaxi Ivanovitr sắp cưới một công nương xinh đẹp và giàu có tại thành Peterburg, nói gọn hơn, ông đang tiến đến một cuộc hôn nhân "môn đăng hộ đối" thật sáng giá. Về sau, tin đồn tỏ ra có một vài chi tiết không mấy chính xác, cuộc hôn nhân đó lâm thời mới chỉ là một dự tính và mọi sự vẫn còn lờ mờ. Tuy nhiên kể từ đó, một biến chuyển lớn đã đến trong cuộc đời Naxtaxia Filippovna. Đột nhiên, nàng tỏ ra quả quyết lạ thường và biểu lộ một ý chí mạnh mẽ vượt ra ngoài dự đoán của mọi người. Không muốn phí thì giờ trong hố suy tưởng, nàng liền rời bỏ ngôi nhà bé nhỏ tại vùng quê ấy và ra thành Peterburg, đơn thân độc mã, nàng tìm thẳng đến Totxki. Ông

kinh ngạc, lên tiếng nói, nhưng ngay từ tiếng nói đầu tiên, rõ ràng là ông đã phải thay đổi hoàn toàn ngôn ngữ, giọng nói lẫn những ngữ điệu chọn lọc và êm tai mà ông vẫn thao thao bất tuyệt một cách thành công từ trước đến nay, và ông phải thay đổi cả luận lí của mình nữa. Thực vậy, ông đã phải thay đổi tất cả mọi sự, tất cả mọi điều. Đối diện với ông là một người đàn bà hoàn toàn khác hẳn, không mảy may giống nàng thiếu nữ mà ông đã từng biết và người mà ông đã gửi ở lại ngôi làng "Niềm An ủy" mới tháng Bảy vừa rồi.

Điểm đáng nói trước tiên là người đàn bà mới mẻ này hiểu biết quá nhiều, nhiều cho đến nỗi người ta chỉ còn biết tự hỏi nàng đã hấp thụ được vốn kiến thức đó ở đâu, và do nguyên cớ nào nàng đã phát huy được những ý tưởng rõ ràng, quyết định đến như thế. Chắc chắn là không phải từ nơi tủ sách của nàng đấy chứ? Hơn nữa, nàng rất thấu triệt về các vấn đề luật pháp và cho thấy một kiến thức thật vững vàng, nếu không phải là kiến thức về thế giới, về hoàn vũ này thì ít ra, nàng cũng nắm vững được những nguyên lí về mọi việc đã an bài ra sao trong thế giới này. Hai nữa, tính khí của nàng cũng thay đổi hẳn, nàng đã xa rời những bẽn lẽn, e lệ, nét ngập ngừng e ấp rất nữ sinh lắm lúc đến hay trong vẻ mộc mạc hồn nhiên, lắm lúc tư lự và trầm mặc, băn khoăn, xao xuyến, dễ giận hờn và mau nước mắt.

Không! Đây là một sinh linh mới mẻ phi thường đang cười vào mặt ông và làm ông đau điếng vì những lời mỉa mai cay đắng, một kẻ dám bảo thẳng vào mặt ông rằng nàng chẳng hề có cảm tình với ông mà chỉ có sự khinh bỉ tột cùng dành sẵn, một sự khinh bỉ đến nôn mửa đã xâm chiếm lòng nàng ngay sau lúc bàng hoàng phút đầu của nàng. Người đàn bà xa lạ này bảo rằng, nàng chẳng thèm để ý tới chuyện ông lấy bất cứ ai ông thích, nhưng mà đã đến để ngăn trở cuộc hôn nhân này

chỉ vì nàng thích làm như thế, đại để là: "Tôi cười nhạo ông chẳng qua vì lúc này tôi muốn cười nhạo, có thế thôi!"

Đại để nàng đã nói như vậy, có lẽ nàng đã không nói hết những điều nàng nghĩ. Nhưng lúc Naxtaxia Filippovna mới lạ này cười nhạo và nói thẳng với ông mọi điều ấy, Afanaxi Ivanovitr đã cân nhắc vấn đề và cố gắng tập trung những tư tưởng rời rạc của mình lại. Ông đắn đo, cân nhắc mọi sự trong ít lâu, khoảng hai tuần lễ; nhưng đến hết hai tuần, ông đã đi đến một quyết định. Lúc ấy, Afanaxi Ivanovitr đã trạc ngũ tuần, là một mẫu người tuyệt đối an nhiên tự tại, địa vị chững chạc của ông trong xã hội, trong thế giới này đã được xây dựng lâu dài trên những nền tảng vững chắc bậc nhất. Ông yêu mến và coi trọng sự an khang, khinh khoái của đời mình hơn tất cả mọi sự trên đời, đúng với cung cách của một con người có sự nghiệp đồ sộ nổi bật như thế. Ông không thể để cho bất cứ việc gì hăm doạ hay quấy rầy sự thanh tịnh, bình yên mà ông đã mất một đời tạo dựng mới thành một lâu đài rực rỡ như thế. Ngược lại, kinh nghiệm và con mắt tinh đời nhìn vào sự việc của Totxki đã cho ông biết thật nhanh và chính xác rằng ông đang phải đương đầu với một mẫu đàn bà ngoại hạng, kẻ ấy không phải chỉ doạ suông mà chắc chắn sẽ làm thật, một người đàn bà không hề chùn bước trước mọi trở lực, nhất lại là một người đàn bà coi mọi sự trên cõi đời này như nước chảy mây trôi, chẳng giá trị gì, vì vậy đừng mong gì quyến dụ được nàng từ bỏ mục đích nàng đã nhắm đến. Hiển nhiên ở đây cũng có một vài yếu tố khác, một đôi sự nổi dậy đáng tiếc của thần trí và con tim, một đôi điều do nơi sự phẫn nộ nặng màu sắc lãng mạn. Có Chúa mới biết được tại sao mà nàng đã cư xử như vậy, một thứ tâm tình khinh bỉ đối với ai không thả nó đi ra ngoài mọi giới hạn, nói tóm lại, một điều thật quá lố lăng và không thể tha thứ được trong xã hội lễ nghĩa, đến nỗi giá một con người đoan chính mà phải đương

đầu với thử thách đó thì quả thực là một hình phạt của Đấng toàn năng rồi. Hẳn nhiên, bằng vào sự giàu có và giao thiệp rộng của Totxki, ông có thể lập tức vượt qua khỏi những sự tai hại đó bằng một vài thủ đoạn nhỏ nhặt và không phải tốn một xu thiệt hại nào. Ngược lại, rõ ràng là Naxtaxia Filippovna khó có thể làm hại gì ông được, chẳng hạn bằng những ngõ ngách công lí, nàng cũng không thể tạo ra nhiều điều tai tiếng, bởi vì người ta có thể ngăn trở nàng làm những điều đó quá dễ. Nhưng mọi điều này chỉ đúng một khi Naxtaxia Filippovna chọn cách thể hành động như những thường nhân khác, trong những trường hợp như thế mà không đi quá xa những giới hạn mà phép xử thế có thể chấp nhận được. Nhưng chính trong câu chuyện này, năng lực xét đoán tinh tế đã giúp ông rất nhiều, ông thấy rằng chính Naxtaxia Filippovna cũng phải ý thức rõ rệt là nàng không thể làm hại được ông điều gì một cách hợp pháp, nhưng vẫn âm ỉ một mưu toan gì đó, nó phản ánh trong sóng mắt của nàng. Nàng bất cần tất cả, mà nhất là nàng chẳng nghĩ gì đến chính bản thân (phải là người thông minh, mẫn tiệp vô cùng như Totxki mới tin được tâm tình này quả có sống thực ở con người nàng), Naxtaxia Filippovna dám tự làm hỏng chính cuộc đời mình một cách tệ hại và không thèm hối hận bằng việc tù khổ sai, hoặc bị đầy đi Xibir cũng mặc, chỉ nhằm hạ nhục một kẻ mà nàng kinh tởm đến cùng cực. Afanaxi chẳng bao giờ che giấu cái tính hơi hèn của ông, hay nói khác đi, ông bảo thủ đến chỗ cực đoan. Chẳng hạn, giá như ông biết rằng người ta sẽ giết ông ngay trong giờ cử hành hôn lễ ở giáo đường hay một biến cố đại loại như vậy, một việc có vẻ bất nhã, buồn cười và bực bội đối với xã hội, chắc chắn ông phải sợ lắm, không phải kinh khiếp vì mình bị giết hay bị làm đổ máu, hay bị người ta nhổ thẳng vào mặt giữa thanh thiên bạch nhật, hay một sự sỉ nhục nào giống như vậy, mà chỉ sợ vì một việc như thế xảy ra thật không đúng lẽ

tự nhiên và chẳng hấp dẫn gì cho lắm thôi. Và chính Naxtaxia Filippovna đã dựa vào điểm đó, dẫu rằng đến lúc đó nàng vẫn kín miệng như bưng; ông biết là nàng đã tìm hiểu rất kĩ, vì vậy, nàng sẽ phải dùng thứ vũ khí gì khả dĩ gây tổn thương cho ông trầm trọng nhất. Và bởi vì việc cưới xin chỉ mới còn trong vòng ướm tiếng, nên ông đành rút lui, nhường bước trước Naxtaxia Filippovna.

Còn một lí do nữa khả dĩ biện hộ được cho quyết định này của ông. Đó là khó mà tưởng tượng được cô Naxtaxia Filippovna mới này có gì đó giống như cô bé con ngày cũ... Ngày xưa, đó chỉ là một đứa bé xinh xắn, nhưng giờ đây... Totxki không thể tha thứ cho mình cái tội đã nhìn thấy nàng hàng bốn năm trời mà trông không rõ. Thật ra rất nhiều ý nghĩa của cái việc, khi cả từ hai phía, đã diễn ra một đột biến nội tâm bất ngờ. Ông nhớ lại những giây phút đã qua, khi những tư tưởng lạ lùng xâm chiếm ông lúc ông nhìn đăm đăm vào đôi mắt ấy: dường như một màn đêm u huyền và thăm thẳm nào đó được dự báo trước trong chúng. Đôi mắt nhìn như đặt ra một câu đố bí ẩn. Hai năm qua, ông cứ băn khoăn mãi về sự thay đổi sắc diện của Naxtaxia Filippovna, nàng trở nên xanh xao thái quá - nhưng lạ một điều là vẻ xanh xao đó lại làm tôn sắc đẹp của nàng mãnh liệt hơn. Như tất cả những bậc trưởng giả biết hưởng thụ cuộc đời thuở đó, thoạt tiên Totxki với vẻ khinh thị soi xét cái việc ông có được một loại gái rẻ tiền, non nớt như vậy, nhưng càng về sau ông càng nghi ngờ quan điểm của mình. Chí ít, khoảng mùa xuân năm trước, với một số hồi môn khá ông đã định gả Naxtaxia Filippovna cho một gã tử tế và hiểu biết, làm việc ở một tỉnh khác. (Ôi, bây giờ nàng cứ cười khinh bỉ và ghê tởm biết chừng nào về điều ấy!) Nhưng giờ đây Afanaxi Ivanovitr, bàng hoàng trước nàng Naxtaxia Filippovna tươi mới, đã thầm nghĩ rằng ông chắc có thể lại chiếm đoạt được người đàn bà ấy. Ông quyết

định thu xếp cho nàng ở thành Peterburg và vây bọc nàng bằng tất cả mọi tiện nghi xa hoa nhất. Thua keo này, bày keo khác chứ: ồ, ông có thể cho nàng xuất hiện trong một môi trường thuộc giới những người chọn lọc nhất để khoe khoang và tự đắc. Afanaxi Ivanovitr kiêu hãnh về tiếng tăm của mình trong lĩnh vực đó.

Đã trôi qua năm năm trời sống tại Peterburg, hẳn nhiên với thời hạn đó, nhiều việc đã trở nên xác định. Cảnh huống của Afanaxi Ivanovitr không còn êm đẹp nữa, mà tệ hại nhất ấy là điều, khi đã một lần hèn nhát, thì sau đó không còn cách nào còn có thể yên tâm nổi. Ông đâm sợ - chính ông cũng không biết sợ gì nữa - đơn thuần là ông sợ Naxtaxia Filippovna. Trong hai năm đầu tiên, có lúc ông đã ngờ rằng chính Naxtaxia Filippovna muốn lấy ông, nhưng vì lòng kiêu hãnh quá cao nên nàng chỉ đợi cho ông khẩn cầu. Dự đoán này có vẻ kì quặc, Afanaxi Ivanovitr chau mày, ưu tư với những ý tưởng nặng nề. Đối với điều ngạc nhiên lớn lao và có phần khó chịu cho ông (ôi lòng người vốn là như thế!), nhân một trường hợp, ông đã tin chắc rằng thậm chí ông có cầu hôn, thì nàng cũng chẳng thèm nhận lời. Một thời gian dài ông không sao hiểu được điều đó. Ông có cảm tưởng là chỉ có một lối giải thích khả dĩ chấp nhận được, rằng "niềm kiêu hãnh của người đàn bà huyễn hoặc và bị xúc phạm" đạt tới tột điểm cuồng nộ thì nàng khoái trá nói lời khinh bỉ từ chối hơn là một lần và mãi mãi củng cố địa vị xã hội của mình và đạt được tột đỉnh cao sang khó với tới. Điều tệ hại nhất là Naxtaxia Filippovna đã chiếm thế thượng phong quá lớn đối với ông. Nàng chẳng vì lợi lộc dù to tát mà chịu nhún nhường, và dù nàng có nhận những tiện nghi mà kẻ khác dâng hiến, nàng vẫn sống thật khiêm tốn và không tích cóp được gì trong suốt năm năm ấy. Afanaxi Ivanovitr đã định liều dùng một kế hoạch tinh vi

nhằm bứt cho bằng được xiềng xích trói buộc mình: thật tế nhị và khéo léo, ông quyến rũ nàng bằng nhiều cảnh cám dỗ lí tưởng hiện thân là những vị hoàng thân quốc thích, các tham vụ sứ thần, các thi sĩ, tiểu thuyết gia và cả đến những nhà theo chủ nghĩa xã hội - nhưng chẳng có gì lay chuyển được Naxtaxia Filippovna, trái tim nàng như được đúc bằng sắt đá và tình cảm nàng đã héo hắt và chết vĩnh viễn rồi. Nàng sống đời ẩn dật, nàng đọc sách, học hỏi và tỏ ra có khiếu về âm nhạc. Nàng quen biết rất ít: hầu hết những người nàng giao du là vợ các ông công chức, những kẻ nghèo nàn và lố bịch, hai nữ diễn viên hạng xoàng và mấy bà lão già; nàng rất mến đại gia đình của một ông thầy giáo đáng kính, đáp lại, gia đình đó cũng rất quý mến nàng và lúc nào cũng niềm nở đón tiếp nàng. Thường vào buổi chiều tối, năm sáu người quen biết đến thăm nàng tại nhà, chẳng bao giờ nhiều hơn số đó. Totxki thì xuất hiện rất thường xuyên và đều đặn. Giờ đây, tướng Epantrin cũng làm quen được với nàng, dù là hơi khó khăn. Ấy thế mà không một chút trắc trở nào, cái tay công chức trẻ tuổi thô lỗ, vô danh tiểu tốt Ferdussenco, uống rượu như hũ chìm và lấy đó làm thú giải khuây, lại dễ dàng làm quen với nàng. Một người quen khác là chàng thanh niên kì quặc tên là Ptitxưn, một con người khiêm tốn, gọn gàng, với cung cách và diện mạo chải chuốt, xuất thân từ tận cùng cảnh nghèo khổ, nay ngoi lên được địa vị một kẻ chuyên cho vay lãi. Sau hết, có người làm quen nàng với gã Gavrila Ardalionovitr... Với những mối liên lạc đó, Naxtaxia Filippovna đã nổi tiếng một cách khác lạ, ai nấy đều nghe nói đến nhan sắc của nàng, nhưng chỉ có chừng đó thôi, ngoài ra không ai biết gì thêm về nàng để huênh hoang bàn tán nữa. Một tiếng tăm như thế, thêm vào là căn bản giáo dục và cung cách trang nhã tinh tế, đầu óc sắc sảo, - tất cả những thứ đó thúc đẩy Afanaxi Ivanovitr đến

quyết định dứt khoát về một kế hoạch rõ rệt. Kể từ giờ phút đó, tướng Epantrin khởi đóng một vai trò quan trọng tích cực trong vụ này.

Khi Totxki nhã nhặn hỏi ý kiến liên quan đến một trong các con gái của tướng Epantrin, ông đã hết sức lịch sự thổ lộ với ông tướng một cách ngay tình thẳng thắn. Ông cho biết là ông đã quyết định bất chấp mọi phương tiện để khôi phục lại tự do của ông; rằng ông vẫn không yên lòng, nếu Naxtaxia Filippovna có đích thân tuyên bố rằng từ nay trở đi nàng sẽ để cho ông yên, những lời nói là quá ít đối với ông, điều ông cần là những bảo đảm thật trọn vẹn. Hai người đã bàn luận với nhau về tình thế đó và quyết định phối hợp hành động. Bước thứ nhất là áp dụng phương sách nhu hoà nhất, kêu gọi - nếu có thể nói như vậy - đến những "phím lòng êm ả của trái tim nàng". Cả hai người cùng đến gặp Naxtaxia Filippovna rồi Totxki đã trình bày thẳng với nàng về tình cảnh kinh hoàng không chịu nổi nữa của ông, ông tự nhận hết mọi lỗi và công khai nói với nàng rằng ông không thể sám hối về cách ông cư xử với nàng trong buổi ban đầu, vì ông vốn là con người hưởng lạc hư đốn, rằng ông không thể kiểm soát được mọi hành động của mình, nhưng giờ đây, ông muốn lập gia đình, và ông hiểu rằng toàn bộ số phận cuộc hôn nhân sáng giá và đáng mơ ước của ông hoàn toàn phụ thuộc ở nàng; tóm lại ông đặt tất cả hi vọng vào mối từ tâm của nàng. Xong đến lượt tướng Epantrin ngỏ lời với nàng trong tư cách của một người cha, ông nói rõ ràng và khúc chiết, tránh chuyện tình cảm, ông thú thật ông hoàn toàn ý thức được nàng có quyền quyết định tương lai Afanaxi Ivanovitr; ông khéo léo biểu lộ sự khiêm tốn, làm ra vẻ là số phận trưởng nữ của ông, và có lẽ của cả hai cô con gái kia nữa, hiện giờ cũng tuỳ thuộc vào quyết định của nàng.

Đáp câu hỏi của Naxtaxia Filippovna: "Họ muốn nàng

phải làm gì?" - Totxki đã hết sức thẳng thắn tiết lộ rằng, từ năm năm trước ông đã bị sợ hãi quá đỗi đến độ giờ đây ông vẫn chưa thể hoàn hồn hẳn, nỗi sợ đó sẽ theo ông mãi cho đến khi nào tự Naxtaxia Filippovna chưa chịu lấy chồng. Ông nói thêm ngay rằng điều thỉnh cầu đó về phía ông là thậm phi lí, nếu như ông không có một số cơ sở làm bằng xét về phía nàng. Ông đã thận trọng xem xét và thực biết chắc một thanh niên con nhà tử tế, danh giá, đó là chàng Gavrila Ardalionovitr Ivolgin, người nàng có quen biết và tiếp tại nhà nàng, hiện giờ người ấy yêu nàng say đắm, và sẵn sàng hi sinh cả nửa cuộc đời, miễn sao hi vọng chiếm được cảm tình nàng. Có dạo trước đây, Gavrila Ardalionovitr đã thú nhận điều này với Afanaxi Ivanovitr từ tâm can bộc trực của tình bằng hữu; và tướng Epantrin, người hằng lưu tâm đến chàng trai trẻ đó, cũng đã biết việc đó từ lâu lắm rồi. Sau hết, nếu Afanaxi Ivanovitr không quá lầm lẫn, thì chính Naxtaxia Filippovna cũng đã biết rõ tình yêu của chàng thanh niên đó, và ông còn có cảm tưởng rằng nàng rất không thờ ơ về mối tình ấy. Hẳn nhiên, hơn ai hết, ông thấy khó nói việc này ra với nàng, nhưng nếu Naxtaxia Filippovna bằng lòng chấp nhận rằng ông, Totxki, ngoài lòng ích kỉ và mong muốn làm thế để được yên thân, ông đã có nghĩ đến những điều tốt đẹp cho riêng nàng, hẳn nàng sẽ hiểu rằng từ lâu ông có cảm giác lạ lùng và thậm chí là nặng trĩu đau lòng khi nghĩ đến nỗi quạnh quẽ của nàng: nỗi quạnh quẽ tăm tối và bàng bạc ấy, sự thiếu niềm tin trọn vẹn của nàng về một cuộc đời mới có thể đến, một cuộc đời sẽ tái sinh trong tâm hồn nàng thật tuyệt diệu qua tình yêu, và một mái gia đình của riêng nàng, và đem đến cho nàng một mục đích tươi mới; rằng tại nàng đang lãng phí các khả năng, có lẽ là những tài năng xuất chúng nhất, trong sự thưởng ngoạn tự nguyện nỗi khốn khổ mông lung vây hãm cuộc đời nàng, thật

là một tình cảm lãng mạn bất xứng với tâm hồn quảng đại và thần trí tinh anh của nàng. Ông lại nhấn mạnh là, hơn ai hết, ông thấy thật khó nói lên những việc này, và ông kết luận rằng, ông hi vọng Naxtaxia Filippovna sẽ không trả lời với thái độ rẻ rúng cho niềm ước muốn chân thành của ông mong bảo đảm cho đời sống tương lai của nàng được dễ chịu, và ao ước được tặng nàng một ngân khoản bảy mươi lăm ngàn rúp. Ông nói rõ rằng dù sao mặc lòng, số tiền này đã được dành riêng cho nàng theo di chúc của ông; tóm lại, nó không có nghĩa là một sự đền bồi gì cả, tại sao nàng lại không thể chấp nhận và tha thứ cho cái ước vọng hết sức con người của ông, là muốn lương tâm mình được thanh thản, và cứ thế ông nói mãi, đại để đó là tất cả những gì vẫn được nói về chủ đề ấy trong những dịp tương tự. Afanaxi Ivanovitr nói thao thao bất tuyệt với giọng hùng biện, thỉnh thoảng điểm thêm một vài chi tiết thật duyên dáng rằng, đây là lần đầu tiên ông đề cập đến món tiền bảy mươi lăm ngàn rúp, ngay đến Ivan Fiodorovitr ngồi tại đó cũng chưa biết gì về việc này; tóm lại, chưa ai biết cả.

Naxtaxia Filippovna đã trả lời làm đôi bạn kinh ngạc.

Chẳng những không còn một chút vẻ mỉa mai, cay đắng, ghen ghét và bất thân thiện, tiếng cười chế giễu cố hữu mà nội nghĩ lại Totxki cũng đủ lạnh xương sống, mà trái lại nàng tỏ vẻ bằng lòng đối thoại thẳng thắn trong thái độ thân thiện. Nàng thú nhận rằng từ lâu nàng đã muốn xin ý kiến của bạn hữu, và chỉ vì tính kiêu hãnh ngăn trở, nhưng bây giờ băng giá đã tan, và nàng thấy không còn gì tốt đẹp cho nàng hơn thế nữa. Thoạt tiên nàng mỉm nụ cười buồn, nhưng rồi cất tiếng cười vui vẻ, nàng nhận rằng ít nhất cũng sẽ không còn bão tố nào xảy ra như trước nữa, rằng từ lâu nàng đã thay đổi phần nào quan niệm của nàng về mọi việc, rằng tâm hồn nàng

không thay đổi, nhưng dẫu sao nàng cũng buộc phải bỏ qua rất nhiều thứ dưới dạng các sự kiện đã qua, rằng cái gì sẽ đến phải đến, cái gì đã qua là thuộc về đĩ vãng, rằng nàng lấy làm lạ tại sao Afanaxi Ivanovitr vẫn còn hãi sợ đến như vậy được. Đoạn, nàng ngỏ lời với Ivan Fiodorovitr và bằng một giọng thật cung kính, nàng cho biết đã được nghe rất nhiều về các con gái của ngài và từ lâu nàng đã rất lấy làm ngưỡng mộ họ... Nội ý nghĩ được phụng sự cho họ cũng đủ làm cho nàng tràn ngập sung sướng và hãnh diện rồi. Phải thành thật mà nói là hiện tại nàng rất chán nản và buồn phiền, rất buồn phiền; Afanaxi Ivanovitr đã đọc trước được các mơ ước của nàng; nàng thực lòng muốn được tái sinh, nếu không phải vì tình yêu thì ít ra cũng nhờ một mái gia đình cho chính nàng, để tìm một mục đích mới mẻ cho cuộc sống; nhưng về chàng Gavrila Ardalionovitr thì nàng chưa thể nói gì được cả. Gã có vẻ yêu nàng thật đấy, và nàng cảm thấy cũng có thể yêu gã một khi nàng biết gã khăng khít yêu nàng, nhưng gã còn trẻ quá, mặc dù gã có vẻ thành thật. Nàng khó mà quyết định được. Điều nàng quý gã nhất là gã biết làm việc khó nhọc, chăm chỉ để nuôi cả gia đình. Nàng được biết gã là con người tự trọng và giàu nghị lực, luôn luôn muốn tạo sự nghiệp và thành công trong đời. Nàng cũng được biết thân mẫu của gã, bà Nina Alexandrovna Ivolgina là một bậc phụ nữ đài các và tôn quý rất mực, và em gái của gã, tiểu thư Varvara Ardalionovna là một thiếu nữ cương nghị và tuyệt diệu, nhờ Ptitxưn cho biết, nàng đã được nghe rất nhiều về tiểu thư ấy. Nàng được biết những người ấy đã chịu đựng vận bĩ của họ một cách can đảm, và nàng rất lấy làm hân hạnh được quen biết họ, nhưng không biết nàng có được họ hoan hỉ chấp nhận cho nàng vào gia đình họ không. Đại để, nàng không có ý gì chống đối một cuộc hôn nhân như thế, nhưng nàng cần phải

suy nghĩ chín chắn hơn về việc ấy, nàng không muốn bị người ta thúc giục. Và món tiền bảy mươi lăm ngàn rúp, thì không việc gì Afanaxi Ivanovitr cần phải rào đón quanh co như vậy. Nàng rất biết giá trị của đồng tiền và tất nhiên là nàng sẽ nhận món tiền ấy. Nàng cảm ơn Afanaxi Ivanovitr vì sự tế nhị của ông, vì rằng thậm chí ông không nói về điều này ngay với cả ông tướng, chứ chưa kể càng không nói với Gavrila Ardalionovitr, ấy thế nhưng tại sao anh ta lại không nên biết trước cơ chứ? Nàng chẳng thấy có gì xấu hổ khi có số tiền này khi gia nhập vào gia đình họ. Trong mọi trường hợp, nàng không có ý xin lỗi ai về bất cứ việc gì, và nàng muốn ai nấy đều biết điều đó. Nàng sẽ lấy Gavrila Ardalionovitr khi nào biết chắc là không một ai trong gia đình ấy có ý chống lại nàng. Ít nhất, nàng không thấy mình có tội lỗi gì, và nàng nghĩ rằng Gavrila Ardalionovitr nên biết rõ nàng sống bằng phương tiện gì tại thành Peterburg trong năm năm qua, cùng tính chất mối quan hệ giữa nàng và Afanaxi Ivanovitr, cũng như bao nhiêu tiền nàng đã dành dụm được. Sau hết, nếu nàng có nhận một món tiền vào lúc này, điều đó không có nghĩa là một sự đền bù cho cuộc đời trinh nữ của nàng bị mất đi, điều không phải lỗi của nàng, mà đó chỉ là một sự tưởng thưởng cho cuộc đời trôi nổi đau đớn của nàng đấy thôi.

Nàng đâm xúc động và mất bình tĩnh quá đỗi khi trình bày tất cả các vấn đề này (điều hoàn toàn là tự nhiên), đến nỗi tướng Epantrin hài lòng hết sức và xem như mọi việc đã dàn xếp ổn thỏa; nhưng Totxki, như chim bị trúng tên thấy cành cong cũng sợ, chưa hoàn toàn tin tưởng và vẫn hoang mang lo sợ một điềm bất thường còn lẩn quất đâu đây. Nhưng cuộc thương thuyết đã bắt đầu và điểm chính trong kế hoạch của đôi bạn - đó là giả thuyết rằng Naxtaxia Filippovna sẽ có khả năng bị Gania quyến rũ - đã lần hồi rõ rệt và kể như được biện

minh, do đó chính Totxki đôi khi cũng le lói tin vào khả năng đạt được thành công. Trong lúc đó thì Naxtaxia Filippovna trò chuyện với Gania thật ngắn gọn, như thể việc đó làm thương tổn đến nết đoan trinh của nàng. Tuy vậy, nàng giả thiết có mối tình đó và cho phép gã yêu nàng, nhưng khăng khăng nói rằng nàng không muốn ràng buộc nàng một chút nào cả, cho tận đến ngày cưới (nếu quả thật sẽ có một ngày cưới), nàng vẫn có quyền nói "không" vào phút chót, và tương ứng, Gania cũng có một quyền hạn như thế. Hoàn toàn do tình cờ, Gania sớm biết rõ rằng Naxtaxia Filippovna đã biết thật chi tiết về thái độ thù nghịch của gia đình gã đối với cuộc hôn nhân và đối với chính cá nhân nàng, điều đó tự nó đã phản ảnh trong những đụng độ của gia đình này. Dù gã chờ đợi từng ngày, nhưng nàng chẳng hề đả động chuyện này với gã bao giờ. Có thể nói có quá nhiều biến cố nữa đã xảy ra trong những lần thương thỏa về cuộc hôn nhân toan tính đó, nhưng chúng ta đã đi quá xa câu chuyện rồi, một vài việc vẫn còn nguyên là những chuyện đồn đại vu vơ, mơ hồ. Chẳng hạn người ta nói rằng, Totxki nghe ở đâu đó việc Naxtaxia Filippovna đã bắt đầu liên lạc một cách kín đáo, mơ hồ với các con gái của tướng Epantrin, thật là một tin đồn phi lí. Ngược lại, ông bất giác tin ngay và sợ hãi thứ tin đồn khác như một cơn ác mộng: ông nghe được cái tin, rằng Naxtaxia Filippovna đã biết hết thấy việc gã Gania đó chỉ muốn cưới nàng vì tiền, rằng gã Gania đó có một bản tính kiêu căng vô lối, ganh ghét đua đòi, tham lam, nóng nẩy và điên rồ, rằng trong khi một mặt gã dốc tâm chinh phục cảm tình của Filippovna, cùng lúc đó, hai người bạn kia lại cố gắng khai thác, lợi dụng niềm đam mê vừa manh nha từ hai người để phụng sự cho các mục tiêu của họ, mua chuộc Gania bằng cách bán Naxtaxia Filippovna làm vợ hợp pháp cho gã, gã đã bắt đầu ghét nàng như ghét một cơn mộng dữ. Nỗi đam mê và niềm ghen ghét dường như nhào lẫn trong tâm

hồn gã một cách dị kì, rồi cuối cùng, sau khi đã lưỡng lự e dè trong nỗi đau thương quá đỗi, gã bằng lòng cưới "người đàn bà sa đoạ" ấy, gã đã thề với lòng rằng gã sẽ đối xử tàn tệ với nàng để trả thù và sau đó, gã sẽ "chửi bới" nàng không tiếc lời, bộ điệu gã đã thổ lộ điều đó rồi. Người ta đồn rằng Naxtaxia đã biết tất cả việc đó và đang âm thầm chuẩn bị những biện pháp trả đũa. Totxki quá đỗi kinh khiếp đến độ ông không còn nghĩ đến việc chia xẻ mối lo nghĩ ấy với Epantrin nữa. Nhưng đã có lắm lúc, như thường xảy ra với những kẻ yếu đuối, ông đã lấy lại được bình tĩnh và khôi phục lại tinh thần, chẳng hạn ông đã hết sức phấn khởi khi vào phút chót, Naxtaxia Filippovna hứa rằng vào buổi tối sinh nhật của nàng, nàng sẽ cho mọi người biết quyết định tối hậu của nàng. Ấy nhưng lời đồn đại kì lạ và khó tin nhất đụng chạm đến cá nhân Ivan Fiodorovitr khả kính, trời ạ! lại tỏ ra càng lúc càng đúng.

Thoạt trông lời đồn đại có vẻ phi lí quá. Thật khó mà tin được rằng Ivan Fiodorovitr, lúc ấy đã đi vào những năm tháng cuối đời đáng trọng, đầy hứa hẹn trên bước đường công danh sự nghiệp với thần trí siêu tuyệt và có kiến thức thiết thực về cuộc đời, về tất cả mọi sự lại... lại có thể bị Naxtaxia Filippovna cám dỗ, và sự cám dỗ đó trầm trọng cho đến nỗi cái chuyện trăng hoa của ông lại không khác chi một mối đam mê. Thật khó mà tưởng tượng được rằng ông hi vọng cái gì - có lẽ là sự cộng tác với cá nhân Gania. Totxki nghi ngờ một sự thỏa thuận ngấm ngầm giữa ông tướng và Gania, căn cứ trên tương quan hiểu biết giữa hai đương sự. Hiển nhiên, ai cũng biết rõ là đam mê thường làm cho con người mù quáng, nhất là một con người đã cao tuổi, hoàn toàn mất lí trí và sẵn sàng tìm những bằng cứ để hi vọng, trong khi thực tế chẳng có một bằng cứ nào cả; hơn nữa, ông đã thiếu suy xét và hành động như một đứa trẻ con dại dột dù ông có kinh nghiệm đầy mình! Người ta còn biết rằng ông tướng đã chuẩn bị tặng Naxtaxia

Filippovna vào ngày sinh nhật một chuỗi hạt minh châu quý lạ, đáng giá rất nhiều tiền, và hiện ông đã nuôi ý định biếu xén đó rồi, dù ông vẫn biết Naxtaxia Filippovna chẳng phải là hạng phụ nữ trục lợi. Vào đúng ngày sinh nhật, người ông thật như lên cơn sốt, dù ông đã khéo léo che giấu cảm xúc của mình. Phu nhân ông tướng đã hay được vụ chuỗi ngọc này. Thật vậy, Lizaveta Procofievna đã quá rõ cái tính phong tình của đức ông chồng, và bà gần như quen với tính khí ấy rồi, nhưng không thể bỏ qua một vụ như thế : tiếng đồn đại về chuỗi ngọc đã làm cho bà hết sức chú ý. Ông tướng đã khám phá ra việc này đúng lúc, ngày hôm trước người ta đã bàn tán đến việc ấy rồi, ông tiên đoán một cảnh cơm không lành, canh không ngọt sắp xảy ra và sợ hãi không ít. Đó là lí do ông không còn lòng nào dùng bữa sáng với gia đình vào buổi mai khi câu chuyện của chúng ta bắt đầu đây. Ngay trước lúc hoàng thân xuất hiện ông đã quyết định viện cớ bận việc khẩn cấp để vắng mặt rồi. Vắng mặt đối với ông tướng đôi khi có ý nghĩa như sự trốn chạy. Ông rất bồn chồn về ngày này, nhất là buổi tối này, mong sao cho nó trôi qua không có chi trắc trở khó lòng. Thế rồi hoàng thân đã đến thật đúng lúc, cứ y như "sứ giả nhà trời", ông tướng nhủ thầm, rồi ông đi vào thăm vợ.

V

Phu nhân Epantrina rất hãnh diện về dòng dõi của bà. Tuy vậy thật là một cơn khủng hoảng đối với bà khi nghe rằng hậu duệ sau cùng của dòng họ Mưskin chỉ là một tên khờ khạo, nghèo hèn, gần như một tên ăn mày sẵn sàng ngửa tay

nhận của bố thí. Ông tướng đã cố tạo một ảnh hưởng nhằm lôi cuốn sự chú ý của bà, tư tưởng của bà về một chiều hướng khác, và nhờ tài đánh trống lảng này, ông sẽ tránh khỏi lời cật vấn về vụ chuỗi hạt minh châu kia.

Trong lúc bối rối, phu nhân Epantrina có thói quen mở tròn đôi mắt rõ to, người hơi nghiêng về sau nhìn thẳng về trước không nói lấy một lời. Bà là một thiếu phụ to lớn, bằng tuổi chồng, với mái tóc đen vẫn còn dày lắm tuy đã điểm sương, mũi hơi quặp với đôi má hóp vàng bủng, đôi môi mỏng mím chặt. Trán bà cao nhưng hẹp, cặp mắt xám, to, đôi lúc ánh lên một biểu hiện hết sức bất ngờ. Đã có một dạo bà rất kiêu hãnh trong ý nghĩ rằng đôi mắt bà thật lôi cuốn và sắc sảo, một niềm tin hiện vẫn còn ăn sâu trong tâm trí bà.

- Tiếp hắn à? Ông bảo tôi phải tiếp hắn bây giờ ấy à? Lúc này ấy à? - Phu nhân Epantrina mở mắt rõ to nhìn chồng chăm chắm, ông tướng lúc đó đang đứng trước mặt bà.

- Ồ mình ạ! Nếu mình muốn tiếp hắn thì có cần gì phải lễ nghi rườm rà đâu! - ông tướng vội biện bạch. - Hắn còn trẻ con rặt ấy mà, lại là một đứa trẻ dễ mủi lòng, hắn bị một vài cơn bệnh gì đó. Hắn vừa trên xe lửa ở Thụy Sĩ về ngay đây. Hắn cư xử như một người Đức và không có lấy một xu dính túi, hắn gần như muốn khóc. Tôi đã biếu hắn hai mươi lăm đồng rúp và có ý kiếm cho hắn một việc làm trong văn phòng của mình. Và tôi xin bà và các cô hãy cho hắn thức gì ăn được, vì anh chàng có vẻ đói nữa.

- Ông làm tôi ngạc nhiên quá, - phu nhân Epantrina tiếp lời, - thế nào là đói khát, là cơn bệnh chứ? Mà loại cơn kiếc gì đây mới được chứ?

- Những cơn bệnh ấy không phải lúc nào cũng xảy ra đâu, vả lại, hắn chẳng khác nào một đứa trẻ con, nhưng là đứa trẻ con có ăn học đường hoàng. Tôi tha thiết thỉnh cầu các cô

nương, - ông nói với các con gái, - hãy thử ra cho hắn một cuộc thi xem sao. Như thế sẽ biết hắn thích hợp với công việc gì.

- Một cuộc... thi... à? - Phu nhân đãi dài giọng, mắt lại mở thật tròn vì quá kinh ngạc, hết nhìn đám con gái lại nhìn đến chồng, rồi lại nhìn đám con.

- Mình này, đừng làm như thế chứ... Dĩ nhiên, mình muốn làm sao tuỳ ý mình. Tôi chỉ muốn nói việc đối xử tử tế với hắn và giới thiệu hắn với cả nhà ấy mà, chẳng qua cũng là một cử chỉ nhân đạo vậy thôi.

- Giới thiệu hắn với cả nhà? Từ Thụy Sĩ về?

- Thụy Sĩ chẳng ăn nhập gì ở đây hết, vả lại, tôi xin nhắc lại là điều đó tuỳ ý mình. Tôi chỉ nêu ý kiến đó ra vì dù sao hắn cũng cùng mang một dòng họ với mình và biết đâu chẳng phải là họ hàng, bà con, lại nữa, hắn chẳng có nơi nào để nương thân. Tôi vẫn tưởng, có lẽ mình sẽ phần nào quan tâm hơn, vì cho gì đi nữa hắn cũng là chỗ thân thuộc gia đình với ta mà.

- Đúng đó, *maman*, nếu chẳng cần lễ nghi rườm rà gì thì đâu có sao. Và chắc anh chàng đi xa về nên đói lắm, tại sao ta lại không đãi anh ta một bữa khi mà anh ta không có nơi nương tựa? - Cô cả Alexandra buột miệng nói.

- Hơn nữa, anh ta là một đứa bé con, thì chúng ta lại có bạn chơi trò bịt mắt bắt dê được rồi.

- Trò bịt mắt bắt dê? Các cô nói gì thế?

- Này *maman* ơi! Thôi đừng giả bộ nữa mà, - tiểu thư Aglaia bất mãn, ngắt lời mẹ.

Cô hai Adelaida, thấy ngay câu chuyện quá ngộ nghĩnh nên không đừng được, bèn phá lên cười.

- Ba gọi anh ấy vào đi, - Aglaia nói kiên quyết. - Mẹ cho phép rồi đấy.

Ông tướng rung chuông cho mời hoàng thân đến.

- Nhưng với một điều kiện bắt buộc, - phu nhân Epantrina khăng khăng, - là hắn phải quấn khăn yếm quanh cổ khi ngồi vào bàn ăn. Hãy cho gọi Fiodor hay Mavra đến đứng sau ghế hắn để coi sóc khi hắn ăn. Ít ra hắn cũng trầm tĩnh khi lên cơn đấy chứ? Hắn không phá phách chứ?

- Trái lại là khác, hắn rất lịch sự và cư xử hết sức tao nhã. Chỉ đôi lúc ngây ngô thôi. Nhưng bây giờ hắn đã đến rồi! Tôi xin được mạn phép giới thiệu kẻ hậu duệ của dòng họ hoàng thân Mưskin, người mang họ của bà, và có thể là họ hàng của bà nữa. Xin hãy hoan nghênh ngài và giúp ngài thoải mái như ở trong gia đình. Thưa hoàng thân, bữa ăn trưa sẽ xong ngay bây giờ, xin trân trọng mời ngài. Về phần tôi, tôi phải đi ngay vì trễ rồi.

- Chúng tôi biết thừa ông phải vội đi đâu rồi, - phu nhân ông tướng nghiêm khắc nói.

- Vâng, mình ạ! Tôi phải vội lắm, vội lắm mới kịp. Trễ quá rồi! Này, quý cô nương, các cô hãy trao tập ảnh cho hoàng thân xem và xin ngài viết vào đấy. Ngài viết chữ thật là rồng bay phượng múa! Một thiên tài hiếm có! Ngài đã viết cho ba những chữ thảo cổ điển như sau: "Tu viện trưởng Pafnuty đặt bút viết những dòng này!" Thôi xin chào mọi người.

- Pafnuty tu viện trưởng? Hượm đã! Hãy đợi cho một phút! Ông đi đâu giờ này, và Pafnuty là ai mới được chứ? - Phu nhân Epantrina gọi giật giọng với vẻ bực dọc và thoáng ưu phiền khi chồng ra đi.

- Đúng thế, đúng thế, mình ạ! Ông ta là một vị tu viện trưởng ngày xưa. Về phần tôi, tôi phải đi đến nhà bá tước. Ông ấy đợi tôi cả giờ rồi, chính ông ấy hẹn tôi mà. Thôi, tạm biệt hoàng thân.

Rồi ông tướng rảo bước ra khỏi phòng.

- Tôi biết ông ta đến với thứ bá tước nào rồi! - Lizaveta

Procofievna tru tréo, rồi hướng đôi mắt bực dọc về phía hoàng thân. - À, chúng ta đang nói gì nhỉ? - bà lên tiếng với vẻ sốt ruột, giọng gắt gỏng, cố nhớ lại những điều vừa nói. - Cái gì nhỉ? Phải rồi, cái ông tu viện trưởng gì đó?

- Kìa *maman*! - Alexandra vụt nói, còn Aglaia thì thậm chí giậm chân.

- Đừng ngắt lời mẹ chứ, Alexandra Ivannovna, - bà mẹ quở trách, - mẹ cũng muốn biết nữa cơ mà. Nào hoàng thân, hãy ngồi xuống đây, ngồi xuống chiếc ghế bành trước mặt tôi đây, không, đây cơ mà, ngồi vào phía có mặt trời chiếu cho tôi thấy mặt được cơ. Thế cái ông tu viện trưởng đó là thế nào?

- Vâng, ngài viện trưởng Pafnuty. - Hoàng thân chuyên chú và nghiêm chỉnh trả lời.

- Pafnuty? À, hay đấy. Rồi thì ông ấy ra sao? - Phu nhân Epantrina đặt câu hỏi thật nhanh, gọn lỏn và nóng nẩy, mắt dán chặt vào hoàng thân. Khi hoàng thân trả lời, bà gật đầu sau mỗi lần hoàng thân nói.

- Tu viện trưởng Pafnuty ở vào thế kỉ thứ mười bốn, - hoàng thân bắt đầu câu chuyện, - ngài là viện trưởng một tu viện nằm bên bờ sông Volga, hiện nay là tỉnh Coxtroma ở nước ta. Ngài nổi tiếng về đời sống chân tu, thánh thiện. Ngài viếng thăm đền vàng, giúp dàn xếp những công vụ và kí một bản tài liệu. Tôi đã được thấy một bản mô phỏng chữ kí này. Tôi yêu thích lối viết thảo của ngài, và học cách bắt chước. Vừa mới đây, khi tướng quân muốn xem tôi viết lách ra sao để kiếm cho tôi một việc làm, tôi đã viết một vài câu trích trong những thảo văn ấy bằng các tự dạng khác nhau, đại để có những chữ "Tu viện trưởng hèn mọn Pafnuty đặt bút viết những dòng này" viết bởi chính kiểu chữ do tay vị tu viện trưởng viết ra. Tướng quân rất thích thủ bút này, do đó ngài đã nhớ đến nó khi nẫy.

- Aglaia, - phu nhân Epantrina nói lớn, - con nhớ lấy nhé: Pafnuty. Ồ, tốt hơn xin ngài viết tên ấy cho, tính tôi hay quên lắm. Dù sao, tôi nghĩ viết vẫn thú vị hơn. Cái mẫu chữ đó đâu rồi?

- Chắc là còn trên bàn trong văn phòng của tướng quân.

- Cho người đi lấy ngay đến đây cho tôi.

- Nếu bà muốn, tôi xin được viết lại hầu bà.

- Hẳn là như thế đấy, *maman*, - Alexandra nói. - Nhưng bây giờ chúng ta nên dùng bữa đã, chúng con thèm ăn rồi.

- Phải đấy! - Phu nhân Epantrina biểu đồng tình. - Mời hoàng thân, chắc ngài đói rồi chứ?

- Vâng, tự nhiên sao tôi thấy đói quá, rất đa tạ ơn bà.

- Ngài lịch sự hoà nhã như thế thật là quý hoá quá, tôi thấy ngài không có gì khác thường như người ta nói. Nào đến đây. Hãy ngồi xuống trước mặt tôi. - Bà ân cần mời hoàng thân ngồi vào bàn khi mọi người đã đến phòng ăn. - Tôi muốn được nhìn thấy ngài. Nào Alexandra, Adelaida, các con hãy dọn cho hoàng thân vài món gì chứ. Ngài đâu có bệnh tật gì, phải thế không? Có lẽ không cần phải mang yếm nữa. Này hoàng thân, ngài có quàng khăn yếm khi dùng bữa không?

- Tôi tưởng là có khi tôi mới lên bảy tuổi, nhưng bây giờ tôi quen đặt khăn lên lòng hơn.

- Vậy thì đúng cách quá rồi. Còn các cơn bệnh của ngài thì sao?

- Cơn bệnh ấy à? - Hoàng thân hỏi, thoáng vẻ ngạc nhiên. - Bây giờ hiếm khi tôi lên cơn lắm. Nhưng tôi không rõ lắm. Người ta bảo khí hậu ở đây có hại cho sức khoẻ của tôi.

- Ngài ăn nói hoà nhã lắm, - phu nhân Epantrina hướng về phía các con gái và lại tiếp tục gật gù trước mỗi lời hoàng thân thốt ra. - Thật tôi không ngờ. Người ta chỉ quen nói táp nham, bậy bạ đấy thôi. Mời hoàng thân ăn đi chứ, rồi hãy nói

cho tôi biết ngài sinh ở đâu, học hành nơi nào. Tôi muốn biết hết mọi sự. Ngài làm cho tôi hết sức thích thú.

Hoàng thân cảm tạ phu nhân, rồi vừa ăn rất ngon miệng, ngài một lần nữa thuật lại mọi chuyện mà ngài đã kể nhiều lần trong buổi sáng hôm ấy. Phu nhân Epantrina tỏ ra càng lúc càng vui thích. Các tiểu thư cũng lắng nghe khá chăm chú. Họ kể ra những người bà con nọ kia, câu chuyện càng lúc càng cho thấy hoàng thân biết rõ gia phả của mình; nhưng dù họ đã gắng sức tìm tòi, rốt cuộc vẫn hầu như chẳng thấy có mối liên hệ nào giữa hoàng thân và phu nhân Epantrina cả. Giữa các ông cố, bà cố, may ra mới có cỏn con họ hàng xa với nhau. Cái đề tài khô khan này lại khiến phu nhân vui thích kì lạ, bà hầu như không bao giờ có dịp nói về tổ tiên của bà, dù hết sức mong muốn, ấy nên khi đứng dậy khỏi bàn ăn, bà thấy vô cùng phấn khởi.

- Nào, bây giờ mời tất cả mọi người ra phòng khách cho, - bà nói, - chúng ta sẽ dùng cà phê tại đó. Chúng tôi có một phòng khách chung, - bà giải thích với hoàng thân đang khi hướng dẫn ngài đến đó. - Đúng ra đó là phòng khách nhỏ của tôi, mẹ con tôi thường tụ họp ở đó và ai làm việc ấy. Cô cả Alexandra của tôi đây thì chơi dương cầm, hay đọc sách, may vá; Adelaida vẽ phong cảnh và chân dung (và chẳng bao giờ vẽ xong cái gì cả), còn Aglaia chỉ ngồi đó không làm gì hết. Tôi cũng chẳng làm được cái gì, chẳng có gì nên hồn cả. À, chúng ta đến rồi. Nào hoàng thân hãy ngồi xuống đây, bên ánh lửa, rồi kể cho chúng tôi nghe vài câu chuyện nữa. Tôi muốn tìm hiểu ngài qua những câu chuyện ngài kể. Tôi muốn ngài sẽ lôi cuốn, thuyết phục được tôi hoàn toàn, rồi khi nào gặp bà công tước Beloconxcaia, tôi sẽ thuật cho bà nghe mọi chuyện về ngài. Tôi muốn mọi người đó đều mến chuộng ngài. Nào, bây giờ kể chuyện gì đi chứ.

- *Maman*, mẹ có một lối bắt kẻ khác kể chuyện thật kì cục, - Adelaida nhận xét khi đang lắp giá vẽ, cầm cọ và khay màu lên sửa soạn thực hiện một bức tranh sơn dầu phỏng theo một tác phẩm chạm nổi. Alexandra và Aglaia ngồi bên nhau trên đi văng, khoanh tay chờ nghe chuyện. Hoàng thân nhận ra mình đã trở thành trung tâm của mọi sự chú ý.

- Nếu ai mà ra lệnh cho tôi như thế, thì chả bao giờ tôi kể chuyện gì hết. - Aglaia góp ý kiến.

- Tại sao chứ? Có gì kì lạ đâu? Tại sao ngài lại không kể chuyện cơ chứ? Ngài có miệng lưỡi. Mẹ muốn biết tài ăn nói của ngài hoạt bát ra sao, về bất cứ chuyện gì. Ngài hãy cho chúng tôi biết ngài thích Thụy Sĩ ra sao và cái ấn tượng đầu tiên đối với xứ ấy. Các cô cứ trông thì thấy: ngài sắp kể bây giờ và chắc là sẽ bắt đầu và bắt đầu rất tuyệt ấy chứ.

- Ấn tượng đầu tiên của tôi thật là mãnh liệt... - hoàng thân bắt đầu.

- Đấy, các cô thấy chưa, - phu nhân nôn nóng chêm vào, hướng về ba cô con gái, - ngài đã bắt đầu rồi đấy.

- Này *maman*, ít ra hãy để cho ngài nói đã chứ. - Alexandra ngăn lời mẹ. Nàng thì thầm với Aglaia: - Ông hoàng này liến lắm, chẳng khờ khạo một chút nào.

- Em cũng chắc thế. Em thấy rõ điều đó từ lâu rồi, - Aglaia trả lời. - Nhưng mà y đóng một vai trò như thế thì hạ tiện quá. Y muốn có lợi thế bằng cách ấy hay sao?

- Ấn tượng của tôi thật là mãnh liệt, - hoàng thân nhắc lại. - Khi rời bỏ nước Nga, tôi trải qua nhiều thị trấn Đức quốc và tôi chỉ chiêm ngưỡng trong sự lặng lẽ, tôi nhớ mình đã không hề hỏi han lấy một lời nào. Đó là sau khi những cơn bệnh hành hạ tôi đau đớn dữ dội; bao giờ cũng vậy, khi cơn bệnh vụt trở nên kịch liệt và cứ từng cơn, từng cơn dập vùi con người tôi, tôi lại rơi vào một trạng thái mê mẩn bàng hoàng.

Tôi mất cả trí nhớ, và dù thần trí vẫn làm việc, nhưng tôi đã mất hẳn đi dòng tư tưởng lôgíc, tôi không tài nào liên kết vào một mối hai, ba ý tưởng theo thứ tự những gì vừa xảy ra. Khi cơn bệnh lui đi, tôi lại khoẻ mạnh như bây giờ đây. Tôi hồi tưởng lại nỗi buồn mênh mang vô bờ của tôi, lúc đó thật thấm thía, thật tôi gần muốn khóc được, tôi quá bối rối và kinh ngạc. Chính cái vẻ xa lạ, xứ người của nó đã gây cho tôi một ấn tượng kinh hoàng. Tôi hiểu rõ điều này. Cái vẻ xa lạ ấy đã giết dần mòn con người tôi. Theo điều tôi nhớ lại thì tôi đã hoàn toàn lấy lại tinh thần sau cơn phiền não đó, khi tôi đặt chân tới Thụy Sĩ, sau một đêm ở tại Basel, và tiếng lừa kêu trong phố chợ đã đánh thức tôi dậy. Lừa gây cho tôi một ấn tượng mạnh mẽ và bởi những lí do nào đó, nó làm cho tôi thích thú vô kể, cùng lúc đó mọi sự thoắt trở nên sáng sủa rõ ràng trong tâm trí tôi.(*)

- Một con lừa à? Thế thì lạ thật, - phu nhân Epantrina nhận xét. - Nhưng thực ra chẳng có gì lạ. - Bà tiếp lời, vừa nhìn các cô gái đang cười ngặt nghẽo với đôi mắt giận dữ. - Có kẻ trong chúng ta lại còn mê mẩn một con lừa ấy chứ! Điều này đã từng xảy ra trong chuyện thần thoại. Cứ kể tiếp đi, hoàng thân ạ.

- Kể từ giây phút đó, tôi đâm ra thích lừa ghê gớm; ở đây còn là một sự cảm tình nào đó. Tôi bắt đầu tìm hiểu về loài lừa, bởi trước đó chưa bao giờ tôi được trông thấy lừa và tôi tin ngay rằng nó là một giống vật hữu ích nhất, chăm chỉ, khoẻ mạnh, nhẫn nại, giá rẻ và có sức chịu đựng bền bỉ. Thế rồi bởi giống lừa này, tôi chợt thấy cả nước Thụy Sĩ đều đáng yêu, ấy nên tâm tình buồn thảm ban đầu của tôi đã tan biến hẳn.

- Câu chuyện thật li kì lắm, nhưng tôi tưởng ta nên bỏ chuyện lừa qua một bên để nói chuyện khác đi. Này các cô cười gì thế? Aglaia? Cả cô Adelaida nữa? Hoàng thân đã kể

chuyện con lừa rất duyên dáng. Chính ngài đã trông thấy con vật đó, còn các cô đã thấy gì nào? Các cô đã ra ngoại quốc bao giờ chưa nào?

- *Maman* ơi, con đã thấy lừa rồi mà, - Adelaida nói.

- Còn con thì đã nghe nói về nó rồi, - Aglaia nói theo. Rồi cả ba cô gái cùng cười ngất. Hoàng thân cũng cười với họ nữa.

- Thật các cô xấu thói quá, - phu nhân Epantrina phán xét, - xin hoàng thân đừng chấp chúng nó, chúng nó ngoan lắm. Tôi luôn luôn cãi cọ với chúng nhưng mà tôi yêu chúng nó lắm. Chúng nó còn nhẹ dạ, nông nổi và điên khùng lắm.

- Ô, - hoàng thân cười. - Nếu tôi là các cô ấy, tôi cũng đâu có bỏ qua một dịp để cười đùa như thế này. Dù vậy, tôi vẫn bênh vực cho loài lừa, lừa là giống vật ích lợi và tốt đẹp.

- Còn hoàng thân thì sao, ngài có tốt đẹp không? Tôi hỏi khí tò mò. - Phu nhân Epantrina nói.

Tất cả lại cười lớn.

- Lại buột mồm về cái con lừa đáng nguyền rủa ấy! Tôi đâu có nghĩ đến nó. - Bà kêu lên. - Xin hoàng thân hãy tin tôi, tôi thật không có ý...

- ... ám chỉ? Ô, tôi tin phu nhân lắm chứ!

Và hoàng thân vẫn cười không ngừng.

- Ngài cười được thì thực là tử tế. Tôi thấy ngài là một thanh niên tốt lạ lùng. - Phu nhân Epantrina nói.

- Đôi khi không được như thế đâu, - hoàng thân đáp.

- Nhưng tôi rất tốt, - phu nhân Epantrina buột miệng nói, - và có thể nói là tôi lúc nào cũng tốt cả, đó là một chỗ yếu của tôi, bởi vì không nên bao giờ cũng tốt. Tôi thường nổi giận với mấy cô gái này, nhất là với Ivan Fiodorovitr, nhưng tệ một nỗi là lúc giận dữ tôi càng tốt bụng hơn. Mới đây, trước khi ngài đến, tôi đã giận dữ và cho rằng tôi không biết, không thể hiểu biết bất cứ điều gì. Tôi vẫn thường như thế, chẳng khác gì một

đứa trẻ con. Aglaia đã cho tôi một bài học. Cám ơn con, Aglaia. Nhưng hẳn nhiên, mọi sự chỉ là vu vơ, chả ra gì. Tôi không quá ngu dại như bộ điệu bên ngoài hay như mấy đứa con gái của tôi thích nghĩ như vậy. Tôi có lập trường của tôi, và không quá rụt rè. Tôi nói hoàn toàn không có ác ý đâu. Nào, Aglaia, con hãy đến hôn mẹ đi, đến ngay đây, thế đủ rồi. - Bà nói lúc Aglaia nồng nhiệt hôn môi và hôn tay bà. - Xin hoàng thân hãy kể tiếp cho. Chắc ngài còn nhớ lắm chuyện kì thú hơn chuyện lừa la nhiều.

Adelaida nhận xét:

- Tôi vẫn chưa hiểu tại sao người ta lại có thể kể được một câu chuyện như thế. Tôi thì chẳng bao giờ làm thế được.

- Nhưng hoàng thân làm được vì ngài cực kì thông minh, ngài thông minh hơn các con thập phần, có lẽ hơn gấp mười hai lần nữa là đằng khác. Mẹ mong các con rồi sẽ nhận thấy điều đó. Nào hoàng thân, ngài hãy chứng tỏ điều ấy đi, cứ tiếp tục đi. Bây giờ chắc chắn là ngài có thể dẹp chuyện con lừa qua một bên được rồi. Xin ngài kể cho chúng tôi nghe, ngoài những con lừa ra, ngài còn trông thấy những gì nơi đất khách quê người nữa?

- Nhưng hoàng thân tỏ ra rất khéo léo về chuyện mấy con lừa. - Alexandra nhận xét. - Hoàng thân đã tường thuật thật linh hoạt về nỗi bệnh hoạn của ngài và thế nào mọi sự lại trở nên đẹp đẽ, dễ chịu đối với ngài sau mỗi một tác động ngoại cảnh. Con luôn luôn thấy thích thú về sự kiện thế nào con người bị mất trí rồi tỉnh táo trở lại. Nhất là khi sự kiện đó lại xảy ra bất thần.

- Phải đúng như thế chứ sao! - Phu nhân Epantrina kêu lên thích thú. - Mẹ thấy lắm lúc con cũng khôn ra phết. Bây giờ thôi đừng cười nữa! Tôi nghĩ là ngài đang tả lại cảnh sắc ở Thụy Sĩ. Rồi sao nữa, hoàng thân?

- Chúng tôi đến thành Lucerne, và tôi đã đi quanh hồ. Tôi cảm biết cảnh trí thật là diễm lệ không bút nào tả xiết, nhưng cảnh trí đó lại khiến tôi vô cùng sầu thảm. - Hoàng thân nói.

- Tại sao thế? - Alexandra hỏi.

- Tôi cũng không biết nữa. Mỗi lúc thoạt nhìn những cảnh sắc như thế, tôi luôn luôn thấy buồn thảm, bất an, nó vừa khơi dậy trong lòng tôi niềm sung sướng lẫn nỗi đau đớn. Nhưng sở dĩ như thế là vì lúc ấy tôi vẫn còn đau yếu!

- Vâng, đúng thế, nhưng tôi ao ước làm sao được nhìn thấy cảnh sắc đó quá, - Alelaida nói. - Tôi không hiểu sao chúng tôi lại không xuất ngoại. Đã hai năm nay tôi không tìm đâu ra đề tài để vẽ:

Miền Đông và miền Nam bút đã vẽ mòn rồi(*)

Hoàng thân ơi, làm ơn tìm cho tôi đề tài nào để vẽ đi chứ.

- Tôi không biết gì về khía cạnh đó cả. Tôi tưởng người ta chỉ cần nhìn rồi vẽ là được.

- Tôi không biết nhìn ra sao nữa.

- Tại sao con lại nói những chuyện khó hiểu rắc rối đến thế? Mẹ chẳng hiểu gì hết, - phu nhân Epantrina ngắt lời. - Cô bảo cô không biết nhìn là nghĩa thế nào? Cô có mắt, cô nhìn. Nếu ở quê nhà mà cô không biết nhìn thì làm sao ở ngoại quốc cô nhìn cho được? Tốt hơn ngài nên nói cho chúng tôi biết cách nhìn sự vật của chính ngài ra thế nào, thưa hoàng thân.

- Đúng thế, tốt hơn là như vậy, - Adelaida nói. - Hoàng thân đã học biết cách nhìn sự vật ở quốc ngoại.

- Tôi không biết. Lúc ấy tôi chỉ thuần lo việc chữa bệnh mà thôi. Tôi không biết mình có biết nhìn hay không nữa. Nhưng gần suốt thời gian đó, tôi rất hạnh phúc.

- Hạnh phúc! - Aglaia trầm trồ. - Ngài có biết làm sao cho được hạnh phúc không? Vậy thì sao ngài lại nói rằng ngài không biết cách nhìn được? Ngài dạy chúng tôi được mà.

- Vâng, xin ngài hãy dạy chúng tôi đi, - Adelaida cười nói.

- Tôi chẳng thể dạy các cô điều gì cả. - Hoàng thân cũng cười đáp. - Gần suốt thời gian ở ngoại quốc, tôi chỉ thuần ở trong một ngôi làng Thụy Sĩ. Hoạ hoằn lắm tôi mới đi ra ngoài các vùng quanh quẩn đó. Tôi dạy gì cho các cô bây giờ? Tất cả những việc làm tôi lúc ban đầu không cần bận tâm đến, sau đó, tôi thấy khá hơn. Rồi càng về sau mỗi ngày đối với tôi đều trở nên quý giá, kể từ lúc tôi nhận thức được điều ấy. Tôi đi ngủ cảm thấy lòng thanh thản, và thức dậy tâm hồn lại càng sảng khoái hơn lên. Nhưng lí do tại sao như thế thì khó mà nói được.

- Vậy ra ngài không muốn đi đâu khác nữa sao? - Alexandra hỏi. - Ngài không có ý muốn đi hay sao?

- Thoạt tiên, ngay lúc đầu tôi có ý đó, và tôi cứ xao xuyến mãi, tôi đã suy nghĩ không ngừng, tự hỏi cuộc đời tôi có ý nghĩa gì, tương lai sẽ ra sao. Vào những lúc đó, tôi băn khoăn hết sức. Bà và quý cô biết đấy, có lắm lúc như thế, nhất là khi ta ở một mình. Ở đó có một thác nước, dòng thác đổ thẳng từ núi cao xuống mảnh như một sợi chỉ mong manh - trắng bạc, lấp lánh và đầy bọt nước. Nó đổ xuống từ một chốn rất cao mà sao vẫn như không cao gì lắm; nó ở cách một phần ba dặm đường mà sao có cảm giác đi tới chỗ nó chỉ cần năm mươi bước chân. Tôi yêu mến tiếng thác đổ về đêm, dẫu vào lúc ấy nhiều khi tôi cảm thấy quá đỗi bồn chồn. Lắm lúc giữa trưa, khi tôi thơ thẩn đây đó trên núi, tôi hay đứng một mình trên sườn núi trùng điệp những hàng thông già đầy nhựa; trên đỉnh một mỏm đá có một lâu đài thời Trung cổ đã đổ nát; ngôi làng của chúng tôi thì nằm rất xa, vời vợi ở bên dưới, vây quanh tôi là tràn đầy ánh nắng, là bát ngát trời xanh, là nỗi yên tĩnh bàng hoàng. Ở đó tôi thấy như mình được kêu gọi đến một chốn nào khác, và tôi có cảm tưởng giá cứ nhắm thẳng phía trước mà

bước đi, đi mãi, tôi sẽ đến đường hội tụ của đất và trời, ở đó tôi sẽ tìm những chiếc chìa khoá mở vào tất cả những thế giới mầu nhiệm, và chính lúc ấy, tôi sẽ nhìn ngắm một cảnh đời mới mẻ gấp một nghìn lần,nhộn nhịp và đa tạp hơn cuộc sống của chúng ta bây giờ. Tôi mơ đến một đô thị lớn, như Naples chẳng hạn, một đô thị san sát những lâu đài cùng cung điện, những âm thanh, tiếng huyên náo và sự sống - ồ, thiếu gì điều để mơ mộng cơ chứ! Nhưng rồi sau đó, tôi tưởng tượng rằng người ta có thể tìm thấy một cảnh đời vĩ đại như thế ngay trong chốn ngục tù.

- Tôi đã được đọc những tư tưởng thâm thuý đó trong sách Tập Đọc ngày tôi mới lên mười hai tuổi, - Aglaia nói.

- Toàn thể là triết lí, - Adelaide nhận định, - ngài là một triết gia, và ngài đến để dạy dỗ chúng tôi.

- Có thể các cô nói đúng, - hoàng thân nói với một nụ cười. - Có lẽ tôi là một triết gia thật, mà ai biết đâu đấy? Tôi có thể có những điều để dạy dỗ thật. Có thể đúng đấy chứ.

- Và triết lí của ngài giống như triết lí của bà Evlampia Nicolaevna, - Aglaia lại nhận xét tiếp. - Bà ta là một goá phụ của một viên thư lại trong chính quyền thường đến thăm chúng tôi và có nhờ vả chúng tôi chút đỉnh. Mọi quan tâm của bà ta trong cuộc đời là sự hời rẻ, làm sao để sống rẻ, mở miệng ra là chỉ toàn nói đến tiền bạc; nhưng xin ngài lưu ý, bà ta có tiền, bà ta là một tay cờ gian bạc lận. Đó thật giống y như cuộc sống mênh mông trong chốn ngục tù của ngài và có lẽ cũng là bốn năm đầy hạnh phúc của ngài trong thôn làng bé nhỏ đó, mà vì nó ngài đòi đánh đổi cả thành phố Naples của ngài mà vẫn có lời thấy rõ, dù chỉ là một món lời rất nhỏ.

- Còn một ý kiến nữa về cuộc sống trong ngục tù, - hoàng thân nói. - Tôi có nghe câu chuyện về một người ở tù mười hai năm. Ông ta là một trong các bệnh nhân do ông thầy của tôi

chạy chữa. Ông ta có cơn, đôi lúc bồn chồn không yên, hay khóc và có một lần kia toan sự sát nữa. Quãng đời tù ngục của ông ta thật rất buồn thảm, tôi dám chắc như vậy, nhưng chắc chắn không phải là một quãng đời ti tiện, tầm thường. Những bạn quen biết của ông ta là một chú nhện và một cái cây nhỏ mọc dưới cửa sổ phòng giam. Nhưng tôi tưởng nên thuật cho quý vị nghe một cuộc gặp gỡ khác của tôi với một người vào năm trước đây thì hay hơn. Ở đây có một sự việc thật lạ lùng - lạ lùng bởi vì chuyện như thế rất hiếm khi xảy ra. Có lần, người này bị điệu tới đoạn đầu đài cùng với những người khác và đã nghe đọc tuyên án bị xử bắn về tội chính trị. Hai mươi phút sau, một sắc lệnh ân xá được tuyên đọc và người ta dành cho họ một hình phạt khác.[*]

Tuy nhiên, cái thời khắc giữa hai đạo sắc lệnh, khoảng hai mươi phút hay ít nhất là mười lăm phút, ông ta đã sống mà biết vô cùng chắc chắn rằng mình sẽ phải chết trong một vài phút nữa. Thật tôi mãi mãi xao xuyến mỗi khi nghe ông ta nhắc lại những cảm tưởng trong thời khắc ấy và tôi rất hay hỏi ông ta về điều đó. Ông ta nhớ hết mọi sự một cách rõ rệt phi thường và bảo rằng sẽ không bao giờ quên được những giây phút ấy. Hai mươi bước cách đoạn đầu đài, nơi lính tráng và một đám dân đông đứng chen chúc, có ba cây trụ trồng dưới đất, vì có nhiều tội nhân sẽ bị xử quyết. Ba người đầu được dắt tới dãy cột, bị trói lại và người ta mặc cho họ y phục của tử thần (những chiếc áo dài trắng thậm thượt), và đội cho họ những chiếc mũ trắng chụp lấy mắt để họ khỏi nhìn thấy họng súng. Rồi một tiểu đội binh sĩ đứng thành hàng trước mỗi cái cột. Người bạn tôi đứng hàng thứ tám trong dãy tử tội, như thế có nghĩa là ông sẽ lên cột vào lượt thứ ba. Một ông thầy tu tiến đến mỗi tử tội với cây thập tự giá trên tay. Ông bạn tôi chỉ còn năm phút để sống. Ông ấy kể cho tôi biết rằng

năm phút đó dường như là một khoảng thời gian vô cùng vô tận, một tài sản khổng lồ; ông cảm thấy trong năm phút đó mình đã sống được quá nhiều cuộc đời đến nỗi chẳng còn gì để nghĩ đến phút giây cuối cùng, và ông còn sắp xếp bao nhiêu là công việc nữa. Ông phân phối thời gian để vĩnh biệt bạn bè, tốn độ hai phút, rồi sau dành hai phút để suy nghĩ đến thân phận mình lần cuối cùng, rồi nhìn quanh quất một lần chót. Ông nhớ rõ mình đã thi hành kế hoạch đó thật chính xác. Ông sẽ chết vào lứa tuổi hai mươi bảy, chết khi đương độ thanh niên cường tráng. Ông nhớ rõ ông đã chào vĩnh biệt các bạn đồng chí, ông đã hỏi người bạn một câu hỏi vu vơ và lấy làm rất thú về câu trả lời. Xong, khi đã chào vĩnh biệt bạn bè rồi, đến hai phút đặc biệt riêng cho ông để nghĩ đến chính mình; ông biết trước rằng mình sẽ nghĩ gì, ông muốn hiểu thấu thật nhanh và thật sống động, tại sao ông lại có mặt ở đây và lại sống vào lúc này, trong ba phút đồng hồ nữa, ông sẽ là một cái gì - một cái gì hay một người nào đó - nhưng là cái gì? Và ở đâu? Rồi ông nghĩ mình có thể giải quyết mọi việc này trong vòng hai phút! Không xa đó bao lăm có một ngôi giáo đường mái dát vàng lóng lánh dưới ánh mặt trời. Ông nhớ lại mình đã say ngắm vô cùng chăm chú mái giáo đường đó cũng như các tia nắng nhảy múa trên mái vàng, những tia sáng đó dường như là bản chất mới của ông và như thể ba phút nữa, ông sẽ tan chảy trong dòng sáng đó. Sự mơ hồ và nỗi ghê sợ của ông trước sự kiện mới mẻ có thể xảy ra trong khoảnh khắc thật là khủng khiếp; nhưng ông nói rằng không có gì đáng sợ hơn đối với ông cái ý nghĩ không dứt này: "Ôi, sẽ ra sao nếu như ta không chết! Ôi, sẽ ra sao nếu như được sống lại – một khoảng thời gian vô cùng! Và tất cả sẽ là của ta! Lúc đó ta sẽ biến mỗi phút ra thành một thế kỉ. Ta sẽ không bỏ sót một điều gì. Ta tính toán từng phút trôi qua và không lãng phí chút nào!". Ông kể rằng ý tưởng ấy rốt cuộc khiến ông phẫn

uất tột cùng đến nỗi ông muốn người ta bắn ông chết ngay đi cho xong.

Hoàng thân chợt ngừng lời. Mọi người chờ ngài tiếp tục và đi đến kết luận.

- Ngài đã kể xong rồi ư? - Aglaia hỏi.

- Xin lỗi, tôi không nghe rõ? À, vâng, tôi đã kể xong rồi, - hoàng thân đáp, khẽ thoát ra khỏi phút suy tưởng đắm đuối.

- Nhưng ngài kể chuyện này với ý gì?

- Ồ... câu chuyện chợt đến trong trí tôi mà... chỉ là nhân chuyện...

- Ôi, thưa hoàng thân, ngài nói ngắt quãng quá, - Alexandra nhận xét. - Có lẽ ngài muốn nhấn mạnh rằng không có một giây phút nào được coi là nhỏ nhặt, và rằng có đôi lúc, năm phút đồng hồ còn quý giá hơn cả kho báu. Mọi sự ấy rất đáng được ngưỡng mộ, nhưng xin phép cho tôi hỏi, vậy người bạn đã kể cho ngài nghe về nỗi kinh hoàng ghê rợn đó - dù sao, cuối cùng người ta cũng đã ân xá cho ông ta, người ta đã ban cho ông ta sự sống "vĩnh cửu" này, vậy thì, ông ta sẽ làm gì với bao nhiêu là kho báu ấy? Ông ta có còn "tính toán từng phút" nữa hay không?

- Ồ, không, chính ông ấy đã bảo tôi. Tôi có hỏi ông ấy về việc đó. Ông ấy nói chung đã không sống như thế mà còn tiêu phí, tiêu phí rất nhiều phút nữa là khác.

- Đấy, vậy là điều đó chứng tỏ cho ngài thấy rằng thật không thể sống mà cứ tính từng giờ từng phút được, có gì đó nó sẽ không cho như ý.

- Vâng, đúng thế, gì đó sẽ không cho như ý được, - hoàng thân nhắc lại. - Chính tôi cũng có cảm giác thế. Và dù sao đi nữa tôi cũng không thể tin được...

- Vậy ngài cho rằng ngài sống sáng suốt hơn mọi người khác phải không? - Aglaia hỏi.

- Vâng, đôi lúc quả tôi có nghĩ như thế thật.

- Và... ngài đang nghĩ thế đấy chứ?

- Vâng, tôi nghĩ thế, - vừa trả lời hoàng thân vừa nhìn đăm đăm Aglaia với nụ cười nhỏ nhẹ, e ấp. Thế rồi ngài phá lên cười và nhìn nàng thật vui vẻ.

- Thực khiêm tốn! - giọng Aglaia gần như bực tức.

- Nhưng các cô nương thật là can đảm. Bây giờ các cô vẫn cười được, chứ tôi thì bị một phần câu chuyện đó kích động mạnh đến nỗi tôi đã mơ thấy sau đó. Tôi mơ thấy chính năm cái phút ấy...

Hoàng thân lại nhìn đăm đăm, soi mói các nhân vật đang lắng nghe câu chuyện của ngài.

- Bà và các cô không giận tôi đấy chứ? - Ngài chợt hỏi, như thể bị bối rối, nhưng vẫn nhìn thẳng vào mắt họ.

- Giận gì mới được chứ? - Cả ba cô gái cùng kêu lên ngạc nhiên.

- Vì tôi cứ như thể giảng dạy cho các cô nãy giờ không bằng.

Mọi người cười xoà.

- Nếu như quý vị có giận thì xin đừng giận nữa, - ngài nói. - Tôi biết rõ mình sống ít hơn người khác và hiểu biết về cuộc đời kém hơn mọi người. Có lẽ đôi lúc tôi nói chuyện hơi lạ lùng.

Thế rồi ngài chợt trở nên bối rối.

- Nếu ngài đã bảo rằng ngài được hạnh phúc, thì nghĩa là ngài đã sống không ít hơn mà là nhiều hơn. Tại sao ngài lại phải làm bộ và tự biện bác cho mình làm gì thế? - Aglaia nói khe khắt và khích bác. - Và xin ngài cũng đừng lo vì đã giảng dạy chúng tôi, bởi vì ở đây về phía ngài chẳng có gì là đắc thắng cả... Với chủ trương vô vi như ngài, người ta có thể sống một đời hạnh phúc cả trăm năm. Cứ cho ngài thấy một cuộc xử hình hay ngón tay út, thì từ hai yếu tố đó ngài cũng rút ra

được một ý tưởng đáng khen y hệt như nhau và ngài sẽ vẫn tự hài lòng. Sống thế thì quá dễ.

- Ta không hiểu làm sao mà các người lại rắc rối như thế, - phu nhân Epantrina nói, vì từ lâu bà đã nhìn chăm chú vào gương mặt những người đang đối thoại với nhau. - Vả lại, tôi không hiểu các người đang nói gì nữa cả. Cái gì mà có ngón tay út trong đó? Thật là điên mà. Hoàng thân nói chuyện rất duyên dáng, dù có hơi buồn phần nào. Tại sao các cô lại làm cho ngài nản lòng? Lúc mới kể chuyện thì ngài tươi cười mà bây giờ ngài lại buồn xo thế kia.

- Đừng để tâm làm gì, *maman*. Thưa hoàng thân, rất tiếc ngài chưa được chứng kiến một cuộc xử hình. Tôi có điều muốn hỏi ngài.

- Tôi đã nhìn thấy một cuộc xử hình rồi, - hoàng thân đáp.

- Thật thế sao? - Aglaia kêu thốt lên. - Lẽ ra tôi phải đoán ra chứ! Thế thì đã rõ mọi sự. Nếu ngài đã từng thấy xử hình, làm sao ngài lại có thể nói bao giờ ngài cũng sống hạnh phúc? Nào, tôi nói không thật với ngài sao?

- Nhưng chả lẽ họ có xử hình trong làng ngài ở ư? - Adelaida hỏi.

- Tôi đã thấy xử hình tại Lyon. Tôi đi với ông Sneider đến đó, ông ấy cho tôi đi cùng. Khi chúng tôi đến đấy thì bắt gặp cuộc xử hình.

- Sao, ngài thích lắm không? Có nhiều điều giáo huấn và lợi ích gì không? - Aglaia hỏi.

- Tuyệt nhiên tôi chẳng thích gì điều đó, sau vụ đó, tôi bị ốm một thời gian. Nhưng tôi phải thú nhận là mình như bị chôn chân tại chỗ, mắt không thể dứt khỏi cảnh tượng đó.

- Nếu là tôi chắc mắt cũng không dứt nổi. - Aglaia nói.

- Bên ấy người ta không muốn cho đàn bà dự kiến cuộc xử hình. Phụ nữ nào đi xem là bị báo chí viết ngay về họ.

- Nói cách khác, người ta có ý bảo rằng đó không phải là việc của đàn bà, rằng đó là việc của đàn ông, họ biện minh sự việc như thế đó. Tôi xin có lời khen ngợi cái luận lí của họ. Nhưng tất nhiên, ngài cũng suy nghĩ thế chứ gì?

- Hãy kể câu chuyện xử hình đi, - Adelaida ngắt lời.

- Tôi thấy rằng không nên kể ngay lúc này, - hoàng thân chau mày, thoáng vẻ bối rối.

- Ngài có vẻ miễn cưỡng phải kể chuyện cho chúng tôi đấy nghe! - Aglaia nói ra vẻ chế giễu.

- Không. Lí do chỉ vì tôi vừa kể câu chuyện xử hình đó xong.

- Kể cho ai?

- Ông người nhà của quý vị, lúc tôi còn đang ngồi đợi.

- Ông người nhà nào nhỉ? - Mọi người nhao nhao hỏi.

- Cái ông ngồi ở hành lang có mái tóc điểm sương và khuôn mặt ửng đỏ ấy. Lúc đó tôi đang ngồi ở hành lang chờ đợi được diện kiến tướng quân.

- Thế này thì lạ thật, - phu nhân Epantrina nhận xét.

- Hoàng thân là một người dân chủ mà, - Aglaia nói gãy gọn. - Như vậy nếu ngài đã kể chuyện đó với Alexei thì không lí do gì ngài lại từ chối kể cho chúng tôi nghe.

- Tôi nhất định muốn nghe câu chuyện ấy cho bằng được. - Adelaida nói.

- Vâng, thật vậy, - hoàng thân ngỏ lời với nàng, và có phần linh hoạt lại (dường như ngài dễ dàng khôi phục tinh thần rất nhanh, rất cả tin). - Khi cô hỏi tôi đề tài để vẽ, tôi chợt nẩy ra cái ý tưởng thế này: hãy vẽ gương mặt người tù một phút trước khi máy chém hạ phập xuống, lúc y còn đứng trên đoạn đầu đài, trước khi nằm xuống bệ gỗ.

- Vẽ gương mặt? Chỉ gương mặt thôi à? - Adelaida hỏi. - Một chủ đề quái lạ. Và sẽ là một bức tranh như thế nào?

- Tôi không biết, tại sao không nhỉ? - Hoàng thân nhiệt thành thuyết phục. - Cách đây không lâu tôi đã trông thấy một bức tranh lạ lùng tại Basel. Tôi rất muốn kể với bà và các cô về nó... Lúc nào đó tôi sẽ kể... Nó đã làm tôi sững sờ...

- Nhất định sau này ngài sẽ kể về bức tranh ở Basel đấy nhé,- Adelaida nói. - Nhưng ngay bây giờ đây, hãy giải thích cho tôi rõ việc vẽ bức tranh từ cảnh xử hình. Ta sẽ phải vẽ khuôn mặt đó như thế nào? Vậy, chỉ một khuôn mặt, và đó là khuôn mặt như thế nào?

- Đó là khuôn mặt ở một phút ngay trước khi chết, - hoàng thân trả lời hết sức sốt sắng, ngài chìm trong trầm tư và quên hết mọi sự, - ngay cái lúc người tù trèo lên bậc thang và vừa đặt chân lên đoạn đầu đài. Đúng lúc đó y nhìn về phía tôi, tôi nhìn khuôn mặt y và thấu hiểu hết mọi sự... Nhưng làm sao mà tôi diễn tả cho hết khuôn mặt ấy được. Ôi tôi ao ước biết bao, tôi thực tình ao ước cô hay một ai khác sẽ vẽ được khuôn mặt ấy! Nhất là cô. Đồng thời tôi nghĩ rằng một bức tranh như thế sẽ hữu ích lắm. Tôi muốn nói là cô phải hình dung ra rõ nét tất cả mọi sự, tất cả mọi điều đã xảy ra trước đó. Người ấy đã ngồi trong chốn lao lung chờ đợi ngày xử hình diễn ra một tuần lễ sau, người ấy mỏi mòn mong đợi một lệnh triển hoãn chính thức sẽ đến, mong đợi bản án sẽ được chuyển đi đâu đó và một tuần sau mới tới nơi. Nhưng không biết vì lí do nào, thủ tục bị rút ngắn lại. Vào lúc năm giờ sáng người ấy còn đang ngủ. Buổi mai hôm ấy là một ngày cuối tháng Mười, vào lúc năm giờ sáng tinh mơ, trời vẫn còn buốt giá và tăm tối, viên đề lao cùng ngục tốt lặng lẽ đi vào khẽ phát vào vai gã. Gã chống khuỷu tay nhổm dậy - và gã nhìn thấy ánh đèn. "Việc gì thế?" "Mười giờ sẽ có cuộc xử hình." Còn ngái ngủ nên gã không thể tin được điều ấy, gã bắt đầu phân bua rằng một tuần lễ nữa giấy tờ mới tống đạt đến, nhưng khi tỉnh táo hẳn

thì gã lại chìm vào yên lặng. Tôi đã nghe người ta thuật lại như thế. Rồi người ấy nói: "Thật nặng nề khi đột ngột như thế này ...", rồi gã lại im lặng và chẳng buồn hỏi một lời nào nữa. Rồi thì ba, bốn tiếng đồng hồ nữa dành cho những thủ tục thông thường: ông cố đạo, bữa ăn sáng có rượu vang, cà phê và thịt bò. (Đó há không phải là một sự mỉa mai hay sao? Bà và các cô nghĩ xem điều đó tàn nhẫn biết mấy, mà trời ơi! Những kẻ ngây thơ đó lại làm vậy vì tấm lòng tử tế và nghĩ rằng họ đã hành động nhân đạo!) Xong rồi đến giờ chải chuốt trang điểm cho người tử tội (Bà và các cô nghĩ sao về điều này?) Cuối cùng người ta đưa gã qua nơi phố thị dẫn đến đoạn đầu đài. Tôi nghĩ rằng lúc người ta điệu gã đi, gã vẫn cảm thấy là mình còn cả một cõi vô cùng để mà sống. Tôi có cảm tưởng rằng khi đi ngang qua nơi phố thị, người ấy chắc phải nghĩ: "Ta vẫn còn sống qua ba dãy phố nữa. Ta sẽ đi ngang qua con đường này, rồi qua con đường kia, rồi thì đến con phố có quầy bánh mì phía bên phải... mà còn lâu mới đến được quầy bánh mì!" Khắp chung quanh là đám đông người, là tiếng động huyên náo, tiếng la hét, hàng vạn khuôn mặt, hàng muôn đôi mắt, mà phải chịu đựng tất cả mọi sự này, nhưng kinh hoàng nhất là cái ý nghĩ: "Họ đây này, cả vạn người, chẳng có ai bị xử hình hết. Chỉ mỗi ta sắp bị xử hình thôi". Vậy đấy, nhưng đó mới chỉ là sơ bộ thôi. Có một cầu thang dẫn đến đoạn đầu đài. Ở đó, trước bậc thang, người ấy oà lên khóc, mà đó là một người mạnh mẽ, cường tráng, một tên vô cùng độc ác, người ta bảo thế, đã bị kết tội trọng. Suốt thời gian đó, vị linh mục theo sát một bên gã, ông cùng đi với gã trong chiếc xe ngựa, ông nói chuyện không ngừng mặc dù chắc gì người kia nghe ông nói; mà nếu người ấy có lắng nghe, thì đến tiếng thứ ba, người ấy cũng không còn hiểu gì nữa. Đại khái sự thể là như vậy. Cuối cùng người ấy bắt đầu bước lên nấc thang, chân gã nhũn ra và

chỉ có thể di chuyển từng bước thật ngắn. Vị linh mục vốn là một kẻ sáng trí, ông ngừng nói và trao thập giá cho gã hôn. Đứng dưới chân thang, người gã nhợt nhạt hẳn lại, rồi khi leo lên đoạn đầu đài, đứng trên đó, mặt gã trắng bệch ra như tờ giấy, thật giống hệt như một tờ giấy trắng viết thư. Có lẽ, đôi chân gã nhũn đi và cứng như khúc gỗ, và có sự buồn nôn, - dường như gã bị người ta bóp cổ và do đó bị nhột trong cuống họng. Có bao giờ bà và các cô cảm thấy như thế khi sợ hãi không? Lúc mà lí trí của quý vị vẫn làm việc nhưng không còn hiệu lực gì nữa? Tôi có cảm tưởng rằng, nếu, ví dụ, khi có cái chết vô phương cứu chữa, toà nhà đổ sập lên đầu ta, thì bất chợt ta chỉ vô cùng muốn ngồi xuống, nhắm mắt lại và chờ đợi - mặc kệ việc gì xảy ra... Ngay đó, khi bắt đầu sự yếu đuối ấy, vị linh mục hẳn là lặng lẽ, bằng một cử chỉ nhanh nhẹn, đưa thập giá đến môi người ấy - một cây thập giá bé xíu bằng bạc nguyên chất; ông cứ đưa thập giá từng chập vào môi gã. Cái lúc thập giá chạm bờ môi, gã mở mắt và đôi chân cử động được. Gã hôn thập giá ngấu nghiến, gã hôn vội vàng như sợ mình sẽ quên vớ thêm được một cái gì dự trữ, phòng bất trắc, trong phút lâm chung này, lúc ấy chắc gã chẳng nhận thức được chút gì về tôn giáo. Và cứ thế cho đến lúc gã nằm xuống trên phiến gỗ... Thật lạ lùng là con người ít khi nào ngất đi trong những giây cuối cùng ấy! Trái lại, trí óc họ linh hoạt và hoạt động một cách mãnh liệt; phải chạy đua, chạy đua như một cái máy xả hết tốc lực. Tôi hình dung rằng, bao nhiêu là ý tưởng khác nhau cũng đến dồn dập như vậy, tất cả đều dang dở, và có thể là những ý nghĩ nực cười kì quặc, chẳng hạn như: "Cái gã đứng nhìn mình kia có một mụn cóc trên trán; còn tên đao phủ có một cái cúc áo bị gỉ"... Và đồng thời, ta biết và nhớ đến tất cả mọi sự; có một điểm không thể nào quên được, và không thể nào ngất được, mọi sự quay cuồng quanh nó, quanh

cái điểm đó. Và thử nghĩ, mọi sự cứ thế cho đến cái phần tư giây cuối cùng, khi đầu gã đã kê sẵn trên khung máy chém, và chờ và... biết, rồi thình lình gã nghe lưỡi thép ken két lướt xuống trên đầu mình! Chắc chắn gã phải nghe thấy tiếng đó!.. Nếu tôi nằm đó, hẳn tôi cố lắng nghe và hẳn sẽ nghe được âm thanh đó! Có lẽ điều đó chỉ vụt qua trong phần mười giây lát, nhưng tất yếu sẽ nghe thấy! Và các vị cứ tưởng tượng, đến giờ người ta vẫn bàn cãi rằng, có thể, khi cái đầu đứt lìa bay đi, có thể, trong một giây nó vẫn biết là nó đã bay đi. Một khái niệm thế nào cơ! Nhưng nếu những năm giây thì còn thế nào nữa!.. Hãy vẽ đoạn đầu đài với duy một nấc thang chót hiện lên rõ rệt và cận cảnh, người tử tội đã đặt chân lên nấc thang đó: cái đầu, bộ mặt của gã trắng như tờ giấy; ông thầy tu chìa thập giá ra, gã thèm khát vươn cặp môi tím ngắt tới thập giá, và gã nhìn... và... biết hết mọi sự. Cây thập giá và cái đầu, đó chính là bức hoạ. Khuôn mặt của thầy tu, của đao phủ và của hai tên phụ đao và một vài cái đầu, vài đôi mắt thấp thoáng phía dưới, - tất cả những chi tiết đó có thể chơi màu dịu cho chìm vào phần bối cảnh... Bức tranh hoàn tất phải là như vậy.

Hoàng thân chìm vào yên lặng và nhìn mọi người.

- Điều đó chắc chắn không giống với triết lí ấn dật chút nào, - Alexandra tự nhủ.

- Ồ! - Adelaida nói, - bây giờ xin ngài kể cho chúng tôi nghe về chuyện tình yêu của ngài.

Hoàng thân ngạc nhiên nhìn cô gái.

- Xin ngài nghe đây, - Adelaida nói tiếp ra vẻ gấp rút lắm. - Ngài vẫn phải kể cho chúng tôi nghe về bức tranh ở Basel, nhưng ngay bây giờ tôi muốn nghe chuyện tình yêu của ngài như thế nào. Đừng chối, chắc chắn ngài phải có một mối tình mà. Hơn nữa, khi ngài bắt đầu kể lại điều gì, ngài không còn là một triết gia nữa.

- Vừa mới chấm dứt câu chuyện nào xong, ngài liền tỏ vẻ hổ thẹn về những điều ngài vừa kể, - Aglaia chợt nhận định. - Tại sao thế chứ?

- Thật con bé này ngốc nghếch quá mà, - phu nhân Epantrina ngắt lời, trừng mắt nhìn Aglaia.

- Chẳng có một chút sáng trí nào thật. - Alexandra biểu đồng tình.

- Hoàng thân ạ, ngài đừng có tin lời nó làm gì, - phu nhân Epantrina nói. - Nó cố ý nói như thế vì quen thói độc mồm, độc miệng rồi. Đâu có ai dạy dỗ cho nó dại dột như vậy đâu. Chúng nó chỉ muốn trêu ngài đấy thôi, đừng lấy đó làm điều. Rõ ràng là chúng nó lại giở trò ma quỷ gì ra đây, nhưng chúng đã mến ngài lắm. Tôi biết mặt chúng nó mà.

- Tôi cũng biết mặt các cô ấy nữa, - hoàng thân nói, nhấn mạnh từng tiếng.

- Có thể như thế được sao? - Adelaida hỏi với vẻ hiếu kì.

- Ngài biết gì về mặt mũi chúng tôi chứ? - hai cô kia cùng hỏi, càng lúc càng có vẻ tò mò dữ.

Nhưng hoàng thân lại câm lặng và đăm chiêu. Các người kia thì đợi câu trả lời của ngài. Hoàng thân lặng lẽ nghiêm nghị đáp:

- Tôi sẽ nói với bà và các cô điều đó sau này.

- Rõ ràng là ngài cố ý gợi tính hiếu kì của chúng tôi đây mà, - Aglaia la lên. - Ôi, thật là trang trọng biết chừng nào!

- Tốt lắm, - Adelaida vội vàng nói, - nếu quả ngài là một nhà chuyên môn phán đoán về các khuôn mặt thì chắc chắn là ngài phải yêu ai rồi, và tôi đoán không sai. Nói cho chúng tôi nghe chuyện tình của ngài đi.

- Tôi chưa hề bao giờ, - hoàng thân nghiêm trang và nhỏ nhẹ trả lời. - Nhưng mà tôi đã từng được hạnh phúc, thế thôi.

- Vậy sao? Hạnh phúc thế nào, ra làm sao chứ?

- Vâng, tôi sẽ kể hầu các cô, - hoàng thân nói, và ngài như rơi vào hố thẳm của suy tưởng.

VI

- Các cô nhìn tôi với vẻ hiếu kì ghê quá, - hoàng thân bắt đầu. - Nếu tôi không làm thỏa mãn lòng hiếu kì đó, chắc các cô sẽ giận tôi lắm. Không, tôi chỉ nói đùa đấy thôi. - Ngài chêm vào câu nói một nụ cười. - Nơi tôi ở lúc nào cũng đông đúc trẻ con. Trong suốt thời gian ở đó, lúc nào tôi cũng ở bên đám trẻ, và chỉ với lũ trẻ con mà thôi. Chúng là những đứa bé trong làng, tất cả đều đi học ở trường làng. Không phải tôi dạy chúng học đâu, không, đã có ông thầy giáo Jules Tibo lo việc đó rồi, tôi thiết tưởng rằng chính tôi cũng có dạy chúng nữa, nhưng đúng hơn tôi chỉ ở bên chúng thôi, suốt bốn năm trời ở đó, tôi đã sống như vậy. Tôi không buồn chú ý đến việc gì khác nữa. Tôi thường kể nhiều chuyện cho chúng nghe, chẳng giấu chúng một điều gì. Bố mẹ, chú bác của chúng nó ai cũng giận tôi, vì sau một thời gian lũ trẻ chẳng chịu làm gì nếu không có tôi, và chúng luôn luôn quây quần chung quanh tôi mãi rồi đến cuối cùng, chính ông thầy giáo lại là kẻ thù số một của tôi nữa. Tôi đã gây thù kết oán ở đấy nhiều lắm, chung quy chỉ tại lũ trẻ con. Chính ông Sneider cũng trách cứ tôi. Mà họ sợ cái gì mới được chứ? Người ta có thể nói mọi điều với trẻ con! Tôi thật bực mình, kinh ngạc khi thấy người lớn hiểu biết trẻ con thật nghèo nàn kém cỏi, chí đến bậc làm cha mẹ cũng chẳng hiểu biết con cái mình là bao. Chẳng bao giờ nên viện cớ

trẻ con còn nhỏ và chưa nên hiểu biết sớm mà che giấu chúng bất cứ điều gì. Tư tưởng đó thật là đáng buồn và bất hạnh quá lắm! Trẻ con nhận biết rất nhanh, thế mà cha mẹ chúng cứ coi chúng là lũ nhỏ lau chau chưa thể hiểu biết điều gì, trong khi thật ra chúng hiểu biết tất cả. Người lớn không nhận thức được rằng một đứa trẻ con có thể đưa ra những ý kiến vô cùng nghiêm túc trong những vấn đề nan giải thực sự. Chúa ôi! Khi mà đám trẻ con xinh xắn như lũ chim bé bỏng ấy ngước mắt nhìn ta thật sung sướng và tin cậy, thì ta còn lòng dạ nào mà đi lừa dối chúng nữa! Tôi gọi chúng là những con chim nhỏ vì không có chi tốt đẹp hơn một con chim trên trần thế này. Thế nhưng mọi người đã nổi cơn thịnh nộ với tôi vì một chuyện đã xảy ra. Về phần ông giáo Tibo, ông ta chỉ ghen với tôi thôi. Thoạt tiên, ông ta chỉ lắc đầu, tự hỏi tại sao lũ con nít hiểu mọi điều tôi nói mà ít khi lĩnh hội những điều ông ta dạy bảo, và ông cười nhạo tôi khi tôi bảo ông rằng, chúng ta chẳng dạy trẻ con được điều gì hết mà chính chúng nó dạy chúng ta. Làm sao mà ông lại ganh tị và buông lời chống báng tôi khi chính ông lại sống giữa đám trẻ con ấy! Nhờ trẻ con, linh hồn ta được chữa lành. Trong y viện của giáo sư Sneider, có một kẻ tật nguyền, một kẻ khốn khổ quá đỗi. Ông ta khổ sở đến nỗi tôi không còn biết có nỗi khốn khổ nào giống như vậy nữa. Người ta đưa ông ta đến y viện để điều trị chứng loạn thần kinh, nhưng theo ý tôi thì không phải ông ta điên đâu, mà chỉ vì ông ta gánh chịu một nỗi ưu phiền cùng cực. Chỉ thế thôi. Và giá như quý cô biết cuối cùng lũ trẻ ấy đã có ảnh hưởng đối với ông ta đến bực nào. Tôi sẽ kể cho các cô nghe về bệnh nhân đó vào dịp khác, ở đây tôi chỉ kể lại phút ban đầu ra sao thôi. Thoạt đầu, lũ trẻ không để ý gì đến tôi. Tôi quá to xác và vụng về hết sức, vả lại, tôi biết là tôi xấu xí, lại nữa, tôi là một khách ngoại kiều. Lúc đầu, lũ trẻ thường chế nhạo tôi, sau đó,

khi chúng thấy tôi hôn Marie, chúng còn ném đá tôi nữa. Tôi chỉ hôn nàng có một lần! ! Xin các cô đừng cười chứ, - hoàng thân vội chỉnh cơn cười chế nhạo của các cô gái đang nghe chuyện, - đó không phải là chuyện yêu đương. Nếu các cô biết rằng cô gái đó thật là một sinh vật khốn khổ thì các cô cũng thương xót nàng như tôi vậy. Nàng sống trong làng chúng tôi. Mẹ nàng đã già cả. Một trong hai cánh cửa sổ nơi căn nhà xiêu vẹo, đổ nát của bà lão được hương chức trong làng cho phép ngăn ra làm nơi bày bán những món lặt vặt như dây giày, chỉ, thuốc lá và xà phòng, kiếm chác chút đỉnh để đắp đổi qua ngày. Bà lão bị tật, một chân của bà bị sưng tấy lên nên bà ngồi chết một chỗ không đi đâu được. Con gái bà, cô Marie là một cô gái trạc đôi mươi, mảnh mai, gầy yếu. Đã từ lâu nàng mắc bệnh lao phổi, nhưng nàng vẫn phải đi đến từng nhà làm thuê, làm mướn đủ mọi việc như kẻ tôi tớ: lau nhà, giặt giũ, quét sân, chăm súc vật. Một tên lái buôn người Pháp nào đó đã quyến rũ nàng ra đi, rồi một tuần sau, hắn bỏ nàng bơ vơ trên đường một mình. Nàng vừa ăn xin vừa lếch thếch bước về nhà, quần áo rách như tổ đỉa, bùn dính bê bết, giày tất tả tơi. Nàng đi mất một tuần, tối đến ngủ ngoài đồng, thế là nàng bị cảm mạo phong sương, chân nàng đầy vết thương, đôi tay sưng nứt nẻ. Kể ra thì trước kia nàng cũng chẳng xinh đẹp gì, chỉ được mỗi đôi mắt là nhu mì, tử tế và hồn nhiên. Nàng rất lặng lẽ. Có một lần trước đó khá lâu, nàng chợt cất tiếng hát đang lúc làm việc, tôi còn nhớ là ai nấy đều kinh ngạc và cười phá lên. "Con Marie hát hỏng tụi bây ơi! A, cái đó mới lạ chứ! Con Marie đang hát tụi bây ơi!" Nàng đâm ra bối rối hết sức, thế rồi từ đó nàng im tiếng luôn. Dạo ấy, người ta còn tử tế với nàng, nhưng khi nàng rách rưới bệnh hoạn lê chân trở về, chẳng còn ai thương xót nàng nữa! Ôi, con người sao mà có thể tàn nhẫn như thế được! Tại sao họ lại có thể có những tư

tưởng khắc nghiệt về những việc như vậy chứ? Trước tiên là mẹ nàng phỉ nhổ, rẻ rúng nhìn nàng trở về. "Mày làm điếm nhục tao". Chính bà là người đầu tiên xỉa xói nàng. Khi dân làng nghe tin Marie đã trở về, mọi người đều chạy đến ngó nàng, gần hết cả làng tụ tập nơi cái lều của bà già: nam, phụ, lão ấu, thôi thì không thiếu một ai - một đám đông sôi động, hoa tay múa chân như muốn đánh đập nàng. Marie nằm phục dưới chân bà lão, quần áo tả tơi, đói khát, nàng khóc rấm rứt. Lúc đám đông vây nghẹt chung quanh, nàng giấu mặt dưới mái tóc rối bù và nằm bất động, cúi mặt xuống đất. Mọi người đứng quanh nhìn nàng như nhìn một con rắn độc, mấy ông lão lên án, rủa sả nàng, lũ trai trẻ thì cười nhạo, đàn bà thì bêu riếu nàng và ngó nàng như ngó một con nhện gớm ghiếc. Người mẹ bằng lòng trước mọi sự đó, bà ngồi ở đấy gật đầu tán thưởng. Lúc ấy, bà lão đang đau rất nặng, sắp chết (hai tháng sau đó bà chết thật), bà biết mình sắp chết, nhưng ngay đến lúc chết, bà vẫn không muốn làm lành với con gái mình. Bà không nói một lời nào với nàng, bà bắt nàng ngủ ở ngoài đống rơm và không cho nàng ăn một thứ gì hết. Thường thường bà phải ngâm đôi chân đau đớn của bà vào nước ấm, ngày nào Marie cũng rửa chân cho bà và săn sóc bà. Bà lão lặng im để cho nàng làm mọi sự, nhưng chẳng nói lấy một lời tử tế nào với nàng cả. Marie chịu đựng hết, sau này, khi đã quen nàng rồi, tôi mới thấy rằng chính nàng đã chấp nhận mọi sự rẻ rúng của thiên hạ, nàng cho điều đó là hợp lí và tự nghĩ mình là một sinh vật hạ tiện nhất trên trái đất này. Khi bà lão đã đau liệt giường liệt chiếu, các bà già khác trong làng thay nhau đến săn sóc bà theo phong tục của làng ấy. Lúc đó họ không còn cho Marie thức ăn gì hết, mọi người trong làng xua đuổi nàng, không ai mượn nàng làm việc như trước kia nữa. Mọi người phỉ nhổ nàng tận tình, bọn đàn ông thôi không còn đối

xử với nàng như đối với một phụ nữ nữa, họ tha hồ buông lời tục tằn khả ố trước mặt nàng. Thỉnh thoảng vào ngày Chủ nhật, lũ đàn ông say sưa thường giải trí bằng cách ném tiền xu xuống đất trước mặt nàng. Marie lặng lẽ nhặt tiền. Vào lúc đó, nàng đã trở chứng ho ra máu rồi. Rốt cuộc quần áo nàng chỉ còn như mớ giẻ rách, và nàng xấu hổ không dám chường mặt ra ngoài làng nữa, từ lúc trở về nàng toàn đi chân không. Đến lúc đó, tới phiên lũ trẻ con, khoảng bốn mươi đứa học trò, bắt đầu chọc phá ném đất cát cùng mọi vật dơ dáy vào người nàng. Nàng xin kẻ chăn bò cho phép nàng chăm nom bầy bò, nhưng gã đuổi nàng đi. Nhưng dù không được phép, nàng vẫn quấn quít suốt ngày bên bầy súc vật. Rồi thấy nàng chăn bò rất đắc lực, gã chăn bò không còn đuổi nàng đi nữa, thỉnh thoảng gã còn cho nàng những mẩu bánh mì và phó mát thừa thãi sau bữa ăn tối của gã. Gã cho rằng đối với gã như thế là nhân đạo quá rồi. Khi người mẹ chết đi, ông mục sư thấy thật là hợp tình, hợp cảnh để sỉ nhục nàng công khai trong nhà thờ. Marie quần áo rách nát đứng sau quan tài, khóc lóc. Đám đông tụ tập dòm ngó nàng khóc lóc và đi theo quan tài, rồi đến lượt ông mục sư - một thanh niên nuôi tham vọng trở nên một nhà đại truyền giáo sau này - điểm mặt Marie và hướng về phía hội chúng, mà giảng rằng: "Đây là kẻ đã gây nên cái chết của người đàn bà đáng kính này!" (Điều này không đúng vì bà lão đó đã đau ốm cả hai năm nay rồi). "Y thị đứng trước mặt quý ông bà, anh chị em mặt không dám ngước lên vì chính ngón tay của Đức Chúa Trời đã điểm vào mặt nó. Đó, y thị đứng với chân trần và áo quần rách bươm đó, đúng là một lời cảnh cáo cho những kẻ đánh mất đức hạnh của mình! Y thị là ai? Chính con gái của bà lão đó!" Cứ thế ông ta công kích nàng tới lui với cùng một luận điệu cũ rích. Cứ tưởng tượng mà xem, cái luận điệu rẻ tiền ấy lại làm cho mọi người hởi lòng

hởi dạ, nhưng chính giây phút đó, một việc phi thường đã xảy ra. Lũ trẻ con đứng về phía nàng, vì lúc này tất cả trẻ con đều ăn cánh với tôi và bắt đầu yêu mến Marie. Sự việc xảy ra như thế này: Tôi muốn giúp đỡ Marie đôi phần, nàng rất cần tiền, mà tôi thì lúc đó thật chẳng có lấy một xu dính túi. Tôi có một chiếc kẹp bằng kim cương, tôi liền bán nó cho một kẻ bán hàng rong thường đi từ làng này sang làng khác buôn bán quần áo cũ. Hắn trao cho tôi tám quan, mặc dù chắc chắn chiếc kẹp ấy đáng giá tới bốn mươi quan. Tôi cố tìm gặp riêng Marie, thế rồi chúng tôi gặp nhau ở bờ dậu, ngoài làng, sau một gốc cây nằm bên con đường mòn dẫn lên núi. Ở đó, tôi đã trao cho nàng tám quan tiền và dặn nàng hãy tiêu pha cho cẩn thận, vì tôi không còn tiền nữa, rồi tôi hôn nàng và nói rằng nàng đừng nghĩ tôi có ý định gì đó không tốt, rằng tôi hôn nàng không phải vì yêu nàng mà vì tôi rất lấy làm ái ngại, xót xa cho nàng, và ngay từ giây phút đầu tiên, tôi đã không hề nghĩ là nàng phạm tội mà nàng chỉ là một con người hết sức khốn khổ. Lúc đó, tôi hết sức muốn an ủi nàng, trấn an nàng rằng chớ nên tự xem mình là thấp hèn hơn tất cả mọi người, nhưng nàng có vẻ không hiểu. Tôi nhận thấy ngay điều ấy, dù rằng suốt lúc đó, nàng không thốt được một lời nào mà cứ đứng trước mặt tôi, mặt cúi gầm xuống, quá sức xấu hổ. Khi tôi nói xong, nàng hôn tay tôi, tôi cầm tay nàng định hôn nhưng nàng rụt tay lại. Bất chợt ngay lúc ấy, lũ trẻ, một đám đông, bắt gặp chúng tôi. Sau này tôi mới vỡ lẽ là bọn chúng đã từ lâu theo dõi tôi. Chúng vỗ tay huýt sáo và cười cợt. Marie bỏ chạy mất. Tôi cố gắng phân trần cho chúng nghe, nhưng chúng lại ném đá tôi. Ngay hôm ấy, mọi người đều biết việc này, trong họ ngoài làng đều bêu riếu chống báng Marie, họ gớm ghét nàng hơn bao giờ hết, tôi còn nghe họ muốn xử phạt nàng nữa, nhưng đội ơn Chúa, điều ấy đã không xảy ra. Bọn

trẻ quyết không để nàng yên, chúng càng trêu chọc nàng dữ hơn lúc nào hết, chúng ném bùn vào người nàng, chúng săn đuổi nàng, vốn phổi yếu, nàng phải chạy muốn đứt hơi khi lũ trẻ vừa rượt vừa chửi bới tục tĩu, có lần tôi đã phải đánh lộn với chúng nó. Thế rồi tôi bắt đầu chuyện trò với chúng, ngày nào tôi cũng nói, bất cứ khi nào có dịp. Đôi khi chúng dừng lại và nghe, nhưng lắm lúc chúng bêu riếu tôi. Tôi nói cho chúng biết Marie khốn khổ biết là dường nào, chẳng bao lâu chúng không còn chửi rủa tôi nữa mà chỉ yên lặng lẳng đi. Dần dà, chúng tôi lại cùng nhau chuyện trò, tôi không giấu chúng nó điều gì, tôi kể cho chúng nghe tất cả mọi sự. Chúng lắng nghe rất chăm chú và rồi cảm thấy thương hại Marie. Một vài đứa đã bắt đầu chào nàng thân tình, khi gặp mặt nàng - phong tục ở đây khi người ta gặp nhau, quen hay không mặc lòng, họ đều cúi đầu và cất lời chào thăm. Tôi tưởng tượng Marie sẽ ngạc nhiên xiết bao. Một lần kia, hai đứa bé gái đem cho nàng một khay thức ăn, xong chúng đến thuật cho tôi nghe. Chúng bảo rằng Marie đã bật khóc và rằng giờ đây chúng yêu nàng lắm, chẳng mấy chốc, đứa nào cũng yêu mến nàng, đồng thời chúng cũng yêu tôi nữa. Chúng bắt đầu đến thăm tôi thường xuyên, và lúc nào cũng bảo tôi kể chuyện cho chúng nghe. Chắc tôi đã kể cho chúng nghe hay lắm, vì lúc nào chúng cũng muốn nghe tôi cả. Lúc đó tôi thường học hỏi, đọc sách chỉ cốt để có chuyện kể cho lũ trẻ con đó thôi, và trong ba năm sau đó, tôi đã kể cho chúng nghe tất cả mọi chuyện. Sau này, khi mọi người, kể cả ông Sneider, quở trách tôi về tôi đã nói với đám trẻ con y như nói với người lớn, nghĩa là không giấu giếm chúng một điều gì, tôi đã trả lời họ rằng, nói dối trẻ con thật là một điều xấu hổ, nếu nói dối có giấu được trẻ con điều gì đi nữa thì chúng cũng tìm mọi cách để biết hết, biết đâu chúng lại không hiểu biết điều đó dưới một khía cạnh xấu, còn chúng

nghe tôi thì không có khía cạnh xấu đó. Ta chỉ cần nghĩ ngày ta còn bé ra thế nào là biết ngay. Nhưng mấy người đó không đồng ý. Tôi hôn Marie hai tuần lễ trước ngày mẹ nàng chết, khi vị mục sư đăng đàn thuyết giáo, tất cả trẻ con đã đứng về phía tôi. Lập tức tôi kể cho chúng nghe về hành động của ông mục sư và giải thích ý nghĩa hành động của ông ta. Chúng nó liền nổi giận ông mục sư và vài đứa quá phẫn khích đã ném đá làm vỡ kính cửa sổ của ông ấy. Tôi can ngăn chúng vì làm như thế là quấy, nhưng mọi người trong làng biết được điều ấy và lên tiếng buộc tội tôi đã làm lũ trẻ hư hỏng, suy đốn. Rồi họ biết được lũ trẻ yêu mến Marie và họ lấy làm kinh động, nhưng giờ đây Marie được sung sướng. Người ta cấm trẻ con đến gần nàng, nhưng chúng lại lén lút chạy đi theo bầy súc vật, cách xa ngôi làng khoảng một phần tư dặm đường, chúng thường đem cho nàng những món quà, có đứa chỉ chạy tìm nàng để ôm hôn nàng và nói "Je vous aime, Marie!"(*) rồi lại ba chân bốn cẳng chạy về. Marie suýt phát điên lên vì niềm hạnh phúc bất ngờ ấy, chưa bao giờ nàng dám mơ tưởng đến một niềm hạnh phúc sung sướng như vậy. Nàng đâm bối rối và tràn trề vui thỏa. Nhưng lũ trẻ, đặc biệt là mấy đứa bé gái, thích nhất cái trò chạy theo nàng để nói với nàng rằng tôi yêu nàng và cứ nhắc đến nàng hoài. Chúng bảo rằng tôi kể cho chúng nghe mọi chuyện, rằng bây giờ chúng yêu mến nàng và sẽ yêu nàng đời đời. Rồi chúng chạy đến với tôi với những khuôn mặt sáng sủa rất mực, khoái với tôi rằng chúng vừa gặp Marie và Marie có lời hỏi thăm tôi. Về buổi chiều, tôi thường đi đến thác nước, ở đó có một chỗ khuất lấp có hàng cây bạch dương vây quanh và hoàn toàn kín đáo. Vào buổi chiều tối, lũ trẻ thường đến đó gặp tôi, đôi khi chúng đến một cách kín đáo. Tôi nghĩ chắc tình yêu của tôi với Marie là một điều thích thú vô cùng đối với lũ trẻ và đây là một việc duy nhất mà tôi đã

lừa dối chúng. Tôi không bảo chúng là tôi không hề yêu Marie, ý tôi muốn nói, tôi không yêu nàng mà chỉ cảm thấy thật thương hại, xót xa cho nàng thôi. Tôi nhận thấy chúng muốn sự việc xảy ra đúng như điều chúng tưởng tượng, vì vậy, tôi không nói gì cả và giả tảng như chúng đã đoán đúng. Ôi, những trái tim bé nhỏ đó sao mà dịu dàng và tinh tế như vậy! Chỉ có một điều chúng xem là không được, đó là chú Leon(*) tốt bụng của chúng lại quá yêu thương cô nàng Marie, thế mà áo quần cô nàng thì rách rưới và chân lại chẳng mang giầy. Các cô có tin được điều ấy không? Chúng tìm cách kiếm cho nàng những giày vớ, áo quần và cả một chiếc áo dài nữa. Chúng kiếm làm sao thì tôi cũng chẳng hiểu được. Cả đám trẻ đều hợp ý nhau làm việc ấy. Khi tôi hỏi, chúng chỉ cười hoan hỉ, còn những đứa bé gái thì vỗ tay và hôn tôi. Thỉnh thoảng, chính tôi cũng kín đáo đi thăm Marie. Nhưng lúc đó, nàng đã trở bệnh nặng và đi đứng thật khó khăn. Rốt cuộc, nàng phải nghỉ việc chăn bầy nhưng vẫn đi theo bầy súc vật mỗi sáng. Nàng thường ngồi một mình trơ trọi. Nơi đó có một mỏm đá nhô ra trên vách núi đá dựng đứng, nàng thường ngồi nơi góc khuất trên một hòn đá không ai thấy, cả ngày nàng hầu như ngồi bất động suốt từ sáng tinh mơ cho đến lúc bầy súc vật trở về nhà. Lúc đó, chứng bệnh lao của nàng đã đến hồi trầm trọng, giày vò thân thể nàng cho đến nỗi suốt buổi, nàng ngồi mắt nhắm nghiền, đầu dựa vào vách đá, ngủ gà ngủ gật với hơi thở khó khăn, khuôn mặt nàng héo hon như một chiếc sọ khô, mồ hôi tươm ra trên trán và hai bên thái dương. Tôi đã gặp nàng trong tình cảnh như vậy. Thường tôi chỉ đến trong vài phút, tôi cũng không muốn có ai trông thấy. Ngay lúc tôi xuất hiện, Marie thường mở bừng mắt và cúi xuống hôn tay tôi. Tôi không rút tay ra nữa, bởi vì điều đó làm cho nàng sung sướng. Suốt lúc tôi ngồi đó, nàng run rẩy và khóc lóc, lắm lúc

nàng lên tiếng nói nhưng khó mà hiểu nàng nói gì. Trong lúc phấn khởi, lắm lúc nàng có vẻ như điên khùng. Đôi khi bọn trẻ con cùng đến với tôi. Những lúc ấy, chúng thường đứng cách xa xa để canh chừng cho chúng tôi trước bất cứ ai hay bất cứ việc gì bất ưng chợt đến, và việc đó khiến chúng vô cùng khoái trá. Khi chúng tôi đi khỏi rồi, Maria lại thui thủi một mình, lại lặng lẽ như trước, mắt nhắm nghiền, đầu dựa vào vách đá, có lẽ nàng đang mơ mộng điều gì. Một buổi sáng, nàng không đi ra với bầy súc vật được, nàng ở lại một mình trong gian nhà trống trải của nàng. Lũ trẻ con biết ngay, ngày hôm ấy hầu hết bọn trẻ con đều đến thăm nàng. Nàng nằm thật cô đơn trên giường. Trong hai ngày thôi, bọn trẻ con đến săn sóc nàng, chúng cứ thay phiên nhau chạy đến thăm nom nàng, nhưng rồi về sau, khi cả làng hay biết Marie sắp đến giờ lâm tử, các bà già thay phiên nhau đến ngồi bên nàng. Tôi tin rằng người trong làng đã biết thương xót nàng, ít ra họ cũng không còn chửi rủa quở trách lũ trẻ con hoặc ngăn cản chúng đến thăm nàng. Marie chập chờn ngủ suốt thời gian ấy, nhưng giấc ngủ của nàng thật bất an, nhọc nhằn, nàng ho như xé phổi. Các bà lão xua đuổi trẻ con đi, nhưng chúng lại chạy đến bên cửa sổ, đôi khi chỉ dừng lại chốc lát để nói. "Bonjour, notre bonne Marie!"(*) Thoạt nhìn thấy chúng hay nghe tiếng chúng, nàng thường tỉnh táo lại và ngay lập tức, không để ý đến mấy bà lão, nàng chống khuỷu tay gượng ngồi dậy và gật đầu cảm ơn chúng nó. Chúng hay mang quà đến cho nàng như cũ, nhưng nàng gần như không ăn được chút gì. Tôi dám đoán chắc với các cô rằng, nhờ lũ trẻ ấy, nàng đã chết trong sung sướng. Nhờ chúng nó, nàng đã quên lãng được nỗi đau khổ vô bờ, hình như thể chính lũ trẻ ấy đã thứ tha cho nàng vì cho đến phút chót, nàng vẫn xem mình đã mắc phải tội trọng. Giống như những con chim bé bỏng, lũ trẻ con đến gõ trên cửa

sổ nhà nàng mỗi buổi sáng và gọi nàng: "Nous t'aimons. Marie!"(*) Nàng chết rất nhanh chóng. Tôi cứ tưởng là nàng còn sống được lâu hơn. Vào buổi tối trước hôm nàng chết, tôi tạt sang nhà nàng lúc hoàng hôn xuống. Tôi nghĩ rằng nàng nhận ra tôi, và tôi siết tay nàng một lần cuối, ôi, bàn tay sao mà héo hắt! Rồi thình lình sáng hôm sau, lũ trẻ con đến báo cho tôi hay là Marie đã chết. Lũ trẻ con không cầm lòng được nữa, chúng lấy hoa kết quanh quan tài nàng và đặt trên đầu nàng một vòng hoa. Tại nhà thờ, ông mục sư không còn đem người con gái đã chết đó ra sỉ nhục nữa, dù vậy, chỉ có một vài người dự đám tang, một ít người dừng chân lại vì tính hiếu kì. nhưng đến lúc chuyển linh cữu, lũ trẻ ào cả tới chen nhau khiêng quan tài cho bằng được. Dù không thể khiêng lấy quan tài một mình, chúng cũng giúp vào việc ấy. Chúng nó đi phía sau quan tài và đứa nào đứa nấy khóc ròng. Từ phút đó trở đi. lũ trẻ luôn luôn chăm sóc phần mộ nàng và trồng hoa hồng chung quanh đó. Nhưng ngay sau đám tang, dân trong làng mở màn kết tội tôi thậm tệ, nguyên do chỉ vì lũ trẻ con. Ông mục sư và viên thầy giáo là hai kẻ cầm đầu cuộc khiêu chiến. Họ cấm ngặt trẻ con không được gặp tôi, nhưng Sneider phải công nhận là không thể cấm lũ trẻ con được. Chúng tôi có thể gặp nhau, chúng tôi liên lạc với nhau bằng cách ra hiệu. Chúng gửi cho tôi những tờ giấy nhỏ. Thực ra thì việc này cũng không cần thiết lắm, nhưng vào lúc đó thật là thú vị. Vì bị kết án, tôi lại càng gần gũi thân thiết với lũ trẻ hơn lúc nào hết. Vào năm ngoái, kể như tôi đã giảng hoà với Tibo và ông mục sư rồi. Nhưng ông Sneider lại cứ nói tới nói lui về cái "kế hoạch" hắc ám của tôi với lũ trẻ con. Cứ làm như tôi có một kế hoạch thực không bằng! Cuối cùng - ngay trước khi tôi ra đi - ông Sneider lại đưa ra một ý tưởng thật lạ lùng: ông bảo tôi rằng, theo chỗ ông biết rõ, tôi chỉ là một đứa con nít mà thôi,

một đứa con nít thật sự, có nghĩa là về hình dung thì ra dáng một người lớn thực đấy, nhưng về sự phát triển tâm hồn và bản chất có lẽ cả trí khôn nữa, tôi không phải là một kẻ thành nhân, và sẽ không bao giờ tôi trưởng thành được dù có sống đến sáu mươi tuổi cũng vậy. Tôi cười ngất, hẳn nhiên là ông ta lầm lớn, vì tôi là thứ con nít nào mới được chứ? Nhưng có một điểm ông ta nói đúng: thực sự tôi chẳng thích gì ở bên cạnh người lớn, những kẻ trưởng thành - tội nhận biết điều đó từ lâu rồi. Tôi không muốn đụng chạm với người lớn vì tôi không biết cư xử ra sao với họ. Dù cho họ có nói với tôi điều gì mặc lòng, dù cho họ có tử tế với tôi đến đâu đi nữa, tôi cũng thấy khó mà ở với họ được vì một vài lí do. Tôi sung sướng kinh khủng khi được lánh xa họ để đến với các bạn hữu của tôi, mà bạn hữu của tôi bao giờ cũng chỉ là trẻ con, không phải vì chính bản thân tôi là trẻ con nhưng vì trẻ con làm cho tôi thấy quyến luyến không muốn rời. Ngay buổi đầu của cuộc sống tại thôn làng đó, lúc tôi hay đi thơ thẩn một mình trong những bóng râm trên núi, tôi thường gặp - nhất là về buổi trưa - cái đám trẻ con huyên náo ấy đi học về, tay ôm cặp sách và bảng đá, với tiếng la hét, cười cợt, nô đùa, ngay lúc đó tâm hồn tôi chợt hướng tới chúng. Tôi không biết phải nói thế nào cho đúng, nhưng từ đó manh nha trong lòng tôi một tình cảm hạnh phúc sâu xa mỗi khi tôi gặp gỡ chúng nó. Tôi quen dừng bước và cười sung sướng nhìn những cái chân bé tí đi loắng thoắng đến thương, mấy đứa bé trai, gái cùng chạy bên nhau cười đùa, mếu máo (vì nhiều đứa cứ gây chuyện đấm đá, khóc lóc, làm hoà rồi lại nghịch ngợm nữa trên suốt quãng đường ở trường về), và tôi quên hết mọi nỗi u sầu. Trong ba năm ở đó, tôi thật không hiểu tại sao người ta lại có thể buồn và ưu uất như vậy. Tôi dốc trọn cuộc đời cho đám trẻ thơ. Tôi không bao giờ muốn rời khỏi ngôi làng và chưa bao giờ nẩy ra trong trí

cái ý nghĩ sẽ về quê nhà tại nước Nga vào một ngày nào đó. Tôi nghĩ mình sẽ ở đấy mãi mãi. Nhưng đến cuối cùng, tôi nhận thấy ông Sneider không thể vĩnh viễn nuôi giữ tôi mãi được. Vừa lúc đó xảy ra một sự kiện quan trọng đến đỗi chính ông Sneider đã hối thúc tôi phải về, ông đã thay mặt tôi phúc đáp thư về đây. Tôi đang xem, đó là việc gì vậy, và sẽ hỏi ý kiến của ai đây. Có thể, số phận tôi sẽ thay đổi hoàn toàn, nhưng thật sự thì điều ấy cũng chẳng quan trọng lắm với tôi. Điều quan hệ nhất là toàn bộ cuộc đời tôi đã thay đổi rồi. Tôi đã để bên ấy nhiều điều, quá nhiều. Mọi sự đã trôi đi mất. Tôi ngồi trên tàu hỏa, suy nghĩ: "Bây giờ ta đang đến với mọi người, có thể, ta chẳng biết gì cả, nhưng một cuộc đời mới đã bắt đầu với ta". Tôi đã dự định công việc của tôi một cách ngay thẳng và dứt khoát. Có thể, tôi sẽ buồn chán và nặng nề với mọi người. Nhưng bước đầu, tôi đã quyết định nhã nhặn và cởi mở với mọi người. Cũng không ai mong đòi hỏi được tôi điều gì nữa. Có thể ở đây thiên hạ sẽ xem tôi như một đứa trẻ con - thì cứ mặc! Chẳng hiểu sao, mọi người cũng xem tôi như một thằng khờ, có thời đúng là tôi bị bệnh quá đỗi khiến chính lúc ấy tôi có vẻ như một kẻ khờ dại thật. Nhưng giờ đây tôi đâu có thể là gã khờ, khi chính tôi hiểu rằng đó là người ta coi tôi là khờ mà thôi? Khi bước vào một căn phòng, tôi nghĩ: "À họ xem ta là một thằng khờ, nhưng ta đây thông sáng mà họ đâu có biết điều ấy!.." Tôi thường có ý nghĩ như vậy. Khi ở Berlin tôi nhận được mấy bức thư ngắn của bọn trẻ mà chúng đã kịp viết cho tôi, thì tôi mới hiểu tôi yêu chúng là dường nào! Lá thư đầu tiên đọc mới đau lòng làm sao! Bọn trẻ buồn biết mấy khi đưa tiễn tôi! Một tháng trước đó chúng đã bắt đầu chào giã biệt tôi: "Leon s'en va, Leon s'en va pour toujour!"(*) Chúng tôi đã gặp nhau mỗi chiều tại thác nước như trước và luôn luôn bàn đến chuyện sắp phải chia tay nhau. Đôi khi không

khí hoàn toàn vui nhộn như những ngày dĩ vãng, trừ khi đêm đến lúc chào từ biệt tôi, chúng nồng nhiệt ôm chặt lấy tôi, điều trước đấy chưa từng có. Một vài đứa âm thầm chạy đến với tôi, mỗi đứa mỗi lúc, chỉ để được ôm lấy tôi và hôn tôi một mình, không cho những đứa khác thấy! Đến lúc tôi phải ra đi, tất cả trẻ con tiễn tôi đến tận sân ga. Nhà ga cách thôn làng hơn nửa dặm đường. Chúng nó cố giữ cho khỏi bật khóc nhưng nhiều đứa cầm lòng không đậu đã oà lên khóc nức nở, nhất là những đứa bé gái. Chúng tôi phải đi vội vàng vì sợ nhỡ tàu, nhưng bất thình lình đứa này, đứa khác lại chạy đến ôm chầm lấy tôi bằng những bàn tay bé bỏng và hôn tôi, mỗi bận như thế là cả đám đông chúng nó dừng lại và mặc dù chúng tôi phải vội đi, nhưng đứa nào cũng dừng lại đợi đến phiên mình chào từ biệt tôi. Khi đã lên tàu và tàu bắt đầu chuyển bánh, tất cả vẫy chào tôi và chúng cứ đứng mãi như thế cho đến khi đoàn tàu đã đi ngút tầm mắt. Tôi quay lại nhìn chúng... Này, thưa bà và các cô, vừa rồi khi vừa đến đây và tôi nhìn lên những khuôn mặt dịu dàng của các cô, - giờ đây tôi rất hay ngắm nghía các khuôn mặt, - và nghe thấy những lời đầu tiên của các cô, thì lòng tôi lại trở nên nhẹ nhõm kể từ lúc giã biệt đám trẻ con. Vừa đây tôi đã thầm nghĩ, có thể, tôi đúng là một trong số những người hạnh phúc: vì tôi biết khó mà gặp được những người mà ta có thể lập tức quý mến ngay, thế mà tôi vừa mới bước xuống khỏi toa xe lửa thì đã gặp được các cô ngay. Tôi biết rõ rằng bộc bạch tình cảm mình với tất cả mọi người là đáng xấu hổ, thế mà tôi nói với các cô bây giờ đây và không thấy hổ thẹn chút nào. Tôi là kẻ thích cô đơn, và có thể còn lâu tôi mới đến thăm lại các cô. Các cô đừng hiểu lầm: không phải tôi nói điều đó vì cớ tôi không quý trọng các cô, cũng đừng nghĩ là tôi bị điều gì xúc phạm. Các cô đã hỏi tôi về khuôn mặt của các cô và tôi thấy gì nơi những khuôn mặt ấy?

Tôi rất sung sướng nói điều ấy với các cô. Cô Adelaida Ivanovna ạ, cô có một khuôn mặt hạnh phúc, một khuôn mặt dễ mến nhất trong ba khuôn mặt. Ngoài ra, cô rất xinh, khi nhìn cô, người ta sẽ nói: "Nàng có khuôn mặt của một dì phước nhân từ!" Cô đến với người ta một cách giản dị và vui vẻ, nhưng cô cũng hiểu họ rất nhanh. Đó là những điều gương mặt cô đã nói với tôi. Còn cô Alexandra Ivanovna, cô cũng có một khuôn mặt tuyệt vời và đáng yêu, nhưng có lẽ cô có một nỗi sầu muộn u ẩn, tâm hồn cô rõ ràng là một tâm hồn nhân từ rất mực, nhưng cô là người không vui vẻ. Gương mặt cô có nét đặc biệt nhắc tôi nhớ đến bức họa Madonna của Holbein[*] ở Dresden. Ồ, đó là về khuôn mặt cô, tôi có đoán đúng không nào? Chính các cô đã xem tôi là một nhà xem tướng rồi mà. Nhưng về khuôn mặt bà, thưa bà Lizaveta Procofievna, - hoàng thân chợt hướng về phu nhân Epantrina, - về khuôn mặt của bà, không phải tôi có cảm tưởng mà là tin chắc rằng bà là một đứa trẻ hoàn toàn trong mọi mặt, mọi mặt cả tốt lẫn xấu, mặc dù bà đã ở tuổi này. Bà không giận vì tôi nói thế đấy chứ? Vì bà đã rõ tôi trân trọng trẻ con ra sao rồi. Và xin bà cũng đừng nghĩ rằng lúc này tôi chỉ đơn thuần nói thẳng thắn hết như thế về khuôn mặt bà như thế thôi đâu. Ồ, không, không hề như vậy đâu! Có thể là, chính tôi đã có một ý nghĩ rõ rệt.

VII

Khi hoàng thân ngừng tiếng, ai nấy đều nhìn ngài một cách hân hoan, cả Aglaia nữa, nhưng khoan khoái nhất là Lizaveta Procofievna.

- A, thế là hoàng thân đã qua khỏi cuộc thi của các cô rồi đấy! - bà nói lớn. - Hay lắm các cô ạ! Các cô cứ tưởng là các cô đang hạ cố giúp đỡ một kẻ nghèo hèn không ra gì, nhưng chắc chi ngài đã chịu nhận các cô làm bạn đã chứ, có hoạ hoằn là đôi khi ngài gặp các cô thì không kể. Vậy thì chính mẹ con ta mới ngớ ngẩn đó thôi, nhất là Ivan Fiodorovitr. Tôi rất hân hoan mà nói rằng: Hoan hô ngài, hoàng thân ạ! Ông nhà tôi đã bảo chúng tôi mở một cuộc thi khảo hạch ngài, và như lời ngài nhận xét khuôn mặt tôi, điều đó thật là đúng quá: tôi là một đứa trẻ và tôi biết rõ điều ấy. Tôi biết điều ấy từ trước khi ngài nói với tôi kia, ngài đã diễn đạt những ý nghĩ của tôi thật rất gãy gọn. Tôi chắc chắn ngài rất giống tính tôi, và tôi sung sướng lắm: giống như hai giọt nước! Có khác chăng ngài là đàn ông, tôi là phụ nữ và chưa tới Thụy Sĩ, có thế thôi.

- Đừng vội thế chứ, mẹ, - Aglaia kêu lên, - hoàng thân đã bảo rằng khi nói những điều đó, ngài có những lí do kín giấu và ngài nói ra không phải tình cờ cơ mà.

- Đúng, đúng. - Mấy người kia nhao nhao cười nói.

- Này các con, đừng có làm trò cười như thế chứ, vì có thể hoàng thân ngài còn thông minh hơn cả ba đứa gộp lại nữa. Rồi để các con xem. Nhưng này hoàng thân, ngài chưa nói gì về Aglaia hết. Aglaia đang đợi kia, cả tôi cũng đợi nữa.

- Ngay bây giờ thì tôi chưa thể nói gì được. Tôi sẽ nói sau.

- Tại sao không? Cô bé không đáng cho ngài chú ý đến nó sao?

- Ồ không, cô ấy rất đáng chú ý. Cô đẹp tuyệt vời, thưa cô Aglaia Ivanovna. Cô đẹp đến nỗi người ta thấy sợ hãi mỗi khi nhìn cô.

- Và chỉ có thế thôi sao? Còn những đức tính đích thực của nó là gì? - Phu nhân Epantrina hỏi dồn.

- Thật khó lòng mà phán đoán được vẻ đẹp; tôi chưa có gì sẵn sàng để nói cả. Vẻ đẹp là một điều bí ẩn.

- Như vậy là ngài có ý đặt cho Aglaia một câu đố rồi đó, - Adelaida nói. - Cố mà đoán nó đi, em Aglaia ạ. Nhưng mà nàng đẹp đấy chứ, thưa hoàng thân?

- Vô cùng! - hoàng thân nồng nhiệt đáp, vừa nhìn Aglaia với vẻ say mê. - Vâng, đẹp hao hao như nàng Naxtaxia Filippovna, dù gương mặt hoàn toàn khác hẳn.

Mọi người nhìn nhau kinh ngạc.

- Giống ai? - phu nhân Epantrina giật mình. - Như Naxtaxia Filippovna à? Ngài thấy cái cô Naxtaxia Filippovna ấy ở đâu mới được chứ? Naxtaxia Filippovna nào mới được chứ?

- Ông Gavrila Ardalionovitr vừa trao bức chân dung của cô ấy cho Ivan Fiodorovitr xem mới đây.

- Cái gì? Hắn đem bức chân dung đến cho Ivan Fiodorovitr xem à?

- Vâng, để xem thôi. Naxtaxia Filippovna đã tặng Gavrila Ardalionovitr bức chân dung của nàng ngày hôm nay và ông ấy đem đến đây để cho tướng quân xem.

- Tôi muốn xem bức chân dung đó! - phu nhân Epantrina hăm hở nói. - Bức chân dung đó đâu rồi? Nếu cô ta tặng ảnh cho hắn, hẳn là hắn còn giữ, và chắc chắn hắn còn ngồi ở văn phòng. Hắn luôn luôn đến đây làm việc vào thứ tư và không hề đi đâu trước bốn giờ. Gọi ngay Gavrila Ardalionovitr đến đây! Không, tôi chẳng thích thú gì trông thấy mặt hắn. Này hoàng thân quý mến, xin ngài hãy ban cho tôi một đặc ân. Xin ngài vui lòng đến văn phòng lấy bức chân dung ấy mang về đây. Hãy nói với hắn là tôi muốn xem bức ảnh ấy.

Khi hoàng thân đi rồi, Adelaida nói:

- Ông ấy dễ thương đấy, nhưng quả thực thì hơi quá chất phác.

- Đúng, có gì đó hơi quá, - Alexandra biểu đồng tình, - chất phác đến độ hơi buồn cười.

Hình như cả nàng này lẫn nàng kia đều chưa nói hết những điều họ nghĩ.

- Tuy vậy, ông ta diễn tả rất trôi chảy về khuôn mặt của chúng ta. - Aglaia nói. - Ông phỉnh nịnh tất cả, kể luôn cả *maman* nữa.

- Này đừng có lẻo mép, - phu nhân Epantrina la lên. - Ông ấy không nịnh mà chính là mẹ cảm thấy rất khoan khoái.

- Em nghĩ là ông ấy khéo lắm sao? - Adelaida hỏi Aglaia.

- Em nghĩ là ông ta không ngây ngô đâu cả.

- Cô lại lắm điều rồi đấy! - phu nhân Epantrina kêu lên giận dữ. - Mẹ thấy các cô còn lố bịch buồn cười hơn ông ta nhiều. Ông ấy ngây ngô nhưng ông ấy hiểu rõ con người mình, dĩ nhiên là trong đúng nghĩa cao thượng nhất - y như mẹ vậy.

"Hẳn là tệ hại việc ta nói hớ về bức chân dung ấy, - vừa đi đến văn phòng, hoàng thân vừa thầm nghĩ hơi chạnh lòng bứt rứt. - Nhưng... có thể nói thế lại là một việc tốt cũng nên..." Một ý tưởng lạ lùng, dù vẫn còn mơ hồ, vụt ngang trí ngài.

Gavrila Ardalionovitr vẫn ngồi tại văn phòng bù đầu vì giấy tờ. Cứ bề ngoài mà xét thì đích thực gã ta lĩnh lương của công ty hỗn hợp không phải là phi lí. Gã hết sức bối rối khi hoàng thân yêu cầu gã trao cho bức chân dung cho ngài và thuật lại bằng cách nào các cô nương trong phòng khách đã biết về bức ảnh đó.

- Hừ, tại sao mà ngài thóc mách như thế chứ? - gã la lớn với vẻ tức giận. - Ngài chẳng biết gì cả. Đồ ngu! - Gã lẩm bẩm một mình.

- Tôi rất tiếc, quả tôi không có suy nghĩ khi nói điều đó. Tôi đã nói rằng Aglaia đẹp gần như cô Naxtaxia Filippovna vậy.

Gania bảo hoàng thân thuật chi tiết hơn về diễn tiến của sự việc, hoàng thân kể lại cho gã nghe. Một lần nữa, Gania giễu cợt nhìn hoàng thân.

- Quả là đầu óc ngài lúc nào cũng tơ tưởng Naxtaxia Filippovna hết mà. - Gã lầm bầm, dòng tư tưởng ngắt quãng và gã lại yên lặng. Trông gã có vẻ bồn chồn lắm. Hoàng thân, nhắc lại gã về việc bức chân dung.

- Này, hoàng thân, ngài hãy nghe tôi đây, - Gania nói như thể vừa có một ý tưởng nào chợt thoáng qua trí gã. - Tôi xin ngài một đặc ân, nhưng tôi thực lòng không biết ngài có...

Gã thoạt bối rối và nói không hết lời. Có vẻ gã muốn quyết định một việc gì đó và đang chống chọi với chính mình. Hoàng thân lẳng lặng chờ đợi. Một lần nữa, Gania lại dò xét ngài với đôi mắt long lanh soi mói.

- Hoàng thân ạ, - gã lại nói, - ngay lúc này... ở đằng ấy... vì một việc hết sức lố bịch và phi lí... mà tôi không có trách nhiệm gì cả trong chuyện đó... mà thật cũng chẳng đáng để cập đến nữa... Hừm, đằng ấy phu nhân và các tiểu thư chắc là có phần giận tôi, vì thế hiện thời nếu không được mời đến thì tôi chẳng muốn đến đó làm gì. Còn ngay giờ đây, tôi vô cùng cần phải nói với Aglaia Ivanovna. Tôi đã viết phòng sẵn ít chữ cho nàng (một mảnh giấy xếp nhỏ nằm trong tay gã). Nhưng tôi không biết làm sao trao cho nàng được. Hoàng thân, bây giờ xin ngài hãy vui lòng trao mảnh giấy này cho Aglaia Ivanovna, và chỉ trao chính tay Aglaia Ivanovna mà thôi, ý tôi muốn là không một ai thấy, ngài hiểu chứ? Chúa biết, cũng chẳng có gì bí mật ghê gớm lắm đâu, nhưng - ngài sẽ giúp cho việc ấy chứ?

- Thực ra tôi không thích... - hoàng thân đáp.

- Xin làm ơn giúp tôi, thưa hoàng thân, điều này thật vô cùng quan trọng đối với tôi, - Gania nài nỉ. - Có lẽ nàng sẽ trả lời, hãy tin tôi đi, sở dĩ tôi phải nhờ đến ngài vì tình thế tuyệt vọng quá sức rồi. Tôi biết nhờ ai khác giúp cho bây giờ? Sự việc rất quan trọng, thật quan trọng khủng khiếp đối với tôi.

Gania có vẻ vô cùng sợ sệt trước ý nghĩ rằng hoàng thân sẽ không bằng lòng, gã nhìn vào đôi mắt hoàng thân với vẻ van xin rụt rè.

- Được rồi, tôi sẽ trao cho.

- Và cốt đừng để ai trông thấy, - Gania năn nỉ, lộ vẻ hớn hở. - Và này nữa hoàng thân ạ, tôi có thể tin nơi lời nói danh dự của ngài được chứ, phải không ạ?

- Tôi sẽ không cho một ai khác xem thấy, - hoàng thân nói.

- Bức thư này không niêm phong, nhưng... - Gania ấp úng với vẻ bồn chồn lo lắng rồi ngừng lời vì bối rối.

- Ồ, tôi không đọc nó đâu, - hoàng thân đáp gọn và cầm lấy bức chân dung, ngài rời khỏi văn phòng.

Còn lại một mình, Gania lại vò đầu bứt tai:

- Chỉ cần nàng nói cho một tiếng là ta thực sự sẽ bất chấp hết thẩy!

Lúc này, gã quá băn khoăn, nóng nẩy đến nỗi không tài nào ngồi lại bàn lo giấy tờ được, gã cứ bước tới, bước lui từ góc này đến góc kia.

Hoàng thân trở về, đắm chìm trong tư tưởng. Việc chạy vặt này làm cho ngài băn khoăn và còn bối rối nữa khi nghĩ đến mảnh giấy của Gania gửi cho Aglaia. Nhưng khi còn cách phòng khách hai phòng nữa, ngài chợt dừng lại như vừa thoáng nhớ điều gì, ngài liếc nhìn chung quanh, đoạn, bước đến cửa sổ, gần ánh sáng và say ngắm bức chân dung Naxtaxia Filippovna.

Có vẻ như ngài muốn xuyên thấu qua những nét huyền nhiệm ẩn giấu trong khuôn mặt ấy, gương mặt trước đấy đã làm cho ngài bàng hoàng. Cái ấn tượng ban đầu đó khó phai nhoà trong trí ngài và giờ đây, dường như ngài vội vã muốn kiểm chứng điều đó. Lần này gương mặt đó, gương mặt có một vẻ đẹp phi phàm và một nét gì khác lạ lùng, còn làm cho ngài

bàng hoàng hơn nữa. Bàng bạc nơi khuôn mặt ấy một vẻ kiêu hãnh mênh mông chen lẫn nét khinh mạn, gần như thù hận, đồng thời một vẻ gì tin cậy, một vẻ gì mộc mạc kì diệu. Hai tính chất tương phản đó gợi trong lòng hoàng thân một sự thương cảm xót xa khi nhìn những đường nét ấy. Vẻ đẹp chói loà này thật không thể nào chịu đựng được, vẻ đẹp của một khuôn mặt tái xanh, với gò má hơi thóp và đôi mắt nồng cháy - một vẻ đẹp mới lạ lùng làm sao! Hoàng thân say sưa ngắm bức chân dung một phút, rồi thình lình sực tỉnh, ngài nhìn quanh phòng và vội đưa chân dung lên môi hôn. Một phút sau đó khi bước vào phòng khách, nét mặt ngài đã tự chủ lại hoàn toàn. Nhưng trước lúc đó, ngay khi ngài bước vào phòng ăn (cách phòng khách một phòng) ngài xuýt chạm phải Aglaia nơi ngưỡng cửa. Nàng có một mình.

- Ông Gavrila Ardalionovitr nhờ tôi trao vật này cho cô, - hoàng thân nói, trao cho nàng miếng giấy nhỏ.

Aglaia dừng chân, cầm lấy mảnh giấy và nhìn hoàng thân với vẻ lạ lùng. Nàng không hề lộ chút bối rối nào, chỉ có một ánh ngạc nhiên, mà nó cũng chỉ liên quan tới riêng một mình hoàng thân mà thôi. Với tia nhìn ấy, Aglaia có vẻ muốn hoàng thân giải thích sự việc - tại sao ngài lại ăn cánh với Gania trong vụ này - nàng yêu cầu lời giải thích với vẻ bình thản và ngạo mạn. Hai người đứng đối diện nhau một lúc, cho đến phút chót một nét chế giễu vẽ lên trên khuôn mặt nàng, nàng cười nhẹ và lách qua khỏi hoàng thân.

Phu nhân Epantrina lặng lẽ xem xét bức chân dung của Naxtaxia Filippovna một lúc lâu với vẻ khinh miệt rõ rệt, bà dang thẳng cánh tay cầm bức chân dung, giữ thật xa mắt mình để ngắm nghía, tính toán cho đúng đắn sức ảnh hưởng của nó.

-Ừ, cô ta xinh đấy chứ, - rốt cuộc phu nhân nói, - thậm chí

rất xinh. Tôi đã gặp cô ấy hai lần, chỉ thấy ở đằng xa. Vậy ra ngài ca ngợi cái loại nhan sắc đó? - bà nói với hoàng thân.

- Vâng, loại đó, - hoàng thân trả lời, rõ ra có cố gắng.

- Ngài có ý nói đặc biệt là loại đó chứ gì?

- Vâng, đặc biệt loại đó.

- Tại sao?

- Khuôn mặt ấy... có nhiều sự đau khổ... - hoàng thân như thể buột miệng nói, như thể ngài đang nói với chính mình chứ không phải là trả lời một câu hỏi.

- Có lẽ ngài mê sảng rồi, - phu nhân Epantrina quả quyết, ném mạnh bức chân dung xuống mặt bàn vẻ khinh bỉ.

Alexandra nhặt lên, Adelaida đi lại gần cô chị, rồi cả hai cùng ngắm nghía, nhận xét. Ngay lúc ấy, Aglaia bước vào phòng.

- Thật là một sức mạnh. - Adelaida chợt kêu lên trong khi nhìn xoắn vào bức chân dung qua vai chị.

- Ở đâu? Sức mạnh nào? - Lizaveta Procofievna hỏi gay gắt.

- Sắc đẹp như thế là sức mạnh, - Adelaida nói một cách nồng nhiệt. - Với sắc đẹp đó, người ta có thể đảo lộn thế giới.

Nàng trầm mặc bước đến giá vẽ. Aglaia hờ hững nhìn bức chân dung, liếc mắt bĩu môi, bước thẳng, khoanh tay ngồi phía xa.

Phu nhân Epantrina rung chuông.

- Mời ông Gavrila Ardalionovitr đến đây, - bà ra lệnh cho gia nhân vừa bước vào. - Ông ấy đang ở tại văn phòng.

- Kìa *maman*! - Alexandra kêu lên đầy ngụ ý.

- Mẹ muốn nói với ông ta vài lời, có thế thôi. - Bà nói gọn, gạt ngay sự phản đối của con gái. Rõ ràng là bà đang nóng giận. - Đấy hoàng thân xem, cái nhà này bây giờ cái gì cũng bí mật. Bí mật hết! Người ta lại kì vọng ở chúng tôi cung cách lễ nghĩa, sao mà lại ngu dại như vậy. Đây đúng là một công việc

đòi hỏi sự thẳng thắn, rõ ràng và chân thật tuyệt đối. Người ta đang âm mưu trong cuộc cưới gả này. Tôi không thích những cuộc hôn nhân loại đó.

- Kìa, *maman* nói năng gì kì thế? - Alexandra lại vội ngắt lời mẹ.

- Này, con gái cưng, việc đó có can hệ gì đến con đâu? Bộ con cũng thích những chuyện ấy sao? Hoàng thân nghe thấy thì thế nào? Chúng ta là bạn mà. Thậm ít thì hoàng thân và mẹ cũng là bạn hữu. Chúa tìm kiếm con người, hẳn như vậy, tìm kiếm người tốt lành. Ngài không cần những kẻ xấu xa, ỗng ẹo, nhất lại là những kẻ ỗng ẹo, những kẻ mới ngày hôm nay quả quyết điều này, ngày mai lại nói thế khác. Con hiểu chứ, Alexandra Ivanovna? Hoàng thân ạ, người ta cho là tôi kì quặc, nhưng tôi biết phân biệt phải trái lắm. Bởi vì chỉ có con tim là chủ yếu, còn kì dư mọi sự đều vớ vẩn. Ồ, hẳn nhiên trí tuệ cũng quan trọng, tất nhiên... có thể, trí tuệ còn là quan trọng nhất nữa ấy chứ. Đừng cười, Aglaia, mẹ đâu có tự mâu thuẫn: một con ngốc có tâm hồn mà thiếu trí tuệ thì vẫn là một con ngốc khốn khổ y như một con ngốc có trí tuệ mà thiếu trái tim vậy. Đó là một chân lí cổ xưa. Như mẹ đây, một con ngốc có trái tim mà thiếu trí tuệ, còn con là con ngốc có trí mà vô tâm; ấy nên cả hai chúng ta mới đều bất hạnh, cả hai chúng ta mới đều bị giày vò.

- Nhưng mà *maman* bị giày vò bởi nỗi gì ghê thế, hở *maman*? - Adelaida không đừng nổi, có vẻ là chỉ còn mỗi mình nàng trong nhóm vẫn chưa đánh mất tính hài hước của mình.

- Trước tiên, vì các con gái khôn ngoan của tôi, - phu nhân Epantrina ngắt ngang. - Chỉ thế thôi cũng đã quá đủ rồi, không cần phải bàn tán thêm gì nữa. Chúng ta đã nói quá nhiều rồi. Để mẹ xem thử hai con (mẹ không nói đến Aglaia) sẽ suy nghĩ và hội ý với nhau để giải quyết vấn đề ra sao, hoặc

giả con, Alexandra yêu quý, có hạnh phúc với cái ngài đáng kính của con không? Ô! - bà kêu lên, khi nhìn thấy Gania bước vào phòng, - lại một ông bạn đồng minh nữa trong việc cưới xin đây. Sao, ông mạnh khoẻ đấy chứ? - bà đáp lễ cái cúi đầu chào của Gania, không buồn mời gã ngồi xuống nữa. - Ông sắp làm đám cưới phải không?

- Cưới?.. Thế nào?.. Đám cưới nào?.. - Gavrila Ardalionovitr sửng sốt, thều thào. Gã bối rối quá sức.

- Ông sắp lấy vợ phải không? Tôi hỏi, nếu ông thích kiểu diễn đạt thế này hơn.

- Kh...ô...ng. Tôi không... - Gavrila Ardalionovitr chối quanh, mặt gã đỏ ửng vì xấu hổ. Gã nhìn thật nhanh Aglaia đang ngồi thật xa cách mọi người, rồi vội đảo mắt đi chỗ khác. Aglaia nhìn lặng lẽ và soi mói vào mặt gã một cách lạnh lùng, như xuyên thấu, bình thản quan sát nỗi thất vọng đậu trên khuôn mặt gã.

- Không? Ông nói "không" à? - phu nhân Lizaveta Procofievna nóng nẩy dằn giọng. - Được lắm, tôi sẽ nhớ kĩ ngày hôm nay, sáng thứ tư, ông đã nói "không" để trả lời cho câu hỏi của tôi. Hôm nay thứ tư, phải thế không?

- Con nghĩ đúng vậy, *maman* à! - Adelaida trả lời.

- Người ta chẳng bao giờ thuộc ngày tháng ra sao cả. Hôm nay ngày bao nhiêu?

- Ngày hai mươi bẩy, - Gania đáp.

- Ngày hai mươi bẩy à? Rất là thích hợp với các tính toán của tôi. Thôi, chào ông, chắc ông có nhiều việc phải làm lắm, còn tôi thì phải đi đây đó đôi chút. Đây, cầm lấy bức chân dung của ông. Cho tôi gửi lời thăm bà Nina Alexandrovna khốn khổ. Xin miễn chào hoàng thân. Nhớ đến thăm chúng tôi thường nhé, phần tôi, tôi sẽ đến thăm cụ cố Beloconxcaia để thuật cho bà cụ nghe về ngài. Và hãy nghe đây, vị hoàng thân

đáng mến, tôi tin rằng Chúa đã đặc phái ngài từ Thụy Sĩ về đây cho tôi. Có lẽ ngài có nhiều việc khác, nhưng hẳn ngài đã đến đây vì cớ tôi một phần lớn. Chúa đã an bài đúng đường lối. Thôi chào các con, Alexandra, - phu nhân Epantrina nói, - con hãy đi với mẹ vào phòng.

Phu nhân Epantrina ra đi. Gania choáng váng mặt mày, vừa bối rối, vừa giận hoảng, gã vớ lấy bức chân dung trên bàn rồi với nụ cười méo mó quay sang hoàng thân.

- Bây giờ tôi về nhà. Nếu ngài không đổi ý định ở với chúng tôi, tôi sẽ đưa ngài về, vì ngài chưa biết địa chỉ.

- Hượm đã, hoàng thân, - Aglaia bất thần đứng lên khỏi ghế bành nói. - Ngài còn phải viết ít chữ vào tập ảnh của tôi mới được. *Papa*(*) nói ngài là một tay viết chữ rất đẹp. Tôi đi lấy tập ảnh ngay đây mà...

Rồi nàng rời khỏi phòng.

- Thôi, chào hoàng thân. Tôi cũng phải đi đây, - Adelaida nói. Nàng siết chặt lấy tay hoàng thân, cười thật tươi và nhã nhặn, rồi ra đi. Nàng không thèm nhìn Gania.

- Chính là ngài rồi! - Gania nghiến răng, trút cơn giận lên người hoàng thân lúc không có một ai ở đó nữa. - Chính ngài đã bép xép rằng tôi sắp cưới vợ đây mà! - Gã lầu bầu trong kẽ răng với gương mặt bừng lửa giận, mắt nẩy hung quang. - Thưa ngài, ngài quả là một tên ngồi lê mách lẻo vô sỉ.

- Tôi dám chắc rằng ông đã lầm, - hoàng thân trả lời điềm tĩnh và nhã nhặn. - Chính tôi cũng chẳng biết gì đến việc cưới xin của ông.

- Thì mới đó ngài nghe tướng Ivan Fiodorovitr tiết lộ rằng mọi việc sẽ được quyết định vào tối nay tại nhà Naxtaxia Filippovna, rồi ngài đi thuật lại cho họ nghe! Ngài là đứa nói dối! Không ngài thì ai vào đây mà nói cho họ biết? Còn có con

quỷ nào nói với họ nữa ngoài ngài ra? Mụ già đó há không mát mẻ xỏ xiên đến tôi quá lắm sao?

- Nếu ông bị bà ấy ám chỉ, thiết tưởng ông phải biết rõ hơn tôi, ai là người đã nói với họ. Tôi không hề nói một lời nào về việc ấy cả.

- Ngài đã trao mảnh giấy ấy chưa? Có câu trả lời nào không? - Gania ngắt lời hoàng thân với vẻ nóng nẩy, sốt ruột. Nhưng ngay lúc ấy Aglaia trở lại, hoàng thân không có thì giờ để đáp lời.

- Đây, hoàng thân, - Aglaia nói, vừa đặt tập ảnh lên bàn, - hãy chọn một trang rồi viết cho tôi vài chữ. Đây là bút mới đấy. Ngòi bút thép có sao không? Tôi vẫn nghe những tay thủ bút không dùng bút thép khi viết.

Nàng cứ trò chuyện cùng hoàng thân, coi như không có mặt Gania ở đó. Nhưng khi hoàng thân sửa lại bút, tìm một trang để sửa soạn viết, thì Gania đi đến bên lò sưởi, chỗ Aglaia đang đứng ngay bên phải hoàng thân và thì thầm bên tai nàng bằng giọng đứt quãng:

- Một lời thôi, chỉ cần một lời của tiểu thư thôi là tôi được cứu thoát.

Hoàng thân chợt quay lại nhìn hai người. Gương mặt Gania hiện rõ vẻ tuyệt vọng, gã nói những lời đó như thể chẳng đặng đừng chứ không suy nghĩ gì. Trong vài giây đồng hồ, Aglaia lặng lẽ nhìn gã với nét ngạc nhiên như nàng đã nhìn hoàng thân trước đó, và đối với Gania, cái vẻ kinh ngạc ngấm ngầm của nàng, nỗi lạ lùng ấy và sự khó hiểu trọn vẹn trước những lời gã nói với nàng thật còn khủng khiếp hơn sự khinh bỉ đớn hèn mà nàng dành cho gã nữa.

- Tôi phải viết gì đây? - Hoàng thân hỏi.

- Tôi sẽ đọc cho ngài viết. - Aglaia quay sang phía hoàng thân nói. - Ngài đã sẵn sàng chưa, vậy xin mời ngài viết cho

như sau: "Tôi không hề mặc cả!" Rồi ngài ghi cho ngày tháng. Bây giờ hãy trao cho tôi xem.

Hoàng thân trao tập ảnh cho nàng.

- Tuyệt diệu! Ngài đã viết thật bay bướm, quả là một bàn tay bắt được của trời. Cám ơn ngài, xin tạm biệt hoàng thân... Này, xin ngài đợi cho một chốc. - Nàng nói thêm như vừa chợt nhớ một điều gì. - Xin hãy theo tôi, tôi muốn tặng ngài một vật kỉ niệm.

Hoàng thân bước theo nàng, nhưng khi họ bước vào phòng ăn, Aglaia dừng lại.

- Xin hãy đọc cái này, - nàng nói, vừa trao mảnh giấy của Gania cho hoàng thân.

Hoàng thân cầm lấy mảnh giấy và nhìn Aglaia với vẻ bối rối.

- Hiển nhiên tôi biết ngài chưa đọc nó và ngài cũng không thể là người mà cái gã đó tin cậy. Đọc nó đi. Tôi muốn ngài đọc mảnh giấy này.

Mảnh giấy nhỏ được viết rõ ra là vội vã:

"Ngày hôm nay, số phận của tôi sẽ được định đoạt, tiểu thư cũng biết là nó sẽ được định đoạt như thế nào rồi. Hôm nay tôi phải nói lời tối hậu, dứt khoát. Tôi không có quyền gì van xin tiểu thư thương xót, tôi không dám tơ mòng chút hi vọng nào. Nhưng đã có một lần, tiểu thư thốt ra một lời, chỉ một lời thôi, và lời đó đã chiếu sáng cho đêm tối của cuộc đời tôi, đã trở thành ngọn hải đăng của kiếp sống đời tôi. Giờ đây xin tiểu thư hãy nhắc lại lời đó một lần nữa, và nàng sẽ cứu tôi thoát khỏi sự tàn hại. Tiểu thư chỉ cần phán: hãy đoạn tuyệt mọi sự, tôi sẽ đoạn tuyệt mọi sự ngay hôm nay. Ôi, lời nói nào có mất tiền mua! Tôi sẽ đọc được lời đó ngay qua dấu hiệu bày tỏ niềm xót thương và trắc ẩn của tiểu thư đối với tôi, và chỉ thế thôi. Tuyệt không còn gì nữa! Tôi không dám nâng niu niềm hi vọng, vì tôi không xứng đáng được điều đó. Nhưng

nếu được tiểu thư ban cho lời ấy rồi, tôi nguyện cam nhận kiếp sống bần bách và chịu đựng tình cảnh khủng khiếp này trong niềm vui sướng. Tôi sẽ lao mình vào cuộc chiến và hoan nghênh nó, trong nó tôi sẽ phục sinh với nguồn sinh lực mới!

Vậy thì, xin hãy ban cho tôi tiếng nói xót thương này (chỉ mỗi một xót thương thôi, tôi xin thề với tiểu thư như vậy). Xin đừng giận dữ trước những lời nói thô kệch của kẻ tuyệt vọng này, của một kẻ đang chết đuối dám cả gan nắm lấy chút cơ hội để mong thoát khỏi sa vào hố trầm luân.

G.I."

- Gã này đã cam đoan với tôi, - Aglaia nói gọn lỏn sau khi hoàng thân đã đọc xong, - rằng "sẽ đoạn tuyệt mọi sự", rằng "sẽ không làm tổn thương hay ép uổng gì tôi đâu" và như ngài thấy đó, gã đã cho tôi một tờ cam kết trên giấy trắng mực đen như ngài vừa mới đọc. Ngài xem đấy, cái lối hắn nhấn mạnh, gạch dưới mấy chữ tầm thường đó mới thật là ngây ngô làm sao, và cả những tư tưởng thầm kín của hắn tỏ lộ ra mới tục tằn biết chừng nào. Với lại, hắn biết rằng nếu hắn tự đoạn tuyệt với mọi sự mà không cần chờ tôi lên tiếng, mà cũng không cần nói với tôi điều gì, không cần đặt bất cứ hi vọng gì nơi tôi, thì chắc tôi dám thay đổi thái độ đối với hắn và biết đâu lại không làm bạn với hắn nữa. Hắn biết chắc chắn như thế mà! Nhưng linh hồn hắn thật nhơ nhớp; hắn biết như thế mà không dám quyết, vẫn van xin sự bảo đảm. Hắn không đủ sức dám liều lĩnh với lòng tin. Hắn muốn, chính tôi thay vào chỗ trăm ngàn rúp, sẽ bảo đảm sẽ cho hắn niềm hi vọng. Về những lời trước kia mà hắn nhắc đến trong mảnh giấy đó, rằng lời đó như đã chiếu sáng cuộc đời hắn, thật ra chỉ là một lời nói dối vô sỉ. Đơn thuần là tôi có một lần thương hại hắn. Nhưng hắn thì hỗn xược và vô sỉ: hắn vồ ngay lấy cái ý tưởng về khả năng sẽ có hi vọng nào đó, tôi lập tức biết ngay lúc ấy.

Từ đó, hắn toan khoèo chân cho tôi vấp ngã và bây giờ hắn vẫn tính toán điều đó. Nhưng thôi đủ. Hãy cầm lấy mảnh giấy này và trả lại cho hắn ngay khi ngài rời khỏi nhà này - dĩ nhiên là đừng trao cho hắn trước lúc đó.

- Rồi tôi phải trả lời với ông ấy làm sao đây?

- Dĩ nhiên là không trả lời gì hết. Đó là cách trả lời tốt nhất. Dường như ngài định cư ngụ ở nhà hắn phải không?

- Chính ngài Ivan Fiodorovitr vừa mới đây đã khuyên tôi như vậy, - hoàng thân nói.

- Vậy thì hãy coi chừng hắn, tôi báo trước cho ngài đấy. Giờ thì chắc hắn sẽ không tha thứ cho ngài về cái tội ngài đem trả lại cho hắn mảnh giấy này.

Aglaia khẽ siết bàn tay hoàng thân và bước ra khỏi phòng. Gương mặt nàng lộ vẻ nghiêm trang, nàng chau mày. Khi cúi đầu giã biệt hoàng thân, nàng cũng không buồn nở một nụ cười.

- Tôi sẽ đi ngay đây, - hoàng thân nói với Gania. - Tôi phải đi lấy cái tay nải rồi chúng ta đi.

Gania dậm chân bực bội. Mặt gã tím lại vì giận. Rốt cuộc, cả hai bước ra đường, hoàng thân xách cái tay nải.

- Nàng trả lời sao? Nàng trả lời sao? - Gania thét lên với hoàng thân. - Nàng nói gì với ngài? Ngài có trao thư đó cho nàng không?

Không nói một lời, hoàng thân trao lại cho hắn mảnh giấy. Gania sững sờ.

- Cái gì thế này? Trời ơi, mảnh giấy của tôi. - Hắn la lên. - Hắn không trao thư cho tôi! Trời! Làm sao mà tôi không đoán ra ngay như thế hả trời? Đồ chó chết! Giờ thì đã hiểu, tại sao vừa rồi nàng chẳng hiểu gì cả. Nhưng tại sao, tại sao ngài lại không trao thư này cho nàng chứ? Chó... chết thật!

- Xin ông tha lỗi cho, ngược lại, tôi đã trao được thư của

ông ngay cho nàng, ngay sau lúc ông đưa cho tôi và đúng như lời ông yêu cầu tôi làm. Bức thư ông nằm trong tay tôi trở lại vì lí do đơn giản là Aglaia Ivanovna vừa mới trả lại cho tôi.

- Lúc nào? Lúc nào?

- Ngay lúc tôi vừa viết vào tập ảnh cho nàng xong, lúc nàng gọi tôi đi với nàng. Hẳn ông cũng có nghe tiếng nàng đấy chứ? Chúng tôi đi vào phòng ăn, nàng trả lại tờ giấy cho tôi, bảo tôi đọc rồi yêu cầu tôi trao trả lại cho ông.

- Đọc... đọc thư đó à? - Gania la lên như thất thanh. - Đọc thư đó! Ngài đã đọc thư đó rồi à?

Thế là một lần nữa, gã lại đứng chết lặng giữa lề đường, miệng há hốc vì kinh ngạc.

- Phải, tôi vừa đọc nó xong đây.

- Chính nàng, chính nàng đã trao thư đó cho ngài đọc à? Chính nàng à?

- Phải, chính nàng, xin cứ tin tôi đi, hẳn tôi chẳng bao giờ đọc thư đó nếu nàng đã không bảo tôi phải đọc.

Trong một phút, Gania câm lặng, cố gắng để suy nghĩ một cách khó khăn, nhưng rồi chợt gã la lớn:

- Không thể như thế được, không thể nào nàng lại bảo ngài đọc thư đó được. Ngài nói láo! Chính ngài đã tự đọc thư đó!

- Tôi chỉ nói sự thật, - hoàng thân nói với giọng như cũ, không một chút bối rối. - Hãy tin tôi đi, tôi rất lấy làm tiếc là việc này khiến ông bực bội đến như vậy.

- Nhưng này cái anh khốn nạn kia ơi, ít ra thì lúc ấy nàng cũng có nói đôi điều với ngài về lá thư đó chứ? Ít ra nàng cũng phải trả lời chút nào chứ?

- Vâng, dĩ nhiên là có.

- Vậy thì nói đi, nói ngay cho tôi nghe đi! Ôi quỷ thần!..

Rồi Gania dậm chân xuống đường hai lượt.

- Ngay lúc tôi vừa đọc xong bức thư đó, nàng bảo rằng ông đang toan tính cho nàng vào bẫy, rằng ông muốn tìm cách sao cho nàng trao cho ông một hi vọng để dựa vào hi vọng đó để xoá bỏ một hi vọng khác với giá một trăm ngàn mà không phải thiệt thòi. Nàng bảo rằng nếu ông đã làm điều đó mà không mặc cả gì hết, nếu ông tự ý làm mà không đòi nàng phải bảo đảm trước, thì có lẽ nàng đã trở nên bạn của ông rồi. Đó là tất cả sự việc, tôi nghĩ thế. Ồ còn nữa: sau khi tôi cầm bức thư, tôi có hỏi nàng sẽ trả lời thế nào, nàng đã bảo rằng không nói gì là câu trả lời hay nhất. Tôi nghĩ đó là điều nàng đã nói. Xin tha thứ cho nếu tôi có quên từng lời từng tiếng của nàng. Tôi nói với ông theo chỗ tôi hiểu sự việc là như vậy.

Gania bừng bừng nổi giận, cơn giận hoảng của gã bùng ra không chút kìm hãm.

- A! Ra thế đấy! - gã nghiến răng, - cô ta ném thư của tôi qua cửa sổ! Hừ, rằng cô ta không mặc cả, phải không? Thế thì được lắm. Hượm mà xem. Rồi sẽ thấy ngay đấy mà. Tôi có cả trăm phương ngàn kế dự phòng sẵn rồi. Để rồi xem. Tôi sẽ bắt cô ta trả giá về việc này.

Mặt gã nhăn nhó, tái xanh, nước mồm nước miếng be bét, nắm đấm vung vẩy đe doạ. Cứ như thế hai người bước vài bước. Gã chẳng buồn để ý gì đến hoàng thân, coi như thể chỉ có mình gã trong phòng riêng vậy, bởi gã xem hoàng thân chẳng ra cái thớ gì cả. Nhưng chợt một ý tưởng nảy ra trong trí gã, gã trấn tĩnh lại.

- Làm sao mà, - gã chợt nói với hoàng thân, - làm sao mà ngài (thằng khờ kia! - gã lẩm bẩm) đương không lại thân thiết tâm sự với cô ta sau có hai giờ kể từ lúc ngài gặp mặt cô ấy? Sao lại như thế?

Nỗi ghen tị thêm vào mọi sự thống khổ quặn thắt bỗng làm cho trái tim gã đau nhói.

- Đó là một điều tôi không sao cắt nghĩa được, - hoàng thân đáp.

Gania nhìn hoàng thân một cách nham hiểm:

- Há không phải nàng muốn tặng ngài một kỉ vật làm tin nên mới gọi ngài vào phòng ăn đó sao? Nàng muốn tặng ngài vật gì, có phải không?

- Tôi không sao hiểu điều đó theo cách nào khác được.

- Phải, quỷ thật, tại sao lại thế chứ? Ngài làm cái trò gì trong đó chứ? Làm sao mà ngài quyến rũ được họ thích ngài? - Nghe đây, - gã nói, trong cơn kích động quá đỗi (lúc đó, con người đã bị kích thích mạnh đến nỗi gã không tài nào tập trung tư tưởng được), - há ngài không thể nhớ lại cho đúng những gì ngài đã ba hoa trong nhà đó và thuật lại ngay tình từ đầu được sao? Há ngài không chú ý đến việc gì cả sao? Ngài chẳng nhớ chi hết ư?

- Ô, vâng! Tôi nhớ kĩ lắm chứ, - hoàng thân đáp, - ngay lúc đầu, tôi đi vào gặp họ và tôi khởi nói chuyện về Thụy Sĩ.

- Ô! Vứt cha cái Thụy Sĩ của ngài đi.

- Rồi chúng tôi nói chuyện với nhau về việc xử tử hình.

- Xử tử hình?

- Phải, tôi nói chuyện đó để làm sáng tỏ một vài vấn đề, rồi tôi kể cho họ nghe rằng tôi đã sống ba năm ở ngoại quốc như thế nào và thuật câu chuyện về một cô gái quê nghèo nàn ra sao.

- Vứt cha cái đứa gái quê nghèo nàn đó đi! - Gania nói, nóng nảy đến điên cuồng, - rồi sao nữa?

- Rồi tôi thuật cho họ nghe ông Sneider đã nhận định về cá tính của tôi như thế nào và khiến tôi...

- Đem đốt cái lão Sneider và chôn cha cái ý kiến của hắn đi! Rồi sao nữa?

- Thế rồi một việc đã gợi cho tôi cái ý bàn về các khuôn mặt, tức là, sức biểu lộ của các khuôn mặt, và tôi nói rằng

Aglaia Ivanovna đẹp suýt soát cô Naxtaxia Filippovna. Chính lúc đó tôi đã buột mồm nói ra bức chân dung.

- Nhưng ngài đã không kể cho họ nghe câu chuyện ngài nghe vào lúc sáng ở văn phòng đấy chứ? Ngài chắc là không kể họ nghe đấy chứ? Phải không? Phải không?

- Tôi nhắc lại với ông, tôi chẳng nói gì cả.

- Nhưng trời đất quỷ thần ơi! Aglaia có đưa bức thư đó cho mụ già ấy xem không?

- Tôi xin đoán chắc với ông rằng nàng không hề làm điều đó. Tôi có mặt suốt lúc đó mà, với lại, nàng đâu có thì giờ mà trao cho bà cụ xem.

- Phải, mà chắc là ngài có để ý gì đâu. Trời ơi! Rõ ra là một thằng ngu mà! - gã la lớn, không còn chút tự chủ nào. - Hắn chẳng còn biết cách giải thích một việc gì nữa cơ mà.

Đã một lần lớn tiếng chửi bới mà không gặp phản ứng gì, Gania dần dà mất tất cả kiềm chế, như thói đời thường như vậy. Thiếu chút nữa là gã dám nhổ vào mặt hoàng thân vì điên giận lắm. Tuy nhiên, chính cơn giận đã khiến gã mù quáng, nếu không, chắc gã đã nhận thấy từ lâu rằng cái "thằng khờ" mà gã đã đối xử đầy thô lỗ đó đôi khi lại nhanh nhẹn và hiểu mọi vấn đề rất tế nhị, và có thể giải thích sự việc một cách hoàn toàn thoả đáng. Rồi đột nhiên một việc hoàn toàn bất ngờ xảy ra.

Hoàng thân chợt lên tiếng:

- Này ông Gavrila Ardalionovitr, tôi cần phải thưa với ông rằng, trong quá khứ, quả thực tôi có bị bệnh đến gần như khờ dại, nhưng giờ đây, kể như tôi đã bình phục hoàn toàn rồi, vì vậy tôi rất lấy làm khó chịu khi người ta gọi thẳng vào mặt tôi là thằng ngu. Dẫu có thể tha thứ cho ông, vì những chuyện không may xảy đến với ông, thế nhưng ông đã bực tức đến độ công khai chửi rủa tôi hai lần rồi. Tôi không thích điều đó chút nào, nhất là trong buổi sơ ngộ của chúng ta. Vì vậy, nhân

lúc chúng ta đến ngã tư đây, tưởng không gì tốt đẹp hơn là chúng ta chia tay nhau. Ông rẽ bên phải về nhà ông, và tôi đi về phía trái. Tôi có hai mươi lăm đồng rúp, chắc thế nào tôi cũng kiếm được một phòng khách sạn.

Gania đâm bối rối quá đỗi đến độ đỏ mặt hổ thẹn vì đã bị bất ngờ bắt đúng thóp.

- Xin hoàng thân tha lỗi cho, - gã vồn vã nói lớn, chợt đổi luận điệu chửi bới sang giọng ngọt ngào như mía lùi. - Nhân danh Chúa, xin tha lỗi cho tôi! Ngài đã thấy đó, tôi khốn khổ biết là dường nào! Gần như ngài không biết gì hết, chứ nếu ngài biết mọi chuyện, thế nào ngài cũng tha thứ cho tôi đôi phần. Mặc dù, thật khó mà tha thứ được cho tôi...

- Ồ, tôi không cần ông phải long trọng tạ lỗi như thế, - hoàng thân vội đáp. - Tôi hiểu rõ ông đang gặp những chuyện nát lòng cho nên ông mới đâm ra xằng xớm như vậy. Vậy thì, chúng ta cùng về nhà ông đi. Tôi sung sướng được đến đó.

"Không, - Gania thầm nghĩ. – bây giờ thì không thể để cho hắn bỏ đi như thế được". Trên đường đi gã nhìn hoàng thân với vẻ căm tức. "Thằng vô lại này nó biết hết tẩy mình rồi, bây giờ hắn đã đánh rơi mặt nạ. Có một cái gì bí mật sau mặt nạ đó. Để rồi xem! Mọi việc rồi sẽ ổn thoả cả. Mọi sự. Trong chính ngày hôm nay".

Lúc ấy, cả hai đã về đến nhà.

VIII

Tư thất của Gania ở tầng lầu ba, đi lên bằng dãy cầu thang rộng rãi, sáng sủa và sạch sẽ. Nhà gồm có sáu hay bảy

phòng, lớn nhỏ đủ cả, thực ra đó chỉ là những căn phòng tầm thường, tuy nhiên vẫn vượt quá phương tiện của một công chức có gia đình, dù là một công chức lĩnh lương hai ngàn rúp một năm. Nhưng khi Gania và gia đình, không đầy hai tháng trước đó, đã nẩy ra cái ý định cho mướn phòng bao luôn ăn ở - điều khiến Gania vô cùng khó chịu, nhưng do sự nài nỉ của Nina Alexandrovna và Varvara Ardalionovna, vì đã đến lúc hai người muốn đóng góp phần nào vào lợi tức gia đình. Gania cắn nhằn và cho rằng đem nhà cho mướn là một điều sỉ nhục, một điều làm cho gã hổ thẹn với xã hội là môi trường mà gã thường xuất hiện với phong thái một thanh niên tuấn tú, tương lai đầy hứa hẹn. Tất cả những nhường nhịn trước số phận ấy và cảnh sống bó buộc, tù túng ấy là những vết thương đâm sâu vào linh hồn gã. Có một dạo, gã đã đâm cáu bẳn trước những việc tầm thường lặt vặt một cách không xứng đáng và không tương ứng. Vậy nên lâm thời, sở dĩ gã vẫn phải khuất phục và cam chịu những điều đó, chẳng qua chỉ vì gã đã nhất quyết thay đổi toàn diện việc này một cách quyết liệt càng sớm càng tốt, một khi dịp tiện cho phép. Nhưng đồng thời, sự thay đổi này, chính hướng đi mà gã đã trù định đó, đã thành ra một vấn đề đáng kể, một vấn đề nghiêm trọng thực sự mà muốn giải quyết nó gã cần phải vất vả cực nhọc hơn tất cả những vấn đề đã từng đến trong đời gã.

Căn nhà có một dãy hành lang đi thẳng từ lối vào, ngăn ra. Phía bên này hành lang có ba phòng dành cho những người "được giới thiệu đặc biệt" thuê, ngoài ra, cũng cùng bên đó, ở tận mãi cuối nhà bếp, là phòng thứ tư, nhỏ hơn những phòng kia, là chốn cư ngụ của vị tướng hồi hưu Ivolgin, ông này là người cha trong gia đình, ngủ trên chiếc đivăng rộng và bị bắt buộc phải ra vào theo ngõ nhà bếp, bằng cầu thang ngõ hậu. Đứa em trai của Gania là cậu Colia ở chung trong phòng đó.

Cậu này là một em học trò mới mười ba tuổi, thu mình trong những đống hỗn độn chen chúc này để vừa học, vừa ngủ trên chiếc ghế bành thứ hai nhỏ hơn đã quá cũ kĩ với lớp nệm bọc rách bươm, cậu giữ một nhiệm vụ khá quan trọng là săn sóc cha già, một ông cha càng ngày càng phải nhờ cậy vào sự chăm nom của cậu bé. Hoàng thân ở phòng giữa trong số ba phòng cho thuê. Phòng thứ nhất bên tay phải là phòng anh chàng Ferdussenco, phòng thứ ba bên trái vẫn còn bỏ trống. Thoạt tiên, Gania dẫn hoàng thân sang dãy của gia đình. Nửa gian nhà dành cho gia đình gồm một phòng khách mà mỗi khi cần thì sẽ biến thành phòng ăn, một phòng khách nữa hẹp hơn, tuy nhiên chỉ dùng làm phòng khách về buổi sáng thôi, vì về buổi tối, nó là văn phòng và buồng ngủ của Gania, cuối cùng là phòng thứ ba lúc nào cũng thấy đóng kín cửa. Đây là là phòng ngủ của Nina Alexandrovna và Varvara Ardalionovna.

Nói tóm lại, mọi người trong nhà đều chen chúc nhau mà sống. Gania chẳng biết làm gì hơn là nghiến răng, nghiến lợi. Dù gã muốn tỏ ra là kính trọng bà mẹ, nhưng người ta thấy ngay là dưới mái nhà đó, gã là kẻ độc tài quản trị.

Không phải mình Nina Alexandrovna trong phòng khách, đã có Varvara Ardalionovna ngồi với bà, cả hai đang bận bịu đan lát và tiếp chuyện một vị khách là Ivan Pet'rovitr Ptitxưn. Nina Alexandrovna trạc ngũ tuần, mặt xương xương, gầy guộc, mắt có quầng thâm đen. Bà có vẻ bệnh hoạn và thoáng nét u uất, nhưng khuôn mặt bà, lời ăn tiếng nói của bà thật là duyên dáng; ngay trong tiếng nói đầu bà đã bộc lộ rõ rệt tâm tính nhiệt thành và vẻ tôn quý đích thực. Dù trông bà có vẻ buồn thảm thật đấy, nhưng người ta vẫn tìm thấy nơi bà một vẻ cứng rắn và cả quyết nữa. Bà ăn mặc thật là dung dị, với một chiếc áo dài đen, trông như một bà cụ, nhưng phong thái của bà, cách trò chuyện của bà, trọn vẹn hành vi cử chỉ của bà

đã thấy rõ bà là một phu nhân quen thuộc với xã hội thượng lưu, đài các.

Varvara Ardalionovna là một thiếu nữ trạc hai mươi ba tuổi, cao trung bình, người hơi mảnh mai, khuôn mặt nàng không đẹp lắm, nhưng ẩn hiện một sức lôi cuốn huyền nhiệm mà không cần đến nhan sắc, nó tạo nên một sức lôi cuốn đắm mê. Nàng rất giống mẹ, thậm chí cả trong cách ăn mặc, có nghĩa là ơ thờ với thời trang. Tia mắt nâu của nàng nhìn hẳn là có thể thật tươi vui và dịu dàng, nếu như nó không quá trầm ngâm nghĩ ngợi, đôi lúc ưu tư thái quá, nhất là gần đây. Khuôn mặt nàng cũng lộ vẻ cứng cỏi và quả quyết, nhưng người ta có thể mường tượng được rằng nàng còn táo bạo và mạnh dạn hơn bà mẹ nữa là khác. Varvara Ardalionovna rất dễ nổi nóng, anh nàng đôi khi cũng phải sợ cái tính khí của nàng. Vị khách lúc đó đang ngồi với họ cũng hơi khiếp nàng, tên ông là Ivan Pet'rovitr Ptitxưn. Ông vẫn còn khá trẻ, chưa quá tam tuần, ăn mặc giản dị nhưng trang nhã với cung cách lịch sự nhưng hơi có phần trịnh trọng quá. Bộ râu lưa thưa nâu sẫm của ông cho biết ông không phải là công bộc của chính quyền.[*] Ông ăn nói duyên dáng và khôn ngoan lắm, nhưng thường thì ông thích yên lặng hơn. Xét toàn thể, ông đã tạo được một ấn tượng khá tốt đẹp. Rõ rệt là ông không thờ ơ với Varvara Ardalionovna và cũng không che giấu tình cảm của mình. Varvara Ardalionovna cư xử với ông trong tình bạn hữu nhưng tránh trả lời những câu hỏi của ông và cũng không lưu tâm đến những câu hỏi ấy. Tuy vậy, Ptitxưn không ngã lòng chút nào. Varvara Alexandrovna dịu dàng đối với ông, nhất là trong thời gian gần đây nàng còn tỏ ra tín nhiệm ông nữa. Thêm nữa, nàng còn biết rằng ông đang thử thời vận bằng cách cho vay nặng lãi ngắn hạn có thế chấp đáng tin cậy nhiều hoặc ít. Ông là bạn rất thân của Gania.

Sau lời giới thiệu hoàng thân một cách kĩ lưỡng nhưng dấm dẳn của Gania (gã lạnh lùng chào thân mẫu, không buồn chào cô em và kéo ngay Ptitxưn ra khỏi phòng), Nina Alexandrovna nói với hoàng thân vài lời thân ái, rồi quay sang bảo Colia, lúc ấy đang lấp ló ngoài cửa, dẫn hoàng thân vào phòng giữa. Colia là một đứa bé trai có khuôn mặt rạng rỡ và khá dễ mến, với dáng điệu giản dị, hồn nhiên, đáng tin cậy.

- Hành lí của ngài đâu rồi? - nó hỏi lúc đưa hoàng thân vào phòng.

- Tôi có mỗi cái tay nải. Tôi bỏ ngoài hành lang.

- Em sẽ đi lấy ngay cho ngài. Nhà chỉ có hai gia nhân, bác đầu bếp và Mat'riona, do đó, em cũng phụ giúp vào nữa. Varia coi ngó mọi việc và quát tháo mọi người. Gania bảo rằng ngài mới ở Thụy Sĩ về đến hôm nay, phải không?

- Phải.

- Thụy Sĩ đẹp không ạ?

- Rất đẹp.

- Có núi?

- Có.

- Bây giờ em sẽ đi lấy chiếc tay nải vào cho ngài.

Varvara Ardalionovna bước vào.

- Mat riona sẽ sắp xếp giường cho ngài ngay. Ngài có vali không?

- Không ạ, một tay nải thôi. Em của cô đã đi lấy hộ rồi. Nó nằm nơi hành lang.

- Không có tay nải nào hết ngoài cái xách nhỏ này. Ngài bỏ tay nải đó đâu rồi? - nó hỏi khi trở lại phòng.

- Không có tay nải nào khác nữa hết, - đỡ lấy chiếc gói, hoàng thân đáp.

- Hà! Thế mà em đã nghĩ chắc Ferdussenco đã cuỗm nó đi mất rồi.

- Đừng có nói tầm phào, - Varia nghiêm giọng nói. Nàng cũng nói với hoàng thân bằng một giọng thật lạnh nhạt dù vẫn nhã nhặn.

- Chère Babette[*], chị nên tử tế với em hơn một chút chứ. Em đâu có phải là Ptitxưn.

- Mày dám ăn roi lắm, Colia ạ! Mày ngu quá mà. Có cần gì xin ngài cứ hỏi Mat'riona. Cơm chiều sẽ dọn lúc bốn giờ rưỡi. Ngài có thể ăn chung với chúng tôi hay ăn riêng trong phòng ngài đều được, tuỳ ý ngài. Đi thôi, Colia, đừng có đứng lảng vảng giữa lối đi thế nữa.

- Vậy thì đi, thưa bà chị sắt đá của tôi.

Đương khi đi, họ chợt đụng đầu Gania.

- Ba có nhà không? - Gania hỏi Colia, và khi nghe xong câu trả lời khẳng định của thằng bé, gã thì thầm vào tai nó. Colia gật đầu rồi theo chân Varvara Ardalionovna ra khỏi phòng.

- Chỉ xin thưa với hoàng thân một lời thôi. Tôi quên chưa nói với ngài về một việc. Tôi chỉ dám xin đặc ân ở ngài, chứ không dám xem là điều bắt buộc. Xin ngài đừng nói gì về câu chuyện vừa xảy ra giữa tôi và Aglaia tại nhà này. Cũng xin ngài đừng nói những điều ngài biết ở đây cho đằng ấy biết, bởi vì ở đây cũng có rất nhiều điều đáng ghê tởm, khốn nạn cho những việc ấy. Ít ra là hôm nay, ngài nên cố mà kìm giữ mình hộ.

- Tôi bảo đảm với ông rằng tôi không đến nỗi ba hoa như ông tưởng, - hoàng thân nói, hơi bực mình về lời trách móc của Gania. Mối quan hệ giữa họ đã trở nên mỗi lúc một căng thẳng.

- Dào. Tôi đã khốn khổ cả ngày hôm nay vì ngài rồi. Tôi chỉ xin ngài đừng nói gì hết, thế thôi.

- Thưa ông Gavrila Ardalionovitr, tôi vẫn muốn thưa với ông rằng, ngay đến giờ tôi vẫn thấy không có gì phải bó buộc cả. Tại sao tôi lại không thể bàn đến bức chân dung ấy chứ? Ông đâu có cầu xin tôi đừng?

- Chà, cái phòng này sao mà dơ dáy quá thế này, - Gania quan sát, vừa nhìn khinh khỉnh khắp phòng. - Phòng thì tối tăm mà cửa sổ lại mở ra sân. Ngài đã đến với chúng tôi thật không đúng lúc. Ồ, nhưng mà đó đâu phải là việc của tôi, tôi có cho thuê nhà đâu.

Ptitxưn nhìn vào phòng và gọi Gania, gã này vội bỏ hoàng thân và bước ra khỏi phòng, mặc dù gã còn muốn nói thêm điều gì đó, nhưng rõ ràng là gã luống cuống và có vẻ hổ thẹn phải đề cập đến điều đó. Gã chê căn phòng cốt che giấu sự bối rối của gã đấy thôi.

Ngay lúc hoàng thân tắm rửa đâu đấy và sửa soạn có phần tươm tất hơn xong thì cánh cửa lại mở và một khuôn mặt lạ nhìn vào.

Đó là một người nho nhã trạc tam tuần, cao hơn mức trung bình đôi chút, vai rộng, mái tóc hung hung đỏ cuốn thành từng lọn lớn trên đầu. Chiếc mặt bị thịt của ông đỏ kè, đôi môi dày, mũi bẹt, lớn, mắt ti hí như chìm mất dưới lớp mỡ béo bệu. Nhìn chung dung mạo ông có vẻ xược. Ông ăn mặc hơi bẩn thỉu.

Thoạt tiên, ông ta chỉ mở cánh cửa vừa đủ nhô đầu vào. Cái đầu nhô vào xem xét gian phòng khoảng năm giây đồng hồ, rồi cánh cửa từ từ mở ra, rồi cả hình dạng con người xuất hiện trên ngưỡng cửa. Tuy nhiên ông khách vẫn chưa bước vào, y khẽ nheo đôi mắt, đứng trên bực cửa dò xét hoàng thân. Sau rốt y đóng cánh cửa phía sau lưng, tiến đến ngồi trên ghế, nắm chặt lấy tay hoàng thân và bắt ngài ngồi xuống chiếc đi văng gần đó.

- Ferdussenco! - y tự giới thiệu, vừa nhìn soi mói vào mặt hoàng thân.

- Vậy thì sao? - hoàng thân đáp, suýt phì cười.

- Một kẻ ở thuê, - Ferdussenco nói thêm, lại tiếp tục dò xét hoàng thân.

- Ngài muốn làm quen với tôi chăng?

- Ha! - Ông khách bật nói, vò đầu thở dài. Rồi y nhìn đăm đăm vào góc phòng đối diện. - Ông bạn có tiền không? - Y chợt hỏi khi xoay sang phía hoàng thân.

- Ít thôi.

- Chẵn chòi là bao nhiêu?

- Hai mươi lăm đồng rúp.

- Cho tôi xem.

Hoàng thân rút tờ giấy bạc hai mươi lăm rúp trong áo gilê ra trao cho Ferdussenco. Ferdussenco xoè tờ giấy bạc ra, nhìn kĩ, xoay đi xoay lại, rồi giơ nó ra trước ánh đèn.

- Lạ thật, - y nói, rõ ràng là suy nghĩ lung lắm, - sao mà những tờ giấy bạc lại hoá ra nâu được nhỉ? Đôi lúc những tờ giấy hai mươi lăm rúp lại biến ra nâu kinh khủng, còn những tờ khác lại phai màu hẳn đi. Này cầm lấy.

Hoàng thân cầm tiền về. Ferdussenco đứng dậy khỏi ghế.

- Trước hết, tôi đến để cho ông biết trước rằng chớ có hề cho tôi mượn tiền đấy, vì chắc chắn thế nào tôi cũng hỏi mượn chứ chẳng không.

- Tốt lắm.

- Ngài định trả tiền thuê chỗ này?

- Đúng thế.

- Hừ, tôi thì không, cám ơn ngài nhiều lắm. Phòng tôi ở cánh cửa đầu tiên bên phải ngài. Ngài thấy chứ? Cố đừng có đến thăm tôi thường đấy, tôi sẽ đến với ngài, đừng lo. Ngài đã gặp ông tướng chưa?

- Chưa.

- Ngài có nghe nói về ông ta bao giờ chưa?

- Chưa, tôi chưa hề nghe.

- Rồi thì ngài sẽ gặp ông ta và ngài sẽ nghe ông ta nói, còn

nữa, ông ta còn mượn cả tiền tôi nữa. A vis au lecteur.[*] Thôi chào ngài. Có thể sống với một tên giống như Ferdussenco được chứ? Ngài nghĩ sao?

- Tại sao lại không chứ?

- Tạm biệt ngài.

Rồi y bước ra cửa. Sau này hoàng thân mới hay rằng con người đạo mạo này thường muốn làm ai nấy phải ngạc nhiên với tính kì dị và khoái hoạt của y, nhưng rồi chẳng bao giờ được cái tích sự gì cả. Thật vậy, đối với một số người này, y đã tạo những ấn tượng không mấy thuận lợi, và điều đó thật đã làm cho y thất vọng. Nhưng vẫn không khiến y nao núng, từ bỏ những nỗ lực ấy. Trên bực cửa, y đã lấy lại được vẻ quan trọng khi đụng đầu với một con người đạo mạo khác nữa, vị này hoàng thân chưa được biết, lúc đó vừa mới bước vào phòng. Khi nhường chỗ cho vị tân khách này đi vào, Ferdussenco đã nháy hoàng thân để báo trước nhiều lần sau lưng ông kia, và nhờ đó y đã tìm cách chuồn mà không còn áy náy gì nữa.

Vị khách mới này là một người cao lớn, hơi mập, trạc năm mươi lăm tuổi hay hơn, với chiếc mặt phì nộn đỏ kè, làm nổi bật bộ râu ria xám xịt, với đôi mắt hơi lồi. Nhìn chung dáng dấp của ông ta cũng dễ cảm lắm giá như không có một vẻ gì tàn phá, hạ tiện và có phần nhơ nhớp. Ông ta vận một cách áo thụng cổ lỗ sĩ gần rách ở khuỷu tay, quần áo cũng bẩn thỉu nhớp nhúa - ông ta ăn mặc như khi ở nhà. Đứng gần ông ta có thể ngửi thấy phảng phất mùi rượu vodca, nhưng cung cách của ông ta rất đáng lưu ý có phần tra hỏi, và rõ ràng là cố ý gây một ấn tượng cao quý về mình nơi mọi người. Con người đạo mạo ấy thong thả bước đến bên hoàng thân với một nụ cười mỉm niềm nở, lặng lẽ bắt tay hoàng thân và cứ giữ trong tay mình, ông ta quan sát khuôn mặt hoàng thân một lúc lâu như thể để nhận biết những dáng vẻ quen thuộc ở đó.

- Đúng người này rồi, đúng người này rồi! - ông ta khẽ tuyên bố với vẻ trịnh trọng. - Đúng là một hình ảnh sống của ông ấy! Tôi đã nghe họ nhắc đến một cái tên thật quen thuộc đối với tôi, nó khơi lại một dĩ vãng đã qua đi vĩnh viễn. Hoàng thân Mưskin phải không?

- Vâng.

- Thưa ngài, tôi là tướng Ivolgin, đã hồi hưu và khốn khổ. Xin cho tôi được hân hạnh biết phương danh quý tính của ngài.

- Lev Nicolaevitr.

- Phải, đúng rồi! Đúng là con trai của người bạn tôi. Tôi có thể nói đó là đồng chí thuở ấu thời - Nicolai Pet'rovitr, phải không?

- Tên ông thân tôi là Nicolai Lvovitr.

- Phải Lvovitr, - ông tướng chữa lại, vẫn điềm đạm và thật là tự tin, làm như thể ông ta chẳng hề quên cái tên ấy mà chỉ là vô tình nói lầm thôi. Ông ta ngồi xuống, nắm tay hoàng thân kéo xuống ngồi cạnh. - Tôi đã từng bồng ẵm ngài trên tay.

- Thật vậy sao? - hoàng thân nói, - ông thân tôi mất đã hai mươi năm rồi.

- Phải, hai mươi năm. Hai mươi năm ba tháng. Chúng tôi đã cùng học với nhau. Rồi lập tức tôi tham gia vào quân ngũ...

- Phải, ông thân tôi cũng vào quân ngũ, đóng lon thiếu uý trong trung đoàn Vaxilcovxki.

- Belomirxki chứ. Ông đã thuyên chuyển về trung đoàn Belomirxki đâu vào buổi chiều hôm ông ấy mất. Tôi đã ở đó bên cạnh ông cụ và đọc kinh cho ông lúc ông cụ lâm chung. Bà thân của ngài thì... - ông tướng ngừng nói như bị xúc động vì một kỉ niệm nát lòng.

- Bà thân tôi cũng mất nửa năm sau đó vì bệnh cảm hàn, - hoàng thân nói.

- Không phải vì bệnh cảm hàn. Cứ tin lão già này, không phải vì bệnh cảm hàn đâu. Lúc đó tôi có mặt ở đấy và cũng an táng bà nữa. Bà chết vì nỗi thống khổ đã mất vị hoàng thân của bà - chứ không phải chết vì cảm hàn đâu. Vâng, thưa ngài, tôi còn nhớ bà cụ mà. Ôi tuổi trẻ! Vì có bà, hoàng thân và tôi, hai người bạn thời thơ ấu, suýt nữa đã giết nhau đấy.

Hoàng thân bắt đầu lắng nghe, dù có vẻ không mấy tin tưởng.

- Tôi yêu say mê mẫu thân của ngài dù lúc đó bà cụ đã hứa hôn rồi, hứa hôn với người bạn cố tri của tôi. Hoàng thân nhận ra điều đó và bị xúc động. Ông ấy đến đánh thức tôi dậy vào lúc sáu, bảy giờ sáng. Thưa ngài, lúc đó tôi vội mặc quần áo, thật bối rối, cả hai chúng tôi chẳng ai nói một lời nào. Tôi đã hiểu mọi chuyện. Ông cụ rút ra hai khẩu súng ngắn. Một chiếc khăn tay làm làn mức. Không một người chứng. Mà người chứng thì có ích gì khi mà chỉ trong năm phút là chúng ta sẽ đưa nhau vào cõi đời đời? Chúng tôi nạp đạn, trải khăn tay ra, đứng thẳng, mũi súng chĩa ngay vào tim nhau, và chúng tôi nhìn nhau. Rồi thình lình, cả hai nước mắt dâng tràn, đôi tay run run. Vâng thưa ngài, cả hai chúng tôi, cả hai cùng một lúc. Và rồi, tự nhiên, chúng tôi ôm chầm lấy nhau và một cuộc đấu của lòng cao thượng. Ông hoàng la lên: "Nàng là của anh". Tôi hét lại: "Nàng là của anh". Tóm lại... vâng thưa ngài, tóm lại... thì ngài đến ở với chúng tôi phải không?

- Vâng, ít ra cũng trong một thời gian, - hoàng thân nói, hơi có vẻ miễn cưỡng.

- Thưa hoàng thân, mẹ muốn gặp ngài đó, - Colia vừa ngó vào cửa, vừa mời. Hoàng thân nhổm dậy, định đi, nhưng ông tướng đã đặt bàn tay phải của ông trên vai ngài và âu yếm ấn ngài ngồi trở lại.

- Lấy tư cách là một người bạn thiết cốt của thân sinh ngài, tôi muốn báo trước với ngài, - ông tướng nói, - như chính

ngài cũng đã thấy đó, tôi đã phải chịu đựng một tai ách thảm thương, mà chẳng được phân xử gì cả. Chẳng được phân xử gì cả! Thưa ngài, Nina Alexandrovna là một bà vợ hiếm có. Con gái tôi Varvara Ardalionovna cũng là một cô gái hiếm có. Hoàn cảnh đã bắt chúng tôi phải đem nhà cho thuê - một sự sa sút thật khó mà tin được. Trong khi lẽ ra tôi đã sắp thành một ông quan toàn quyền! Nhưng chúng tôi lúc nào cũng hân hoan được tiếp rước ngài đến cư ngụ. Dù rằng có cả một tấm thảm kịch dưới mái nhà này .

Hoàng thân nhìn ông lão ngạc nhiên, đầy vẻ hiếu kì.

- Thưa ngài, người ta đang sắp đặt một cuộc hôn nhân, một cuộc hôn nhân hiếm có. Cuộc hôn nhân giữa một người đàn bà đáng nghi ngờ với một thanh niên đầy hứa hẹn sẽ trở nên một viên thủ quỹ toà án. Người ta sắp đem người đàn bà này vào nhà tôi, nơi mà vợ con tôi đương sống. Tôi sẽ nằm trên ngạch cửa và cho con đó bước qua xác tôi! Gania và tôi bây giờ thì khó mà nói chuyện với nhau được. Tôi tránh gặp nó. Thưa ngài, tôi ân cần khuyến cáo ngài rằng, vì ngài đến sống với chúng tôi, cho nên ngài sẽ được chứng kiến mọi điều diễn ra trong nhà này, nhưng ngài đừng để ý đến làm gì. Dù vậy, ngài là con trai của bạn tôi, nên tôi vẫn có quyền mong rằng...

- Thưa hoàng thân, mời ngài cảm phiền quá bước đến phòng khách cho. - Nina Alexandrovna xuất hiện ở ngưỡng cửa, nói.

- Ngộ quá mình ạ! - Ông tướng la lên. - Hoá ra có thời tôi đã từng nâng niu hoàng thân trên tay cơ đấy!

Nina Alexandrovna nhìn ông tướng một cách trách móc, xong quay nhìn hoàng thân dò hỏi, tuy bà vẫn không nói một lời nào. Hoàng thân theo chân bà, nhưng vừa lúc họ vào phòng khách, ngồi xuống và Nina Alexandrovna vội vã nói với hoàng thân chuyện gì đó thì ông tướng lại bất thần xuất hiện trong

phòng khách. Nina Alexandrovna im bặt và khó chịu ra mặt, bà lại cúi xuống đan lát, ông tướng chắc nhận thấy vẻ khó chịu của bà nhưng ông không vì đó mà cụt hứng.

Ông nói lớn với Nina Alexandrovna:

- Con trai của bạn tôi đây, thật là bất ngờ biết mấy! Tôi không còn nghĩ đến điều đó nữa, nhưng mình ạ, chắc mình hẳn còn nhớ Nicolai Lvovitr quá cố đấy chứ? Lúc đó mình ở tại Tver phải không?

- Tôi không nhớ Nicolai Lvovitr. Phải tiên sinh là thân sinh của ngài không? - bà hỏi hoàng thân.

- Vâng, nhưng theo chỗ tôi biết, cụ mất ở Elisavetgrad, chứ không phải ở Tver, - hoàng thân rụt rè ngỏ lời với ông tướng. - Tôi được Pavlisev cho biết như vậy.

- Tver mà, - ông tướng khăng khăng nói. - Ông cụ thuyên chuyển tới Tver trước khi chết mà, trước đó ông đã lâm bệnh trầm trọng mà. Lúc đó ngài còn bé quá, không nhớ nổi cuộc thuyên chuyển của ông được đâu. Pavlisev thật dễ mà lầm lẫn, dù ông ấy là người rất sáng trí.

- Ngài cũng biết Pavlisev nữa sao?

- Con người đó hiếm có lắm đấy, nhưng chính mắt tôi chứng kiến rõ ràng mà - tôi đã đọc kinh nơi giường chết của ông cụ.

- Ông cụ tôi mất trong thời gian chờ ra toà đấy, - hoàng thân ghi nhận, - dù tôi không biết ông bị ra toà vì vụ gì. Ông cụ mất tại bệnh viện.

- Ồ, đó là vụ tên binh nhì Colpacov mà có xử thì hoàng thân chắc chắn cũng trắng án!

- Thật sao, ngài chắc thế chăng? - Hoàng thân hỏi, ra vẻ chú ý lung lắm.

- Là cái chắc! - ông tướng la lên. - Phiên toà giải tán mà chả đi đến phán quyết nào hết. Đó là một vụ không thể. Một vụ bí ẩn, ta có thể nói như vậy. Viên đại uý đại đội trưởng

Larionov chết. Ông hoàng được chỉ định tạm quyền một thời gian. Tốt lắm. Binh nhì Colpacov phạm tội ăn trộm, hắn ăn cắp ít da đóng giày của một người bạn rồi bán đi lấy tiền uống rượu. Tốt lắm. Hoàng thân đã khiển trách gã nặng nề và đe sẽ tẩm quất gã cẩn thận. Việc này xảy ra trước mắt viên trung sĩ và hạ sĩ. Tuyệt lắm. Colpacov đi về trại, nằm trên giường, mười lăm phút sau đó, hắn chết. Vinh quang thật. Vụ án đó thật khó xử, có thể nói là gần như không sao giải quyết được. Dù sao đi nữa, Colpacov cũng mồ yên mả đẹp rồi. Ông hoàng thảo một tờ báo cáo, và tên anh chàng Colpacov bị xoá khỏi danh sách. Ngài nghĩ sao, còn cách nào tốt hơn nữa đâu. Nhưng đúng sáu tháng sau, tại một cuộc diễn binh cấp lữ đoàn, binh nhì Colpacov lại đứng nghiêm chỉnh trong đại đội ba, tiểu đoàn hai, thuộc trung đoàn bộ binh Novozemlianxki, cũng trong cùng một lữ đoàn và sư đoàn như trước, cứ y như là chẳng có gì xảy ra cả.

- Lại như thế được sao? - hoàng thân buột miệng, kinh ngạc quá chừng.

- Ồ. Không phải thế đâu, ông ấy lầm rồi, - Nina Alexandrovna nói, quay ngắt sang phía hoàng thân với tia nhìn cay đắng. - Mon mari se trompe(*).

- A, mình ạ, nói "se trompe" thì dễ quá mà, nhưng rồi các người giải thích vụ này như thế nào đây? Ai cũng đều rơi vào ngõ cụt. Tôi là người đầu tiên đã nói qu'on se trompe(*); nhưng rủi một nỗi tôi là người chứng và là hội viên bồi thẩm đoàn. Mọi cuộc tiếp xúc đều cho thấy chính đó là binh nhì Colpacov mà nửa năm trước đó đã được mai táng với đầy đủ lễ nghi quân cách, có kèn trống đàng hoàng. Thật là một vụ cực kì hiếm gần như không thể. Tôi chấp nhận, nhưng...

- Này ba, bữa ăn tối của ba xong xuôi rồi đấy. - Varvara đánh tiếng, bước chân vào phòng.

- Ô, hay lắm. Tuyệt. Ba đang đói lả cả người đây. Nhưng mà vụ đó, có thể nói được là một vụ án tâm lí.

- Súp nguội rồi đấy ba, - Varavara lại sốt ruột nhắc nhở.

- Ba đến đây, đến đây, - ông tướng lầm bầm lúc bước ra khỏi phòng. Mọi người vẫn còn nghe tiếng ông nơi hành lang: - Bất kể mọi cuộc thanh tra mà...

- Ngài ở đây với chúng tôi, xin ngài rộng lượng bỏ lỗi cho Ardalion Alexandrovitr. - Nina Alexandrovna ngỏ lời cùng hoàng thân. - Ông ấy dùng bữa một mình. Hẳn ngài cũng thấy rằng ai cũng có khuyết điểm và ít nhiều tính kì cục; có lẽ một đôi người còn có phần quá hơn cả những kẻ mà người ta gọi là quái dị. Tôi phải xin ngài một đặc ân. Đó là bất cứ khi nào nhà tôi bàn đến vấn đề trả tiền nhà với ngài, xin ngài bảo ông ấy rằng ngài đã trả cho tôi rồi. Hẳn nhiên, mọi thứ ngài trao cho Ardalion Alexandrovitr thì chúng tôi sẽ trừ bớt vào số tiền ngài phải trả, nhưng tôi yêu cầu ngài như vậy để cho chúng tôi dễ thanh toán sổ sách... Việc gì thế, Varia?

Varia trở lại phòng và không nói một lời, trao cho mẹ xem tấm chân dung của Naxtaxia Filippovna. Nina Alexandrovna giật mình, rồi xem xét bức chân dung ấy một lúc. Thoạt tiên thì có vẻ như sợ sệt, nhưng rồi tràn ngập nỗi cay đắng. Rốt cuộc, bà nhìn Varia với tia mắt dò hỏi.

- Đây là một món quà cô ta tặng cho anh ấy hôm nay, - Varia nói. - Chiều nay, mọi việc sẽ được giải quyết dứt khoát.

- Chiều nay, - Nina Alexandrovna nhẩm lại bằng một giọng thất vọng. - Vậy là không còn nghi ngờ gì nữa, cũng không còn hi vọng gì nữa. Tấm hình làm quà này đã quá rõ rệt. Nhưng mà có phải chính tay cậu ấy đã cho cô xem bức chân dung này đấy không? - bà nói thêm với vẻ kinh ngạc.

- Mẹ cũng biết cả tháng nay, chúng con khó mà nói chuyện với nhau lấy một tiếng. Chính Ptitxưn đã thuật cho con nghe

mọi chuyện. Con thấy bức ảnh này trong phòng anh ấy, nằm trên nền nhà cạnh bàn. Con nhặt lên.

- Hoàng thân ạ, - Nina Alexandrovna chợt quay sang phía hoàng thân nói: - Tôi có điều muốn hỏi ngài (đó là lí do tôi đã cho mời ngài vào gặp tôi) - ngài quen biết con trai tôi đã lâu chưa? Theo chỗ tôi biết thì con tôi có nói ngài vừa mới ở đâu đó đến đây ngày hôm nay thôi.

Hoàng thân thuật lại sơ lược lí lịch của mình, bỏ đi phần lớn chi tiết.

Nina Alexandrovna và Varia lắng nghe.

- Không phải tôi muốn hỏi ngài để cố mà biết mọi chuyện về Gavrila Ardalionovitr đâu, - Nina Alexandrovna nhấn mạnh. - Xin ngài đừng hiểu lầm như vậy. Nếu có điều nào con tôi không thể chính miệng nó nói với tôi, chắc chắn tôi không hề kiếm cách đi bới móc sau lưng nó để biết. Tôi hỏi ngài bởi vì vừa mới đây, khi tôi hỏi nó về ngài, thoạt tiên lúc ngài có mặt và sau đó khi ngài đi khỏi, nó đã trả lời tôi rằng: Ông ấy biết mọi chuyện. Không cần gì mà phải lễ nghi khách sáo như thế. Vậy thì, điều đó có nghĩa gì? Ý tôi muốn nói tôi muốn biết đại khái thì...

Chợt Gania và Ptitxưn bước vào. Nina Alexandrovna liền nín bặt.

Hoàng thân vẫn ngồi yên trên ghế cạnh bà, còn Varia thì đứng lên đi về góc phòng phía bên kia. Tấm chân dung Naxtaxia Filippovna bỏ nằm chỏng chơ ở một góc lộ liễu nhất trong phòng, trên bàn may của Nina Alexandrovna, ngay trước mặt bà. Thấy bức chân dung đó, Gania nhíu mày lại và giận dữ tóm lên vất sang bàn giấy của gã ở bên kia phòng.

- Hôm nay phải không Gania? - Nina Alexandrovna chợt hỏi.

- Hôm nay cái gì? - Gania giật mình hỏi, rồi chợt gã nhào tới hoàng thân. - A! Lại là ngài. Làm sao thế mới được chứ?

Ngài mắc cái chứng gì mà kì cục vậy? Ngài không thể giữ mồm giữ miệng được sao? Thưa các hạ, há ngài không hiểu nổi sao? Một lần là đủ thôi chứ?

- Gania ạ, vụ này là tại tôi, xin đừng trách ai khác. - Ptitxưn ngắt lời.

Gania nhìn y thắc mắc.

- Phải, và tốt hơn là cứ như thế này, thêm nữa, sự việc đã kết thúc. - Ptitxưn lẩm bẩm và đi đến ngồi xuống bàn, kéo trong túi ra một mảnh giấy viết chi chít bằng bút chì và tiếp tục xem xét thật kĩ. Gania đứng đó mặt tối sầm, bồn chồn chờ đợi một thảm cảnh của gia đình diễn ra. Gã không hề nghĩ tới việc xin lỗi hoàng thân.

- Nếu quả mọi việc đã xong, thì rõ ràng là Ivan Pet'rovitr có lí, - Nina Alexandrovna nói. - Xin cậu đừng cau mày như thế chứ, Gania, và đừng bối rối. Tôi không hề hỏi cậu điều gì mà cậu không muốn nói cho tôi nghe, và tôi đã cam đoan là tôi thua cậu hẳn rồi mà. Vậy thì, xin cậu đừng có ưu tư, lo lắng như thế.

Trong khi nói, bà vẫn không ngừng công việc và thần sắc vẫn tuyệt nhiên thư thái. Gania ngạc nhiên, nhưng gã dè dặt giữ thái độ yên lặng nhìn mẹ, chờ đợi bà nói rõ nghĩa hơn. Gã đã chịu đựng quá nhiều những thảm cảnh gia đình như vậy rồi. Nina Alexandrovna nhận biết sự nhẫn nại đó và bà điểm thêm một nụ cười cay đắng.

- Cậu vẫn còn hoài nghi và chưa tin tôi. Đừng lo chứ! Sẽ không còn nước mắt và kêu xin, kể lể như trước nữa đâu, ít ra là về phần tôi. Tôi chỉ có mỗi một niềm ao ước là mong sao cho cậu được hạnh phúc, và cậu cũng biết đấy, tôi thì phó mặc cho số mệnh rồi, nhưng mà lòng tôi luôn luôn hướng về cậu, dù ta có sống chung hay cách nhau cũng thế. Đã hẳn là tôi chỉ nói riêng về phần tôi đấy thôi. Còn cậu đừng có mong em gái cậu giống như tôi được.

- Lại cô ấy nữa! - Gania la lên nhìn cô em với vẻ bêu riếu xen lẫn oán ghét. - Mẹ ạ, con xin thề với mẹ một lần nữa như con đã từng hứa trước đây: khi mà còn con ở đây, sẽ không ai dám tỏ ra bất kính với mẹ được cả. Bất cứ ai cũng vậy, bao lâu mà con còn sống con đòi hỏi mọi người phải tuyệt đối tôn kính mẹ - bất cứ kẻ nào bước chân vào ngưỡng cửa nhà này.

Gania thấy nhẹ nhõm hẳn, gã nhìn mẹ gần như hân hoan, gần như âu yếm.

- Gania ạ, cậu biết đấy, tôi không có gì phải sợ cho tôi cả. Suốt lúc này tôi không hề lo lắng hay xao xuyến về điều gì cho tôi cả. Người ta bảo rằng hôm nay mọi việc sẽ được giải quyết dứt khoát. Cái gì sắp được giải quyết mới được chứ?

- Nàng đã hứa chiều hôm nay tại nhà nàng, nàng sẽ tuyên bố dứt khoát rằng ưng hay không, - Gania trả lời.

- Gần ba tuần nay, ta đã tránh nói đến chuyện đó, như thế quả có tốt hơn thật. Bây giờ thì mọi sự đã được giải quyết, tôi mạn phép hỏi cậu một điều thôi: làm sao mà cô ả có thể tỏ lời ưng thuận và tặng cả ảnh cho cậu khi mà cậu không yêu thương gì cô ta cả? Làm sao mà cậu có thể - với một đứa đàn bà quá - quá...

- Quá từng trải, mẹ muốn nói thế chứ gì?

- Không phải tôi muốn nói thế. Có phải đúng cậu đã gạt gẫm cô ta từ đầu đến cuối đó không?

Giọng bà chợt trở nên giận dữ khi hỏi câu đó. Gania đứng chết trân, suy nghĩ chốc lát, rồi mặt lộ đầy vẻ châm biếm, nói:

- Mẹ mất bình tĩnh rồi, mẹ ạ, mẹ lại mất tự chủ nữa rồi đấy, lại những giọng điệu thịnh nộ muôn đời bất tận. Mẹ đã nói là không có vấn đề trách móc, nặng lời nữa, nhưng bây giờ mẹ lại bắt đầu phun ra. Thôi! Dẹp đi cho rồi! Phải dẹp quách nó đi! Ít ra mẹ cũng đã nói rõ ý rồi đấy chứ - những rằng tôi sẽ không bao giờ bỏ cậu, không vì một lí do gì trên đời này mà bỏ

cậu. Giá người khác thì tệ ra họ cũng phải chạy mặt cái hạng em gái như thế rồi - cứ xem cái lối nó ngó tôi bây giờ kia. Thôi chấm dứt đi là vừa! Mà làm sao các người biết là tôi gạt gẫm Naxtaxia Filippovna? Về phần cô Varia, cô ta cứ việc làm theo ý cô ta muốn, thế đủ rồi! Ôi, quá đủ rồi đấy!

Càng nói Gania càng thêm giận dữ, gã đi tới đi lui khắp phòng. Lối nói đó lập tức đã trở nên một vết đau cho mỗi một người trong gia đình.

- Tôi bảo rằng cô ả đó mà bước chân vào đây, tôi sẽ bỏ đi, tôi sẽ giữ lời mà. - Varia nói.

- Thôi bỏ hộ cái thói cố chấp ấy đi. - Gania hét lên. - Cô chả có ma nào nó dám lấy cũng chỉ vì cái thói cố chấp ấy thôi! Tại sao cô lại bêu riếu tôi cơ chứ? Cô Varvara Ardalionovna à! Tôi chấp những lời xỉa xói. Nếu muốn, cô cứ việc thi hành cái kế hoạch của cô đi. Tôi lợm giọng và chán cô quá rồi. Ủa, cái gì thế này? Hoá ra ngài quyết bỏ chúng tôi mà đi hay sao đấy, hoàng thân? - Gã nói lớn với hoàng thân khi thấy vị này đứng lên khỏi chỗ.

Giọng Gania giận dữ đến cái độ the thé chói tai, đến cái độ mà người ta bắt đầu thấy khoái thấy hả vì cơn giận của mình, đến cái mức mà họ buông trôi hết mọi kiềm chế, càng giận càng hả càng khoái chẳng màng biết đến cơn giận sẽ đưa họ đến bờ đến bến nào nữa. Đứng nơi cửa, hoàng thân quay lại định nói vài lời đáp lễ, nhưng nhận thấy gương mặt bừng bừng lửa giận của gã đang lúc chửi bới, mà chỉ một lời nói thêm cũng đủ làm một giọt nước tràn bờ, nên ngài lại quay đi trong yên lặng. Vài phút sau, những tiếng huyên náo trong phòng khách phía sau lưng ngài lại càng dữ dội hơn và càng lộ liễu trắng trợn hơn trước đó nữa.

Ngài băng qua phòng khách, bước vào hành lang, qua tiền sảnh dẫn đến phòng của ngài. Khi sắp bước qua cửa trước,

ngài nghe có ai phía ngoài đang cố gắng rung chuông một cách vô vọng, nhưng chuông đã hư rồi nên rung hoài mà chẳng kêu lấy một tiếng. Hoàng thân nhấc then, mở cửa rồi giật mình bước lùi lại. Sừng sững trước mặt ngài là nàng Naxtaxia Filippovna. Ngài nhận ngay ra nàng như ở bức chân dung. Khi nhìn thấy ngài, mắt nàng ánh lên vẻ bực dọc, nàng bước nhanh vào tiền sảnh, gạt ngài qua một bên, vừa giận dữ nói vừa vứt chiếc áo choàng lông ra:

- Nếu anh lười đến cái độ không sửa nổi cái chuông cho ra hồn, thì ít ra cũng phải ngồi ở tiền sảnh lúc có người gõ cửa chứ. A, bây giờ hắn lại làm rơi cả cái áo lông của tôi nữa chứ, người sao có ngữ người lại ngu si vụng về đến thế được!

Mà thật, chiếc áo rơi nằm trên nền nhà. Không đợi hoàng thân giúp nhặt lên, Naxtaxia Filippovna nhặt áo lên rồi ném vào người hoàng thân mà chẳng buồn ngó lại, hoàng thân cũng không bắt kịp chiếc áo nữa.

- Phải tống cổ anh đi thôi. Cút đi mà báo danh đi chứ.

Hoàng thân muốn mở miệng nói, nhưng ngài bối rối quá đến nỗi không nói được lời nào, ngài ôm chiếc áo vừa nhặt dưới nền nhà lên, đi về phía phòng khách.

- Chà! Bây giờ hắn lại đem cả áo của tôi đi nữa chứ! Anh đem áo đi làm gì mới được chứ ? Ha ha ha! Có phải anh điên rồi không ?

Hoàng thân quay lại nhìn sững nàng. Nàng bắt đầu cười lớn, hoàng thân cũng chúm chím cười, nhưng ngài vẫn chẳng nói được một tiếng nào. Lúc đầu, khi mở cửa cho nàng, ngài tái xanh mặt mày, thế rồi lập tức mặt ngài lại đỏ bừng.

- Trời ơi, cái thứ khờ ở đâu vậy hở trời? - Naxtaxia Filippovna dậm chân la lên. - Hừ, bây giờ anh đi đâu đây chứ? Anh đi báo danh ai mới được chứ?

- Naxtaxia Filippovna, - hoàng thân ấp úng.

- Làm sao mà anh biết tôi? - Nàng hỏi nhanh. - Tôi chưa bao giờ gặp anh hết. Đi đi, đi báo danh tôi đi. Cái gì la lối trong đó thế?

- Họ đang cãi nhau, - hoàng thân đáp rồi đi vào phòng khách. Ngài bước vào đúng lúc cuộc cãi vã đã đến độ gay cấn. Nina Alexandrovna đã hoàn toàn quên rằng bà "phó mặc cho tất cả" bà lại còn bênh Varia chầm chập nữa. Đứng cạnh Varia là Ptitxưn, ông này lúc đó đã xem xong mảnh giấy ghi bằng bút chì của mình rồi. Varia không dễ gì để người ta doạ dẫm (nàng đâu có phải là hạng nhút nhát). Nhưng cái thói thô lỗ cộc cằn của ông anh càng lúc càng trây trúa và không chịu được trong từng lời từng tiếng. Vào những lúc như vậy, nàng thường không nói nữa và chỉ âm thầm nhìn anh nhiếc móc, nhìn không nháy mắt. Nàng đã biết rõ, cái lối nhìn đó thường làm cho ông anh chịu hết nổi. Chính lúc đó, hoàng thân bước vào phòng và dõng dạc nói:

- Naxtaxia Filippovna.

IX

Yên lặng bao trùm căn phòng. Ai nấy đều nhìn hoàng thân như không còn hiểu nổi ngài nữa. Gania thì hãi đến tê cóng cả người.

Sự xuất hiện của Naxtaxia Filippovna, nhất là trong giờ phút đặc biệt này, thật là một kinh ngạc lạ lùng đến bàng hoàng thất vọng cho mọi người. Bởi một lẽ, đây là lần thứ nhất nàng đến thăm họ. Trước đó, nàng đã treo cao giá ngọc

cho đến đỗi khi nói chuyện với Gania, nàng chẳng bao giờ tỏ ý muốn làm quen với gia đình gã hết, còn gần đây nàng thậm chí chẳng thèm đả động gì đến họ, coi như họ không có mặt trên cõi đời này. Mặc dù Gania vui lòng vì đã hoãn được một cuộc đối thoại thật rắc rối như vậy, nhưng trong thâm tâm gã không thể bỏ qua cái thái độ trịch thượng của người đàn bà và gã chẳng bao giờ quên món nợ đó. Bất cứ lúc nào, gã cũng dự phòng cái việc nàng sẽ buông ra những lời nhận xét cay đắng và mai mỉa đối với gia đình gã, nhưng gã không bao giờ ngờ rằng nàng lại có thể đến thăm gia đình gã được. Gã đã biết chắc mười mươi rằng nàng đã thấu rõ hết mọi sự đang diễn ra tại nhà gã liên quan đến sự hứa hôn của gã cùng thái độ của gia đình gã nghĩ về nàng. Cuộc thăm viếng của nàng lúc này, sau khi nàng tặng bức chân dung của nàng nhân ngày sinh nhật, ngày mà nàng hứa sẽ dứt khoát về câu chuyện tương lai, đã manh nha cho thấy thái độ quyết định đã hiển lộ.

Cái vẻ bối rối trên tia mắt của mọi người chú vào hoàng thân không kéo dài được lâu. Đích thân Naxtaxia Filippovna đã xuất hiện nơi ngưỡng cửa phòng khách, và khi tiến vào phòng, nàng lại khẽ đẩy hoàng thân qua một bên.

- Rốt cuộc tôi cũng kiếm cách vào được, tại sao các người lại buộc chuông lại chứ? - Nàng vui vẻ nói, đưa tay cho Gania bắt. gã này vội tràn tới trước để đón nàng. - Sao anh lại có vẻ bối rối như thế? Làm ơn giới thiệu tôi đi chứ?

Gania lúng túng quá đỗi, bắt đầu giới thiệu nàng với Varia, cả hai người đàn bà đều nhìn nhau với vẻ khó hiểu trước khi bắt tay nhau. Naxtaxia Filippovna phá lên cười và vội khoác một vẻ mặt hân hoan để che giấu tình cảm của nàng, nhưng Varia thì không buồn che đậy gì, cô nàng đã tiếp khách với một tia nhìn trĩu nặng và dò xét, cô nàng cũng chẳng có lấy một nụ cười xã giao thông thường cho phải phép

nữa. Gania đâm chối với. Cũng chẳng còn thì giờ để van xin nữa, gã ném cho Varia một cái nhìn đe doạ đến nỗi cô em hiểu ngay rằng giây phút này đã thấm thía quá cho ông anh của mình rồi. Thế là cô nàng quyết định nhượng bộ, bề ngoài đổi mặt làm vui và nở một nụ cười với Naxtaxia Filippovna, ôi một nụ cười sao mà héo hắt (tuy vậy chứ những người trong gia đình này vẫn còn yêu quý nhau lắm).

Tình thế trở nên khá hơn đôi phần, nhờ ở Nina Alexandrovna, người được Gania - lúc này đã tuyệt vọng tột cùng - giới thiệu với cô khách tiếp sau cô em gã, thậm chí gã còn dẫn bà đến gần nàng. Nhưng Nina Alexandrovna vừa ngỏ vài lời "vô cùng hân hạnh" được tiếp cô khách, thì Naxtaxia Filippovna chẳng màng để ý đến bà cụ, đã quay thoắt sang phía Gania và chẳng đợi mời, ngồi ngay xuống chiếc ghế bành nhỏ kê gần cửa sổ, rồi nói lớn:

- Văn phòng của anh đâu? Còn mấy cái buồng cho thuê nằm ở chỗ nào? Các người cho người ta mướn nhà mà, phải không?

Gania đỏ chín mặt lúng búng mấy tiếng trả lời, nhưng Naxtaxia Filippovna vội tiếp lời.

- Chỗ các người cho thuê ở đây đâu? Cả đến anh cũng chẳng có lấy một cái văn phòng mà. - Rồi nàng chợt quay sang Nina Alexandrovna. - Thế cho thuê có được lợi lắm không?

- Ồ, cũng có phần vất vả, - Nina Alexandrovna trả lời, - vâng, hẳn nhiên phải có lợi chứ, nhưng mà chúng tôi chỉ ...

Nhưng rồi một lần nữa Naxtaxia Filippovna lại chẳng buồn nghe gì cả, nàng lườm Gania, phá lên cười rồi nói tướng:

- Coi anh mới ngộ chưa kìa! Trời đất ơi! Lúc này sao mà coi anh ngộ quá vậy!

Giọng cười của nàng lanh lảnh trong thoáng chốc, lúc đó mặt mũi của Gania thật méo xệch đến thảm hại. Nét sững sờ của gã thoắt biến mất, cái vẻ hèn hạ và mất bình tĩnh đến nực

cười cũng không còn, mặt gã tái xanh lại, môi gã run lập cập, gã lặng nhìn trừng trừng vào mặt cô khách đầy nham hiểm, trong khi cô khách vẫn lả lơi cười.

Có một nhân vật khác cũng chưa hoàn hồn trước sự xuất hiện của Naxtaxia Filippovna. Nhưng dù ông này đứng như trời trồng ngay nơi cửa phòng khách, nhưng đã kịp nhận thấy vẻ tái xanh và sự biến đổi sắc diện đầy hiểm ác của Gania. Nhân vật đó là hoàng thân. Không biết tại sao ngài lại bước tới trước, như thể nỗi sợ hãi đã thúc đẩy ngài.

- Uống một chút nước đi, - ngài thì thầm vào tai Gania, - và đừng nhìn như thế nữa.

Rõ rệt là ngài đã buột miệng nói những điều ấy không hề suy nghĩ trước và cũng chẳng có một hậu ý gì nhằm làm sôi động thêm giây phút đó, nhưng những lời của ngài tạo nên một ảnh hưởng phi thường nhất. Bất chợt, Gania thoắt có vẻ nổi cơn cuồng nộ với hoàng thân. Gã nắm chặt vai ngài và trừng trừng ngó ngài đầy vẻ thù hằn và ghen ghét như không còn có thể nói được nữa. Theo sau đó là cả một trường hỗn loạn. Cả đến Nina Alexandrovna cũng kêu lên một tiếng yếu ớt. Ptitxưn hốt hoảng trờ tới; Colia và Ferdưssenco xuất hiện nơi ngưỡng cửa từ trước, đứng im bàng hoàng kinh ngạc. Chỉ một mình Varia cứ tiếp tục đứng nhìn cảnh hỗn loạn với nét bất mãn giá băng, tuy nàng vẫn chăm chú quan sát. Nàng không ngồi mà lại đứng khoanh tay trước ngực, cạnh bà mẹ.

Nhưng Gania đã tự chủ lại ngay, gần như ngay lúc gã nắm lấy hoàng thân, thế rồi gã phát cười như điên dại. Gã đã hoàn toàn lấy lại được bình tĩnh.

- Thưa hoàng thân, ngài làm nghề gì, bác sĩ chăng? - gã la lên, cố làm ra giọng hoan hỉ và dễ dãi. - Ngài làm tôi hãi quá. Thưa cô Naxtaxia Filippovna, xin hân hạnh giới thiệu với cô đây là một các hạ tôn quý, dù tôi mới được biết ngài ấy từ sáng nay thôi.

Naxtaxia Filippovna nhìn hoàng thân, chưng hửng:

- Hoàng thân? Ông ấy là một hoàng thân à? Trời ơi, cứ nghĩ mà xem. Thế mà vừa mới đây tôi đã nhầm ông ấy là một tên gia nhân nên đã sai ông ấy vào đây để báo danh tôi đấy. Ha ha ha!

- Không hề gì. Không có sao hết. - Ferdussenco xen vào, tiến ngay đến bên cô gái và lấy làm khoái trá vì mọi người đã cười lên được. - Không hề chi. Se non è vero...[*]

- Nhưng suýt nữa thì tôi đã chửi rủa ngài, thưa hoàng thân. Xin tha lỗi cho tôi. Còn Ferdussenco, anh cũng ở đây vào lúc này sao? Thiết tưởng ít ra cũng không phải gặp anh ở đây. Ai? Hoàng thân nào? Muskin? - Nàng lại hỏi Gania, lúc đó vẫn còn giữ chặt vai hoàng thân và kịp giới thiệu ngài cho cô khách.

- Khách thuê nhà của chúng tôi đấy, - Gania lặp lại.

Rõ ràng là người ta đã giới thiệu hoàng thân cho cô gái chỉ để thoả lòng hiếu kì (đây cũng là một đặc sách để thoát ra khỏi tình thế chẳng đặng đừng đó). Và gần như người ta đẩy ngài về phía nàng. Dầu vậy hoàng thân vẫn nghe rõ tiếng "thằng khờ" do một kẻ nào đó lầm thầm sau lưng ngài, chắc là tên Ferdussenco đứng bên cạnh Naxtaxia Filippovna.

- Xin cho tôi biết tại sao lúc nãy ngài lại không chịu giải thích cho tôi rõ để đến nỗi tôi phải hố to như thế nhỉ? - Naxtaxia Filippovna khẩn khoản nói, vừa quan sát hoàng thân từ đầu đến chân một cách rất ư là bất nhã. Nàng nôn nóng chờ đợi câu trả lời của hoàng thân, chắc bẩm rằng câu trả lời phải trì độn lắm và giúp nàng một mẻ cười thoả thuê.

Hoàng thân ấp úng đáp:

- Tôi kinh ngạc vì gặp cô đột ngột quá.

- Nhưng làm sao ngài biết tôi được? Ngài đã gặp tôi ở đâu trước chăng? Thật tôi có cảm tưởng như đã gặp ngài ở một nơi

nào đó trước rồi! Ngài có thể vui lòng cho tôi biết tại sao lúc nãy ngài lại bối rối như vậy không? Tôi có gì đáng ngạc nhiên lắm không?

- Nào, bây giờ nói đi, nói đi chứ! - Ferdussenco nói diễu như làm hề. - Ồ, sao lại thế... Lạy Chúa tôi, nếu là tôi thì có bao nhiêu thứ để trả lời cho một câu hỏi như thế! Ôi giời!.. Hoàng thân ạ, sau vụ này ngài đúng là một gã đần độn thật!

- Ở địa vị ngài, chính tôi cũng sẽ nói như vậy, - hoàng thân cười, xoay sang phía Ferdussenco, đoạn tiếp tục nói với Naxtaxia Filippovna. - Bức chân dung của cô khiến cho tôi bị xúc động mạnh; sau đó tôi đã nói về cô với phu nhân Epantrina và các con gái của bà này. Và trên chuyến tàu sáng sớm nay, trước khi tôi đến thành Peterburg, Parfen Rogojin đã kể cho tôi nghe rất nhiều về cô. Và ngay cái lúc tôi mở cửa cho cô tôi cũng đang nghĩ đến cô, và chợt cô đã đứng tại đó.

- Nhưng mà làm sao ngài lại biết đó là tôi?

- Nhờ ở bức chân dung, và...

- Và... ?

- Và bởi vì tôi đã mường tượng ra cô giống y như vậy. Tôi cũng cảm thấy như đã gặp cô ở đâu đấy rồi.

- Ở đâu? Ở đâu?

- Dường như tôi đã gặp đôi mắt cô ở đâu đó rồi thì phải. Nhưng mà không thể như thế được! Tôi vừa nói chỉ dường như thôi mà. Trước đây tôi chưa hề gặp cô lần nào. Có lẽ trong một giấc mộng chăng...

- Hay quá, hoàng thân ơi! - Ferdussenco kêu lên. - Mà không, tôi xin rút lại cái câu se non è vero của tôi. - Rồi với vẻ hối tiếc, y nói thêm. - Thế nhưng mà, nhưng mà ngài đã nói tất cả những lời đó vì tâm hồn thơ ngây của ngài thôi.

Bằng một giọng run run, đứt đoạn với hơi thở đứt quãng, hoàng thân đã nói ít điều mà ngài cần phải nói. Cung cách của

ngài và toàn vẹn con người của ngài cho thấy ngài bị kích động mãnh liệt. Naxtaxia Filippovna nhìn ngài chăm chú, nhưng nàng thôi không cười nữa. Ngay lúc đó, mọi người nghe thấy một giọng oang oang mới lạ cất lên sau lưng đám đông đang vây quanh hoàng thân và Naxtaxia Filippovna, làm như muốn chẻ đám người đó ra làm hai toán. Trước mặt Naxtaxia Filippovna là người cha của gia đình, tướng Ivolgin, đứng sừng sững, vận dạ phục, áo sơ mi sạch sẽ, bộ ria vừa nhuộm tươm tất.

Đến nước này thì Gania hết chịu nổi nữa rồi.

Tự phụ, hợm hĩnh đến độ bệnh hoạn trong hai tháng trời tìm kiếm không ngớt một chỗ tựa vững chãi hơn, một chỗ để nương vào đó mà ra mặt với đời dưới ánh sáng vinh dự và hợp lẽ hơn, cảm thấy vẫn còn mông lung trên con đường mình đã chọn và thấy rằng mình dám thua thiệt lắm, cuối cùng gã đã dứt khoát thái độ, nghĩa là tự tung tự tác tại gia đình, nơi mà gã đã là một bạo chúa trị vì, nhưng lại không dám cư xử như thế trước mắt Naxtaxia Filippovna, người đánh gục gã đến tận cùng, bao giờ cũng cao ngạo phía trên gã một cách không xót thương, gọi gã là một "tên ăn xin nóng tính" như điều gã đã từng nghe trước đó, gã đã thề độc rằng rồi đây cô nàng sẽ phải trả giá rất đắt về mọi sự này, đồng thời thỉnh thoảng gã còn nuôi giấc mộng trẻ con là sẽ thu xếp ổn thoả mọi công việc trái cựa của gã, bây giờ trên hết mọi sự, gã phải uống chén cay đắng này - một chén cay đắng cực cùng - vào một lúc thật cay đắng như thế đấy! Vẫn còn một nỗi đau đớn hành hạ chưa hiện ra nhãn tiền, nhưng đối với một kẻ kiêu ngạo như gã, điều kinh hoàng hơn hết đã trút lên đầu gã, đó là nỗi thống khổ phải gánh lấy điều nhuốc nhơ của gia đình ngay dưới mái nhà mình. "Rồi đến chung cuộc, phần thưởng đem lại biết có xứng đáng với thử thách này không?"-ý nghĩ đó chợt loé lên trong trí Gania.

Điều xảy ra ngay lúc ấy đã như một cơn ác mộng chập chờn đến với gã trong suốt hai tháng nay, và đã khiến gã lịm người đi vì hãi hùng cũng như đốt cháy người gã bằng sự hổ thẹn, cuối cùng đã đến, đó là sự gặp gỡ xảy ra giữa cha gã và Naxtaxia Filippovna trước cả gia đình. Đôi khi, gã cũng đã thử vừa giễu cợt vừa bực tức tưởng tượng ra cái cảnh cha của gã trong ngày cưới của gã, nhưng gã không hình dung trọn vẹn bức tranh đó và vội vã xua đuổi nó ra khỏi tâm trí. Có lẽ gã đã thêu dệt quá đáng mối khổ tâm đó, nhưng đó luôn luôn là cung cách của mấy anh lên mình kiêu ngạo. Trong hai tháng nay, gã đã suy nghĩ thật chín và nhất định giải quyết bằng mọi giá, nghĩa là gạt cha gã ra ngoài vòng cương toả cho bằng được, ít nhất cũng trong một thời gian ngắn, và nếu được, tống khứ hẳn ông ta ra khỏi thành Peterburg là nhất, bất kể mẹ gã có ưng hay không. Mười phút trước đó, lúc Naxtaxia Filippovna vừa đến, gã quá choáng váng, quá kinh hoàng cho đến nỗi gã quên khuấy đi mất cái sự kiện là Ardalion Alexandrovitr rất dám xuất đầu lộ diện giữa cái cảnh bi đát này, và vì vậy, gã chưa dự trù biện pháp nào để ngừa trước việc đó. Chính vì vậy, ông tướng đã đứng trước mặt mọi người ngay tại đó, y trang chỉnh tề, ngay vào cái lúc mà Naxtaxia Filippovna đang "chỉ muốn lăm le kiếm dịp dập vùi gã bằng cách chế nhạo, cười cợt cá nhân và gia đình gã" (gã đã chắc mẩm việc này rồi). Mà thực tế, nếu không vì lí do đó thì nàng đến đây làm gì cơ chứ? Có phải nàng đến để làm bạn với mẹ hay em gái gã hoặc nhằm mục đích sỉ nhục họ ngay giữa nhà gã? Nhưng thái độ của cả đôi bên đã rõ rệt như thế này: một bên là mẹ và em gái đã ngồi tách ra khỏi đám người kia trông thật là thấp thỏi khiêm nhường. Còn Naxtaxia Filippovna thì rõ ràng đã không còn biết đến sự có mặt của họ trong phòng nữa, và chắc là nàng phải có lí do mới cư xử như thế!

Ferdussenco nắm tay ông tướng, dẫn ông ta đến gần Naxtaxia Filippovna.

- Ardalion Alexandrovitr Ivolgin, - ông tướng trịnh trọng mỉm cười cúi đầu chào và tự giới thiệu. - Người chiến sĩ già cả, khốn khổ và là người cha của cái gia đình đang hân hạnh bởi hi vọng sẽ được tiếp rước thêm vào gia đình họ một trang sắc nước hương trời...

Ông ta chưa nói hết. Ferdussenco vội đặt chiếc ghế sau lưng ông, và ông tướng đôi chân có phần mòn mỏi hơi sớm sau bữa cơm chiều, vội ngồi xuống, hay đúng hơn, gieo mình xuống ghế, tuy nhiên, việc đó cũng chẳng làm cho ông cụ bối rối chút nào. Ông ngồi đối diện Naxtaxia Filippovna rồi sửa một vẻ mặt tươi tắn, ông thong thả và trang trọng nâng những ngón tay của cô gái lên môi hôn. Bỏ qua cái dáng vẻ bất ổn luộm thuộm đi thì kể ra ông ta vẫn còn đường bệ lắm - điều mà ông ta biết rất rõ.

Trong thời xa xưa, ông vẫn thường đi lại, giao thiệp trong xã hội thượng lưu, quyền quý, và chỉ trong vòng hai, ba năm trở lại đây, ông mới bị khai trừ hẳn ra môi trường xã hội ấy. Thế là từ đấy, ông buông thả dễ dàng con người mình theo những thói tật yếu đuối, khuyết điểm, dù vậy ông vẫn còn giữ được cái phong thái thong dong, khinh khoái của ông. Naxtaxia Filippovna ra chiều vui thích trước sự xuất hiện của ông lão Ardalion Alexandrovitr, con người mà nàng hẳn là đã biết qua những lời thiên hạ xầm xì bàn tán.

- Tôi có nghe rằng con trai tôi... - Ardalion Alexandrovitr mở lời.

- Thật thế sao? Con trai của cụ! *Papa* ơi, cụ thật là tử tế lắm. Tại sao chẳng bao giờ cụ đến thăm nhà tôi? Có phải cụ tự ẩn dật hay là con trai cụ che giấu cụ? Đương nhiên là cụ có thể đến nhà tôi chơi mà chẳng làm phiền đến ai hết.

- Con cái vào cái thế kỉ mười chín này và cha mẹ của chúng... - ông tướng lại bắt đầu nói.

- Này cô Naxtaxia Filippovna! Xin cô tha lỗi cho Ardalion Alexandrovitr trong chốc lát, có người muốn gặp ông ấy, - Nina Alexandrovna lớn tiếng nói.

- Tha lỗi cho ông ấy! Lạ thật, tôi đã nghe người ta nói quá nhiều về ông cụ và lâu nay, tôi mãi mỏi mòn trông chờ một dịp được gặp ông cụ. Với lại, bây giờ thì ông cụ còn có thể làm những việc gì đây cơ chứ? Há không phải là ông cụ đã về hưu rồi sao? Thưa cụ, chắc chắn là cụ sẽ không bỏ tôi ở đây mà đi đấy chứ? Phải không? Cụ sẽ không đi đâu hết đấy chứ?

- Tôi xin hứa với cô là ông ấy sẽ đến thăm cô, nhưng bây giờ thì ông ấy cần được nghỉ ngơi.

- Này cụ Ardalion Alexandrovitr ơi, người ta bảo là cụ cần được nghỉ ngơi kìa! - Naxtaxia Filippovna bĩu môi lớn giọng với vẻ bất mãn, cứ hệt như một đứa bé gái nông nổi bị người ta tước mất đồ chơi không bằng. Ông tướng thật đã hết sức làm cho vai trò của ông lúc này trở nên khôi hài hơn lúc nào hết.

- Mình ơi! Mình ơi! - Ông kêu lên trách móc, vừa trịnh trọng quay nhìn bà vợ, bàn tay đặt trên chỗ trái tim.

- Mẹ ạ! Mẹ có đi khỏi đây không? - Varia hỏi lớn tiếng.

- Không, Varia ạ! Mẹ sẽ ở đây cho đến phút chót.

Naxtaxia Filippovna nghe không sót mẩu đối thoại đó, nhưng điều này chỉ tổ làm cho nàng hứng chí thêm mà thôi. Nàng bắt đầu quay ông tướng bằng cả một trận mưa câu hỏi, ông tướng chỉ trong vòng có năm phút, với tất cả một sự lễ nghi long trọng, đã ứng khẩu trả lời ngay giữa tiếng cười vang dậy của đám người có mặt. Colia nắm giật lấy đuôi áo của hoàng thân.

- Xin ngài cố đưa ông cụ đi chỗ khác, có được không thưa ngài? - Trong đôi mắt đứa trẻ đáng thương, hai dòng lệ phẫn

nộ trào ra. - Ôi, Trời tru đất diệt anh đi, Gania ạ! - nó lẩm bẩm nguyền rủa.

- Điều hiển nhiên là tôi đã từng là bạn tri kỉ với Ivan Fiodorovitr Epantrin, - ông tướng tuyên bố như thể để trả lời các câu hỏi của Naxtaxia Filippovna. - Ông ta, tôi và cố hoàng thân Lev Nicolaevitr Mưskin mà đứa con trai của ngài tôi đã được ôm hôn ngày hôm nay sau hai mươi năm xa cách biền biệt, cả ba chúng tôi là những kẻ bất khả phân ly, một thứ anh em kết nghĩa vườn đào lúc nào cũng có nhau, cô có thể gọi chúng tôi là Athos, Porthos và Aramis(*). Nhưng than ôi! Bây giờ thì một người đã nằm dưới đáy huyệt lạnh, người ấy đã ngã xuống vì lời vu oan giá hoạ và bởi một viên đạn chì, còn một người hiện đang đứng trước mặt quý vị đây, vẫn còn chiến đấu chống lại những lời vu oan giá hoạ và chống lại những viên đạn chì...

- Chống lại những viên đạn chì à?! - Naxtaxia Filippovna kêu lên.

- Những viên đạn chì đó đây, chúng còn nằm trong ngực tôi đây. Tôi đã lĩnh đủ trong những ngày vây hãm thành Kars, những lúc trái gió trở trời, tôi lại cảm thấy chúng. Về mọi mặt khác, tôi sống như một triết gia, tôi đi quanh quẩn, tản bộ, đánh cờ vua, uống cà phê hệt như một tay tư sản đến kì hưu hạ, tôi còn đọc báo *Indépendance*(*) nữa. Nhưng còn anh bạn Pothos của chúng tôi, tức là Epantrin, thì tôi đã hoàn toàn đoạn tuyệt với ông ta, kể từ câu chuyện con chó nhỏ trên chuyến xe lửa vào ba năm trước đây.

- Con chó nhỏ? Việc gì thế nhỉ? - Naxtaxia Filippovna hỏi dồn với vẻ tò mò thấy rõ. - Câu chuyện về một con chó nhỏ? Xin lỗi, lại trên chuyến xe lửa nữa!.. - nàng nói thêm, như vừa nhớ lại điều gì.

- Ồ, đó chỉ là một câu chuyện ngu xuẩn, không đáng nhắc

lại. Nó có liên hệ gì tới bè bạn của công nương Beloconxcaia, là bà Smidt, nhưng mà chẳng đáng nhắc lại làm gì.

- Ồ, nhưng tôi tha thiết muốn nghe cụ kể lại cơ đấy! - Naxtaxia Filippovna reo lên vui vẻ.

- Tôi cũng chưa được nghe chuyện ấy nữa! - Ferdussenco chêm thêm. - C'est du nouveau[*].

- Ông Ardalion Alexandrovitr ơi! - Nina Alexandrovna lại van vỉ chồng.

- *Papa* ơi! Có ai muốn gặp ba kìa! - Colia kêu lớn.

- Đó là một câu chuyện ngu xuẩn và tôi có thể kể lại bằng dăm ba tiếng, - ông tướng lấy làm khoái trá mà bắt đầu câu chuyện. - Hai năm trước đây - đúng, cũng gần hai năm - không bao lâu sau cái ngày mở cái... được gọi là tuyến đường sắt X. (Tôi lúc đó đã đóng bộ y phục dân sự). Khi ấy tôi đang lo giải quyết vài công việc cực kì quan trọng liên quan đến vấn đề tôi hồi hưu. Tôi mua một cái vé hạng nhất, lên xe ngồi rồi bắt đầu phun khói thuốc. Nói thế có nghĩa là tôi cứ hút tiếp cái điếu xì gà mà tôi vừa châm lửa. Tôi ngồi có một mình trên toa tàu. Xe không cấm hút thuốc, nhưng mà cũng không hẳn là cho phép hút, thế có nghĩa là, nghĩa là một loại cho phép nửa vời, cũng như những việc đại loại như vậy, và hẳn là việc đó cũng tuỳ nơi mỗi cá nhân. Cửa sổ mở rộng. Thế rồi bất chợt, ngay trước khi còi tàu rít lên, có hai thiếu phụ đến ngồi trước mặt tôi, tay ôm một con chó nhỏ. Họ lên tàu hơi trễ. Một người ăn mặc sang trọng với y trang màu xanh da trời phơn phớt, người kia khiêm tốn giản dị hơn với cánh áo lụa đen và áo choàng. Cả hai trông cũng không đến nỗi tệ. Cao kì lắm. Chuyện trò bằng tiếng Anh. Còn tôi thì đương nhiên là cứ phì phà khói thuốc. Nghĩa là, quả thật tôi có nghĩ đến điều đó nhưng tôi cứ tiếp tục hút thuốc phun ra cửa sổ, vì cửa sổ mở mà. Con chó nhỏ ngồi gọn trong lòng thiếu phụ mặc áo màu

thiên thanh. Một con vật bé bằng nắm tay tôi, lông đen tuyền với bốn núm chân trắng, thật là một của hiếm. Nó đeo một cái vòng bạc có khắc một câu châm ngôn. Tôi chẳng màng để ý làm gì, ngoài nhận xét rằng hai bà ấy quả là bực bội ra mặt. Dĩ nhiên là bực vì điếu xì gà rồi. Một bà lấy cái kính cầm tay đưa lên mắt ngó tôi trừng trừng. Kính gọng đồi mồi mà. Tôi cứ hút, mặc, để ý đến họ làm gì chứ. Bởi vì họ có nói gì với tôi đâu. Giá như họ mà nói điều này điều nọ, khuyến cáo tôi, yêu cầu tôi, bởi vì dù sao nữa thì con người vẫn có cái khả năng nói cơ mà. Nhưng họ chẳng hở môi nói một lời nào. Thế rồi thình lình, tôi muốn quý vị lưu ý, chẳng cần nói trước một lời nào, tuyệt nhiên không có báo trước một chút nào hết, cứ như là nổi điên rồ, mụ đàn bà mặc áo xanh giật ngay lấy điếu xì gà trong tay tôi và ném ra ngoài cửa sổ. Chuyến tàu vẫn lao vun vút, tôi nhìn bà ta sững sờ như một người ngố. Mụ đàn bà đó man dại quá, tôi có ý nói mụ ta hoàn toàn là một mẫu người thượng cổ, sơ khai. Lại nữa, mụ là con đàn bà tròn quay, úc núc, tóc mụ vàng với đôi má phính hồng (thật đấy, hồng quá sức là hồng), đôi mắt mụ nhìn tôi nháng lửa. Thế rồi chẳng cần nói một lời, tôi nghiêng ra trước, và thật là hết sức lịch sự, thật là vô cùng lễ phép, quý vị có thể cho là trang trọng cũng chẳng ngoa, tôi khẽ dùng hai ngón tay nhón lấy ót anh chó nhỏ lên rồi bỏ nó ra ngoài cửa sổ, theo sau điếu xì gà. Cu cậu chỉ kịp kêu lên một tiếng ủng oẳng. Và con tàu vẫn vun vút lướt đi.

- Thật ông là đồ quỷ mà! - Naxtaxia Filippovna reo lên, vừa cười vừa vỗ tay như một cô bé gái.

- Hoan hô! Hoan hô! - Ferdussenco la lên. Ptitxưn cũng cười, mặc dù gã này rất lấy làm bực bội vì sự xuất hiện của ông tướng. Cả đến Colia cũng cười lớn và góp vui, hét tướng:

- Hoan hô.

- Thế là tôi có lí chứ. Tôi phải mười mươi rồi! - Ông tướng hớn hở nói tiếp một cách đắc thắng. - Vì nếu người ta cấm thuốc xì gà trên toa xe lửa, thì người ta cũng phải cấm luôn cả chó nữa chứ!

- Hoan hô! *Papa*! - Colia khoái chí reo lên. - Tuyệt quá! Chắc chắn là con cũng hành động y như ba vậy.

- Nhưng rồi cái bà ấy làm những gì? - Naxtaxia hỏi dồn.

- Bà ấy à? Vậy hẳn là sau đó có một sự chẳng mấy đẹp xảy ra, - ông tướng chau mày kể tiếp. - Chẳng nói lấy một lời, cũng không một dấu hiệu nào cảnh cáo, bà ta tát ngay vào mặt tôi. Một mụ đàn bà thật rừng rú. Thật đúng là một loại người dã man!

- Còn cụ?

Ông tướng lim dim mắt, nhướng mày, nhún vai, bĩu môi, xoè hai tay ra, nghĩ ngợi chốc lát, thế rồi bật lên nói:

- Tôi cũng nổi điên luôn!

- Và cụ đánh bà ta có nặng tay không?

- Ồ, không, lạy Chúa tôi, không lấy gì làm nặng tay lắm! Quả thật là một cảnh đáng xấu hổ, nhưng tôi không hề nặng tay với bà ta. Chỉ có mỗi một lần thôi vì lí do tự vệ, tuyệt đối vì lí do tự vệ. Nhưng thật là ma dẫn lối quỷ đưa đường. Thiếu phụ ấy hoá ra lại là một người Anh, một cô giáo tại gia và đâu lại là một bạn hữu thân thiết của gia đình công nương Beloconxcaia, còn người mặc váy áo màu đen lại là bà chị cả trong mấy công nương Beloconxcaia, một loại gái già trạc ba mươi lăm cái xuân. Và chắc ai cũng biết mối dây liên lạc mật thiết giữa phu nhân Epantrina và gia đình Beloconxcaia như thế nào rồi. Cả sáu bà mệnh phụ đó ngất xỉu, khóc lóc, để tang cho con chó nhỏ thân yêu, rồi các bà mệnh phụ ấy kêu la, rồi mụ đàn bà người Anh ấy kêu la, ôi, đúng là tận thế rồi! Hẳn nhiên là tôi đã đi xin lỗi, đã bày tỏ niềm ân hận, đã viết một

bức thư nữa. Nhưng thân tôi người ta cũng không tiếp mà thư của tôi người ta cũng chẳng nhận, gia đình Epantrin đã hoàn toàn khinh ghét, cấm cửa và xua đuổi tôi tàn tệ.

- Này, tôi xin lỗi, nhưng sao mà câu chuyện lại có thể như thế được nhỉ? - Naxtaxia Filippovna đột nhiên hỏi, - năm sáu hôm trước đây, tôi có đọc trong báo *Indépendance*, tôi luôn luôn đọc báo *Indépendance*, cũng có câu chuyện giống y như vậy! Thiệt giống hệt mà! Câu chuyện xảy ra trên một chuyến tàu hoả ở miệt sông Rhine giữa một người đàn ông Pháp và một thiếu phụ người Anh. Điếu xì gà cũng bị giật đúng như vậy, con chó nhỏ cũng bị ném ra ngoài cửa sổ y như thế, và câu chuyện đó cũng kết thúc hệt như câu chuyện của ông cụ vậy. Cả chiếc áo dài cũng màu xanh nhạt nữa mới lạ chứ !

Ông tướng đỏ bừng mặt. Colia mặt cũng ửng đỏ, hai tay nó ôm chặt lấy đầu. Ptitxưn lo chuồn lẹ. Chỉ có một mình Ferdưssenco là vẫn còn đứng đó cười cợt. Gania thì thôi khỏi phải nói: suốt lúc đó, gã đứng lặng cả người, nghiến răng mà chịu đựng nỗi thống khổ vô bờ bến ấy.

- Tôi cam đoan với cô, - ông tướng ấp úng, - rằng chính những điều giống y như thế đã xảy đến với tôi thật.

- Vâng, đúng là *papa* đã gặp cảnh không hay như thế với bà Smidt, bà giáo của gia đình Beloconxcaia thật, tôi vẫn còn nhớ mà. - Colia biện bạch.

- Cái gì? Giống y như thế à? Cùng một câu chuyện mà lại xảy ra ở hai địa đầu Âu châu, giống nhau từng chi tiết, giống cả đến màu áo dài xanh nhạt nữa! - Naxtaxia Filippovna nói tới tấp không còn chút xót thương. - Để rồi tôi sẽ gửi cho các người tờ *Indépendance Belge* mà xem!

- Nhưng xin lưu ý cho, - ông tướng vẫn cứ nằn nì, - rằng câu chuyện này đã xảy đến cho tôi hồi hai năm trước kia.

- Ồ, lại thế nữa cơ. - Naxtaxia Filippovna cười như điên.

- Này, *papa*, con xin ba ra khỏi đây ngay đi, - Gania hổn hển nói, vừa nắm chặt lấy vai ông bố như cái máy. Mắt gã bừng lên ánh hận thù vời vợi.

Ngay lúc đó, ngoài hành lang, tiếng chuông rung dữ dội, cứ cái điệu rung chuông ấy thì dám kéo cả quả chuông rớt luôn xuống lắm. Tiếng chuông báo hiệu một cuộc thăm viếng bất thường nhất. Colia chạy ra mở cửa.

X

Nơi hành lang thoắt nhiên tràn ngập những người và tiếng huyên náo. Từ phòng khách, người ta nghe vang dội như cả một khối người đang tiến vào, và vẫn còn bao nhiêu người nữa chen vào tiếp. Tiếng nói, tiếng la thôi thì cứ hoà nhịp mà vang dậy, ở cầu thang cũng có tiếng chuyện trò, tiếng la ó, cánh cửa ra vào phía trước cũng chẳng ai đóng cả. Thật là một cuộc thăm viếng dị kì. Ai nấy đưa mắt nhìn nhau. Gania lao vào trong phòng khách, nhưng có nhiều người đã vào đó trước rồi.

- A, thằng Giuda kia rồi! - Một giọng nói rất quen thuộc với hoàng thân hét lên. - Gania, mạnh giỏi chứ, thằng khốn?

- Đúng hắn rồi! Hắn đó mà! - một giọng khác hoạ lại.

Hoàng thân không còn nghi ngờ gì nữa: một giọng là của Rogojin, còn kia là giọng lão Lebedev.

Gania đứng sững nơi ngưỡng cửa, trố mắt nhìn trong câm lặng, không còn biết làm gì để ngăn cản đoàn người đông đến mười, mười hai mạng đang theo sau Rogojin lũ lượt tiến vào phòng. Đoàn người thật là hỗn tạp và nổi bật không những chỉ

vì tính cách tạp nham đủ loại người của họ, mà còn vì cái vẻ khiếm nhã, lạc điệu của nó nữa. Có người như vừa ở ngoài đường bước vào với áo choàng, áo lông mặc đầy người. Tuy vậy, không kẻ nào đến nỗi say mèm, dù là ai nấy rõ ra là đã uống đã rồi. Hình như họ cần phải nương tựa vào nhau mới mạnh dạn bước vào được, vì chẳng ai đủ can đảm đi vào một mình, thế cho nên cả đám như đun đẩy nhau mà len vào trong. Ngay chính Rogojin là thủ lĩnh của đám đó cũng bước đi thận trọng nhưng gã có ý dứt khoát và trông có vẻ âu sầu, nóng nảy vì bận tâm. Còn mấy kẻ còn lại, họ chỉ như một ban hợp xướng hay nói cho đúng hơn, hệt như một bọn người đi ủng hộ. Ngoài Lebedev ra, còn có Zaliojev, tóc anh chàng chải gợn sóng láng mướt, anh ta ném chiếc áo choàng lông ở lối vào và hiên ngang bước tới với vẻ trịnh trọng, khinh khoái lắm; cũng có hai ba người khác trông tương tự như anh ta, rõ ra là những quý tử của các con buôn giàu sụ, một anh khác lại mặc một chiếc áo nửa lính nửa dân; một gã lùn béo trục béo tròn cứ cười luôn miệng, một anh chàng vĩ đại cao trên một thước tám cũng hết sức mập mạp, hết sức trầm mặc và kín tiếng, anh này có vẻ tin tưởng nhiều nơi quả đấm của anh ta. Lại có một sinh viên y khoa. Cũng có một anh chàng Ba Lan khúm núm nào đó nữa. Hai thiếu phụ đứng nơi cửa nhìn vào nhưng không dám bước vô. Colia đóng sầm cửa trước mặt họ rồi cài then lại.

- Ê Gania, mạnh giỏi chứ, thằng khốn? - Rogojin nhắc lại lúc gã đến phòng khách và đứng đối diện Gania nơi ngưỡng cửa. - Sao? Bộ anh không mong gặp Parfen Rogojin hử?

Nhưng ngay lúc ấy, gã chợt thấy Naxtaxia Filippovna trong phòng khách, ngay trước mặt gã. Rõ ràng là chẳng bao giờ gã lại mơ tưởng đến việc gặp nàng ở đó cả, vì cứ trông thấy nàng là gã lại bị xúc động ghê gớm: người gã thoắt tái xanh, đôi môi tím ngắt.

- Thế là đúng rồi, - gã khẽ nói, như nói một mình, trông gã lạc hẳn thần sắc. - Thôi thế là hết! - Gã nhìn Gania ngun ngút căm thù rồi la hoảng lên: - Hừ! Rồi mày sẽ phải trả giá đắt về vụ này...

Gã thở hào hển, nói chẳng ra hơi. Gã đi như một cái máy vào phòng khách, nhưng vừa vào trong, gã chợt nhìn ra Nina Alexandrovna và Varia, gã dừng lại thoáng bối rối dù rằng tình cảm gã lúc đó thật ngổn ngang trăm mối. Lẽo đẽo sau lưng gã là Lebedev, lão này theo sát gã như bóng với hình và lúc đó cũng đang say như tử; rồi đến chàng sinh viên, đến con người đạo mạo với hai quả đấm, đến Zaliojnev quay tả quay hữu, chào tíu tít mọi người, chót hết là anh chàng lùn béo cố chen người vào. Sự có mặt của các bà các cô cũng khiến họ e dè phần nào và rõ ràng là mấy chàng cũng có hơi khiếp; nhưng dĩ nhiên việc này chỉ tồn tại cho đến lúc có một cái gì khơi mào, đến một cái cớ đầu tiên để cho họ la lớn lên và bắt đầu. Đến khi đó thì có khắp mặt đàn bà trên trái đất này cũng chẳng can họ nổi.

- Cái gì thế này? Ngài ở đây nữa sao, hoàng thân? - Rogojin bối rối nói, hơi ngạc nhiên khi chạm trán với Mưskin. - Vẫn còn đi ghệt như thường, ồ! ... - Gã thở dài rồi quên hẳn hoàng thân đi, gã lại đăm đăm nhìn Naxtaxia Filippovna, tiến về phía nàng như bị nam châm hút.

Naxtaxia Filippovna cũng vậy, nàng nhìn mấy vị khách mới đến với vẻ thắc mắc khó chịu.

Rốt cuộc Gania đã bình tĩnh lại được. Gã nghiêm khắc nhìn những người mới đến, xong quay hẳn sang phía Rogojin, gã lớn giọng nói:

- Bây giờ thì xin làm ơn cho tôi biết tất cả những việc quái này có nghĩa gì? Tôi tưởng rằng mấy người đâu có phải bước vào một cái chuồng ngựa, có mẹ và em gái tôi ở đây cơ mà.

- Bọn này thấy rõ mẹ và em của anh rồi. - Rogojin rít lên qua kẽ răng.

- Dĩ nhiên đó là mẹ và em của anh rồi, - Lebedev nói leo.

Con người đạo mạo với hai trái đấm, hẳn cho rằng đã đến lúc sử dụng đấm đá rồi, bắt đầu gầm gừ.

- Nhưng gượm đã! - Gania chợt hét lên, trong một lúc cuồng nộ hết còn chịu nổi nữa. - Đầu tiên xin mời quý ngài bước vào phòng khách lớn cho, xong đâu đấy hãy cho tôi biết...

- Ha ha! Hãy cho hắn biết! - Rogojin nói với một nụ cười hiểm độc, gã vẫn đứng yên không nhúc nhích. - Mi không biết Rogojin sao?

- Tôi, cứ cho là, đã gặp anh ở một nơi nào đó rồi, nhưng mà...

- Gặp ta ở một nơi nào! Mới có ba tháng trước đây, ta đã đánh bạc thua mất hai trăm đồng rúp của ông già ta cho mi rồi mà. Ông già ta chết đi mà không kịp biết chuyện đó. Mi đã kéo ta vào tròng và thằng Kniff thì gạt gẫm ta. Mày không biết ta hả? Có thằng Ptitxưn ở đây làm chứng việc ấy mà. Tao chỉ việc rút trong túi ra ba rúp, chìa trước mặt cho mày thấy là mày sẽ bò bằng bốn cẳng đến tận Vaxilievxki để được lĩnh ba rúp ấy - cái hạng mày thì chỉ đến thế thôi! Cái thứ linh hồn nhớp nhúa của mày thì chỉ đến nước đó! Bây giờ tao đến để mua đứt mày bằng tiền mặt đây. Đừng có ngạc nhiên khi thấy tao mang giày cao cổ như thế này. Này anh bạn ạ, tao có tiền mà, có nhiều nữa là khác - đủ để mua đứt mày và mua luôn cả cái số phận của mày nữa, nếu tao muốn. Tao sẽ mua cái số mạng của mày đấy! - Rogojin càng thêm khích động, và rõ ràng là càng bị con sâu ma men hành hạ dữ. - A! - Gã la lên. - Cô Naxtaxia Filippovna ạ, đừng có đuổi tôi đi chứ. Hãy nói cho tôi nghe một điều thôi. Có phải cô sắp lấy thằng đó hay không?

Rogojin hỏi câu đó, như một kẻ đang tuyệt vọng trước thần thánh, tuy nhiên với tất cả sự liều lĩnh của một kẻ bị lên

án tử hình không còn gì để mất mát nữa. Gã đợi câu trả lời của cô gái trong nỗi thống khổ ai oán.

Vừa cao kì, vừa mai mỉa, Naxtaxia Filippovna nhìn gã từ trên xuống dưới, nhưng sau khi liếc sang Varia và Nina Alexandrovna, nàng lại quay nhìn Gania và đột nhiên đổi giọng:

- Chắc chắn là không rồi. Ông có việc gì thế? Mà cái gì xui ông hỏi tôi một câu hỏi như thế chứ? - Nàng đáp nhỏ nhẹ nhưng nghiêm nghị, và rõ ràng là có một chút ngạc nhiên.

- Không? Không à! - Rogojin reo lên hớn hở. - Vậy là không có chuyện đó phải không? Thế mà người ta cứ bảo tôi... Này này, thưa cô Naxtaxia Filippovna! Người ta bảo tôi là cô sắp lấy Gania làm chồng! Lấy hắn ấy à?! Hừm! Nhưng mà tôi đã bảo bọn họ - làm sao mà có chuyện đó được? Làm sao có chuyện đó khi mà tôi có thể mua hắn với giá một trăm đồng rúp, còn nếu tôi cho hắn một ngàn đồng, hay có lẽ đến ba ngàn, để cho hắn xéo đi chỗ khác, thì hắn sẽ chạy làng ngay trong ngày cưới và nhường cô dâu lại cho tôi liền. Đường đi nước bước phải như thế rồi, phải không thằng hèn hạ Gania kia? Mày sẽ đớp ngay ba ngàn rúp chứ, đúng không? Đây, tiền đây, cầm lấy. Tao đến đây để lấy chữ kí của mày trên tờ bạc này. Tao đã bảo là tao sẽ mua mày, và thế nào tao cũng mua mày mà!

- Cút ra khỏi đây đi, thằng say kia! - Gania hét lớn, mặt gã đỏ bừng bừng rồi lại tái đi từng chập.

Cơn giận của gã bùng cháy, theo sau là vang dậy hàng bao nhiêu tiếng nói cất lên một lúc: cả bọn theo Rogojin chỉ chờ có dịp là gây rối loạn liền. Lebedev thì thầm vào tai Rogojin điều gì gấp rút lắm.

- Mày nói đúng quá, cái thằng thơ lại cạo giấy kia ơi! - Rogojin đáp. - Ông nói đúng quá, cái lão say sưa bí bét kia ơi! A, này đây, Naxtaxia Filippovna ơi! - Gã la lên, nhìn nàng như

một kẻ bị ma ám, vừa rụt rè đó lại bỗng phấn khích đến độ xấc xược. - Mười tám ngàn rúp đây! - Nói rồi gã ném xuống bàn ở trước mặt nàng một gói bọc giấy trắng. - Đó. Và rồi sẽ còn nữa.

Gã không dám nói hết những điều gã rất muốn nói.

- Không, không, không, - Lebedev lại ghé tai gã thì thầm nữa, lão lộ vẻ hốt hoảng lắm. Người ta đoán ngay ra được là lão khiếp quá trước số tiền lớn nhường ấy và cố đề nghị bắt đầu bằng một món nhỏ hơn thế nhiều.

- Không, ông bạn ơi, trong cái loại công việc này thì ông là một thằng ngốc, chẳng lẫn đi đâu được... Và rõ ràng tôi có vẻ cũng bị ngốc đi với anh luôn đây! - Rogojin chợt choàng tỉnh lại và run rẩy dưới tia mắt sáng quắc của Naxtaxia Filippovna. - À, tôi bậy thật, đã đi nghe lời lão này. - Gã tiếp thêm với giọng nói vô cùng ân hận.

Thấy rõ vẻ mặt thểu não của Rogojin, Naxtaxia Filippovna đột nhiên phá lên cười.

- Mười tám ngàn rúp cho tôi à? Sao mà anh lại nhà quê như vậy được nhỉ? - Nàng nói thêm bằng giọng nói suồng sã xấc xược, rồi đứng dậy khỏi ghế bành như thể muốn ra đi. Gania chứng kiến tất cả mọi cảnh tượng đó mà tan nát cõi lòng.

- Thế thì bốn chục ngàn, chứ không phải mười tám nữa! - Rogojin la lớn. - Ptitxưn và Biscup đã hứa sẽ lo đủ bốn chục ngàn trước bảy giờ. Bốn chục ngàn! Tiền mặt đếm trên bàn đường hoàng.

Cảnh tượng đã đến lúc hỗn loạn rồi, thế mà Naxtaxia Filippovna vẫn cứ cười mãi không chịu ra đi, như thể nàng cố ý muốn kéo dài cảnh đó thực sự. Nina Alexandrovna và Varia đã đứng dậy khỏi chỗ ngồi, lặng lẽ khiếp đảm chờ đợi việc gì sẽ đến. Đôi mắt Varia đổ lửa, nhưng cảnh tượng ấy đã làm cho Nina Alexandrovna quặn thắt cả ruột gan, bà ta run lẩy bẩy như sắp ngất xỉu đến nơi.

- Nếu thế thì, một trăm vậy! Tôi sẽ ứng đủ một trăm ngàn ngay ngày hôm nay. Này Ptitxưn, cố mà giúp tôi kiếm ra số tiền ấy; đây đúng là lúc cho anh kiếm lợi đấy.

- Anh điên mất rồi, - Ptitxưn thầm thì, vội chạy đến nắm chặt lấy tay gã. - Anh say quá rồi! Người ta gọi cảnh sát đến bây giờ. Anh có biết là anh đang ở đâu đây không?

- Anh ta say bí tỉ rồi nói phét, - Naxtaxia Filippovna nói như thể chế nhạo gã.

- Tôi có nói dối đâu. Cô sẽ có tiền mà. Đến chiều nay sẽ có tiền mà! Ptitxưn, giúp tôi xoay tiền đi chứ, tên cho vay nặng lãi kia, muốn lấy gì tuỳ ý mi, nhưng nội chiều nay phải có cho ta một trăm ngàn rúp. Ta sẽ cho mọi người thấy là ta rất coi trọng công việc mà! - Rogojin nói như hét trong cơn phấn khích đến cực độ.

- Thế này là nghĩa gì? - Ardalion Alexandrovitr đột ngột hỏi bằng một giọng nạt nộ, vừa giận dữ xán đến bên Rogojin. Sự nổi cơn thịnh nộ bất ngờ của ông già sau một lúc im hơi lặng tiếng rõ lâu của ông mới thật là khôi hài làm sao. Người ta cười ồ lên.

- A, cái ông già này ở đâu đến đây? - Rogojin cười ngất. - Nào cùng đi với chúng tôi, ông già, bọn này sẽ cho ông say ngất càn khôn...

- Điều đó hạ tiện quá đi! - Colia thét lên với nỗi xấu hổ và bực tức.

- Há không còn có ai lôi con đàn bà trơ trẽn này ra khỏi đây sao? - Varia kêu lên, toàn thân run bần bật vì giận hoảng.

- Người ta kêu tôi là một con đàn bà trơ trẽn kia đấy! - Naxtaxia Filippovna đáp lại với vẻ khinh bỉ rẻ rúng. - Vậy mà tôi cứ như con điên lại đến đây, định mời họ đến nhà tôi tối nay cơ đấy. Chống mắt lên mà xem cách đối xử của em gái anh đối với tôi, hỡi anh chàng Gavrila Ardalionovitr kia ơi!

Trong một lúc, Gania đứng chết trân như bị sét đánh

trước cơn giận nổ tung của em gái gã, rồi đến khi thấy rằng Naxtaxia Filippovna lần này quyết ra đi thực sự rồi, gã xông đến bên Varia như một tên điên rồi giận dữ nắm chặt lấy bàn tay cô em.

- Cô làm gì thế? - gã hét lớn, trừng trừng nhìn cô em như muốn nghiền nát cô nàng thành tro bụi ngay tại chỗ. Gã không còn biết trời trăng gì nữa, gã hoàn toàn điên loạn rồi.

- Tôi đã làm gì ấy à? Anh muốn lôi tôi đi đâu đây? Có phải anh tơ mòng đến cái chuyện tôi sẽ xin lỗi con đó vì nó đã mạt sát mẹ anh, và đến đây để làm điếm nhục cả gia đình anh không, hả cái thứ hạ lưu mạt hạng kia? - Varia la lên, vừa nhìn ông anh đầy vẻ thách đố bất chấp.

Mấy phút trôi qua hai người cứ đứng như vậy, mặt đối mặt. Gania vẫn giữ chặt lấy tay cô em. Varia cố rút ra, một lần rồi hai lần với tất cả sức mạnh mong thoát thân, nhưng rồi cô nàng đâm mất hết tự chủ và trong cơn thịnh nộ, cô nàng đã nhổ nước bọt vào mặt gã anh trai.

- Chà, thế mới là một cô gái chứ! - Naxtaxia Filippovna reo lên. - Hoan hô, Ptitxưn, tôi xin có lời mừng cho anh.

Mọi sự chao mờ, nhoà nhoạt đi trước mắt Gania, gã quên hẳn phận làm anh mà nhắm đấm cho cô em một quả hết sức mạnh. Quả đấm chắc thế nào cũng trúng ngay vào mặt cô em. Nhưng ngay lúc đó, một bàn tay khác đã chặn ngang vòng bay của cánh tay Gania.

Hoàng thân đã đứng chen giữa gã và cô em gái.

- Thôi đủ rồi, chấm dứt cái trò này đi! - Hoàng thân nói một cách quyết liệt, nhưng cũng run run như thể vừa trải qua một mối kích động mãnh liệt.

- Có phải mi cứ cản mũi tao suốt đời không? - Gania rống lên, bỏ tay cô em ra, thế rồi bằng bàn tay vừa bỏ ra kia gã tát như trời giáng vào mặt hoàng thân với tất cả sự giận dữ phừng phừng.

- Ô kìa! - Colia la lên, hai tay nó vặn vào nhau. - Lạy Chúa tôi.

Tiếng kêu thét vang lên tứ phía. Hoàng thân tái người lại. Với ánh mắt đầy trách móc và lạ lùng, hoàng thân nhìn thẳng vào mắt Gania, môi ngài run run như cố nói điều gì; một nụ cười lạ lùng và thật không hợp thời thoáng trên nét môi.

- Được, ông đánh tôi là một chuyện, nhưng tôi không để cho ông tự tung tự tác đánh cô em ông được! - Hoàng thân nói thật mềm mỏng, nhưng rồi thoắt nhiên, ngài hết còn tự chủ nổi, bèn rời khỏi chỗ Gania đứng, hai tay bưng lấy mặt, ngài đi đến góc phòng, đứng ngó mặt vào tường, run giọng nói:

- Ôi, ông sẽ hổ thẹn biết mấy trước những hành động của ông vừa rồi !

Và Gania đúng là đã đứng chết trân ở đó như bị huỷ diệt. Colia chạy bay đến bên hoàng thân ôm chầm lấy ngài và hôn. Mọi người vây đứng sau lưng Colia: Rogojin, Varia, Ptitxưn, Nina Alexandrovna, cả đến ông cụ Ardalion Alexandrovitr nữa.

- Không sao. Không sao đâu, - hoàng thân ấp úng nói với mọi người, nụ cười không hợp thời vẫn còn đậu trên môi ngài.

- Rồi hắn sẽ phải hối hận mà! - Rogojin gầm lên. - Gania ạ, mày sẽ phải hối tiếc vì đã làm nhục một... một con chiên (gã không biết tìm một chữ nào hơn) hiền lành như thế! Thưa hoàng thân, người bạn chí thiết của tôi, cứ mặc xác bọn họ và đến đây với tôi. Rồi ngài sẽ thấy thằng Rogojin này thương yêu ngài biết là chừng nào!...

Naxtaxia Filippovna cũng bị xúc động trước cử chỉ của Gania và cách đáp lễ của hoàng thân. Cái gương mặt muôn thu u sầu và tê tái của nàng, vốn bao giờ cũng không có một chút hoà hợp nào với kiểu cười cố ý vừa rồi của nàng, giờ đây đã bị một mối cảm tình mới mẻ khơi động, tuy rằng nàng vẫn không muốn bộc lộ điều đó và vẫn cố giữ cái dáng vẻ giễu cợt, ngạo nghễ.

- Chắc hẳn là tôi đã có lần gặp mặt ngài ở đâu đấy rồi, - nàng nói, lần này thì nghiêm trang hẳn, chợt nhớ lại câu hỏi trước đây của nàng.

- Thế cô không xấu hổ sao? - Hoàng thân chợt kêu lên với giọng đầy trách móc thật tình. - Chắc chắn con người cô không phải như là cô đang đóng kịch giả đò bây giờ đâu! Làm sao mà như thế được nhỉ?

Naxtaxia Filippovna kinh ngạc, nàng mỉm cười, nhưng hình như nàng có giấu giếm điều gì sau nụ cười ấy. Thoáng bối rối, nàng liếc nhìn Gania, xong bước ra khỏi phòng. Nhưng nàng chưa kịp bước đến hành lang, thì nàng lại đột ngột quay lại, đi nhanh đến phía Nina Alexandrovna, cầm lấy tay bà và nâng lên môi hôn.

- Đúng là tôi không phải như con người tôi đang đóng kịch lúc này. Hoàng thân đoán đúng lắm. - Nàng nói thật nhanh, thật khẽ, rồi mặt nàng đỏ bừng, nàng xoay lưng bước ra khỏi phòng, lần này nàng bước rõ nhanh đến nỗi không ai kịp nhận ra là nàng đã quay lại để làm gì nữa. Họ chỉ kịp thấy nàng thì thầm với Nina Alexandrovna và rõ ràng là có hôn tay bà nữa. Nhưng Varia thì thấy và nghe rõ hơn hết, cô ta nhìn theo nàng đầy vẻ kinh ngạc.

Gania bừng tỉnh lại, chạy lẹ ra để đưa chân Naxtaxia Filippovna, nhưng nàng đã bước ra. Gã bắt kịp nàng nơi cầu thang.

- Thôi đừng tiễn tôi xuống làm gì! - Nàng bảo gã. - Tạm biệt, chiều nay gặp lại. Anh phải đến đấy nhé, anh nghe chưa?

Gã quay trở lại, băn khoăn nghĩ ngợi, một câu đố nặng nề chụp lấy người gã, còn nặng nhọc hơn trước nữa. Hình ảnh hoàng thân loé qua trí gã. Gã chìm vào suy tưởng cho đến nỗi không còn nhận thấy bọn Rogojin đang lũ lượt bước ngang qua mặt gã, đẩy gã tới lui nơi ngưỡng cửa để vội vã nối gót Rogojin

ra khỏi nhà gã. Họ chuyện trò to tiếng về chuyện nọ chuyện kia. Rogojin đi cặp với Ptitxưn, đang thảo luận về một chuyện quan trọng và xem chừng gấp rút lắm.

- Gania ơi, mày thua cuộc rồi. - Rogojin hét tướng lên lúc đi qua mặt gã.

Gania nhìn theo bọn họ, kinh hãi.

XI

Hoàng thân rời phòng khách rồi ở biệt trong phòng ngài. Colia liền chạy ngay đến để an ủi ngài. Thằng bé đáng thương ấy bây giờ dường như không thể nào rời xa ngài được nữa.

- Ngài bỏ đi khỏi chỗ đó là phải lắm, - cậu bé nói, - Lúc này ở đó ồn ào hết sức. Ngày nào cũng y như vậy, luôn luôn nát bét bắt đầu bởi chuyện cô Naxtaxia Filippovna đó.

- Dưới mái nhà này có đủ mọi chuyện khổ tâm, Colia ạ, - hoàng thân nhận xét.

- Vâng, rất nhiều chuyện khổ tâm. Nhưng mà về chúng tôi thì không có gì để phàn nàn. Tất cả đều do lỗi của chúng ta hết. Nhưng bây giờ em có một anh bạn tri kỉ, anh ta còn gặp nhiều bất hạnh hơn nữa. Em xin phép giới thiệu anh ta với ngài nhé!.

- Được lắm chứ. Đó là đồng chí của chú phải không?

- Vâng, cũng gần như một đồng chí. Để rồi sau này em sẽ kể hết cho ngài nghe. Naxtaxia Filippovna đẹp đấy chứ, ngài không nghĩ thế sao? Mãi đến bây giờ em mới gặp được cô ta đấy, chứ

trước đây thì chưa bao giờ, dù em đã cố tìm dịp ngắm cô ta cho bằng được. Cô ta thật là sáng chói. Em sẵn sàng tha thứ hết cho Gania nếu như anh ta đã làm mọi điều đó chỉ vì yêu cô ta. Nhưng tại sao anh ta lại lấy vì tiền chứ? Thế mới phiền!

- Đúng thế. Tôi thì không thích ông anh chú cho lắm.

- Vâng. Em cũng nghĩ như thế rồi. Làm sao mà ngài có thể, sau khi ngài biết đấy, em không thể nào chịu nổi những ý tưởng xuẩn ngốc ấy. Đúng là một tên điên hay một kẻ mất trí hoặc giả phải là một loại người côn đồ mất dạy, mất hết cả lương tri mới dám tát vào mặt người ta, làm cho người ta bị sỉ nhục suốt đời, mối sỉ nhục ấy, người ta không thể nào xoá nhoà được trừ phi phải trả bằng máu hoặc giả kẻ kia phải quỳ gối xuống mà van xin tha thứ. Em nghĩ rằng thái độ đó thật phi lí và độc tài quá. Lermontov đã dựa trên nền tảng ấy mà soạn ra vở kịch "Hội Giả Trang", và theo chỗ em nghĩ thì nó xuẩn ngốc làm sao ấy, ý em nói là vở kịch ấy không được tự nhiên. Thế nhưng mà lúc soạn vở kịch ấy, ông ta còn là một đứa trẻ con vậy thôi.(*)

- Tôi rất quý mến bà chị của chú.

- Thật cái lối chị ấy nhổ vào mặt Gania mới hay làm sao! Chị Varia can đảm hết chỗ nói! Nhưng ngài lại không buồn nhổ vào mặt anh ta và em chắc rằng không phải là vì ngài không đủ can đảm. À mà bây giờ chị ấy đến đây này, nói sao mà linh quá không biết. Chị ấy là một cô gái tốt, mặc dù chị ấy cũng có lỗi đầm đìa cả ra.

- Này, cậu không có việc gì ở đây đâu nhé, - Varia thấy Colia là nói ngay. - Đi lên với ba đi. Thưa hoàng thân, nó có làm phiền hoàng thân không đấy?

- Không một chút nào. Trái lại đằng khác .

- Thấy chưa bà chị! Chị chỉ có cái nết ấy là tệ nhất. À này, em chắc thế nào ba cũng đi với ông Rogojin rồi. Hẳn bây giờ

ông cụ đã hối bất cập. Thế nào em cũng phải đi xem ông cụ ra sao. - Colia nói tiếp, rồi tất tả đi.

- Thật tạ ơn trời tôi đã dìu được mẹ đi và đặt bà vào giường mà không gặp điều chi rắc rối nữa. Gania thì bấn loạn và tuyệt vọng hết sức. Anh ấy bị như thế là phải lắm. Thật là một bài học đích đáng! Thưa hoàng thân, tôi đến đây để cám ơn ngài một lần nữa và xin hỏi có phải ngài đã từng quen cô Naxtaxia Filippovna từ trước không?

- Không, tôi chưa hề quen.

- Thế thì dựa vào đâu ngài lại nói thẳng vào mặt cô ta rằng con người cô ta không giống như cô ta đang đóng kịch giả vờ lúc bấy giờ? Và ngài đã tỏ ra hoàn toàn có lí thấy rõ. Cô ta có vẻ không giống như thế thật. Dù vậy tôi cũng không sao hiểu cô ta được. Chắc chắn cô ta cố ý đến đây để sỉ nhục chúng tôi, điều ấy rõ ràng quá rồi. Tôi đã nghe quá nhiều chuyện quái lạ về con người cô ta rồi. Vả lại, cứ coi là cô ta đến để mời mọc chúng tôi đi, thế tại sao cô ta lại bắt đầu cư xử với mẹ tôi như vậy? Ptitxưn biết cô ta rất nhiều mà anh ta cũng phải chịu không hiểu cô ta ra làm sao nữa. Còn cái cách cô ta dây dưa với Rogojin mới đáng tởm làm sao! Một người biết tự trọng không ai lại nói như vậy, nhất là trong gia đình của... Mẹ tôi rất ái ngại lo lắng cho ngài.

- Không có sao cả! - hoàng thân khua tay nói.

- Còn cái cung cách mà cô ta lắng nghe ngài nói.

- Nghe cái gì mới được chứ?

- Ngài đã bảo rằng, cô ta phải tự thẹn lấy mình, thế là thoắt nhiên cô ta thay đổi hẳn. Thưa hoàng thân, ngài có ảnh hưởng với cô ta lắm. - Varia nói tiếp với một nụ cười phần nào mai mỉa.

Cánh cửa bật mở, Gania bước vào giữa lúc không ai ngờ. Thấy Varia ở đó, nhưng gã vẫn không chút lưỡng lự nào. Gã

đứng nơi ngưỡng cửa một lúc rồi quả quyết tiến đến bên hoàng thân.

- Thưa hoàng thân, tôi thật đã cư xử như một đứa côn đồ. Hỡi người bạn thân mến, xin hãy tha thứ cho tôi, - gã bật nói với mối xúc động mãnh liệt, khuôn mặt gã hiện lên nét khổ sở vô cùng. Hoàng thân nhìn gã với vẻ kinh ngạc và chưa trả lời gã ngay. - Sao, tha thứ cho tôi chứ, thưa ngài? Hãy tha thứ cho tôi đi - Gania bồn chồn giục giã. - Nếu ngài vui lòng, tôi xin được hôn tay ngài.

Hoàng thân bàng hoàng cả châu thân, ngài lặng lẽ ôm lấy Gania trong vòng tay. Rồi họ hôn nhau rất là chân thực.

- Không bao giờ tôi tưởng tượng ông lại như thế này, không bao giờ! - rốt cuộc hoàng thân nói, thở một hơi dài. - Tôi cứ tưởng ông không thể nào có khả năng thế này.

- Không thể nào có khả năng xin lỗi được phải không? Và không biết nguyên do nào xui khiến tôi lại xem ngài là một gã khờ được nhỉ? Ngài nhận biết những sự việc mà kẻ khác không bao giờ nhận biết. Thật người ta có thể trò chuyện với ngài... nhưng mà, thà đừng nói thì còn hay hơn!

- Ở đây có một người khác mà ông phải xin lỗi, - hoàng thân nói, chỉ Varia.

- Không, những người đó đều là kẻ thù của tôi hết. Thưa hoàng thân, ngài cứ tin đi, tôi đã thử đi thử lại rồi, thế nhưng mà kẻ đó không hề tha thứ thực lòng đâu! - Gania chua xót nói, quay mặt không nhìn Varia.

- Không, em sẽ tha thứ cho anh, - Varia chợt nói.

- Và cô sẽ đi đến nhà Naxtaxia Filippovna chiều nay chứ?

- Em sẽ đi nếu anh cứ nằng nặc muốn như vậy. Nhưng mà anh cứ tự xét xem cứ như tình hình này thì em có nên đi hay là không?

- Cô ta không giống chút nào với những hành động của cô

ta đâu. Cô cứ xem những vấn đề mà cô ta đặt ra thì biết ngay! Toàn là những trò chơi khăm đấy thôi! - Gania cười khả ố.

- Em biết rõ lắm là cô ta không phải như vậy, rằng cô ta toàn chơi những trò phá phách nghịch ngợm! Nhưng này Gania, anh thử nghĩ cô ta xem anh là hạng người thế nào? Cô ta hôn tay mẹ, được lắm chứ, chắc chắn đó cũng chỉ là một trò quỷ quyệt, dù sao thì cô ta vẫn cười nhạo anh! Anh ơi! Lạy Chúa nhân từ, vụ này chẳng đáng giá bảy mươi lăm ngàn rúp đâu. Chắc anh vẫn còn ý thức được vấn đề danh dự, cho nên em mới nói những điều này với anh. Thôi, em xin anh cũng đừng nên đi làm gì. Cẩn thận đấy. Việc đó chẳng thể nào kết thúc ổn thoả được đâu.

Nói điều đó xong, Varia rời khỏi phòng, đầy xúc động.

- Mấy người đó thì rặt như thế thôi. - Gania cười nói. - Chẳng lẽ họ không nghĩ rằng tôi đã biết thừa những chuyện ấy rồi sao? Hẳn là tôi biết hơn họ đứt đuôi đi rồi.

Nói xong, Gania ngồi xuống chiếc đi văng, rõ ràng là y cố kéo dài cuộc thăm viếng đó.

- Nếu chính ông biết được điều đó rồi, - hoàng thân khẽ e ấp hỏi, - thế tại sao ông lại chọn lấy tất cả những mối ưu phiền này, mà thật ra ông đã biết là nó chẳng đáng với bảy mươi lăm ngàn rúp?

- Tôi không nói đến việc đó, - Gania lầm bầm, - nhưng tiện thể tôi xin hỏi ngài, theo ý ngài, cái nỗi ưu phiền này có đáng giá bảy mươi lăm ngàn rúp hay không? Tôi rất ao ước được lĩnh hội tôn ý của ngài.

- Theo ý tôi, điều đó là không đáng.

- Không, dĩ nhiên là không rồi. Với một cuộc hôn nhân như thế thì điếm nhục quá, phải không?

- Điếm nhục thật chứ.

- Vậy thì, tôi xin thưa với ngài rằng tôi sắp cưới nàng làm

vợ và bây giờ thì chẳng có gì đáng nghi ngờ về điều đó nữa. Trước đây thì quả tôi có lưỡng lự thật nhưng nay thì không! Đừng nói một tiếng nào nữa. Tôi biết ngài định nói gì rồi.

- Tôi không định nói như điều ông nghĩ đâu. Nhưng tôi rất lấy làm ngạc nhiên nơi sự tin tưởng lớn lao của ông.

- Về việc gì? Niềm tin tưởng gì mới được chứ?

- Vâng, niềm tin tưởng rằng cô Naxtaxia Filippovna chắc chắn sẽ lấy ông và như thế mọi việc kể như ổn thoả; thứ hai, cứ cho là cô ta lấy ông, và như thế bảy mươi lăm ngàn rúp sẽ chạy thẳng vào túi ông. Hẳn nhiên, trong vụ này có rất nhiều việc tôi không được rõ lắm.

Gania vội xích lại gần hoàng thân.

- Hẳn nhiên là ngài không biết hết mọi sự rồi, - gã nói. - Thế thì tại lí do nào khác mà tôi phải cam nhận cả cái gánh nặng này?

- Tôi có cảm giác rằng sự đời rất thường xảy ra cái việc người ta cưới vợ vì tiền, mà tiền sẽ ở lại chỗ người vợ.

- Không, không đâu, đối với chúng tôi thì không thể có việc đó. Trong trường hợp này có nhiều cảnh huống, - Gania lắp bắp trong vẻ suy tư lo lắng. - Theo chỗ nàng trả lời thì không còn nghi ngờ gì nữa, - gã nói tiếp ngay. - Điều gì khiến ngài nghĩ rằng nàng sẽ từ chối tôi?

- Tôi không biết gì ngoài điều mắt tôi thấy, kể cả vừa rồi Varia Ardalionovna cũng đã nói...

- Ồ, mấy mụ đàn bà ấy mà, họ có biết họ nói gì đâu cơ chứ. Nhưng mà nàng cười chế nhạo Rogojin, xin ngài hãy tin chắc, tôi dám nói là sự việc đã sáng rõ như ban ngày. Trước đây thì tôi có lo nghĩ, nhưng nay tôi nhìn thấy thấu suốt mọi việc. Hay ý ngài muốn nói đến cung cách mà nàng đối xử với mẹ, ba và em Varia của tôi?

- Và cách nàng đối xử với ông nữa.

- Vâng, có lẽ, nhưng điều đó chẳng qua là cung cách có vay có trả của phường nhi nữ đấy thôi, có gì đâu. Nàng quả là một người đàn bà cao ngạo, mẫn cảm và dễ giận hờn quá đi thôi. Cứ như một viên công chức bị lỡ dịp lên ngạch! Nàng muốn khoe mình và muốn bày tỏ tất cả sự rẻ rúng của nàng đối với họ - và vâng, đối với tôi nữa, đúng như vậy, tôi không hề phủ nhận... Dù vậy đi nữa, nàng vẫn cứ lấy tôi như thường. Chắc ngài không lường được cái tính tự cao của giống người, nó có thể khiến họ làm đến những trò quái quỷ gì nữa. Ở đây nàng cho tôi là một đứa côn đồ bởi vì tôi lấy nàng, nhân tình của kẻ khác, trắng trợn chỉ vì tiền của nàng, nhưng nàng không biết rằng kẻ khác có lẽ đối xử với nàng còn tệ mạt hơn thế nữa: hắn dám đeo dính lấy nàng với bao nhiêu là câu chuyện phóng túng bất kể trời đất, đưa ra những câu hỏi về quyền lợi của phụ nữ và bắt nàng phải tùng phục hắn trọn vẹn. Hắn dễ khiến cho một con đần tự thị tin (mà điều đó thật quá dễ!) rằng hắn sẽ lấy nàng chỉ vì "nét cao quý của tâm hồn nàng, và bởi vì sự bất hạnh của đời nàng", trong khi thực ra thì hắn chỉ lấy nàng vì tiền. Đây người ta không ưa tôi chỉ vì tôi không muốn mất công làm điệu làm bộ, mà lẽ ra tôi phải làm. Nhưng còn nàng thì nàng đang làm gì đây? Há không phải nàng cũng chỉ làm y như thế sao? Thế tại sao nàng lại khinh tôi về điều đó rồi làm không biết bao nhiêu những trò quỷ quái này? Chỉ vì tôi không chịu thua và tôi muốn bày tỏ niềm kiêu hãnh của tôi. Hượm rồi chúng ta sẽ thấy!

- Nhưng trước khi việc này xảy ra thì ông có thực lòng yêu nàng không?

- Thoạt đầu, tôi đã yêu nàng rồi. Nhưng thôi, đừng để ý đến chuyện đó làm gì. Có lắm người đàn bà chỉ được nước làm nhân tình nhân ngãi là hay thôi, còn thì chẳng được cái mẩu gì nữa. Tôi không nói rằng nàng đã từng là nhân tình của tôi.

Nếu nàng muốn sống hoà hảo, tôi sẽ sống hoà hảo, nhược bằng nàng muốn làm loạn, tôi sẽ cho nàng rơi tức khắc và sẽ thu nhặt hết mọi đồng mọi chữ về cho tôi. Tôi không muốn mình làm một trò cười. Hơn hết mọi sự, tôi không muốn mình làm một trò cười cho thiên hạ.

- Theo chỗ tôi thấy, - hoàng thân nhận xét chín chắn, - là Naxtaxia Filippovna thông minh lắm. Thế tại sao nàng lại bước vào bẫy khi mà nàng đã thấy trước cái bẫy đó chỉ có nghĩa là sự đau khổ? Nàng vẫn lấy được một người khác cơ mà, phải thế không? Chính điều đó khiến tôi lấy làm lạ lắm.

- Nhưng ở đây mới là sự tính toán! Thưa hoàng thân, ngài chưa được rõ hết đầu đuôi câu chuyện. Với lại... với lại nàng vẫn yên chí rằng tôi yêu nàng như điên ấy, tôi dám thề như vậy. Và ngài biết đấy, tôi cũng có cảm tưởng rất mãnh liệt rằng nàng cũng yêu tôi theo cách riêng của nàng như một tục ngữ có nói "yêu nhau lắm, cắn nhau đau". Suốt đời nàng, thế nào nàng cũng đối đãi với tôi như một đứa nô lệ (có lẽ đó là điều nàng muốn), nhưng nàng sẽ yêu tôi theo cung cách của nàng cũng giống y như vậy. Nàng đã dọn mình sẵn sàng cho đời sống ấy, điều đó đã tiềm tàng trong cá tính của nàng. Tôi dám nói với ngài, nàng thật đúng là một phụ nữ Nga đặc sệt. À này, tôi có dành sẵn cho nàng một ngạc nhiên. Cái cảnh lôi thôi với Varia mới đây là một điều rủi ro, nhưng lại có lợi cho tôi; nhờ đó bây giờ đây nàng đã mục kích và yên tâm về mối tình cúc cung tận tuỵ của tôi và tin rằng vì cớ nàng tôi sẽ bứt đứt hết mọi ràng buộc khác. Mọi điều đó đã chứng tỏ là tôi không ngu đâu, ngài cứ tin chắc như thế đi. Với lại, ngài cũng đừng tưởng là lúc nào tôi cũng ba hoa chích choè như thế đâu. Thưa hoàng thân quý mến, có lẽ tôi hơi quấy khi thổ lộ can tràng với ngài như thế này. Nhưng ngài là người đáng kính trọng đầu tiên mà tôi được gặp và đó là lí do tôi đã ném mình

đến với ngài. Ngài không giận về những chuyện vừa xảy ra mới đây rồi chứ? Có lẽ đây là lần đầu tiên trong suốt hai năm nay tôi mới có dịp bộc bạch hết tâm sự. Ở đây sao mà ít có người hiền lương thế không biết; chẳng có một người nào lương thiện hơn Ptitxưn nữa. Tôi tưởng rằng ngài đang cười thì phải, hoặc giả ngài chẳng có cười gì cả? Những thằng đểu giả đều yêu quý những con người lương thiện, ngài có biết điều ấy không? Còn tôi lại là... Vả lại, tại sao tôi lại là một đứa côn đồ nhỉ? Xin ngài nói chân thực cho: Tại sao mọi người lại hùa với nàng mà gọi tôi là một đứa côn đồ như thế chứ? Và ngài biết đấy tôi cũng hùa với nàng, với bọn họ mà kêu mình là thằng côn đồ nữa đấy! Thế thì đã đểu cáng thì đểu cáng nốt!.

- Tôi sẽ chẳng bao giờ xem ông là một kẻ côn đồ nữa, - hoàng thân nói, - Khoảnh khắc trước đây, tôi cầm bằng ông là một kẻ gian ác, thế rồi thoắt nhiên ông lại làm cho tôi vui mừng khấp khởi. Đó là một bài học dạy tôi chớ nên đoán xét khi chưa có kinh nghiệm. Giờ đây, tôi thấy rằng chẳng những không thể gọi ông là kẻ gian ác mà ngay cả hư hỏng cũng không thể gọi. Theo ý tôi, ông chỉ là một con người bình thường nhất, có thể là rất yếu đuối, có lẽ vậy, nhưng không có gì độc đáo cả.

Gania chua chát cười thầm nhưng không nói gì cả. Nhận thấy ý kiến của mình làm phật ý Gania, hoàng thân đâm bối rối rồi cũng im bặt luôn.

- Ba tôi có hỏi xin tiền ngài không? - Gania chợt hỏi.

- Không.

- Nếu ông ta xin thì ngài đừng cho. Và cứ nghĩ rằng xưa kia ông ta đã từng là một người mẫu mực, khuôn phép. Tôi vẫn còn nhớ điều ấy. Những kẻ lịch lãm đều mở rộng cửa tiếp đón ông. Nhưng ngày tàn của lớp già mẫu mực ấy nó đến mới nhanh làm sao! Cứ để thay đổi cảnh sống đôi chút, thế là tất

cả những điều kia của họ đều mất sạch chẳng còn lại tí gì, nó tiêu tan như mây khói. Tôi cam đoan với ngài là ngày xưa, ông cụ đâu có bao giờ nói dối như vậy; ngày xưa, ông ta chỉ có cái tội là nhiệt thành quá mức, và cứ nhìn xem những điều đã xảy ra mà khiếp! Đương nhiên ở đây có lỗi là rượu chè rồi. Ngài có biết rằng ông cụ còn có cả nhân tình nữa không? Ông ta bây giờ thôi không con là kẻ nói láo sơ sài vô hại nữa. Tôi không hiểu sao bà mẹ tôi lại chịu được lâu như vậy. Ông có kể cho ngài nghe về vụ vây hãm thành Kars chưa? Hay là câu chuyện con ngựa xám của ông lại lên tiếng nói như thế nào chưa? Rồi ông sẽ nói đến chuyện ấy thôi.

Thế rồi Gania chợt phá lên cười.

- Tại sao ngài lại nhìn tôi như thế? - gã hỏi hoàng thân.

- Vì tôi ngạc nhiên khi thấy ông cười thật là cởi mở. Quả thật ông vẫn còn cười được như một đứa trẻ. Phút trước đây ông đến giảng hoà với tôi, ông có nói: "Nếu ngài vui lòng, tôi xin hôn tay ngài." Đó là cách con nít làm lành đấy. Như thế có nghĩa rằng ông vẫn còn khả năng nói và hành động như thế được. Thế rồi ông bắt đầu nói toàn những chuyện liên can đến việc đáng buồn này và về bảy mươi lăm ngàn rúp kia. Quả thực, mọi chuyện đó nghe ra có hơi nghịch lí và khó có thể được.

- Thế rồi ngài có rút ra được một kết luận nào không?

- Tôi không biết có phải ông đã hành động quá nông nổi hay không, hoặc giả ông đã không suy xét chín chắn ngay từ đầu. Có lẽ những điều Varia Ardalionovna nói quả là đúng thật.

- A, lại chuyện đạo đức nữa! Tôi biết tôi vẫn còn là con nít mà, - Gania nói có vẻ động lòng, - chí ít là vì tôi đã bàn cãi với ngài về một chuyện như thế này. Không phải tôi nhúng tay vào cái vụ khổ sở này chỉ vì mục đích trục lợi thôi đâu, thưa hoàng thân, - gã nói tiếp, lớn tiếng cứ như một gã thanh niên bị chạm phải cái nọc tự cao tự đại. - Nếu như tôi chỉ hành

động một cách tính toán thôi, chắc thế nào tôi cũng phải sai lầm, bởi vì tôi vẫn chưa được khang kiện về tinh thần và bản tính. Tôi bị đam mê cuốn hút vì rằng tôi có một cùng đích quan trọng bậc nhất đối với tôi. Có thể ngài nghĩ rằng ngay khi có bảy mươi lăm ngàn rúp tôi sẽ đi sắm ngay cho mình một cỗ xe ngựa chứ gì? Không đâu, tôi vẫn mặc cái áo cũ đến ba năm nay và cắt đứt liên lạc với mọi kẻ quen biết trong hội quán của tôi. Trong bọn chúng tôi có rất ít người kiên gan, mặc dù thực tế mọi người chúng tôi đều là những tay cho vay cắt cổ cắt họng. Nhưng tôi lại muốn kiên gan. Điều cốt yếu là phải đứng vững cho đến cuối cùng - đó là tất cả vấn đề! Vào lúc lên mười bảy tuổi, Ptitxưn còn ngủ đường ngủ chợ và bán dao díp độ nhật. Hắn khởi nghiệp với một đồng copec, thế mà bây giờ hắn đã có đến sáu mươi ngàn rúp. Nhưng nhờ sau một trò nhào lộn ngoạn mục nhất hắn mới được như thế! Bây giờ tôi sắp nhảy vượt qua trò nhào lộn đó và khởi nghiệp ngay với một số vốn. Mười lăm năm nữa người ta sẽ nói: "Đây là Ivolgin, Vua dân Do Thái!" Ngài đã bảo tôi không phải là một người độc đáo. Hỡi hoàng thân quý mến, hãy nhớ rằng đối với một người ở vào thời chúng ta và thuộc chủng tộc chúng ta, không có gì làm cho họ đau hơn là bảo họ rằng họ không có gì độc đáo, rằng bản chất họ nhu nhược, chẳng có biệt tài gì, chỉ là một kẻ tầm thường. Ngài cũng không thèm coi tôi là một thằng côn đồ nhưng mà tốt bụng nữa, thế thì ngài biết không, nội chừng đó cũng đủ cho tôi xé nát người ngài ra rồi. Ngài đã sỉ nhục tôi còn hơn là Epantrin là kẻ dám nghĩ rằng tôi có thể bán vợ tôi cho ông ta, ông ta ngây ngô tin tưởng điều này, xin ngài lưu ý điều đó, mà chẳng màng bàn cãi lôi thôi hay rào đón, đẩy đưa gì hết. Ông bạn ạ, điều này có lúc khiến tôi nổi khùng lắm lắm; mà tôi thì cần tiền. Một khi đã có tiền, lúc đó tôi sẽ độc đáo hết can cho mà xem. Cái điều bẩn thỉu và đáng

tởm nhất của đồng tiền, đó là nó có sức ban phát cả tài năng cho con người ta được nữa. Và đồng tiền vẫn có ảnh hưởng như thế cho đến ngày tận thế. Chắc ngài sẽ cho rằng mọi điều đó là trẻ con và có lẽ hơi lãng mạn: có thể như thế lắm chứ. Điều đó sẽ làm cho tôi còn hoan hỉ hơn nữa, dù sao thì rồi mọi việc sẽ thuận buồm xuôi gió mà tiến. Tôi đủ nhẫn nại mà chờ xem công việc hoàn tất xong xuôi. Cười người hôm trước hôm sau người cười mà! Tại sao mà lão Epantrin lại làm nhục tôi như thế? Phải chăng vì lòng ác độc? Chẳng hề như vậy. Điều đơn giản, chỉ vì tôi là kẻ nhỏ mọn. Được lắm, kính thưa ngài, rồi sẽ đến lúc. Nhưng thế đủ rồi, đã đến lúc phải chuồn rồi. Cái thằng Colia nó đã thò đầu vào đến hai bận rồi, nó đang mời ngài đi dùng cơm tối đấy. Tôi đi ra đây. Thỉnh thoảng tôi sẽ ghé thăm ngài. Gia đình chúng tôi rất quý mến ngài, ai nấy rồi sẽ xem ngài như một người trong nhà, vì vậy ngài hãy thận trọng đừng có cho tôi leo cây đấy. Tôi có cảm tưởng rằng ngài và tôi phải hoặc là bạn hoặc là thù của nhau. Nhưng hoàng thân này, ngài nghĩ sao nếu như phút trước đây tôi đã hôn tay ngài (như tôi đã chân thành đề nghị việc ấy), điều đó chắc không biến tôi thành kẻ thù của ngài sau này đấy chứ?

- Chắc chắn là phải có chứ. - Hoàng thân nói dứt khoát sau giây phút suy tưởng, rồi ngài phá lên cười. - Nhưng không phải là mãi mãi đâu, bởi vì thực ra rồi ông đâu có đủ kiên gan mãi và ông sẽ tha thứ cho tôi thôi.

- Ha, ha! Với ngài thì người ta phải cẩn trọng lắm lắm mới được. Có ma quỷ mới biết, cả ở đây ngài cũng độc mồm độc miệng lắm! Ai mà biết đấy, biết đâu ngài phải là kẻ thù của tôi? À này, hề hề! Tôi suýt quên hỏi ngài điều này, không biết tôi nghĩ có đúng không, rằng ngài đã bị Naxtaxia Filippovna hớp mất hồn rồi phải không?

- Phải, tôi bị thế thật.

- Ngài có yêu nàng không đấy?

- K... không.

- Thế mà giờ đây ngài lại đỏ mặt và khốn khổ. Nhưng mà không sao, tôi chẳng có cười ngài về việc đó đâu. Thôi chào ngài. Mà ngài có cho rằng nàng là một người nữ tài đức không? Chắc ngài nghĩ rằng nàng sống với cái lão Totxki ấy chứ gì? Chẳng hề có chuyện đó! Không có từ lâu lắm rồi. Và ngài có nhận thấy nàng thật quá sức bối rối và có những lúc đã xấu hổ không? Thật vậy. Thật vậy, những người như thế rất thích cười đầu cười cổ người khác mà. Thôi xin chào ngài.

Gania bước ra thấy người thư thái dễ chịu hơn khi bước vào. Hoàng thân vẫn ngồi bất động hằng mười phút và suy tưởng.

Colia lại thò đầu vào cánh cửa.

- Colia ạ, tôi không muốn ăn cơm tối. Tôi vừa mới ăn một bữa trưa ê hề ở gia đình Epantrin rồi.

Colia bước vào phòng và trao cho hoàng thân một mảnh giấy nhỏ. Tờ giấy gấp lại, có niêm phong do ông tướng gửi tới. Gương mặt Colia tỏ ra là cậu rất bất đắc dĩ phải trao mảnh giấy ấy. Hoàng thân đọc, xong đứng lên lấy mũ.

- Cách đây có hai bước thôi, - Colia ấp úng nói. - Ông cụ đang ngồi ở đó với một xị rượu. Em không tưởng tượng được ông cụ làm cách nào mà thuyết phục được người ta cho ông cụ uống chịu. Thưa hoàng thân kính mến, sau này xin ngài đừng cho mấy người kia biết là em có trao mảnh giấy này cho ngài. Em đã thề thốt cả ngàn lần rằng sẽ chẳng chịu trao những mảnh giấy như thế này, nhưng rồi em thấy thương hại ông cụ. Cũng xin đừng sợ sẽ làm phật lòng ông cụ; chỉ cần dúi cho ông ta chút ít tiền còm là xong hết.

- Đúng rồi Colia, tôi cũng nghĩ y như vậy. Tôi phải đến gặp cha chú mới được, có việc cần, nào chúng ta đi.

XII

Colia dẫn hoàng thân đến một quán cà phê có đặt bàn bi-a ở gần đó, trên đại lộ Liteinui. Quán ở ngay tầng trệt, trông thẳng ra mặt đường. Tại đây, nơi một góc nhỏ riêng rẽ phía bên phải, y như một khách hàng quen thuộc lâu đời, Ardalion Alexandrovitr trụ ở đó với một xị rượu trước mặt, và dĩ nhiên với tờ "Independance Belge" trên tay. Ông cụ đang đợi hoàng thân. Vừa thấy bóng ngài, ông cụ vội bỏ tờ báo xuống và tuôn ngay một tràng giải thích thật nồng nàn và đại cà sa, dầu vậy, hoàng thân hầu như chẳng còn hiểu ông tướng nói gì, vì ông ta say bí tỉ rồi.

- Tôi không có mười rúp, - hoàng thân ngắt lời. - Ở đây tôi chỉ có tờ hai mươi lăm rúp. Hãy đem đi đổi và trả lại tôi mười lăm rúp, nếu không rồi tôi sẽ ra đường mà chẳng còn chút tiền bạc gì trong túi nữa.

- Ồ, đừng có nghi ngờ, ngài hãy yên tâm, sẽ có tiền thối ngay tức khắc mà.

- Thưa ngài, tôi đến đây cũng để xin lĩnh ý ngài một việc. Ngài chưa từng đến thăm Naxtaxia Filippovna hay sao?

- Tôi ấy à? Chưa từng bao giờ ấy à? Quá nhiều lần rồi người anh em ơi, quá nhiều lần rồi! - Ông tướng nói lớn với vẻ châm chọc thật là khoái chí và say sưa lắm lắm. - Nhưng rồi rốt cuộc tôi phải tự chấm dứt việc đi lại đó vì tôi không muốn tha thứ cho mối liên hệ không phải lối như thế. Chính ngài cũng thấy đấy, trưa hôm nay chính ngài đã chứng kiến, tôi đã làm hết bổn phận của một người cha, nghĩa là một người cha rất tử tế và chiều chuộng con cái. Nhưng giờ đây, một thứ ông cha khác sắp sửa bước vào sân khấu, hượm rồi ta sẽ thấy, chúng ta sẽ được nhìn xem, một là kẻ chinh nhân đầu bạc đã một thời vang bóng

liệt oanh sẽ đập nát âm mưu này, hai là con đượi vô sỉ đó nó sẽ bước vào cái gia đình danh giá tột bực này.

- Tôi đang định hỏi xem không biết ngài có thể giới thiệu tôi với Naxtaxia Filippovna tối nay được không, với tư cách ngài là một người quen biết cô ta? Hôm nay thế nào tôi cũng phải đến đó. Tôi có việc cần, thế nhưng tôi không biết làm cách nào đến đó với tư cách riêng được. Người ta đã giới thiệu tôi với cô ta trước rồi, thế nhưng tôi lại không được mời tới, mà bữa tiệc tối hôm nay tại nhà nàng phải những người có được mời mới đến dự thôi. Tuy vậy, tôi cũng chẳng nề hà gì cái việc bất chấp nghi lễ, dù người ta có cười tôi chăng nữa, miễn sao tôi có mặt bằng được ở chỗ đó là xong rồi.

- Ông bạn trẻ ơi, thật hợp ý tôi quá, thật đúng y như ý của tôi vậy mà! - Ông tướng reo lên thích chí, - không phải vì một chút tiền mọn này mà tôi mời ngài đến đây đâu! - ông ta nói tiếp, cầm ngay lấy tờ giấy bạc và chẳng nói chẳng rằng đút ngay vào túi. Tôi gọi ngài đến đây để mời ngài cùng tham gia với tôi với tư cách một chiến hữu trong chiến dịch tấy chay Naxtaxia Filippovna. Tướng Ivolgin và hoàng thân Mưskin! Trời ơi, liên danh này mới khiến cho cô nàng tảng thần chứ! Chúng ta cứ lấy cớ là đến thăm chúc mừng sinh nhật nàng, rồi sau hết tôi sẽ tuyên bố ý định của tôi ra - dĩ nhiên là gián tiếp thôi, không phải thẳng thừng quá, nhưng cũng y như là nói thẳng thừng ra vậy. Rồi sau đó thằng Gania nó sẽ phải tính xem những chuyện mà nó phải làm: rằng đây có còn là bậc cha già đáng kính đáng trọng của nó không, hay là - ý tôi muốn nói, đại khái là, những chuyện gì phải đến nó sẽ đến! Cái ý kiến của ngài thật là đầy hứa hẹn đó. Đúng chín giờ tối, chúng ta sẽ ra đi. Từ đây đến đó còn khối thì giờ mà.

- Cô ta ở đâu?

- Nàng ở xa lắm, gần hí viện Bolsoi, trong ngôi nhà

Mutovxov cạnh quảng trường, trên tầng lầu hai. Sẽ chẳng có bao lăm người đến đó đâu, dù là ngày sinh nhật của nàng, rồi họ sẽ rủ nhau chuồn sớm hết mà.

Lúc đó, trời đã nhá nhem tối, hoàng thân vẫn còn ngồi chịu chuyện với ông tướng, nghe ông ta kể hàng lô những câu chuyện trên trời dưới đất mà chẳng có một câu chuyện nào là kết thúc cả. Lúc hoàng thân đến, ông ta đã gọi thêm một chai rượu nữa và chỉ một giờ sau là cạn sạch, rồi ông ta lại kêu thêm chai nữa uống nhẵn luôn. Dường như ông ta muốn lợi dụng khoảng thời gian này để kể gần trọn lịch sử cuộc đời của ông ta không bằng. Sau cùng, hoàng thân đứng dậy cáo lỗi không thể chờ đợi hơn nữa. Ông ta dốc cạn giọt rượu cuối cùng, đứng dậy bước ra khỏi phòng chân nam đá chân chiêu. Hoàng thân chìm trong tuyệt vọng. Ngài không hiểu nổi làm sao ngài lại quá cả tin như thế được. Thật ra ngài chẳng tin tưởng ông tướng này chút nào hết, ngài chỉ xem ông ta như một phương tiện đưa ngài đến nhà Naxtaxia Filippovna mà thôi, dù là việc này có thể gây rắc rối lắm lắm, dù ngài cũng tiên đoán được cái cảnh bực mình tai tiếng phần nào, nhưng ngài không lường đến một vụ tai tiếng ghê gớm quá đỗi - ông ta đã đến cỡ say không còn biết trời trăng gì nữa là bắt đầu huyên thiên, nói tướng nói thánh rồi. Ông ta nói không thôi, giọng đầy xúc cảm và ướt sũng nước mắt. Ông ta cứ nhắc đi nhắc lại rằng cái hành vi xấu xa của mọi người trong gia đình ông đã làm cho mọi sự tan nát hết và rằng đã đến lúc phải chấm dứt việc đó rồi. Rồi họ cũng đi đến được đại lộ Liteinui. Trời vẫn còn trong cơn băng rã. Một cơn gió ấm, vần vũ, hôi hám rít qua các đường phố, ngựa xe chạy bắn bùn tung toé, dấu chân ngựa hằn rõ vết móng thật sắc trên vệ đường. Trên hè phố, người ta lũ lượt hối hả ngược xuôi, co ro ướt át và buồn thảm. Đây đó, người ta bắt gặp mấy gã đệ tử lưu linh xiêu xó.

- Có thấy mấy cửa sổ có đèn sáng ở tầng hai kia không? - ông tướng hỏi. - Tất cả mấy ông bạn cố tri của tôi ở đó cả, chỉ trừ có tôi, kẻ xứng đáng nhất trong đám, một kẻ chịu gian khổ nhiều nhất, lại lê gót bước đến Hí viện Bolsoi, đến lô ghế của một mụ đàn bà có tư cách rất đáng ngờ! Một người lính cả mười ba viên đạn vào ngực như thế này đây... Ngài không tin điều đó sao? Nhưng chỉ vì một mình tôi mà Pirogov đã đánh điện về Paris và rời Xevaxtopol lúc đó đang bị vây hãm, một thời gian, và Nelaton, quan ngự y của triều đình Paris, đã cố xin cho được giấy nhập cảnh lấy cớ phụng sự khoa học để đến thăm bệnh cho tôi tại Xevaxtopol đang bị vây hãm. Thượng cấp ai cũng biết rõ điều đó. "À, đó là ông Ivolgin có mười ba viên đạn ở trong người đây mà!.." Thưa ngài họ bảo nhau như thế đấy! Hoàng thân, ngài cũng thấy ngôi nhà kia chứ? Ở trên tầng hai có một chiến hữu cũ của tôi. Tướng Xocolovitr, ông ta sống với đại gia đình đông đúc và phong cách rất mực. Một ngôi nhà này và còn một dãy ba toà nhà khác tại phố Nevxki và hai nhà khác tại Morxcaia nữa - đó là toàn bộ những người quen biết hiện nay của tôi, những bạn chí thiết của tôi, tôi có ý nói thế. Nina Alexandrovna thì đã cam chịu hoàn cảnh từ lâu rồi. Nhưng tôi vẫn còn nhớ, có thể nói thế, tôi nghỉ ngơi trong cái xã hội trí thức gồm những chiến hữu và thuộc cấp ngày xưa là những kẻ vẫn tôn sùng tôi. Còn cái ông tướng Xocolovitr (tôi cũng xin nói thêm là lâu lắm rồi tôi không được gặp ông ta, cả Nina Alexandrovna cũng vậy)... này hoàng thân quý mến, ngài biết không, khi người ta tự mình không còn tiếp đón khách khứa, thì người ta cũng sẽ tự động chấm dứt những cuộc viếng thăm kẻ khác. Với lại, hừm, tôi cũng không nghĩ là ngài tin tôi. À này, tại sao tôi lại không giới thiệu con trai của người bạn chí thiết của tôi, người bạn nối khố từ thuở ấu thời của tôi, với gia đình hạnh phúc này nhỉ? Tướng Ivolgin và hoàng thân Mưskin! Rồi ngài sẽ gặp một trang tiểu thư

tuyệt diệu, không phải một đâu, hai kia, sự thực là ba, những trang sắc nước hương trời làm đẹp cho thủ đô và xã hội: nhan sắc, học thức, lí tưởng, những vấn đề đòi bình quyền cho nữ giới, thi ca, tất cả hoà điệu trong một vẻ phối hợp tinh tế thú vị, đó là chưa nói đến số hồi môn ít nhất cũng đến tám mươi ngàn rúp bằng tiền mặt hẳn hoi, cho mỗi cô, nội chừng đó cũng đủ không làm phật lòng ai hết dù cho có bao nhiêu là yêu sách về vấn đề xã hội hay đòi cho nữ giới bình quyền cũng vậy. Tướng Ivolgin với hoàng thân Mưskin ! Chà, nghe mới hấp dẫn làm sao chứ!

- Bây giờ à? Ngay bây giờ sao? Thế chắc ngài quên... - hoàng thân hỏi.

- Không, không, tôi chẳng quên đâu. Nào đến đây! Đây này, ở trên cái cầu thang huy hoàng này đây. Tôi không biết tại sao lại không thấy tên gácdan ở đó, à mà, ngày lễ chắc là hắn nghỉ mất rồi. Người ta còn chưa tống khứ cái gã say này đi. Cái ông Xocolovitr này, tất cả hằng phúc của cuộc đời và sự nghiệp của ông ta là nhờ ở tôi cả, nhờ ở một mình tôi thôi chứ chẳng ai khác đâu. Nhưng mà chúng ta đến nơi rồi.

Hoàng thân thôi không còn phản đối cuộc viếng thăm này nữa và lẳng lặng theo chân ông tướng vì không muốn chọc giận ông ta, với hi vọng rằng cái ông tướng Xocolovitr và cả cái gia đình của ông đó rồi sẽ biến mất như một ảo ảnh mà thôi, rồi sẽ chỉ là một chuyện dựng đứng không hơn không kém, và như vậy ngài với ông tướng rồi thế nào cũng lẳng lặng mà quay ngược bước xuống cầu thang mà thôi. Nhưng ngài khiếp quá khi hi vọng ấy đã bắt đầu tiêu tan: ông tướng dẫn ngài lên cầu thang cứ như ông ta có người quen biết ở trên ấy thật, và cứ mỗi lúc ông ta lại thêm thắt nhiều chi tiết về tiểu sử cũng như về dòng tộc đầy tính chính xác của toán học. Thế rồi, khi leo đến tầng lầu hai, họ đứng ngay trước cánh cửa một gian

nhà lộng lẫy, ông tướng với tay giật giây chuông. Ngay lúc đó, hoàng thân nhất quyết lẩn đi cho xong, thế nhưng rồi một trạng huống lạ lùng đã cầm chân ngài lại lập tức.

- Thưa tướng quân, ngài lầm rồi, - hoàng thân bảo, - cái tên viết trên cửa là Culacov, nhưng ngài lại đến thăm ông Xocolovitr cơ mà?

- Culacov, Culacov chẳng có nghĩa lí mẹ gì hết. Đây là nhà của Xocolovitr. Tôi khạc nhổ vào cái tên Culacov. Nhưng mà có ai ra mở cửa rồi đây.

Thật vậy, cánh cửa đã mở ra thật. Một tên gia nhân ngó ra và bảo rằng không có ai ở nhà hết.

- Đáng tiếc, đáng tiếc thật! Biết ngay mà! - Ardalion Alexandrovitr cứ lắp bắp mãi, đầy vẻ tiếc rẻ. - Vậy thì anh bạn quý ạ, xin anh chuyển lời đến mọi người rằng tướng Ivolgin và hoàng thân Mưskin muốn được đích thân đến kính thăm các ngài ấy và rất lấy làm tiếc.

Ngay lúc ấy, lại có một người nữa ở trong nhà ngó ra cửa, rõ ràng là một bà quản gia, có lẽ là một nữ gia sư, một thiếu phụ trạc tứ tuần ăn mặc tuyền đen. Khi nghe đến tên tướng Ivolgin và hoàng thân Mưskin, bà tiến ra ngoài với vẻ nghi hoặc, dò xét.

- Maria Alexandrovna vắng nhà, - bà nói, nhìn ông tướng với vẻ chú ý lung lắm. - Cả nhà đi vắng với tiểu thư Alexandra Mikhailovna đến nhà cụ nội hết rồi.

- Cả Alexandra Mikhailovna cũng đi với họ nữa à! Trời, lạy Chúa tôi, thật là rủi cho chúng tôi quá! Thưa bà, quả thực cái số của tôi chẳng lúc nào được may mắn thật đấy ạ! Tôi xin khiêm cung cầu xin bà chuyển hộ những lời chào thăm cầu chúc cho chúng tôi và nhắc Alexandra Mikhailovna hãy nhớ, ý tôi muốn xin bà hãy thưa với cô là tôi hết lòng hi vọng rằng cô sẽ thực hiện được ước vọng mà cô đã bày tỏ vào buổi tối thứ năm vừa qua trong buổi trình diễn nhạc của Chopin. Thế nào

cô ấy cũng nhớ. Xin thành thật cầu chúc quý vị được mọi sự an lành! Tướng Ivolgin và hoàng thân Mưskin xin cáo lui!

- Thưa ngài, tôi sẽ không quên đâu, - thiếu phụ nói. bây giờ thì bà tin tưởng hơn, nên cúi đầu chào lúc hai người từ giã ra đi.

Lúc cả hai xuống cầu thang, ông tướng lại tiếp tục sốt sắng tỏ cái sự tiếc nuối vì không gặp được ai ở nhà và hoàng thân lỡ một dịp làm quen thích thú như thế.

- Thưa ngài, ngài có biết không, tâm hồn tôi cũng có phần nào thi sĩ đấy, ngài đã biết chưa? Nhưng, nhưng mà tôi mường tượng cảm thấy rằng chúng ta chưa đi đến đúng chỗ mà chúng ta phải đến. - Ông ta kết luận thật là quá sức bất ngờ. - Bây giờ tôi mới nghĩ ra là gia đình Xocolovitr sống ở một ngôi nhà khác và sự thực thì họ đang sống ở Moxcva kia. Vâng, tôi hơi lầm lẫn thật, nhưng không hề gì.

- Tôi muốn biết một điều, - hoàng thân nói một cách ảm đạm, - không biết tôi có nên chấm dứt việc tin cậy vào ngài để tiếp tục ra đi một mình được không?

- Ngừng tin cậy vào tôi à? Tiếp tục đi một mình à? Nhưng làm sao được bây giờ trong khi đây là một công chuyện hết sức quan trọng đối với tôi, một công việc quyết định lớn lao đến tương lai của gia đình tôi? Không, anh bạn trẻ của tôi ơi, ngài chưa biết tên Ivolgin này đâu. Nói "Ivolgin" tức là nói "đá" rồi đó; ngài có thể tin cậy nơi Ivolgin như tin cậy một vầng đá, người ta vẫn còn nói như thế trong đại đội kị binh - đơn vị đầu tiên trong cuộc đời binh nghiệp của tôi. Chúng ta sẽ dừng lại một chốc lát thôi nơi ngôi nhà mà tôi đã tìm được niềm an ủi trong nhiều năm tháng dài sau những cuộc thử thách, truân chuyên của cuộc đời...

- Ngài muốn về nhà ngài à?

- Không, tôi muốn đến nhà bà Terentieva, goá phụ của cố đại

uý Terentiev, một trong những sĩ quan thuộc cấp của tôi, và cũng là một người bạn của tôi nữa. Nơi đây, tại nhà bà Terentieva, tinh thần tôi được tưới mát lại, và nơi đây, tôi trút được những phiền toái âu lo hằng ngày cùng những chuyện phiền sóng gió gia đình. Và như ngày hôm nay đây, người tôi đã oằn xuống vì một gánh nặng tinh thần quá trầm trọng, tôi...

- Tôi e rằng tôi đã quá ngu dại khi đi quấy rầy ngài buổi tối hôm nay, - hoàng thân nói. - Thôi, bây giờ xin ngài cứ... Xin kính chào ngài.

- Nhưng này ông bạn trẻ ơi, chắc là tôi không để cho ngài đi như thế được! - ông tướng la lớn. - Một goá phụ, mẹ của một gia đình, người đã vuốt những phím tơ của lòng tôi và âm hưởng vẫn còn vang dội trong suốt cuộc đời tôi. Cuộc thăm viếng bà ta chỉ mất có năm phút thôi; tôi đi lại nhà bà ta như chỗ người nhà, chả có lễ nghi rào đón gì hết. Phải nói thực là tôi sống ở đó nữa. Đến đó tôi sẽ đi tắm táp và sửa soạn cho chỉnh tề đôi chút, xong đâu đấy chúng ta sẽ đáp xe đến hí viện Bolsoi. Cứ yên chí là tôi cần có ngài suốt buổi tối nay. Đây rồi, nhà đây, chúng ta đến nơi rồi. À, Colia, mày ở đây à? Mày thấy Marfa Borixovna có nhà đấy không? Hay là mày mới đến đây đó?

- Ồ, không, - Colia trả lời, nó vừa từ cổng chạy lại phía họ, - con ở chơi đây đã lâu rồi, với Ippolit. Nó đau nặng hơn và phải nằm liệt giường sáng nay. Con vừa đến cửa hiệu để mua một cỗ bài xong. Marfa Borixovna đang đợi ba đó. Nhưng mà, sao trông ba tang thương thế?.. - Colia thôi nói, nhìn thật kĩ bộ dạng đi đứng của ông bố. - Được rồi, làm sao thì ta cũng cứ vào chứ.

Việc gặp gỡ Colia ở đây quyến rũ được hoàng thân cùng đi với ông tướng đến nhà Marfa Borixovna, nhưng chỉ trong một phút thôi. Hoàng thân thấy cần Colia; ngài đã quyết bỏ mặc

ông tướng qua một bên, tới đâu thì tới, và ngài cũng không sao tự tha thứ cho ngài vì đã tin tưởng ở ông già đó. Phải leo thật lâu mới đến tầng lầu thứ tư, họ dùng cầu thang phía sau nhà.

- Phải ba muốn giới thiệu hoàng thân không? - Colia hỏi trên đường đi.

- Phải rồi, con trai cưng của ba, ba muốn giới thiệu tướng Ivolgin và hoàng thân Mưskin, nhưng Marfa Borixovna... làm gì... ra làm sao?

- *Papa* ơi, ba biết rồi mà, ba đừng có đi lên nữa là hơn! Bà ta sẽ ăn tươi nuốt sống ba đấy. Đã ba ngày nay ba không đến đây, và bà ta đang đợi tiền. Sao ba lại hứa chuyện tiền bạc với bà ta làm gì? Ba thì lúc nào cũng như thế thôi. Bây giờ thì ba phải tránh đi cho xong.

Đến tầng thứ tư, họ dừng lại trước một cánh cửa thấp. Rõ ràng là ông tướng đã ngã lòng và cứ đẩy hoàng thân ra phía trước mình.

Ông thì thầm:

- Tôi sẽ chờ ở đây, tôi muốn tạo một ngạc nhiên mà.

Colia đi vào trước tiên. Một thiếu phụ tứ tuần, phấn son loè loẹt, áo dài lụng thụng, chân mang dép, tóc bện thành từng bím, hé mắt nhìn ra cửa.

Lập tức cái sự "ngạc nhiên" của ông tướng xẹp hẳn, thiếu phụ vừa thấy ông ta là la lên bài bãi:

- À, hắn đây rồi! Đồ cái thứ đàn ông đốn mạt, đểu cáng! Tôi đã linh cảm là thế nào hắn cũng tới mà!

- Xin cứ bước vào, mọi sự đều tốt đẹp cả, - ông tướng bảo hoàng thân, môi vẫn giữ nụ cười hồn nhiên vô tội.

Nhưng sự việc thật là không mấy tốt đẹp. Ngay sau khi họ bước qua một lối đi ẩm thấp, tối tăm dẫn vào gian phòng khách chật chội trang hoàng bằng sáu chiếc ghế mây với hai

cỗ bàn đánh bài là bà chủ nhà liền ca tiếp điệp khúc than vãn, rên rỉ, hình như bà ta đã quen với cái giọng đó rồi.

- Ông không hổ thẹn sao? Há ông không biết nhục cái mặt ông sao? Hở cái lão dã man kia, cái lão bạo chúa độc tài của gia đình ta kia, cái lão man rợ, cái đồ bàng môn tả đạo kia! Lão đã bóc lột hết của ta rồi mà, lão đã ăn hút tận xương tận tuỷ của ta rồi mà, vậy mà lão vẫn chưa thoả mãn! Không biết ta còn chịu được lão bao giờ nữa đây, hở cái thứ đàn ông bất lương đục mặt kia?

- Này Marfa Borixovna, Marfa Borixovna này! Đây là hoàng thân Mưskin. Tướng Ivolgin và hoàng thân Mưskin, - ông tướng lắp bắp, run như cầy sấy và bối rối hết chỗ nói.

- Ngài có tin được rằng, - goá phụ chợt quay sang phân trần với hoàng thân, - ngài có tin rằng cái lão vô sỉ này đã đối xử táng tận lương tâm với lũ con côi cút của tôi không? Lão bóc lột của tôi hết mọi thứ, ăn cắp không chừa lại tí gì, lão đem bán, đem cầm hết sạch sành sanh, không còn lại một mảy. Ta phải làm gì với mấy cái giấy nợ của lão đây, hả cái thứ đàn ông điếm đàng bạt mạng kia? Trả lời đi, lão quỷ, trả lời ta đi, cái thứ lòng tham không đáy kia! Rồi làm sao ta nuôi sống mấy đứa con côi cút của ta đây? Cứ nhìn lão mà xem - lão say đến hết đứng nổi nữa mà. Làm sao mà ta lại chọc giận cả Chúa nhân từ thế hả, cái lão xấu xa, đàng điếm và đáng gớm kia, trả lời đi chứ!

Nhưng ông tướng không làm sao mà trả lời được.

- Marfa Borixovna ạ, đây là hai mươi lăm rúp - tất cả tài sản của tôi đó, nhờ lòng giúp đỡ của ông bạn tôn quý của tôi đây, hoàng thân đó! Tôi đã sai lầm tàn nhẫn. Đời là thế mà. Nhưng bây giờ hãy tha thứ cho tôi đi. Tôi vốn dĩ yếu đuối, - ông tướng vẫn nói, ông ta đứng giữa phòng mà vái chào tứ phương. - Tôi yếu đuối mà, tha thứ cho tôi! Con Lenosca yêu dấu của ta ơi, cho ta cái gối nào.

Lena, cô bé gái tám tuổi, chạy đi lấy chiếc gối kê trên đi văng tả tơi, có phủ vải dầu. Ông tướng ngồi xuống ghế, định nói thêm nhiều nữa, nhưng vừa đặt người xuống đi văng xong là ông ta ngả người vào tường ngủ như chết. Marfa Borixovna vừa ảo não, vừa trịnh trọng đưa hoàng thân đến bên chiếc ghế cạnh một cỗ bàn đánh bài, xong bà ngồi xuống trước mặt hoàng thân, tay chống lấy má bên phải rồi cứ thở dài thườn thượt, vừa nhìn chăm chăm hoàng thân. Ba đứa con nhỏ, hai gái một trai, đứa lớn nhất là cô bé Lena, cả ba đến ngồi xuống, khoanh tay trên mặt bàn, và cả ba cùng thao láo nhìn hoàng thân, Colia từ một phòng khác bước ra.

- Được gặp chú ở đây tôi mừng quá, Colia ạ, - hoàng thân nói với cậu bé. - Chú có thể giúp tôi được chứ? Thế nào thì tôi cũng phải đi đến tư thất của Naxtaxia Filippovna. Một phút trước đây, tôi đã ngỏ lời nhờ bố cậu, nhưng bây giờ ông cụ ngủ mất rồi. Xin làm ơn đưa tôi đến đó, bởi vì tôi chẳng biết đường lối ra làm sao hết. Tôi chỉ biết rõ có địa chỉ là cạnh hí viện Bolsoi, tư thất Mutovxov.

- Cô Naxtaxia Filippovna ấy à? Nhưng mà cô ta đâu có ở gần hí viện Bolsoi, cả ông già của em cũng chẳng bao giờ đến chỗ cô ấy ngụ, nếu ngài muốn biết thì đó là tất cả sự thật. Ngài mà đi trông mong vào ông cụ thì thật là buồn cười quá. Cô ta ở gần phố Vladimirxki, tại Ngã Năm, gần hơn đây nhiều. Ngài muốn đi ngay bây giờ chưa? Chín giờ rưỡi rồi. Nếu ngài muốn, em sẽ đưa ngài đến đó.

Hoàng thân và Colia ra đi ngay. Thật là khốn khổ, hoàng thân không còn một xu dính túi để gọi xe, nên cả hai phải cuốc bộ.

- Em muốn giới thiệu ngài với Ippolit, - Colia nói. - Nó là con trai cả của bà quả phụ đại uý mặc áo dài đen đó. Nó ở trong phòng khác. Bệnh tật và suốt ngày nằm liệt giường.

Nhưng thằng bé thật lạ lùng hết sức. Nó đa cảm kinh khủng và em thấy là nó đâm hổ thẹn với ngài vì ngài đã đến trong một giờ phút như thế này. Dù sao, em không thấy xấu hổ như hắn, vì ở trường hợp em là ông cụ em, còn hoàn cảnh của hắn lại là bà mẹ hắn, vì dù sao cũng có sự khác biệt, bởi vì đối với đàn ông thì không có gì nhục nhã trong những hoàn cảnh tương tự. Hiển nhiên, có lẽ người ta có phần thiên lệch khi cho rằng phái này có lợi thế hơn phái kia trong những trường hợp như vậy. Ippolit là một đứa sáng láng lắm, nhưng cu cậu lại là nô lệ cho một mớ quan niệm đóng khung nào đó.

- Phải chú bảo là cậu ta mắc bệnh lao à?

- Vâng, em tưởng giá nó chết sớm được đi thì tốt hơn. Nếu em là nó, hẳn là em muốn chết phắt cho rồi. Nó thương các em trai, em gái của nó, vì lũ này còn bé quá, như ngài đã thấy đó. Nếu được, giá như chúng em có tiền, tụi em đã bỏ nhà đi thuê một căn phòng ở riêng rồi. Mộng ước của chúng em là vậy. Và ngài biết đấy, vừa mới rồi em có kể cho nó nghe mọi chuyện xảy đến với ngài, nó liền đùng đùng nổi giận, nó bảo rằng một người bị ăn tát tai mà không quyết đấu thì thật là một kẻ tồi chẳng ra gì. Lúc bấy giờ cu cậu nổi khùng quá sức rồi nên em cũng chẳng buồn cãi lí với nó thêm nữa. À, mà em chắc là cô Naxtaxia Filippovna đã ngỏ lời mời ngài ngay tại chỗ, phải không ạ?

- Sự thật thì nàng không có mời.

- Thế thì làm sao ngài đến được? - Colia kêu lên, đứng ngay lại giữa vệ đường. - Mà ngài lại ăn mặc lôi thôi như thế kia, trong khi ở đó người ta tổ chức cả tiệc tùng, đình đám nữa!

- Thật chỉ có trời biết tôi phải vào ra làm sao đây. Nếu người ta thuận cho tôi vào, tốt lắm, còn không - kể như việc của tôi bất thành. Còn về y phục của tôi, tôi biết làm sao bây giờ?

- Thế ra ngài có việc thật? Hay ngài chỉ muốn đến pour passer le temps[*] trong cái đám người thượng lưu đó?

- Thật ra thì không. ...Tôi có ý nói là tôi có một vài công chuyện... thật khó làm sao mà giải thích được, thế nhưng...

- Được rồi, em cũng chẳng cần lưu tâm đến việc ấy là việc gì, đó là việc của ngài mà. Nhưng có điều em thắc mắc là ngài thật chẳng tươm tất chút nào để đến dự một buổi dạ tiệc với một đám người ăn sung mặc sướng, gồm những tên lại cái, những ông tướng, và bọn cho vay cắt họng. Xin hoàng thân tha lỗi cho em, nếu như vì việc này mà em phải cười cợt và hơi mất niềm kính trọng đối với ngài. Ở đây thật là quá ít người lương thiện, gần như chẳng có ai ta có thể kính trọng được! Người ta không làm sao đừng khinh bỉ họ được, mặc dù họ cứ cho rằng mình được trọng vọng lắm. Nhất là chị Varia. Và thưa hoàng thân, ngài có nhận thấy rằng vào thế kỉ của chúng ta đây, mọi người đều đã trở nên những kẻ phiêu lưu cả! Ở ngay nước Nga đây, ngay giữa Tổ quốc của chúng ta đây. Em thật không hiểu tại sao lại như vậy. Dường như mọi sự đã được dựng nên một cách rất ư là vững chãi, còn bây giờ thì sao? Mọi người đều viết lách, mô tả điều ấy. Ai nấy đều công kích nó. Mọi người ở nước Nga này thích công kích. Những bậc cha mẹ là những kẻ đầu tiên, họ lấy làm xấu hổ về nếp luân lí đạo đức đã một thời vang bóng của họ. Ngay ở đây, tại kinh thành Moxcva, có ông cha đã tìm hết cách dụ dỗ con trai mình làm bất cứ mọi chuyện miễn sao có tiền thì thôi. Báo chí có đăng tải tin ấy. Chỉ cần nhìn ông già em thôi, ông tướng đấy. Hừ, rồi ông ta sẽ đi về đâu? Tuy vậy chứ ngài biết không, theo em thì ông tướng của em vẫn còn là người lương thiện đấy, lạy Chúa tôi, ông ấy lương thiện mà! Ông ấy chỉ có cái tật là hay lầm đường lạc lối và rượu chè be bét thế thôi, ông ta là một kẻ lương thiện mà! Em vẫn lấy làm tội nghiệp cho ông cụ, dù em vẫn sợ không dám nói thế vì e mọi người sẽ cười nhạo. Nhưng mà lạy Chúa tôi, điều đó quả là một sự sỉ nhục! Và những kẻ

sáng láng này sẽ được những gì ở chốn đó? Họ rặt là một lũ cho vay cắt họng, từ anh đầu chí anh cuối! Ippolit biện hộ cho cái thói cho vay cắt cổ, nó bảo rằng đời là thế, thế thời phải thế, nào là khủng hoảng kinh tế này, nào là vật giá leo thang, tụt thang này, ối thôi em có biết thì cũng phải điên đầu! Nghe hắn nói thế, em bắt đầu nổi nóng, nhưng mà lúc đó hắn rất lấy làm giận dữ lắm. Ngài có tin rằng mẹ hắn, cái bà quả phụ của viên đại uý ấy đã moi tiền của ông tướng, xong rồi lại cho ông ta vay lại với lãi suất cắt cổ? Thật là nhục nhã quá sức! Và ngài có biết rằng mẹ - mẹ em đó - Nina Alexandrovna đã giúp Ippolit nào là tiền bạc, vải vóc áo quần, đủ mọi thứ, giúp đỡ cả lũ trẻ kia nữa qua trung gian của Ippolit, bởi vì mẹ chúng nó bỏ bê chúng nó mà. Chị Varia cũng giúp đỡ như vậy.

- Đó, chú thấy đó! Chú cứ nói là không có người lương thiện, rằng chỉ có rặt những hạng cho vay cắt cổ, nhưng ở đây chú đã có những con người cương nghị, mẹ chú và chị Varia đó. Điều đó há không phải là một dấu hiệu biểu trưng cho sức mạnh của đạo đức giúp đỡ con người thắng lướt được những hoàn cảnh như thế sao?

- Chị Varia làm điều đó vì tính kiêu hãnh, vì để phô trương, để không thua kém mẹ. Nhưng mẹ thì đạo đức thật. Em kính trọng mẹ về điểm ấy. Vâng, em kính trọng điều ấy và em sẽ bênh vực cho điều ấy. Đến ngay Ippolit cũng phải cảm động mặc dù hắn rất ư là cay đắng với cuộc đời. Thoạt đầu hắn cười khẩy và bảo rằng mẹ em đạo đức giả, nhưng giờ đây, đôi lúc hắn đã cảm nhận được điều ấy. Nào bây giờ! Ngài gọi tên điều ấy là sức mạnh chăng? Em sẽ ghi nhớ lời này. Gania không biết điều ấy, chứ nếu biết, anh ta sẽ bảo đó là sự phỉnh phờ.

- Gania không biết điều đó sao? Vậy thì chắc còn biết bao nhiêu chuyện anh ta cũng chưa biết nốt, - hoàng thân trầm mặc nói.

- Thưa hoàng thân, ngài biết là em quý mến ngài nhiều lắm. Em không làm sao quên được những việc đã xảy ra cho ngài buổi chiều nay.

- Tôi cũng mến chú lắm, Colia ạ!

- Này ngài, ngài dự định sống thế nào? Rồi đây em phải lo kiếm gấp một việc làm, em sẽ tìm việc gì sống chứ. Hay là cả ba chung nhau thuê một gian phòng rồi cùng ở, ngài, em và Ippolit, rồi mời ông tướng đến với chúng ta.

- Tôi rất lấy làm sung sướng được sống như vậy. Nhưng chúng ta phải xem lại đã. Ngay lúc này thì tôi còn bối rối lắm, rất ư là bối rối. Sao? Chúng ta đã đến rồi sao? Nhà này à? Trời ơi, cái cổng đi vào mới lộng lẫy làm sao? Lại còn người canh cổng nữa chứ. Này, Colia, tôi cũng chẳng biết rồi việc gì sẽ xảy ra nữa...

Hoàng thân đứng đó đầy vẻ bối rối.

- Ngày mai hãy kể cho em nghe ấy! Đừng quá sợ hãi như thế. Xin Chúa phù hộ ngài. Em tâm đầu ý hợp với ngài trong mọi sự. Tạm biệt ngài. Em sẽ trở lại nhà Ippolit và thuật cho nó nghe mọi sự này, và cho hắn hay rằng ngài đã được người ta tiếp đón, đừng lo, thế nào ngài cũng được tiếp đón mà. Cô ấy là một mẫu đàn bà vô cùng độc đáo. Cứ theo lối cầu thang này đi lên lầu hai. Người gác cửa sẽ chỉ dẫn cho ngài.

XIII

Lúc trèo lên bậc thang, hoàng thân cảm thấy bồn chồn, ngài cố gắng định tâm: "Cùng lắm thì, - ngài nghĩ, - một là họ

không tiếp ta và nghĩ xấu về ta, hoặc giả họ sẽ tiếp ta rồi lại cười vào mặt ta. Vậy thì cũng có gì khác đâu!" Và sự thực thì việc đó cũng không làm cho ngài hốt hoảng bao lăm, duy có điều rằng ngài không sao tìm được một giải đáp trấn an cho vấn đề là ngài sẽ làm gì ở đó, và tại sao ngài lại đi đến đó. Dù cho ngài có nắm được một cơ hội thuận tiện để nói với Naxtaxia Filippovna rằng: "Đừng có lấy anh chàng này mà tiêu ma cuộc đời đó, hắn chẳng thương yêu gì cô đâu, hắn chỉ yêu túi tiền của cô thôi, chính hắn đã nói với tôi như thế, cả Aglaia Epantrina cũng nói như vậy, cho nên tôi đến đây để cho cô biết việc ấy" thì điều đó cũng chẳng phải là việc đáng làm khi mà người ta đã cân nhắc hết mọi vấn đề rồi. Ngoài ra, còn một nan đề khác cũng đã chớm hiện, một nan đề tối quan trọng đến nỗi hoàng thân phát khiếp khi nghĩ đến nó, ngài không thể nào, ngay cả việc chấp nhận nan đề đó ngài cũng chẳng dám nữa, ngài không tài nào bày tỏ được điều ấy, nội nghĩ đến nó ngài đã phải đỏ mặt và run rẩy rồi. Dù vậy, dù giữa bao nhiêu là hoài nghi thắc mắc và lo âu, xao xuyến, rốt cuộc ngài vẫn tiến vào xin gặp Naxtaxia Filippovna.

Gian nhà Naxtaxia Filippovna trú ngụ không rộng lắm, nhưng rất tươm tất, được bày biện khéo. Trong năm năm nàng sống tại thành Peterburg, đã có một dạo ban đầu, Afanaxi Ivanovitr rất là rộng rãi, hào phóng về mục chi tiền cho nàng. Vào dạo đó, ông ta vẫn còn tin cậy nơi tấm tình của nàng cho nên cố cám dỗ nàng bằng mọi tiện nghi xa hoa, lộng lẫy, vì ý thức rằng cái thói quen sống xa hoa rất dễ tập nhiễm, và một khi đã quen rồi thì khó mà rứt cho ra, bởi vì dần hồi, những tiện nghi xa hoa đó sẽ thành một nhu cầu. Về việc này, Totxki vẫn trung thành với những truyền thống xưa nay của ông, chẳng có gì thay đổi, nghĩa là ông vẫn tôn thờ cái sức mạnh siêu việt của nhục cảm. Naxtaxia Filippovna không hề cự

tuyệt thói xa hoa, nhung lụa, thực ra nàng còn thích nữa là đằng khác, thế nhưng điều này mới thật là lạ lùng hết sức, nàng không hề luỵ trước đời sống xa hoa, lụa là, cứ như thể không có xa hoa thì nàng cũng thế thôi, chẳng sao hết, lắm lúc nàng còn chịu khó bày tỏ lập trường đó ra khiến Totxki héo hắt cả ruột gan. Nhưng rồi về sau, có nhiều chuyện liên can đến Naxtaxia Filippovna đã làm cho Totxki bực bội, khó chịu (và thực sự còn làm cho ông đâm ra khinh khi nữa). Không nói đến cái loại người thô lỗ mà đôi khi nàng cùng họ hội hè, đàn đúm, và với những người này rõ ràng nàng đã kết tình thân mật, mà nàng còn bộc lộ những khuynh hướng thật hết sức lạ lùng khác nữa. Trong con người nàng hình như có một sự pha trộn man dại giữa hai sở thích, một khả năng thích hợp với mọi sự việc và những hành động mà một người cao trọng, phong cách có lẽ không chấp nhận được cả đến sự có mặt của chúng nữa. Thật vậy, chẳng hạn nếu Naxtaxia Filippovna chợt để lộ cái sự dốt nát duyên dáng và dễ thương của nàng, thí dụ như nàng phát biểu rằng những phụ nữ nhà quê không thể nào mặc được những hàng lót bằng vải phin nõn như của nàng, thì chắc là Afanaxi Ivanovitr sẽ sung sướng lắm lắm. Theo kế hoạch của Totxki, trọn vẹn giai đoạn giáo dục khai tâm cho Naxtaxia Filippovna đã được uốn nắn theo chiều hướng ấy, mà trong lĩnh vực này thì ông ta quả là một nhân vật thật vô cùng sành sỏi, tinh tế, nhưng than ôi! Cái kết quả lại hoá ra vô cùng dị kì. Tuy nhiên, con người Naxtaxia Filippovna vẫn còn tiềm tàng một vẻ huyền bí đôi lúc làm cho Afanaxi Ivanovitr bàng hoàng vì nét độc đáo cuốn hút và hoạ hiếm của nó, một sức mạnh không tên cho đến bây giờ nó vẫn từng hồi xâm chiếm lấy ông ta khi mà mọi chương trình, kế hoạch của ông ta xếp đặt cho Naxtaxia Filippovna đã đổ vỡ tan tành.

Một cô gái ra đón hoàng thân (Naxtaxia Filippovna chỉ nuôi đầy tớ gái mà thôi) nghe ngài xưng danh tính mà chẳng lộ vẻ ngạc nhiên chút nào, khiến ngài kinh ngạc lắm. Đôi giày cao cổ nhơ nhớp, cái mũ rộng vành, cái áo choàng thiếu ống tay lẫn điệu bộ bối rối của ngài vẫn không làm cho cô nàng e dè một chút nào, cô ta giúp ngài cởi áo choàng và mời ngài đợi nơi phòng tiếp tân, xong tất tả đi báo danh ngài tức khắc.

Đám đông tụ họp tại nhà Naxtaxia Filippovna gồm những kẻ quen thuộc xưa nay của nàng. Những kẻ hiện diện vào ngày này còn ít hơn so với những năm trước. Đầu tiên và đáng kể nhất là Afanaxi Ivanovitr Totxki và Ivan Fiodorovitr Epantrin, cả hai đều nhu hoà nhã nhặn nhưng cả hai đã tỏ lộ những mối lo ngại ngấm ngầm của họ về việc phải lên tiếng những điều đã hứa có liên hệ đến Gania. Ngoài hai người này, đương nhiên là còn sự có mặt của Gania. Gã này rất ủ dột, rất trầm mặc và thực là một kẻ như không có chút ôn nhu nào hết, suốt buổi, gã đứng ở một góc xa trơ trọi và chẳng nói chẳng rằng. Gã không dám dẫn Varia đến, và Naxtaxia Filippovna chẳng đả động gì đến cô này, trái lại, vừa chào Gania xong là nàng liền đề cập ngay đến cảnh gã xử tệ với hoàng thân lúc trước đây. Ông tướng vốn chưa được nghe việc ấy nên rất lấy làm chú tâm. Trong khi đó, Gania với vẻ thận trọng và chua chát, dù là rất thành thật, thuật lại hết mọi chuyện đã xảy ra, và gã đã đến tìm hoàng thân để xin lỗi ngài. Gã nồng nhiệt bày tỏ ý kiến rằng hoàng thân mà bị gọi là "thằng khờ" thì thật là quá sức lạ lùng và tắc trách, rằng riêng gã thì gã nghĩ hoàn toàn trái ngược lại, và rằng hoàng thân thật rõ ra là "mẫn tiệp sáng trí cùng mình". Naxtaxia Filippovna rất chú ý đến lời "Chúc ngôn" này và nàng dõi theo từng lời Gania nói, nhưng rồi câu chuyện đột nhiên xoay sang nói về Rogojin, kẻ đã đóng một vai trò đầu não trong những

biến cố xảy ra lúc chiều, kẻ mà Afanaxi Ivanovitr lẫn Ivan Fiodorovitr cũng rất lấy làm chú ý. Tin tức đặc biệt về Rogojin chắc hẳn đã do Ptitxưn cung cấp, ông này đã bươn chải với công việc cho mãi đến gần chín giờ tối hôm ấy. Gã Rogojin đã kịch liệt đòi bằng được phải có một trăm ngàn rúp vào ngay hôm đó. "Rõ ràng là hắn say thật, - Ptitxưn nhận xét khi bàn đến việc này, - nhưng mà khó đến đâu mặc lòng, tôi vẫn nghĩ rằng rồi ra hắn sẽ có một trăm ngàn. Duy có điều là hôm nay sẽ có tiền không, và số tiền kiếm được có đầy đủ không thì tôi không được biết. Nhưng nhiều người đang cố xoay cho ra món tiền ấy; nào là Kinder, Trepalov, Bixcup. Hắn sẵn sàng trả mọi mức lãi người ta đòi hỏi, dĩ nhiên là giữa cái lúc hắn say mờ người và đang trong cơn hứng chí ngất ngưởng". - Ptitxưn kết luận. Tất cả nguồn tin đó đã được mọi người đón nhận một cách tò mò và có phần âu sầu. Naxtaxia Filippovna lặng yên, rõ ra không muốn bày tỏ ý nghĩ của nàng. Gania cũng vậy. Có lẽ tướng Epantrin là người bứt rứt nhất trước nguồn tin đó hơn ai hết, cái chuỗi ngọc minh châu ông tặng sáng nay nàng đã nhận với vẻ lịch sự băng giá và có phần nào giễu cợt nữa.

Trong số tân khách, duy chỉ có Ferdussenco là khoái hoạt hể hả, đôi lúc y cười hô hố vì những chuyện chẳng ra gì, chỉ vì y đang đóng vai một kẻ chọc cười cho thiên hạ vui. Còn riêng Afanaxi Ivanovitr, kẻ đã nổi tiếng là một tay hùng biện bay bướm và hoạt bát, kẻ đã từng đầu tàu cho những cuộc mạn đàm vào những buổi tối thế này trước đây, nay lại lộ vẻ thất thần thấy rõ và có phần bối rối nữa, điều này quả thật là không tương xứng chút nào với bản chất của ông. Còn lại những vị khách kia, cũng không đông là mấy: một ông giáo già nghèo kiết xác, chẳng ai biết tại sao cũng được mời tới, một gã trai trẻ vô danh và nhút nhát hết mức, suốt buổi tối y chẳng nói lấy một lời nào; một thiếu phụ hoạt bát tuổi tứ tuần

có dáng dấp một nghệ sĩ; và một thiếu nữ thật là kiều diễm, ăn mặc sang trọng và duyên dáng và ít nói, chẳng những đã không thể làm cho câu chuyện được thêm linh hoạt mà lắm lúc lại chẳng biết chuyện gì mà nói nữa.

Trong hoàn cảnh đó, sự xuất hiện của hoàng thân thật đúng lúc. Việc báo danh ngài đã gây đôi chút ngạc nhiên và khiến lắm kẻ cười lạ lùng, nhất là từ cái nhìn kinh ngạc của Naxtaxia Filippovna, người ta đã rõ mồn một rằng nàng không hề tơ tưởng đến cái việc mời hoàng thân đến dự tiệc. Nhưng sau phút ngạc nhiên ban đầu, thoắt nhiên Naxtaxia Filippovna lại biểu lộ niềm hân hoan vô tả cho đến nỗi đa số các tân khách hiện diện hôm đó liền lo chuẩn bị sẵn sàng để nghinh tiếp ông khách này với một trận cười hể hả khoái trá.

- Việc ông ta đến đây hẳn là do cái tính hồn nhiên vô tội của ông ta rồi, - Ivan Fiodorovitr Epantrin quả quyết. - Lấy lí mà xét thì chẳng nên khuyến khích những khuynh hướng nguy hiểm như thế, nhưng ngay lúc này, việc ông ta tình cờ đến đây cũng không đến nỗi gì tệ lắm, dù là ông ta đến một cách quá đặc biệt như thế này. Có lẽ ông ta sẽ giúp chúng ta phấn khởi thêm, ít ra thì cũng theo chỗ nhận xét của tôi.

- Với lại vì chính hoàng thân tự mình cố xin tới cơ mà! - Ferdưssenco nói chen vào.

- Việc ấy có quan hệ gì cơ chứ? - ông tướng chua chát hỏi, ông vốn ghét cay ghét đắng Ferdưssenco.

- Nói thế có nghĩa là ông ta phải trả giá trước rồi mới được người ta tiếp rước. - Ferdưssenco cắt nghĩa.

- Vâng, nhưng mà hoàng thân Mưskin không phải như Ferdưssenco một chút nào, - ông tướng buột miệng nói, ông ta vẫn không làm sao chịu nổi cái ý nghĩ rằng ông đành phải làm kẻ đồng hội đồng thuyền, ngang vai phải lứa với Ferdưssenco.

- Này, ông tướng ạ, xin ngài đừng có động đến thằng

Ferdussenco này, - y vừa đáp vừa cười khinh khỉnh. - Chốn đây là nơi tôi có nhiều đặc quyền đấy.

- Những cái thứ đặc quyền nào thế?

- Vừa mới đây, tôi đã có hân hạnh giải thích chi li về điều đó cho quý vị này rồi, nhưng tôi sẽ nhắc lại điều đó một lần nữa dành riêng cho ngài vậy. Xin lưu ý cho, thưa đức ngài, rằng mỗi người đều sáng trí lắm, riêng có tôi thì thật lấp lú ruột gan. Bù lại tôi đã xin được phép nói thật, vì ai cũng biết đấy, chỉ có những kẻ trí óc tối tăm mới nói thật mà thôi. Hơn nữa, tôi lại là đứa thù dai lắm - điều này cũng bởi vì tôi không được sáng trí. Tôi hoà nhã chịu đựng mọi điều sỉ nhục, nhưng chỉ nhịn cho đến lúc nào kẻ sỉ nhục tôi gặp điều khốn khổ khốn nạn lần đầu mà thôi. Khi giây phút đó thoạt đến, tôi nhớ trực lại và rửa hận liền; tôi quất liền, như Ivan Pet'rovitr Ptitxưn thường nói về tôi, dĩ nhiên là không quất chính kẻ đó. Ngài có biết câu chuyện ngụ ngôn của Crulov về "Sư Tử và Lừa" không, thưa đức ngài? Đó đúng là trường hợp của ngài với tôi. Câu chuyện đó đã viết về chúng ta đó.

- Này Ferdussenco, anh lại muốn nói chuyện tầm phào rồi đấy, - ông tướng nổi giận, nói.

- Sao ngài lại bảo thế? Thưa đức ngài? - Ferdussenco đưa đẩy. Gã chỉ chờ dịp là khuấy hôi câu chuyện và khai thác triệt để ngay. - Đừng hãi chứ, thưa ngài, tôi biết phận tôi mà. Giá tôi có bảo tôi với ngài là Con Sư Tử với Con Lừa trong truyện ngụ ngôn của Crulov thì dĩ nhiên tôi phải đóng vai Con Lừa rồi, còn Đức Ngài là Con Sư Tử vì truyện ngụ ngôn đó, thơ rằng:

Con Sư Tử dũng mãnh, làm kinh động núi rừng.
Với tuổi già chồng chất, đã mắt mỏi chân chồn.

Còn tôi là Con Lừa ạ, thưa đức ngài.

- Điều đó thì tôi đồng ý, - ông tướng không thận trọng nói.

Mọi điều quả là lố mãng thái quá, thế nhưng thiên hạ đã cho phép Ferdussenco có quyền đóng vai hề rồi.

- Cái cớ duy nhất mà người ta chịu chấp nhận tôi ở đây, - có lần Ferdussenco đã tuyên bố, - đó là tôi hay nói toạc ra y như cung cách tôi đang nói đây. Với lại người ta còn biết làm gì khác hơn để tiếp đón một kẻ như tôi đây? Tôi hiểu rõ điều đó lắm. Sao lại có thể có những đứa thuộc loại Ferdussenco này lại được mời ngồi cạnh một bậc phong lưu rất mực như ngài Afanaxi Ivanovitr được nhỉ? Chỉ có một lời giải thích, tôi được phép như thế chỉ vì đó là một việc không thể hình dung nổi.

Mọi điều đó thật lố măng, nhưng đôi khi cũng cay độc, nhiều khi quá cay độc, và điều này có vẻ hấp dẫn Naxtaxia Filippovna. Những kẻ muốn viếng thăm nàng đành phải chịu đựng Ferdussenco. Có lẽ y đã đoán ra sự thật khi giả thiết rằng người ta chịu tiếp y vì ngay từ lúc ban đầu, sự có mặt của y đã khiến Totxki không sao chịu nổi. Về phần Gania, gã đã phải chịu đựng trăm điều cay đắng vì tay này rồi và trong cái khoản này thì Ferdussenco đã biết cách đu mình vào cái thế vô cùng đắc dụng cho Naxtaxia Filippovna.

- Tôi muốn xin hoàng thân bắt đầu hát một bản dân ca, - Ferdussenco nói, vừa nhìn chừng Naxtaxia Filippovna.

- Ferdussenco ạ, tôi nghĩ là không, - nàng lạnh lùng tỏ ý, - và anh cũng đừng quá khích động như vậy.

- A ha! Nếu như hoàng thân được che chở đặc biệt như thế thì tôi đây cũng xin nhũn như con chi chi.

Nhưng Naxtaxia Filippovna chẳng buồn nghe dã đứng dậy, đích thân nàng đi ra đón hoàng thân.

- Xin lỗi ngài, - nàng nói, xuất hiện thình lình trước mắt hoàng thân, - chiều nay vội quá, nên tôi quên không mời ngài dự tiệc, và giờ đây tôi rất lấy làm sung sướng được ngài ban cho cái dịp tiện được đa tạ và hoan nghênh sáng kiến của ngài. - Vừa nói, nàng vừa nhìn chăm chăm hoàng thân, cố tìm cho bằng được xem trong cử chỉ của ngài có bộc bạch được một điều gì không.

Lẽ ra hoàng thân phải nói ít lời đền tạ cho sự chào mừng thành thực của nàng, nhưng ngài quá bối rối và cảm động đến nỗi không còn nói được lời nào. Naxtaxia Filippovna nhận thấy điều đó và hả lòng lắm. Tối nay nàng trang trọng trong chiếc áo dạ lễ và thật là hấp dẫn vô cùng. Nàng nắm tay hoàng thân dẫn ngài về phía các quan khách, nhưng đến cửa phòng khách, hoàng thân đột nhiên dừng lại và ngài vội thì thầm vào tai nàng trong cơn xúc cảm mãnh liệt:

- Cô thật là toàn bích về mọi phương diện, dù rằng có hơi xanh và gầy, nhưng tôi không muốn hình dung cô khác đi. Tôi ao ước được đến với cô vô cùng. Tôi... xin cô bỏ lỗi cho tôi.

- Đừng có xin lỗi như thế, - Naxtaxia Filippovna cười, - làm thế nó mất hết vẻ đặc biệt, độc đáo đi. Thật thế mà, phải đấy, đó là điều người ta nói về ngài, người ta bảo rằng ngài là một con người lạ lùng. Ngài cho tôi là toàn bích, phải không?

- Đúng thế.

- À, chắc hẳn ngài là một bậc thầy về khoa đoán người, nhưng lần này, ngài lầm mất rồi. Tối nay tôi sẽ nhắc cho ngài nhớ.

Nàng giới thiệu hoàng thân với đám quan khách mà quá nửa đã biết ngài trước rồi. Totxki liền nói ít lời lịch sự. Mọi người trở nên linh hoạt hơn, bắt đầu nói nói, cười cười. Naxtaxia Filippovna bảo hoàng thân ngồi xuống cạnh nàng.

- Nhưng mà này, - Ferdussenco la lớn hơn ai hết, - hoàng thân đến đây thì có gì là ngạc nhiên hả? Điều đó đã rõ như ban ngày. Tự nó đã nói lên rồi.

- Việc đó thật là quá rõ và tự nó đã nói lên quá nhiều rồi. - Gania nói, gã này từ đầu đến giờ vẫn thủ khẩu như bình. - Gần như trọn ngày hôm nay tôi đã không ngừng theo dõi hoàng thân, ngay từ lúc sáng nay, khi ngài nhìn thấy bức chân dung Naxtaxia Filippovna lần đầu tiên trên bàn của

Ivan Fiodorovitr cơ. Tôi còn nhớ rất rõ là ngay lúc đó, tôi đã nghĩ đến cái điều mà bây giờ tôi không còn nghi ngờ nữa, với lại, chính hoàng thân cũng đã thú thật với tôi rồi.

Gania nói điều đó thật hết sức trang trọng, không một chút giễu cợt nào, thậm chí còn pha chút buồn rầu, có vẻ hơi là lạ.

- Tôi không thú thật gì với ông cả, - hoàng thân đỏ mặt trả lời. - Tôi chỉ trả lời những điều ông hỏi thôi.

- Hoan hô, hoan hô! - Ferdussenco hét tướng lên. - Ít ra thì cũng là thành thật. Khôn lắm nhưng mà thành thật.

Mọi người cười ồ.

- Đừng có hét lớn như thế, Ferdussenco, - Ptitxưn khẽ chỉnh y với vẻ ghê tởm.

- Tôi không ngờ ngài lại bạo dạn như thế đấy, hoàng thân ạ, - Ivan Fiodorovitr nói. - Ngài có biết ngài thuộc loại người như thế nào không? Ở đây tôi xem ngài như một triết gia. Ồ, những kẻ tẩm ngẩm tầm ngầm mới ghê gớm làm sao!...

- Cứ xem cái dáng hoàng thân đỏ mặt khi người ta nói đùa chơi hệt như một cô gái ngây thơ ấy, tôi phải kết luận rằng ngài quả là một trang thanh niên khả kính, tâm hồn chuyên chở những tâm tưởng cao quý, - ông cụ giáo móm đã bảy mươi cái xuân chợt lên tiếng giữa lúc chẳng ai ngờ, cụ này vẫn im lặng từ đầu đến giờ, và chẳng ai dám mong là cụ sẽ nói một lời nào suốt buổi tối hôm đó. Mọi người lại cười dữ hơn. Ông lão chắc hẳn cho là người ta cười tán thưởng rằng cụ còn sáng trí, minh mẫn lắm, nên nhìn mấy người kia và cười to hơn nữa, cười cho đến nỗi phát ho rũ rượi, khiến Naxtaxia Filippovna là người vốn rất mến chuộng những ông già độc đáo như thế cũng như những anh điên kì cục, lập tức đến bên cụ, hôn cụ và bảo người nhà rót thêm nước trà cho cụ uống. Nàng bảo người hầu gái vừa bước vào đi lấy khăn choàng cho nàng. Nàng choàng khăn xong rồi lại bảo lấy thêm củi cho vào lò sưởi.

Nàng hỏi giờ, gia nhân thưa là đã mười giờ rưỡi rồi.

- Kính thưa quý vị, mời quý vị hãy dùng một ít rượu sâmbanh, - Naxtaxia Filippovna đột nhiên mời. - Tôi đã có sẵn rượu, uống vào chắc chắn quý vị sẽ được vui vẻ hơn. Nào, xin đừng quá giữ lễ như thế chứ.

Cái lối mời rượu, nhất là cái giọng điệu ngây thơ ấy thoát ra từ cửa miệng của Naxtaxia Filippovna mới có vẻ lạ lùng làm sao. Bởi ai nấy đã đều biết cái khuôn phép rất mực của nàng trong những buổi tối trước đây. Xét chung thì bữa tiệc đã có linh hoạt hơn lên, nhưng không phải đúng như cung cách bình thường. Tuy nhiên, rượu thì không ai từ chối cả, đầu tiên là ông tướng đón nhận trước, kế đến là người thiếu phụ hoạt bát, ông cụ già, Ferdussenco, rồi sau gã là đến lượt tất cả mọi người. Totxki cũng nâng li hi vọng đem đến cho bữa tiệc một sắc thái mới được đến đâu hay đến đó, bằng cách xé rào uống giúp vui. Chỉ một mình Gania là không uống. Naxtaxia Filippovna cũng nâng li và tuyên bố rằng nàng sẽ uống cạn ba li tối nay. Nhưng thật là khó hiểu nổi cái vẻ lạ lùng của nàng, cái vẻ kì lạ lắm lúc bột phát thật dữ dội và đột ngột, hoặc những cơn hứng chí cười cợt không đâu của nàng để rồi lại thình lình tắt hẳn vào nỗi yên lặng và tuyệt vọng chán chường. Có người nghi là nàng lên cơn sốt; nhưng rồi họ nhận thấy rằng dường như nàng đang chờ đợi điều gì đó, rằng nàng thường hay nhìn đồng hồ tay và thoắt có vẻ bồn chồn, băn khoăn hơn.

- Hình như cô hơi bị sốt thì phải? - người thiếu phụ hoạt bát hỏi.

- Không phải là hơi mà là rất nhiều. Vì thế tôi phải quấn khăn.

Naxtaxia Filippovna trả lời, sự thực thì lúc đó trông nàng xanh xao hơn và có vẻ cố giữ cho khỏi run rẩy.

Mọi người đâm lo âu, nhốn nháo chẳng yên.

- Hay là chúng ta để cho nữ gia chủ nghỉ ngơi? - Totxki nói, vừa liếc Ivan Fiodorovitr.

- Thưa các bạn, chẳng có sao hết! Xin các bạn cứ ở lại cho. Sự có mặt của các bạn tối nay thật là cần thiết. - Naxtaxia Filippovna nhấn mạnh một cách đầy ý nghĩa.

Vì mọi người đều biết rằng tối nay sẽ có một quyết định rất quan trọng, cho nên lời nói của nàng đã chuyên chở một sức mạnh đặc biệt. Một lần nữa, ông tướng và Totxki lại nhìn nhau. Còn Gania thì đứng ngồi không yên.

- Có trò chơi nào để giải trí thì hay lắm, - thiếu phụ hoạt bát lên tiếng.

- Tôi biết một trò chơi mới rất lí thú, - Ferdussenco chen vào. - Dù sao đi nữa, đó là trò chỉ mới chơi được một lần trong đời, và lần đó cũng đã không trọn vẹn.

- Trò chơi đó như thế nào? - thiếu phụ hoạt bát hỏi.

- Có lần chúng tôi tụ tập lại - tất nhiên đã có cái màn nhậu nhẹt - thế rồi một người đề nghị mỗi người ngồi quanh bàn kể lại một cách thành thật một điều mà lương tâm người ấy cảm thấy là xấu xa, tồi tệ nhất mà người ấy từng phạm trong đời mình. Nhưng mà phải thuật lại cho thật thà, đó là điểm chính; phải kể cho thật thà không được nói dối.

- Ý đó lạ lắm, - ông tướng nói.

- Kính thưa ngài, càng lạ thì càng tốt.

- Một ý nghĩ thật buồn cười, - Totxki nói, - nhưng mà cũng dễ hiểu: đó chỉ là một cách khoe khoang mà thôi.

- Nhưng Afanaxi Ivanovitr ạ, có lẽ đó là điều chúng ta cần.

- Thế nhưng cái trò chơi đó chỉ làm cho chúng ta khóc chứ có cười được đâu, - thiếu phụ hoạt bát nhận xét.

- Cái việc đó thậm phi lí và không thể được, - Ptitxưn nói.

- Nhưng trò chơi đó có thành công hay không? - Naxtaxia Filippovna hỏi.

- Ồ, có lẽ là không. Nó chẳng ra cái tích sự gì cả. Mọi người đã kể chuyện này chuyện kia, lắm kẻ đã kể sự thật, và quý vị có tin được không, có người còn lấy làm thích thú về điều đó nữa, nhưng sau đó thì ai cũng đều xấu hổ; họ không chịu đựng nổi. Dù vậy, xét chung thì thật thú vị - đi nhiên là theo cách riêng của nó.

- A, trò chơi đó hay lắm! - Naxtaxia Filippovna nói, mắt nàng đột nhiên rạng rỡ. - Nào thưa quý ngài, chúng ta hãy thử chơi trò chơi ấy đi. Chúng ta cần phải linh hoạt lên mới được. Nếu như mỗi người chúng ta bằng lòng kể chuyện - đại để như vậy - dĩ nhiên là một cách tự nguyện và hoàn toàn cởi mở, thì có lẽ chúng ta sẽ thành công được đấy. Dù sao trò chơi này thật hết sức là độc đáo.

- Một ý kiến thật sáng giá!, - Ferdussenco trầm trồ. - Nhưng mà xin miễn cho các quý bà. Lớp đàn ông sẽ bắt đầu, cứ mỗi lần kể chúng ta sẽ bắt thăm xem trúng ai. Chúng ta cứ theo cách đó mà làm! Dĩ nhiên kẻ nào không muốn tham dự thì không bắt buộc, nhưng nếu ai cũng đều tham gia thì hay hơn. Nào thưa quý vị, xin quý vị viết tên rồi bỏ vào mũ tôi đây, xong rồi hoàng thân sẽ rút thăm. Trò chơi này giản dị lắm - chỉ cần thuật lại cái điều xấu xa nhất quý vị đã làm trong cuộc đời - dễ kinh khủng, thưa quý vị. Này đây, chút nữa quý vị sẽ thấy! Nếu có vị nào nhớ lầm, tôi sẽ cố nhắc ngay cho!

Cái ý kiến đó thật kì dị hết sức và hầu như không ai ưa cả. Có người chau mày, kẻ khác lại cười chua chát. Vài người phản đối, nhưng không quyết liệt lắm - chẳng hạn như Ivan Fiodorovitr, ông ta không muốn trái ý Naxtaxia Filippovna, và ông cũng nhận thấy rõ là nàng rất hứng khởi trước ý kiến kì dị đó, có lẽ chính vì cái ý lạ lùng và hầu như khó quan niệm

nỗi đó nên nàng mới thích. Một khi đã nhất quyết muốn gì rồi thì Naxtaxia Filippovna sẽ theo đuổi một cách tàn nhẫn và phũ phàng, cho dù các ước muốn đó cũng phù du mong manh lắm, cho dù những ước muốn đó cũng chẳng đem lợi lộc gì cho nàng hết. Lúc này, trông nàng hứng khởi lắm, kích động kịch liệt và cười cợt như điên, nhất là khi Totxki ngỏ lời phản đối. Đôi mắt huyền long lanh, đôi má nàng nở hai nốt hồng. Rõ ràng cái lo lắng và e ngại của một vài vị quan khách còn làm cho nàng càng ham muốn hơn; rõ ràng tính chất tai quái, ác độc của ý tưởng đó hấp dẫn nàng ghê gớm. Vài người còn cho rằng nàng đã có một tính toán riêng nào đó. Tuy vậy rốt cuộc rồi mọi người cũng đi đến chỗ đồng ý. Dù gì đi nữa thì cái ý đó nó cũng tò mò, và đối với nhiều người lại còn rất mực cám dỗ. Ferdussenco là kẻ bị kích thích hơn ai hết.

- Nhưng mà nếu có những chuyện không thể kể ra trước mặt các bà các cô thì sao? – một gã thanh niên, ít nói nhút nhát góp ý.

- Vậy đừng kể nữa, - Ferdussenco đáp, - cứ như thiếu cái yếu tố đó thì có ít những hành động tồi tệ nhất ấy. Vậy đó, hỡi chàng trẻ tuổi kia ơi!

- Riêng phần tôi, thì tôi không biết hành động nào của mình là tồi tệ hơn cả, - người thiếu phụ hoạt bát nói.

- Quý bà không bắt buộc phải kể chuyện, - Ferdussenco lặp lại, - nhưng chỉ không bắt buộc mà thôi. Nếu có vị nào thấy có hứng kể chuyện của vị đó ra đây thì chúng tôi cũng rất lấy làm hoan nghênh và đa tạ lắm lắm. Còn có vị râu mày nào cứ khăng khăng xin được miễn trừ thì cũng sẽ được miễn như thường.

- Được lắm, nhưng làm sao chứng tỏ được là tôi không nói dối đây? - Gania hỏi. - Mà nếu tôi đã nói dối, thì trò chơi này mất đi tất cả ý nghĩa. Mà ai lại không nói dối chứ? Tự nhiên rồi ai cũng sẽ nói dối hết mà thôi.

- Vâng đúng, cái điều thú vị chính là ở chỗ y sẽ nói dối như thế nào! Nhưng mà ông bạn Gania quý hoá của tôi ơi, đừng có sợ phải nói dối làm gì cho mệt, vì cái chuyện xấu xa nhất của anh thì nó đã sờ sờ trước mắt mọi người rồi mà. Nhưng quý vị cứ nghĩ xem, - Ferdưssenco đột nhiên nổi hứng la lên, - cứ thử nghĩ xem, rồi chúng ta sẽ nhìn nhau thế nào đây, chẳng hạn khi mọi người đã kể chuyện của họ ra cả rồi?

- Nhưng điều này có thể nào chấp nhận được không? - Totxki trang trọng hỏi. - Cô có xem việc này là đứng đắn thực sự không, cô Naxtaxia Filippovna?

- Nếu như ông hãi chó sói, thì xin ông đừng có vào rừng, thế thôi, - Naxtaxia Filippovna nhận định với một nụ cười châm biếm.

- Nhưng này, Ferdưssenco, làm sao có thể chơi như thế được? - Totxki lí luận, càng lúc càng hoảng hốt. - Tôi dám cam đoan với anh rằng những cái chuyện loại đó sẽ chẳng đi đến đâu hết. Chính anh bảo là cái trò ấy đã không thành kia mà.

- Sao lại không thành! Lần trước tôi đã kể chuyện tôi ăn cắp ba đồng rúp như thế nào. Tôi đã kể rõ ràng chuyện đó.

- Cứ cho là như vậy, nhưng khó có khả năng anh nói thật lắm. Gavrila Ardalionovitr đã nhận xét đúng rằng chỉ cần một tí ti giả dối là coi như tinh thần của trò chơi hỏng cả. Ở đây sự thật chỉ có do may rủi, một sự thật xuyên qua cái lối khoe khoang thật là nặng mùi, không thể chấp nhận và hoàn toàn không có chỗ đứng.

- Nhưng ngài quả thật là một người tinh tế, Afanaxi Ivanovitr ạ! Ngài thực làm tôi ngạc nhiên lắm lắm! - Ferdưssenco suýt soa. - Kính thưa quý vị, xin cứ xem như khi nhận định rằng tôi khó có khả năng kể thật câu chuyện ăn trộm của tôi, Afanaxi Ivanovitr đã gợi ý một cách thật vô cùng tế nhị rằng sự thật thì tôi không ăn cắp tiền (bởi vì nói lên

điều này thì thật là không phải lối), mặc dù rất có thể cá nhân ông ấy đã tin rằng Ferdussenco hoàn toàn có đủ khả năng để trộm cắp lắm! Nhưng thưa các bạn, chúng ta hãy trở lại công việc đi. Bây giờ góp thăm vào, và ngài Afanaxi Ivanovitr cũng đã bỏ thăm của ngài vào rồi, nghĩa là không ai từ khước hết! Nào, hoàng thân, ngài bốc đi.

Hoàng thân lẳng lặng cho tay vào mũ, lá thăm thứ nhất bắt trúng Ferdussenco, thăm thứ hai Ptitxưn, thứ ba là ông tướng, thứ tư Afanaxi Ivanovitr, thứ năm của chính hoàng thân, thứ sáu Gania, và cứ thế tiếp tục. Các bà không ai bỏ thăm cả.

- Lạy Chúa tôi, thật là tai hại quá! - Ferdussenco kêu lên. - Thế mà tôi cứ nghĩ là hoàng thân sẽ là người trước nhất, rồi kế đến là ông tướng. Nhưng nhờ ơn trời, ít ra thì tôi cũng được đền bù vì ngay sau tôi là Ivan Pet'rovitr. Bây giờ, kính thưa quý vị, dĩ nhiên là tôi phải nêu một gương tốt, thế nhưng cái điều tôi tiếc nhất lúc này là tôi chỉ là một người không có gì đáng kể và hèn mọn. Địa vị của tôi cũng thấy kém hơn hết. Thật vậy, nếu Ferdussenco có làm điều gì tồi tệ đi nữa thì cũng đâu có hay ho gì. Và câu chuyện xấu xa nhất của tôi là gì nhỉ? Một vấn đề embarras de richesse(*). Tôi có cần phải kể lại câu chuyện ăn trộm một lần nữa không đây, để thuyết phục Afanaxi Ivanovitr tin rằng không cứ gì phải là một tên đạo chích mới trộm cắp được.

- Thưa ông Ferdussenco, ông làm cho tôi tin rằng thật cũng có thể nếm trải được niềm sung sướng vô biên khi thuật lại những hành vi xấu xa, tồi tệ của mình, dù là chả ai bảo mình phải kể ra hết. Tuy vậy, xin ông Ferdussenco bỏ lỗi cho tôi.

- Nào, bắt đầu kể đi chứ, Ferdussenco, - Naxtaxia Filippovna nổi nóng và sốt ruột thúc giục. - Anh cứ ba hoa mãi và chẳng bao giờ nói cho xong cái gì hết.

Ai nấy nhận thấy sau cái cười đầy hứng khởi vừa rồi, nàng lại thoắt nhiên buồn rầu, gắt gỏng và sẵn sàng nổi cáu. Tuy nhiên nàng vẫn cứ khăng khăng cao ngạo mà giữ mãi cái thú chơi không thể chấp nhận của nàng, Afanaxi Ivanovitr đau lắm. Ivan Fiodorovitr cũng khiến cho ông giận lắm: "Hắn cứ ngồi đó mà nhấm nháp rượu sâmbanh coi như thể chẳng có việc gì hết, và rõ ràng là hắn cũng chẳng buồn nghĩ đến chuyện gì hắn phải kể khi đến lượt hắn nữa" - ông nghĩ.

XIV

- Thưa cô Naxtaxia Filippovna, tôi thật là tối lòng tối dạ nên cứ huyên thiên nói mãi! - Ferdussenco nói tướng lên. - Giá mà tôi được sáng trí như Afanaxi Ivanovitr hay Ivan Pet'rovitr thì tối hôm nay tôi đã ngồi im như Afanaxi Ivanovitr và Ivan Pet'rovitr rồi. Này hoàng thân, hãy bảo cho tôi biết ngài nghĩ gì thế? Tôi có cảm tưởng rằng ở trên cái cõi đời này, cái số ăn trộm ăn cắp nó nhiều gấp bao nhiêu lần cái số không ăn trộm, ăn cắp, và ngay đến một người hiền lương chân chất nhất ít ra cũng đã từng ăn cắp ăn trộm một lần trong đời rồi. Đó là ý kiến tôi, tuy nhiên, tôi chẳng dám rút ra từ đó một kết luận rằng mọi người đều là lũ trộm đạo cả, mặc dù, có Chúa biết, người ta rất hay bị cám dỗ để nghĩ như thế. Ngài nghĩ sao đây?

- Chà, sao mà có cái lối kể chuyện ngốc nghếch đến như thế được, - Daria Alexeevna, người thiếu phụ hoạt bát nói. - Mà toàn là những chuyện bá vơ thôi. Bảo rằng ai cũng ăn cắp cả thì đúng làm sao được. Tôi chưa bao giờ trộm cắp một thứ gì hết.

- Thưa bà Daria Alexeevna, bà chưa hề trộm cắp một thứ gì, nhưng hoàng thân sẽ nói sao đây? Trông ngài cứ đỏ chín từ đầu đến chân thế kia!

- Tôi nghĩ rằng ông nói đúng, chỉ cái tội là ông phóng đại quá đáng. - Hoàng thân nói, thực sự lúc đó ngài có đỏ mặt vì một lí do nào đó thật.

- Còn riêng ngài, thưa hoàng thân, ngài có bao giờ trộm cắp cái gì chưa?

- Chà, cái này mới đúng là trò hề chứ! - Ông tướng chen vào. - Này Ferdussenco, xin ông tỉnh trí lại đi...

- Rõ ràng là khi đến phiên ông, ông xấu hổ không dám kể chuyện ông ra, thế rồi ông lại muốn kéo hoàng thân vào chỉ vì ngài không thể đối đáp cho mình được. - Daria Alexeevna kêu gã ta.

- Này, Ferdussenco, - Naxtaxia Filippovna cáu kỉnh, gằn giọng nói, - một là anh kể chuyện anh ra, hai là im đi cho được việc. Anh làm cho mọi người ở đây hết chịu nổi rồi.

- Vâng, xin kể ngay, Naxtaxia Filippovna ạ. Nhưng nếu hoàng thân đã thú nhận, vì tôi nhất định cho rằng hoàng thân cũng cầm bằng đã thú nhận rồi, còn người nào khác nữa - miễn đả động đến danh tính - dám nói là anh ta muốn nói thật một lần không? Đối với tôi, thưa quý vị, không còn những lời nào để nói khác hơn điều này: việc đó thật giản dị, ngu xuẩn và nhơ nhớp quá. Nhưng tôi cam đoan với quý vị, tôi không phải là thằng ăn trộm, tôi không hiểu vì sao tôi lại trộm cắp nữa. Điều ấy xảy ra cách đây ba năm, vào một ngày chủ nhật tại gia trang của Xemion Ivanovitr Issenco. Lúc đó có lắm bạn hữu đang ăn tối với ông ta. Sau bữa ăn, các ông còn nấn ná kéo dài buổi rượu. Tôi nẩy ra ý kiến yêu cầu cô con gái của chủ nhà, thiếu nữ tên là Maria Xemionovna đánh dương cầm. Trên lối đi ngang qua gian phòng khuất trong góc, tôi

ngó thấy một tờ giấy bạc ba rúp màu xanh lá cây nằm trên bàn làm việc của Maria Xemionovna, hẳn là nàng đã lấy tờ bạc ra để tiêu pha việc gì đó trong nhà. Lúc ấy chẳng có một người nào trong phòng. Tôi cầm lấy tờ bạc rồi nhét vào túi, - tôi cũng không biết tại sao tôi lại làm thế. Tôi cũng không hiểu nguyên cớ nào đã khiến xui tôi làm như vậy. Tôi trở lại ngay và ngồi xuống bàn. Tôi ngồi đó chờ đợi, lòng bứt rứt như lửa đốt, tán dóc, kể chuyện tiếu lâm rồi cười cợt, xong đi vào ngồi với các quý bà. Đâu khoảng nửa giờ sau đó, người nhà phát hiện ra món tiền bị mất và hạch hỏi mấy cô người làm. Người ta nghi cho cái cô Daria nào đó. Tôi liền bày tỏ mối quan tâm và niềm cảm thông vô bờ bến, và tôi còn nhớ cái khi mà cô Daria bối rối hết sức rồi, tôi đã lên giọng khuyên nhủ cô ta nên thú thật đi, tôi đoan chắc rằng cứ vững tin nơi lượng bao dung của Maria Xemionovna, và tôi đã ăn to nói lớn như thế trước mặt mọi người. Ai nấy đều chăm chăm nhìn khiến cho tôi thích chí quá đỗi, càng thích chí hơn nữa khi tôi lên giọng thầy đời khuyên răn người ta thì tờ giấy bạc lại nằm gọn trong túi tôi. Ngay buổi tối hôm đó, tôi đã vào nhà hàng tiêu sạch ba đồng rúp đó vào mục nhậu nhẹt. Tôi bước vào gọi một chai Château Lafitte. Trước đó tôi chưa bao giờ gọi một chai rượu nào giống như thế, mà cũng không gọi thức gì nữa cả. Tôi muốn tiêu số tiền đó cho thật nhanh. Tôi chẳng thấy hối hận một chút nào cả, ngay lúc đó và cả về sau này cũng vậy. Chắc chắn là không bao giờ tôi tái phạm điều ấy, quý vị muốn tin tôi hay không tuỳ ý, đối với tôi thì cũng vậy thôi. Vâng, thưa quý vị, câu chuyện đến đó là hết.

- Chỉ có điều tất nhiên, đây chưa phải là hành động xấu xa nhất của ông. - Daria Alexeevna ghê tởm nói.

- Đó chẳng phải là hành động mà chỉ là một trạng thái tâm lí, - Afanaxi Ivanovitr nhận xét.

- Còn cô đầy tớ gái thì sao? - Naxtaxia Filippovna hỏi, chẳng màng che giấu vẻ kinh tởm chút nào.

- Cô tớ gái bị đuổi ngay ngày hôm sau, chuyện đó đã hẳn. Cái nhà đó kỉ luật nghiêm lắm.

- Và ông cứ mặc cho việc ấy xảy ra?

- Lạ quá! Chắc là cô không mong tôi sẽ đi tự thú chứ, phải thế không? - Ferdussenco cười khúc khích, tuy nhiên, gã hơi khiếp khi thấy câu chuyện của gã đã gây một nỗi bất mãn quá sức đối với mọi người.

- Bần tiện vô tả! - Naxtaxia Filippovna kêu lên.

- Ồ, thế cô muốn nghe những chuyện tồi tệ nhất của người ta mà trông mong là nó sẽ sáng giá và rực rỡ sao chứ! Những hành động tồi tệ đã hẳn là phải hết sức bần tiện rồi, Naxtaxia; rồi đây chúng ta sẽ nghe điều đó từ Ivan Pet'rovitr. Cứ làm như thể là chưa có đủ hạng người lấy làm le lói về cái nếp cao sang quyền quý chỉ vì được làm chủ một cỗ xe ngựa riêng không bằng. Thiếu gì kẻ có xe riêng và cứ nghĩ cái cách mà họ xoay được xe riêng mà xem.

Nói tóm lại, Ferdussenco đã hoàn toàn mất hết bình tĩnh. Và đột nhiên giận hoảng đến nỗi y quên hết phận mình mà đi đến chỗ quá trớn; cả khuôn mặt y méo mó, nhăn nhúm. Thật là lạ; hình như thể y mong muốn chuyện của y thành công hoàn toàn một cách khác hẳn. Những cái sở thích lầm lạc và cái lối phô trương này, như Totxki đã bảo, lại xảy ra quá thường xuyên đối với Ferdussenco, và đã hoàn toàn thấm đượm trong bản chất gã.

Naxtaxia Filippovna giận run, nàng trừng mắt nhìn Ferdussenco. Gã này thoắt nhiên khiếp vía và lặng thinh. Gã đã đi quá xa rồi.

- Không biết chúng ta có nên chấm dứt cái trò này không? - Afanaxi Ivanovitr hỏi khéo.

- Đến lượt tôi, thế nhưng tôi xin được phép từ chối và không kể gì hết, - Ptitxưn quyết liệt nói.

- Anh không muốn kể sao?

- Tôi không thể kể được, Naxtaxia Filippovna ạ. Và xét chung, tôi nhận thấy cái trò chơi này không thể nào chấp nhận được.

- Vậy thì, thưa tướng quân, tôi tưởng bây giờ đã đến lượt ngài rồi đây, - Naxtaxia Filippovna vừa nói, vừa quay sang phía ông tướng. - Nếu ông từ chối nữa thì hỏng cả, như thế thì tôi tiếc lắm, bởi vì tôi tính kể một câu chuyện của đời tôi để kết thúc trò chơi này. Nhưng tôi chỉ muốn kể chuyện đó sau khi ông và Afanaxi Ivanovitr đã xong lượt, vì các ông phải giúp cho tôi can đảm đã chứ. - Nàng nói thêm, cười rạng rỡ.

- Ồ, nếu cô đã hứa thế thì, - ông tướng vồn vã nói, - tôi sẽ sẵn sàng kể hầu quý vị tất cả câu chuyện của đời tôi. Nhưng tôi xin thưa thật là trong lúc chờ đợi đến phiên mình, tôi đã chuẩn bị sẵn sàng câu chuyện của tôi rồi.

- Chỉ việc nhìn vẻ mặt của ngài là người ta đã biết được rằng ngài đã chuẩn bị những lời văn bay bướm, hay hớm đặc biệt để kể câu chuyện của ngài cho thật là vẹn vẻ rồi vậy. - Ferdussenco liều lĩnh góp ý với một nụ cười mai mỉa, dù rằng trông y vẫn còn hơi hổ thẹn.

Naxtaxia Filippovna liếc vội về phía ông tướng, rồi nàng cũng cười thầm một mình. Nhưng rõ ràng là vẻ buồn thảm và cáu kỉnh của nàng cứ càng lúc càng tăng. Afanaxi Ivanovitr đâm hoảng loạn hơn bao giờ hết khi nghe nàng hứa sẽ kể câu chuyện của nàng.

- Cũng như mọi người khác, - ông tướng bắt giọng, - trong đời sống, tôi cũng có làm nhiều chuyện không mấy gọi là đẹp, nhưng có điều lạ là tôi coi cái chuyện mà tôi sắp kể hầu quý vị đây là một hành động điên cuồng nhất trong suốt cuộc đời tôi.

Câu chuyện đó đã xảy ra ba mươi lăm năm trước rồi, thế nhưng tôi vẫn không thể nào nhớ lại mà không khỏi nếm trải một nỗi thống khổ của con tim, có thể nói như vậy. Tuy nhiên, đó là một việc thái thậm ngu si. Lúc đó tôi còn là một viên thiếu uý chiến đấu trong quân đội. Vâng, ai nấy cũng đều biết một viên thiếu uý là như thế nào rồi: hăng máu, nóng nảy và đếm đến từng cắc bạc một. Lúc đó, tôi có một tên lính hầu tên là Nikifor, nó săn sóc tôi chu đáo kinh khủng. Nó cắc củm, chắt bóp, may vá, lau nhà, giặt quần áo và cũng dám ăn cắp vật này vật kia ở bất cứ chỗ nào có thể thuổng được để tăng cường cho cái tủ thức ăn của chúng tôi. Nó là một đứa hết sức thật thà và trung hậu. Tôi rất nghiêm khắc, dĩ nhiên là như vậy rồi, thế nhưng được cái là công bằng. Có một dạo chúng tôi trú ngụ trong một thị trấn nhỏ. Tôi ở miệt ngoại ô, trong nhà một goá phụ của một viên cố chuẩn uý. Bà lão bé loắt choắt ấy chắc phải đến tuổi bát tuần hay đâu vào khoảng đó. Cái nhà gỗ bé xíu của bà đó đã xiêu vẹo, tả tơi rồi, bà cũng chẳng có đầy tớ giúp việc, vì bà ta nghèo rớt mùng tơi mà. Cái chỗ cao quý nơi con người bà ta là trong những ngày dĩ vãng bà đã có một gia đình đông đúc và lắm bà con, họ hàng, nhưng rồi người này chết, kẻ kia phiêu bạt, lắm kẻ khác lại quên luôn cả bà nữa. Còn chồng bà thì đã mồ yên mả đẹp bốn mươi lăm năm trước rồi. Trong mấy năm trước, có một người em gái đến ở với bà, một đứa con gái lưng gù, ác đức như quỷ, người ta bảo có một lần nó đã cắn cả ngón tay bà lão nữa, nhưng rồi nó cũng chết nốt, thế là trong ba năm trời đằng đẵng, bà lão đã phải một mình vật lộn với cuộc sống. Ở đó thật tôi buồn chết được, bà lão thì lú lẫn quá đỗi, đâu có moi được ở bà câu chuyện nào đâu. Thế rồi bà ấy cuỗm mất một con gà trống của tôi. Cái việc đó cho đến nay vẫn chưa có gì sáng tỏ, thế nhưng ngoài bà ra thì nào có ai khác vào đó mà ăn cắp. Chúng tôi cãi

nhau như mổ bò về vụ con gà trống đó. Rồi ngay sau vụ đó, tôi liền đút đơn xin thuyên chuyển sang một đơn vị khác, ở phía bên kia thành phố, sống trong nhà một lái buôn râu xồm có một gia đình thật phong lưu. Ông này tôi vẫn còn nhớ rõ. Nikifor và tôi rất lấy làm sung sướng về việc di chuyển chỗ ở đó, và tôi đã ra đi khỏi nhà bà lão với vẻ giận dữ hung hăng lắm. Ba ngày sau, khi ở bãi tập về, thằng Nikofor báo cáo: "Thưa ngài, lẽ ra ngài đừng có để cái bát lại nhà cái mụ già đó chứ. Bây giờ tôi không có gì để đựng súp cho ngài ăn cả". - Dĩ nhiên là tôi rất lấy làm kinh ngạc. - "Làm sao mà cái bát lại bị bỏ quên ở nhà bà lão ấy được nhỉ?" Nikofor vô cùng ngạc nhiên, tiếp tục tường trình với tôi rằng khi chúng tôi dọn nhà đi, bà lão đó đã không chịu trả lại cái bát viện cớ rằng tôi đã làm vỡ cái chậu của bà ta, cho nên bà ta giữ cái bát để đền vào cái chậu đó, bà ta còn giả bộ nói rằng chính tôi đã thoả thuận như thế rồi. Cái thói bần tiện của bà ta làm cho tôi nổi nóng liền. Phải biết lúc đó tôi còn là một thiếu uý trẻ mà, máu tôi sôi lên ngay. Tôi nhẩy nhổm dậy và tuôn đi liền. Lúc đến nhà mụ già, phải nói là tôi giận quên hết đất trời. Lúc đó mụ ngồi một mình nơi góc cổng ra vào, như thể đương ngồi sưởi nắng, hai tay chống lấy má. Tôi liền tuôn ra những lời nguyền rủa mụ xối xả, gọi mụ là thứ này thứ nọ, dùng tất cả những lối nói tuyệt tác nhất của quê hương Nga. Nhưng khi nhìn lại, tôi chợt nhận thấy một vẻ gì khác lạ: bà lão ngồi đó đối diện với tôi, hai mắt thao láo, không đáp một lời nào, có một vẻ gì thật lạ lùng, người như khẽ đong đưa. Sau cùng tôi nguôi giận, nhìn sát bà ta hơn nữa và hỏi một câu mà cũng chẳng có tiếng trả lời nào cả. Tôi đứng đó lưỡng lự, ruồi nhặng bay vo ve, mặt trời bắt đầu lặn; chung quanh thật rất im ắng, rốt cuộc tôi bỏ đi. Tôi không về ngay nhà, vì có lệnh thiếu tá gọi, rồi sau đó tôi phải vào đại đội, cho nên mãi chiều tối tôi mới về đến nhà.

Lời đầu tiên của Nikifor là: "Thưa ngài, ngài có biết mụ già chủ nhà của chúng ta ngỏm rồi không?" "Khi nào?" "Chiều nay, cách đây khoảng một tiếng rưỡi đồng hồ". Nói cách khác là bà lão đã chết ngay cái lúc mà tôi đang xa xả nhiếc mắng bà. Điều này tôi xin cam đoan với các ngài, đã gây cho tôi một ấn tượng sâu đậm, không thể xoá nhoà được. Quý ngài biết đấy, tôi cứ suy nghĩ về điều ấy, thậm chí đêm còn nằm mơ nữa. Dĩ nhiên tôi không mê tín nhưng hai ngày sau tôi cũng đến nhà thờ dự tang lễ. Nói tắt một lời, càng ngày tôi lại càng nghĩ nhiều về chuyện ấy. Không có gì đặc biệt, nhưng lắm lúc cứ tưởng tượng ra và tôi thấy khó chịu bứt rứt. Thế rồi rốt cuộc tôi đi đến kết luận như thế nào? Đó là thứ nhất, một người đàn bà, một đồng loại nhân ái, như chúng ta nói ngày nay, người ấy đã sống, đã sống lâu, cuối cùng đã sống hết thời của mình. Bà đã từng có con, có chồng, có gia đình, có thân bằng quyến thuộc, tất cả những kẻ đó, ta có thể nói, ríu rít chung quanh bà; những kẻ đó, ta có thể nói, tươi cười rồi bất chợt: một con số không, mọi sự tan vào mây khói; bà ta bị bỏ lại bơ vơ một mình, như một con ruồi oằn vai gánh nặng cái ách của tuổi đời. Thế rồi cuối cùng, Thượng đế đã đem bà ta trở về với cát bụi. Vào lúc hoàng hôn của một chiều hè vắng lặng, bà già của tôi đó đã qua đi vĩnh viễn. Ở đây có một luận lí chắc chắn - và ngay cái lúc đó, thay vì tuôn tràn dòng lệ vĩnh biệt, có thể nói như vậy, thì cái gã thiếu uý ngông cuồng ngạo nghễ ấy, tay chắp sau mông, lại tiễn đưa người đàn bà vào lòng cát bụi với một thứ Nga ngữ "thật chọn lọc" chỉ vì một cái bát bị mất! Thật tôi rất đáng bị nguyền rủa và mặc dù, qua bao nhiêu năm tháng cùng những nỗi tang thương biến đổi trong bản tính của tôi, lắm lúc nhìn lại hành động đó như là hành động của một kẻ khác, và tôi vẫn thấy lòng ân hận. Về điểm đó tôi xin nhắc lại, nó có vẻ thật lạ lùng đối với

tôi, thật là lạ lùng bởi vì giá tôi có lỗi thì tôi cũng không hoàn toàn: cớ sao bà lão lại chọn cái lúc ấy mà chết chứ? Hẳn có một điểm biện hộ rằng hành động của tôi lúc đó có một ý nghĩa tâm linh. Tuy nhiên tôi không thể nào tìm được sự an ổn cho tâm hồn mãi đến mười lăm năm trước đây, lúc tôi đã cấp dưỡng được cho hai bà lão đau bụng kinh niên, nhờ đó những ngày cuối cùng của đời họ trong bệnh viện nhà nước đã được chu cấp đầy đủ. Tôi đang nghĩ tới việc gây một quỹ cứu trợ thường xuyên như thế đó. Vâng thưa quý ông, quý bà, quý vị đã nghe xong câu chuyện rồi đó. Như tôi đã nói, có lẽ tôi đã phạm tội vô khối trong cuộc sống, nhưng đối với lương tâm tôi, tôi coi việc này là một hành động đê tiện nhất trong suốt đời tôi vậy.

- Thưa ngài, thay vì kể ra hành động xấu xa nhất của ngài, - Ferdussenco nói, - ngài lại kể những chuyện tốt của ngài không thôi. Ngài chơi khăm thằng Ferdussenco này rồi!

- Đúng thế, thưa tướng quân, - Naxtaxia Filippovna khinh thị nói, - tôi chưa bao giờ ngờ được ngài lại có một tâm hồn đáng quý như thế. Thật chẳng khác gì lòng trắc ẩn vậy.

- Lòng trắc ẩn à? Sao thế? - Ông tướng hỏi với một cái cười hả hê, nhấm nháp một ngụm sâmbanh, và không phải là không có một chút tự mãn.

Nhưng đã đến lượt Afanaxi Ivanovitr rồi, ông này cũng đã chuẩn bị sẵn sàng đâu vào đấy. Mọi người đoán trước là ông sẽ không thoái thác như Ivan Pet'rovitr, và bởi nhiều lí do, mọi người hết sức chú ý chờ đợi câu chuyện của ông, và ai nấy đều ném về phía Naxtaxia Filippovna những cái nhìn len lén. Bằng vẻ trang trọng rất mực thật tương xứng với phong cách bề thế của ông, Afanaxi Ivanovitr bắt đầu một trong những "câu chuyện duyên dáng" của mình bằng một giọng êm đềm, nhỏ nhẻ. Lại nữa, ông là một trang nam tử có dung mạo

đường bệ, ưa nhìn, vóc dáng cao lớn, đầu hơi hói, tóc nhuốm hoa râm, người hơi đẫy với đôi má hồng khá núng nính cùng với hàm răng giả. Y trang của ông may cắt tuyệt sang, tuyệt khéo bằng thứ hàng thượng thặng. Mọi người cũng không khỏi chú ý đến đôi bàn tay trắng mũm mĩm của ông. Nơi ngón trỏ bàn tay phải ông đeo một chiếc nhẫn kim cương đắt giá. Suốt lúc ông kể chuyện, Naxtaxia Filippovna cứ nhìn đăm đăm cái nếp viền ren trên tay áo nàng, hai ngón tay trái của nàng cứ mân mê mãi nếp ren áo, và chẳng bao giờ nhìn người nói cả.

- Để công việc được dễ dàng hơn, - Afanaxi Ivanovitr lên tiếng, - tôi thấy có nhiệm vụ là không kể bất cứ điều gì khác hơn là hành động đáng phàn nàn nhất trong cuộc đời tôi. Về việc này đã hẳn không có gì đáng phải lưỡng lự: lương tâm và những lời nhắc nhở của con tim sẽ lập tức đọc cho tôi nghe một cách chân xác những gì tôi có bổn phận phải kể ra. Tôi lấy làm cay đắng mà công nhận rằng trong số không biết bao nhiêu là những hành động nông nổi và khinh suất của tôi, có một hành động vẫn còn ám ảnh nơi kí ức tôi quá nặng nề. Việc đó xảy ra cách đây đã hai mươi năm rồi. Vào dạo đó, tôi về miền quê đi thăm Platon Ordưnxev. Vị này lúc ấy vừa được cử giữ chức quan nghi lễ, cũng vừa đến đó với người vợ trẻ của ông là Anfixa Alexeevna, để nghỉ qua mùa đông tại trang ấp của ông ta. Lúc đó đến dịp sinh nhật của người vợ và người ta đã lo tổ chức hai buổi dạ vũ. Vào thời đó, phong trào ái mộ tiểu thuyết hấp dẫn La Dame aux camelias của Dumas fils[*] rất ư là thịnh hành, nhất là trong giới thượng lưu trí thức người ta say mê nồng nhiệt câu chuyện đó. Đối với tôi tác phẩm quả là một bài thơ đích thực, một bài thơ bất diệt và không thể nhạt phai cùng năm tháng. Các cô các bà trong tỉnh lấy làm khoái trá vô cùng về câu chuyện đó, ít ra cũng là đối với những kẻ đã đọc rồi. Cái duyên quyến rũ của câu chuyện, nét độc đáo việc xây dựng vai nữ chính, tất cả cái thế giới lôi

cuốn đó, được phân tích cực kì tinh tế, và hiển nhiên là trọn vẹn những tình tiết say sưa cuốn hút rải rác bàng bạc trong khắp tác phẩm đó, (chẳng hạn, cái ý nghĩa của các tình huống sử dụng các màu hoa trà khi trắng, khi đỏ); tất cả những chi tiết linh động đó, toàn vẹn câu chuyện đã tạo nên một chấn động như một cơn động đất. Hoa trà thành một thời trang rất được ưa chuộng. Mọi người đều tìm xin hoa trà, ai nấy đều kiếm cách có cho được hoa trà. Bây giờ, tôi xin mạn phép được hỏi quý vị, quý vị sẽ kiếm được mấy đoá hoa trà giữa một tỉnh lị mà ai cũng đòi có cho bằng được hoa đó trong các buổi khiêu vũ, dù cho không phải là lúc nào cũng có khiêu vũ đi nữa? Vào lúc đó, cái gã Petia Vorkhovxki khốn khổ khốn nạn lại phải lòng nàng Anfixa Alexeevna. Tôi không biết là giữa hai người ấy thật có chuyện gì không, ý tôi muốn nói là không biết gã có một căn cứ nào không mà lại hi vọng đến điều như vậy. Cái gã khốn khổ khốn nạn ấy chạy kiếm điên cuồng cho bằng được hoa sơn trà cho buổi dạ vũ tại nhà Anfixa Alexeevna. Nữ bá tước Xotxcaia ở thành Peterburg là khách của phu nhân quan thống đốc, và Xofia Bezpalova mà ta biết chắc thế nào cũng đến, cả hai sẽ đem hoa sơn trà trắng đến buổi dạ vũ ấy. Nhưng để tăng thêm phần hiệu quả đặc biệt, Anfixa Alexeevna lại thích hoa trà đỏ. Dĩ nhiên là anh chàng Platon bị dồn đến chân tường. Ông dù sao thì cũng là chồng - hứa sẽ tìm cho nàng một bó - thế nhưng làm sao bây giờ? Ngay ngày hôm trước buổi dạ vũ Alexandrovna Mưtisseva, một địch thủ lợi hại nhất của Anfixa Alexeevna về mọi mặt, đã cuỗm hết tất cả mọi đoá sơn trà đỏ sẵn có tại địa phương. Chẳng là hai người có mối thù không đội trời chung với nhau mà. Thế là có một màn kích động thần kinh, sự ngất xỉu xảy ra... Platon thật là sống dở chết dở. Chuyện dễ hiểu là nếu ngay cái lúc kì thú đó mà anh chàng Petia kiếm đâu ra được một bó hoa thì câu chuyện tình của anh ta thế nào cũng tiến triển khả quan

lắm, bởi vì trong những trường hợp như thế thì tấm lòng biết ơn của phụ nữ thật là vô lượng vô biên. Gã chạy táo tác như một thằng điên, nhưng đã hẳn là không ăn thua gì hết, và cũng chẳng có gì đáng nói cả. Thế rồi, đột nhiên vào lúc mười một giờ tối trước ngày sinh nhật và buổi dạ vũ đó, tôi đụng đầu gã tại nhà Marfa Borixovna Zubcova, một người láng giềng của gia đình Ordưnxev. Mặt gã rạng rỡ.-"Cái gì thế mày?" "Tao đã kiếm được chỗ có hoa rồi mày ơi! Thành công to rồi!" "Thật thế sao bạn, bạn làm tôi ngạc nhiên quá đấy! Ở đâu thế?" "Tại Ecsaixc, một thị trấn nhỏ cách đây mười lăm dặm, ở miệt ngoại ô. Ở đó có lão Trepalov, một người lái buôn râu xồm giàu sụ, sống ở đó với người vợ già và trồng rất nhiều hoa cỏ vì họ không có con cái gì. Cả hai vợ chồng đều say mê thú chơi hoa, và ông lão có nhiều hoa trà nữa" "Nhưng đã chắc đúng đâu, mà nhỡ ông không chịu cho bạn thì sao?" "Tao sẽ quỳ mọp dưới chân ông lão kì cho đến khi nào ông ta chịu cho hoa thì thôi. Tao nhất định quỳ lì ở đó nếu ông ấy từ chối!" "Thế khi nào mày đi?" "Rạng sáng ngày mai, đúng năm giờ". "Vậy xin Chúa phù hộ mày!" Và quý vị có biết không, tôi lấy làm mừng cho anh ta lắm. Thế rồi tôi trở về nhà Ordưnxev. Nhưng một giờ sau đó, tôi cứ nghĩ mãi nghĩ hoài đến việc ấy. Tôi đang định đi ngủ thì chợt một ý tưởng tân kì nảy ra trong trí. Tôi liền lần xuống bếp, đánh thức gã xà ích Xaveli dậy, cho gã mười lăm rúp rồi bảo: "Thắng yên cương sẵn sàng trong hạn nửa giờ". Thế là nửa giờ sau, chiếc xe trượt băng đã đậu sẵn ngoài ngõ. Người ta kể với tôi là lúc đó Anfixa Alexeevna bị đau đầu, nàng lên cơn sốt và mê sảng. Tôi lên xe phóng đi. Năm giờ sáng tôi đã có mặt ở lữ quán tỉnh lị Ecsaixc. Tôi đợi đến rạng đông, đúng lúc rạng đông. Tôi đến nhà Trepalov ngay trước bảy giờ. Tôi bảo ông ta: "Kính cụ, cụ có hoa sơn trà không ạ? Kính thưa thiết hữu, xin giúp tôi, cứu tôi, tôi xin quỳ dưới chân cụ mà đền tạ!" Ông lão cao lênh khênh, tóc hoa râm,

nghiêm nghị, một ông lão đáng nể thật. "Không được! Nhất định không, lão không làm thế được!" Tôi phục dưới chân ông cụ, phục sát đất. "Này ông làm gì thế, ông làm gì thế kia?" Ông lão đâm hoảng thật. "Đây là một việc sinh tử cụ ơi!" Tôi kêu van với ông lão. "Nếu quả là thế thì hãy lấy hoa đi, và cầu Chúa phù hộ cho ngài được mọi sự lành". Ôi phải chi lúc ấy tôi đừng có cắt những cánh hoa trà đỏ nhỉ! Thật là một trời sướng thoả, một phép lạ, ông lão có cả một khu nhà kính trồng đầy hoa trà đỏ. Ông lão thở dài. Tôi lấy ra một trăm rúp. "Thưa ngài, không, ngài làm thế là ngài khinh lão lắm đấy!" "Nếu thế thì, - tôi nói với ông cụ, - xin cho tôi cái đặc ân được tặng một trăm rúp này vào bệnh viện địa phương để giúp thêm chút cơm nước chăm sóc các bệnh nhân vậy". Cụ già bảo: "Thưa ngài, thế lại là một việc khác. Đấy thật là một nghĩa cử cao quý rất đẹp lòng Đức Chúa Trời. Tôi sẽ trao tặng số tiền đó cho bệnh viện và cầu cho ngài được mọi sự lành." Và quý vị biết không, tôi đâm ra thích cái lão già người Nga ấy; ông lão thật là người Nga thuần tuý, có thể nói là, de la vraie souche(*). Tôi khoái chí về sự thành công của mình, lên đường trở về, đi theo đường vòng để tránh mặt Petia. Vừa đến nơi, tôi liền đem bó hoa đến nhà Anfixa Alexeevna để chào mừng nàng khi nàng thức giấc. Chắc quý vị cũng tưởng tượng ra được cái niềm sung sướng trì ân và những giọt lệ biết ơn của nàng như thế nào rồi. Ông Platon, ngày hôm trước coi như chết rồi, lúc đó dựa vào ngực tôi mà khóc nức nở. Lạy Chúa tôi! Anh chồng nào thì cũng thế thôi, kể từ cái ngày người ta bày ra cái trò cưới cheo hợp pháp! Tôi chỉ dám nói rằng sau cái tấn kịch đó, câu chuyện tình của gã Petia đáng thương kia đã đổ vỡ tan tành. Thoạt tiên tôi cứ nghĩ rằng thế nào gã cũng giết tôi chết khi khám phá ra sự thật, và tôi cũng đã chuẩn bị để đương đầu với gã, thế nhưng rồi có một việc xảy ra mà tôi chẳng bao giờ ngờ tới được. Gã ngất xỉu. Cứ về đêm là

mê sảng, sáng ra bị sốt. gã khóc nức nở như một đứa trẻ con và lên cơn động kinh từng chập. Một tháng sau, vừa bình phục, gã liền tình nguyện đầu quân đi Cavcaz. Việc đó xảy ra thật y như trong một chuyện tiểu thuyết. Sau chót gã bị giết tại Crưm. Vào lúc đó, anh của gã, Xtepan Vorkhovxki đang chỉ huy một trung đoàn và rất là nổi tiếng. Phải nhận là tôi cảm thấy hối hận về việc này, cả đến mấy năm sau đó cũng vậy. Tại sao, vì lí do gì mà tôi lại chơi gã một vố đau như vậy? Ít ra thì chắc hẳn lúc đó chính tôi cũng si tình chăng? Nhưng thật ra đó chỉ là một trò chơi quái ác, chỉ để làm vui lòng người đẹp, có thế thôi. Giá tôi đã không cướp cái bó hoa đó khỏi tay gã thì biết đâu ngày nay gã vẫn còn sống, biết đâu gã lại không được hạnh phúc, toại chí, biết đâu gã lại không bao giờ nẩy ra cái ý bỏ đi đánh nhau với quân Thổ Nhĩ Kì.

Afanaxi Ivanovitr lại chìm vào cái trạng thái yên lặng trang trọng và bề thế y như lúc ông bắt đầu thuật chuyện. Để ý, người ta thấy đôi mắt Naxtaxia Filippovna sáng lên khác thường và đôi môi nàng run run lúc Afanaxi Ivanovitr kết thúc câu chuyện. Ai nấy nhìn hai người với vẻ tò mò.

- A, cái thằng Ferdussenco này lại bị chơi xỏ rồi! Bị xỏ thật rồi! Thật là bị xỏ mà! - Ferdussenco la lên với giọng ướt sũng nước mắt, gã hiểu rằng gã được quyền nói và sự thực là gã phải nói một đôi lời mới được.

- Mà nếu anh có không hiểu thì cũng có ai chê trách gì anh đâu? Anh phải học hỏi những người thông minh, sáng suốt chứ. - Daria Alexeevna gay gắt bảo gã với đầy vẻ tự phụ. Bà ta vốn là một người bạn vong niên trung thành và cũng là đồng minh của Totxki.

- Ông nói đúng lắm, Afanaxi Ivanovitr ạ, trò chơi này thật nhạt nhẽo quá, ta phải chấm dứt sớm cho xong đi, - Naxtaxia Filippovna đột nhiên tỏ ý như vậy. - Tôi sẽ kể câu chuyện mà tôi đã hứa kể, xong rồi các bạn hãy bày bài ra mà chơi.

- Nhưng trước hết cô hãy kể câu chuyện đã hứa đã! - ông tướng hét lên tán thưởng.

- Thưa hoàng thân, - Naxtaxia Filippovna chợt quay sang hoàng thân nói bằng một giọng thật cứng rắn trong khi vẫn ngồi nguyên trên ghế. - Mấy ông bạn già của tôi đây - ông tướng, Afanaxi Ivanovitr - đều nôn nóng muốn gả chồng cho tôi cả. Hãy cho tôi biết ngài nghĩ thế nào: tôi có nên lấy chồng hay không? Ngài bảo sao tôi sẽ làm y như vậy.

Afanaxi Ivanovitr tái mặt, ông tướng thì trân người; mọi kẻ khác ưỡn cổ ra mà nhìn trân trối, Gania thì ngồi chết cứng trên ghế.

- Lấy, lấy ai cơ chứ? - hoàng thân chùng giọng hỏi.

- Lấy Gavrila Ardalionovitr Ivolgin! - Naxtaxia Filippovna trả lời, vẫn bằng một giọng bén ngọt, cương quyết và vô cùng rành rọt.

Những giây yên lặng tiếp theo câu nói đó; hoàng thân có vẻ cố gắng gượng để lên tiếng nhưng ngài không nói được gì cả, như thể có một cái gì đè nặng trên ngực ngài.

- Không - không, đừng có lấy ông ta, - rốt cuộc ngài đã thều thào được mấy tiếng đó, và cố bắt lại hơi thở.

- Vâng, thế thì cứ y như lời mà làm! Gavrila Ardalionovitr ạ! - nàng nói với gã giọng đầy quyền uy, có thể gọi là đắc thắng. - Anh đã nghe hoàng thân quyết định ra sao rồi chứ? Đó, câu trả lời của tôi đó, và như thế chúng ta dứt khoát việc này một lần cho xong!

- Naxtaxia Filippovna! - Afanaxi Ivanovitr run giọng nói.

- Naxtaxia Filippovna! - ông tướng nói với giọng phủ dụ nhưng vẫn chen nét hốt hoảng.

Mọi người nhốn nháo không yên.

- Này các bạn, làm sao lại như thế nhỉ? - Nàng nói tiếp, nhìn đám tân khách ra dáng ngạc nhiên. - Tại sao các bạn lại

xôn xao như thế? Cứ trông gương mặt các bạn mới thảm não chưa kìa!

- Nhưng Naxtaxia Filippovna, xin hãy nhớ lại, - Totxki ngập ngừng, - rằng cô đã hứa, hoàn toàn tự ý, vậy thì ít ra cô cũng nên cư xử cho nó... Tôi không biết làm sao và thật... bối rối, thế nhưng... Dù sao đi nữa, vào cái lúc như thế này, mà... trước mắt quan chiêm thiên hạ như thế, mà lại như thế này để rồi... lại đem cái trò chơi trà dư tửu hậu này mà kết thúc một câu chuyện đứng đắn, một câu chuyện có chạm đến danh dự và tình cảm, một việc mà...

- Này Afanaxi Ivanovitr, tôi không hiểu ông rồi đó; tôi không biết ông đang nói những gì nữa. Thứ nhất, cái câu "ở trước mắt quan chiêm thiên hạ" là nghĩa gì? Há không phải chúng ta đang quây quần với các bạn hữu thân tình rất mực đây sao? Còn cái trò "trà dư tửu hậu" là làm sao? Thực ra, tôi đã có ý kể chuyện của tôi, à mà, tôi đã kể rồi đó. Đó không phải là một chuyện thú vị hay sao? Mà sao ông lại bảo câu chuyện đó không được trang nghiêm đứng đắn? Câu chuyện đó không đứng đắn thật à? Ông đã nghe rồi đấy chứ? Tôi đã bảo hoàng thân: "Ngài bảo sao tôi sẽ y làm vậy". Nếu ngài bảo ừ, thì tôi đã bằng lòng ngay tức khắc rồi, nhưng ngài lại bảo không, thế thì tôi từ chối. Còn không nghiêm trang đứng đắn gì nữa? Cả cuộc đời tôi đang lơ lửng treo trên đầu sợi tóc cơ mà. Còn nghiêm trang đứng đắn hơn thế được sao?

- Nhưng mà hoàng thân, hoàng thân thì có ăn nhập gì đến việc đó đâu. Với lại, ông ta là cái thá gì mới được chứ? - ông tướng lẩm bẩm, ông ta gần như không còn dằn được phẫn nộ mà buông lời sỉ mạ cái uy thế mà người ta đã ban cho hoàng thân.

- Hoàng thân là con người đầu tiên tôi gặp trong đời có đầy đủ đức tính chân thật và nhiệt thành đáng cho tôi tin cậy. Ngài đã tin tôi ngay từ buổi gặp gỡ ban đầu, và tôi cũng tin ngài như vậy.

- Bây giờ thì tôi chỉ còn biết cảm tạ Naxtaxia Filippovna về tất cả những nét tế nhị vô cùng mà cô đã đem đãi tôi, - sau hết Gania run giọng nói, miệng gã méo mó, mặt gã đổ chàm. - Hẳn nhiên, việc này đã, hẳn đã như thế, nhưng mà hoàng thân... hoàng thân chen vào việc này để mà...

- Để mà chực cái món tiền bảy mươi lăm ngàn rúp, phải anh muốn nói thế không? - Naxtaxia Filippovna cắt ngang lời gã. - Đừng có chối, chắc chắn anh sắp nói như thế mà! Này Afanaxi Ivanovitr, tôi quên chưa nói thêm rằng ông cứ lấy bảy mươi lăm ngàn rúp về đi và tôi giải phóng cho ông rồi đó, tôi trả lại ông tự do miễn phí đó. Đủ rồi! Đã đến lúc ông phải được thở hít khí trời tự do chứ! Chín năm ba tháng rồi còn gì! Ngày mai mọi sự sẽ mới lạ hết, nhưng hôm nay là sinh nhật của tôi, và đây là lần đầu tiên trong cả cuộc đời, tôi làm chủ lấy tôi mà. Này ông tướng, ông cũng hãy cầm lấy chuỗi ngọc của ông về đi, đem về mà cho vợ ông đi, đây, nó đây này. Rồi ngày mai tôi sẽ vĩnh viễn xa lìa cái căn nhà này, và thưa các bạn, sẽ không bao giờ còn những buổi tiệc tùng, đình đám nữa!

Nói đến đây, nàng choàng đứng dậy định đi.

- Naxtaxia Filippovna! Naxtaxia Filippovna! Bốn phía vang lên như tiếng kêu. - Mọi người đều kích động, mọi người vụt đứng dậy, mọi người đều vây chung quanh nàng; mọi người đều lắng nghe những tiếng mê man, phấn khích và đứt quãng; mọi người đều cảm thấy có một cái gì đó rối rắm; nhưng mà không ai giải thích được, không một ai hiểu được chút gì hết. Ngay lúc đó, tiếng chuông cửa đột nhiên rung lên dữ dội, y như cái lối giật chuông ở nhà Gania lúc chiều hôm đó.

- Ha ha ha! Đến hồi chót của vở kịch đây! Rồi cũng phải đến chứ! Mười một giờ rưỡi rồi, - Naxtaxia Filippovna kêu lên. - Xin quý vị hãy vui lòng ngồi xuống đã. Đã đến màn chót rồi đây.

Nói xong, chính nàng cũng ngồi xuống nữa. Một nụ cười kì

dị run rẩy trên môi nàng. Nàng ngồi lặng lẽ, nôn nả chờ đợi, nhìn ra phía cửa.

- Đúng là Rogojin và một trăm ngàn rúp rồi, chẳng sai vào đâu được, - Ptitxưn lẩm bẩm một mình.

XV

Cô hầu gái Catia bước vào, hốt hoảng hết sức.

- Trời ơi, cô Naxtaxia Filippovna! Ở ngoài cổng có đến mười ông say rượu đang xông vào nhà kìa. Họ bảo có cái ông Rogojin mà cô biết rồi đó.

- Đúng đấy, Catia. Em cho họ vào cả đi.

- Vào cả à? Phải không cô Naxtaxia Filippovna? Họ loạn hết sức. Thật là kinh khủng!

- Tất cả, không chừa một ai hết, Catia, đừng sợ. Mời tất tần tật, nếu không rồi họ cũng vào cho bằng được cơ mà. Cứ nghe cái lối họ làm huyên náo đó, giống hệt như buổi trưa nay thôi. Thưa quý vị, - nàng quay sang nói với các tân khách, - chắc quý vị lấy làm phật lòng về việc tôi tiếp rước một đám người như thế trước mặt quý vị? Tôi rất lấy làm tiếc và xin lỗi quý vị, nhưng không làm sao khác được; tôi rất lấy làm thâm tạ nếu tất cả quý vị đây sẽ ngồi lại để chứng kiến cái màn kết cuộc này; mặc dù đương nhiên là quý vị muốn làm sao tuỳ hảo ý.

Đám tân khách lại tiếp tục tỏ vẻ kinh ngạc, người này thì thầm với người kia, những tia mắt nhìn nhau, nhưng rõ ràng là tất cả mọi việc này đã được sắp đặt trước và Naxtaxia Filippovna, mặc dù chắc chắn là đã mất trí, bây giờ thì không

còn ai can gián nổi nữa. Mọi người đều khắc khoải trong nỗi hiếu kì, vả lại cũng chẳng có gì đáng sợ cả. Trong đám tân khách có hai phụ nữ, Daria Alexeevna, người thiếu phụ hoạt bát, kẻ đã thấy mọi sự cần thấy và khó mà nao núng được, và người khách lạ xinh đẹp nhưng trầm lặng. Nhưng rồi người khách lạ trầm lặng ấy cũng chẳng hiểu gì hết. Nàng là một người Đức vừa mới đến và chẳng biết một tiếng Nga nào cả. Với lại, trông nàng cũng ngây thộn như là nàng đẹp vậy. Nàng là một khuôn mặt mới cho nên người ta muốn mời nàng đến dự tiệc này tiệc kia cho nó đúng điệu, nàng phục sức rất sang trọng với mái tóc bới cao lên như để biểu diễn và người ta đã đặt nàng ngồi vào phòng khách như một vật trang trí hấp dẫn để làm tôn giá trị cho dịp vui đó, y như cách người ta mượn bức tranh, chiếc độc bình, bức tượng hay bức bình phong cho một buổi tối vậy. Về phía các ông thì có Ptitxưn vốn là bạn thân của Rogojin, Ferdussenco thì đã ở vào cái thế như cá gặp nước rồi, Gania thì tuy chưa lại người hẳn nhưng cũng cảm thấy cái nhu cầu nóng bỏng phải ở lại để uống cái chén cay đắng của mình cho tới giọt cuối cùng. Ông giáo già chỉ có một ý niệm rất lờ mờ về những việc đang xảy ra thì đã nước mắt lưng tròng run rẩy hãi rồi. Ông cụ cảm thấy có một cái gì kích động bất thường trong những nhân vật quanh ông, kể cả Naxtaxia Filippovna là kẻ mà ông quý mến như một đứa em gái, và ông thà chết chứ không đời nào lại bỏ nàng trong một giây phút như thế này. Về phần Afanaxi Ivanovitr, ông không hề muốn tham dự vào những chuyện phiêu lưu ấy làm gì, thế nhưng cái cảnh tượng đó đã có sức lôi cuốn mạnh mẽ đến nỗi ông không tài nào rút lui được, mặc cho sự thể có đưa đến những trò điên đảo nào đi nữa; với lại Naxtaxia Filippovna còn đả động đến đôi ba điều liên hệ đến ông, khiến ông không làm sao cất bước được vì muốn mọi việc phải trở nên sáng tỏ đã. Ông nhất quyết ở lại cho đến cuối cùng trong thái độ yên

lặng hoàn toàn, hệt như một quan sát viên, dĩ nhiên là đúng với cái cốt cách cao trọng của ông phải có. Chỉ có mỗi một tướng Epantrin, mới đây vừa bị xúc phạm quá sức vì người ta đột ngột và bất nhã đem trả lại món quà ông tặng, và bây giờ còn cảm thấy bị xúc phạm quá thể trước những trò quái đản vô độ này, hoặc giả trước sự xuất hiện của gã Rogojin kia. Mà thực, đối với một kẻ có địa vị như ông thì quả đã đi quá xa khi bằng lòng ngồi cạnh những tên như Ptitxưn và Ferdussenco. Nhưng dù cho đam mê có cuốn xoáy con người ông đến đâu đi nữa, rốt cuộc cái ý thức trách nhiệm, cái giềng mối luân lí, cấp bậc, cái tầm quan trọng, và nói chung là vấn đề tự trọng rồi vẫn sẽ làm chủ được con người ông. Bởi thế, dù gì đi nữa, thì ông thấy cái sự hiện diện của Rogojin và bè lũ của hắn trước mặt một ngài đức cao trọng vọng như ông, thì thật là không thể chấp nhận được.

- À, ông tướng, thế mà tôi quên khuấy đi mất! - Naxtaxia Filippovna lên tiếng nhân lúc ông quay sang phía nàng để phản đối. - Nhưng xin ông cứ tin đi, trước đó tôi đã có nghĩ đến ông rồi. Nếu quả ông thấy bị xúc phạm quá đỗi thì tôi chẳng dám nài ép ông ở lại, dù rằng tôi rất lấy làm vui sướng có ông ở đây để nghe tôi, đó là nói riêng về phần ông đấy. Dù sao đi nữa, tôi cũng rất đa tạ thịnh tình và sự lưu tâm rất nhã nhặn của ông, nhưng quả nếu ông sợ...

- Thôi cho tôi xin, Naxtaxia Filippovna, - ông tướng kêu lên trong một lúc tình cảm mã thượng đang trào dâng sôi nổi. - Cô nói với ai thế nhỉ? Ồ, chỉ vì ngưỡng mộ cô mà tôi sẵn sàng ở lại, và ở bên cô, dù cho có gian nguy đến đâu đi nữa. Với lại, tôi phải thú thật là vụ này khiến tôi tò mò lắm. Ý tôi chỉ muốn nói lỡ họ sẽ đạp hỏng mấy tấm thảm của cô, hoặc đánh vỡ đồ đạc. Thế thôi, Naxtaxia Filippovna ạ...

- A, Rogojin bằng xương bằng thịt đây rồi! - Ferdussenco reo lên.

- Ông nghĩ sao, hở Afanaxi Ivanovitr, - ông tướng vội thì thầm vào tai Totxki. - Bộ nàng mất trí rồi sao? Tôi không có ý bóng gió đâu, tôi nói trên khía cạnh y học đấy. Hả?

- Tôi đã bảo với ông rằng lúc nào thì nàng cũng có thiên hướng nghiêng về bệnh ấy rồi mà, - Afanaxi Ivanovitr nói nhỏ lại ra dáng thông thái lắm.

- Mà nàng còn như là lên cơn sốt ấy...

Cái đám theo chân Rogojin cũng đúng là cái đám lúc trưa. Duy chỉ có thêm hai người nữa; một lão giang hồ già đã có một thời làm chủ bút tờ báo lá cải chuyên môn viết lách bậy bạ, tục tĩu, người ta đồn rằng lão này đã từng cạy răng vàng của lão đi cầm lấy tiền uống rượu; gã thứ hai là một tay chuẩn uý hồi hưu nào đó mà nghề nghiệp có vẻ là đối thủ và là kẻ cạnh tranh với anh chàng có hai quả đấm lúc sáng, cả bọn theo Rogojin không một ai biết hắn cả. Người ta đã nhặt hắn tại vỉa hè chói nắng ở phố Nevxki, nơi hắn đón đường khách bộ hành và bằng cái cung cách thật rất lãng mạn theo lối Marlinxki(*), hắn xin xỏ người ta cứu giúp, viện cái cớ khéo léo rằng trong thời hắn còn vàng son, ai xin, hắn cũng đều cho mười lăm rúp hết. Hai đối thủ này thật đã coi nhau như chó với mèo. Con người đạo mạo với hai quả đấm kia cảm thấy bị xúc phạm khi người ta cho cái tên "ăn mày" đó nhập bọn, nhưng vốn bản tính ít nói, gã chỉ gầm gừ từng chập như một con gấu, và gã nhìn một cách thái thậm khinh bỉ những cái trò rởm cứ làm như mình là một kẻ lịch duyệt, một nhà ngoại giao, cố chui lòn nịnh nọt để mua lòng mọi người của cái thằng "ăn mày" khúm núm đê tiện ấy. Khi vào "việc", cái tay chuẩn uý đã tỏ ra đầy hứa hẹn về các phương diện hoạt bát, mau mắn và khéo léo hơn là cái sức mạnh vũ phu, với lại hắn còn thấp bé hơn con người đạo mạo với hai quả đấm kia nữa. Một cách thật tế nhị, dù chưa bắt đầu làm được gì hết, tuy đã có

khoe khoang hơi kĩ, hắn đã nhiều lần đả động xa gần đến cái ưu thế của môn quyền Anh; nói cách khác, hắn muốn tỏ ra ta đây là người Tây phương một trăm phần trăm. Nghe cái tiếng "quyền Anh", con người đạo mạo với hai quả đấm chỉ cười nhạt khinh bỉ, hình như gã xem đối thủ của gã chẳng đáng phải buông lời doạ dẫm làm gì, gã chỉ việc lẳng lặng và làm như vô tình trưng ra cái bửu bối "cây nhà lá vườn" cho tên kia thấy: một quả đấm vĩ đại, gân guốc gồ ghề đầy những lông đỏ như râu ngô xum xuê và đã hẳn là nếu mà cái của "quốc hồn quốc tuý" đó mà nện xuống đầu thì chỗ đó chỉ có nước là nát như tương tàu.

Tuy vậy, bọn họ cũng chẳng có ai say xỉn cho lắm, nhờ Rogojin đã cố gắng khuyên can họ trước, vì gã này suốt ngày hôm đó không lúc nào quên được cuộc viếng thăm Naxtaxia Filippovna cả. Chính gã lúc đó đã kịp tỉnh táo, dù cũng có hơi choáng váng vì không biết bao nhiêu là ý tình ngổn ngang trăm mối đã chụp xuống người gã trong một cái ngày ghê gớm nhất của đời gã như hôm nay, một ngày sẽ không còn có ngày thứ hai nào giống như vậy nữa. Duy có mỗi một điều cứ lảng vảng trong trí gã và canh cánh bên lòng gã từng phút một, từng chập một. Chỉ vì mỗi một điều ấy mà suốt từ năm giờ đến mười một giờ tối hôm ấy, gã đã sống không ngừng trong nỗi lo âu và khốn khổ, bận rộn với hai tên Kinder và Bixcup, chính mấy tên này cũng gần muốn điên lên, chạy táo tác như mấy thằng khùng để xoay tiền cho gã. Tuy vậy, rồi họ cũng kiếm ra được một trăm ngàn rúp bằng tiền mặt chẵn chòi, cái số tiền mà Naxtaxia Filippovna đã xa xôi và chua chát ám chỉ đến như một lời thách cưới, dù là với mức lãi mà chính bản thân Bixcup cũng phải hổ thẹn không dám nói to mà chỉ thì thầm với Kinder.

Cũng như vào lúc trưa, vẫn Rogojin đi đầu, các kẻ khác

trong bọn theo sau gã và biết rất rõ lợi thế của họ, dù là chắc chắn họ cũng có lo ngại phần nào. Trời mà biết vì lí do gì họ lại khiếp Naxtaxia Filippovna thế. Mấy gã còn nghĩ rằng bọn gã dám bị nàng "đá lọt cầu thang lắm chứ chẳng chơi", trong đám nghĩ như thế có anh chàng sở khanh hình dong chải chuốt Zaliojev. Còn những kẻ khác, nhất là con người đạo mạo với hai quả đấm kia thì trong thâm tâm họ khinh ghét Naxtaxia Filippovna đến điều, họ bước đến nhà nàng như thể bước đến một thành phố đang bị vây hãm. Nhưng rồi nhìn những món trang trí huy hoàng, choáng lộn nơi hai phòng đầu tiên, những vật dụng mà chưa bao giờ họ được thấy hay được nghe nói đến, những đồ gia dụng quý hiếm, những bức tranh sơn dầu, pho tượng Vệ nữ vĩ đại, tất cả những thứ đó bắt họ phải kính nể và gần như kiềng mặt luôn. Hẳn nhiên là cái tâm tình bứt rứt đó vẫn không làm cho họ thôi chen lấn từng bước một, theo chân Rogojin bước vào phòng khách; nhưng lúc con người có hai quả đấm, tên "ăn mày" và lắm anh khác nhác thấy tướng Epantrin trong đám quan khách, thì lũ họ đâm choáng váng đến nỗi vội trở gót bước ngay sang một phòng khác. Tuy nhiên, Lebedev là kẻ đã giữ vững tinh thần và ý quyết của cả đám, lão đi ngang với Rogojin, và rất là ý thức đầy đủ được cái ý nghĩa thực sự của một triệu bốn trăm ngàn rúp tiền mặt sắp có mà giờ đây một trăm ngàn rúp đã nằm sẵn trong tay Rogojin rồi. Tuy nhiên, điều đáng chú ý là cả bọn, kể cả nhà chuyên môn Lebedev kia, cũng đang băn khoăn không biết quyền hạn của họ đúng ra là đến đâu và có phải bây giờ họ được tự tung tự tác muốn làm gì thì làm hay không. Có lắm lúc Lebedev đã mạnh miệng thề thốt, rằng họ có quyền tự tung tự tác, nhưng lắm khi khác lão lại thấy bứt rứt cảm thấy cần phải tự nhắc nhở mình nhớ đến một đôi điều khoản của bộ dân luật có tính cách trấn an và thật rất khích lệ cho lão nữa.

Về phần Rogojin, gian phòng khách của Naxtaxia lại gây một tác dụng khác hẳn đối với mấy kẻ theo gã. Cái lúc bức mành được vén lên và gã nhìn thấy Naxtaxia Filippovna rồi, thì đối với gã mọi sự khác không còn hiện hữu nữa, cũng hệt như buổi trưa nay vậy, dù là bây giờ thì có phần hoàn toàn hơn. Người gã tái hẳn đi và trong phút chốc gã đứng sững như chết rồi. Tim gã đập dữ dội. Trong nhiều giây đồng hồ, vừa thẹn thò, vừa cuồng si, mắt gã đăm đăm không rời Naxtaxia Filippovna. Thế rồi đột nhiên như người mất trí, gã loạng choạng bước đến bên bàn. Trên đường đi gã vấp phải ghế Ptitxưn đang ngồi, rồi bước cả đôi giầy tổ bố bẩn thỉu của gã lên vạt áo dài xanh lộng lẫy có viền ren của người đẹp Đức quốc thầm lặng kia mà rồi cũng chẳng buồn xin lỗi, mà thực ra thì gã cũng chẳng để ý thấy nữa. Đến bên bàn, gã đặt lên đó một cái gói lạ lùng mà nãy giờ gã vẫn khệ nệ bưng trên tay. Đó là một cái gói dày cộm dài hơn hai tấc, dày hơn một tấc rưỡi và gói thật kĩ trong một tờ báo "Tin Tức Chứng Khoán" được buộc chéo làm hai bận với hai loại dây gai dùng để buộc các thẻ đường. Thế rồi gã đứng đó ngậm tăm, hai tay buông xuôi, như thể chờ đợi một bản án. Gã ăn mặc vẫn như cũ, ngoại trừ một cái khăn choàng mới tinh màu xanh lá cây sọc đỏ quấn quanh cổ, cài một cái kẹp hình con bọ rầy bằng kim cương thật lớn, bàn tay phải nhớp nhúa của gã đeo một cái nhẫn hột xoàn lớn bự. Lebedev dừng lại cách bàn ba bước, còn những người kia, như đã nói, cũng đã rón rén bước vào phòng khách. Catia và Pasa, hai cô hầu gái của Naxtaxia Filippovna cũng vén màn cửa nhòm ra, lấy làm kinh ngạc và sợ hãi lắm.

- Cái gì thế này? - Naxtaxia Filippovna hỏi, vừa nhìn dò xét Rogojin với vẻ hiếu kì rồi lấy mắt chỉ cái "vật" ấy.

- Một trăm ngàn rúp! - Rogojin trả lời gần như thì thào.

- A, thế ra giữ lời gớm nhỉ! Nào đây, xin mời ngồi, ngồi vào

cái ghế này. Rồi tôi sẽ có ít chuyện muốn nói với bạn. Những ai đi với bạn đây? Cũng y một bọn đó phải không? Nào, cho họ vào và ngồi xuống cả đi. Bảo họ ngồi trên cái đi văng ấy. Còn một cái đi văng nữa kia. Hai cái ghế bành đây nữa. Sao, thế nào? Họ không muốn vào à?

Mà thật vậy, lắm anh xấu hổ quá nên lại thối lui vào một phòng khác rồi ngồi đợi ở đó; còn mấy kẻ khác thì ở lại và ngồi xuống ghế theo lời mời, chỉ sao cho hơi xa bàn, tận trong mấy góc phòng, có anh còn muốn giấu mặt cho người ta đừng thấy nữa, còn có anh thì nhanh như chớp đã phục hồi được cái bản mặt trơ tráo, lì lợm của mình. Rogojin cũng ngồi xuống ghế khi nữ gia chủ mời, nhưng chưa nóng chỗ gã lại đứng dậy. Lần lần gã phân biệt và quan sát kĩ từng vị khách một. Khi thấy Gania, gã cười hiểm độc rồi thì thầm: "Hứ xem kìa!" Gã liếc sang nhìn ông tướng và Afanaxi Ivanovitr không một thoáng bối rối và thật cũng chẳng lấy làm chú ý gì cho lắm. Nhưng khi bắt gặp hoàng thân ngồi bên cạnh Naxtaxia Filippovna, gã không rời mắt khỏi ngài một chập; gã quá đỗi ngạc nhiên và có vẻ không làm sao hiểu được sự có mặt của vị này tại đây. Có lúc tưởng như gã đương ở trong trạng thái mê sảng. Bao nhiêu những sự khích động trong ngày hôm đó, thêm vào suốt đêm hôm trước gã đã ngồi trên xe lửa - bốn mươi tám tiếng đồng hồ không được chợp mắt một chút nào.

- Thưa quý vị, đây là một trăm ngàn rúp. - Naxtaxia Filippovna nói với quan khách bằng một giọng thách thức bồn chồn và nóng nảy, - Ở ngay đây, trong cái gói giấy nhơ nhớp này. Mới trưa nay, hắn đã rống lên như một thằng điên rằng đến tối hắn sẽ mang lại cho tôi một trăm ngàn rúp và suốt lúc đó, tôi đã nôn nao chờ đợi hắn. Hắn đã mặc cả với tôi: hắn bắt đầu với con số mười tám ngàn, vọt lên bốn mươi ngàn, và bây giờ đây là một trăm ngàn. Hắn đã giữ đúng lời hứa thật. Trời

ạ! Trông gã mới tái xanh làm sao chứ! Tất cả những chuyện này đã xảy ra tại nhà Gania trưa nay. Tôi đã đến thăm bà mẹ của anh ta, tại mái ấm gia đình tương lai của tôi, thế rồi em của anh ta lại mắng xối xả vào mặt tôi: "Há không còn có ai lôi cái con đàn bà trơ trẽn đó ra khỏi đây sao?", rồi cô ta nhổ ngay vào mặt ông anh Gania. Quả cô nàng tính khí đến hay!

- Naxtaxia Filippovna! - ông tướng kêu lên trách móc. Ông đã bắt đầu hiểu chuyện theo con mắt riêng của ông.

- Việc gì thế, thưa tướng quân? Chắc ông thấy rằng tôi nói không được khuôn phép phải không? Thôi đủ rồi, cho xin những cái trò điệu bộ ấy đi! Ở đây, tôi đã từng ngồi trong cái nhà hát Pháp quốc ấy hệt như một kẻ đức cao trọng vọng rất mực không có ai với tới được, thế rồi tôi phải bỏ chạy cho khuất những kẻ đã đeo đuổi tôi suốt năm năm qua, những kẻ đã say ngắm bức tranh của một kẻ ngây thơ vô tội đầy kiêu hãnh, ôi biết bao nhiêu những trò rởm đời, ngu ngốc đã vây lấy tôi ở đây rồi. Nơi đây trước sự chứng kiến của quý vị, hắn đã đem đặt một trăm ngàn rúp lên bàn, sau năm năm ngây thơ vô tội của đời tôi, và tôi chắc hắn đã sắm sẵn xe tam mã đợi tôi ở ngoài kia nữa rồi. Hắn đã ra giá tôi một trăm ngàn đồng! Gania này, tôi thấy là anh vẫn còn giận tôi phải không? Có phải thật sự anh muốn cho tôi làm một người trong gia đình anh không? Tôi ấy? Mụ nhân tình của Rogojin ấy? Mà hoàng thân vừa mới nói thế nào nhỉ?

- Tôi không bảo cô là nhân tình của Rogojin đâu. Nhất định là cô không phải rồi! - Hoàng thân run giọng nói.

- Thôi ngừng đi, Naxtaxia Filippovna, thôi xin ngừng đi, cưng, - Daria Alexeevna buột miệng, hết kìm hãm được nữa. - Nếu người ta đã gây bao nhiêu cay đắng, khốn khổ cho em như thế, thì em để ý đến chúng làm quái gì? Làm sao mà em lại có thể ra đi với một đứa như thế được, dù là với giá một trăm ngàn rúp đi nữa! Phải chứ, một trăm ngàn rúp cũng

đáng kể lắm chứ. Thế tại sao em lại không cầm lấy một trăm ngàn rồi tống cổ hắn đi cho được việc, những kẻ như thế thì chỉ đáng đối xử đến thế thôi. A ha, giá tôi mà ở địa vị em, cứ gọi là tôi sẽ tống cổ hết cả bọn chúng nó ra - đúng thế đấy!

Daria Alexeevna nổi giận thật rồi. Nàng vốn là người thiếu phụ chân tình, và dễ xúc động.

- Đừng nóng giận, Daria Alexeevna ạ, - Naxtaxia Filippovna nói, mỉm cười nhìn nàng kia. - Tôi không nói với anh ta trong cơn nóng giận đâu. Tôi cũng đâu trách móc gì anh ta, phải không? Chỉ có điều là tôi không hiểu sao tôi lại ngu đến cái độ muốn bước vào chốn gia đình cao quý đó. Tôi đã gặp bà mẹ anh ta, tôi đã hôn tay bà. Và Gania à, sở dĩ mà tôi đã làm mọi sự tại nhà anh lúc trưa nay đó, chính là tôi có ý xem thử anh sẽ đi đến đâu cho biết. Mà anh đã làm tôi ngạc nhiên thật đó! Tôi kì vọng rất nhiều, nhưng không phải kì vọng như thế! Và thực anh có thể lấy tôi được sao, khi mà anh biết rằng ông này đã đem tặng tôi một chuỗi ngọc ngay vào buổi chiều trước hôn lễ của chúng ta, và tôi đã nhận món quà đó? Và Rogojin nữa? Mà sao chứ, gã đã trả giá để mua tôi ngay trong nhà anh, trước mặt mẹ và em anh, thế mà liền sau đó, anh lại có thể đến mà cầu hôn với tôi được, mà anh lại tính dẫn cả cô em anh lại nữa chứ! Có lẽ Rogojin đã nhận xét về anh đúng đấy, khi gã bảo rằng chỉ cần ném ra ba đồng rúp là đủ bảo anh bò bốn cẳng ra đảo Vaxilievxki được rồi?

- Hắn bò thật đấy chứ! - Rogojin buột miệng nói bằng giọng khe khẽ nhưng có chuyên chở cả một niềm xác tín vô bờ.

- Ít ra nếu anh có chết đói thì làm thế cũng được đi, đàng này thiên hạ bảo anh lĩnh lương cao lắm mà! Với lại trên hết mọi sự khác, không kể đến ngay cái điều nhục nhã đó, anh lại định đem vào nhà anh người vợ mà anh ghét bỏ (vì anh căm hận tôi ghê lắm, tôi biết mà!) Không, bây giờ thì tôi tin chắc cái loại người như anh dám sát nhân vì đồng tiền lắm! Thời

bây giờ, người ta bị cái thói ham tiền bạc nó làm mờ ám cả lương tri rồi. Ngay lũ trẻ con cũng tập tành cái thói cho vay thất họng thiên hạ. Lại có anh quấn lưỡi dao cạo vào dải lụa rồi lẳng lặng từ sau lưng bước đến mà cứa cổ bạn như cứa cổ một con cừu. Tôi vừa đọc được tin đó cách đây không lâu! Phải mà, anh đúng là một kẻ vô liêm sỉ! Tôi là đứa vô liêm sỉ, nhưng anh còn quá tệ hơn nhiều. Ấy là tôi chưa nói đến cái ông cầm bó hoa ...

- Cô đó sao, Naxtaxia Filippovna? Có thể là cô đó sao? - ông tướng nói, hai tay ông xoắn vào nhau trong nỗi thất vọng thực sự. - Trời ơi, cô, con người tế nhị dường ấy, tư tưởng thanh cao trang nhã là vậy, thế mà bây giờ ăn nói như thế đó! Lời lẽ như thế đó!

- Tôi hơi say, tướng quân ạ, - Naxtaxia Filippovna chợt cười lớn. - Tôi muốn vui thật vui! Hôm nay là ngày của tôi, sinh nhật của tôi, ngày đặc biệt của tôi mà; tôi đã chờ đợi ngày này lâu lắm rồi. Daria Alexeevna, chị có thấy cái ông cầm bó hoa kia không, cái monsieur aux camélias[*] đó mà. Kìa, ông ta đang ngồi cười chúng ta kìa kìa.

- Nào tôi có cười đâu, Naxtaxia Filippovna, tôi đương hết sức lắng nghe đây mà. - Totxki trịnh trọng trả lời.

- Hừ, thế tại sao tôi lại đầy đoạ ông ta suốt năm năm mà không cho ông ta tháo cũi sổ lồng nhỉ? Điều đó có xứng đáng không? Ông ta chỉ là cái loại người của ông ta thôi, cái hạng người bắt buộc phải như thế rồi. Với lại, ông ta còn đổ hết mọi điều quấy cho tôi nữa: đã cho tôi ăn học, nuôi tôi như nuôi một nữ bá tước, tiêu pha bao nhiêu tiền của vì tôi, và lại muốn kiếm cho tôi một đức ông chồng tử tế thực thà ở nơi thôn dã nữa, và bây giờ lại là chàng Gania bé bỏng thân mến ở đây. Thế mà chị có biết không? Tôi không sống với ông ta năm năm nay, nhưng vẫn cứ moi tiền của ông ta, thế mà tôi vẫn nghĩ tôi làm việc ấy là phải lẽ lắm! Ôi, đúng là tôi mất trí thật rồi! Chị

vừa bảo tôi bỏ túi một trăm ngàn rồi tống cổ hắn đi, nếu cảm thấy là ghê tởm. Và quả có ghê tởm thật. Lẽ ra tôi đã lấy chồng từ lâu rồi, mà không phải lấy Gania đâu, nhưng cái cuộc tình duyên ấy nó cũng quá sức là ghê tởm! Chính thế mà tôi đã sống suốt năm năm trong mối thù hận ngất trời! Dù người ta có tin hay không mặc lòng, bốn năm về trước, lắm lúc tôi đã tự hỏi không biết tôi có nên lấy ân nhân Afanaxi Ivanovitr của tôi hay không nữa! Lúc đó tôi đã oán hận mà nghĩ như vậy, lúc đó đầu óc tôi rối bời với những mớ tư tưởng hỗn độn vô bờ - nhưng thực sự thì tôi có thể bảo ông ta lấy tôi được lắm chứ ! Chính ông ta đã đề nghị mà, tin hay không thì tuỳ quý vị. Đương nhiên là ông ta nói dối, thế nhưng con người ông ta rất ti tiện, và không trụ lại nổi... Nhưng cám ơn Chúa, nhưng sau này tôi dứt khoát là ông ta đáng cho tôi phải giận như vậy! Thế rồi thốt nhiên, tôi đâm ghê tởm ông ta quá chừng, cho đến nỗi giá ông ta có van xin cưới tôi thì tôi cũng chẳng buồn lấy ông ta làm gì. Thế là trong suốt năm năm trời đằng đẵng đó, tôi cứ chơi cái trò này mãi! Không, thà là tôi ra đứng đường còn hơn, chỗ đó mới đúng là nơi chốn của tôi mà! Hay là đi ăn nhậu, chè chén với Rogojin, hoặc giả ngày mai đi làm kẻ giặt mướn cũng xong! Vì tôi đâu còn cái gì thuộc về tôi nữa. Một khi tôi ra đi, tôi sẽ bỏ lại sau lưng mọi vật gì của ông ấy, cho chí đến miếng giẻ rách cũng vậy. Rồi khi tôi không còn gì nữa, có ai sẽ lấy tôi không? Cứ hỏi Gania đây này, anh ta có lấy tôi không đã chứ? Dám đến cái anh chàng Ferdussenco kia cũng chẳng buồn lấy tôi nữa chứ lại!

- Chắc thằng Ferdussenco này sẽ chẳng buồn lấy thật đấy, Naxtaxia Filippovna ạ! Tôi vốn là kẻ bụng dạ sao nói ra làm vậy, - Ferdussenco nói. - Nhưng mà nếu thế thì hoàng thân chắc chắn sẽ lấy cô mà! Cô cứ ngồi đó mà than thân, trách phận mãi, cứ thử nhìn hoàng thân xem. Tôi đã ngắm kĩ ngài nãy giờ rồi!

Naxtaxia Filippovna quay sang phía hoàng thân với vẻ hiếu kì.

- Có đúng thế không? - nàng hỏi.

- Đúng thế, - hoàng thân thì thầm.

- Ngài sẽ lấy tôi y như tôi hiện thân, nghĩa là không có gì cả, chứ?

- Đúng thế, Naxtaxia Filippovna ạ!

- Chà, bây giờ lại có chuyện mới lạ nữa! - ông tướng lầm bầm. - Tôi đã đoán không sai mà.

Hoàng thân nhìn thẳng vào mắt Naxtaxia Filippovna với một cái nhìn khắc khoải, đau đớn và thấm thía vô cùng, người đàn bà cũng ngắm lại ngài.

- Đây là một con người mới lạ! - Nàng chợt quay sang nói với một mình Daria Alexeevna. - Thế nhưng mà ngài đã nói ra điều ấy tự đáy lòng cao quý của ngài, tôi biết ngài mà. Tôi đã khám phá ra một ân nhân rồi! Có lẽ những điều người ta nói về ngài có phần đúng đấy, người ta bảo ngài hơi... tàng tàng, thế nhưng rồi thì ngài sẽ sống bằng cách nào đây? Nếu ngài mê mẩn mà đi lấy ả tình nhân của Rogojin. Ngài, một vị hoàng thân?

- Tôi vẫn xem cô là một người đàn bà ngay lành, Naxtaxia Filippovna ạ, tôi không hề xem cô là nhân tình của Rogojin chút nào hết, - hoàng thân nói.

- Tôi mà là một người đàn bà ngay lành sao?

- Vâng,đúng thế.

- Ồ, thế này... cứ y như chuyện tiểu thuyết ấy thôi! Này hoàng thân yêu dấu ơi, điều đó thật toàn là những ảo tưởng không còn hợp thời nữa rồi. Ngày nay thiên hạ họ khôn hơn nhiều, chứ như thế thì thật là dại dột phi lí quá! Làm sao mà ngài có thể lấy vợ được khi mà ngài vẫn phải có một vú em để săn sóc ngài cơ chứ?

Hoàng thân đứng lên và bằng một giọng e ấp, run run, dù là với niềm tin quyết vững vàng, nói:

- Tôi không biết gì cả, Naxtaxia Filippovna ạ. Tôi không hề nhìn thấy gì trong cuộc đời, cô nói thế đúng lắm, thế nhưng tôi vẫn nghĩ rằng cô sẽ ban cho tôi một vinh dự, chính cô sẽ làm điều ấy chứ không phải tôi. Tôi không có nghĩa lí gì cả, nhưng cô đã chịu đau khổ nhiều mà vẫn tinh thần thanh sạch vượt ra khỏi cái địa ngục ấy, như thế là đã quá nhiều rồi. Cô hổ thẹn gì về cái việc cô sẵn sàng bỏ đi với Rogojin? Đó chỉ là một phút bốc đồng của cô đấy thôi. Cô vừa mới trả lại cho ông Totxki bảy mươi lăm ngàn rúp, cô cũng bảo là cô sẽ từ bỏ hết mọi sự lại đàng sau. Ở đây không có một ai khác dám làm như thế cả. Tôi... yêu cô... Naxtaxia Filippovna ạ. Tôi sẵn sàng chết vì cô, Naxtaxia Filippovna. Tôi sẽ không để cho ai nói điều gì về cô hết, Naxtaxia Filippovna ạ! Nếu chúng ta nghèo, tôi sẽ làm lụng được mà, Naxtaxia Filippovna.

Nghe mấy lời sau cùng đó, Ferdussenco và Lebedev bưng miệng cười, cả đến ông tướng cũng đằng hắng giọng mà lấy làm bất mãn lắm. Ptitxưn và Totxki thì không làm sao nhịn cười được, nhưng họ cũng cố gượng lại. Các người khác chỉ còn biết há hốc mồm ngạc nhiên.

- ...Nhưng chúng mình, biết đâu đấy, sẽ không nghèo, thậm chí lại rất giàu nữa là đằng khác, Naxtaxia Filippovna ạ, - hoàng thân vẫn nói bằng giọng e ấp. - Tuy nhiên, tôi không dám lấy làm chắc, và tôi rất tiếc vì cả ngày hôm nay tôi chưa thể biết gì được, nhưng dạo ở Thụy Sĩ, tôi có nhận được một bức thư từ Moxcva gửi đến, do ông Xalazkin nào đó gửi, và ông này có cho biết rằng rất có thể tôi sẽ được hưởng một gia tài lớn. Lá thư đó đây.

Hoàng thân rút túi áo lấy bức thư ra.

- Sao, hắn lại nói mê sảng rồi à? - ông tướng cằn nhằn. - Thật đúng đây là một cái nhà điên rồi.

Yên lặng trong khoảnh khắc.

- Thưa hoàng thân, có phải ngài vừa nói rằng bức thư đó do Xalazkin gửi đến cho ngài không? - Ptitxưn hỏi. - Nhân vật này rất có tiếng trong giới của ông, ông là một trạng sư nổi tiếng, và nếu quả thật nhân vật đó đã cho ngài biết tin ấy, thì ngài có thể tin chắc được rồi. Thật may mắn tôi lại thạo tuồng chữ viết tay của ông ta vì dạo sau này tôi có đi lại giao dịch với ông ta ít nhiều. Phiền ngài cho tôi xem qua bức thư ấy, chắc tôi sẽ bày tỏ cho ngài được đôi điều bổ ích.

Hoàng thân tay run run, lẳng lặng trao bức thư cho ông ta.

- Cái gì thế này? Cái gì thế này, - ông tướng la lên, vừa nhìn họ với một cái nhìn như điên, như dại. - Quả thật là một gia tài sao?

Mọi mắt đều tập trung vào Ptitxưn, lúc này đang đọc bức thư đó. Tính hiếu kì lại được một cú kích thích mạnh mẽ mới lạ. Ferdưssenco ngồi không yên chỗ. Rogojin thì nhìn đăm đăm với nỗi bàng hoàng và xao xuyến vô cùng, thoạt y nhìn hoàng thân rồi quay sang nhìn Ptitxưn. Daria Alexeevna thì chờ đợi trong trạng thái hết sức căng thẳng. Cả đến Lebedev cũng chịu hết nổi mới nhô ra khỏi góc phòng, đến nghển cổ liếc qua vai Ptitxưn cho bằng được, cứ hệt như điệu bộ của một anh sợ người ta thụi cho, vì dám nhìn lén như thế.

XVI

- Đúng thật rồi, - rốt cuộc Ptitxưn tuyên bố, rồi xếp bức thư trao trả lại hoàng thân. - Thể theo di chúc bất khả phản đối của người dì ngài, ngài sẽ đương nhiên được thừa hưởng

một ngân khoản vô cùng lớn lao mà không cần phải qua một thủ tục phiền toái nào.

- Thật không thể tin được! - ông tướng hét lên như một phát súng nổ.

Một lần nữa, mọi người lại há hốc mồm, ngạc nhiên.

Quay sang phía Ivan Fiodorovitr, Ptitxưn giải thích: "Cách đây năm tháng, một người dì của hoàng thân qua đời, bà dì này hoàng thân thực sự chưa bao giờ biết. Bà là chị của thân mẫu hoàng thân và là con gái một thương gia thuộc Hội đoàn Đệ tam cấp(*) ở Moxcva, ông Papusin. Ông này đã chết trong cảnh tan gia bại sản và nghèo nàn. Thế nhưng anh của Papusin, ông này cũng vừa mới chết trước đó, lại là một thương gia lừng lẫy và giàu sụ. Khoảng một năm trước đó, hai người con trai của ông lão trong vòng có một tháng đã theo nhau chết hết. Ông lão quá sức đau đớn trước cái chết của những kẻ thân yêu đó nên chẳng bao lâu ông cũng ốm mà chết. Ông là một người goá vợ và chẳng ai thừa kế ông hết, ngoại trừ bà dì của hoàng thân, em gái của ông kia, một thiếu phụ nghèo khó không nhà cửa, phải sống nhờ vào kẻ khác. Khoảng thời gian bà được hưởng di sản đó, bà cũng đang chết dần mòn vì chứng bệnh thuỷ thũng rồi, cho nên bà lo dò dẫm kiếm ngay tông tích hoàng thân, bà uỷ thác cho ông Xalazkin lo việc này, và bà đã kịp thảo chúc thư để lại. Hình như là cả hoàng thân lẫn bác sĩ chăm sóc cho ngài tại Thuỵ Sĩ đều thấy không cần gì phải chờ đợi một thông báo chính thức hay phải dò la tin tức gì nữa, thế là với bức thư của Xalazkin trong túi, hoàng thân quyết định lên đường...

- Tôi chỉ xin thưa với ngài một điều rằng, - Ptitxưn quay sang hoàng thân để kết thúc câu chuyện, - tất cả việc này đã xảy ra theo một thứ tự lớp lang thật ăn khớp xét về mặt pháp lí, tất cả những chi tiết mà luật sư Xalazkin viết cho ngài cùng

tính chắc chắn của tài sản ngài được hưởng đó, cứ kể như tiền đã bỏ vào túi ngài rồi. Xin có lời chúc mừng hoàng thân! Có lẽ ngài sẽ được hưởng một triệu rưỡi, có thể hơn thế nữa. Papusin là một tay phú gia địch quốc mà.

- Hoan hô hậu duệ sau cùng của dòng dõi hoàng thân Mưskin! - Ferdussenco rống to.

- Hoan hô! - Lebedev ồm oàm bằng một giọng say nhoè.

- Còn tôi lại là người cho ông ấy, cái con người nghèo khổ đó, vay hai mươi lăm rúp sáng nay. Ha ha ha! Thế này thì quái thật! - Ông tướng sửng sốt nói. - Hay lắm, tôi xin chúc mừng, tôi xin chúc mừng! - Thế rồi rời chỗ ngồi, ông ta đến ôm choàng lấy hoàng thân. Những người kia đứng dậy bước đến bên hoàng thân.

Ngay cả mấy anh đã rút lui vào phòng bên kia cũng rón rén bước vào phòng khách. Thôi thì tiếng cười nói cứ loạn lên như ong vỡ tổ, thỉnh thoảng lại chêm vào những lời trầm trồ, cả những giọng gọi sâmbanh chói lói. Mọi người chen lấn, xô đẩy nhau trong bầu không khí cực kì huyên náo, sôi động. Trong một lúc, người ta quên bẵng Naxtaxia Filippovna, và cũng chẳng còn nhớ rằng dù gì đi nữa, nàng cũng là khổ chủ của buổi tiệc này. Nhưng dần hồi, gần như cùng lúc đó người ta chợt nhớ lại rằng hoàng thân vừa mới đây đã ngỏ lời cầu hôn với nữ chủ nhân. Do đó, mọi sự lại trở nên loạn cuồng, kì dị gấp ba lần lúc mới bắt đầu nữa. Xiết bao kinh ngạc, Totxki khẽ nhún vai, có lẽ chỉ mình ông ta là còn ngồi yên; những kẻ khác ai nấy đã vây chặt chung quanh bàn chẳng còn trật tự, phép tắc gì nữa cả. Sau đó, mọi người còn quả quyết rằng chính Naxtaxia Filippovna lúc ấy cũng đã điên mất rồi. Nàng vẫn ngồi đấy, thỉnh thoảng nhìn chăm chăm mọi người với vẻ khác lạ, cật vấn, chắc nàng cũng không hiểu nổi những việc đang xảy ra và đang cố tìm hiểu cũng nên. Thế rồi đột nhiên

nàng xoay qua hoàng thân, đăm đăm nhìn ngài với vẻ cau mày đầy chăm chú, nhưng chỉ một thoáng thôi; hẳn có một khoảng khắc nàng đã tưởng rằng mọi việc đó chẳng qua chỉ là một trò đùa, một trò gạt gẫm không hơn không kém; thế nhưng cái vẻ mặt hoàng thân đã nói lên cho nàng biết rằng không phải thế thật. Nàng trầm ngâm suy nghĩ một lúc, xong lại mỉm cười, cứ như thế nàng cũng chẳng hiểu nổi điều gì rành rẽ nữa.

- Thế thì tôi làm bà hoàng thật rồi! - Nàng nhủ ra vẻ chua chát, nhìn Daria Alexeevna, cười ngất. - Thật là một kết cục không ngờ. Tôi, tôi đâu có ngờ câu chuyện lại kết thúc như vậy được. Nhưng kìa quý vị, sao mọi người lại đứng cả thế kia? Nào xin ngồi xuống và mừng cho tôi cùng ông hoàng đi chứ! Tôi nghe có vị nào gọi sâmbanh; kìa, Ferdussenco, làm ơn tiếp ít rượu vào đây. Nào Catia, Pasa đâu? - Nàng chợt nhận ra mấy cô hầu gái ở ngưỡng cửa. - Vào đây cả đi. Cô sắp lấy chồng rồi, mấy em biết không? Lấy hoàng thân đây này. Ông hoàng có gia tài một triệu rưỡi đó...Ngài là hoàng thân Muskin sắp lấy cô đó!

- Cưng ạ! Xin Chúa ban ơn lành cho em, thật đúng lúc quá! Thật là một dịp không thể bỏ qua được. - Daria Alexeevna cao giọng, nàng quá sức cảm động trước sự việc xảy ra.

- Nào hoàng thân, ngồi xuống cạnh em đi chứ, - Naxtaxia Filippovna nói tiếp. - Thế được rồi. Nào họ mang rượu vào kia kìa. Thưa quý vị, hãy uống mừng chúng tôi đi!

- Hoan hô! - nhiều giọng la vang lên. Nhiều ông khách chen chúc nhau tới khay rượu, gần hết bọn đi theo Rogojin cũng kéo đến. Nhưng dù họ đã la hét chán chê và còn sẵn sàng la hét nhiều hơn thế nữa, thì cũng có lắm anh đã nhận thấy là cục diện đã thay đổi rồi, dù mọi việc xảy ra chung quanh quả có kì lạ và nghịch lí thật. Lắm kẻ khác thấy bất ổn và ngồi

đứng không yên. Nhiều vị lại to nhỏ với nhau những là rốt cuộc thì cũng là chuyện quá đương nhiên vậy thôi, rằng các ông hoàng thì họ đâu có chừa loại đàn bà nào mà không lấy, lắm khi họ còn dám vơ cả mấy cô gái ở mấy xóm Bôhêmiêng[*] phiêu lưu, giang hồ nữa cơ mà. Riêng Rogojin thì đứng trơ mắt nhìn, gương mặt nhúm nhó của gã bồi nên một nụ cười cứng nhắc khó hiểu.

- Hoàng thân quý mến của tôi ơi, xin ngài tỉnh trí lại đi! - Ông tướng hãi hùng lắp bắp, bước tới bên cạnh và kéo tay áo hoàng thân.

Naxtaxia Filippovna nhận ra ngay và cười ngất.

- Không tướng quân ạ! Bây giờ tôi đã là bà hoàng rồi, ngài nghe rõ chưa? Và hoàng thân sẽ không cho phép ai sỉ nhục tôi đâu! Nào Afanaxi Ivanovitr, chúc mừng tôi đi chứ? Bây giờ thì tôi đủ tư cách ngồi ngang hàng với vợ ông ở bất luận chỗ nào cũng được rồi đấy. Ông nghĩ sao? Lấy một tấm chồng như thế há không bõ sao? Một triệu rưỡi, một ông hoàng, và người ta còn nói cả một gã khờ nữa. Thế thì còn gì hay hơn? Chính đến lúc này tôi mới thực sự bắt đầu cuộc sống đây. Rogojin ơi, anh đến muộn quá rồi. Cầm gói tiền của anh lại đi, tôi sắp lấy ông hoàng mà, và tôi giàu hơn anh vô khối nữa!

Nhưng Rogojin đã hiểu ra sự việc. Gương mặt gã hằn lên nỗi đau khổ nghẹn ngào. Hai tay gã vặn vào nhau, gã rống lên muốn bể phổi:

- Bỏ nàng đi! - gã hét với hoàng thân.

Mọi người chung quanh cười phá lên.

- Bỏ nàng cho cái thứ anh đấy hẳn? - Daria Alexeevna nói với vẻ đắc thắng. - Cho cái thứ người thô bỉ đem quẳng tiền trên bàn đấy hả?! Hoàng thân xin cưới nàng trang trọng, còn ngữ anh thì chỉ đến phá hôi thôi.

i cũng cưới nàng mà! Tôi sẽ cưới nàng ngay bây giờ,

ngay lúc này, tôi sẽ cho nàng tất cả mọi thứ...

- Ha, quý vị hãy lắng tai mà nghe cái ngữ say rượu nó nói kìa! Lẽ ra người ta phải tống cổ mi ra mới phải! - Daria Alexeevna dằn giọng nói, chứa chan khinh bỉ.

Mọi người lại cười lớn hơn bao giờ hết.

- Nghe đó, hoàng thân, - Naxtaxia Filippovna quay sang phía hoàng thân nói, - nghe cái thằng nhà quê nó mặc cả cô dâu của ngài đó.

- Ông ấy say rồi, - hoàng thân nói, - ông ấy yêu cô lắm đấy.

- Thế nhưng sau này ngài không xấu hổ vì cô dâu của ngài suýt bỏ đi với Rogojin đấy chứ?

- Lúc đó cô lên cơn sốt mà. Bây giờ cô cũng vẫn còn sốt đấy, gần như mê sảng nữa kia.

- Và ngài cũng không xấu hổ khi sau này người ta bảo vợ ngài đã từng sống với Totxki như một nhân tình hay sao?

- Không, tôi không xấu hổ gì cả... Cô đã sống với Totxki hoàn toàn bất đắc dĩ.

- Và ngài sẽ không bao giờ chê trách tôi chứ?

- Không bao giờ.

- Cẩn thận đấy nhé! Còn cả một cuộc đời trước mặt ngài đấy, đừng có vội mà trả lời.

- Naxtaxia Filippovna ạ, - hoàng thân nhỏ nhẹ nói, trĩu nặng chân tình, - tôi đã nói trước với cô rằng tôi sẽ xem sự ưng thuận của cô là một vinh dự cho tôi, như thế là cô ban cho tôi vinh dự, chứ không phải tôi dâng cho cô. Cô đã cười trước những lời lẽ đó, và tôi cũng nghe mọi người chung quanh cười cợt nữa. Hẳn là tôi diễn đạt ý tưởng quá khôi hài, và quả thật tôi đã làm trò cười cho mọi người, thế nhưng tôi vẫn sắt son nghĩ rằng, tôi vẫn hiểu được thế nào là danh dự, và tôi đoan chắc là tôi nói thật. Vừa mới đây, cô toan huỷ hoại cuộc đời cô, bởi vì cô chẳng bao giờ chịu tha thứ cho mình hết; nhưng cô

chẳng có gì đáng trách cả. Cuộc đời cô không thể nào đã tàn lụi được. Gã Rogojin đến với cô và anh chàng Gavrila Ardalionovitr toan gạt gẫm cô thì có nghĩa lí gì đâu? Tại sao cô cứ để tâm đến những điều đó? Hiếm người làm nổi những điều cô đã làm, tôi xin nhắc lại điều này về cái việc cô muốn ra đi với Rogojin, cô đã quyết định trong một lúc cô sảng sốt, bất an. Bây giờ cô đang ốm và lẽ ra cô nên nằm nghỉ thì hơn. Thà là ngày mai cô bỏ đi đem thân làm một mụ thợ giặt, chứ chắc sẽ không chịu sống với Rogojin. Cô kiêu hãnh lắm, Naxtaxia Filippovna ạ, thế nhưng cô khổ sở quá, khổ sở cho đến nỗi cô cứ nghĩ là cô đáng trách lắm. Naxtaxia Filippovna ơi, cô cần được chăm nom, săn sóc. Tôi sẽ chăm nom, săn sóc cô. Nhìn chân dung cô sáng nay, tôi đã nhận ra một khuôn mặt thân thuộc. Tôi liền cảm thấy như cô đã gọi tên tôi. Tôi... tôi thề sẽ thờ phụng cô suốt đời, Naxtaxia Filippovna ạ, - hoàng thân ngừng nói, mặt ngài đỏ bừng khi ngài chợt nhận ra là ngài đã nói những lời đó trước mặt những hạng người nào.

Ptitxưn đầu cứ cúi gầm xuống vì tính ông vốn cả thẹn, nhạy cảm. Ông cứ nhìn chăm chăm xuống thềm nhà. Totxki thì nghĩ thầm: "Hắn là một thằng khờ, thế nhưng hắn vẫn biết rằng phỉnh nịnh là ngón ruột để đạt được mục đích. Hắn có khiếu đấy chứ!" Hoàng thân chú ý thấy Gania đang lườm ngài bằng đôi mắt rực lửa như muốn nghiền nát ra tro bụi.

- Thật là một con người tốt lành! - Daria Alexeevna xiết bao cảm động, xuýt xoa.

- Con người trí thức lắm, - ông tướng thầm thì, - nhưng mà tới số rồi!

Totxki cầm mũ lên, chực đứng dậy chuồn êm. Ông ta và ông tướng ném cho nhau những tia nhìn trao đổi, định ra đi cả.

- Đa tạ ngài, hoàng thân ạ, - Naxtaxia Filippovna ngỏ lời. - Từ trước đến nay chưa hề có ai nói với tôi như vậy. Họ chỉ

những chục để mặc cả, trả giá tôi thôi, chưa có một người đàn ông đứng đắn nào từng hỏi cưới tôi làm vợ. Ông có nghe không, hở Afanaxi Ivanovitr? Ông nghĩ sao về những lời hoàng thân vừa nói đó? Những điều đó chắc là xúc phạm lắm, phải thế không? Rogojin! Nào, khoan bỏ đi đã chứ? Nhưng tôi ngó bộ anh không bỏ đi đâu nhỉ? Có lẽ rồi tôi cũng đến đi với anh mà thôi. Anh muốn đem tôi đi đâu đây?

- Đi Ecateringof,[1] - từ góc phòng Lebedev đã vội lên tiếng, còn Rogojin thì chỉ giật nẩy người rồi trân trối nhìn, làm như gã cũng không còn tin nổi các giác quan của mình nữa. Gã choáng váng cả người, cứ như thể đã bị người ta đấm nhừ tử vào đầu không bằng.

- Cưng ơi, em nói gì thế nhỉ? Em nói gì thế? - Daria kêu lên hốt hoảng. - Có phải em nói sảng đấy không? Có phải em mất trí rồi không?

- Hẳn là chị không sao tin được điều đó có thật chứ, phải không chị? - Naxtaxia Filippovna nói, nhấp nhổm khỏi đi văng rồi phá lên cười. - Hẳn là chị không nghĩ rằng tôi nỡ lòng nào mà làm hư hỏng một đứa trẻ con như thế chứ? Điều này hẳn là vô cùng hợp ý ông Afanaxi Ivanovitr rồi... Chẳng là ông ta vốn rất yêu trẻ con mà lại! Nào đến đây Rogojin ơi! Cầm sẵn tiền đi! Đừng có lo về chuyện muốn cưới tôi hay không, hãy đưa gói tiền ấy cho tôi đi. Bởi vì đến phút chót, tôi vẫn có thể không lấy anh cơ mà! Há anh nghĩ rằng lấy được tôi rồi anh sẽ giữ tiền hay sao? Đừng có hòng. Con này là một đứa vô liêm sỉ mà. Tôi là vợ bé của ông Totxki đây, hoàng thân ạ! Ngài nên cưới cô Aglaia Epantrina chứ đừng có lấy Naxtaxia Filippovna hay ai khác. Nếu không thì Ferdussenco rồi sẽ điểm mặt ngài cho mà xem! Có lẽ ngài thì không sợ gì, nhưng tôi sợ rồi sẽ làm hư hỏng ngài, sau đó ngài tha hồ mà oán trách tôi. Và như ngài vừa nói là tôi ban cho ngài vinh dự, Totxki biết hết cả

mọi chuyện đó rồi. Và, anh Gania quý mến ạ, anh đã làm hỏng cơ hội của anh với nàng Aglaia Epantrina rồi, nếu anh đừng có mặc cả với nàng, chắc là nàng đã lấy anh rồi đấy! Anh thì lúc nào cũng thế thôi! Anh chỉ biết có một sự chọn lựa y hệt như nhau: đàn bà ô danh hay đàn bà sáng danh cũng thế cả! Ngoài ra anh chỉ còn có nước rơi vào hố tuyệt vọng mà thôi. Xem kìa! Ông tướng đang ngó kia kìa. Chà, cái miệng ông ta há mới to làm sao chứ.

- Đây là thành Sôđôm, Sôđôm[*] thật rồi! - Ông tướng nói đi nói lại, ngực ưỡn ra, rồi ông đứng lên khỏi đi văng. Mọi người cũng đứng dậy. Naxtaxia Filippovna như đang trong cơn kích động điên cuồng.

- Có thể như thế sao? - Hoàng thân than văn, hai tay siết lấy nhau.

- Ngài cho rằng điều đó không thể được sao? Chắc là tôi kiêu hãnh thái quá, vô liêm sỉ như tôi mà, kể gì. Mới đây ngài vừa gọi tôi là toàn bích, trọn vẹn, một cái toàn bích đẹp đẽ rằng nó đã chà đạp lên một triệu rúp và tước vị bà hoàng để đi vào khu ổ chuột! Tôi sẽ là cái thứ vợ gì của ngài sau chuyện này đây? Afanaxi Ivanovitr ạ, ông đã thấy tôi ném cả một triệu rúp qua cửa sổ rồi đấy chứ! Thế thì làm sao mà ông cứ tưởng là tôi sẽ lấy Gania vì bảy mươi lăm ngàn rúp của ông và cho là tôi đã sung sướng lắm? Nào, lấy lại bảy mươi lăm ngàn rúp của ông đi, Afanaxi Ivanovitr; ông không trả tới giá một trăm ngàn, Rogojin đã trả giá cao hơn ông rồi! Còn về phần anh Gania thân mến kia, thế nào rồi đích thân tôi cũng sẽ an ủi anh mà; tôi có ý định rồi. Nhưng bây giờ tôi muốn vui vẻ cái đã. Tôi là loại gái đứng đường mà! Tôi đã ở tù mười năm rồi, giờ đây đã đến lúc phải hưởng hạnh phúc chứ! Rogojin, anh còn đợi gì nữa? Nào đến đây, chúng mình đi chứ!

- Đi chứ! - Rogojin reo lên như phát rồ vì gã khoái chí quá sức. - Hay quá, nào rượu, rượu đi, hay.

- Phải trữ thêm rượu chứ, tôi muốn uống rượu mà. Có cả nhạc chứ?

- Sẽ có! Sẽ có mà! Này đừng có xáp lại gần đấy nhé! - Rogojin hét lên như điên, khi thấy Daria Alexeevna đi lại gần Naxtaxia Filippovna. - Nàng là của tôi rồi! Tất cả là của tôi rồi mà! Nữ hoàng của lòng tôi ơi ! Đến đây là hết rồi nhé!

Gã nhảy cỡn lên vì vui sướng. Gã đi vòng quanh Naxtaxia Filippovna mà la lối với mọi người. "Không được đến gần đấy nhé!" Cả bọn theo gã bây giờ đã túa hết vào trong phòng khách. Anh thì uống, anh thì cười cợt la lối, thôi thì cứ như giặc, chẳng còn giữ phép tắc gì nữa, Ferdussenco cũng ráng nhập bọn với họ. Totxki và ông tướng lại kiếm cách rút êm. Gania cũng cầm lấy mũ, nhưng gã vẫn đứng đó lặng im, như thể gã không sao rứt người ra được cái cảnh hỗn loạn đang bày ra trước mặt gã đó.

- Đừng có đến gần đấy! - Rogojin hét tướng lên.

- Làm cái gì mà anh tru tréo ngậu xị lên thế? - Naxtaxia Filippovna cười nhạo gã. - Tôi vẫn còn là chủ ở đây mà. Nếu thích, tôi có thể tống cổ anh ra khỏi đây. Tôi vẫn chưa cầm tiền của anh, nó vẫn còn nằm kia kìa. Bây giờ thì đưa đây, trọn cả gói! Phải đúng một trăm ngàn trong gói không? Ha, gớm quá đi! Cái gì thế hở Daria Alexeevna? Bộ chị bắt tôi phải làm hại ngài ấy sao? (nàng trỏ hoàng thân). Ngài ấy lấy vợ làm sao được? Chính ngài ấy còn cần phải có vú em nữa mà! Đó, có ông tướng sẽ làm vú nuôi cho ngài ấy. Cứ coi cái cách ông ta gạ gẫm ngài kìa! Xem này hoàng thân, vị hôn thê của ngài đang cầm tiền đây vì nó là một con đàn bà xấu xa, thế mà ngài lại muốn cưới nó cơ đấy. Nhưng làm sao mà ngài khóc thế kia? Chi mà cay đắng lắm vậy? Ngài phải cười chứ, cười như tôi đây này, - Naxtaxia Filippovna cứ nói tiếp, mặc dù nước mắt đã giàn giụa trên bờ má nàng. - Cứ tin là với thời

gian mọi sự đều qua hết! Tốt hơn, ngài nên tỉnh người lại lúc này đi... Nhưng tại sao mọi người lại khóc lóc thế nhỉ? Này cả Catia cũng khóc nữa kia. Sao thế, hả cưng Catia? Ta đã để lại cho em và Pasa một vốn liếng khá rồi, ta cũng đã thu xếp đâu vào đấy xong. Thôi bây giờ xin tạm biệt. Tôi đã bắt một cô gái lương thiện thật thà phải hầu hạ một mụ đàn bà hư hỏng như tôi đây. Thưa hoàng thân, thế này thì tốt hơn, tốt hơn nhiều hoàng thân ạ, chẳng rồi sau này thế nào ngài cũng xem khinh tôi, rồi chúng ta cũng chẳng hạnh phúc gì. Không, ngài đừng có thề thốt, tôi không tin ngài đâu. Chuyện vừa xảy ra thật là xuẩn ngốc quá! Không, chúng ta nên thân ái chia tay nhau là đẹp hơn, vì tôi còn là một kẻ mơ mộng, và một kẻ mơ mộng thì nào có làm được điều chi cho ra hồn. Há tôi đã không mơ mộng đến ngài đó sao? Đó, ngài nói đúng lắm, tôi đã mơ tưởng ngài từ lâu lắm rồi, khi tôi vẫn còn ở với ông kia nơi thôn dã, trong năm năm cô độc, trơ trọi đó. Tôi cứ nghĩ tới nghĩ lui, cứ mơ mộng mãi, cứ mường tượng hoài đến một con người giống như ngài, tử tế, chân thật, tốt lành và dại khờ nữa, bỗng người ấy chợt xuất hiện mà nói: "Thưa tiểu thư Naxtaxia Filippovna, cô không có gì đáng chê trách, tôi tôn thờ cô!" Vâng, tôi thường hay mơ mộng như thế đến gần phát điên phát cuồng. Lúc đó gã đàn ông này thường lui tới, cứ hàng năm lại ở lại hai tháng, gã bêu riếu tôi, sỉ nhục tôi, chọc giận tôi, làm bại hoại tôi rồi đi thẳng... vì thế đã ngàn vạn lần tôi toan gieo mình xuống đầm mà chết quách, nhưng tôi hèn nhát quá không sao làm được, tôi không đủ can đảm để làm điều ấy. Nào, bây giờ... Rogojin, anh sẵn sàng rồi đấy chứ?

- Sẵn sàng! Này, đừng có xáp lại gần!

- Sẵn sàng rồi! - nhiều tiếng láo nháo la lớn.

- Xe đã thắng sẵn, nhạc chuông đang réo rắt chờ đợi.

Naxtaxia Filippovna túm lấy gói bạc vào tay.

- Này Gania, tôi có ý kiến này. Tôi muốn đền bù cho anh. Tại sao anh lại phải mất cả chì lẫn chài nhỉ? Này Rogojin, có phải chỉ cần ba đồng rúp là hắn sẽ bò ba chân bốn cẳng đến Vaxilievxki không?

- Là cái chắc.

- Vậy thì, nghe đây, Gania. Tôi muốn nhìn tận cái cõi linh hồn của anh một lần chót. Anh đã làm tình làm tội tôi suốt ba tháng qua, bây giờ đến lượt tôi. Anh thấy cái gói này rồi chứ? Có một trăm ngàn rúp trong đó. Bây giờ mọi người đều thấy, tôi sẽ vứt gói bạc này vào lò sưởi, trước sự chứng kiến của mọi người. Khi gói bạc bắt lửa rồi, anh phải lết đến gần lò sưởi, bằng tay trần, không được mang găng, tay áo phải xắn lên, thế rồi kéo cái gói bạc ra khỏi lò sưởi. Nếu anh lôi ra được thì nó sẽ là của anh, đúng một trăm ngàn rúp đó! Anh chỉ bị phỏng tay sơ sài có gì đâu... mà được đến cả một trăm ngàn rúp chứ ít sao? Lấy nó ra thì có lâu la gì đâu. Mà tôi lại được dịp nhìn tận tường cái thực chất của anh lúc anh bò lết lại lò sưởi để hưởng món tiền của tôi! Mọi người sẽ chứng kiến rằng món tiền sẽ thuộc về anh. Còn nếu anh không bò vào lấy thì nó sẽ cháy tiêu; tôi sẽ chẳng để cho ai khác sờ vào cả. Đứng yên cả! Mọi người hãy đứng yên tại chỗ! Đây là tiền của tôi! Tôi đã đánh đổi nó lấy một đêm với Rogojin. Có phải tiền của tôi không, hở Rogojin?

- Vâng của em, niềm vui của tôi. Đúng của em, nữ hoàng của tôi ạ!

- Tốt lắm, vậy thì ai hãy ở yên chỗ ấy! Tôi muốn làm gì tuỳ thích. Đừng có chen vào. Nào Ferdussenco, khơi lửa lên đi.

- Naxtaxia Filippovna, tay tôi chẳng nỡ làm việc ấy, - đứng chết trân như trời trồng, gã đáp.

- Đồ tồi! - Naxtaxia Filippovna hét lên, rồi cầm lấy cái cặp lửa, nàng tách hai thửa củi đang cháy ra, rồi ngay lúc ngọn lửa phừng lên nàng ném gói bạc vào.

Cả đám đông la lên thất thanh: lắm kẻ làm dấu thánh lia lịa.

- Cô ấy điên rồi! Cô ấy điên rồi! - Họ la lên chói lói.

- Há ta không nên... không nên... trói cô ta lại sao? - ông tướng thì thào vào tai Ptitxưn. - Hay là gọi... Cô ta điên mất rồi. Cô ta điên rồi, phải không?

- Không, đây không hẳn là điên đâu, - Ptitxưn đáp, người ông xanh như tàu lá, run lập cập. Ông không sao nhấc mắt khỏi cái gói bạc đang bắt lửa.

- Nàng điên mà, đúng thế không? - ông tướng lại sán tới Totxki.

- Tôi đã bảo ông nàng là một người đàn bà *đặc sắc* mà! - Afanaxi Ivanovitr thầm thì, người ông lại càng nhợt nhạt hơn nữa.

- Nhưng mà xem kìa. Trời ơi! Một trăm ngàn rúp kìa.

- Lạy Chúa tôi! - Ai nấy thét lên vang dội. Ai nấy xúm quanh lò sưởi, ai nấy chen tới trước để nhìn, ai nấy đều la hét dữ dội. Có kẻ còn nhảy cả lên ghế để nhìn cái cảnh đó qua đầu mọi người. Daria Alexeevna tuôn qua phòng khác thầm thì điều gì với Catia và Pasa ra dáng kích động lắm. Người thiếu nữ diễm lệ Đức quốc đã bỏ chạy.

- Thưa lệnh bà! Kính lạy nữ hoàng! Kính lạy lệnh bà toàn năng! - Lebedev van vỉ, hai đầu gối lão lết đến trước Naxtaxia Filippovna, hai tay gã dang ra về phía lò sưởi. - Một trăm ngàn rúp, một trăm ngàn rúp! Chính mắt tôi đã thấy món tiền đó, chính tôi đã thấy người ta gói món tiền đó! Thưa lệnh bà kính ái! Thưa lệnh bà nhân từ! Hãy phán bảo tôi đến lò sưởi đi! Tôi sẽ tìm mọi cách vào đó. Tôi sẽ đưa cả mái tóc hoa râm này vào ngọn lửa hừng! Vợ tôi ốm đau và tàn tật. Tôi phải nuôi mười ba đứa trẻ mồ côi, tôi mới chôn cất cha tuần trước... Còn tôi đang chết đói đây... Naxtaxia Filippovna ơi! - Thế rồi vừa la khóc, lão vừa lết đến lò sưởi.

- Lui lại! - Naxtaxia Filippovna thét lên, đẩy lão sang một bên. - Mọi người hãy tránh ra. Này Gania, tại sao anh lại đứng đó? Xấu hổ gì nữa? Nhào tới đi! Hạnh phúc của anh ở đó đó!

Nhưng suốt ngày hôm đó và cả buổi tối ấy, Gania đã bị nhồi quá sức rồi, và gã chưa kịp chuẩn bị cho màn thử thách bất ngờ cuối cùng này. Đám đông rẽ ra hai bên gã, chỉ còn gã đứng đối mặt Naxtaxia Filippovna có ba bước. Nàng đứng cạnh lò sưởi chờ đợi, đôi mắt rực lửa quả quyết của nàng dán lấy gã. Gania đứng khoanh tay trong bộ dạ phục, tay cầm mũ và mang găng, câm lặng và nhẫn nhục trước mặt nàng, nhìn trừng trừng ngọn lửa. Một nụ cười ngô nghê lớn vởn trên khuôn mặt trắng bệch như tờ giấy của gã. Rõ ràng là gã không sao nhích mắt khỏi gói giấy bạc đang âm ỉ cháy; nhưng lúc đó có một biến trạng mới mẻ chợt như nhen nhúm trong thâm sâu linh hồn gã; như thể gã đã thề quyết chịu đựng cơn thử thách này. Gã đứng không nhúc nhích rồi nhiều phút trôi qua, mọi người đều thấy rõ là gã không có ý và cũng không muốn tiến đến lấy gói bạc ấy.

- Xem kìa, nó cháy mất, rồi người ta lại chửi anh cho mà xem! - Naxtaxia Filippovna la lên. - Rồi sau anh lại đi treo cổ mà tự tử mất thôi, tôi không nói đùa đâu.

Ngọn lửa thoạt tiên phừng cháy len lách giữa hai thửa gỗ hừng hực đã gần muốn tắt vì gói bạc rơi xuống chặn lấy. Nhưng một tia lửa xanh đã lấp ló trên thanh củi nằm phía dưới gói. Rồi một lưỡi lửa dài và mảnh liếm vào gói bạc rồi bắt lấy, lướt trên các mép giấy và cả gói bạc phừng cháy sáng lên. Mọi người đứng tim.

- Lạy lệnh bà kính ái! - Lebedev lại van vỉ, lão lại cố lao đến bên lò sưởi, nhưng Rogojin kéo lão lại và đẩy qua một bên.

Trọn lúc này cả con người Rogojin đều chôn vào một cái nhìn không chớp mắt. Gã không đừng nhìn vào nàng được, gã

no nê mà ngắm nàng, gã như ở trên chín từng mây...

- Thế mới là bà hoàng, - gã lẩm bẩm với mọi người chung quanh. - Thật là đúng điệu... - gã hét tướng, hết còn tự chủ nổi, - cái hạng người đo lọ nước mắm, đếm củ dưa hành như mấy anh, có ma nào dám làm như thế hay không, hở?

Hoàng thân lặng lẽ nhìn cảnh đó một cách trầm buồn.

- Ôi tôi muốn được lấy răng mà cạp ra dù chỉ một ngàn rúp thôi cũng cam! - Ferdussenco đề nghị.

- Tôi cũng muốn lấy răng mà cạp nữa! - Con người nho nhã với hai quả đấm đứng ở sau cũng nghiến răng kèn kẹt la lên trong nỗi tuyệt vọng. - Mẹ kiếp, nó cháy kìa! Nó cháy hết rồi kìa! - Gã thét tướng, nhìn ngọn lửa.

- Cháy hết! Cháy hết kìa! - Cả đám đông lại thét lên giật giọng, xô đẩy nhau lại gần lò sưởi.

- Gania ơi, đừng có vật vã như thế nữa. Tôi bảo anh lần chót đấy.

- Lại mà lôi ra đi! - Ferdussenco rống lên, gã điên tiết hối Gania, vừa nắm áo tên này kéo đi, - hỡi thằng điên ngạo nghễ kia! Mẹ mày, nó cháy hết bây giờ!

Gania đẩy mạnh Ferdussenco, quay lưng lại bước ra cửa, nhưng chưa bước được hai bước gã đã lảo đảo rồi ngã sấp xuống đất.

- Hắn xỉu rồi! - Mọi người la lên.

- Kính lạy lệnh bà, nó cháy mất. - Lebedev tru tréo.

- Nó cháy tiêu vô ích mất thôi, - đám đông từ phía la chói lói.

- Catia! Pasa! Mang nước vào cho hắn, cả rượu mạnh nữa. - Naxtaxia Filippovna la lên rồi giật lấy cái cặp lửa, nàng kéo gói bạc ra khỏi lò.

Gần hết lớp giấy gói đã cháy và vẫn còn ngún lửa, nhưng rõ ràng là tiền ở bên trong chưa việc gì. Món tiền được gói bằng ba lớp giấy báo nên vẫn còn nguyên vẹn. Mọi người thở

phào nhẹ nhõm.

- Chỉ có một tờ giấy một ngàn bị cháy, còn tất cả vẫn y nguyên, - Lebedev cho biết với một cảm giác thật thoả mãn.

- Cả gói bạc đó là của hắn, của hắn hết. Các bạn đã nghe chưa? - Naxtaxia Filippovna tuyên bố, đặt bó bạc cạnh Gania. - Hắn không chịu lôi gói bạc ra, hắn tỏ ra cứng lắm! Thế có nghĩa là thói kiêu hãnh, lòng tự ái của hắn còn lớn hơn máu tham tiền bạc. Đừng lo, rồi hắn sẽ tỉnh lại. Bằng không, hắn dám giết tôi rồi cũng nên. Kìa... hắn đã tỉnh rồi đó. Nào ông tướng, Ivan Pet'rovitr, Daria Alexeevna, Catia, Pasa, Rogojin, quý vị có nghe thấy không? Gói bạc này là của hắn, của Gania đó. Tôi biếu hắn hết để đền bù cho... hừ, cứ gọi là đền bù cho những chuyện vừa rồi. Bảo cho hắn biết. Đặt gói bạc cạnh hắn đi. Thôi Rogojin, mình đi chứ! Tạm biệt hoàng thân, nhờ ngài, tôi đã được nhìn ngắm một con người đích thực lần đầu tiên trong đời. Tạm biệt Afanaxi Ivanovitr, merci(*).

Ồn ào như một cái chợ vỡ, cả bọn Rogojin nhào ra khỏi dãy phòng tiến ra cửa, theo sau Rogojin và Naxtaxia Filippovna. Trong phòng khách rộng thênh thang, mấy cô nữ tì cầm chiếc áo lông cho nàng; chị bếp Marfa cũng từ bếp chạy vào, Naxtaxia Filippovna hôn họ hết lượt.

- Cô bỏ chúng em đi luôn sao, hở cô? - Mấy đứa tớ gái nước mắt giàn giụa, hôn tay nàng. - Cô đi đâu mà lại đi giữa ngày sinh nhật của cô như thế này?

- Cô đi ra ngoài đường, Catia ạ, em nghe cô nói chứ, đó là chỗ của cô mà, hoặc giả cô sẽ đi giặt mướn. Cô đã ngấy cái lão Afanaxi Ivanovitr rồi. Cho cô gửi lời thăm lão, và hãy quên cô đi!

Hoàng thân lao xuống phía cổng, ngoài đó mọi người đã yên vị trên bốn cỗ xe tam mã có buộc nhạc chuông. Ông tướng đuổi kịp hoàng thân trên cầu thang.

- Trời ơi, hoàng thân, tỉnh trí lại đi! - Ông nói, vừa nắm

lấy tay hoàng thân. - Cứ để cho nàng đi. Ngài đã thấy nàng là người như thế nào rồi mà. Tôi khuyên ngài như một người cha khuyên con đó.

Hoàng thân nhìn ông ta chẳng nói một lời rồi lại ù té chạy xuống cầu thang.

Nơi cổng ngõ, mấy xe tam mã vừa chuyển bánh, ông tướng thấy hoàng thân vẫy một chiếc xe ngựa vừa trớn tới rồi hét tên xà ích: "Đến Ecateringof mau, theo sau mấy xe tam mã đó". Giây sau, con ngựa xám của ông tướng cũng kéo cỗ xe riêng đưa ông về nhà với bao nhiêu niềm hi vọng và bao nhiêu là kế hoạch mới, ông cũng không quên đem chuỗi ngọc về và chen vào giữa những tính toán mưu kế, hình ảnh quyến rũ của Naxtaxia Filippovna lại chập chờn trong trí ông. Ông thở dài.

- Tội nghiệp! Rõ tội nghiệp! Một kẻ đàn bà hoàn toàn hư hỏng! Nàng điên rồi! Hừm, mà hoàng thân giờ đây đâu cần gì đến Naxtaxia Filippovna nữa...

Hai vị khách khác của Naxtaxia Filippovna cùng sóng đôi tản bộ một thôi đường cũng trao đổi nhau đôi lời cùng giọng điệu:

- Này Afanaxi Ivanovitr, ngài có biết không? Người ta bảo rằng những chuyện như thế này thường hay xảy ra tại Nhật Bản. - Ivan Pet'rovitr Ptitxưn nói. - Như thế này, một người bị sỉ nhục đi đến nhà kẻ sỉ nhục y mà bảo rằng: "Ngươi đã làm nhục ta, cho nên ta đến để mổ bụng ta trước mặt ngươi đây". Thế rồi nói xong, y liền mổ bụng trước mắt kẻ lăng nhục mình với niềm thoả mãn vô biên, coi như đã rửa hận rồi không bằng. Thưa ngài Afanaxi Ivanovitr, quả trên thế gian này có lắm tính cách lạ lùng thật.

- Và ông nghĩ rằng một điều tương tự đã xảy ra tại đây chứ gì? - Afanaxi Ivanovitr mỉm cười, hỏi lại. - Hừm, kể ra ông ví von cũng khéo lắm. Nhưng chắc chính ông cũng thấy đấy, Ivan Pet'rovitr thân mến, tôi đã làm tất cả những gì tôi có thể

làm được, nhưng tôi không thể làm những gì bất khả thực hiện, phải không? Nhưng tôi tin rằng chắc ông cũng đồng ý là người đàn bà ấy có những năng khiếu vượt bậc ở một vài khía cạnh, rất sáng giá. Ngay lúc đó thật tôi muốn kêu lên, phải chi tôi đã kêu lên được giữa cái không khí kinh khiếp đó, rằng chính nàng là câu trả lời đúng nhất cho tất cả những điều nàng kết án. Mà ai lại không có lúc bị người đàn bà này hớp hồn đến nỗi mất hết cả lí trí và mất mọi sự khác? Cứ nhìn cái gã Rogojin thô lỗ ấy ném cả trăm ngàn dưới chân nàng thì biết! Cứ cho mọi việc đó là nông nổi, lãng mạn hay không phải lối đi, nhưng ông cũng phải công nhận rằng nó thật muôn màu, muôn vẻ và độc đáo. Lạy Chúa tôi, không biết Ngài đã lấy những thức gì mà tạo dựng nên một người đàn bà có cá tính lạ lùng dường ấy trong một nhan sắc não nùng như vậy. Bao nhiêu là công trình, cả một nền giáo dục dành cho nàng, thôi cứ kể là công cốc hết! Đúng là loại ngọc chẳng được giũa mài... tôi đã nói bao lần như vậy rồi.

Và Afanaxi Ivanovitr thở dài thườn thượt.

PHẦN THỨ HAI

I

Hai ngày sau vụ phiêu lưu lạ lùng tại buổi tiệc ở nhà Naxtaxia Filippovna, biến cố đã kết thúc phần thứ nhất câu chuyện của chúng ta đây, hoàng thân Mưskin vội vã đi Moxcva để thu xếp vụ tài sản bất ngờ của ngài. Cùng lúc đó, có tin đồn rằng việc ra đi vội vã của ngài hẳn cũng còn có những lí do khác, nhưng việc này và nhiều cuộc nổi trôi khác của hoàng thân tại Moxcva trong suốt thời gian ngài vắng mặt tại thành Peterburg thì chúng ta không biết gì mấy. Hoàng thân ra đi đúng sáu tháng, và trong suốt thời gian đó ngay cả những kẻ có lí do quan tâm đến vận mạng của ngài cũng không biết gì nhiều về ngài nữa. Đã hẳn có vài tin đồn đại bay đến tai họ, nhưng hoạ hiếm lắm, những tin đồn ấy phần lớn lại quá lạ lùng và mâu thuẫn nhau. Đã hẳn là gia đình Epantrin lưu ý đến hoàng thân kĩ nhất, vì ngài đã ra đi không

có đủ thì giờ để chào giã biệt họ nữa. Tuy nhiên, ông tướng chắc chắn là có gặp ngài trước lúc ra đi đâu hai ba bận gì đó, và họ đã chuyện trò với nhau thật trang trọng về việc này việc nọ. Nhưng dù Epantrin có gặp hoàng thân thì ông cũng chẳng buồn cho gia đình biết gì về việc ấy. Và thật vậy, lúc đầu thì gần suốt một tháng trời sau ngày hoàng thân ra đi, cả gia đình Epantrin đều thấy chẳng có gì đáng phải nhắc nhở đến ngài cả. Duy có mỗi một lần phu nhân Epantrina tuyên bố rằng bà lấy làm "thất vọng về hoàng thân một cách tàn tệ". Rồi hai ba ngày sau đó, lần này không buồn nhắc đến chức tước hoàng thân, bà lại nói xa nói gần rằng: cái "đặc tính chủ yếu nhất của đời bà là cứ mãi mãi xét lầm người". Rốt cuộc, sau mười bảy ngày chẵn chòi, nổi giận vì một việc mà các cô con gái đã làm, bà vơ hết vào một câu "lầm như thế là đủ rồi, sẽ không có chuyện lầm lẫn nữa!" Hẳn là có lúc chúng ta thấy gia đình ấy đã sống trong bầu không khí thật ngột ngạt, đè nén, chỉ muốn nổ tung ra, mọi người đều chau mày, ủ dột. Ông tướng thì bận rộn ngày đêm, tối tăm mặt mũi vì công chuyện, nhất là trong những công việc hành chính, ít khi người ta thấy ông bận rộn và hoạt động hăng hơn thế. Cả nhà khó mà nhìn thấy mặt ông. Về phần các tiểu thư Epantrin, thì vốn dĩ họ đã rất ít lời. Có lẽ ngay các chị em với nhau họ cũng nói chuyện rất ít. Họ là những cô gái kiêu điệu, lắm khi còn giữ kẽ cả với nhau nữa, mặc dù chỉ cần một cái nhìn là họ đủ hiểu nhau rồi, không cần phải thốt lấy một lời nào, chính vì vậy họ chẳng phải nói nhiều.

Như vậy, nếu có một khách bàng quan ở đó, chắc ông ta chỉ có thể rút ra một kết luận rằng cứ xét theo những dấu hiệu trên đây, dù chỉ là những dấu hiệu phơn phớt, hoàng thân quả đã gây được một ấn tượng đặc biệt sâu đậm ở gia đình Epantrin, dù ngài chỉ xuất hiện có mỗi một lần và chỉ là một lần ngắn ngủi tại nhà họ. Có lẽ ảnh hưởng này chỉ do [illegible]

cái tính hiếu kì trước những cuộc nổi trôi lạ lùng của hoàng thân gây ra. Mà cho vì cớ gì đi nữa, thì ấn tượng đó vẫn còn tồn tại.

Dần hồi những tin đồn đại lan truyền trong thành phố đó cũng chìm dần vì thiếu bằng cứ xác thực. Hẳn người ta có thuật lại câu chuyện về một ông hoàng thân khù khờ vô danh nào đó (chẳng ai biết tên ông là gì) đang không được hưởng một gia tài khổng lồ và cưới một vũ nữ người Pháp nổi tiếng, xuất thân từ vũ trường Château de Fleurs(*) ở Paris. Nhưng những tin đồn khác lại cho rằng tài sản ấy đã rơi vào tay một ông tướng nào đó, còn người đàn ông cưới cô vũ nữ Pháp nổi tiếng lại là một tay thương gia trẻ tuổi người Nga, giàu vô số kể, giàu đến nỗi trong tiệc cưới đang lúc say sưa quên đất quên trời, chàng ta đã châm vào ngọn nến đốt một lô vé số đáng giá đến bảy trăm ngàn rúp. Nhưng những tin đồn đó tiêu tan rất mau, phần lớn do một đôi hoàn cảnh đặc biệt nào đó. Chẳng hạn, cả bọn Rogojin, mà nhiều kẻ trong bọn họ có thể nói một vài điều khả dĩ tin được, đã đàn đúm bỏ đi Moxcva dưới sự hướng dẫn của tên đầu đàn Rogojin, đúng một tuần lễ sau cuộc truy hoan ghê gớm tại nhà ga Ecateringof có cả sự tham dự của Naxtaxia Filippovna. Qua những tin đồn này, một vài kẻ lưu tâm được biết rằng ngay hôm sau cuộc truy hoan đó, Naxtaxia Filippovna đã biến đi đâu mất, sau cùng người ta cho rằng chắc là nàng đã đi Moxcva, vì vậy việc Rogojin đi Moxcva được coi như một bằng cứ cho những tin đồn đại này.

Cũng có những tin đồn riêng về phần Gavrila Ardalionovitr Ivolgin, nhân vật này đã trở nên quen biết hơn trong giới xã hội của gã. Nhưng một việc xảy đến cho gã đã nhanh chóng làm dịu lại và chấm dứt hẳn mọi lời nặng nhẹ của thiên hạ nhằm vào cá nhân gã: đột nhiên gã ngã bệnh nặng đến nỗi

chẳng những gã không chường mặt được ra ngoài xã hội mà cũng không đến nổi sở làm nữa. Sau một tháng đau ốm, gã bình phục, nhưng không hiểu vì sao gã xin nghỉ việc tại công ti hỗn hợp và có kẻ khác đã thế chỗ đó. Với lại gã cũng không hề chường mặt tại tư dinh tướng Epantrin nữa, nên ông tướng bắt buộc phải tuyển bí thư khác. Những kẻ thù nghịch của Gavrila Ardalionovitr hẳn đã kết luận rằng gã ta quá bối rối vì những việc xảy ra cho gã, đến nỗi xấu hổ không còn dám đi ra phố nữa, nhưng thực ra thì gã bị ốm và rơi vào hố tuyệt vọng cực cùng, gã đâm ra rầu rĩ, ưu tư và dễ nổi giận. Varvara Ardalionovna đã lấy Ptitxưn trong mùa đông ấy, những kẻ biết họ đều cho rằng sở dĩ có cuộc hôn nhân đó chính là vì Gania không còn muốn đi làm trở lại, và chẳng những gã không đỡ đần gia quyến mà gia đình lại còn phải săn sóc, giúp đỡ gã nữa là đằng khác.

Chúng ta hãy mở một dấu ngoặc ở đây để giải thích rằng ngay tại gia đình Epantrin, người ta cũng chẳng còn nhắc nhở gì đến Gavrila Ardalionovitr, họ coi một kẻ như gã chẳng hề có trên cuộc đời này chứ đừng nói là có mặt trong nhà họ nữa. Nhưng mọi người đều biết rõ mười mươi (và biết nhanh nữa là khác) về một sự kiện khá li kì về gã: đó là trong cái đêm lịch sử ấy, sau chuyến phiêu lưu kì dị của Naxtaxia Filippovna, Gania đã trở về nhà không ngủ mà cứ đợi hoàng thân trong nỗi bồn chồn, nôn nóng. Hoàng thân đi Ecateringof đến mãi sáu giờ sáng mới về, lúc đó Gania đã vào phòng của ngài, đặt gói bạc cháy sém lên bàn ngay trước mặt ngài, trong khi gã phục trên nền nhà như ngây như dại, gã khẩn khoản van xin hoàng thân trả hộ món quà đó lại cho Naxtaxia Filippovna ngay khi ngài có dịp gặp nàng. Lúc bước vào phòng hoàng thân, Gania chứa chan nỗi tuyệt vọng và đầy vẻ thù nghịch, nhưng hẳn là họ đã trò chuyện, nên sau hai giờ ngồi gần hoàng thân, Gania

đã khóc lóc nức nở, cay đắng suốt buổi. Họ chia tay nhau trong tình thân hữu thiết tha nhất.

Biến cố này đã đến tai mọi người trong gia đình Epantrin và sau này người ta biết ra rằng điều đó đúng thật mười mươi. Có điều lạ lùng là những loại tin tức như thế không biết sao lại được phổ biến nhanh như chớp, chẳng hạn như mọi việc xảy ra tại nhà Naxtaxia Filippovna, chỉ nội ngày hôm sau là cả gia đình Epantrin đều biết hết với mọi chi tiết thật chính xác. Còn những tin tức về Gavrila người ta nghi rằng cô Varvara Ardalionovna đã thuật lại cho các con gái nhà Epantrin nghe, vì cô này bỗng dưng khởi tới lui thăm viếng các con gái nhà Epantrin, và nhanh chóng trở thành bạn thiết của họ trước nỗi ngạc nhiên lớn lao của Lizaveta Procofievna. Nhưng dù vì lí do nào đó, Varvara Ardalionovna thấy cần thiết phải làm thân với các con gái nhà Epantrin, cô nàng vẫn nhất quyết chẳng bao giờ bàn chuyện ông anh trai của mình với các tiểu thư này. Với lại, nàng cũng là một phụ nữ khá kiêu hãnh, dù rằng nàng đã kết tình bằng hữu ngay dưới mái nhà nơi mà người anh của nàng đã bị cấm cửa thẳng thừng. Dù trước đây nàng đã từng quen biết các tiểu thư Epantrin rồi, nhưng rất hiếm khi nàng gặp họ. Mà ngay cả bây giờ, nàng cũng chẳng đến phòng khách, mà thường chỉ đi vào, hay nói cho đúng hơn, chỉ lẻn vào ngõ cửa sau. Lizaveta Procofievna thì trước sau chẳng bao giờ ưa nàng cả, mặc dù bà rất quý trọng mẹ của nàng, bà Nina Alexandrovna. Bà chưng hửng, giận dữ và cho rằng các con gái của bà quen Varia chính là vì cái bản tính hiếu kì và vị kỉ của họ, các cô con gái mà bà cho rằng chẳng biết gì khác ngoài việc chống đối bà; dù vậy, Varvara Ardalionovna cứ tiếp tục đến thăm họ, cả trước lẫn sau ngày nàng lấy chồng.

Hoàng thân ra đi được một tháng thì phu nhân Epantrina

nhận được một bức thư của bà hoàng Beloconxcaia, bà cụ này ra đi hai tuần trước để đến ở với cô con gái cả có chồng tại Moxcva, và bức thư này quả đã có tác dụng thật rõ rệt đối với bà. Dù không hề hở môi điều gì với các con gái và Ivan Fiodorovitr, nhưng có nhiều dấu hiệu cho họ thấy rõ bà bị kích động lạ lùng và phần nào bối rối nữa. Bà chuyện trò với các cô con gái về đủ mọi đề tài khác thường, rõ ràng là bà muốn nói toạc ra hết nhưng không hiểu sao bà lại kìm giữ được. Vào cái ngày nhận được bức thư đó, bà tỏ ra hoà nhã với mọi người, bà còn hôn cả Aglaia và Adelaida nữa, như thể muốn xin lỗi các con gái điều gì, dù các cô nàng cũng không hiểu là điều chi nữa. Riêng đối với Ivan Fiodorovitr, đức ông chồng bị thất sủng suốt một tháng trời, bà cũng tỏ ra khoan dung không ngờ. Đã hẳn là ngay ngày hôm sau bà đã nổi giận cho cái tính đa cảm của chính bà rồi, và đã kịp kèn cựa gây gổ với mọi người trong nhà vào trước bữa ăn tối, thế nhưng đến tối, bầu trời lại trở nên trong sáng. Suốt một tuần lễ, bà tỏ ra khá tỉnh trí và dễ chịu, một điều trước đó chưa bao giờ xảy ra được lâu.

Nhưng một tuần sau đó, lại một cánh thư khác từ bà hoàng Beloconxcaia bay tới, và lần này phu nhân ông tướng không giữ mồm giữ miệng được nữa. Bà long trọng tuyên bố rằng "bà già Beloconxcaia"(bà chẳng hề gọi bà hoàng này với cái tên nào khác khi nói sau lưng bà cụ) đã cho bà hay những tin tức rất đáng khích lệ về "cái gã hoàng thân kì dị", mấy người biết rồi đó. Bà cụ này đã lùng ra tung tích ngài tại Moxcva, bằng cách hỏi thăm và đã biết được vài điều rất đáng giá, rốt cuộc, chính hoàng thân đã đến thăm bà cụ và khiến cho bà ta cảm kích vô cùng, "điều rõ rệt là bà già đó đã mời hoàng thân đến thăm bà mỗi buổi chiều từ một đến hai giờ, và ngày ngày gã vác xác đến nhà bà ta, mà bà ta vẫn chưa chán", phu nhân Epantrina kết luận, và nói thêm rằng: "nhờ cái mụ

già đó, hoàng thân đã được đôi ba gia đình danh giá tiếp rước. Cũng may phước là gã đã không ngồi lê la ở xó nhà như một thằng dần". Các cô tiểu thư được mẹ kể cho nghe câu chuyện này đã nhận thấy ngay là mẹ họ còn giữ kín rất nhiều điều viết trong bức thư đó mà không cho họ biết. Chắc hẳn họ biết điều đó nhờ Varvara Ardalionovna, người có thể biết, và dĩ nhiên là phải biết mọi sự mà Ptitxưn biết về hoàng thân và nếp sống của ngài tại Moxcva. Và Ptitxưn lại ở trong một vị thế biết rõ về ngài hơn ai hết. Tuy nhiên, ông ta thủ khẩu như bình trước những vấn đề có liên quan đến công chuyện làm ăn, và hẳn nhiên chỉ tiết lộ với một mình Varia thôi. Và vì thế phu nhân Epantrina càng ghét Varvara Ardalionovna hơn.

Dù sao đi nữa, băng giá đã tan, và thoắt nhiên người ta lại có thể đàng hoàng nhắc nhở đến hoàng thân. Hơn thế nữa, người ta lại một lần nữa thấy rõ là hoàng thân đã gây được một ấn tượng thật phi thường đối với gia đình Epantrin, và gia đình ấy đã vô cùng chú ý đến đường đi nước bước của ngài. Phu nhân ông tướng thật quá đỗi ngạc nhiên trước tác dụng của tin tức Moxcva đối với các con gái bà. Và chính các cô gái cũng phải ngạc nhiên vì mẹ họ, người đã từng long trọng tuyên bố là cái đặc tính cố hữu của đời bà là "cứ mãi mãi xét lầm người", thế mà cùng lúc đó bà lại gửi gắm, giới thiệu hoàng thân với bà lão Beloconxcaia "đầy thế lực" ở Moxcva, và nhờ bà lưu ý tới hộ, một việc mà hẳn phải đòi hỏi lắm nỗi van xin, chiều luỵ đến điều, vì cái "mụ già" đó đâu có phải là hạng người dễ làm xiêu lòng vì những việc như thế đâu!

Nhưng ngay khi băng giá đã tan, và gió đã trở chiều, ông tướng cũng vội vàng bày tỏ quan điểm của ông. Ông cũng có vẻ chú ý đến hoàng thân lắm. Tuy nhiên, ông chỉ đả động đến "khía cạnh vấn đề của công việc" mà thôi. Hình như rằng, để mưu cầu lợi ích cho hoàng thân, ông đã nhờ hai nhân vật có

thế lực và rất đáng tin cậy tại Moxcva để ý chừng giùm hoàng thân và nhất là ông Xalazkin, người đại diện của ngài. Mọi lời đồn đại về món tài sản, "có ý nói sự thật về tài sản đó", đã tỏ ra đúng, nhưng chính cái tài sản xét cho cùng thì không lớn như lúc đầu người ta tưởng. Tài sản đó còn gặp đôi phần trắc trở, hẳn là mắc nhiều nợ nần, và lắm kẻ còn khiếu nại kiện cáo, với lại hoàng thân chả đếm xỉa gì đến mọi lời khuyến cáo, đã tự ý hành động một cách hết sức khinh suất. "Đã hẳn là Chúa đã ban phước cho ngài", giờ đây tuyết giá đã tan, ông tướng lấy làm hoan hỉ mà nói điều này "một cách hết sức chân thật". Bởi vì dù cho hoàng thân không hẳn là tỉnh trí nhưng vẫn xứng đáng được hưởng điều đó. Ngược lại, ngài đã làm lắm điều dại dột. Chẳng hạn có mấy tên chủ nợ của nhà phú thương quá cố đến chưng ra mấy cái văn kiện nợ đáng ngờ hoặc chẳng có chút giá trị, cũng như có lắm kẻ đã ngửi biết hoàng thân là loại người ra sao rồi, nên còn đến mà chẳng cần có văn kiện gì hết. Thế mà quý vị biết sao không? Hoàng thân đã làm thoả mãn hết mọi người cho dù bạn bè đã báo trước cho ngài biết bọn đó chỉ là những kẻ chẳng ra gì, những tên chủ nợ hoàn toàn chẳng có một chút quyền hạn nào. Thế mà cái lí do độc nhất khiến ngài làm thoả mãn mọi tên đó chỉ vì ngài thấy rằng họ thật sự đã bị người ta đối xử bất công quá.

Phu nhân Epantrina đã lưu ý đến điều bà Beloconxcaia viết trong thư : "dại, thật dại, người ta không sao cứu chữa được một tên khờ", bà nói thêm một cách gay gắt, thế nhưng gương mặt bà thì lại lộ vẻ thoả lòng vì lối cư xử của "tên khờ" đó. Mãi rồi ông tướng nhận ra rằng vợ ông rất chú ý đến hoàng thân, cứ như ngài là con trai ruột không bằng, rằng bà đã bắt đầu tỏ ra âu yếm, săn sóc Aglaia rất kĩ. Thấy như thế, có lúc Ivan Fiodorovitr đã làm ra một điệu bộ thật hết sức là trang trọng.

Thế nhưng rồi cái cảnh thuận buồm xuôi mái ấy cũng không kéo dài được bao lâu. Hai tuần lễ trôi qua và lại có một thay đổi bất ngờ nữa, phu nhân ông tướng thì chau mày, còn về phần ông tướng thì sau khi đã nhún vai mấy lượt, bèn lại thu mình trở vào cõi "yên lặng giá băng". Sự thể như thế này, đâu mới hai tuần trước đó, ông tướng nhận được một nguồn tin mật, dù là một tin vắn và không rõ rệt cho lắm, nhưng hết sức xác đáng, cho biết rằng Naxtaxia Filippovna, thoạt nhiên biến mất khỏi Moxcva, rồi người ta lại thấy nàng xuất hiện tại Moxcva bên cạnh Rogojin, thoạt biến, thoạt hiện, rồi sau đó đã hứa lấy anh chàng này thật. Thế rồi, chỉ hai tuần lễ sau, tướng quân lại bất thần hay rằng Naxtaxia Filippovna lại bỏ đi lần thứ ba, bỏ đi khỏi ngay trước lễ cưới của nàng, lần này hình như nàng biến đi đâu đó trong mấy vùng tỉnh lẻ, cùng lúc ấy, hoàng thân Mưskin cũng biến mất khỏi Moxcva, giao lại mọi công việc cho Xalazkin coi ngó, "gã có bỏ đi cùng với cô nàng hay là chạy đuổi theo cô nàng thì chẳng ai biết, thế nhưng phải có việc gì rồi đây", ông tướng kết luận. Riêng về phần Lizaveta Procofievna, bà cũng nhận được vài tin tức không mấy vui. Rốt cuộc, hai tháng sau ngày hoàng thân ra đi, mọi tin đồn về ngài đã ngưng hẳn tại thành Peterburg. Và trong gia đình Epantrin, nỗi "yên lặng băng giá" đã không thể tan chảy nổi. Varvara Ardalionovna vẫn tiếp tục đến thăm mấy cô gái như thường.

Để chấm dứt mấy vụ đồn đại, rỉ tai này, thiết tưởng chúng ta nên biết thêm rằng vào mùa xuân ấy có nhiều biến chuyển lớn đã đến với gia đình Epantrin, đến nỗi bảo sao mà họ không quên hoàng thân được, trong khi mà chính ngài cũng không cho họ biết chút tin tức về ngài và chắc ngài cũng không muốn cho họ biết làm gì. Mùa đông đó, sau khi bàn tới bàn lui, Lizaveta Procofievna và các con gái quyết định đi

nghỉ hè ở ngoại quốc. Còn ông tướng thì khỏi phải nói, có đời nào ông lại phí thì giờ vì "những trò vô công rồi nghề" như thế. Quyết định này đã thành hình vì các tiểu thư cứ nằng nặc đòi cho bằng được, bởi mấy nàng cho rằng cha mẹ không muốn cho họ xuất ngoại, vì cho rằng cha mẹ bao giờ cũng chỉ nghĩ đến chuyện kiếm chồng cho họ và gả bán họ đi cho rồi. Rốt cuộc, hẳn cha mẹ họ cũng đâm ra tin là cả ở ngoại quốc cũng dễ kiếm được chồng, và cho họ đi nghỉ hè ngoại quốc là không có gì rắc rối, ngược lại, "rất có thể là chỉ thúc đẩy tình hình tốt lên" mà thôi. Cũng nên nhắc qua rằng mối quan hệ có tính toán giữa Afanaxi Ivanovitr Totxki và cô con gái cả của nhà Epantrin đã chẳng đi đến đâu và không hề có chuyện cầu hôn chính thức nào cả.

Điều này tự nó đã phải xảy ra như vậy rồi, cho nên cũng chẳng có mấy rầy rà, cãi cọ gì trong gia đình cho lắm. Sau chuyến đi của hoàng thân, cả hai bên cũng chẳng có gì đáng phải nói thêm nữa. Cảnh huống này xảy ra một phần có lẽ vì nỗi thất vọng u sầu bao trùm lên gia đình Epantrin, mặc dù phu nhân ông tướng lúc đó đã tuyên bố rằng bà rất vui lòng về cảnh huống đó, đến nỗi bà sẵn sàng "kí cả hai tay". Tuy đã bị thất sủng, ông tướng vẫn nghĩ rằng ông rất đáng bị chê trách, nhưng ông cũng buồn phiền mất một dạo, ông tiếc vì đã mất Afanaxi Ivanovitr "một kẻ khôn ngoan và giàu có dường ấy!" Chẳng bao lâu, ông tướng hay rằng Afanaxi Ivanovitr đã bị một phụ nữ thượng lưu người Pháp, một nữ hầu tước theo phe chính thống chủ nghĩa hớp mất hồn và hai người đã thành hôn với nhau, chắc rằng nàng đã đem Afanaxi Ivanovitr về Paris, rồi đến ở một nơi nào đó tại Brittany. Ông tướng quả quyết: "Thôi rồi, cưới một phụ nữ Pháp là toi đời y rồi".

Gia đình Epantrin sửa soạn ra đi vào dịp đầu mùa hạ. Thế nhưng một việc xảy đến lại đổi mới hết, một lần nữa chuyến

du hành lại bị đình hoãn trước niềm sung sướng vô biên của vợ chồng ông tướng. Số là có vị hoàng thân S. từ Moxcva đến Peterburg, một người rất nổi tiếng. Ngài thuộc vào lớp người mà thiên hạ gọi là những nhân vật thời thượng ham hoạt động, lương thiện, khiêm tốn, chân thành và sốt sắng muốn trở nên hữu dụng, một mẫu người lúc nào cũng bận rộn với công việc, một mẫu người độc đáo vì đức tính hiếm quý là bao giờ cũng tìm ra công việc để làm. Không ra mặt ta đây, không phô trương trình diễn, tránh xa những cuộc tranh luận vô nghĩa dễ gây bất hoà, phật ý, vị hoàng thân này hiểu biết thật tường tận về mọi chuyện thời sự. Ngài đã từng làm việc nhà nước và sau đó đã dự phần trong việc hương chức. Ngoài ra, ngài còn là đặc phái viên hữu dụng của nhiều tổ chức khoa học Nga. Cộng tác với một kĩ sư quen biết, ngài đã thu thập tin tức, vẽ địa đồ, để cải tiến dự án thiết lập một trục thiết lộ quan trọng nhất. Ngài trạc tuổi ba mươi lăm, thuộc "thành phần thượng lưu của xã hội", với một gia tài "quan trọng vững chắc và không thể chối cãi được", nói theo lối nói của ông tướng: ông tướng đã gặp hoàng thân này và làm quen với ngài tại nhà ngài bá tước, thượng cấp của ông, trong một công việc khá quan trọng. Vị hoàng thân này đặc biệt chú ý đến các "tay áp phe" Nga và sẵn sàng gặp mặt họ. Chính vì thế hoàng thân đã được giới thiệu với gia đình ông tướng. Adelaida, con gái thứ hai của gia đình, đã gây xúc động mãnh liệt đến chàng trai trẻ. Rồi mùa xuân đến, hoàng thân đã bày tỏ nỗi lòng. Adelaida rất quý mến chàng và Lizaveta Procofievna cũng vậy. Ông tướng thì hể hả ra mặt. Thế là cuộc xuất ngoại tạm bị đình lại. Ngày cưới định tổ chức vào mùa xuân ấy.

Tuy nhiên, chuyến đi du lịch này vẫn được dự định thực hiện vào giữa hay cuối vụ hè, coi như một chuyến nhàn du để an ủi Lizaveta Procofievna và hai cô con gái còn lại vì sự mất

mát Adelaida. Nhưng rồi một việc khác lại cản trở. Vào cuối mùa xuân đó (đám cưới của Adelaida đã được đình lại đến giữa vụ hè), hoàng thân S. giới thiệu với gia đình Epantrin một người bà con xa, nhưng mà lại rất thân cận với ngài. Người này là Evgheni Pavlovitr Radomxki, một trang thanh niên hai mươi tám tuổi, tuỳ viên của Nga hoàng, rất đẹp trai và xuất thân từ một gia đình hết sức quý phái, một con người thông minh nhanh nhẹn, với đầu óc "mới" có "văn hoá" tuyệt cao và giàu vô kể. Ông tướng lúc nào cũng lưu tâm đến điểm chót này. Ngài dò hỏi: "Coi ra thì cũng đáng kể đấy, mặc dù hẳn là phải kiểm soát lại". Người tuỳ viên trẻ tuổi, tương lai "sán lạn" này đã được bà cụ Beloconxcaia ở Moxcva đặc biệt giới thiệu với hảo ý. Duy có một điểm hơi rầy rà đôi chút, "đó là chàng trẻ tuổi nổi tiếng hơi nhiều về lối quan hệ và kiểu cách chinh phục những trái tim đau khổ". Gặp mặt Aglaia rồi, là chàng đều đều tới thăm gia đình Epantrin. Cứ thành thật mà nói thì cũng chưa có gì, chưa có một dấu hiệu nào tỏ lộ, tuy nhiên, hình như hai bậc cha mẹ đã gạt ra ngoài chuyến du hành ngoại quốc vào hè đó. Còn cá nhân Aglaia thì hẳn đã có một ý kiến khác.

Mọi việc này diễn ra ngay trước khi nhân vật chính của chúng ta tái xuất trên sân khấu. Trước lúc đó, cứ phiến diện mà xét, thì hoàng thân Mưskin đáng thương đã bị lãng quên hẳn tại thành phố Peterburg. Bây giờ, giá ngài có bất thần xuất hiện giữa vòng người quen biết, thì chắc họ cũng coi như ngài từ trên trời rơi xuống mà thôi. Tuy nhiên, chúng ta phải đưa ra một sự kiện nữa để kết luận cho lời giáo đầu này.

Sau khi hoàng thân ra đi, thoạt tiên thì Colia Ivolgin vẫn tiếp tục một nếp sống như cũ, nghĩa là vẫn đi học, vẫn đi thăm thằng bạn Ippolit, vẫn săn sóc ông tướng và đỡ đần việc nhà cho Varia bằng cách chạy việc vặt cho cô chị. Nhưng những người thuê nhà thì đã mau chóng ra đi: Ferdussenco dọn đi

nơi khác ba ngày sau tấn bi kịch tại nhà Naxtaxia Filippovna, rồi sau đó mất dạng chẳng còn ai biết về gã nữa, có người bảo rằng gã thường say sưa nhậu nhẹt ở một nơi nào đó, nhưng cũng chẳng có gì làm bằng. Hoàng thân thì đi Moxcva, chẳng còn ai thuê nhà ở đó nữa. Sau khi Varia đã lấy chồng, Nina Alexandrovna và Gania cùng dọn đến nhà Ptitxưn tại khu gia cư của trung đoàn Izmailovxki. Về phần tướng Ivolgin, một biến cố bất ngờ đã đổ ập lên đầu ông ta ngay lúc đó: ông ta bị bỏ tù vì nợ nần. Ông ta bị tống giam thể theo lời yêu cầu của người thân: bà quả phụ viên đại uý. Bà ta đã đưa ra những giấy nợ trị giá lên tới hai ngàn rúp mà ông tướng đã kí với bà ta nhiều lần khác nhau. Mọi việc thoạt đến với ông ta như một vố hoàn toàn bất ngờ, và ông tướng đáng thương đó thật "đúng là nạn nhân cho cái đức tin tưởng vô bờ vào lượng nhân từ của lòng người". Đã quen tật kí trái phiếu bất kể giờ giấc, ông ta có ngờ đâu những giấy tờ ấy lại mang hoạ đến cho mình, bởi vì ông ta luôn luôn nghĩ kí là kí chứ có gì đâu. Ai có ngờ sự thể lại ra như thế. "Sau vụ này thì làm sao mà ta còn trông cậy vào con người được nữa? Làm sao mà ta lại có thể đặt bao nhiêu niềm tin tưởng lớn lao vào họ nhỉ?" Ông ta thường thở than cay đắng, vừa khật khà bên chai rượu cạnh bạn bè mới trong nhà giam các con nợ, thuật cho họ nghe vụ vây hãm thành Kars và câu chuyện người chiến sĩ từ kẻ chết sống lại. Mà cuộc đời đó sao lại hợp ý ông ta quá đỗi. Ptitxưn và Varia bảo rằng đó đúng là chỗ của ông ta, Gania hoàn toàn tán đồng quan điểm đó. Duy chỉ bà Nina Alexandrona đáng thương là vẫn khóc thầm (điều này làm cho mọi người trong nhà ngạc nhiên nhiều), và dù đau ốm liên miên, bà vẫn gắng gượng lê bước đến thăm chồng thường xuyên. Nhưng kể từ "cái việc xảy đến cho ông tướng" nói theo lối của Colia, và thực ra thì kể từ ngày cô chị lấy chồng, Colia đã hoàn toàn tháo cũi sổ lồng, đến nỗi về sau cậu ít khi ngủ ở nhà lắm. Cứ như lời đồn thì cậu

làm quen với rất nhiều bạn mới, lại nữa, cậu đã trở thành một khuôn mặt hết sức quen thuộc tại nhà lao giam các con nợ. Không có cậu thì Nina Alexandrovna không làm sao đến đó được, bây giờ thì ở nhà cũng không ai buồn để ý xem cậu làm những trò gì. Cô chị Varia trước đây khó khăn, khắc nghiệt với cậu, bây giờ cũng chẳng hề làm phiền cậu chút xíu nào về cái thói lang thang, la cà của cậu; còn Gania, cả nhà đều hết sức ngạc nhiên vì gã lại thỉnh thoảng chuyện trò và tỏ ra tương đắc với Colia một cách thắm thiết lắm, dù rằng gã đang trong cơn tuyệt vọng, điều này quả là mới lạ, vì gã Gania hai mươi bảy tuổi đó đã hẳn là chưa bao giờ tỏ ra thân thiện với đứa em mười lăm tuổi của gã, gã đối xử với em một cách cộc cằn và đòi hỏi mọi người trong nhà cũng phải khắc nghiệt với cậu như vậy, lúc nào gã cũng hăm "kéo tai" chú em, một trò quái ác đã đẩy Colia đến "mức chót sự chịu đựng của con người", bây giờ người ta lại thấy rằng lắm lúc Colia đã trở nên không thể thiếu đối với Gania. Colia xúc động ghê gớm trước hành động trả lại tiền của Gania và nội chừng đó cũng đủ để cậu tha thứ cho người anh vô số lỗi lầm rồi.

Khoảng ba tháng sau ngày hoàng thân ra đi, gia đình Ivolgin hay rằng Colia đã làm quen được với các con gái nhà Epantrin và được các tiểu thư này tiếp đón hết sức nồng hậu, Varia biết ngay việc này, dù vậy Colia không phải nhờ Varia để làm quen với các tiểu thư kia mà "hoàn toàn do cậu tự xoay xở lấy". Dần hồi, gia đình Epantrin đâm quý mến thằng bé hết sức. Thoạt nhiên phu nhân ông tướng rất ghét thằng bé, nhưng chẳng mấy chốc bà đã đối với nó rất thân tình "bởi vì nó ngay thật và chẳng biết nịnh hót ai". Bảo rằng Colia không nịnh hót thì đúng quá, bởi vì lúc nào nó cũng đặt mình ngang hàng và đóng vai độc lập, đồng vai phải lứa với họ, mặc dù đôi lúc nó có đọc sách, đọc báo cho bà tướng nghe thật, nhưng đó chỉ là một hành động làm ơn, làm phước đấy thôi. Tuy vậy, đã

có hai lần nó cãi nhau chẳng ra gì với bà Lizaveta Procofievna, nó bảo rằng bà là một nhà độc tài và nó sẽ chẳng thèm bước chân đến nhà bà nữa. Vụ đầu tiên là cãi nhau vì vấn đề "nữ quyền", lần thứ hai là cãi nhau xem trong năm, mùa nào thuận tiện nhất để bắt giống chim xanh. Thế mà không biết tại sao, hai ngày sau lần cãi nhau đó, phu nhân Epantrina đã cho người mang giấy đến mời thằng bé vui lòng đến thăm nhà bà trở lại, Colia cũng không cần giữ mãi nỗi cao ngạo, nên đi liền. Duy chỉ có Aglaia thì không biết sao không để ý gì đến thằng bé, và nàng đối với nó rất là kiêu điệu. Tuy nhiên, chính nàng là người nó phải tạo sự ngạc nhiên. Một lần kia, trong tuần lễ Phục sinh, nhân lúc chỉ có một mình nó với nàng, Colia đã trao cho nàng một bức thư và nói vắn tắt rằng có người đã dặn nó trao riêng tận tay cho nàng. Aglaia đã trừng mắt nhìn đe doạ "cái thằng bé xấc xược" đó, nhưng Colia đã lẻn ra khỏi phòng mất rồi, nàng bóc thư ra đọc:

"Đã có lúc cô cho tôi vinh dự được cô tin cậy tôi. Giờ đây chắc cô quên tôi mất rồi. Mà tại sao tôi lại viết cho cô thế này mới được nhỉ? Tôi chịu không sao biết được, nhưng có một ước vọng thôi thúc trong tôi muốn nhắc cô hãy nhớ đến tôi, chỉ riêng một mình cô thôi. Đã bao phen tôi cầu đến cả ba cô, nhưng rồi trong cả ba, tôi chỉ thấy mỗi một mình cô thôi. Tôi cần cô, tôi cần cô nhiều lắm lắm. Riêng về phần tôi không có gì để nói với cô hết. Tôi nào có muốn sự thể như thế này; tôi hết sức mong ước sao cho cô được hạnh phúc. Cô có được hạnh phúc không? Đó là trọn vẹn những điều tôi muốn ngỏ cùng cô.

Anh trai cô

Hoàng thân L.Mưskin".

Đọc xong trang giấy ngắn ngủi và hơi thiếu mạch lạc ấy, Aglaia đỏ mặt, rồi trôi vào cõi suy tưởng. Thật khó mà nói được nàng đang nghĩ gì. Trong nỗi ngổn ngang trăm mối, nàng

tự hỏi không biết nàng có nên tiết lộ bức thư này cho ai khác biết không. Nàng thấy hơi xấu hổ. Tuy thế rồi nàng cũng ném bức thư vào ngăn kéo bàn nàng với một nụ cười chua chát, lạ lùng. Ngày hôm sau, nàng lại lấy nó ra và ép vào một quyển sách bìa cứng thật dày (nàng có thói quen để giấy tờ như thế để khi nào cần thì kiếm cho nhanh). Mãi một tuần sau, nàng mới nhận ra tên quyển sách ấy. Đó là quyển *Don Quyhotte de la Mancha*, Aglaia cười ngất chẳng hiểu lí do gì.

Người ta cũng không biết nàng có cho hai cô chị xem lá thư ấy không.

Nhưng khi đọc bức thư ấy xong, nàng thoạt nghĩ: hoàng thân há có thể chọn thằng nhỏ phách lối, xấc xược này làm một kẻ đưa tin cho ngài được chăng, và có lẽ hắn quả thật là kẻ đưa tin duy nhất của ngài tại thành Peterburg này? Dù là với một thái độ cực kì khinh miệt, những nàng đã gọi Colia đến để hỏi cung. Nhưng cái "thằng nhỏ" dễ nổi khùng lần này lại không hề để ý đến thái độ trịch thượng khinh người của nàng. Thật vắn tắt và nhát gừng, nó giải thích cho Aglaia biết rằng mặc dù nó đã cho hoàng thân biết địa chỉ cố định của nó trước khi ngài rời Peterburg, và lúc hắn tỏ ý sẵn sàng giúp đỡ ngài bất cứ việc gì, thì đây là việc cầu đầu tiên của ngài nhờ nó, để chứng minh cho lời nói, nó trao cho nàng một bức thư khác gửi cho chính nó. Aglaia không chần chờ liền đọc ngay bức thư đó. Thư gửi cho Colia viết:

"Em Colia yêu dấu,

Xin em vui lòng trao hộ bức thư niêm phong này đến tay chị Aglaia Ivanovna.

Chúc em mạnh giỏi.

Thân ái

Hoàng thân L.Mưskin"

- Đi tin tưởng vào một thằng nhãi ranh như em thì đáng

nực cười quá, - Aglaia nói, trả bức thư lại cho Colia rồi ngoe nguẩy bỏ đi, xem cậu bé như rơm rác.

Đến nước ấy thì Colia hết chịu nổi: vì vụ đó, nó đã phải xin Gania cho nó mượn chiếc khăn choàng màu lục mới toanh của anh ta mà cũng chẳng buồn giải thích lí do. Tự ái của nó đã bị tổn thương nặng nề.

II

Suốt tuần lễ đầu tháng Sáu, thời tiết tại Peterburg tốt đẹp lạ thường. Gia đình Epantrin có một biệt thự tráng lệ tại thị trấn Pavlovxc(*). Lizaveta Procofievna tự nhiên đâm ra bẳn tính, khó ở nên cả nhà đã dọn đến ở ngôi biệt thự này hai ngày trước đó.

Gia đình Epantrin dọn đi đâu được hai, ba ngày thì hoàng thân Lev Nicolaevitr Mưskin đáp chuyến tàu hỏa sớm từ Moxcva đến.

Không có ai đón ngài tại sân ga, nhưng vừa bước xuống xe, hoàng thân chợt có cảm giác như có một đôi mắt bốc lửa, lạ lùng lẫn trong đám người ra ga đón thân nhân đang nhìn ngài chòng chọc. Ngài định thần nhìn kĩ lại thì đôi mắt ấy chợt biến mất. Hẳn đó chỉ là do ngài tưởng tượng ra, nhưng nó vẫn khiến ngài bứt rứt, khó chịu. Mà sự thực thì hoàng thân đã có vẻ buồn rầu, tư lự trước rồi, ngài ra dáng đăm chiêu về một việc gì đó.

Ngài gọi xe đưa ngài đến một khách sạn gần phố Liteinưi. Một khách sạn hạng xoàng. Hoàng thân lấy hai phòng nhỏ tối tăm và thiếu tiện nghi. Ngài tắm rửa, thay quần áo rồi chẳng

nói chẳng rằng tất tả ra đi, có vẻ như sợ chậm trễ hay không gặp được một người nào đó ở nhà.

Nếu có kẻ biết ngài sáu tháng trước đây, lúc ngài mới tới thành Peterburg, nay gặp lại ngài chắc hẳn đã nhận thấy bề ngoài của ngài đã tiến bộ lớn lao. Nhưng không phải là hoàn toàn đúng như vậy. Chỉ có y trang của ngài là khác: quần áo của ngài mới toanh và do thợ khéo ở Moxcva may cắt, nhưng mà cả quần áo ấy trông cũng bất ổn làm sao: quần áo may cắt thật đúng mốt (như những y phục do các bác phó may giàu lương tâm nghề nghiệp, nhưng không hẳn là một tay thợ tuyệt khéo chế tạo) cho một kẻ chẳng bao giờ để ý đến thời trang, mốt miếc gì hết; giá có kẻ giàu óc châm biếm mà nhìn kĩ hoàng thân, chắc hẳn y sẽ có dịp cười bằng thích. Nhưng mà thời đó, người ta đã có quá nhiều chuyện để cười cợt rồi.

Hoàng thân đáp xe đến khu Pexki. Trên một đường phố trong khu vực ấy, ngài nhanh chóng tìm ra một ngôi nhà gỗ nhỏ. Ngài ngạc nhiên nhìn thấy ngôi nhà ấy đã mang bộ mặt mới thật tươm tất và xinh xắn có thửa vườn trồng đầy hoa ở trước nhà. Cửa sổ trông ra đường mở ngỏ, qua mấy khung cửa này, ngài nghe một giọng the thé nói không ngừng, nói gần như hét, như thể người ta đọc sách lớn tiếng hay đang ban diễn từ; thỉnh thoảng giọng nói đó bị những tràng cười hô hố ngắt ngang. Hoàng thân bước vào sân, leo lên tam cấp rồi xin gặp ông Lebedev.

- Ông ấy ở trong nhà, - bà bếp ra mở cửa cho hoàng thân, trả lời. Tay áo bà xắn lên đến khuỷu. Bà trở về phía "phòng khách".

Gian phòng này vách bồi bằng giấy xanh thẫm và rất gọn ghẽ, vén khéo, hẳn là có ý làm dáng: một cái bàn tròn và một chiếc đi văng, một đồng hồ bằng đồng đặt trong hộp hẹp mặt trước có kính, một chiếc gương nhỏ treo trên vách và một

chùm đèn rất cổ treo trên trần bằng sợi xích đồng, đứng giữa phòng đó là Lebedev, lão đứng quay lưng ra cửa khi hoàng thân bước vào. Lão chỉ mặc trần xì một cái áo gilê, không mặc áo ngoài vì tiết hè oi bức, lão vừa đấm ngực vừa phủ nhận một cách thống thiết điều nọ, điều kia. Khán thính giả gồm có một cậu bé trai mười lăm tuổi gương mặt khá tươi cười và sáng sủa, tay cầm quyển sách, một thiếu nữ đôi mươi mặc tang phục bế một đứa bé trên tay, một đứa bé gái mười ba cũng mặc áo tang đang cười ngặt nghẽo, miệng rộng há hoác đến tận mang tai, chót hết là một thính giả lạ mặt nào đó đang ngồi dang tay dang chân trên đi văng, một chàng thanh niên hai mươi tuổi khá đẹp trai, tóc rậm, dài và đen mướt, hai mắt đen lớn, mặt lưa thưa mấy sợi râu, ria. Thính giả này hẳn là thường ngắt quãng đức hùng biện của Lebedev, gã chen vào mà cãi lí với lão làm cho đám trẻ kia cười ngất.

- Ông Lukian Timofeevitr! Ông Lukian Timofeevitr à! Đây này! Nhìn đây này! Mà thôi, ông không muốn nhìn thì thôi, tuỳ ý .

Bà bếp bỏ đi, hai tay bà khoa khoa trong không khí, đỏ mặt tía tai vì giận.

Lebedev quay lại thấy hoàng thân, lão sững sờ như bị trời đánh, rồi chạy ào đến phía ngài, khúm na khúm núm, lão đứng lại giữa lối đi, cười giả lả:

- Ô, hoàng thân đại nhân!

Thế rồi, như vẫn chưa hoàn hồn hẳn trước tình thế, lão quay ngoắt lại và chẳng nói chẳng rằng chạy bổ về phía thiếu nữ mặc tang phục đang bế đứa bé, làm cho cô ta phải giật mình nhảy lùi lại, rồi lão lại thoắt xông đến bên đứa bé gái mười ba tuổi đang đong đưa trên ngạch cửa phòng kế bên vẫn chưa thôi cười. Lão hét lớn làm con bé khiếp quá, chạy ngay vào bếp. Lebedev giậm chân sau lưng nó làm cho nó càng hãi

thêm, nhưng rồi nhận thấy hoàng thân lộ vẻ bối rối, lão vội nói như phân bua.

- Hề hề! Phải dạy cho chúng nó biết lễ độ chứ!

- Ông chẳng nên làm thế! - hoàng thân lên tiếng.

- Hượm một chốc! Hượm một chốc! Nhanh như gió ấy mà!

Rồi Lebedev biến khỏi phòng. Hoàng thân đảo mắt kinh ngạc nhìn cô gái, nhìn thằng bé và vị thính giả ngồi trên đi văng. Mấy kẻ đó cười ngất. Hoàng thân cũng cười theo.

- Ba đi mặc dạ phục đấy, - thằng bé nói.

- Thật phiền quá, - hoàng thân nói. - Thế mà tôi cứ tưởng... Có phải ông ta...

- Say? Chắc ngài muốn bảo thế chứ gì!? - giọng nói từ đi văng la lên. - Không say một chút nào! Chắc mới có ba bốn li thôi, nhiều nhất là năm. Lão đã ra cái quy luật nghiêm ngặt như thế rồi!

Hoàng thân xoay lại phía giọng nói ở đi văng, nhưng người thiếu nữ lại lên tiếng, gương mặt xinh đẹp của nàng đầy vẻ cởi mở, thẳng thắn.

- Buổi sáng chẳng bao giờ ba uống nhiều. Vì vậy, nếu ngài đến đây có việc gì, xin hãy nói ngay bây giờ đi. Đây là lúc thuận tiện nhất. Còn buổi tối ba về nhà thường là say mèm, nhưng dạo này cứ tối đến, ba lại hay khóc và đọc to Thánh kinh cho chúng tôi nghe, vì mẹ tôi mới mất được năm tuần nay.

- Lão bỏ chạy vì không sao trả lời được cho ngài đấy, - chàng trai trẻ ngồi trên đi văng, cười nói. - Tôi dám cá là lão đã từng gạt ngài rồi và bây giờ lại toan gạt ngài nữa chứ chẳng không.

- Năm tuần! Mới có năm tuần trước đây! - Lebedev nói, lão trở lại phòng trong chiếc áo chùng, mắt chớp chớp, lão rút khăn tay trong túi ra lau nước mắt - Tội nghiệp lũ trẻ côi cút!

- Nhưng sao ba lại ăn mặc lôi thôi, rách rưới thế kia? -

Người thiếu nữ bảo. - Ba có một cái áo mới treo phía sau cửa đó mà. Ba không thấy sao?

- Im đi, con cào cào! - Lebedev gắt cô gái. - Lại mày nữa! - Rồi lão giậm chân dọa nàng, nhưng chỉ tổ làm cho nàng cười ngất mà thôi.

- Tại sao ba lại dọa con chứ? Con đâu phải là Tania. Con không có chạy đâu. Nếu ba mà cứ làm rầm rầm như vậy, con bé Liubosca nó sẽ thức dậy đâm hoảng rồi nó lại làm kinh động lên cho mà xem, ba cứ hét đi!

- Không, không, đừng có dại mồm, dại miệng như thế, - Lebedev đâm hoảng, lão chạy đến bên đứa bé đang ngủ trên tay chị, mắt lộ vẻ hoảng hốt; lão vội làm mấy lượt dấu thánh trên người đứa bé. - Xin Chúa phù hộ nó! Nó là con gái xíu xiu của tôi đó, Liuba(*) đó, - lão nói với hoàng thân, - nó là đứa con của tôi với nàng Elena, người vợ vừa qua đời, nàng chết khi sinh nó xong. Còn con chim nhỏ mặc áo tang này là Vera, con gái tôi. Rồi đứa kia, thằng bé đó, rồi kia nữa!

- Sao không nói tiếp luôn đi? - chàng thanh niên nói lớn. - Tiếp luôn đi chứ, ngại gì.

- Thưa đại nhân, - Lebedev chợt thở than với vẻ nghiêm trọng bất ngờ. - Ngài có đọc báo về vụ giết người ở gia đình Zemarin không?

- Có chứ, - hoàng thân đáp, hơi ngạc nhiên.

- Thì đây là tên giết người ở gia đình Zemarin đó, hắn bằng xương bằng thịt ngồi đó!

- Ông nói gì thế? - hoàng thân hỏi.

- Ý tôi muốn nói rằng hắn là một thứ sát nhân thứ hai trong một cái gia đình Zemarin thứ hai đó mà, nếu quả có như vậy, nó đã chuẩn bị đâu vào đấy rồi đó.

Mọi người cười lớn. Hoàng thân cho rằng Lebedev hẳn muốn làm hề và đóng kịch vì lão đã đoán trước điều hoàng

thân hỏi mà không biết trả lời ra sao nên mới làm bộ múa may qua quýt cho hết giờ.

- Hắn là đứa âm mưu! Chính hắn đã toan tính âm mưu đó! - Lebedev hét lớn như không còn tự chủ được nữa. - Hỏi xem, làm sao được, làm sao tôi có thể xem cái thằng ăn càn nói dở ấy, cái thằng... sa đọa và quái vật ấy là em họ của tôi được, là đứa con trai của bà chị quá cố Anixia của tôi được.

- Thôi im đi, lão say ơi! Thưa hoàng thân, ngài có ngờ rằng bây giờ lão lại đóng cái mác trạng sư nữa không? Lão đi tới, đi lui trước toà mà biện giải, mà thao thao bất tuyệt, và ở nhà lão nói năng với con cái bằng cái giọng điệu hoa hoè, hoa sói như thế đấy! Trước đây năm ngày, lão đã lên tiếng trước toà án địa phương. Mà ngài có biết lão cãi cho ai không? Có một bà lão năn nỉ lão biện hộ cho bà ta trong vụ kiện một tên cho vay biển lận đã cướp của bà năm trăm rúp, gần như là tất cả gia tài của bà cụ. Nhưng mà không. Đằng này lão lại bênh vực tên cho vay kia, một thằng Do Thái tên là Zeidler, vì tên này đã hứa trả lão năm mươi rúp.

- Thắng kiện thì tôi được năm mươi rúp, còn thua thì chỉ có năm rúp thôi, - Lebedev giải thích với một giọng điệu hoàn toàn khác hẳn, cứ như thể trước đó lão chưa hề la lối om sòm không bằng.

- Đã hẳn là rốt cuộc chỉ có lão là dại thôi. Bây giờ sự việc đâu có còn như xưa nữa, lão chỉ tổ làm cho thiên hạ cười vào mũi lão thôi. Thế mà lão vẫn lấy làm tự mãn về lão được thì mới lạ chứ. Lão đã tuyên bố thế này: "Thưa quý vị quan toà chí công, xin quý vị hãy nhớ cho rằng đây là một ông cụ già tàn tật hai chân, suốt đời chỉ biết làm ăn vất vả để kiếm sống, thế mà người ta đang tâm cướp cả bát cơm của ông cụ đấy. Xin hãy nhớ lời dạy khôn ngoan của các nhà làm luật rằng "Hãy có lòng thương xót nơi chốn pháp đình"[*]. Thế mà ngài biết

không? Lão cứ nhắc đi nhắc lại điệp khúc ấy cho chúng tôi nghe mỗi sáng đấy, nhắc nguyên văn không sai một chữ. Bữa nay là lần thứ năm rồi. Lão vừa mới tụng nó xong thì ngài đến đó, mà lão lấy làm khoái chí tử. Vừa đọc, lão vừa chóp chép môi. Bây giờ lão lại muốn biện hộ cho một kẻ khác nữa. Thưa ngài, chắc ngài là hoàng thân Mưskin? Colia có kể cho tôi nghe rằng nó chưa từng gặp ai thông minh hơn ngài trên cả thế giới này.

- Đúng! Đúng, - Lebedev chen ngay vào, - không ai thông minh hơn trên thế giới này thật!

- Chà, cứ coi là cậu ta nói dối thôi. Colia quý mến ngài nên nói thế, còn kẻ khác thì chỉ a dua mà thôi. Về phần tôi, tôi không có ý định xu nịnh ngài, ngài cũng nên biết điều đó lắm. Thế nhưng ngài cũng có phần mẫn tiệp: vậy xin ngài hãy xét đoán giùm lão và tôi. Hừ, - chàng thanh niên nói với ông cậu. - Ông có muốn ngài đoán xét chúng ta không? Tôi rất sung sướng được ngài đến đúng lúc, hoàng thân ạ.

- Muốn, tôi muốn chứ! - Lebedev lớn tiếng quả quyết, lão ném một cái nhìn miễn cưỡng về phía đám khán thính giả lúc đó lại đã vây quanh lão.

- Thế này là nghĩa lí gì? - hoàng thân khẽ cau mày, hỏi.

Ngài đau đầu thật rồi, ngài càng tin chắc rằng Lebedev đang đùa cợt với ngài và lão rất lấy làm hoan hỉ mà trì hoãn cái công việc cấp bách.

- Mọi việc là như thế này: Tôi là cháu lão ta, điều này thì lão nói thật, mặc dù lão luôn luôn nói láo. Tôi chưa tốt nghiệp đại học, nhưng tôi muốn học cho xong, nhất định phải học cho xong, vì lòng tôi đã quyết vậy. Nhưng mà tôi cũng phải sống nữa chứ, thế nên tôi xin việc làm ở sở hoả xa để lĩnh lương hai mươi lăm đồng rúp một tháng. Còn điều này nữa, tôi công nhận rằng lão quả có giúp tôi hai, ba lần. Tôi có hai mươi rúp

và tôi đem nướng hết vào sòng bạc. Ngài tin được chứ, thưa hoàng thân! Tôi thấp hèn, hạ tiện đến nỗi đã nướng hết món tiền ấy vào sòng bạc.

- Nướng cho một thằng du đãng, nướng cho một thằng du đãng không đáng phải trả lấy một cắc bạc, - Lebedev hét tướng.

- Một tên du đãng, đúng thế thật, nhưng là một tên du đãng phải được nhận tiền, - chàng thanh niên nói tiếp, - tôi dám chắc hắn là một tên du đãng, không phải vì hắn hạ tôi thua sát sạt mà tôi nói thế đâu. Hắn là một sĩ quan bị sa thải khỏi nhiệm sở, hoàng thân ạ, một viên cựu thiếu uý trong băng của Rogojin, một huấn luyện viên quyền Anh. Bây giờ bọn đó rã đám hết rồi vì Rogojin đã cho rơi hết cả lũ, nhưng tệ nhất là tôi biết hắn là một tên du đãng, một tên chẳng ra gì, một thằng ăn cắp vặt, thế mà tôi vẫn cứ sà vào chiếu bạc với hắn, mà tôi cứ ăn thua đến đồng bạc cuối cùng - lúc đó chúng tôi chơi bài "cây"(*) - và tôi đã nghĩ như thế này, "nếu ta thua, ta sẽ đến cậu Lukian của ta, ta sẽ nhỏ nhẹ với cậu, đời nào cậu lại từ chối. Tội thật, thật quá tồi! Thật hạ tiện hết chỗ nói!

- Đúng quá! - Lebedev họa lại.

- Này, đừng có gáy sớm quá như vậy, chờ một chút đã, - người cháu hét lên phẫn nộ. - Lão khoái lắm. Hoàng thân ạ, tôi đã đến đây gặp lão, thú thật tất cả mọi sự. Tôi cư xử rất đúng điệu, không hề giấu lỗi, tôi đã tự trừng phạt mình, ai nấy ở đây đều thấy cả. Muốn vào làm việc ở sở hoả xa, tôi cần phải có vài bộ quần áo cho tươm tất, vì tôi ăn mặc rách rưới quanh năm. Cứ ngó giày tôi thì biết! Tôi không thể nào đến nhận việc với áo quần như thế này, mà nếu tôi không đến đúng hẹn thì người khác sẽ chiếm mất chỗ, rồi tôi lại đâm ra cầu bơ cầu bất, biết bao giờ mới kiếm cho ra một chỗ làm khác? Bây giờ tôi chỉ yêu cầu lão cho mượn có mười lăm rúp và hứa sẽ chẳng dám xin xỏ gì nữa, và sẽ trả hết món nợ đó trong vòng ba tháng, trả

không thiếu một xu. Tôi sẽ giữ lời mà! Tôi có thể ăn bánh mì và uống cvac(*) quanh năm suốt tháng được mà, tôi có nghị lực mà. Trong ba tháng tôi sẽ lĩnh được bảy mươi lăm rúp. Cộng cả món nợ trước đây, số tiền tôi thiếu lão là ba mươi lăm rúp, tôi dư sức trả cho lão. Lão cứ việc định lãi suất tuỳ thích, mặc xác lão! Lão cứ việc coi tôi như người dưng nước lã gì cũng được. Thưa hoàng thân, ngài cứ hỏi lão mà xem, dạo trước lão giúp tôi, tôi có trả lại lão hay không cho biết? Thế tại sao bây giờ lão lại không giúp tôi? Lão nổi giận vì tôi cúng tiền cho cái tên thiếu uý ấy chứ chẳng có nguyên do gì khác cả. Đúng là cái hạng người... chó giữ đống rơm!(*)

- Vậy mà hắn vẫn không cút đi chứ! - Lebedev hét lớn. - Hắn nằm ỳ đó, không chịu cút đi cho!

- Tôi đã bảo ông rồi. Ông mà không cho tôi mượn thì đừng có hòng mà tôi đi. Hoàng thân, ngài cười đó sao? Chắc ngài nghĩ là tôi quấy?

- Tôi không cười, nhưng theo thiển ý, tôi thấy ông có hơi quấy thật, - hoàng thân miễn cưỡng trả lời.

- Vậy thì cứ nói toạc ra là tôi quấy, việc gì phải rào đón quanh co. "Hơi" là nghĩa như thế nào chứ?

- Vâng, nếu ông đã muốn thế, thì ông quấy thật.

- Nếu tôi muốn thế! Ngộ thật! Có phải thực tâm ngài nghĩ rằng tôi không nhận thức được cái cách cư xử của tôi ở đây là trái cựa lắm chăng? Rằng đây là tiền của lão, chính lão mới là người có quyền định đoạt, còn tôi thì có vẻ ép lão quá, phải không? Nhưng thưa hoàng thân, thật ngài, ngài chưa hiểu đời. Nếu ngài không dạy bảo người ta thì chẳng bao giờ người ta biết gì hết. Cần phải dạy dỗ họ chứ! Tôi có ý thức rất rõ. Đã rõ mồn một là tôi không hề để cho lão phải thiệt thòi gì cả. Tôi sẽ trả lại lão cả vốn lẫn lời. Mà cái phần hồn lão nhờ đó lại được thoả mãn nữa là đằng khác. Lão đã thấy tôi hạ mình đến

điều rồi. Vậy thì lão còn muốn gì nữa đây? Nếu lão sống không ích lợi gì cho ai khác thì lão sống làm gì? Cứ xem hành vi cử chỉ của lão đấy. Cứ hỏi lão xem, lão đối xử với mọi người như thế nào và phỉnh gạt họ ra sao. Lão làm thế nào mà đương không lại là chủ cái nhà này được? Tôi dám đem tính mạng ra mà cá rằng lão đã gạt ngài rồi, và lão đang còn phỉnh phờ ngài nữa! Ngài cười à? Ngài không tin sao?

- Tôi có cảm tưởng rằng mọi việc ấy không mấy liên quan đến công việc của ông, - hoàng thân nhận xét.

- Tôi đã nằm ở đây suốt ba ngày rồi, vậy mà ngài vẫn không tin mọi điều tôi thấy sao? - chàng thanh niên gào lớn, chẳng màng giữ ý gì nữa. - Ngài có thể tưởng tượng được rằng lão nghi ngờ cả vị thiên thần này, người thiếu nữ mồ côi trẻ tuổi này đây, em họ của tôi, con ruột của lão đó, đêm nào lão cũng xét phòng nó xem có tình nhân nào của cô ấy trong đó không. Lão lẻn cả vào phòng tôi, lùng dưới gầm đi văng nữa. Lão điên lên vì nghi ngờ. Xó nào lão cũng nhìn thấy một thằng ăn trộm. Đêm đến, cứ phút chốc lão lại nhẩy ra khỏi giường xem cửa sổ đã đóng chặt chưa, lay thử cửa cái, nhìn vào lò bếp; đêm nào lão cũng làm như vậy đến bảy bận. Gã biện hộ cho những tên bất lương trước toà án, nhưng đêm đêm lão lại thức giấc ba lần, quỳ gối cầu nguyện ngay tại phòng này, đập đầu xuống đất suốt nửa giờ đồng hồ. Khi mà lão say rồi thì người ta tha hồ mà nghe lão cầu nguyện cho linh hồn nữ bá tước Du Barry được yên nghỉ. Chính tai tôi đã nghe điều đó, cả Colia nữa. Lão hóa dại mất rồi.

- Đó, hoàng thân, ngài thấy đó, ngài nghe hắn sỉ nhục tôi ra sao rồi đó ! - Lebedev mặt đỏ như gấc, lão hét tướng và chẳng còn chút tự chủ nào nữa. - Có điều hắn không biết rằng, dù cho tôi là một đứa không ra gì, một tên lừa đảo, dại gái và say sưa be bét đi nữa, thế nhưng tôi đã từng bọc tã cho cái

thằng hỗn xược đó ngày nó còn đỏ hỏn, tôi đã tắm cho nó, và tôi đã ngồi canh suốt bao đêm không ngủ bên cạnh bà chị Anixia goá bụa, nghèo xác xơ của tôi - mà lúc đó thì tôi cũng túng bấn như bà. Tôi đã săn sóc hai mẹ con nó khi họ ốm đau, ăn cắp củi của tên gác cửa ở dưới cầu thang cho họ, tôi đã hát ru nó ngủ, búng tay chọc cho nó cười, và dù bao tử không có một hột cơm, tôi vẫn phải nuôi nấng nó. Vậy mà bây giờ như thế đó! Kìa, hắn đang cười nhạo tôi đó! Mà tao có làm dấu, có cầu xin cho nữ bá tước Du Barry thì có việc gì đến mày đâu? Thưa hoàng thân, bốn ngày trước đây, tôi được đọc chuyện tích của đời bà ta trong *Bách Khoa Tự Điển* lần đầu tiên. Mà mày có biết bà ta là người thế nào không? Bà Du Barry ấy? Nói đi, mày có biết hay là không?

- Tôi tưởng trên đời này chỉ có một mình ông là biết thôi chứ! - chàng thanh niên mai mỉa, dù có đôi phần miễn cưỡng.

- Bà là một nữ bá tước đã từ chốn bùn lầy hạ tiện leo đến địa vị của bà hoàng, đã có một vị nữ hoàng đích thân viết thư cho bà, xưng là "ma cousine"(*). Tại một lever du roi(*) (mà mày có biết lever du roi là thế nào không?), đức Hồng y khâm mạng Toà Thánh đã tình nguyện mang vớ lụa vào cặp chân trần của bà, còn xem đó là một vinh dự nữa cơ! - mà đấy là một bậc thánh nhân đức cao vọng trọng! Mày có biết điều ấy không? Cứ nhìn mặt mày, tao thấy là mày chẳng biết gì hết! Hừ, rồi bà ấy chết như thế nào? Mày có giỏi thì trả lời đi!

- Thôi biến đi. Cứ sán vào mãi!

- Bà ta chết như thế này này: sau những ngày vinh quang dường ấy, vị mệnh phụ quyền cao đức trọng chỉ còn thiếu điều cai trị quốc gia đó, đã bị tên đao phủ Xamxon lôi xềnh xệch đến máy chém để làm trò cười cho mấy con mụ bán cá ở chợ Paris, một mệnh phụ vô tội dường ấy, bà kinh khiếp quá đỗi, đến nỗi không còn biết những gì sắp xảy đến cho bà nữa. Bà

thấy tên đao phủ ấn cổ bà xuống dưới lưỡi dao, đá bà nằm soãi ra, đám đông bu quanh đó cười huyên náo, bà bèn la lên: "Encore un moment, monsieur le bourreau, encore un moment!" có nghĩa là "Chờ một chút đã, ngài đao phủ ơi, chỉ một chút thôi!" Và chắc nhân vì giây phút đó, Chúa sẽ tha tội cho bà, vì người ta không còn tưởng tượng được một misère(*) nào lớn hơn thế đối với linh hồn con người nữa. Mà mày có biết "misère" nghĩa là gì không nữa chứ? Phải, thế thì nó mới chính là "misère". Từ tiếng kêu của bà bá tước, về cái "một chút" này khi tôi vừa đọc tới đó, tôi cảm thấy như tim tôi bị siết lại giữa hai gọng kìm. Mà cái thứ dòi bọ kia, nếu tao có nhớ cầu nguyện cho người đàn bà tội lỗi ấy trước khi tao đi ngủ, thì có can hệ gì tới mày đâu? Mà chắc tao nhắc nhở đến bà là vì từ thuở khai thiên lập địa đến giờ, hẳn là chưa có một ai từng làm dấu thánh cho bà, ngay cả nghĩ đến việc làm dấu thánh cho bà cũng không nốt. Mà chắc ở cõi suối vàng, linh hồn bà cũng được mát mẻ khi biết rằng trên dương thế vẫn còn một con người tội lỗi như bà biết cầu nguyện cho bà. Mà sao mi cười chứ? A cái hạng vô thần! Mi không tin mà! Mà mi biết thế nào? Với lại, nếu quả mi có nghe những lời ta cầu xin thật, thì mi cũng chỉ nói láo thôi. Vì tao đâu có chỉ cầu nguyện cho nữ bá tước Du Barry không thôi đâu, tao cầu nguyện như thế này: "Lạy Chúa, xin Ngài ban cho nữ tội nhân vĩ đại là bà bá tước Du Barry và mọi kẻ giống như bà được yên nghỉ", mà đây lại là một điều khác hẳn, bởi vì có biết bao nhiêu người đàn bà tội lỗi như thế đã nếm trải những cuộc thăng trầm của số mệnh, họ đã đau khổ, đã chịu thử thách, rên xiết mà chờ đợi. Với lại, ta còn cầu nguyện cho mi, những kẻ giống như mi, bọn xấc xược và hỗn láo ấy, vì mi đã chịu khó nghe lén những lời ta cầu xin.

- Thôi, thôi đủ rồi! Ông muốn cầu nguyện cho ai thì mặc

xác ông, mẹ kiếp, nhưng mà đừng có la lối om sòm như thế! - Chàng thanh niên bực bội cắt ngang. - Lão cũng đọc rộng ghê đấy chứ, hoàng thân có thấy thế chăng? - gã đưa ra một nhận xét chua chát gắng gượng. - Dạo này lão rất hay đọc sách và hồi kí loại đó.

- Tuy nhiên, ông cậu của ông... không phải là một kẻ vô tình, - hoàng thân chẳng đặng đừng đưa ra nhận xét đó, ngài cảm thấy ghét cay ghét đắng gã thanh niên này.

- Ngài mà khen lão như thế thì chỉ tổ làm hư lão thôi! Nhìn xem! Tay lão đã đặt lên trái tim, miệng cười lỏn lẻn để chờ được ngài khen nữa đó! Có lẽ lão không vô tình thật, nhưng lão là một tên vô lại, cái đó mới phiền, lão lại còn say sưa như tử như bất cứ một tên bợm nhậu kinh niên nào, vì vậy người lão mới bầy hầy ra một đống như thế! Lão quả có yêu con lão thiệt, tôi cũng nhận là lão có kính mến bà mợ quá cố của tôi, lão cũng thương cả tôi, Trời ạ, lão cũng có để lại cho tôi chút đỉnh trong chúc thư của lão nữa.

- Tao chẳng có để lại cho mày một chút nào hết! - Lebedev giận quá hét lớn.

- Nghe đây, ông Lebedev, - hoàng thân quả quyết nói, không nhìn gã thanh niên nữa. - Tôi từng được biết rằng, khi muốn, ông vẫn có thể nghiêm trang, đứng đắn được. Tôi rất ít thì giờ, vì vậy... À, mà tên ông là gì nhỉ? Tôi quên mất.

- T...T.. Timofei.

- Phụ danh?

- Lukianovitr.

Mọi người trong phòng lại cười phá lên.

- Nói láo, - đứa cháu trai la lớn, - đến nước này mà lão vẫn còn nói láo được! Tên lão đâu phải là Timofei Lukianovitr, thưa hoàng thân, mà là Lukian Timofeevitr! Sao, nói đi, sao ông lại nói láo chứ? Há không phải là đối với ông thì Lukian

hay Timofei cũng vậy thôi sao? Còn hoàng thân thì nghĩ sao về việc ấy? Lão nói láo đã thành thói quen mất rồi, tôi dám cam đoan với ngài như vậy.

- Thật thế sao? - hoàng thân bồn chồn hỏi.

- Vâng, sự thật thì... tên tôi là Lukian Timofeevitr, - Lebedev công nhận, lão hơi bối rối, nhìn xuống đất có vẻ thấp thỏm, rồi lại đặt tay lên ngực.

- Nhưng, lạy Chúa, tại sao ông lại nói thế chứ?

- Vì lòng khiêm nhường, - Lebedev thều thào, đầu lão cúi sâu xuống hơn.

- Ồ, nhưng đây là cái loại khiêm nhường ở chỗ nào vậy? Ước gì lúc này tôi kiếm ra được Colia là xong chuyện! - Hoàng thân nói rồi quày quả đi.

- Tôi sẽ cho ngài biết Colia ở đâu, - chàng thanh niên ngỏ lời.

- Không, không, không, - Lebedev quá kích động la toáng lên.

- Đêm qua Colia ngủ ở đây, nhưng sáng ra nó đã đi tìm ông tướng rồi, hoàng thân ạ, ông tướng mà ngài đã chuộc ra khỏi tù vì một lí do chỉ có Chúa biết đó. Hôm qua, ông tướng hứa ngủ lại đây, nhưng rồi ông ta không đến. Chắc hẳn ông ta ngủ đêm tại khách sạn "Cái Cân" ở gần đây rồi. Vậy thì một là Colia đến khách sạn đó, hai là nó đi Pavlovxc với gia đình Epantrin. Nó sẵn tiền và có ý đi từ hôm qua rồi. Vậy hẳn là nó đang ở khách sạn "Cái Cân" hoặc ở Pavlovxc.

- Pavlovxc! Nó ở Pavlovxc! Nào bây giờ chúng ta đi, lối này, chúng ta ra vườn... uống chút cà phê.

Rồi Lebedev dắt tay hoàng thân đi. Họ ra khỏi phòng, băng qua một khoảng sân nhỏ, rồi bước qua một cái cổng con con. Ở đây quả có một cánh vườn bé vui mắt, cây cối nhờ thời tiết thuận hoà đã trổ lá xanh mát. Lebedev mời hoàng thân ngồi xuống chiếc ghế dài xanh lục bằng gỗ trước một cái bàn xanh chôn dưới đất, rồi ngồi xuống đối diện với ngài. Phút sau,

người nhà bưng cà phê đến. Hoàng thân không hề từ chối. Lebedev cứ nhìn vào mắt hoàng thân một cách khúm núm và thèm thuồng.

- Tôi không ngờ ông lại có một cảnh nhà bề thế dường này, - hoàng thân nói, có vẻ như ngài cũng đang nghĩ đến một điều gì khác nữa.

- Lũ con... mồ côi, - Lebedev mở lời, lão vặn vẹo đôi vai rồi ngừng lại. Hoàng thân nhìn trân trối phía trước mặt và rõ rệt là đã quên bẵng lời nhận xét vừa rồi của ngài. Một phút nữa trôi qua, Lebedev vẫn ngồi nhìn và chờ đợi.

- Hở? - hoàng thân nói, có vẻ như ngài vừa tỉnh giấc hôn mê. - Ồ, vâng! Nhưng mà này ông Lebedev, ông cũng biết công việc của ta là gì rồi. Thể theo bức thư của ông, tôi đến đây. Vậy ông nói đi chứ?

Lebedev chợt bối rối, định nói điều gì nhưng rồi lại ho khan, chẳng nói gì cả. Hoàng thân chờ đợi, rồi nở nụ cười buồn.

- Thiết tưởng tôi hiểu ông rất rõ. Lukian Timofeevitr ạ. Chắc ông không ngờ tôi đến đây. Ông đâu có bao giờ ngờ rằng mới gửi cho tôi bức thư đầu, tôi đã bỏ xứ mà về rồi, tôi biết ông chỉ viết thư cho tôi để khỏi thẹn lương tâm đó thôi. Nhưng bây giờ tôi đến đây rồi. Vậy thì xin đừng toan tính dối gạt tôi. Đừng có làm tôi tớ hai chủ nữa. Rogojin đã về đây ba tuần lễ nay, tôi biết hết mà. Sao, lần này ông có bán được nàng cho gã một lần nữa không đấy? Cứ nói thật đi.

- Chính tên quái vật ấy đã tự tìm ra nàng - chính hắn!

- Đừng nói xấu ông ấy. Vẫn biết là ông ấy có xử tệ với ông thật.

- Hắn đánh tôi! Hắn đánh tôi mà! - Lebedev nói hăng tiết vịt. - Ngày ở Moxcva, hắn đã thả chó cắn tôi, nó rượt tôi khắp phố. Một con chó săn dữ như quỷ.

- Này, đừng coi tôi như con nít thế chứ, Lebedev. Tôi hỏi thật, có phải nàng đã bỏ ông ta mà đi lúc ở Moxcva không?

- Đúng, nàng bỏ thật, nàng bỏ gã đi ngay trước ngày cưới. Gã đếm từng phút một, còn nàng đến Peterburg tìm thẳng đến tôi mà nói: "Lukian à, hãy cứu giúp tôi, che chở hộ tôi, và chớ có nói gì cùng hoàng thân hết". Thưa hoàng thân, nàng còn sợ ngài hơn cả gã kia nữa, cái đó mới thật là kì! - Lebedev nói thế vừa gí ngón tay lên trán.

- Và bây giờ ông lại tái hợp họ với nhau nữa phải không?

- Thưa hoàng thân tôn kính, tôi biết làm sao hơn bây giờ?

- Thôi được. Rồi tôi sẽ tự tìm hiểu lấy mọi sự. Chỉ cần cho tôi biết lúc này nàng ở đâu. Và ông ấy ngụ nơi nào, thế thôi.

- Ồ không, không phải! Nàng vẫn còn sống một mình. Nàng bảo rằng, "tôi tự do mà!" Và ngài biết không, thưa hoàng thân, nàng đã nhấn mạnh điều ấy. Nàng bảo, "tôi vẫn hoàn toàn sống tự do như ngày nào!" Nàng đang sống tại nhà bà chị dâu của tôi tại Phố Peterburg như tôi đã viết cho ngài đó.

- Bây giờ nàng vẫn còn ở đó đấy chứ?

- Nàng vẫn ở đó, trừ khi nào trời tốt thì nàng hay xuống Pavlovxc và lưu lại ngôi gia trang nhỏ bé của Daria Alexeevna. Nàng bảo, "tôi hoàn toàn tự do mà!" Mới hôm qua đây, nàng vẫn tiếp tục ca khúc tự do đó với Nicolai Ardalionovitr. Và thưa ngài, đó là một triệu chứng không tốt.

Rồi Lebedev cười toe toét.

- Colia vẫn thường lui tới với nàng đấy chứ?

- Cái thằng đó thì thật bất thường và đoảng vị, nó chẳng có giữ kín được điều gì hết.

- Kể từ ngày ông ở đó đến nay đã bao lâu rồi?

- Không, tôi đến đó hàng ngày.

- Vậy là hôm qua ông cũng có đến?

- Không. Đã ba ngày nay rồi.

- Lebedev, rất tiếc là ông đã quá chén, nếu không tôi đã hỏi thăm ông được một đôi điều.

- Không, không có đâu. Không có giọt nào hết! - Lebedev bứt tai bứt tóc.

- Vậy thì, cho tôi biết lúc ông rời nàng thì nàng đang làm gì?

- Tìm kiếm.

- Tìm kiếm ư?

- Lúc nào nàng cũng có vẻ như đang tìm kiếm điều gì đó, có vẻ như nàng có mất mát một cái gì đó. Về chuyện hôn nhân, nàng lấy làm kinh tởm khi nghĩ đến nó và nàng xem chuyện đó rất rẻ rúng. Về phần hắn, nàng xem hắn cũng chẳng hơn gì một miếng vỏ cam, mặc dù, tôi có ý nói là nàng vẫn coi trọng hơn thế, vì nàng vẫn khiếp sợ và run rẩy khi nghĩ đến hắn, nàng không muốn ai nhắc đến tên hắn nữa, hai người chỉ gặp nhau khi nào tối cần thiết - mà chắc hắn phải cảm thấy điều đó! Nhưng thưa ngài, chẳng có cái gì ngã ngũ hết! Nàng vẫn băn khoăn, cay đắng, sống với hai bộ mặt và dễ giận hờn.

- Hai bộ mặt và dễ giận hờn à?

- Dễ giận lắm, có một lần nói chuyện, suýt nữa thì nàng túm tóc tôi rồi. Lúc đó tôi đang đọc sách *Khải Huyền*(*) cho nàng nghe.

- Ông nói gì thế? - hoàng thân hỏi, ngài ngỡ là nghe nhầm.

- Lúc đó tôi đương đọc sách *Khải Huyền*. Hề hề! Nàng là một thiếu phụ giàu óc tưởng tượng mà, chẳng có lúc nào nàng ngưng tưởng tượng hết. Tôi cũng khám phá ra rằng nàng hết sức ham chuộng những đề tài nghiêm túc, dù cho chúng có không thích hợp đến đâu chăng nữa. Nàng thực tâm yêu thích chuyện đó và coi đó như một điểm son của con người nàng. Vâng, thực vậy, tôi là một tay giải thích sách *Khải Huyền* thật cừ khôi, tôi đã giải thích sách đó từ mười lăm năm nay rồi. Nàng đồng ý với tôi rằng chúng ta hiện đang sống trong thời đại của con ngựa thứ ba, tức là con ngựa ô, người cưỡi ngựa tay cầm cái cân. Vì trong thế kỉ chúng ta đang sống đây, mọi

sự đều được cân lường và được dàn xếp bằng thoả ước, và con người chỉ biết mưu tìm quyền lợi cho chính mình mà thôi: "Một đấu lúa mì bán một xu, ba đấu mạch nha bán một xu"(*), dù vậy họ vẫn muốn có một tinh thần thanh thản, một tâm hồn trinh tuyền trong một thân xác tráng kiện, nghĩa là muốn hưởng mọi hồng ân của Thượng đế. Nhưng không hẳn là họ chỉ khăng khít với những điều này bằng quyền lợi không thôi đâu, và con ngựa sắc vàng nhợt sẽ hiện ra, người cưỡi ngựa ấy tên là Sự Chết, và Âm Phủ theo sau người đó. Đó là câu chuyện chúng tôi đã thảo luận với nhau khi gặp gỡ, và câu chuyện đó đã gây một ấn tượng thật sâu đậm.

- Nhưng riêng ông thì ông có tin điều đó không? - hoàng thân hỏi, nhìn Lebedev với một dáng vẻ là lạ.

- Tôi tin và đã cắt nghĩa điều đó. Vì tôi chỉ là một kẻ loã lồ, bần bách, một hạt cát trong cơn sốt xoáy của nhân loại(*)! Nào có ai trọng vọng Lebedev này đâu? Mọi người đều chơi tay trên hắn và đá hắn xoay mòng mòng. Nhưng lúc tôi cắt nghĩa về sự mặc khải này, tôi đã đứng ngang vai với mọi bậc công hầu danh vọng bậc nhất trên quả đất này. Đó là nhờ ở sự trí thức! Đã có một bậc đại nhân ngồi run rẩy trong ghế bành trước mặt tôi, khi ông dùng trí thức để lĩnh hội sự khải thị ấy. Đức ngài Nil Alexeevitr đã nghe người ta nói về tôi hai năm trước đây, ngay trước dịp lễ Phục sinh - lúc tôi còn phục vụ trong Bộ của ngài ấy - và ngài ấy đã cố ý nhờ qua Piot'r Zakharitr mời tôi từ chỗ trực đến văn phòng của ngài. Khi chỉ còn hai chúng tôi, ngài ấy đã hỏi tôi: "Có phải thật ông là một nhà luận giải về kẻ nghịch Christ chăng?" Tôi cũng chẳng buồn giấu, đáp: "Phải, tôi đây". Rồi tôi đã cắt nghĩa, đã trình bày thẳng thừng với ông ta, chẳng buồn giảm bớt nỗi khủng khiếp của sự mặc khải ấy, mà trái lại cứ cắt nghĩa cho thêm phần kinh khủng hơn, sau khi tôi đã mở pho sách Sấm Truyền ra trước mặt ông ta và tính cho ông ta

nghe những con số chép trong đó. Thoạt tiên thì ông ta cười, nhưng khi tôi tính ra con số chính xác và sự phù hợp của nó với tình thế, thì ông ta rét run rồi bảo tôi gấp sách lại mà đi đi. Ông ta có biếu tôi một món quà Phục sinh và tuần lễ sau đó, ông ta đã phó thác linh hồn trong tay Chúa.

- Thưa ông Lebedev, ông nói thế là có nghĩa gì?

- Tôi đâu có nói bóng bảy. Sự thể là sau bữa ăn tối, ông ta té ghế xích đu, thái dương va phải cái tủ cômốt rồi quy về nơi tổ tông, giống y như một đứa trẻ con, thật không khác một đứa trẻ con chút nào. Tính theo sổ hộ tịch thì vừa đúng bảy mươi ba tuổi tròn. Mặt mũi phương phi hồng hào, tóc bạc, người lúc nào cũng thơm nức mùi nước hoa, cười luôn miệng như một đứa trẻ con. Lúc đó, Piot'r Zakharitr mới chợt nhớ lại mà bảo rằng, "thật ông có nói tiên tri về việc này mà".

Hoàng thân đứng lên. Lebedev ngạc nhiên và sự thực là có rầu rĩ khi thấy hoàng thân đứng dậy ngay lúc ấy.

- Hề hề! Thưa ngài, thật ngài đã đâm ra thờ ơ với mọi sự ở đời rồi! - lão liều lĩnh đưa ra một nhận xét như thế, dù vẫn còn giữ cái điệu bộ khúm núm.

- Thật ra, người tôi không được khỏe lắm. Tôi bị đau đầu, chắc là tại vì chuyến đi vừa rồi. - Hoàng thân cau mày, trả lời.

- Có lẽ khí hậu miền quê sẽ giúp ngài khỏe khoắn được, thưa ngài! - Lebedev đề nghị liền.

Hoàng thân vẫn đứng trân, suy nghĩ.

- Trong đôi ba ngày nữa, tôi sẽ đem cả gia đình về miền quê cho lũ nhỏ nghỉ ngơi và để tôi có thì giờ sắp đặt lại ngôi nhà này. Chúng tôi cũng đi về Pavlovxc.

- Ông cũng đi về Pavlovxc nữa à? - hoàng thân bất ngờ hỏi. - Tại sao thế nhỉ? Tại sao mà ai ở đây cũng kéo nhau về Pavlovxc hết vậy? Mà ông vừa nói ông cũng có một ngôi nhà ở đó à?

- Không phải ai cũng kéo về Pavlovxc hết đâu. Ivan Pet'rovitr Ptitxưn có nhường lại cho tôi một căn nhà trong số nhà ông ấy mua rẻ được ở đấy. Vì chốn thôn dã đó xinh đẹp, cao ráo, đầy cỏ xanh tươi, giá sinh hoạt lại rẻ, lại bon ton(*) và đầy nhạc điệu, cho nên ai nấy đều nô nức trảy về Pavlovxc. Tuy nhiên, hiện tại thì tôi ở trong một chái nhà thôi, còn cả ngôi nhà nói chung thì...

- Thì cho thuê phải không?

- Kh.. ông! Không hẳn vậy.

- Vậy thì cho tôi thuê đi! - Hoàng thân bất ngờ đề nghị.

Có lẽ đây là một cái đích Lebedev đã nhắm tới. Ý tưởng đó đã đến với lão đâu ba phút trước đó. Mà quả lão cần cho thuê nhà thật; lão đã tìm ra người ngỏ ý rằng có lẽ họ sẽ thuê ngôi nhà ấy. Lebedev biết rằng không hề có chuyện "có lẽ" nhưng mà họ chắc chắn sẽ thuê ngôi nhà ấy thật. Nhưng lúc này đây, sự suy tính thiệt hơn chợt đã nảy ra trong trí lão cái ý định cho hoàng thân thuê ngôi biệt thự ấy, viện cớ rằng người muốn thuê trước kia đã không chịu trả lời dứt khoát. Lão tưởng tượng ra trước mắt biết bao nhiêu chuyện kì thú và những biến cố mới sẽ xảy ra vì quyết định này của lão. Lão nhiệt liệt tán thành lời đề nghị của hoàng thân và còn hăng hơn nữa, lão lại khoát tay ra vẻ bỏ qua cái chuyện giá cả không tính tới nữa.

- Vâng, thì cứ như ý ông muốn. Thế nhưng ông sẽ không phải thua thiệt gì hết.

Cả hai đã bước ra khỏi khu vườn.

- Thưa hoàng thân tôn kính, nếu ngài muốn, tôi xin thưa hầu ngài một chuyện thật thú vị cũng nằm trong mục này, - Lebedev lắp bắp, vừa uốn éo thân mình bên cạnh hoàng thân một cách khoái trá.

Hoàng thân dừng chân lại.

- Daria Alexeevna có một ngôi nhà nhỏ ở Pavlovxc nữa.

- Thế à?

- Và một người bạn của bà ta đã tỏ rõ cái ý định sẽ đến thăm bà ta thường xuyên tại Pavlovxc, với một mục đích.

- Thì sao?

- Aglaia Ivanovna...

- Thôi đủ rồi mà, Lebedev! - hoàng thân ngắt lời và thấy khó chịu như thể có ai chạm phải chỗ đau của ngài. - Mọi chuyện không phải là ở đó đâu. Tốt hơn, ông nên cho tôi biết khi nào thì ông đi? Việc đó càng tiến hành sớm càng tốt, vì hiện thời tôi phải ở khách sạn đấy.

Vừa chuyện trò, họ vừa bước ra khỏi vườn, không trở lại ngôi nhà, họ băng thẳng qua sân dẫn đến cổng.

- Vâng, tôi tưởng không còn gì tốt hơn thế này, - Lebedev nói sau khi lưỡng lự đôi chút. - Hôm nay ngài dọn ngay đến tôi đi, rồi ngày mai chúng ta cùng đi Pavlovxc luôn thể.

- Để xem đã, - hoàng thân nói trầm tư, rồi ngài đi ra cổng.

Lebedev đứng tiễn ngài đi. Lão bàng hoàng trước dáng vẻ bất định của hoàng thân. Lúc chia tay, hoàng thân quên cả chào chủ nhà, cũng chẳng buồn gật đầu nữa, điều này thật không hợp chút nào với bản tính nhã nhặn và lịch sự cố hữu của ngài mà Lebedev đã biết rất rõ.

III

Đã mười một giờ rưỡi. Hoàng thân biết rằng có đến nhà Epantrin vào lúc này thì may ra ngài cũng chỉ gặp được một

mình ông tướng, vì bận công việc mà phải lưu lại thành phố, nhưng cả điều này cũng không lấy gì làm chắc lắm. Tự nhiên, hoàng thân có ý nghĩ rằng chắc rồi ông tướng sẽ đưa ngay ngài xuống Pavlovxc, cho nên ngài tha thiết muốn viếng thăm một người khác trước đã. Dù vẫn biết phải liều chạm cuộc viếng thăm gia đình Epantrin và phải hoãn chuyến đi Pavlovxc đến ngày hôm sau, hoàng thân vẫn quyết đến ngôi nhà ngài đang hết sức muốn viếng thăm này. Tuy vậy, ngay cả việc thăm viếng đó, xét trên một khía cạnh, cũng đã là liều lĩnh rồi. Ngài đâm bối rối và lưỡng lự. Ngài biết ngôi nhà đó nằm trên phố Gorokhovaia, gần phố Xadovaia, ngài nhất quyết đi đến đó, với hi vọng đến nơi ngài sẽ quyết ý được.

Lúc đến góc phố Gorokhovaia và Xadovaia, ngài ngạc nhiên vì thấy mình quá đỗi cảm xúc, ngài đâu có ngờ được tim ngài lại đập mạnh đến thế. Có một ngôi nhà hẳn là vì bề ngoài độc đáo của nó đã lôi cuốn sự chú ý của hoàng thân khi ngài còn tận mãi đằng xa, về sau này, hoàng thân nhớ lại lúc ấy ngài đã nhủ thầm rằng: "Đúng là ngôi nhà ấy rồi". Háo hức vì hiếu kì, ngài rảo bước lại phía nhà ấy để xem điều ức đoán của ngài đúng hay sai. Không hiểu sao ngài có cảm tưởng là ngài sẽ tuyệt vọng ghê gớm, nếu điều ức đoán đó đúng. Đó là một ngôi nhà ba tầng đồ sộ, buồn thảm, kiến trúc không có gì đặc biệt, sơn mầu xanh lục bẩn thỉu. Một số rất ít nhà cửa kiểu đó đã được xây dựng từ cuối thế kỉ trước đây vẫn còn đứng hiên ngang mà thủ cựu giữa phố phường của Peterburg (một thành phố thay đổi nhanh chóng). Những ngôi nhà loại đó được kiến trúc thật kiên cố với tường bằng gạch dày và rất ít cửa sổ, đôi khi cửa sổ ở tầng trệt có chấn song sắt. Thường thì ở tầng dưới có cửa hiệu của kẻ đổi bạc, một giáo đồ Scopex(*), chủ hiệu này có thuê một phòng ở tầng trên. Từ ngoài chí trong, ngôi nhà toát ra một vẻ lạnh nhạt và cấm cung, mọi vật trong nhà đều

nhuốm vẻ bí mật kín giấu và e dè, và thật khó mà cắt nghĩa được tại sao chỉ mới nhìn ngôi nhà, người ta đã có cái cảm tưởng ấy. Đã hẳn là ngay những đường nét kiến trúc đã hàm chứa một vẻ bí mật rồi. Gần như độc chiếm mấy ngôi nhà này là giới con buôn. Lúc đến cổng ngoài, hoàng thân đọc được hàng chữ trên đó: "Tư thất của Rogojin, kẻ thừa kế danh dự".

Không chần chừ, ngài mở cánh cửa kính, cánh cửa đóng đánh sầm sau lưng ngài, rồi bước theo bậc thang dẫn lên tầng hai. Cầu thang tạc bằng đá xù xì, đen kịt. Vách sơn đỏ. Ngài đã biết Rogojin cùng mẹ và anh gã ở tầng hai của ngôi nhà ảm đạm này. Người ta mở cửa, mời ngài vào ngay mà cũng chẳng buồn hỏi danh tính, rồi dẫn ngài đi một quãng dài. Họ vượt qua một phòng khách to lớn có vách xây giả đá cẩm thạch, nền lát ván sồi, đồ đạc chế tạo từ những năm 1820 nặng nề, thô kệch; rồi qua tiếp nhiều phòng nhỏ chẳng biết là phòng gì, đi quanh co mãi đến khi họ dừng lại gõ cửa. Đích thân Parfen Xemionovitr ra mở cửa. Trông thấy hoàng thân, gã tái hẳn người đứng sững như một tượng đá hồi lâu, đăm đăm nhìn với vẻ đờ đẫn, miệng nhúm nhó nhếch lên một nụ cười lạ lùng, quá đỗi bối rối, gã thấy cuộc viếng thăm của hoàng thân chẳng khác nào một biến cố kì quái, khó mường tượng nổi. Đã dự liệu trước một tình cảnh như thế, nhưng hoàng thân vẫn không khỏi kinh ngạc.

- Parfen, có lẽ tôi đến không nhằm lúc, - hoàng thân chẳng dừng được, bối rối nói. - Nếu ông muốn, tôi xin kiếu vậy.

- Ồ không, không đâu! - Parfen đã tỉnh người lại, nói. - Hân hạnh được đón tiếp ngài. Mời ngài vào.

Họ chuyện trò với nhau với vẻ thân tình. Tại Moxcva, họ thường gặp gỡ, trò chuyện với nhau, lắm giây phút đó vẫn còn lưu lại những ấn tượng sâu đậm trong tâm hồn họ. Nhưng cho đến giờ phút này, họ đã xa nhau hơn ba tháng rồi.

Gương mặt Rogojin vẫn còn nhợt nhạt, giật từng cơn. Đã mời khách vào nhà rồi, mà gã vẫn còn bối rối quá chừng. Lúc gã trỏ cho hoàng thân chiếc ghế bành kê trước bàn, hoàng thân chợt quay thoắt và khựng lại trước tia nhìn nặng trĩu, dị kì của Rogojin. Không hiểu sao, hoàng thân chợt sững sờ, đồng thời ngài chạnh nhớ một kỉ niệm thật buồn và đau vừa xảy đến. Không ngồi xuống, ngài cứ đứng đó bất động, nhìn thẳng vào mắt Rogojin một lúc; đôi mắt đó thoạt như ánh lên những tia nhìn dữ dội hơn. Thế rồi Rogojin mỉm cười, nhưng xong lại luống cuống và thất thần hơn.

- Sao ngài lại nhìn tôi chăm chăm như thế? - gã lắp bắp. - Ngồi xuống đi chứ.

Hoàng thân ngồi xuống.

- Parfen, - ngài nói, - hãy nói thật cho tôi biết. Ông có biết hôm nay tôi đến Peterburg hay không?

- Tôi nghĩ là ngài sẽ đến, và ngài cũng thấy đó, tôi nghĩ có sai đâu, - Rogojin đáp, nở nụ cười chua chát rồi nói tiếp. - Nhưng làm sao tôi biết được là ngài sẽ đến đây hôm nay?

Cái lối nói cộc lốc, nhát gừng và vẻ bối rối lạ lùng trong câu hỏi thay cho câu trả lời càng làm hoàng thân sững sờ hơn.

- Nếu như ông biết tôi đến đây hôm nay, thì vì cớ gì ông bực bội như vậy? - hoàng thân nhỏ nhẹ hỏi trong nỗi bối rối.

- Ngài hỏi thế để làm gì cơ chứ?

- Lúc sáng, khi bước xuống tàu hoả, tôi đã thấy một đôi mắt nhìn tôi phía sau lưng y hệt như ông đang nhìn tôi bây giờ đây.

- Ồ, thật sao, đôi mắt của ai vậy? - Rogojin ngờ vực hỏi. Hoàng thân có cảm tưởng như gã vừa giật nẩy mình thì phải.

- Tôi không biết nữa. Đôi mắt đó chìm trong đám đông. Có lẽ tôi tưởng tượng ra cũng nên. Vì ông bạn thân Parfen của tôi ơi, dạo này tôi hay hoa mắt trông thấy đủ thứ, tôi có cảm giác

tương tự như năm năm về trước, dạo tôi còn bị bệnh.

- Hừ, - Rogojin lẩm bẩm, - chắc có lẽ ngài tưởng tượng thật. Tôi miễn có ý kiến.

Vào lúc ấy, cái nụ cười thân ái nở trên khuôn mặt gã thật không hợp cảnh chút nào, nó có vẻ gượng gạo và dù gã cố gắng đến đâu cũng không thể gom lại thành một nụ cười.

- À, ngài lại sắp đi ngoại quốc phải không? - gã hỏi, rồi tiếp. - Ngài còn nhớ lần chúng ta gặp nhau vào mùa thu năm ngoái trên chuyến tàu từ Pxcov đến đây không? Tôi về nhà, còn ngài... ngài mặc áo chùng và chân đi ghệt - còn nhớ không?

Rồi Rogojin chợt phá lên cười, cái cười lần này lộ đầy vẻ nham hiểm, và gã có vẻ khoái chí vì đã tìm được dịp phô nó ra.

- Ông ở đây luôn sao? - hoàng thân hỏi, vừa đưa mắt nhìn quanh phòng.

- Vâng, tôi về vườn hẳn rồi. Mà ngài bảo tôi còn đi đâu được nữa?

- Đã lâu lắm rồi chúng ta không gặp nhau. Tôi có nghe nhiều chuyện về ông mà sao như không phải nói về ông chút nào vậy.

- Miệng lưỡi thiên hạ mà, - Rogojin chua chát nhận xét.

- Họ bảo rằng ông đã giải tán cái băng của ông. Ông lui về sống ở đây với gia đình và không còn giang hồ phiêu bạt nữa. Vâng, thế lại hay. Đây có phải là nhà riêng của ông, hay ông ở chung với người khác?

- Đây là nhà mẹ tôi. Mấy phòng của bà cụ ở ngay phía bên kia hành lang.

- Còn anh của ông ở đâu?

- Xemion Xemionovitr thì như chim trời bạt gió.

- Ông ta lấy vợ chưa?

- Anh ta goá vợ. Mà ngài hỏi chuyện đó làm gì chứ?

Hoàng thân nhìn gã không trả lời; ngài lại chìm vào suy tư và chắc không nghe thấy câu hỏi. Rogojin cũng chẳng vật nài gì mà chỉ ngồi đợi. Cả hai lặng yên một lúc.

- Lúc đến đây, còn cách một trăm bước, tôi đã đoán ra ngôi nhà này là của ông rồi.

- Sao thế?

- Tôi không biết nữa. Ngôi nhà của ông mang cái vóc dáng của tất cả gia đình ông, của toàn diện lối sống kiểu Rogojin, nhưng giá ông có bắt tôi cắt nghĩa tại sao thế thì tôi xin chịu, không sao giải thích được. Hẳn rằng đó chỉ là một sự tưởng tượng không được tỉnh trí lắm. Tôi quả có e sợ đôi chút. Trước đây, tôi chưa bao giờ nghĩ rằng ông lại sống trong một ngôi nhà như thế này, nhưng thoạt thấy nó, tôi nghĩ ngay: "Ngôi nhà của ông ấy phải đúng là thế này rồi!"

- Thật thế sao? - Rogojin gượng cười, gã chưa hiểu rõ ý nghĩ khúc mắc của hoàng thân. - Ngôi nhà này của ông nội tôi xây cất, - gã cắt nghĩa. - Gia đình Khludiacov, mấy kẻ *Scopex* ấy, vẫn ở từ xưa, hiện giờ vẫn còn thuê nhà chúng tôi.

- Nhà tối quá, ông sống tối tăm như thế này, - hoàng thân bảo, đảo mắt quanh phòng.

Đó là một gian phòng rộng, trần cao và thiếu ánh sáng, đồ đạc ngổn ngang đủ thứ: mấy cái bàn làm việc to tướng, bàn viết, tủ đựng sổ cái, và giấy má đủ loại. Một chiếc đi văng bọc da đỏ rõ ràng được dùng làm chỗ ngủ của Rogojin. Hoàng thân để ý thấy trên bàn, phía trước mặt Rogojin có hai, ba quyển sách, một quyển là cuốn *Sử Kí* của Xoloviov[*] mở ngỏ, có miếng nẹp đánh dấu. Dọc theo bờ tường treo nhiều bức tranh sơn dầu lồng khung vàng đã ngả màu, những tranh đã đóng bẩn đen kịt chẳng còn trông thấy gì nữa. Một bức chân dung cỡ lớn bằng người thật đã bắt hoàng thân chú ý tới. Bức chân dung họa một người đàn ông tuổi ngũ tuần xúng xính trong chiếc áo

bào kiểu Đức nhưng dài thậm thượt, cổ đeo thòng hai chiếc mề đay với bộ râu xám ngắn ngủn, lơ thơ vài sợi mọc trên bộ mặt vàng vọt nhăn nhúm có đôi mắt âu sầu lấm lét và nghi hoặc.

- Thân sinh của ông đây chăng? - hoàng thân hỏi.

- Đúng thế, - Rogojin trả lời với cái cười khó chịu, có vẻ như gã sợ phải nghe những lời châm biếm, chế nhạo người cha quá cố của gã.

- Ông cụ không phải là một tín đồ Cựu giáo[*] đấy chứ? - hoàng thân hỏi.

- Không, ông cụ rất hay đi nhà thờ, nhưng quả thật ông cụ có bảo rằng Cựu giáo gần gũi với chân lí hơn. Ông cụ cũng kính ngưỡng các Scopex lắm, ông thường nghiên cứu về đạo giáo này. Nhưng tại sao ngài lại hỏi ông cụ tôi có phải là một tín đồ Cựu giáo hay không?

- Ông sẽ tổ chức đám cưới tại đây chăng?

- V... vâng, - Rogojin trả lời, khẽ giật mình trước câu hỏi không ngờ đó.

- Chắc sắp rồi chứ?

- Ngài cũng biết rằng việc đó không tuỳ thuộc ở tôi mà.

- Này Parfen, tôi không phải là kẻ thù của ông, và tôi cũng không có ý xen vào việc của ông chút nào hết. Điều này tôi đã từng nói với ông trong một trường hợp tương tự, lúc lễ cưới của ông sắp cử hành tại Moxcva, tôi không hề xen vào chút nào, ông đã biết đấy. Lần thứ nhất chính nàng đã chạy đến với tôi và nài xin tôi "cứu" nàng ra khỏi tay ông, ngay trước giờ hôn lễ. Tôi nhắc lại nguyên văn lời nàng nói đó. Thế xong, nàng cũng bỏ tôi mà đi, ông lại tìm ra nàng, lại sửa soạn cưới nàng lần nữa, thế rồi bây giờ thiên hạ lại khác nhau nàng sắp bỏ ông mà đi nữa đấy. Đúng thế không? Lebedev đã kể cho tôi nghe việc ấy, nên tôi đến đây. Nhưng mãi đến hôm qua tôi mới hay rằng hai người đã tái hợp với nhau tại đây. Điều đó tôi

mới được biết qua sự tiết lộ của một bạn cũ của ông, nếu ông muốn biết thì đó là Zaliojev đấy. Tôi đến đây chỉ có một mục đích rõ rệt, đó là thuyết phục nàng xuất ngoại để lấy lại sức khỏe, nàng đau yếu nhiều lắm, cả thể xác lẫn tinh thần, mà nhất là tinh thần. Cứ như ý tôi, nàng phải lưu tâm chăm sóc sức khỏe cho kĩ mới được. Tôi không hề có ý đi ngoại quốc với nàng, tôi muốn xếp đặt việc này mà không có tôi tham gia. Tôi đã nói rõ sự thật với ông rồi đó. Nếu quả thật hai người tái hợp với nhau, tôi sẽ không gặp mặt nàng nữa, cũng chẳng bao giờ đến thăm ông nữa. Chính ông cũng biết rằng tôi không lừa gạt ông, lúc nào tôi cũng đối với ông ngay thẳng, thật tình. Tôi chẳng hề giấu giếm ông ý nghĩ của tôi về việc này, tôi luôn luôn cho rằng, nàng lấy ông là đời nàng chấm hết. Mà cũng có thể chấm hết luôn cả đời ông nữa, có thể còn đúng với ông hơn là với nàng không chừng. Tôi sung sướng lắm nếu hai người lại sắp sửa chia li, nhưng tôi không hề có ý quấy phá hai người hay làm điều gì để phân rẽ hai người hết. Cứ yên chí và khỏi cần đề phòng tôi làm gì. Phải mà, ông đã biết hết sức rõ ràng tôi chẳng bao giờ là đối thủ thực sự của ông cả, cho dù nàng có chạy đến với tôi chăng nữa. À, bây giờ ông lại cười, tôi biết tại sao ông cười rồi. Phải, ở đó chúng ta đã sống cách biệt nhau, mỗi người ở một thị trấn, ông đã biết rõ điều đó quá mà. Trước đây tôi đã giải thích với ông rằng, tôi yêu nàng không phải vì tình, mà vì lòng trắc ẩn. Tôi tin rằng mình đã định nghĩa đúng. Đúng thế chăng? Ông đã hiểu phải không? Sao giờ đây ông lại nhìn tôi với vẻ oán hận ngùn ngụt như thế được! Tôi đến đây để tái xác nhận với ông, vì ông cũng rất thân thiết với tôi. Parfen, tôi rất quý mến ông. Bây giờ tôi đi đây, và sẽ không bao giờ trở lại nữa. Giã biệt! - Hoàng thân đứng dậy.

- Ở lại chút đã, - Rogojin nói nhỏ nhẹ, vẫn không rời khỏi chỗ ngồi, đầu gã dựa vào lòng bàn tay phải. - Tôi đã lâu không gặp ngài rồi.

Hoàng thân ngồi xuống. Cả hai yên lặng.

- Khi ngài không ngồi trước mặt tôi đây, tôi lại ghét ngài ngay, Lev Nicolaevitr ạ. Trong ba tháng xa cách ngài, lạy Trời, tôi oán ghét ngài không nguôi. Giá mà đầu độc ngài được, tôi cũng không từ! Tôi dám lắm. Vậy mà lúc này, ngài ngồi bên tôi có một khắc đồng hồ, mà bao nhiêu nỗi oán ghét trong tôi đã tiêu tan hết, ngài lại trở nên thân ái đối với tôi như trước. Hãy ở lại với tôi...

- Lúc tôi ở bên ông thì ông tin tôi; vắng tôi, ông hết tin liền và lại nghi ngờ tôi. Ông sao mà giống cha ông quá! - hoàng thân đáp với một nụ cười thân thiết và cố che giấu cảm xúc của ngài.

- Tôi tin giọng nói của ngài lúc ở bên ngài. Đã hẳn tôi nhận biết là chúng ta không thể so sánh với nhau được, ngài và tôi.

- Sao ông bảo thế? Rồi, ông lại khó chịu trở lại rồi, - hoàng thân nói, nhìn Rogojin một cách lạ lùng.

- Vâng đúng, chẳng có ai hỏi chúng ta về việc ấy cả, bạn ạ, - gã đáp. - Việc ấy đã được giải quyết chả cần phải có ý kiến chúng ta. - Gã ngưng nói, rồi lại tiếp, rất nhũn nhặn. - Chúng ta khác nhau cả trong cách yêu, khác trong mọi sự. Ngài bảo ngài yêu nàng với lòng trắc ẩn, thương xót. Còn tôi, tôi không bao giờ xót thương nàng cả. Hơn nữa, nàng còn ghét tôi hơn tất cả mọi sự. Dạo này, đêm đêm tôi thường mơ thấy nàng cặp với một gã đàn ông khác rồi cười vào mũi tôi. Mà phải chứ, đường đi nước bước nó phải như vậy rồi, bạn ạ. Nàng sắp lấy tôi, nhưng nàng chẳng hề nghĩ đến tôi chút nào, nàng xem đó cũng như chuyện đổi giầy, đổi dép. Ngài có tin được không, đã năm hôm nay, tôi không được gặp nàng, vì tôi không dám đến tìm nàng. Thế nào rồi nàng cũng hỏi: "Ông đến làm gì?" Nàng đã làm nhục tôi biết bao nhiêu lần rồi, tôi lạ gì nữa.

- Làm nhục ông? Ông nói gì thế?

- Ngài cứ vờ như không biết không bằng! Hừ, nàng bỏ tôi mà chạy đi với ngài, như ngài vừa nói đó!

- Coi kìa, há ông không tin rằng...

- Và há nàng đã không làm nhục tôi với tên sĩ quan Zemtujnicov ở Moxcva đó sao? Tôi biết tỏng là nàng đã làm thế mà, nàng làm thế ngay sau khi đã ấn định ngày cưới với tôi!

- Không thể như thế được! - hoàng thân kêu lên.

- Tôi dám chắc như thế đó! - Rogojin quả quyết nói. - Ý ngài muốn nói rằng không thể giống như thế chứ gì? Bạn ơi, bảo rằng nàng không giống như thế thì chẳng ích gì. Với ngài, nàng hẳn sẽ không giống như thế thật, dám là nàng còn gớm ghiếc điều đó nữa là đằng khác.. nhưng đối với tôi, nàng giống y như thế đó. Đường đi nước bước nó đã rõ rệt như thế đó. Nàng coi tôi như một đứa hèn hạ nhất trong bọn người hèn hạ. Nàng đã bịa chuyện với cái tên sĩ quan Keller, cái thằng đánh quyền Anh ấy, để làm nhục tôi thôi. Ngài đâu có biết được bao nhiêu trò tai ác mà nàng đã đem ra chơi xỏ tôi tại Moxcva! Mà tiền tôi nữa! Số tiền tôi tung đi!

- Vậy... vậy mà bây giờ ông lại cưới nàng! Rồi sau sẽ ra thế nào đây? - hoàng thân kinh hoảng hỏi.

Rogojin nhìn hoàng thân trừng trừng với một cái nhìn khủng khiếp, thăm thẳm, mà không trả lời.

- Đã năm ngày nay tôi không đến chỗ nàng, - gã nói tiếp sau một phút yên lặng. - Tôi e rằng nàng sẽ tống cổ tôi ra. Nàng nói: "Tôi vẫn còn làm chủ con người tôi mà. Nếu muốn, tôi sẽ cho ông rơi luôn và đi ngoại quốc một mình tôi!". Nàng đã bảo tôi, có lẽ nàng sẽ đi ngoại quốc, - gã nói như phân trần, vừa nhìn thật sâu vào đôi mắt hoàng thân. - Quả thật có lắm lúc nàng chỉ muốn làm cho tôi hoảng. Thế nhưng những lúc khác, nàng lại cau mày, hờn dỗi và chẳng nói lấy một lời. Hừ!

Cái kiểu này mới làm tôi hoảng! Một ngày kia, tôi thấy không nên đến thăm nàng tay không... nhưng rồi món quà của tôi chỉ tổ làm cho nàng cười nhạo, rồi nổi xung với tôi. Nàng đem cho con hầu Catia của nàng chiếc khăn quàng tôi tặng nàng, một chiếc khăn độc đáo mà chắc chưa bao giờ nàng được ngắm, cho dù nàng đã quen sống xa hoa, lụa là. Về ngày cưới của chúng tôi, tôi cũng chẳng dám đả động đến nữa. Không biết phải gọi cái thứ vị hôn phu không dám đến nhà cô vợ sắp cưới của hắn là cái ngữ gì cho đúng? Tôi ngồi đây, thế rồi đến lúc không chịu nổi nữa, tôi lại len lén đi qua nhà nàng thật kín đáo, hay nấp ở một xó nào đó. Có đêm tôi đã đứng canh nơi cổng nhà nàng mãi đến ngay tinh mơ sáng, và tôi có ý nghĩ là một việc gì đó đương xảy ra. Nhưng chắc là nàng phải thấy tôi qua cửa sổ rồi. Nàng bảo: "Ông sẽ làm gì tôi đây, nếu ông thấy rằng tôi gạt gẫm ông?" Tôi không nhịn được, trả lời: "Thì cô biết rồi đấy".

- Nàng biết gì?

- Nàng biết gì thì làm sao tôi biết được? - Rogojin cười độc địa. - Tại Moxcva, tôi không sao bắt gặp được nàng đi với ai, dù tôi đã cố công khá lâu. Một lần kia, tôi giữ nàng lại và bảo: "Cô đã hứa lấy tôi, cô sắp bước vào một gia đình danh giá, thế mà cô có biết cô đang là cái hạng đàn bà nào không? Hừ, để tôi bảo cho cô biết, cô đúng là cái hạng đàn bà "đó" "đó!"

- Ông bảo nàng thế, thật sao?

- Chứ sao!

- Rồi sao?

- Nàng bảo: "Bây giờ chắc cho ông làm đầy tớ tôi cũng chẳng màng, chứ đừng nói là làm chồng. Tôi đáp ngay: "Gì đi nữa thì tôi cũng chẳng bỏ đi đâu". Nàng đáp: "Nếu vậy, tôi sẽ gọi Keller đến ngay, và bảo hắn tống cổ mi ra khỏi nhà chứ sao". Tôi lăn xả vào nàng và đánh nàng túi bụi.

- Làm sao như thế được! - Hoàng thân kêu lên.

- Đúng vậy đó, tôi nói thật đó. - Rogojin xác nhận. Mắt gã long lanh. Rồi suốt một ngày rưỡi, tôi không ăn uống, không ngủ nghê, tôi không hề rời khỏi phòng nàng, tôi cứ quỳ trước mặt nàng, mà rằng: "Tôi sẽ chết, nhưng tôi sẽ không rời khỏi đây nếu cô không tha thứ cho tôi, và nếu cô có tống cổ tôi ra thì tôi cũng nhảy xuống sông mà chết cho rồi, vì nếu không có cô thì tôi sẽ ra sao đây?" Suốt ngày hôm đó, nàng giống như một mụ điên, thoạt tiên nàng khóc lóc, xong nàng dọa sẽ lấy dao đâm chết tôi, rồi nàng lại chửi tôi như tát nước. Nàng gọi Zaliojev, Keller, Zemtujnicov và cả lũ nữa đến, chỉ tôi cho bọn chúng thấy và sỉ nhục tôi trước mặt bọn họ. "Nào quý vị, hôm nay chúng ta đi xem hát đi, còn nếu hắn không muốn xéo thì hắn cứ việc ở đó, tôi đâu có ràng buộc gì với hắn! Còn ông, Parfen Xemionovitr, người nhà sẽ dọn trà cho ông uống, vì hẳn là hôm nay ông đói lắm rồi!" Nàng ở rạp hát trở về một mình, bảo: "Bọn đó rặt là một lũ hèn hạ vô tích sự. Chúng nó khiếp ông, rồi chúng nó còn dọa tôi nữa. Chúng bảo rằng: "Hắn không chịu đi như thế đâu, hắn dám cắt họng cô lắm chứ chẳng chơi". Hừ, tôi sẽ đi vào phòng ngủ và sẽ không thèm khóa cửa đâu - thế mới biết tôi có sợ ông hay không! Để rồi ông xem! Ông uống trà chưa?" - "Không, - tôi đáp, - tôi không uống đâu!" - "À, ông tự ái, việc đó thật không xứng với ông chút nào!" Và đúng như lời nàng nói, nàng không khóa cửa phòng thật. Sáng hôm sau, nàng bước ra, cười: "Ông điên rồi chăng? Ông sẽ chết đói mất!" - "Xin tha thứ cho tôi", tôi nói. "Tôi không muốn tha thứ cho ông, - nàng bảo. - Tôi sẽ không lấy ông, tôi đã bảo thế rồi. Có phải ông đã ngồi suốt đêm trên ghế đó không? Ông không ngủ sao?" - "Không, - tôi đáp, - tôi không ngủ". - "Chà, thế thì ông quái thật! Ông định sẽ không ăn uống gì sao?" - "Tôi đã bảo là không, tha thứ cho tôi đi !" - "Phải chi ông biết được rằng điều này thật không hợp với ông

chút nào cả, - nàng bảo. - Chẳng khác nào đi mắc yên cương trên lưng con bò cái. Có phải ông có ý dọa cho tôi sợ đấy không? Nhưng mà ông có ngồi đó đói khát thì có can hệ gì đến tôi đâu? Ông cứ làm như thể sẽ dọa được tôi không bằng!" Nàng nổi nóng, nhưng không được lâu, rồi nàng lại biếm nhẽ tôi nữa. Mà thật lạ, nàng không tỏ chút hằn học nào cả, bởi tôi cứ nghĩ nàng có tính hay thù dai, chắc nàng thế nào cũng phải ứa gan trước các điều không ưng ý chớ. Sau đó, tôi mới nhận ra rằng nàng coi tôi nhỏ mọn quá, không đáng cho nàng giận làm gì. Mà điều đó đúng thật. "Ông có biết Đức Giáo hoàng ở La Mã không?" nàng hỏi tôi. Tôi đáp: "Tôi có nghe nói". - "Này Parfen, há ông không có học về lịch sử thế giới sao?" "Tôi chẳng học gì cả", tôi đáp. "Vậy thì, - nàng bảo, - tôi sẽ cho ông ít sách mà đọc. Một lần kia có một vị giáo hoàng, ông ta giận một vị hoàng đế, rồi vị hoàng đế đó đã đi chân đất đến quỳ trước dinh Giáo hoàng suốt ba ngày không ăn không uống, rốt cuộc giáo hoàng đã tha thứ cho ông ta. Ông có tưởng tượng được vị hoàng đế đó đã nghĩ gì trong suốt ba ngày đó không? Và lúc quỳ ở đó, ông ta đã thề nguyền như thế nào không? Chờ một chút - nàng bảo, - tôi sẽ đọc chuyện đó cho ông nghe". Nàng chạy đi tìm quyển sách. "Chuyện này viết bằng văn vần", nàng bảo rồi đọc cho tôi nghe những dòng thơ kể lại suốt ba ngày đó, vị hoàng đế đã nguyện phải trả thù vị giáo hoàng. "Này Parfen, câu chuyện này không làm cho ông khoái sao?" nàng hỏi. "Chuyện cô vừa đọc đó đúng lắm", tôi nói. "A ha, chính ông nói chuyện ấy đúng nhé! Vậy thì chắc ông cũng đang phát nguyện như thế này đây: "Hừ, ả mà lấy ta rồi thì ả sẽ biết ta, ta sẽ bắt ả phải hối tiếc về mọi việc này". Tôi đáp: "Tôi không biết nữa, có thể như thế lắm". "Ông nói không biết là nghĩa ra làm sao?" - "Tôi không biết, lúc này tôi không nghĩ đến chuyện đó", tôi trả lời. "Vậy thì ông đang nghĩ đến chuyện

gì?" - "Tôi mãi nghĩ rằng: lúc cô rời ghế, cô đi ngang qua tôi, tôi đã nhìn cô và mắt cứ dõi theo cô; lúc vạt áo cô lướt thướt trên nhà, tim tôi liền ngừng đập; khi cô ra khỏi phòng,tôi nhớ lại mọi điều cô nói, dáng điệu cô, rồi suốt đêm tôi không nghĩ gì nữa hết. Suốt đêm tôi lắng nghe tiếng thở của cô trong giấc ngủ, tôi để ý thấy cô trăn trở hai lần trên giường". Thế rồi nàng cười và bảo tôi: "Chắc có lẽ ông không nghĩ đến chuyện ông đánh tôi đâu nhỉ? Chắc ông không nhớ chuyện đó, phải không?" - "Có lẽ, không biết tôi có nghĩ đến chuyện đó hay không nữa!" tôi bảo. "Thế nếu tôi không chịu tha thứ cho ông và không chịu lấy ông thì sao đây?" - "Tôi đã bảo cô rồi mà, tôi sẽ đi trầm mình chứ sao!" - "Chắc ông phải giết tôi trước đã chứ!", nàng nói và đắm vào suy tư. Rồi nàng cau có và bước ra khỏi phòng. Một giờ sau, nàng trở lại cùng tôi, vô cùng sầu não: "Tôi sẽ lấy ông, Parfen Xemionovitr ạ, - nàng nói, - không phải vì tôi sợ ông đâu, nhưng vì dù sao thì đời tôi kể như thế cũng xong, còn chỗ nào tốt hơn nữa đâu? Ngồi xuống đây, - nàng bảo. - Người nhà sẽ dọn bữa tối cho ông ăn ngay. Và tôi mà đã quyết lấy ông rồi, tôi sẽ làm một người vợ tận tuỵ, ông khỏi cần lo ngại gì về việc đó cả. Trước đây, tôi thường hay nghĩ ông là một kẻ hết sức hèn mạt; - nàng lại yên lặng. - Nhưng mà ông đâu phải là kẻ hèn mạt. Thoạt tiên tôi đã tưởng ông là kẻ hèn mạt hết sức chứ!" Ngay sau đó, nàng ấn định ngày cưới của chúng tôi, rồi một tuần sau, nàng lại bỏ tôi chạy đến đây với Lebedev. Lúc tôi đến, nàng bảo: "Không hẳn là tôi cự tuyệt ông đâu; tôi chỉ muốn chờ đợi một thời gian nữa, đến bao lâu tuỳ thích, vì tôi vẫn còn làm chủ con người tôi mà. Nếu ông muốn, cứ việc đợi đi". Đó là trạng huống của chúng tôi bây giờ đó. Ngài nghĩ sao về việc ấy, Lev Nicolaevitr?

- Còn ông thì nghĩ sao? - đến lượt hoàng thân hỏi, ngài

nhìn Rogojin một cách buồn rầu.

- Chẳng lẽ tôi nghĩ được! - gã bảo. Hình như gã muốn nói điều gì nữa, nhưng rồi lại ngập ngừng trong nỗi khổ sở tuyệt vọng.

Hoàng thân đứng dậy, lại có ý muốn đi.

- Dù sao đi nữa, tôi sẽ chẳng hề xen vào việc của ông đâu, - ngài nói nhỏ nhẻ như thể nói với chính mình, như thể để trả lời cho một ý nghĩ riêng tư thầm kín của chính ngài.

- Ngài có biết tôi sẽ nói thế nào không? - Rogojin lớn tiếng nói với vẻ kích động đột ngột, mắt gã loé lửa. - Tôi nói rằng tôi không hiểu được lí do tại sao ngài lại nhường bước tôi? Có phải ngài thật hết yêu nàng rồi không? Dù sao đi nữa, ngài cũng đã từng đau khổ lắm, tôi biết chứ! Thế tại sao ngài lại vội vã chạy đến đây gấp gáp như vậy? Vì lòng trắc ẩn chăng? - Mặt gã kéo co lại thành một nụ cười nham hiểm. - Ha, ha!

- Ông cho rằng tôi gạt ông à? - hoàng thân hỏi.

- Không đâu, tôi tin ngài chứ, nhưng tôi không làm sao hiểu được. Hình như lòng thương xót của ngài lại mạnh hơn tình yêu của tôi nữa đấy.

Một vẻ tinh quái và cái ý gấp rút muốn cho người ta hiểu ý mình đã hiển lộ trên khuôn mặt gã.

- Chà, thật không sao mà phân biệt được giữa tình yêu và nỗi oán ghét của ông được, - hoàng thân mỉm cười, nói. - Nhưng khi tình cảm này qua đi rồi, nỗi ưu phiền lại càng lớn hơn, chắc thế. Này bạn Parfen của tôi ơi, tôi nói cho bạn hay rằng...

- Cái gì? Rằng tôi sẽ giết nàng chăng?

Hoàng thân giật nẩy người.

- Rồi, ra ông sẽ ghét cay, ghét đắng nàng vì cái mối tình này, vì tất cả những nỗi thống khổ mà ông đương phải nếm trải bây giờ. Điều tôi thấy lạ nhất là một lần nữa nàng vẫn cứ ưng thuận lấy ông. Hôm qua khi nghe tin đó, tôi khó mà tin

được, và điều đó làm cho tôi hết sức khổ sở! Đã hai lần nàng cự tuyệt ông, bỏ ông mà đi trước ngày cưới, như thế chắc nàng đã có linh cảm về một việc gì đó rồi. Và bây giờ nàng sẽ tìm thấy gì nơi ông đây? Tiền của ông chăng? Vô lí. Vả lại, chắc ông cũng đã tiêu tan khá nhiều rồi. Có phải nàng chỉ muốn có một tấm chồng chăng? Nàng vẫn lấy được một người khác hơn ông cơ mà. Bất cứ ai cũng còn khá hơn ông, vì ông dám giết nàng cơ mà, bây giờ chắc nàng đã thấm thía lắm điều đó rồi chứ! Hay là vì ông yêu nàng cuồng nhiệt như thế? Đúng đấy, có lẽ vì thế thật... Tôi nghe nói có nhiều người đàn bà thích đi tìm một thứ tình yêu như thế... chỉ vì...

Hoàng thân ngừng nói, ngài lại chìm vào suy tưởng.

- Tại sao ngài lại cười khi nhìn chân dung cha tôi thế? - Rogojin hỏi, gã quan sát thật kĩ mọi biến đổi trên nét mặt hoàng thân lúc đó.

- Tại sao tôi cười ư? À, tôi chợt có ý nghĩ rằng giá ông không gặp điều bất hạnh này, nếu mối tình này không đến, chắc có lẽ ông cũng đến giống hệt như cha ông ngay đấy thôi. Chắc rồi ông cũng yên phận sống lặng lẽ trong ngôi nhà này với một người vợ hiền lành, ít nói, chỉ mở miệng khi có việc cần; rồi ông sẽ chẳng còn tin ai trên đời này mà cũng chẳng còn muốn tin nữa, rồi ông sẽ chẳng làm gì ngoài cái việc thâu trữ tiền bạc một cách hết sức trang trọng. May lắm thì khi về già, đôi lúc ông ngâm nga một vài quyển cổ thư, chuyên tâm đến các lễ nghi của Cựu giáo như kiểu làm dấu thánh bằng hai ngón tay chẳng hạn.

- Thì cứ việc cười đi, mới đây thôi, đã có lần nàng nói y hệt những lời ngài vừa nói đó, cũng lúc nàng đứng ngắm bức chân dung đó! Sao mà hai người lại ăn ý với nhau mọi sự như thế được nhỉ, lạ thật!

- Nàng có đến đây thăm ông sao? - hoàng thân hỏi, có vẻ chăm chú lắm.

- Có chứ. Nàng ngắm bức chân dung ấy hồi lâu, rồi hỏi thăm tôi về người cha già quá cố đó. "Rồi ông cũng đến giống hệt như bức tranh đó thôi! - Nàng phá lên cười, nói. - Parfen Xemionovitr ạ, ông có nhiều đam mê sôi bỏng, những đam mê đó dám đưa ông đến án khổ sai ở Xibir lắm nếu như ông thiếu thông minh, nhưng mà ông lại khá thông minh đấy!" (Đây là lời nàng nói, tin hay không mặc lòng, đó là lần đầu tiên tôi nghe nàng nói những điều như thế đó!). "Chắc rồi ông cũng chấm dứt cái tính phiêu bạt không mấy chốc, rồi vì ông là kẻ hoàn toàn vô học, chắc ông cũng đến nước bắt đầu kì cóp tiền bạc, rồi ông sẽ ngồi lì trong ngôi nhà này như cha ông, với mấy anh chàng Scopex mà thôi. Rồi cũng đến lúc ông tiêm nhiễm tín ngưỡng của họ, rồi ông cũng sẽ đi đến chỗ yêu tiền bạc đến độ không phải là chỉ gom góp có hai triệu bạc, mà dám tích trữ đến mười triệu nữa, để rồi chết đói trên đống vàng đó! Bởi vì ông đam mê mọi sự và ông biến mọi sự ra thành đam mê!" Đó là nguyên văn những lời nàng nói với tôi, không sai một chữ. Trước kia có bao giờ nàng nói thế với tôi đâu! Ngài đã biết đó, lúc nào nàng cũng nói với tôi thật rẻ rúng, hay đem tôi ra làm trò cười thôi. Ngay cả lần này, thoạt thì nàng cũng cười cợt, nhưng rồi nàng thoắt trở nên muộn phiền hết sức; nàng dạo khắp nhà, nhìn hết mọi thứ, hình như lo sợ điều gì đó nữa. "Tôi sẽ thay đổi hết mọi sự này. Tôi sẽ thay đổi hết, hay có thể, tội sẽ tậu một ngôi nhà khác trước ngày cưới của chúng ta". Tôi bảo. "Đừng, đừng, - nàng nói. - Đừng thay đổi hết gì, chúng ta cứ sống như thế này. Tôi muốn được ở cạnh mẹ ông khi tôi làm vợ ông rồi", nàng bảo. Tôi dắt nàng đến thăm mẹ tôi. Nàng quý mẹ tôi cứ như nàng là con gái ruột của bà vậy. Đã hai năm nay, mẹ tôi không được tỉnh trí lắm (bà cụ bị tật nguyền), sau cái chết của ba tôi, bà đâm ra giống như trẻ con. Bà không nói, không đi được, chỉ ngồi riệt trên ghế mà cúi chào mọi người bà gặp. Giá không ai cho bà ăn, chắc bà cũng

ngồi đó suốt ba ngày mà chẳng hở môi một tiếng nào. Tôi nắm tay phải mẹ, gấp mấy ngón tay bà lại mà nói rằng: "Mẹ ơi, hãy chúc phước cho nàng đi, nàng sắp lấy con đó!" Thế rồi nàng hôn tay mẹ tôi thật chân tình. "Mẹ ông chắc phải khốn khổ trăm điều". Nàng bảo. Rồi nàng trông thấy quyển sách này của tôi. "Cái gì thế này?" Nàng hỏi. "Ông bắt đầu đọc *Sử Kí Nước Nga* rồi chăng?" (Có lần tại Moxcva chính nàng đã bảo tôi: "Ông phải cố mà đọc ít nhiều đi chứ. Ít ra thì ông cũng nên đọc bộ *Sử Kí Nước Nga* của Xoloviov, chứ không thì ông chẳng biết một chút gì"). "Cuốn này được đấy, - nàng bảo, - ông đọc đi. Tôi sẽ kê cho ông một số sách ông nên đọc trước. Ông có muốn thế hay không?" Thật trước đó chẳng bao giờ nàng nói với tôi những điều như thế, cho nên nàng khiến tôi ngạc nhiên lắm. Lần đầu tiên, tôi được thở như một người sống.

- Parfen, tôi rất sung sướng được nghe điều đó, - hoàng thân nói rất thành thật. - Rất sung sướng. Biết đâu Chúa chẳng tái hợp hai người lại với nhau.

- Chuyện đó chẳng thể xảy ra đâu. - Rogojin nóng nẩy la lên.

- Nghe tôi đây, Parfen ạ, nếu ông yêu nàng như thế, tại sao ông lại không muốn chinh phục lòng ngưỡng mộ của nàng? Mà nếu ông muốn thế, tại sao ông lại không hi vọng làm được việc ấy? Mới vừa đây, tôi bảo rằng tôi rất lấy làm lạ về lí do nàng chịu lấy ông. Nhưng dù không hiểu được, tôi vẫn tin chắc rằng hẳn đó phải là một lí do xác đáng và hợp lí. Nàng đã tin được tình ông, nhưng nàng cũng cần phải tin được rằng ông có những đức tính nào đó. Không thể làm sao khác hơn được! Những điều ông vừa nói với tôi đã chứng tỏ như vậy. Chính ông đã bảo rằng nàng vẫn có thể nói với ông bằng một giọng điệu khác hẳn cung cách nàng cư xử với ông dạo trước. Ông nghi ngờ và ghen tuông, cho nên ông đã thêu dệt quá đáng những việc không tốt mà ông thấy ở nàng. Chắc chắn là nàng không có nghĩ quá xấu về ông như ông nói đâu. Vì nếu

nàng nghĩ thế mà còn đi lấy ông nữa thì có khác nào nàng đi trầm mình mà tự tử, hay lấy dao mà tự sát cho rồi. Có thể như thế được sao? Có ai lại cố ý trầm mình mà chết hay đâm mình mà chết được không chứ?

Parfen lắng nghe những lời thống thiết của hoàng thân với một nụ cười cay đắng. Lòng tin quyết của gã có vẻ không lay chuyển một li nào.

- Sao ông nhìn tôi lúc này với vẻ trĩu nặng thế, Parfen! - Hoàng thân bật thốt lên đầy ảm đạm.

- Trầm mình hay là chết đâm đây? - Rồi Rogojin cũng nói. - Ha ha! Thì đúng phóc là vì cô đó mà nàng lấy tôi chứ sao, nàng cũng biết là ngọn dao của tôi đang chờ đón nàng mà! Thưa hoàng thân, có thể nào mà ngài lại không chịu hiểu mọi điều này chăng?

- Tôi không hiểu ông.

- Vâng có lẽ ngài không hiểu thật đấy. Ha ha! Đúng thiên hạ có bảo rằng ngài... không được tỉnh trí lắm. Nàng đã yêu một người khác... cố mà hiểu điều đó đi! Nàng đã yêu một người khác y như tôi yêu nàng bây giờ vậy. Mà cái người khác đó, ngài có biết là ai không? Là "ngài" đó! Sao? Ngài không biết sao?

- Tôi ấy à?

- Phải, ngài. Nàng đã yêu ngài từ dạo đó, từ buổi sinh nhật của nàng đó. Duy có điều nàng nghĩ rằng nàng không thể lấy ngài được vì nàng sợ sẽ làm nhục ngài và làm hỏng cả đời ngài. "Mọi người đã biết tôi như thế nào rồi". Nàng bảo vậy. Bây giờ nàng vẫn nói mãi nói hoài câu đó. Nàng đã nói thẳng vào mặt tôi. Nàng sợ làm nhục ngài và làm hư hỏng đời ngài, nhưng mà tôi thì nàng bất chấp, nàng vẫn lấy tôi được như thường... đó là điều nàng nghĩ về tôi. Hãy nhớ kĩ điều đó nữa!

- Nhưng làm sao nàng lại bỏ ông mà chạy đến tôi... rồi lại bỏ tôi mà...

- Rồi bỏ ngài mà chạy đến tôi chứ gì? Ha ha! Cái gì bây giờ mà không lọt vào đầu nàng được chứ? Bây giờ lúc nào nàng cũng như lên cơn sốt ấy. Nàng hét tôi rằng: "Cưới ông thì cũng cầm bằng như tôi đi trầm mình mà. Hãy tổ chức đám cưới mau đi!" Nàng lo sửa soạn mọi việc, định ngày giờ cưới, nhưng sắp đến lúc đó, nàng lại hoảng sợ, hoặc giả nàng lại đổi ý khác. Chúa biết điều đó mà; nàng khóc, nàng cười, rồi nàng lên cơn sốt. Nàng bỏ ngài mà chạy thì có gì lạ lắm đâu? Nàng bỏ ngài mà chạy vì nàng biết rằng nàng yêu ngài tha thiết. Nàng không đủ bản lĩnh để ở lại với ngài. Dạo trước đây, ngài bảo rằng tôi "táo tác đi tìm nàng" ở Moxcva; không phải thế đâu - chính nàng đã chạy đến tôi, thúc: "Định ngày cưới đi, tôi sẵn sàng rồi. Lo sắm sâmbanh đi. Nào ta hãy đi xuống xóm Bôhêmiêng!", nàng gào lên. Hừ, nếu không có tôi ở đó, chắc nàng đã gieo mình xuống sông lâu rồi, tôi nói thật đó. Lí do mà nàng chưa đi trầm mình là vì nàng thấy tôi còn có vẻ đáng sợ hơn cả sông nước nữa. Nàng lấy tôi vì thù hằn... Nếu nàng có lấy tôi thật thì tôi dám chắc với ngài rằng nàng chỉ làm thế vì thù hận đấy thôi.

- Vậy mà sao ông? Sao ông lại có thể...? - hoàng thân lại kêu lên, rồi lại ngập ngừng. Ngài nhìn Rogojin với nỗi kinh hoàng.

- Sao ngài không nói nốt? - gã nhăn nhở hỏi. - Ngài có muốn tôi nói toạc ra ý nghĩ của ngài vào phút này không? "Bây giờ làm sao mà nàng lấy hắn được? Ai mà để cho nàng lấy hắn được chứ?" Rõ ràng là ngài đang nghĩ như thế đấy.

- Parfen ạ, không phải tôi đến đây vì cớ đó đâu. Tôi đã bảo ông rồi, tôi không hề có ý đó.

- Có lẽ ngài không đến đây vì cớ đó thật, và có lẽ ngài đã không có ý đó thật, nhưng chắc chắn là ngài đang có ý nghĩ đó bây giờ đây. Ha ha! Thôi đủ rồi! Tại sao ngài lại bối rối như thế? Có lẽ nào ngài lại không biết điều này chăng? Ngài làm tôi ngạc nhiên đó!

- Parfen ạ, tất cả chuyện này chỉ là do lòng ghen tức mà ra thôi. Nó có vẻ bệnh hoạn quá đi. Ông đã thêu dệt mọi việc quá sức rồi, - hoàng thân nhỏ nhẹ nói, đầy xúc động. - Việc gì thế nhỉ?

- Thôi dẹp đi, - Parfen nói rồi giật con dao ra khỏi tay hoàng thân, con dao ngài vừa cầm ở bàn lên, rồi trả nó về chỗ cũ bên cạnh quyển sách.

- Trên đường về Peterburg, tôi đã có linh tính về việc này rồi. Tôi đâu có muốn đến đây! Tôi muốn quên hết mọi sự ở trong thành phố này, muốn rứt nó ra khỏi lòng tôi! Thôi, xin chào ông, nhưng mà ông làm sao thế?

Vừa nói, ngài lại vừa lơ đễnh nhặt con dao ở bàn lên; rồi một lần nữa Rogojin lại giật nó ra khỏi tay ngài và quẳng xuống bàn. Đó là một dao to bản, cán bằng sừng, lưỡi dài ngót hai tấc.

Nhận thấy hoàng thân hết sức ngạc nhiên khi gã đã hai lần giật con dao ra khỏi tay ngài, Rogojin cầm lấy con dao giận dữ đẩy nó vào giữa quyển sách rồi ném cuốn sách qua một chiếc bàn khác.

- Ông rọc sách bằng con dao đó sao? - hoàng thân gần như buột miệng, ngài vẫn còn đắm đuối trong cõi tưởng.

- Phải.

- Nhưng đây là một con dao làm vườn mà.

- Phải, đúng là một con dao làm vườn. Nhưng người ta không rọc sách bằng dao làm vườn được sao?

- Ồ, được chứ, nhưng mà con dao này còn... mới nguyên.

- Mà mới thì có làm sao cơ chứ? Bộ tôi không mua nổi một con dao mới hử? - Rogojin hét tướng, với mỗi lời gã càng điên tiết lên nổi nóng hơn.

Hoàng thân nhún vai rồi nhìn Rogojin đăm đăm.

- Chà, chúng ta điên hết rồi mà! - ngài chợt cười, đã hoàn toàn lấy lại được bình tĩnh. - Thưa bạn, xin thứ lỗi cho tôi, khi đầu tôi váng vất như lúc này, lúc đau yếu như thế này, tôi đâm ra đãng trí và buồn cười quá. Tôi không có ý hỏi bạn mọi chuyện này đâu. Tôi quên khuấy điều tôi muốn hỏi rồi. Chào bạn...

- Không phải đi lối đó. - Rogojin bảo.

- Tôi quên bẵng!

- Lối này, lối này chứ. Nào, để tôi chỉ lối cho ngài.

IV

Họ đi qua các phòng hoàng thân vừa vào lúc nãy. Rogojin đi trước, hoàng thân theo sau. Họ bước vào một phòng khách rộng rãi. Trên vách treo mấy bức chân dung các vị giám mục hay những phong cảnh đã xẫm đen không còn trông thấy gì nữa. Trên ngưỡng cửa vào phòng kế bên treo một bức tranh có kích thước lạ thường, dài khoảng một thước bảy mươi bảy phân, cao hai tấc sáu phân. Tranh vẽ cảnh Chúa Cứu Thế vừa được vực xuống khỏi thập tự giá. Hoàng thân ngắm bức tranh thật chăm chú như cố nhớ lại một kỉ niệm nào, ngài đã dợm bước luôn qua cửa, không dừng lại. Ngài cảm thấy buồn bực quá muốn bước ngay ra khỏi nhà này. Nhưng Rogojin đã dừng ngay lại trước bức tranh ấy.

- Tất cả mấy bức tranh này, ông cha quá cố của tôi đã mua tại phiên bán đấu giá với giá một, hai rúp gì đấy, - gã nói. - Ông cụ thích mấy bức tranh đó. Một tay sành chơi tranh đã xem xét tất cả các bức tranh ở đây. Ông ta bảo chúng chỉ rặt

là thứ rác rến, trừ bức tranh này, cái bức tranh treo trên khung cửa ấy thì không phải rác rến. Cha tôi đã mua bức tranh ấy với giá hai rúp, và có kẻ đã trả ông cụ ba trăm rưỡi rúp để mua nó; nhưng Ivan Dmitritr Xaveliev, một thương gia nổi tiếng là một tay sưu tập đã trả đến giá bốn trăm; và mới tuần qua, ông ta đề nghị anh Xemion Xemionovitr của tôi tới giá năm trăm rúp. Nhưng tôi muốn giữ lại không bán.

- Nhưng mà... nhưng mà bức tranh đó là một sao bản họa phẩm của Hans Holbein, - hoàng thân nói, lúc đó ngài đã xem xét bức tranh thật kĩ. - Dù không phải là nhà chuyên môn, nhưng tôi thấy rằng bức tranh này quả là một sao bản tuyệt tác. Tôi đã được xem họa phẩm chính ở ngoại quốc và không làm sao tôi quên được. Nhưng ông làm sao thế nhỉ ?

Rogojin đột nhiên thôi nhìn bức tranh đó rồi lại bước tiếp. Rõ ràng là tâm thần bất an nóng nẩy và mối quẫn trí đã khiến gã có cử chỉ thô lỗ và khiếm nhã như vậy. Tuy nhiên, hoàng thân vẫn lấy làm kì dị vì đương không gã lại cắt ngang câu chuyện do chính gã khơi mào mà chẳng màng trả lời cho ngài nữa.

- Này Lev Nicolaevitr, nói cho tôi biết, - Rogojin chợt nói lúc gã đi được vài bước, - tôi đã có ý hỏi ngài từ lâu rồi, ngài có tin Chúa không ?

- Ông hỏi tôi như thế mới lạ chứ. Mà ông nhìn tôi như thế cũng lạ quá ! - hoàng thân bất giác nhận xét.

- Tôi thích nhìn bức tranh đó, - Rogojin thầm thì sau một thoáng yên lặng, hình như gã lại quên mất câu hỏi kia rồi.

- Nhìn bức tranh đó à? - hoàng thân kêu lên, ngài bị kích thích vì một tư tưởng thoạt đến. - Nhìn bức tranh đó sao! Chà, một bức tranh như thế thì chỉ đến làm cho người ta mất đức tin thôi!

- Vâng, đức tin thì cũng có thể mất lắm chứ, - Rogojin biểu đồng tình một cách bất ngờ. Lúc đó, họ đã ra đến cửa trước.

- Sao ? - hoàng thân chợt dừng bước, hỏi. - Có việc gì vậy? Tôi nói đùa đấy thôi mà ông lại lấy làm trọng quá vậy! Mà sao ông lại hỏi tôi có tin Chúa hay không?

- Ồ thì thích hỏi, chẳng tại sao hết. Tôi đã định hỏi ngài từ lâu rồi. Thời đại này có nhiều kẻ vô tín. Với lại, không biết có đúng thế không, ngài đã từng ở ngoại quốc chắc ngài biết... Một dạo có kẻ bảo tôi lúc hắn đang say khướt rằng, "ở nước Nga này có nhiều kẻ vô thần hơn ở mọi xứ khác, - hắn còn nói thêm, - đối với chúng ta thì dễ vô tín hơn, vì chúng ta đã tiến xa hơn họ".

Rogojin cười cay đắng. Hỏi câu hỏi đó xong, gã mở choàng cửa, tay vẫn giữ nơi ổ khóa cho hoàng thân bước ra. Hoàng thân ngạc nhiên nhưng ngài cũng đi ra. Rogojin bước xuống đầu cầu thang với hoàng thân rồi đóng cửa lại phía sau. Họ đứng đối mặt nhau và cả hai như có vẻ quên cả nơi họ đang đứng và việc họ sắp phải làm vào lúc này.

- Thôi chào ông, - hoàng thân nói, đưa tay ra.

- Chào ngài, - Rogojin đáp, bắt tay hoàng thân thật chặt nhưng như một cái máy.

Hoàng thân bước xuống một bực cấp và quay trở lại.

- Bàn về đức tin, - ngài mỉm cười, nói, rõ rệt là ngài không muốn chia tay Rogojin như vậy, và bởi vì một kỉ niệm thoạt đến đã gợi hứng cho ngài. - Bàn về đức tin, hai ngày qua tôi đã gặp gỡ bốn trường hợp khác nhau. Một buổi sáng, đang đáp tàu trên một trục thiết lộ mới, tôi đã thảo luận bốn tiếng đồng hồ với một vị tên X. Chúng tôi chỉ mới quen nhau đây thôi. Tôi đã nghe nói nhiều về ông này, có một điểm tôi được biết rằng ông là kẻ vô thần. Ông ta thực là người học nhiều biết rộng, và tôi thật sung sướng được dịp chuyện trò với một con người như thế. Với lại, ông ta được hấp thụ một nền giáo dục tuyệt hảo, thế mà ông lại đối thoại với tôi như một kẻ đồng vai phải lứa

với ông về tri thức và hiểu biết. Ông ta không tin Chúa. Tuy nhiên, có một điều đập mạnh vào trí tôi, ấy là: ông ta không có vẻ gì là đang nói về vấn đề ấy cả trong suốt cuộc chuyện trò, điều này đã kích thích tôi lạ lùng bởi vì dạo trước, bất cứ khi nào gặp những kẻ vô thần hay đọc những pho sách của họ trước tác, tôi không sao tránh khỏi cái ý nghĩ mãnh liệt rằng có vẻ họ nói và viết về một điều gì khác cơ, mặc dù ngoài mặt thì dường như họ có bàn đến vấn đề đó thật. Lúc đó, tôi nói cho ông ta nghe cảm nghĩ ấy, nhưng có lẽ tôi diễn ý không được rõ ràng, hoặc giả không biết cách diễn đạt ý tưởng nên ông ta không hiểu gì cả. Tối hôm đó, tôi nghỉ đêm tại một khách sạn tỉnh lẻ, nơi có vụ án mạng mới xảy ra hôm trước, lúc tôi đến thì ai nấy đều đang bàn tán về vụ đó. Có hai người nông dân già cả, từng quen thân, là bạn của nhau từ lâu rồi, cả hai không ai uống rượu, chỉ ngồi uống trà bên nhau và định vào phòng hai người thuê chung để ngủ. Thế nhưng trong hai ngày trước đó, một người nhận ra bạn mình có đeo một chiếc đồng hồ bằng bạc trên chuỗi hạt, rõ ràng đây là một khám phá hoàn toàn mới mẻ. Người đó không phải là một tên trộm cắp, ông là một nông dân lương thiện, chất phác và đủ miếng ăn. Nhưng chiếc đồng hồ đó đã ám ảnh ông, cám dỗ ông cho đến nỗi cuối cùng ông không còn kìm hãm được nữa, ông cầm ngay con dao chờ cho bạn vừa quay lưng đi, ông liền bước lại thật khẽ khàng nhắm thật kĩ ông bạn, ngước mắt lên trời làm dấu thánh rồi thầm nguyện một cách thống thiết, mà rằng: "Lạy Chúa, xin tha tội cho con, nhân danh Chúa Jesu Christ!", rồi ông đưa một nhát cắt gọn cần cổ ông bạn như cắt cổ một con cừu, xong cuỗm chiếc đồng hồ của ông ta.

Rogojin cười ngả nghiêng. Gã cười như muốn lên cơn đến nơi rồi. Thật cũng lạ quá, gã mới u sầu, ủ dột đó mà bây giờ đã cười ngặt nghẽo, ngả nghiêng được như thế rồi.

- Tuyệt! Tôi mê chuyện ấy rồi đó! Hay, chuyện hay tuyệt! - gã kêu lên, vừa cố lấy lại hơi thở. - Một anh thì không tin Chúa chút nào, còn một anh thì tin Ngài quá sức cho đến nỗi lúc giết người mà vẫn còn cầu nguyện. Hoàng thân ơi, không còn ai sáng tác nổi một chuyện nào hay như thế nữa đâu! Ha ha ha, cứ gọi là ăn đứt hết tất cả rồi!

- Sáng hôm sau tôi đi dạo quanh thành phố, - hoàng thân kể tiếp lúc Rogojin đã thôi cười, dù vẻ cười vẫn còn từng chập phác trên môi gã. - Tôi nhìn thấy một anh lính say đi chân nam đá chân chiêu trên lề đường lát gỗ, rõ ràng là anh chàng bí tỉ rồi. Anh ta tiến đến tôi mà bảo rằng: "Thưa ngài, mua cái thập giá bằng bạc này đi. Có hai mươi copec[*] thôi. Bằng bạc thật đó!" Tôi nhìn chiếc thập giá trong tay anh ta - hẳn là anh chàng mới tháo nó ra khỏi cổ xong, chiếc thập giá đính trên một sợi dây xanh lơ cáu bẩn; nhưng ngó sơ qua, người ta cũng thừa biết đó chỉ là một cổ thập giá bằng thiếc, một chiếc thập giá tám cánh theo kiểu Bizantin.[*] Tôi móc hai mươi copec ra trao cho anh ta rồi đeo ngay chiếc thập giá vào cổ, vừa nhìn cái vẻ hí hửng của anh chàng mới lừa được một một kẻ khờ khạo. Rồi anh ta chuồn ngay vào quán rượu uống sạch món hời bán thập giá đó, chẳng còn nghi ngờ gì nữa. Về phần tôi thì bạn ạ, ngay lúc đó, tôi hết sức cảm khích trước mọi việc đã dồn dập đến với tôi trên đất Nga; trước đó, tôi không hiểu gì về đất nước này, thật tôi như một tên ngố hạng nặng. Trong năm năm ở ngoại quốc, những điều tôi nghĩ về nước Nga mới thật là lệch lạc, kì quái làm sao! Thế rồi tôi cứ đi và nghĩ rằng: "Không, ta không nên vội lên án kẻ bán rao Đấng Christ này. Chỉ có Chúa mới biết được những điều kín nhiệm tiềm ẩn trong con tim của những kẻ say mèm, yếu đuối đó". Một giờ sau, lúc trở về khách sạn, tôi chạm mặt một người đàn bà nhà quê tay bế con nhỏ. Người đàn bà còn trẻ lắm, đứa bé đầu khoảng được sáu tuần lễ. Đứa bé nở nụ cười đầu tiên trong đời

với mẹ nó. Tôi nhìn chăm chăm và chợt bà hết sức kính cẩn làm dấu thánh. "Thưa bà, bà làm gì vậy?" (trong mấy ngày đó gặp ai tôi cũng hay hỏi han điều này, điều nọ). "Nụ cười đầu đời của đứa con là niềm vui của người mẹ cũng như Chúa ở trên trời thoả lòng mỗi khi nhìn thấy một kẻ tội lỗi đang hết lòng cầu nguyện Ngài vậy". Đó là lời người đàn bà nhà quê đó đã nói với tôi, gần đúng nguyên văn những lời bà nói, thật là một tư tưởng đầy kính tín, tế nhị và sâu sắc biết chừng nào! Tư tưởng đó đã chuyên chở trọn vẹn tinh tuý Cơ Đốc Giáo - ý tôi muốn nói là trọn vẹn quan niệm về Đức Chúa Trời là Cha chúng ta và về Niềm Vui của Thiên Chúa đối với con người, giống như niềm sướng thoả của người cha đối với đứa con ruột của mình - thật là một tư tưởng nền tảng của Đấng Christ! Mà lại là một người đàn bà nhà quê đơn sơ, chất phác dường ấy! Mà đúng nàng là một bà mẹ! Và biết đâu nàng không phải vợ của anh lính kia! Này Parfen, hãy nghe tôi đây, phút trước ông có hỏi tôi một câu, tôi xin trả lời: cốt tuỷ của lòng tín ngưỡng không dựa trên lí trí, không liên hệ đến việc làm quấy, tội ác hay sự vô tín. Có một điểm gì khác ở đó và luôn luôn nó có ở đó, những kẻ vô thần luôn luôn bỏ qua điểm ấy và chẳng bao giờ bàn đến điểm ấy cả. Nhưng điều quan trọng là ta sẽ nhận ra nhanh chóng và rõ rệt được điều ấy qua tâm hồn người Nga, kết luận của tôi là như vậy! Đó là một trong những niềm xác tín mà tôi đã lĩnh hội từ tổ quốc Nga của chúng ta. Parfen ạ, còn nhiều việc phải làm, còn nhiều việc cần hoàn tất trong đất nước Nga này! Hãy nhớ lại những ngày ở Moxcva, đã bao lần chúng ta gặp gỡ nhau, chuyện trò cùng nhau, ông cùng tôi. Không, tôi không còn muốn trở lại đây chút nào! Tôi chẳng bao giờ, chẳng bao giờ tưởng việc sẽ gặp gỡ ông như thế này! Mà thôi, đã xong rồi. Giờ đây xin giã biệt, cầu Chúa ở cùng ông.

Ngài quay đi rồi bước xuống cầu thang.

- Lev Nicolaevitr ơi! - Rogojin đứng ở tầng trên gọi khi hoàng thân đã xuống đến đầu cầu thang tầng một. - Ngài có mang theo cái thập giá mà ngài mua của tên lính đó không?

- Có. Tôi đang đeo đây. - Rồi ngài lại dừng bước một lần nữa.

- Cho tôi xem với.

"Lại một sự lạ nữa!", hoàng thân tư lự trong giây lát, rồi lại lên thang chìa chiếc thập giá ra cho gã xem mà vẫn không tháo rời khỏi cổ.

- Ngài cho tôi đi, - Rogojin nói.

- Sao vậy? Hả ông... - hoàng thân không muốn rời chiếc thập giá chút nào.

- Tôi sẽ đeo thập giá đó, còn tôi sẽ trao thập giá của tôi cho ngài đeo.

- Ông muốn đổi thập giá chăng? Thôi được, nếu ông muốn, tôi cũng vui lòng chiều ông vậy, Parfen ạ. Chúng ta sẽ kết nghĩa huynh đệ.

Hoàng thân tháo chiếc thập giá bằng thiếc của ngài ra. Parfen gỡ chiếc thập giá bằng vàng rồi trao đổi nhau. Parfen im lặng. Với nỗi ngạc nhiên quặn thắt, hoàng thân nhận ra cũng lại cái cười mai mỉa, cay đắng và ngờ vực ấy trên khuôn mặt người anh em kết nghĩa của ngài, lắm lúc nụ cười đó hiển hiện rất rõ rệt. Rốt cục, Rogojin lẳng lặng nắm tay hoàng thân đứng yên một lúc, có vẻ gã chưa định tâm được một việc gì. Thế rồi, chợt gã lôi hoàng thân đi, vừa nói đủ nghe: "Đến đây", họ băng qua dãy tầng một rồi giật chuông nơi cánh cửa đối diện với cửa họ vừa đi ra. Cửa mở ngay. Một bà già còm cõi vận tuyền đen, đầu choàng khăn, lặng lẽ cúi chào Rogojin. Gã thầm thì với bà ta điều gì rồi chẳng đợi trả lời, gã đưa hoàng thân vào trong. Họ lại đi qua dãy phòng tối tăm, sạch một cái sạch thật lạnh giá, trang hoàng bằng những món đồ cổ thật thảm đạm, lạnh lẽo dưới lớp khăn phủ trắng. Chẳng buồn thông báo, Rogojin kéo

hoàng thân vào ngay một phòng nhỏ giống như phòng khách, vách ngăn bằng gỗ đào hoa tâm bóng lộn, cửa ở hai đầu, sau bức vách đó hẳn là phòng ngủ. Trong góc phòng bên cạnh lò sưởi, một bà cụ già bé choắt ngồi trên chiếc ghế bành; trông bà không có vẻ già nua lắm. Mà thật khuôn mặt tròn trịa của bà vẫn còn tươi tắn dù tóc bà đã bạc phơ và thoạt nhìn, người ta cũng biết bà cụ đã đến thời kì lú lẫn rồi. Bà mặc áo dài bằng len đen, quàng khăn đen lớn quanh cổ, đầu đội mũ trùm trắng sạch sẽ phủ rua đen. Đôi chân bà gác trên ghế đẩu. Ngồi cạnh bà cụ là một bà lão già tươm tất khác, già hơn bà cụ, cũng mặc tang phục và đội mũ trắng, có lẽ là một vú già, bà này ngồi lặng lẽ đan vớ. Cả hai dường như không nói năng gì suốt cả buổi. Bà cụ kia nhìn Rogojin và hoàng thân mỉm cười gật đầu lia lịa ra dáng vui lòng lắm.

- Thưa mẹ, - Rogojin vừa nói, vừa hôn tay mẹ, - đây là người bạn tri kỉ của con, hoàng thân Lev Nicolaevitr Mưskin. Chúng con mới trao đổi thập giá cho nhau. Ngài đã từng là người anh em chí tình của con một dạo tại Moxcva và ngài đã đỡ đầu con nhiều lắm. Thưa mẹ, xin mẹ hãy chúc phước cho ngài như mẹ từng chúc phước cho con trai của mẹ. Nào, mẹ ơi đợi chút, thế này này, để con duỗi tay mẹ ra cho ngay ngắn đã.

Nhưng Parfen chưa kịp làm thế thì bà cụ đã đưa tay phải lên, ba ngón tay duỗi thẳng, rồi thành kính làm dấu thánh trên người hoàng thân ba bận. Rồi bà lại khẽ gật đầu âu yếm và dịu dàng với ngài.

- Nào bây giờ chúng ta đi, Lev Nicolaevitr ạ, - Parfen nói. - Tôi dẫn ngài đến đây chỉ có mục đích đó thôi.

Khi họ bước ra đầu cầu thang trở lại, gã tiếp:

- Bà cụ không hiểu gì hết, bà cụ không hiểu một lời nào tôi nói đâu, nhưng bà cụ đã chúc phước cho ngài. Thế là tự ý bà muốn làm vậy rồi. Thôi, chào ngài, đến giờ tôi phải đi rồi, ngài cũng vậy.

Rồi gã mở cửa phòng gã.

- Nhưng ít ra ông cũng hãy để tôi ôm hôn ông trước khi chúng ta chia tay nhau chứ, anh chàng kì quái kia ạ! - Hoàng thân kêu lên, vừa nhìn gã với vẻ trách móc âu yếm và toan ôm gã hôn. Nhưng Parfen vừa mới chớm đưa hai tay ra thì đã vội bỏ xuống. Gã không sao bắt mình làm cử chỉ đó được, gã cố tránh không nhìn hoàng thân. Gã không muốn ôm ngài.

- Đừng sợ! Dù tôi lấy thập giá của ngài, nhưng tôi sẽ không đâm ngài vì chiếc đồng hồ của ngài đâu! - gã lẩm nhẩm nói một mình, thế rồi gã chợt phá lên cười một cách quái dị. Nhưng rồi gã đổi hẳn sắc mặt: gã tái mét lại, môi run rẩy, mắt đỏ lửa. Gã đưa tay ra thân ái ôm chầm lấy hoàng thân, hổn hển nói: - Này, lấy nàng đi, vì số phần đã định như vậy rồi! Nàng là của ngài đó! Tôi để cho ngài lấy nàng đó. Hãy nhớ đến thằng Rogojin này nhé!

Nói xong, gã quay lưng không hề nhìn lại hoàng thân, tất tả đi vào trong, đóng sầm cửa lại.

V

Lúc đó đã muộn rồi, gần hai giờ rưỡi chiều, hoàng thân không gặp được Epantrin tại nhà. Ngài để danh thiếp lại rồi quyết định đến khách sạn "Cái Cân" hỏi thăm Colia, hoặc giả nếu nó không có ở đó, ngài sẽ để lại cho nó mấy chữ. Khi ngài đến khách sạn "Cái Cân" người ta cho ngài biết rằng Nicolai Ardalionovitr đã đi từ sáng rồi, nhưng cậu dặn nếu ai có đến hỏi thăm, bảo họ là có lẽ khoảng ba giờ nó sẽ về. Nếu đến ba

giờ rưỡi mà nó chưa về, tức thì là nó đã đáp xe lửa đi Pavlovxc thăm phu nhân Epantrina và dùng cơm tối ở đó luôn. Hoàng thân ngồi chờ cậu bé, đồng thời gọi bữa ăn chiều.

Đã ba giờ rưỡi, rồi bốn giờ mà vẫn chưa thấy tăm dạng Colia đâu cả. Hoàng thân rời khách sạn thả bộ lang thang mặc cho bước chân muốn đưa dẫn ngài tới đâu thì tới.

Chớm hạ tại thành Peterburg có lắm ngày thật đẹp, trời trong vắt, nóng và im ắng. Không biết như hữu ý hay sao mà ngày này lại là một trong những ngày đẹp hiếm hoi đó. Hoàng thân thơ thẩn đây đó một lúc lâu. Ngài không biết rõ thành phố này lắm. Thỉnh thoảng ngài dừng bước nơi góc phố, trước mấy biệt thự, công viên hay dừng lại trên cầu, có lần ngài lại vào một tiệm bánh mà nghỉ chân. Thỉnh thoảng, ngài ngó chăm mấy khách qua đường, nhưng gần như suốt buổi, ngài không trông thấy ai mà cũng chẳng biết rằng ngài đang đi những đâu nữa. Ngài chìm trong nỗi khắc khoải đớn đau, đầu óc ngài căng thẳng, cùng lúc ngài khát khao vô cùng được sống trong cảnh cô đơn. Ngài muốn được sống một mình mà buông trôi hết cả cho nỗi thẳng căng thống khổ này, mà không màng tìm phương trốn thoát nó nữa. Ngài chán không muốn nghĩ đến cái việc phải giải quyết những vấn đề đang tràn ngập trong tim ngài, trong linh hồn ngài, ngài thầm thì tự nhủ mà cũng không biết mình đang nói gì nữa. "Ta có lỗi gì trong mọi việc này không?"

Đến sáu giờ, ngài nhận ra mình đang đứng trên sân ga Xarxcoie Xelo. Nỗi cô liêu đã vượt ngoài sức chịu đựng của ngài, tim ngài bị xâu xé bởi từng đợt cơn sốt thoạt đến, trong khoảnh khắc, một ánh sáng chói loà loé lên trong hố tối tăm đang giày vò quặn thắt linh hồn ngài. Ngài lấy vé đi Pavlovxc và nôn nóng muốn ra đi, nhưng hẳn ngài đã cảm thấy ngài đang bị một quyền lực nào đó rượt đuổi - và quyền lực đó

không hẳn là do tưởng tượng như ngài có ý tin là vậy, nhưng là một điều có thật. Ngài sắp bước lên toa xe ngồi, thế rồi không biết sao, ngài lại vứt vé xuống đất, đi ra khỏi nhà ga mà trĩu nặng băn khoăn, nghĩ ngợi. Vài phút sau đi trên đường phố, ngài chợt như nhớ lại một điều gì, ngài vồ được một điều gì đó hết sức lạ lùng đã từ lâu khiến ngài ưu phiền. Ngài chợt nhận ra ngài đang làm một hành động ngài đã từng làm từ lâu nay, nhưng cho đến phút này mới chợt biết. Trong mấy tiếng đồng hồ ở khách sạn "Cái Cân" và cả trước lúc ngài đến khách sạn đó, đôi lúc, ngài thường quay ngoắt chung quanh tìm kiếm một điều gì. Chắc ngài đã quên điều đó đâu chừng nửa giờ trước, nay đột nhiên ngài lại táo tác tìm kiếm nó cùng khắp.

Nhưng vừa khi ngài nhận ra được mối xúc động bệnh hoạn và vô thức này, mối xúc động đã trấn áp con người ngài từ lâu nay, chợt một kỉ niệm khác lại loé lên khiến ngài miên man nghĩ đến. Giây phút ngài nhớ lại ngài đang tìm kiếm một vật gì đó là lúc ngài đang đứng trên lề đường, cạnh một cửa hiệu mà ngài dừng lại nhìn hàng hóa bày trong đó với vẻ hiếu kì hết sức. Lúc bấy giờ, ngài muốn biết chắc xem có đúng là năm phút trước đó ngài đứng trước cửa hiệu này, hoặc giả đó chỉ là do tưởng tượng hay quẫn trí quá mà trông gà hóa cuốc hay không? Cửa hiệu này và hàng hóa trong đó có quả có thực hay không? Mà thật, ngày hôm nay ngài cảm thấy hết sức bất ổn, giống như ngài đã từng trải dạo trước đây lúc chứng bệnh cũ đột phát. Ngài biết rằng có lắm lúc ngài đãng trí lạ thường và hay nhầm người này với người nọ, vật này với vật kia, nếu như ngài không hết sức tập trung tư tưởng vào cái nhìn. Nhưng có một lí do riêng khiến ngài muốn khám phá xem thử có phải thật ngài đang đứng trước cửa hiệu đó hay không. Trong các vật phẩm bày nơi mặt quầy, có một món ngài đặc biệt để mắt tới và ngài đã ước lượng giá cả là sáu mươi copec

nữa - ngài vẫn nhớ điều này dù ngài đang hết sức quẫn trí và hoang mang. Bởi vậy nếu quả cửa hiệu đó có thật, ngài dừng bước lại để xem món hàng đó. Thế có nghĩa là, món hàng đó hẳn phải có sức quyến rũ lớn lao đối với ngài nên mới lôi cuốn nổi sự chú ý của ngài giữa tâm trạng bối rối tuyệt vọng lúc ngài lìa sân ga. Ngài lại bước đi, nhìn sang bên phải với vẻ đau đớn, tim ngài đập loạn cuồng. Nhưng có một cửa hiệu thật, ngài đã tìm thấy nó rồi! Cửa hiệu đó cách trăm bước tính từ chỗ ngài dừng bước và có ý định quay lại. Và quả có món hàng đáng giá sáu mươi copec thật. "Chắc giá là sáu mươi copec, không thể hơn!" Ngài lại lẩm bẩm và cười lớn. Nhưng cái cười của ngài cũng như ngây như dại, ngài cảm thấy khổ sở quá. Bây giờ ngài nhớ rõ rằng cửa hiệu đó đúng là ở đây rồi, rằng ngài đã đứng trước cửa hiệu đó, đã bất chợt quay đi, đúng vào cái lúc sáng sớm khi ngài bắt gặp đôi mắt Rogojin dán chặt lấy ngài. Đã chắc là mình không lầm (dù ngài đã cảm thấy ngay là đúng quá rồi) ngài rời cửa hiệu và tất tả đi. Chắc rồi ngài phải suy nghĩ thật kĩ về hiện tượng này, vì bây giờ đã rõ ràng là cái vụ ở nhà ga không phải là chuyện tưởng tượng của ngài nữa, mà là một chuyện vô cùng thật đã xảy đến cho ngài và chắc chắn đã có liên hệ với những nỗi băn khoăn trước đó của ngài. Nhưng rồi một biến chuyển tâm linh lại cuồn cuộn như sóng xô bờ bổ vây lấy ngài, ngài không muốn suy nghĩ cho chín một điều gì nữa, và ngài đã không làm thế thật. Ngài bỗng nghĩ ngợi về một việc hoàn toàn khác.

Giữa những nỗi ngổn ngang trăm mối đến với tư tưởng ngài trong cơn động kinh tái phát kia, đã có một khoảng nghỉ yên trước cơn đau đớn (nếu cơn đau bột phát lúc ngài thức giấc), rồi thình lình giữa trũng buồn sầu, trong hố thẳm của linh hồn đang bị giày vò bởi một cảm giác đè nén, đã có những lúc trí óc ngài như bị nung trên lửa, và trong một đợt sóng ngun ngút phi thường, tất cả sức sống của ngài như được sử

dụng hết công suất. Ý thức về cuộc sống, ý thức về chính tự thân đã tăng tiến bội phần hơn trong những giây phút đó, những giây phút vút qua như một làn chớp. Trí tuệ lẫn tâm hồn ngài chan hoà luồng ánh sáng phi thường; mọi sự quặn thắt, dằn vặt, bao nhiêu nỗi ngờ vực cùng tất cả niềm khắc khoải xao xuyến đều vợi hẳn đi, đều được thanh thoả trong cõi bình yên cao vút ngập tràn êm ái, ngập tràn sướng thoả, đầy ắp sự hoà điệu và niềm hi vọng, chan hoà sự cảm thông và hiểu biết về cùng đích của mọi sự vật. Nhưng những khoảnh khắc này, những loé chớp này chỉ là một điềm triệu báo trước cho giây sau (không bao giờ lâu quá một giây), cái giây lát bắt đầu của cơn đau đớn. Đã hẳn là giây lát sau mới thật là quá sức chịu đựng. Về sau, lúc lành mạnh rồi, nghĩ về khoảnh khắc đó, ngài thường nhủ thầm rằng mọi ánh hào quanh lấp lánh và những tia chớp thấp sáng lên dòng tự giác siêu việt này và từ đó dẫn đến một "cõi sống siêu việt ấy" thật ra chỉ là nỗi bệnh hoạn, một sự đảo lộn cái trạng thái bình thường và nếu như thế, thì không phải là một cõi sống siêu việt gì cả, mà trái lại, phải coi là một cõi sống thấp thỏi thậm tệ đó thôi. Nhưng rồi ngài cũng đi đến được một kết luận nghịch lí tuyệt độ: "Nếu đó là một nỗi bệnh hoạn thật đi nữa thì đã có sao đâu? - Ngài tự vấn. - Đã có sao đâu nếu quả đó là một sức mạnh bất thường, nếu như cái khoảnh khắc sáng ngời đó mà sau này ta khỏe lại và phân tích ra lại đâm ra là một vùng cao tuyệt của sự hoà điệu và của Cái Đẹp, lại ban được cho ta cái cảm huống về điều chẳng từng nghe thấy, cái cảm huống chưa từng mộng mơ về cái toàn thể trọn vẹn, về nét cân đối, hoà điệu và nhất trí, ngây ngất như một lời cầu nguyện trong kết cấu tuyệt vời của đời sống?" Những biểu thị mơ hồ này dường như rất dễ cho ngài lĩnh hội, mặc dù thật yếu ớt. Rằng quả thực đó là "vẻ đẹp và lời cầu nguyện", rằng đó quả thực là "sự kết hợp tuyệt vời của đời sống", thực ngài không thể nghi ngờ

được và hơn nữa, không thể chấp nhận được cả sự có thể nghi ngờ. Vì ngài không nhìn thấy những ảo giác bất thường trong những khoảnh khắc này như khi hút thuốc gai, nha phiến hay uống rượu, những ảo giác thường làm bại hoại lí trí và làm méo mó tâm hồn. Ngài có thể thẩm xét được hiện tượng này một cách hợp lí khi cơn co giật thần kinh đã dứt. Những khoảnh khắc ấy không gì khác hơn sự tăng tiến phi thường trong ý thức tự giác - nếu ta phải diễn tả hiện tượng này một cách ngắn gọn - đó là sự tự giác đồng thời là một ý thức tuyệt cao về sự hiện hữu. Nếu trong thoáng giây đó, nghĩa là trong khoảnh khắc trong suốt cuối cùng trước cơn đau đớn đó, giá mà ngài có thì giờ để nói một cách rõ ràng và đầy ý thức rằng: "Đúng chứ, người ta dám đánh đổi trọn cuộc đời để hưởng lấy thoáng giây này lắm chứ!" - thì đúng là thoáng giây đó tự nó đã hiển nhiên đáng giá bằng cả cuộc đời rồi. Tuy nhiên ngài không nhấn mạnh đến khía cạnh biện chứng của lời kết luận: vì sự đờ đẫn, miền trũng tối tăm của linh hồn, sự ngu khờ, tất cả đều đã hiển hiện thật rõ rệt như chuỗi kết quả của "những giây phút siêu việt ấy"; đã hẳn, ngài không thể bàn luận điều này một cách nghiêm trọng được. Hồi tưởng lại khi ngài nghĩ đến giây phút đó, đã hẳn là lời kết luận của ngài có một điểm sai lầm, nhưng sự thực hữu của cảm giác đó đã khiến ngài hơi bứt rứt. Mà xét cho cùng thì phải làm gì đây với hiện thực? Vì chính việc đó đã xảy ra; sự thực thì ngài cũng đã kịp tự nhủ bản thân vào chính cái thoáng giây đó rằng niềm hạnh phúc vô biên mà ngài đã cảm nhận được trong thoáng giây ấy thật đáng giá bằng trọn cuộc sống. "Vào khoảnh khắc đó, - đã có lần ngài bảo Rogojin tại Moxcva khi hai người thường đến thăm nhau, - những tiếng nói thần thánh chép rằng "Sẽ không còn thời gian nữa"[*], quả thật tôi đã lĩnh hội được tinh nghĩa". Ngài mỉm cười, nói thêm: "Đó là chính cái giây lát mà bình nước của Mahomet[*] vừa lật úp chưa kịp tràn ra, và chính lúc

ấy hoàng thân đã nhìn thấy toàn bộ Ngôi Nhà của Đấng Allah. Phải, ngài đã từng gặp gỡ Rogojin tại Moxcva và không phải là họ chỉ bàn cãi mỗi chuyện đó. "Rogojin vừa mới bảo ta rằng, ta là anh em của gã. Lần thứ nhất gã đã nói điều đó, hôm nay", hoàng thân nghĩ thầm.

Ngài nghĩ đến điều này khi ngồi trên ghế đá, dưới bóng cây trong Khu vườn Mùa Hạ. Đã gần bảy giờ rồi. Khu vườn vắng vẻ, mây vần vũ giăng ngang che khuất vầng thái dương xế bóng một hồi lâu. Trời thật oi ả, giống như điềm tiên báo cơn dông bão từ xa sắp kéo về. Trong trạng thái trầm tư mặc tưởng của ngài lúc đó, ngài cảm nhận có một sự mời mọc nào đó. Ngài kết gắn các hồi ức, chú hết tâm trí vào mọi sự vật, điều đó khiến ngài thoả lòng: ngài muốn quên một điều, một điều có thật và gấp rút, nhưng ngay cái nhìn đầu tiên quanh mình, ngài đã lập tức nhận biết được cái ý tưởng u ám muộn phiền mà ngài đã thiết tha muốn trốn chạy. Hồi tưởng lại ngài đã trò chuyện với tên bồi nhà hàng vào lúc ăn trưa về vụ án mạng kinh dị mới đây, vụ án đã gây xúc động mạnh mẽ và gây bàn tán không ít trong quần chúng. Nhưng ngài vừa nhớ ra điều đó thì một việc lạ kì khác lại đến với ngài.

Một khát vọng xô bờ, chất ngất, gần như một cám dỗ, đã bất chợt làm tê cóng ý chí ngài. Ngài đứng dậy khỏi ghế đá rồi từ vườn đi thẳng đến Khu Cựu thành Peterburg. Trước đây, dọc theo bờ sông Neva, ngài đã hỏi một khách bộ hành con đường dẫn sang Khu Cựu thành Peterburg ở phía bên kia sông. Người kia đã chỉ cho ngài, nhưng ngài chưa đi lúc đó. Ngài đã biết rằng hôm ấy mà ngài có đi thì cũng vô ích. Ngài đã có địa chỉ từ lâu rồi. Ngài dư sức tìm ra nhà người bà con của Lebedev dễ dàng, nhưng ngài cũng biết gần như chắc chắn rằng ngài sẽ không gặp nàng ở nhà. "Chắc nàng đã đi Pavlovxc rồi, nếu không, thế nào Colia cũng đã để giấy lại tại

khách sạn "Cái Cân" cho ta như đã giao hẹn trước". Và vì vậy, giá lúc này, ngài có đến đó thì hẳn cũng không gặp được nàng. Một nỗi hiếu kì khác đầy đau xót và buồn thảm lại quyến rũ ngài lúc đó. Một tư tưởng mới mẻ chợt nẩy ra trong trí ngài...

Nhưng chừng đó cũng đủ cho ngài cất bước và biết mình sẽ đi đến đâu rồi. Một phút sau, ngài lại thả bộ ngẩn ngơ, chẳng còn lí gì tới mọi sự chung quanh. Nghĩ thêm về cái "tư tưởng thoạt đến" đó, ngài như thấy ngay là tuyệt không thể chấp nhận được, tuyệt không thể nào được. Ngài nhìn với sự chú ý đến căng nhức mọi vật đập vào mắt ngài; ngài nhìn trời, ngắm dòng sông Neva. Ngài hỏi han một em bé gặp trên đường. Chắc hẳn cơn làm kinh của ngài đang từng hồi, từng hồi nhức nhối thêm. Dông tố xem chừng đang kéo đến thật, dù là chậm chạp. Sấm sét đã rền rĩ từ đàng xa. Không khí càng lúc càng ngột ngạt nặng nề...

Không hiểu sao cái ý nghĩ về người cháu của Lebedev mà ngài gặp sáng nay cứ lởn vởn trong trí ngài, như một tiết nhạc đôi lúc hiện qua tâm trí, bám riết lấy mà nung nấu thêm. Điều lạ lùng là ngài vẫn cứ nghĩ đến hắn như là tên sát nhân mà Lebedev đã nói khi sáng, khi lão giới thiệu người cháu đó với ngài. Ngài đã đọc và nghe rất nhiều điều tương tự kể từ lúc ngài trở về nước Nga và ngài đã theo dõi những việc ấy thật chăm chú. Vào buổi tối, ngài đã hết sức lưu tâm khi bàn tán với anh bồi về các chi tiết của vụ sát nhân tại gia đình Zemarin. Ngài nhớ rằng tên bồi đó đã đồng ý với ngài lắm. Ngài nhớ lại chính tên bồi, không phải là một kẻ ngu ngốc chút nào mà là một con người chín chắn và thận trọng, "mặc dù chỉ Chúa mới biết được con người thật của hắn ra thế nào; thật khó mà hiểu được một người xa lạ trong một xứ sở xa lạ". Tuy nhiên, ngài đã manh nha tin tưởng một cách cuồng nhiệt vào linh hồn của người dân Nga. Ồ, trong sáu tháng nay ngài

đã từng trải nhiều điều lắm rồi, nhiều điều hoàn toàn mới mẻ đối với ngài, những điều ngài chưa bao giờ được nghe nói tới, chưa bao giờ hay biết hay ngờ đến! Nhưng mà linh hồn người khác là một trũng tối, và linh hồn người Nga là một trũng tối, quả là một cõi tối tăm cho rất nhiều người. Tỉ như ngài thường gặp gỡ Rogojin, họ đã thân cận, họ đã kết nghĩa "anh em" nhưng mà ngài có biết Rogojin chăng? Lắm khi, mọi điều này mới hỗn độn, rối rắm và xấu xí làm sao! Và cái anh cháu của Lebedev mới thật là thằng nhỏ tự mãn, gớm ghiếc chứ! Nhưng sao ta lại vậy nhỉ? (Hoàng thân tiếp tục mơ mộng). "Hắn có giết sáu mạng đó không? Có vẻ như ta lẫn lộn họ vào làm một với nhau rồi... Lạ thật! Đầu óc ta như quay cuồng... Nhưng mà gương mặt đứa gái lớn của Lebedev mới duyên dáng và dịu hiền làm sao! Cô gái đứng bế đứa bé đó, gương mặt cô ta mới vô tội, trẻ thơ làm sao! Tiếng cười thật là trẻ thơ! Thật cũng kì là ngài đã quên bẵng khuôn mặt đó, bây giờ mới nhớ lại. Cái lão Lebedev giảm châm dọa dẫm lũ trẻ đó nhưng mà chắc lão cũng yêu quý chúng lắm. Và ngài cũng chắc như hai với hai là bốn rằng Lebedev cũng yêu mến cậu cháu quý hóa kia nữa!

Nhưng làm sao ngài có thể đi đến một xét đoán chung thẩm những người này, khi mà ngài mới đến đây ngày hôm nay thôi? Làm sao ngài có thể phán xét như thế được? Mà ở đây, Lebedev lại là một kẻ hết sức khó hiểu đối với ngài trong ngày hôm nay: Ngài có bao giờ biết một lão Lebedev như thế không? Ngài có mong gặp gỡ một lão Lebedev giống như thế trước đây không? Lebedev và Du Barry. Lạy Chúa lòng lành! Cho dù Rogojin có ra tay giết người thật đi nữa, thì có tệ gì gã cũng không đến nỗi giết chóc một cách cẩu thả như vậy. Không thể nào có cái cảnh loạn xạ như thế được. Một vũ khí đã được chuẩn bị đặc biệt và sáu mạng người bị thanh toán trong một cơn mê sảng hoàn toàn! Rogojin có cái vũ khí được

chuẩn bị cẩn thận ấy không nhỉ?.. Gã... có chứ, nhưng có chắc là Rogojin sẽ giết người không? Hoàng thân chợt giật nẩy mình... "Hà đó không phải là một tội ác, là một thói ti tiện, hèn hạ khi ta đưa ra một giả thuyết với cái lối nói toạc thẳng thừng đầy gay gắt như thế sao?!" Ngài kêu lên mà mặt đỏ tía tai. Ngài kinh ngạc quá; ngài đứng như mọc rễ xuống đất. Lập tức, ngài nhớ lại buổi trưa hôm ấy tại nhà ga Pavlovxc, rồi tại nhà ga Nicolaevxc vào ngày hôm trước, ngài nhớ lại những câu ngài đã hỏi thẳng vào mặt Rogojin về "đôi mắt" đó, nhớ đến chiếc thập giá của Rogojin mà ngài đang đeo đây, nhớ đến sự chúc phước của mẹ gã, người mẹ mà đích thân Rogojin đã dắt hoàng thân đến, nhớ đến cái ôm hôn run rẩy vào phút chót, cái phút buông xuôi rứt bỏ sau cùng của Rogojin ngay trước lúc ấy, trên bậc thang, và sau mọi sự thể này ngài táo tác tìm kiếm không ngừng một điều gì đó quanh mình, rồi thì cửa hiệu, món hàng..., thật ti tiện làm sao chứ! Thế mà sau mọi việc đó, ngài lại đi với một "mục đích đặc biệt, với một "ý tưởng thoạt đến"! Trọn cõi hồn ngài đắm trong nỗi đớn đau, tuyệt vọng. Hoàng thân muốn quay trở lại khách sạn ngay, thậm chí ngài đã quay lui và cất bước, nhưng sau đó một phút ngài lại dừng chân, suy nghĩ thật kĩ, rồi lại tiếp tục đi theo con đường cũ.

Vâng, ngài đã sang Khu Cựu thành Peterburg rồi, ngài đã đến gần nhà đó rồi, nhưng không phải ngài đến vì mục đích trước đây, không phải vì cái "ý tưởng đặc biệt" ấy! Vậy mà làm sao thế được nhỉ? Phải mà, cơn đau ngài đã trở lại, không còn hoài nghi gì nữa, có lẽ ngay hôm nay ngài sẽ đến lên cơn mất! Vì cái cơn đau ấy mà có cả một trũng tối tăm này, vì cơn đau ấy mà nẩy sinh ra cái "ý tưởng" này! Bây giờ, cõi tối tăm đã phai nhạt, ác quỷ đã chạy trốn, những hoài nghi không còn, niềm vui đã đến trong tim ngài! Và... đã lâu lắm rồi ngài

không được gặp "nàng", ngài tha thiết muốn gặp nàng, vâng, và có lẽ ngài cũng muốn gặp cả Rogojin bây giờ nữa, rồi hai người cầm tay nhau mà đi luôn một thể... Tâm hồn ngài thật là trinh tuyền. Ngài có phải là đối thủ của Rogojin đâu?" Rồi ngày mai, chắc ngài sẽ đến thăm Rogojin và bảo gã là ngài đã gặp nàng. Há không phải là ngài đã vội vã đến đây cốt ý để gặp riêng mình nàng y như lời Rogojin đã nói lúc trưa đó sao? Có lẽ ngài sẽ gặp được nàng, bởi đã chắc chắn là nàng có ở Pavloxc đâu!

Vâng, đã đến lúc mọi việc phải được làm sáng tỏ để mọi người có thể đọc suốt tâm hồn nhau, để cho bóng tối không còn, cho sự buông xuôi chối bỏ đầy nhiệt cuồng như của Rogojin sáng hôm đó không còn nữa; cầu sinh cho mọi sự được nên trong niềm thanh thoát và minh bạch giữa ánh sáng. Có thể nào Rogojin bất lực trước điều đó chăng? Gã đã bảo gã không yêu nàng như vậy, rằng gã không hề thương xót nàng, gã không có được "mối trắc ẩn dường ấy". Gã có lí khi nói thêm rằng "lòng thương xót của ngài còn mạnh hơn tình yêu của tôi". Nhưng chắc là gã nói dối mình đó thôi. Chà! Rogojin lại còn đọc sách nữa chứ, đấy há chẳng phải là "lòng thương xót" hay những manh nha le lói của "lòng thương xót" đó sao? Há không phải rằng chính sự có mặt của cuốn sách ấy đã chứng minh được rằng gã đã ý thức được trọn vẹn những tâm tình của gã hiến dâng cho "nàng" đó sao? Còn cả câu chuyện gã đã kể cho ngài nghe nữa! Không, tình cảm đó đã hẳn là phải sâu đậm hơn một mối đam mê đơn thuần nhiều. Và chẳng lẽ gương mặt của nàng chỉ gợi lên được có mỗi một nỗi đam mê thôi? Mà, gương mặt ấy có khơi dậy được nỗi đam mê vào lúc này không? Nó gợi lên nỗi đau đớn, nó hớp lấy cả cõi hồn người. Thế rồi một kỉ niệm quặn đau, chua chát chợt xoắn lấy lòng ngài.

Đúng thật, quặn đau thật. Hồi tưởng lại trước đây không lâu, ngài đã từng đớn đau như vậy lúc thoạt nhận ra các triệu chứng thần kinh bất thường của nàng. Lúc đó ngài gần như trăm phần tuyệt vọng. Làm sao ngài lại lìa nàng được lúc nàng bỏ ngài mà đi theo Rogojin? Lẽ ra ngài phải chạy theo nàng, chứ sao ngài chỉ biết ngồi đợi tin nàng không thôi? Có lẽ nào đến tận giờ Rogojin lại không biết triệu chứng điên tàng của nàng? Hừ, Rogojin nhìn thấy những nguyên nhân khác trong mọi chuyện mà, những thôi thúc đắm mê ấy! Lại còn cái nỗi ghen tuông điên rồ nữa! Mà ngài giả thuyết như thế là có ý gì đây? (Hoàng thân chợt đỏ mặt và nghe lòng rung động).

Nhưng tại sao ngài lại hồi tưởng đến những việc này? Ở đây cả hai đang cùng điên rồ hết. Đối với hoàng thân, lấy nỗi đam mê mà yêu người đàn bà ấy là một chuyện gần như khó tưởng tượng được; nó có vẻ dã man, vô nhân đạo! Đúng, đúng! Không được, Rogojin đã bất công với chính gã; tâm hồn gã thật rộng mở có đủ sức chịu đựng đau đớn và bao dung niềm thương xót. Khi mà gã đã biết tất cả sự thật, đã nhận chân được rằng người đàn bà điên điên, tàng tàng này là một sinh vật hết sức khổ sở, đáng thương rồi, thì há gã không thể tha thứ cho tất cả dĩ vãng của nàng, và quên đi mọi nỗi khổ não của gã được sao? Há gã không thể trở nên người đầy tớ, người anh, người bạn hay là đấng quang phòng cho nàng được sao? Lòng trắc ẩn chắc sẽ dạy dỗ Rogojin và đem ý nghĩa đến cho đời sống gã. Lòng trắc ẩn là giới luật hàng đầu và có lẽ là giới luật duy nhất cho cuộc hiện sinh của con người. Trời ơi! Thật ngài đắc tội trước Rogojin một cách nhục nhã và khó tha thứ biết mấy! Không đâu, không phải "linh hồn người dân Nga là trũng tối tăm" đâu, mà chính trũng tối tăm đó ở ngay trong linh hồn ngài, nếu ngài đủ sức tưởng tượng được một điều khủng khiếp như vậy. Chỉ bằng một vài lời nồng hậu, chí tình

tại Moxcva, Rogojin đã gọi ngài là anh em gã, còn ngài thì... Nhưng điều này là do bệnh hoạn, mê sảng mà ra thôi! Ở đó mà ra hết! Trông Rogojin mới thiểu não làm sao khi gã bảo là gã đã "mất đức tin" rồi! Con người ấy chắc hẳn đã đau đớn khủng khiếp. Gã bảo gã "thích nhìn bức tranh đó"; không phải rằng gã thích nhìn nó đâu, ấy nghĩa là gã cảm thấy không nhìn không được. Rogojin không hẳn chỉ là một linh hồn đam mê mà xét cho cùng, gã còn là một chiến sĩ; gã muốn nỗ lực dành lại lòng tin đã mất. Chính nhu cầu đó đã khiến gã khổ sở. Phải! Phải tin một cái gì chứ. Phải tin một người nào chứ. Nhưng mà bức tranh của Holbein mới lạ lùng biết mấy! À mà, đường này đây rồi. Đúng là ngôi nhà kia rồi - đúng rồi, số 16, "Tư thất của bà Filixova". Đích thị rồi! Hoàng thân rung chuông rồi hỏi xin gặp Naxtaxia Filippovna.

Đích thân bà chủ nhà ra bảo ngài rằng Naxtaxia Filippovna đi Pavlovxc xuống nhà Daria Alexeevna sáng nay rồi, "thưa ngài, chắc cô ấy sẽ lưu lại dưới đó ít lâu". Bà Filixova là một thiếu phụ trạc tứ tuần với đôi mắt sắc trên khuôn mặt nhọn choắt, bà ta nhìn hoàng thân soi mói, bén như dao. Khi bà hỏi tên ngài, một câu hỏi có vẻ như dấu hiệu đồng loã cố ý, thoạt tiên hoàng thân không định trả lời, nhưng rồi ngài đổi ý và năn nỉ bà chủ báo danh ngài cho Naxtaxia Filippovna khi có dịp. Bà Filixova chấp nhận lời thỉnh cầu cấp thiết này với một sự chú ý mới lạ và vẻ bí mật như bà muốn bảo rằng, "khỏi lo, tôi hiểu ngài mà". Hiển nhiên là danh tánh hoàng thân đã gây được một xúc động mạnh nơi bà. Hoàng thân thờ thẫn nhìn bà rồi quay đi về khách sạn. Nhưng lúc cất bước đi, trông ngài khác hẳn cái lúc rung chuông trước cửa nhà bà Filixova. Trong chớp mắt, một biến đổi phi thường nữa lại đến với ngài: ngài lại bước đi mặt mày nhợt nhạt, yếu đuối, đớn đau và đầy khích động; đầu gối ngài run lên, nụ cười bâng

quơ phảng phất trên đôi môi tái ngắt của ngài: cái "ý tưởng thoạt đến" của ngài đã được xác nhận, đã được minh chứng, và ngài lại tin nơi loài ác quỷ đang ở trong ngài!

Nhưng cái ý tưởng đó quả đã được xác nhận chưa? Nó đã được minh chứng hay chưa? Tại sao ngài lại bị trấn áp bởi cơn run rẩy đổ mồ hôi lạnh này, bởi trũng tối tăm và sự buốt giá tận cõi hồn này? Có phải chăng vì ngài đã lại nhìn thấy *đôi mắt* ấy? Nhưng chính ngài rời Khu Vườn Mùa Hạ là để nhìn thấy đôi mắt ấy cơ mà ! Đó chính là cái "ý tưởng thoạt đến" của ngài. Ngài nôn nức muốn nhìn lại "đôi mắt" ấy, tái xác nhận với chính ngài một lần nữa rằng ngài đã khám phá ra "đôi mắt ấy" ở đó, tại ngôi nhà đó. Đấy là một khát vọng thật thúc bách. Vậy thì tại sao lúc này ngài bị đè bẹp, bị chèn ép trước cái ý tưởng rằng quả thật ngài đã nhìn thấy đôi mắt ấy? Cứ làm như thể ngài chẳng trông mong gì điều đó không bằng! Phải, *chính là đôi mắt đó* (bây giờ không còn nghi ngờ gì nữa, chúng *chính là đôi mắt đó* mười mươi), đôi mắt đã nhìn ngài loé lửa trong đám đông sáng nay khi ngài từ chuyến tàu Moxcva bước xuống ga Nicolaevxc, chính là đôi mắt ngài đã bắt gặp đang nhìn ngài từ phía sau cũng buổi trưa hôm đó, khi ngài ngồi tại nhà Rogojin. Lúc ấy Rogojin đã chối phăng, gã đã hỏi ngài với một nụ cười méo mó, giá băng: "Đôi mắt của ai vậy?" Và mới gần đây tại nhà ga Xarxcoie Xelo, lúc ngài đáp tàu hoả xuống Pavlovxc thăm Aglaia, ngài lại bất chợt nhìn thấy đôi mắt đó lần nữa, lần thứ ba trong ngày, ngài đã cảm thấy được thôi thúc hết sức phải nói thẳng cho gã biết "đôi mắt đó là của ai"! Nhưng ngài đã chạy ra khỏi nhà ga và chỉ tỉnh trí lại trước cửa hiệu bán dao kéo, lúc ngài đứng ước lượng giá cả một món hàng có cán bằng sừng hươu là sáu mươi copec. Một ác quỷ trốn kín và kì lạ đã ghìm chặt và không buông ngài nữa. Ác quỷ đó đã thầm thì vào tai ngài trong Khu Vườn Mùa Hạ, lúc ngài ngồi trầm tưởng dưới cội

cây gia rằng giá từ sáng nay mà Rogojin theo dõi sát gót ngài và khám phá ra rằng ngài không đi xuống Pavlovxc (dĩ nhiên đó là một vố trí mạng đối với gã), chắc chắn thế nào gã cũng đi xuống đó, xuống ngôi nhà ở Khu Cựu thành Peterburg để rình rập ngài ở đấy, rình rập cái ông hoàng vừa sáng nay đã long trọng tuyên bố rằng ông ta "sẽ không gặp nàng nữa", rằng "không phải ông ta đến thành Peterburg này vì mục đích đó". Vậy mà có một ông hoàng thân đã cuống cuồng bổ xô đến nhà đó, và nếu ngài gặp Rogojin ở đó thì sao đây? Ngài chỉ mới gặp sáng nay một con người khốn khổ, đắm đuối trong tâm trạng sầu thảm nhưng không phải là một con người khó hiểu. Con người khổ sở đó lúc này không còn buồn che giấu mình nữa. Phải, sáng nay Rogojin không hiểu sao cứ chối cãi điều đó và đã nói dối, nhưng tại nhà ga Xarxcoie Xelo thì gã đã gần như phơi mình ra giữa thanh thiên bạch nhật rồi. Thật ra đúng hơn, chính hoàng thân mới là kẻ che giấu mình chứ không phải là Rogojin. Và giờ đây nơi ngôi nhà đó, ngài đã đứng ở lề đường đối diện cách khoảng năm mươi bước, khoanh tay chờ đợi. Ngài đứng sừng sững ở chỗ đó, hình như ngài muốn cho ai cũng nhìn thấy, ngài đứng đó như một kẻ buộc tội, như một quan toà chứ không phải như một... như một ai nhỉ?..

Nhưng tại sao lúc đó hoàng thân lại không chịu bước đến với gã mà lại quay lưng đi cứ như thể ngài chẳng thấy gã không bằng, trong khi mà mắt họ đã gặp nhau rồi? (Phải mắt họ đã giao nhau và họ đã nhìn thấy nhau!) Há không phải vừa đây ngài đã muốn nắm tay gã để cùng đi đến "đó" hay sao? Há không phải ngài đã có ý đến gặp gã ngày hôm sau để kể cho gã nghe rằng ngài đã gặp nàng hay sao? Há không phải nửa đường đi đến ngôi nhà ấy, ngài đã từ bỏ loài ác quỷ trong ngài khi thình lình niềm sung sướng chan hoà cõi hồn ngài đó sao? Hay quả thực đã có một điều gì nơi con người Rogojin, nghĩa là sự hiện diện đầy khắp của con người ấy "trong ngày đó", trọn vẹn vẻ con

người đó, trong lời nói, hành vi cử chỉ, trong những tia nhìn, tất cả đã minh chứng được rằng những cảm giác hãi hùng cùng những lời thì thầm nổi loạn của các ác quỷ trong người ngài là thật? Một cái gì đó đã rõ rệt nhưng khó phân tích, khó nói ra thành lời, bất khả biện minh bằng những lí lẽ thích đáng, nhưng mặc kệ những khó khăn, những bất khả đó, nó vẫn cứ tạo nên một ấn tượng thật hoàn toàn và không thể né tránh được, và cái ấn tượng đó tự nó đã trở nên một niềm xác tín.

Mà niềm xác tín về việc gì mới được chứ? (Lạy Trời, hoàng thân đã đau đớn hết sức vì cảnh ngộ ghê gớm này, về tính chất suy đồi của niềm xác tín đó, về cái "điểm triệu hèn hạ, ti tiện" đó và ngài đã thống trách mình vô kể!) "Nếu mi dám, cứ nói thử đó là niềm xác tín gì đi?" Ngài cứ nói với mình như thế với sự thách thức và tự lên án mình. "Hãy nói lên thành lời đi, ta đố mi dám diễn đạt cho rõ ý, cho chân xác một cách không lưỡng lự! Trời ơi, tôi nhục nhã quá đi mất!" Ngài cứ lặp đi lặp lại điều đó với sự phẫn nộ mà mặt đỏ bừng bừng. "Làm sao mà tôi còn dám nhìn thẳng vào mặt con người ấy nữa chứ! Ôi, thật là một ngày kinh khiếp! Lạy Chúa tôi, quả thật là một cơn ác mộng hãi hùng!"

Trên bước đường đau thương, xa lắc xa lơ từ Khu Cựu thành Peterburg trở về, có lúc hoàng thân chợt quá sức muốn đi ngay đến nhà Rogojin, chờ đợi gã, ôm gã trong nỗi tủi hổ đầy nước mắt, dốc tận can tràng với gã để chấm dứt mọi sự ngay tức khắc. Nhưng ngài đã về gần khách sạn rồi... Cái dãy hành lang đó, cả ngôi nhà đó, cả cái phòng ngài ở đó sao mà ngay từ phút đầu ngài đã không thích chúng quá đỗi! Lắm lúc trong ngày, ngài đã ghê tởm hết sức khi nhớ lại lúc phải trở về cái khách sạn đó... "Tại sao hôm nay ta cứ như một người đàn bà ốm đau thế nhỉ, cái điềm quái gì ta cũng tin được hết hở trời!" Ngài cay đắng, phẫn nộ mà nghĩ thế lúc dừng chân trước cổng. Một nỗi hổ thẹn gần như tuyệt vọng nữa lại đổ xô đến

làm chôn chân ngài tại chỗ. Ngài đứng lặng người một lúc. Hiện tượng này thường xảy đến khi những kí ức thoạt trở về trộn lẫn với niềm hổ thẹn thường làm cho con người ta lặng người đi trong giây lát. "Phải mà, ta là một kẻ nhẫn tâm, một thằng hèn!" Ngài buồn thảm lắp bắp, rồi ngài lại thoắt đi, nhưng... lại thoắt dừng sững lại một lần nữa.

Lối vào khách sạn muôn đời tối tăm ấy lúc đó lại càng tối phát khiếp: dông bão kéo đến đen nghịt cả bầu trời, nuốt hết ánh nắng chiều, giờ đây đã đổ xuống thành cơn mưa thác lũ ngay lúc hoàng thân bước chân vào khách sạn. Lúc cất bước sau giây phút sững sờ đó, ngài đã đến sát bên cửa. Chợt trong cõi tranh tối tranh sáng, ngài nhoáng thấy bên trong có một bóng người lấp ló cạnh cầu thang. Người đó có vẻ đang chờ đợi một điều gì, nhưng chợt gã nhanh chân biến đi mất. Hoàng thân không nhìn được kẻ đó rõ lắm nên ngài không dám nói chắc hẳn là ai. Với lại, có bao nhiêu người qua lại nơi đó, ở khách sạn thì lúc nào khách khứa cũng ra vào tấp nập. Nhưng chợt ngài cảm thấy tin chắc vô cùng rằng ngài đã gặp kẻ ấy, hẳn chắc chắn phải là Rogojin rồi. Giây lát sau, hoàng thân đuổi theo kẻ ấy lên cầu thang. "Bây giờ đã đến lúc mọi việc phải được làm sáng tỏ ra!" - ngài nhủ thầm với niềm tin chắc lạ lùng.

Dãy cầu thang mà hoàng thân từ cửa chạy lên dẫn đến hành lang tầng nhất và tầng hai, dọc theo hai hành lang đó là các phòng khách sạn. Giống như trong tất cả mọi ngôi nhà cổ, cầu thang này xây bằng đá, chật chội và tối tăm, uốn quanh một trụ đá khổng lồ. Ở khoảng giữa cầu thang có một hõm trống xây thụt vào trong trụ đá, chỗ trống đó rộng khoảng một thước, sâu nửa thước, nhưng đủ chỗ một người đứng vào trong. Dù tối tăm như vậy nhưng lúc bước lên chỗ bậc thang đó, hoàng thân vẫn nhận ngay ra được một người nấp trong hốc cột. Ngài chợt muốn bước qua luôn không nhìn sang phải.

Ngài bước được một bước rồi, nhưng không đừng được, ngài quay trở lại.

Đôi mắt đó - *chính đôi mắt đó* - chợt bắt gặp ánh mắt ngài. Kẻ trốn trong hốc liền bước ra một bước. Trong một giây đồng hồ, họ đứng đối mặt nhau gần kề. Thình lình, hoàng thân nắm lấy vai kẻ đó du gã ra phía cầu thang có ánh sáng: ngài muốn nhìn cho thật tỏ tường bộ mặt hắn.

Đôi mắt Rogojin toé lửa, nụ cười giận dữ méo xệch trên khuôn mặt gã. Gã đưa tay phải lên, một vật lấp lánh sáng trên tay gã. Hoàng thân không hề nghĩ đến việc chặn nó lại. Dường như ngài chỉ nhớ là ngài có kêu lên:

- Parfen, tôi không ngờ...!

Bất thần, một hố thẳm mở ra trước mặt ngài, một luồng ánh sáng nội tại đặc biệt làm rạng rỡ tâm linh ngài, thoáng lát đó không lâu, đâu chỉ nửa giây đồng hồ, nhưng ngài đã nhớ lại thật minh bạch và đầy ý thức cái khởi đầu của nó, cái âm thanh thứ nhất của tiếng hét hãi hùng của chính ngài, tiếng la vỡ toang từ lồng ngực mà ngài không làm sao kìm hãm được. Thế rồi ý thức vụt tắt, lại cả một vùng bóng tối theo sau.

Ngài lại lên cơn kinh phong, lần đầu tiên lên cơn sau bao nhiêu lâu nay. Người ta biết rằng cơn động kinh, *nhất là cơn kinh phong* thường đến ngay tức thời. Giây phút ấy, mặt trở nên méo mó, vặn vẹo lại một cách thảm hại dễ sợ, nhất là đôi mắt. Cả cơ thể, toàn khuôn mặt giật lên từng chập, từng cơn. Một tiếng thét cực cùng khủng khiếp, người ta khó có thể tưởng tượng ra được một tiếng thét tương tự, vỡ ra khỏi lồng ngực; cùng với tiếng thét đó, mọi vẻ người chợt biến mất; nếu có kẻ nào chứng kiến chắc y không thể nào, hay khó hết sức, nhận ra được cái con người vừa thét đó với kẻ này lại là một người được. Hình như tiếng thét đó là của một người khác, một kẻ khác ở trong con người đó. Ít ra thì đây cũng là cảm

tưởng của nhiều người khi chứng kiến cảnh tượng ấy. Đối với lắm người, cái cảnh một người bị kinh phong mới thật khủng khiếp, không sao chịu nổi, nó có cả cái vẻ thần bí trong đó nữa. Chắc rằng cái cảm giác khủng khiếp bất ngờ này, cùng với những mối hãi hùng khác xảy ra cùng vào phút đó, đã đột nhiên khiến Rogojin đứng sững như trời trồng và cứu hoàng thân thoát khỏi mũi dao oan nghiệt đã giơ lên nhằm vào ngài. Thế rồi chưa kịp nhận ra hoàng thân bị lên kinh phong, chỉ thấy ngài chập choạng bước ra xa gã rồi té ngay xuống cầu thang, đập đầu vào bậc thang bằng đá, Rogojin chạy như gió xuống cầu thang, tránh xa cái thân người nằm sõng soài ở đó, rồi gã bỏ khách sạn mà chạy biến đi như điên, như dại.

Cơn đau đớn giật từng chập, thân xác người bệnh trôi xuống cầu thang, còn đúng mười lăm bậc nữa, đến dưới chân thang. Không đầy năm phút sau, khi người ta nhận ra có kẻ nằm sõng soài, một đám người đã vây quanh lấy ngài. Máu chảy thành vũng dưới đầu ngài khiến họ thắc mắc không hiểu ngài bị ngã, bị sẩy chân hay là "kết quả của một tội ác nào nữa đây?" Tuy nhiên, rồi cũng có người nhận ngay ra được đó là cơn kinh phong; một tên bồi khách sạn nhận diện được ngài là người khách vừa đến ở. Sự việc rắc rối đó rốt cuộc lại kết thúc một cách hết sức vui vẻ, nhờ một trường hợp may mắn.

Số là Colia Ivolgin, đã hứa sẽ trở lại khách sạn "Cái Cân" vào khoảng bốn giờ, nó xuống Pavlovxc, nhưng không hiểu sao lại không chịu ăn cơm chiều tại nhà phu nhân Epantrina mà lại trở về Peterburg, tức tốc đến khách sạn "Cái Cân" khoảng bảy giờ. Đọc được tờ giấy của hoàng thân cho biết ngài đã đến thành phố, nó đi tìm ngài ngay tại địa chỉ ghi trên giấy. Khách sạn cho biết hoàng thân đã đi khỏi, nó xuống cầu thang đến tiệm ăn, vừa uống trà vừa nghe nhạc phong cầm, đợi ngài ở đó. Chợt nghe người ta xầm xì có người bị lên kinh phong,

linh tính thúc giục nó phải chạy đến xem tận nơi và nó nhận ra hoàng thân. Người ta bắt tay lo ngay các biện pháp cần cấp: họ vực hoàng thân lên phòng ngài, ngài đã tỉnh lại, nhưng chưa hoàn hồn hẳn. Bác sĩ được mời đến xem xét vết thương nơi đầu đã kê toa mua thuốc dán và tuyên bố vết thương không có gì nguy hiểm cả. Khoảng một giờ sau, hoàng thân đã nhận biết được mọi sự chung quanh ngài. Colia dìu ngài lên xe rời khách sạn đến nhà Lebedev. Lebedev đón tiếp người bệnh thật hết sức nồng hậu và tỏ ra rất mực cúc cung tận tuy. Vì có ngài, lão đổi ý định sẽ về miền quê sớm hơn. Ba ngày sau đó, mọi người đã có mặt tại thị trấn Pavlovxc rồi.

VI

Ngôi biệt thự của Lebedev nhỏ, nhưng tiện nghi và xinh xắn. Bên chái cho thuê được trang hoàng thật đặc biệt. Ở hàng hiên khá rộng chạy từ ngõ vào nhà có trồng nhiều cụm cam, chanh và hoa nhài trong các thùng lớn bằng gỗ sơn xanh lục đã tạo cho ngôi nhà một vẻ duyên dáng quyến rũ, theo ý tưởng của Lebedev. Lúc mua ngôi nhà, lão đã thừa hưởng mấy chậu cây đó, lão rất thích chí vì cây cảnh đã tạo được hấp dẫn cho hàng hiên nên lão quyết định có dịp là mua thêm nhiều cây cảnh nữa vào các dịp bán đấu giá để trưng ra cho đủ bộ. Khi lão đã cho chở hết các chậu cây ấy về và xếp đặt đâu đó rồi Lebedev nhiều lần chạy xuống mấy bực cấp ở hàng hiên dẫn xuống đường đứng ngắm nghía cái tài sản của mình, trong trí lại tính nhẩm và tăng dần cái giá tiền cho thuê nhà

mà lão định sẽ đòi hỏi người đến thuê sau này. Hoàng thân đã hết sức mỏi mệt, rã rời cả thể xác lẫn tinh thần, rất lấy làm yêu thích ngôi nhà ấy. Mà thật, cái ngày ngài tới Pavlovxc, ba hôm sau trận động kinh của ngài, trông ngài đã khá khỏe khoắn. Ngài sung sướng tiếp đón mọi người đến thăm ngài trong ba hôm đó, ngài thích thú được gặp gỡ Colia, cậu bé bây giờ cứ quấn quýt bên ngài, ngài vui mừng được gặp tất cả gia đình Lebedev (trừ người cháu đã biến đi đâu mất) và sung sướng được gặp chính Lebedev; ngài cũng sung sướng được gặp tướng Ivolgin, ông này đã có đến thăm ngài dạo họ còn ở Peterburg. Ngay buổi chiều ngài mới đến Pavlovxc, một số khách khứa khá đông đã quây quần quanh ngài ở hàng hiên. Đến trước nhất là Gania, gã thay đổi quá nhiều và ốm hẳn đi đến nỗi hoàng thân không nhận ra. Kế đến - Varia và Ptixưn, hai vợ chồng này cũng đến Pavlovxc nghỉ hè. Bây giờ tướng Ivolgin gần như ở luôn tại nhà Lebedev, có vẻ ông ta đã dọn nhà đến ở luôn với lão cũng nên. Lebedev cố giữ không cho ông tướng đến gần hoàng thân và cứ kèm sát ông ta bên mình; lão đối đãi với ông tướng như bạn bè, hai người có vẻ là một đôi bạn tương đắc lắm. Trong ba ngày đó, hoàng thân để ý thấy lắm lúc hai người ngồi chuyện trò với nhau thật lâu và thường la lối, cãi vã nhau như mổ bò về cả những vấn đề khoa học, những vấn đề làm cho Lebedev khoái chí ra mặt. Người ta có cảm tưởng như lão không thể thiếu ông tướng được. Về cách đối đãi với hoàng thân, Lebedev xem ngài cũng như người trong nhà kể từ lúc họ dọn đến ngôi biệt thự này. Lấy cớ không quấy rầy hoàng thân, lão không cho phép ai lân la gần ngài; lão giậm chân, rượt đuổi lũ con gái ra xa, dọa đuổi cả Vera tay bồng đứa bé, lúc lão thoáng nghi là chúng sắp sửa ra hàng hiên chỗ hoàng thân ngồi, mặc dù hoàng thân đã nhiều lần yêu cầu lão đừng có buộc ai tránh xa ngài hết.

Lúc hoàng thân hỏi thẳng, lão đã trả lời rằng:

- Trước hết nếu cứ để mặc chúng muốn làm chi tuỳ thích, thì chúng chẳng còn biết lễ nghĩa là gì nữa, với lại, như thế thì coi chẳng được chút nào.

- Tại sao vậy? - Hoàng thân phản đối. - Thực ra thì cái lối canh chừng, của ông đó chỉ tổ làm tôi bực mình. Tôi đã chán cái cảnh cô đơn rồi, ông còn làm cho tôi nản thêm với cái cách ông khoa tay múa chân và cái lối đi nhón gót của ông đó nữa.

Hoàng thân nói bóng gió tới cái việc lão bắt cả nhà lão phải xa lánh ngài, lấy cớ rằng người bệnh cần yên tĩnh, còn chính lão thì cứ phút chốc lại dẫn xác đến suốt ba hôm nay, mỗi khi đến, lão lại thò đầu vào trước nhìn táo tác quanh phòng như muốn tự trấn an là hoàng thân vẫn còn ở đó, chưa chạy đi đâu. Rồi lão khe khẽ lẻn vào, lấm la, lấm lét nhón gót đi đến bên ghế bành của hoàng thân, vô tình mà lắm lúc lão đã làm hoàng thân giật nẩy mình. Lão cứ hỏi đi hỏi lại mãi là hoàng thân có cần điều gì không, rồi khi hoàng thân lên tiếng yêu cầu lão để cho ngài yên, lão mới riu ríu quay lưng đi không nói một lời, lão lại nhón gót bước ra cửa, vừa đi vừa hoa tay ra cái điều rằng ta đây chẳng có nói một lời nào hết, rằng ta đây sẽ đi luôn chẳng trở lại nữa, nhưng chỉ mười phút sau, hay lâu lắm là mười lăm phút, lão lại trở lại rồi. Cái cảnh Colia tự do quấn quýt bên cạnh hoàng thân, làm cho Lebedev ngậm đắng nuốt cay nhiều lắm, lão còn giận dữ là đằng khác. Colia nhận thấy Lebedev thường hay đứng ngoài cửa hàng nửa giờ nghe ngóng xem nó và hoàng thân chuyện trò gì, hẳn nhiên là thằng bé nói ngay cho hoàng thân biết việc này. Hoàng thân liền phản đối:

- Ông cứ làm như ông là chủ nhân của tôi không bằng với cung cách cửa đóng, then cài đối với tôi như thế. Ít ra khi về miền quê, tôi cũng muốn sống một lối sống khác, và tôi cũng

cho ông hay rằng tôi muốn tiếp ai thì tiếp, và tôi muốn đi đâu thì đi, tuỳ ý tôi.

- Thì điều đó đã hẳn, có gì phải nghi ngờ đâu. - Lebedev hoa tay, trả lời.

Hoàng thân nhìn lão chăm chú từ đầu đến chân.

- Này Lukian Timofeevitr, ông có mang cái tủ nhỏ đựng giấy tờ ở trên đầu giường ông tại Peterburg xuống đây không?

- Không, không có.

- Ông để nó lại trên đó à?

- Không làm sao mà mang nó đi được. Muốn thế, tôi chỉ còn có cách là nạy tường ra mất thôi, vì tôi đã xây chặt nó vào đấy rồi, hết sức là chặt!

- Chắc ông có một cái tủ giống như thế ở đây chứ?

- Một cái tốt hơn nhiều! Một cái tốt hơn nhiều! Vì vậy nên tôi mới mua ngôi nhà này chứ.

- Này, trước đây một giờ có ai đến thăm tôi mà ông không cho vào vậy?

- Ai ấy à? Ồ, thưa ngài, ông tướng đó mà. Đúng là tôi không cho ông ấy vào thật, ông ta không nên vào đây gặp ngài. Thưa hoàng thân, tôi hết sức kính trọng con người ấy. Ông ta là một vĩ nhân, ngài không tin tôi sao? Được, rồi ngài sẽ thấy. Nhưng thưa hoàng thân tôn kính, dù vậy đi nữa, ngài cũng chẳng nên tiếp ông ta làm gì.

- Nhưng xin hỏi ông tại sao tôi không nên tiếp ông ấy? Và Lebedev này, tại sao ông lại cứ đứng nhón gót lên như thế, tại sao lúc nào ông cũng đến với tôi như có vẻ muốn rỉ tai tôi chuyện gì bí mật lắm vậy?

- Tôi hèn hạ và nhỏ nhoi thật. Tôi thấy thế, - Lebedev trả lời, thật bất ngờ lão đấm ngực thùm thụp ra điều thống thiết lắm. - Nhưng ngài không thấy là ông tướng sẽ hiểu khách quá đáng đấy sao?

- Hiếu khách quá đáng à? Ông muốn nói gì thế?

- Vâng thưa ngài, ông tướng hiếu khách thật. Thoạt tiên ông ta định đến ở nhà tôi, cũng được đi, nhưng ông ta lại quá hăng hái muốn làm một người nhà của chúng tôi nữa kia. Đã nhiều lần chúng tôi bàn cãi với nhau về mối liên hệ gia đình, hình như chúng tôi có họ hàng là nhờ sui gia với nhau. Chính ngài nữa, ngài cũng là một người cháu xa họ ngoại của ông tướng, ông ấy mới cắt nghĩa cho tôi biết điều đó hôm qua đây. Và nếu ngài là cháu của ông tướng, thì thưa hoàng thân tôn kính, ngài và tôi cũng lại là bà con với nhau nốt. Tuy vậy, thưa ngài, điều ấy cũng chẳng có gì đáng nói, chẳng qua đó chỉ là một nhược điểm nhỏ thôi. Nhưng đằng này, ông ta lại quả quyết với tôi rằng suốt cuộc đời ông ấy, từ khi còn là một sĩ quan cấp uý cho đến ngày mười một tháng Sáu năm rồi, hằng ngày tại nhà ông ta bao giờ cũng có không dưới hai trăm thực khách, cuối cùng đến nỗi chẳng bao giờ đứng dậy khỏi bàn ăn nữa, nghĩa là họ ăn trưa, ăn tối, rồi uống trà trong suốt mười lăm giờ trên hai mươi bốn giờ một ngày, trong gần suốt ba mươi năm liên tục, đến nỗi chỉ còn kịp thay khăn bàn mà thôi. Người này đứng lên đi, kẻ khác lại đến. Vào dịp lễ lạt, nhất là những ngày lễ của hoàng gia, số thực khách lại đông đến hàng ba trăm, và vào ngày kỉ niệm Một Ngàn Năm Nước Nga(*) đã có đến bảy trăm thực khách. Thưa ngài, thật là đam mê quá sức tưởng tượng! Một chuyện như thế thì chẳng có gì đáng khích lệ cả, và người ta hẳn là phải khiếp khi tiếp một đấng hiếu khách tuyệt vời như thế vào nhà mình, với lại, tôi vẫn hay nghĩ rằng: không biết một kẻ như thế được xem là quá hiếu khách đối với ngài cũng như là đối với tôi đây không?

- Nhưng tôi thấy hai người có vẻ tương đắc lắm mà!

- Chúng tôi như hai anh em và tôi xem mọi chuyện của ông ấy như chuyện đùa vậy thôi. Nếu quả chúng tôi có họ hàng với

nhau thì cũng có ăn thua gì đâu? Dù sao đi nữa thì đó cũng là một vinh dự. Thưa ngài, cứ xem cái việc hai trăm thực khách ăn ở nhà ông ấy cùng cái lễ kỉ niệm Một Ngàn Năm Nước Nga, thì tôi đã thấy ông ta là một kẻ sáng giá hết sức rồi. Tôi hết sức thành thật mà nói như vậy. Thưa hoàng thân, vừa mới đây ngài có nhắc đến vụ chuyện bí mật, ý nói là tôi đến với ngài như muốn thưa một chuyện bí mật gì đó. Vâng, đúng là có một chuyện bí mật thật: có một người đàn bà vừa ngỏ ý với tôi là nàng rất muốn được hội kiến kín đáo cùng ngài.

- Tại sao lại phải kín đáo? Không hề có chuyện đó. Đích thân tôi sẽ đến gặp nàng, ngay hôm nay cũng không chừng.

- Không! Không! - Lebedev nói, tay múa loạn lên. - Nàng không hãi điều ngài nghĩ đó đâu. À này, cái tên quái vật ấy ngày nào cũng đến đây hỏi thăm sức khỏe của ngài đấy. Ngài có biết không?

- Ông thường hay gọi người ta là quái vật, tôi nghi lắm đó.

- Ngài không cần phải nghi ngờ gì cả, - Lebedev vội trấn an hoàng thân. - Tôi chỉ muốn giải thích rằng cái bà kia không sợ hắn, mà sợ một người hoàn toàn khác.

- Vậy thì sợ gì nào, nói nhanh lên, - hoàng thân sốt ruột hỏi, vừa nhìn cái vẻ làm bộ làm tịch ra cái điều bí hiểm của Lebedev.

- Đó mới là chỗ bí mật, - Lebedev cười rúc rích.

- Bí mật của ai mới được chứ?

- Bí mật của ngài! Thưa hoàng thân tôn kính, ngài đã cấm tôi không được nói điều đó ra trước mặt ngài cơ mà. - Lebedev to nhỏ, lão lấy làm khoái trá vì đã khêu được tính hiếu kì quá sức của vị thính giả này, rồi lão chợt kết luận: - Nàng sợ Aglaia Ivanovna đó ạ.

Hoàng thân cau mày và lặng yên một lúc.

- Này Lebedev, tôi thề với ông là tôi sẽ rời khỏi nhà ông đó,

- hoàng thân chợt nói. - Gavrila Ardalionovitr và Ptitxưn đâu? Ở nhà ông chăng? Có phải ông cũng dụ họ nữa phải không?

- Họ sắp tới đây, họ sẽ tới chứ, thưa ngài. Cả ông tướng cũng tới nữa. Tôi sẽ mở tung hết mọi cửa, gọi hết lũ con tôi đến, gọi hết mọi đứa, ngay lập tức, liền một khi bây giờ! - Lebedev lẩm bẩm bằng một giọng khiếp hãi, tay lão hoa loạn lên, lão chạy xông xáo hết cửa này đến ngõ khác.

Colia từ ngoài bước lên hàng hiên cho biết các vị khách đang đi sau nó: Lizaveta Procofievna và ba con gái của bà.

- Tôi có thể mời cả Gavrila Ardalionovitr và vợ chồng Ptitxưn vào được không? - Lebedev hỏi, nhảy tưng tưng lên trước cái tin có khách đến.

- Tại sao không chứ? Ai muốn vào cứ để cho họ vào. Này Lebedev, tôi cam đoan với ông rằng ông đã ngộ nhận vị trí của tôi ngay từ lúc đầu; ông cứ sai lầm không thôi. Tôi chẳng có lí do gì phải ẩn nấp hay giấu mình với mọi người. - Hoàng thân cười lớn, đáp.

Nhìn hoàng thân, Ledebev thấy mình cũng có bổn phận phải cười theo ngài, dù tâm trí đang hết sức xao động, nhưng lão cũng vui sướng ra mặt.

Tin Colia loan tới thật đúng. Nó đi trước có vài bước để báo danh khách đến, theo sau đó là mẹ con phu nhân Epantrina. Vì vậy người ta thấy khách khứa đến từ hai cánh cùng một lúc: mẹ con nhà Epantrina từ hàng hiên đi vào; vợ chồng Ptitxưn, Gania và tướng Ivolgin từ phòng trong đi ra.

Mẹ con phu nhân Epantrina vừa được Colia cho biết về bệnh trạng của hoàng thân và việc ngài mới đến Pavlovxc. Trước đó, phu nhân Epantrina hoang mang ghê gớm lắm. Hai ngày trước đây, tướng Epantrin đã chuyển danh thiếp của hoàng thân đến cho mẹ con bà; tấm danh thiếp ấy đã khiến cho Lizaveta Procofievna tin quyết rằng đích thân hoàng thân

sẽ xuống Pavlovxc ngay sau đó để thăm viếng gia đình bà. Mấy cô tiểu thư đã hoài công thuyết phục bà rằng: một kẻ suốt nửa năm trời không viết một lá thư nào thì có vội gì mà phải đến thăm họ ngay đâu, vả lại chắc ngài còn bận rộn nhiều chuyện chẳng có liên quan gì đến họ, tại Peterburg. Ai mà biết việc của ngài được? Những lời lẽ đó khiến phu nhân giận dữ ra mặt, bà dám cuộc rằng hoàng thân sẽ đến ngay vào ngày hôm sau, "chậm nhất là ngày hôm sau thôi". Ngày hôm sau, bà đã trông đợi hoàng thân suốt sáng, qua giờ ăn trưa, rồi chiều, mãi đến khi trời tối mịt, Lizaveta Procofievna mới đâm cáu bẳn không đâu, bà gây gổ với mọi người, dù đã hẳn bà không hề nêu tên hoàng thân như một cái cớ cho vụ cãi vã này. Vào ngày thứ ba, chẳng có ai nói lấy một lời nào về ngài. Đến giờ ăn trưa, Aglaia vô ý bảo rằng *maman* giận vì cớ hoàng thân không đến. Ông tướng lại chêm ngay một câu rằng đó không phải là lỗi của hoàng thân. Lizaveta Procofievna giận quá đứng dậy khỏi bàn ăn. Cuối cùng mãi đến tối, Colia mới đến kể hết đầu đuôi câu chuyện và tả lại mọi đường đi nước bước của hoàng thân theo như nó biết. Điều đó quả là một thắng lợi về phía Lizaveta Procofievna, dù vậy bà cũng nặng nhẹ với Colia: "Lắm lúc nó quanh quẩn suốt ngày ở đây, người ta không biết làm sao mà dứt nó ra khỏi nhà này được, thế rồi khi người ta cần đến thì nó cứ như chết dấp, chết dí ở xó nào rồi không bằng".

Colia muốn nổi nóng vì mấy tiếng "dứt nó ra khỏi nhà này" nhưng nó dằn lòng chờ một dịp khác. Nếu tự câu nói đó không có ý quá xúc phạm, thì có lẽ nó sẽ bỏ qua tất cả, nó rất thích chí nhìn thấy gương mặt Lizaveta Procofievna lo âu cuống quýt khi nghe tin hoàng thân bị đau. Bà cứ nằng nặc đòi phái người đi ngay Peterburg để mời danh y theo ngay chuyến xe lửa sớm nhất về Pavlovxc. Nhưng mấy cô gái bàn

lùi, tuy vậy, họ cũng không muốn ở lại nhà khi mẹ họ chuẩn bị đến thăm bệnh nhân lúc đó.

- Hoàng thân đang nằm liệt giường thế mà chúng ta cứ trịnh trọng đứng yên như thế này mà coi được à? Há ngài không phải là bạn của gia đình này sao? - Bà cứ nói đi nói lại trong nỗi bấn loạn.

- Đúng thế, nhưng chúng ta không thể sang sông nếu chưa kiếm ra cây cầu, - Aglaia nói.

- Hay lắm, vậy thì đừng tới nữa. Mà đúng đó, cô không đến lại hóa hay. Vì nếu các cô đi cả, Evgheni Pavlovitr đến sẽ không có ai tiếp.

Sau mấy lời đó,Aglaia vội ra đi theo mẹ và hai cô chị, mà thật ra nàng đã có ý ngay từ đầu rồi. Hoàng thân S. nãy giờ vẫn ngồi cùng Adelaida đã thể theo lời yêu cầu của nàng bằng lòng đi theo các tiểu thư. Ngay từ đầu, ông cũng đã hết sức chú ý đến chuyện này, lúc mới quen biết gia đình Epantrin, ông đã được nghe họ nói về hoàng thân. Ông nhận ra mình có quen biết hoàng thân, đã từng gặp ngài cách đây không lâu, độ chừng ba tháng, và hai người đã đi lại với nhau trong hai tuần lễ ở một thị trấn nhỏ. Đã hẳn hoàng thân S. có nhiều chuyện để nói về hoàng thân, nói một cách hết sức thân ái về ngài, vì vậy ông thực sung sướng vì sắp được đến thăm người bạn cố tri đó. Lúc ấy tướng Ivan Pet'rovitr vắng nhà, Evgheni Pavlovitr cũng chưa đến.

Từ tư thất của gia đình Epantrin đến nhà Lebedev không đầy ba trăm bước. Lizaveta Procofievna thoạt tiên thất vọng khi nhìn thấy một đám đông khách khứa đang vây quanh hoàng thân, đó là chưa kể có một vài tên bà ghét cay ghét đắng nữa. Thêm một ngạc nhiên nữa cho bà là hoàng thân đã khỏe hẳn, ăn mặc lịch sự và tươi cười lúc chào họ, chứ không phải là một kẻ hấp hối nằm liệt giường như bà tưởng. Bà đứng khựng

lại không tin nổi mắt mình trước vẻ hể hả của Colia, kẻ mà lí ra phải giải thích rõ cho bà biết là không hề có chuyện liệt giường, liệt chiếu gì cả. Nhưng mà thằng bé đó đã không nói gì hết, bởi nó đã quỷ quái biết trước thế nào bà tướng cũng sẽ giận dữ buồn cười lắm, khi nhận thấy người bạn chí thiết của bà là hoàng thân hoàn toàn mạnh khỏe. Mà thật, Colia quá vụng về lại đem nói tướng điều dự đoán này của nó ra chọc giận Lizaveta Procofievna, hơn nữa, tính nó thích chọc ghẹo bà, lắm lúc thật quái ác, mặc dù hai người rất quý mến nhau.

- Khoan đã cậu, đừng vội thế chứ. Đừng có làm hỏng chiến tích của cậu thế chứ! - Lizaveta Procofievna trả miếng thằng bé, xong bà ngồi xuống chiếc ghế bành hoàng thân vừa mang tới.

Lebedev và tướng Ivolgin thì vội vàng đi lấy ghế cho các tiểu thư. Ông tướng trao một ghế cho Aglaia. Lebedev mời ghế hoàng thân S. với tấm lưng uốn gập lại để bày tỏ niềm tôn kính, Varia thì như thường lệ nồng nhiệt đón chào các cô gái và ngồi tỉ tê với họ.

- Vâng, thưa hoàng thân, tôi cứ ngỡ sẽ gặp ngài đang ốm liệt giường. Vì lo âu nên tôi nghĩ có hơi quá về việc ấy. Cho nên, thưa thật với ngài, quả tôi đã thoáng hết sức bỡ ngỡ khi nhìn thấy gương mặt tươi vui của ngài. Nhưng tôi cam đoan rằng đó chỉ là một thoáng trước khi tôi kịp suy nghĩ đấy thôi. Một khi tôi đã suy nghĩ kĩ rồi thì tôi luôn luôn nói năng, hành động khôn ngoan lắm, và chắc hẳn ngài cũng vậy. Thực tình thì giá tôi có con trai, tôi cũng không vui khi nó lành bệnh bằng khi thấy ngài bình phục..., và nếu ngài không tin lời tôi, đó là lỗi tại ngài chứ không phải tại tôi. Còn cái thằng bé ngỗ ngược này, nó lại chơi khăm tôi những vố tai ngược như thế đấy. Hình như nó được ngài che chở thì phải, vì vậy tôi báo trước cho ngài biết rằng sẽ có một ngày nào đó tôi sẽ rất lấy làm sung sướng mà cắt đứt tình bạn với nó đấy, cứ tin tôi đi.

- Nhưng tôi có làm gì đâu nào? - Colia kêu lên. - Cho dù tôi có cố cam đoan với bà rằng hoàng thân đã bình phục rồi thì bà cũng đâu có tin, bởi vì bà cứ thích tưởng tượng ra ngài đang nằm trên giường chờ chết kia mà.

- Ngài ở đây với chúng tôi có lâu không? - Lizaveta Procofievna hỏi hoàng thân.

- Ở hết mùa hè, và có thể lâu hơn nữa.

- Ngài vẫn còn độc thân à? Chưa lập gia đình sao?

- Chưa, tôi chưa lập gia đình, - hoàng thân mỉm cười trước lối tấn công ngây ngô của bà ta.

- Chẳng có gì đáng cười cả. Chuyện đó là thường thôi. Tôi muốn hỏi: chúng tôi có nhà ở đây mà tại sao ngài không đến với chúng tôi? Chúng tôi còn cả một chái nhà bỏ trống. Nhưng mà thôi, nhân sinh quý thích chí! Ngài thuê nhà của tên đó hả? - bà khẽ hỏi thêm ngài, vừa đưa mắt về phía Lebedev. - Mà tại sao mặt mũi hắn lúc nào cũng nhăn nhó thế kia?

Ngay lúc đó, Vera từ phòng trong bước ra hàng hiên, tay vẫn bế đứa bé như thường lệ, Lebedev tự nãy đến giờ cứ lượn vòng quanh mấy chiếc ghế chẳng biết phải làm gì, mà bỏ đi thì cũng không đành, lúc đó mới xông lại phía Vera, khoa tay đuổi cô gái đi chỗ khác, giậm chân dọa nàng.

- Hắn điên chăng? - Phu nhân Epantrina chợt hỏi.

- Không, ông ta...

- Say chắc? Tôi dám nói rằng quý vị khách khứa của ngài đây đều hết sức là hấp dẫn, - bà nói ngang xương, vừa đảo mắt nhìn mấy người khách kia. - Thế nhưng mà cô bé này thật duyên dáng quá. Cô ta là ai vậy?

- Đó là Vera Lukianovna, con gái của Lebedev đó.

- Trời đất! Con bé xinh tệ! Tôi muốn làm quen với nó.

Lebedev vừa nghe lỏm được mấy câu khen của Lizaveta Procofievna đã vội vàng lôi con gái đến ra mắt bà.

- Ôi, lũ con côi cút! Một lũ trẻ côi cút đó! - Lão kêu rên bằng một giọng ướt sũng lúc đến gần bà tướng. - Còn cái đứa bé gái trên tay nó là em gái nó đấy, con gái Liuba của tôi đó, cũng là đứa trẻ côi cút, là bông trái của người vợ chính thức đã quá cố của tôi, nàng Elena. vâng ý Chúa nàng đã qua đời sáu tuần lễ trước đây trong lúc lâm bồn... Vâng, cháu nó đã phải đóng vai người mẹ rồi, dù nó chỉ là một người chị gái thôi...

- Còn anh, anh thì chẳng khác gì một thằng điên, tôi rất tiếc mà phải nói như vậy. Nhưng thôi, đủ rồi! - bà nóng nẩy nói thêm: - Tôi chắc là anh phải tự hiểu con người của anh rồi.

- Thì đúng quá đi chứ! - Lebedev cúi đầu cung kính.

- Này ông Lebedev, không biết người ta bảo có đúng không, rằng ông chuyên môn cắt nghĩa sách *Khải Huyền* phải không? - Aglaia hỏi.

- Tuyệt đúng. Tôi đã cắt nghĩa sách đó suốt mười lăm năm nay rồi.

- Tôi có nghe nói về ông. Hình như người ta có đề cập đến ông trên báo chí thì phải?

- Không, người ta đề cập đến một nhà cắt nghĩa khác. Nhưng ông ta chết rồi và tôi thế chỗ của ông ấy. - Lebedev đáp, sướng khoái như điên.

- Chúng ta là chỗ hàng xóm láng giềng với nhau, vậy khi nào có dịp, xin ông hãy vui lòng cắt nghĩa cho tôi nghe sách đó với. Tôi chẳng hiểu gì về sách *Khải Huyền* hết.

- Này Aglaia Ivanovna, tôi ngại là phải báo trước cho cô hay rằng gã đó chỉ phỉnh phờ thôi chứ chẳng biết gì đâu, cứ tin tôi đi, - tướng Ivolgin vội xen vào, ông ta đã náo nức chờ có dịp là chen vào câu chuyện. Ông ngồi cạnh Aglaia Ivanovna, nói tiếp. - Đã hẳn là đời sống ở miền quê cũng có những ưu điểm và những thú vị của nó, và cái việc mời một anh chàng lạ hoắc như thế đến nhà để cắt nghĩa sách *Khải Huyền* cũng chỉ

là một thú tiêu khiển như bao nhiêu thú tiêu khiển khác, mà thực đó là một thú giải khuây hay ho lắm lắm, thế nhưng mà tôi... Ủa, mà sao cô nhìn tôi ngạc nhiên lắm vậy? Nào, xin phép được tự giới thiệu: tôi là tướng Ivolgin. Ngày xưa tôi thường bế bồng cô trên tay đấy, Aglaia Ivanovna ạ!

- Rất hân hạnh được biết ông, - Aglaia thì thào, nàng cố gắng lắm mới khỏi bật lên cười. - Tôi có được quen biết Varvara Ardalionovna và Nina Alexandrovna.

Lizaveta Procofievna đỏ mặt. Cơn giận sục sôi trong lòng bà bấy lâu nay bây giờ chợt trào ra. Bà hết chịu đựng nổi tướng Ivolgin, kẻ bà có quen biết xưa kia, từ lâu lắm rồi.

- Thưa ông, ông lại nói dối nữa rồi, tính nào tật ấy vẫn chưa chừa! Chẳng hề có việc ông bồng bế con gái tôi bao giờ, - bà vọt miệng nói với nỗi giận dữ.

- *Maman* ơi, chắc má quên rồi đó, - Aglaia đột nhiên quả quyết. - Con dám chắc là ông tướng có bế con tại Tver thật. Dạo đó gia đình ta còn ở Tver và con mới lên sáu, con còn nhớ. Ông ta có làm cho con một mũi tên và một cánh cung rồi dạy con bắn, thế rồi con đã bắn chết một con bồ câu. Chị còn nhớ là chúng ta đã hè nhau giết con bồ câu ấy không?

- Còn ông ấy đã đem cho chị một cái mũ kết bằng giấy bồi và một cái kiếm gỗ nữa! - Adelaida kêu lên. - Chị cũng nhớ thế mà.

- Chị cũng nhớ nữa, - Alexandra góp lời. - Sau đó hai em cãi nhau về chuyện con bồ câu bị thương, thế rồi hai cô bị phạt đứng mỗi cô một góc nhà. Adelaida thì đứng, đầu đội mũ kết, tay cầm kiếm gỗ.

Khi ông tướng bảo Aglaia rằng ông đã từng bồng bế nàng trên tay, thực ra ông ta chỉ nói để mà nói, nói cho có cớ mà chen vào câu chuyện, và bởi vì mỗi khi ông muốn làm quen với giới trẻ, ông luôn luôn bắt chuyện bằng cái lối đó. Nhưng lần này tự dưng ông ta lại nói thật và cũng tự dưng ông ta quên

bằng đó là chuyện thật nữa. Vì vậy, khi nghe Aglaia kể lại hai chị em cô ta đã hè nhau giết con bồ câu, kí ức ông chợt bừng sáng và ông nhớ lại tất cả mọi sự với đầy đủ chi tiết, như một người già nua tuổi tác đôi lúc nhớ lại một kỉ niệm đã xa xưa lắm rồi. Thật khó mà hiểu được việc gì nẩy ra trong kí ức đã khiến ông tướng đáng thương ấy xúc động đến như thế. một ông tướng say sưa lử khử như thói thường thế kia mà đột nhiên lại đâm ra cảm động bồi hồi.

- Vâng tôi nhớ chứ! Tôi nhớ hết mọi sự. - Ông kêu lên. - Lúc đó tôi còn là đại uý, còn cô thì bé lắm và dễ thương lắm! Nina Alexandrovna, Gania... và tôi đã được gia đình bà tiếp đón tại nhà. Còn Ivan Pet'rovitr...

- Vậy mà bây giờ xem ông lại ra thân tàn ma dại như thế đó! - Phu nhân ông tướng bảo. – Thì ra cái thói say sưa, chè chén cũng chưa cuốn trôi hết những tình cảm cao quý của ông, một khi nó còn có tác động như thế đó! Nhưng mà ông đã làm khốn khổ vợ ông. Thay vì lo săn sóc con cái, ông lại ngồi rũ tù vì nợ. Bạn ơi, bạn hãy bước ra một góc, nơi xó cửa nào đó cũng được, mà khóc lóc đắng cay đi. Hãy nhớ lại cái ngày xưa vô tội của bạn, may ra Chúa còn tha thứ cho bạn được. Đi đi, đi ngay đi, tôi bảo thật đó. Không có gì cải thiện được con người hơn là ôn lại dĩ vãng với niềm ăn năn thống hối.

Nhưng bà tướng cũng chẳng phải nhấn mạnh đến tính cách nghiêm trang của vấn đề ấy làm gì, vì giống như tất cả các bậc đệ tử lưu linh khác, ông tướng rất là đa cảm, và giống như các gã bợm nhậu đã xuống đến tận chốn bùn đen, ông không sao chịu đựng nổi khi nhớ lại cái dĩ vãng êm đềm, hạnh phúc xưa cũ. Ông đứng dậy lủi thủi bước ra cửa. Cảnh đó khiến Lizaveta Procofievna mủi lòng ngay lập tức.

- Này ông bạn Ardalion Alexandrovitr! - bà gọi với theo ông tướng. - Đừng lại chút đã... Chúng ta tất cả đều có tội. Lúc

nào ông cảm thấy lương tâm ông bớt cắn rứt, hãy đến thăm tôi. Chúng ta sẽ ngồi ôn lại quá khứ. Có lẽ tôi còn tội lỗi gấp năm mươi lần hơn ông nữa. Nhưng thôi, bây giờ tạm biệt ông bạn. Đi đi, ông không có việc gì phải ở lại đây hết. - Bà nói thêm, sợ rằng ông tướng sẽ quay trở lại.

- Tốt hơn lúc này chú đừng nên đi theo ông cụ, - hoàng thân bảo Colia lúc đó đã dợm chạy theo ông bố. - Nếu không, rồi ông cụ lại phẫn chí và mọi điều tốt đẹp này lại như muối bỏ biển hết.

- Đúng đấy! - Lizaveta Procofievna nói quả quyết. - Cứ để mặc ông ấy. Nửa giờ sau hãy đi kiếm ông ta.

- Đây có thể là lần đầu tiên trong đời ông ta đã nói thật. Điều đó đã cảm động lòng ông ta đến chảy nước mắt! - Lebedev đánh bạo đưa ra nhận xét.

Lizaveta Procofievna liền trả y ngay về vị trí cũ.

- Này ông bạn, nếu điều tôi vừa nghe nói là đúng thì kể ông bạn cũng là con người tốt đấy.

Các mối quan hệ của các vị khách đến thăm hoàng thân mỗi lúc trở nên rõ rệt hơn. Hoàng thân rõ ràng đã đánh giá được đúng mức tấm thịnh tình mà phu nhân Epantrina và các con gái của bà đã dành cho ngài, dĩ nhiên ngài đã ngay tình trình bày với họ rằng trước lúc họ đến thăm ngài, ngài có ý định ghé thăm nhà họ ngay ngày hôm ấy, dù lúc đó đã muộn và ngài đang đau yếu nhiều. Lizaveta Procofievna đảo mắt nhìn khắp mặt quan khách và trả lời rằng, hảo ý đó của hoàng thân bây giờ vẫn cứ thực hiện được như thường. Ptitxưn, con người hết sức lịch lãm và ý tứ đã lui về phòng của Lebedev và sốt sắng kéo Lebedev đi theo ông ta. Lebedev hứa sẽ đến với ông ta ngay. Còn Varia lúc đó mải ngồi chuyện trò với các cô tiểu thư và không hề nhúc nhích. Nàng và Gania rất thoả lòng khi thấy ông tướng đã ra đi. Sau đó, chính Gania cũng đứng dậy

rút lui theo Ptitxưn. Trong mấy phút ở hàng hiên với mẹ con Epantrin, Gania đã nhũn nhặn đến điều, dù vẫn trang trọng tư cách, và gã không hề bối rối trước những tia nhìn kẻ cả của Lizaveta Procofievna, bà ta đã hai lần nhìn gã từ đầu đến chân. Mà thực, giá có ai từng biết gã trước đây cũng nhận thấy rõ là gã đã thay đổi rất nhiều. Cử chỉ của gã làm đẹp lòng Aglaia lắm.

- Có phải đúng Gavrila Ardalionovitr vừa mới đi ra đó không? - Nàng chợt lên tiếng hỏi một cách đột ngột, lắm lúc nàng thích làm như vậy, ngắt quãng câu chuyện của mọi người bằng cách buông câu hỏi không hẳn là hỏi riêng một ai.

- Đúng thế, - hoàng thân trả lời.

- Tôi không nhận ra ông ta đấy, ông ta thay đổi nhiều... và khá hơn nhiều quá.

- Tôi rất sung sướng cho ông ấy, - hoàng thân đáp.

- Anh ấy đau yếu lắm. - Varia nói thêm với sự thương xót ẩn giấu niềm vui sướng.

- Làm sao mà gã thay đổi khá hơn được? - Lizaveta Procofievna giận dữ hỏi, giọng gần như hốt hoảng. - Làm sao mà mấy người nghĩ như thế được? Gã chẳng có gì khá hơn cả. Cô thấy gã có điểm gì khá hơn nào?

- Chẳng có gì khá hơn "chàng hiệp sĩ nghèo"(*) cả, - Colia chợt thốt lên, nó vẫn đứng cạnh ghế ngồi của Lizaveta Procofievna từ bao giờ.

- Tôi cũng cho rằng thế, - hoàng thân S. cười, đồng tình.

- "Hiệp sĩ nghèo"nào? - Phu nhân Epantrina bối rối nhìn mấy người vừa nói điều đó, nhưng thấy Aglaia đỏ mặt lên, bà liền giận dữ nói thêm. - Lại chuyện tầm phào nữa! Hiệp sĩ nghèo là ai mới được chứ?

Aglaia kiêu điệu trả lời với vẻ tức giận.

- Đây có phải là lần đầu tiên mà cái thằng nhỏ được mẹ cưng chiều này nó vo tròn bóp méo lời người khác nói đâu!

Mỗi khi Aglaia giận (mà nàng hay giận lắm), cái nét hờn giận khăng khăng của nàng đều luôn luôn mang một vẻ thật trẻ thơ, thật nữ sinh và thật nóng nảy đến nỗi lắm lúc người khác nhìn mà không thể nín cười được, rồi Aglaia lại giận tím gan vì không hiểu người ta cười cái gì và làm sao mà họ dám cười. Bây giờ hai cô chị của nàng đang cười ngất, hoàng thân S., và cả hoàng thân Lev Nicolaevitr cũng mỉm cười và không hiểu sao, ngài lại đỏ mặt nữa. Colia thì khoái chí cười nghiêng ngả. Aglaia giận thật rồi, khi giận trông nàng càng đẹp bội phần. Vẻ bối rối thật rất hợp với khuôn mặt nàng và nét giận hờn cũng thật hoà hợp với vẻ bối rối đó.

- Có phải thằng ranh con đó nó cũng đã vo tròn bóp méo lời nói của mẹ bao nhiêu lần rồi không? -Nàng hỏi thêm.

- Tôi chỉ nhắc lại lời cô nói đấy thôi! - Colia kêu lên. - Tháng trước đây, khi đọc cuốn *Don Quychotte* , chính cô đã thốt lên những lời ấy: rằng chẳng có gì tốt hơn "chàng hiệp sĩ nghèo" cả. Tôi chẳng biết cô nói ai, nói Don Quychette hay là nói Evgheni Pavlovitr, hay nói một ai khác. Nhưng quả cô có ý nói đến một người nào đó, và câu chuyện đó vẫn tiếp tục trong một thời gian dài.

- Này người bạn nhỏ của tôi, tôi thấy bạn đã đi quá xa với mấy cái giả thuyết của bạn rồi đấy nhé! - Lizaveta Procofievna bực bội cắt ngang.

- Nhưng đâu phải chỉ có mình tôi nói điều đó, - Colia vẫn khăng khăng. - Bao nhiêu người đã bàn tán cơ mà. Vừa mới đây, hoàng thân S. và cô Adelaida Ivanovna đã tuyên bố rằng họ đứng về phía "chàng hiệp sĩ nghèo" ấy, vậy là "chàng hiệp sĩ nghèo" này chắc chắn phải có thật và tôi nghĩ rằng nếu không có Adelaida Ivanovna, lẽ ra chúng tôi đã khám phá ra "chàng hiệp sĩ nghèo" đó là ai từ lâu lắm rồi.

- Tôi có lỗi gì nào? - Adelaida cười, hỏi.

- Cô không muốn vẽ chân dung - lỗi của cô là ở đấy! Aglaia Ivanovna đã yêu cầu cô họa chân dung của "chàng hiệp sĩ nghèo", cô ta còn cho cô đầy đủ chi tiết về tác phẩm ấy theo ý riêng của cô ta nữa. Cô còn nhớ đề tài đó chứ? Cô đã không muốn...

- Nhưng làm sao tôi vẽ bức chân dung ấy được? Vẽ ai? Vì cứ theo đề tài, thì chàng hiệp sĩ nghèo đó:

Không ai nhìn thấy mặt chàng,
Khuất hẳn sau làn mũ trụ.

Như vậy thì phải vẽ khuôn mặt ấy ra làm sao? Tôi phải vẽ cái gì? Vẽ chiếc mũ trụ chăng? Hay vẽ biểu tượng?

- Tôi chẳng hiểu gì cả? Mũ trụ nào? - Phu nhân Epantrina giận dữ nói, mặc dù bà đã bắt đầu hiểu được ai là kẻ mang cái tên "Chàng hiệp sĩ nghèo" đó rồi. (Cái tên đó chắc đã có từ lâu!) Nhưng có điều khiến bà giận hết sức là hoàng thân Lev Nicolaevitr cũng lộ vẻ bối rối và luống cuống, cứ như một đứa trẻ lên mười. - Các cô có ngưng ngay cái chuyện vớ vẩn này cho không? Các cô có định cắt nghĩa cho tôi rõ về "chàng hiệp sĩ nghèo" hay không đây? Đó có phải là một điều bí mật ghê gớm đến nỗi ta không được phép động đến hay không?

Thế nhưng mấy người kia cứ cười mãi. Cuối cùng hoàng thân S. phải chen vào.

- Câu chuyện chỉ đơn giản như thế này thôi: có mấy câu thơ không đầu không cuối viết bằng tiếng Nga tả một "chàng hiệp sĩ nghèo", - ông ta nói với cái ý rõ ràng muốn chấm dứt đề tài đó và chuyển hướng câu chuyện. - Đâu khoảng một tháng trước, vào bữa ăn tối, chúng tôi ngồi chuyện gẫu với nhau, rồi như thường lệ, chúng tôi tìm một đề tài hội họa cho bức tranh Adelaida Ivanovna sắp vẽ. Chắc bà cũng biết rằng cái việc tìm đề tài vẽ cho Adelaida Ivanovna đã quá quen thuộc với gia đình ta rồi. Thế rồi chúng tôi chợt nẩy ra đề tài "chàng hiệp sĩ

nghèo"... tôi cũng không nhớ là ai trong chúng tôi đã đưa ra sáng kiến đó nữa.

- Thì sáng kiến của Aglaia Ivanovna chứ ai! - Colia reo lên.

- Có lẽ thế thật, nhưng tôi không nhớ rõ, - hoàng thân S. nói tiếp. - Một vài người cười cợt đề tài đó, lắm kẻ lại cho đề tài đó là nhất, nhưng miễn là phải tạo cho hiệp sĩ nghèo đó một khuôn mặt. Chúng tôi bắt đầu điểm qua tất cả khuôn mặt của bạn bè, nhưng không ai ăn ý cả. Thế là chúng tôi bỏ dở. Có thế thôi. Nhưng tôi không hiểu tại sao Colia lại nhớ đúng chuyện đó mà đưa nó ra ở đây. Cái tính chất vui nhộn và đúng lúc của câu chuyện ấy vào tháng trước không còn hợp thời với ngày hôm nay nữa.

- Với lại câu chuyện đó chất chứa những sự điên rồ mang đầy ác ý và xúc phạm đến người khác nữa, - Lizaveta Procofievna nói ngay.

- Không hề có chuyện điên rồ ác ý nào cả, mà trái lại chỉ có thái độ kính trọng rất mực đó thôi, - Aglaia trả lời một cách bất ngờ với giọng chân thành và trang trọng. Nàng đã hết bối rối và hoàn toàn bình tĩnh lại. Hơn nữa, cứ nhìn nàng qua một vài dáng điệu, người ta dám nói rằng bây giờ nàng rất thích kéo dài câu chuyện đùa vui này. Thái độ thay đổi hoàn toàn của nàng xảy ra cùng lúc với vẻ bối rối càng lúc càng tăng thấy rõ của hoàng thân.

- Thoạt đầu thì họ cười cợt như lũ điên, bây giờ thì những là thái độ kính trọng rất mực! Họ điên hết rồi mà! Tại sao lại kính trọng chứ! Hãy trả lời cho tôi biết lí do gì đã lôi các người đến chỗ kính trọng rất mực đó chứ?

- Kính trọng rất mực bởi vì bài thơ đó đã đưa ra một mẫu người đủ sức để có một lí tưởng, - Aglaia trả lời cho câu hỏi chan chứa tức bực của mẹ cũng bằng một giọng trang trọng như cũ. - Hơn nữa, là một mẫu người đã đặt ra cho mình một lí tưởng và

tin yêu lí tưởng đó, và vì tin yêu nơi lí tưởng nên hiến dâng trọn đời sống mình cho lí tưởng đó. Việc này thật họa hiếm trong thời đại chúng ta. Bài thơ không nói rõ lí tưởng của "chàng hiệp sĩ nghèo" đó là gì, nhưng rõ ràng đó là một khải tượng sáng ngời "khải tượng về một vẻ đẹp trinh tuyền" và chàng hiệp sĩ say đắm đó thay vì choàng khăn đã quấn quanh cổ mình một chuỗi tràng hạt. Lại còn có cả một câu phương châm bí hiểm không sao giải thích được: đó là những chữ A.N.B mà chàng đã khắc trên tấm khiên của chàng.

- A.M.D[9] . - Colia chữa lại.

- Nhưng tôi bảo là A.N.B, đó chính là điều tôi muốn nói mà, - Aglaia bực dọc đáp. - Mà dù gì đi nữa, chàng hiệp sĩ nghèo đó cũng không màng để ý xem tình nương của chàng là người thế nào hay đã làm những gì nữa: chàng đã chọn nàng, đã tin nơi vẻ đẹp trinh tuyền của nàng và tôn thờ nàng suốt đời, thế là đủ rồi. Giá trị của chàng ở chỗ: dù cho sau này nàng có làm kẻ cắp, chàng vẫn khăng khít tin yêu nàng và sẵn sàng biện bác cho vẻ đẹp trinh nguyên ấy. Rõ ràng thi sĩ đã muốn cố kết trong một khuôn mặt độc đáo tất cả quan niệm hùng tráng vĩ đại về ái tình phong nhã, cao thượng của thời Trung Cổ của một chàng hiệp sĩ mã thượng, trinh tuyền. Đã hẳn đó chỉ thuần là lí tưởng. Trong con người của "trang hiệp sĩ nghèo" đó, tình cảm đã đạt đến mức siêu việt, đến chỗ tuyệt dục. Người ta phải nhìn nhận rằng đạt đến được tình cảm như thế là một điều đáng kể, có được một tình cảm cao ngất đường ấy là bao dung cả một trời sâu sắc của cá tính, một sự sâu sắc xét trên một phương diện thật đáng ca ngợi, ấy là chưa nói đến Don Quychotte. "Chàng hiệp sĩ nghèo" đó chính là Don Quychotte, nhưng không phải là một Don Quychotte chọc cười, mà là một trang hiệp sĩ trang nghiêm đến điều. Thoạt tiên tôi không hiểu nên tôi cười, nhưng giờ đây tôi yêu "trang

hiệp sĩ nghèo" ấy và trên hết mọi sự, tôi ngưỡng mộ những chiến công của chàng.

Aglaia dứt lời, và cứ nhìn nàng, thật khó mà biết được nàng đang nghiêm trang hay cười cợt nữa.

- Hừ, với những chiến công của hắn thì hắn cũng là một thằng điên mà thôi! - phu nhân ông tướng quả quyết. - Mà này cô bé, cô đã nói tầm phào hơi nhiều rồi đấy, cả một bài diễn thuyết rồi đấy. Cứ tin tôi đi, điều đó thật không hợp với cô. Có gì đi nữa thì cũng không hợp lẽ chút nào. Bài thơ gì mới được chứ? Đọc cho tôi nghe đi. Tôi chắc là cô thuộc mà! Tôi nhất định phải nghe bài thơ ấy cho bằng được. Cả đời tôi, tôi chả bao giờ chịu nổi thi phú, hẳn là tôi có ác cảm về chuyện ấy. Nhưng này, vì danh Chúa, xin ngài hãy nhẫn nại, hoàng thân ạ. Có lẽ cả ngài lẫn tôi cần phải nhẫn nại chung với nhau. - Bà nói với hoàng thân Lev Nicolaevitr, và xem bà có vẻ bực tức lắm.

Hoàng thân Lev Nicolaevitr muốn nói điều gì đó, nhưng ngài bối rối quá nên không sao thốt được lời nào. Duy chỉ Aglaia đã múa gậy vườn hoang tha hồ trong bài "thuyết trình" của nàng là không bối rối một chút nào, lại có vẻ khoan khoái là đằng khác. Nàng đứng ngay dậy, nghiêm nghị và trang trọng, vẻ đã sẵn sàng rồi chỉ còn đợi người ta hỏi đến; nàng tiến ra giữa hàng hiên, đứng trước mặt hoàng thân lúc đó vẫn ngồi yên trong ghế bành của ngài. Mọi người đều ngây người nhìn nàng. Hoàng thân S., hai cô chị và bà mẹ nàng áy náy chờ trông cái trò chơi mới mẻ quái ác sắp diễn ra mà họ đã thấy trước là sẽ đi quá trớn. Nhưng Aglaia thì khoái trá ra mặt trong cái cung cách rào đón giáo đầu của nàng trước khi bắt đầu ngâm thơ. Lizaveta Procofievna định đuổi nàng về chỗ ngồi, nhưng ngay lúc ấy, vừa lúc Aglaia bắt giọng ngâm khúc thơ nổi tiếng ấy; thì có hai vị khách mới vừa nói oang oang vừa từ ngoài đường bước vào hàng hiên. Đó là tướng Ivan

Pet'rovitr Epantrin, theo sau ông là một chàng trai trẻ. Sự xuất hiện của họ đã gây nên ít nhiều xáo động.

VII

Chàng thanh niên tháp tùng ông tướng trạc hai mươi tám tuổi, dáng người cao lớn, cân đối, với khuôn mặt đẹp trai, sáng sủa và đôi mắt to đen ánh lên vẻ tinh quái, ngạo đời. Aglaia không hề quay lại nhìn chàng ta mà cứ tiếp tục ngâm thơ, vẫn ra vẻ không nhìn ai mà chỉ ngắm hoàng thân, chỉ hướng mắt về riêng mình ngài mà thôi. Hoàng thân thấy rõ là nàng cố tình làm điệu bộ như vậy vì có một mục đích riêng gì rồi. Nhưng ít ra thì sự xuất hiện của hai vị khách mới cũng cứu vãn được phần nào cảnh lúng túng của ngài lúc ấy. Trông thấy họ, ngài đứng dậy nhã nhặn cúi đầu chào ông tướng tự đằng xa, ra dấu cho ông ta đừng ngắt mạch thơ đang ngâm, rồi ngài rút lui ra sau ghế bành, tay trái tựa trên lưng ghế, tiếp tục lắng nghe ngâm khúc với một tư thế ra chiều thoải mái và kém phần "buồn cười" hơn trước. Về phần Lizaveta Procofievna, bà đã hai lần ra dấu truyền lệnh cho hai người khách mới đến dừng chân lại. Còn hoàng thân thì rất lấy làm chú ý đến vị khách mới đi theo ông tướng. Ngài đoán vị khách đó chắc phải là Evgheni Pavlovitr Radomxki, vị này ngài được nghe đến luôn và đã hơn một lần ngài suy nghĩ đến. Ngài chỉ hơi lạ vì chàng ta mặc y phục dân sự, bởi ngài biết rằng Evgheni Pavlovitr là một quân nhân. Một nụ cười giễu cợt đậu trên môi chàng trai trẻ suốt lúc người con gái ngâm thơ, có vẻ

như chính chàng cũng có biết ít nhiều về "chàng hiệp sĩ nghèo" ấy nữa.

"Biết đâu đó chẳng phải là ý kiến của ông ta?" - hoàng thân thầm nghĩ.

Nhưng về phần Aglaia thì khác hẳn. Tất cả điệu bộ kiểu cách lúc bắt đầu nàng ngâm thơ bây giờ nàng lại giấu kín dưới vẻ trang trọng đến điều và đắm mình trọn vẹn vào hồn thơ, vào ý thơ, mỗi tiếng thơ nàng đều ngâm với một vẻ cảm thông say sưa, với dáng vẻ dung dị, cao quý khôn cùng và đến cuối ngâm khúc, chẳng những nàng đã lôi cuốn được trọn vẹn sự chú ý của thính giả mà bằng cách lột tả cái tư tưởng cao vời của ngâm khúc, nàng còn biện bác được đôi phần cho cái vẻ quan trọng kiểu cách thái quá mà nàng đã choàng lên người lúc yểu điệu bước ra giữa hàng hiên. Lúc này thì người ta có thể xem cái vẻ trang trọng kiểu cách đó chẳng qua chỉ do lòng ngưỡng mộ hồn nhiên, vô bờ bến của nàng đối với ngâm khúc nàng trình bày. Mắt nàng long lanh và đã hai lần, một thoáng run run phơn phớt vì cảm hứng ngất ngây đã vẽ phác trên khuôn mặt diễm lệ của nàng.

Nàng ngâm:

Thuở xưa có một hiệp sĩ nghèo, ngay thật(*)
Trầm lặng, đơn sơ, chân chất;
Dung nhan sầu muộn, tái xanh,
Mà linh hồn ngời cao, vững chắc.

Ngày kia chàng thấy giấc mơ,
Bí nhiệm và kì ảo,
Đã khắc sâu trong tim chàng,
Đã không mờ trong trí óc.

Từ đó người nữ chàng chẳng nhìn,
Hồn chàng cháy bừng như vầng thái,

Sắt son với lời tâm nguyện,
Sẽ chẳng hề thốt một lời.

Quanh cổ chàng đeo tràng hạt,
Thay cho một dải khăn quàng;
Mặt chàng muôn đời khuất kín,
Sau lần mũ trụ nghiêm trang.

Lòng chàng chan chứa yêu đương,
Thuỷ chung với cơn mộng thánh;
Với máu của chàng, đề chữ:
N.F.B. trên khiên...(*)

Và trong đồng vắng Palestine,
Giữa các vầng đá tảng,
Những chàng dũng sĩ tuốt gươm,
Gọi tên người tình yêu dấu

Chàng thét vang như cuồng, như điên,
Lumen coeli, sancta Rosa!(*)
Như một làn sét đánh
Kẻ thù chàng bại tẩu tan hoang.

Trở về lâu đài xa xăm,
Chàng sống cô đơn, trầm mặc,
Mãi buồn và mãi lặng câm,
Rồi chết trong cơn mê loạn.

Về sau, nhớ lại giây phút đó, hoàng thân đã nghi ngờ thật lâu và băn khoăn mãi vì một câu hỏi mà ngài không sao trả lời được. Làm sao mà mối tình cảm đẹp đẽ, chân thật dường ấy lại có thể nhào lẫn với sự nhạo báng, quái ác cố tình như thế

được? Ngài không còn nghi ngờ gì nữa, đúng đó là sự nhạo báng rồi, ngài hiểu thật rõ ràng và có bằng cứ vững chắc rằng trong khi nàng ngâm thơ, Aglaia đã tự ý đổi những chữ A.M.D. ra những chữ N.F.B. Đó không phải tại nàng lầm lẫn, mà ngài cũng chắc rằng ngài không hề nghe lầm. (Về sau điều này đã tỏ rõ ra là như vậy). Dù sao đi nữa, hành động của Aglaia dĩ nhiên là một trò đùa đã có suy tính trước rồi, dù quá tàn ác và khinh suất. Mọi người đã bàn tán (và "cười cợt") "chàng hiệp sĩ nghèo" đó trong suốt một tháng trời. Vậy mà, hoàng thân hồi tưởng lại Aglaia đã đọc những chữ đó một cách không có vẻ gì là đùa cợt, giỡn chơi hay nhấn mạnh đến cái hậu ý của nó, mà ngược lại, nàng cũng ngâm với một giọng trang trọng, với một vẻ chân chất, hồn nhiên và vô tội rất mực; cho đến nỗi người ta dám nghĩ rằng những chữ trong bài thơ đó quả có in trong sách thật. Tự nhiên, hoàng thân cảm thấy vô cùng sầu não. Lizaveta Procofievna thì dĩ nhiên chẳng nhận ra mà cũng chẳng biết cái màn đổi chữ trong bài thơ đó, bà cũng chẳng hiểu nó ám chỉ việc gì nốt. Ông tướng Ivan Pet'rovitr thì chỉ hiểu là người ta vừa mới đọc một bài thơ, thế thôi. Còn các vị thính giả khác thì quá hiểu rõ và ngỡ ngàng trước vẻ quả quyết rõ rệt của cô gái khi đọc bài thơ và cái hậu ý sau bài thơ đó, nhưng họ vẫn lặng im và cố ra vẻ như không biết gì. Nhưng Evgheni Pavlovitr thì chẳng những hiểu quá (điều này thì hoàng thân dám lấy mạng sống mình ra mà đánh cuộc), mà chàng còn cố chứng tỏ rằng chàng hiểu nữa; chàng cười một nụ cười quá sức châm biếm.

- Bài thơ hay tuyệt! – Lizaveba Procofievna reo lên với vẻ thích thú thực sự khi cô gái ngâm xong. - Thơ của ai thế nhỉ?

- *Maman* ơi, của Puskin đó mà! - Adelaida kêu lên. - *Maman* đừng có làm chúng con xấu hổ thế chứ, như vậy thì nhục nhã quá!

- Với những đứa con gái như các cô mà tôi không mụ người đi thì kể cũng lạ thật! - Lizaveta Procofievna cay đắng đáp. - Thật nhục nhã! Lúc về nhà, xin các cô làm ơn cho tôi mượn bài thơ của Puskin đó đi!

- Nhưng con thiết tưởng chúng ta chẳng có tác phẩm nào của Puskin cả.

Alexandra bảo:

- Không biết từ bao giờ có hai tập sách rách nát quẳng ở xó nhà.

- Thế thì ta phải cho ngay người lên phố mà mua mấy tác phẩm của Puskin mới được. Fiodor hoặc Alexei sẽ đáp chuyến tàu sớm nhất, mà cho Alexei đi là chắc hơn cả. Này Aglaia, con đến đây! Hôn mẹ đi, con đã đọc bài thơ đó một cách lôi cuốn, nhưng nếu con đã thật lòng mà ngâm khúc đó thì, - bà thầm thì nói thêm, - mẹ lấy làm ái ngại và chua xót cho con lắm! Còn nếu con đọc bài thơ đó chỉ để chế nhạo ngài thì mẹ không bao giờ chấp nhận thái độ đó của con; cả hai đàng, thà con đừng đọc bài thơ đó là hay hơn. Con hiểu chứ, nào cô bé, mẹ còn muốn nói với con nhiều điều nữa, nhưng chúng ta đã ngồi đây quá lâu rồi!

Trong lúc đó, hoàng thân đang chào tướng Ivan Pet'rovitr, và ông tướng giới thiệu Evgheni Pavlovitr Radomxki với ngài.

- Tôi gặp ông này trên đường đến đây, ông ấy vừa rời nhà ga thì được biết tôi đến đây và cả gia đình tôi cũng đang có mặt tại nhà ngài...

- Tôi cũng được hay rằng ngài cũng có ở đây nữa. - Evgheni Pavlovitr chen vào. - Đã từ lâu lắm tôi ao ước được làm quen với ngài, hơn thế nữa, được làm bạn cùng ngài, và tôi không muốn lỡ cơ hội. Ngài đau yếu chăng? Tôi vừa mới được hay điều đó.

- Tôi đã hoàn toàn khỏe mạnh và rất sung sướng được gặp ông, - Lev Nicolaevitr trả lời, vừa đưa tay ra. - Tôi đã được

nghe nói rất nhiều về ông và chính tôi cũng có nói về ông với hoàng thân S.

Họ trao đổi mấy câu xã giao, bắt tay nhau rồi mắt họ nhìn đăm đăm vào nhau. Giây lát sau, câu chuyện của họ đã trở thành câu chuyện chung của mọi người. Hoàng thân nhận thấy rằng (lúc này ngài nhận thức mọi sự thật dứt khoát và linh hoạt, lắm lúc ngài nhận ra cả những điều không có ở đó nữa) y phục dân sự của Evgheni Pavlovitr đã tạo nên một ngạc nhiên đáng kể trong đám quan khách, đáng kể đến nỗi trong khoảnh khắc mọi chuyện khác như mờ đi khỏi trí mọi người. Họ thấy rằng việc thay đổi y phục này hàm chứa một biến cố thật hệ trọng nào đó. Adelaida và Alexandra băn khoăn hỏi han Evgheni Pavlovitr.

Hoàng thân S., người bà con của chàng, cũng lưu tâm không ít; ông tướng thì nói với giọng gần như xúc động. Chỉ có mỗi mình Aglaia là bình thản như không, nàng cũng nhìn Evgheni với vẻ hiếu kì, nhưng hình như nàng chỉ muốn ngắm xem chàng ta hợp với quân phục hay y phục dân sự hơn mà thôi, nhưng một phút sau, nàng đã quay đi không nhìn chàng ta nữa. Lizaveta Procofievna thì chẳng muốn hỏi han gì, mặc dù có lẽ bà cũng hơi áy náy. Hoàng thân có cảm tưởng rằng anh chàng Evgheni Pavlovitr này không mấy được lòng bà tướng.

- Ông ấy làm tôi ngạc nhiên hết sức, vô cùng kinh ngạc, - Ivan Pet'rovitr lặp đi lặp lại câu đó để trả lời cho bao nhiêu câu hỏi dồn dập. - Tội không sao tin được mắt mình lúc vừa gặp ông ấy tại Peterburg đây. Mà tại sao lại có sự thay đổi đột ngột thế này chứ?... Ông ta là người chủ trương rằng việc gì cũng phải mẫu mực mà.

Câu chuyện dần hồi cho thấy Evgheni Pavlovitr đã tuyên bố ý định rời quân ngũ từ lâu lắm rồi, nhưng chàng đều nói với vẻ không nghiêm túc nên chẳng ai tin. Những chuyện

nghiêm trọng đến chàng cũng quen nói bằng giọng giễu cợt, nên mọi người không làm sao hiểu được chàng, nhất lại là khi chàng không muốn cho mọi người hiểu.

- Chắc tôi sẽ tạm nghỉ một thời gian thôi, độ một tháng hay nhiều lắm là một năm. - Radomxki cười, nói.

- Nhưng theo như chỗ tôi hiểu về công việc của ông, thì việc ấy đâu có gì cần thiết, - ông tướng hăm hở nói.

- Thế còn việc đi xem xét điền trang của tôi? Chính ông đã khuyên tôi điều ấy mà. Với lại, tôi còn muốn xuất ngoại một chuyến.

Tuy nhiên, câu chuyện đã nhanh chóng thay đổi đề tài, nhưng hoàng thân biết rằng những điều lo lắng đặc biệt và vẫn tiếp tục ấy dù sao, theo sự quan sát của hoàng thân, đã đi ra ngoài giới hạn và quả có một cái gì đó đặc biệt chẳng sai.

- Chà, "chàng hiệp sĩ nghèo" lại tái xuất giang hồ?. - Evgheni Pavlovitr hỏi lúc bước đến bên Aglaia.

Trước nỗi ngạc nhiên của hoàng thân, nàng nhìn chàng ta thật ngỡ ngàng lục vấn, như thể nàng muốn chàng ta hiểu rằng không hề có chuyện ám chỉ "hiệp sĩ nghèo" nào giữa họ cả, và rằng cả đến câu hỏi của chàng ta nàng cũng chẳng hiểu.

- Nhưng mà muộn quá rồi! Bây giờ thì muộn quá rồi, không còn gửi ai xuống phố mua tác phẩm Puskin được nữa. Muộn mất rồi! - Colia dằn từng tiếng cãi lí với Lizaveta Procofievna. - Tôi bảo cho bà biết ba nghìn lần rằng đã quá muộn rồi!

- Vâng, đúng vậy, bây giờ mà cho người xuống phố thì thật là quá trễ! - Evgheni Pavlovitr chen vào câu chuyện, chàng vội rời Aglaia. - Tôi chắc là phố xá trên Peterburg đã đóng cửa cả. Tám giờ hơn rồi còn gì. - Chàng vừa nói vừa rút đồng hồ ra xem giờ.

- Chúng ta cứ mải chuyện trò mà quên khuấy việc ấy, thôi thì đợi đến mai vậy, - Adelaida góp ý.

- Với lại, - Colia nói tiếp, - người lịch thiệp mà quá chú tâm đến văn chương thì không đúng điệu chút nào. Cứ hỏi Evgheni Pavlovitr mà xem. Đúng ra ta cần phải lo cho có một cỗ xe ngựa vàng với bánh sơn đỏ thì hay hơn.

- Mi lại thuổng nguyên câu đó trong sách ra rồi, Colia à! - Adelaida bảo.

- Vâng, cu cậu thì nói gì cũng ra cái điều tầm chương trích cú cả, - Evgheni Pavlovitr biểu đồng tình. - Cậu ta thuổng nguyên văn từng câu trong các tờ báo định kì. Tôi đã thích thú được tiếp chuyện cậu Nicolai Ardalionovitr từ dạo lâu lắm, nhưng lúc đó cậu ta không nhai lại sách vở như bây giờ. Hiển nhiên là Nicolai Ardalionovitr muốn ám chỉ cỗ xe sơn vàng, bánh đỏ của tôi đấy thôi. Duy có một điều là tôi đã đổi chiếc xe đó rồi; cậu em nói hơi muộn đấy.

Hoàng thân chăm chú nghe những lời Radomxki nói... Ngài cho rằng chàng trai đã cư xử tuyệt vời, nghĩa là nhu hòa và tươi tỉnh, và ngài hết sức thích thú khi nghe chàng ta nói chuyện với Colia một cách thân tình rất mực, mặc dù nó cứ cố tình trêu tức chàng.

- Cái gì thế này? - Lizaveta Procofievna hỏi Vera, con gái Lebedev, lúc đó đứng trước mặt bà, tay ôm một chồng sách lớn đóng bìa sạng, và vẫn còn mới.

- Đây là các tác phẩm Puskin của nhà cháu có. *Papa* bảo cháu đem biếu bà. - Vera trả lời.

- Vậy sao, thật vậy sao? - Lizaveta Procofievna ngạc nhiên hỏi.

- Không phải một món quà đâu, không, không phải; tôi nào có dám tự tiện như vậy! - Lebedev từ sau lưng cô con gái nhảy ra, la lên. - Bán giá vốn thôi. Đây là các tác phẩm Puskin của gia đình tôi. Ấn bản của Annencov đàng hoàng đó, ngày nay thì tuyệt bản rồi... bán giá vốn thôi. Tôi xin kính dâng lên lệnh bà, ước ao được bán bộ sách đó cho lệnh bà để

làm thoả mãn lòng khát khao văn chương cao cả của lệnh bà.

- Vâng, nếu ông bán bộ sách đó cho tôi thì xin cám ơn ông. Ông sẽ không phải thiệt thòi gì hết, tôi bảo đảm đó. Nhưng xin ông đừng có làm hề như thế. Tôi có nghe nói về ông, thiên hạ đồn rằng ông đọc rộng lắm, thế nào cũng có dịp chúng ta trò chuyện cùng nhau. Đích thân ông sẽ mang bộ sách ấy đến cho tôi chứ?

- Vâng, chính tôi sẽ mang đến, với lòng tôn kính và ngưỡng mộ! - Lebedev điệu bộ nói, y khoái chí hết sức giật mớ sách trên tay con gái.

- Miễn sao ông đừng đánh mất sách là được. Nhớ đem sách đến... cũng chẳng cần phải tôn kính, ngưỡng mộ làm chi, duy có điều là... - bà nói thêm, vừa nhìn lão thật kĩ, - tôi chỉ cho phép ông bước đến ngạch cửa thôi, vì tôi không có ý tiếp ông ngày hôm nay đâu. Tuy vậy nếu muốn, ông có thể sai cô con gái Vera của ông đến nhà tôi ngay. Tôi mến cô bé đó lắm.

- Tại sao ba không báo cho họ biết về mấy người đang đứng đợi ngoài kia? - Vera nôn nóng bảo cha. - Nếu không ai giới thiệu họ, thể nào họ cũng đến nước xô cửa mà vào. Họ đã bắt đầu làm huyên náo rồi đó. - Cô gái quay sang hoàng thân lúc ấy đã cầm mũ lên. - Thưa ngài Lev Nicolaevitr , có bốn người hỏi gặp ngài từ nãy đến giờ, họ đang đứng cãu nhàu ngoài đó, nhưng *papa* không cho họ vào gặp ngài.

- Những vị khách đó là ai vậy? - hoàng thân hỏi.

- Họ bảo đến đây có việc; nhưng họ là cái ngữ mà nếu ngài không chịu tiếp, thế nào họ cũng sẽ chận ngài lại ngoài đường phố. Này Lev Nicolaevitr, tốt hơn ngài nên mời họ vào và giải quyết mọi việc cho xong đi. Gavrila Ardalionovitr và Ptitxưn đã ra ngoài tiếp chuyện họ, nhưng họ không chịu nghe đâu.

- Con trai của Pavlisev đó! - Hắn là con trai của Pavlisev đó! Hắn chẳng ra cái rác gì! Chẳng hơi đâu mà tiếp cái ngữ ấy!

- Lebedev vừa hét tướng, vừa vung tay. - Chẳng việc gì mà phải đi nghe cái bọn chúng nó, thưa hoàng thân tôn kính, ngài mà lại chịu khó dây với bọn chúng nó thì thật không xứng hợp chút nào hết. Thật đó! Bọn chúng chẳng đáng xá gì đâu...

- Con trai của Pavlisev à? Lạy Chúa tôi! - hoàng thân buột miệng kêu lên, đầy vẻ bối rối. - Tôi biết rồi... thế nhưng... tôi đã uỷ thác cho Gavrila Ardalionovitr lo hộ việc này rồi mà. Gavrila Ardalionovitr vừa mới cho tôi biết xong.

Lúc đó, Gavrila Ardalionovitr đã từ phòng trong bước ra hàng hiên, Ptitxưn theo sau gã. Ở phòng kế bên có tiếng huyên náo, và tướng Ivolgin hét lớn để át giọng mấy kẻ kia. Colia liền chạy vào chốn huyên náo đó.

- Thật là thú vị lắm đây! - Evgheni Pavlovitr lớn tiếng nhận xét.

"Vậy ra ông ta cũng biết vụ này rồi!" - hoàng thân nghĩ.

- Con trai của Pavlisev là nghĩa làm sao? Làm sao mà có con trai của Pavlisev được? - Ông tướng Ivan Pet'rovitr bối rối hỏi, ông thắc mắc nhìn khắp mọi người và kinh ngạc mà nhận ra rằng chỉ có mỗi mình ông chưa biết gì về câu chuyện mới mẻ này thôi.

Mà thực, biến cố này đã lôi cuốn được sự chú ý của mọi người. Hoàng thân vô cùng sửng sốt vì một việc có tính cách hoàn toàn riêng tư của ngài mà lại cuốn hút được mối lưu tâm nồng nhiệt của mọi người hiện diện đến như vậy.

- Đây là một dịp rất tốt để cho ngài tự giải quyết gấp rút công việc này trước sự chứng kiến của chúng tôi, - Aglaia vừa nói vừa tiến gần đến hoàng thân với vẻ nghiêm trang hết sức. - Bọn đó toan tính lôi ngài xuống vũng bùn đen, hoàng thân ạ, nhưng ngài phải làm sao chiến thắng chúng. Tôi xin có lời mừng cho ngài trước đó.

- Tôi cũng muốn chấm dứt ngay cái trò yêu sách khả ố này cho nó rồi, - phu nhân ông tướng bảo, - hoàng thân ạ, cứ cho bọn

chúng một bài học đích đáng đi, đừng có dung thứ chúng nó! Tai tôi đã ù đặc vì mấy cái chuyện này, vì ngài, tôi đã nổi máu nóng lên rồi đó. Với lại, kể ra thì thấy mặt chúng cũng là điều thích thú. Cho bọn chúng vào, còn chúng ta cứ ngồi lại đây. Aglaia có ý kiến hay đó! - Bà quay sang nói với hoàng thân S. - Thưa hoàng thân, ông đã nghe nói về việc này rồi chứ?

- Vâng, tôi có nghe nói tại nhà bà rồi, - hoàng thân S., trả lời. - Nhưng tôi lại hết sức muốn được nhìn thấy bọn trẻ này.

- Bọn theo hư vô thuyết phải không?

- Không, thưa bà. Chúng không hẳn là bọn theo hư vô thuyết, - Lebedev đáp, lão bước tới một bước, người run lên vì kích động. - Thưa bà, bọn chúng là một lũ khác hẳn. Thằng cháu tôi có cho tôi hay rằng chúng nó còn đi xa hơn những kẻ theo hư vô thuyết nữa. Thưa bà, nếu bà cho rằng sự hiện diện của bà sẽ làm bọn chúng khiếp sợ thì bà lầm, chúng chẳng có hãi gì hết. Những kẻ theo hư vô thuyết lắm khi là những người hiểu biết, hơn nữa, lại có học thức. Nhưng bọn này còn đi xa hơn, bởi vì hơn hết tất cả, chúng là những tay kinh doanh. Đã hẳn ta cũng có thể gọi được rằng chúng đang tiến đến hư vô thuyết, nhưng không theo truyền thống chính tông, mà chỉ qua nghe đồn và quanh quẹo. Bọn chúng không hề bày tỏ lập trường của chúng trên báo chí, nhưng bằng hành động thẳng thừng. Thưa bà, chẳng hạn, bọn chúng chẳng hơi đâu tranh luận xem Puskin có trở nên lỗi thời, lạc điệu rồi hay không, hoặc có cần thiết phải chia năm, xẻ bảy nước Nga ra hay không; thưa bà, chúng nó tự cho chúng cái quyền muốn làm gì thì làm, bất kể xấu tốt, và để đạt mục đích nếu có phải thanh toán tám hay mười người trên đường tiến thì chúng cũng chẳng từ. Thưa hoàng thân, dù sao đi nữa, tôi cũng không dám khuyên ngài...

Nhưng hoàng thân đã đứng dậy ra mở cửa cho mấy vị khách kia.

- Lebedev ạ, ông đã vu oan cho mấy người đó rồi, - ngài mỉm cười, nói. - Anh cháu của ông đã khiến ông đâm lo ngại mấy người đó. Chớ có tin ông ta, Lizaveta Procofievna ạ, tôi cam đoan với bà rằng những vụ Gorxki và Danilov[*] chỉ là những trường hợp riêng rẽ, còn những người trẻ tuổi này thì họ chỉ lầm lẫn thôi. Nhưng tôi không muốn tiếp họ tại đây trước mặt mọi người. Thưa Lizaveta Procofievna, xin tha lỗi cho, tôi sẽ mời họ vào, giới thiệu họ với mọi người rồi đưa họ đi chỗ khác. Nào, thưa quý vị, xin mời vào!

Hoàng thân còn âu lo hơn nữa với một ý tưởng khác đang làm ngài quặn thắt. Ngài không hiểu có phải mọi việc này đã được sắp đặt để diễn ra vào đúng lúc này, giờ này trước đôi mắt quan chiêm của mọi người, để đem đến cho ngài không phải là niềm chiến thắng mà chỉ là nỗi nhục nhã hay không. Nhưng rồi ngài lại chợt đau xót, buồn thảm cho cái tính "hoài nghi độc ác và tàn tệ" của ngài. Ngài có cảm tưởng giá có ai đọc được ý nghĩ của ngài lúc đó, chắc ngài xấu hổ mà chết. Ngay lúc những người khách mới xuất hiện, ngài đã thành thật mà tin rằng giữa vòng những người này, ngài là một kẻ tồi tệ hơn hết trong số những kẻ tồi tệ.

Có năm người bước vào: bốn người kia là khách mới, còn người thứ năm là tướng Ivolgin, ông ta đi theo sau bọn họ với điệu bộ thật khích động và ăn to, nói lớn. "Chắc chắn ông ta phải ủng hộ ta rồi" - hoàng thân mỉm cười nghĩ thầm. Colia lẻn vào với mấy kẻ khác. Nó chuyện trò tía lia với Ippolit đi trong đám khách vừa đến; Ippolit lắng nghe nó với một nụ cười gượng gạo.

Hoàng thân mời mấy vị khách an tọa. Bọn họ còn chưa hẳn là trưởng thành, nên chủ nhân cũng không biết phải tiếp rước họ sao cho phải lễ. Ivan Pet'rovitr là người không biết gì về "sự việc mới mẻ" này đã lộ vẻ bực dọc rõ rệt trước lũ trẻ đầu chưa

ráo máu ấy, và chắc chắn thế nào ông cũng bày tỏ sự phản đối nếu ông không bị khựng lại trước mối quan tâm thiết tha của vợ ông về những việc riêng tư của hoàng thân như thế. Tuy vậy, ông vẫn cứ ở lại: một phần do tính hiếu kì, phần khác vì tính ông vốn tốt bụng, ông hi vọng có thể giúp đỡ được điều gì, và trong mọi trường hợp có thể hành xử được bằng quyền uy của mình, ông sẽ không từ chối. Nhưng cái vái chào từ đằng xa của tướng Ivolgin vừa bước vào lại khiến cho ông bực bội. Ông cau mày và quyết lòng sẽ chẳng nói một lời nào hết.

Trong bốn vị khách trẻ, có một vị thật ra đã trạc tam tuần. Y chính là một "cựu sĩ quan kiêm võ sĩ quyền Anh trong băng của Rogojin, người trong thời vàng son đã cho ăn mày đến mười lăm đồng rúp". Hình như y đến đây cũng vì tình bạn thân thiết để ủng hộ mấy người kia và nếu cần thì làm hậu thuẫn cho họ. Trong những kẻ kia, khuôn mặt nổi đình đám nhất thuộc một nhân vật mệnh danh là "con trai của Pavlisev", tuy gã tự giới thiệu mình là Antip Burdovxki. Gã còn trẻ, ăn mặc lôi thôi nhớp nhúa, tay áo bóng nhầy dầu mỡ, với chiếc áo gilê cũng bóng lưỡng mỡ dầu, cúc cài đến tận cổ và có lẽ chưa bao giờ giặt giũ, một chiếc khăn lụa đen bẩn không thể tưởng quấn thành đụn quanh cổ. Tay gã không hề rửa ráy, mặt gã đầy mụn, tóc vàng hoe, và gương mặt gã pha lẫn nét hồn nhiên lẫn xấc láo. Gã dong dỏng người, tuổi trạc hăm hai. Gương mặt gã không biểu lộ một nét mỉa mai hay suy tư nào nhưng trái lại, nó ngập tràn vẻ mê đắm lộ liễu đối với cái điều mà gã cho rằng gã có quyền, đồng thời với một vẻ thôi thúc lạ lùng không nguôi như cứ sợ người ta xúc phạm mình đến nơi. Gã nói năng đầy xúc động, vội vàng, vấp váp, phát âm cũng không rõ rệt cứ y như một tên ngọng hay một người ngoại quốc, dù gã là dòng dõi Nga chính tông. Ngay sau lưng gã là cháu trai của Lebedev mà quý độc giả đã biết rồi, tiếp theo là Ippolit. Ippolit

còn là một thiếu niên rất trẻ, đâu khoảng mười bảy, mười tám, với khuôn mặt thông minh nhưng luôn luôn sẵn sàng cáu kỉnh, một khuôn mặt còn in hằn vết tàn phá của tật bệnh. Hắn gầy như một bộ xương, xanh xao vàng vọt, mắt hắn long lanh, hai chấm đỏ dấu vết của chứng sốt tiêu hao nổi trên hai gò má. Hắn ho không ngừng, mỗi tiếng mỗi ho, hơi thở khò khè, khó nhọc. Rõ ràng chứng sưng phổi của hắn đã đến thời kì chót và trông hắn chỉ còn sống được đến hai ba tuần lễ nữa là cùng. Hắn mệt nhoài người và nhào xuống ghế trước tiên. Mấy kẻ kia vào phòng rồi nhưng còn đứng như phỗng đá và bối rối lắm; tuy nhiên, họ vẫn cố hết sức làm ra vẻ quan trọng và rõ ra là sợ bị mất thể diện. Thái độ của họ tỏ rõ là họ bất cần những nghi thức phiền toái của xã hội, những thành kiến và tất cả mọi luật lệ của thói đời, họ chỉ cần xem trọng quyền lợi riêng của họ mà thôi.

- Antip Burdovxki, - "con trai của Pavlisev" lắp bắp tự giới thiệu.

- Vladimir Doctorenco, - anh cháu của Lebedev giới thiệu mình, y nói rõ ràng và nhấn mạnh từng tiếng ra cái điều hãnh diện với tên Doctorenco lắm.

- Keller, - tên cựu sĩ quan lẩm bẩm.

- Ippolit Terentiev, - kẻ cuối cùng rít lên bằng giọng chói tai không ngờ. Rồi họ cũng ngồi xuống trên một hàng ghế đối diện với hoàng thân. Tự giới thiệu xong, họ ngồi đó nhíu mày, mũ cứ chuyền hết tay nọ sang tay kia để giữ vững tinh thần. Tất cả đã sẵn sàng lên tiếng, nhưng rồi tất cả lại lặng thinh chờ đợi trong cái vẻ quan trọng ngụ ý rằng: "Không đâu, bạn ơi, không đâu, bạn đừng có hòng mà chơi trác bọn này". Nhưng ta có cảm tưởng rằng chỉ cần ai đó thở ra được một tiếng rồi thì họ sẽ thi nhau mà nói, thi nhau mà ngắt lời, mà át giọng lẫn nhau.

VIII

- Thưa quý vị, - hoàng thân ngỏ lời, - tôi không ngờ lại được tiếp đón quý vị; đến hôm nay tôi vẫn còn đau yếu, một tháng trước đây, tôi uỷ thác cho Gavrila Ardalionovitr lo hộ công việc của ông (ngài quay sang Antip Burdovxki), - như tôi đã cho ông biết lúc ấy. Tuy nhiên, tôi không hề từ chối việc tự phân giải việc này, duy có điều chắc quý vị cũng đồng ý rằng vào giờ này... Hiện giờ, vì có mặt các bạn hữu của tôi ở đây, nên tôi xin đề nghị quý vị cùng tôi bước sang một phòng khác, nếu câu chuyện phải kéo dài. Xin quý vị tin rằng tôi...

- Bạn hữu à?.. Ông muốn có bao nhiêu bạn hữu tuỳ thích, - lão ngắt lời hoàng thân bằng một giọng kẻ cả không ngờ, dù y vẫn không cao giọng. - Nhưng tôi xin phép mà nói rằng ông nên có thái độ lịch sự hơn và đừng có bắt chúng tôi phải đợi suốt hai giờ đồng hồ trong phòng tôi tớ của ông như thế...

- Hẳn thế... tôi cũng... quả thật đúng là phong cách của một vị hoàng thân!.. Và ông... chắc phải là một ông tướng! Hừ! Mà tôi có phải là tôi tớ của ông đâu! Và tôi, tôi...- gã Antip Burdovxki chợt lắp bắp nói với giọng xúc động quá sức, môi gã run lên, giọng run rẩy đau đớn, nước mồm nước miếng văng tung toé; nhưng gã nói gấp gáp quá thành thử đến tiếng thứ mười thì không ai còn hiểu gã nói gì nữa.

- Thật đúng là một ông hoàng mà! - Ippolit rít lên bằng một giọng vỡ nứt chói tai.

Tên võ sĩ gầm gừ:

- Việc này mà xảy ra với tôi thì phải biết, thử nó mà đụng chạm đến cá nhân tôi xem, tôi mà ở vào địa vị của Burdovxki thì cứ gọi là nhân danh một con người danh dự, tôi sẽ...

- Thưa quý vị, xin quý vị hiểu cho rằng tôi mới vừa được hay tin quý vị đến cách đây có một phút thôi, - hoàng thân phân trần.

- Này hoàng thân, chúng tôi không có khiếp mấy người bạn của ông đâu, vô luận họ là ai cũng vậy, chúng tôi đến đây nhân danh quyền lợi của chúng tôi mà. - Anh cháu của Lebedev tuyên bố.

- Thưa ông, tôi xin phép được hỏi ông, - Ippolit lại rít lên, lúc này hắn đã hết sức kích động, - ông lấy quyền gì mà đặt công việc của Burdovxki dưới sự phán xét của mấy người bạn ông chứ? Chắc hẳn chúng tôi sẽ không chấp nhận cho họ phán xét đâu. Chúng tôi đã biết rõ đường đi nước bước sẽ dẫn tới đâu rồi.

Vô cùng bàng hoàng trước màn giáo đầu đầy khiêu khích của họ, hoàng thân khó khăn lắm mới nói được thành lời:

- Nhưng thưa ông Burdovxki, nếu ông không muốn nói chuyện ngay tại đây thì, như tôi đã yêu cầu ông, chúng ta có thể sang ngay một phòng khác, và tôi xin nhắc lại, tôi chỉ mới vừa biết quý vị đến đây vào phút này đấy thôi...

- Nhưng mà mấy người không có quyền! Mấy người không có quyền! Mấy người bạn của ông đó!.. Không! - Burdovxki lại lắp ba lắp bắp, gã nhìn quanh như ngây, như dại pha lẫn vẻ rụt rè, càng khích động bao nhiêu, gã lại càng rụt rè, bất ổn bấy nhiêu. - Mấy người không có quyền... - Rồi gã ngừng lại như có ai ngắt lời gã, gã mở trừng đôi mắt cận thị sưng húp chằng chịt những đường gân đỏ cạch và lao người ra phía trước nhìn hoàng thân trừng trừng như hạch hỏi. Lúc đó, hoàng thân bối rối hết sức nên ngài cũng chẳng nói được tiếng nào mà chỉ lặng câm mở mắt nhìn trả lại gã.

Đột nhiên, Lizaveta Procofievna gọi giật:

- Này Lev Nicolaevitr, hãy đọc cái này ngay, nó có quan hệ trực tiếp với công chuyện của ngài đó.

Bà vội trao cho hoàng thân một tờ tuần báo trào phúng rồi chỉ vào một bài báo. Nguyên lúc mấy vị khách kia bước vào phòng thì Lebedev đã thậm thụt đến bên Lizaveta Procofievna, kẻ mà y phải quyết lấy lòng cho bằng được, lẳng lặng rút trong túi ra tờ báo này giơ trước mặt bà, vừa chỉ cho bà thấy một cột báo đã được khoanh bằng bút chì. Mấy hàng báo mà Lizaveta Procofievna vừa có thì giờ đọc đó đã khiến bà bứt rứt, khó chịu hết sức.

- Nhưng có lẽ không nên đọc lớn thì hơn, - hoàng thân phản đối, ngài thập phần bối rối. - Tôi sẽ đọc bài báo đó một mình... sau này...

Lizaveta Procofievna quay sang Colia:

- Vậy thì cậu đọc đi, đọc ngay và lớn tiếng! - Bà nóng nẩy giật tờ báo khỏi tay hoàng thân, ngài cũng chưa kịp xem tờ báo ấy viết những gì. - Hãy đọc lớn tiếng cho mọi người nghe!

Lizaveta Procofievna là một thiếu phụ nóng nẩy và dễ động lòng, vì vậy lắm lúc chẳng cần suy nghĩ, bà cứ việc nhổ neo và giăng buồm ra khơi bất kể dông tố bão bùng. Ivan Pet'rovitr thì đứng ngồi không yên. Nhưng vào lúc mọi người còn bối rối, ở cái phút ban đầu ấy, thì Colia đã mở tờ báo ra và đọc to bài viết mà Lebedev vừa chạy bổ tới chỉ cho hắn.

"Giai Cấp Vô Sản Và Dòng Dõi Quý Tộc, Một Thời Đại Cướp Đoạt Diễn Ra Hàng Ngày! Tiến Bộ! Cải Cách! Công Lí!

"Có những việc lạ lùng đang diễn ra trên cái xứ sở được gọi là thánh địa Nga của chúng ta, trong thời đại của cải cách, của tư bản, thời đại của quốc gia chủ nghĩa với hàng trăm triệu đồng rúp được đưa ra ngoại quốc hàng năm, thời đại khuyến khích nền kĩ nghệ và bóp chẹt thợ thuyền, vân vân và vân vân... Thưa quý vị, ta chẳng thể liệt kê bằng hết ra đây được, vậy xin đi thẳng vào vấn đề. Một biến cố lạ lùng vừa xảy ra có liên quan đến một hậu duệ của giai cấp địa chủ đã quá

vãng trên đất nước chúng ta (de profundis!"), tuy nhiên, đây là những con cháu của một dòng quý tộc nhưng có người ông từng phá sản vì bài bạc. Nhưng người cha của hắn đã miễn cưỡng phải phục vụ trong quân đội với chức sĩ quan cấp uý, để rồi chết giữa phiên toà khi toà xử những vụ thất thoát tiền bạc rất ư là ngây thơ mà họ có trách nhiệm giữ gìn. Và con cháu của họ, hệt như vai chính trong câu chuyện của chúng ta đây, lớn lên như những tên khờ khạo, hay mắc phải những tội trọng để rồi khi ra toà lại được các đấng quan toà tha bổng, viện cớ rằng họ đã cảnh cáo phạm nhân và bắt cải tà quy chính rồi. Hoặc giả lũ này cũng chỉ đi đến chỗ gây ra những vụ tai tiếng làm chấn động dư luận quần chúng, và làm nhục nhã cho cái thời đại vốn đã ô nhục của chúng ta. Chàng trẻ tuổi con dòng cháu giống của chúng ta đây lại mang ghệt y như một tên ngoại quốc, và run lập cập trong chiếc áo choàng đơn của hắn giữa mùa đông rét mướt, sáu tháng trước đây đã trở về nước Nga, hắn trở về từ Thụy Sĩ là nơi hắn đã kiều ngụ để chữa cái bệnh ngu khờ của hắn (sic!). Phải công nhận rằng hắn cũng tốt phước lắm, vì không kể tới chứng bệnh hay ho mà hắn chữa chạy tại Thụy Sĩ (dù khó mà tưởng tượng được lại có cái vụ chữa trị nổi bệnh khờ!), thì cái "ca" của hắn cũng đã chứng tỏ cho câu tục ngữ Nga "Thánh nhân đãi kẻ khù khờ" thật là đúng quá. Quý vị cứ xét mà xem: một đứa bé sinh ra sau khi cha chết; cha hắn, một thiếu uý mà thiên hạ đồn rằng đã chết giữa lúc phiên toà xử vụ gã nướng hết tiền lương lính của đại đội vào sòng bài, hoặc khác vì cái tội quá nhiệt thành trong việc đánh đập thuộc cấp. (Ôi, quý vị hãy nhớ lại cái thời quá khứ vàng son ấy mà xem!). Rồi nhà quý tộc của chúng ta đây đã được một nhà địa chủ phú gia Nga của chúng ta mở lượng hải hà mà nuôi hắn lớn lên. Nhà địa chủ Nga này chúng ta cứ gọi là lão P. đi. Trong thời oanh liệt của lão, lão đã

hãnh diện có dưới tay đến bốn ngàn sinh linh, nông nô đấy. (Những linh hồn nô lệ đó mà! quý vị có hiểu nổi danh từ đó không? Tôi thì chịu, đành phải tra từ điển vậy. Từ điển định nghĩa như vầy: một thực trạng rất gần đây, nhưng khó có thể tin được!) Rõ ràng hắn là một trong những tên dân Nga vô công rồi nghề, một loài kí sinh trùng đã tiêu phí cuộc đời rỗng tuếch của hắn ở quốc ngoại, mùa hè thì ở suối nước, mùa đông thì ở Château de Fleurs tại Paris, những nơi mà chúng phải tiêu tiền như nước. Ta có thể quả quyết rằng một phần ba số tiền của các nông nô đi cống cho địa chủ ngày xưa đã chia nhau mà chui vào hầu bao của tên chủ Hí trường Château de Fleurs ở Paris, (con người đó mới may mắn lắm chứ!) Thôi thì như vậy cũng được đi! Ông lão phóng dật đó đã nuôi nấng tên quý tộc mồ côi ấy như một ông hoàng, thuê bao nhiêu là gia sư, bao nhiêu là cô giáo dạy kèm (toàn những cô đẹp mơn mởn!) do lão đích thân mời từ Paris về. Nhưng kẻ hậu duệ cuối cùng của dòng dõi quý tộc này lại là một gã khờ! Những nữ gia sư xuất thân từ Château de Fleurs cũng chẳng làm nên trò trống gì, và đến tuổi đôi mươi, cậu học trò của chúng ta vẫn chưa biết nói một thứ tiếng nào, cả tiếng Nga cũng không biết nốt, dù sự dốt nát thứ tiếng sau cùng thì dĩ nhiên là có thể tha thứ được. Thế rồi một tư tưởng quái gở nẩy ra trong trí lão chủ nông nô tên P. ấy. Lão chợt nghĩ rằng tên khờ đó có thể học hỏi được đôi điều ở Thụy Sĩ, cái tư tưởng quái gở đó không phải là không có lí: lão địa chủ đó hẳn đã cho rằng người ta có thể bỏ tiền ra mua được sự khôn ngoan ở ngoài chợ, nhất là ở Thụy Sĩ. Bỏ ra đúng năm năm để chữa trị cho hắn tại Thụy Sĩ, bên một ông giáo sư danh tiếng nào đó, tiêu mất bao nhiêu ngàn rúp. Hiển nhiên là tên khờ đó không thể nào trở nên khôn ngoan, sáng trí được, nhưng thiên hạ đồn đại rằng quả hắn có hơn, nên người hơn trước. Thế rồi thật đột

ngột, lão P. chết. Dĩ nhiên là lão chẳng để lại chúc thư gì cả, cho nên mọi việc của lão mới hỗn độn như mớ bòng bong. Có cả một đám người kế tự hậo hức đổ xô đến, bọn này cũng chẳng màng đếm xỉa gì đến chàng tuổi trẻ dõi quý tộc đã được người ta thương tình gửi đi chữa chạy bệnh khờ bẩm sinh ở mãi bên Thụy Sĩ. Tên hậu duệ đó, dù là một tên khờ, nhưng hắn cũng đã biết cách chơi trác vị giáo sư bằng cách ém nhẹm tin tức về cái chết của ân nhân của hắn, để được chữa bệnh khỏi mất tiền trong suốt hai năm trời. Nhưng cái anh thầy của hắn rốt cuộc cũng lại là một thứ lang băm quỷ quái. Rốt rồi, y đâm hoảng vì không được trả tiền công, và nhất là sợ cho cái đức phàm ăn của tên kí sinh trùng hai mươi lăm tuổi đó, nên y đã lấy đôi ghệt cũ của y mang vào cho hắn, tặng hắn một cái áo choàng cũ mèng, thí cho hắn một chỗ ngồi hạng bét trên xe lửa mà *nach Russland*[*], nghĩa là cút khỏi Thụy Sĩ và đi cho khuất mắt y. Thoạt trông thì vận may có vẻ đã quay lưng đi với vai chính của chúng ta. Nhưng sự thực thì không phải thế chút nào: Vận mệnh dù đã giết sạch hàng loạt thành phố bằng nạn đói kém, nhưng lại đổ ơn mưa móc xuống đúng cho cái tên quý tộc hèn mọn đó, cứ y như Đám Mây trong truyện ngụ ngôn của Crulov, cứ trôi qua những vùng đồng khô cỏ cháy để rồi trút hết nước xuống... đại dương! Gần như ngay cái lúc hắn mới từ Thụy Sĩ về đến thành Peterburg, một người bà con của mẹ hắn (khỏi cần nói cũng biết là thuộc giới con buôn, một lão già cô độc không con cái, một tên lái buôn râu ria theo Cựu giáo chết đi tại Moxcva) đã để lại một tài sản nhiều triệu bạc tiền mặt thơm phưng phức (quý vị thử nghĩ mà xem! Giá quý vị và tôi được hưởng tài sản đó!) cho kẻ hậu duệ của chúng ta đây, tất cả cho nhà quý tộc nhóc tì đã từng đi chữa bệnh khờ tại Thụy Sĩ đó! Chà, bây giờ thì cung điệu đã đổi khác rồi. Nhà quý tộc đi ghệt của chúng ta lúc này đã bắt

đầu ve vãn một một thứ gái bao nổi tiếng; đang không lại có hàng lô bạn bè quen biết vây quanh, lắm anh chị còn nhận vơ là bà con họ hàng của hắn, trong số đó những gương mặt nổi đình đám nhất lại là một mớ mấy cô tiểu thư đến tuần cập kê thèm lấy được hắn làm chồng đến nhỏ rãi. Mà đúng chứ, còn nơi nào tốt hơn nữa cơ chứ! Vừa là nhà quý tộc này, vừa là nhà triệu phú này, vừa lại là một tên khờ nữa này, thật là đủ cả nết hay. Một đức ông chồng như thế thì có đốt đèn lên mà đi kiếm cũng chẳng ra, có đặt hàng mua cũng chẳng có nữa là".

- Thế này thì tôi chẳng còn hiểu gì nữa trời ạ! - Ivan Fiodorovitr kêu lên đầy phẫn nộ.

Hoàng thân khẩn khoản:

- Thôi đi, Colia!

Có tiếng la ó vang lên từ mọi phía.

- Cứ đọc đi, đọc đi, mặc kệ họ! - Lizaveta Procofievna truyền lệnh, rõ ràng bà ta cố gắng hết sức mới tự chủ được. - Thưa hoàng thân, nếu ngài bắt hắn ngừng đọc thì sẽ rầy rà to với tôi đấy nhé!

Chẳng biết làm gì khác, Colia mặt mũi đỏ bừng vì xúc động, lại đọc tiếp bằng một giọng bối rối:

"Nhưng trong lúc nhà triệu phú mới ra lò của chúng ta còn đang ở trên chín từng mây, thì một biến cố hết sức bất ngờ xảy đến. Vào một ngày kia, có vị khách đến thăm viếng hắn ta, một nhân vật nghiêm trang, điềm đạm, ông ta ăn mặc bình dị mà độc đáo, lịch sự nhưng đầy uy nghi. Với một đầu óc tiến bộ, với tài ăn nói gẫy gọn, súc tích, ông ta ngỏ vài lời để giải thích cuộc thăm hỏi của ông ta. Ông ta là vị luật sư lừng danh đã được một chàng thanh niên uỷ thác lo hộ công việc cho chàng ta. Chàng thanh niên này đâu là con trai của lão P. quá cố, dù chàng ta mang một họ khác. Trong thời trai tráng, lão P. phóng đãng ấy dụ dỗ một nữ nông nô, một nữ nô lệ đã được

nền giáo dục Âu châu (dĩ nhiên là ở đây lão già đó đã lợi dụng cái uy quyền lãnh chúa của thời đại nô lệ xa xưa); nhận thấy vụ lẹo tẹo của lão sắp đưa đến hậu quả không tránh được, lão liền gả ngay nàng cho một con người tốt tính, một tiểu thương gia và cũng là một viên chức chính quyền, ông này đã yêu cô gái từ lâu rồi. Thoạt tiên, lão có giúp đỡ đôi vợ chồng mới ấy, nhưng đôi vợ chồng đó từ khước ngay, vì bản tính khảng khái của người chồng. Thời gian trôi qua P. quên mất người gái trẻ và đứa con của lão có với nàng, thế rồi về sau như chúng ta đã thấy, lão chết đi chẳng để lại chúc thư gì hết. Trong khi đó, con trai của lão, đứa con trai đã được sinh ra trong một cuộc hôn nhân hợp pháp, nhưng lớn lên dưới một cái họ khác, họ của lão và đã được người chồng tốt bụng của mẹ nó nhận làm con trai, ông này sau chết đi bỏ lại nó cầu bơ cầu bất bên cạnh một người mẹ tật nguyền, bại liệt cột sống ở một tỉnh lị xa xôi. Chàng kiếm sống ở thủ đô bằng một nghề cao quý là dạy học trong các gia đình phú thương. Lúc đầu thì để tự túc học cho xong bậc trung học, sau nữa để có phương tiện theo đuổi nốt bậc cao đẳng cho có tương lai. Nhưng đủ thiếu gì với số thù lao dạy học, mười copec một giờ cho một thương gia Nga trong khi chàng còn phải phụng dưỡng người mẹ tật nguyền, người mẹ đã chết đi bất thần ở phương xa ấy nhưng cũng chẳng làm sáng sủa được cảnh ngộ của chàng thêm chút nào hết! Bây giờ, một vấn đề được đặt ra: cứ công bình mà xét thì gã hậu duệ trẻ tuổi này phải lập luận như thế nào đây? Thưa quý vị độc giả thân mến, có lẽ quý vị nghĩ rằng hắn sẽ tự nhủ như thế này: "Suốt đời ta, ta đã được hưởng ơn mưa móc của P., hàng vạn bạc đã gửi qua Thụy Sĩ cho ta ăn học, rồi nào là nữ gia sư, nào là phí tổn đài thọ cho việc chữa trị chứng khờ dại của ta; mà bây giờ ta lại có hàng triệu bạc trong khi con trai của P., - một con người tốt lành không hề can dự gì đến những tội lỗi

mà người cha phóng đãng bỏ rơi hắn đã phạm phải, - lại phải tiêu phí tuổi xuân bằng cái nghề dạy học. Đáng lẽ ra những quyền lợi của ta được hưởng phải là của hắn. Những món tiền kếch sù tiêu pha cho ta thật ra nào phải là của ta. Chẳng qua đó chỉ là một sự mù quáng của thời vận. Lẽ ra tiền bạc đó phải thuộc về con trai P., lẽ ra tài sản đó phải mưu cầu lợi ích cho hắn chứ không phải cho ta, đó chẳng qua do cái tính phóng túng bạt mạng của P. hay quên kia thôi. Nếu quả ta là một con người quý phái, tế nhị và công bằng đích thực, ta phải chia một nửa di sản của ta cho con trai lão. Nhưng vì xét cho cùng thì ta là một mẫu người dè dặt, thận trọng, và ta đã quá rõ là vụ này không hề có một căn bản pháp lí nào, cho nên ta sẽ không chia cho hắn một nửa gia tài. Nhưng mà nghĩ cho kĩ, nếu ta không hoàn lại cho hắn mấy vạn bạc mà P. đã đài thọ cho ta để chữa bệnh khờ thì quả thật là hèn hạ và vô sỉ quá (tên ấy quên thêm vào một chữ nữa: hờ hững). Đó chỉ là một hành động vì lẽ phải mà thôi. Vì thân ta sẽ ra sao đây nếu P. đã không nuôi nấng ta, mà lại săn sóc con ruột của lão ấy?"

"Nhưng thưa quý vị không phải thế đâu. Gã quý tộc của chúng ta không hề lập luận như vậy. Không cần đếm xỉa gì đến những lời trình bày phải trái của vị luật sư kia, vị luật sư đã đến nhân danh tình thân hữu mà nói với hắn trong một tư thế gần như bất đắc dĩ, gần như bắt buộc; không cần lí tới những chuyện danh dự, đức khoan dung và lòng tự trọng, gã học trò Thụy Sĩ của chúng ta vẫn trơ như đá, vững như đồng. Mà quý vị biết sao không? Cứ kể như mọi việc đó không đáng xá gì đi, nhưng đằng này lại có một điều bất khả dung thứ và không thể nại cớ thứ bệnh tật hay ho nào mà lấp liếm được: cái tên triệu phú vừa mới thoát xác ra khỏi đôi ghệt của tên thầy giáo của hắn đã không còn hiểu nổi rằng con người cao quý đang giết dần mòn đời mình bằng nghề bán cháo phổi này

lại không hề xin xỏ lòng thương xót hay giúp đỡ gì cả, mà chỉ đòi hỏi quyền lợi của chàng ta, dù không phải là những quyền lợi về mặt pháp lí. Mà ngay bản thân chàng, chàng cũng không hề đòi hỏi điều đó, nhưng chính những người bạn của chàng đã can thiệp cho chàng. Ra cái vẻ oai phong lẫm liệt tự cho mình cái quyền lấy bạc triệu ra đè người, gã hậu duệ của chúng ta đã rút ra một tấm giấy năm mươi rúp và gửi cho chàng thanh niên cao quý nọ, ra cái điều bố thí chút lòng thương mà như chửi người ta không bằng. Quý vị không tin thế sao? Quý vị sửng sốt, quý vị đau đớn, quý vị la lên vì phẫn nộ ư? - nhưng quả thật hắn đã hành động như vậy đó! Rõ ràng là tiền đã quay ngay trở vào túi của hắn; có thể nói là đã bung thẳng vào mặt hắn đó. Nhưng rồi sau đó là việc gì đây? Đây không phải là một vấn đề pháp lí, mà chỉ là một vấn đề trình bày trước công luận! Chúng tôi đưa việc này ra trước công luận với lời cam kết sự chính xác của nó. Chúng tôi được hay rằng một nhà thơ trào phúng nổi tiếng của chúng ta đã cảm khái việc này mà sáng tác nên một bài thơ hí lộng, chẳng những đáng đăng vào báo địa phương mà còn xứng đáng đăng trên báo thủ đô nữa. Bài thơ đó như sau:

"Nhóc Liova sống năm năm nhung lụa
Trong áo choàng của lão Sneider,
Không làm gì chỉ suốt buổi chơi đùa
Với những trò xuẩn ngu và ngốc nghếch

Hắn hồi hương chân vẫn còn mang ghệt,
Hưởng gia tài triệu bạc cứ ngon ơ,
Cứ đêm đêm hắn lim dim cầu nguyện,
Rồi ban ngày ăn cướp học trò thơ".(*)

Đọc bài báo đó xong, Colia vội trao tờ báo cho hoàng thân rồi chẳng nói một lời, nó chạy ngay vào một góc phòng mà co

rúm ở đó, hai tay bụm lấy mặt. Nó xấu hổ ê chề, cái tâm hồn niên thiếu của nó của nó chưa quen với những chuyện bẩn thỉu của cuộc đời đã bị xúc phạm nặng nề. Nó cảm thấy có một chuyện khác thường đã xảy đến, làm huỷ hoại tất cả, và chính nó đã gây ra chuyện đó vì nó đã đọc lớn tiếng bài báo ấy.

Nhưng mà mọi người khách dường như cũng có cùng một cảm giác đó.

Các cô gái thì ngượng ngùng và xấu hổ chín người. Lizaveta Procofievna cũng cố dằn cơn giận dữ lại, và có lẽ bà cũng hối hận vì đã nhúng tay vào vụ này. Lúc này bà không nói một lời nào. Hoàng thân thì trải qua cái cảm giác của một kẻ chết nhát thường gặp trong những trường hợp tương tự, ngài quá sức xấu hổ cho hành vi của kẻ khác; ngài quá sức xấu hổ cho đám khách khứa và ngài, đến nỗi có lúc ngài đã không dám nhìn mặt họ. Ptitxưn, Gania, Varia và cả Lebedev nữa, ai nấy cũng lộ vẻ bối rối. Lạ nhất là Ippolit và "con trai của Pavlisev" cũng lộ vẻ ngạc nhiên một phần; cả anh cháu của Lebedev cũng khó chịu ra mặt. Duy có võ sĩ nhà ta là vẫn tỉnh khô, y nhếch bộ ria mép lên ra cái điều quan trọng, mắt nhìn xuống không phải là vì bối rối mà trái lại, dường như là để tỏ cái vẻ khiêm nhường kẻ cả trước một chiến thắng đã quá lộ liễu. Rõ ràng là hắn vô cùng thích thú vì bài báo đó.

- Thật là một mưu chước của quỷ dữ, - Ivan Pet'rovitr lẩm bẩm. - Chắc phải có đến năm mươi đứa khốn nạn, bần tiện chung sức nhau mới sáng tác nên nổi một bài báo như thế!

- Nhưng thưa tướng quân quý mến, tôi xin phép được hỏi, ông lấy tư cách gì mà phỉ báng kẻ khác bằng những giả thuyết như thế? - Ippolit run rẩy nói.

- Đối với... đối với một con người có danh dự, thì thưa tướng quân... chắc ngài cũng phải đồng ý rằng... đó là một sự phỉ báng... nếu quả là một con người có danh dự! - tên võ sĩ

gầm gừ, không hiểu do đâu hắn đột nhiên nổi nóng, bộ râu mép hắn nhếch lên trong khi toàn thân hắn và đôi vai hắn co rúm lại.

- Thứ nhất, tôi không phải là "tướng quân quý mến" của mấy người; thứ hai, tôi không có ý giải thích gì với mấy người hết, - Ivan Pet'rovitr lạnh lùng nói. Ông nổi giận phừng phừng, lẳng lặng đứng dậy khỏi chỗ ngồi bước ra lối vào hàng hiên, rồi đứng trên đầu bậc cấp, xoay lưng lại đám đông. Ông giận Lizaveta Procofievna hết sức, tới lúc này mà bà vẫn chưa có vẻ gì là muốn đứng dậy đi cả.

- Kính thưa quý vị, hãy để tôi giải thích đã, - hoàng thân kêu lên trong cơn kích động đau đớn. - Tôi cầu xin quý vị, chúng ta hãy nói chuyện với nhau sao cho có thể hiểu biết nhau được. Thưa quý vị, tôi không có ý kiến gì về bài báo này hết, cứ để yên nó đó. Tuy nhiên, có một điều tôi muốn thưa ngay cùng quý vị rằng: nội dung của bài báo đó hoàn toàn sai sự thật. Tôi dám nói như vậy và tôi chắc chính quý vị cũng biết điều đó. Thật là nhục nhã quá! Có lẽ tôi sẽ ngạc nhiên lắm nếu đó là tác phẩm của một trong số quý vị đây.

- Chỉ bây giờ tôi mới biết bài báo này thôi, - Ippolit tuyên bố. - Tôi không chấp nhận bài báo đó.

- Tôi thì biết người ta viết bài báo đó, thế nhưng tôi... tôi thấy là chưa nên đăng báo vội, vì hãy còn quá sớm, - anh cháu của Lebedev chen vào.

- Tôi biết điều đó, nhưng tôi có quyền... mà... tôi... - "con trai của Pavlisev" lắp bắp.

- Sao? Có phải ông đã bày ra mọi chuyện này không? - hoàng thân hỏi, tò mò nhìn Burdovxki. - Thật không thể tưởng tượng nổi!

- Có lẽ người ta không chấp nhận cho ông cái quyền đặt những câu hỏi như thế, - tên cháu của Lebedev chen vào.

- Tôi chỉ ngạc nhiên một nỗi là ông Burdovxki đã xếp đặt nên hết mọi chuyện này... thế nhưng tôi có ý nói rằng : trong lúc mấy người đã đưa câu chuyện ra công khai, thế thì tại sao khi nãy mấy người lại chạnh lòng khi tôi trình bày điều đó ra với các bạn của tôi?

- Rồi cũng đến nước này mà! - Lizaveta Procofievna lẩm bẩm.

- Kính thưa hoàng thân, tôi thấy có một việc rất rõ là, - Lebedev lên tiếng, thỉnh lình lão đi tới đi lui quanh mấy dãy ghế như lên cơn sốt và không còn tự chủ được nữa, - đã hẳn ngài sẵn lòng quên rằng chỉ vì thiện chí và lòng nhân từ vô biên của ngài mà ngài bằng lòng tiếp bọn này và nghe chúng nói. Nhưng chúng nó không có quyền đòi hỏi một thứ gì hết, nhất là khi ngài đã ủy thác việc này vào tay Gavrila Ardalionovitr rồi; và cũng vì ngài đã hành động qua sự thánh thiện vô cùng của ngài cho nên giờ đây, thưa hoàng thân tôn kính, giữa vòng những bạn hữu chọn lọc của ngài, ngài không thể hi sinh họ vì những ông nội đang ngồi đây. Thưa ngài, thực tế ngài vẫn có thể tống cổ mấy tên này ra khỏi cửa, một việc mà tôi, với tư cách là chủ nhà, rất lấy làm sung sướng mà làm.

- Đúng quá! - tướng Ivolgin từ cuối hàng hiên đang không hét vọng vào.

- Thôi Lebedev, đủ rồi, - hoàng thân lẩm bẩm, rồi sự phẫn nộ bừng bừng đã dìm tắt tiếng nói của ngài.

- Không đâu, thưa hoàng thân, tôi xin lỗi ông... nhưng mà bây giờ chưa đủ đâu! - tên cháu của Lebedev la át giọng mấy kẻ kia. - Bây giờ là lúc mọi việc phải được làm sáng tỏ và rõ ràng, bởi vì vẫn còn khó hiểu quá. Người ta đang đưa mấy cái lí sự cùn về pháp lí vào đây, và dựa trên những lí sự đó họ hăm dọa tống cổ chúng tôi ra đường. Nhưng thưa hoàng thân, có lẽ nào ông cho rằng chúng tôi ngu ngốc đến nỗi không biết mình không hề có một căn bản pháp lí nào hết, rằng nếu xét

trên nền tảng pháp lí, chúng tôi không có quyền đòi ông một rúp nào hết, hay sao? Thế nhưng chúng tôi quá hiểu rằng mặc dù không có những quyền lợi về mặt pháp lí, thì vẫn còn những quyền hạn của con người, những quyền hạn đương nhiên, cái quyền của lương tri và tiếng nói của lương tâm. Những quyền hạn đó không phải là những quyền hạn thành văn chép trong bộ luật của loài người, nhưng đã là một con người lương hảo và trọng danh dự, nghĩa là một con người biết suy nghĩ theo lẽ phải, người ấy vẫn phải bắt buộc tiếp tục làm một con người lương hảo và trọng danh dự, cho dù không hề có một luật lệ thành văn nào ràng buộc điều đó. Chính vì lí do đó, chúng tôi đến đây mà không hề khiếp sợ bị đuổi ra ngoài đường (như mấy người vừa dọa dẫm), vì lí do giản dị là chúng tôi đến đây để đòi hỏi chứ chẳng phải để van xin; còn nếu trách chúng tôi không nên không phải vì đã kéo đến thăm mấy người vào một giờ trễ nải như thế này, thì đó là vì mấy người đã buộc chúng tôi phải chờ đợi trong phòng của bọn tôi tớ. Tôi xin nói cho mấy người biết rằng chúng tôi đến đây không hề khiếp sợ gì hết, vì chúng tôi cho rằng ông vẫn còn là một kẻ có lương tri, nghĩa là, một người có danh dự và ý thức. Vâng, đã rõ là chúng tôi không khúm núm đến đây như những tên bợ đỡ đi xin xỏ, mà chúng tôi đến với mái đầu ngẩng cao, đến như những con người tự do không một chút cầu cạnh, đến với một lời đòi hỏi tự ý và hãnh diện (ông nghe rõ chứ, không phải cầu cạnh mà là đòi hỏi - hiểu chứ?) Chúng tôi đặt thẳng vấn đề với ông một cách đường đường chính chính: vậy ông xét thấy ông phải hay quấy trong vụ của Burdovxki đây? Ông có công nhận rằng ông đã từng được Pavlisev đùm bọc và có thể nói là đã cứu mạng sống cho ông? Nếu ông công nhận (mà điều đó thì không sao chối cãi được), thì ông có định, hay ông có cho rằng lương tâm ông sẽ nhắc nhở ông rằng, nhân vì ông

được thừa hưởng gia tài bạc triệu, đã đến lượt ông phải đền bù cho con trai của Pavlisev đang trong cơn túng quẫn, dù hắn mang tên là Burdovxki cũng vậy? Có hay không? Nếu trả lời "có", nói một cách khác, nếu ông vẫn còn có cái mà ngôn ngữ của ông gọi là danh dự và ý thức, còn chúng tôi gọi tên đúng hơn là lương tri, thì hãy làm cho chúng tôi thỏa lòng và việc này kể như kết thúc. Hãy làm thỏa lòng chúng tôi mà đừng mong đòi hỏi chúng tôi phải biết ơn. Đừng mong ở chúng tôi điều đó, bởi vì ông không hành động vì chúng tôi, nhưng vì sự công bình. Còn nếu ông không muốn làm thoả lòng chúng tôi, nghĩa là nếu ông trả lời "không", chúng tôi sẽ đứng dậy đi ngay và chấm dứt việc này. Nhưng chúng tôi sẽ bảo thẳng vào mặt ông trước mặt bao nhiêu nhân chứng của ông đây rằng, ông là một người có đầu óc thô bỉ, một tên chậm tiến thấp hèn và trong tương lai, ông sẽ không có quyền tự xưng mình là một con người có danh dự và có ý thức được, vì ông đã toan tính mua cái quyền ấy với giá quá rẻ. Tôi nói xong rồi. Tôi đã đặt xong vấn đề. Nếu ông có gan, cứ việc tống cổ chúng tôi đi. Nhưng hãy nhớ rằng chúng tôi đòi hỏi chứ không van xin. Chúng tôi đang đòi hỏi chứ không van xin! - Tên cháu của Lebedev chấm dứt. Gã nói với một giọng quá sức là phấn khích.

- Chúng tôi đòi hỏi... đòi hỏi chứ không van xin đâu! - Burdovxki lắp bắp, người gã đỏ rựng như con tôm hùm.

Tiếp theo mấy lời của tên cháu Lebedev là cả một trường huyên náo, có cả tiếng phản đối nổi lên, mặc dù mọi người rõ ra đều tránh không muốn dính dấp vào việc này, có lẽ chỉ trừ Lebedev là vẫn còn bị kích động ghê gớm. (Kể cũng lạ, Lebedev thì đã hẳn là đứng về phía hoàng thân rồi, nhưng lão vẫn cảm thấy hãnh diện cho gia tộc lão sau màn hùng biện của anh cháu! Ít ra lão cũng nhìn mọi người với một vẻ đắc chí thấy rõ).

- Theo ý tôi, - hoàng thân bắt đầu bằng một giọng khê khàng. - Cứ theo ý tôi thì những lời ông Doctorenco mới nói vừa xong cũng đúng một nửa, tôi dám nói là đúng hơn một nửa kia; và chắc có lẽ tôi sẽ đồng ý với ông hoàn toàn nếu ông đừng bỏ sót một vài điểm không nói tới. Điểm ông bỏ sót đó thật tôi không làm sao diễn tả cho đúng ra với ông được, nhưng quả là ông đã bỏ một vài lời có thể bổ chính cho điều ông nói được đúng thật hoàn toàn. Nhưng thưa quý vị, chúng ta hãy trở lại vấn đề; tôi muốn biết tại sao quý vị lại cho đăng bài viết đó? Không có một chữ nào trong bài báo đó mà lại không phải là lời phỉ báng, vì vậy thưa quý vị, tôi nghĩ rằng quả thật quý vị đã làm một chuyện đê tiện.

- Khoan đã chứ!

- Này hỡi hoàng thân quý mến!

- A, này này !.. - đám khách nhao nhao cả lên.

- Về bài báo này, - Ippolit the thé giọng trả lời. - Tôi đã trình bày với ông rằng tôi và mấy người kia không hề chấp nhận! Tác giả bài báo đó là ông này (hắn chỉ tên võ sĩ ngồi bên hắn), - ông ta đã viết lách một cách nhơ nhuốc, và tôi phải thừa nhận rằng ông ta viết dốt nát y như cái lối của mấy anh quân nhân về vườn. Ông ta thật ngu ngốc và là một tay hoạt đầu nhà nghề, tôi đồng ý như thế, ngày nào tôi cũng bảo thẳng vào mặt ông ta như thế. Nhưng dù vậy, ông ấy cũng có lí một nửa. Đưa vấn đề ra trước công luận là quyền của mọi người, kể cả Burdovxki. Hãy để cho chính ông ta trả lời về những việc làm trái cựa của ông ấy. Còn về việc tôi nhân danh các bạn của tôi mà phản đối sự hiện diện của các bạn ông, thì thưa quý ông, quý bà, tôi xin giải thích rằng tôi phản đối chỉ nhằm bảo đảm những quyền lợi của chúng tôi, nhưng xét cho cùng, chúng tôi vẫn thích có nhân chứng hơn; với lại, trước khi đến đây, bốn anh em chúng tôi đã đồng ý với nhau rằng dù

những nhân chứng của ông có là ai đi nữa, dù có là bạn hữu của ông đi nữa, họ cũng không thể làm gì khác hơn là công nhận quyền lợi của Burdovxki (vì chuyện đó đã rõ ràng như sự chính xác của toán học), và nếu những nhân chứng lại là bạn bè của ông thì càng hay, vì như vậy sự thật lại càng sáng tỏ hơn.

- Đúng vậy, quả chúng tôi đã đồng ý với nhau về điểm này, - tên cháu của Lebedev minh xác.

- Vâng, nếu quý vị đã muốn như vậy thì tại sao quý vị lại làm ồn ào, hỗn loạn ngay lúc chúng ta bắt đầu đối thoại với nhau? - hoàng thân ngạc nhiên hỏi.

- Thưa hoàng thân, nói về bài báo đó thì, - tên võ sĩ lên tiếng, hắn bối rối quá sức, nói mãi mới thành tiếng. Thế rồi hắn cố lấy giọng hoà nhã dễ nghe dù là khích động (chắc hẳn sự có mặt của mấy cô tiểu thư đã ảnh hưởng lớn đến hắn), - về bài báo đó thì tôi công nhận tôi là tác giả, dù người bạn đau yếu, bệnh hoạn của tôi đây, kẻ mà tôi lúc nào cũng sẵn lòng tha thứ vì bạn ấy bị đau yếu quá, vừa mới công kích xong. Nhưng tôi đã viết, đã đăng bài đó lên tờ báo của một người bạn thân dưới hình thức một lá thư gửi cho chủ bút. Riêng có mấy vần thơ trong đó là không phải của tôi mà của một cây bút trào phúng lừng danh thực sự. Tôi chỉ mới đọc bài ấy cho Burdovxki nghe mà thôi, chưa có phổ biến cho ai hết và hắn đã lập tức đồng ý cho tôi đăng bài báo ấy. Nhưng chính ông cũng thấy rằng dù cho hắn không đồng ý đi nữa, tôi vẫn gửi đăng được như thường. Việc công bố trước dư luận quần chúng là một quyền hạn thiêng liêng và may mắn của mỗi người. Thưa hoàng thân, tôi mong rằng ông cũng có đầu óc tiến bộ để không chối bỏ quyền hạn ấy.

- Tôi không chối bỏ gì cả, thế nhưng mà ông phải chấp nhận rằng bài báo của ông có phần...

- Có phần châm chích chớ gì, có phải ông muốn bảo thế không? Nhưng ông phải đồng ý rằng việc này nhằm mưu cầu

lợi ích chung, có thể nói như vậy. Vả lại, làm sao mà có thể bỏ qua được một vụ li kì, hấp dẫn như thế chứ? Dù đối với những tên thủ phạm thì điều đó có xấu thật, nhưng chuyện công ích vẫn phải đặt lên hàng đầu chứ. Dù đã hẳn cũng có một đôi điều thiếu chính xác, hơi quá đáng một chút, nhưng chắc ông cũng phải nhận rằng điều quan trọng hơn cả là sáng kiến, điều quan trọng thứ nhất là nguyên động lực thúc đẩy hành động, là dự tính muốn làm. Điều quan yếu là đưa ra được một thí dụ điển hình sáng giá có thể làm mẫu mực cho những trường hợp riêng rẽ sau này. Hơn nữa, lại còn có vấn đề văn thể, bút pháp, một vấn đề có thể gọi được là tạo tác dụng trào phúng. Xét cho cùng, mọi người khác đều viết như thế cả, như chính ông cũng phải thừa nhận như vậy. Ha ha !..

- Nhưng thưa quý vị, quý vị đã hoàn toàn lạc lối rồi, tôi dám chắc như vậy! - hoàng thân kêu lên. - Quý vị đã đăng bài báo đó vì cho rằng tôi sẽ chẳng bao giờ chịu làm thoả mãn ông Burdovxki cả. Cho nên quý vị mới toan tính dọa tôi và có vẻ như là trả thù. Nhưng quý vị làm sao mà biết được? Có lẽ tôi đã có ý làm thoả mãn ông Burdovxki rồi. Bây giờ tôi xin thưa thẳng cùng quý vị trước mặt mọi người ở đây rằng: tôi sẽ thực hiện ý định đó.

- Hay! Có thế chứ! - tên võ sĩ reo lên. - Rốt cuộc con người cao quý, khôn ngoan đã thốt ra một lời khôn ngoan quý hoá!

- Lạy Chúa tôi! - Lizaveta Procofievna kêu lên.

- Thật quá sức chịu đựng rồi! - ông tướng lẩm bẩm.

- Xin mọi người hãy cho tôi được giải thích mọi việc này, - hoàng thân khẩn cầu. - Thưa ông Burdovxki, năm tuần lễ trước đây, viên luật sư đại diện cho ông đã đến gặp tôi tại Z, về vị luật sư này ông tả bằng những lời văn thật tâng bốc trong bài báo của ông, thưa ông Keller. - Hoàng thân chợt quay sang phía tên võ sĩ, cười. - Nhưng tôi chẳng để ý gì đến

ông này cả. Ngay từ đầu, tôi đã nhận thấy chính ông Sebarov này là kẻ đầu têu ra mọi chuyện; và thưa ông Burdovxki, có lẽ chính ông ấy đã lợi dụng tính chân chất của ông mà xúi dục ông khởi xướng vụ này, nếu tôi phải nói thẳng ra như vậy.

- Ông không có quyền. Tôi, tôi không phải... là... chân chất... Đây là... - Burdovxki lắp bắp nói thật động tâm.

- Ông không có quyền đưa ra những giả thuyết như thế, - tên cháu của Lebedev chen vào với một luận điệu như quan toà.

- Lời lẽ đó quả thật là một sự phỉ báng quá mức! - Ippolit rít lên. - Thật là một giả thuyết đầy phỉ báng, vừa sai lạc vừa bất xứng!

- Xin lỗi quý vị, xin quý vị tha lỗi, - hoàng thân nói. - Xin quý vị rộng lòng tha thứ cho. Tôi chỉ có ý nói rằng tốt hơn chúng ta nên hoàn toàn cởi mở với nhau đấy thôi. Nhưng ý quý vị muốn sao thì tôi xin chiều theo vậy. Tôi đã bảo Sebarov rằng tôi không có mặt tại Peterburg, nên tôi đã uỷ quyền cho bạn tôi quán xuyến hộ công việc, thưa ông Burdovxki, tôi đã trình bày với ông điều đó rồi. Thưa quý vị, tôi xin nói thẳng cùng quý vị rằng, chính vì sự có mặt của ông Sebarov ấy mà tôi có cảm tưởng vụ này thật ra chỉ là một vụ lừa bịp trắng trợn. Ồ, xin quý vị đừng giận, lạy Chúa, xin quý vị đừng giận, - hoàng thân hốt hoảng kêu lên vì thấy Burdovxki bị chạm nọc đã giận dữ trở lại, và đám bạn của hắn đã nhao nhao lên phản đối. - Khi tôi bảo đây là một vụ lường gạt, tôi không có ý nói riêng một vị nào cả. Lúc ấy tôi chưa hề biết một vị nào trong quý vị ở đây, cả tên của quý vị tôi cũng chưa biết nốt. Tôi chỉ xét đoán sự việc căn cứ vào ông Sebarov đó thôi. Tội chỉ nói chung vậy thôi, bởi vì... quý vị cũng biết cho rằng từ ngày tôi thừa hưởng gia sản, tôi đã bị lừa gạt quá sức rồi.

- Vâng, thưa hoàng thân, ông thật là ngây ngô hết chỗ nói, - tên cháu của Lebedev chua chát bảo.

- Nhưng trên hết mọi sự, ông là một hoàng thân và là một nhà triệu phú... Lẽ ra ông cũng có thể tử tế, rộng rãi phần nào chứ, điều đó cũng nằm trong luật thường tình thôi mà. - Ippolit nhận định.

Hoàng thân vội nói:

- Thưa quý vị, có thể như thế thật, có thể như thế lắm chứ, dù tôi chưa được hiểu cái luật thường tình mà ông vừa nói đó nghĩa là thế nào. Nhưng tôi xin tiếp lời và xin quý vị đừng chạnh lòng vu vơ làm gì. Tôi xin thề rằng tôi chẳng hề có ý xúc phạm đến quý vị chút nào. Thật vậy thưa quý vị, người ta nói lời nào quý vị cũng cho ngay đó là một lời phỉ báng quý vị được hết! Bây giờ, việc thứ nhất là tôi rất lấy làm kinh ngạc khi nghe nói có một "con trai của Pavlisev" tồn tại trên cõi đời và ông ta lại đang sống trong hoàn cảnh cơ cực, gian khổ quá lắm, theo như Sebarov cho biết. Pavlisev là ân nhân của tôi và là bạn của cha tôi. (Ồ, mà thưa ông Keller, tại sao ông lại có thể viết những điều sai sự thật về cha tôi trong bài báo của ông như thế? Làm gì có việc cha tôi tiêu hết ngân quỹ của đại đội và ngược đãi thuộc cấp, tôi đoan chắc như thế - làm sao mà ông có thể bẻ cong ngòi bút dựng đứng lên được một chuyện vu vạ như thế chứ?) Cả những điều ông viết về Pavlisev cũng tuyệt nhiên không thể chấp nhận được. Ông đã gọi con người cao quý tột bực đó là dâm ô, phóng đãng với một lối quả quyết chắc nịch cứ như thể ông nói thật không bằng, trong khi thực tế, ông cụ là một người đức hạnh nhất trên cõi đời này. Ông cụ cũng là một con người học thức rất mực, cụ giao thiệp với nhiều bậc thức giả lỗi lạc và đóng góp rất nhiều tiền bạc vào sự tiến bộ của khoa học. Bàn về tấm lòng bao dung và những công việc bác ái của cụ, ồ, ông quả đã nói không sai rằng lúc đó tôi gần như mắc chứng khờ khạo và chẳng hiểu gì cả (dù rằng chắc chắn là tôi nói và hiểu được tiếng Nga), nhưng giờ

đây tôi có thể thẩm xét được mọi việc mà tôi nhớ lại đúng như thực trạng của nó.

- Tôi xin lỗi, - Ippolit nói giọng the thé, - hình như ông đã đi sâu vào chuyện tình cảm rồi đó. Chúng tôi đâu có phải là trẻ con. Ông nên đi thẳng vào đề. Đừng quên là đã gần mười giờ rồi đấy.

- Vâng, đã hẳn là phải thế chứ, thưa quý vị, - hoàng thân đồng ý ngay. - Sau phút nghi ngờ ban đầu, tôi nhất quyết là mình lầm và chắc rằng ông cụ Pavlisev quả có thể có một người con trai thật. Nhưng tôi vô cùng ngạc nhiên khi thấy người con trai đó đã quá mau mắn, ý tôi muốn nói là ông ta không ngại ngùng chút nào khi đem phơi trần ra điều bí mật của đời ông, về lai lịch của ông và như thế là bêu xấu mẹ ông ta quá lắm. Bởi vì ngay lúc đến gặp gỡ tôi. Sebarov đã hăm he tôi là sẽ đem công bố việc này ra trước dư luận rồi...

- Láo khoét! - tên cháu của Lebedev kêu lên.

- Ông không có quyền... ông không có quyền... - Burdovxki la lớn.

- Người con chẳng can hệ gì đến tư cách vô hạnh của ông cha, người mẹ cũng không có gì đáng trách cả! - Ippolit giận dữ rít lên.

- Theo ý tôi, ta không nên đả động đến người mẹ thì hơn, - hoàng thân nhu hoà nói.

- Hoàng thân à, ông mới thật là ngây ngô chứ! Có lẽ còn hơn là ngây ngô nữa đấy, - tên cháu của Lebedev nói với một nụ cười hiểm ác.

- Mà ông có quyền gì chứ! - Ippolit thét lên bằng một giọng hết sức khác thường.

- Không có gì cả, không có chuyện gì hết! - hoàng thân vội phân trần. - Tôi công nhận về việc đó, quý vị có lí, nhưng tôi không sao đừng được. Tôi đã vội nhắc nhở lấy mình ngay lúc

đó rằng tôi sẽ không để cho tình cảm riêng tư len vào công việc đó nữa, bởi vì nếu tôi chấp nhận cần thiết phải làm thoả mãn yêu sách của Burdovxki nhân danh lòng kính mến của tôi đối với Pavlisev, thì dù trong trường hợp nào đi nữa, tôi cũng phải làm cho trọn, dù tôi có kính trọng Burdovxki hay không mặc lòng. Thưa quý vị, sở dĩ tôi phải nhắc đến chuyện đó chỉ vì tôi vẫn thấy sự việc một người con trai đem quảng cáo cái bí mật của mẹ mình, sao nó có vẻ bất thường thế nào ấy! Nói tóm lại, một phần lớn vì điều đó mà tôi cầm chắc Sebarov chỉ là một tên vô lại và chính gã đã gạt gẫm, đã bày mưu tính kế đưa ông Burdovxki vào một việc làm man trá như thế.

- Đến thế này thì không còn có thể chịu được nữa! - mấy vị khách mới hét tướng, vài anh lại nhẩy nhổm lên khỏi chỗ ngồi.

- Thưa quý vị, chính vì lẽ đó nên tôi tin quyết ông Burdovxki khốn khổ kia thật là một con người chân chất, dễ tin, đã bị những tên lường đảo giật dây; cho nên tôi càng thấy có bổn phận phải giúp đỡ ông ấy hơn nữa, với tư cách ông ấy là "con trai của Pavlisev", thứ nhất là để đương đầu với ảnh hưởng của tên Sebarov, hai nữa, tôi muốn dìu dắt ông ấy bằng tất cả sự chân tình của một người bạn, và thứ ba, tôi đã chuẩn bị biếu ông ấy mười ngàn rúp là số tiền mà tôi tính ông cụ Pavlisev đã tiêu pha cho tôi.

- Sao? Chỉ có mười ngàn thôi à? - Ippolit hét lên.

- Này hoàng thân, xem đây, ngài không được rành toán học cho lắm. Một là như vậy, hai là ngài quá giỏi nhưng cứ lại làm bộ ra anh khờ, - tên cháu của Lebedev nói.

- Tôi không bằng lòng mười ngàn đâu, - Burdovxki bảo.

- Này, Antip! Cứ nhận đi! - tên võ sĩ mau miệng mách khẽ bạn nhưng giọng hắn nghe vẫn rõ mồn một, gã khẽ khiêng mình ra trước qua lưng ghế của Ippolit. - Cứ nhận đi đã, rồi mình sẽ tính sau!

- Này ông Mưskin xin n...nghe đây. - Ippolit rít lên, - xin ông hiểu cho rằng chúng tôi không phải là bọn điên đâu, không phải là bọn điên rồ thô bỉ như mấy vị khách của ông tưởng đâu, kể cả mấy tiểu thư đang cười mỉa, nhiếc móc chúng tôi kia, và nhất là con người quý phái này, - hắn trỏ Evgheni Pavlovitr, - một vị đã hẳn tôi không được hân hạnh quen biết, nhưng có được nghe người ta nói đến ít nhiều.

- Thưa quý vị, cho tôi xin, cho tôi xin, quý vị lại hiểu lầm tôi rồi! - hoàng thân xúc động nói. - Điều trước tiên, thưa ông Keller, trong bài báo của ông, ông đã đánh giá tài sản của tôi rất sai sự thật. Tôi không hề lĩnh được bạc triệu. Có lẽ chỉ đến một phần tám hay một phần mười con số ông phỏng đoán. Hơn nữa, không hề có chuyện nhiều vạn bạc đã tiêu pha cho tôi ngày tôi ở Thụy Sĩ. Ông Sneider lĩnh được sáu trăm rúp một năm và cũng chỉ có trong ba năm đầu mà thôi. Về vấn đề nữ gia sư, ông cụ Pavlisev cũng chẳng bao giờ đi Paris tìm về, đó lại là một chuyện vu khống nữa. Theo ý tôi, tổng số tiền tiêu pha cho tôi không hề lên đến con số mười ngàn rúp, và chắc ông cũng phải nhận rằng hiện thời tôi đang phải trang trải nợ nần nên tôi không làm sao biếu thêm cho ông Burdovxki được, mặc dù tôi rất ái mộ ông ấy, và vì tư cách của một con người, tôi không thể làm điều ấy được, vì tôi đang làm một hành động trả lại một món nợ chứ không phải biếu xén quà cáp gì ông ấy. Thưa quý vị, tôi không biết tại sao quý vị lại chưa hiểu điều đó! Tuy nhiên, về sau này, tôi đã định biếu ông ấy thêm vì tình bạn và vì lòng tôi cứ lo lắng không nguôi cho cái số phận hẩm hiu của ông ấy, vì ông ấy đã bị lừa gạt trắng trợn, vì rõ ràng là ở một phương diện khác, ông ấy không thể nào chấp nhận được những việc quá sức bần tiện, chẳng hạn như những lời phê bình về mẹ ông ấy đăng trong bài báo của ông Keller mà chúng ta vừa được nghe qua.

Nhưng thưa quý vị, tại sao bây giờ quý vị lại quá phẫn khích như vậy? Chúng ta hãy chấm dứt những ngộ nhận ở đây là vừa! Tôi thiết tưởng mình đã hành động phải lẽ. Theo chỗ tôi thấy, tôi tin rằng dự đoán của tôi đã tỏ ra đúng. - Hoàng thân thuyết phục đám khán thính giả của ngài bằng một giọng xúc động thiết tha mà ngài hi vọng sẽ xoa dịu được họ, nhưng không ngờ ngài chỉ khiến họ nóng mặt thêm mà thôi.

- Sao? Ông tin cái gì mới được chứ? - họ giận dữ hỏi vặn ngài.

- Điều thứ nhất, tôi đã nhìn kĩ ông Burdovxki và đã hiểu rõ con người ông. Ông ấy là con người hồn nhiên nhưng dễ bị mọi người lừa gạt. Một con người không phương tự vệ, vì cớ đó tôi không chấp nê ông ấy. Điều thứ hai. Gavrila Ardalionovitr, người được uỷ thác lo hộ việc này giúp tôi, người có một thời gian tôi không được gặp vì tôi bận đi đây đi đó và bị ngã bệnh suốt ba ngày tại Peterburg, ông ta vừa mới bất thần cho tôi biết cách đây một giờ, ông ta đã thấu rõ âm mưu của Sebarov và đã nắm vững những bằng cớ về Sebarov đúng y như điều tôi nghĩ về y. Thưa quý vị, tôi thừa biết có lắm người cho tôi là một thằng khờ, và Sebarov đã được nghe tiếng tôi hay cho tiền đi một cách dễ dãi, y nghĩ rằng có thể lừa bịp tôi không khó nên đã vội vàng khai thác tấm thịnh tình của tôi đối với cụ Pavlisev. Nhưng điều quan trọng nhất là... nào, quý vị hãy lắng tai nghe tôi chứ, nghe cho đến đầu đến đũa sự việc này chứ, điều quan trọng nhất đã cho thấy một cách thật bất ngờ là ông Burdovxki không hề là con cái gì của cụ Pavlisev cả! Gavrila Ardalionovitr vừa mới cho tôi biết điều đó và ông cam kết có chứng cớ xác đáng rành rành. Nào, quý vị nghĩ sao về việc này đây? Sau bao nhiêu trò ồn ào, la lối này, cái khám phá đó mới thật là chưng hửng khó tin, có phải thế không? Hãy nghe cho kĩ: có bằng chứng xác đáng đàng hoàng! Tôi vẫn chưa tin hẳn điều ấy, trong thâm tâm, tôi vẫn chưa tin chắc

được, tôi xin cam đoan như vậy; Gavrila Ardalionovitr chưa kịp cho tôi biết đầy đủ chi tiết; nhưng có một điều chắc chắn rằng Sebarov quả là một tên vô lại! Hắn đã lừa bịp ông Burdovxki khốn khổ kia và tất cả các quý vị đã đến đây để ủng hộ bạn mình (một kẻ quả thực rất cần sự ủng hộ, nâng đỡ, tôi hiểu rõ như vậy); hắn đã lừa bịp tất cả quý vị và đưa quý vị liên luỵ vào một vụ lường gạt, bởi vì thực tế thì đây là một vụ lường gạt trắng trợn chưa từng thấy!

- Làm sao? Một vụ lường gạt à? Không phải con trai của Pavlisev à? Làm sao như thế được chứ?!! - Mọi người nhao nhao lên. Cả bọn Burdovxki lâm vào một cảnh ngộ bẽ bàng khó tả.

- Vâng, dĩ nhiên đó là một vụ lường gạt! Vì ông Burdovxki rốt cuộc chẳng phải là con trai của Pavlisev gì hết, cho nên việc khiếu nại, yêu sách của ông ta hoàn toàn là một chuyện lừa đảo (đã hẳn là ông ta biết rõ sự thật như thế rồi!), nhưng quả ông ta đã bị lừa dối, chính vì thế nên tôi mới bảo ông ta đáng thương hại vì bản tính chân chất của ông, và tôi không thể bỏ rơi ông ta mà không giúp đỡ gì hết, nếu không thì ông ta cũng biến thành một kẻ lừa đảo thôi. Nhưng tôi tin rằng ông ta không hiểu gì cả. Chính tôi cũng đã có lần lâm vào cảnh ngộ ấy trước ngày tôi đi Thụy Sĩ. Chính tôi cũng đã từng lắp bắp nói chẳng nên câu,... nghĩa là muốn nói một điều mà không sao thốt lên được. Tôi hiểu điều ấy và tôi hết sức cảm thông vì tôi cũng đã từng trải cái cảnh đoạn trường của kẻ qua cầu... cho nên tôi có đủ tư cách nói về điều đó. Nhưng dù sao đi nữa, dù sự thật đã minh chứng rằng ông ta không phải là con trai của cụ Pavlisev, dù rốt cuộc đó chỉ là một vố lường gạt bịp bợm đi nữa thì tôi cũng không vì cớ đó mà đổi ý, và tôi vẫn sẵn sàng dành cho ông ấy mười ngàn rúp để tỏ lòng nhớ ơn cụ Pavlisev. Trước khi ông Burdovxki chưa xuất đầu lộ diện, tôi đã định dùng mười ngàn đó để xây một ngôi trường học kỉ

niệm cụ Pavlisev, nhưng bây giờ dùng số tiền ấy cho ông Burdovxki thì cũng chẳng khác gì, bởi vì mặc dù ông Burdovxki không phải là con trai của cụ Pavlisev, nhưng cũng kể như là con rồi, vì ông ấy đã bị người ta lừa gạt một cách độc ác quá; ông ấy thật thà tin rằng mình là con trai của cụ Pavlisev thật! Thưa quý vị, xin quý vị hãy lắng nghe Gavrila Ardalionovitr, chúng ta hãy kết thúc vụ này; đừng giận dữ, đừng nóng nẩy, hãy ngồi xuống đi! Gavrila Ardalionovitr sẽ giải thích việc này cho quý vị ngay bây giờ, và thú thật tôi cũng hết sức nôn nóng muốn nghe đầy đủ chi tiết câu chuyện đó. Thưa ông Burdovxki, ông Gavrila Ardalionovitr đã đi đến cả Pxcov để gặp mẹ ông, bà cụ đâu có chết như bài báo ấy viết! Nào quý vị ngồi xuống, ngồi xuống đi chứ!

Hoàng thân ngồi xuống và đã trấn an được đám bạn Burdovxki đang nhốn nháo ấy chịu ngồi xuống. Trong khoảng mười hay hai mươi phút vừa rồi, ngài đã nói hăng say lớn tiếng, nói một cách vội vàng nóng nẩy và sẵn hứng át cả giọng mọi người, la to hơn hết thảy mọi người; lúc này rõ ràng là ngài không khỏi ân hận cay đắng vì những lời lẽ và những luận cứ đã thoát ra từ môi miệng ngài. Giá ngài đừng nóng nẩy, và mất tự chủ như thế, chắc chẳng bao giờ ngài lại lớn tiếng đưa ra những ức đoán và những luận cứ thẳng thừng rõ rệt quá sức như thế. Cho nên vừa ngồi xuống xong, tim ngài lại bừng lên một nỗi ân hận bốc lửa. Vì chưa kể cái việc ngài phỉ báng Burdovxki bằng cách nói trắng ra rằng ông ta cũng từng bị chứng bệnh như ngài từng chữa trị ở Thụy Sĩ; chưa kể cái việc ngài đề nghị biếu ông ta mười ngàn rúp ngài đã dành để xây trường học, một việc mà ngài thấy thật chướng và khinh suất như thể làm một trò bố thí, chỉ nói tới cái chuyện khó coi nhất là ngài đã làm ồn ào rầm rộ trước mắt quan chiêm thiên hạ! Ngài chợt nghĩ: "Lẽ ra, ta nên đợi đến ngày mai và kín đáo trao cho ông ấy, bây giờ thì chắc không còn dịp nào nữa! Đúng mà,

ta quả là một thằng khờ, một gã khờ thứ thiệt!"

Cũng lúc đó, Gavrila Ardalionovitr từ nãy đến giờ vẫn im lặng đứng ngoài cuộc, mới tiến ra phía trước theo lời mời của hoàng thân, đứng bên cạnh ngài mà lên tiếng trình bày một cách rõ ràng, khúc chiết công việc mà hoàng thân đã ủy thác cho gã. Những kẻ khác đều ngưng ngay câu chuyện. Mọi người đều hết sức lắng nghe, nhất là những kẻ trong bọn của Burdovxki.

IX

Gavrila Ardalionovitr mở lời ngay với Burdovxki, kẻ lúc này vừa đang lắng tai nghe hết sức chăm chú, vừa trố mắt nhìn gã trong nỗi thất kinh khiếp vía:

- Đã hẳn là ông sẽ không chối cãi, chắc ông sẽ không long trọng mà chối cãi rằng ông đã ra đời đúng hai năm sau cuộc hôn nhân hợp pháp giữa bà mẹ đáng kính của ông và ông Burdovxki, cha ông. Về ngày sinh, tháng đẻ của ông, chúng tôi dễ dàng trưng ra chứng cớ rành rành, cho nên thái độ bóp méo sự thật đã làm nhục ông và làm nhục mẹ ông đăng trên bài báo của ông Keller đó, chỉ có thể giải thích là do đầu óc tưởng tượng phong phú của đương sự mà thôi, đương sự cho rằng bằng cách đó y có thể khuyến khích ông vững tâm mà khiếu nại, mà làm tới để hưởng lợi lấy lộc. Ông Keller bảo rằng đã đọc trước bài báo đó cho ông nghe rồi, nhưng không phải là đã đọc trọn bài... rõ ràng ông ta chưa hề đọc đoạn này cho ông nghe...

- Thật thế, tôi chưa đọc hết, - tên võ sĩ chen vào, nhưng

mọi dữ kiện tôi nắm được là do nhân vật hết sức thông thạo, hiểu biết và tôi...

- Xin lỗi ông Keller, - Gavrila Ardalionovitr ngắt lời. - Xin để cho tôi nói đã. Tôi xin cam đoan với ông rằng thế nào tôi cũng đến lượt nói về bài báo của ông, lúc đó tha hồ cho ông giải thích, nhưng bây giờ tốt hơn ta nên xúc tiến vấn đề cho nó có thứ tự, lớp lang một chút. Thật cũng do tình cờ và do sự giúp đỡ của cô em Varavra Ardalionovna của tôi, tôi đã được Vera Alexeevna Zubcova, bà địa chủ goá chồng, người bạn thân của cô ấy trao cho tôi xem một bức thư của ông Nicolai Andreevitr quá cố từ ngoại quốc đã viết cho bà hai mươi bốn năm về trước đây. Nhờ quen biết với bà Vera Alexeevna này và được sự giới thiệu của bà ta, tôi đã đích thân đến yết kiến vị đại tá hồi hưu Timofei Fiodorovitr Viazovikin, một người bà con xa và đã có thời là bạn thân thiết của ông cụ Pavlisev. Vị đại tá này đã cho tôi xem thêm hai bức thư cũng của Nicolai Andreevitr gửi từ ngoại quốc về. Căn cứ trên ba bức thư này, xét theo ngày tháng và những sự kiện được nêu ra trong đó, ta có đủ bằng cứ chắc chắn như sự chính xác của toán học tuyệt không còn có thể nào nghi ngờ được nữa, rằng ông Nicolai Andreevitr lúc đó đã ở ngoại quốc - và sống ở đó ba năm - ông ấy ra đi đúng một năm rưỡi rồi ông mới ra đời, thưa ông Burdovxki. Nhưng ông biết đó, mẹ ông chưa bao giờ rời khỏi nước Nga. Tạm thời, tôi sẽ không đọc ba bức thư đó vì đã quá khuya rồi, chỉ xin trình bày sự kiện mà thôi. Nhưng nếu muốn, thưa ông Burdovxki, xin ông hãy bỏ chút thì giờ đến nhà tôi sáng mai và cứ đem các nhân chứng của ông đến, muốn bao nhiêu người cũng được, cũng như hãy dẫn theo các nhà chuyên môn để khảo nghiệm nét chữ, tôi đoan chắc rằng quý ông sau đó sẽ tin sự thật hiển nhiên như tôi đang nói đây. Và như vậy, hẳn là mọi việc này sẽ sụp đổ hết và trở lại con số

không mà thôi.

Lại cả một trường huyên náo và khích động vang dậy. Riêng Burdovxki thì chợt đứng lên khỏi ghế.

- Nếu đã thế thì tôi bị bịp rồi, không phải vì Sebarov, mà đã từ lâu lắm rồi kia. Tôi chẳng cần gì đến những nhà chuyên môn. Tôi tin là thật và xin bãi bỏ việc khiếu nại này. Tôi không muốn mười ngàn nữa. Thôi, xin chào...

Hắn cầm mũ, đẩy ghế qua một bên rồi đi ra.

- Thưa ông Burdovxki, nếu có thể được, - Gavrila Ardalionovitr chợt nhỏ nhẹ và mềm dẻo nói để ngăn bước hắn, - xin ông hãy nán lại cho năm phút nữa. Có nhiều sự kiện cực kì quan trọng đã sáng tỏ trong vụ này, đặc biệt là quan trọng đối với ông, và thật là vô cùng thích thú nữa là đằng khác. Cứ như ý tôi, ông cần biết những sự kiện ấy, biết đâu ông lại không được thoải mái hơn khi sự việc này đã sáng tỏ hoàn toàn.

Burdovxki lẳng lặng ngồi xuống, đầu hắn hơi cúi như đang trầm tư mặc tưởng. Tên cháu của Lebedev đứng theo hắn cũng đã ngồi xuống. Dù tên này chưa hẳn mất vẻ bình tĩnh, liều mạng, nhưng ra chừng cũng đã bối rối lắm. Ippolit thì chau mày chán nản và tỏ rõ là hết sức kinh hoàng. Thế nhưng, lúc đó hắn nổi cơn ho khủng khiếp cho đến nỗi chiếc khăn tay của hắn lấm tấm vết máu. Tên võ sĩ cũng có vẻ hoảng.

- Ê, Antip ! - hắn kêu lên cay đắng. - Tôi đã bảo bạn hai ngày trước rồi, rằng chắc bạn không phải là con trai của Pavlisev thật đâu.

Mọi người cười khúc khích. Đôi ba kẻ còn cười lớn nữa.

- Thưa ông Keller, - Gavrila Ardalionovitr nói tiếp. - Sự kiện ông vừa nêu ra đó thật vô cùng giá trị. Tuy nhiên, tôi cũng có quyền mà đoan chắc rằng, dựa trên chứng cớ hiển nhiên tuyệt đối chính xác, đã hẳn là mặc dù ông Burdovxki biết rất rõ về ngày sinh tháng đẻ của ông ấy, nhưng ông ấy

hoàn toàn mù tịt về việc ông cụ Pavlisev ở ngoại quốc; một phần lớn cuộc đời, ông cụ đã ở ngoại quốc và cụ chỉ trở về nước Nga một vài dịp ngắn ngủi. Hơn nữa, việc ra ngoại quốc của cụ lúc đó cũng chẳng có gì rõ rệt lắm để cho hai mươi năm sau người ta có thể nhớ lại được, ngay cả những người quen biết với Pavlisev cũng không rõ chứ đừng nói là ông Burdovxki lúc đó chưa ra đời. Đã hẳn, bây giờ thì thật là chịu chết không làm sao dò tìm ra tin tức về việc ấy được. Việc tôi khám phá ra chuyện đó thú thực cũng là do tình cờ hoàn toàn, một sự tình cờ may mắn lẽ ra không bao giờ lọt vào tay tôi được. Vì lẽ đó, không cách gì mà ông Burdovxki biết nổi tin đó, cả ông Sebarov cũng vậy, cho dù họ cứ nghĩ rằng họ biết. Nhưng có lẽ họ cũng chẳng bao giờ nghĩ thế cả...

- Thưa ông Ivolgin, nói ông đừng giận chứ, - Ippolit bực tức chen ngay vào, - ông nói những chuyện tầm phào ấy để làm quái gì? Sự thể bây giờ đã ngã ngũ, chúng tôi đã chấp nhận vấn đề chính rồi, vậy không lẽ gì ông cứ kéo dài lê thê cái chuyện xuẩn ngốc, chán ngắt và nhục nhã này như thế; chẳng lẽ ông lại muốn phô trương cái đức khéo léo cùng cái tài điều tra của ông ra với chúng tôi và hoàng thân đây để chứng tỏ rằng ông là một thám tử tài ba hay sao? Hoặc giả ông có ý biện hộ, lí giải cho ông Burdovxki bằng cách chứng tỏ rằng ông ấy đã bị rắc rối vào vụ này cũng chỉ vì không biết đấy thôi? Nhưng như thế thì thật vô liêm sỉ quá ông ạ! Burdovxki chẳng cần ông phải thanh minh, biện giải gì hết, hẳn ông đã thừa hiểu như vậy rồi! Ông ta đã bị thương tổn rồi, chưa cần những lời ông nói đó, ông ta đã đủ đau thấm, đau thía rồi, ông phải thấy và phải hiểu như vậy cho chứ...

- Đủ rồi, thưa cậu Terentiev, thế đủ rồi, - Gavrila Ardalionovitr cắt ngang. – Cậu hãy bình tĩnh lại, đừng nóng nẩy! Cậu đang đau yếu nặng lắm đấy, có đúng thế không? Tôi

hiểu cậu. Nếu cậu đã muốn thì tôi xin chấm dứt vậy, nghĩa là tôi chỉ xin tóm tắt sự kiện mà theo thiển ý cần thiết phải cho các ông biết đầy đủ chi tiết, - Gavrila nói thêm vì nhận thấy mọi người đều có vẻ xôn xao. - Tôi chỉ muốn nêu sự việc này ra cho những ai chú ý đến nó, và thưa ông Burdovxki, tôi có thể trưng ra bằng cớ rằng mẹ ông đã được cụ Pavlisev đối đãi ân cần, tử tế chỉ vì bà cụ là chị em với một người nữ nông nô mà Nicolai Andreevitr đã đem lòng yêu dấu thời ông cụ còn trai trẻ, người con gái đó chắc chắn ông cụ sẽ lấy làm vợ nếu nàng đã không đột ngột chết đi. Tôi có chứng cớ về câu chuyện gia đình riêng tư này, một câu chuyện hoàn toàn đúng và chắc chắn, một câu chuyện thật ít ai biết và đã bị lãng quên hẳn. Hơn nữa, tôi xin thưa với ông rằng mẹ ông đã được cụ Pavlisev nuôi nấng từ thuở lên mười và cho ăn học như một người họ hàng, ông cụ cũng có dành cho bà một số hồi môn đáng kể, đến nỗi tấm thịnh tình đặc biệt đó đã gây nên lắm lời qua tiếng lại thật khó chịu trong đám họ hàng bà con của Pavlisev. Họ còn cho rằng ông cụ sắp lấy người con gái ấy làm vợ đến nơi rồi. Nhưng đến tuổi đôi mươi, nàng đã tự ý lựa chọn và kết hôn với một viên chức sở đo đạc tên là Burdovxki (chuyện này tôi có chứng cớ rõ ràng). Ở đây, tôi còn thu lượm được những dữ kiện chính xác cho thấy rằng Burdovxki, cha ông, hoàn toàn là một kẻ thiếu quán xuyến trong công việc, ông ta đã bỏ sở làm khi hưởng được của hồi môn mười lăm ngàn rúp của mẹ ông và bắt đầu phiêu lưu trên chốn thương trường, rồi bị gạt gẫm, chịu không nổi vố đau đó nên đâm rượu chè be bét đến nỗi đau bệnh trầm trọng và chết yểu, sau tám năm sống với mẹ ông. Sau đó, theo chính lời mẹ ông thuật lại, ông chết bỏ lại bà trong cảnh cùng quẫn và chắc phải đi đến chỗ cùng quẫn nếu không được Pavlisev đều đặn giúp đỡ một cách rộng rãi, ông cụ giúp bà mỗi năm sáu trăm rúp. Còn một chứng cớ hiển

nhiên đã được mẹ ông xác nhận chứng tỏ ông cụ yêu ông như một đứa con đẻ có lẽ là vì ông bị tật nói ngọng, có thể coi như một kẻ tật nguyền, như một đứa trẻ bất hạnh, khốn khổ (qua những chứng cớ xác đáng này, tôi tin quyết rằng suốt đời Pavlisev, ông cụ đã đặc biệt thương xót những kẻ bị tạo hóa bạc đãi và ghét bỏ, nhất là trẻ con, một sự kiện theo tôi có tầm quan trọng cực kì cho công việc của chúng ta đây). Cuối cùng, có thể nói là tôi đã khám phá thật chính xác sự kiện quan trọng này, rằng tấm lòng quý mến vô biên của cụ Pavlisev đối với ông (ông cụ đã gửi ông đến trường học dưới sự dạy dỗ đặc biệt) đã dần hồi khiến những người họ hàng, bà con của gia đình Pavlisev cho rằng ông là con trai của ông cụ và cha ông chẳng qua chỉ là một đức ông chồng bị cắm sừng đó thôi. Nhưng điều tối quan trọng là họ đã tin chắc ý tưởng đó như định đóng cột, và ý nghĩ đó đã trở thành một niềm xác tín chung cho mọi người họ hàng, bà con của ông cụ trong những năm cuối đời của Pavlisev, khi mà mọi người lo ngại về những điều ông cụ sẽ viết trong chúc thư, khi mà những sự kiện nguyên thuỷ đã bị quên lãng và những tin tức về chúng không làm sao tìm thấy được. Rõ ràng ý nghĩ đó cũng đã đến với ông, thưa ông Burdovxki, và nó đã ám ảnh ông không rời. Mẹ ông, người tôi đã được vinh hạnh quen biết, đã nghe những lời đồn đại này, nhưng cho đến nay bà không hề biết rằng (mà tôi cũng giấu bà) ông con trai của bà lại bị những lời đồn đại đó lừa gạt. Thưa ông Burdovxki, tôi đã tìm ra người mẹ đáng kính của ông tại Pxcov, bà cụ đau yếu và thật là quẫn bách như cảnh đời xưa nay của bà kể từ ngày ông cụ Pavlisev mất đi. Bà nói với tôi qua dòng lệ biết ơn rằng bà chỉ biết nương tựa vào một mình ông, và nhờ ông phụng dưỡng mà bà còn sống được trên trái đất này, bà đặt rất nhiều hoài vọng vào tương lai của ông, tin chắc rằng ông sẽ đạt đến thành công

trong mai hậu...

- Thế này thì quá sức rồi! - Tên cháu của Lebedev mất bình tĩnh hét tướng lên. - Câu chuyện này muốn nhằm mục đích gì đây chứ?

- Tôi bại và ghê tởm thật! - Ippolit nói với điệu bộ giận dữ. Nhưng anh chàng Burdovxki thì chẳng trông thấy gì và vẫn không nhúc nhích.

- Nhằm mục đích gì à? Sao thế nhỉ? - Gavrila Ardalionovitr làm bộ ngạc nhiên hỏi, gã đã chuẩn bị đâu vào đó những lời kết luận hết sức ác liệt rồi. - Vâng đây, điểm thứ nhất, bây giờ ông Burdovxki hẳn đã hoàn toàn tin rằng ông cụ Pavlisev yêu mến ông ấy vì mối từ tâm chứ không phải vì là con của ông cụ. Nội sự thật này ông Burdovxki cũng phải biết quá rồi, vì ông ta đã khuyến khích ông Keller, và vừa mới đây ông ta lại còn tán thành những luận cứ của y qua bài báo của y vừa được đọc đây. Thưa ông Burdovxki, tôi nói điều này vì tôi xem ông là con người đáng trọng. Điểm thứ hai, đã rõ rằng ở đây không hề có chuyện cướp đoạt hay lường gạt gì hết, kể cả đến ông Sebarov cũng vậy; đây mới là một điểm quan yếu cho cả tôi nữa, bởi vì hoàng thân, trong một lúc nóng nẩy tranh luận, đã cho rằng tôi cùng chia xẻ quan điểm với ngài về tính chất lường đảo, cướp đoạt trong sự việc não lòng này. Trái lại, về phía mọi người đã có một niềm xác tín hoàn toàn rằng, cho dù thực tế Sebarov chỉ là một tên vô lại, nhưng trong vụ này chẳng qua y cũng chỉ là một thứ thầy kiện ba que xỏ lá, hoạt đầu đón gió đó thôi. Y cũng chỉ mong kiếm được món tiền nhờ nghề thầy cãi, và cái sự tính toán của y chẳng những đã thật là xảo quyệt vào bậc thầy mà còn dựa trên những căn cứ vững chắc nữa: số là y đã tin vào cái tính hào phóng tiêu tiền của hoàng thân và lòng tôn kính sâu xa của ngài đối với cụ Pavlisev, và sau hết, quan trọng hơn cả là y đã dựa trên cái nhân sinh quan mã thượng nổi tiếng của hoàng

thân đối với vấn đề danh dự và lương tâm. Riêng về phần Burdovxki, ta cũng có thể nói rằng vì ông ấy cũng vững tin nơi những lời đồn đại nọ nên ông ta mới bị Sebarov và mấy kẻ vây quanh ông, lái ông ta đến cái mức mà ông ta nhập cuộc một cách hoàn toàn không vị lợi, và hoàn toàn vị mục đích phụng sự cho chân lí, cho tiến bộ và nhân đạo. Giờ đây, sự thật đã điểm, nên mọi người đã thấy rõ ràng cho dù bề ngoài của ông Burdovxki như thế đó, nhưng thực ra, ông ta là một con người thật thà, và lúc này hoàng thân vẫn sẵn lòng giúp đỡ ông ấy nhiều hơn trước nữa, và ngài sẽ thực sự trợ giúp ông ấy đúng như ngài đã bày tỏ trước đây khi nói về vụ trường học Pavlisev.

- Thôi, Gavrila Ardalionovitr ơi, thôi đừng nói nữa! - hoàng thân kêu lên với nỗi hãi hùng thực sự, nhưng đã quá trễ.

Burdovxki la lên giận dữ:

- Tôi đã bảo rồi, tôi đã bảo ông ba lần rồi, rằng tôi không cần tiền. Tôi không nhận tiền đâu... mà sao? Tôi không muốn đâu... tôi đi đây...

Rồi hắn cắm đầu chạy thẳng ra khỏi hàng hiên, nhưng tên cháu của Lebedev đã chụp lấy tay hắn và thì thầm mấy lời, hắn liền quay lại và lôi trong túi ra một chiếc phong bì lớn ném lên bàn cạnh hoàng thân.

- Tiền đó! Sao ông lại dám làm vậy chứ? Sao dám làm vậy chứ? Tiền đó!

- Đó là hai trăm năm mươi rúp mà ông đã cả gan gửi cho hắn như một của bố thí qua tay Sebarov đó, - Doctorenco giải thích.

- Bài báo nói là có năm mươi rúp thôi! - Colia kêu lên.

- Lỗi tại tôi! - hoàng thân vừa nói vừa bước đến bên Burdovxki, - tôi đã có lỗi nhiều đối với ông, nhưng tôi không gửi món tiền đó cho ông như của bố thí đâu, hãy tin tôi đi. Bây giờ tôi lại đáng trách nữa. Thật quả tôi vừa phạm phải một lỗi lầm. - Hoàng thân vô cùng khổ sở, trông ngài mòn mỏi và nhọc

mệt, những lời ngài nói cũng rời rạc tiếng được tiếng không. - Tôi quả có nói về chuyện lường gạt... nhưng tôi không có ý nói ông đâu; tôi đã lỗi lầm. Tôi đã bảo rằng ông bị... đau yếu... giống như tôi vậy. Nhưng mà không, ông đâu có giống tôi, vì ông... dạy học, ông giúp đỡ mẹ ông. Tôi bảo rằng ông đã làm nhục mẹ ông, nhưng mà ông thương yêu bà. Chính bà cũng nói như vậy... Gavrila Ardalionovitr đã không cho tôi biết điều đó sớm... nên tôi đã lầm. Tôi đã dám cả gan xin biếu ông mười ngàn rúp, tôi đã lầm lẫn quá; lẽ ra tôi không nên làm như vậy; nhưng bây giờ... tôi không còn làm thế được nữa vì ông sẽ khinh tôi mất.

- Thật là một nhà điên! - Lizaveta Procofievna kêu lên.

- Đúng là một nhà điên rồi! - Aglaia hết bình tĩnh thốt lên như vậy, nhưng tiếng nàng cũng chìm trong sự hỗn loạn huyên náo. Bây giờ ai nấy đều ăn to nói lớn, có kẻ tranh luận, có người cười cợt. Ivan Fiodorovitr Epantrin thì đã giận quá mức, ông đứng đợi Lizaveta Procofievna với một vẻ cao ngạo bị tổn thương. Tên cháu của Lebedev đã nói lời cuối cùng:

- Vâng, thưa hoàng thân, phải công nhận rằng ông đã biết lợi dụng cái vụ... bệnh hoạn, đau yếu của ông (nếu muốn dùng một tiếng lịch sự). Ông đã khéo léo dâng hiến tình bạn và tiền bạc của ông cho đến nỗi không một kẻ biết tự trọng nào có thể chấp nhận được. Thái độ của ông thật là quá đỗi ngây thơ, hoặc là quá đỗi khôn khéo. Ông quả là một đấng quan toà thượng thặng.

- Xin thưa cùng quý vị, - Gavrila Ardalionovitr kêu lên cùng lúc gã đã mở phong bạc ra, - chẳng hề có hai trăm năm mươi rúp ở đây mà chỉ có một trăm rúp thôi. Thưa hoàng thân, tôi muốn minh xác điều này để tránh mọi ngộ nhận.

- Vâng được rồi, được rồi mà! - hoàng thân vừa kêu lên vừa vẫy tay ngăn Gavrila Ardalionovitr lại.

- Không, chẳng có "được" gì cả, - tên cháu của Lebedev chớp ngay lấy mấy tiếng đó. - Cái tiếng "được rồi" của ông là một sỉ nhục cho chúng tôi đó, thưa ông hoàng. Chúng tôi không hề giấu giếm, chúng tôi tuyên bố công khai điều đó mà; phải, chỉ có một trăm rúp ở đây thôi và không có đến hai trăm rưỡi rúp thật, nhưng điều đó há không phải rồi cũng thế thôi sao?

- Không, "cũng thế thôi" thế nào được! - Gavrila Ardalionovitr lại kiếm cách xen vào với giọng nói rõ thật là xốn xang.

- Đừng ngắt lời tôi chứ. Thưa ông luật sư, tụi tôi đâu có phải là bọn điên như ông tưởng, - tên cháu của Lebedev hằn học nói. - Đã hẳn một trăm rúp không thể là hai trăm rưỡi rúp, hai số tiền không phải là giống y như nhau, nhưng ở đây, điều quan trọng là nguyên tắc, là ở cử chỉ; chính cử chỉ mới là điều trọng đại, còn cái việc thiếu một trăm rưỡi rúp chỉ là vấn đề tiểu tiết mà thôi. Điều quan trọng chính là Burdovxki đã không thèm nhận của bố thí của ông, thưa ông hoàng đáng kính kia, điều quan trọng là hắn đã ném trả ngay tiền đó vào mặt ông, và cứ xét theo quan điểm ấy, thì một trăm hay là hai trăm rưỡi rúp cũng chẳng quan hệ gì. Ông cũng thấy đó, Burdovxki đã không thèm nhận một vạn bạc; nếu hắn là một đứa lưu manh, chắc chẳng bao giờ hắn đem trả lại một trăm rúp này. Còn về một trăm rưỡi rúp kia thì Sebarov đã lấy làm lộ phí đi đường đến gặp ông; ông có thể cười vì lối giải quyết công việc vụng về và non nớt này, mặc dù chưa cần đến vụ này, ông cũng đã đem chúng tôi ra làm trò cười chán chê rồi... nhưng ông không có quyền bảo chúng tôi là bất lương. Kính thưa ông, bọn tôi đây rồi sẽ góp lại trả ông đủ một trăm rưỡi rúp đó, chúng tôi sẽ trả không thiếu một xu cả vốn lẫn lãi. Burdovxki nghèo thật, Burdovxki không giàu có bạc triệu thật, và Sebarov quả có biếu hắn một tờ giấy bạc sau chuyến đi của ông ta thật. Chúng tôi hi vọng kiếm chác được... nhưng ở địa vị của hắn, ai mà lại không làm như thế chứ?

- Ai là ai thế nhỉ? - hoàng thân S. bật nói.

- Chắc tôi phát điên mất! - Lizaveta Procofievna kêu lên.

Evgheni Pavlovitr nãy giờ vẫn lẳng lặng đứng ngoài theo dõi hoạt cảnh đó, bây giờ mới bật cười nói:

- Chuyện này khiến tôi nhớ đến một vụ cãi nổi tiếng của một ông luật sư vừa mới đây, ông ta đã viện dẫn cái lí do nghèo túng của thân chủ ông để biện hộ cho hành động hạ sát sáu người một lúc của y can mà cướp của họ. Viên luật sư ấy kết luận bất ngờ như thế này : "Chuyện đương nhiên là vì cớ nghèo túng, nên thân chủ tôi đã giết sáu người này; ở vào địa vị của thân chủ tôi, ai mà lại không hành động như thế chứ?" Đại để thì ngài luật sư đó đã thốt ra những lời tương tự như vậy, nhưng mà vui đáo để.

- Thôi đủ rồi! - Lizaveta Procofievna nói lớn, bà run lên vì giận. - Đã đến lúc chấm dứt cái chuyện ngu xuẩn này đi là vừa! - bà nóng nảy quá sức; đầu bà ngửa ra sau với vẻ đe doạ, bà ném một cái nhìn thách thức dữ dội và ngạo nghễ nhìn quanh đám khán thính giả mà lúc này bà không còn phân biệt được ai là bạn, ai là thù nữa. Bà đã nén giận lâu quá mức rồi, rốt cuộc cơn giận đã nổ bùng ra giống như mỗi khi bà hăm hở xông vào trận mạc hay phải tấn công ai lập tức. Những kẻ quen biết Lizaveta Procofievna cảm thấy ngay đã có một điểm bất thường xảy ra nơi con người bà rồi. Ngày hôm sau, Ivan Fiodorovitr đã tâm sự với hoàng thân S. rằng, "bà ta rất ít khi lên cơn tới mức ấy lắm... thỉnh thoảng chỉ ba năm mới có một lần thôi, chẳng bao giờ hơn thế", ông nói thêm một cách tự phụ.

- Thôi đủ rồi, Ivan Fiodorovitr ạ! hãy để cho tôi yên! - Lizaveta Procofievna kêu lên. - Làm sao bây giờ ông lại đưa tay ra cho tôi như thế? Ông không đủ tỉnh trí để đưa tôi ra khỏi chốn này sớm hơn mà! Ông là chồng, ông là chủ gia đình, lẽ ra ông phải xách tai tôi mà lôi tôi đi, lôi một con điên như

tôi đi nếu tôi không vâng lời đi theo ông! Ít ra ông cũng phải nghĩ đến các con gái của ông chứ! Nhưng bây giờ chúng tôi đã tự kiếm lấy lối được rồi, chẳng cần đến ông nữa. Tôi đã hứng điều nhục nhã chịu đủ cho suốt một năm rồi đấy. Đợi chút đã, dù sao tôi vẫn phải cảm ơn hoàng thân mới được! Thưa hoàng thân, xin đa tạ vì sự tiếp đón của ngài như thế này! Ngài chỉ cần nghĩ đến việc tôi đã nán lại để nghe bọn trẻ này cũng đủ hiểu rồi! Thật đê tiện, thật đê tiện quá sức! Thật là hỗn loạn, nhục nhã, còn tệ hơn là một cơn ác mộng nữa. Không biết những vụ thế này có xảy ra nhiều không? Thôi im đi, Aglaia! Im đi, Alexandra! Không phải là việc của các con đâu! Thôi đi Evgheni Pavlovitr, ông cũng đừng bắng nhắng chung quanh tôi nữa, tôi ngấy ông quá rồi! Nào người bạn trẻ, lại còn tìm cách xin lỗi chúng nữa cơ chứ! "Tôi vô cùng đáng trách vì đã đề nghị cho ngài một tài sản lớn lao như thế..." - bà nói tiếp với hoàng thân. - Còn về phần anh, cái ngữ huênh hoang khoác lác kia, anh cười cái gì mới được chứ? - Bà chợt quay sang tên cháu của Lebedev. - Hắn nói những rằng chúng tôi từ chối món tiền đó, những rằng chúng tôi đòi hỏi chứ chẳng xin xỏ! Hắn cứ làm như thể không biết rằng anh khờ này sẽ lại dẫn xác đến gặp bọn chúng mà hiến dâng tình bạn cùng tài sản của anh ta không bằng! Đúng thế chứ, phải không? Đúng ngài sẽ đi chứ?

- Tôi sẽ đi, - hoàng thân mỉm cười và nói nhỏ nhẹ.

- Đó, anh nghe chưa? Đúng y cái điều anh đang toan tính đó, thấy chưa? Kể như tiền đã nằm chắc trong túi của anh rồi, cho nên anh mới hiu hiu tự đắc ra cái điều làm cao... Thôi anh bạn ơi, đi mà kiếm mấy thằng điên kia của anh đi, tôi biết tỏng anh rồi. Tôi quá rõ cái trò của anh rồi!

- Lizaveta Procofievna! - hoàng thân kêu lên.

- Thôi chúng ta đi, Lizaveta Procofievna ạ, đã đến lúc

chúng ta nên đi, hãy dắt hoàng thân đi luôn, - hoàng thân S. mỉm cười nói, cố làm ra vẻ bình thản.

Mấy cô tiểu thư đứng lùi lại gần như hoảng sợ. Ông tướng thì rõ ràng đã hãi thật. Mọi người có mặt đều bàng hoàng. Mấy kẻ đứng tít đàng xa thì cười lỏn lẻn và thầm thì vào tai nhau. Còn Lebedev thì mặt mày hể hả, khoái trá thấy rõ.

- Thưa bà, đâu đâu bà cũng có thể trông thấy những sự hỗn loạn và ô nhục như thế này cả, bà ạ! - tên cháu của Lebedev bảo, tuy vậy hắn vẫn lộ vẻ lúng túng không yên.

- Nhưng đâu có đến nỗi như thế này! Đâu có đến nỗi như cái cảnh mấy anh đang bày ra ở đây được, đâu có đến nỗi thế! - Lizaveta Procofievna trả đũa với một giọng hằn học khôn tả. - Nhưng thôi, hãy để tôi yên! - bà át giọng những kẻ toan tranh luận cùng bà. - Không, vì chính ông, Evgheni Pavlovitr ạ, ông vừa kể cho chúng tôi nghe chuyện một luật sư biện hộ trước toà đã tuyên bố rằng: chẳng có gì tự nhiên hơn là một kẻ làm thịt sáu mạng người chỉ vì hắn nghèo khổ, vâng, như thế thì quả thật trái đất đã đến ngày tận thế mất rồi. Tôi chưa hề nghe một chuyện nào như thế cả. Bây giờ thì trước mặt tôi mọi sự đã quá rõ ràng! Còn cái tên cà lăm này nữa. Không biết hắn có phạm tội sát nhân không? (bà trỏ Burdovxki lúc đó đang trân trối nhìn bà hết sức bối rối). - Tôi dám cá là hắn dám giết người lắm! Có lẽ hắn sẽ không lấy mười ngàn bạc của ngài vì lương tâm của hắn không cho phép, nhưng rồi đêm đến, hắn sẽ trở lại giết ngài mà ẵm nguyên két bạc của ngài đấy. Và hắn sẽ hành động như thế với một lương tâm hoàn toàn thơ thới! Điều đó đối với hắn không có vẻ gì là bất lương hết. Đó chẳng qua chỉ là một "cơn tuyệt vọng cùng đường đầy cao quý", chẳng qua chỉ là một "cử chỉ tiêu cực" chỉ có trời mới biết được đó thôi. Hừ! Mọi sự đều đã thoái hóa hết, mọi sự đều đã đảo lộn tùng phèo hết. Cái thời gì mà có những thứ con gái nhà nuôi lớn lên rồi đang không nhảy dựng ra giữa đường mà

gào thét với mẹ rằng: "*Maman* ơi, con vừa mới lấy cái thằng Karlitr hay cái thằng Ivanitr gì đó rồi, thôi chào mẹ nhé!" Mấy người có cho đó là một hành vi tốt đẹp không! Có đáng kính trọng không chứ? Có tự nhiên không chứ? Một câu hỏi của đàn bà đó! Này cậu bé này đây... - bà trỏ Colia. - Ngay cả nó cũng đang cố công cho tôi biết "cái câu hỏi của đàn bà" có nghĩa như thế nào đó. Dù cho bà mẹ đó có điên khùng đi nữa, thì mi cũng phải đối xử với bà ta như một con người chứ! Tại sao mới đây mấy anh lại tới đây ngạo mạn với những bản mặt ngước lên trời ra cái điều muốn phán rằng: "Hãy dọn đường đi, chúng ta đến đây!" Mấy anh muốn làm gì mặc kệ, nhưng mấy anh không có phép nói một lời nào trong khi chúng tôi ở đây. Mấy anh phải biết kính nể chúng tôi chứ. Nhưng về phần chúng tôi thì riêng tôi sẽ đối đãi với mấy anh còn tệ hơn là đối với hạng đầy tớ mạt rệp nhất nữa! Chà, chúng nó đi tìm sự thật, chúng nó khăng khăng củng cố quyền lợi của chúng, trong đó chúng lại vu cáo hoàng thân trong bài báo của chúng, những rằng "Chúng tôi đòi hỏi, chứ chúng tôi không van xin, cũng đừng hòng chúng tôi phải tri ân, bởi vì ông phải làm thế cho lương tâm ông được thanh thản mà thôi". Thật là một thứ luân lí hay hớm quá! Hừ, nếu đã biết bảo rằng hoàng thân đừng hòng chờ đợi mấy anh một sự tri ân, thì ngài cũng có thể đáp rằng ngài cũng chẳng cần gì phải tri ân ông Pavlisev hết, bởi vì ông Pavlisev cũng chỉ làm điều lành để thoả mãn lương tâm của ông ấy đấy thôi. Thế mà mấy anh cứ bám riết lấy cái lòng tri ân của hoàng thân đối với Pavlisev đấy. Ngài chẳng hề mượn tiền mượn bạc gì của mấy anh, ngài cũng chẳng nợ nần gì mấy anh, thế thì mấy anh còn tơ mòng được gì ở ngài nếu không phải là ôm riết lấy cái đức tri ân của ngài? Vậy mà mấy anh còn cự tuyệt được chuyện tri ân sao? Đúng là lũ loạn óc! Chúng nó kết tội xã hội là dã man, là vô nhân đạo khi sỉ nhục một cô gái theo trai, nhưng nếu mấy anh đã coi xã hội là dã

man, thì mấy anh cũng phải nghĩ rằng xã hội đó có thể làm tổn thương đến cô ta chứ? Và nếu cô ta bị xã hội làm thương tổn, thì tại sao mấy anh lại đưa ngay lên mặt báo phơi trần trước mặt cái xã hội ấy, cứ như thể là cô ta không bị tổn thương gì cả không bằng? Bọn loạn óc! Bọn tự phụ, kiêu căng! Chúng nó không tin Đức Chúa Trời, mà chúng nó đâu có tin Đấng Christ! Mấy anh đã bị cái tính kiêu căng, hợm hĩnh nó cắn nuốt mấy anh, cho nên rồi mấy anh cũng đến nước cắn nuốt nhau mà thôi, tôi đã bảo trước cho mấy anh điều đó rồi đấy! Điều đó há không phải là phi lí lắm sao? Há không phải là một sự hỗn độn, sỉ nhục lắm đó sao? Vậy mà sau đó ngài vô liêm sỉ này lại chạy theo chúng nó mà xin lỗi! Không biết có nhiều kẻ giống như các anh không nhỉ? Mà mấy anh cười cái gì mới được chứ? Có phải vì tôi đã hạ giá nhân cách tôi trước mặt mấy anh không? Hừ, tôi đã chịu nhục như thế rồi, chả cần gì phải nhắc lại điều đó nữa! Còn mi, ta cấm mi cười ta như thế nữa đó, thằng nhỏ bẩn thỉu kia! - Bà chợt quay sang phía Ippolit. - Hắn chỉ còn thoi thóp thở mà còn đi làm hư hỏng những kẻ khác cơ đấy. Mi đã làm hư hỏng thằng bé này, - bà lại chỉ Colia, - hắn say mê mi mà mi lại dạy cho hắn chủ nghĩa vô thần, mi không tin Chúa, nhưng mà thưa ông, ông cũng chưa quá cái tuổi khỏi ăn đòn đâu, đồ quỷ con ạ! Này hoàng thân Lev Nicolaevitr, có phải là ngày mai ngài sẽ đến chỗ bọn chúng nó không? Đúng không? - bà lại hổn hển hỏi hoàng thân.

- Tôi sẽ đến.

- Vậy thì từ nay trở đi, tôi không muốn biết đến ngài nữa, - bà quay ngoắt người lại để ra đi nhưng rồi chợt quay lại, - và ngài sẽ đi đến nhà tên vô thần này chứ? - Bà trỏ Ippolit. - Hừ, việc gì mà mi cười ta chứ? - Bà la lên bằng một giọng lạ hẳn, rồi đã không sao chịu nổi kiểu cười châm chích của hắn lúc đó, bà xông lại phía Ippolit.

- Lizaveta Procofievna! Lizaveta Procofievna! Lizaveta Procofievna! - mọi người đồng loạt kêu lên.

- *Maman*, thế này thì nhục nhã quá đi! - Aglaia la lớn tiếng.

- Đừng lo, Aglaia Ivanovna ạ, - Ippolit bình tĩnh trả lời, dù lúc đó Lizaveta Procofievna đã nắm lấy tay hắn và không hiểu sao lại siết lấy thật chặt; bà đứng ngay bên cạnh hắn mà nhìn hắn rừng rực lửa giận. - Đừng lo, rồi *maman* của cô sẽ thấy ngay rằng bà ta không thể cấu xé một kẻ đang hấp hối được đâu. Tôi sẵn sàng giải thích lí do tại sao tôi cười. Tôi rất sung sướng mà được phép giải thích điều đó.

Thế rồi chợt hắn bị một cơn ho xé phổi kéo dài đến suốt một phút đến nỗi hắn không kìm lại được.

- Hắn sắp chết, nhưng hắn vẫn không ngừng đọc diễn từ cơ đấy! - Lizaveta Procofievna vừa la lên và buông tay hắn ra, vừa hãi hùng nhìn hắn quệt dòng máu ứa ra từ khoé môi. - Lẽ ra cậu không nên nói nữa! Cậu nên đi nằm nghỉ là hơn...

- Vâng, tôi sẽ đi nằm nghỉ... - Ippolit trả lời bằng một giọng khàn khàn yếu ớt gần như thì thầm, - ngay khi về nhà xong, tôi sẽ đi ngủ. Chừng hai tuần lễ nữa, tôi sẽ chết, tôi biết điều đó. Chính ông bác sĩ B...n[*] đã nói với tôi một tuần trước như vậy rồi. Vì vậy nếu bà cho phép, tôi xin ngỏ lời vĩnh biệt bà ở đây.

- Điên à, cậu lại nói bậy rồi! Cậu cần được săn sóc. Không phải lúc ngồi mà chuyện trò nữa. Đi, đi đi, đi nằm nghỉ đi! - Lizaveta Procofievna hốt hoảng giục.

- Nếu tôi nằm xuống, tôi sẽ nằm luôn không bao giờ còn ngồi dậy được nữa cho đến khi chết, - Ippolit mỉm cười, nói. - Hôm qua, tôi đã muốn đi ngủ và không thức dậy nữa, vì tôi vẫn còn đứng được nên tôi đến đây với các bạn tôi hôm nay. Chỉ ngặt một nỗi là tôi mệt quá sức.

- Nào, ngồi xuống, ngồi xuống đi! Sao cậu cứ đứng mãi thế? Đây, ghế đây, - Lizaveta Procofievna vừa nói vừa đưa cho hắn một chiếc ghế.

- Cám ơn bà, - Ippolit nhỏ nhẹ nói tiếp, - và xin bà hãy ngồi đối diện tôi để chúng ta có thể trò chuyện với nhau được. Thưa bà Lizaveta Procofievna, chúng ta phải trò chuyện, tôi thấy cần thiết phải trò chuyện bây giờ, - hắn lại mỉm cười với bà, - khi cứ nghĩ rằng hôm nay là dịp chót tôi được sống ngoài trời với mọi người, và hai tuần nữa, thân tôi đã vùi sâu dưới lòng đất rồi. Đây cũng là một cách vĩnh biệt loài người và tạo vật. Và dù tôi không phải đa cảm gì cho lắm, nhưng quý vị có tin không, tôi hết sức sung sướng vì việc này lại xảy ra tại Pavlovxc đây, ít ra thì chúng ta cũng còn trông thấy cây cối với cành lá xum xuê.

- Nhưng bây giờ nói nữa làm gì thế? - càng lúc càng đâm hốt hoảng, Lizaveta Procofievna bảo. - Cậu bị lên cơn sốt rồi. Thì cậu vừa mới la hét, thét tướng lên đấy mà, nên bây giờ cậu mới không thở được, cậu mới hổn hà, hổn hển như thế chứ!

- Tôi sẽ khỏe lại ngay mà. Tại sao bà không muốn cho tôi thực hiện ước muốn cuối cùng của tôi chứ? Bà biết không, tôi đã mơ cái việc được làm quen với bà từ lâu rồi, bà Lizaveta Procofievna ạ. Tôi đã được nghe nói nhiều về bà qua sự tiết lộ của Colia, một kẻ duy nhất không bỏ rơi tôi. Bà là một thiếu phụ độc đáo, một thiếu phụ kì hoặc, và giờ đây chính mắt tôi mới được thấy. Bà có biết rằng tôi cũng đã từng yêu mến bà ít nhiều đấy không?

- Lạy Chúa tôi, thế mà suýt nữa tôi lại đang tay đánh nó đấy!

- Nếu tôi không lầm thì Aglaia Ivanovna đã can ngăn bà, có phải thế không ạ? Đây là con gái bà, Aglaia Ivanovna phải không? Nàng đẹp quá nên ngay cái nhìn đầu tiên, tôi biết ngay đó là nàng, dù tôi chưa hề được gặp nàng lần nào. Ít ra

cũng hãy cho tôi được ngắm nhìn một nhan sắc lần cuối trong đời, - Ippolit nói với một nụ cười méo mó, ngượng ngùng. - Có cả hoàng thân đây, cả đức phu quân của bà và tất cả mọi người. Sao bà lại từ chối ước nguyện cuối cùng này của tôi?

- Một cái ghế! - Lizaveta Procofievna thét lớn, nhưng rồi chính bà cầm lấy cái ghế và đặt ngay xuống trước mặt Ippolit. - Này Colia, - bà truyền lệnh - Cậu nhớ đi ngay với cậu này nhé, dẫn cậu ấy đi và mai thế nào tôi cũng đến thăm.

- Nếu bà cho phép, tôi xin hoàng thân cho tôi một tách trà. Tôi mệt quá rồi. Thưa bà Lizaveta Procofievna, bà có biết rằng tôi nghĩ là bà đang muốn kéo hoàng thân về nhà bà để uống trà chăng, và tôi chắc thế nào hoàng thân cũng cho dọn trà mời chúng ta hết thảy. Xin thứ lỗi cho tôi vì tôi đã sắp đặt mọi sự như thế này. Nhưng tôi biết rằng bà tử tế lắm, cả hoàng thân cũng vậy. Chúng ta đều là những người tử tế dễ tức cười.

Hoàng thân tíu tít lo sửa soạn, Lebedev vội biến ngay vào trong, Vera theo sau.

- Đúng vậy, - phu nhân ông tướng quyết định bất ngờ. - Cứ nói chuyện đi, nhưng khẽ thôi, chớ có nóng nảy. Cậu làm cho tôi cảm động rồi đó. Hoàng thân ạ, ngài không đáng được tôi ngồi uống trà với ngài đâu, nhưng đừng lo, tôi sẽ ở lại, mặc dù tôi sẽ không xin lỗi ai hết cả! Chẳng xin lỗi người nào hết! Thật phi lí mà! Tuy vậy, thưa hoàng thân, nếu tôi có mắng nhiếc ngài, xin hãy tha thứ cho tôi; nghĩa là nếu ngài muốn như thế. Nhưng tôi không cấm cản gì ai hết, - bà chợt quay sang phía chồng con bà với vẻ mặt hầm hầm dễ sợ, như thể họ đã làm gì đó phật ý bà. - Tôi có thể về nhà một mình được mà..

Nhưng họ không để bà nói dứt câu. Mọi người đã quây quần thành một vòng tròn chung quanh bà. Lập tức, hoàng thân liền mời mọi người ngồi nán lại uống trà và ngài xin lỗi vì đã không nghĩ đến việc đó từ sớm. Cả đến ông tướng cũng tỏ

ra khả ái đến mức ông đã thì thầm mấy lời khích lệ vợ, và ân cần hỏi xem bà có thấy lạnh khi đứng ngoài hiên như thế này không. Ông cũng đã toan hỏi Ippolit học ở trường đại học đã bao lâu, nhưng rồi ông không hỏi. Evgheni Pavlovitr và hoàng thân S. thì tự nhiên lại đâm ra vui vẻ, khả ái hết sức. Trên gương mặt Adelaida và Alexandra người ta đã thoáng thấy một vẻ gần như thoả lòng trộn lẫn nét ngạc nhiên. Tóm lại, mọi người đã vui vẻ trông thấy khi biết cơn giận của Lizaveta Procofievna đã trôi qua. Duy có mỗi mình Aglaia là cau mày, ngồi im lặng ở mãi xa. Mọi người đều nán lại, chẳng ai muốn về cả, cả tướng Ivolgin cũng thế, tuy nhiên Lebedev đã thì thầm với ông ta điều gì đó, có lẽ là không được ưng ý, nên ông ta đã biến vào một góc, hoàng thân cũng bước đến Burdovxki và đồng bạn của hắn để mời họ ngồi lại, không sót một ai. Họ lắp bắp với một giọng miễn cưỡng rằng họ sẽ chờ Ippolit, rồi lập tức họ di chuyển ra ngoài đầu cùng hàng hiên mà ngồi xuống thành hàng trở lại. Chắc người nhà của Lebedev đã lo pha trà sẵn sàng rồi, nên trà được dọn ra ngay tức thì. Đồng hồ đã điểm mười một tiếng.

X

Ippolit nhấm nháp tách trà Vera Lebedev trao cho hắn, xong đặt tách xuống một chiếc bàn nhỏ rồi tự nhiên đâm ra bối rối, nhìn quanh với vẻ ngượng ngập.

Hắn vồ vập nói:

- Thưa bà Lizaveta Procofievna, bà hãy xem mấy tách uống

trà này, tôi chắc là bằng sứ thượng hạng cả đấy. Bộ tách này được cất kĩ như bưng dưới lớp kính tủ chè của Lebedev, xưa nay chẳng bao giờ ông ta đem ra dùng. Bộ tách là một phần hồi môn của vợ ông ấy. Hôm nay ông ấy dọn ra đây chắc chắn là để tỏ lòng tôn kính bà, hẳn ông ấy lấy làm sung sướng lắm...

Hắn còn muốn nói thêm nữa nhưng không sao tìm được lời lẽ thích hợp.

- Cu cậu khớp rồi. Tôi chắc cu cậu bị bối rối rồi! - Evgheni Pavlovitr thầm thì vào tai hoàng thân. - Nguy hiểm thật, phải không ngài? Điều này chứng tỏ là cu cậu sắp giở trò quái gở gì ra ở đây cho hả cái lòng hậm hực của cậu ta, mà tôi e rằng cả đến Lizaveta Procofievna cũng không thể chịu nổi.

Hoàng thân nhìn chàng ta dò hỏi.

- Ngài không hãi cái tính quái gở à? - Evgheni Pavlovitr hỏi thêm. - Phải, thì tôi cũng đâu có hãi. Tôi còn mong nữa là khác. Tôi chỉ cầu cho Lizaveta Procofievna bị trừng phạt một mẻ đích đáng vào ngay lúc này, ngay hôm nay đây. Tôi chưa muốn rút lui khi việc đó chưa xảy ra. Trông ngài có vẻ lên cơn sốt thì phải?

- Tôi sẽ trả lời cho ông sau, bây giờ xin đừng quấy rầy tôi nữa. Lúc này tôi không được khoẻ lắm, - hoàng thân thẫn thờ trả lời có dáng nóng nảy. Ngài nghe người ta nhắc đến tên ngài. Ippolit đang nói về ngài.

- Bà không tin sao? - Ippolit cười như điên. - Chắc bà không tin đâu, nhưng hoàng thân sẽ tin ngay và ông ta sẽ không hề ngạc nhiên chút nào.

- Kìa, hoàng thân, ngài nghe đấy chứ? - Lizaveta Procofievna quay sang hoàng thân hỏi. - Ngài có nghe thấy không?

Mọi người cười ồ, Lebedev thì cứ dụ người tới trước và quay mòng mòng trước mặt Lizaveta Procofievna.

- Người ta đồn rằng cái tên hề này, cái tên chủ nhà của

ngài này đã sửa bài cho tên kia... bài báo họ vừa đọc mới đây về ngài đó.

Hoàng thân nhìn Lebedev kinh ngạc.

- Tại sao ngài không nói gì hết cả? - Lizaveta Procofievna giậm chân kêu trời.

Hoàng thân nhìn đăm đăm Lebedev, thì thầm:

- Tôi đã biết rõ hành động của ông ta rồi.

- Có thể như thế thật sao? - Lizaveta Procofievna quay ngoắt sang Lebedev, hỏi.

- Kính thưa lệnh bà, sự thật quả đúng như thế đấy ạ! - Lebedev đặt tay lên ngực trả lời một cách rõ ràng, chắc chắn như thế.

- Thật hắn còn lấy làm hãnh diện về điều đó nữa chứ! - Lizaveta Procofievna kêu lên, bà suýt nhẩy nhổm khỏi ghế.

- Tôi đê tiện thật! Tôi đê tiện thật! - Lebedev vừa kêu rên vừa đấm ngực, đầu lão cứ cúi gầm xuống hơn nữa.

- Anh có đê tiện hay không thì mặc xác anh, có can gì đến tôi đâu? Hắn cứ làm như thể tự xưng rằng hắn đê tiện là xong chuyện hết. Thưa hoàng thân, vậy mà ngài không thấy hổ thẹn khi giao du với cái thứ người như thế sao? Tôi xin hỏi lại ngài đó: Ta sẽ chẳng bao giờ tha thứ cho anh đâu!

- Nhưng hoàng thân sẽ tha thứ cho tôi! - Lebedev nói với một niềm tín quyết đầy xúc động.

Chợt Keller nhẩy dựng lên và nói thẳng với Lizaveta Procofievna bằng một giọng như lệnh vỡ:

- Thưa bà, vì lòng tốt và muốn tránh khỏi phụ lòng một người bạn vừa mới dàn hoà xong, nên tôi chưa nói gì hết về vụ sửa bài báo này, mặc dù thực tế là ông ta đã đòi tống cổ bọn tôi xuống cầu thang như bà cũng có nghe đó. Bàn vấn đề cho ngay ra một lần nữa, tôi không chối cãi là tôi có nhờ ông ta và trả công ông ta sáu rúp, không phải để sửa cách hành văn,

mà là để ông ấy cung cấp cho tôi những sự kiện mà phần lớn tôi không được biết, với tư cách ông ta là một kẻ thông thạo trong vụ này đấy thôi. Mọi chi tiết về đôi ghệt, về đức phàm ăn của hoàng thân tại nhà ông giáo sư Thuỵ Sĩ, về chuyện năm mươi rúp chứ không phải hai trăm rưỡi rúp, mọi tiểu tiết đó do chính ông ta cung cấp và ông ta đã được lãnh thù lao sáu rúp. Còn chuyện ông ta sửa lại cách hành văn thì không hề có.

- Tôi cũng xin minh xác rằng, - Lebedev nóng nảy nói chen vào bằng một giọng lúng búng, trong khi mọi người càng cười to hơn nữa, - tôi chỉ sửa có nửa đoạn đầu của bài báo thôi, còn từ đó cho đến đoạn giữa chúng tôi bất đồng ý kiến và cãi vã nhau về một ý tưởng nên tôi không sửa nửa đoạn sau. Cho nên đoạn đó có sai văn phạm be bét thì cũng không thể trách tôi được.

- À, ra hắn chỉ lo có thế đấy thôi! - Lizaveta Procofievna kêu lên.

- Tôi xin phép hỏi là bài báo đó đã được sửa chữa vào lúc nào? - Evgheni Pavlovitr hỏi Keller.

- Sáng hôm qua, - Keller trả lời. - Chúng tôi gặp nhau và hứa giữ kín việc này.

- Thế mà hắn lại có thể quỳ mọp dưới chân hoàng thân mà hứa nguyện sẽ cúc cung tận tuỵ với ngài đấy! Sao lại có cái hạng người đốn mạt đến thế được nhỉ? Thôi, tôi cũng chẳng cần mấy tác phẩm Puskin của anh nữa, anh cũng khỏi cần sai con gái nhà anh đến tôi làm gì nữa!

Lizaveta Procofievna đã dợm ra đi nhưng rồi bà chợt giận dữ quay lại phía Ippolit lúc đó đang cười cợt.

- Này người bạn trẻ ạ, có phải bạn định đem tôi ra làm trò cười ở đây không thì bảo?

- Có trời mới cấm tôi được! - Ippolit nói với một nụ cười

gượng gạo. - Nhưng cái khiến tôi khoái nhất là cái tính quái dị quá sức của bà đó, bà Lizaveta Procofievna ạ! Tôi công nhận là tôi đã cố ý đưa cái vụ của Lebedev ra, vì tôi biết điều tiết lộ đó sẽ có tác dụng đối với bà và chỉ riêng đối với một mình bà mà thôi. Còn hoàng thân thì chắc chắn ông ấy sẽ tha thứ cho Lebedev và quả ông ấy đã tha thứ cho lão thật rồi. Hoàng thân còn dám kiếm cớ để biện hộ cho hành động của lão nữa là đằng khác. Phải thế không, thưa hoàng thân?

Hắn thở một cách nhọc nhằn; càng nói hắn càng trở nên khích động lạ lùng.

- Rồi sao? - Lizaveta Procofievna giận dữ nói, bà ngạc nhiên trước giọng điệu của hắn. - Rồi sao nữa?

- Tôi đã được nghe nói nhiều về bà, về mấy chuyện đại loại như thế này... và nghe với một niềm hân hoan không nhỏ... và tôi cũng đã học hỏi cho biết cách kính trọng bà đúng mức, - Ippolit nói tiếp.

Hắn đương nói một điều nhưng có vẻ như hắn muốn lời lẽ của hắn ngụ một ý khác hẳn. Hắn nói với một ý châm biếm nhưng lại bị kích động dữ dội và lại nhìn chung quanh với vẻ nghi hoặc. Rõ ràng là hắn đã nói trật chìa từng chữ một; mọi điều đó cộng với vẻ mặt in hằn dấu vết của chứng lao phổi với tia nhìn kì lạ như mê cuồng của hắn đã bắt mọi người chú ý không rời hắn.

- Tôi hẳn lấy làm ngạc nhiên lắm... dù tôi không hiểu gì về thế giới này (tôi biết rõ việc này lắm)... vì có chẳng những bà đã chịu nán lại với chúng tôi, một điều hẳn bà cũng biết là không xứng hợp với bà chút nào, nhưng bà lại còn cho phép các con gái của bà ngồi nghe những chuyện nhơ nhuốc này, dù vẫn biết là họ đã biết thừa hết mọi chuyện đó qua các cuốn tiểu thuyết rồi. Tuy vậy, tôi không biết... vì lúc này trí óc tôi hơi lộn xộn, thế nhưng mà, chẳng có ai, trừ bà ra, đã bằng

lòng ở lại thể theo lời yêu cầu của một đứa bé (vâng, quả tôi là một đứa bé, tôi không chối cãi điều đó), để sống qua một buổi tối với hắn và... tham dự không sót một việc gì... những việc mà chắc chắn ngày hôm sau thế nào người ta cũng xấu hổ (tôi biết mình diễn ý không được gãy gọn lắm). Tôi thấy sự kiện đó thật rất đáng tán dương và tôi vô cùng ngưỡng mộ, mặc dù vẻ mặt của ông tướng, phu quân của bà thì đã rõ ra là khó chịu, vì những chuyện này rồi... Ha ha ha!

Hắn hả hê cười, thế rồi cơn ho xé cổ lại kéo đến dữ dội cho đến nỗi trong suốt hai phút hắn không làm sao nói tiếp được.

- A, bây giờ cu cậu lại thở không ra hơi rồi! - Lizaveta Procofievna lạnh lùng nói, bà vừa nhìn hắn với vẻ tò mò, dò xét. - Thôi cậu bé, thế đủ rồi. Chấm dứt đi là vừa đó.

- Này cậu, tôi xin phép được thưa với cậu rằng, - Ivan Fiodorovitr đột ngột lên tiếng, ông đã mất hết cả bình tĩnh, - vợ tôi đến đây để viếng thăm hoàng thân Lev Nicolaevitr, một người láng giềng và cũng là bạn của gia đình chúng tôi; vì vậy thưa cậu, dù trong trường hợp nào đi nữa, cậu cũng không thể lấy tư cách gì mà xét đoán các hành vi của Lizaveta Procofievna, và càng không có lí do gì để cậu lớn tiếng nhận xét về gương mặt của tôi trong khi tôi hiện diện tại đây. Không thể như thế được. Dù cho vợ tôi nấn ná lại đây đi nữa, - ông tiếp, càng nói càng giận hơn, - thì đó chẳng qua chỉ vì bà bị ngạc nhiên và cái tính hiếu kì nhất thời rất dễ hiểu trước quang cảnh những chàng thanh niên đặc biệt như thế này. Còn phần tôi, tôi có nán lại thì chẳng qua cũng như đôi lúc tôi dừng chân ngoài phố để nhìn một điều gì đó, cứ kể như là để... như là để thoả...

- Thỏa cái tính hiếu kì, - Evgheni Pavlovitr đỡ lời.

- Đúng vậy đó! - ông tướng thở phào nhẹ nhõm vì ông quá bối rối không sao tìm được một vế so sánh. - Quả đúng là do

tính hiếu kì. Nhưng dù sao đi nữa, điều làm tôi kinh ngạc và thất vọng hơn hết, nếu phải diễn tả một cách chính xác như vậy, vẫn là sự kiện mà cậu, một thằng trẻ tuổi, vẫn không hiểu nổi rằng Lizaveta Procofievna đã ở lại với cậu vì cớ cậu bị đau yếu, nếu không nói hẳn ra là cậu sắp chết và có thể nói là vì lòng thương người của bà trước những lời lẽ bi thiết của cậu. Cho nên, không có lí do gì mà cậu lại bêu xấu tên bà, tính tình bà hay là địa vị của bà được. Này Lizaveta Procofievna! - ông tướng kết thúc, mặt ông đã bừng lửa giận, - nếu bà muốn ra về thì ta hãy tạm biệt vị hoàng thân tốt lành của chúng ta và...

- Thưa tướng quân, đa tạ ông đã dạy tôi một bài học, - Ippolit bất ngờ ngắt ngang lời ông nói thật nghiêm trang và đăm chiêu nhìn ông ta.

- Thôi đi! *Maman* ơi, cứ cái ngữ này thì còn kéo dài đến bất tận chứ chẳng không! - Aglaia bực bội nói, nàng đã đứng dậy khỏi ghế.

- Này Ivan Fiodorovitr thân mến ạ, nếu ông không phiền thì ta nán lại hai phút nữa thôi, - Lizaveta Procofievna trang trọng quay sang đức chồng mà nói. - Tôi có cảm tưởng là cậu ấy bị sốt và mê man, lú lẫn cả rồi. Cứ nhìn mắt cậu ấy là tôi biết ngay; ta không thể bỏ bê cậu ấy trong hoàn cảnh này mà đi cho đành. Này Lev Nicolaevitr, ngài có thể cho cậu ấy trọ qua đêm ở đây được không? Chứ không thì thằng bé lại phải lê thân về Peterburg đêm nay mất thôi! Cher prince[*], - chẳng hiểu sao bà lại quay sang hoàng thân S., nói thêm. - Cher prince, ông đã chán chường chưa? Nào Alexandra, đến đây con, sửa tóc tai lại cho nó gọn ghẽ coi nào, cưng!

Bà vuốt mái tóc đã được thu vén của con gái và hôn nàng. Bà chỉ gọi con gái đến để làm cử chỉ âu yếm đó thôi.

- Tôi nghĩ rằng bà có thể... tiến bộ được, - Ippolit lễ phép nói, hắn vừa chợt tỉnh cơn mê. - Vâng đúng là điều tôi muốn

nói đó! - Hắn sung sướng lắm, hình như hắn vừa thoạt nhớ lại điều gì. - Gã Burdovxki này đây thành tâm muốn bênh vực bao bọc mẹ anh ta, phải thế không? Thế nhưng anh chàng lại đâm ra làm nhục bà cụ. Hoàng thân muốn giúp đỡ Burdovxki và vì thiện chí đích thực, ngài còn muốn biếu anh ta một món tiền lớn. Có lẽ anh ta là người duy nhất trong bọn tôi không có ác cảm với ngài ấy. Thế mà đằng này, họ lại đứng đối mặt nhau như những kẻ thù nghịch chứ! Ha ha ha! Tất cả quý vị đều ghét Burdovxki vì theo ý quý vị, anh ta cư xử một cách khiếm nhã và thô bỉ đối với mẹ anh ấy. Phải thế không? Có đúng thế không nào? Vì quý vị tất cả đều ưa chuộng vẻ mĩ miều, nét phong nhã hào hoa đúng điệu, là tất cả những điều quý vị chăm chút, có phải thế không? (Đã từ lâu tôi nghi rằng đúng như vậy rồi!) Hừ, tôi xin thưa với quý vị rằng có lẽ chẳng người nào trong quý vị biết thương mẹ bằng Burdovxki đâu. Thưa hoàng thân, tôi biết ông đã kín đáo biếu tiền cho mẹ Burdovxki qua trung gian Gania, và tôi dám đánh cuộc rằng... - hắn cười điên loạn... - tôi dám đánh cuộc rằng Burdovxki sẽ tố cáo ông đã dám đối xử với mẹ anh ta một cách vụng về, khiếm lễ đó, tôi dám chắc như vậy mà. Ha ha ha!

Hắn cười đến mắc nghẹn và ho trở lại.

- Sao? Hết rồi chứ? Bây giờ thì xong rồi đấy chứ? Cậu đã nói xong hết chưa? Thôi, bây giờ đi ngủ đi, cậu lên cơn sốt rồi. - Lizaveta Procofievna vừa nóng nảy ngắt lời, vừa lo ngại nhìn hắn. - Lạy Chúa tôi, thế mà nó cứ nói mãi, nói hoài chứ!

- Hình như ông đang cười thì phải, - hắn quay sang phía Evgheni Pavlovitr, nói giận dữ. - Tại sao ông lại cười tôi chứ? Tôi thấy ông cứ cười tôi hoài đó!

Quả Evgheni Pavlovitr có cười thật.

- Tôi chỉ có ý muốn hỏi cậu, thưa cậu... Ippolit, xin cậu bỏ lỗi cho, tôi quên mất họ của cậu.

- Terentiev, - hoàng thân nhắc.

- Ồ, vâng, Terentiev. Cám ơn hoàng thân, ngài có bảo tôi trước rồi nhưng tôi quên khuấy đi mất. Thưa cậu Terentiev, tôi muốn hỏi cậu rằng không biết có đúng như lời tôi nghe nói, là cậu bảo cậu chỉ cần thò đầu qua cửa sổ nói năng với người ta khoảng mười lăm phút là người ta sẽ đồng ý với cậu và chạy theo cậu ngay, hay không?

- Có lẽ tôi đã nói thế thật, - Ippolit đáp, có vẻ như hắn đang cố hồi tưởng lại một chuyện gì. - Mà phải, quả tôi có nói thế thật! – Hắn chợt nói thêm, tươi tỉnh trở lại mà nhìn Evgheni Pavlovitr đăm đăm. - Mà ông hỏi làm gì thế nhỉ?

- Chẳng làm gì cả. Tôi hỏi cho biết vậy thôi, cho rõ ràng, minh bạch vậy thôi. - Evgheni Pavlovitr lại chìm vào yên lặng, còn Ippolit thì vẫn chăm chú nhìn chàng như còn nóng ruột muốn nghe nữa.

- Sao, ông nói xong rồi chứ? - Lizaveta Procofievna hỏi Evgheni Pavlovitr. - Thôi bạn ạ, chấm dứt chuyện đó đi là vừa, đã đến giờ cậu ấy đi ngủ rồi. Sao, không được sao? - Bà băn khoăn hết sức.

- Thưa ông Terentiev, - Evgheni Pavlovitr mỉm cười, nói tiếp, - tôi muốn nói thêm rằng, những điều tôi được nghe các bạn của cậu nói, và mọi điều tôi vừa được nghe cậu nói đây, nói một cách thật là sáng suốt, tôi thấy hình như đó là một lí thuyết luận về quyền hạn làm chủ mọi sự mà bất cần đến mọi sự, sự thật lại còn loại bỏ hết cả mọi sự khác nữa; và có vẻ như cái lí thuyết đó cũng chẳng cần có một sự thẩm xét tiên khởi để xem thử nó bao gồm cái quyền hạn gì nữa. Có lẽ tôi lầm chăng?

- Ông lầm là cái chắc rồi. Tôi không hiểu ông... còn gì nữa?

Có tiếng phản đối từ một góc hàng hiên. Tên cháu của Lebedev đang thì thầm, to nhỏ điều gì.

- Cũng chẳng còn gì phải nói nữa, - Evgheni Pavlovitr tiếp

tục. - Tôi chỉ muốn nêu ra rằng cái lí thuyết này có thể đưa ngay đến cái ý niệm chủ trương sức mạnh tạo ra quyền lực; đầu tiên là quyền lực và ý muốn của cá nhân, như rất thường xảy ra trên thế gian này. Prudhon[*] đã đi đến cái ý tưởng cho rằng sức mạnh tạo ra quyền lực. Trong cuộc chiến tranh tại Mĩ, há không phải đã có lắm kẻ theo chủ nghĩa tự do cấp tiến vào bậc nhất đã tuyên bố rằng họ đứng về phe các chủ đồn điền lấy cớ rằng Da đen là Da đen, và Da đen phải ở dưới Da trắng, do đó quyền lực của sức mạnh ở về phía người da trắng.

- Rồi sao?

- Sao? Thế ông không chối cãi quyền lực của sức mạnh ấy chứ?

- Cứ nói tiếp đi!

- Kể ra thì ông cũng kiên quyết đấy. Tôi chỉ muốn nói rằng từ cái quyền lực của sức mạnh ấy bước đến cái quyền của lũ cọp beo và cá sấu và ngay cả của bọn Danilov và Gorxki cũng chỉ có một bước mà thôi.

- Tôi không biết... rồi sao nữa?

Ippolit không mấy chú ý nghe Evgheni Pavlovitr, thỉnh thoảng hắn có nói "rồi sao? còn gì nữa?" thì đó chẳng qua hắn nói theo thói quen mỗi khi chuyện trò, bàn cãi, chứ không phải vì chú ý hay hiếu kì gì hết.

- Không còn gì nữa cả. Hết rồi đó.

- Dù sao đi nữa, tôi cũng không giận ông đâu, - Ippolit kết luận một cách thật đột ngột và gần như hắn cũng chẳng ý thức được chuyện hắn đang làm, hắn mỉm cười, đưa tay ra cho Evgheni Pavlovitr bắt.

Lúc đầu, Evgheni Pavlovitr ngạc nhiên, nhưng rồi chàng đã dọn một dáng điệu thật trang trọng mà chạm vào tay của Ippolit vừa đưa ra cho chàng, như thể chàng nhận sự tha thứ của hắn.

- Tôi chỉ muốn bày tỏ lòng biết ơn, - chàng nói bằng một giọng có vẻ như kính cẩn, - vì cậu đã có nhã ý cho phép tôi được nói, bởi lắm lúc tôi thường nhận thấy các vị theo chủ nghĩa tự do của chúng ta thường không chấp nhận cho ai được đưa ra ý kiến riêng và họ bốp chát ngay đối thủ của họ bằng những lời phỉ báng hay những lời lẽ còn tệ hại hơn thế nữa.

- Về điểm đó thì thật ông nói chí lí! - tướng Ivan Fiodorovitr tán thưởng và chắp hai tay sau lưng, ông uể oải lui ra bậc cấp hàng hiên đứng ngáp một cách chán chường.

- Thôi, ông bạn ạ, chừng đó cũng đủ cho ông rồi, - Lizaveta Procofievna chợt bảo Evgheni Pavlovitr. - Tôi chán ông lắm rồi.

- Đã đến lúc phải ra đi ! - Ippolit nói gần như hốt hoảng, hắn đứng phắt dậy khỏi ghế và bối rối nhìn quanh. - Tôi đã cầm chân quý vị lại, tôi muốn nói với quý vị mọi điều... tôi nghĩ rằng tất cả mọi người... một lần cuối cùng... thật là một chuyện hão huyền không đâu.

Hắn đã lên cơn thật rồi, thình lình hắn rơi vào một trạng thái hệt như mê sảng từng chập một, lúc tỉnh táo lại, hắn chợt nhớ và nói lảm nhảm những câu chẳng đầu chẳng đuôi, những câu mà hắn đã nghĩ ra rồi học thuộc lòng trong những giờ dài dằng dặc mệt mỏi nằm cô đơn trên giường bệnh vào những đêm không ngủ.

- Thôi, xin giã biệt! - hắn nói gọn lỏn. - Quý vị có nghĩ rằng tôi rất lấy làm thơ thới mà chào từ giã quý vị không? Ha ha! - Hắn cười muộn phiền cho cái câu hỏi vụng về ấy, rồi chợt như giận mình đã không thể nói ra được điều mình muốn nói, hắn bực dọc nói lớn: - Thưa tướng quân, tôi rất lấy làm vinh dự được mời ngài đến dự đám tang của tôi, nếu quý ngài xét thấy tôi xứng đáng với vinh dự đó, vâng, và xin mời tất cả quý ngài, quý ông và quý bà, tiếp theo sau ông tướng...

Hắn lại cười, nhưng bây giờ là trận cười của một gã điên.

Lizaveta Procofievna hốt hoảng đến bên nắm lấy tay hắn. Hắn nhìn bà đăm đăm, điệu cười đã đóng băng trên khuôn mặt hắn không rời.

- Bà có biết tôi đến đây để nhìn mấy cái cây kia không? Mấy cái cây kia kìa! - Hắn chỉ mấy cái cây trong công viên. - Đâu có gì vô lí, phải không? - Hắn nghiêm trang hỏi Lizaveta Procofievna rồi chợt đắm mình trong cõi tưởng. Một lúc sau hắn ngước đầu lên rồi bắt đầu tìm kiếm trong đám quan khách đứng ở hàng hiên. Hắn mải kiếm Evgheni Pavlovitr, chàng này lúc đó đứng bên phải sát cạnh hắn, nơi chỗ hắn đứng trước đó, nhưng hắn quên khuấy đi mất nên cứ tìm kiếm hoài. - Ồ! Ông vẫn chưa đi à? - hắn nói khi đã tìm ra chàng rồi. - Lúc nãy ông cười tôi vì tôi muốn nói với ra ngoài cửa sổ trong mười lăm phút chứ gì? Nhưng ông có biết rằng tôi chưa được mười tám tuổi không? Tôi đã nằm riệt trên gối và cứ ngó mãi ra ngoài cửa sổ đó mà suy nghĩ không nguôi... suy nghĩ về mọi người... rằng... Một người chết thì không có tuổi nữa, ông biết rồi đấy. Tuần trước đây, tôi đã nghĩ như vậy, lúc tôi tỉnh giấc trong đêm... Nhưng ông có biết ông sợ điều gì nhất không? Ông sợ sự thành thật của chúng tôi hơn hết, mặc dù ông khinh rẻ chúng tôi! Tôi đã nghĩ điều đó lúc trằn trọc trong đêm. Bà cho rằng vừa đây tôi có ý cười cợt bà chăng, thưa bà Lizaveta Procofievna? Không, tôi không có ý cười bà đâu, tôi chỉ muốn ca tụng bà đấy thôi. Colia thuật rằng hoàng thân gọi bà là một đứa trẻ con... điều đó tốt lắm. Vâng... còn một điều khác nữa... tôi muốn nói như vầy...

Hắn úp mặt vào đôi tay rồi chìm vào suy ngẫm.

- Vâng, nó thế này: vừa mới đây khi bà chào từ biệt, tôi chợt nghĩ: "Bọn họ đây, rồi đây ta sẽ chẳng còn nghĩ đến họ nữa. Ta cũng chẳng còn mơ mộng đến mấy cái cây kia nữa, sẽ không còn gì nữa ngoài mấy bức tường này, mấy bức tường

gạch đỏ của biệt thự nhà Meier ở phía bên kia cửa sổ nhà ta... Hà, cứ nói với họ hết mọi điều đó đi. Cố mà nói cho họ nghe mọi điều đó, cố mà bảo họ. Đây có một người đàn bà đẹp, nhưng đã hẳn mi chỉ là một người chết, hãy giới thiệu mi như một người chết, hãy bảo bà rằng: "một người chết không nói được gì cả", và "công chúa Maria Alexeevna cũng không phản đối đâu"[*]! Ha ha! quý vị không cười sao? - Hắn nhìn khắp mọi người chung quanh với vẻ ngờ vực. - Nhưng tôi xin nói cho quý vị biết rằng, khi tôi nằm trên gối, có bao nhiêu ý tưởng đã thoạt đến với tôi. Quý vị có biết không? Chẳng hạn tôi tin rằng hóa công rõ thật trớ trêu! Vừa mới đây, quí vị cho tôi là kẻ vô thần, nhưng mà quý vị đã biết hóa công rồi đó mà. Tại sao bây giờ quý vị lại cười tôi chứ? Quý vị thật tàn nhẫn quá! - Hắn chợt nói với vẻ giận dữ buồn sầu, vừa táo tác nhìn quanh. - Tôi không làm hư hỏng Colia đâu, - hắn kết thúc bằng một giọng khác hẳn, đầy nhiệt thành và tin tưởng, như thoắt nhớ lại một kỉ niệm nào đó.

- Không, không một ai ở đây cười cậu đâu. Cậu cứ yên chí! - Lizaveta Procofievna đau lòng nói. - Ngày mai chúng tôi sẽ mời một vị bác sĩ khác đến đây, ông thầy thuốc cũ đã lầm rồi. Nào ngồi xuống, cậu đứng không vững đâu! Cậu mê sảng rồi! à, chúng ta phải làm gì cho hắn bây giờ chứ? - Bà tíu tít săn sóc hắn, dìu hắn ngồi vào ghế bành. Một dòng lệ long lanh lăn trên gò má bà.

Ippolit trân người lại bàng hoàng, rồi hắn rụt rè đưa tay chạm vào dòng lệ đó. Hắn cười một nụ cười con trẻ.

- Tôi... - nó mở miệng nói một cách thoả lòng. - Bà không biết rằng tôi... nó luôn luôn nói với tôi bằng một giọng nồng nàn, tha thiết. Nó, Colia đó. Tôi yêu cái tính nhiệt thành của nó. Tôi chẳng hề làm hư hỏng nó! Nó là người độc nhất tôi thực sự cảm thấy sắp phải xa cách. Tôi muốn xa cách tất cả

mọi người, xa cách hết. Nhưng không có ai cả, không một ai hết. Tôi muốn làm một con người hành động, tôi có quyền làm một người như thế chứ. Ôi! tôi ao ước được làm một người như thế biết mấy! Giờ đây tôi không còn muốn gì nữa, tôi chẳng còn muốn... muốn gì nữa cả, tôi đã nguyện với lòng mình là không còn mong muốn một điều gì nữa. Mọi người hãy đi tìm chân lí mà khỏi cần có tôi đi! Đúng mà, trẻ tạo hóa đành hanh quá ngán! Mà tại sao, - hắn chợt gào lớn, - tại sao ông lại tạo ra cái giống người tuyệt hảo này để rồi cười ngạo họ sau đó? Ông đã cầm bằng con người là giống thọ tạo tuyệt mĩ toàn bích trên trái đất này, ông đã làm như vậy, nhưng rồi, ông lại trao cho họ cái sứ mạng phát ngôn những lời gây nên cảnh máu đổ thành sông làm ngập lụt nhân loại như thế làm gì chứ? Ôi, tôi được chết thật sung sướng biết mấy! Tôi chắc cũng có phát ngôn vài lời lếu láo, nhưng hóa công đã khiến như vậy rồi mà! Tôi chẳng làm bại hoại một ai, tôi muốn sống một cuộc đời mưu cầu hạnh phúc cho mọi người, mưu tìm sự quảng bá cho chân lí. Qua khung cửa sổ, tôi ngắm bức tường nhà Meier mà tưởng tượng rằng tôi có thể chỉ cần nói trong mười lăm phút cũng đủ chinh phục tất cả mọi người rồi, và đây là một lần trong đời mà tôi có mặt ở đây... nếu không phải là có mặt với mọi người thì ít nữa cũng là với bà, rồi sau đó thì ra sao nhỉ? Chẳng có gì hết. Nếu mấy người có khinh tôi thì đã sao đâu chứ? Nếu thế thì có nghĩa rằng tôi là một thằng điên, rằng tôi là một đứa vô dụng, rằng đã đến lúc tôi phải cút đi rồi! Mà tôi cũng chẳng muốn lưu lại một kỉ niệm gì sau mình. Không một tiếng vang, chẳng một dấu tích, không một công trình nào cả, tôi cũng chẳng hề rao truyền một chân lí nào hết! Đừng cười cợt làm gì một thằng điên chớ. Hãy quên nó đi! Hãy quên đi tất cả! Xin hãy quên dùm đi, chứ đừng tàn nhẫn như vậy! Quý vị có biết không, nếu tôi không mắc phải chứng

lạo phổi này, thì chắc tôi đã tự tử rồi...

Hắn có vẻ còn muốn nói nữa, nhưng rồi hắn câm lời, hắn lại rơi vào lòng chiếc ghế bành, hai tay ôm lấy mặt mà oà khóc như một đứa trẻ con.

- Chà, ta phải làm sao cho hắn bây giờ chứ? - Lizaveta Procofievna kêu lên, bà chạy ào lại hắn, hai tay nâng lấy đầu hắn mà ôm sát vào ngực bà. Hắn khóc vùi. - Nào, nào! Nín đi, đừng khóc nữa! Nào nín đi, con là đứa trẻ ngoan mà. Chúa sẽ tha thứ cho con vì con không biết việc con làm. Nào, khóc thế đủ rồi, can đảm lên chứ! Chứ không rồi lại xấu hổ bây giờ đấy!

- Tôi có một đứa em trai và hai em gái ở nhà, - Ippolit cố ngước mặt lên. - Một lũ trẻ vô tội, khốn khổ khốn nạn. Bà ấy chắc sẽ làm hư hỏng chúng hết! Bà... bà là một bà thánh, bà... là một đứa trẻ nữa. Hãy cứu vớt chúng nó! Hãy cứu chúng nó ra khỏi tay người đàn bà ấy... bà ấy... thật là nhục nhã quá. Ôi, xin hãy giúp đỡ chúng nó, hãy cứu giúp chúng với. Chúa sẽ đền đáp cho bà trăm lần hơn. Ôi, hãy vì Chúa, hãy vì Đấng Christ!

- Nào, bây giờ hãy cho chúng tôi biết phải làm cái gì đây, hở Ivan Fiodorovitr? - Lizaveta Procofievna bực dọc kêu lên. - Vì lòng nhân từ, xin ông hãy bỏ hộ cho cái thái độ bình chân như vại quá ư bệ vệ của ông đi. Nếu ông chả quyết định được điều gì, thì chắc tôi phải ở lại đêm tại đây thôi! Tôi đã quá chán cái vẻ độc đoán của ông rồi.

Lizaveta Procofievna hết sức xúc động và giận dữ mà nói, bà nóng nảy muốn đức ông chồng phải trả lời ngay. Nhưng trong những trường hợp như thế, những kẻ hiện diện, dù cho có bao nhiêu kẻ đang hiện diện, cũng chỉ biết trả lời bằng sự yên lặng và trơ mắt ra mà ngó, họ chẳng muốn dây vào chuyện gì cả và nếu có muốn phát biểu ý kiến thế nào, thì cũng đợi sau này... hậu xét. Trong đám khán thính giả hiện diện, có một vài vị thừa sức ngồi như tượng được đến sáng hôm sau cũng chẳng

sao. Chẳng hạn như Varvara Ardalionovna, cô ta đã ngồi cách khá xa mọi người suốt buổi tối hôm đó, và lẳng lặng chăm chú lắng nghe mấy người kia nói năng, có lẽ thái độ dựa cột mà nghe đó cũng có một lí do rõ rệt nào đó rồi.

- Này mình ạ, cứ theo ý tôi, - ông tướng cất lời, - điều chúng ta cần làm ở đây không phải chỉ là ngồi đó mà xúc động, mà tình cảm, nhưng ta cần phải có một người điều dưỡng mát tay - có thể là một người trầm tĩnh, đáng tin cậy để qua đêm tại đây. Dù gì đi nữa, chúng ta cũng nên hỏi ý kiến hoàng thân xem sao... và hãy cho người bệnh được nghỉ ngơi ngay. Rồi ngày mai chúng ta hãy làm mọi điều chúng ta có thể làm được.

- Đã nửa đêm rồi, chúng tôi về đây, - Doctorenco bực bội bảo hoàng thân, - hắn có đi với chúng tôi hay là ở lại với ngài đây?

- Nếu muốn, ông có thể ở lại với cậu ấy, - hoàng thân bảo. - Có đủ chỗ mà.

- Kính thưa ngài! - Keller chợt kêu lên một cách nhiệt thành, hắn chạy lại phía ông tướng. - Nếu cần một người đáng tin cậy để ở lại đêm thì tôi xin tình nguyện xả thân vì bạn, anh bạn đó thật là một con người hiếm có! Đã từ lâu tôi ngưỡng mộ anh ấy như một bậc vĩ nhân đó, thưa ngài! Vâng, dĩ nhiên tôi thì có lẽ là thiếu học rồi, nhưng mà anh ấy, một khi mà đã lập luận thì phải biết, đúng là những lời châu ngọc, đúng là châu ngọc đó, thưa ngài.

Ông tướng thất vọng quay mặt đi.

- Tôi rất vui lòng được ông ta ở lại, - hoàng thân trả lời cho những câu hỏi dồn dập bực tức của Lizaveta Procofievna. - Đã hắn là cậu ấy khó lòng mà ra đi được.

- Nhưng trông ngài buồn ngủ thì phải? Nếu ngài không muốn tiếp hắn, thì tôi sẽ đem hắn về nhà tôi. Trời ơi, ngài đứng muốn không vững nữa kìa ! Ngài đau chăng?

Lúc xế trưa, Lizaveta Procofievna không thấy hoàng thân nằm trên giường hấp hối, nên quả bà có nhìn bề ngoài mà thêu dệt quá đáng về tình trạng sức khỏe của ngài; tuy nhiên, cơn động kinh vừa mới đây cùng những kỉ niệm đau đớn cộng với những nỗi mỏi mệt xúc động của buổi tối dài dằng dặc này, câu chuyện của "con trai Pavlisev" này, bây giờ đến vụ của Ippolit nữa, đã làm trầm trọng thêm cái bản chất dễ đau yếu của hoàng thân, đến nỗi bây giờ ngài đã chớm lên cơn sốt rồi. Với lại, ngài còn một nỗi âu lo khác, gần như một nỗi sợ sệt đậu trên khuôn mặt ngài, ngài e dè nhìn Ippolit như muốn trông đợi một biến động khác bùng nổ nơi hắn.

Thình lình, Ippolit đứng choàng dậy, mặt mày tái ngắt và với một vẻ mặt hổ thẹn hãi hùng gần như tuyệt vọng hiện lên rõ nhất ở đôi mắt hắn, đôi mắt đó nhìn khắp mặt mọi người với nỗi hận thù và sợ sệt, và với một nụ cười ti tiện, ngây ngô méo xệch trên đôi môi run rẩy của hắn. Hắn cúi mặt xuống lầm lũi đi, loạng choạng mà đi, vẫn với nụ cười đó trên môi, về phía Burdovxki và Doctorenco, hai gã đang đứng cạnh bậc cấp hàng hiên, rồi hắn ra đi với hai tên đó.

- Thật tôi đã ngại như thế rồi mà! - hoàng thân kêu lên. - Việc này thế nào rồi cũng phải xảy ra mà!

Ippolit liền quay ngoắt lại mà bừng bừng phẫn nộ, và cả cái khuôn mặt run run của hắn cũng như muốn nói rằng:

- Ồ, ông ngại như thế thật sao? Việc này thế nào rồi cũng phải xảy ra mà, ông mới nói đó. Vậy thì tôi xin phép thưa với ông rằng giá có người nào tôi ghét ở đây, - hắn lúng búng nói như rít lên, nước mồm nước miếng bắn tung toé, - thì phải nói rằng tôi ghét tất cả bọn ông, tất cả không trừ một mống nào. Nhất là ông đó! Cái thứ mật ngọt chết ruồi đó, cái linh hồn đạo đức giả đó! Tôi hiểu ông quá mà, ngay từ lúc đầu tôi đã ghét ông rồi; tôi đã ghét ông với tất cả nỗi hận thù hằn học của tôi

rồi. Chính ông đã gây ra cơ sự này! Chính ông đã khiến cơn bịnh tôi tái phát. Chính ông đã làm cho một kẻ sắp chết bị sỉ nhục... chính ông, ông đã làm nhục, đã bêu riếu cái sự hèn nhát cuối cùng của tôi. Nếu tôi còn sống, thế nào tôi cũng giết ông! Tôi cóc cần cái lòng phước thiện của ông, tôi cũng cóc cần cái lòng phước thiện của ai hết, ông nghe chưa? Cóc cần của ai hết, chẳng cần cái gì hết! Tôi đang sảng đây, nhưng mà ông đừng thấy thế mà đắc thắng. Ta nguyền rủa hết thảy các người.

Nói đến đây hắn nghẹn hẳn lời.

- Nó hổ thẹn vì đã chảy nước mắt! - Lebedev bảo nhỏ cùng Lizaveta Procofievna. - Việc này thế nào rồi cũng phải xảy ra mà! Hừ, cái ông hoàng đó, ông ấy nhìn thấu tim gan thằng nhỏ!

Nhưng Lizaveta Procofievna chẳng buồn ngó lão. Bà đứng thẳng người oai nghi, bề thế, đầu bà ưỡn ra sau vừa nhìn "bọn người kia" với vẻ rẻ rúng. Lúc Ippolit nói xong, ông tướng nhún vai; bà nhìn ông ta một cách giận dữ từ đầu đến chân như muốn ông ta phải giải thích cái cử chỉ đó, xong rồi bà ta quay ngoắt qua hoàng thân:

- Thưa hoàng thân, xin đa tạ ngài nhiều lắm, xin đa tạ người bạn quái dị của gia đình chúng tôi về buổi tối êm ả mà ngài đã dành cho chúng tôi đây. Tôi tin rằng trái tim ngài chắc hẳn khấp khởi vui mừng vì đã lôi được chúng tôi vào những chuyện điên rồ này của ngài. Thế đủ rồi, thưa người bạn quý, dù sao đi nữa, cũng xin đa tạ ngài đã cho chúng tôi cái dịp tiện lợi được hiểu rõ con người ngài! - Bà kéo lại khăn quàng cho thẳng thớm ra chiều bực bội, rồi chờ cho "họ" ra đi. Ngay lúc đó một cỗ xe trờ tới đón "bọn họ". Chiếc xe này Doctorenco đã sai cậu học trò con trai của Lebedev đi gọi trước đó một giờ. Tiếp sau lời vợ, ông tướng cũng ngỏ một đôi lời:

- Vâng, thưa hoàng thân, thật tâm chúng tôi chẳng bao giờ ngờ được rằng..., sau mọi sự này thì... dù sao đi nữa mối liên lạc

thân thiết của chúng ta cũng... và Lizaveta Procofievna...

- Này hoàng thân, sao mà ngài có thể hành động như vậy chứ!?! - Adelaida kêu lên, nàng thoăn thoắt bước đến bên hoàng thân và bắt tay ngài.

Hoàng thân lúng túng, nhìn nàng, mỉm cười. Chợt một giọng nói gấp và nóng như nung đốt tai ngài:

- Nếu ngài không tống cổ cái bọn làm loạn này ra khỏi đây ngay lập tức, thì suốt đời tôi sẽ thù ghét ngài đấy. Suốt đời đấy! - Aglaia thì thầm. Nàng có dáng căm phẫn, nhưng đã vội quay đi trước khi hoàng thân kịp nhìn nàng. Tuy nhiên, cũng chẳng còn tên nào cho hoàng thân tống cổ ra nữa. Chàng Ippolit bệnh hoạn kia đã được dìu lên xe và đi mất rồi.

- Sao, Ivan Fiodorovitr, việc này còn kéo dài đến chừng nào nữa đây? Ông bảo sao? Tôi còn phải chịu đựng những đứa trẻ khó chịu này đến bao giờ nữa đây?

- Vâng, mình ạ... dĩ nhiên là tôi... tôi đã chuẩn bị đâu vào đấy rồi... và hoàng thân... - Ivan Fiodorovitr đưa tay ra cho hoàng thân, nhưng ông không kịp bắt tay hoàng thân nữa và vội chạy theo Lizaveta Procofievna lúc đó đã hùng hổ bước xuống bậc cấp hàng hiên. Adelaida, vị hôn phu của nàng, và Alexandra đã từ biệt hoàng thân với mối chân tình cảm mến. Evgheni cũng vậy và chỉ có mỗi mình chàng là vẫn giữ được vẻ tươi cười khinh khoái.

- Tôi đã tiên đoán thế nào sự việc cũng đến thế này! - chàng thì thầm với một nụ cười khả ái nhất. - Chỉ tội một nỗi là người bạn khốn khổ của tôi đây phải chịu đựng quá sức.

Aglaia ra đi không một lời giã biệt.

Nhưng buổi tối hôm ấy chưa phải là hết biến cố đâu. Lizaveta Procofievna còn phải đương đầu với một cuộc chạm trán bất ngờ hơn thế nữa.

Trước lúc bà ta bước xuống bậc cấp hiên nhà dẫn ra con

đường ôm quanh công viên, một cỗ xe song mã lịch sự chợt lướt qua ngôi biệt thự của hoàng thân. Hai phụ nữ phục sức cực kì diễm lệ ngồi trong xe. Bất ngờ cỗ xe dừng hẳn lại cách ngôi nhà khoảng mươi bước, rồi một thiếu nữ vội quay ra sau như vừa trông thấy một người quen mà nàng đang có chuyện cần nói.

- Evgheni Pavlovitr đó à? Có phải anh đó không, cưng? - một giọng lảnh lót và êm ả khiến hoàng thân và có lẽ một người khác nữa phải giật mình. - Ôi, gặp anh ở đây em mừng muốn chết. Em đã cho người xuống nhà dưới phố kiếm anh, hai người lận! Họ kiếm anh suốt ngày hôm nay đó!

Evgheni Pavlovitr đứng sững trên bậc cấp như trời trồng. Lizaveta Procofievna cũng đứng lặng người nhưng không đến nỗi kinh hoàng, thảng thốt như Evgheni Pavlovitr. Bà nhìn người đàn bà dạn dầy kia cũng bằng một tia nhìn lạnh lùng khinh bỉ như bà vừa nhìn "bọn người kia" năm phút trước đó, xong đến lượt bà quay phắt lại nhìn Evgheni Pavlovitr.

- Em cho anh biết tin này, - giọng nói lảnh lót đó lại rót tiếp, - anh khỏi lo về vụ mấy trái phiếu của Kupfer nữa. Em đã bảo Rogojin mua mấy trái phiếu ấy với lãi suất ba mươi phân rồi. Vậy là anh khỏi phải lo lắng gì trong ba tháng tới đây. Còn về phần Biscup và tất cả mấy tên vô tích sự đó thì ta sẽ săn sóc họ theo cung cách bạn bè. Vậy là anh thấy không, mọi chuyện đều tốt đẹp cả. Cứ vui lên đi. Thôi mai gặp lại nhé!

Cỗ xe lao đi và chẳng mấy chốc mất dạng.

- Thật là một con điên! - Evgheni Pavlovitr kêu lên, mặt đỏ bừng vì giận và bối rối nhìn quanh. - Tôi chẳng hiểu cô ta nói những gì nữa. Những trái phiếu gì mới được chứ? Mà cô ta là ai?

Lizaveta Procofievna cứ nhìn chàng ta đăm đăm thêm vài giây nữa.

Thế rồi bà đột ngột cất bước và đi nhanh về nhà, mấy

người kia theo sau bà. Đúng một phút sau, Evgheni Pavlovitr quay lại gặp hoàng thân tại hàng hiên, đầy vẻ kích động.

- Thưa hoàng thân, xin ngài cứ tình thật bảo cho tôi biết, ngài có biết chuyện này là nghĩa gì không?

- Tôi chẳng hiểu gì về việc đó cả! - hoàng thân đáp, chính ngài cũng đang ở trong trạng thái căng thẳng ghê gớm.

- Không à?

- Vâng, không.

- Thì tôi cũng vậy, - Evgheni Pavlovitr chợt cười lớn. - Tôi chẳng có liên can gì với chuyện trái phiếu hết. Tôi xin thề như vậy, xin hãy tin lời nói danh dự của tôi! Sao, ngài làm sao thế?.. Ngài có vẻ như muốn xỉu vậy?

- Ồ, không, không có gì đâu, tôi dám chắc mà, không...

XI

Đến ngày thứ ba thì gia đình Epantrin đã trở lại lắng dịu, nguôi ngoai. Mặc dù với bản tính cố hữu, hoàng thân vẫn cho rằng ngài có lỗi lắm và quả thực ngài còn đợi chờ một hình phạt nữa, thế nhưng trong thâm tâm, ngài tin ngay từ đầu rằng Lizaveta Procofievna chắc không thể nào giận ngài thật được, mà đúng ra bà giận cho chính bà hơn. Vì vậy, một khoảng thời gian hờn ghét kéo dài đến ngày thứ ba đã ném ngài vào một cảnh huống bứt rứt tăm tối nhất. Cũng còn nhiều cảnh huống khác giải thích cho nỗi băn khoăn này, nhất là cảnh huống sau. Đó là trong suốt ba ngày ấy, cái tâm trạng hoài nghi của hoàng thân càng lúc càng da diết, về sau này hoàng thân đã thống

trách mình vì hai thái cực sau: một bên là niềm tin tưởng, "dẫn khởi bằng sức thôi thúc thật quá sức vô ý thức", đằng khác là mối hoài nghi muộn phiền, thấp hèn. Nói gọn một lời, đến cuối ngày thứ ba thì cái biến cố về người đàn bà kì dị ngồi trên xe gọi Evgheni Pavlovitr đã nẩy sinh trong trí tưởng tượng của hoàng thân những ý nghĩ vừa bí nhiệm, vừa đáng kinh hãi. Cái đinh của vấn đề khó hiểu đó, chưa kể đến những khía cạnh khác, hẳn nằm trong câu hỏi đau đớn này: có phải chính ngài chịu trách nhiệm về vụ "trọng đại" mới mẻ này không, hay là ai...? Nhưng ngài không thể nói kẻ khác đó có thể là ai cả. Về những chữ đầu "N.F.B" thì ngài xem đó chẳng qua chỉ là một trò đùa vô tội vạ, thật là một trò đùa trẻ con và cũng thật là vô ý thức chẳng đáng để tâm đến, và xét trên một khía cạnh, nó còn gần như nhơ nhuốc nữa là khác.

Tuy nhiên, hôm sau cái buổi tối nhuốc nhơ mà hoàng thân đã coi mình như "kẻ thủ phạm" chính của những vụ tai tiếng bất ngờ ấy, hoàng thân đã có hân hạnh được tiếp đón hoàng thân S. và Adelaida đến thăm vào buổi sáng nhân lúc hai người đi dạo qua đó. Họ tạt thăm hoàng thân với "chủ đích" là hỏi thăm sức khỏe của ngài. Adelaide vừa mới khám phá một cái cây trong công viên, một cây cổ thụ hùng vĩ với bao nhiêu là cành lá sần sùi, sum suê những lá xanh non cùng một trũng nứt thật lớn trên thân cây. Nàng đã nhất định phải vẽ cây ấy cho bằng được. Vì vậy trong suốt nửa giờ viếng thăm hoàng thân, họ ít có nói chuyện gì khác ngoài cái cây ấy. Hoàng thân S. vẫn khả ái và duyên dáng như bao giờ; ông hỏi thăm hoàng thân về quãng đời đã qua và ôn lại những dịp sơ ngộ của họ ngày trước, có thể nói là họ không nhắc nhở chút gì về chuyện buổi tối hôm trước cả. Nhưng đến cuối, Adelaida không còn giữ mồm giữ miệng được nữa nên cười lớn mà thú nhận rằng họ đến đây một cách "bí mật", và mặc dù nàng

không hề thú nhận thêm điều gì khác nữa, thế nhưng chỉ cần xét qua cái tiếng "bí mật" của họ cũng có thể kết luận được rằng song thân họ, nhất là Lizaveta Procofievna, đã có ác cảm với hoàng thân hết sức. Thế nhưng cả Adelaida lẫn hoàng thân S. vẫn không ai hở môi một lời nào về bà, về Aglaia hay cả đến Ivan Fiodorovitr trong suốt cuộc viếng thăm của họ. Họ cũng không mời hoàng thân cùng họ đi dạo tiếp nữa. Không có một dấu hiệu nào cho thấy rằng họ sẽ mời ngài đến thăm nhà họ cả; thật vậy, không hề có một câu nói nào ngụ ý mời mọc thoát ra từ miệng Adelaida lúc nàng trình bày cho ngài nghe về một thứ màu nước mà nàng đương dùng, và chợt nàng tỏ ý hết sức muốn trao màu nước ấy cho hoàng thân xem. "Làm sao trao cho ngài xem màu ấy ngay được nhỉ? Để xem, tôi sẽ nhờ Colia đem đến cho ngài xem nếu hắn ghé qua nhà, còn không ngày mai đích thân tôi sẽ đem theo khi đi dạo với hoàng thân đây", nàng kết luận như vậy, và lấy làm vui thích vì đã giải quyết được hoàn cảnh khó khăn đó thật khôn khéo và thật đẹp ý mọi người.

Thế rồi sắp đến lúc họ chào giã biệt nhau, hoàng thân S. mới ra vẻ chợt nhớ lại một điều gì:

- À, nhân tiện, - ông nói, - thưa bạn Lev Nicolaevitr, có lẽ ngài biết người đàn bà ngồi trên xe gọi với xuống Evgheni Pavlovitr đấy chứ?

- Đó là Naxtaxia Filippovna, - hoàng thân đáp. - Há ông chưa biết nàng sao? Nhưng người thiếu nữ ngồi bên nàng thì tôi không được rõ.

- Tôi biết, tôi có được nghe nói, - hoàng thân S. nhanh nhẩu nói, - nhưng cô ấy làm như thế để làm gì vậy? Thú thật rằng tôi mù tịt không hiểu sao nữa, mà chắc nhiều kẻ khác cũng chẳng hiểu được nguyên do.

Hoàng thân S. nói với một giọng bối rối thấy rõ.

Hoàng thân trả lời giản dị:

- Nàng nói về mấy trái phiếu của Evgheni Pavlovitr mà nàng đã nhờ Rogojin mua của một kẻ cho vay nào đó, và nàng đã bảo Rogojin gắng giúp Evgheni Pavlovitr.

- Tôi biết, tôi có nghe mà, thưa hoàng thân, nhưng điều đó không thể nào đúng sự thật được! Không có lí gì mà Evgheni Pavlovitr lại có mấy cái giấy vay nợ ấy cả! Trong khi tài sản của anh ta vĩ đại như vậy! Đã hẳn là vì cái tính hơi bông lông, trong dĩ vãng anh ta cũng có làm như thế thật, và quả tôi đã cố gắng giúp anh ta thoát ra khỏi cảnh ấy. Nhưng với một gia tài đồ sộ như thế mà phải kí giấy vay nợ của bọn cho vay rồi phải lo lắng vì chuyện đó thì thật là thậm vô lí. Và anh ta cũng đâu đã đi đến chỗ giao du thân mật với Naxtaxia Filippovna đến thế! Điều này mới thật là bí hiểm. Anh ta đã thề không hề biết gì về chuyện này và tôi hoàn toàn tin anh ta. Nhưng thưa hoàng thân, tôi muốn hỏi xem ngài có biết gì về việc này không? Ý tôi muốn nói là ngài có tình cờ nghe tin đồn nào về chuyện đó không?

- Không, tôi không biết gì về chuyện đó cả, tôi cam đoan với ông rằng tôi chẳng có liên can gì đến việc đó hết.

- Kìa hoàng thân, sao hôm nay ngài lạ lùng quá thế nhỉ? Thật tôi không hiểu ngài rồi đó, nào tôi có dám nghĩ rằng ngài có liên can chút gì đến chuyện đó đâu? Chà, hôm nay ngài có vẻ khó ở rồi đó!

Ông ta ôm chầm lấy hoàng thân và hôn ngài.

- Ông có ý nói gì khi bảo có liên can chút gì đến "một chuyện như thế"? Tôi không hề thấy có "một chuyện như thế" nào ở đây hết.

Hoàng thân S. trả lời hơi lạnh nhạt:

- Rõ ràng có kẻ muốn tìm cách này nọ để hạ uy tín của Evgheni Pavlovitr trước sự chứng kiến của người khác bằng cách gán cho anh ta những chuyện anh ta không hề làm và

không thể nào làm được.

Hoàng thân Lev Nicolaevitr thật bối rối, nhưng ngài vẫn đăm đăm nhìn hoàng thân S. bằng tia nhìn dò hỏi, tuy nhiên, hoàng thân S. không nói gì nữa.

- Nhưng há chỉ có chuyện mấy cái trái phiếu ấy thôi sao? - Sau rốt hoàng thân hỏi với một nỗi xao xuyến bất an. - Có phải lời nàng nói ngày hôm qua chỉ có nghĩa đen như thế thôi hay sao?

- Nhưng xin thưa với ngài rằng... ngài cứ xét mà xem... làm sao Evgheni Pavlovitr có thể hòa hợp được với... cô ta và còn tệ hơn nữa, với tên Rogojin kia chứ? Tôi xin nhắc lại, gia tài của anh ấy rất lớn. Tôi biết chắc chắn như vậy. Và anh ta lại sắp được hưởng gia tài của chú anh ta nữa. Vậy là rõ ràng Naxtaxia Filippovna chỉ...

Hoàng thân S. chợt ngừng lại, đã rõ vì ông ta không muốn nói gì thêm với hoàng thân về Naxtaxia Filippovna nữa.

- Nhưng ít ra thì ông ta cũng phải biết nàng chứ, có đúng không? - hoàng thân Lev Nicolaevitr chợt hỏi sau một phút yên lặng.

- Hình như thế... thì anh chàng cũng bay bướm lắm mà! Nhưng nếu có quen thì anh ta cũng đã quen từ lâu lắm rồi, xa xưa rồi, đâu hai ba năm trước, dạo anh ta còn đi lại với Totxki. Bây giờ thì không thể có chuyện đó nữa, với lại họ cũng chẳng bao giờ thân thiết với nhau cả. Thì ngài cũng biết lúc trước nàng đâu có ở đây. Cũng chẳng biết là nàng ở đâu nữa. Tôi chỉ mới thấy bóng dáng xe nàng ba ngày đây thôi, không hơn.

- Một cỗ xe thật lộng lẫy! - Adelaida trầm trồ.

- Vâng, chiếc xe lộng lẫy thật.

Sau đó, hai người đã từ biệt hoàng thân một cách hết sức thân ái, và có thể nói là rất huynh đệ chi tình.

Đối với vai chính của chúng ta đây, cuộc viếng thăm này

quả có một yếu tố quan trọng vô cùng. Rõ ràng ngài đã nghi ngờ nhiều từ chiều hôm trước (và có lẽ còn trước lúc đó nữa); nhưng cho đến khi cuộc viếng thăm này xảy ra thì ngài không dám biện minh đầy đủ sự lo lắng của mình! Giờ đây chuyện đã rõ mồn một: hoàng thân S. đã giải thích sự việc đó không được đúng, tuy nhiên, ông cũng không đi xa sự thật là mấy và đã manh nha "ngửi" thấy có một "âm mưu" nào trong đó rồi. "Tuy vậy, biết đâu ông ta đã hiểu rõ việc đó, - hoàng thân nghĩ, - nhưng ông ta không muốn nói ý nghĩ của mình ra nên đã cố tình giải thích sai lạc việc ấy đi đấy thôi".

Điều hiển nhiên nhất là họ đã đến thăm ngài (nhất là hoàng thân S.) với hi vọng thu lượm được một tin tức gì đó; và nếu quả thế thì họ đã mặc nhiên xem ngài cũng có dự phần trong âm mưu đó. Hơn nữa, nếu đúng như vậy và nếu quả đó là việc quan trọng thật thì có nghĩa là "nàng" đang theo đuổi một mục đích ghê gớm nào đó rồi. Mà mục đích gì thế nhỉ? "Và làm sao người ta "cản" nàng lại được nhỉ? Thật vô phương ngăn cản "nàng" khi mà nàng đã quyết liệt theo đuổi mục đích đó! Kinh nghiệm đã dạy cho hoàng thân thấm thía điều này rồi. "Nàng điên mà! Nàng điên mà!"

Nhưng cũng trong buổi sáng hôm ấy, có bao nhiêu chuyện bí ẩn khó hiểu cùng xảy ra, chuyện nào cũng đòi hỏi được giải quyết gấp rút khiến cho hoàng thân buồn rầu quá đỗi. Ngài nguôi ngoai phần nào nhờ Vera Lebedev, cô gái bế bé Liuba đến với ngài, rồi nàng tươi cười tán gẫu với ngài một lúc lâu. Theo bên nàng, cô em gái đứng cười toe toét, rồi đến cậu học trò con trai của Lebedev. Cậu này quả quyết với hoàng thân: "Cái ngôi sao gọi là Sao Ngải Cứu"[*] chép trong sách *Khải Huyền* đã rơi xuống "các suối nước" đó, đã được ba của nó cắt nghĩa ra là hệ thống đường hoả xa chằng chịt khắp lục địa Âu Châu. Hoàng thân không tin rằng Lebedev lại cắt nghĩa như vậy nên ngài

định bụng sẽ hỏi lão ngay khi có dịp. Qua sự tiết lộ của Vera, hoàng thân được biết Keller đã dọn vào ở nhà họ ngày hôm trước và rõ ràng là hắn sẽ lưu lại một thời gian vì hắn đã tìm thấy một tri kỉ để hàn huyên và đã kết làm bạn với tướng Ivolgin rồi. Tuy nhiên hắn tuyên bố rằng hắn lưu lại nhà họ để hoàn tất sự học đấy thôi. Nói chung hoàng thân cảm thấy mỗi ngày mỗi mến lũ con của Lebedev. Colia thì suốt ngày hôm ấy không thấy mặt mũi đâu, nó đã đi Peterburg từ sớm, Lebedev cũng đã ra đi lo công chuyện từ lúc tinh mơ. Nhưng hoàng thân đang nóng ruột chờ đợi Gavrila Ardalionovitr, gã chắc chắn phải ghé gặp ngài vào ngày hôm ấy.

Gã đến vào khoảng sáu giờ rưỡi chiều, ngay sau giờ ăn tối. Vừa thoáng nhìn gã, hoàng thân nghĩ chắc gã đã biết mọi điều cần biết về câu chuyện đó một cách thấu đáo rồi... mà thật chứ, làm sao gã lại không biết khi bên cạnh gã có những viên phụ tá cỡ như cô em Varvara Ardalionovna và chồng của cô ta? Nhưng những mối liên hệ giữa hoàng thân và Gania có hơi đặc biệt. Tỉ dụ như hoàng thân đã uỷ thác vụ Burdovxki cho gã và đã đặc biệt yêu cầu gã lo toan hộ vụ này, và một vài việc trước đó nữa, mặc dù tin cậy gã như vậy, tuy nhiên đã hẳn vẫn có nhiều việc mà hai người thỏa thuận với nhau không đề cập tới. Lắm lúc hoàng thân có cảm tưởng rằng về phía Gania, có lẽ gã mong muốn mối liên lạc giữa gã và hoàng thân được hết sức chân thành, hết sức chân tình và chẳng có gì giấu giếm giữ kẽ với nhau hết; chẳng hạn lúc này đây, Gania đến với ngài là gã đã quyết định dứt khoát rằng đã đến lúc phải đập tan mọi băng giá giữa hai người về mọi phương diện. Tuy nhiên, Gavrila Ardalionovitr lúc đó vội vàng lắm, cô em gã đang đợi gã tại phòng của Lebedev để bàn một chuyện hết sức khẩn cấp giữa hai người.

Nhưng quả nếu Gania ước mong sẽ đón nhận được những

câu hỏi nôn nả, những tiết lộ háo hức, hay những lời tâm sự thân tình thì thật gã lầm lớn. Trong hai mươi phút viếng thăm của gã, quả thật hoàng thân có hơi trầm mặc và gần như là trí óc ngài phiêu du nơi cõi nào rồi. Những câu hỏi mà Gania mong đợi hay nói đúng hơn cái câu hỏi quan trọng mà gã đang mong được nghe, đã không được hoàng thân cất lên. Thế rồi đến lượt chính Gania cũng nhất định nói năng chỉ trong giới hạn nào đó thôi. Gã thao thao bất tuyệt suốt hai mươi phút bằng một giọng nhanh nhẩu, tươi cười nhưng tuyệt không đả động gì đến điểm chính của vấn đề.

Giữa những chuyện nọ, chuyện kia, Gania kể cho hoàng thân nghe rằng Naxtaxia Filippovna mới đến Pavlovxc có bốn ngày mà nàng đã lôi cuốn được bao nhiêu sự chú ý của mọi người. Nàng ngụ tại nhà Alexeevna, một biệt thự cổ kính, nhỏ hẹp ở đâu đó trên đường Mat'roxki, nhưng cỗ xe của nàng thì thật lộng lẫy bậc nhất ở Pavlovxc. Cả một đám đông ngưỡng mộ nàng, già cũng như trẻ, đã vây chung quanh nàng, cỗ xe của nàng lắm khi được các trang kị mã đi hộ tống. Như bản tính xưa nay, Naxtaxia Filippovna tỏ ra rất thận trọng, cân nhắc, và nàng chỉ tiếp người nào nàng muốn tiếp mà thôi. Tuy vậy, có đến cả một đoàn tuỳ tùng ưu hạng túc trực chung quanh nàng và sẵn sàng đứng sau lưng nàng khi hữu sự. Có một vị trong số du khách nghỉ hè đã huỷ bỏ cuộc đính hôn của y vì nàng, và cũng vì nàng, một ông tướng già đã từ mặt con trai ông. Nàng thường dạo xe với một thiếu nữ duyên dáng mới mười sáu xuân xanh, một người bà con xa với Daria Alexeevna. Cô gái đó hát hay, cho nên tối đến, nhà họ là cái đích chú ý của nhiều người. Tuy nhiên, Naxtaxia Filippovna tỏ ra tư cách rất mực, nàng ăn mặc giản dị nhưng hết sức ưa nhìn, tất cả các bà, các cô đều ghen tị với cái "khiếu thẩm mĩ cùng nhan sắc và cỗ xe của nàng".

- Cái biến cố li kì ngày hôm qua đã hẳn là có dự tính trước cả rồi, - Gania buột miệng nói, - và việc đó bắt buộc phải xảy ra. Nếu muốn tìm lỗi ở nơi nàng thì thật khó mà tìm ra, hay lại phải bịa ra mà thôi, mà cho dù có bịa thì cũng phải bịa ra ngay lúc đó mới kịp, - gã kết luận, tới điểm đó gã mong mỏi hoàng thân sẽ hỏi lí do tại sao gã lại cho cái biến cố hôm qua là "có dự tính trước", và tại sao "lại phải bịa ra ngay lúc đó mới kịp". Nhưng hoàng thân lại không hỏi han gì.

Gania nói rất tỉ mỉ về Evgheni Pavlovitr, dù hoàng thân chẳng hề hỏi, điều này thật lạ vì gã đã tự dưng khơi chuyện mà chẳng có lí do nào cả. Theo ý Gavrila Ardalionovitr, Evgheni Pavlovitr chưa hề biết Naxtaxia Filippovna, chàng ta chỉ quen sơ nàng mới đây thôi, bốn ngày trước đây đang lúc đi dạo chàng ta được giới thiệu với nàng, không biết là chàng ta có vào nhà nàng lần nào chưa, dù là vào với nhiều kẻ khác nữa. Về phần mấy cái giấy nợ thì cũng có thể là có thật lắm (sự thật thì Gania đã quả quyết là có); đã hẳn tài sản của Evgheni Pavlovitr thì to rồi, nhưng "có vài việc trục trặc về cái tài sản đó". Ngay lúc vừa đả động đến cái đề tài sốt dẻo, hấp dẫn đó thì Gania chợt ngừng lại. Gã không nói thêm một lời nào về hành động của Naxtaxia Filippovna tối hôm trước nữa, ngoài những lời gã vừa nói trước đó. Rốt cuộc, Varvara đến tìm Gania, nàng nán lại một phút rồi cho biết (mặc dù không ai hỏi) rằng Evgheni Pavlovitr hiện đang có mặt tại Peterburg ngày hôm nay và có lẽ cả ngày mai nữa, rằng chồng nàng, Ivan Pet'rovitr Ptitxưn cũng đang ở Peterburg và rất có thể ông ta đang lo thu xếp công việc cho Evgheni Pavlovitr, chắc chắn đã có việc gì xảy ra tại Peterburg rồi. Khi sắp ra đi, nàng còn nói thêm rằng Lizaveta Procofievna hôm nay hết sức bẳn tính, nhưng có điều lạ lùng nhất là Aglaia đã cãi nhau với cả nhà, không phải riêng cha mẹ nàng thôi, mà nàng còn cãi vã

với cả hai cô chị nữa, và điều đó thật không nên, không phải chút nào! Sau khi đã tiết lộ, làm như thể tình cờ, cho hoàng thân biết nguồn tin giờ chót ấy rồi (mà quả nguồn tin đó đối với hoàng thân thật vô cùng có ý nghĩa), hai anh em bèn ra đi. Gania không nói một lời nào về chuyện "con trai của Pavlisev", có lẽ vì cái đức khiêm tốn giả hình của gã, cũng có thể là gã "tránh làm đau lòng" hoàng thân, tuy nhiên, hoàng thân cũng đã một lần nữa cám ơn gã đã chu đáo lo cho công việc đó trọn vẹn.

Sau cùng, hoàng thân rất lấy làm sung sướng được ở yên một mình; ngài rời hàng hiên, băng qua đường đi vào công viên; ngài muốn suy nghĩ chín chắn trước khi đi đến một bước quyết định. Nhưng cái "bước quyết định đó" không phải là chuyện có thể suy nghĩ chín chắn được, một bước thuộc loại người ta không thể suy tính, cân nhắc nổi, mà đơn thuần là chỉ cứ việc tự quyết lấy thôi: Tự nhiên, ngài thấy vô cùng khắc khoải mong muốn xa lìa mọi sự ở chốn này và trở về chốn cũ, trở về một miền tịch liêu vời vợi nào đó, ra đi ngay không một lời giã biệt bất cứ ai. Ngài có linh cảm rằng nếu ngài chỉ cần nán lại đây đôi ngày nữa, thế nào ngài cũng bị cuốn hút vào cõi thế giới này, rồi thế nào cuộc đời ngài cũng bị chôn chặt mãi mãi với thế giới đó mà thôi. Nhưng ngài suy xét câu hỏi này không đến mười phút; ngài đã lập tức quyết định rằng, ngài "không thể nào" bỏ chạy được, rằng như thế thì có khác nào hèn nhát, rằng có những vấn đề đang ở trước mặt mà bây giờ ngài phải giải quyết, hay ít ra cũng làm mọi điều có thể làm được, để giải quyết chúng. Đắm đuối trong cõi suy tưởng đó, ngài quay về nhà. Cuộc đi dạo của ngài không tới mười lăm phút. Lúc đó ngài thấy khổ sở cùng cực.

Lebedev chưa về nhà, đến buổi tối Keller đã tìm được cách ra mắt hoàng thân; hắn không say rượu, nhưng chẳng hề giữ

gìn mà cứ việc tâm sự, mà thổ lộ hết can tràng ra với hoàng thân. Hắn nói trắng ra với ngài rằng, hắn đến để kể cho ngài nghe tất cả chuyện đời hắn và hắn lưu lại Pavlovxc này cũng chỉ có mục đích đó thôi. Không có cách gì để xua đuổi hắn được cả: hắn sẽ chẳng chịu ra đi với bất cứ giá nào. Hắn đã định tâm là sẽ thuyết một bài đại cà sa chẳng đầu chẳng đuôi gì cả, thế nhưng gần như mới nói được tiếng đầu là hắn đã nhảy ngay đến kết luận mà tuyên bố rằng, hắn đã đánh mất tất cả những "chứng tích đạo đức" rồi (chỉ vì hắn đã mất niềm tin nơi Đấng Toàn Năng), nên hắn quả đã xoay sang thói trộm cắp. "Ngài có thể tưởng tượng được như thế không?"

- Này ông Keller, xin ông nghe đây, ở vào địa vị ông, không đời nào tôi thú nhận điều này, nếu không có lí do xác đáng, - hoàng thân mở lời, - nhưng thôi, chắc hẳn ông cũng có lí do gì rồi nên mới tự kết tội mình như thế chứ nhỉ?

- Tôi tiết lộ điều này với ngài và chỉ với một mình ngài mà thôi, mà sở dĩ tôi thú nhận như thế cũng chỉ nhằm cải thiện đời sống đạo đức của tôi đấy thôi! Tôi không hề hở môi với một ai khác cả, tôi sẽ chết và đem theo bí mật đời tôi xuống đáy mồ! Nhưng này, thưa hoàng thân, ngài cũng biết đấy, thời buổi này kiếm đồng tiền thật khó khăn hết sức! Kiếm ở đâu được bây giờ, tôi hỏi ngài? Chỉ có một câu trả lời: "Anh cứ đem vàng và kim cương đến đây rồi chúng tôi sẽ cho anh vay tiền. Thế có nghĩa là đem đúng những thức mà tôi không có, ngài có tưởng tượng được chăng? Thế rồi rốt cuộc tôi nổi cáu sau một hồi chờ đợi và bảo rằng "Còn ngọc bích thì sao? Mấy người có cầm ngọc bích không?", và hắn nói, "Có chứ, chúng tôi cầm cả ngọc bích nữa". Tôi đáp, "Hừ, thế thì hay lắm", rồi tôi đội mũ vào và bước ra. "Trời đánh thánh vật cái bọn ác ôn như bọn mày! Lạy Chúa tôi".

- Nhưng mà ông có ngọc bích không chứ?

- Làm sao mà tôi có ngọc bích được! Ồ, hoàng thân, ngài vẫn còn khư khư với cái quan điểm ngây thơ, chân chất hệt như một ông cố đạo về cuộc đời, tôi dám nói như vậy!

Rốt rồi hoàng thân thấy hổ thẹn hơn là thương xót cho hắn. Ngài còn tự hỏi: "Không biết một kẻ tiếng tăm đức hạnh có thể ảnh hưởng được đến con người này chút nào không?" Không hiểu sao, ngài xét thấy tầm ảnh hưởng của ngài không thích hợp chút nào, chẳng phải vì cái đức tính hạ mình của ngài, mà vì cái cách nhìn đời đặc biệt của ngài. Dần dà, họ chịu chuyện trò với nhau và chẳng mấy chốc, hai người không còn muốn rời nhau nữa. Keller đã thú nhận thật bộc trực về những hành vi xấu xa của hắn đến nỗi người ta khó có thể tưởng tượng được một người lại có đủ can đảm để nói huỵch toẹt ra những điều như thế. Cứ mỗi lần bắt đầu một câu chuyện mới, hắn lại cam đoan với hoàng thân rằng hắn hối hận và thật là "nhỏ lệ trong tim", thế nhưng hắn lại kể từng câu chuyện đó như thể hãnh diện về những hành động hắn đã làm, và đôi lúc thật hết sức tiếu lâm đến độ cả hắn lẫn hoàng thân phải bò ra cười như những tên điên.

- Điều đáng kể nhất là ông có một bản tính dễ tin như con trẻ và một niềm tin cậy phi thường, - Rốt cuộc, hoàng thân bảo. - Ông có biết rằng nội chừng đó cũng đủ để tha thứ cho ông biết bao nhiêu lầm lỗi rồi không?

- Vâng, quả thực là bản tính tôi rất mã thượng và cao quý! - Keller biểu đồng tình, hắn bị xúc động ghê lắm. - Nhưng thưa hoàng thân, cái tính cao quý ấy chỉ có trong mộng mơ, có thể nói đó là chuyện phỉnh phờ đấy thôi. Chẳng bao giờ nó trở nên sự thật cả. Nhưng tại sao lại thế? Tôi cũng chẳng hiểu nữa.

- Đừng thất vọng. Bây giờ có thể quả quyết rằng ông đã trình bày cho tôi thấu rõ về con người của ông rồi. Ít ra thì tôi thấy cũng không thể nào thêm thắt một điều gì nữa được hết,

phải không?

- Không thể nào à? - Keller kêu lên bằng một giọng thống thiết. - Ôi, hoàng thân, ngài vẫn chưa bỏ được cái lối nhìn người của ngài, nghĩa là cái lối xét người hoàn toàn theo kiểu Thụy Sĩ!

- Vậy thì có thể còn thêm thắt được điều gì khác nữa chắc? - hoàng thân rụt rè hỏi. - Vậy thì, thưa ông Keller, ông mong gì ở tôi đây, xin ông cho biết tại sao ông lại đến với tôi để bộc bạch can tràng như vậy?

- Mong ở ngài à? Tôi đang mong gì nhỉ? Điều trước tiên, tôi lấy làm sung sướng được ngắm nhìn một con người đơn sơ như ngài, nội được ngồi trò chuyện với ngài cũng đã là thoả lòng lắm rồi. Ít ra tôi cũng biết rằng trước mặt tôi là một kẻ đức hạnh rất mực, và hai nữa... hai nữa...

Hắn đâm luống cuống.

- Chắc ông muốn mượn tiền chứ gì? - Hoàng thân gợi ý một cách thật trang trọng và giản dị, có phần nào rụt rè nữa.

Keller giật thót người, hắn ngước lên cũng với cái nhìn kinh ngạc soi thẳng vào mắt hoàng thân, rồi dộng mạnh quả đấm xuống bàn đánh "rầm" một tiếng.

- Hừ, đúng là cái cách ngài đuổi người ta đi đây mà! Thưa hoàng thân, xin ngài hãy rủ lòng thương xót cho, cái đức chân chất và ngây thơ dường ấy chưa hề nghe nói đến trong thời đại hoàng kim, với lại ngài nhìn thấu suốt vào cõi tâm linh con người như bắn một mũi tên vậy... Nhưng thưa hoàng thân, xin ngài hãy giải thích cho... bởi vì tôi... tôi ngạc nhiên quá đỗi! Đã hẳn là ý tôi đến đây để vay tiền, nhưng ngài lại hỏi cái ý tôi muốn mượn tiền như thể ngài cho rằng việc đó chẳng có gì đáng trách cả, như thể đó chỉ là chuyện đương nhiên nhất hạng trên cõi đời này mà thôi.

- Đúng, về phần ông thì quả đúng như vậy.

- Và ngài không khó chịu sao?

- Không hề! Tại sao phải thế chứ?

- Này hoàng thân, xin ngài nghe đây, tôi đã lưu lại đây từ tối hôm qua để tỏ lòng ngưỡng mộ sâu xa đối với vị Tổng Giám mục Bourdaloue người Pháp (chúng tôi đã yến ẩm tại phòng Lebedev mãi đến ba giờ sáng), nhưng điều thứ hai, và cũng là điều quan trọng hơn hết (tôi xin thề trên mọi dấu thánh giá là tôi nói thật!), đó là tôi muốn ở lại để bộc bạch tâm can cùng ngài, không giấu giếm gì, xưng ra hết, để nhờ đó đời sống đạo đức của tôi có cơ được cải thiện. Với ý tưởng đó, tôi đã ngủ thiếp đi mà lệ tràn đôi mắt. Bây giờ ngài có tin được một con người đầy đức tính cao quý dường ấy không? Ngay cái lúc tôi ngủ thiếp đi đó, cái lúc mà tôi khóc cả trong lòng lẫn lệ ướt tràn mi (vì rốt cuộc tôi đã khóc nức nở, tôi nhớ mà!) Đó, một tư tưởng hắc ám đã đến với tôi: "Này xét cho cùng thì tại sao ta lại không mượn ngài chút đỉnh tiền bạc sau khi xưng tội nhỉ?" Nghĩ thế, tôi liền chuẩn bị những lời xưng tội, có thể nói như "một món ăn cay có gia vị nước mắt" để chuẩn bị sẵn sàng mà khóc lóc, và một khi mà ngài đã mềm lòng rồi, ngài sẽ ban cho một trăm năm mươi rúp. Ngài không nghĩ như thế là bần tiện quá đỗi hay sao?

- Ồ, có lẽ đó không phải là sự thực đâu, mà chẳng qua đó chỉ là một sự trùng hợp đấy thôi. Hai ý tưởng cùng đến một lượt, điều đó rất hay xảy ra, chính tôi cũng thường gặp những trường hợp như vậy rồi. Tuy nhiên, tôi không nghĩ đó là một điều hay, và Keller này, ông cũng nên biết rằng tôi đã trách cứ bản thân về điều đó hơn bất cứ mọi điều khác. Những lời ông vừa nói đó chẳng khác nào ông nói về chính tôi vậy. Lắm lúc tôi cũng hay nghĩ rằng, - hoàng thân nói tiếp hết sức là trang trọng, ngài đã bị vấn đề đó cuốn hút sâu đậm thật rồi, - ai cũng đều giống như vậy, cho nên tôi bắt đầu biện hộ cho mình, bởi vì thật vô cùng khó lòng mà tránh cho khỏi những ý tưởng "nước đôi" đó. Tôi đã có thử rồi. Chỉ có Chúa biết tại sao

những tư tưởng như thế lại thành hình được. Thế mà ở đây, ông chỉ đích danh những tư tưởng đó là thói bần tiện! Bây giờ tôi lại đâm ra sợ hãi tư tưởng đó trở lại rồi. Dù sao, tôi không phải là quan án của ông. Nhưng tôi không cho rằng điều đó lại có thể gọi thẳng ra là thói bần tiện được, ông nghĩ sao? Ông lấy nước mắt của ông ra để lừa dối và ăn tiền, nhưng chính ông cũng thề rằng còn một động lực khác đã thúc đẩy ông xưng tội mình, một động lực cao quý chứ không phải chỉ đơn thuần mỗi một động cơ tiền bạc. Về chuyện tiền bạc, ông cần có nó để sống một mức sống cao, phải thế không? Và sau lúc đã xưng tội mình ra một cách thống thiết đến như vậy, thì chuyện tiền kia chỉ là một chỗ yếu đuối đấy thôi, đã hẳn như vậy rồi. Nhưng làm sao người ta có thể từ bỏ được cuộc sống phóng đãng của mình trong một thoáng chốc được? Điều đó thật bất khả. Vậy thì phải làm sao? Tốt hơn hết là nên để cho lương tâm ông tự xét đoán lấy, đúng thế không?

Hoàng thân nhìn Keller thật chăm chú. Rõ ràng vấn đề những ý tưởng nước đôi đã ám ảnh ngài từ lâu nay rồi.

- Chà, nghe xong những lời ngài nói thì quả tôi không còn hiểu tại sao thiên hạ lại gọi ngài là một gã khờ được! - Keller kêu lên.

Hoàng thân thoáng đỏ mặt.

- Cả đến nhà truyền giáo Bourdaloue cũng không thể bày tỏ lòng thương xót đối với con người đến như thế được, nhưng ngài đã dốc đổ lòng thương xót và đã xét đoán tôi với đậm đà tình người! Vì vậy, để tự khiển phạt mình và để chứng tỏ cho ngài thấy rằng tôi vô cùng cảm động, tôi không còn muốn một trăm năm mươi rúp nữa, xin cho tôi hai mươi lăm rúp thôi, thế cũng đã nhiều rồi! Ít ra thì đó cũng là món tiền tôi cần có để sống trong hai tuần lễ tới đây. Như vậy, tôi sẽ không đến hỏi vay tiền ngài trong hai tuần lễ nữa. Tôi muốn làm đẹp

lòng Agasca, mặc dù nàng không đáng như vậy. Ôi, hỡi hoàng thân kính mến, xin Chúa ban phước lành cho ngài!

Ngay lúc đó Lebedev bước vào, lão mới từ Peterburg về, thấy Keller đang cầm tờ giấy hai mươi lăm rúp trên tay, lão chau mày lại. Nhưng Keller đã có tiền rồi nên đã vội vàng chuồn thẳng. Lebedev liền buông lời khích bác hắn ngay.

- Ông bất công rồi đấy, - rốt cuộc hoàng thân nói, - người ta đã thật lòng ăn năn rồi mà!

- Phải, nhưng ăn năn là cái gì mới được chứ? Thì cũng đến như những lời tôi nói hôm qua thôi: "Tôi đê tiện quá! Tôi đê tiện quá!" Chỉ là những lời nói không thôi, có nghĩa lí gì đâu?

- Vậy ra đó chỉ là những lời nói suông thôi sao? Thế mà tôi cứ tưởng...

- Hừ, thì để tôi nói thật cho ngài nghe, cho mỗi mình ngài nghe thôi, vì ngài có khả năng nhìn thấu suốt tim gan con người ta: ở trong con người tôi, lời nói và hành động, cũng như sự dối trá và sự thật đều hoà chung lẫn lộn hết, và tất cả đều hoàn toàn là sự thật. Sự thật và hành động là nỗi thống hối đích thực của con người tôi, ngài tin hay không tuỳ ý, nhưng tôi thề là như vậy, còn về những ngôn từ và những lời dối trá thì tôi chỉ dùng nó trong những tư tưởng đen tối (những tư tưởng đó thì lúc nào cũng sẵn cả) để phỉnh phờ thiên hạ, và nhờ những giọt nước mắt cùng điệu bộ ăn năn thống hối, tôi còn lợi dụng được thiên hạ nữa. Lạy Chúa, quả thật như vậy đó. Tôi không hề tiết lộ cho ai khác biết điều này, vì thế nào người ta cũng cười nhạo và phỉ nhổ tôi mà thôi. Nhưng ngài, thưa hoàng thân, ngài xét đoán mọi điều bằng tất cả tình người.

- Sao lạ thế nhỉ? Thì chính ông ta cũng vừa nói với tôi những lời đó đấy thôi! - hoàng thân kêu lên. - Và cả hai người đều lấy làm hãnh diện về điều đó cả. Ông còn làm cho tôi ngạc

nhiên nữa, duy có điều là ông ấy thành thật hơn ông, vì ông đã áp dụng điều đó như một thứ nghề nghiệp thường xuyên rồi. Nào Lebedev, thế đủ rồi, đừng có nhăn mặt nhăn mày và đặt tay lên ngực như thế nữa. Há ông không còn chuyện gì để nói với tôi sao? Ông đâu có vô cớ mà đến đây nhỉ?

Lebedev mặt đã nhăn nhó như khỉ và người cứ ưỡn à, ưỡn ẹo.

- Tôi đã chờ ông suốt ngày hôm nay để hỏi ông một điều. Hãy nói thật một lần trong đời đi: ông có liên can gì đến cỗ xe ngựa ngày hôm qua không? Có hay không?

Lebedev lại nhăn mặt tợn hơn nữa, lão gượng gạo cười, hai tay xoa vào nhau rồi cuối cùng còn có vẻ cười biếm nhẽ nữa, nhưng lão vẫn chưa nói một tiếng nào.

- Tôi thấy quả ông có dính líu đến vụ đó rồi.

- Nhưng chỉ là gián tiếp thôi, chỉ gián tiếp thôi mà! Tôi xin thưa với ngài tất cả sự thật! Tôi chỉ làm có mỗi một việc: thông báo cho *kẻ ấy* biết đúng lúc rằng nhà tôi đang có đông đảo khách khứa, và có cả sự hiện diện của một vài người nào đó nữa, thế thôi.

- Tôi biết ông đã sai con trai ông đến "đó", chính hắn đã cho tôi biết rồi, nhưng sao lại đi bày ra cái âm mưu như thế cơ chứ? - Hoàng thân nóng nẩy cật vấn.

- Không phải âm mưu của tôi đâu, tôi chẳng can hệ gì cả! - Lebedev nói, xua tay phản đối. - Âm mưu này là của mấy người khác, người khác cơ! Và có thể nói đó là một chuyện hứng bất tử chứ chẳng phải là âm mưu, âm miếc gì cả.

- Nhưng để làm gì thế chứ? Vì lòng kính sợ Đấng Christ, xin ông hãy giải thích hộ cho. Cố lẽ nào ông lại không hiểu chuyện đó có liên hệ trực tiếp đến tôi sao? Hừ, họ toan bôi nhọ uy tín của Evgheni Pavlovitr chứ gì...

- Thưa hoàng thân! Ôi, hoàng thân tôn kính! - Lebedev kêu lên, người lão lại ưỡn ẹo. - Nào ngài có để cho tôi trình bày

hết sự thật đâu. Đã hơn một lần tôi cố nói sự thật với ngài, nhưng mà ngài lại ngăn không cho tôi nói tiếp.

Hoàng thân trầm ngâm suy nghĩ một lúc.

- Được rồi, - ngài chán nản nói, rõ rệt là sau một lúc đấu tranh ghê gớm, - cứ nói thật đi.

- Aglaia Ivanovna...- Lebedev liền cất tiếng.

- Thôi, im đi! - hoàng thân giận dữ la lên, ngài đỏ mặt vì phẫn nộ và có lẽ cũng vì hổ thẹn nữa. - Không thể như thế được! Tất cả chỉ là chuyện vô lí! Chính ông đã thêu dệt nên nó, hay một tên điên nào khác giống như ông đã sáng tác ra mà thôi. Đừng có bắt tôi phải nghe những lời như thế ra từ miệng ông nữa!

Đến khuya, gần mười một giờ, Colia trở về với bao nhiêu là tin tức. Tin tức của nó có hai loại: tin Peterburg và tin Pavlovxc. Nó nói lướt qua những tin quan trọng tại Peterburg (nhất là tin về Ippolit và câu chuyện đêm qua), và định là sẽ cho biết chi tiết sau, rồi nó vội vàng đề cập đến tin tức Pavlovxc. Nó vừa ở Peterburg về đây được ba giờ đồng hồ và không kịp ghé lại thăm hoàng thân, nó đi ngay đến nhà Epantrin. "Nhà đó đương lộn xộn khủng khiếp!" Đã hẳn là vụ cỗ xe ngựa là nguyên cớ đầu tiên, một lí do bề nổi, nhưng chắc chắn còn có việc gì khác đã xảy ra, một việc mà cả nó lẫn hoàng thân đều không biết gì cả. "Đã hẳn là tôi không đi do thám, tôi cũng chẳng muốn hỏi ai về chuyện đó cả. Tuy nhiên, mọi người ở nhà đó đã tiếp đón tôi nồng hậu ngoài sức mong muốn, nhưng thưa hoàng thân, họ chẳng nói một lời nào về ngài cả". Một nguồn tin sốt dẻo và quan trọng nhất cho biết trước đó Aglaia đã cãi nhau với tất cả gia đình nàng vì Gania. Những chi tiết về vụ này nó chưa được biết, trừ cái điều là họ cãi nhau vì cớ Gania (cứ thử nghĩ mà xem!) Cuộc tranh cãi thật gay gắt, và quả là có một tầm quan trọng nào đó. Ông

tướng về trễ, mặt mày ủ dột, cùng với Evgheni Pavlovitr, chàng ta được tiếp đón rất niềm nở và chàng hết sức là vui vẻ, bặt thiệp. Nhưng còn một mẩu tin quan trọng bậc nhất là Lizaveta Procofievna đã lẳng lặng cho mời Varvara Ardalionovna, lúc đó đang chuyện trò với mấy cô tiểu thư, và một cách hết sức là lịch sự, bà đã mời nàng ra khỏi nhà bà ngay lập tức và vĩnh viễn. "Chính Varia đã cho tôi biết việc đó". Nhưng khi Varia ra khỏi phòng của Lizaveta Procofievna và chào từ giã mấy cô gái kia, mấy cô đó cũng chẳng hay biết gì về việc chị ấy bị cấm cửa không được đến nhà họ vĩnh viễn, và đó là chị ấy chào họ lần cuối.

- Nhưng Varvara Ardalionovna vừa mới ghé thăm tôi lúc bảy giờ đây mà, - hoàng thân ngạc nhiên nói.

- Thì chị ấy mới bị mời ra khỏi cửa nhà kia, lúc đó tám giờ hay sớm hơn thế một chút thôi mà. Tôi lấy làm tiếc cho Varia và cho Gania hết sức. Hình như lúc nào họ cũng theo đuổi một âm mưu nào đó, không có âm mưu họ không sống yên được hay sao ấy. Tôi chẳng bao giờ hiểu được họ đang hoạch định chuyện gì, mà tôi cũng chẳng muốn biết nữa. Nhưng thưa hoàng thân quý mến, tôi xin đoan chắc với ngài rằng ở Gania vẫn còn một trái tim. Đã hẳn, xét về nhiều phương diện, thì anh ta coi như là kẻ bỏ đi rồi, thế nhưng trên nhiều khía cạnh khác, anh ta cũng có những ưu điểm đáng cho người ta tìm hiểu, và tôi chẳng bao giờ tha thứ cho mình cái tội đã không chịu hiểu anh ấy trong quá khứ... Tôi không biết mình có nên tiếp tục đi lại với gia đình Epantrin sau vụ xảy ra cho chị Varia này nữa không. Dĩ nhiên là ngay từ buổi sơ giao, tôi đã giao thiệp với họ trong một tư thế hết sức độc lập và biệt lập, tuy nhiên, vẫn phải suy xét kĩ lại về việc này.

- Chú quá thương hại anh của chú, - hoàng thân bảo nó. - Nếu sự thể đã đi đến nước này, nghĩa là Gavrila Ardalionovitr đã trở

nên nguy hiểm đối với Lizaveta Procofievna, và thế có nghĩa là những hi vọng của anh ta đã tỏ ra chắc chắn đạt được rồi.

- Cái gì? Những hi vọng gì cơ chứ? - Colia kêu lên kinh ngạc. - Ngài không có ý nói đến Aglaia đấy chứ... Điều đó là không thể!

Hoàng thân không nói gì cả.

Hai phút sau, Colia nói thêm:

- Thưa hoàng thân, ngài thật là một con người hoài nghi kinh khủng, lắm lúc tôi nhận thấy ngài hoài nghi đến chỗ cực đoan. Ngài bắt đầu nghi ngờ mọi điều và tưởng tượng ra đủ thứ chuyện... Nhưng không biết tôi dùng chữ "hoài nghi" có đúng không?

- Tôi nghĩ là đúng, dù chính tôi cũng không lấy gì làm chắc cho lắm.

- Tuy nhiên, tôi xin rút lại chữ "hoài nghi" đó; tôi đã tìm ra một tiếng khác diễn tả đúng ý tôi hơn! - Colia chợt reo lên. - Ngài không phải là một kẻ hoài nghi, nhưng mà ngài ghen, ngài đã ghen với Gania một cách khốc liệt vì một cô gái kiêu điệu!

Nói xong điều đó, Colia nhảy cỡn lên và phá ra cười như chưa bao giờ nó cười như thế. Cảnh hi lộng đó đã khiến hoàng thân đỏ mặt. Colia còn cười tợn hơn nữa. Nó khoái chí và nghĩ rằng hoàng thân ghen tuông vì cô nàng Aglaia, nhưng hắn nín cười ngay khi nhận ra hoàng thân đã bị tổn thương thực sự. Sau đó, hai người ngồi trò chuyện với nhau một cách nghiêm trang đứng đắn trong một giờ hay một giờ rưỡi đồng hồ gì đó.

Ngày hôm sau, hoàng thân phải đi Peterburg để lo một công việc khẩn cấp mất suốt cả buổi sáng. Lúc sắp sửa về Pavlovxc vào khoảng năm giờ chiều, ngài gặp Ivan Fiodorovitr tại ga xe lửa. Ông tướng vụt nắm lấy tay ngài và nhìn chung quanh như sợ điều gì, xong rồi lôi hoàng thân lên toa hạng nhất để hai người cùng đi. Ông tướng nôn nóng muốn bàn một

việc hệ trọng nào đó.

- Trước hết, thưa hoàng thân quý mến, xin ngài đừng giận tôi và nếu tôi có làm điều gì không nên không phải, xin ngài bỏ qua cho. Hôm qua, đáng lẽ tôi đã ghé thăm ngài rồi, nhưng tôi không biết ý của Lizaveta Procofievna ra sao. Ngôi nhà tôi bây giờ đúng là địa ngục, có một loài quái vật khó dò nào đó đã đến dưới mái nhà chúng tôi cũng nên, tôi quanh quẩn trong nhà mà chẳng hiểu gì cả. Về phần ngài, tôi thấy ngài là người ít đáng trách nhất, mặc dù đã hẳn là vì ngài mà có lắm chuyện xảy ra. Thưa hoàng thân, ngài cũng thấy rằng làm một con người bác ái là một điều tốt đẹp, nhưng không hẳn là tốt đẹp mọi phần. Chắc hẳn ngài cũng đã kinh nghiệm điều đó rồi. Dĩ nhiên là tôi chuộng lòng nhân từ và tôi tôn trọng Lizaveta Procofievna, thế nhưng...

Ông tướng cứ thao thao bất tuyệt theo đà hứng khởi đó, nhưng câu chuyện ông ta nói chẳng có mạch lạc, đầu đuôi gì cả. Rõ ràng là ông ta bị kích động và bị bối rối hết sức vì một điều gì đó vượt ra ngoài tầm hiểu biết của ông ta.

- Tôi không hề nghi ngờ rằng ngài có liên can gì đến chuyện này, - ông nói rõ ý định hơn vào phút chót. - Nhưng tạm thời xin ngài khoan đến thăm chúng tôi đã, tôi lấy tư cách một người bạn mà yêu cầu ngài như vậy, chờ cho đến khi nào gió đã xoay chiều hãy hay. Còn về phần Evgheni Pavlovitr, - ông ta chợt hét lên nóng nảy, - thì đúng là một trò vu cáo vô nghĩa. Đó là âm mưu của mọi âm mưu! Một toan tính, thủ đoạn đê tiện nhằm gây đổ vỡ tất cả, và tạo cớ bất hoà giữa chúng tôi mà thôi. Ngài thấy đó, thưa hoàng thân, tôi đã tâm tình cùng ngài, chứ giữa tôi và Evgheni Pavlovitr thì chưa hề trao đổi với nhau lấy một lời, ngài hiểu chứ? Chúng tôi chưa có gì ràng buộc với nhau, nhưng thế nào rồi giữa chúng tôi cũng có lúc phải thốt lên cái lời đó, có thể là một sớm một chiều

cũng nên! Và người ta cố tình để làm hại! Mà vì lí do gì thì tôi cũng chẳng hiểu! Nàng là một người đàn bà khác thường, một phụ nữ kì quặc; tôi hãi nàng đến nỗi đêm tôi không ngủ được. Và cỗ xe của nàng mới tuyệt tác làm sao! Cả mấy con ngựa trắng nữa, thật là phô trương đúng điệu chic[*] kiểu Pháp...! Ai tặng nàng cỗ xe đó? Thú thật rằng ngày hôm kia, tôi đã nghi rằng kẻ ấy là Evgheni Pavlovitr. Nhưng hoá ra rằng không thể có chuyện đó được, mà cứ cho là có đi nữa, thì tại sao nàng lại muốn quấy đảo hết mọi sự để làm gì? Vấn đề đặt ra là ở chỗ đó! Để giữ riêng Evgheni Pavlovitr cho nàng sao? Nhưng tôi xin thưa với ngài một lần nữa và tôi sẵn sàng thề rằng: không hề có chuyện ông ta quen biết nàng và vụ mấy cái trái phiếu chỉ là một chuyện bịa đặt trắng trợn! Cứ xem cái lối cô ta sỗ sàng kêu réo ông ấy ngoài đường thì biết! Đúng là một âm mưu mà! Đã hẳn là chúng ta phải gạt bỏ sự việc đó đi với tất cả sự khinh bỉ rẻ rúng, và kính trọng Evgheni Pavlovitr bội phần hơn. Tôi đã bảo Lizaveta Procofievna như thế. Còn đây là ý kiến của riêng tôi. Tôi dám chắc nàng gây nên mọi cơ sự này nhằm trả thù cá nhân tôi vì một việc xảy ra cách đây ít lâu, ngài còn nhớ không? Dù tôi chẳng hề làm điều chi đáng trách cả. Tôi đỏ mặt khi nghĩ đến chuyện ấy. Thế rồi bây giờ nàng đột nhiên tái xuất hiện, thế mà tôi cho là nàng đã tuyệt tích giang hồ rồi chứ. Chẳng hiểu lúc này Rogojin ở chốn nào nhỉ? Tôi cứ nghĩ cô ta đã trở thành bà Rogojin từ lâu cơ mà?

Nói tóm lại, ông tướng hoàn toàn thất vọng. Trong suốt hành trình kéo dài non một tiếng đồng hồ, ông ta cứ nói mãi, nói hoài, ông ta đặt câu hỏi rồi tự trả lời, ông ta siết chặt tay hoàng thân, và ít ra cũng khiến hoàng thân tin được một điều là ông ta không nghi ngờ ngài một tị nào. Điều đó đối với hoàng thân mới là quan trọng. Để chấm dứt câu chuyện, ông tướng kể về ông chú của Evgheni Pavlovitr, giám đốc một nha

sở hành chính tại thành Peterburg, một nhân vật có "địa vị cao trọng, tuổi thất tuần, kẻ bạt mạng, một tay sành ăn, và cũng là một lão già máu dê... Ha, ha! tôi biết là ông lão đã nghe nói về Naxtaxia Filippovna và ông lão còn cố công chiếm đoạt nàng nữa là khác. Một ngày nọ, tôi đến thăm ông lão; ông ta không được khoẻ nên không tiếp, thế nhưng ông ta giàu, giàu lắm và là một kẻ rất có thế lực... Ôi ước chi Chúa ban cho ông cụ được sống nhiều năm mà hưởng phúc! Nhưng rốt cuộc thì Evgheni Pavlovitr cũng hưởng trọn gia tài của ông cụ chứ chẳng chệch đi đâu được. Đúng vậy, đúng vậy. Thế nhưng tôi vẫn sợ. Tôi không biết tại sao, nhưng vẫn cứ sợ. Hình như tôi linh cảm có điềm gì lẩn quất đâu đó trong không khí, một cái gì đó giống như một con dơi, một điềm xấu bay lảng vảng, và tôi sợ, tôi sợ!.."

Thế là mãi đến ngày thứ ba, như đã nói ở phần trước, mới có sự dàn hoà về mặt hình thức của gia đình Epantrin với hoàng thân Lev Nicolaevitr.

XII

Đã bảy giờ tối. Hoàng thân định đi dạo ra công viên. Thình lình Lizaveta Procofievna xuất hiện trước hàng hiên, chỉ có mỗi một mình bà thôi.

- Điều trước tiên, - bà mở lời, - đừng có tơ tưởng rằng tôi đến đây để xin lỗi ngài. Chuyện hão huyền! Lỗi hoàn toàn ở ngài mà.

Hoàng thân không nói một lời.

- Ngài có lỗi hay không?

- Tôi có lỗi cũng như bà thôi mà. Vả lại, cả bà lẫn tôi đều không cố ý làm điều gì có lỗi cả. Ba hôm trước, tôi cứ nghĩ là mình có lỗi, nhưng nay tôi xét ra là không phải như thế.

- A, ngài là thế nữa cơ đấy! Thôi được, hãy ngồi xuống mà nghe tôi đây, vì tôi không có ý đứng đâu!

Cả hai cùng ngồi xuống.

- Điều thứ hai: tôi sẽ chẳng nói một lời nào về cái lũ trai trẻ gian ác ấy hết! Tôi chỉ nói chuyện với ngài mười phút thôi. Tôi đến đây để hỏi ngài một chuyện (có trời biết ngài đang nghĩ tôi đến đây vì việc gì!), và nếu ngài chỉ thốt lên một tiếng về cái lũ trai trẻ xấc xược ấy thì tôi sẽ đứng dậy đi ngay, và kể như giữa tôi và ngài không còn gì nữa đấy.

- Vâng, được rồi, - hoàng thân trả lời.

- Bây giờ tôi xin phép hỏi ngài: khoảng hai hoặc hai tháng rưỡi trước đây, đâu gần lễ Phục sinh ấy, có phải ngài đã gửi cho Aglaia một bức thư không?

- Thưa... vâng.

- Để làm gì vậy? Thư ấy viết những gì? Cho tôi xem nào!

Đôi mắt Lizaveta Procofievna nẩy lửa, bà thoáng run vì nôn nóng.

- Tôi không còn giữ bức thư đó, - hoàng thân nói, ngài ngạc nhiên và khó chịu hết sức. - Nếu chưa ai động đến thì thư đó vẫn còn trong tay Aglaia Ivanovna.

- Này, đừng có làm điệu! Ngài đã viết gì trong đó?

- Tôi chẳng làm điệu làm bộ chi hết, và tôi cũng chẳng sợ chi cả. Tôi thấy chẳng có lí do nào cấm tôi viết thư cho cô ấy...

- Giữ mồm giữ miệng một chút nhé! Để sau rồi hãy nói. Có gì trong thư đó? Mà tại sao lại đỏ mặt thế?

Hoàng thân suy nghĩ một lúc.

- Tôi không biết bà đang nghĩ gì, thưa bà Lizaveta Procofievna ạ! Tôi chỉ thấy rằng bức thư đó khiến bà không vui. Hẳn bà phải công nhận rằng tôi có quyền từ chối trả lời một câu hỏi như thế, nhưng để chứng tỏ rằng tôi không có gì phải sợ hãi về vụ bức thư, và không hối tiếc vì đã viết, cũng như chẳng phải đỏ mặt vì cớ bức thư đó (nói đến đây hoàng thân còn đỏ mặt tía tai gấp bội lúc trước), - tôi sẽ đọc lại bức thư đó cho bà nghe, vì tôi thiết tưởng tôi đã thuộc lòng nội dung của nó rồi.

Nói thế xong, hoàng thân đọc lại gần đúng y từng chữ một nội dung bức thư ngài đã viết.

- Thật toàn là những chuyện tầm phào không thôi mà! Không hiểu theo ý ngài thì cái chuyện tầm phào ấy nó có ý nghĩa như thế nào? - Lizaveta Procofievna nghiêm khắc hỏi sau khi bà đã lắng tai nghe một cách hết sức chăm chú.

- Tôi không biết rõ chính con người tôi cho lắm, nhưng điều tôi biết đó là tình cảm của tôi chân thật. Có lắm lúc tôi thấy mình tràn đầy sức sống và những nguồn hi vọng vô biên.

- Hi vọng gì?

- Thật khó mà giải thích được, có điều chắc chắn đó không phải là những mối hi vọng như bà đang nghĩ đến bây giờ đâu. Những hi vọng đó... nói tắt một lời, là những hi vọng về tương lai và niềm sung sướng mà có lẽ *nơi đó* tôi không là khách lạ, không là kẻ ngoại lai. Tôi bừng cảm thấy sung sướng vì được sống giữa lòng Tổ Quốc mình. Thế rồi đến một ngày, tôi cầm bút viết thư cho cô ấy, tôi cũng không biết vì sao lại viết cho cô ấy nữa. Có lắm lúc người ta muốn có một người bạn ở bên cạnh, và rõ ràng tôi cũng đã muốn có một người bạn, - hoàng thân nói thêm sau một thoáng lưỡng lự.

- Ngài yêu rồi chăng?

- Kh... không. Tôi, tôi viết cho cô ấy như viết cho một đứa em gái. Tôi cũng kí tên là anh của cô ấy mà.

- Hừ rõ ràng quá rồi, tôi hiểu mà!

- Tôi rất khổ tâm khi phải trả lời những câu hỏi này của bà, bà Lizaveta Procofievna ạ.

- Tôi biết là khổ tâm, nhưng nó chẳng làm tôi động tâm đâu. Hãy nghe tôi đây, hãy nói thật cùng tôi như nói trước mặt Chúa: ngài có nói dối tôi hay không?

- Tôi không nói dối.

- Ngài nói thật rằng ngài không có yêu đấy chứ?

- Tôi tin rằng tôi đã nói hoàn toàn sự thật.

- Ồ, ngài "tin" à: có phải cái thằng nhãi ranh ấy nó đem thư đến cho cô ta không?

- Tôi có nhờ Nicolai Ardalionovitr.

- Cái thằng nhãi ranh! Cái thằng ranh con chưa nứt mắt ấy! - Lizaveta Procofievna nóng nẩy cắt ngang. - Tôi không biết Nicolai Ardalionovitr nào hết! Chỉ biết là cái thằng nhãi ranh đấy thôi!

- Nicolai Ardalionovitr...

- Thằng nhãi ranh, tôi bảo ngài mà!

- Không, không phải là thằng nhãi ranh, mà là Nicolai Ardalionovitr, - hoàng thân trả lời bằng một giọng nhỏ nhẹ nhưng quả quyết.

- Được rồi, thưa ông bạn! Cũng được đi! Tôi sẽ không quên ông về vụ này đâu.

Phải mất một phút bà mới dằn được cảm xúc và bình tâm trở lại.

- Còn cái tiếng "hiệp sĩ nghèo" là nghĩa gì?

- Tôi hoàn toàn không biết. Người ta đã nói chuyện đó lúc không có mặt tôi. Là một chuyện đùa cợt nào đó mà thôi.

- Kể ra mà biết hết mọi việc cũng là điều hay! Nhưng có

thể nào mà con bé để ý đến ngài được nhỉ? Nó đã gọi ngài là một quái thai và một gã khờ cơ mà.

- Bà không cần nhắc lại với tôi điều ấy thì hơn, - hoàng thân nói giọng trách móc, gần như thì thầm.

- Đừng giận. Cái cô gái ấy thì bướng bỉnh, điên khùng và hư lắm! Giá nó có yêu ai, thế nào nó cũng sỉ vả người ta công khai và cười vào mặt người ta. Thì ngay tôi đây cũng vậy. Có điều là xin ngài đừng có tự hào, con bé không hề là của ngài đâu. Tôi không muốn tin như thế và chẳng bao giờ sẽ tin như thế cả! Tôi nói điều này để ngài tìm cách khác đi là vừa. Nghe đây, hãy thề với tôi là ngài sẽ không cưới *cô này* đi!

- Này Lizaveta Procofievna, bà nói gì lạ vậy? Lạy Chúa tôi! - hoàng thân suýt nhảy chồm lên vì sửng sốt.

- Nhưng suýt nữa thì ngài đã cưới vợ đấy thôi!

- Vâng, tôi suýt cưới thật, - hoàng thân cúi đầu trả lời.

- Vậy là ngài yêu *cô ả* phải không? Có phải ngài đến đây vì *cô ả* không? Đến vì *ả này* chứ?

- Tôi chẳng phải đến đây để lấy vợ, - hoàng thân đáp.

- Trên đời này có điều gì là thánh thiện đối với ngài không?

- Có chứ!

- Vậy thì hãy thề rằng ngài không đến đây để cưới *ả này* đi.

- Bà muốn tôi thề gì cũng được hết.

- Tôi tin ngài, hãy hôn tôi đi. Rốt cuộc tôi có thể thở phào nhẹ nhõm được rồi. Nhưng hãy biết: Aglaia không hề yêu ngài đâu; hãy liệu mà tìm đám khác đi, vì trong khi tôi còn sống trên đời này thì cấm không có chuyện nó lấy ngài đâu! Ngài nghe chưa?

- Tôi nghe rồi, - hoàng thân đỏ mặt đến nỗi không dám nhìn thẳng vào mặt Lizaveta Procofievna.

- Hãy nhớ cho kĩ đấy! Tôi chờ đợi ngài như người ta chờ đợi Đấng Quang Phòng (ngài đâu có đáng như vậy!), đêm đêm tôi

khóc ướt đẫm cả gối... Ồ, không phải tôi khóc vì cớ ngài đâu, đừng có lo, ông bạn ạ! Tôi có nỗi khổ tâm riêng tư khác kia, nó cứ giày vò tôi không dứt. Nhưng đây là lí do vì sao tôi đã nôn nả chờ đợi ngài: bởi tôi tin rằng chính Chúa đã dẫn dắt ngài đến với tôi làm một người bạn, một người anh em. Tôi không có ai thân thiết cả, ngoài bà cụ Beloconxcaia, thì nay bà ấy cũng đã đi xa rồi - với lại tuổi già đã khiến bà cụ đâm ra dần độn như một con cừu mất rồi. Bây giờ xin hãy trả lời hộ tôi đơn giản có hay không, mà thôi: ngài có biết tại sao cô kia lại ngồi trên xe mà kêu réo người ta vào đêm hôm ấy không?

- Tôi xin lấy danh dự mà thưa rằng tôi chẳng can hệ gì đến việc ấy, và tôi không biết một chút gì cả.

- Thế đủ rồi, tôi tin ngài. Lúc này đây tôi lại có những ý nghĩ khác về việc ấy, nhưng mới sáng hôm qua đây, tôi đã đổ tất cả trách nhiệm lên đầu Evgheni Pavlovitr, suốt ngày hôm kia và sáng hôm qua. Đã hẳn là bây giờ tôi không sao đừng chấp nhận những ý tưởng đó được. Rõ ràng là ông ta đã bị đem ra làm trò cười vì lí do nào đó, nhằm một mục đích nào đó (nội chừng đó cũng đủ khả nghi quá rồi! và chẳng đẹp một tí nào rồi!), nhưng Aglaia sẽ không lấy ông ta đâu. Tôi dám chắc với ngài như vậy ! Cho dù ông ấy là một con người tốt đi nữa, thế nhưng sự việc vẫn cứ sẽ như thế. Trước đây thì tôi còn phân vân, lưỡng lự, nhưng bây giờ tôi đã quyết ý rồi, "Cứ bỏ tôi vào hòm mà chôn tôi xuống lỗ trước đã, rồi hãy hòng mà gả con gái tôi đi", tôi mới bảo ông tướng hôm nay như vậy đó. Ngài cũng thấy rằng tôi tin ngài đấy chứ?

- Tôi thấy và hiểu điều đó.

Lizaveta Procofievna nhìn thấu suốt hoàng thân. Bà có vẻ hăm hở muốn biết xem điều bà vừa tiết lộ về Evgheni Pavlovitr đó có ảnh hưởng gì đến hoàng thân không.

- Ngài không biết gì về Gavrila Ardalionovitr đấy chứ?

- Có thể nói... là tôi biết rất nhiều.

- Ngài có biết rằng hắn đang đi lại, giao du với Aglaia đấy không?

- Tôi hoàn toàn không biết, - hoàng thân đáp, ngài ngạc nhiên và có hơi giật mình. - Có phải ý bà muốn nói rằng Gavrila Ardalionvitch đã giao thiệp qua lại với Aglaia chăng? Không thể như thế được!

- Thì chuyện đó cũng mới đây thôi. Chính cô em của hắn đã dọn đường lát lối cho hắn trong suốt cả mùa đông, cô ả đã bận rộn tíu tít như một con chuột vậy đó.

- Tôi không tin như vậy, - hoàng thân quả quyết nói sau một lúc suy nghĩ rối bời. - Nếu quả có thế thì chắc tôi đã biết rồi.

- Há ngài nghĩ rằng hắn sẽ đến ngả đầu trên vai ngài mà khóc nức nở rồi thú nhận chuyện đó chắc? Sao mà ngài ngây ngô như thế được nhỉ? Thật ngài khờ khạo quá đi mất! Mọi người đều lừa phỉnh ngài cứ như thể một... như thể một... Mà ngài không thấy xấu hổ khi đi tin tưởng vào hắn sao? Há ngài không thấy rằng hắn cứ lừa ngài từng chập đó sao?

- Tôi biết rất rõ rằng có đôi lúc ông ấy lừa gạt tôi thật, - hoàng thân miễn cưỡng thừa nhận bằng một giọng khe khẽ, - và ông ấy biết là tôi thấu rõ điều ấy... - ngài nói thêm rồi nghẹn lời.

- Chà, biết thế mà vẫn cứ tin cơ chứ! Thật là hết chỗ nói rồi! Mà thôi, ngài thì lúc nào chả thế, thế mà sao tôi lại đi ngạc nhiên nhỉ? Lạy Chúa! Lại có thể có con người như thế được sao? Chà, mà ngài có biết rằng Gania, hay hoặc giả là cô nàng Varia, đã bắt liên lạc cho con bé với Naxtaxia Filippovna đấy không?

- Bắt liên lạc cho ai? - hoàng thân kêu lên.

- Aglaia chứ ai nữa!

- Tôi không tin được! Không thể có chuyện như thế được! Mà làm vậy với mục đích gì chứ?

Ngài nhẩy nhổm dậy khỏi ghế ngồi.

- Thì tôi cũng đâu có tin, mặc dù có bằng cớ. Cái con bé ấy nó dở dở ương ương và gàn bát sách ấy mà! Cái con bé ấy nó ác lắm, ác lắm! ác quá chừng đi! Tôi dám nói suốt cả một ngàn năm là nó ác lắm! Cả lũ con gái của tôi bây giờ đều như thế hết, đến cả con gà mái rù Alexandra nữa mà cũng vượt khỏi tầm tay của tôi rồi. Nhưng tôi vẫn không tin như thế được! Có lẽ vì tôi không muốn tin như vậy, - bà nói thêm như nói cùng chính bà. - Tại sao ngài không đến thăm chúng tôi chứ? - Bà lại chợt quay sang hoàng thân, hỏi. - Tại sao suốt ba ngày nay ngài không ghé nhà chúng tôi? - Bà nóng nảy la lớn tiếng cùng ngài lần nữa.

Hoàng thân bắt đầu trình bày lí do, nhưng bà lại gạt đi.

- Mọi người đều xem ngài như một gã khờ và họ lừa phỉnh ngài! Hôm qua ngài lại xuống phố mà, tôi dám cuộc là ngài đã quỳ mọp dưới chân cái thằng du đãng ấy cầu xin nó nhận cho một vạn bạc của ngài!

- Hoàn toàn không, tôi chẳng hề nghĩ đến việc ấy. Thậm chí tôi còn không gặp ông ấy và hơn nữa, đó không phải là một thằng du đãng. Tôi có nhận được một bức thư của ông ấy.

- Cho tôi xem thư đó!

Hoàng thân móc ví lấy ra một mảnh giấy rồi trao cho Lizaveta Procofievna. Mảnh giấy ấy viết thư như sau:

"Thưa Ngài, đã hẳn là dưới con mắt thế gian, tôi không có quyền gì để tự hào cả. Đối với thế nhân, tôi là một đứa vô danh tiểu tốt có đáng gì mà tự hào nữa. Nhưng đó là dưới mắt thế nhân chứ không phải là dưới mắt ngài. Thưa ngài, tôi sắt son tin tưởng rằng có lẽ ngài tốt lành hơn những người khác. Tôi không đồng ý với Doctorenco, tôi bất đồng quan điểm với hắn trong niềm tin này. Tôi sẽ không bao giờ nhận một xu nào của ngài hết, nhưng tôi có bổn phận phải biết ơn ngài nhân vì

sự giúp đỡ của ngài đối với mẹ tôi, dù rằng đây là một điểm yếu đuối thật. Dù gì đi nữa, tôi cũng nhìn ngài bằng đôi mắt khác trước, và tôi cảm thấy cần thiết tỏ cho ngài biết điều đó. Tự hậu, tôi coi như giữa chúng ta sẽ không thể còn một liên hệ nào nữa cả. *Antip Burdovxki*.

P.S. Về món tiền một trăm năm mươi rúp còn thiếu ngài đó, trừ qua số tiền tôi đã trả lại ngài hôm trước, tôi sẽ xin hoàn lại ngài đủ số trong thời gian gần đây".

- Toàn là chuyện bá láp! - Lizaveta Procofievna kết luận, vừa ném trả lại mảnh giấy. - Chả đáng gì mà phải đọc! Mà ngài cười gì thế?

- Bà hãy thú thật rằng bà đã khoan khoái khi đọc bức thư đó đi.

- Cái gì? Khoan khoái đọc các lời bá láp, phách lối rởm đời này ấy à? Ngài không thấy rằng cái lũ đó chúng nó đã hóa điên hết vì cái thói hợm hĩnh, phách lối của chúng đó sao?

- Vâng, nhưng mà dù sao đi nữa, ông ta cũng đã tự nhận là quấy và đã cắt đứt liên lạc với gã Doctorenco rồi, còn nếu ông ấy càng kiêu căng, tự phụ bao nhiêu thì ông ta lại càng phải trả giá đắt cho cái tính hợm hĩnh ấy bấy nhiêu chứ sao. Ồ, bà thật là trẻ con đấy, Lizaveta Procofievna ạ!

- Chắc ngài muốn tôi tát tai ngài quá?

- Không đâu, tôi chắc chắn là không mà. Tôi chỉ bảo rằng đọc thư đó bà thích lắm, nhưng mà bà giấu. Tại sao bà lại xấu hổ : vì tình cảm của mình chứ? Bà thì lúc nào cũng giống như vậy thôi.

- Từ rày trở đi, ngài đừng có hòng mà bước chân vào nhà tôi nữa! - Lizaveta Procofievna nhẩy nhổm người mà kêu lên, mặt bà tái ngắt vì giận. - Đừng có hòng mà bén mảng đến cửa nhà tôi nữa đấy!

- Rồi ba hôm nữa, thế nào tự bà lại đến đây kiếm tôi đấy

thôi mà. Sao, bà không cảm thấy xấu hổ à? Đó là những tình cảm đẹp nhất của bà, có gì mà phải xấu hổ chứ? Bà chỉ làm khổ chính bà đó thôi!

- Tôi chết trước chứ đừng có hòng tôi đến tìm ngài nữa! Tôi sẽ quên tên ngài! Mà tôi đã quên rồi đấy!

Bà bỏ hoàng thân mà chạy bay đi.

- Thì tôi đã bị cấm không được léo hánh đến nhà bà rồi, đâu đợi gì bà phải nói! - Hoàng thân nói với theo bà.

- Cái... gì? Ai cấm ngài? - Bà quay ngoắt lại như bị kim đâm.

Hoàng thân lưỡng lự rồi mới trả lời. Ngài cảm thấy như mình vô tình, nhưng vừa nói hớ quá nhiều.

- Ai cấm ngài? - Lizaveta Procofievna kêu réo giận dữ.

- Aglaia Ivanovna cấm...

- Bao giờ? Nào, nói đi chứ!!!

- Sáng nay cô ấy đã gửi lời cho tôi hay rằng, tự hậu tôi không được phép đến nhà bà nữa.

Lizaveta Procofievna đứng lặng người như một tượng đá, nhưng trí óc bà suy nghĩ lung lắm.

- Cô ấy gửi lời gì? Và sai ai đi? Lại cái thằng ranh con đó chăng? Mà gửi lời miệng đấy chứ? - bà lại kêu lên một lần nữa.

- Tôi có nhận được một mảnh giấy, - hoàng thân nói.

- Đâu? Đưa đây! Đưa ngay nào!

Hoàng thân suy nghĩ một phút, rồi móc túi áo gilê lấy ra một mẩu giấy nhầu nát viết mấy dòng như sau:

"Hoàng thân Lev Nicolaevitr! Sau những chuyện vừa mới xảy ra gần đây, nếu ngài có ý tạo cho tôi một ngạc nhiên bằng việc viếng thăm gia đình chúng tôi, thì cứ tin chắc rằng ngài sẽ không nhìn thấy mặt tôi trong số những kẻ hoan hỉ tiếp đón ngài đâu. *Aglaia Epantrina*".

Lizaveta Procofievna nghĩ ngợi một phút, rồi chợt bà xô lại phía hoàng thân, nắm lấy tay ngài mà lôi đi.

- Ngay bây giờ. Đi ngay! Chủ đích bây giờ, ngay phút này! - Bà la lên trong cơn xúc động và nôn nóng.

- Nhưng chính bà đã cấm tôi...

- Cấm gì? Rõ ngớ ngẩn chửa! Thậm chí chính xác ngài chưa là đàn ông thật! Chà, bây giờ thì chính tôi mới thấy được tuốt tuột, bằng chính mắt mình...

- Nhưng ít ra cũng phải cho tôi lấy mũ đã chứ!

- Đây, cái mũ xấu xa của ông đây. Nào đi! Cả mũ nón ông cũng không sao chọn được một cái cho ra hồn nữa! Con bé đã viết thư đó... Cô ta đã viết thư đó sau vụ vừa rồi đó mà... viết trong lúc giận dữ, - bà vừa lẩm bẩm, vừa lôi hoàng thân đi mà chẳng chịu buông tay ngài ra một phút nào. - Sáng nay tôi đã đứng về phía ngài, tôi đã nói lớn tiếng rằng ngài điên nên mới không tới. Nếu không thì nó đâu đến nỗi phải viết mấy lời ngốc ngếch như thế! Thật là một bức thư sỗ sàng, hỗn láo! Thật là nhơ nhuốc cho một thiếu nữ trâm anh, đài các và khôn ngoan dường ấy! Hừ, - bà nói tiếp, - hoặc khác, có lẽ nó đâm cáu vì ngài không tới đó, duy có điều nó không tính được là không thể viết như thế cho một anh khờ, vì thế nào rồi anh ta cũng chỉ hiểu theo nghĩa đen mà thôi, mà đúng đã xảy ra như thế thật. Mà tại sao ngài lại rình nghe lỏm tôi thế chứ? - bà la lên và nhận ra mình nói khí nhiều. - Nó cần một tên hề giống như ngài, để mà giễu cho nó cười chơi. Lâu nay nó chưa gặp được ai giống như vậy, vì lẽ đó mà nó tìm ngài đấy! Mà tôi vui quá, vui quá sức vì nghĩ đến khi nó thấy ngài, nó sẽ cười ngài bằng thích... Mà tôi thì đúng là tôi vui thật! Ngài đáng như vậy lắm mà! Con nhỏ biết khai thác đúng chỗ... Mà nó còn biết khai thác đến thế nào nữa ấy chứ!

PHẦN THỨ BA

I

Lúc nào chúng ta cũng nghe thiên hạ than phiền rằng chúng ta thiếu những người thực tiễn, chúng ta có vô khối chính khách, tướng lĩnh và bất cứ lúc nào ta cũng kiếm ra ngay được các ông giám đốc hành chính đủ loại, nhưng kiếm được một con người thực tiễn thì thật là thiên nan, vạn nan. Ít ra thiên hạ cũng than vãn là không kiếm ra được người nào. Người ta còn quả quyết rằng ở một vài trục đường sắt, cả các nhân viên thừa hành cho ra hồn cũng thiếu. Người ta còn giả thiết rằng giả bây giờ có muốn thành lập một ban quản trị công ti hàng hải thạo việc thì cũng chẳng biết kiếm đâu ra chuyên viên. Thiên hạ còn nghe nói trên tuyến đường mới mở tàu hoả chạy đụng vào nhau hoặc các toa xe đổ sập ở trên cầu. Người ta còn đọc thấy tin một chuyến tàu suýt phải trú qua mùa đông giữa cánh đồng tuyết: hành khách định có một chuyến đi mấy tiếng đồng hồ, rốt cuộc đã phải khốn đốn suốt

năm ngày trường trong tuyết giá. Họ còn kể chuyện có hàng trăm tấn hàng hóa nằm hư thối trong kho suốt hai ba tháng để chờ được gửi đi. Ở một địa phương khác thì (dù chuyện này thật là khó tin) lại có một gã quản lí nào đó, nghĩa là một tay coi trạm nào đó, đã thoi vào mặt một thương gia vì đã dám thúc tay này gửi hàng hóa đi, gã còn biện bác cho cái "hành động hành chánh" đó của mình là gã "có hơi nóng tính". Trong guồng máy nhà nước có quá nhiều công sở cho đến nỗi khi nghĩ đến, người ta đã phát khiếp lên rồi. Ai cũng làm việc công sở, ai cũng lăm le làm công chức; cho nên người ta khó có thể tưởng tượng được với một tài nguyên nhân lực phong phú đến mức đó, mà sao không tổ chức nổi một ban quản trị công ty hàng hải cho nên hồn?

Lắm lúc người ta đã trả lời cho vấn đề này một cách thật là đơn giản - đơn giản đến nỗi khó mà tin được lối giải thích như thế. Người ta bảo rằng tất cả người dân nước Nga đã và đang làm việc nhà nước từ hai trăm năm nay theo kiểu mẫu thượng hạng của Đức, từ đời ông đến đời cháu rồi. Nhưng mà mấy cộng chức đúng thật là những người ít thực dụng nhất, đến cái độ mà dạo gần đây các ngài ấy còn cho rằng cái trừu tượng và thiếu kiến thức thực dụng của các ngài là những đức tính cao cả và là sự giới thiệu đáng khen nhất! Tuy nhiên, chúng ta không có ý bàn đến các ngài công chức ở đây, chúng ta chỉ muốn nói đến mẫu người thực dụng mà thôi. Hẳn không còn nghi ngờ, người ta cho rằng cái dấu hiệu rõ rệt nhất và ưu việt nhất của mẫu người thực dụng trong xứ sở chúng ta là cái tính quá ư thận trọng và hoàn toàn thiếu sáng kiến cá nhân - đến tận giờ vẫn được xem là như thế. Nhưng đâu phải một mình chúng ta có lỗi, nếu ý kiến đó được kể như một lời phỉ báng hạ giá người ta! Thoạt kì thuỷ và trên khắp thế giới này, sự thiếu sáng kiến vẫn hằng được xem như một đặc tính hàng

đầu và tỏ rõ nhất về mẫu người thực tiễn và tháo vát trong công việc; và có ít nhất chín mươi chín phần trăm nhân loại (ấy chỉ là tối thiểu) luôn luôn nghĩ như vậy, và nhiều lắm chỉ có một phần trăm nhìn sự vật khác đi.

Các nhà phát minh và các thiên tài lúc họ bắt đầu sự nghiệp (và rất thường bắt gặp là cả ở cuối chặng đường sự nghiệp của họ nữa) bị xã hội quen thói xem chẳng khác nào những gã khờ; âu đó cũng là lẽ thường tình của thế nhân đấy thôi. Chẳng hạn trong mấy chục năm nay, thiên hạ đều thi nhau đem tiền đi kí gửi vào cửa hàng cầm đồ và phó thác hàng tỉ bạc ăn lãi bốn phần trăm, thì lẽ đương nhiên, rồi khi các cửa hàng đó biến mất, mọi người vẫn giữ nguyên sáng kiến của bản thân, thì phần lớn của những triệu bạc đó nhất thiết sẽ biến mất trong cơn sốt đấu giá và lọt hết vào tay mấy tên lường đảo - mà đó thậm chí là do phép lịch sự và đạo lí tốt lành đòi hỏi nữa cơ đấy! Phải, đúng là bởi đạo lí tốt lành, vì nếu cái tính dè dặt đúng mức và sự thiếu cái tính chất độc đáo,một cách lịch lãm đã được xã hội chúng ta cho là những đặc tính bất di, bất dịch của mẫu người nguyên tắc và tháo vát rồi mà, nay nếu đột ngột thay đổi thì có khác chi khiếm nhã và hỗn xược cơ chứ. Cũng ví dụ như một bà mẹ nuông chiều con cái, bà ta sẽ kinh hãi biết mấy, và sợ đến phát bệnh được, nếu con trai hay con gái bà hơi bước chệch ra ngoài nền nếp cũ. "Không, thà là sống hạnh phúc và thoải mái còn hơn là độc đáo". Người mẹ nào cũng nghĩ như vậy lúc ru con ngủ cả. Và từ xa xưa rồi, các bà vú của chúng ta khi hát ru cháu đã từng ngâm nga rằng: "Con cứ đi trên đường vàng lối ngọc, rồi lớn lên con lãnh ấn tướng quân". Vậy là ngay đối với các u già của chúng ta, cái hàm cấp tướng cũng đã là biểu trưng cho hồng phúc tuyệt vời của nòi giống Nga rồi, và đó là một lí tưởng dân tộc phổ cập nhất về một diễm phúc thanh bình và

êm ấm. Thật vậy: khi mà ông đã đỗ các kì thi và phục vụ trong suốt ba mươi lăm năm thì rồi rốt cuộc, trong xứ sở chúng ta, thế nào ông cũng lãnh cấp tướng và đã lo dành dụm được một số tiền bạc mà đem kí gửi! Đó là phương cách giúp người dân Nga được tiếng là người thực tiễn mà gần như chẳng cần nỗ lực gì cả. Thật vậy, ở nước này mà không làm tướng được thì hoạ chăng chỉ có loại người độc đáo, nói khác đi, nghĩa là loại người không chịu an phận. Có thể có chuyện lầm lẫn ở đây lắm, nhưng xét tổng quát thì trông có vẻ thật quá, và xã hội chúng ta quả đúng quá khi định nghĩa lí tưởng của con người thực tiễn. Tuy nhiên, chúng ta đã ra ngoài đề quá xa rồi, mà chúng ta chỉ muốn đưa ra vài lời giải thích về gia đình Epantrin quen biết của chúng ta thôi. Cái gia đình đó, hay ít ra là những nhân vật nổi đình đám nhất trong gia đình đó đã đau khổ vì một phẩm chất gần như là chung cho cả họ tộc, cái phẩm chất trái ngược hẳn với các phẩm hạnh chúng ta vừa thảo luận ở trên. Không được hiểu rõ sự kiện đó lắm (mà nó quả cũng thật khó hiểu), ấy thế nhưng lắm lúc họ vẫn nghi ngờ rằng mọi việc xảy ra trong gia đình họ không giống như cung cách của các gia đình khác. Gia đình thiên hạ thì mọi việc đều trôi qua êm ả, trong khi ở nhà họ thì có đủ mọi chuyện rối rắm: thiên hạ người ta cứ đi nguyên trên đường mòn lối cũ, họ thì cứ đi trật chìa. Người ta thì có thể e lệ một cách đúng điệu, họ thì không thể được. Lizaveta Procofievna thì quả thật hay hốt hoảng, nhưng cái tính hoảng hốt đó cũng không phải là cái đức e lệ phổ thông và đài các như họ mong muốn. Tuy vậy, có thể chỉ mỗi mình Lizaveta Procofievna là bối rối thôi: các công nương thì còn quá trẻ, - dù rất sáng suốt và chua cay, - riêng ông tướng thì dù là người sáng suốt rồi (dù hẳn là không thiếu phần trì độn), nhưng trong những trường hợp khó xử cũng chỉ phát ra nổi mỗi cái tiếng "Hừ",

cuối cùng rồi cũng đặt hết tin tưởng vào Lizaveta Procofievna. Như vậy chính bà mới là kẻ gánh vác trách nhiệm. Không phải gia đình này nổi đình nổi đám vì một sáng kiến hay một xu hướng riêng nào nhằm lìa xa lối cũ trong một nỗ lực có ý thức để đi đến chỗ độc đáo, nếu thế thì thật là bất nhã mất rồi. Ồ, không đâu! Chẳng có gì như thế cả. Nghĩa là chẳng có chút ý thức nào đối với mục đích đặt ra cả đâu. Ấy thế nhưng hoá ra rằng, dù rất đáng kính trọng, nhưng họ vẫn có gì đó làm cho gia đình Epantrin không giống với những gia đình danh giá khác. Vào thời gian cuối này, Lizaveta Procofievna đã bắt đầu tự trách rằng mọi thứ tội lỗi chỉ do một mình bà và bản chất "không may mắn" của bà gây nên, điều đó chỉ khiến bà đau khổ thêm thôi. Bà cứ mãi trách mình là thứ "mụ già kì cục, thô lỗ và điên rồ" và bị giày vò vì những nỗi nghi ngờ vô căn cứ, bà cứ mất bình tĩnh từng chập, bà bối rối khi gặp phải những khó khăn tầm thường nhất, và mỗi việc rủi nào bà cũng cứ cường điệu quá lên.

Ngay lúc vào truyện, chúng ta đã có nói rằng gia đình Epantrin đã tạo dựng được một uy tín thực sự và rộng rãi. Ngay chính tướng Ivan Fiodorovitr, một nhân vật có nguồn gốc rất mù mờ, rõ ràng là được mọi người kính nể. Mà quả ông ta xứng đáng được kính nể lắm chứ, ông ta giàu lại còn là một nhân vật "không thể bỏ qua" được, hai nữa, ông là một người vô cùng lịch lãm, dù không phải là thông minh lắm. Nhưng hình như rằng một chút tối trí cũng gần giống một đức tính quan yếu, nếu không phải là cho mọi nhà hoạt động, thì ít ra cũng là cho những kẻ chú tâm đến việc kiếm tiền. Sau hết, ông tướng có phong thái đường hoàng, khiêm tốn, biết yên lặng, đồng thời biết tránh không để người ta giẫm lên chân mình - mà đó không phải vì thân danh ông là một vị tướng, mà chính vì ông là con người có danh dự và lương hảo. Và điều

quan trọng hơn, là ông được giới có thế lực mạnh mẽ che chở. Về phần Lizaveta Procofievna, như chúng ta đã giải thích trước đây, bà thuộc một dòng họ danh giá, dù người Nga chúng ta chẳng vì nể gì lắm điều đó, nếu thiếu đi những mối quan hệ cần thiết. Nhưng bà tạo được những mối quen biết lớn làm hậu thuẫn cho bà; bà được kính trọng và được lắm nhân vật thần thế quý chuộng và dĩ nhiên, mọi người đều theo bước các nhân vật đó mà trọng đãi bà. Đã hẳn là những chuyện rắc rối trong gia đình bà thật vô căn cứ, những nguyên cớ cũng vu vơ và được thêu dệt quá đáng đến nực cười, nhưng đã hẳn nếu bạn có một mụn cóc nổi trên trán hay trên mũi thì hình như người ta chẳng còn biết làm gì hơn là cứ ngó cái mụn cóc ấy của bạn mà cười cợt, mà chê bai bạn vì cái mụn ấy, dù cho bạn có là người khám phá ra châu Mĩ cũng vậy. Đã rõ là Lizaveta Procofievna bị xã hội xem là "kì quặc", thế nhưng điều đó không ngăn trở người ta kính bà; nhưng rốt rồi Lizaveta Procofievna lại không còn tin là người ta kính trọng bà nữa - đó mới là chỗ rắc rối. Nhìn mấy cô con gái, bà thấy quặn thắt vì nỗi nghi ngờ rằng bà cứ mãi mãi làm hỏng tương lai của họ, và rằng tâm tính bà mới buồn cười, bất nhã và khó chịu làm sao. Chính thế nên bà đã không ngớt buộc tội chồng con bà, và cãi nhau với họ suốt ngày trong khi bà yêu thương họ đến quên mình, đầy vị tha và nồng nàn.

Điều khiến bà tư lự nhất ấy là bà cứ nghĩ rằng các con gái bà cũng đang đi đến chỗ kì quặc như bà và những đứa con gái như thế thì sẽ không và không thể có mặt trong giới thượng lưu nổi. "Rồi chúng cũng đến lớn lên mà theo hư vô chủ nghĩa mất thôi!" - bà cứ tự nhủ hoài như vậy. Trong năm qua, và nhất là dạo gần đây, cái ý tưởng buồn thảm này cứ dần dần ăn sâu vào trí bà. Đầu tiên là bà cứ tự hỏi: "Tại sao chúng không chịu lấy chồng? Chúng làm thế để hành hạ mẹ chúng mà, mục

đích sống của chúng là vậy; lại là thói học đòi những tư tưởng tân thời và vấn đề nữ quyền dễ ghét đấy thôi! Thì không phải sáu tháng trước đây, Aglaia đã tính tới chuyện cắt đi mái tóc diễm lệ của nó là gì? (Lạy Chúa, thuở còn son trẻ tôi đâu có được suối tóc đẹp như thế!) Tay nó đã lăm lăm cầm kéo, ta đã phải quỳ gối xuống mà van vỉ nó! ừ thì nó làm như thế vì oán hận, cho thoả cái ý làm khổ mẹ nó, bởi vì nó là đứa con gái độc ác, ương ngạnh và được nuông chiều quá, nhưng mà nhất là nó ác lắm, ác lắm! ác lắm! Nhưng há không phải cái con Alexandra to xác kia cũng đã toan bắt chước nó mà cắt tóc đi đó sao, không phải vì tính nết bất thường hay oán hận gì, mà là thành tâm, y như một con đần bị Aglaia thuyết phục, rằng cắt tóc đi sẽ ngủ ngon hơn và không bị nhức đầu nữa! Ôi, trong năm năm qua, thật là đếm không hết những chàng trai theo đuổi chúng! Mà họ toàn là những kẻ tử tế cả; thậm chí có cả một vài người xuất sắc nữa là đằng khác! Thế mà chúng còn đợi nỗi gì? Sao chúng không chịu lấy chồng chứ? Chúng chỉ muốn hành hạ mẹ chúng chứ chẳng có lí do gì khác nữa. Tuyệt không, không tại gì nữa hết!"

Nhưng rốt cục, mặt trời cũng mọc lên trong tâm hồn người mẹ của bà, cuối cùng, ít ra cũng được một đứa con gái, - Adelaida, kể như đã ổn; "ít nhất thì ta cũng rảnh tay được một đứa", Lizaveta thường nói như vậy bất cứ lúc nào có dịp bộc lộ cảm nghĩ về chuyện ấy (dù trong thâm tâm bà dịu dàng, âu yếm hơn thế nhiều). Mà việc ấy xảy đến mới tốt đẹp và trang trọng làm sao! Ngay cả dư luận thiên hạ cũng bàn tán đến với vẻ nể vì. Chàng ta là một nhân vật nổi tiếng, giàu có, một hoàng thân; một con người tốt lành và nhất là đã chiếm được cảm tình của con gái bà. Vậy thì còn mong gì hơn thế nữa chứ? Trong quá khứ, bà vẫn luôn lo sợ cho Adelaida ít hơn là lo vì hai cô khác, mặc dù xu hướng mĩ thuật của nàng đôi lúc làm

cho con tim rụt rè muôn thuở của Lizaveta Procofievna phải lo âu. "Nhưng trái lại, tâm tính nó vui vẻ và khá có ý thức, cái con bé ấy thế nào nó cũng đứng vững được!" - rồi bà cũng trấn an mình được như thế. Bà sợ nhất cho Aglaia. Về phần cô cả Alexandra thì Lizaveta Procofievna không biết có nên sợ cho cô ta hay không nữa. Lắm lúc bà có cảm giác rằng "con bé đã lỡ thì rồi, hai mươi lăm tuổi rồi còn gì, rồi cũng đến làm thân gái già mất thôi. Mà "một trang sắc nước hương trời" chứ đâu phải tầm thường cơ chứ!.." Lắm lúc Lizaveta Procofievna khóc thầm cho nàng trong đêm, còn Alexandra Ivanovna thì cứ ngủ ngon lành trong cõi an nhiên tự tại. "Nhưng rồi nó sẽ ra sao - một kẻ hư vô chủ nghĩa hay chỉ là một con đần đây?" Tuy nhiên, nàng không đần, Lizaveta Procofievna tự khẳng định chắc chắn như vậy: bà hết sức xem trọng sự phán đoán của Alexandra Ivanovna và thích tham khảo ý kiến của nàng. Nhưng "rõ ràng nó là một thứ "hoa héo tàn" rồi - điều đó thì khỏi cần nghi ngờ: nó quá bình thản và trầm lặng đến độ chẳng có gì làm cho nó nhúc nhích được! Mà mấy thứ hoa héo hắt thì cũng đâu có tỉnh khô và an nhiên tự tại đến như vậy! Ôi thật tôi không làm sao hiểu được chúng nữa!" Lizaveta Procofievna hết sức yêu quý Alexandra Ivanovna, còn hơn cả Aglaia vốn là thần tượng của bà. Nhưng mấy cái vụ la lối khó chịu của bà (nó tỏ rõ cái lo lắng yêu thương của người mẹ trong con người bà) những lời quở trách và cái lối ví von như thể "hoa héo tàn" ấy chỉ làm cho Alexandra buồn cười mà thôi. Lắm lúc đã đến cái độ chỉ vì một chuyện nhỏ nhặt bằng con kiến cũng khiến cho Lizaveta Procofievna giận đến phát khiếp và nổi cơn tam bành luôn. Chẳng hạn Alexandra Ivanovna có tật hay ngủ dậy trễ và thường nằm thấy rất nhiều mộng mị, những giấc mộng thật ngây thơ đầu Ngô mình Sở, y như giấc mơ của đứa bé lên bảy; vậy là chính cái vẻ hồn nhiên của

những giấc mơ này lại làm cho bà mẹ nổi giận hơn. Có một lần Alexandra Ivanovna nằm mơ thấy chín con gà mái, giấc mơ đó đã đưa đến mối bất hoà gay gắt giữa nàng và mẹ, lí do tại sao thì cũng khó mà cắt nghĩa được. Một lần, và chỉ có một lần thôi, nàng đã nằm thấy được một giấc mơ có thể coi là độc đáo: nàng mơ thấy một ông thầy tu ngồi một mình trong một căn phòng tối mà nàng khiếp không dám bước vào. Giấc mơ đó liền được hai cô em khoái cười của nàng kể cho bà mẹ nghe với một giọng đầy đắc thắng, thế là bà mẹ lại nộ khí xung thiên mà mắng cả ba là lũ ngốc. "Hừ! Vậy mà nó cứ tỉnh như không, cứ y như một con đần vậy thôi, đúng là "thứ hoa héo" mà! Chẳng có việc gì làm xáo động nó nổi, vậy mà nó lại buồn chứ, lắm lúc trông nó thật buồn! Nó sầu khổ vì việc gì chứ?" Lắm lúc bà hỏi Ivan Fiodorovitr câu hỏi này và như lệ thường, bà hỏi ông chồng đầy vẻ kích động, độc đoán, đòi phải trả lời ngay. Ivan Fiodorovitr thốt lên một tiếng "hừ" rồi cau mày, nhún vai, dang hai tay ra mà tuyên bố: "Thì nó cần có chồng chứ sao!"

- Ít ra mong Chúa đừng để cho người chồng của nó giống như ông, Ivan Fiodorovitr ạ, - Lizaveta Procofievna trả lời như một trái bom nổ. - Không giống ông trong tư tưởng và trong lối phán quyết, Ivan Fiodorovitr ạ, và cũng không phải là thứ người tầm thường, thô lỗ như ông...

Ivan Fiodorovitr chuồn vội, còn Lizaveta Procofievna đã trấn tĩnh lại sau cơn bùng nổ của mình. Dĩ nhiên, cũng ngay trong ngày hôm ấy, bà sẽ nhất thiết trở nên vô cùng chăm chú, dịu dàng, săn sóc và kính cẩn với Ivan Fiodorovitr, với Ivan Fiodorovitr "tầm thường, thô lỗ" của bà, với Ivan Fiodorovitr đôn hậu, khả ái, được bà say đắm, bởi suốt đời bà đã yêu và thậm chí đã si mê Ivan Fiodorovitr của mình, điều chính Ivan Fiodorovitr biết rất rõ và vì thế cũng tôn trọng vô

cùng Lizaveta Procofievna của ông.

Nhưng niềm khắc khoải đớn đau chủ yếu và thường trực của bà là Aglaia.

"Tuyệt đối, tuyệt đối giống hệt ta, chân dung của ta trong mọi mặt, - Lizaveta Procofievna thầm tự nhủ, - đồ tiểu quỷ xấu xa, ngang bướng! Con bé hư vô chủ nghĩa, con ngốc, con điên, độc ác, độc ác và độc ác! Ôi trời ơi, rồi nó sẽ bất hạnh biết bao!".

Nhưng như chúng ta đã nói, vầng mặt trời mới mọc đã làm dịu đi và chiếu sáng chỉ trong phút chốc. Gần như được một tháng trong cuộc đời của Lizaveta Procofievna, bà được nghỉ xả hơi trọn vẹn thoát khỏi mọi lo toan. Nhân có đám cưới sắp tới của Adelaida, trong giới thượng lưu cất lời bàn tán cả về Aglaia, những lúc ấy Aglaia đã xử sự đâu đâu cũng rất tuyệt, rất điềm đạm, thông minh, đầy dắc thắng, hơi có phần kiêu hãnh, nhưng điều đó lại càng hợp với nàng hơn! Nàng âu yếm, niềm nở với mẹ được cả suốt một tháng trời! ("Thực ra, còn rất rất cần phải xem xét anh chàng Evgheni Pavlovitr này, cần thử thách chàng ta, thêm nữa, Aglaia có vẻ không quý trọng gì chàng ta hơn những người khác!"). Dẫu sao thì nàng cũng bỗng trở nên một cô gái kì diệu, - sao mà con bé đẹp thế, mỗi ngày một đẹp hơn! Và rồi...

Và rồi chỉ cần xuất hiện cái gã hoàng thân tệ hại này, là mọi thứ lại rối bời lên cả, mọi thứ trong nhà xoay như chong chóng!

Thế nhưng chuyện gì đã xảy ra vậy cơ chứ?

Chắc chắn đối với những người khác hẳn chẳng có gì xảy ra đâu. Nhưng Lizaveta Procofievna có gì đó khác biệt, rằng trong sự kết hợp và trong sự rối rắm những điều thông thường nhất, xuyên suốt mối âu lo cố cựu cố hữu của bà, - bà luôn luôn kịp nhìn ra một cái gì đó làm bà sợ hãi đôi khi đến đổ bệnh bằng nỗi kinh khiếp đáng ngờ nhất, khó giải thích nhất, mà thế nghĩa là nặng nề nhất. Giờ sẽ sao đây, khi bây giờ bỗng xuyên qua toàn bộ

sự vớ vẩn của những thắc thỏm vô cớ và buồn cười, thực sự đã hé lộ một điều dường như đúng là quan trọng, gì đó dường như trong thực tế đáng phải lo lắng, băn khoăn và ngờ vực.

"Sao dám, sao người ta dám viết cho ta bức thư nặc danh đáng nguyền rủa nói đến loại nhơ bẩn ấy, rằng cô ả có quan hệ với Aglaia nhỉ? - suốt đường đi Lizaveta Procofievna suy nghĩ, kéo theo sau mình ngài hoàng thân, và cả ở nhà, khi bà đặt ngài ngồi xuống bên chiếc bàn tròn mà cả nhà đã quây quần quanh nó, - sao người ta dám nghĩ đến chỉ về mỗi điều ấy? Hẳn ta chết vì nhục nhã, nếu ta tin dù chỉ là chút xíu và cho Aglaia xem lá thư đó! Lắm cái điều mai mỉa đối với chúng ta, với gia đình Epatrin thế chứ! Đó là do ông, Ivan Fiodorovitr ạ, do ông tất tần tật! Chao ôi, sao chúng ta không chuyển đến Elagin: thì ta đã nói là hãy đi Elagin rồi mà! Có thể đó là Varca viết bức thư này, ta biết, hoặc, có thể... chỉ một ông Ivan Fiodorovitr có lỗi trong mọi, mọi sự! Đó là loại nhơ bẩn kia đã bày ra trò này với ông ta để ghi nhớ những mối liên hệ trước đây, để dựng ông ta lên làm trò cười, như cười nhạo một thằng ngốc, cười ngặt nghẽo rằng đã dắt mũi ông ta, khi ông ta còn đem chuỗi ngọc cho cô ả cơ... Thì dẫu sao, rốt cuộc chúng tôi có can dự, thế nhưng các cô con của ông, Ivan Fiodorovitr à, những thiếu nữ, những cô dâu của giới tinh hoa, cũng có phần can dự; họ cũng đứng ở đây, có mặt ở đây, cũng nghe hết thảy, rồi cả trong chuyện với lũ trẻ ranh cũng dự phần, các vị hãy sung sướng lên, cũng đã ở đây và nghe hết! Ta không tha thứ, ta sẽ không tha thứ cho tay hoàng thân nhóc này, sẽ không bao giờ ta tha thứ đâu! và tại sao suốt ba ngày Aglaia lên cơn loạn thần kinh, tại sao nó gần như đã xích mích hết với các chị nó, thậm chí với cả Alexandra là đứa mà nó bao giờ cũng hôn tay như hôn tay của mẹ, - đã kính trọng như thế? Gavrila Ivolgin là gì trong chuyện này? Tại sao hôm qua và hôm nay

con bé cứ khen tràn và thương cảm tay Gavrila Ivolgin này vậy? Tại sao trong lá thư nặc danh nhắc tới cái gã "hiệp sĩ nghèo" đáng nguyền rủa này, khi mà con bé thậm chí không cho cả hai chị nó xem cái bức thư của gã hoàng thân chứ? Tại sao... để làm gì, sao giờ đây ta lại như con mèo cháy lông chạy lao đến gã và chính lại là ta tự kéo gã về nhà nhỉ? Trời ơi, ta phát điên rồi, ta đã gây nên chuyện gì thế này! Đã nói với một thanh niên trai trẻ về những bí mật thầm kín của con gái ta, mà lại là... lại là những bí mật gần như liên quan trực tiếp đến gã nữa chứ! Trời ạ, còn may rằng gã là gã khờ và...và... là người bạn của gia đình! Nhưng chả lẽ Aglaia lại đi mê một gã quái thai thế này ư! Trời ơi, ta huyên thuyên cái gì vậy! Quỷ sứ! Chúng ta thật là độc đáo... phải đặt tất cả chúng ta trong tủ kính mà trưng bày, ta đứng thứ nhất, tiền vào cửa giá mười copec. Ta sẽ không tha thứ cho ông đâu, Ivan Fiodorovitr ạ, không bao giờ ta tha thứ hết! Và tại sao con bé bây giờ không chọc nhạo gã ta nhỉ? Đã hứa chọc nhạo và giờ lại không chọc nhạo! Ô kìa, nó lại tròn mắt ra mà nhìn gã nữa, im lặng, không bỏ đi, đứng, thế mà tự nó lại không cho phép gã ta đến... Mà gã hoàng thân ta thì cứ ngồi mặt xanh như tàu lá thế kia. Còn cái máy nói dễ ghét đánh không chết Evgheni Pavlovitr đó thì cứ dành lấy mà nói hết! Á chà, nói cứ thao thao bất tuyệt, chẳng cho ai xen vào được một tiếng. Giá như câu chuyện mà nói cho đúng vấn đề thì tôi dư sức làm sáng tỏ mọi chuyện ngay".

Hoàng thân quả thật có tái xanh người lại lúc ngồi ở bàn tròn, ngài còn lộ vẻ hết sức bứt rứt và đồng thời lại có những khoảnh khắc ngài nức lòng vì một nỗi hoan hỉ khoan khoái mà ngài chịu không hiểu được. Ôi, ngài sợ sệt biết mấy khi liếc nhìn vào góc bàn có hai con mắt đen láy quen thuộc đang đăm đăm nhìn ngài, đồng thời ngài cảm thấy lịm người vì niềm

hạnh phúc được ngồi lại giữa vòng họ, được nghe lại giọng nói quen thân sau những lời lẽ nàng đã viết cho ngài. "Lạy Chúa nhân từ, nàng sẽ nói gì bây giờ đây!" Riêng ngài còn chưa hở môi lấy một tiếng nào, nhưng cứ để ý lắng nghe "mạch chuyện" của Evgheni Pavlovitr là kẻ ít khi thấy tươi cười hớn hở như buổi tối hôm ấy. Hoàng thân lắng nghe chàng ta và mãi vẫn không hiểu được lấy một lời. Trừ Ivan Fiodorovitr ở Peterburg chưa về, còn thì ai nấy đều có mặt cả. Hoàng thân S. cũng ở đây. Họ tụ họp để sửa soạn đi nghe hoà nhạc trước khi trở về uống trà. Câu chuyện đang kể rõ ra đã khơi nguồn trước lúc hoàng thân đến. Một thoáng sau, Colia không biết từ đâu xuất hiện nơi hàng hiên. "Tức là người ta vẫn tiếp đón nó như xưa", hoàng thân nghĩ thầm.

Biệt thự của gia đình Epantrin tại Pavlovxc là một ngôi nhà tráng lệ, làm theo kiểu nhà gỗ Thuỵ Sĩ. Ngôi nhà thật quyến rũ với hoa leo và vòm lá uốn khung. Có một vườn hoa nhỏ duyên dáng viền chung quanh. Mọi người ngồi ngoài hiên nhà, cũng giống như nơi hoàng thân ở, có điều hiên nhà ở đây rộng hơn và đồ đạc bài trí sang trọng hơn nhiều.

Câu chuyện đang nói lúc đó rõ rệt đã bắt nguồn từ một sự tranh cãi hăng say nào đó, chỉ hợp sở thích của một vài người thôi, còn ngoài ra ai nấy đều muốn xoay sang đề tài khác. Duy có mỗi mình Evgheni Pavlovitr là càng có vẻ thao thao bất tuyệt hăng hơn nữa và chẳng màng để ý đến ấn tượng tác động tới những người nghe; rồi sự xuất hiện của hoàng thân hình như lại làm cho chàng ta say sưa hơn nữa. Lizaveta Procofievna chau mày, dù bà chẳng hiểu hết toàn bộ câu chuyện đó. Aglaia thì ngồi yên một góc không nhúc nhích, nàng vẫn kiên gan ngồi im mà nghe.

- Xin lỗi quý vị, - Evgheni Pavlovitr say sưa phản đối lời mọi người. - Tôi không hề nói một điều gì chống lại chủ nghĩa

tự do cả. Chủ nghĩa tự do không phải là tội lỗi, nó là một thành phần tất yếu của cái toàn thể, nếu không có nó, cái toàn thể sẽ đổ vỡ thành manh mún hay bị tiêu diệt. Chủ nghĩa tự do cũng có quyền tồn tại như chủ nghĩa bảo thủ đúng nghĩa nhất; nhưng tôi công kích chủ nghĩa tự do kiểu Nga, và tôi xin lặp lại một lần nữa rằng tôi đang công kích chủ nghĩa đó, vì những người theo chủ nghĩa tự do Nga lại không "Nga" một chút nào, mà lại theo chủ nghĩa tự do "phi Nga". Hãy chỉ cho tôi xem một người theo chủ nghĩa tự do Nga chính hiệu, tôi sẽ ôm hôn y trước mặt quý vị đây ngay lập tức.

- Với điều kiện là y có chịu hôn ông hay không đã, - Alexandra Ivanovna nói, nàng hết sức kích động và đôi má còn đỏ bừng hơn lúc nào hết.

"À, ra nó! - Lizaveta Procofievna thầm nghĩ. - Nó ăn rồi ngủ, đố mấy người làm cho nó cựa quậy nổi, thế rồi mỗi một năm một lần, nó lại như cóc mở miệng, phát ngôn một điều làm mấy người ngã ngửa hết".

Nhìn thoáng qua, hoàng thân nhận thấy Alexandra Ivanovna lộ vẻ bất mãn nhiều vì Evgheni Pavlovitr bàn vấn đề đứng đắn mà cứ như nói chuyện chơi, cứ như thể chàng hứng lên là nói và nói cho vui vậy thôi.

- Thưa hoàng thân, - Evgheni Pavlovitr nói tiếp, - ngay trước khi ngài đến đây, tôi có nói rằng cho đến bây giờ, những kẻ theo chủ nghĩa tự do của chúng ta chỉ xuất thân từ hai tầng lớp xã hội: giai cấp địa chủ (đã lỗi thời) và học sinh chủng viện. Kể từ lúc hai giai cấp đó trở thành những tầng lớp được tuyệt đối ưu đãi, thì các thực thể ấy đã tách rời khỏi quốc gia và cứ càng ngày càng biệt lập qua nhiều thế hệ, mọi điều họ đã và đang làm không hề có một sắc thái quốc gia nào hết, hoàn toàn phi quốc gia.

- Sao? Có phải anh có ý bảo rằng mọi điều họ làm chẳng có một chút gì là Nga cả chăng? - Hoàng thân S. phản đối.

- Chẳng có một chút gì là quốc gia hết, có lẽ có chất Nga phần nào, nhưng chẳng có một chút gì là quốc hồn, quốc tuý cả. Những kẻ theo chủ nghĩa tự do của chúng ta không phải là người Nga, những kẻ bảo thủ cũng vậy, chẳng có ai là Nga hết. Và xin ông hãy tin rằng dân tộc không thừa nhận những điều mà các nhà địa chủ và môn sinh chủng viện làm, cả bây giờ, lẫn sau này...

- Chà, hay ho thật! - Hoàng thân S. nóng nẩy đáp. - Làm sao anh có thể khăng khăng với một điều nghịch lí như thế được, nếu vấn đề là nghiêm túc? Tôi không thể nào bỏ qua được những lời nói xấu về giới địa chủ Nga như thế. Chính anh cũng là một nhà địa chủ Nga kia mà.

- Đúng, nhưng tôi không nói về người địa chủ Nga theo chiều hướng tư tưởng của anh đâu. Đó là một giai cấp cao quý, ngay chỉ với mỗi một điều là tôi cũng thuộc giai cấp đó, đặc biệt là bây giờ giai cấp đó không còn tồn tại nữa...

- Cũng không có gì là quốc hồn quốc tuý trong nền văn chương của chúng ta hay sao? - Alexandra ngắt lời.

- Tôi không dám lạm bàn về lĩnh vực văn chương; thế nhưng tôi thấy rằng cả nền văn học Nga cũng vậy nốt, chẳng có gì là Nga hết, hoạ chăng chỉ vài trường hợp ngoại lệ như của Lomonoxov, Puskin và Gogol[*] thôi.

- À, thứ nhất, thế đã là không ít rồi, hai nữa, một trong những tác giả đó là nông dân, còn hai vị kia là địa chủ đấy, - Adelaida cười to.

- Đúng lắm, nhưng chớ có vội đắc thắng như thế. Vì trong tất cả các tác giả Nga, chỉ có ba tác giả này là nói lên được một cái gì thực sự của *chính họ*, một điều không vay mượn của ai, vì vậy ba tác giả đó lập tức đã trở thành những nhà văn dân tộc. Thì một người Nga nào đó cứ việc nói, viết hay làm một việc gì *của chính mình*, một cái gì hoàn toàn là của y và không

hề vay mượn đi, thế nào rồi y cũng trở thành nhà văn dân tộc mà - cho dù y có nói tiếng Nga tồi đi nữa. Tôi đã xác định điều này như một định lí rồi. Nhưng chúng ta đâu có khơi chuyện về văn chương, chúng ta bắt đầu nói về các nhà xã hội chủ nghĩa, và qua họ mà câu chuyện tiếp diễn; ồ, tôi khẳng định thế này đấy: ở chúng ta không có lấy một nhà xã hội chủ nghĩa Nga nào; không có và chưa từng có, bởi tất cả các vị theo xã hội chủ nghĩa của chúng ta cũng xuất thân từ địa chủ hoặc học sinh chủng viện. Tất cả các nhà xã hội chủ nghĩa đại bịp, khoe mẽ của chúng ta, như những vị tại đây, hay ở ngoại quốc, chẳng gì hơn là những người phái tự do từ giai cấp địa chủ thời chế độ nông nô vậy. Quý vị cười ư? Quý vị cứ đưa sách của họ cho tôi, hãy cho tôi học thuyết của họ, sách hồi kí của họ, và dù không là nhà phê bình văn học, tôi chịu viết cho quý vị một bài phê bình văn học đầy sức thuyết phục nhất, mà trong đó tôi sẽ chứng minh rõ như ban ngày, rằng mỗi trang sách, ghi chép, hồi kí của họ được viết bởi trước hết là con người địa chủ Nga ngày xưa. Sự cay độc, sự giận dữ, sự khoái hoạt của họ là đặc thù kiểu địa chủ (thậm chí địa chủ trước thời Famuxovxki cơ!); niềm hân hoan, nước mắt của họ là đích thực, có thể là nước mắt chân tình, nhưng than ôi vẫn theo kiểu địa chủ! Kiểu địa chủ hoặc kiểu chủng viện... Các vị lại cười ư, cả hoàng thân, ngài cũng cười đấy sao? Chắc ngài cũng không đồng ý?

Mà mọi người quả có cười thật, hoàng thân cũng mỉm cười.

- Tôi không thưa ngay được với ông rằng tôi có đồng ý hay không, - hoàng thân đáp, ngài vụt tắt nụ cười và giật mình như một cậu học trò bị bắt gặp đương làm lỗi, - nhưng thú thật, tôi hết sức thích thú được lắng nghe ông nói...

Lúc nói điều này ngài suýt như mất cả hơi thở, trán ngài xuất mồ hôi lạnh. Đó là những lời nói đầu tiên của ngài từ lúc

ngài vào nhà đến giờ. Ngài định nhìn quanh bàn một vòng, nhưng rồi không dám. Evgheni Pavlovitr trông thấy cử chỉ của ngài và mỉm cười.

- Thưa quý vị, tôi sắp thưa cùng quý vị một chuyện, - chàng lại nói tiếp với giọng điệu cũ, với vẻ cao hứng khác thường và sự nồng nhiệt, chàng lại còn có vẻ như cười cợt chính những lời lẽ chàng nói ra nữa. - Một sự kiện, một nhận xét mà riêng tôi có vinh dự khám phá ra, một điều chưa hề ai nói hay viết đến, ít ra cũng là vậy. Sự kiện này phô bày trọn vẹn cốt tuỷ của chủ nghĩa tự do nước Nga, cái loại chủ nghĩa tự do tôi đương bàn đến ở đây. Trước hết, nói một cách tổng quát, chủ nghĩa tự do là gì nếu không phải là một sự công kích (đúng lí hay không lại là một chuyện khác) những trật tự hiện hữu của sự vật? Há không phải như thế sao? Vâng, điều tôi nhận thấy chính là chủ nghĩa tự do Nga không phải là một sự công kích những trật tự hiện hữu của sự vật, mà là công kích vào chính bản chất của sự vật, công kích chính sự vật đó, chứ chẳng phải chỉ đơn thuần công kích thể chế của chúng hay những trật tự đã được an bài tại Nga, chủ nghĩa đó công kích chính nước Nga đó. Con người theo chủ nghĩa tự do mà tôi đang nói đây đã đi đến chỗ chối bỏ chính nước Nga, hay nói một cách khác, y oán ghét và đánh đập chính mẹ của y. Một sự thất bại và rủi ro nào đến cho nước Nga đều là cớ cho y cười cợt và khiến y thích chí. Y chán ghét những truyền thống dân tộc, chán ghét lịch sử Nga, y chán ghét tất cả. Nếu có lời biện bạch nào cho y, thì chỉ còn giả thiết như, y không biết điều y đang làm chi và coi như lòng oán ghét nước Nga của riêng tư y là một loại chủ nghĩa tự do đạt được nhiều bông trái nhất. (Ôi, bao nhiêu lần quý vị đã từng gặp một kẻ theo chủ nghĩa tự do ở giữa vòng chúng ta, một kẻ được người khác tán tụng, và có lẽ đó là một kẻ phi lí nhất, ngu xuẩn nhất và nguy hiểm nhất trong số những kẻ theo phe bảo thủ mà chính bản thân y cũng

không ý thức được điều đó!). Mới cách đây không lâu, một vài vị theo chủ nghĩa tự do của chúng ta đã thực sự cho rằng cái lòng oán ghét tổ quốc Nga này cũng giống như lòng ái quốc chân thành vậy, và họ tự ca tụng họ, ra cái điều họ biết nhìn sâu sắc hơn về ý nghĩa của tình yêu chân chính đối với đất nước này, nhưng bây giờ họ còn bộc trực hơn thế nữa kia, ngay cả những tiếng "lòng ái quốc" cũng đã trở nên một điều khó chịu, lúng túng cho họ và cả cái quan niệm ấy cũng đã bị xua đuổi, tống khứ đi như một mối nguy hại và một chuyện tầm xàm! Sự kiện có thật đấy, tôi bảo đảm mà - và đến lúc sự thực phải được nói lên trọn vẹn, chân chất và công khai. Đây là một hiện tượng chưa từng thấy ở một không gian hay thời gian nào, hay ở một dân tộc nào khác, chưa hề! Thôi thì cứ coi như đó là một sự kiện ngẫu nhiên rồi sẽ qua đi, tôi công nhận như vậy. Vì người ta không thể tìm đâu ra được một kẻ theo chủ nghĩa tự do lại có thể oán ghét quê hương xứ sở của mình được. Ở đây chúng ta làm sao giải thích được điều ấy? Như tôi đã nói trước đây, cho đến bây giờ kẻ theo chủ nghĩa tự do Nga là một kẻ theo chủ nghĩa tự do phi Nga hoàn toàn, chỉ có cách giải thích như thế mà thôi, tôi nghĩ như vậy.

- Tôi xem chuyện anh vừa nói chỉ là chuyện đùa đấy thôi, Evgheni Pavlovitr ạ, - hoàng thân S. nghiêm trang nói.

- Tôi chưa được gặp hết tất cả những người theo chủ nghĩa tự do nên không dám phê phán, - Alexandra Ivanovna nói, - có điều tôi thật bực bội khi nghe những tư tưởng ông vừa phát biểu đó. Ông lấy một trường hợp riêng biệt rồi từ đó rút ra một quy luật chung, mà thế tức là ông vu khống...

- Một trường hợp riêng biệt à? Ha ha! Lời đã được thốt ra, - Evgheni Pavlovitr chộp lấy. - Thưa hoàng thân, còn ngài thì nghĩ sao? Đây có phải là một trường hợp riêng biệt hay không?

- Tôi cũng phải thưa rằng tôi không được gặp hay quen biết bao lăm vị... theo chủ nghĩa tự do, - hoàng thân đáp, -

nhưng tôi cảm thấy điều ông nói cũng đúng phần nào, và chủ nghĩa tự do kiểu Nga mà ông đang nói đó hơi có khuynh hướng oán ghét chính tổ quốc Nga chứ không phải chỉ có chế độ tại Nga mà thôi. Dĩ nhiên, điều này chỉ đúng phần nào thôi. Chắc hẳn không thể đúng trong mọi trường hợp được...

Hoàng thân ngừng lại bối rối. Dù đang trong cơn kích động, nhưng ngài cũng hết sức chú tâm đến câu chuyện. Một trong những nét độc đáo của hoàng thân là cái vẻ ngô nghê khác thường trong cách chăm chú nghe điều gì ngài thích, cũng như trong lối ngài trả lời khi có ai hỏi đến. Gương mặt ngài và cả dáng điệu của ngài bộc lộ vẻ ngây ngô ấy, và niềm tin không hề ngờ vực đến sự nhạo cợt hay trào lộng nào. Evgheni Pavlovitr có thói quen hay mỉm cười nhẹ khi nói chuyện với ngài, nhưng lúc này khi nghe ngài trả lời xong, chàng ta lại nhìn ngài thật nghiêm nghị, có vẻ như không ngờ ngài lại trả lời như vậy.

- Vâng... nhưng câu trả lời đó đến từ nơi ngài thì có hơi lạ đấy, - chàng ta nói. - Quả thực ngài trả lời câu hỏi của tôi một cách nghiêm túc đấy chứ, thưa hoàng thân?

- Thế ông không hỏi tôi một cách nghiêm túc sao? - hoàng thân kinh ngạc phản ứng lại.

Mọi người cười xoà.

- Ngài cứ việc mà tin vào ông ấy! - Adelaida bảo, - Evgheni Pavlovitr thì lúc nào cũng phỉnh phờ thiên hạ hết! Phải chi ngài biết được đôi khi ông ta còn nói chuyện vô cùng đứng đắn đến thế nào nữa cơ!

- Tôi thiết tưởng câu chuyện này thật nặng nề và lẽ ra chẳng nên nói làm gì, - Alexandra lạnh lùng bảo. - Chúng ta định đi dạo cơ mà!..

- Vâng, thì ta đi, một buổi chiều đẹp quá mà! - Evgheni Pavlovitr reo lên. - Nhưng để chứng tỏ với quý vị rằng lần này

tôi sẽ nói chuyện hết sức nghiêm túc và nhất là để chứng tỏ với hoàng thân (mà thưa hoàng thân, thật ngài làm cho tôi chú ý hết sức, tôi xin cam đoan với ngài rằng tôi không đến nỗi là một tên rỗng tuếch như tôi luôn làm ra vẻ như thế đâu, mặc dù thực chất thì tôi là kẻ rỗng tuếch thật), và thưa quý vị, nếu quý vị cho phép, tôi xin hỏi hoàng thân một câu hỏi cho thoả tính hiếu kì cá nhân, rồi sau đó chúng ta cho qua chuyện này luôn. Câu hỏi này vừa mới nẩy ra trong trí tôi hai giờ trước đây thôi (hoàng thân thấy không, lắm lúc tôi cũng biết suy nghĩ đứng đắn như ai đấy chứ!). Tôi đã có câu trả lời rồi, nhưng để ta xem hoàng thân sẽ giải đáp ra sao. Ngài vừa mới đề cập đến "những trường hợp riêng biệt". Đây là một từ ngữ rất có ý nghĩa đối với chúng ta, chúng ta cũng thường nghe câu nói đó. Dạo gần đây, thiên hạ đều bàn tán, viết lách về vụ một tên sát nhân trẻ tuổi giết một lúc sáu mạng người... và lời biện bác quái dị của luật sư bào chữa cho y, rằng vì hoàn cảnh nghèo túng cho nên y mới nghĩ đến chuyện hạ sát sáu mạng người, đó là một điều đương nhiên. Đây không phải đúng nguyên văn lời luật sư biện hộ, nhưng chắc chắn đúng ý của ông ta. Theo ý tôi, lúc đưa ra một ý tưởng li kì như thế, vị luật sư biện hộ đã sắt son tin rằng ông ta đang thốt ra một điều tự do nhất, nhân hậu nhất và tiến bộ nhất mà một con người có thể thốt lên được trong thời đại chúng ta. Sao, ngài nghĩ sao: sự xuyên tạc các khái niệm và niềm tin ấy, cái năng lực nhìn sự việc qua sự soi sáng quá sức méo mó như vậy có phải là một trường hợp riêng biệt hay là một hiện tượng phổ quát?

Mọi người cười ồ.

- Đã hẳn là riêng biệt rồi! - Alexandra và Adelaida cười, nói.

- Này Evgheni Pavlovitr, tôi xin nhắc cho anh nhớ rằng, - hoàng thân S. bảo, - chuyện đùa của anh đã nhàm lắm rồi đấy.

- Nào hoàng thân, ngài nghĩ sao? - Evgheni Pavlovitr hỏi, không buồn nghe ai hết, khi bắt gặp hoàng thân Lev Nicolaevitr

đang chăm chú nhìn chàng. - Ngài thấy thế nào? Đây là một vụ riêng biệt hay là một hiện tượng chung? Thú thật tôi chợt nghĩ ra câu hỏi này để lĩnh ý một mình ngài đấy thôi.

- Không, đó không phải là một trường hợp riêng biệt đâu, - hoàng thân đáp nhỏ nhẹ nhưng quả quyết.

- Trời đất! Lev Nicolaevitr ơi, - hoàng thân S. kêu lên hơi bực bội. - Há ngài không thấy rằng anh ta toan ngoéo chân ngài đấy sao? Kìa, anh ta đang cười nhạo ngài và đem ngài ra làm trò hề đấy mà!

- Tôi nghĩ rằng Evgheni Pavlovitr đang bàn chuyện đứng đắn, - hoàng thân nói, mặt ngài đỏ lựng, đầu cúi gầm xuống.

- Này hoàng thân quý mến, - hoàng thân S. tiếp tục, - ngài có còn nhớ câu chuyện chúng ta đã có dịp thảo luận với nhau khoảng ba tháng trước đây không? Lúc đó chúng ta bàn về những toà án vừa mới được thiết lập tại nước ta, tại đó người ta đã khám phá ra bao nhiêu luật sư tài ba xuất chúng và biết bao nhiêu vụ án lẫy lừng đã được các vị quan toà của chúng ta thụ lí? Lúc đó ngài thật là hân hoan và tôi cũng sung sướng biết bao khi thấy ngài được vui vẻ! Chúng ta đã bảo nhau rằng chúng ta có quyền hãnh diện về điều đó... Nhưng mà cái vụ biện hộ vụng về, cái lập luận quái dị này đã hẳn chỉ là một vụ ngẫu nhiên hoạ hoằn trong số ngàn vụ mà thôi.

Hoàng thân Lev Nicolaevitr suy nghĩ một lúc rồi trả lời đầy vẻ tin tưởng, dù vẫn nhỏ nhẻ và thoáng thẹn thò:

- Tôi chỉ muốn thưa rằng sự bóp méo tư tưởng và khái niệm đó (như điều Evgheni Pavlovitr diễn tả) là một việc rất thường thấy, rủi thay, đó có vẻ như là một hiện tượng phổ quát hơn là riêng lẻ. Sự thật nếu sự bóp méo đó không phổ quát đến như vậy thì có lẽ không có những tội ác khó tưởng tượng được như thế xảy ra đâu.

- Những tội ác khó tưởng tượng được à? Nhưng tôi dám

đoan quyết với ngài rằng những tội ác y như thế và có lẽ còn khủng khiếp hơn thế đã từng xảy ra trong quá khứ, và trong mọi thời đại, không phải riêng tại xứ sở chúng ta mà còn ở khắp mọi nơi, và tôi nghĩ chúng còn tiếp diễn lâu nữa. Điểm khác biệt là tại nước ta, ngày xưa người ta không phổ biến ồn ào những vụ đó như ngày nay, còn bây giờ mọi người đều bàn tán và đăng tải những vụ đó nữa, thế cho nên ta cứ ngỡ là những tên tội phạm đó chỉ mới xuất hiện dạo sau này thôi. Thưa hoàng thân, chính đó là chỗ ngài lầm, một sự lầm lẫn hết sức ngây thơ, tôi bảo đảm với ngài như vậy, - hoàng thân S. nói với một nụ cười châm biếm.

- Tôi vẫn biết là có vô số tội ác trong quá khứ, những tội ác cũng khủng khiếp như vậy. Dạo gần đây, tôi có dịp đi thăm các trại giam, làm quen với các tội phạm và những kẻ bị kết án. Có lắm phạm nhân còn khủng khiếp hơn tên sát nhân đó nữa, từng đã hạ sát hàng tá người mà hoàn toàn không một chút xót thương, hối hận. Nhưng điểm tôi chú ý là: kẻ sát nhân dù sắt đá và cứng lòng đến đâu đi nữa vẫn biết rằng y là một *kẻ tội phạm*; nghĩa là lương tâm y vẫn nhận thức được rằng y đã làm quấy; dù cho y có sắt đá không hề hối hận đi nữa. Mà tất cả các kẻ tội phạm đều như thế cả; nhưng những tội nhân Evgheni Pavlovitr vừa bàn đến lại không chịu nhận là họ phạm tội và cứ nghĩ rằng họ đã làm phải, cứ ngỡ rằng họ đã hành động đúng, đại khái như thế. Theo tôi, đây mới là chỗ khác biệt nghiêm trọng. Và ta cứ để ý thì thấy rằng họ còn trẻ măng, tôi muốn nói là họ còn ở lứa tuổi dễ bị những tư tưởng lầm lẫn lung lạc một cách vô phương cứu vãn.

Hoàng thân S. không còn cười nữa, ông lại lắng nghe hoàng thân với vẻ ngỡ ngàng, bối rối. Alexandra Ivanovna thì chực nói gì từ lâu, nhưng rồi lại im lặng như thể một ý tưởng đặc biệt nào đó đã ngăn nàng lại. Evgheni Pavlovitr nhìn hoàng thân với vẻ

kinh ngạc thấy rõ và lần này không còn có vẻ châm biếm nữa.

- Nhưng này thưa ông, tại sao ông lại nhìn hoàng thân ngạc nhiên như thế nhỉ? - Lizaveta Procofievna bỗng dưng chen vào. - Có phải ông nghĩ rằng ngài ngu dại hơn ông, và ngài không thể lí luận được như ông hay sao?

- Không, tôi nào có dám nghĩ vậy, - Evgheni Pavlovitr đáp. - Thế nhưng này hoàng thân, có điều tôi lấy làm lạ và (xin lỗi được hỏi ngài) nếu ngài đã nhìn sự việc với quan niệm ấy (xin lỗi ngài một lần nữa), thế thì, nếu tôi không lầm thì tại sao trong vụ Burdovxki hôm trước đó, ngài lại không nhận ra cũng cái trò bóp méo tư tưởng và ý thức đạo đức đó? Vụ đó cũng giống y vụ này mà thôi! Tôi tưởng rằng lúc đó ngài không thấy gì hết cả.

- Này ông bạn, - Lizaveta Procofievna nóng nảy nói, - chúng ta đều thấy điều đó hết, chúng ta, những kẻ ngồi đây, đều cho rằng mình hơn hoàng thân, trong khi mới hôm nay đây, ngài vừa nhận được một bức thư của bọn đó, của tên đầu sỏ mặt mụn ấy, con còn nhớ không, Alexandra? Trong bức thư ấy, tên nọ đã ngỏ lời xin lỗi hoàng thân, dĩ nhiên là trong cung cách của hắn và hắn báo cho ngài biết là hắn đã chấm dứt tình bạn với cái tên cứ theo xúi giục hắn đó, nhớ không, Alexandra?, rằng bây giờ hắn còn tin tưởng vào hoàng thân gấp bội. Chà, chúng ta làm gì có được một bức thư nào như thế, cho nên chúng ta không có cớ gì mà hỉnh mũi lên với ngài cả!

- Cả Ippolit cũng vừa đến nhà hoàng thân xong, - Colia kêu lên.

- Sao? Cậu ấy đến đây rồi à? - hoàng thân ngạc nhiên hỏi.

- Ngài vừa đi ra với Lizaveta Procofievna xong thì anh ta đến. Tôi đưa nó đến mà!

Lizaveta Procofievna liền đùng đùng nổi giận, bà quên khuấy đi bà vừa mới khen hoàng thân xong.

- Hừ, tôi dám cá là ngày hôm qua ngài đã trèo lên tuốt cái gác sát mái nhà của thằng bé đó rồi quỳ xuống tạ lỗi mà van xin cái thằng nhỏ ngỗ nghịch đó chịu hạ cố mà dọn vào nhà ngài. Có phải ngài đến đó ngày hôm qua không? Mới phút trước đây, ngài đã công nhận như thế mà? Có phải thế hay không? Có phải ngài đã quỳ gối xuống hay không?

- Hoàng thân không hề làm như thế đâu, - Colia kêu lên, - mà trái lại là đằng khác: Hôm qua đây, Ippolit đã cầm tay hoàng thân mà hôn hai lượt, chính mắt tôi chứng kiến. Mọi sự xảy ra là như vậy, trừ một điều là hoàng thân khuyên nó nên đến biệt thự tại miền quê mà ở thì sẽ khoẻ ra, và nó đã đồng ý sẽ đến liền khi nó cảm thấy người khá hơn.

- Colia, chú không được... - hoàng thân lắp bắp, ngài đứng dậy cầm lấy mũ. - Tại sao chú lại nói thế? Tôi...

- Ngài định đi đâu vậy? - Lizaveta Procofievna chặn ngài lại.

- Đừng lo, hoàng thân ạ, - Colia nói với giọng thật phấn khích. - Chớ đi, chớ có quấy rầy nó, sau cuộc hành trình, nó đã đi ngủ rồi, mà nó sung sướng lắm. Và này, thưa hoàng thân, cứ như ý tôi thì hôm nay ngài khoan gặp nó đã, để đến mai hay hơn, chứ không rồi nó lại xấu hổ đó. Vừa lúc sáng nay, nó bảo tôi rằng cả nửa năm nay chưa bao giờ nó cảm thấy khoẻ khoắn như lúc này, thậm chí bớt ho đi đến ba lần kia.

Hoàng thân để ý thấy Aglaia đã rời chỗ ngồi đến gần bên bàn. Ngài không dám nhìn nàng, nhưng cả con người ngài đều cảm thấy rằng giây phút đó nàng đang nhìn ngài, có lẽ với một tia nhìn đe doạ, mặt nàng đỏ bừng, đôi mắt đen láy của nàng bốc lửa giận.

- Nhưng này Nicolai Ardalionovitr ạ, tôi nghĩ rằng chú đã lầm mới đem hắn đến đây, - Evgheni Pavlovitr nhận xét, - nếu đó chính là thằng bé lao phổi hôm nọ đã khóc lóc van mời chúng ta đến dự đám tang của nó. Nó đã nói say sưa, hùng

hồn về bức tường nhà kế cận cho đến nỗi rồi thế nào nó cũng tiếc nhớ bức tường ấy, cứ tin tôi đi.

- Đúng lắm! Thế nào rồi nó cũng cãi cọ, đánh nhau với ngài rồi bỏ đi cho mà xem!

Thế rồi bằng một cử chỉ hết sức oai vệ, Lizaveta Procofievna nhón lấy chiếc giỏ đồ đan, quên bẵng mọi người đã đứng cả dậy để đi dạo mát.

- Tôi còn nhớ hắn đã khoe khoang rất nhiều về bức tường ấy, - Evgheni Pavlovitr lại nói. - Nếu không có bức tường ấy, hắn không thể chết oanh liệt được, mà hắn thì đã quyết lòng phải chết cho oanh liệt.

- Sao thế nhỉ? - hoàng thân thì thầm. - Nếu ông không muốn tha thứ cho cậu ta thì cậu ta vẫn chết khỏi cần đến sự tha thứ của ông cơ mà! Lần này cậu ta đến đây là vì mấy cái cây.

- Ồ, về phần tôi thì tôi sẵn lòng tha thứ cho nó hết, ngài cứ bảo cho hắn biết thế.

- Không nên hiểu chuyện ấy theo cung cách đó, - hoàng thân khe khẽ trả lời với dáng vẻ miễn cưỡng, ngài cứ nhìn xuống đất, - ông cũng nên sẵn sàng đón nhận sự tha thứ của cậu ta nữa.

- Tôi có dính líu gì đến việc đó nhỉ? Tôi đã có lỗi gì với hắn nào?

- Nếu ông không hiểu thì thôi... nhưng dĩ nhiên là ông phải hiểu, lúc đó cậu ấy muốn chúc phúc lành cho tất cả chúng ta, và nhận sự chúc lành của quý vị nữa. Thế thôi...

- Thưa hoàng thân quý mến, - hoàng thân S. vội chen vào, sau khi đã trao đổi những tia nhìn e dè với vài kẻ hiện diện, - thật không phải dễ gì mà có được một cõi thiên đường trên trái đất, vậy mà ngài có vẻ toan tính tìm kiếm điều ấy. Thiên đường là một cái gì khó với, còn khó hơn là con tim cao quý của ngài tính toan nữa. Chúng ta nên chấm dứt câu chuyện này, nếu không rồi lại đi đến chỗ không vui, và rồi...

- Chúng ta đi nghe hoà nhạc thôi, - Lizaveta Procofievna nói giật giọng, rồi bà vùng vằng đứng dậy khỏi chỗ ngồi.

Mọi người đều theo gương bà.

II

Hoàng thân chợt đến bên Evgheni Pavlovitr.

- Này Evgheni Pavlovitr, - ngài nói bằng một giọng nồng nàn khác thường và cầm lấy tay chàng ta. - Dù sao đi nữa, xin ông hãy tin rằng tôi vẫn hằng xem ông là một người cao quý, tốt đẹp hơn hết, hãy tin tôi đi...

Quả thật Evgheni Pavlovitr đã phải bước lùi lại vì ngạc nhiên. Trong thoáng chốc, chàng phải cố giữ cho khỏi bật cười, nhưng rồi nhìn kĩ lại, chàng nhận thấy hoàng thân đã mất bình tĩnh hay ít ra ngài cũng đang trong trạng thái bất ổn khác lạ.

- Thưa hoàng thân, - chàng kêu lên, - tôi dám cuộc rằng ngài không định nói thế đâu, hay ít ra theo tôi nghĩ ngài cũng không định nói với tôi. Nhưng mà ngài làm sao vậy? Ngài đau chăng?

- Có lẽ, có thể lắm... ông quả thật tinh ý khi nhận ra có lẽ tôi không có ý nói với ông thật.

Hoàng thân nói lời đó với một nụ cười lạ lùng và có phần khôi hài nhưng sau đó ngài chợt nồng nhiệt kêu lên:

- Chớ có nhắc tới những điều tôi đã làm ba hôm trước đây! Từ lúc đó trở đi tôi đâm hổ thẹn quá đỗi. Tôi biết rõ rằng tôi có lỗi lắm...

- Nhưng... nhưng mà ngài đã làm gì khủng khiếp đến thế đâu?

- Tôi nhận thấy có lẽ là ông lấy làm hổ thẹn cho tôi hơn bất cứ ai khác, Evgheni Pavlovitr ạ, ông đỏ mặt kìa, đó là dấu hiệu của một tâm hồn đôn hậu. Tôi sẽ đi ngay, ông khỏi phải lo.

- Ông ta lại làm sao rồi? Có phải ông ta lại bắt đầu lên cơn đó chăng? - Lizaveta Procofievna hốt hoảng hỏi Colia.

- Đừng lo, Lizaveta Procofievna ạ, tôi không lên cơn đâu. Đã đến lúc tôi phải đi. Tôi biết rằng tôi... là một kẻ bị tạo hóa bạc đãi. Tôi đã bệnh tật suốt hai mươi bốn năm, từ thuở sinh ra cho đến năm hai mươi bốn tuổi. Bà nên hiểu những lời tôi đang nói đây là lời lẽ của một kẻ bệnh tật. Tôi sẽ đi ngay, đi ngay mà, cứ tin thế đi. Tôi không hổ thẹn, vì nếu hổ thẹn với một lí do như thế thì lạ quá, có phải thế không? Nhưng trong xã hội, tôi cảm thấy mình vô dụng... Không phải vì tự ái mà tôi nói điều này đâu. Tôi đã suy nghĩ chín chắn suốt ba ngày nay, và quyết định phải giải thích mọi việc cho ngay thẳng, và trong danh dự ngay khi nào có dịp. Có những ý tưởng, những ý tưởng lớn lao mà tôi không muốn nói ra, vì tôi chắc sẽ khiến mọi người nhạo cười. Hoàng thân S. vừa mới nhắc khéo cho tôi điều đó xong. Cử chỉ của tôi không được đúng điệu, tôi không có cảm giác chừng mực, ngôn ngữ của tôi không phù hợp với tư tưởng mà điều đó chỉ làm giảm giá trị của tư tưởng đi thôi. Hơn nữa, tôi đâu có quyền... với lại tôi còn hoài nghi đến điều. Tôi... tôi tin rằng chẳng có một ai trong nhà này muốn làm tổn thương tôi, và ở đây tôi được yêu mến hơn mức tôi đáng được hưởng, nhưng tôi biết (và biết chắc chắn) rằng sau hai mươi năm bị bệnh, hiển nhiên bệnh tật vẫn còn sót lại những dấu vết trong tôi, cho nên chắc tôi phải tức cười lắm... một đôi khi... có phải thế không?

Hoàng thân nhìn khắp chung quanh như chờ đợi câu trả

lời và sự phán xét. Mọi người đều trân người lưỡng lự trước cơn bột phát bệnh hoạn bất ngờ này. Nhưng cơn bột phát đó quả đã đưa đến một việc lạ thường.

- Tại sao ngài lại nói điều đó ra ở đây? - Aglaia đột ngột kêu lên. - Tại sao ngài lại nói điều đó *với họ*? Với những kẻ đó?

Nàng có vẻ phẫn nộ đến cực cùng rồi: mắt nàng toé lửa. Hoàng thân đứng câm lặng không thốt được một lời trước mặt nàng và chợt tái người lại.

- Không có một kẻ nào ở đây xứng đáng được nghe những lời đó! - Aglaia không còn kìm hãm được nữa. - Chẳng có kẻ nào xứng đáng với ngón tay út của ngài, cả trí óc, lẫn tâm hồn ngài. Ngài chân thật, cao quý, tốt đẹp, tử tế và khôn ngoan hơn bất cứ một ai trong bọn họ! Có lắm kẻ ở đây không đáng khom lưng xuống mà nhặt chiếc khăn tay rớt của ngài nữa. Thế thì tại sao ngài lại hạ mình xuống và làm ra mình thấp hèn trước mặt bọn họ? Tại sao ngài lại phải vo tròn, bóp méo mọi điều trong con người ngài? Tại sao ngài lại thiếu niềm kiêu hãnh?

- Lạy Chúa tôi, ai mà dám tưởng tượng thế này được! - Lizaveta Procofievna vặn hai tay vào nhau mà nói.

- Hoan hô chàng hiệp sĩ nghèo! - Colia sướng quá la lên.

- Im ngay! Tại sao người ta lại dám sỉ nhục con ngay trong nhà mẹ như thế chứ? - Aglaia nói với mẹ thật dữ dội, nàng đã đến cái mức điên loạn chẳng còn giữ gìn gì nữa cả. - Tại sao tất cả mọi người, tất cả chẳng chừa một ai hết, lại hành hạ con? Tại sao họ cứ đeo theo tôi suốt ba ngày nay vì cớ ngài như thế, hở ông hoàng? Chẳng đời nào mà tôi lấy ngài cả! Hãy biết, không vì cớ gì và không bao giờ! Làm sao có thể lấy một kẻ nực cười như ngài chứ? Ngài hãy soi gương mà xem, xem thử ngài giờ đây đáng giá gì nào?! Tại sao, tại sao họ lại giễu cợt tôi, rằng tôi sẽ lấy ngài chứ? Ngài phải biết điều đó, ngài cũng toa rập âm mưu với họ mà!

- Chẳng có ai trêu chọc em bao giờ cả! - Adelaida hốt hoảng lắp bắp.

- Chẳng hề có ai nghĩ đến chuyện đó đâu, em! - Alexandra Ivanovna kêu lên. - Chẳng bao giờ có ai nghe đến chuyện ấy mà!

- Ai giễu nó chứ? Nó bị người ta chế giễu hồi nào? Ai dám buông lời đó với nó cơ chứ? Nó có mê sảng hay không đấy? - Lizaveta Procofievna giận run mà hỏi mọi người.

- Ai cũng nói thế hết! Tất cả tuốt tuồn tuột, suốt ba hôm nay rồi! Sẽ chẳng bao giờ tôi lấy ông ấy cả, chẳng bao giờ, chẳng bao giờ!

Aglaia nói như thét lên rồi nàng oà ra khóc nức nở... Nàng úp mặt trong chiếc khăn tay và ngã phịch xuống ghế.

- Nhưng mà hoàng thân đã hỏi cô đâu...

- Tôi chưa hề ngỏ lời cầu hôn với cô mà, Aglaia Ivanovna ạ, - hoàng thân bật thốt lên.

- Cái gì? - Lizaveta Procofievna ngạc nhiên hỏi trong nỗi phẫn nộ trong kinh hoàng. - Nói... cái gì... thế? - Bà không tin ở tai mình nữa.

Hoàng thân ấp úng nói.

- Ý tôi, ý tôi chỉ muốn giải thích cho Aglaia Ivanovna... vinh hạnh giải thích... rõ rằng tôi chưa có ý định gì... tôi chưa có ý định được trân trọng xin cầu hôn với cô... thậm chí là một khi nào đó... Trong việc này tôi không có lỗi gì cả, tôi thề là tôi chẳng có lỗi gì cả, Aglaia Ivanovna ạ! Chẳng bao giờ tôi lại có ý cầu hôn cùng cô, chẳng bao giờ tôi nghĩ đến chuyện đó, rồi cô sẽ thấy... rồi cô sẽ không còn nghi ngờ gì nữa! Có kẻ độc ác nào đó đã bôi xấu tôi trước cô. Nhưng cô cứ yên tâm!

Nói xong, ngài tiến lại gần Aglaia. Nàng kéo chiếc khăn tay che mặt xuống liếc nhanh ngài và cả bộ dạng hãi hùng của ngài, hiểu được ý nghĩa những lời ngài nói, rồi chợt nàng phá lên cười sằng sặc ngay vào mặt ngài - một trận cười buông xả

khoái trá, một trận cười mai mỉa không thể kìm hãm, - đến nỗi Adelaida là người đầu tiên cũng không còn nhịn được nữa, nhất là khi nàng ngước lên nhìn hoàng thân, nàng chạy bổ lại phía em gái, ôm hôn em rồi cũng phá lên cười xả láng như một cô nữ sinh, y như cô em vậy. Nhìn họ, chợt hoàng thân cũng khẽ mỉm cười, rồi với một vẻ mặt sung sướng thoả lòng ngài cứ nói mãi:

- Ôi, cám ơn Chúa! Cám ơn Chúa!

Thế rồi Alexandra cũng không nín được và bật cười thoả thích. Có cảm tưởng ba chị em sẽ cười không bao giờ dứt.

- Hừ, chúng nó điên cả rồi! - Lizaveta Procofievna lẩm bẩm. - Lúc thì chúng làm cho tôi hoảng hồn, bây giờ thì chúng lại...

Nhưng bây giờ cả hoàng thân S. cũng cười, rồi Evgheni Pavlovitr cũng cười. Colia thì cười giòn giã không dứt và hoàng thân nhìn khắp mọi người xong cũng cất tiếng cười ngất.

- Nào, chúng ta đi dạo đi! Đi đi! - Adelaida reo lên. - Mọi người đều đi cả, hoàng thân cũng phải đi với chúng tôi nữa, không có lí do gì ngài lại rút lui cả, hỡi con người hoà nhã kia.

- Ngài thật hoà nhã, phải không Aglaia? Phải không mẹ? Thế nào con cũng phải ôm hôn ngài mới được, hôn ngài vì lời giải thích của ngài với Aglaia mới rồi, *maman* yêu dấu ơi, cho con hôn ngài nhé? Aglaia à, cho chị hôn ông hoàng *của em* nhé! - Cô gái nghịch ngợm kêu lên và đúng là nàng chạy a đến bên hoàng thân mà hôn lên trán ngài. Hoàng thân nắm lấy đôi tay nàng siết mạnh đến nỗi suýt nữa nàng buột kêu lên; ngài nhìn nàng với một niềm vui vô bờ bến rồi chợt ngài nâng bàn tay nàng lên mà hôn ba lượt.

- Nào, chúng ta lên đường! - Aglaia gọi mọi người. - Nào, hoàng thân, ngài đưa tôi đi chứ! Có được không, hở *maman*? Há không phải vị hôn phu này vừa mới từ chối con đó sao? Có phải ngài vừa mới từ chối tôi một lần và mãi mãi đó không,

hỡi hoàng thân? Không, không phải thế, ngài không biết cách đưa tay cho một thiếu nữ sao? Đúng rồi, nào, chúng ta tiến ra phía trước họ đi. Ngài có muốn chúng ta đi trước mặt họ tête-à-tête[*] không?

Nàng nói liến thoắng và vẫn cười nắc nẻ.

- Cám ơn Chúa! Cám ơn Chúa! - Lizaveta Procofievna lắp bắp, bà cũng không hiểu tại sao bà lại cảm thấy sung sướng nữa.

"Thật là những kẻ dị kì hết sức!" - có lẽ hoàng thân S. đã nghĩ đến điều đó cả trăm lần rồi, kể từ ngày ông quen biết gia đình này, nhưng mà ông thấy mến những kẻ dị kì đó. Về phần hoàng thân Mưskin, thì có thể ông không thích ngài cho lắm. Hoàng thân S. có đáng tư lự, âu sầu lúc họ bắt đầu ra đi.

Evgheni Pavlovitr thì trông khoái hoạt nhất. Suốt đoạn đường đến chỗ hoà nhạc, chàng không ngừng chọc cười Alexandra và Adelaida, hai cô này cười dễ dàng trước những chuyện khôi hài của chàng cho đến nỗi chàng ngỡ rằng họ chẳng có nghe chàng nói gì hết. Nghĩ thế, chàng chợt phá lên cười lớn, cười thoả thuê hết sức chân thành mà không buồn cho biết lí do (tính chàng vốn như vậy rồi). Mặc dù hai cô chị đang trong lúc khoái chí vui vẻ nhất, nhưng họ vẫn không quên liếc chừng Aglaia và hoàng thân đang đi ở hàng đầu. Rõ ràng thái độ của em gái họ có một vẻ gì khó hiểu cho họ. Hoàng thân S. thì suốt lúc đó cứ cố bắt chuyện với Lizaveta Procofievna về những vấn đề khác, hẳn là với mục đích giải khuây bà, nhưng ông chỉ tổ làm cho bà bực dọc chán ngán hơn. Các ý nghĩ của bà thật là lộn xộn, bà cứ trả lời đầu Ngô mình Sở và lắm lúc chẳng trả lời gì hết. Aglaia thì cứ tiếp tục "thả câu đố" với mọi người tối hôm ấy. Cái câu đố chót nàng dành riêng cho hoàng thân. Lúc ra khỏi nhà khoảng chừng một trăm bước, Aglaia vội ngỏ nhỏ vào tai người hộ tống vẫn kiên gan yên lặng:

- Nhìn sang bên phải kìa!

Hoàng thân nhìn.

- Nhìn cho kĩ hơn đi. Ngài có thấy chiếc ghế đá trong công viên, kia, chỗ có ba cái cây lớn đó... cái ghế màu xanh lục ấy?

Hoàng thân trả lời rằng có.

- Ngài có thích nơi đó không? Thỉnh thoảng khoảng bảy giờ sáng, khi mọi người còn ngủ, tôi hay ra ghế đó ngồi một mình.

Hoàng thân trầm trồ khen nơi đó đẹp lắm.

- Thôi bây giờ làm ơn bỏ tôi ra. Tôi không muốn choàng tay đi với ngài nữa. Hoặc hay hơn, ta cứ choàng tay nhau đi, nhưng ngài đừng nói với tôi lời nào hết. Tôi muốn suy nghĩ một mình...

Lời đề nghị đó xét ra cũng bằng thừa. Vì hoàng thân hẳn suốt cả chặng đường đi vẫn thủ khẩu như bình, chẳng cần đến cái lệnh như thế. Tim ngài khởi đập thình thịch lúc nàng nói đến chiếc ghế đá. Một phút sau, ngài gạt bỏ cái ý tưởng vô lí ấy đi với một thoáng xấu hổ.

Như ai nấy đều biết, hay ít ra, ai cũng phải đồng ý rằng những kẻ lui tới công viên Pavlovck vào ngày thường thì được xem là giới "chọn lọc hơn" những ai đến đó vào Chủ nhật hay ngày lễ, vì vào những ngày ấy, "bàn dân thiên hạ" đều từ thành Peterburg đổ xô về đây. Y phục của các công nương không phải là lễ phục, nhưng trang nhã, đúng điệu để đi nghe hoà nhạc. Dàn nhạc ở đây có lẽ là ban nhạc tài ba nhất trong các dàn nhạc công viên của chúng ta, họ toàn chơi những nhạc phẩm mới. Bầu không khí trang trọng và lịch sự ngự trị ở đây, dù vẫn có một vẻ cởi mở, và phần nào thân mật nữa. Những bạn bè, những du khách đến đây nghỉ hè đều tụ tập tại công viên để tìm kiếm, gặp gỡ nhau. Lắm người lấy làm thích thú thật lòng với công việc đó và họ chỉ đến đây vì mục đích ấy nhưng cũng có lắm kẻ khác đến chỉ để thưởng thức nhạc mà

thôi. Những chuyện rắc rối hoạ hiếm, dù vẫn có xảy ra thậm chí cả trong những ngày thường. Nhưng đã hẳn là việc đó thì làm sao mà tránh được.

Hôm ấy là một buổi chiều đẹp trời, cơ man là người đổ vào công viên. Chung quanh dàn nhạc không còn một chỗ trống. Những người bạn của chúng ta đây đã an vị trên ghế hơi xa, cạnh lối ra bên trái của khu hoà nhạc. Đám đông và âm nhạc đã giúp Lizaveta Procofievna tươi tỉnh lại đôi chút và đã giải khuây được mấy cô tiểu thư; họ đã kịp trao đổi tia nhìn với mấy người quen biết và gật đầu chào mấy kẻ khác một cách khả ái. Họ đã kịp quan sát các kiểu thời trang và khám phá ra những hiện tượng kì quái để chỉ trỏ mà cười khúc khích với nhau. Evgheni Pavlovitr cũng liên tục gật đầu chào những người quen biết. Cặp Aglaia và hoàng thân vẫn còn ngồi với nhau cũng đã lôi kéo được sự chú ý. Chẳng mấy chốc, các chàng trai trẻ quen biết đã lân la đến bên mẹ con họ; hai ba chàng còn nán lại chuyện trò cùng họ; mấy kẻ đó đều là bạn hữu của Evgheni Pavlovitr cả. Giữa vòng họ có một viên sĩ quan trẻ măng và thật đẹp trai, hết sức vui tính và nói năng không ngừng, chàng ta vội vã kéo Aglaia vào cuộc chuyện và cố hết sức lôi cuốn sự chú ý của cô gái. Aglaia rất nhã nhặn và hết sức hài hước với chàng ta. Evgheni Pavlovitr xin phép giới thiệu chàng ta với hoàng thân; hoàng thân khó lắm mới hiểu họ muốn gì ở ngài, nhưng rồi việc giới thiệu cũng diễn ra, cả hai cúi đầu chào và bắt tay nhau. Người bạn Evgheni Pavlovitr hỏi một câu nhưng hoàng thân không trả lời, hoặc lẩm nhẩm điều gì đó một cách kì lạ đến nỗi viên sĩ quan đó trợn trắng con mắt lên mà nhìn ngài, rồi y lại nhìn Evgheni Pavlovitr và hiểu ngay lí do của cuộc giới thiệu này, gã cười nhạt rồi quay trở sang Aglaia. Chỉ có Evgheni Pavlovitr là nhận thấy Aglaia chợt đỏ bừng mặt vì chuyện này.

Hoàng thân thậm chí chẳng buồn để ý đến mấy kẻ đang chuyện trò và tán tỉnh Aglaia nữa. Lắm lúc ngài còn quên bẵng là ngài đang ngồi bên cạnh nàng. Đôi lúc tâm tưởng ngài phiêu lãng ở một cõi nào đó, biến hẳn khỏi chốn này, và thậm chí ngài cảm thấy cả những chốn quạnh hiu, tăm tối vẫn hấp dẫn được ngài, miễn sao ngài được ở một mình mà đắm chìm vào cõi ý tưởng riêng tư và chẳng ai biết ngài ở đâu mà tìm nữa. Hay ít ra ngài cũng được yên thân ở nhà, nơi hàng hiên, nhưng làm sao để không có một ai ở đó, kể cả Lebedev và lũ con của lão, để gieo mình xuống chiếc đi văng, úp mặt vào gối và cứ nằm như thế suốt một ngày một đêm, qua cả ngày hôm sau nữa. Lắm lúc ngài mơ đến núi non, và chính là một điểm thân quen trên núi, nơi ngài luôn luôn muốn nhớ tới và là nơi ngài vẫn thích lai vãng thuở ngài còn sống ở đó để nhìn xuống làng mạc, ngắm con thác nước chảy trắng xoá như một sợi chỉ mảnh lửng lơ bên dưới, nhìn những áng mây trắng lãng đãng và toà lâu đài hoang phế. Ôi, ngài xiết bao ao ước được ở chốn đó lúc này để suy tưởng đến nỗi một điều... phải, không suy nghĩ gì hết ngoài một điều trong suốt cuộc đời ngài, nội một điều đó cũng đủ để suy nghĩ đến cả một ngàn năm rồi! Và mong sao cho thiên hạ nơi này quên hẳn ngài đi! Ôi đã hẳn, chắc hẳn là ngài sẽ thoải mái hơn nếu họ không biết một chút gì về ngài và nếu mọi cảnh tượng diễn ra này chỉ là một giấc mơ thôi. Mà rồi có gì khác đâu giữa mộng và thực? Đôi lúc ngài chợt ngắm Aglaia thật kĩ và cứ nhìn vào mặt nàng như thế suốt năm phút liền, nhưng mà tia nhìn của ngài nó thực lạ lùng biết mấy: ngài nhìn nàng mà sao như nhìn một đối tượng cách xa vài dặm, hay nhìn chân dung nàng chứ không phải nhìn chính con người bằng xương bằng thịt của nàng.

- Ủa, hoàng thân, sao ngài lại nhìn tôi như thế? - nàng chợt nói, đã tắt ngang mạch chuyện cười vui như pháo tết với

mấy kẻ chung quanh. - Ngài làm tôi sợ đấy! Tôi có cảm tưởng như ngài muốn đưa tay ra mà sờ vào mặt tôi vậy. Có đúng thế không, Evgheni Pavlovitr? Có phải tia nhìn của ngài ấy giống như vậy không?

Hoàng thân nghe nàng nói với vẻ ngạc nhiên vì tại sao nàng lại nói với ngài; rồi ra vẻ như biết được những lời nàng nói, dù không hiểu hẳn và cũng chẳng trả lời; nhưng thấy mọi người cười cợt, ngài cũng chợt mở miệng mà cười lớn. Trận cười nổ giòn chung quanh ngài và viên sĩ quan, vốn là một kẻ vui tính, trận cười sằng sặc như điên. Aglaia chợt lẩm bẩm một cách giận dữ:

- Đồ ngu!

- Trời ơi, không biết làm sao mà nó lại chọn một gã đàn ông như thế chứ? Chắc con bé mất trí rồi!" - Lizaveta Procofievna tự nhủ.

- Lại là chuyện đùa cợt đấy mà, - Alexandra thì thầm vào tai mẹ. - Lại cái chuyện giễu như chuyện "chàng hiệp sĩ nghèo" đấy thôi. Cô ấy lại giễu hoàng thân theo cái kiểu của cô ấy đấy mà. Có điều là chuyện đùa đó đã đi quá trớn, phải ngăn nó lại *maman* ạ! Mới vừa đây cô ấy mới thủ một vai trò như đào hát làm tất cả chúng ta phải hoảng hồn vì cái tính tai ác của nó đấy thôi!

- Kể ra nó chọn một anh khờ như thế cũng hay đấy, - Lizaveta Procofievna thì thầm trả lời con gái. Dù sao lời nói của cô con gái cũng đã làm bà nhẹ nhõm.

Tuy nhiên, khi hoàng thân nghe người ta gọi mình là anh khờ thì giật nẩy mình, nhưng không phải vì có người ta gọi ngài là anh khờ đâu. Ngài quên ngay cái tiếng "anh khờ" rồi. Nhưng vì ở ngoài bìa đám đông không mấy xa chỗ ngài ngồi, đâu đấy bên sườn mà ngài không thể chỉ ra chính xác là ở đâu và đúng điểm nào, ngài vừa thoáng thấy một khuôn mặt, -

khuôn mặt nhợt nhạt, với mái tóc đen nhánh dợn sóng và một nụ cười, một ánh mắt hết sức quen thuộc, - chợt hiện và biến mất. Có thể đó chỉ là một ảo ảnh; toàn bộ ảo ảnh đó chỉ còn sót lại nơi ngài cái nụ cười nham hiểm, đôi mắt và chiếc cà vạt xanh nhạt đúng mốt trên trang phục của con người thoạt hiện đó. Hoàng thân cũng không sao xác định được con người ấy đã biến mất giữa đám đông hay lẻn vào trong khu hoà nhạc rồi.

Nhưng một phút sau, ngài chợt đảo mắt nhìn táo tác chung quanh: sự xuất hiện thứ nhất này có lẽ chỉ là một dự cảm và là điềm triệu cho sự xuất hiện thứ hai. Hẳn là phải thế. Lẽ nào ngài lại quên được một cuộc gặp gỡ có thể xảy ra khi ngài đến khu vườn này? Quả thật, trong khi ngài đi đến khu vườn, dường như ngài không ý thức được cả chuyện đó nữa - tâm trạng của ngài lúc đó là như thế. Nếu chỉ cần để ý hơn một chút có lẽ ngài đã nhận thấy rằng mười lăm phút trước đó, lắm lúc Aglaia cũng táo tác nhìn quanh một cách thấp thỏm, như thể nàng cũng đang tìm kiếm một ai. Giờ đây thì nỗi xao xuyến của ngài đã hiện rất rõ; sự băn khoăn, bứt rứt của Aglaia cũng rõ rệt thêm, và chỉ cần ngài ngoái nhìn lại thì nàng cũng lập tức ngoái nhìn ngay. Nỗi băn khoăn của họ chẳng mấy chốc đã rõ lí do.

Bất chợt, từ cánh cửa hông cạnh chỗ hoàng thân và những người trong gia đình Epantrin đang ngồi, xuất hiện một đám khoảng mười người. Đi đầu là ba phụ nữ, hai người trong bọn họ thật vô cùng quyến rũ, cho nên chẳng lạ gì có bao nhiêu vị ái mộ tháp tùng theo họ. Nhưng mấy phụ nữ và mấy vị ái mộ này cũng lạ lùng thật, cả bọn họ như có một sắc thái khác hẳn với đám công chúng đang ngồi thưởng thức nhạc ở đây. Gần như ai nấy đều lập tức chú ý đến họ, nhưng phần đông lại làm ra vẻ không nhìn họ, đâu chỉ có đôi ba chàng trai trẻ nhìn họ mỉm cười và khẽ khàng trao đổi với nhau dăm ba tiếng. Không

trông thấy họ thì đã hẳn là không được: họ chường mặt sờ sờ ra ở đó mà nói cười, oang oang to tiếng. Thiên hạ ngỡ rằng chắc lắm anh trong bọn đó đã say rồi, dù một vài vị ăn diện rất trang nhã và hợp mốt; nhưng cũng có lắm anh trông thật kì dị, ăn mặc những y phục lạ lùng và mặt thì đỏ bừng. Trong bọn họ cũng có mấy anh quân nhân, một vài anh cũng chẳng còn trẻ trung gì; lắm anh ăn mặc quần áo may cắt rất đúng điệu và bảnh bao, với nhẫn và nút măng-xét bóng lộn, mang tóc giả đen nhánh hào nhoáng, để ria mép và gương mặt phúc hậu, dù có phần khinh thị, nhưng trong xã hội người ta tránh xa những loại người như thế như tránh tà. Trong những hội đoàn ở vùng ngoại ô thành phố của chúng ta đã hẳn có những kẻ nổi bật vì tầm cao trọng vượt bực của họ và họ vinh quang trong danh vọng của mình, nhưng dù cho một kẻ thận trọng bậc nhất đi nữa cũng đâu làm sao tránh cho khỏi những lúc gạch ngói trên nóc nhà láng giềng rớt trúng đầu. Mà một viên gạch loại đó sắp rớt lên đầu cái đám công chúng cao trọng đang ngồi quây quần nghe nhạc đây.

Muốn đi từ khu chỗ ngồi nghe nhạc xuống bục dàn nhạc, phải trải qua ba bậc cấp. Đám người ấy dừng lại trên bậc đầu tiên. Họ lưỡng lự không biết có nên bước xuống hay không. Nhưng một phụ nữ đã tiến bước; chỉ có hai người trong đám dám theo chân nàng. Một vị là một trang trung niên có dáng dấp hơi khiêm tốn, bề ngoài thì có vẻ cao trọng đấy, nhưng mà xét tận gốc rễ thì rỗng tuếch. Đó là hạng người chẳng ai biết đến và cũng chẳng biết ai hết. Còn anh chàng thứ hai đeo dính theo người phụ nữ là một tên ăn mặc rách rưới và phong mạo cũng rất đáng ngờ. Chẳng còn ai khác bước theo người đàn bà kì dị ấy nữa, nhưng lúc bước xuống bậc cấp, nàng cũng chẳng buồn nhìn lại, hình như đối với nàng, thiên hạ có đi theo hay không thì cũng mặc. Nàng cười, nàng nói to tiếng

như cũ, nàng ăn mặc thật đúng điệu, thật sang nhưng hơi quá lộng lẫy hơn cả mức cần thiết. Nàng bước sang phía bên kia dàn nhạc, đến vườn hoa mà cạnh vệ đường có một cỗ xe ngựa đang đợi chờ ai đó.

Đã hơn ba tháng nay, hoàng thân đã không gặp nàng. Từ lúc ở Peterburg xuống đây, ngày nào ngài cũng định đến thăm nàng; nhưng có lẽ một linh cảm huyền nhiệm nào đó đã ngăn bước ngài. Ít ra, ngài cũng không tưởng tượng được cái việc gặp gỡ nàng rồi sẽ ra sao, và đôi lúc ngài đã cố gắng tưởng tượng ra cảnh ấy, trong nỗi sợ sệt. Ngài chỉ thấy rõ rằng cuộc viếng thăm đó hẳn sẽ nặng nề lắm. Suốt trong sáu tháng đó, lắm lúc ngài nhớ lại cái ấn tượng đầu tiên mà khuôn mặt người đàn bà ấy đã in đậm trong trí ngài khi ngài mới chỉ nhìn thấy bức chân dung của nàng; nhưng chí đến cái ấn tượng mà bức tranh ấy in dấu trong ngài, khi ngài nhớ lại, cũng đã nặng nề nhiều rồi. Cái tháng ngài sống ở vùng tỉnh lẻ và gặp nàng gần như mỗi ngày kia đã khiến ngài kinh hoàng đến độ ngài cố xua đuổi ra khỏi tâm trí cái kỉ niệm còn nóng bỏng đó. Lúc nào cũng vậy, có một vẻ gì trên chính khuôn mặt người đàn bà ấy khiến ngài quặn thắt; khi trò chuyện cùng Rogojin, hoàng thân đã giải thích cảm giác đó như một niềm xót thương vô hạn đối với nàng, và đó là sự thật: khuôn mặt ngay cả trong bức chân dung của nàng đã làm tràn ngập lòng ngài một nỗi xót thương đến đớn đau; và ấn tượng của mối đồng cảm, thậm chí là nỗi đau đớn đã in đậm trong tim ngài và cho đến tận giờ vẫn không rời. Ồ, không đâu, mối cảm tình đó nó còn mãnh liệt hơn bao giờ hết! Nhưng hoàng thân vẫn còn chưa hài lòng với điều ngài đã nói cùng Rogojin, và có lẽ chỉ giờ đây, khi nàng bất thần lộ diện, ngài mới nhận chân được bằng mối linh cảm trực giác cái điều mà ngài đã không nói nổi với Rogojin. Chưa có những lời đủ có thể diễn tả nỗi

hãi hùng này, vâng, quả thật là hãi hùng! Chính lúc này đây ngài mới thấm thía điều đó trọn vẹn; ngài đã tin, ngài đã tin chắc, bằng vào những lí do của riêng ngài, rằng người đàn bà này bị điên. Nếu ta từng yêu một người đàn bà hơn tất cả mọi sự trên đời, hay thấy trước được một tình yêu như thế có thể xảy ra, rồi ta chợt thấy nàng bị xiềng vào cùm sắt, chịu đòn dưới chiếc gậy của tên chúa ngục, thì hoàng thân lúc này cũng cảm thấy một ấn tượng như vậy.

- Ngài làm sao thế? - Aglaia vội hỏi khẽ, nàng vừa nhìn ngài vừa ngây thơ giật giật tay ngài.

Ngài quay đầu nhìn nàng, đăm đăm ngắm đôi mắt đen láy của nàng, đôi mắt lúc đó lóe sáng một tia nhìn, ngài không sao dò thấu; ngài cố mỉm cười với nàng, nhưng bất chợt, như thể đã quên ngay nàng, ngài lại nhìn về phía bên phải và bắt đầu theo dõi sự xuất hiện phi thường kia. Lúc đó, Naxtaxia Filippovna đang bước gần dãy ghế của các tiểu thư. Evgheni Pavlovitr đang to nhỏ điều gì đó, chắc hẳn là một điều gì thú vị và nhộn ghê lắm với Alexandra Ivanovna, chàng nói nhanh và trông sôi nổi lắm. Hoàng thân nhớ lại Aglaia đã chợt buột miệng kêu khẽ: "Thật là một..."

Tiếng kêu khẽ đó nó mơ hồ và đứt quãng nửa vời; nàng kìm ngay lại được và không nói gì nữa, nhưng mà thế cũng đã đủ rồi. Naxtaxia Filippovna vẫn coi khinh mọi người mà bước đi, thế rồi nàng chợt quay về phía họ như thể vừa nhận ra Evgheni Pavlovitr.

- A, anh chàng đây rồi! - Nàng reo lên rồi dừng bước hẳn. - Thế mà ta lại cho người đi tìm anh ta khắp mọi nơi, trong khi anh ta lại ngồi ở một chỗ mà ta chẳng bao giờ ngờ tới. Vậy mà tôi cứ ngỡ anh đang ở nhà ông chú anh đấy chứ!

Evgheni Pavlovitr đỏ bừng mặt, chàng giận dữ trừng mắt nhìn Naxtaxia Filippovna, nhưng rồi lại vội quay mặt đi.

- Sao, anh không biết sao? Trời ạ, anh ta không biết gì hết cơ chứ! Nhưng hãy tin tôi đi! Ông cụ tự tử bằng súng rồi! Ông chú của anh vừa tự tử sáng nay. Tôi nghe được tin đó lúc hai giờ, cả một nửa thành phố đã hay tin rồi. Người ta đồn đại rằng công quỹ bị thất thoát ba trăm năm mươi ngàn rúp, có kẻ lại bảo là năm trăm ngàn. Thế mà tôi cứ ngỡ là ông cụ để lại cho anh một gia tài, hóa ra ông ta ăn sạch cả. Đúng là một lão già đĩ đàng nhất!.. Thôi, tạm biệt nhé, bonne chance!(*) Quả thật anh không đi đến đó sao? Mà anh lại tính toán nghỉ việc thật đúng lúc, có phải không, anh chàng tinh khôn kia? Nhưng mà vô lí, anh biết mà, hẳn anh phải biết mọi chuyện đó rồi chứ. Có thể là anh đã biết từ hôm qua nữa kia.

Đã hẳn phải có mục đích gì đó nên nàng mới khơi chuyện một cách trơ trẽn và đóng một vở kịch thân mật giả tạo như thế (đã hẳn như vậy rồi), thế nhưng thoạt tiên Evgheni Pavlovitr vẫn nghĩ rằng chàng sẽ dứt được nàng ra nếu cứ làm ra vẻ không màng chú ý gì đến nàng. Tuy nhiên, những lời Naxtaxia Filippovna vừa nói đã như sét đánh ngang tai chàng. Nghe tin ông chú chết, mặt chàng trắng bệch như tờ giấy và quay lại nhìn người đưa tin kia. Ngay lúc ấy, Lizaveta Procofievna đứng bật dậy, khiến mọi người cũng đứng dậy theo, rồi bà quầy quả bỏ đi. Duy mỗi mình hoàng thân vẫn ngồi lại trong chốc lát, như thể ngài chưa biết phải làm gì nữa, Evgheni Pavlovitr vẫn đứng sững đó, chưa tỉnh người lại được. Gia đình Epantrin vừa đi đâu được hai mươi bước thì một chuyện lộn xộn ghê gớm xảy ra.

Viên sĩ quan bạn thiết của Evgheni Pavlovitr, kẻ vừa mới chuyện trò với Aglaia đây, đã đùng đùng nổi giận.

- Ta chỉ còn có nước dùng roi mới trị được cái hạng người này mà thôi! - y gằn giọng nói như thét lên, (hình như y từng là bạn tri kỉ một thời với Evgheni Pavlovitr).

Naxtaxia Filippovna quay ngoắt lại nhìn gã. Mắt nàng long sòng sọc. Nàng xông ngay lại bên một chàng trai trẻ lạ hoắc đang cầm một chiếc roi ngựa bện bằng da, đứng cách nàng vài bước, giật lấy chiếc roi khỏi tay chàng ta rồi vụt hết sức mạnh vào mặt kẻ vừa sỉ nhục nàng. Hành động đó xảy ra chỉ trong khoảnh khắc. Viên sĩ quan mất hết bình tĩnh nhào lại phía nàng. Những kẻ hộ tống Naxtaxia Filippovna lúc đó đã giãn ra hết, con người trung niên nho nhã đã tìm đường chuồn thẳng, còn anh kia thì đã say tít cung thang, chỉ còn biết đứng lớ ngớ bên cạnh mà cười đờ đẫn. Rồi trước sau cảnh sát cũng đến, nhưng ngay lúc đó, thế nào Naxtaxia Filippovna cũng bị trừng trị đích đáng nếu không có kẻ tiếp cứu nàng kịp thời: đứng cách đó hai bước, hoàng thân tiến ngay đến sau lưng viên sĩ quan kia và giữ chặt tay y. Lúc vùng vẫy để thoát tay ra, viên sĩ quan đó đã xô thẳng vào ngực ngài một phát dữ dội đến nỗi hoàng thân dội lại đằng sau ba bước và ngã phệt xuống ghế. Nhưng bên cạnh Naxtaxia Filippovna lúc ấy đã sẵn sàng hai kẻ hộ vệ khác rồi. Đối diện với viên sĩ quan tấn công nàng là chàng võ sĩ tác giả bài báo mà quý độc giả đã biết và là một tên trong băng cũ của Rogojin.

- Keller, thiếu uý hồi hưu! - gã tự giới thiệu một cách hung hăng. - Kính thưa đại uý, nếu ngài muốn đánh nhau thì tôi xin đại diện cho bậc liễu yếu đào tơ này mà thụ tiếp ngài vậy. Tôi là một võ sư quyền Anh. Thưa đại uý, ngài đừng có xô đẩy như vậy chứ, tôi thông cảm với ngài về nỗi sỉ nhục đau thương mà ngài vừa nhận lãnh đó, nhưng tôi không cho phép ngài sử dụng quả đấm với một phụ nữ giữa chốn thanh thiên bạch nhật như thế này. Hoặc giả ngài muốn cư xử cho đúng điệu một trang phong lưu mã thượng mà ngài có ý giải quyết việc này một cách khác, thì trong trường hợp đó... thưa đại uý, chắc ngài đã hiểu ý tôi rồi.

Nhưng lúc đó viên đại uý đã tỉnh táo lại và không nghe hắn nói nữa. Ngay khi đó Rogojin xuất hiện từ trong đám đông, vội nắm lấy tay Naxtaxia Filippovna mà dắt nàng đi. Trông Rogojin có vẻ xúc động ghê gớm, gã tái xanh người lại mà run rẩy. Dù vậy, lúc dắt Naxtaxia Filippovna đi, gã vẫn tìm dịp cười hiểm độc ngay vào mặt viên sĩ quan nọ và nói bằng một giọng lên nước của tên chủ tiệm tầm thường:

- Hừ, cho đáng đời hắn! Coi cái mặt hắn đẫm máu kia kìa!

Lúc đã hoàn toàn tự chủ lại được và biết mình đang đối phó với ai rồi, viên sĩ quan nọ (lấy khăn tay che mặt) nhã nhặn quay sang hoàng thân lúc đó đã đứng lên được, mà hỏi rằng:

- Thưa, ngài là hoàng thân Muskin, mà tôi vừa được hân hạnh làm quen đấy ạ?

- Nàng điên mà! Nàng mất trí mà! Tôi xin cam đoan với ông như vậy! - hoàng thân trả lời, không hiểu sao ngài lại chìa đôi tay run rẩy của ngài ra.

- Hiển nhiên tôi không được biết điều đó. Nhưng tôi thấy cần phải biết tên ngài.

Gã gật đầu chào rồi bước đi. Cảnh sát đến đúng năm giây sau khi diễn viên cuối cùng trong vở kịch đó biến dạng. Tuy nhiên, trọn vụ lộn xộn ấy kéo dài không quá hai phút đồng hồ. Trong đám đông, vài kẻ đã rời chỗ ra về, mấy kẻ khác đứng dậy đổi chỗ ngồi, một đám nữa lấy làm khoái chí trước cảnh tượng đó, còn một nhóm thứ tư thì lại có được một đề tài giật gân mà bàn cãi hăng tiết vịt. Tất một lời, cảnh tượng đó rồi cũng chấm dứt một cách bình thường. Ban nhạc lại trình diễn tiếp. Hoàng thân bước theo chân mẹ con Epantrin. Giá ngài nghĩ đến và tìm cách nhìn lại bên trái lúc bị tên kia xô ngài ngã xuống ghế, hẳn ngài đã thấy Aglaia đứng cách ngài khoảng hai mươi bước chứng kiến cảnh tượng nhơ nhuốc đó mà chẳng màng để ý đến tiếng gọi của mẹ và chị nàng, mấy

người này đã lánh ra đứng tận xa. Hoàng thân S. chạy đến bên nàng cố thuyết phục nàng cất bước. Lizaveta Procofievna nhớ lại Aglaia đã trở lại với họ trong trạng thái xúc động ghê gớm đến mức nàng đã không nghe ra cả tiếng gọi của họ nữa. Nhưng đúng hai phút sau, lúc bước vào khuôn viên, Aglaia đã trở lại với cái giọng lãnh đạm hờ hững muôn thuở của nàng mà nói rằng:

- Con muốn xem tấn hài kịch kết thúc như thế nào!

III

Vụ xảy ra ở khu khuôn viên nhà hoà nhạc đã gây một ấn tượng gần như hãi hùng đối với bà mẹ và các cô con gái. Xúc động và hồi hộp quá đỗi, Lizaveta Procofievna quả thật đã bỏ khu vườn này chạy suốt cả quãng đường về nhà cùng các con gái bà. Theo chỗ bà hiểu vấn đề thì có quá nhiều điều đã xảy đến, quá nhiều điều đã lộ ra trước ánh sáng sau vụ tai tiếng này, cho nên dù đang bối rối, hãi hùng đến điều như vậy, nhưng trong trí bà đã hình thành những ý tưởng quả quyết rồi. Sau đó, ai nấy đều nhận chân được một việc bất thường đã xảy ra và may mắn làm sao, họ đã vén màn được một điều bí mật lạ thường. Mặc dù hoàng thân S. đã hết lời giải thích, cam đoan, nhưng giờ đây Evgheni Pavlovitr "đã bị lộ chân tướng thấy rõ", đã bị lột mặt nạ và mọi người đã được xác định rõ rệt về "mối giây liên lạc đương sự với người đàn bà đó". Đó là ý nghĩ của Lizaveta Procofievna và có lẽ của cả hai cô con gái lớn của bà. Nhưng lối kết luận đó chỉ tổ đưa đến thêm

những chuyện nhức đầu khó hiểu hơn. Dù trong thâm tâm, mấy cô gái quả có bực bội vì sự hoảng hốt thái quá và thái độ trốn chạy quá lộ liễu của bà mẹ, nhưng trong lúc bối rối quá sức đó, họ cũng không dám hỏi han quấy rầy bà điều gì. Vả lại, họ có cảm tưởng rằng em gái Aglaia của họ còn biết rõ việc này hơn cả ba mẹ con họ nữa. Hoàng thân S. thì trông cũng ảm đạm như đêm ba mươi, và rất đỗi ưu tư. Suốt trên quãng đường về, Lizaveta Procofievna không nói với ông ta một tiếng, và hình như ông ta cũng không nhận thấy điều đó nữa. Adelaida đã cố hỏi ông ta: "Họ vừa nói đến ông chú nào thế nhỉ? Đã có việc gì xảy ra tại thành Peterburg vậy?" Nhưng ông ta chỉ lắp bắp một cách mơ hồ rằng đó chỉ là những lời hỏi thăm tin tức vậy thôi và đã hẳn đó chỉ là chuyện tầm phào. "Chà, chắc chắn là đúng thế rồi!" - Adelaida đáp và không hỏi ông ta thêm một câu nào nữa. Aglaia thì vẫn bình thản như không và nàng chỉ mở miệng bảo rằng mọi người đi nhanh quá. Có một lần, nàng quay lại thấy hoàng thân đang rảo bước theo sau họ. Nhận thấy ngài đang nhặt bước cho kịp họ, nàng cười mai mỉa và chẳng buồn nhìn ngài nữa.

Lúc đến cửa nhà, họ gặp Ivan Fiodorovitr vừa từ Peterburg về ra đón họ. Ông hỏi thăm ngay về Evgheni Pavlovitr. Nhưng vợ ông đã quầy quả bỏ đi qua mặt ông chẳng buồn đáp lại, và cũng chẳng buồn ngó ngàng gì tới ông hết. Nhìn sắc mặt của cô con gái và hoàng thân S., ông đoán ngay sóng gió đã nổi lên trong nhà. Vả lại, ngay trước cả biến cố này, gương mặt ông đã lộ vẻ đăm chiêu quá chừng rồi. Ông giữ lấy tay hoàng thân S. lại trước cửa và thì thầm trao đổi với ông này điều gì đó. Nhìn dáng điệu ưu tư của hai người lúc họ bước lên hiên nhà để đến gần Lizaveta Procofievna, có thể đoán được là họ đã hay biết một tin tức gì đó khác thường. Dần hồi, mọi người quây quần nhau lại trong phòng của

Lizaveta Procofievna ở tầng trên, rốt cuộc chỉ còn mỗi mình hoàng thân ở lại dưới hiên nhà. Ngài ngồi một góc như chờ đợi điều gì, dù thực ra ngài cũng không hiểu sao ngài lại đợi ở đó nữa. Ngài cũng không định rời ngôi nhà này trước những cảnh rối ren đang diễn ra trong đó. Hình như ngài quên hết cả vũ trụ và sẵn sàng ngồi lì suốt một hai năm ở bất cứ nơi nào người ta đặt ngài ngồi. Thỉnh thoảng ngài nghe lời qua tiếng lại ồn ào trên gác vọng xuống. Ngài cũng không rõ ngài ngồi đó được bao lâu. Lúc đó đã muộn và trời đã tối hẳn. Bất thần, Aglaia bước ra hiên nhà; trông nàng bình thản dù người nàng có hơi nhợt nhạt. Nhác thấy hoàng thân, rõ ràng nàng không ngờ lại gặp ngài ngồi chết ở một xó như thế, Aglaia cười có vẻ ngượng ngập.

- Ngài làm gì ở đây thế? - nàng hỏi và đi đến bên ngài.

Hoàng thân ngượng ngùng lúng búng mấy tiếng trong miệng và bật dậy khỏi ghế, nhưng Aglaia đã ngồi ngay xuống bên cạnh ngài, và ngài lại ngồi xuống. Nàng nhìn ngài thật nhanh nhưng chăm chú, rồi nàng nhìn ra ngoài cửa sổ như không hề nghĩ ngợi gì, xong lại nhìn hoàng thân. "Có lẽ nàng định cười thì phải, - hoàng thân nghĩ, - nhưng không phải, nếu muốn, nàng phải phá lên cười rồi".

Sau một lúc yên lặng, nàng bảo:

- Chắc ngài muốn uống trà. Tôi sẽ cho người nhà dọn ra nhé?

- Ồ kh... không. Tôi không biết...

- Sao? Làm sao ngài lại không biết rằng ngài có muốn hay không? À này, nhân tiện xin hỏi ngài: nếu có kẻ nào thách ngài quyết đấu thì ngài sẽ làm sao? Tôi định hỏi ngài điều này từ trước kia!

- Nhưng mà... đâu có ai... Nào có ai thách đấu với tôi chứ.

- Nhưng nếu họ thách đấu thì sao? Ngài có sợ không?

- Tôi chắc rằng có... chắc là sợ lắm.

- Thật thế sao? Vậy ra ngài là một kẻ hèn chăng?

- Kh... không, chắc là không. Kẻ hèn là người sợ mà bỏ chạy, nhưng một người sợ mà không bỏ chạy thì không phải là kẻ hèn chút nào, - hoàng thân mỉm cười nói, sau một lúc suy nghĩ.

- Và ngài sẽ không bỏ chạy chứ?

- Chắc tôi sẽ không bỏ chạy đâu, - ngài nói và rốt cuộc ngài cười trước loạt câu hỏi của Aglaia.

- Dù tôi là một cô gái, nhưng tôi cũng chẳng bao giờ chạy mặt trước bất cứ việc gì hết, - nàng bảo gần như xốn xang. - Nhưng ngài lại cười tôi và làm bộ làm tịch như thói quen của ngài, ra cái điều muốn làm cho mình trở nên hay ho hấp dẫn hơn. Nào nói thử cho tôi biết: có phải thông thường trong một cuộc thách đấu, người ta nổ súng khi cách nhau mười hai bước không? Đôi khi mười bước? Như vậy có nghĩa là chắc chắn ngài sẽ chết hay bị thương, đúng không?

- Hiếm khi người ta bắn trúng nhau trong một cuộc thách đấu.

- Sao lại hiếm? Puskin chẳng bị giết là gì đấy?

- Chắc chỉ vì rủi ro đấy thôi.

- Chẳng hề có chuyện rủi ro, đó là một cuộc quyết đấu trí mạng và ông ta đã bị hạ sát.

- Viên đạn bắn trúng ông ta quá thấp trong khi chắc chắn Dantes đã nhằm cao hơn, vào khoảng ngực hay đầu ông ta. Không ai lại cố ý bắn trúng vào chỗ đó cả, có thể viên đạn đã vô tình trúng nhằm Puskin, một lỗi lầm tác xạ vậy thôi. Những tay chuyên môn về việc đó đã bảo tôi thế.

- Còn tôi, nhân một dịp nói chuyện với một binh sĩ, ông ta có cho tôi biết rằng theo đúng quân luật, khi tập bắn, họ ngắm vào khoảng giữa thân người. Cho nên họ mới có câu: "Cứ ngay chính giữa". Họ không được lệnh nhằm vào ngực hay vào đầu, mà phải nhằm vào giữa thân người. Sau này tôi có hỏi một viên sĩ quan và y cũng xác nhận là đúng như vậy.

- Điều đó là đúng, vì họ bắn ở tầm xa.

- Mà ngài có biết bắn không?

- Tôi chưa bao giờ bắn cả.

- Nói thế là ngài chưa biết cách nạp đạn phải không?

- Không, tôi biết cách làm việc đó như thế nào, nhưng tôi chưa bao giờ thực hành cả.

- Thế là ngài chưa biết rồi, vì đó là một động tác cần phải thực tập! Hãy nghe đây và nhớ cho kĩ nhé! Việc đầu tiên, ngài phải mua thuốc đạn tốt, phải thật khô không được ẩm ướt (điều kiện bắt buộc đấy, người ta dặn thế), nghĩa là thuốc đạn phải thật nhuyễn, thật mịn, ngài phải đòi cho bằng được loại thuốc đó, chứ không phải loại dùng để bắn súng đại bác đâu. Còn đầu đạn thì người ta bảo là ngài phải đúc lấy. Ngài có súng lục không?

- Không, tôi đâu có việc gì phải dùng súng, - hoàng thân cười nói.

- Chà, thế mà cũng nói! Vậy thì ngài phải mua lấy một cặp súng, nhớ chọn nhãn hiệu của Pháp hay của Anh ấy, họ bảo đó là những loại tuyệt hảo. Xong ngài lấy thuốc đạn đong đầy khoảng một đốt ngón tay, có lẽ là hai đốt đấy, rồi nạp vào súng. Dư còn hơn thiếu. Rồi ngài dồn miếng nỉ lót vào (người ta bảo phải có nỉ mới được, tôi cũng chẳng hiểu tại sao). Nỉ thì dễ kiếm thôi, ngài có thể tìm thấy ở một tấm nệm cũ, lắm lúc cửa cũng có lót nỉ. Sau khi đã dồn nỉ vào rồi, ngài đẩy viên đạn vào, phải cho thuốc đạn vào trước rồi đạn vào sau, nếu không là bắn không được đâu. Ngài cười gì thế nhỉ? Tôi muốn ngài tập bắn hàng ngày cho thuần tay và biết cách bắn cho trúng đích. Ngài sẵn sàng chứ?

Hoàng thân vẫn cười. Aglaia giậm chân giận dỗi. Cái vẻ nghiêm trang của nàng khi bàn một câu chuyện như thế có khiến hoàng thân ngạc nhiên đôi phần. Ngài mơ hồ cảm thấy

rằng ngài phải cố mà khám phá ra một điểm nào đó, hỏi han một vài vấn đề nào đó, những vấn đề đã hẳn là phải quan trọng hơn việc nạp đạn một khẩu súng nhiều. Nhưng mọi điều đó đã vuột khỏi tâm trí ngài, đã bay đi hết chỉ còn sót lại có mỗi một điều là nàng đang ngồi bên cạnh ngài và ngài đang nhìn nàng, và lúc đó, nàng có nói chuyện gì đi nữa thì đối với ngài cũng không có gì khác.

Rốt cuộc, chính Ivan Fiodorovitr cũng xuống thang gác và bước ra ngoài hiên. Ông ta định đi đâu đó và chau mày ra vẻ ưu tư nhưng quả quyết lắm.

- A, Lev Nicolaevitr! Bạn đấy ư? Bạn đi đâu bây giờ đây? - ông tướng hỏi, trong khi hoàng thân vẫn chưa hề nghĩ đến chuyện rời chỗ ngồi. - Nào đến đây, tôi có chuyện muốn nói cùng ngài.

- Thôi chào ngài, - Aglaia nói và đưa tay ra cho hoàng thân.

Ngoài hiên, trời đã nhá nhem tối nên hoàng thân cũng không trông thấy mặt nàng được rõ lắm. Một phút sau, lúc ngài và ông tướng ra khỏi ngôi nhà rồi, hoàng thân chợt đỏ bừng mặt và bàn tay phải nắm chặt lại.

Không hẹn mà nên, Ivan Fiodorovitr cùng đi một đường với ngài. Lúc đó đã muộn nhưng Ivan Fiodorovitr vẫn vội vã đi đến gặp một người nào để bàn chuyện gì đó. Nhưng ngay lúc ấy ông chợt bắt chuyện thật gấp với hoàng thân, chuyện ông nói hơi rời rạc và hay nhắc đến Lizaveta Procofievna. Giá lúc đó hoàng thân chịu khó để ý hơn đôi chút, chắc ngài đã đoán được rằng trong những chuyện vòng vo mà ông tướng đang kể, hẳn ông ta muốn ngài cho ông ta biết một việc gì đó một cách tỏ tường minh bạch, nhưng không hiểu sao ông ta lại không đi ngay vào đề được. Vốn tính e thẹn, nên trí óc hoàng thân cứ để đâu đâu đến nỗi lúc đầu ngài không nghe thấy gì cả, và lúc ông tướng dừng ngay lại trước mặt ngài mà hỏi một câu thật

sôi nổi, ngài đành phải thú nhận với ông ta rằng ngài chẳng hiểu một lời nào hết.

Ông tướng nhún vai.

- Sao mà mọi người đều đâm ra kì cục như vậy? Kì cục đủ thứ! - Ông tướng nói tiếp. - Tôi bảo ngài rằng, tôi chịu không hiểu nổi tư tưởng và nỗi sợ sệt của Lizaveta Procofievna. Bà ấy mê sảng, bà ấy la lối, bà ấy bảo chúng tôi bị hổ thẹn và sỉ nhục. Mà ai sỉ nhục? Sỉ nhục làm sao? Vì ai? Lúc nào và tại cớ gì? Tôi thú nhận là tôi đáng trách. Tôi rất đáng trách móc, nhưng rồi cái điều toan tính của... của cái mụ đàn bà lộn xộn đó, cái mụ có hành vi rất tồi tệ đó thế nào rồi cảnh sát cũng chặn đứng được, sự thật thì hôm nay đây tôi định đi gặp một người để có biện pháp đối với vụ này. Nhờ chỗ bạn bè quen biết, tôi tin rằng việc này sẽ được thu xếp ổn thoả, có thể nói là êm đẹp không một tai tiếng nhỏ nào hết. Tôi cũng công nhận rằng tương lai có thể sẽ còn xảy ra nhiều chuyện nữa, và có nhiều việc chưa thể nào cắt nghĩa được. Có một âm mưu ở đây rồi, nhưng nếu chúng ta ở đây không ai biết gì về việc ấy thì làm sao những kẻ ở chỗ khác biết được chứ? Nếu tôi không hay biết điều gì, ngài cũng không, một kẻ khác cũng không, và một người thứ năm cũng không nốt, thế thì ra ai sẽ biết đây, ngài nói thử xem? Làm sao ngài ngỡ rằng ngài có thể giải thích được điều đó nếu ngài không chịu nhận rằng một nửa sự việc đó chỉ là ảo ảnh không có thực, một ảo ảnh giống như ánh sáng trăng... hoặc giả như một hiện tượng ma quái nào khác.

- *Nàng* điên rồi, - hoàng thân lẩm bẩm, ngài chợt nhớ lại mọi biến cố vừa xảy ra với một cảm giác đau đớn.

- Nếu ngài chỉ nói về nàng ta thôi thì điều đó đúng hoàn toàn. Chính tôi cũng nghĩ như vậy, và ước chi tôi cứ được nghỉ yên với ý nghĩ đó. Nhưng bây giờ tôi lại thấy ý kiến của họ đúng, và tôi không tin là nàng điên nữa. Cái vụ nàng la lối về

Capiton Alexeitr ngày hôm nay đã chứng tỏ quá rõ điều đó. Ở đây nàng lại giở những trò tai quái của nàng ra rồi, có nghĩa là ít ra nàng cũng có hơi đạo đức giả vì một mục đích riêng nào đó.

- Ông Capiton Alexeitr nào nhỉ?

- Trời đất, lạy Chúa tôi, Lev Nicolaevitr! Vậy là ngài chẳng có nghe gì hết. Đầu tiên tôi đã nói với ngài về Capiton Alexeitr rồi mà. Tôi bối rối quá nên vẫn còn run rẩy chân tay. Vì điều đó mà hôm nay tôi đã ở lại lâu trong thành phố đấy. Thì Capiton Alexeeitr Radomxki, chú của Evgheni Pavlovitr đó...

- Sao? - hoàng thân kêu lên.

- Thì ông ta lấy súng tự sát sáng sớm hôm nay chứ sao, lúc bảy giờ. Một ông lão quyền cao chức trọng dường ấy! Bảy mươi năm tuổi thọ, tôn thờ khoái lạc chủ nghĩa và... đúng như lời nàng bảo... quả là công quỹ có bị thất thoát một món tiền kếch sù thật.

- Do đâu mà nàng lại...

- Lại biết được chuyện đó chứ gì? Ha ha! Ngài thấy đó, nàng vừa đến đây là đã có ngay một bộ tham mưu thường trực chung quanh rồi. Ngài cũng biết những loại người nào đến thăm nàng lúc này để "được hân hạnh làm quen" với nàng rồi. Có lẽ một ông khách nào đó đã cho nàng biết tin ấy, vì bây giờ khắp thành phố Peterburg đã hay tin đó, và nửa thị trấn Pavlovxc, hay không chừng cả thị trấn Pavlovxc đã biết cả rồi cũng nên. Nhưng nàng quả thật là tinh tế khi đưa ra nhận xét về bộ đồng phục của Evgheni Pavlovitr theo chỗ tôi được nghe - và về chuyện Evgheni Pavlovitr đã xoay xở nộp đơn từ chức thật đúng lúc! Thật là một nhận xét ác liệt! Không, nàng chẳng điên một mảy may nào! Tuy nhiên, tôi cũng không tin rằng Evgheni Pavlovitr lại biết trước được cái tai ách đó, nghĩa là biết trước được chuyện ấy xảy ra vào lúc bảy giờ sáng

ngày này. Đã chắc hẳn anh chàng có linh tính về việc ấy rồi. Nhưng tôi, tất cả chúng tôi, kể cả hoàng thân S. đều tính rằng ông cụ sẽ để lại gia tài cho chàng ta. Kinh khủng! Kinh khủng thật! Dù vậy, ngài nên hiểu cho rằng tôi không hề buộc tội Evgheni Pavlovitr về bất cứ điều gì; tôi thấy không vội phải giải thích với ngài về điều đó, tuy cũng có điểm đáng ngờ. Hoàng thân S. hết sức sửng sốt về việc ấy. Mọi sự đã xảy ra thật hết sức kì cục!

- Nhưng hành vi cử chỉ của Evgheni Pavlovitr có gì đáng nghi ngờ?

- Không có gì cả! Ông ấy cư xử rất phải lẽ. Tôi chẳng có ý bóng gió điều gì cả. Cả cái gia tài của ông ấy, tôi nghĩ, cũng vẫn còn nguyên. Đã hẳn là Lizaveta Procofievna chẳng chịu nghe điều gì cả. Nhưng điều đáng nói ở đây là tôi không biết phải gọi làm sao cho đúng về những vụ khủng hoảng, cãi vã trong gia đình chúng tôi nữa. Lev Nicolaevitr ạ, ngài quả là một người bạn của gia đình tôi, và này, ngài thử tưởng tượng xem, hình như - dù chưa có gì chắc chắn - hơn một tháng về trước, Evgheni Pavlovitr đã ngỏ lời với Aglaia và rõ ràng ông ta đã bị cô bé từ chối thẳng thừng.

- Không thể như thế được! - hoàng thân nóng nẩy kêu lên.

- Sao? Ngài có biết gì về việc ấy không? - ông tướng ngạc nhiên giật mình hỏi, ông dừng hẳn lại như mọc rễ. - Ngài thấy đó, hỡi người bạn thân ái, lẽ ra tôi không nên nói hớ với ngài nhiều điều như thế, nhưng... ngài lại là... lại là một loại người có hơi... Có phải ngài biết được một việc gì riêng chăng?

- Tôi không biết gì... về Evgheni Pavlovitr cả, - hoàng thân thì thào.

- Thì tôi cũng đâu có hơn gì ngài! Thưa bạn, về phần tôi, họ cứ muốn cho tôi chết đi, họ muốn chôn tôi xuống đất và họ không chịu thấy rằng điều đó thật hết sức đau đớn đến nỗi tôi

không còn chịu được nữa. Thì vừa mới có một cảnh bi đát xảy ra đó, thật là rùng rợn! Tôi nói với ngài như nói với con trai tôi vậy. Điều tồi tệ nhất là Aglaia lại có vẻ cười nhạo mẹ nó. Còn về vụ con bé cự tuyệt Evgheni Pavlovitr một tháng trước đây và cái việc hai người có vẻ hơi chính thức trao đổi chuyện này nọ với nhau thì chỉ là điều phỏng đoán của hai cô chị nó đấy thôi, mà đúng chỉ là phỏng đoán thật. Nó là cái ngữ bướng bỉnh, bất thường, chả biết làm sao mà lần nữa! Tâm hồn nó cũng phóng khoáng lắm, tất cả những đức tính của con tim và trí tuệ nó cũng sáng láng vô cùng, đã hẳn như vậy rồi, nó đều hội đủ cả. Nhưng nó còn có cái tính bất thường, chanh chua nữa - nói tóm lại, đó là tâm tính của ma quỷ đầy dẫy những điều huyễn hoặc. Nó vừa mới cười vào mặt mẹ nó đây, cười cả hai cô chị nó, cả hoàng thân S. nữa, còn tôi thì khỏi kể, vì nó ít khi làm điều gì khác hơn là cười tôi, nhưng đã hẳn là tôi yêu nó, ngài cũng biết đấy, có lẽ rằng cái con quỷ con đó nó yêu tôi một cách đặc biệt cũng vì cớ như vậy, có nghĩa là nó yêu tôi hơn mọi người khác, đã rõ như vậy rồi. Mà tôi cũng dám chắc nó cũng cười nhạo ngài rồi nữa. Tôi thấy ngài với nó trò chuyện với nhau ngay sau trận bão tố ở trên hàng hiên, nó ngồi bên ngài cứ y như không hề có chuyện gì xảy ra cả.

Hoàng thân đỏ bừng mặt và nắm chặt bàn tay phải lại, nhưng ngài không nói gì cả.

- Này hỡi bạn Lev Nicolaevitr thân ái, tốt lành của tôi ơi, - ông tướng nói với giọng nồng nàn, xúc động. - Tôi... và cả Lizaveta Procofievna (dù bà ấy lại giở thói dèm pha, nhạo báng ngài, và nhạo báng cả tôi vì cớ ngài, tôi không hiểu tại sao) thế nhưng chúng tôi yêu mến ngài, chúng tôi yêu mến chân tình và kính trọng ngài, dù việc gì đi nữa, dù cục diện có làm ra sao đi nữa. Nhưng này bạn, chắc ngài cũng phải công nhận là quả kì bí và dễ bực thật khi nghe con quỷ con đó chợt

lên tiếng... (nó cứ đứng ngạo nghễ trước mặt mẹ nó, rẻ rúng đến điều trước những câu hỏi của chúng tôi, nhất là của tôi, bởi vì, ma xui quỷ khiến sao tôi lại ngốc nghếch làm ra cái vẻ nghiêm khắc, ra cái vẻ ta là chủ gia đình, quả tôi đã làm một trò hề thật) rồi cái con quỷ nhỏ lạnh lùng đó nó mỉa mai tuyên bố rằng cái "mụ đàn bà điên" đó, nó bảo vậy đó (tôi cũng thấy lạ là nói nói y những lời của ngài: "Làm sao mà mấy người lại không thể nhìn thấy trước được điều đó chứ?") rằng "cái "mụ đàn bà điên" đó đã nghĩ đến chuyện gả tôi cho hoàng thân Lev Nicolaevitr cho bằng được, vì lí do đó, cô ta đã cố sức tống khứ Evgheni Pavlovitr ra khỏi nhà ta...", nó chỉ nói có thế, không bàn thêm gì nữa, nó chỉ cười khan rồi trong lúc chúng tôi đứng há hốc mồm ra thì nó đóng sầm cửa lại mà bước ra ngoài. Lúc đó người ta kể cho tôi nghe câu chuyện giữa ngài và nó buổi sáng hôm nay, và... này, hãy nghe đây, hỡi ông hoàng thân mến, ngài là một kẻ mẫn cảm và không dễ gì chạnh lòng tự ái. Tôi đã nhận xét thấy ngài như thế, nhưng mà... đừng giận, thế nhưng mà, lạy Chúa, nó chỉ cười nhạo ngài đấy thôi. Như một đứa trẻ con, nó cười đùa ngài vậy thôi. Vâng, đừng có giận nó làm gì, tính nó vẫn thế. Đừng có để tâm làm gì - nó chỉ muốn giễu ngài đấy thôi, nó giễu tất cả chúng tôi, chỉ vì nó thấy không có trò gì hay hơn thế nữa. Thôi, chào ngài. Ngài biết tình cảm của chúng tôi rồi đấy chứ? Những tình cảm chân thành của chúng tôi dành cho ngài đó? Đó là những tình cảm không hề phôi pha và sẽ chẳng bao giờ phai nhạt. Nhưng bây giờ, tôi phải đi đằng này đã. Chào ngài. Tôi ít khi nào cảm thấy được cởi mở can tràng như thế này (người ta thường nói như thế phải không?). Chà, hôm nay thật là một ngày đẹp trời!

Còn lại một mình nơi ngã tư đường, hoàng thân nhìn quanh quất rồi vội băng qua đường, ngài bước đến dưới một cánh cửa sổ có ánh đèn, mở mảnh giấy nhỏ ngài vẫn cầm chặt

trong tay suốt lúc trò chuyện cùng Ivan Fiodorovitr, rồi dưới ánh sáng le lói, ngài đọc:

"Bảy giờ sáng mai, tôi sẽ đợi ngài trên chiếc ghế đá xanh ngoài công viên. Tôi đã nhất quyết tỏ bày cùng ngài một việc tối quan trọng có quan hệ trực tiếp đến ngài.

Tái bút: Tôi mong rằng ngài sẽ không cho ai xem bức thư này. Tôi thấy ngại ngùng khi phải viết những lời dặn dò này, nhưng tôi nghĩ kĩ cần thiết phải viết cho ngài như thế, vì tôi đã ngượng chín người cho cái tính khí kì cục của ngài.

Tái bút lần nữa: Đúng chiếc ghế xanh hôm nay tôi vừa chỉ cho ngài đó. Ngài phải lấy làm tự thẹn mới được! Tôi lại bắt buộc phải viết như vậy nữa".

Mảnh giấy hắn đã được viết vội vàng và gấp lại sơ sài trước lúc Aglaia bước xuống hiên nhà. Với một mối xúc động vô tả có thể nói giống như là hãi hùng, hoàng thân lại siết chặt mảnh giấy trong tay rồi rời cửa sổ đó thật nhanh, thoát ra khỏi vùng ánh sáng đó như một tên trộm vừa bị một mẻ sợ khiếp vía, nhưng lúc vội vàng ra đi đó, ngài đụng ngay vào một vị đứng ngay sau lưng ngài.

- Thưa hoàng thân, tôi đã dõi theo ngài từ nãy giờ, - vị đó nói.

- Ủa Keller, ông đó sao? - hoàng thân ngạc nhiên kêu lên.

- Hoàng thân ơi, tôi đang đi tìm ngài đó. Tôi đợi ngài cạnh tư thất Epantrin. Dĩ nhiên là tôi không vào được. Tôi dõi theo sau ngài lúc ngài đi cùng ông tướng... Thưa hoàng thân, tôi sẵn sàng chờ ngài sai bảo. Keller sẵn sàng phục vụ ngài. Tôi sẵn sàng hi sinh tất cả, nếu cần, dù phải chết cũng cam.

- Nhưng mà... tại sao lại thế?

- Hừ, chắc chắn thế nào cũng có một cuộc thách đấu mà. Cái tên sĩ quan cấp uý Molovxov ấy, tôi biết hắn mà, dù chẳng quen hắn, hắn không chịu nhục đâu. Những kẻ như bọn tôi - nghĩa là tôi và Rogojin -hắn chỉ coi như đồ bỏ, và cũng đáng

thôi, vậy nên chỉ còn có mỗi mình ngài sẽ phải đương đầu. Uống rượu thì phải trả tiền thôi, thưa hoàng thân. Tôi nghe rằng hắn đã tìm hiểu kĩ về ngài, và một vài người bạn của hắn sẽ kiếm ngài ngày mai, mà biết đâu giờ hắn đang đợi ngài ở nhà ngài rồi cũng nên. Nếu ngài cho tôi cái vinh dự được làm người phụ tá cho ngài, thì vì ngài tôi sẽ sẵn sàng đi đến giá treo cổ.[(*)] Chính vì việc này nên tôi đi kiếm ngài đó, hoàng thân ạ.

- Vậy là ông cũng nói về một cuộc quyết đấu nữa! - Hoàng thân nói rồi chợt phá lên cười, khiến cho Keller ngạc nhiên hết sức. Ngài cười ầm ĩ. Keller, kẻ đang háo hức chờ được hưởng giây phút sung sướng được mời làm phụ tá cho hoàng thân trong cuộc quyết đấu, suýt nổi giận vì chạm tự ái khi nhìn thấy ngài cười hể hả như thế.

- Hoàng thân ạ, nhưng mà xét cho cùng, chính ngài đã kìm tay hắn lại lúc chiều hôm nay mà. Đối với một bậc phong lưu mã thượng, không thể nào chịu nhục như thế được, nhất là ở chỗ công cộng.

- Nhưng ông ấy đã đẩy vào ngực tôi mà! - hoàng thân kêu lên, cười lớn. - Chúng tôi không có cớ gì phải quyết đấu cả! Tôi sẽ xin lỗi, thế là xong hết. Nhưng nếu phải quyết đấu thì sẽ chiến đấu! Cứ để cho ông ấy bắn, tôi thực tâm muốn như thế mà! Ha ha! Tôi biết cách nạp đạn súng lục mà. Ông có biết tôi vừa được dạy cách nạp đạn súng lục như thế nào không? Ông có biết cách nạp đạn súng lục ra làm sao không, hở ông Keller? Đầu tiên ông phải mua thuốc đạn, loại thuốc đạn dùng cho súng lục, không ẩm ướt và không lớn hạt như loại thuốc đạn đại bác, xong rồi bắt đầu ông cho thuốc đạn vào, ông gõ nỉ ở một cái cửa nào đó, xong rồi ông nạp viên đạn vào, nhưng không được bỏ đầu đạn vào trước thuốc đạn đâu đấy, vì nếu thế bắn sẽ không nổ. Ông nghe ra chưa, Keller? Như thế thì súng sẽ không nổ đấy. Ha, ha! Đó không phải là một cái cớ

hay ho sao, hở anh bạn Keller? Này Keller ơi, tôi sắp ôm hôn bạn đây, Ha, ha ha! Làm sao mà chợt cái đã thấy bạn ở đâu lù lù xuất hiện, mặt đối mặt với hắn xế trưa hôm nay thế bạn? Lúc nào rồi đến nhà tôi chén sâm banh nhé! Chúng ta sẽ uống cho kì say khướt thì thôi! Ông biết không, tôi có mười hai chai sâmbanh trong hầm của Lebedev. Ông ta gạ bán cho tôi ngày hôm kia lúc tôi vừa dọn vào ở nhà ông ta, và tôi đã mua tất! Tôi sẽ mời mọi người đến thật đông! Này bạn, bạn sắp đi ngủ đấy chăng?

- Thì cũng như mọi đêm vậy mà, hoàng thân!

- Hay, vậy thì chúc bạn nằm mơ thấy mộng đẹp, ha-ha!

Hoàng thân băng qua đường rồi biến dạng vào công viên, để lại Keller đứng tần ngần ở đó với mớ ý nghĩ rối bòng bong. Chưa bao giờ gã thấy hoàng thân lạ lùng như vậy, và cho đến phút này, gã cũng không tưởng nổi ngài lại như vậy được.

"Chắc ông ta lên cơn sốt rồi, vì ông ta là một kẻ mẫn cảm, mọi sự này đã ảnh hưởng đến ông là cái chắc, nhưng đã hẳn ông ta không phải là một tên hèn rồi! Loại người như ông ấy không phải là thứ chết nhát, lạy Chúa! - Keller nghĩ thầm. - Chà! Còn rượu sâmbanh nữa chứ! À, chuyện này hoá ra lại hay đấy! Mười hai chai, đúng một tá chứ ít sao, không tệ lắm... Cũng gọi được là một kho dự trữ khấm khá đấy! Ta dám cá là anh chàng Lebedev lại cho người nào cầm thế mấy chai rượu đó rồi chẳng sai. Chà, mà cái ông hoàng ấy cũng tử tế, điệu nghệ ghê đấy chứ, kể ra thì ta khoái cái loại người như thế. Nhưng không thể làm mất thì giờ được, nếu có rượu sâmbanh thì ta phải chộp ngay lấy cơ hội mới được..."

Mà quả hoàng thân đang run rẩy trong cơn sốt thật.

Ngài lang thang một hồi lâu trong công viên tối mịt, và cuối cùng ngài "thấy mình" đang thả dọc theo một lối nhỏ phủ rợp bóng cây. Ngài vẫn còn nhớ rõ đã có dạo ngài thơ thẩn lên

xuống con đường này đến ba bốn chục bận trên một hành trình xa đâu khoảng một trăm thước, giữa chiếc ghế đá và một cây đại thụ cao ngất trông rõ mồn một. Dù cố gắng đến đâu, ngài vẫn không sao nhớ được ngài đã nghĩ gì trong ít nhất suốt một giờ đồng hồ lang thang trong công viên, vào lúc đó. Tuy nhiên ngài bắt gặp mình đang nghĩ đến một điều khiến ngài phá lên cười, ngài cảm thấy buồn cười thế thôi, dù đã hẳn là chẳng có gì đáng cười cả... Ngài có cảm tưởng rằng cái ý nghĩ về một pha quyết đấu có thể xảy ra có lẽ đã hiện lên trong trí những kẻ khác hơn là Keller, cho nên cái bài học dạy ngài về cách nạp đạn súng ngắn chắc không phải là ngẫu nhiên đâu... "Nàng đi ra ngoài hiên khi ta đang ngồi ở một góc và ngạc nhiên vô kể khi thấy ta ở đó, và... nàng lại cười, lại kiểu cách mời ta uống trà, suốt lúc đó nàng đã cầm mảnh giấy ấy trong tay rồi, vậy là nhất định nàng phải biết là ta đang ngồi ngoài hiên rồi. Vậy tại sao nàng lại ngạc nhiên nhỉ? Ha, ha, ha!"

Ngài rút mảnh giấy trong tay ra mà hôn, nhưng rồi lại ngưng ngay và chợt đăm chiêu.

"Lạ thật! Lạ thật!" - ngài lẩm bẩm sau đó một phút với nỗi buồn rầu: trong những giây phút chứa chan hoan hỉ, ngài luôn luôn thấy buồn rầu, chính ngài cũng không biết tại sao. Ngài chăm chú nhìn quanh và ngạc nhiên thấy mình bước đến chốn này. Ngài mệt mỏi quá, ngài đến chiếc ghế đá ngồi xuống. Chung quanh ngài là một cõi tĩnh mịch vô cùng. Nhạc trong công viên đã tắt. Chắc không còn ai trong công viên nữa, hẳn là không rồi vì lúc đó đã mười một giờ rưỡi đêm còn gì. Đêm êm đềm, đêm đầm ấm và trong trẻo, một đêm Peterburg vào độ chớm tháng sáu, nhưng trong công viên dày đặc, rợp kín bóng cây đó, trên con đường nhỏ ngài đang đi đó, ken đặc bóng tối mịt mùng.

Giá lúc đó có ai bảo rằng ngài đang yêu, đang đắm đuối yêu, chắc chắn ngài sẽ gạt phắt đi với nỗi ngạc nhiên và chắc là còn phẫn nộ nữa là đằng khác. Hoặc nếu có ai cứ bảo rằng lá thư của Aglaia là một bức thư tình xếp đặt một cuộc hẹn hò tình tự, thì chắc ngài đã hổ thẹn đến chín người và thế cũng đủ cho ngài thách đấu với y rồi. Tất cả việc này đều hết sức chân thật và ngài không hề thoáng ngờ vực hay chấp nhận một tư tưởng "nước đôi" nào dù nhỏ nhất về chuyện cô gái này có thể yêu ngài, hay là ngài yêu nàng nữa. Nội nghĩ đến chuyện đó ngài đã xấu hổ rồi chứ đừng nói! Cái chuyện nàng có thể yêu ngài, yêu "một kẻ như ngài", ngài thấy nó quái đản quá. Ngài chợt nghĩ rằng, giả chuyện đó mà có thật đi nữa thì cũng chỉ là một trò chơi tai ác của nàng đấy thôi, nhưng ngài đã thấy hoàn toàn dửng dưng trước mọi chuyện đó và xem nó quá tự nhiên rồi. Ngài băn khoăn tư lự về một chuyện khác hẳn cơ! Ngài hoàn toàn tin lời ông tướng vừa kích động nói với ngài trước đó, rằng nàng cười cợt mọi người, cười cả ông tướng và cười luôn cả ngài nữa. Ngài không thấy giận một lí nào về chuyện đó hết; ngài quan niệm rằng sự thể nó phải như thế rồi. Điều làm cho ngài bận tâm là chuyện gặp lại nàng ngày mai đây vào lúc sáng sớm, ngồi bên cạnh nàng trên ghế đá xanh, nghe nàng dạy ngài cách nạp đạn súng lục và ngắm nhìn nàng. Ngài không còn muốn gì nữa... Vấn đề nàng định ngỏ với ngài, cái vấn đề có liên quan thiết thân đến ngài đó cũng đã vụt qua trí ngài một đôi lần. Hơn nữa, không một thoáng giây nào ngài dám nghi ngờ về chuyện quả thật là có một "vấn đề quan trọng" thực sự, vì chuyện đó mà nàng mời ngài đến, nhưng giờ đây, ngài gạt hẳn ý tưởng đó ra khỏi tâm trí và ngài không cảm thấy một chút nào muốn nghĩ đến việc ấy nữa.

Tiếng chân lạo xạo trên lối sỏi của con đường nhỏ, khiến ngài ngẩng đầu lên. Một gã đàn ông khó nhìn được rõ mặt

trong bóng tối đang tiến dần lại chiếc ghế đá và ngồi xuống cạnh ngài. Hoàng thân vội quay sang gã, suýt chạm phải người gã và nhận ra khuôn mặt tái xanh của Rogojin.

- Tôi biết thế nào ngài cũng quanh quẩn đây thôi. Tôi không phải tìm ngài lâu. - Rogojin lắp bắp nói qua kẽ răng.

Đó là lần đầu tiên họ gặp nhau sau cuộc chạm trán ở hành lang khách sạn. Kinh ngạc vì sự xuất hiện bất ngờ của Rogojin, hoàng thân trong một thoáng không làm sao tập trung được tư tưởng và một cảm giác đớn đau quặn thắt sống lại trong tim ngài. Rogojin biết rõ gã đã ảnh hưởng đến hoàng thân, mặc dù thoạt tiên gã có hơi lúng túng nói năng kiểu cách gượng gạo, nhưng hoàng thân vẫn nhận ngay ra rằng gã chẳng bị ảnh hưởng hay bối rối gì hết cả. Lời nói hay cử chỉ của gã có vụng về luộm thuộm đi nữa thì đó cũng chỉ là ngoài mặt thôi, trong thâm tâm gã khó lòng có gì thay đổi được.

- Sao ông lại kiếm tôi ở đây? - hoàng thân hỏi cho có chuyện.

- Tôi nghe Keller bảo rằng ngài ra công viên... Tôi vừa mới đến nhà ngài xong. Hay, thế là tôi nghĩ... hẳn là phải thế rồi.

- Phải thế là làm sao? - hoàng thân hỏi, ngài băn khoăn về lời nói đó.

Rogojin nhếch môi, nhưng không giải thích gì cả.

- Tôi đã nhận được thư của ngài rồi, Lev Nicolaevitr ạ. Cũng chẳng ích gì... tại sao ngài lại lo phiền làm chi vậy? Tôi vừa từ nhà nàng đến với ngài đây. Nàng cứ nằng nặc đòi ngài tới thăm nàng, nàng có chuyện muốn nói với ngài. Nàng muốn gặp ngài ngay hôm nay.

- Mai tôi sẽ đến. Bây giờ tôi phải về nhà. Mà ông... ông có đi về cùng tôi không?

- Để làm chi vậy? Tôi đã nói hết với ngài những điều cần nói rồi. Chào ngài.

- Vậy là ông không ghé qua nhà được sao? - hoàng thân nhã nhặn hỏi.

- Lev Nicolaevitr, ngài thật là một kẻ lạ lùng. Người ta không khỏi kinh ngạc vì ngài. - Rogojin mỉm cười mai mỉa.

- Tại sao vậy? Tại sao bây giờ ông lại ghét bỏ tôi như thế? - hoàng thân buồn buồn và hăm hở hỏi. - Chính ông cũng biết rằng bây giờ mọi điều ông nghĩ đều sai sự thật hết. Tuy nhiên tôi vẫn nghĩ rằng ông không ngừng oán ghét tôi, và ông có biết tại sao không? Bởi vì ông đã toan giết tôi, thế cho nên ông không ngừng oán ghét tôi. Tôi bảo cho ông biết rằng cái ông Parfen Rogojin duy nhất mà tôi nhớ đến là người tôi đã từng trao đổi cây thập tự kết nghĩa anh em ngày xưa đó. Hôm qua, tôi đã viết thư để ông quên tất cả mọi chuyện điên rồ đó và bỏ qua đừng nhắc lại chuyện đó với tôi nữa. Tại sao ông lại lánh xa tôi? Tại sao ông lại không chìa tay ra cho tôi? Tôi bảo ông rằng tôi coi mọi chuyện xảy ra lúc ấy chỉ là chuyện điên rồ thôi, không có gì khác. Tôi hiểu rõ con người ông như thế nào vào dạo ấy, cũng như tôi biết rõ chính tôi vậy. Câu chuyện mà ông tưởng tượng trong đầu, chẳng hề có thật và không thể nào có thật được. Vậy thì tại sao giữa chúng ta lại có sự oán ghét dường này?

- Nhưng ngài thì có khi nào ngài oán ghét không chứ? - Rogojin lại cười, đáp lại câu nói nhiệt thành bất ngờ của hoàng thân. Sự thật thì gã có bước tới hai bước và hai tay bỏ ra sau lưng thật. - Lúc này thì tôi không thể nào lui tới nhà ngài được, Lev Nicolaevitr ạ, - gã kết luận bằng một giọng chậm rãi, tự phụ.

- Như vậy thì ông thù ghét tôi quá rồi!

- Tôi không ưa ngài, Lev Nicolaevitr ạ, như vậy thì tôi lui tới nhà ngài làm gì chứ? A, hoàng thân, ngài giống như một đứa trẻ con! Ngài muốn vòi vĩnh đồ chơi, và đòi phải có cho

bằng được, nhưng mà ngài không hiểu sự đời. Ngài đã viết đủ chuyện mà ngài đương nói với tôi bây giờ đây. Ngài có nghĩ rằng tôi không tin ngài chăng? Tôi tin mọi lời ngài nói chứ, tôi biết rằng chẳng bao giờ ngài lừa tôi và sẽ chẳng bao giờ ngài làm thế cả, tuy nhiên, tôi vẫn không ưa được ngài. Ở đây ngài viết rằng ngài đã quên hết mọi chuyện và chỉ còn nhớ đến người anh em Rogojin đã cùng ngài trao đổi thập tự giá chứ không phải Rogojin đã đưa dao lên toan ám hại ngài. Nhưng làm sao ngài dò biết tình cảm của tôi cho được? - Rogojin lại cười cay đắng. - Có lẽ trong suốt thời gian đó, tôi chưa hề ăn năn lần nào về việc tôi đã làm, thế mà ở đây ngài lại gửi đến tôi những lời tha thứ trong nghĩa tình huynh đệ. Có lẽ buổi tối hôm đó tôi đang nghĩ đến một việc gì khác, còn về việc đó...

- Nhưng mà ông đã quên cả nghĩ đến việc đó rồi, - hoàng thân ngắt lời. - Chắc chắn là ông quên mất rồi! Tôi dám thề quyết rằng ông đã ra ngay nhà ga và xuống thẳng Pavlovxc đây, rồi ông đi tìm nàng trong đám công chúng, ngồi nghe nhạc, thế rồi ông đã gặp nàng y như những việc diễn tiến hôm nay đó. Điều ấy không làm tôi ngạc nhiên đâu! Nếu ông đã không ở trong trạng thái tâm thần chỉ nghĩ được không quá một điều thì có lẽ ông đã chẳng khua dao lên toan giết hại tôi đâu. Lúc đó tôi đã có linh tính rồi. Ngay sáng sớm hôm đó, lúc tôi nhìn thấy ông - ông có biết lúc đó trông ông giống như thế nào không? Tôi nghĩ cái lúc chúng ta trao đổi thập tự giá cho nhau là lúc cái tư tưởng đó thoạt đến với tôi. Tại sao lúc đó ông lại dắt tôi đến với mẹ ông? Có phải ông nghĩ rằng nhờ vào cách đó, ông có thể dừng tay được phải không? Không, ông không thể nào nghĩ như thế được, và ông chỉ còn cảm thấy có mỗi một điều giống như tôi vậy - lúc đó cả hai chúng ta đều có cùng một cảm giác. Nếu lúc ấy ông đã không đưa dao lên ám hại tôi (mà Chúa đã đỡ lệch đi), thì bây giờ ông sẽ nhìn tôi như

thế nào đây? Dù gì đi nữa, tôi cũng đã nghi ngờ ông: như vậy là cả hai ta đều có tội cả (đừng có chau mày như thế chứ. Chà, mà bây giờ ông cười cái gì vậy?) "Tôi không hề ăn năn", cho dù có muốn đi nữa, ông cũng không thể ăn năn, hối cải được, bởi vì ông có ưa gì tôi đâu. Đối với ông, dù tôi có vẻ hồn nhiên vô tội như một thiên thần đi nữa, ông cũng đâu có thể chịu nổi tôi trong khi ông còn nghĩ rằng nàng yêu tôi chứ không yêu ông! Đó là sự ghen tuông mà. Nhưng Parfen ơi, tôi đã suy nghĩ điều ấy suốt một tuần lễ qua, tôi sẽ nói ý nghĩ đó ra cho ông nghe. Ông có biết hiện giờ nàng yêu ông hơn bất cứ ai khác không, nàng yêu ông bằng cách càng hành hạ ông thêm, lại càng yêu ông nhiều không? Nàng sẽ không nói với ông như vậy đâu, ông phải biết cách mà nhìn ra sự việc đó. Tại sao rồi rốt cuộc, nàng cũng tính tới chuyện lấy ông? Một ngày nào đó đích thân nàng sẽ tỏ bày với ông điều này. Một vài phụ nữ họ muốn được yêu theo cách đó, đúng nàng là loại phụ nữ đó! Cái loại phụ nữ mà tâm tính ông, ái tình ông phải làm say mê được nàng! Ông có biết người đàn bà họ có thể hành hạ người đàn ông một cách tàn nhẫn, cay độc vô tả và chẳng bao giờ cảm thấy tơ mòng hối hận không? Bởi vì khi nàng nhìn ông, nàng tự nhủ rằng: "Bây giờ thì ta hành hạ chàng cho khốn khổ, khốn nạn đến chết đi được, nhưng rồi sau ta sẽ lấy tình yêu đền đáp cho chàng".

Nghe xong những lời hoàng thân nói, Rogojin phá lên cười ngất ngưởng.

- Nhưng thưa hoàng thân, hãy nói thử có phải ngài cũng gặp phải một người đàn bà như thế rồi không? Tôi có nghe vài chuyện về ngài... Có đúng không?

- Sao?... Ông nghe chuyện gì mới được chứ? - hoàng thân hỏi, ngài thật hốt hoảng dừng chân lại và thoắt giật mình.

Rogojin cứ cười mãi. Gã đã chú ý lắng tai nghe chuyện

hoàng thân với vẻ thích thú và chắc khoái trá nữa là đằng khác: sự nhiệt thành nồng nàn và hân hoan của hoàng thân đã làm gã sửng sốt và khiến gã lên tinh thần.

- Không những tôi có nghe vài điều, nhưng bây giờ tôi còn được chứng kiến tận mắt nữa, - gã nói thêm. - Cha chả, có khi nào ngài từng nói chuyện như ngài vừa nói đó không? Mà cũng kì, lời lẽ ngài nói ra lại có vẻ không phải từ môi miệng ngài thốt ra chút nào. Nếu tôi không được nghe người ta nói về ngài như thế đó thì chắc tôi đã không đến đây - đến một công viên vào lúc nửa đêm như thế này đâu.

- Tôi không hiểu ông chút nào cả, Parfen Xemionovitr a.

- Nàng đã kể cho tôi nghe về ngài từ lâu lắm, bây giờ chính mắt tôi lại được thấy điều đó lúc ngài ngồi với cô gái đó nghe nhạc. Hôm qua và với lại hôm nay nữa, nàng đã thề quyết với tôi rằng, ngài yêu điên cuồng nàng Aglaia Epantrina. Thưa hoàng thân, điều đó đối với tôi cũng chẳng ăn nhập gì, đó đâu phải là việc của tôi. Nếu ngài không còn yêu nàng nữa, nàng vẫn cứ yêu ngài như thường cơ mà. Ngài có biết không, bằng mọi giá, nàng đã sắp đặt gả ngài cho cô gái ấy, nàng hứa rằng nàng sẽ làm như thế thật đó. Hề hề! Nàng bảo tôi thế này: "Không xong vụ đó thì tôi không có lấy ông đâu - ngày nào hai người đó dắt nhau đến nhà thờ, thì ngày ấy chúng ta cũng đi đến đó". Có điều tôi không hiểu và chưa bao giờ hiểu được: đó là, thứ nhất, nàng yêu ngài hơn hết mọi sự, hai là... thế nhưng nếu nàng yêu ngài đến thế thì tại sao nàng lại muốn cho ngài lấy người khác chứ? Nàng bảo: "Tôi muốn thấy hoàng thân được hạnh phúc". Như vậy có nghĩa là nàng yêu ngài rồi.

- Tôi đã nói và đã viết cho ông rằng nàng... không được tỉnh trí cho lắm mà, - hoàng thân bảo, ngài nghe Rogojin nói mà lòng quặn thắt, rối rắm như tơ vò.

- Có Chúa mới biết được! Có lẽ chỉ mỗi mình ngài mới nhìn lầm điều đó thôi, ông hoàng ơi. Tuy nhiên, quả nàng có ấn định ngày cưới lúc tôi đưa nàng từ buổi hoà nhạc về. Nàng nói chắc rằng chúng tôi sẽ làm lễ cưới trong vòng ba tuần lễ và có thể còn sớm hơn nữa. Nàng đã thề như thế rồi. Nàng rút cây thập giá ra mà hôn. Như vậy là bây giờ mọi việc chỉ còn tuỳ thuộc vào ngài đấy thôi, hoàng thân ạ! Hà hà!

- Toàn là chuyện điên rồ không mà! Điều ông đang nói với tôi đây chẳng bao giờ xảy ra cả - chẳng bao giờ! Ngày mai tôi sẽ đến thăm cả hai người, ông và nàng.

- Làm sao mà ngài có thể bảo là nàng điên được? - Rogojin hỏi. - Làm sao mà đối với mọi người thì nàng sáng suốt, tỉnh táo và chỉ điên với mỗi một mình ngài thôi? Làm sao mà nàng có thể viết mấy lá thư đó được? Nếu quả nàng điên, hẳn người ta đã nhận ra qua những bức thư đó chứ.

- Những bức thư nào? - hoàng thân hốt hoảng hỏi.

- Thì nàng đã viết thư cho cô gái kia, và cô ấy đã đọc những bức thư đó. Ngài không biết sao? Hừ, rồi ngài sẽ biết mà. Thế nào rồi chính cô ta cũng cho ngài xem chứ chẳng không.

- Không làm sao mà tin điều đó được! - hoàng thân kêu lên.

- A! Lev Nicolaevitr này, tôi có cảm tưởng ngài vừa mới đi được vài bước trên con đường ấy, ngài vừa mới khởi hành đấy thôi. Đừng lo: rồi ngài sẽ mau chóng thuê thám tử tư mà theo dõi nàng ngày đêm được đấy, rồi ngài sẽ biết từng đường đi nước bước của nàng, chỉ việc...

- Thôi đi! Đừng có nói như vậy nữa! - Hoàng thân kêu lên. - Nghe đây Parfen, ngay trước khi ông đến, tôi đang thơ thẩn đi dạo ở đây và chợt tôi phá lên cười mà chẳng hiểu tại sao nữa. Vừa mới phút này đây tôi mới chợt nhớ ra ngày mai là sinh nhật tôi. Bây giờ đã sắp nửa đêm rồi. Nào chúng ta hãy đi ăn mừng ngày lễ đi! Tôi có rượu, chúng ta sẽ nâng li cạn

chén. Hãy chúc cho tôi những điều tôi không tự chúc lấy cho mình được. Tôi muốn riêng ông chúc cho tôi điều ấy, và tôi sẽ chúc ông được mọi điều hạnh phúc. Nếu ông không muốn thế thì ông hãy trả thập tự giá lại cho tôi đi. Vì ông đã không chịu trả nó lại cho tôi ngay hôm sau đó, đúng thế không? Ông có đeo nó đó không? Ông vẫn còn đeo thập tự giá đó chứ?

- Vâng, - Rogojin đáp.

- Vậy thì chúng ta hãy đi nào. Tôi không muốn đón chào cuộc đời mới của tôi mà thiếu bóng bạn được, vì cuộc đời mới của tôi bắt đầu ngay hôm nay đó, đúng không?

- Vâng. Ngay lúc này tôi đã thấy điều đó và tôi biết nó đã bắt đầu rồi. Tôi sẽ bảo cho *nàng* biết điều đó. Này Lev Nicolaevitr, ngài không được bình thường lắm!

IV

Lúc hoàng thân và Rogojin về gần đến nhà, ngài rất đỗi ngạc nhiên khi thấy hiên nhà đèn đuốc sáng choang và một đám đông huyên náo đã tụ tập ở đó. Họ cười nói ồn ào, lắm kẻ còn to tiếng cãi vã, tranh luận, nhìn thoáng qua cũng đủ thấy là họ tưng bừng vui vẻ hết sức. Mà thật vậy, lúc bước lên hiên nhà, ngài thấy mọi người đang uống rượu, mà còn uống rượu sâmbanh nữa, và rõ ràng họ đã khề khà chén chú chén anh từ lâu rồi, vì có nhiều vị tham dự đã có vẻ hăng hái trông đã quá đà vui. Hoàng thân biết cả mấy vị khách đó, có điều lạ là họ không hẹn mà cùng tụ tập tại đây cứ y như thể được mời không bằng, mặc dù hoàng thân không mời ai và chính ngài

cũng chỉ tình cờ nhớ lại sinh nhật của ngài mà thôi.

- Chắc ngài đã bảo ai đó là ngài sẽ đãi rượu sâmbanh nên họ mới kéo đàn kéo đúm đến như thế, - Rogojin lẩm bẩm, vừa theo chân hoàng thân bước lên hiên. - Chuyện này thế nào cũng phải xảy ra mà, ngài chỉ còn có việc huýt sáo nữa thôi, - gã hằn học nói tiếp, rõ ràng là gã nhớ đến chuyện dĩ vãng gần đây của gã.

Mọi người nhao nhao lên chào hỏi hoàng thân và vây lấy ngài. Tốp này ồn ào ngậu xị, đám kia yên ắng hơn, nhưng vừa nghe nói đây là sinh nhật của ngài, họ vội vàng đến chúc tụng ngài, mọi người đều chờ đợi đến phiên mình nâng cốc chúc. Có một vài kẻ hiện diện tại đây đã khiến hoàng thân chú ý. Chẳng hạn như Burdovxki, nhưng đáng ngạc nhiên nhất là Evgheni Pavlovitr cũng có mặt ở giữa đám quan khách. Lúc thấy chàng này, hoàng thân không dám tin ở mắt mình và gần như sợ hãi nữa. Lúc đó, Lebedev mặt đỏ tía tai và phấn hứng vội đến để giải thích; lão đã hơi "sứa" rồi. Cứ như những lời lắp bắp của lão thì việc mọi người quây quần dự tiệc ở đây là một điều hết sức tự nhiên, và cũng là do tình cờ. Chẳng là lúc chập tối Ippolit đến đây đợi hoàng thân, trông hắn có vẻ khoẻ khắn hơn nhiều. Hắn nằm nghỉ trên đi văng, sau đó Lebedev đến với hắn, rồi cả gia đình lão, có nghĩa là con cái lão và tướng Ivolgin, Burdovxki thì đã đến với Ippolit, vì gã tháp tùng theo hắn. Sau đó một lúc Gania và Ptitxưn nhân đi đâu đó cũng tạt vào, họ đến trùng hợp với lúc biến cố xảy ra tại khu vườn hòa nhạc. Sau rốt, Keller xuất hiện tuyên bố đây là sinh nhật của hoàng thân và đòi uống sâmbanh. Evgheni Pavlovitr mới đến được nửa giờ, Colia cũng đã nằng nặc đòi dọn sâmbanh cho bằng được và phải ăn mừng sinh nhật. Gì chứ việc dọn rượu ra thì Lebedev chẳng có nề hà gì cả.

- Nhưng đó là rượu của tôi! Rượu của tôi mà thôi! - gã lắp

bắp nói với hoàng thân. - Chính tôi đài thọ tổ chức buổi tiệc mừng sinh nhật của ngài, còn có một vài thức ăn nhẹ nữa, con gái tôi đang lo sửa soạn. Nhưng này hoàng thân, phải chi ngài biết được câu chuyện người ta đương bàn tán ở đây thì hay biết mấy! Ngài có nhớ câu trong vở kịch Hamlet: "Tồn tại hay không tồn tại" không? Đó là một chủ đề thời thượng đó, thưa ngài, rất thời thượng! Hỏi và đáp. Mà ông Terentiev thì đã quá sức là... Ông ấy lại không muốn đi ngủ nữa chứ! Ông ấy chỉ uống có một ngụm sâmbanh, có mỗi một ngụm thôi, cũng chẳng hại gì cho ông ta. Nào hoàng thân, hãy đến đây mà giải quyết vấn đề thử xem. Mọi người đang chờ đợi ngài. Ai nấy đều mong đợi tài nhận xét tinh tế của ngài đó.

Hoàng thân nhận ra tia nhìn trìu mến dịu dàng của Vera Lebedeva, cô bé cũng len lỏi qua đám đông tiến đến phía ngài. Ngài đưa tay ra cho nàng trước tất cả mọi người khác, nàng đỏ mặt vì sung sướng và chúc ngài, "một sinh nhật vui vẻ và đời đời hạnh phúc". Thế rồi nàng vội trở lại bếp, nàng đang sửa soạn món ăn ở đó; nhưng ngay khi hoàng thân chưa về, cứ khi nào được ngơi tay chốc lát, nàng lại bước ra ngoài hiên lắng nghe mấy ông khách đã chuếnh choáng hơi men bàn cãi những chuyện thật hết sức lạ lùng và khó hiểu đối với nàng. Cô em gái nàng thì đã há hốc mồm ra ngủ trên một chiếc rương ở phòng bên, còn cậu con trai của Lebedev thì cứ đứng cạnh Colia và Ippolit, cái vẻ mặt hí hửng khoái trá của nó chứng tỏ cu cậu sẵn sàng đứng yên một chỗ suốt mười tiếng đồng hồ để nghe người ta chuyện trò cũng được.

- Tôi đang chờ đợi riêng mình ngài và vô cùng sung sướng được thấy ngài về với thần thái vui tươi như vậy, - Ippolit nói lúc hoàng thân tiến đến bắt tay hắn, ngay sau khi ngài siết tay Vera.

- Nhưng làm sao bạn biết tôi đang vui tươi chứ?

- Nhìn mặt ngài là tôi biết liền. Ngài hãy đi chào các quan khách đi rồi đến đây ngay với chúng tôi. Tôi hết sức mong chờ ngài đó, - hắn nói thêm, nhấn mạnh vào việc đợi chờ của hắn. Lúc hoàng thân hỏi hắn thức khuya như vậy có hại gì không, hắn trả lời là cũng lấy làm ngạc nhiên vì ba ngày trước đây, hắn đã muốn chết đi cho xong, thế mà tối nay hắn thấy chưa bao giờ khoẻ khoắn như vậy.

Burdovxki đứng nhổm dậy cho biết gã vừa đến xong, gã tháp tùng Ippolit, gã bảo rằng gã rất lấy làm sung sướng vì trong thư gửi hoàng thân gã đã viết những lời "chẳng đâu vào đâu" và bây giờ gã "rất lấy làm hoan hỉ được..." - Chưa kịp nói hết câu, gã đã siết tay hoàng thân thật chặt rồi ngồi xuống ghế.

Sau rốt, hoàng thân đến bên Evgheni Pavlovitr, chàng liền quàng lấy tay hoàng thân, thì thầm:

- Tôi có đôi lời muốn thưa cùng ngài về một việc cực kì quan trọng. Chúng ta hãy bước ra đằng này một lát.

- Đôi lời thôi mà, - một giọng nói khác thì thào vào tai hoàng thân, rồi một tay ai khác nắm lấy tay kia của ngài. Trong nỗi kinh ngạc, hoàng thân nhận ra một dáng người nhem nhuốc hết sức với khuôn mặt đỏ kè, mắt nháy lia lịa và cười cợt, đúng là anh chàng Ferdussenco, chẳng biết y mới chui ở đâu ra.

- Còn nhớ thằng Ferdussenco này chứ? - y hỏi.

- Ông ở đâu đến thế? - hoàng thân kêu lên.

- Hắn ăn năn hối cải rồi! - Keller kêu lên, bước vội đến bên họ. - Hắn trốn kĩ mà, hắn không muốn đến với ngài. Hắn nấp ở một xó ấy. Hắn hối hận, hoàng thân ạ, hắn có cảm giác phạm tội mà.

- Nhưng tội gì chứ? Tại sao vậy?

- Hoàng thân ạ, tôi mới tình cờ gặp hắn đấy thôi. Tôi mới vừa gặp hắn rồi lôi hắn cùng đi ngay đó. Hắn là một tên bạn

đặc biệt nhất của tôi đấy. Nhưng mà anh chàng hối hận.

- Vâng thưa quý vị, tôi rất lấy làm hân hạnh. Xin mời quý vị hãy đến ngồi với quý khách khác cho. Tôi sẽ trở lại ngay, - hoàng thân nói để dứt họ ra, rồi vội quay lại với Evgheni Pavlovitr.

- Ở nhà ngài thật là thoải mái, - chàng nhận xét. - Tôi thật khoan khoái, dễ chịu trong suốt nửa giờ đợi ngài. Nào bây giờ bàn đến công việc đi, Lev Nicolaevitr thân ái ạ, tôi đã sắp đặt mọi sự đâu vào đấy cho ngài với Kurmusov rồi và tôi đến đây để báo cho ngài yên tâm; ngài không còn việc gì phải lo nữa; anh ta đã chấp nhận việc đó một cách thật hết sức là biết điều, nhất lại là bởi vì, theo chỗ tôi thấy, anh ta có phần lỗi hơn.

- Ông Kurmusov nào?

- Sao, thì người mà ngài đã giữ tay lại lúc xế trưa hôm nay đó. Gã giận quá đến độ muốn cử mấy người chứng của gã đến gặp ngài để đòi ngài giải thích lí do đó.

- Thật vậy sao? Thật vô lí quá!

- Vâng, vô lí thật, và lẽ ra nó cũng phải kết thúc như bất cứ một chuyện vô lí nào khác; nhưng trong số chúng ta có những loại người họ...

- Há không phải ông đến vì một việc gì khác nữa hay sao, thưa ông Evgheni Pavlovitr?

- Ồ, dĩ nhiên là có chứ, - chàng kia cười đáp. - Thưa hoàng thân quý mến, rạng sáng ngày mai, tôi sẽ đi Peterburg để lo cái việc không may ấy - vụ ông chú tôi ấy mà. Ngài thử tưởng tượng xem, mọi người đều biết tin ấy hết cả, chỉ có mỗi mình tôi là mù tịt thôi. Tôi bàng hoàng quá đỗi tới mức không thể đến đó (đến nhà Epantrin ấy mà). Ngày mai tôi cũng không đến đó được vì tôi bận ở Peterburg, ngài hiểu chứ? Có lẽ tôi sẽ lưu lại ở đấy ba ngày. Nói tóm lại, công việc của tôi rối như tơ vò. Mặc dù cũng chẳng có gì là tối quan trọng, thế nhưng ý tôi

đã quyết phải đối thoại ngay tình với ngài không hề trì hoãn được; nghĩa là, tôi phải nói trước lúc tôi ra đi. Nếu không có gì phiền ngài, tôi sẽ xin đợi ở đây cho đến khi tiệc tàn; vả lại, tôi cũng không biết đi đâu được nữa. Tôi rối trí quá nên cũng không thể nào ngủ nổi. Dù sao, thật là vô lương và vô ý thức quá sức khi đường đột muốn ngỏ chuyện thẳng thừng như thế này, tôi cũng xin phép thưa thẳng với ngài rằng: tôi đến đây để mong được làm bạn cùng ngài. Ngài là một người độc đáo; nghĩa là ngài không bao giờ nói dối việc gì và chắc chắn ngài chẳng bao giờ nói dối cả. Hơn nữa, tôi cần có một người bạn, một người cố vấn chuyện này chuyện nọ, vì tôi đang trầm luân trong số những kẻ khốn khổ, không may...

- Chỉ phiền một nỗi là, - hoàng thân nói sau một thoáng nghĩ ngợi, - ông muốn đợi tôi cho đến khi mọi người ra về, nhưng có trời biết lúc nào họ mới chịu ra về đây. Giá hai ta cùng đi dạo trong công viên bây giờ há chẳng hay hơn sao? Tôi sẽ cáo lỗi cùng mấy người kia.

- Đừng, đừng. Có nhiều lí do khiến tôi không muốn họ nghi ngờ rằng chúng ta có chuyện gì riêng phải bàn bạc với nhau. Có lắm người ở đây rất để ý đến mối quan hệ giữa chúng ta. Ngài không biết thế sao, thưa hoàng thân? Tốt hơn chúng ta cứ để cho họ thấy rằng chúng ta chỉ trao đổi nhau những câu chuyện bạn bè thông thường và chẳng có gì đặc biệt cả. Ngài hiểu không? Thế nào hai giờ nữa thì họ cũng ra về thôi. Tôi xin làm phiền ngài trong hai mươi phút hay nửa giờ là cùng.

- Vâng, thì xin ông cứ ở lại. Tôi rất vui được tiếp ông dù cho ông chẳng có gì cần phải giải thích cũng thế, và tôi rất lấy làm cảm kích về những lời nói đôn hậu của ông về mối giao tình thân hữu giữa đôi ta. Chỉ xin ông bỏ qua cho cái tính đãng trí của tôi hôm nay, ông cũng biết cho là chẳng hiểu làm

sao lúc này tôi chịu, không thể tập trung tư tưởng được.

- Tôi biết, tôi biết chứ! - Evgheni Pavlovitr lẩm bẩm với một nụ cười thoáng châm biếm. Buổi tối hôm đó chàng cảm thấy hết sức vui vẻ, yêu đời.

- Ông biết làm sao? - hoàng thân giật mình.

- Này thưa hoàng thân, - Evgheni Pavlovitr lại mỉm cười nói, nhưng không trả lời ngay vào câu hỏi của hoàng thân. - Chắc ngài không nghi ngờ rằng tôi đến đây chỉ nhằm mục đích lừa gạt ngài để rồi khai thác điều gì đấy chứ?

- Tôi chắc chắn rằng ông sẽ khai thác điều gì đó chỗ tôi, - hoàng thân nói rồi phá lên cười, - và thậm chí ông có ý muốn lừa gạt chút đỉnh cũng không sao, như thế cũng chả sao cả, tôi có sợ gì ông đâu. Với tôi dường như giờ đây thế nào cũng xong tất. Ông có tin tôi không? Với lại... với lại tôi vẫn hằng tin rằng ông là một con người xuất chúng, rồi ra chúng ta sẽ làm bạn với nhau được. Tôi rất quý ông, Evgheni Pavlovitr ạ. Ông... ông quả thật là một nhân vật đứng đắn!

- Vâng, bàn chuyện với ngài thì lúc nào cũng thoải mái cả, bất cứ là việc gì cũng vậy, - Evgheni Pavlovitr kết luận. - Chúng ta cùng đi nào, tôi xin nâng li uống mừng ngài. Tôi hết sức sung sướng đã tiếp xúc với ngài. Ô! - chàng chợt ngừng lại. - Có phải ông Ippolit đến ở với ngài đó chăng?

- Phải.

- Anh ta chưa đến nỗi sắp chết đấy chứ?

- Tại sao ông hỏi vậy?

- Ồ, chẳng tại sao cả. Tôi vừa mới chuyện trò với anh ta nửa giờ ở đây...

Suốt lúc đó, Ippolit vẫn đợi hoàng thân và cứ ném những tia nhìn về phía ngài và Evgheni Pavlovitr lúc họ đứng tách rời mọi người để đàm đạo riêng. Hắn bồn chồn như lên cơn sốt lúc hai người trở lại bàn. Hắn nôn nao, rạo rực, mồ hôi nhỏ

giọt trên chân mày. Đôi mắt long lanh của hắn ánh lên vẻ băn khoăn phảng phất với nỗi u uất vu vơ, hắn ơ thờ nhìn hết vật nọ đến vật kia, từ gương mặt này đến gương mặt khác. Hắn đã tích cực tham gia vào cuộc chuyện trò náo nhiệt ở bàn tiệc cho đến phút đó, nhưng sự sôi nổi của hắn chỉ là một cơn sốt. Thực tế hắn không mấy chú ý đến câu chuyện, lời lẽ của hắn rời rạc không đầu không đuôi, toàn là những lời mai mỉa và nghịch lí hết sức. Chưa nói hết câu hắn đã bỏ ngang đề mục mà hắn đã khởi đầu thật sôi nổi và hăng hái. Hoàng thân ngạc nhiên và hối tiếc khi nhận ra tối hôm ấy ngài đã tự cho phép mình uống cạn hai li sâmbanh đầy, li thứ ba cũng đã vơi một nửa. Nhưng ngài chỉ nhận ra sự kiện đó về sau này thôi, còn lúc ấy ngài không mấy chú ý tới.

- Ngài biết không? - Ippolit kêu lên. - Tôi vui kinh khủng vì hôm nay là sinh nhật của ngài.

- Sao vậy?

- Rồi ngài sẽ thấy. Hãy ngồi xuống đi. Nhanh lên. Thứ nhất, vì hôm nay sinh nhật của ngài nên mọi người... quen biết ngài đều tụ tập tại đây đủ mặt cả. Tôi đã tính thế nào họ cũng đến, và lần thứ nhất trong đời, tôi đã tính đúng. Nhưng mà tệ quá, tôi lại không được biết hôm nay là sinh nhật ngài, nếu biết tôi đã đem đến một món quà tặng ngài rồi. Ha, ha! Có lẽ tôi sẽ đem quà đến! Chắc còn lâu trời mới sáng nhỉ?

- Còn hai giờ nữa trời sẽ rạng đông, - Ptitxưn nhìn đồng hồ đáp.

- Mà rạng đông thì có quan hệ gì đâu, không có rạng đông ta vẫn có thể ngồi ngoài trời đọc được cơ mà! - một người bảo.

- Vì tôi vẫn muốn nhìn trời lúc chớm rạng đông. Thưa hoàng thân, chúng ta nâng li uống mừng mặt trời được chứ? Ngài nghĩ sao?

Ippolit lại đặt câu hỏi đột ngột, hắn ngỏ lời với mọi người

một cách phóng túng, gần như ra lệnh, nhưng rõ ràng chính hắn cũng không ý thức được điều ấy nữa.

- Vâng, nếu bạn muốn thì cứ uống. Nhưng bạn nên bình tĩnh lại thì hơn, có đúng thế không, Ippolit?

- Này hoàng thân, lúc nào ngài cũng bảo tôi nên đi ngủ đấy nhé! Ngài cứ làm như ngài là vú em của tôi không bằng! Ngay khi mặt trời hiện ra và "vang tiếng trên các từng trời" (ai đã viết câu thơ: "Vầng thái dương vang tiếng trên các từng trời" nhỉ? Câu đó chẳng có nghĩa gì nhưng thật là hay), lúc đó chúng ta sẽ đi ngủ. Này ông Lebedev! Mặt trời có phải là nguồn sự sống không? Cái tiếng "nước trường sinh" chép trong kinh *Khải Huyền* là nghĩa như thế nào? Ngài có được nghe về "Ngôi sao Ngải Cứu" không, hỡ hoàng thân?

- Tôi có nghe nói ông Lebedev cắt nghĩa cái sao Ngải Cứu ấy là hệ thống đường xe lửa chằng chịt trên khắp lục địa Âu Châu này.

- Này, đừng, cho tôi xin đi, như thế này thì thật là không phải lối chút nào! - Lebedev la lên, lão nhảy choi choi hai tay múa loạn cào cào như muốn ngăn lại trận cười của mọi người sắp bùng ra. - Cho xin đi, với những quý vị như thế này... với những kẻ như thế này đây, - lão quay ngoắt sang phía hoàng thân, - ngài thấy đó, xét trên nhiều khía cạnh, thì quả đúng như vậy thật, - lão nhấn mạnh, lại đập bàn hai bận, khiến mọi người còn cười dữ hơn nữa.

Mặc dù tâm tính Lebedev vẫn không khác bao nhiêu những buổi tối khác, nhưng lần này lão lại hết sức nóng nẩy và giận dữ vì một cuộc tranh luận "thông thái" dài lê thê đã xảy ra, và trong những trường hợp tương tự, lão luôn luôn xem các đối thủ của lão chỉ bằng nửa con mắt và tỏ ra khinh người thấy rõ.

- Không đúng thế đâu, không phải đâu hoàng thân ơi. Nửa

giờ trước đây chúng ta đã thỏa thuận với nhau là không ai được cười lúc một người đang nói, như vậy thì người ta mới được an tâm mà nói điều họ muốn nói chứ... rồi sau đó cũng cứ để mặc cho những tên vô thần phản đối nếu các vị này lưu tâm đến vấn đề. Chúng ta đã bầu ông tướng làm chủ toạ ở đây. Phải chứ, thưa ngài! Nhưng bây giờ lại cái trò gì nữa? Cứ cái điệu này thì dù ai nói đều cũng có thể bị la ó cho im đi giữa lúc người ta đang phát biểu một tư tưởng cao vời, một tư tưởng sâu sắc đó, ngài ạ.

- Nào thì cứ nói đi, nói đi! Chẳng ai la ó anh đâu! nhiều giọng nói nhao nhao lên.

- Nhưng đã nói, thì phải nói cho ra chuyện đấy!

- Cái Ngôi Sao Ngải Cứu đó là gì vậy? - một người hỏi.

- Tôi chẳng hiểu một chút gì cả, - tướng Ivolgin trả lời và với một điệu bộ quan trọng, ông ta lấy lại vị thế chủ toạ của mình.

- Thưa hoàng thân, tôi vô cùng thích thú những cuộc tranh luận như thế này, thật là những cuộc bàn cãi thông thái lắm. - Keller nói, hắn vặn vẹo trong ghế ngồi với vẻ khoái trá ra mặt. - Thật là thông thái và đầy màu sắc chính trị, - hắn nói thêm và chợt quay sang Evgheni Pavlovitr ngồi gần sát bên cạnh hắn. - Ông biết không, tôi rất thích đọc báo đăng những vụ tranh luận tại Nghị viện Anh quốc. Tôi không có ý lạm bàn những điều họ bàn cãi đâu, vì tôi đâu phải là chính trị gia, như ông cũng biết đấy, nhưng tôi lưu tâm đến cái cung cách thảo luận của họ, có thể nói là, hệt như các chính trị gia, những là: "vị tử tước cao quý đang hiện diện trước mặt tôi đây", "vị bá tước tôn quý đã chia sẻ quan điểm cùng tôi", "nhân vật đối lập rất đáng ngưỡng mộ của tôi, người đã khiến Âu Châu rung động vì đề nghị của ngài", đó, tôi có ý bảo tất cả những câu cú, những ngôn từ chính trị tinh vi, tế nhị đó, tất cả những thủ tục nghị trường của một dân tộc tự do mới là điều tôi yêu thích! Tôi khoái hết sức! Thưa hoàng thân, tôi lấy

làm vô cùng khoái trá về điều đó! Trong chỗ sâu kín của linh hồn, tôi luôn luôn là một nghệ sĩ. Tôi thề đúng như vậy đó, thưa ông Evgheni Pavlovitr.

- Vậy thì ý ông muốn nói là, - Gania đang đấu lí sôi nổi ở góc phòng bên kia, - hệ thống đường hỏa xa là một tai ách, một sự tàn phá của nhân loại, một dịch lệ đã trút xuống trái đất để làm ô uế "nước trường sinh" chứ gì? Có phải thế không nào?

Buổi tối hôm ấy, Gavrila Ardalionovitr thật hết sức hăng say, vui vẻ và hứng chí, hoàng thân nhận thấy như vậy. Đã hẳn là gã đang đùa Lebedev, đang khích lão, nhưng rồi chính gã sau đó lại đâm nổi nóng.

- Không, không phải là đường hỏa xa đâu ông ơi, - Lebedev bẻ lại ngay, lúc đó lão hứng quá và cảm thấy sướng khoái vô biên. Đường hỏa xa không thôi đâu có làm ô uế "nước trường sinh", nhưng điều đáng nguyền rủa chính là toàn thể, chính là trọn vẹn sự đời đấy, ngài ạ, nghĩa là trọn vẹn cái khuynh hướng đã bắt rễ từ nhiều thế kỉ qua trong toàn diện các lĩnh vực khoa học và các lĩnh vực thực tiễn, có lẽ mới thực sự đáng nguyền rủa đấy, ngài ạ.

- Sự nguyền rủa đó quả là có thật hay chỉ là có lẽ thôi đấy, - Evgheni Pavlovitr hỏi. - Hẳn ông cũng thấy trong trường hợp này ta cần phải biết rõ điều đó.

- Thực quá đi chứ! Thực đáng nguyền rủa quá đi chứ! - Levedev hăm hở đáp.

- Này đừng có quá trớn như thế, Lebedev ạ, - Ptitxưn mỉm cười bảo. - Buổi sáng tôi trông ông đôn hậu hơn nhiều.

- Nhưng mà tối đến thì tôi thẳng thắn hơn! Thẳng thắn và vui tính hơn lắm lắm! - Lebedev hớn hở quay qua vị kia, nói, - giản dị hơn, chân xác hơn, thật thà hơn và đáng quý trọng hơn, mặc dù rõ ràng là tôi đã đưa lưng ra cho quý vị công kích mà chẳng hề trách móc gì cả. Nào, bây giờ tôi thách thức tất

cả các đấng vô thần ở đây: các người sẽ cứu rỗi thế gian này bằng cách nào, và các người sẽ tìm kiếm được ở đâu một nẻo chính cho thế giới này đây? Nào các người, hỡi những nhà khoa học, công kĩ nghệ gia, các hội viên nghiệp đoàn, các kẻ làm công ăn lương và tất cả các người: các người sẽ làm gì để cứu rỗi nhân loại? Bằng tín phiếu chăng? Mà tín phiếu là nghĩa lí gì chứ? Tín phiếu đưa quý vị đến đâu chứ?

- Ông thật là hiếu kì quá lắm, - Evgheni Pavlovitr nhận xét.

- Thưa ông, theo ý tôi, ai mà không quan tâm đến những vấn đề đó thì chỉ là phường giá áo túi cơm vô tài bất tướng mà thôi!

- Thì cứ cho ít ra cũng dẫn đến tính liên đới phổ quát và sự quân bình quyền lợi, - Ptitxưn bảo.

- Nhưng chỉ có chừng đó thôi. Không còn một căn bản luân lí nào khác ngoài ra sự thỏa mãn cho thói tự kỉ trung tâm coi mình là cái rốn vũ trụ và nhu cầu về vật chất! Sự hòa bình của hoàn vũ, hạnh phúc của nhân loại tất cả chỉ... do nhu cầu mà ra thôi! Tôi xin phép hỏi: tôi đã hiểu đúng ý ông bạn chưa?

- Nhưng mà nhu cầu chung về sinh sống, ăn uống đã tạo thành một niềm xác tín tuyệt đối và có căn bản khoa học, những nhu cầu đó sẽ không thể đáp ứng thỏa mãn được nếu không có sự liên đới phổ quát và sự liên kết các quyền lợi, điều này theo tôi đã là một tư tưởng đủ mạnh để làm nền tảng và là "nước trường sinh" cho các thế kỉ sắp đến của nhân loại rồi, - Gania nói, lúc này gã đã thực sự bực bội rồi.

- Nhu cầu ăn uống thật ra chẳng có gì khác hơn là bản năng tự tồn đấy thôi.

- Nhưng bản năng tự tồn há không đủ rồi sao? Nói cho cùng thì bản năng tự tồn là một định luật tự nhiên của nhân loại.

- Ai bảo ông thế? - Evgheni Pavlovitr chợt kêu lên. - Đúng đó là một định luật, nhưng nó cũng chẳng tự nhiên gì hơn là định luật đào thải, và có lẽ cả định luật tự diệt nữa. Mà có

phải sự tự tồn không thôi là toàn thể định luật tự nhiên của nhân loại không đây?

- Cha chả, - Ippolit kêu lên, nó quay thoắt sang nhìn Evgheni Pavlovitr , nhưng thấy chàng đang cười, hắn cũng cười theo, thúc cùi chỏ vào Colia đứng bên cạnh rồi lại hỏi nó mấy giờ rồi, hắn còn cầm lấy chiếc đồng hồ quả quýt bằng bạc của Colia lên và nhìn hăm hở vào đôi kim. Thế rồi như quên hết sự đời, hắn nằm duỗi thẳng cẳng trên đi văng đầu gối lên hai tay mà nhìn chăm chăm lên trần nhà. Nửa phút sau, hắn lại ngồi vào bàn ngay ngắn và lắng nghe Lebedev lảm nhảm, lão lúc này đã đấu hót hăng tiết vịt hết chỗ nói.

- Đây là một tư tưởng đáo để và châm biếm, đúng là một tư tưởng khiêu khích nhất, - Lebedev nói, lão hăng hái công kích cái tư tưởng nghịch lí của Evgheni Pavlovitr. - Một tư tưởng phát biểu ra để khiêu khích đối thủ vào cuộc chiến - nhưng đúng là một tư tưởng! Ông là một con người nhạo báng thế gian và là một sĩ quan kị binh (dù không phải là không có đầu óc!) bởi vì chính ông cũng không biết được tư tưởng của ông chính xác, thâm thuý đến mức nào nữa! Vâng, thưa ông! Định luật tự diệt và định luật tự tồn đều mạnh ngang nhau trong thế giới loài người! Quỷ dữ cầm quyền tể trị ngang nhau trên nhân loại cho đến kì hạn cuối cùng của nó, một hạn kì chúng ta chưa biết được. Quý vị cười chăng? Quý vị không tin có quỷ dữ à? Không tin có quỷ dữ là một tư tưởng nặng đầu óc Pháp, một tư tưởng viển vông. Quý vị có biết quỷ dữ là ai không? Quý vị không biết cả danh hiệu của quỷ, vậy mà quý vị lại cười nhạo báng hình hài của quỷ, giống như Voltaire[*] vậy, cười chân quỷ, đuôi quỷ, sừng quỷ, những thứ mà quý vị bịa đặt ra, vì giống tà linh này là một con quỷ to lớn, khủng khiếp và hắn không có chân, không có sừng như quý vị vẽ vời ra đâu. Nhưng ở đây không phải là một "vấn đề ma quỷ".

- Sao ông biết đó không phải là một "vấn đề ma quỷ"? - Ippolit chợt kêu lên và cười như điên dại.

- Ý nghĩ của cậu thật tinh tế và hàm súc lắm, - Lebedev biểu đồng tình. - Nhưng, một lần nữa, vấn đề không phải ở chỗ đó. Vấn đề của chúng ta là "nguồn nước trường sinh" đã bị hao mòn đi vì cớ sự gia tăng của...

- ... Đường ray xe lửa chăng? - Colia buột miệng.

- Không phải là đường hỏa xa đâu, hỡi người bạn trẻ hăng hái kia, nhưng là trọn vẹn cái khuynh hướng mà hệ thống hỏa xa ấy phục vụ, có thể nói như một tiêu biểu của kĩ thuật. Xe lửa xả tốc lực chạy đây đó, kêu rổn rảng, xình xịch, tất cả nhằm mưu cầu hạnh phúc mà họ nói là cho nhân loại! Một nhà tư tưởng xuất thế nào đó đã than phiền rằng: "Loài người đã đâm ra ồn ào hết sức và quá thiên về kĩ nghệ, cho nên không còn bao nhiêu sự thư thái cho tâm linh". Nhưng một tư tưởng gia khác, người thường đi đây đi đó, lại sẵn sàng trả đũa một cách hiu hiu đắc thắng: "Có lẽ thế, nhưng tiếng động rổn rảng, xình xịch của xe lửa có thể đem bánh mì đến cho nhân loại đang chết đói thì có lẽ còn hay hơn là sự thư thái cho tâm hồn"[*], - rồi hãnh diện mà bỏ người kia ra đi. Nhưng mà tôi, thằng Lebedev dễ ghét này, lại không tin ở xe lửa đem bánh mì, đem cơm áo đến cho nhân loại! Vì nếu xe lửa đem cơm bánh đến cho nhân loại mà không hành động dựa trên một căn bản đạo đức thì nó có thể lạnh lùng gạt ra ngoài một phần lớn nhân loại không cho họ được thụ hưởng ân huệ mà nó đem đến đó, như đã từng xảy ra rồi.

- Xe lửa mà ông nói đến có thể lạnh lùng gạt thiên hạ ra ngoài được sao? - một người hỏi.

- Thì đã xảy ra rồi đó, - Lebedev nhắc lại, không buồn chú ý đến câu hỏi đó. - Chúng ta đã có một người bạn của nhân loại là Maltux[*] đó thôi. Nhưng một kẻ bác ái hành động theo những nguyên tắc luân lí không vững thì lại hóa ra một kẻ ăn

nuốt nhân loại, một tên ăn thịt người, ấy là chưa nói đến cái lòng tự thị, tự ái của hắn; bởi vì nếu quý vị mà chạm đến cái nọc tự ái của bất cứ một anh nào trong vô số những ông bạn của nhân loại đó, hắn sẽ chẳng ngại ngùng gì mà nổi lửa đốt rụi cả bốn phương thiên hạ cho hả cái tính thù vặt, giống như cung cách của hết thảy chúng ta và cứ nói cho ngay như của chính tôi đây, kẻ đê tiện đệ nhất trên đời đây, vì có lẽ tôi sẽ là kẻ đầu tiên đem củi đốt đến rồi bỏ chạy bay biến. Nhưng xin nhắc lại, vấn đề không phải là ở chỗ đó.

- Vậy thì vấn đề ở chỗ nào?

- Chán quá rồi đấy.

- Vấn đề nằm trong một giai thoại vụn vặt đã xưa lắm rồi, vì lẽ ra tôi đã phải kể hầu quý vị câu chuyện đó từ lâu rồi cơ. Trong thời đại chúng ta, trong xứ sở chúng ta mà tôi tin là quý vị ở đây rất yêu mến, cũng như tôi rất yêu mến và sẵn sàng hi sinh đến giọt máu cuối cùng vì xứ sở đó...

- Nói tiếp đi, nói tiếp đi!

- Trong xứ sở chúng ta cũng như tại Âu Châu, những trận đói kém vĩ đại và khủng khiếp thường thăm viếng nhân loại, và cứ theo con số người ta ước tính và riêng tôi vẫn còn nhớ, thì cứ khoảng một phần tư thế kỉ lại có đói kém, nói cách khác, cứ hai mươi lăm năm lại có một trận đói kém. Tôi không dám quả quyết đó là con số chính xác, nhưng cứ tình thực mà nói thì những trận đói kém đó tương đối hoạ hiếm.

- Tương đối so với cái gì chứ?

- Tương đối so với thế kỉ mười hai và những thế kỉ trước cũng như ngay sau thế kỉ đó. Vì cứ theo sử sách, trong thời kì đó những trận đói kém gây hãi hùng cho nhân loại cứ hai năm lại xảy ra một lần, hay ít nhất là cứ ba năm một, cho nên thảm trạng đó đã đưa con người đến chỗ ăn thịt đồng loại, dù họ giấu nhẹm điều đó. Có một lão già ăn hại đái nát chẳng ai

bảo đã khai ra rằng trong quãng đời dài dặc và khốn cùng của lão, một mình lão đã bí mật giết chết rồi ăn thịt sáu mươi ông thầy tu và một số trẻ con, con nhà quyền thế - khoảng sáu đứa con nít thôi, quá ít so với con số thầy tu mà lão đã tiêu thụ. Hình như lão không hề sờ tới các tục tử đã trưởng thành.

- Không thể như thế được! Ông tướng chủ toạ kêu lên bằng một giọng gần như bị xúc phạm. - Kính thưa quý vị, tôi thường thảo luận chuyện trò với ông ta, luôn luôn về những đề tài giống như thế, nhưng chưa lần nào ông ta đưa ra những điều vô lí nghe thật trái tai và chẳng có một li sự thật nào như thế cả!

- Này ông tướng, ngài hãy nhớ lại cái vụ vây hãm thành Carx đi. Và kính thưa quý vị, quý vị có thể tin chắc rằng câu chuyện của tôi vừa kể đó hoàn toàn đúng sự thật. Về phần tôi, tôi xin phép thưa rằng bất cứ một sự thật nào cũng vậy, dù nó có những định luật bất biến của nó, nhưng nó vẫn gần như là luôn luôn vượt khỏi mức có thể tin được và có thể có được. Lắm khi, sự kiện còn cho thấy rằng càng thật bao nhiêu càng có vẻ kém thật bấy nhiêu.

- Nhưng mà ông có thể ăn hết sáu mươi ông thầy tu được không? - Mọi người hỏi lão và cười ầm lên.

- Có phải là ông ta ăn từng ấy người một lúc đâu, có lẽ là ăn từ từ trong khoảng thời gian mười lăm hay hai mươi năm gì đó, điều đó thật dễ hiểu và tự nhiên quá mà.

- Tự nhiên à?

- Vâng, tự nhiên chứ! - Lebedev đáp với một vẻ khăng khăng của nhà mô phạm. - Với lại, một tu sĩ công giáo thì ngay bản chất của ông ta vốn đã là tuân phục và hiếu kì rồi, cho nên thật là quá dễ dàng mà dụ ông ta đi vào rừng hay vào một nơi khuất nẻo nào đó rồi xử trí với ông ta như cách tôi đã nói vừa rồi đó. Thế nhưng tôi không chối cãi rằng con số người bị ăn thịt đó hơi thái quá, nó đã đi đến chỗ vô độ rồi.

- Có lẽ đúng đó, thưa quý vị, - hoàng thân chợt đưa ra nhận xét.

Cho mãi đến lúc đó, hoàng thân vẫn yên lặng ngồi nghe mọi người bàn cãi mà không hề nhập cuộc, dù đôi lúc ngài cũng sẵn sàng góp cười hết mình với tất cả mọi người. Ngài thật sung sướng khi thấy tất cả đều vui vẻ, náo nhiệt như thế, dù rằng họ nốc rượu cũng nhiều. Có lẽ ngài sẽ chẳng hề hé răng trong suốt buổi tối hôm đó, thế nhưng chợt một ý tưởng của ngài đã thành lời. Ngài nói một cách hết sức trang trọng đến nỗi mọi người đều quay lại nhìn ngài chăm chú.

- Thưa quý vị, tôi muốn nói rằng trong thời kì ấy, những trận đói kém thường xảy ra lắm. Chính tai tôi cũng có nghe nói đến, mặc dù tôi không được thông thạo lịch sử cho lắm. Nhưng tôi nghĩ sự việc chắc đã phải xảy ra như thế thật. Trong những dịp dạo chơi trên miền núi non Thụy Sĩ, tôi đã bàng hoàng trước những cảnh hoang phế của các tòa lâu đài phong kiến thời cổ xây chót vót trên những triền núi hay trên những vách đá dựng đứng, cao ít nhất là nửa dặm (nghĩa là nếu đi lên thì phải quanh co mất nhiều dặm đường mới tới). Quý vị cũng đã biết một tòa lâu đài là như thế nào rồi: nghĩa là cả một trái núi bằng đá. Nghĩa là cả một công trình lao động khủng khiếp không thể tưởng tượng được! Và đã hẳn là một công trình xây dựng của đám dân nghèo lam lũ trong các nước chư hầu. Ngoài việc xây cất lâu đài, họ còn phải đóng đủ thứ sưu cao, thuế nặng và cung dưỡng cho giới tăng lữ nữa. Vậy thì làm sao họ kiếm được miếng sống, rồi lại còn phải canh tác đất đai nữa? Chắc lúc đó họ chỉ có một số người đủ sức lao động thôi, còn ngoài ra mọi người đã chết dần chết mòn vì nạn đói kém rồi, vì nói trắng ra họ chẳng có gì để ăn hết. Lắm lúc tôi ngạc nhiên tự hỏi làm sao đám dân này không bị diệt chủng, làm sao không có việc gì xảy ra đến với

họ, làm sao họ vẫn cứ chịu đựng và tồn tại được? Lebedev chắc chắn có lí khi bảo rằng trong số họ có những kẻ ăn thịt người, có lẽ rất nhiều nữa là đằng khác, duy có điều tôi không hiểu tại sao ông ta lại đem cả mấy vị thầy tu vào đây, hoặc giả ông ta có ngụ ý gì khi nói như vậy.

- Đã hẳn là vì ở thế kỉ mười hai, người ta chỉ có thể ăn thịt mấy ông thầy tu được thôi, vì chỉ có mấy ngài ấy là mập béo, - Gavrila Ardalionovitr nhận xét.

- Thật là một tư tưởng sáng giá và đúng phong phóc! - Lebedev kêu lên. - Vì lão già đó không hề sờ đến bọn người quyền quý. Sáu mươi ông thầy tu và không có một kẻ quyền quý nào hết, thật là một tư tưởng ghê gớm! Một tư tưởng lịch sử và có giá trị về thống kê học lắm lắm! Những sự kiện như thế đã giúp những kẻ sáng trí và hiểu biết viết nên lịch sử, vì nó đã được minh chứng bằng sự chính xác của toán học rằng trong thời đó một ông thầy tu ít nhất cũng sung sướng hơn và được cung dưỡng béo bổ hơn gấp sáu mươi lần đám nhân loại còn lại. Và cũng dám mập hơn đến sáu mươi lần nữa lắm!

- Phịa quá! Phịa quá Lebedev ơi! - mọi người cười ha hả chung quanh lão.

- Tôi đồng ý đây là một tư tưởng lịch sử, nhưng rồi ông muốn đi đến đâu đây? - hoàng thân lại nói (ngài nói một cách trang trọng và không một thoáng châm chọc, giễu cợt nào nhắm vào Lebedev hết, trong khi lão đáng là cái đích chế giễu của mọi người, cho nên lời lẽ của ngài trái ngược hẳn với giọng điệu chung của đám đông đến nỗi nghe nó khôi hài quá sức, một lúc sau mọi người đã trở lại cười chính ngài, dù ngài không nhận thấy).

- Thưa hoàng thân, ngài không thấy lão là một tên điên sao? - Evgheni Pavlovitr nghiêng mình sát qua bên hoàng thân, nói. - Người ta vừa nói với tôi ở đây rằng lão bị mấy ông

thầy cãi và các lời biện bác của họ ám ảnh, lão lại còn muốn đi thi làm luật sư nữa. Tôi hi vọng được nghe lão thuyết một bài nhai lại thật hay ho!

- Tôi đang đi đến một kết luận trọng đại, - Lebedev vẫn đao to búa lớn, - nhưng trước hết, chúng ta hãy xét đến khía cạnh pháp lí và tâm lí của kẻ tội phạm này... Chúng ta thấy rằng kẻ tội phạm đó - hay có thể nói là thân chủ của tôi - dù không làm sao tìm được lương thực nào khác, nhưng đã nhiều lần trong quãng đời li kì của y, y đã tỏ ra muốn ăn năn, thống hối và kiêng không đụng đến thịt nhà tu nữa. Điều đó đã được biểu lộ qua sự kiện sau: chúng ta biết y đã ăn thịt năm, sáu đứa trẻ con, một con số vô nghĩa nếu đem ra so sánh, nhưng lại đầy ý nghĩa trên một phương diện khác. Rõ ràng thân chủ tôi đã bị nỗi hối hận giày vò đến khốn khổ, khốn nạn (bởi y là một con chiên ngoan đạo và là một người có ý thức, như tôi sẽ chứng tỏ với quý vị sau đây). Y tha thiết muốn được vợi bớt tội lỗi. Y đã thử thay thực đơn sáu lần, nghĩa là ăn thịt người thế tục, chứ không ăn thầy tu nữa. Không ai chối cãi được đó là một cuộc thử nghiệm; vì nếu cho đó là một vấn đề thay đổi thực đơn cho khoái khẩu thì con số sáu ấy nó vô nghĩa quá; tại sao chỉ có sáu mà không phải là ba mươi chứ? (ý tôi muốn chia hai: 30 thầy tu, 30 tục tử). Còn nếu đó là một cuộc thử nghiệm phát xuất từ nỗi tuyệt vọng, sợ hãi vì đã phạm thượng và xúc phạm đến giáo hội thì lúc đó, con số sáu thật là dễ hiểu vậy! Vì sáu lần thử thách để trấn an lương tâm là quá đủ rồi, dù cũng chẳng đi đến kết quả nào. Điểm trước tiên, theo ý tôi, trẻ con thì bé quá - nghĩa là không đủ lớn - cho nên trong một thời gian nhất định nào đó, cái số cầu về trẻ con nhà danh giá phải gấp ba hay gấp năm lần con số tu sĩ, thế là tội nhẹ hơn ở phương diện này thì lại nặng hơn ở phương diện khác, và có tính cách lượng hơn là chất. Thưa quý vị, đó là tôi đặt mình

vào tâm trạng của một tội nhân ở vào thế kỉ mười hai mà tính toán như thế. Cứ như tôi biết, với tư cách một con người ở thế kỉ mười chín, có lẽ tôi đã lập luận khác hẳn, có thể nói với quý vị như vậy. Vì vậy, kính thưa quý vị, không có lí do gì quý vị lại cười nhạo tôi cả, và trong vị thế của ông, thưa ông tướng, thật ông không nên, không phải chút nào hết. Hai nữa, theo quan điểm của riêng tôi, thì trẻ con không đủ chất bổ dưỡng, có lẽ thịt trẻ con ngọt quá, ngấy quá cho nên đã chẳng khoái khẩu mà lại còn đau khổ vì hối hận nữa. Vậy thưa quý vị, để kết luận, thì lời cuối cùng, lời sau hết này có hàm chứa giải pháp cho một trong những vấn đề hóc búa nhất của thời đại đó cũng như thời đại của chúng ta đây! Đó là, kẻ tội phạm rốt cuộc đã đến tự cáo giác mình với giới tăng lữ rồi nạp mình cho nhà chức trách. Người ta thắc mắc không biết những hình phạt gì sẽ chờ đợi y trong thời buổi đó - nào là bánh xe lăn, giàn hỏa, rồi lửa...! Ai đã bắt y phải đi tố giác mình? Tại sao y lại không ngừng ở con số sáu mươi và cứ giữ kín mọi sự cho đến ngày trút hơi thở cuối cùng? Tại sao y lại không tự thú với các nhà tu mà thôi rồi cứ sống trong nỗi sám hối hệt như một nhà khổ tu? Sau rốt, tại sao y lại không đi tu luôn cho xong? Câu trả lời là đây: Chắc chắn là phải có một động lực nào đó mạnh hơn giàn hỏa, mạnh hơn một thói quen đã kéo dài suốt hai mươi năm. Chắc chắn phải có một tư tưởng nào đó mãnh liệt hơn là thiên tai, địa hoạ, hơn là những vụ mất mùa, những màn tra tấn, dịch lệ, phong cùi cùng tất cả những cảnh địa ngục trần gian vượt ngoài sức chịu đựng của con người, sở dĩ con người đã chịu đựng nổi những điều kể trên chính là nhờ nguồn tư tưởng đó đã ràng buộc nhân loại với nhau và hướng dẫn tâm hồn họ, làm sinh hoa kết trái cho "nguồn nước trường sinh"... Hãy chỉ cho tôi xem một điều gì mạnh mẽ được như thế trong thời đại của tội ác và của đường hỏa xa chúng ta đây

- nghĩa là, ta phải nói là thời đại của tàu thuỷ chạy hơi nước và của đường hỏa xa, nhưng tôi chỉ nói là thời đại của tội ác và của đường hỏa xa bởi vì tôi say, nhưng mà đúng vậy. Hãy chỉ cho tôi thấy một tư tưởng nào ràng buộc con người lại với nhau ngày hôm nay có mãnh lực bằng nửa cái tư tưởng của thời đại ấy? Vậy thì, dám chắc rằng "nguồn nước trường sinh" đã không bị hao mòn hay bị uế tạp bởi "Ngôi Sao Ngải Cứu" đó, bởi hệ thống đường ray xe lửa chằng chịt làm rối trí con người đó đâu. Và đừng toan dọa tôi với sự thịnh vượng, giàu có của quý vị, với sự hoạ hiếm của nạn đói kém, và với tốc độ của các phương tiện giao thông! Ở đâu giàu thịnh hơn, ở đó sức mạnh suy giảm đi; nguồn tư tưởng ràng buộc con người lại với nhau không còn tồn tại nữa; mọi sự đều hoá ra mềm nhũn, mọi sự đều mục nát, và con người cũng mục nát, hư thối luôn. Vâng, tất cả mọi người chúng ta đều mục nát hết! Nhưng như thế đủ rồi, đó không phải là một vấn đề cho lúc này. Vấn đề cho lúc này, thưa hoàng thân tôn kính, là dọn thức ăn lên cho quý khách của chúng ta dùng, có phải thế không ạ?

Lebedev đã khiến cho một vài vị thính giả đâm bực bội thật sự (cũng nên ghi nhận rằng trong suốt lúc đó, rượu cứ mở nút đều đều), bây giờ lão lại lập tức xoa dịu tất cả các đối thủ của mình bằng lời kết luận bất ngờ đó. Lão ta gọi cách kết luận như vậy là một "ngón nghề xoay ngược tình thế của trạng sư". Tiếng cười vui lại vang dậy, quan khách lại hân hoan, khoái trá, mọi người đều đứng dậy khỏi bàn cho duỗi chân, duỗi cẳng và thơ thẩn thả dạo trên hàng hiên. Chỉ có Keller là vẫn còn bất mãn với bài diễn thuyết của Lebedev và hắn bực mình ghê lắm.

- Y công kích sự giáo huấn, y tuyên truyền cho thói cuồng tín của thế kỉ mười hai, y nhăn mặt làm điệu, làm bộ và không có một chút thực tâm nào hết. Thế y thu lợi bằng gì từ ngôi

nhà này nào, cứ thử trả lời tôi xem? - Hắn nói oang oang làm mọi người chung quanh phải dừng bước.

- Tôi biết có một nhà giải nghĩa sách *Khải Huyền* thứ thiệt, - ông tướng từ bên góc kia nói với đám thính giả, đặc biệt là với Ptitxưn, kẻ mà ông ta đang nắm lấy cúc áo, - đó là ông Grigori Xemionovitr Burmixtrov quá cố, ông ta có tài làm cho con tim người nghe phải bốc lửa. Đầu tiên ông ta đeo mục kính vào, mở một pho cổ thư vĩ đại đóng bìa da đen cẩn thận, à phải, ông ta còn có một bộ râu bạc và hai cái bội tinh "Vì lòng từ thiện" nữa chứ. Ông ta mở lời một cách thật là nghiêm nghị, thật là trang trọng, các tướng lĩnh đều cúi đầu chào ông ấy và các mệnh phụ phu nhân thì ngất xỉu luôn, vâng, đúng thế đó, còn ở đây thì anh chàng này lại kết thúc câu chuyện bằng một màn ăn uống! Thật chẳng ra thể thống gì nữa!

Ptitxưn lắng nghe ông tướng nói, mỉm cười, ông có vẻ sắp cắp mũ lên ra đi, nhưng cũng chưa quyết ý được hoặc giả đã quên khuấy cả ý định của mình rồi. Trước lúc mọi người đứng dậy khỏi bàn, Gania thôi không uống nữa và đẩy li sang một bên; một đám mây u ám kéo qua khuôn mặt gã. Lúc mọi người đã đứng dậy khỏi bàn rồi, gã bước đến bên Rogojin và ngồi xuống cạnh gã này. Hẳn mọi người dám nghĩ là hai người đang thân thiết với nhau hết sức. Rogojin lúc đầu đã mấy lần dợm lẳng lặng ra đi rồi, bây giờ gã lại ngồi im thin thít, đầu cúi gầm xuống như thể đã khuấy mất chuyện muốn bỏ đó mà đi. Suốt buổi tối hôm đó, gã không uống một giọt rượu nào và thần thái rất ưu tư. Hoạ hoằn gã mới nhướn mắt lên nhìn mọi người xung quanh. Lúc này hình như gã đang chờ đợi một điều gì xảy ra tại đây; một điều vô cùng quan trọng đối với gã và gã đã nhất quyết không bỏ đi nếu điều ấy chưa xảy ra.

Hoàng thân chỉ uống có đôi ba li và thấy thơ thới đôi chút, thế thôi. Lúc đứng dậy khỏi bàn, ngài bắt gặp tia mắt của

Evgheni Pavlovitr, nhớ lại câu chuyện hai người đã nói với nhau, ngài cười một cách hòa nhã. Evgheni Pavlovitr gật đầu với ngài và chợt ra dấu chỉ Ippolit là kẻ chàng đang nhìn đăm đắm lúc đó. Ippolit đang duỗi chân trên đi văng mà ngủ.

- Này hoàng thân, tại sao cái thằng ranh con đó nó cứ bám riết lấy ngài thế? - chàng nói thẳng ra bằng một giọng bực bội rõ rệt và hằn học nữa, đến nỗi hoàng thân phải ngạc nhiên. - Tôi dám cuộc rằng hắn đang nuôi một ý tưởng hắc ám, tai ác nào trong đầu hắn đấy.

Hoàng thân đáp:

- Tôi nhận thấy hôm nay ông có vẻ đặc biệt chú ý đến cậu ấy quá, Evgheni Pavlovitr ạ. Có đúng thế không?

- Ngài cũng có thể nói rằng trong tình cảnh hiện tại của tôi, tôi đã có đủ thứ chuyện phải lao tâm, khổ trí rồi, cho nên tôi hết sức ngạc nhiên thấy mình không thể quay mặt đi đừng nhìn cái bản mặt dễ ghét ấy suốt buổi tối nay được!

- Cậu ấy có khuôn mặt đẹp trai!

- Thì kia kìa, hãy nhìn đi! - Evgheni kêu lên mà kéo lấy tay hoàng thân. - Kia kìa!

Một lần nữa, hoàng thân lại trố mắt nhìn Evgheni Pavlovitr với nỗi kinh ngạc.

V

Ippolit, ngủ thiếp đi trên đi văng, vào cuối bài diễn thuyết của Lebedev bỗng hắn chợt thức giấc như thể có ai thúc vào sườn hắn: hắn giật mình nhỏm ngay dậy; nhìn táo tác chung

quanh và mặt mày tái mét lại với nỗi sợ sệt, hãi hùng khi nhớ lại tất cả mọi chuyện. Hắn đã tỉnh trí lại.

- Ủa? Mọi người đi hết rồi sao? Tàn cuộc rồi à? Chấm dứt rồi sao? Mặt trời đã mọc chưa? - Hắn hỏi giật giọng, níu lấy tay hoàng thân. - Mấy giờ rồi, lạy Chúa tôi, mấy giờ rồi nhỉ? Tôi ngủ quên đi mất. Tôi ngủ có lâu không vậy? - Hắn hỏi thêm, gần như tuyệt vọng, làm như thể hắn ngủ quên đi mất một việc có quan hệ thiết thân đến số phận của hắn không bằng.

- Cậu ngủ chừng bảy, tám phút, - Evgheni Pavlovitr trả lời.

Ippolit trừng trừng nhìn chàng và suy nghĩ giây lát.

- À, ra chỉ có thế thôi à? Vậy mà tôi...

Hắn trút hơi thở nhẹ nhõm như ném đi được một gánh nặng. Rốt cuộc hắn nhận ra rằng chưa có gì xong cả, rằng mặt trời chưa mọc, rằng mấy ông khách vừa đứng dậy khỏi bàn chỉ để đánh chén và chỉ có Lebedev là mới chấm dứt bài ca của lão đó thôi. Hắn mỉm cười và cơn sốt rét làm hiện hai chấm đỏ tươi lên đôi má hắn.

- Ra vậy là ông đếm cả từng phút tôi ngủ đấy, - hắn mai mỉa nói. - Suốt buổi tối hôm nay, tôi nhận thấy ông không hề rời mắt khỏi tôi mà. Kìa! Rogojin cũng ở đây! Chà, tôi vừa nằm mơ thấy ông ấy, - hắn thầm thì vào tai hoàng thân, chau mày rồi hất đầu về phía Rogojin đang ngồi ở bàn. - Ồ, phải mà, - hắn chợt nói rồi nhảy ngay qua một ý tưởng khác. - Sao? Nhà hùng biện Lebedev đâu rồi? Lebedev đã nói xong hắn chưa? Ông ta thuyết trình đề tài gì thế? Này, hoàng thân, quả có lần ngài từng bảo rằng thế gian này sẽ được cứu chuộc bằng "cái đẹp" phải không? Thưa quý vị, - hắn la lớn tiếng với mọi người, - hoàng thân vẫn cho rằng cái đẹp sẽ cứu rỗi thế gian này. Và tôi cho rằng lí do khiến ngài nẩy ra tư tưởng ngộ nghĩnh vui tươi đó là vì ngài đang yêu. Kính thưa quý vị,

hoàng thân đang yêu đấy. Vừa mới đây, lúc ngài bước vào, tôi đã tin thế rồi. Nào hoàng thân, đừng đỏ mặt chứ, nếu không rồi tôi lại ái ngại cho ngài mất thôi! Cái đẹp nào sẽ cứu rỗi thế gian? Chính Colia đã kể cho tôi nghe việc này... Ngài có phải là một tín đồ Cơ đốc nhiệt thành không? Colia bảo rằng ngài tự xưng là một tín đồ Cơ đốc giáo, người của Đấng Christ.

Hoàng thân nhìn hắn chăm chú nhưng không trả lời gì cả.

- Ngài không trả lời tôi sao? Hẳn ngài nghĩ rằng tôi thích ngài chắc? - hắn nói, rồi chợt nói thêm như thể ý tưởng đó đã vuột khỏi trí hắn.

- Không, tôi không hề nghĩ như vậy. Tôi biết rằng bạn không ưa gì tôi.

- Sao? Ngay cả sau ngày hôm qua mà ngài vẫn nghĩ thế à? Hôm qua há tôi đã không thật lòng với ngài sao?

- Tôi biết là cả hôm qua nữa bạn cũng không hề thích tôi.

- Ý ngài muốn nói là tôi ghen, ghen với ngài chứ gì? Vì tôi ganh tị với ngài chứ gì? Ngài đã từng nghĩ thế và giờ đây ngài vẫn còn nghĩ thế thật. Nhưng mà... nhưng mà tại sao tôi lại nói với ngài điều này làm chi nhỉ? Tôi muốn uống sâmbanh nữa. Nào Keller, rót cho tôi ít nữa đi!

- Bạn không được uống nữa, Ippolit ạ, tôi không cho bạn uống nữa đâu.

Rồi hoàng thân đẩy cái li của hắn ra xa.

- Ngài nói đúng, - hắn đồng ý ngay với vẻ nghĩ ngợi. - Người ta rồi sẽ nói rằng... nhưng họ nói gì thì mặc xác họ! Tôi bất kể. Có đúng không nào? Họ thích gì thì họ cứ việc nói, có phải không, hoàng thân? Việc gì xảy ra *sau đó* thì có ăn nhập gì đến chúng ta đâu! à, mà đó là tôi nói vì đang ngái ngủ thôi. Tôi từng nằm thấy một giấc mơ khủng khiếp, tôi vừa nhớ lại giấc mơ đó xong. Tôi chẳng mong cho ngài phải nằm thấy một giấc mơ như thế đâu, hoàng thân ạ, mặc dù có lẽ tôi không ưa

ngài thật. Với lại, dù mình có không ưa ai nữa, thì cũng chúc dữ cho họ làm gì chứ, phải thế không? Tại sao tôi cứ mãi hỏi han thế nhỉ? Tôi cứ hỏi mãi, hỏi hoài! Nào, ngài đưa tay cho tôi đi. Tôi sẽ siết tay ngài thật chặt, như thế này này. Vậy là ngài đã đưa tay ra cho tôi đấy nhé! Thế có nghĩa là ngài biết rằng tôi sẽ bắt tay ngài thành thật. Thôi được, tôi không uống nữa đâu. Mấy giờ rồi? Mà thôi chả cứ, tôi đã biết mấy giờ rồi. Giờ đã điểm. Đã đến lúc rồi. Họ đang làm gì thế kia? Ra họ dọn ăn ở góc đó à? Trong khi cái bàn này thì lại bỏ trống! Tuyệt thật! Thưa quý vị... tôi... nhưng mà các quý vị này có nghe gì đâu... Tôi định đọc một bài báo, hoàng thân ạ, đã hẳn là thức ăn thì hấp dẫn hơn, nhưng mà...

Rồi bất ngờ hết sức, hắn rút từ túi áo trong ra một phong bì lớn, đóng giáp lai bằng một con dấu lớn đỏ chói. Hắn bỏ phong bì xuống bàn trước mặt hắn.

Cử chỉ bất ngờ này làm xôn xao đám đông, cái đám đông đã "xin xỉn" cả rồi và bất cứ chuyện gì khác cũng khiến họ hăng lên được, trừ cái màn này ra. Evgheni Pavlovitr nhẩy dựng lên khỏi ghế. Gania đi nhanh đến bàn; Rogojin cũng thế, nhưng với một vẻ giận hoảng quạu quọ, như thể gã đã biết việc này thế nào rồi. Lebedev đứng cạnh đấy liền xông ngay đến mà trố đôi mắt ti hí nhìn chăm chăm chiếc phong bì ấy, cố đoán xem nội dung của nó như thế nào.

- Bạn có cái gì đấy? - hoàng thân băn khoăn hỏi.

- Hoàng thân ạ, khi nào chớm rạng đông, tôi sẽ đi ngủ. Tôi xin hứa như vậy, rồi ngài xem! - Ippolit kêu lên. - Nhưng... nhưng chả lẽ ngài nghĩ rằng tôi không ở trong một tâm trạng sẵn sàng để mở phong bì đó ư? - hắn nói thêm, nhìn mọi người chung quanh một cách khiêu khích, có vẻ như không buồn để ý đến chuyện hắn đang nói với ai nữa. Hoàng thân thấy người hắn run lập cập.

- Chúng tôi chẳng ai nghĩ như thế cả, - hoàng thân trả lời chung cho mọi người. - Mà tại sao bạn lại cho rằng có ai lại nghĩ đến một điều như thế chứ? Bạn muốn đọc cho chúng tôi nghe thì quả là một ý tưởng lạ lùng đó. Bạn đang có cái gì thế, hở Ippolit?

- Cái gì thế nhỉ? Bây giờ hắn lại làm sao thế nhỉ? - Mọi người nhao nhao lên hỏi. Mọi người lân la đến gần, có mấy kẻ vẫn còn ăn uống nhồm nhoàm; chiếc phong bì có đóng dấu đỏ đã lôi cuốn họ như một thỏi nam châm.

- Chính tôi đã viết lấy bài này hôm qua đây, ngay sau lúc tôi hứa sẽ đến ở với ngài đấy, hoàng thân ạ. Tôi đã viết suốt một ngày, một đêm hôm qua và mới xong sáng nay. Gần đêm về sáng, tôi có thấy một giấc mơ...

- Bạn hoãn việc này lại đến mai có hơn không? - hoàng thân e ngại ngắt lời.

- Ngày mai không còn thì giờ nữa, - Ippolit cười như điên. - Nhưng đừng lo, tôi chỉ đọc trong vòng bốn mươi phút, nhiều lắm là một giờ thôi. Ngài cứ nhìn thử coi, mọi người chú ý biết bao nhiêu kia kìa! Họ kéo đến đây hết, họ đều nhìn cái dấu triện, nếu tôi không niêm phong cái phong bì lại thì chắc chẳng có gì kích thích cả! Ha, ha! Bí mật bao giờ cũng hấp dẫn hết. Tôi có nên mở dấu hay không đây quý vị? - Hắn la lớn, cười cái cười kì dị của hắn rồi nhìn mọi người với đôi mắt long lanh. - Một bí mật! Một bí mật! Nhưng này hoàng thân, ngài có nhớ ai đã phán "Sẽ không còn có thời giờ nữa" không? Lời ấy đã được phán bởi môi miệng của vị thiên thần vĩ đại và quyền năng trong sách *Khải Huyền* đấy.

- Tốt hơn là đừng nên đọc! - Evgheni Pavlovitr chợt kêu lên với một vẻ băn khoăn không hợp với chàng chút nào, đến nỗi mọi người đều chưng hửng kinh ngạc.

- Đừng đọc làm gì! - hoàng thân cũng kêu lên, tay ngài đặt trên chiếc phong bì.

- Tại sao lại đọc bây giờ chứ? Đây là giờ ăn mà, - một kẻ bảo.

- Một bài báo chăng? Một bài viết gửi đăng vào tạp chí chăng? - kẻ khác hỏi.

- Chắc lại là một bài chán ngắt chứ gì, - một kẻ thứ ba chêm vào.

- Bài đó viết cái gì thế? - những kẻ khác nhao nhao lên hỏi.

Nhưng dáng điệu hốt hoảng của hoàng thân hình như khiến cho ngay cả Ippolit cũng đâm hoảng.

- Vậy là tôi không được phép đọc chứ gì? - hắn ngại ngùng thầm thì với hoàng thân, nụ cười méo mó nở trên đôi môi tái ngắt của hắn, - Tôi không được phép đọc? - hắn nhắc lại, đoạn nhìn mọi người chung quanh, nhìn tận mắt, tận mặt tất cả như hắn khao khát muốn bắt họ phải chú ý nghe hắn thổ lộ can tràng như trước, - Ngài sợ... sao? - hắn nói, lại quay sang phía hoàng thân.

- Sợ gì? - sắc mặt hoàng thân càng lúc càng biến đổi.

- Ai có đồng hai mươi copec đấy không? - Ippolit nhảy dựng khỏi ghế như có ai kéo cổ hắn dậy. - Hay có đồng xu nào cũng được?

- Đây! - Lebedev đưa ngay cho hắn một đồng tiền, lão nghĩ rằng Ippolit đã hóa điên rồi.

- Này Vera Lukianovna! - Ippolit vội vàng gọi cô gái đến bên hắn. - Cô hãy thấy đồng tiền này lên bàn. Ta chơi sấp ngửa. Nếu ngửa thì tôi đọc!

Vera lấm lét nhìn đồng xu, nhìn Ippolit, rồi nhìn cha nàng, xong nàng bỡ ngỡ quay đầu đi chỗ khác như thể nàng cảm thấy không nên nhìn đồng tiền ấy, rồi nàng tung đồng tiền lên bàn. Ngửa.

- Tôi đọc vậy! - Ippolit lẩm bẩm, như thể hắn bị đè nghiến dưới phán quyết của định mệnh: giá hắn có bị tuyên án tử hình thì hẳn cũng không thể tái xanh hơn thế được nữa. - Nhưng cái gì thế này? - hắn chợt nẩy mình lên và nói sau đó

nửa phút. - Có phải quả thật tôi đang cầm vận mạng mình trong tay không đây? - Hắn nhìn quanh mọi người cũng bằng một vẻ trân trối như vậy. - Nhưng đây là một hiện tượng tâm lí kinh dị! Đó là một hiện tượng thật khó tin, hoàng thân ạ! - Hắn nhắc lại, rồi phấn khởi và có vẻ tỉnh táo trở lại. - Thưa hoàng thân, hãy ghi chép điều này và nhớ cho kĩ; há ngài không sưu tập tài liệu về các vụ xử hình đó sao? Tôi có nghe người ta nói thế mà. Ha, ha! Chúa ôi, thật là thái thậm vô nghĩa lí! - Hắn ngồi xuống đi văng, cùi chỏ tựa trên bàn, hai tay bưng lấy đầu. - Thật là hổ thẹn quá, nhơ nhuốc quá! Mà có hổ thẹn nhơ nhuốc thì tôi cũng bất kể, tôi đếch cần! - Rồi hắn ngẩng đầu lên ngay. - Kính thưa quý vị, bây giờ tôi xin gỡ con dấu ra đây, - hắn tuyên bố với một vẻ quả quyết không ngờ. - Tôi... tôi không ép buộc quý vị phải nghe đâu!

Tay run lẩy bẩy vì xúc động, hắn mở phong bì, rút ra một xấp giấy viết thư dày đặc những dòng chữ viết li ti, đặt xuống trước mặt rồi lấy tay vuốt từng tờ cho thẳng thớm.

- Cái gì thế này? Việc gì đang xảy ra đây? Hắn sắp đọc cái gì thế? - mấy người buồn bã lẩm bẩm; những kẻ khác vẫn im ắng. Nhưng rồi mọi người đều ngồi xuống và trông ngóng với vẻ hiếu kì. Có lẽ họ đợi một việc phi thường nào đó sắp xảy ra. Vera nắm chặt lấy ghế của ông bố và mắt nàng rơm rớm lệ vì sợ. Colia thì cũng gần như khiếp hãi, Lebedev vẫn ngồi tự nãy đã đứng lên vội vàng chuyển mấy ngọn nến lại gần Ippolit cho hắn có thêm ánh sáng mà đọc.

- Kính thưa quý vị... đây... tôi sẽ đọc cho quý vị nghe nội dung bài này. - Mọi người cũng không hiểu vì sao Ippolit lại giải thích thêm như thế, rồi bất chợt, hắn cất tiếng đọc, "Chúc ngôn của tôi". Bi kí là: Après moi le déluge"(*). - Mẹ kiếp! - Nó kêu lên như bị lửa đốt. - Có thể nào tôi lại trang trọng ghi một lời bi kí xuẩn ngốc dường ấy? Xin quý vị nghe đây! Tôi cam

đoan với quý vị rằng đây là tất cả những chuyện vô lí dễ sợ chẳng ai còn nghi ngờ gì nữa hết! Ở đây chỉ có tản mạn một đôi tư tưởng của tôi mà thôi. Nếu quý vị nghĩ rằng có một điều nào bí mật hay... là... cấm kị... thì đó là...

- Giá bạn đọc ngay đi mà đừng giáo đầu như thế thì hay hơn, - Gania chen vào.

- Hắn toan làm bộ làm tịch đấy mà! - một kẻ bảo.

- Ba hoa hơi nhiều đấy, - Rogojin kê vào, tự nãy giờ gã vẫn yên lặng.

Ippolit chợt nhìn gã, lúc mắt họ giao nhau, Rogojin cười cay đắng và hằn học, rồi gã uể oải nói mấy lời lạ lùng:

- Này cậu nhỏ, việc này không phải cư xử theo lối đó mà được đâu, không phải như thế đâu.

Dĩ nhiên, chẳng ai hiểu Rogojin muốn nói gì; nhưng lời gã nói đã gây một ấn ượng lạ lùng đối với mọi người. Ai nấy cùng chia xẻ một ý nghĩ. Đối với Ippolit, lời đó có một tác dụng khủng khiếp, hắn run quá sức cho đến nỗi hoàng thân phải đưa tay ra đỡ lấy hắn cho khỏi ngã; và chắc chắn hắn đã kêu thét lên nếu giọng nói không bị tắc nghẹn trong cuống họng. Suốt một phút đồng hồ, hắn không nói được một lời nào và hơi thở thật nặng nhọc, hắn chỉ còn biết ngó Rogojin trân trối. Rốt cuộc, lấy lại được hơi thở bằng một nỗ lực phi thường, hắn nói:

- A, ra ông... có phải là ông... Ông?

- Tôi làm sao? Tôi đã làm gì chứ? - Rogojin trả lời, thoáng bối rối. Nhưng Ippolit đã bừng bừng lửa giận, la lối kịch liệt:

- Chính *ông* đã đến nhà tôi tuần trước đây mà, lúc một giờ rưỡi đêm, cũng chính cái hôm tôi đến gặp ông vào buổi sáng đó! đúng *ông* mà?!! Thú thật đi, có phải ông không?

- Tuần qua, vào ban đêm? Này cậu bé, cậu có điên không đấy?

"Cậu bé" lại lặng thinh, dí ngón tay trỏ trên chân mày ra chiều suy nghĩ; nhưng chợt cái cười xanh xao và dúm dó vì sợ hãi của hắn đã chìm dưới sắc mặt sáng rỡ, gần như đắc thắng.

- Chính là ông rồi! - hắn lặp lại gần như thì thầm, nhưng với một niềm tin quyết. - *Ông* đã đến nhà tôi và ngồi lặng lẽ trong phòng tôi trên ghế, cạnh cửa sổ, trong suốt một giờ đồng hồ, có lẽ còn lâu hơn nữa, vào giữa khoảng mười hai đến hai giờ đêm, rồi khoảng ba giờ, ông đứng dậy ra đi. Chính là ông! Ông mà! Tại sao ông đến đe doạ tôi? Tại sao ông đến để hành hạ tôi? Tôi không hiểu - nhưng đúng là ông rồi!

Cả một ánh hận thù dằng dặc đong đầy trong mắt hắn, dù hắn vẫn còn run lên vì sợ hãi.

- Hượm một chút rồi quý vị sẽ biết hết mọi việc này... tôi... tôi nghe rằng...

Lại một lần nữa, và lần này bằng một vẻ gấp gáp đến điều, hắn chụp lấy mấy tờ giấy rải rác gộp lại với nhau, cố xếp mấy tờ giấy đó lại; giấy xọc xạch trong đôi tay run rẩy của hắn, mất một lúc lâu mà hắn vẫn không sao xếp mấy tờ giấy lại với nhau được.

Rốt cuộc rồi cũng đến màn đọc. Trong năm phút đầu, tác giả *bài báo* bất ngờ đó vẫn còn khó thở và đọc bằng một giọng vấp váp đứt quãng; nhưng ngay sau đó, giọng hắn trở nên chững chạc hơn và những lời hắn đọc mới thấy có ý nghĩa. Thỉnh thoảng, một cơn ho xé phổi lại làm hắn ngừng đọc giữa chừng, giọng hắn khàn hẳn đi. Nhưng nỗi phấn khích lạ thường của hắn cứ mãnh liệt hơn theo đà đọc, cho đến nỗi giọng hắn rít lên đến nhức nhối buốt cả tai khán thính giả. Đây là nguyên văn bài báo của hắn:

CHÚC NGÔN CỦA TÔI

APRÉS OI LE DÉLGUE

"Buổi sáng hôm qua, hoàng thân đã đến thăm tôi, thêm nữa, ngài đã thuyết phục tôi dọn đến ở nhà ngài. Tôi biết

trước thế nào ngài cũng nài nỉ tôi việc ấy, và tôi thấy chắc chắn rằng ngài sẽ nói thẳng ra như sau: "Thà chết bên cạnh loài người và cây cối còn hơn", hẳn ngài đã bảo vậy. Nhưng hôm nay, ngài đã không nói đến chữ "chết", ngài nói: "Như thế sẽ dễ sống hơn", nhưng trong hoàn cảnh của tôi thì hai cách nói đó chẳng có khác gì đâu. Tôi có hỏi ý ngài muốn nói gì với những từ "cây cối" mà ngài hay nhắc tới, và tại sao ngài cứ bắt tôi nghe chuyện "cây cối" ấy mãi, rồi tôi ngạc nhiên nghe ngài trả lời rằng, thì tại vì buổi tối hôm ấy tôi có bảo rằng tôi đến Pavlovxc để nhìn ngắm cây cối một lần cuối cùng. Khi tôi nhắc cho ngài nhớ rằng, có chết dưới tán cây hay chết khi nhìn bức tường gạch trước cửa sổ thì cũng vậy thôi, chỉ còn sống có hai tuần lễ nữa thì không nhất thiết gì phải làm rộn chuyện như vậy, ngài đồng ý với tôi ngay. Nhưng theo ý ngài, sự xanh mát và không khí trong lành chắc chắn sẽ biến đổi được phần nào thể chất của tôi, và nỗi phấn khích cùng những giấc mơ của tôi sẽ đổi khác và biết đâu lại không được vợi hẳn đi. Tôi cười nhắc ngài rằng ngài nói năng như một kẻ duy vật chủ nghĩa. Ngài mỉm cười trả lời rằng ngài vẫn luôn luôn là một kẻ duy vật. Ngài không hề nói dối, thế cho nên lời ngài nói chắc phải có ý nghĩa phần nào. Ngài có một nụ cười đôn hậu, tôi đã bắt đầu để ý ngài kĩ hơn từ dạo đó. Tôi không biết tôi có thích ngài hay không, tôi không có thì giờ để nghĩ đến việc ấy vào lúc này. Nỗi oán ghét của tôi đối với ngài suốt năm tháng trời phải nói là đã vơi đi trong tháng qua. Nào ai biết được, có lẽ tôi đến Pavlovxc chính là để thăm ngài. Nhưng mà... tại sao tôi lại bỏ phòng của tôi mà đi? Một kẻ đã bị tuyên bản án tử chẳng nên rời khỏi chốn ẩn náu của hắn; và nếu tôi đã không có một quyết định tối hậu vào lúc này mà cứ đợi cho đến phút chót, thì có lẽ cả thế gian này cũng không thể lôi tôi ra khỏi phòng được và sẽ chẳng bao giờ tôi nhận lời mời đến ở nhà ngài để được "chết" ở Pavlovxc.

"Tôi phải viết vội cho xong hẳn lời "chúc ngôn" này trước ngày mai. Nghĩa là tôi còn phải có thì giờ để duyệt lại và sửa chữa nữa; tôi sẽ đọc lại bài này cho hoàng thân và đôi ba chứng nhân mà tôi hi vọng sẽ được gặp tại nhà ngài ngày mai. Vì chẳng có một lời nào giả trá mà chỉ toàn là sự thật không thôi, một sự thật tối hậu và long trọng, tôi nao nức muốn biết xem bài báo đó sẽ gây được cảm tưởng như thế nào đối với tôi ngay lúc tôi đọc nó. Tuy nhiên, lẽ ra tôi đừng nên viết những chữ "sự thật tối hậu và long trọng" thì hơn, thật chẳng đáng gì mà nói dối trong vòng có hai tuần lễ, mà đúng không đáng nói dối thật, vì thế cho nên tôi sẽ chẳng viết gì ngoài sự thật cả. (Ghi chú: Cũng đừng quên cái ý tưởng này: trong phút ấy tôi không điên đấy chứ? Hay nói đúng hơn, trong những phút ấy? Người ta đã quả quyết bảo tôi rằng vào thời kì chót của chứng lao phổi, bệnh nhân thường bị mất trí một thời gian. Ngày mai lúc đọc bài báo này, tôi phải kiểm chứng điều đó qua phản ứng của các thính giả mới được. Phải giải quyết việc này với một mức độ chính xác nhất, nếu không, ta chẳng làm nên trò trống gì cả).

"Hình như thể tôi đã viết một điều ngu xuẩn ghê gớm, nhưng như tôi đã nói, tôi không có thì giờ để sửa chữa; với lại, tôi đã tự hứa là cứ để nguyên không sửa một hàng nào trong bản thảo này dù tôi nhận thấy cứ sau năm dòng là tôi lại tự mâu thuẫn rồi. Điều tôi muốn khám phá ra khi đọc bài này vào ngày mai là để xem tư tưởng của mình có ăn khớp một cách hợp lí không, xem thử tôi có nhận ra những chỗ sai lầm của mình hay không, và để xem thử mọi điều tôi suy nghĩ trong phòng này đây trong sáu tháng qua có đúng, hay chỉ là một cơn mê sảng đó thôi.

"Nếu hai tháng trước đây tôi phải rời phòng mình mãi mãi và vĩnh biệt bức tường nhà Meier, chắc chắn tôi đã sầu thảm lắm. Thế nhưng mà lúc này tôi không cảm thấy gì cả dù ngày

mai tôi đã xa lìa gian phòng và bức tường ấy *mãi mãi* rồi! Vì còn có hai tuần lễ nữa để sống nên tôi tin rằng chẳng đáng gì phải tiếc nuối hay ràng buộc con người mình làm gì cho mệt. Niềm tin đó đã thắng cả bản chất của tôi, và biết đâu giờ đây lại còn điều khiển cả tình cảm của tôi nữa?! Nhưng có đúng thế không? Có thật là bản chất tôi đã hoàn toàn bị khuất phục rồi không? Vì giá bây giờ tôi bị hành hạ, tra khảo, chắc chắn tôi vẫn hét lên và vẫn đau đớn như thường, chắc chắn tôi cũng chẳng bảo là la lối làm gì, đau đớn làm gì cho mệt khi ta chỉ còn sống có hai tuần lễ nữa thôi.

"Nhưng có thật là tôi chỉ còn sống được hai tuần lễ nữa thôi không? Không lâu hơn thế không? Lúc ở Pavlovxc, tôi chỉ nói dối đấy thôi: Bạn không hề nói gì với tôi và chẳng gặp tôi bao giờ cả; nhưng một tuần trước đây, người ta đã phái đến tôi một chàng sinh viên tên là Kixlorodov; về niềm tin thì anh ta là con người duy vật, một nhà vô thần và một kẻ theo hư vô chủ nghĩa, cho nên tôi mới đặc biệt đòi cho được anh ta đến. Tôi muốn có người nói cho tôi nghe sự thật trần truồng mà chả cần gì phải gia giảm hay trịnh trọng lễ nghĩa gì cả. Anh ta đã thực hiện được điều đó, và chẳng những anh ta đã sẵn sàng thực hiện bất kể lễ nghi trịnh trọng, thậm chí còn với một vẻ khoan khoái lộ liễu nữa (điểm này tôi thấy anh ta đi quá xa). Anh ta nói thẳng thừng với tôi rằng tôi chỉ còn sống được chừng một tháng nữa thôi, may ra thì có thể lâu hơn đôi chút, nếu có điều kiện tốt hơn, mà có lẽ ít hơn thế cũng không chừng. Theo ý anh ta, tôi dám chết bất đắc kì tử lắm, ngày mai cũng không biết chừng. Những chuyện như thế đã từng xảy ra rồi. Mới ngày hôm kia đây ở Colomna, một thiếu nữ lao phổi như tôi vừa định đi chợ mua thức ăn thì chợt ngã bệnh, cô nằm vật xuống đi văng thở hắt ra mà chết. Kixlorodov đã thuật cho tôi nghe đầy đủ chi tiết câu chuyện đó với một lối văn rườm rà, đầy vẻ lạnh lùng thờ ơ, anh ta cứ làm như thể tôi

cũng là một loại người thượng thặng phủ nhận mọi sự như anh ta, một kẻ coi cái chết như đồ bỏ. Dù sao đi nữa, sự việc đã được an bài: chỉ đúng một tháng, không hơn! Tôi tin chắc rằng anh ta không lầm điều đó.

"Tôi ngạc nhiên hết sức khi nghe hoàng thân đoán rằng tôi đã mơ thấy những cơn "mộng dữ"; đúng là lời ngài nói tại Pavlovxc: "Cơn phẫn khích quá độ và những "giấc mơ" của tôi sẽ thay đổi". Mà tại sao lại là những giấc mơ nhỉ? Hoặc giả ngài là một bác sĩ hay một người thông minh ngoại hạng và có thể đoán được nhiều điều. (Nhưng xét cho cùng, ngài chỉ là một "tên khờ" đó thôi, điều không cần phải nghi ngờ). Ngay trước khi ngài đến, cứ như là cố ý vậy, tôi đã mơ thấy một giấc mơ nhỏ (bây giờ thì tôi nằm thấy hàng trăm giấc mơ như thế!). Tôi thiếp ngủ - đâu chừng một giờ trước khi ngài đến - tôi mơ thấy mình đang ở trong một gian phòng (không phải là phòng của tôi). Phòng đó lớn và cao hơn, đồ đạc bày biện sang trọng hơn và sáng sủa hơn. Có một tủ áo quần, một tủ ngăn kéo, một đi văng và chiếc giường lớn, rộng phủ khăn trải lụa xanh. Nhưng ở trong phòng đó, tôi thấy có một con vật dễ sợ, một loại quái vật. Nó giống như con bò cạp, nhưng không là bò cạp mà còn ghê tởm và khủng khiếp hơn nhiều, nói cho đúng thì không có một sinh vật nào giống như nó trong thiên nhiên, và có một điều bí nhiệm ở trong sự kiện là con quái vật đó cố ý xuất hiện trước tôi. Tôi nhìn quái vật thật kĩ: nó là một loài bò sát màu nâu có vỏ như vỏ ốc, dài vào khoảng hai tấc, đầu lớn bằng hai ngón tay và cứ nhỏ dần, khi xuống tới chóp đuôi thì chỉ còn khoảng năm milimét. Cách đầu khoảng năm phân là hai chân dài ngót tám phân mọc ra ở hai bên hông thành một góc 45^0, cho nên toàn thân con vật có hình dạng như một cái chĩa ba nếu nhìn từ trên xuống. Tôi không nhìn rõ được cái đầu của quái vật cho lắm, nhưng tôi thấy nó có hai cái tua vòi ngắn cũng màu nâu, hình thù giống như hai chiếc kim cứng.

Ở chóp đuôi cũng có hai vòi giống như thế và ở mút chân cũng vậy, tổng cộng có đến tám vòi tất cả. Con vật chạy quanh phòng rõ nhanh, nương mình trên chân và đuôi lúc chạy, toàn thân mình và đuôi nó uốn éo như con rắn nhỏ và nó chạy cực nhanh dù phải mang cả một cái mai trên mình, trông nó thật là gớm ghiếc. Tôi sợ quái vật đến phát khiếp và cứ ngại nó chích tôi, nhưng điều khiến tôi sợ hãi nhất là không biết ai đã đem con vật này vào phòng tôi, họ muốn làm gì tôi đây mà mọi việc này có hậu ý gì. Con vật nấp sau tủ ngăn kéo, dưới tủ quần áo rồi bò vào trong mấy xó nhà. Tôi ngồi xếp cả hai chân lên ghế. Nó chạy rõ nhanh băng thẳng qua phòng rồi biến mất đâu đó gần ghế tôi. Tôi hãi hùng nhìn quanh, nhưng nhờ lúc đó tôi ngồi thu chân trên ghế nên tôi hi vọng nó không leo lên được. Thình lình, tôi nghe ngay đằng sau, sát cạnh đầu tôi có tiếng sột soạt. Tôi quay lại sau, thấy con vật đang bò lên tường ngang tầm đầu tôi và cái đuôi vặn vẹo, uốn éo cực nhanh chạm cả vào tóc tôi. Tôi nhẩy dựng lên, con vật biến mất. Tôi không dám nằm xuống giường sợ nó trườn xuống dưới gối. Mẹ tôi bước vào phòng với một gã đàn ông quen biết bà. Hai người cố sức bắt con vật. Họ bình tĩnh hơn tôi nhiều và không sợ con vật chút nào. Nhưng họ không hiểu gì cả. Bất thình lình, con vật lại trườn ra. Lần này nó bò thật chậm và hình như đã có một định ý rõ rệt, nó uốn éo thong thả, trông lại càng gớm ghiếc hơn bao giờ hết: nó lại bò ngang qua cả căn phòng ra phía cửa. Ngay lúc đó, mẹ tôi mở cửa gọi con chó Norma của chúng tôi vào, một con chó lông xồm đen khổng lồ, giống ở đảo Terre Neuve đã chết được năm năm nay rồi. Nó phi vào phòng rồi khựng lại trước mặt quái vật kia. Con vật nọ dừng bước, nhưng chân và đuôi nó cứ uốn éo, ngọ nguậy loạt soạt. Theo chỗ tôi biết, súc vật không hãi ma quỷ, nhưng vào lúc ấy, tôi thấy con Norma có vẻ sợ hãi một cách lạ thường, hình như cũng là nỗi sợ hãi huyền bí, tức là nó cũng cảm thấy

như tôi là có một điềm định mệnh và bí ẩn nơi con quái vật kia. Nó thận trọng bước lùi lại tránh con vật đó, trong khi con vật cũng thong thả và lặng lẽ bò về phía nó, hình như quái vật muốn bất ngờ bổ nhào đến con chó mà mổ nó. Dù sợ hãi đến run rẩy cả tứ chi, nhưng con Norma vẫn nhìn quái vật với đôi mắt đầy giận dữ. Nó từ từ nhe hàm răng phát khiếp ra, há cái mõm đỏ chói to tướng ra, co người lại lấy đà sẵn sàng phóng tới rồi thình lình quyết liệt nhảy vào cắm phập hai hàm răng vào con quái vật đó. Hẳn là con quái vật nọ đã vùng vẫy dữ dội để hòng thoát ra, cho nên con Norma phải bay lên táp nó lại giữa không khí và đã hai lần ngoạm trọn nó vào mồm, cả hai lần đều giữa không khí như thể nuốt ngấu, nuốt nghiến quái vật kia. Cái mai quái vật vỡ răng rắc trong hàm răng chó, còn đuôi và hai chân nó thòi ra ngoài miệng chó, vụng vẫy loạn xạ. Thình lình con Norma kêu lên một tiếng thảm thiết: con quái vật đã mổ được vào lưỡi con chó. Rên rỉ tru tréo, con chó há hốc mồm vì đau đớn, và tôi trông thấy con quái vật ấy dù đã bị thương, vẫn còn vặn vẹo trong mồm con chó, và từ cái thân bị cắn gần như dập làm hai, một chất lỏng sệt màu trắng tuôn ra trên lưỡi con chó, giống như chất lỏng ở thân con gián đen bị đè bẹp. Ngay lúc đó, tôi thức giấc và hoàng thân bước vào".

- Kính thưa quý vị, - Ippolit chợt ngẩng đầu lên khỏi bài báo, nó có vẻ hơi bối rối, - tôi chưa đọc xong, nhưng hình như tôi có viết quá nhiều điều không cần thiết. Giấc mơ này...

- Đúng đấy, - Gania chen vào.

- Có quá nhiều cảm tưởng riêng tư, tôi công nhận; nhất là về cá nhân tôi.

Lúc nói thế, trông Ippolit mệt mỏi và yếu đuối, hắn cứ từng chập lấy khăn tay lau mồ hôi trên trán.

- Vâng thưa ông, ông hơi chú trọng đến cá nhân khí quá, - Lebedev rít lên.

- Thưa quý vị, tôi xin nhắc lại, tôi không ép buộc người nào phải nghe cả. Nếu ai không muốn nghe, cứ việc ra về.

- Hắn đuổi người ta ra khỏi nhà của người khác kia đấy, - Rogojin càu nhàu bằng một giọng nghe không rõ.

- Và nếu mọi người chúng ta đều đứng dậy ra về cả thì sao đây? - Ferdussenco đương không phang vào, cho đến phút đó gã chưa dám to tiếng nói điều gì.

Ippolit liền cúi mặt xuống cầm lấy bản thảo, nhưng rồi hắn lại ngẩng đầu lên và với đôi mắt long lanh cùng hai vết ửng đỏ trên má, hắn nói, mắt nhìn thẳng vào Ferdussenco.

- Ông không ưa gì tôi hết!

Có một vài tiếng cười, dù đa số mọi người không cười. Ippolit mặt đỏ bừng bừng.

- Này Ippolit, - hoàng thân nói, - gấp tờ bản thảo lại rồi đưa đây cho tôi, xong bạn làm ơn vào phòng tôi mà ngủ đi. Chúng ta sẽ nói chuyện trước khi bạn đi ngủ và cả ngày mai nữa, miễn là bạn đừng có mở mấy tờ giấy đó ra nữa. Bạn có bằng lòng không?

- Nhưng có thể như thế được sao? - Ippolit nói và nhìn ngài hết sức kinh ngạc. - Thưa quý vị! - hắn kêu lên, lại trở nên kích động như cơn sốt trở lại. - Đây đúng là một cảnh ngu ngốc mà tôi đã cư xử thật tồi tệ. Tôi sẽ không ngắt dòng đọc nữa. Vậy thì ai muốn nghe cứ nghe.

Hắn tợp nhanh một ngụm nước trong li, vội chống hai khuỷu tay xuống bàn để che mặt tránh những tia nhìn của mấy người kia, rồi hắn lại bắt đầu đọc, rất bướng bỉnh. Vẻ bối rối của hắn sau đó đã biến mất.

"Cái ý nghĩ (hắn đọc tiếp) rằng không đáng gì phải sống trong có vài tuần lễ đã thật sự ám ảnh tôi một tháng trước đây, khi tôi vẫn còn bốn tuần lễ để mà sống, nhưng ý tưởng đó mới hoàn toàn xâm chiếm con người tôi cách đây ba ngày thôi,

vào buổi tối tôi từ Pavlovxc trở về. Lần đầu tiên, tôi cảm thấy đụng chạm trực tiếp và tràn đầy với tư tưởng đó là lúc tôi đứng trên hàng hiên nhà hoàng thân, vào chính cái lúc tôi có ý nghĩ làm một nỗ lực sống cuối cùng, lúc tôi muốn nhìn người và cây cối (cứ nhận là tôi có nói thế đi), khi tôi nổi hứng lên nằng nặc đòi quyền lợi cho Burdovxki "bằng hữu của tôi", và tưởng tượng rằng họ sẽ mở rộng đôi tay mà ôm hôn tôi, mà xin lỗi tôi điều này điều nọ, rồi tôi cũng xin lỗi họ chuyện này chuyện khác; tóm lại thì rốt cuộc, tôi hóa ra giống như một thằng vô dụng. Và vào lúc đó, "một niềm tin quyết tối hậu" đã thắp sáng trong tôi. Lúc đó tôi lấy làm ngạc nhiên tại sao tôi có thể sống trong sáu tháng tròn mà không có "niềm tin quyết" này. Tôi biết chắc chắn rằng tôi mắc chứng lao phổi và chứng bệnh này là bất trị; tôi không lừa dối mình và tôi hiểu sự việc tỏ tường. Nhưng càng hiểu rõ sự việc bao nhiêu, tôi lại càng điên cuồng ham sống bấy nhiêu. Tôi bám chặt lấy cuộc sống và tôi muốn cứ được sống nữa bằng bất cứ giá nào. Thú thật rằng có thể tôi đã phẫn uất, đã nổi giận cho cái số phận hẩm hiu, giả ngơ giả điếc và đen tối đã xếp đặt sẵn để đè bẹp tôi như một con ruồi và dĩ nhiên, tôi cũng không được biết lí do; nhưng tại sao tôi lại không ngừng lại ở một sự phẫn uất đó mà thôi? Tại sao tôi lại thực sự *Bắt Đầu* sống, mà biết rằng tôi không còn có thể bắt đầu được nữa? Tại sao tôi lại cố khi biết rằng chẳng còn cố gì được nữa cả? Còn trong lúc đó thậm chí tôi đã không sao đọc cho xong nổi một quyển sách và tôi đã thôi không đọc gì nữa: tại sao lại phải đọc, trau dồi kiến thức mà làm gì trong có sáu tháng? Ý tưởng này đã khiến tôi hơn một lần vứt sách đi.

"Vâng, cái bức tường nhà Meier đó thì cũng có thể kể lại lắm chuyện! Tôi đã viết nhiều lên bức tường ấy. Chẳng còn một cái dấu vết nào trên bức tường nhơ nhớp đó mà tôi không nhớ tới. Cái bức tường quái quỷ ấy! Vậy mà bức tường ấy đối

với tôi lại còn thân thiết hơn mọi cây cối ở tại Pavlovxc, hay ít ra nó cũng đã thân thiết hơn, nếu như hiện tại tôi đã phó mặc tất cả cho sự đời rồi.

"Giờ đây tôi vẫn còn nhớ tôi háo hức chú tâm theo dõi cuộc sống *của kẻ khác* vào lúc đó, trước đó tôi chưa bao giờ chú tâm đến như thế. Lắm lúc tôi bực dọc đợi chờ Colia đến độ chửi thề vào những lúc tôi đau liệt giường không đi đâu được. Tôi đâm tần mần chú tâm đến những chuyện hết sức nhỏ nhặt vặt vãnh, quá để tâm đến mọi tin đồn đại đến nỗi tôi cảm thấy như mình đã hóa ra một tên ngồi lê đôi mách thứ thiệt. Chẳng hạn, tôi không hiểu thế nào mà lắm người còn bao nhiêu là ngày tháng trước mặt để sống mà lại không trở thành giàu có được (thực vậy, cho đến bây giờ tôi vẫn không hiểu được). Tôi có biết một kẻ rất nghèo khó, sau này tôi hay tin y bị chết đói, tôi nhớ lại khi nghe tin ấy tôi đã rất phẫn nộ: giá có thể làm tên nghèo khốn đó sống lại, chắc tôi dám giết hắn lắm. Thỉnh thoảng tôi cảm thấy thư thái, khoẻ khoắn hơn trong suốt vài tuần lễ và tôi có thể ra đi dạo phố: nhưng rồi rốt cuộc, đường phố cũng làm tôi nổi khùng nên tôi đâm ra ở riệt trong phòng nhiều ngày liên tiếp, dù tôi vẫn đi ra đường được như người khác. Tôi không chịu nổi cái cảnh người ta bươn chải vội vàng, lúc nào cũng đăm chiêu, buồn bực và bồn chồn ray rứt, lúc nào cũng xấn xả chung quanh tôi trên hè phố. Tại sao họ lại mãi mãi sầu muộn, tại sao lại đời đời bứt rứt chẳng yên, đời đời tầm thường ti tiện không dứt (bởi vì họ ti tiện, ti tiện quá sức)? Lỗi tại ai trong việc họ phải khốn khổ và không biết cách sống, dù họ còn đến sáu mươi năm trước mặt để sống? Tại sao Zarnitzin lại chịu chết đói khi hắn còn đến sáu mươi năm trước mặt để sống? Và từng người cứ trưng ra nào là những rách rưới, nào là những bàn tay chai đá vì làm lụng, giận hoảng và la lối : "Chúng tôi làm quần quật như trâu, chúng tôi lao động mà vẫn đói như chó, vẫn nghèo xác nghèo xơ! Kẻ

khác thì lại ngồi mát ăn bát vàng! (thật là một điệp khúc muôn đời!). Rồi bên cạnh họ, có một kẻ cũng bươn chải, ngược xuôi từ tinh mơ đến tối đất - đó là một gã yếu đuối khốn khổ, khốn nạn, một tên Ivan Fomitr Xuricov, sinh ra đã là một "cậu ấm" - gã sống ở tầng trên trong chung cư của chúng tôi - thế mà lúc nào áo hắn cũng hở cùi chỏ, cúc áo thì xổ tung, suốt từ sáng đến tối đi làm thuê làm mướn đủ thứ việc cho đủ mọi hạng người. Chuyện trò với gã thì được nghe gã bảo: "Tôi nghèo khổ, bần cùng, bất hạnh, vợ tôi chết vì tôi không có tiền mua thuốc, con tôi chết cóng vào mùa đông; đứa con gái lớn của tôi thì đi làm kiếp gái bao..." Lúc nào gã cũng than vãn, rên rỉ. Chà, tôi chẳng bao giờ thấy xót thương bọn ngu đần ấy chút nào, từ hồi đó đến bây giờ cũng vậy - tôi hãnh diện mà nói như thế! Tại sao gã không thể là một Rothschild? Lỗi tại ai nếu gã không có bạc triệu giống như Rothschild chứ? Tại sao gã không có hàng đống tiền vàng hoàng gia và tiền vàng Napoleon chất cao như trái núi mà quý vị thấy ở hội chợ hay vào ngày hội giả trang? Vì nếu gã còn sống tức là mọi sự còn nằm trong tầm khả năng của gã! Lỗi tại ai nếu gã không hiểu được điều ấy?

"Ô, bây giờ thì tôi mặc kệ, bây giờ thì chẳng còn thì giờ đâu mà giận dữ... nhưng dạo đó, dạo đó quả đúng là tôi có cắn gối, cắn mền, xé giường, xé chiếu vì giận. Lúc đó, tôi đã thường mộng mơ biết bao nhiêu, tôi đã xiết bao ao ước được ném ra ngoài đường, dù mới có mười tám tuổi đầu, gần như trần trụi, gần như chẳng có gì che thân, bị bỏ lăn, bỏ lóc một mình, tứ cố vô thân, vô gia cư, vô nghề nghiệp, không có một mẩu bánh mì để gặm, không một họ hàng quyến thuộc trong một đô thị khổng lồ, dù đói khát, bị đánh đập (như thế lại hay hơn biết bao nhiêu) miễn là được khoẻ mạnh thì thôi. Rồi tôi sẽ chỉ cho họ xem...

"Mà tôi sẽ cho họ xem cái gì nhỉ?

"Quý vị lẽ nào lại cho là tôi không biết rằng, chỉ cần qua

lời "Chúc ngôn" này tôi đã tự hạ nhục mình lắm rồi hay sao? Lúc này ai mà không cầm bằng tôi là một thằng điên khốn khổ, khốn nạn, một khách lạ trong cuộc đời, quên rằng tôi không phải là mười tám tuổi nữa, quên rằng sống như tôi đã sống trong sáu tháng nay là đã sống đến cái tuổi bạc đầu ông cụ rồi. Nhưng cứ mặc cho họ cười, họ bảo đây chỉ là chuyện thần tiên mà thôi. Quả thật tôi đang kể chuyện thần tiên cho chính mình đấy mà. Tôi qua những đêm dài no đầy những câu chuyện đó, và giờ đây tôi nhớ không sót một tiểu tiết nào.

"Nhưng bây giờ tôi có cần lại phải kể chúng một lần nữa, - giờ đây, ngay cả những câu chuyện đó cũng đã chấm dứt với tôi rồi không? Nhưng mà kể cho ai mới được chứ? Tôi tự an ủi bằng những chuyện đó. Từ khi tôi thấy rõ mười mươi là tôi không được phép học cả ngữ pháp Hi Lạp, chính lúc đó tôi chợt nghĩ: "Tôi sẽ chết trước khi học đến cú pháp!" Tôi nghĩ ngay vào lúc giở trang sách đầu, rồi ném quyển sách xuống dưới bàn, giờ đây nó vẫn còn nằm yên đó, tôi cấm không cho Mat'rona nhặt lên.

"Hãy cứ để cho ai xem được lời "Chúc ngôn" của tôi này, ai có đủ kiên nhẫn đọc hết nó, hãy cứ để cho họ xem tôi như một kẻ điên rồ, thậm chí là một cậu trò nhỏ, mà chính xác hơn, xem tôi như một kẻ bị tuyên án tử hình, mà như hắn có cảm giác, ngoài hắn ra mọi người khác không ai còn biết thẩm định đúng mức giá trị của cuộc sống, mà lại tiêu phí cuộc sống đó quá ư là rẻ rúng, sử dụng cuộc sống quá ư là lười nhác, quá ư là vô ý thức cho đến nỗi không có một ai xứng đáng với cuộc sống đó cả! Cứ để mặc hắn! Tôi tuyên bố rằng độc giả của tôi sẽ bị lầm lẫn, và những ý kiến của tôi hoàn toàn không phụ thuộc vào bản án tử của tôi. Hỏi họ đi, hãy hỏi tất cả bọn họ, hỏi từng người một trong bọn họ, rằng họ hiểu thế nào là hạnh phúc? Ồ, quý vị có thể tin chắc rằng, Columb(*)sung sướng không phải khi ông đã

phám phá ra Mĩ Châu mà có lẽ ngay lúc ông sắp sửa khám phá ra vùng đất đó thì đúng hơn. Quý vị có thể tin chắc rằng niềm hạnh phúc của ông đã lên đến tuyệt đích có lẽ vào ba hôm trước ngày ông khám phá ra Tân Thế Giới, khi mà đám thuỷ thủ nổi loạn trong cơn tuyệt vọng đã toan quay về Âu Châu. Điều đáng kể không phải là Tân Thế Giới; lục địa đó rồi cũng có thể chìm xuống biển sâu. Columb đã chết mà chưa kịp thấy hay đúng hơn là chưa kịp nhận biết ông đã khám phá ra điều gì. Chính sự sống mới là điều đáng kể, chỉ riêng sự sống mà thôi - nghĩa là cuộc tìm kiếm, khám phá không ngừng, bất tuyệt về cuộc sống - chứ không phải là bản thân cái được khám phá đâu. Nhưng tại sao tôi cứ nói mãi, nói hoài những chuyện này nhỉ? Tôi ngờ rằng những chuyện tôi nói đây nó giống như những chuyện tầm thường nhất hạng cho đến nỗi người ta cầm chắc tôi là một học sinh lớp sơ đẳng đang nặn bút làm một bài tập làm văn tả cảnh "mặt trời mọc", hoặc giả người ta sẽ bảo rằng cu cậu cũng muốn nói điều gì đó, nhưng dù cố gắng hụt hơi rồi mà cũng chẳng làm sao diễn tả cho ai hiểu nổi. Tuy nhiên, tôi có thể nói thêm rằng, trong mọi tư tưởng nghiêm túc của con người phát sinh từ trí não của ai đó, vẫn luôn luôn có một điều gì đó còn lại bất khả chuyển đạt đến cho người khác hiểu được, dù cho người ta có viết bao nhiêu pho sách để cắt nghĩa tư tưởng đó ròng rã suốt ba mươi lăm năm trời cũng vậy; luôn luôn vẫn có một điều gì không thể nào vuột ra khỏi trí não và vẫn còn lại với con người cho đến mãi mãi. Người ta chết đi chôn theo cùng nó, không bao giờ thông đạt được cho ai khác cái điều mà có lẽ là tinh hoa của tư tưởng con người. Nhưng nếu giờ đây tôi cũng bó tay không làm sao chuyển đạt được trọn vẹn những nỗi niềm quặn thắt giày vò tôi trong suốt sáu tháng qua, thì ít ra người ta cũng sẽ hiểu rằng chắc tôi đã phải trả giá quá đắt cho "niềm tin quyết tối hậu" của tôi đây, đó là điều tôi cảm thấy cần thiết, vì những lí do riêng tư,

đưa ra trước ánh sáng trong những lời bày tỏ này".

- Nhưng tôi xin được tiếp tục.

VI

"Tôi không muốn nói dối: thực tế đã bủa móng vuốt trên tôi trong suốt sáu tháng nay, lắm lúc tôi quên mất cả bản án tử của tôi, hay không muốn nghĩ đến nó, tôi lại còn kiếm việc này việc kia để làm nữa. Nhân tiện, tưởng cũng nên nhắc lại sơ lược tình trạng của tôi lúc ấy. Tám tháng trước, lúc bệnh của tôi đã rất nặng, tôi bèn cắt đứt mọi mối liên lạc và không còn thăm viếng bạn bè nữa. Bởi tôi vốn là một loại người phiền muộn, cho nên bạn bè dễ dàng quên tôi, đã hẳn là cho có khác vậy đi nữa, thì rồi họ cũng phải quên tôi đi chứ. Đời sống tại nhà tôi, ý tôi muốn nói là đời sống gia đình tôi cũng đủ là một đời ẩn dật rồi. Khoảng năm tháng trước, tôi ở riệt trong phòng riêng và không hề léo lánh đến mấy phòng khác trong nhà. Mọi người trong nhà tuyệt đối phục tùng tôi tuyệt đối, nên không ai dám vào phòng tôi ngoài những giờ giấc nhất định để quét dọn và mang thức ăn đến cho tôi. Mẹ tôi nghe lệnh tôi là đã run rồi, những lúc tôi cho phép bà vào phòng, bà không hề dám than vãn trước mặt tôi. Bà cứ đánh lũ trẻ luôn tay để chúng đừng làm ồn và quấy rầy tôi. Tôi hay phàn nàn vì chúng thường la hét, bây giờ chúng phải biết thương tôi với chứ! Chắc tôi đã làm khổ chàng "Colia thuỷ chung" của tôi không ít - tôi hay gọi nó như vậy. Về sau này, đến lượt nó hành hạ tôi, đó là lẽ đương nhiên, người ta sinh ra để hành hạ

lẫn nhau mà. Nhưng tôi nhận thấy rằng nó đã quyết định trước là sẽ chịu đựng tính bẳn gắt của tôi để chiều lòng kẻ bệnh tật. Đã hẳn điều đó đã làm phiền lòng tôi, nhưng rõ ràng nó đã yên chí mình bắt chước được "nết nhu mì của tín đồ Cơ đốc" nơi hoàng thân đó, điều ấy mới thật là khôi hài. Nó còn trẻ và hăng lắm, nó chẳng từ cái gì mà không bắt chước. Nhưng lắm khi tôi cảm thấy đã đến lúc nó nên sống với con người thật của nó. Tôi rất quý mến nó. Tôi còn hành hạ Xuricov, kẻ sống ở tầng trên chúng tôi và đi chạy việc vặt từ sáng đến tối; lúc nào tôi cũng bảo y rằng, y nên tự trách mình vì cảnh nghèo túng của y, đến nỗi rốt cuộc y cạch không dám đến thăm tôi nữa. Y là một con người rất nhu mì, một kẻ khiêm nhường bậc nhất. (Ghi chú: Người ta bảo rằng khiêm nhường là một sức mạnh lớn lao, chắc tôi phải hỏi hoàng thân về điều này, vì chính ngài đã bảo như vậy). Nhưng vào dạo tháng Ba, lúc lên gác xem thử gia đình y đã làm sao đến nỗi đứa con phải "lạnh cóng mà chết", như lời họ nói, tôi đã cười bâng quơ trước thi thể đứa hài nhi, rồi tôi lại cao giọng giải thích cho Xuricov biết rằng y "chỉ nên tự trách mình" mà thôi, thế là đôi môi của con người khốn khổ ấy chợt run lên, rồi y đặt tay lên vai tôi, tay kia y trỏ cánh cửa mà nói khẽ như một lời thì thầm: "Xin mời cậu ra cho!" Tôi đi ra. Tôi rất khoái chí về chuyện đó, tôi khoái chí cả cái phút y mời tôi ra khỏi cửa, nhưng suốt trong một thời gian dài, những lời y nói vẫn còn in đậm trong tôi mỗi khi hồi tưởng, một cảm xúc đớn đau và kì lạ, như thể một nỗi thương hại xen lẫn khinh bỉ đối với y, một cảm xúc tôi không hề muốn có. Ngay cả cái lúc y bị sỉ nhục (tôi thấy rõ là tôi đã lăng nhục y, dù tôi không cố ý làm vậy), ngay cả lúc đó, y cũng không thể nổi giận được! Lúc đó môi y run rẩy hẳn là không phải vì giận dữ, tôi dám thề như vậy; y nắm lấy tay tôi và ngỏ những lời thật hoa mĩ "Xin mời ông ra cho",

mà không vương một thoáng giận hờn. Thật là trang trọng, trang trọng quá sức, cái nỗi trang trọng chẳng hợp với y chút nào (vì thế cho nên cũng thật là khôi hài), nhưng không hề có chuyện giận dữ. Có lẽ y chỉ cảm thấy khinh bỉ tôi mà thôi. Từ lúc đó trở đi, có hai ba dạo tôi gặp y trên cầu thang, y ngả mũ chào tôi - một việc chưa hề xảy ra trước đó - nhưng y không dừng bước như trước nữa, mà chỉ vội vàng đi qua mặt tôi đầy vẻ bối rối. Nếu quả y đã khinh bỉ tôi thì y vẫn còn tiếp tục khinh tôi theo cách của y: y *khinh tôi một cách khiếm tốn*, bởi tôi là con trai của chủ nợ y, y thiếu nợ mẹ tôi thường trực và không làm sao mà rứt người ra khỏi cảnh nợ nần được. Thực tế, đó là một lối giải thích có vẻ đúng nhất. Tôi đã muốn giải quyết việc ấy ổn thỏa với y cho rồi, và tôi chắc hẳn mười mươi rằng, không đầy mười phút thế nào y cũng xin lỗi tôi, nhưng tôi đã nhất định để mặc kệ y.

"Vào lúc ấy, vào lúc Xuricov để đứa con nhỏ bị chết cóng đó, đâu khoảng trung tuần tháng Ba, tự nhiên tôi cảm thấy khoẻ khoắn nhiều mà không hiểu tại sao, tôi cứ mỗi ngày mỗi khá hơn suốt trong hai tuần lễ, tôi bắt đầu đi ra ngoài về đêm. Tôi yêu cái buổi hoàng hôn tháng ba, lúc trời trở rét căm cặm, lúc người ta thắp sáng những ngọn đèn khí đá, lắm lúc tôi tản bộ một quãng đường dài. Một lần kia, trên Đường Sáu Cửa Hiệu, tôi chợt thấy một kẻ có dáng dấp "phong nhã" trong bóng tối: tôi không trông rõ gã lắm, gã mang một gói giấy và khoác một chiếc áo choàng khốn khổ quá ngắn và quá mỏng manh so với thời tiết lúc ấy. Lúc gã đi qua một ngọn đèn đường, trước tôi chừng mươi bước, tôi thấy một vật rơi ra khỏi túi gã. Tôi vội vàng nhặt lên - thật đúng lúc, vì cũng có một gã mặc áo choàng dài đã vội chồm tới để chộp. Nhưng khi thấy tôi đã cầm vật ấy trong tay, gã không nói một lời nào, chỉ liếc xem tôi đang cầm vật gì trong tay rồi vội vã đi thẳng. Đó là

một chiếc ví đựng tiền bằng da dê kiểu xưa, đầy ắm ấp; nhưng chẳng hiểu sao chỉ nhìn thoáng, tôi đã đoán ra cái ví ấy đựng vật gì đó thôi chứ không phải tiền. Kẻ đánh mất chiếc ví lúc ấy đã đi trước tôi bốn, năm chục bước và chẳng mấy chốc y khuất dạng trong đám đông. Tôi chạy theo và gọi y thật lớn; nhưng tôi chỉ gọi y được có mỗi một tiếng "Ê", nên gã chẳng quay lại. Bất chợt gã băng sang bên trái, bước vào cổng một tòa nhà. Lúc tôi đến cánh cổng tối im ỉm đó, tôi chẳng thấy ai ở đó cả. Đó là một tòa nhà vĩ đại, một trong những cơ sở thênh thang mà bọn đầu cơ xây cất thành từng đơn vị gia cư nhỏ; một vài cơ sở loại đó có đến hàng trăm đơn vị gia cư như thế. Lúc chạy qua cổng, tôi có cảm tưởng như ở góc sân mênh mông phía cực phải có bóng người đang đi, tôi không biết là ai vì lúc ấy tối quá. Khi chạy đến góc đó, tôi thấy lối dẫn lên cầu thang; cầu thang hẹp, bẩn hết sức và không một chút ánh sáng nào; nhưng tôi vẫn nghe được tiếng chân người chạy lên cầu thang trên đầu tôi, tôi liền tuôn chạy theo, định bụng sẽ bắt kịp gã, lúc gã chờ người ta mở cửa. Sự việc quả thật đã xảy ra như vậy. Có bao nhiêu là dãy cầu thang ngắn trong tòa nhà nên tôi chạy mệt muốn đứt hơi. Một cánh cửa mở ra rồi đóng lại ở tầng lầu thứ năm, tôi có thể nói như thế lúc tôi vẫn còn đứng ở ba dãy thang bên dưới. Khi tôi chạy lên, cứ mỗi đầu cầu thang phải dừng lại thở, rồi nhìn quanh quất tìm cái chuông, thì đã trôi qua mấy phút. Rốt cuộc, một bà lão nhà quê đang bận nhóm lửa than cho một ấm nấu trà trong gian bếp bé tí ra mở cửa cho tôi. Bà lẳng lặng nghe tôi hỏi và dĩ nhiên chẳng hiểu chút gì, rồi cũng lẳng lặng bà mở cánh cửa dẫn vào gian phòng bên cạnh, phòng đó cũng bé tí và thấp lè tè với những đồ gia dụng thô sơ, tồi tàn nhất và một chiếc giường lớn có buông màn, trên đó một kẻ tên "Terentitr" (như lời bà lão gọi gã) đang nằm, rõ ra gã đang say rượu. Trên chiếc bàn trống trơn,

một khúc nến cháy dở dang trên chân đèn bằng sắt, và một chiếc chai vuông vức đứng chỏng chơ. Terentitr vẫn nằm càu nhàu với tôi điều gì, rồi gã vẫy tay về phía một cánh cửa khác, bà lão đã ra đi, nên tôi chẳng còn biết làm gì khác hơn là mở cánh cửa đó. Tôi mở cửa và bước vào phòng kế cạnh.

"Gian phòng này còn nhỏ và tù túng hơn gian phòng kia nữa; tôi khó bề mà xoay người trở lại được, một chiếc giường đơn chật hẹp ở một bên choán gần hết phòng, những thức còn lại gồm ba chiếc ghế hạng xoàng chất đầy những thứ nùi vải, giẻ rách, với một cái bàn nấu ăn hạng bét dựng trước chiếc đi văng phủ vải dầu khiến không còn chỗ mà bước giữa khoảng bàn và giường nữa. Trên bàn, một ngọn nến bằng mỡ bò cháy sáng trên chân nến bằng sắt giống như cây nến ở phòng bên kia, trên giường có một đứa hài nhi đang khóc lóc, cứ nghe tiếng khóc thì biết đứa bé cũng chỉ mới sinh được chưa quá ba tuần lễ. Một thiếu phụ xanh xao, bệnh hoạn, trông còn trẻ và ăn mặc lôi thôi, lếch thếch đang thay tã cho nó, hình như thiếu phụ vừa bình phục sau khi sinh con, nhưng đứa bé vẫn không chịu nín và cứ khóc đòi đôi vú mẹ èo ọp. Một đứa trẻ khác nằm ngủ trên đi văng - đứa bé gái khoảng ba tuổi, đắp một chiếc áo có vẻ là áo chùng của người lớn. Đứng bên cạnh bàn là một người đàn ông ăn mặc rách rưới như tổ đỉa (ông ta vừa mới cởi áo choàng ra, vứt xuống giường), đang tháo một cái gói bọc giấy xanh có hai cân bánh mì trắng, và hai thỏi xúc xích nhỏ. Cũng có một bình trà đầy trên bàn, vài mẩu bánh mì đen rải rác. Ở dưới gầm giường thòi ra một chiếc va li mở hé với hai bó giẻ lớn.

"Nói tóm lại, thật là một đống hỗn độn vô kể. Chỉ nhìn thoáng qua, tôi đã cảm thấy hai vợ chồng này là những người tử tế, nhưng cảnh nghèo đã xô đẩy họ vào nỗi bần cùng, và trong cảnh huống đó, sự hỗn độn rốt cuộc đã đánh gục mọi nỗ

lực nhằm kháng cự lại nó, đến nỗi nó lại đưa người ta đến chỗ cần thiết phải tìm thấy chính trong nỗi hỗn độn mỗi ngày gia tăng ấy, một niềm thỏa mãn đắng cay, và đã nư hận thù.

"Tôi bước vào gặp lúc người đàn ông, vừa vào nhà trước tôi đứng tháo gói thực phẩm, đang xì xầm bàn tán chuyện gì với vợ một cách kích động lắm, người đàn bà, dù chưa thay tã lót cho con xong, đã bắt đầu mở miệng than vãn rồi; hẳn cũng lại là cái tin chẳng lành như bao nhiêu lần trước. Người đàn ông trạc hai mươi tám tuổi có gương mặt đen, gầy, một bộ râu mép viền quanh, cằm cạo sạch bóng, gương mặt của gã đó tôi trông có vẻ phong nhã và dễ thương nữa là đằng khác, một khuôn mặt buồn thảm nhưng nhuốm vẻ kiêu hãnh bệnh hoạn dễ bị chạm nọc, một quang cảnh lạ thường xảy ra lúc tôi đi vào.

"Có lắm người họ lấy làm vô cùng thích thú cho cái tính dễ bẳn giận của họ (chuyện này xảy ra thường lắm), nhất là khi cơn giận lên đến cực điểm; vào lúc đó, rõ ràng là họ lấy làm sung sướng bị xúc phạm còn hơn là không bị xúc phạm nữa. Những kẻ mau nổi máu nóng như thế, sau đó luôn luôn là xót xa vì hối hận, dĩ nhiên là nếu họ đủ thông minh, và hiểu được rằng họ đã nổi nóng thập phần hơn mức cần thiết. Trong một lúc, người đàn ông đó nhìn tôi sững sờ, còn vợ gã thì hoảng hốt như thể sự kiện có kẻ đến thăm họ là một điều lạ lùng nhất hạng. Rồi thình lình, gã giận dữ xông lại phía tôi. Tôi cũng chưa kịp hé môi nói được tiếng nào, nhưng chắc chắn là gã cảm thấy bị xúc phạm nặng nề, nhất gã lại thấy tôi ăn mặc tươm tất và đường đột bước vào căn nhà lụp xụp của gã, thấy hết cả những cái tồi tàn, xấu xí quanh gã mà chính bản thân gã cũng phải hổ thẹn quá chừng. Tự nhiên là gã lấy làm sung sướng được có dịp trút tất cả nỗi hằn học về những sự bất hạnh của gã lên đầu kẻ khác. Có lúc, tôi còn nghĩ rằng gã sắp đánh tôi tới nơi là đằng khác. Gã tái người lại như một người đàn bà bị kích động thần kinh khiến vợ gã sợ đến chết khiếp.

"Làm sao anh lại dám đường đột vào nhà tôi thế hả? Đi ra ngay!" gã hét lên, run rẩy đến nỗi khó lắm mới nói được thành tiếng. Nhưng chợt gã nhìn thấy chiếc ví tiền của gã nằm trong tay tôi.

"Tôi chắc ông đã đánh rơi vật này", tôi nói hết sức bình thản, tỉnh như không, nhưng cũng thật là lễ độ.

"Gã đứng trước mặt tôi chết lặng vì sợ, trong một thoáng trông gã chẳng hiểu gì cả. Xong rồi gã sờ lại túi, miệng gã há hốc vì thất kinh, gã lấy tay vỗ vào trán.

"Lạy Chúa tôi! Ông tìm được nó ở đâu thế? Làm sao ông tìm thấy được?"

"Bằng một giọng lạnh lùng, tỉnh khô hơn nữa, tôi giải thích thật vắn tắt thế nào tôi đã tìm thấy chiếc ví tiền, thế nào tôi đã chạy theo gọi ông ta và thế nào cuối cùng, vừa quờ quạng tôi vừa theo dấu ông ta lên cầu thang.

"Ôi, lạy Chúa, - ông ta kêu lên, hướng về phía vợ. - Tất cả giấy tờ của tôi đều ở trong đó hết, những giấy tờ quan trọng nhất ở trong đó cả. Ôi, thưa ông, ông có biết là ông đã làm ơn cho tôi biết bao nhiêu không? Nếu không thì kể như đời tôi tiêu rồi!"

"Lúc đó tay tôi đã đặt trên quả nắm cửa, định ra đi không đáp một câu nào, nhưng tôi thở hết nổi và chợt nỗi cảm xúc khiến tôi nổi một trận ho dữ dội, đến độ tôi đứng không còn vững nữa. Tôi thấy ông ta chạy táo tác kiếm cho tôi một chiếc ghế trống, ông túm hết mớ giẻ rách trên một cái ghế ném xuống sàn xong, vội vàng đem ghế đến cho tôi, mời tôi ngồi. Cơn ho của tôi vẫn không dứt và cứ hành hạ tôi suốt ba phút nữa. Lúc tôi yên ắng lại được rồi, ông ta đã ngồi xuống cạnh tôi trên một chiếc ghế khác mà ông ta cũng vừa quơ mớ giẻ rách vứt xuống đất, xong chăm chú nhìn tôi.

"Trông ông có vẻ đau yếu, - ông ta nói với giọng bác sĩ bảo bệnh nhân. - Tôi là một... thầy thuốc (ông ta không dùng chữ

bác sĩ), lúc nói thế, ông ta quơ tay chỉ trỏ gian phòng như thể phản đối cho cái hoàn cảnh hiện tại của ông ta. - Tôi nhận thấy rằng ông..."

"Tôi bị lao phổi," tôi đáp cho ra vẻ cộc lốc và đứng dậy.

"Ông ta cũng nhỏm dậy ngay.

"Có lẽ ông nói hơi quá... với sự chăm sóc cẩn thận..."

"Ông ta còn luống cuống, bối rối quá, vẫn chưa hoàn hồn lại được, tay trái ông ta vẫn còn cầm chiếc ví tiền.

"Ồ, ông khỏi lo lắng làm gì, - tôi lại ngắt lời, nắm lấy quả đấm cửa. - B...n đã khám cho tôi tuần vừa rồi (tôi lại nhắc đến tên B...n), và bệnh trạng của tôi đã rõ ràng. Tôi xin lỗi..."

"Lại một lần nữa, tôi định mở cửa bỏ mặc ông bác sĩ của tôi đang bối rối, đầy lòng biết ơn và hết sức xấu hổ, nhưng cơn ho khốn nạn lại chụp lấy tôi. Đến lúc đó, bác sĩ của tôi nài nỉ tôi ngồi xuống mà nghỉ ngơi trở lại. Ông ta quay sang phía vợ, bà vợ vẫn ngồi yên tại chỗ, ngỏ một vài lời lịch sự và biết ơn cùng tôi. Lúc nói, bà bối rối cho đến nỗi đôi má tái mét và héo hắt của bà ửng đỏ. Tôi nán lại nhưng trong từng giây đồng hồ một, tôi tỏ ra vô cùng sợ hãi làm phiền họ (tôi làm thế là đúng điệu lắm chứ). Bác sĩ của tôi cuối cùng bị khó xử vì hối hận, tôi thấy rõ điều đó.

"Nếu tôi có... - ông ta mở lời, cứ ngập ngừng từng chập và nhẩy từ ý tưởng này sang ý tưởng khác. - Tôi hết sức tri ân ông, tôi đã cư xử với ông thật là lỗ mãng... tôi... ông thấy... - ông ta lại chỉ trỏ gian phòng, - Lúc này tôi lâm vào một hoàn cảnh thật là..."

"Ồ, - tôi nói, - tôi biết rồi, tôi thấy cả rồi, (thấy tất, chả có gì mới mẻ cả) ông lại bị mất việc và ông đến đây để khiếu nại, kêu ca và tìm một công việc khác chứ gì?"

"Làm sao... làm sao mà ông biết được thế?" ông ta ngạc nhiên hỏi.

"Nhìn thoáng là biết rồi, - tôi trả lời bằng một giọng chua chát chẳng đặng đừng. - Đã có nhiều kẻ ở tỉnh lẻ đổ về đây ăm ắp những hi vọng, để rồi cuối cùng cũng đến nước sống như thế này thôi".

"Bất chợt ông ta nồng nhiệt nói, môi run rẩy; ông ta bắt đầu phàn nàn, kể lể chuyện đời ông ta cho tôi nghe, phải công nhận rằng ông ta đã khiến tôi mủi lòng; tôi nán lại với ông ta non một tiếng đồng hồ. Chuyện đời ông ta kể chẳng có gì mới lạ. Trước kia, ông ta là một bác sĩ tỉnh lẻ, làm việc cho nhà nước, nhưng ông ta lại là nạn nhân của đủ thứ âm mưu mà cả đến vợ ông cũng bị liên luỵ: lòng kiêu hãnh của ông ta bị tổn thương, ông ta mất bình tĩnh, rồi một cuộc thay đổi nhân viên hành chính ở địa phương nghiêng chiều thuận lợi cho các kẻ thù của ông ta, một kẻ nào đó đã lén lút hại ông ta, đi phàn nàn về ông ta, thế là ông mất việc, rồi với số tiền dành dụm cuối cùng, ông ta lên Peterburg để thanh minh cho trường hợp oan ức của mình. Dĩ nhiên là ở Peterburg, cũng phải lâu lắm người ta mới chịu nghe lời "Chúc ngôn" của ông, họ nghe đó rồi bác bỏ đó. Họ hứa nhăng hứa cuội, đối xử với ông ta tàn nhẫn, khốn nạn. Họ bảo ông ta soạn một bản tường trình rồi lại bác. Sau rồi lại truyền cho ông ta thảo một bản thỉnh nguyện - nói tóm lại, ông đã chạy như chong chóng vì mấy chuyện như thế trong suốt năm tháng trời và đã tiêu cạn hết món tiền tiết kiệm của ông ta; cả mấy quần áo cũ của vợ ông ta cũng phải đem đi cầm thế, rồi lúc đó một đứa con lại ra chào đời, và "hôm nay, tôi vừa nhận được lời từ chối dứt khoát cho bản thỉnh nguyện của tôi; tôi chẳng còn bánh mì, chẳng còn gì cả, vợ tôi lại sinh đẻ. Tôi... tôi..."

"Ông ta nhảy nhổm khỏi ghế và quay đi chỗ khác. Vợ ông ta ngồi khóc ở góc phòng, đứa bé lại khóc tướng lên giật gọng. Tôi rút sổ ghi chép đôi điều. Lúc tôi viết xong, đứng dậy, ông ta đã

đứng trước mặt tôi, nhìn tôi với đôi mắt hiếu kì, ngượng ngập.

"Tôi đã ghi tên ông rồi, - tôi bảo ông ta, - và tất cả mọi vấn đề của ông: nhiệm sở ông làm, tên vị thống đốc trấn nhậm ở đó, ngày tháng. Tôi có một người bạn học cũ tên là Bakhmutov, anh ta có một người chú là Piot'r Maveevitr Bakhmutov, một quan tư vấn quốc gia tại quyền và là giám đốc..."

"Piot'r Maveevitr Bakhmutov à?! - ông thầy thuốc của tôi kêu lên người run rẩy. - Đúng là ngài có quyền quyết định mọi việc này!"

"Quả thật mọi điều trong câu chuyện vị bác sĩ tôi kể, và kết quả câu chuyện đó do tôi tình cờ đem lại, cứ như thể là đã xếp đặt từ trước, thật đúng y như một chuyện tiểu thuyết. Tôi đã bảo mấy kẻ khốn khổ đó rằng đừng có tơ mòng hi vọng gì ở tôi cả, vì chính bản thân tôi cũng chỉ là một tên học trò nghèo kiết xác đấy thôi (tôi đã cố ý thêu dệt cho đức khiêm nhượng hạ mình của tôi, thật ra, tôi đã học xong từ lâu và không còn là một cậu học trò nữa), rằng họ cũng chẳng cần biết tên tôi làm gì, nhưng tôi sẽ đi ngay đến đảo Vaxilievxki để gặp anh bạn Bakhmutov, vì tôi biết chắc chú anh ta, một chức chưởng tư vấn đương quyền và là một kẻ độc thân không con cái, hết sức cưng chiều đứa cháu trai và yêu quý cậu cháu một cách nồng nàn, coi hắn là kẻ hậu duệ cuối cùng còn mang tên dòng họ của ông. Chắc bạn tôi "có thể giúp được đôi điều cho ông và cho tôi, dĩ nhiên là nhờ thế lực của chú anh ấy".

"Ước chi tôi được phép trần trình với Đức Ngài! - ông ta kêu lên, run rẩy như lên cơn sốt, đôi mắt sáng long lanh. - Ước chi tôi được ban cho cái vinh dự bày tỏ oan khúc của tôi lên đức Ngài bằng chính môi miệng mình!"

"Đúng là ông ta đã nói "ban cho"... Tôi nhắc lại một lần nữa rằng việc tôi lo có thể thất bại và chẳng đi đến đâu, tôi còn nói thêm, nếu sáng hôm sau tôi không đến nhà họ, thế có

nghĩa là sự việc đã kết thúc và họ chẳng có gì để trông mong nữa. Họ cúi đầu chào tiễn tôi ra cửa, họ gần như điên cuồng. Tôi chẳng bao giờ quên được nét mặt của họ. Tôi gọi xe đi ngay đến cù lao Vaxilievxki.

"Nhiều năm học tại trường, tôi không mấy thân thiện với anh chàng Bakhmutov này. Chúng tôi coi chàng ta như một kẻ quý tộc, ít ra thì tôi cũng coi anh ta như vậy. Anh ta ăn mặc rất sang trọng, đi học bằng xe nhà, nhưng anh ta không điệu bộ kiêu kì, luôn luôn là một người bạn tốt, thông minh, hoạt bát rất mực và lắm lúc còn tỏ ra rất nhanh trí, dù trí thông minh của anh ta chưa phải là cực kì, nhưng anh ta luôn luôn đứng nhất lớp, chứ tôi thì có bao giờ nhất lớp được môn gì đâu. Bạn bè tôi ai cũng thích anh ta, chỉ có tôi là không ưa. Trong những năm học chung, lắm lúc anh ta lân la đến làm quen kết bạn, nhưng lần nào tôi cũng tỏ thái độ khó chịu và bực dọc ngoảnh mặt đi. Tôi đã xa anh ta đúng một năm tròn, bây giờ anh ta học ở đại học. Vào khoảng chín giờ, tôi đến gặp anh ta tại nhà (tôi được báo danh sau bao nhiêu nghi thức rườm rà), thoạt tiên, anh ta tiếp tôi với nỗi kinh ngạc và không được niềm nở lắm, nhưng rồi anh ta tươi tỉnh lại ngay và nhìn tôi, anh ta chợt phá ra cười.

"Ngọn gió nào đưa anh đến thăm tôi thế, hở Terentiev? - anh ta reo lên với một giọng chân thành không kiểu cách và thân mật, lắm lúc có hơi oai vệ một chút nhưng không xúc phạm chút nào, vì giọng điệu đó tôi thích anh ta đến điều mà cũng ghét anh ta lắm lắm. - Nhưng việc gì thế này? anh ta hoảng hốt kêu lên - Trông anh đau yếu quá!"

"Cơn ho lại hành hạ tôi trở lại. Tôi rơi xuống ghế và thở muốn không nổi nữa.

"Không sao cả. Tôi bị lao phổi mà! - tôi nói. Tôi đến anh để nhờ anh giúp cho một việc".

"Anh ta bối rối ngồi xuống, tôi liền kể cho anh ta nghe đầu đuôi câu chuyện của ông bác sĩ, tôi trình bày cho anh ta rõ rằng với ảnh hưởng lớn lao của anh ta đối với chú anh, anh ta có thể giúp ích được đôi điều.

"Tôi sẽ giúp chú. Chắc chắn tôi sẽ giúp anh. Ngày mai tôi sẽ trình bày mọi việc với chú tôi. Tôi rất sung sướng được làm điều đó, anh đã thuật câu chuyện đó thật là rõ ràng, khúc chiết. Nhưng này Terentiev, tại sao anh lại nghĩ ra chuyện đến tìm tôi thế nhỉ?"

"Tất cả chỉ để nhờ chú anh giúp cho việc này. Với lại, Bakhmutov ạ, chúng ta luôn luôn là những kẻ thù, nhưng bởi vì anh là một con người cao quý, - tôi nói thêm với vẻ châm biếm. - Tôi nghĩ rằng anh sẽ không từ chối một kẻ thù".

"Thật đúng y như cách Napoleon kêu gọi nhân dân nước Anh vậy!" - anh ta cười lớn kêu lên. - Được, tôi sẽ làm mọi việc cần thiết, tôi sẽ làm mà! Nếu có thể được tôi sẽ đi ngay!" Anh ta vội vàng nói thêm vì thấy tôi đã lạnh lùng nghiêm trang nhổm dậy khỏi ghế.

"Và quả thật công việc đó đã được giải quyết một cảnh ổn thỏa mĩ mãn không ngờ. Sáu tuần lễ sau đó, ông thầy thuốc của chúng tôi đã được bổ vào một nhiệm sở khác ở một tỉnh khác, và đã được tài trợ cũng như được đài thọ lộ phí. Tôi ngỡ rằng Bakhmutov đã đến thăm ông bác sĩ đó rất thường (trong khi tôi đã cố tình chấm dứt việc viếng thăm ông ta và tiếp ông ta thật lạnh nhạt mỗi khi ông ta đến thăm tôi). Tôi ngờ rằng Bakhmutov còn thuyết phục cho ông bác sĩ nọ chịu mượn tiền của anh ta nữa. Trong sáu tuần lễ đó, tôi gặp Bakhmutov hai lần và lại gặp nhau một lần thứ ba lúc chúng tôi đến chào từ giã ông bác sĩ. Bakhmutov đã thết một bữa tiệc tiễn biệt tại tư thất của anh ta, một bữa ăn tối có rượu sâmbanh. Bữa tiệc đó có cả sự tham dự của bà bác sĩ, nhưng bà đã rời bàn tiệc rất

sớm để về trông nom con mọn. Đó là một buổi chiều trong trẻo vào đầu tháng Năm, vầng thái dương đã chìm vào vịnh biển. Bakhmutov đi bộ đưa tôi về nhà, chúng tôi đi qua cầu Nicolaevxki, cả hai đều chếnh choáng hơi men. Bakhmutov sung sướng bảo tôi rằng mọi việc đã tốt đẹp hết sức, anh ta cám ơn tôi về việc này, việc nọ, bảo rằng anh ta cảm thấy thoải mái làm sao, sau khi làm xong nghĩa cử ấy, và cho rằng mọi việc đó đều do công của tôi cả, rằng những kẻ tuyên bố hay giảng dạy chủ trương hành vi tốt đẹp của cá nhân chẳng có nghĩa lí gì cả là sai lầm. Chính tôi cũng náo nức muốn được nói hết sức.

"Bất cứ kẻ nào bài xích lòng nhân ái của cá nhân, - tôi mở lời, - là bài xích nhân tính và coi khinh tư cách của con người. Nhưng cái tổ chức "Bác ái xã hội" và vấn đề tự do cá nhân là hai vấn đề riêng rẽ, tách bạch, cái này không thể loại bỏ cái kia. Bao giờ cũng có những nghĩa cử riêng biệt bởi vì chúng là những nhu cầu riêng tư của con người, một nhu cầu thiết cốt của một cá nhân này để ảnh hưởng trực tiếp đến một cá nhân khác. Tại Moxcva, có một ông cụ già, một "vị tướng", thực ra đó là một chức chưởng tư vấn quốc gia có một cái tên Đức. Ông ta đã dành trọn đời mình đi thăm viếng các nhà giam và các tội phạm; mọi toán tội tù trên đường lên Xibir đều biết rằng "ông tướng già" đó sẽ đón họ trên Đồi Chim Sẻ. Ông ta tận tuỵ dốc lòng theo đuổi công việc. Ông xuất hiện, đi lẫn vào trong hàng những kẻ tội đày, họ vây lấy ông, ông dừng lại trước mặt từng người một, hỏi han những nhu cầu của họ, chẳng bao giờ ông tỏ vẻ muốn thuyết ai điều gì, ông gọi mỗi kẻ tội tù là "người bạn khốn khổ của tôi". Ông biếu họ tiền bạc, gửi cho họ những món cần thiết nhất như vải quấn chân, quần áo lót, vải vóc, lắm lúc ông còn mang theo những quyển sách đạo phân phát cho những kẻ biết đọc, sốt sắng bảo họ nên đọc những sách ấy trong cuộc hành trình và những kẻ nào biết đọc hãy

đọc cho những kẻ mù chữ nghe với. Ít khi nào ông hỏi tội nhân về tội ác y phạm, nhưng hết sức lắng nghe nếu có kẻ nào kể lể chuyện đời y. Ông làm ra mình như kẻ bằng vai phải lứa với các kẻ tội đồ, không tỏ ra có chi khác biệt họ. Ông nói chuyện với họ như nói với anh em, nhưng rốt cuộc họ đều xem ông như một người cha. Nếu ông thấy trong đám những kẻ tội đày có một thiếu phụ bồng con, thế nào ông cũng đến vuốt ve đứa bé và búng tay chọc cho nó cười. Ông cứ theo đuổi nghĩa cử đó suốt bao nhiêu năm trời cho đến lúc ông qua đời, đến nỗi danh ông vang khắp nước Nga và toàn vùng Xibir, ít ra cũng là trong giới tội đồ. Một kẻ từng ở Xibir cho tôi biết rằng y đã chứng kiến những kẻ tội phạm sừng sỏ, trơ lì nhất cũng vẫn còn nhớ đến ông tướng, tuy rằng mỗi khi đến thăm các toán tội đồ, ít khi nào ông cho mỗi phạm nhân quá hai mươi copec. Sự thật thì họ không nói về ông với một vẻ nồng nàn đặc biệt hay với một giọng điệu nghiêm trang gì cho lắm. Trong vòng những kẻ "cùng khốn" ấy, có anh đã hạ sát hằng tá người hay giết sáu đứa trẻ con cho nó sướng tay vậy thôi (tôi nghe nói có những kẻ như thế thật) lại đột nhiên có vẻ rầu rĩ, có lẽ chỉ một lần trong suốt hai mươi năm, lại chợt thở dài thườn thượt mà than rằng: "Ông tướng già ấy lúc này đang làm gì nhỉ? Ông ta còn sống chăng?" Có lẽ y nói thế với một nụ cười kèm theo, và tất cả chỉ có thế thôi. Nhưng làm sao bạn biết được một hạt giống như thế nào đã nẩy mầm miên viễn trong linh hồn gã do "ông tướng già" đó?, người mà gã vẫn còn nhớ tới sau những hai mươi năm trời? Này Bakhmutov, bạn có thể nói được gì về ảnh hưởng của mối dây liên lạc giữa ông tướng đó và kẻ tội tù nọ nó có quan hệ gì đến định mệnh của người sau được không? Ở đây bạn có cả một cuộc đời với một cõi cách biệt vô biên nó còn giấu kín với chúng ta. Một tay cao cờ hạng nhất, một kẻ tuyệt vời thông minh thì cũng chỉ có thể nghĩ trước được một vài nước, một tay cờ người Pháp có tài tính trước được mười

nước đã được người ta viết thành sách ca tụng như một kì tích. Nhưng ở đây có bao nhiêu nước cờ và còn bao nhiêu nước nữa chúng ta không biết? Trong việc gieo trồng hạt giống, trong việc ban của "bố thí", việc lành của bạn dưới mọi hình thức, bạn đã ban ra một phần cá tính bạn và nhận vào một phần cá tính của người khác; bạn đã giao tiếp với người khác trên một căn bản tương hỗ, và bạn sẽ được tưởng thưởng bằng kiến thức hiểu biết và bởi những khám phá bất ngờ nhất. Chắc chắn rồi ra bạn sẽ xem việc bạn làm như một khoa học; nó sẽ thấm đượm cả cuộc sống bạn và có lẽ làm tràn đầy cuộc sống ấy. Mặt khác, tất cả tư tưởng bạn; tất cả những hạt giống bạn đã gieo trồng mà có lẽ bạn đã quên đi, sẽ đâm rễ và lớn lên; kẻ nào đã nhận những hạt giống đó từ nơi bạn sẽ gieo chúng sang cho người khác. Và bạn làm sao biết được bạn sẽ góp phần như thế nào trong việc tạo dựng nên định mệnh của nhân loại? Nếu sự hiểu biết này và trọn vẹn cuộc đời tận tuy cho công việc này rốt cuộc có thể giúp bạn gieo được vài hạt giống lớn lao, đi tặng cho thế giới này một tư tưởng lớn lao, thế thì... v.v..." Tôi đã nói dài dòng văn tự về đề tài đó.

"Vậy mà nghĩ thử xem, anh lại là kẻ sắp phải chết đi!" Bakhmutov la lên với vẻ thống trách một kẻ nào đó.

"Lúc đó chúng tôi đang đứng nghiêng mình trên thành cầu, tay tựa lan can cầu mà nhìn dòng sông Neva.

"Mà anh có biết tôi vừa nghĩ gì không?" Tôi nói, nghiêng mình ra xa hơn trên thành cầu.

"Không phải anh định nhảy xuống sông đấy chứ?" Bakhmutov hốt hoảng kêu lên. Có lẽ anh ta đã đọc được tư tưởng qua nét mặt tôi.

"Không đâu, ngay bây giờ đây, tôi chỉ có ý nghĩ như thế này: lúc này đây, ta chỉ còn có hai ba tháng nữa để mà sống, có lẽ là bốn; nhưng ví dụ như tôi chỉ còn sống được có hai tháng nữa và nếu ta nôn nả muốn làm một việc tốt đòi hỏi ta

nhiều nỗ lực, nhiều bươn chải và phiền toái, như công việc của vị bác sĩ của chúng ta vừa rồi, thì trong trường hợp đó, ta phải bỏ cuộc vì không đủ thì giờ, và ta lại tìm kiếm "một việc lành" khác, một việc lành khiêm tốn hơn nó nằm trong tầm *phương tiện* của ta (nếu ta vẫn còn khuynh hướng muốn làm việc thiện). Bạn phải công nhận rằng đó là một tư tưởng ngộ nghĩnh đấy chứ!"

"Anh chàng Bakhmutov đó rất lo ngại cho tôi, anh ta đưa tôi về tận nhà và đã khéo léo tránh không hề tỏ ý an ủi tôi và anh ta đã lặng im gần suốt quãng đường. Lúc giã từ, anh siết chặt tay tôi nồng nàn, và hỏi tôi xem anh ta có thể đến thăm tôi hay không? Tôi đáp rằng nếu đến thăm tôi với tư cách một kẻ an ủi (vì dù có yên lặng đi nữa thì anh ta vẫn cứ đến là để an ủi tôi đấy thôi, tôi đã cắt nghĩa cho anh ta rõ điều đó), thì cứ mỗi lần đến anh ta chỉ càng nhắc nhở tôi thêm về nỗi chết đó thôi. Anh ta nhún vai nhưng đồng ý với tôi: chúng tôi chia tay nhau một cách hết sức lịch sự còn hơn điều tôi tưởng.

"Nhưng buổi chiều và cả buổi đêm hôm đó, tôi cảm thấy hạt giống đầu tiên của "niềm tin quyết tối hậu" trong tôi đã đâm chồi. Tôi khát khao bám chặt lấy tư tưởng *mới mẻ* này, khát khao xem xét nó cho cặn kẽ, cho đầy đủ mọi bề (suốt đêm tôi không ngủ được), và càng suy xét nó, càng đắm mình vào tư tưởng đó, tôi càng thấy hãi sợ. Cuối cùng, một nỗi sợ sệt kinh khiếp nhất đã bủa lấy người tôi và cứ theo tôi không rời suốt những ngày sau đó. Thỉnh thoảng, nghĩ đến nỗi sợ miên man ấy, tôi cóng người lại với nỗi hãi hùng mới mẻ; và từ nỗi hãi hùng đó, tôi có thể kết luận rằng "niềm tin quyết tối hậu" của tôi đã đâm rễ quá vững chắc trong tôi và phải đưa đến một kết cục bất khả tránh thoát. Nhưng tôi thiếu quyết tâm cho cái kết cục đó. Ba tuần lễ sau khi sự lưỡng lự này qua đi, quyết định đã đến với tôi, nhưng qua một trạng huống hết sức lạ lùng.

"Trong "Chúc ngôn" này, tôi có ghi đầy đủ những con số và ngày tháng. Dĩ nhiên, điều đó cũng chẳng có gì khác biệt đối với tôi, nhưng *bây giờ* và có lẽ chỉ vào ngay lúc này thôi), tôi mong muốn những kẻ xét đoán hành động của tôi thấy được rõ rằng cái chuỗi luận lí nó dẫn đến "niềm tin quyết tối hậu" của tôi đó. Tôi vừa viết ở trên rằng cái quyết định sau cùng mà tôi còn thiếu để thực hiện cho được "niềm tin quyết tối hậu" của tôi đã đến với tôi không phải qua một chuỗi luận lí nào cả mà từ một nỗi khích động lạ lùng, một cảnh huống lạ lùng, có lẽ hoàn toàn không liên lạc gì với mạch chuyện đó cả. Khoảng mười ngày trước đây, Rogojin đến thăm tôi về một việc riêng tư của ông ta mà nói ra đây là thừa. Trước đó, tôi chưa bao giờ gặp Rogojin, nhưng tôi đã nghe nói nhiều về ông ta. Tôi cho ông ta biết mọi điều ông ta cần biết, sau đó ông ta đi ngay, ông ta chỉ đến để dò la tin tức nên mối liên hệ của chúng tôi coi như kết thúc ở đó. Nhưng ông ta khiến tôi chú ý quá sức, suốt ngày hôm đó những tư tưởng lạ lùng đã xâm chiếm lấy tôi, vì thế tôi quyết định đến thăm đáp lễ ông ta vào ngày hôm sau. Rõ ràng Rogojin không vui chút nào khi gặp tôi, và ông ta còn "khê khàng" tỏ cái vẻ rằng chúng tôi chẳng còn lí do gì mà liên lạc với nhau nữa; tuy nhiên, tôi đã trải qua một tiếng đồng hồ thật là thú vị, có lẽ ông ta cũng vậy. Sự tương phản giữa hai chúng tôi nó rõ rệt cho đến nỗi chúng tôi không làm sao mà không nhận thức được; tôi là một con người đang đếm những ngày còn lại của mình; còn ông ta thì đang sống trong một cõi sống sôi nổi nhất, đầy đủ nhất, sống cho giây phút hiện tại, chẳng cần lí gì đến những chung cuộc "tối hậu", những con số hay bất luận cái gì khác nó không có liên hệ gì... liên hệ gì đến... điều mà ta có thể nói là mục đích của sự điên rồ của ông ta. Hẳn ông Rogojin phải tha thứ cho tôi về lời diễn tả này, chỉ vì tôi là một người viết tồi không biết làm sao diễn đạt được tư tưởng của mình. Mặc dù lạnh lùng và thờ ơ đến điều, nhưng

đối với tôi thì ông ta ra dáng một người thông minh và có thể hiểu biết nhiều, dù ông ta không mấy chú tâm đến những việc chẳng đụng chạm thiết thân gì đến ông ta. Tôi chẳng đả động xa gần gì với ông ta về "niềm tin quyết tối hậu" của tôi, nhưng không biết sao tôi có cảm tưởng như khi nghe tôi nói, ông ta đã đoán biết được điều đó. Ông ta không nói gì, ông ta là một kẻ trầm lặng dễ sợ. Lúc tôi ra đi, tôi có bóng gió bảo ông ta rằng dù cho chúng tôi có hoàn toàn khác biệt và tương phản nhau, nhưng mà les extrémités se touchent[1] (tôi có giải thích bằng Nga ngữ cho ông ta hiểu câu ấy), thế cho nên chắc ông ta cũng chẳng xa lạ gì với "niềm tin quyết tối hậu" của tôi như bề ngoài có vẻ như vậy. Ông ta đã trả lời cho điều đó bằng một cái nhìn thật gay gắt, quạu quọ, ông đứng lên, đi tìm mũ cho tôi cứ như thể tôi tự ý muốn ra về và ông ta chỉ đưa tôi ra khỏi ngôi nhà u ám của ông ta cho nó đúng phép lịch sự đấy thôi. Ngôi nhà đó đã gây nên một ấn tượng trong tôi, trông nó như một chốn nghĩa địa, nhưng ông ta có vẻ thích điều đó, mà cũng thật dễ hiểu, một kẻ sống quá mãnh liệt và vội vã như thế, tự đời sống của ông ta đã quá đủ rồi, chẳng cần gì đến một không khí dễ chịu chung quanh nữa.

"Cuộc viếng thăm này của Rogojin khiến tôi mệt mỏi hết sức. Với lại ngay từ sáng hôm đó, người tôi đã không được khoẻ rồi, đến chiều thì tôi mòn mỏi quá phải lên giường nằm, lắm lúc tôi thấy người sốt kịch liệt và còn mê sảng từng chập nữa, Colia ngồi với tôi đến mãi tới mười một giờ. Tôi nhớ rõ từng điều nó nói và từng câu chuyện chúng tôi trao đổi nhau. Nhưng những lúc chợp mắt đi, tôi cứ mãi trông thấy Ivan Fomitr Xuricov, tôi mơ thấy gã trở thành một nhà triệu phú. Gã không biết phải cất tiền ở đâu, gã nghĩ nát óc không biết phải cất tiền chốn nào, người cứ run lẩy bẩy vì sợ bị đánh cắp, rốt cuộc hình như gã quyết định chôn tiền xuống đất. Đến cuối, tôi khuyên gã thay vì chôn một núi vàng như thế xuống

đất, gã nên nấu chảy vàng ra mà đúc thành một chiếc quan tài vàng, rồi đào xác đứa con bị "chết cóng" của gã lên mà liệm vào đó. Xuricov có vẻ tán thành đề nghị báng bổ ấy với dòng lệ biết ơn, rồi gã liền bắt tay ngay vào việc thực hiện kế hoạch ấy. Hình như tôi có tỏ một cử chỉ ghê tởm rồi bỏ đi. Lúc tôi tỉnh trí lại, Colia đã cam đoan với tôi rằng tôi không hề ngủ chút nào, và suốt lúc đó tôi cứ nói chuyện mãi với nó về Xuricov. Lắm lúc tôi khốn khổ và bứt rứt quá chừng, nên lúc Colia ra về, nó cũng ái ngại không yên. Lúc đứng dậy khóa cửa lại sau lưng nó, tôi chợt nhớ một bức tranh sơn dầu tôi đã có dịp thấy tại nhà Rogojin, treo nơi ngạch cửa trong một gian phòng ảm đạm nhất ở đó. Chính ông ta đã chỉ cho tôi xem bức tranh đó khi chúng tôi đi qua. Tôi đã dừng lại trước bức tranh ấy có đến năm phút. Xét trên quan điểm nghệ thuật thì đó là một bức hoạ tồi, nhưng nó đã ray rứt tôi một cách lạ lùng.

"Bức tranh diễn tả cảnh Đấng Christ được vực xuống khỏi thập tự giá. Tôi tin rằng các hoạ sĩ hay có thói quen diễn tả Đấng Christ lúc đang treo thân trên thập tự giá hay lúc ngài được vực xuống khỏi thập hình, với một nét đẹp phi phàm còn hiện trên gương mặt ngài; họ cố gắng duy trì nét đẹp trên con người ngài cả trong những giờ thống khổ nhất của ngài. Trong bức tranh của Rogojin, không có nét đẹp đó; bức tranh đó thực tả cái thi thể của một con người đã gánh chịu nỗi thống khổ vô biên trước khi bị treo trên cây thập tự, con người đó đã chịu thương khó, chịu cực hình, bị lũ lính canh khảo đả, bị dân đánh đập lúc ngài vác thập tự giá và quỵ xuống dưới sức nặng của thập hình, con người đó cuối cùng đã chịu khổ hình là bị đóng đinh trên cây thập tự trong suốt sáu tiếng đồng hồ (ít ra cũng theo sự tính toán của tôi). Quả thực đây là khuôn mặt của một người *vừa mới* được vực xuống khỏi thập tự giá; một khuôn mặt vẫn còn vương vấn nhiều hơi ấm và sự sống; chưa có gì là vẻ cứng nhắc, nỗi đau đớn như vẫn còn giày vò trên khuôn mặt người chết như thể ngài vẫn còn

cảm thấy nó (người nghệ sĩ quả đã "đạt" được nét đó rất tuyệt); mặt khác, gương mặt đó "thật" một cách tàn nhẫn: thật giống y như thiên nhiên, và cái xác chết của con người, bất luận là ai, cũng đều trông giống hệt như vậy sau lúc trải qua một nỗi thống khổ dường ấy. Tôi được biết giáo hội Thiên chúa, ngay từ những thế kỉ đầu tiên, đã tuyên bố rằng nỗi thống khổ của Đấng Christ không phải có tính cách tượng trưng mà là nỗi thống khổ thực sự, vì thế cho nên thân thể của ngài bị treo trên thập tự giá cũng hoàn toàn bị chi phối dưới các quy luật của tự nhiên. Trong bức tranh, gương mặt ngài bị tàn phá khủng khiếp vì những cú đấm, sưng tấy lên, đầy những vết bầm tím rớm máu nổi cục, đôi mắt mở trân trân, con ngươi trợn trừng và tròng trắng mở lớn loáng lên một tia trong vắt chết chóc. Nhưng lạ nhất là khi nhìn ngắm thi thể con người bị khảo đả này, người ta chợt nẩy ra một câu hỏi lạ lùng kì dị: nếu tất cả những môn đồ của ngài, những kẻ sẽ trở nên các thánh tông đồ của ngài mai sau; nếu những người đàn bà đã dõi theo bước ngài và đứng dưới chân thập tự giá; nếu tất cả những kẻ tin cậy và ngưỡng mộ ngài mà nhìn thấy một xác chết thảm thương như thế (mà chắc chắn xác ngài phải như vậy rồi), thì làm sao họ còn dám tin rằng kẻ tuẫn tiết này có thể sống lại được? Chắc chắn người ta chẳng thể nào đừng nghĩ rằng nếu sự chết là một điều hãi hùng như thế, nếu những quy luật tự nhiên nó tàn khốc đến như vậy, thì làm sao họ còn có thể vượt thắng được? Làm sao họ có thể thắng lướt được khi mà chính ngài cũng không thể chiến thắng, ngài, kẻ mà lúc sống đã khuất phục được tự nhiên, kẻ mà tự nhiên phải tuân lệnh, kẻ đã phán "Talitha cumi!"(*) và khiến đứa con gái nhỏ trỗi dậy; kẻ đã gọi, "Hỡi Lazar, hãy ra"(*), và kẻ chết liền đứng dậy mà ra khỏi mồ? Khi người ta ngắm bức tranh này người ta nhận thức được tự nhiên dưới hình thể một con ác thú khổng lồ tàn nhẫn và câm nín, hay nói cho đúng hơn, cho chính xác hơn nữa, dù có hơi kì lạ, là dưới hình thể một cái máy khổng lồ kiểu tối tân, điếc lác và

lì lợm, đã vô ý thức mà tóm lấy, mà nghiền nát, mà nuốt chửng một Thực Thể Vĩ Đại, một Thực Thể Vô Giá, một Thực Thể có giá trị bằng cả tự nhiên và những quy luật của cõi tự nhiên đó, bằng cả trái đất, mà trái đất đó có lẽ cũng được tạo dựng nên chỉ để cho Thực Thể đó xuất hiện! Bức tranh ấy đã diễn tả ý niệm về một quyền lực tối tăm, hỗn xược và vĩnh cửu một cách ngu xuẩn mà mọi sự, mà muôn loài phải tuân phục nó, nó thống trị chúng ta mà chúng ta không nhận biết. Đoàn dân vây quanh kẻ chết ấy, mà trong bức tranh không còn thấy người nào, chắc hẳn đã cảm thấy một nỗi thống khổ và khiếp đảm ghê gớm vào buổi chiều hôm đó, cái buổi chiều đã nghiền nát ngay mọi hi vọng và gần như cả lòng tin của họ. Chắc hẳn họ đã chia tay nhau trong nỗi hãi hùng cực độ, mặc dù mỗi người đều ra đi với một ý tưởng chất ngất không rời. Và nếu vào cái buổi chiều áp ngày chịu đóng đinh trên thập tự giá mà vị Thầy có thể nhìn trước được cái hình dung của ngài vào lúc chịu nhục hình thế này, thì ngài có còn chịu treo thân trên thập tự giá để mà chết như thế không? Câu hỏi đó cũng vô tình thoạt đến trong trí ta lúc ta nhìn bức tranh đó.

"Suốt trong một tiếng rưỡi đồng hồ sau lúc Colia ra đi, những tư tưởng ấy cứ bềnh bồng trong trí tôi từng mảnh một, lắm lúc bằng những hình ảnh sống động, có lẽ trong cơn tôi mê sảng. Mà há có một hình ảnh nào hiện ra trong trí tưởng mà không có hình ảnh được chăng? Quả thật tôi đã tưởng tượng từng cơn rằng tôi đã thấy, bằng một hình thể lạ lùng và khó diễn tả được, cái quyền lực vô biên ấy, cái thực thể câm nín, điếc đặc và tối tăm ấy. Tôi nhớ lại dường như có kẻ đã nắm tay tôi dắt đi, tay hắn cầm một ngọn nến, hắn chỉ cho tôi thấy một con nhện khổng lồ gớm ghiếc, và cam đoan với tôi rằng đó chính là cái Thực Thể Toàn Năng, câm nín và tối tăm đó, và hắn cười rộ trước sự phẫn nộ của tôi. Ban đêm, trong phòng tôi lúc nào cũng có một ngọn đèn nhỏ thắp trước bức

tượng thánh, hắt ra một tia sáng yếu ớt, mờ mịt; tuy nhiên người ta có thể phân biệt được mọi vật và còn có thể đọc sách được dưới ngọn đèn nhỏ ấy. Tôi tưởng lúc đó phải quá nửa đêm rồi. Tôi không ngủ được, cứ nằm đó mà mắt mở thao láo. Chợt cửa phòng tôi mở và Rogojin bước vào.

"Ông ta bước vào đóng cửa lại, lặng lẽ nhìn tôi rồi âm thầm đi lại một góc phòng có một cái ghế ở ngay dưới ngọn đèn nhỏ ấy. Tôi hết sức ngạc nhiên và nhìn ông ta, chờ xem ông ta sẽ làm gì. Rogojin chống khuỷu tay lên chiếc bàn nhỏ rồi nhìn tôi đăm đăm. Cứ như thế trong hai, ba phút đồng hồ, tôi vẫn còn nhớ cái thái độ yên lặng của ông ta đã khiến tôi bị tổn thương và nổi giận. Tại sao ông ta lại không chịu nói chứ? Dĩ nhiên việc ông ta đến vào một giờ trễ tràng như thế đã hẳn là quá lạ lùng đối với tôi rồi, nhưng tôi nhớ mình không hề ngạc nhiên về chuyện ấy. Trái lại, tôi biết rằng dù tôi đã không thể diễn đạt được ý tưởng của tôi một cách minh bạch cho ông ta rõ vào buổi sáng hôm ấy, nhưng ông ta đã hiểu, và cái ý tưởng đó thật cũng đáng cho ông ta bỏ công đến với tôi để thảo luận lại, dù vào một giờ khắc trễ nải như thế mặc lòng. Cho nên tôi nghĩ là ông ta đến vì việc ấy. Cuộc chia tay của chúng tôi vào buổi sáng hôm đó có hơi lạnh nhạt, tôi còn nhớ có một đôi lần ông ta đã nhìn tôi thật châm biếm. Tôi trông thấy vẻ mỉa mai trên gương mặt của ông ta lúc này, điều đó đã khiến tôi chạnh lòng. Đó quả thực là Rogojin bằng xương bằng thịt chứ không phải là một sự hiện thấy hay một ảo tưởng gì hết, ngay từ phút đầu, tôi đã không một mảy may nghi ngờ. Và tôi cũng chẳng hề nghi ngờ gì sau đó.

"Lúc đó ông ta cứ ngồi mà nhìn tôi biếm nhẽ như thế. Tôi giận dữ trở mình trên giường, tựa khuỷu tay lên gối, tôi cũng nhất định yên lặng đáp lại, dù cho phải yên lặng như thế đến bao lâu mặc lòng. Không hiểu sao tôi lại muốn rằng chính ông ta phải là người lên tiếng trước. Suốt trong hai mươi phút

đồng hồ, tôi cứ nghĩ như thế. Chợt một tư tưởng đến với tôi. Biết đâu đó không phải là Rogojin mà chỉ là một con ma?

"Suốt trong chuỗi ngày bệnh tật của tôi và cả trước thời gian đó, tôi chưa bao giờ thấy ma, nhưng lúc nào tôi cũng cảm thấy, ngay từ lúc còn bé cũng như bây giờ, nghĩa là dạo gần đây, rằng nếu tôi thấy tận mắt một con ma, chỉ một lần thôi, chắc tôi sẽ chết ngay tại chỗ, mặc dù tôi chẳng bao giờ tin chuyện ma quỷ cả. Nhưng lúc cái tư tưởng ám ảnh tôi rằng đó không phải là Rogojin mà chỉ là một con ma đấy thôi, tôi nhớ là tôi cũng chẳng hãi một chút nào. Sự thật thì tôi còn nổi giận nữa là đằng khác. Một điều lạ lùng nữa là tôi cũng chẳng hề bận tâm đến câu trả lời xem đó có phải là Rogojin hay không nữa, tôi coi như đó chỉ là chuyện đương nhiên vậy thôi. Hình như lúc ấy tôi đang mải nghĩ đến một chuyện nào khác. Chẳng hạn tôi mải nghĩ đến việc tại sao lúc sáng gặp tôi, Rogojin mặc áo ngủ và đi dép, mà bây giờ ông ta lại mặc áo chùng, áo gilê trắng và thắt cà vạt trắng. Tôi tự nhủ: nếu đó chỉ là một con ma và ta chẳng hãi gì, thì tại sao ta không chịu trỗi dậy đi đến gần mà xem cho rõ thực, hư? Có lẽ tôi đã không dám và sợ thật. Nhưng ngay lúc tôi có ý nghĩ rằng tôi sợ, chợt tôi cảm thấy toàn thân như chạm vào nước đá, một cơn lạnh buốt chạy suốt dọc xương sống, đầu gối tôi run lên. Chính lúc đó, như đoán biết được tôi sợ, Rogojin rút cánh tay đang tựa trên bàn lên, ngồi thẳng dậy và mở miệng như sắp cười đến nơi: ông ta nhìn thẳng vào mặt tôi đăm đăm. Tôi chợt nổi giận quá sức đến nỗi tôi muốn lao tới ông ta, nhưng vì đã thề rằng sẽ không mở miệng trước nên tôi vẫn nằm yên trên giường, nhất lại vì tôi cũng không chắc đó có phải là Rogojin hay không.

"Tôi không nhớ cảnh đó kéo dài bao lâu, cũng không nhớ tôi có bị ngất đi từng chập hay không nữa. Rốt cuộc, Rogojin đứng dậy thong thả nhìn tôi chăm chú như lúc ông ta mới vào, nhưng lúc này ông ta không nhăn nhở cười tôi nữa, và thật khẽ khàng,

gần như là đi nhón gót chân, ông ta bước tới mở cửa ra, rồi đóng lại phía sau lưng. Tôi cũng không trỗi dậy khỏi giường; tôi cũng chẳng nhớ mình đã nằm mở mắt thao láo trên giường suy nghĩ trong bao lâu nữa. Có Chúa biết được tôi nghĩ gì lúc đó; tôi cũng chẳng nhớ tôi thiếp ngủ đi lúc nào nữa. Sáng hôm sau, tôi thức dậy lúc người nhà gõ cửa phòng tôi hồi mười giờ. Tôi đã ấn định với người nhà rằng nếu đến mười giờ mà tôi chưa mở cửa gọi trà, thì Mat'riona phải đến gõ. Lúc tôi mở cửa cho bà, lập tức tôi nghĩ: cửa nẻo khóa như thế này mà làm sao ông ta vào được? Tôi hỏi thăm và kết luận rằng Rogojin bằng xương bằng thịt không thể nào vào được, vì mọi cửa nẻo nhà tôi đều khóa chặt vào ban đêm.

"Chính hiện tượng lạ lùng tôi vừa diễn tả thật chi tiết đó đã khiến tôi quyết định được một cách dứt khoát. Đó chẳng phải do lí trí, không phải xác tín logic đã đưa tôi đến sự quyết tâm đâu, nhưng chính do mối tình cảm hiềm kị. Tôi không thể nào cứ sống một cuộc sống dệt bằng những khuôn thước lạ lùng và xúc phạm đến như thế được. Sự hiện thấy đó đã hạ nhục tôi. Tôi chẳng còn sức nào chịu đựng nổi cái quyền lực tối tăm mang hình dáng một con nhện. Và chỉ vào lúc đó, vào lúc hoàng hôn đó mà tôi đã cảm thấy rằng tôi đã quyết định dứt khoát được và cảm thấy nhẹ nhõm hơn. Đó mới chỉ là giai đoạn đầu; đến giai đoạn thứ hai thì tôi đã đi xuống Pavlovxc, nhưng chuyện đó thì tôi đã giải thích đầy đủ cả rồi".

VII

"Tôi có một khẩu súng lục nhỏ loại bỏ túi; tôi đã mua khẩu súng đó từ dạo tôi còn bé, vào cái tuổi buồn cười mà người ta

chợt thấy say sưa với những chuyện đấu súng và những vụ đánh cướp. Tôi đã từng tưởng tượng ra cảnh bị người ta thách đấu và tôi đã đứng hiên ngang trước mũi súng của địch thủ. Đã một tháng nay tôi xem xét khẩu súng ấy cẩn thận và đã nạp đạn sẵn sàng. Trong hộp đựng súng, tôi thấy có hai viên đạn và một túi thuốc đạn đủ nhồi cho ba lần bắn. Đó là một khẩu súng xoàng xĩnh, đạn đạo không thẳng và không thể nào bắn xa hơn được mười lăm bước, nhưng đã hẳn nếu kê súng ngay vào thái dương thì nó dư sức bắn vỡ sọ được.

"Tôi đã nhất định sẽ chết tại Pavlovxc vào lúc rạng đông, tôi sẽ đi xuống công viên để khỏi làm phiền ai trong nhà; "Chúc ngôn" của tôi sẽ giải thích đầy đủ nội vụ cho cảnh sát biết. Những kẻ say mê về tâm lí học, và tất cả những ai chú tâm đến lĩnh vực đó đều tha hồ mà suy đoán tuỳ thích. Tuy nhiên, tôi không muốn người ta công bố bản thảo này. Tôi đã yêu cầu hoàng thân giữ một bản sao và trao một bản khác cho Aglaia Ivanovna Epantrina. Đó là ý muốn của tôi. Tôi sẽ di tặng bộ xương của tôi cho Viện Hàn lâm Y học để dùng cho mục đích khoa học.

"Tôi không chấp nhận cho ai được quyền xét xử tôi và tôi biết rằng lúc này đây, tôi đã vượt khỏi mọi quyền phán xét. Trước đây không lâu, tôi lấy làm thích thú cho cái ý tưởng nẩy ra trong đầu này; giá bây giờ tôi giết người, cứ cho là giết mười người đi, hay là phạm một trọng tội ghê gớm hết sức, một trọng tội được xem là một tội ác khủng khiếp nhất trên đời, chà, lúc đó tòa án mới chới với dữ: xử tôi ra làm sao đây, khi mà tôi chỉ còn sống có hai, ba tuần lễ nữa? Xử làm sao đây khi mà tệ trạng tra tấn, khảo đả thân xác đã bị bãi bỏ? Tôi sẽ chết ấm cúng và thoải mái trong bệnh viện, chung quanh là các bác sĩ chăm sóc, và hẳn là phải ấm cúng, thoải mái hơn là chết ở nhà nhiều. Tôi không hiểu tại sao một ý tưởng như thế lại không nẩy ra trong trí những kẻ lâm phải một hoàn cảnh

giống tôi, dù là chỉ để nghĩ cho vui vậy thôi. Ai trong chúng ta lại không có óc hài hước chứ nhỉ?

"Nhưng nếu tôi không nhận cho ai có quyền xét xử tôi, thì tôi lại nhận chân rằng tôi sẽ bị xét xử, lúc đó tôi chỉ còn là một bị cáo câm điếc. Chính vì vậy mà tôi không muốn ra đi không để lại một lời phúc từ - một phúc từ tự ý tôi không có ai ép buộc, không phải để tự biện minh. Ồ, không đâu! Tôi không phải cầu xin người nào tha thứ cho tôi việc gì hết - nhưng chỉ vì tôi muốn nên tôi làm, thế thôi.

"Trước hết, có một điểm lạ lùng ở đây: đó là người ta lấy quyền gì và do động lực nào mà lại có ý hạch hỏi tôi về cái quyền tôi tự định đoạt lấy đời tôi theo ý thích trong hai, ba tuần lễ này? Tòa án thì có dính líu gì ở đây? Ai sẽ đòi hỏi rằng chẳng những tội phải bị kết án mà còn phải thọ hình cho đúng hạn kì nữa? Có ai thực sự đòi hỏi như vậy không? Vì lí do luân lí chăng? Tôi có thể hiểu được điều đó nếu tôi còn sống trong chuỗi ngày hoa mộng, cường tráng, nghĩa là sống một cuộc sống "mưu cầu lợi ích cho kẻ lân cận mình" v.v... thì lúc đó luân lí mới có thể trách móc tôi vì tôi đã tuỳ nghi xếp đặt đời sống tôi mà chẳng cần phải xin phép tắc gì cả, hay vì những việc sai quấy nào khác. Nhưng mà bây giờ, bây giờ đây, bản án của tôi đã được tuyên phán rồi cơ mà? Luân lí nào được đòi hỏi không những mạng sống tôi mà còn đòi hỏi cả hơi thở cuối cùng của tôi lúc tôi trút đến cái nguyên tử sau chót của sự sống tôi trọng khi tai lắng nghe những lời an ủi của hoàng thân mà những lí luận về Chúa của ngài chắc chắn sẽ đưa đến cái kết luận đầy sướng thỏa rằng, xét cho cùng, được chết thật là sung sướng hơn nhiều (những tín đồ Cơ đốc giáo như ông hoàng đó lúc nào cũng đi đến cái ý niệm ấy: đó là át chủ bài đắc ý của họ). Và họ muốn gì tôi đây với vụ "mấy cái cây ở Pavlovxc" của họ? Để xoa dịu giờ lâm tử của tôi chăng? Há họ

không hiểu rằng tôi càng quên mình bao nhiêu, tôi càng phó mình cho cái ảo tưởng cuối cùng về sự sống và tình yêu này bấy nhiêu, với ảo tưởng đó họ toan che mắt tôi khỏi bức tường nhà Meier và tất cả những chữ đã được viết ngô nghê, tỏ tường trên bức vách đó, như thế họ lại càng làm cho tôi khốn khổ bấy nhiêu đó sao? Nào tôi có sá gì cái thiên nhiên của mấy người, cái công viên Pavlovxc của mấy người, cái bầu trời xanh và những khuôn mặt phê phởn của mấy người, khi mà cuộc vui bất tận này đã bắt đầu, khi vừa loại bỏ chỉ một mình tôi ra ngoài? Tất cả vẻ đẹp này nào có ý nghĩa gì với tôi khi mà từng phút, từng giây tôi phải biết, tôi bắt buộc phải biết rằng ngay cả con muỗi bé tí tẹo vo ve cạnh tôi trong ánh nắng này cũng đang được dự cuộc vui và hội ca xướng của thiên nhiên, nó biết chỗ của nó trong thiên nhiên, nó yêu mến cảnh đó và thấy sung sướng, còn có mỗi mình tôi là kẻ bơ vơ, lạc loài và chỉ vì hèn nhát nên mãi đến bây giờ tôi mới dám thú nhận như vậy! Ôi! Tôi biết rõ hoàng thân và tất cả mọi người đều muốn đưa tôi đến chỗ từ bỏ những ngôn từ "xảo quyệt và gian ác" này; nhân danh nghi thức, nhân danh sự vinh quang của luân lí đạo đức, họ muốn tôi ngâm nga những đoạn thơ cổ điển nổi tiếng của Millevoye:(*)

O, puissent voir votre beauté sacrée
Tant d'amis sourds à mes adieux!
Qu'ils meurent pleins de jours,
que leur mort soit pleurée,
Qu'un ami leur ferme les yeux!(*)

"Nhưng hãy tin tôi đi! Hãy tin tôi đi! Hỡi những kẻ hồn nhiên, ngây thơ kia! Hãy tin rằng trong thi khúc đầy vẻ khuyên dạy kia, trong lời chúc phúc kiểu bác học của cõi đời viết bằng văn vần Pháp kia, đã chứa đựng bao nhiêu là nỗi cay đắng ngấm ngầm, bao nhiêu là sự hiểm ác khôn lường

nguỵ trang dưới vần điệu, mà có lẽ ngay cả nhà thơ cũng đã bị đánh lừa và cầm bằng sự gian ác đó như những dòng lệ thương cảm ấp yêu - rồi ông ta chết trong ảo tưởng đó. Cầu cho nắm tro tàn của nhà thơ được yên nghỉ! Xin thưa với quý vị rằng có một giới hạn cho sự hổ thẹn khi thừa nhận cái hèn kém và bất lực của chính mình, quá cái giới hạn đó, người ta lại đâm ra thỏa mãn vô tả cho chính nỗi hổ thẹn ấy. Ồ, đã hẳn lòng khiêm tốn là một sức mạnh lớn lao trong ý nghĩa này, mặc dù nó không phải là nguồn sức mạnh theo nghĩa mà tôn giáo gán ép cho nó.

"Ồ, tôn giáo à! Tôi nhận là có đời sống vĩnh cửu, có lẽ tôi mãi mãi chấp nhận điều đó. Tôi cũng muốn luôn luôn cho rằng ý thức là một ngọn lửa được thắp sáng bởi một quyền năng tối thượng nó nhìn khắp hết cả vũ trụ mà phán rằng: "Ta hiện hữu!" Tôi cũng muốn tin rằng chính quyền lực tối thượng ấy chợt ra lệnh cho ý thức phải tự huỷ diệt nó vì một lí do xa vời khó hiểu nào đó, mà cũng chẳng buồn giải thích tại sao. Vâng, tôi chấp nhận mọi sự ấy. Nhưng vấn đề vĩnh cửu vẫn còn ở đây: Tại sao nó lại cần thêm cái đức khiêm cung của tôi góp vào làm gì nữa? Há có kẻ nào ở trên ấy chạnh lòng thực sự vì cớ tôi chẳng màng gì đến chuyện chờ đợi hai tuần lễ nữa chăng? Tôi không tin như vậy. Có vẻ như rằng sự sống vô nghĩa của tôi, sự sống của một nguyên tử nhỏ mọn cần thiết để làm thành toàn một sự hòa hợp nào đó của vũ trụ, một sự cần thiết của sự thêm hay sự bớt gì đó, để bù đắp cho một vật khác hay để làm nổi bật nó lên, cũng y như hằng ngày phải hi sinh đến hàng triệu người mà không có cái chết của họ thì thế giới còn lại không thể tồn tại được (mặc dù tôi phải nói rằng đó cũng chẳng phải là một tư tưởng cao siêu gì). Nhưng mà cứ để mặc cho nước chảy qua cầu! Phải công nhận rằng người ta không thể nào an bài thế giới này cho khác hơn được - nghĩa là một thế giới không có những con người ăn nuốt lẫn nhau liên

hồi kì trận; tôi cũng sẵn sàng chấp nhận rằng tôi chẳng hiểu gì về sự cấu tạo đó, nhưng có một điều tôi biết chắc chắn: đó là nếu như có một lần tôi được ban cho cái ý thức rằng "tôi hiện hữu!" thì tôi sẽ phải trả lời như thế nào đây nếu thế giới này đã được cấu tạo nên bằng nhiều sai lầm và nó không thể tồn tại bằng cách nào khác hơn được? Rồi ra ai sẽ xét xử tôi đây, và xét xử tôi về tội gì? Quý vị muốn nghĩ sao tuỳ ý, chứ còn tôi thì tôi thấy là không thể được và bất công quá.

"Và mặc dù tôi đã nỗ lực hết sức, nhưng tôi cũng không làm sao nghĩ được rằng không có cuộc sống ngày sau và không có đấng Tạo hóa. Có lẽ những điều đó quả có thật, dù cho chúng ta chẳng hiểu gì về cuộc sống ngày sau và những định luật của đời sống đó. Nhưng nếu điều đó khó khăn và bất khả lĩnh hội như vậy thì làm sao tôi lại có bổn phận phải hiểu cơ chứ? Quả thật, họ có bảo tôi rằng - dĩ nhiên là có cả hoàng thân trong số đó - đó chính là chỗ đòi hỏi đức vâng phục, vâng phục mà không cần lí luận gì cả, vâng phục do nơi ý thức đạo đức thuần tuý mà thôi, rồi nhờ thế tôi sẽ được ban thưởng trong thế giới mai sau vì đức khiêm cung ấy. Chúng ta đã hạ giá Đấng Tạo hóa quá thấp bằng cách gán những tư tưởng của chúng ta cho Ngài, rồi chúng ta lại bực tức vì không làm sao hiểu nổi ngài. Vậy thì tôi xin nhắc lại, thật khó mà đòi hỏi ta phải có trách nhiệm về những vấn đề con người chúng ta không được hiểu thấu. Và nếu thế, người ta sẽ xét xử tôi ra làm sao vì cớ tôi không hiểu được ý muốn và định luật của Tạo hóa? Không! Tốt hơn chúng ta nên gạt vấn đề tôn giáo qua một bên.

"Thôi, như thế cũng đủ rồi. Khi tôi đọc đến những dòng này thì mặt trời chắc đã mọc lên và "vang tiếng trên trời" và sức mạnh vô biên, bát ngát của nó đã chảy chan hòa trên khắp muôn loài rồi. Thì cứ việc như thế đi! Tôi sẽ chết khi nhìn thẳng vào nguồn năng lực và nguồn sự sống này, một sự sống

tôi không mong muốn! Giá như tôi không bao giờ được sinh ra, chắc chắn sẽ chẳng bao giờ tôi lại chọn một cuộc sinh tồn trong những điều kiện nực cười như vậy. Nhưng tôi vẫn còn quyền để chết, mặc dù ngày tàn của tôi cũng chẳng còn bao lăm nữa sẽ đến. Cái quyền này sẽ chẳng lớn lao gì, cuộc phản kháng này cũng chẳng được là mấy.

"Một lời chót: tôi không chết vì thiếu can trường chịu đựng thêm ba tuần lễ nữa! Ồ! Chắc chắn tôi phải có đủ can trường nghị lực, và nếu muốn, tôi vẫn có thể rút ra được đầy đủ niềm khích lệ ngay trong sự ý thức về nỗi xúc phạm tôi này. Nhưng tôi không phải là nhà thơ người Pháp và tôi cũng không muốn một thứ an ủi, khích lệ như vậy. Rốt cuộc, có một sự cám dỗ ở đó: tự nhiên đã giới hạn hoạt động của tôi trong bản án ba tuần lễ này một cách thật quá quắt cho đến nỗi chỉ còn có mỗi một giải pháp tự tử là tôi vẫn còn thì giờ để bắt đầu và hoàn tất theo đúng như ý tôi muốn được mà thôi. Chà, thế thì tại sao tôi lại không lợi dụng chỗ có thể cuối cùng này để hành động? Một sự phản kháng lắm lúc cũng có giá của nó đấy chứ!"

"Chúc ngôn" đã xong. Ippolit ngừng tiếng...

Trong những trường hợp cực cùng của sự trắng trợn thẳng thừng như vậy, khi một con người đã nổi khùng lên và giận quá hoá mất khôn đi rồi, thì y chẳng còn hãi sợ gì hết và sẵn sàng gây mọi thứ chuyện tai tiếng, lại còn khoái chí mà gây sự nữa là đằng khác, y bổ xô vào mọi người với một ý định cuồng loạn nhưng quả quyết, để rồi một phút sau đó lại lao mình từ trên tháp chuông xuống mà giải quyết hết mọi ưu phiền, rắc rối có thể xảy ra. Trước khi tình trạng này xảy đến thì thể xác đã đi gần đến chỗ kiệt lực rồi. Sự thẳng căng khác thường, cùng cực nén chịu trong con người của Ippolit lúc đó đã đi đến chỗ cực điểm. Cậu bé mười tám tuổi héo hắt vì bệnh hoạn đó, yếu mòn như một chiếc lá lìa cành đó đã chợt quay thoắt lại

nhìn khắp mặt mọi người - lần đầu tiên suốt trong một giờ đồng hồ qua. Cái vẻ gớm ghiếc, ngạo mạn nhất, khinh rẻ nhất, xúc phạm nhất đã biểu lộ trong nụ cười và trong tia nhìn của hắn ngay lúc đó. Hắn hối hả mà thách thức mọi người. Nhưng khán thính giả của hắn cũng đã điên tiết lên rồi. Họ giận dữ xô bàn đứng dậy. Sự mỏi mệt, rượu chè và thần kinh căng thẳng đã làm cho tăng thêm sự hỗn loạn, làm cảm giác càng có vẻ bẩn thỉu hơn, nếu có thể diễn đạt như vậy.

Chợt Ippolit vọt dậy khỏi ghế như có ai nhổ hắn lên khỏi đó.

- Mặt trời mọc rồi! - hắn hét tướng khi nhìn thấy lùm ngọn cây đã rực sáng và chỉ cho hoàng thân xem cảnh ấy như thể đó là một phép lạ. - Mặt trời mọc rồi!

- Chắc cậu tính mặt trời không mọc hẳn? -Ferdussenco hỏi.

- Lại một ngày nắng cháy da cháy thịt nữa, - Gania lẩm bẩm với vẻ bực bội không đâu, gã cầm mũ trong tay, duỗi thẳng cánh ra mà ngáp dài. - Chúng ta lại đến chịu một tháng trời khô hạn nữa mất. Chúng ta về thôi chứ, hở Ptitxưn?

Ippolit nghe những lời lẽ đó với vẻ ngạc nhiên gần như sững sờ. Hắn tái ngắt người lại và run rẩy.

- Cái lối ông giả đò làm ngơ làm điếc để chọc giận tôi sao mà vụng về quá đỗi, - hắn vừa nói với Gania vừa nhìn thẳng vào gã này. - Ông là một kẻ đểu giả!

- Chà! Cái quỷ gì thế này nhỉ? Cứ để cho hắn muốn làm vương làm tướng gì thì làm với cái thói dị hợm của hắn mãi được sao? - Ferdussenco hét lên. - Sao mà hắn yếu đuối quá thể vậy!

- Hắn chỉ là một thằng ngốc đó thôi, - Gania bảo.

Ippolit hơi bình tĩnh lại đôi chút.

- Thưa quý vị, tôi hiểu, - hắn run giọng nói ấp a, ấp úng, - rằng tôi quả đáng cho quý vị giận dữ và... tôi lấy làm tiếc đã... khiến cho quý vị bất mãn vì những lời lẽ mê loạn này (hắn chỉ tập bản thảo), hay nói đúng hơn, tôi lấy làm tiếc đã không làm

cho quý vị được giận một trận cho thỏa chí, cho hết mình (hắn cười ngây dại). Tôi có chọc cho ông giận không, hở ông Evgheni Pavlovitr? - Hắn chợt quay sang hỏi chàng này. - Tôi có chọc ông giận không, nói đi!

- Kể thì có hơi dài dòng một chút, thế nhưng xét cho cùng...

- Nào, thì cứ nói toạc ra đi! Ít ra cũng được một lần trong đời ông không nói láo chứ! - Ippolit nói vẫn còn run lên.

- Ồ, với tôi thì thế nào cũng vậy thôi, có khác gì đâu! Thôi cho tôi xin hai chữ bình an đi! - Evgheni Pavlovitr vừa nói, vừa quay đi chỗ khác với vẻ nhờm tởm.

- Thôi, xin chào hoàng thân, chúc ngài ngủ ngon, - Ptitxưn nói lúc tiến lại phía hoàng thân.

- Nhưng cậu ấy sắp lấy súng tự sát đến nơi rồi kìa! Quý ông làm sao bây giờ đây? - Vera kêu lên, nàng hốt hoảng xông đến bên Ippolit nắm chặt lấy hai tay hắn. - Cậu ấy bảo sẽ dùng súng tự sát vào lúc mặt trời mọc mà, mấy ông phải làm gì chứ?

- Hắn sẽ chẳng tự sát đâu! - nhiều giọng nói, kể cả giọng của Gania, nhao nhao lên giận dữ.

- Thưa quý vị, xin hãy thận trọng cho! - Colia kêu lên, nó cũng nắm chặt lấy tay Ippolit. - Cứ nhìn anh ta mà xem! Ủa hoàng thân, ngài đang nghĩ gì thế?

Vera, Colia, Keller và Burdovxki vây chung quanh Ippolit, cả bốn người đều ghìm chặt lấy tay hắn.

- Hắn có quyền chứ! Hắn có quyền chứ! - Burdovxki lắp bắp, mặc dù trông gã đã có vẻ bấn loạn quá lắm rồi.

- Thưa hoàng thân, xin ngài bỏ lỗi cho tôi, nhưng ngài tính chúng ta phải làm gì đây chứ? - Lebedev hỏi, tiến về phía hoàng thân, lão đã say nhừ và giận dữ đến chỗ xấc xược.

- Tính làm gì ấy à?

- Không, thưa ngài, xin bỏ lỗi cho tôi. Dù sao, tôi cũng là

chủ nhà này, mặc dù tôi không hề muốn tỏ ra kém kính trọng ngài. Đã hẳn là ngài cũng là chủ nhà nữa, nhưng tôi không muốn có chuyện gì xảy ra dưới mái nhà của tôi cả.

- Không đâu, thưa ngài! Hắn không tự sát đâu, thằng nhỏ đó nói gạt thôi! - tướng Ivolgin chợt kêu lên, với vẻ bực bội nhưng bình tĩnh.

- Hoan hô ông tướng! - Ferdưsenco reo lên.

- Kính thưa tướng quân đáng kính, tôi biết hắn sẽ không tự sát, thế nhưng tôi vẫn là chủ ở đây đấy chứ!

- Xin nghe đây, thưa ông Terentiev, - Ptitxưn nói, sau lúc từ giã hoàng thân và đưa tay ra cho Ippolit. - Tôi nghĩ rằng trong bản thảo của ông, ông có đề cập đến việc di tặng bộ xương của ông cho Hàn lâm viện thì phải? Chắc đó là bộ xương của chính ông đấy chứ, ý tôi muốn hỏi ông sẽ tặng chính xương cốt của ông có phải không?

- Phải, chính xương cốt của tôi...

- Thế thì tốt lắm. Bởi vì việc đó có thể có sự hiểu lầm, đã có một trường hợp hiểu lầm như thế rồi!

- Tại sao ông trêu chọc cậu ấy làm gì? - hoàng thân chợt kêu lên.

- Ông sẽ làm cu cậu khóc bây giờ đấy, - Ferdưssenco chêm vào.

Nhưng Ippolit chẳng hề khóc chút nào. Hắn dợm rời khỏi chỗ, nhưng bốn người chung quanh giữ ngay hắn lại. Có tiếng cười ồ.

- Hắn đã tính trước thế nào người ta cũng giữ tay hắn lại, cho nên hắn mới đọc "bài vở" của hắn ra thế đấy chứ, - Rogojin nhận xét. - Thôi, xin tạm biệt hoàng thân. Tôi đã ngồi lâu quá, xương cốt mỏi nhừ cả rồi.

- Này Terentiev, nếu quả thật ông muốn dùng súng tự sát, - Evgheni Pavlovitr cười lớn, - thì giá ở địa vị ông... sau những

lời khen lao nồng nhiệt như thế, tôi sẽ chẳng thèm tự tử nữa cho họ tức chơi.

- Chà, họ nôn nóng muốn thấy tôi tự tử quá chừng chứ! - Ippolit hét lên, nó xông lại như muốn ăn thua đủ với chàng này.

- Họ cứ băn khoăn vì không được trông thấy cảnh đó đấy!

- Vậy ra ông nghĩ rằng họ sẽ không được trông thấy cảnh đó chứ gì?

- Tôi không có ý khiêu khích ông đâu; mà trái lại, tôi tin rằng ông dám tự sát bằng súng lục lắm chứ. Nhưng cần nhất là ông đừng nổi giận. - Evgheni Pavlovitr nói bằng một giọng nhừa nhựa kẻ cả.

- Bây giờ tôi mới thấy là mình lầm lẫn khi đem bản thảo này ra đọc! - Ippolit nói, hắn nhìn Evgheni Pavlovitr với một vẻ tin cậy không ngờ, như thể hắn đang nhờ lời khuyên của một bạn thiết.

- Hoàn cảnh của ông kể cũng buồn cười, thế nhưng mà... thành thật mà nói tôi cũng chẳng biết phải khuyên ông thế nào được, - Evgheni Pavlovitr mỉm cười, trả lời.

Ippolit im lặng nhìn đăm đăm chàng ta với một cái nhìn chăm bẵm nghiêm khắc. Hình như đến mấy phút hắn có vẻ không còn ý thức được nữa.

- Thưa ông, không. Xin lỗi ông, nhưng mà ông hành động như thế thì quá lắm, - Lebedev nói. - Ông ấy tuyên bố rằng "tôi sẽ bắn vào đầu tôi tại công viên để khỏi làm phiền một ai!" Vậy ra ông ta cho rằng ông ấy sẽ chẳng làm phiền ai hết nếu ông ấy đi xuống vườn tự sát, cách đây có ba bước!

- Thưa quý vị... - hoàng thân lên tiếng.

- Không, xin lỗi ngài, thưa hoàng thân tôn kính, - Lebedev cứ khăng khăng nói một cách hung hăng, - chính ngài cũng nhận thấy rằng đó không phải là một chuyện đùa, và có lẽ một nửa các quý khách của ngài ở đây cũng nghĩ thế, cũng tin chắc

rằng sau những lời hắn vừa nói đó thì chắc chắn vì cớ danh dự mà hắn bắt buộc phải tự sát. Tuy nhiên, với tư cách một người chủ nhà và trước mặt các nhân chứng này, tôi xin ngài hãy giúp tôi.

- Phải làm gì bây giờ, hở Lebedev? Tôi sẵn sàng giúp ông.

- Như thế này đây, thưa ngài: trước hết, hắn phải nộp ngay khẩu súng lục mà hắn vừa mới khoe với ta đó, cả đạn lẫn thuốc đạn. Nếu hắn ưng, tôi sẽ bằng lòng cho hắn qua đêm tại nhà này vì cớ hắn đau yếu quá, và dĩ nhiên tôi sẽ canh chừng hắn. Nhưng ngày mai thì hắn phải ra đi, muốn đi đâu tuỳ ý hắn. Xin hoàng thân thứ lỗi cho, nếu hắn không chịu từ bỏ vũ khí, tôi sẽ kìm tay hắn ngay, ông tướng sẽ giữ tay kia và chúng tôi sẽ cho người đi báo cảnh sát lập tức, rồi lúc đó chúng tôi sẽ phó thác nội vụ vào tay cảnh sát. Ông bạn Ferdussenco sẽ đi báo bót hộ.

Tiếng huyên náo dậy lên. Lebedev bực quá không còn giữ gìn gì nữa. Ferdussenco đã sẵn sàng đi báo cảnh sát rồi. Gania thì cứ nhắc đi nhắc lại từng chập rằng thật ra chẳng hề có ai sắp tự tử hết. Evgheni Pavlovitr thì lặng yên không nói gì.

- Hoàng thân này, có bao giờ ngài nhảy từ trên tháp chuông xuống chưa? - Ippolit chợt hỏi nhỏ hoàng thân.

- Ch... chưa, - hoàng thân ngây ngô đáp.

- Ngài có cho rằng tôi không thấy trước được mọi nỗi hằn thù thế này chăng? - Ippolit hỏi tiếp cũng với giọng nhỏ nhẻ ấy, hắn nhìn hoàng thân với đôi mắt rực lửa có vẻ háo hức mong đợi ngài trả lời. - Thôi đủ rồi ! - Hắn chợt hét tướng với mọi người hiện diện. - Tôi có lỗi... hơn tất cả mọi người khác! Này Lebedev, chìa khóa đây. (Hắn rút bóp tiền lấy ra một xâu chìa khóa bằng thép có ba bốn cái chìa). Cái này đây! Kế cái chìa chót ấy, Colia sẽ chỉ cho ông. Colia ơi, ủa, Colia đâu rồi? -

Hắn kêu lên, quay nhìn Colia nhưng không thấy thằng bé đâu cả. - Vâng, nó sẽ chỉ cho ông. Nó vừa mới giúp tôi gói ghém đồ đạc vào túi xách xong. Nào, dẫn ông ấy đi đi, Colia! Trong phòng của hoàng thân... dưới đáy một chiếc hộp nhỏ, khẩu súng và thuốc đạn của tôi... nó sẽ chỉ cho ông. Miễn là sáng sớm mai, khi tôi trở về Peterburg, ông trả lại súng cho tôi. Ông nghe chưa? Tôi hành động như vậy vì hoàng thân chứ chẳng phải vì ông đâu.

- Được rồi, như thế hay hơn, - Lebedev nói, cầm lấy chiếc chìa khóa, rồi với một nụ cười độc địa, gã chạy ngay vào phòng kế bên. Colia dừng lại như muốn nói điều gì, nhưng Lebedev lôi cậu đi. Ippolit nhìn quanh đám khách khứa đang cười ngất ngưởng. Hoàng thân nhận thấy răng hắn đánh lập cập như buốt lạnh ghê gớm.

- Rặt là một bọn đểu giả! - Ippolit thì thầm vào tai hoàng thân. Lúc nói với hoàng thân, hắn luôn luôn nghiêng mình sang một bên mà thì thầm.

- Kệ họ, chú mòn mỏi quá rồi.

- Chốc lát thôi, một chốc thôi... tôi đi đây một lát.

Bất chợt, hắn ôm lấy hoàng thân.

- Chắc ngài cho rằng tôi điên chứ gì? - hắn vừa nói vừa nhìn hoàng thân với một cái cười quái dị.

- Không đâu, thế nhưng chú...

- Một chút thôi mà, yên nào, chớ có nói gì hết, đứng yên coi. Tôi muốn nhìn vào mắt ngài. Cứ đứng yên như thế cho tôi nhìn. Tôi đang chào giã biệt một Con Người đây.

Hắn đứng đó bất động và lặng nhìn hoàng thân khoảng mười giây đồng hồ, mặt hắn tái xanh, hai bên thái dương hắn ướt đẫm mồ hồi, hắn nắm chặt lấy hoàng thân một cách khác thường cứ như sợ vuột mất ngài.

- Ippolit! Ippolit ơi! Chú làm sao thế? - hoàng thân kêu lên.

- Một lúc thôi... thế đủ rồi. Tôi sẽ đi ngủ đây. Tôi sẽ nâng li uống một ngụm mừng mặt trời. Tôi muốn vậy, hãy để cho tôi yên!

Ngồi lại chỗ, hắn đưa tay chộp lẹ một cái li, rồi đứng dậy băng ngay ra phía bậc cấp hàng hiên. Hoàng thân đã toan chạy theo hắn rồi, nhưng chợt lúc ấy, Evgheni Pavlovitr lại như cố tình đưa tay ra cho ngài để chào tạm biệt. Một giây sau, bất ngờ có tiếng la nhốn nháo cả lên ở ngoài hiên. Tiếp sau đó là cả một trường hỗn loạn cực kì.

Sự thể đã xảy ra như thế này:

Lúc bước xuống khỏi hàng hiên rồi, Ippolit dừng lại, tay trái hắn nâng li lên, còn tay phải hắn thọc vào túi áo. Về sau này, Keller đã quả quyết Ippolit đã thọc tay vào túi áo phải ngay từ lúc còn nói chuyện với hoàng thân còn tay trái hắn bá cổ, bá vai hoàng thân; cũng theo lời Keller, cái vụ thủ tay phải vào túi áo của hắn đã khiến gã đâm nghi rồi. Không hiểu sao, một mối lo ngại nào đó đã thúc giục hắn đuổi theo Ippolit, nhưng hắn không còn kịp nữa. Hắn chỉ còn thấy một vật loé sáng trong bàn tay phải của Ippolit, cũng ngay lúc đó khẩu súng lục bỏ túi đã kê ngay vào thái dương Ippolit rồi. Keller xông tới giằng lấy tay hắn, nhưng ngay giây đó, Ippolit lẩy cò. Một tiếng "cách" khô, sắc vang lên, nhưng không nghe tiếng nổ. Khi Keller giằng được lấy người Ippolit thì chàng trai trẻ đã ngã vào đôi tay hắn gần như bất tỉnh, có lẽ Ippolit tưởng mình đã chết thật rồi. Khẩu súng đã nằm trong tay Keller. Người ta dìu Ippolit đến bên một chiếc ghế, đặt hắn ngồi xuống rồi mọi người vây quanh la lối hỏi han nhốn nháo. Mọi người đều nghe tiếng cò súng kêu đánh "cách" một tiếng và họ cũng trông thấy chàng trai trẻ vẫn còn sống nhăn chẳng trầy sẩy một chút nào hết. Ippolit thì ngồi đó, không hiểu nổi chuyện gì vừa xảy ra, hắn kinh ngạc nhìn khắp mọi người chung quanh. Lebedev và Colia trở lại ngay lúc đó.

- Một phát đạn thối chăng? - họ nhao nhao lên hỏi.

- Chắc là súng không nạp đạn, - lắm kẻ đoán mò.

- Súng có nạp đạn chứ sao không! - Keller tuyên bố, vừa xem xét khẩu súng, - thế nhưng...

- Thì một phát đạn không nổ chứ gì?

- Đạn không có hột nổ, - Keller tiết lộ.

Thật khó lòng mà diễn tả nổi cái quang cảnh tệ hại sau đó. Sự hốt hoảng của bao nhiêu người lúc đầu đã nhường chỗ cho một trận cười hể hả, lắm kẻ cười lên ồ ồ, tìm thấy trong cảnh huống đó một nỗi khoái trí tai ác. Ippolit khóc như điên như dại, tay hắn vặn vào nhau, nó xông tới mọi người, xông đến cả Ferdussenco, hai tay bấu lấy gã mà thề thốt rằng hắn đã "rủi ro quên mất chứ đâu có cố ý" không bỏ hột nổ vào, rằng hắn đã "sắp sẵn" tất cả hột nổ trong túi áo gilê của hắn rồi, khoảng chừng mười hột tất cả, (hắn trưng ra cho mọi người xem), những rằng hắn đã không bỏ một hột nổ vào súng trước vì hắn đã tính là có đủ thì giờ để nạp vào khi cần, thế rồi hắn chợt quên khuấy đi. Hắn bổ tới bên hoàng thân, bên Evgheni Pavlovitr, hắn nài nỉ Keller trả lại hắn khẩu súng để hắn có thể chứng tỏ "danh dự của hắn, vâng, đúng là danh dự của hắn..." rằng giờ đây, hắn bị "nhục nhã" đời đời kiếp kiếp rồi.

Cuối cùng, hắn ngã xuống bất tỉnh nhân sự. Người ta vực hắn vào phòng của hoàng thân, Lebedev lúc đó đã tỉnh hẳn rượu rồi, liền cho người đi mời bác sĩ đến còn lão thì ngồi bên cạnh giường người bệnh cùng với con gái, con trai lão, Burdovxki và ông tướng. Lúc người ta vực anh chàng Ippolit ngất xỉu kia đi rồi, thì Keller đứng giữa phòng trước mặt mọi quan khách dằn từng tiếng một mà tuyên bố quả quyết rằng:

- Thưa quý vị, nếu có ai trong số quý vị dám cao giọng bảo rằng hắn cố ý quên nạp hột nổ vào súng trước mặt tôi đây, và cho rằng chàng thiếu niên khốn khổ đó chỉ giả đò đấy thôi, thì

người ấy sẽ có chuyện với tôi ngay.

Chẳng có ai trả lời gã. Rốt cuộc khách khứa cứ từng đợt lũ lượt ra về. Ptitxưn, Gania và Rogojin cùng đi với nhau.

Hoàng thân hết sức ngạc nhiên nhận thấy Evgheni Pavlovitr đã đổi ý và ra đi không nói thêm một lời nào nữa.

- Há ông không muốn nói chuyện với tôi sau khi mọi người đã ra về hay sao? - hoàng thân hỏi chàng.

- Ồ, có chứ, - Evgheni Pavlovitr chợt ngồi xuống ghế và kéo hoàng thân ngồi xuống cạnh bên mình, - nhưng lúc này đây tôi đã đổi ý rồi. Phải nhận rằng tôi có hơi xúc động, cả ngài cũng vậy. Tư tưởng tôi rối rắm hết, vả lại điều tôi muốn thảo luận cùng ngài thật hết sức quan trọng đối với tôi cũng như đối với ngài. Thưa hoàng thân, ngài cũng thấy đó, ít ra tôi cũng muốn hành động hết sức thật thà một lần trong đời chứ - nghĩa là một hành động không có một hậu ý gì, nhưng mà lúc này đây, tôi chưa đủ sức làm hành động hết sức thật thà ấy, có lẽ ngài cũng vậy. Nhưng thôi, được rồi, chúng ta sẽ thảo luận việc ấy sau. Có lẽ sự việc sẽ trở nên sáng tỏ hơn cho chúng ta, nếu ta đợi thêm khoảng ba hôm nữa, trong thời gian đó, tôi định sẽ lưu lại Peterburg.

Nói đến đây chàng lại đứng dậy khỏi ghế, nên người ta cũng lấy làm lạ là tại sao chàng ta vừa mới ngồi xuống đã đứng dậy ngay. Hoàng thân cũng cảm thấy rằng Evgheni Pavlovitr có vẻ bất mãn và nổi nóng, chàng đã nhìn ngài với một vẻ oán ghét chưa từng thấy trước đó.

- À này, ngài định đi thăm con bệnh của chúng ta chứ?

- Vâng... tôi sợ, - hoàng thân đáp.

- Ngài đừng sợ, chắc chắn hắn sống qua sáu tuần nữa mà, có thể còn bình phục ở đây nữa là đằng khác. Nhưng tốt hơn hết là ngày mai nên mời cu cậu ra khỏi cửa cho xong.

- Có lẽ tôi đã chọc giận cậu ấy vì thái độ yên lặng của tôi.

Chắc cậu ấy nghĩ rằng ngay cả tôi cũng nghi ngờ chuyện cậu ấy dám tự sát. Ông nghĩ sao hở Evgheni Pavlovitr?

- Chẳng có nghĩ sao hết. Ngài cứ mãi lo âu về chuyện đó vì ngài quá nhân hậu, tử tế. Tôi đã từng nghe chán chê những chuyện như thế rồi, nhưng chẳng bao giờ tôi thấy họ dám thực hiện, chưa bao giờ tôi thấy có ai dám cố ý bắn vào đầu mình tự sát chỉ để mua lấy tiếng khen hay vì giận hoảng không được người ta khen. Với lại, chẳng bao giờ tôi tin được một người lại có thể bày tỏ thẳng thừng cái ý muốn nhu nhược ấy ra. Dù sao thì ngày mai, ngài cũng nên tống khứ hắn đi cho rồi.

- Ông có nghĩ rằng cậu ấy sẽ tự sát một lần nữa không?

- Không có chuyện đó đâu, nhưng hãy coi chừng mấy cái ngữ Lacenaire[*] cây nhà lá vườn của chúng ta này! Tôi xin nhắc lại, tội ác thường rất hay là ngôi nhà trú ẩn cho những ngữ người tầm thường bất lực, đầy nóng nẩy và ganh ghét đó.

- Lẽ nào là một thứ Lacenaire?

- Cốt cách thì là một, dù hành động có thể khác. Ngài cũng thấy dù ông nhỏ đó không thể giết mười người để "chơi cho vui" như hắn cho chúng ta nghe trong "Chúc ngôn" của hắn đi nữa. Thế nhưng lúc này đây lời lẽ của hắn cũng khiến tôi mất ngủ.

- Có lẽ ông sợ khí quá chăng?

- Thưa hoàng thân, ngài làm tôi ngạc nhiên đó. Ngài không tin rằng lúc này hắn có thể giết mười người được chứ gì?

- Tôi sợ không dám trả lời cho ông, việc đó thật là lạ lùng, thế nhưng...

- Vâng, thì tuỳ ý ngài, tuỳ ý ngài mà, - Evgheni Pavlovitr kết luận một cách nóng nẩy. - Hơn nữa, ngài lại là một kẻ can đảm có thừa! Miễn sao ngài cố đừng trở thành một trong số mười nạn nhân ấy là được.

- Cậu ấy không có vẻ gì sắp giết người cả, - hoàng thân đáp, ngài nhìn chàng ta trầm ngâm.

Evgheni Pavlovitr cười độc địa.

- Tạm biệt ngài, đến lúc tôi phải đi rồi. À này, ngài có nhận thấy rằng hắn có di tặng cho Aglaia một sao bản "Chúc ngôn" của hắn đấy không?

- Vâng, tôi có thấy... và tôi đang nghĩ đến chuyện đó đây.

- Tôi thì nghĩ... về chuyện mười nạn nhân cơ, - Evgheni Pavlovitr lại cười rồi đi ra.

Một giờ sau, lúc đó đã hơn ba giờ sáng, hoàng thân thả bộ xuống công viên. Ở nhà, ngài đã cố dỗ giấc ngủ nhưng không sao ngủ được vì tim ngài đập mạnh quá. Tuy nhiên, mọi việc trong nhà đã được thu xếp ổn thỏa rồi. Người bệnh đã say ngủ và bác sĩ cho biết bệnh tình của y không có gì trầm trọng. Lebedev, Colia và Burdovxki ngủ trong phòng người bệnh để thay phiên nhau săn sóc hắn; cho nên cũng chẳng có gì phải sợ nữa cả.

Thế nhưng nỗi băn khoăn của hoàng thân cứ lớn dần từng phút một. Ngài thơ thẩn trong công viên, nhìn ơ thờ chung quanh mình, ngài dừng bước lại trong nỗi ngạc nhiên lúc bước đến khu đất trống trước nhà ga và nhìn những hàng ghế trống cùng mấy bục gỗ của ban nhạc. Cái chốn này đã gây ấn tượng mạnh mẽ nơi ngài và không hiểu sao đã khiến ngài thấy nó vô cùng xấu xí. Ngài quay lưng đi và cứ dõi theo lối mòn mà hôm trước đây ngài đã tản bộ với mẹ con Epantrina ra ga, cho đến chiếc ghế đá xanh đánh dấu chốn hẹn hò, ngài ngồi xuống đó rồi chợt cười ngất, cái cười đó liền khiến ngài bực bội không biết để đâu cho hết. Nỗi thống khổ đeo đuổi ngài không rời, ngài muốn bỏ đi đến một chốn khác... bất luận là chốn nào. Nhưng ngài cũng chẳng biết đi đâu được nữa. Một con chim hót lảnh lót trên đầu ngài, ngài đưa mắt tìm kiếm con chim trong vòm lá, chim thoạt rời cây tung cánh bay đi, ngay lúc đó ngài chợt nhớ lại "con muỗi dưới ánh nắng" mà Ippolit đã viết,

và thể nào "con muỗi ấy "nó biết" chỗ của nó và dự phần vào ban hợp xướng của thiên nhiên, trong khi chỉ có một mình hắn là bị bơ vơ, ở ngoài cuộc". Câu đó lúc thằng bé đọc lên đã làm ngài sững sờ, giờ đây ngài lại nhớ đến một kỉ niệm xa vời, đã ngủ yên, chợt sống lại đậm nét trong tâm trí ngài.

Dạo đó ngài còn ở Thụy Sĩ, vào năm đầu tiên, hay nói đúng hơn, vào tháng đầu tiên trong chuỗi ngày chữa trị của ngài. Dạo đó, ngài vẫn còn như một gã khờ, ngài nói năng ngọng nghịu, trúc trắc và lắm lúc không hiểu được người ta muốn hỏi ngài gì nữa. Một lần kia, vào một ngày nắng đẹp, ngài leo lên núi và đi bộ rõ lâu, ngài bị giày vò bởi một tư tưởng mơ hồ nào đó mà ngài không sao định hình rõ được trong trí. Bầu trời trong sáng ở trước mặt ngài, dưới chân ngài là hồ, vòng chung quanh ngài là chân trời vô hạn, mênh mông sáng rực rỡ kéo dài tưởng chừng vô tận. Ngài nhìn cảnh trí ấy giờ lâu mà thấy lòng quặn thắt vì đau đớn. Nỗi đau đớn đối với một kẻ hoàn toàn xa lạ với toàn bộ thứ đó. Lúc này, ngài nhớ lại khi đó ngài đã dang tay ra miền đại dương ánh sáng và xanh thăm thẳm ấy mà chan hòa nước mắt. Tiệc vui này là gì, tiệc vui muôn đời bất tận này là chi mà ngay từ khi còn bé ngài đã bị quyến rũ, nhưng chẳng bao giờ tham dự vào được. Mỗi buổi sáng cũng mặt trời xán lạn ấy mọc lên, mỗi buổi sáng, cái cầu vồng ấy vẽ trên thác nước đổ; chiều đến, đỉnh núi tuyết cao chót vót ở chân mây cuối trời ấy vẫn sáng bừng lên với ánh lửa đỏ tía; mỗi "con muỗi tí hon vo ve quanh hắn dưới nắng mặt trời đều dự phần trong bản hợp tấu này, nó biết chỗ của nó, nó yêu mến chỗ đó và nó được hạnh phúc". Mỗi cọng cỏ đều lớn lên và sung sướng! Mỗi vật sống đều có đường đi của nó và chúng biết con đường đó, mọi vật sống ra đi với lời ca và trở về trong tiếng hát; chỉ có ngài là không biết gì hết, không hiểu chút gì về con người lẫn âm thanh trong cõi tạo đó, ngài

là một khách lạ hoàn toàn và là một kẻ lẻ loi bị gạt ra ngoài cuộc. Ôi, đã hẳn là lúc đó ngài đâu có nói lên được những lời lẽ đó hay đưa ra được vấn nạn của ngài, ngài cam nín mà chịu đựng; nhưng giờ đây, ngài tưởng như ngài quả đã nói lên được những lời lẽ này vào lúc đó rồi, cũng chính những lời những tiếng này, và chính Ippolit kia đã thuổng cái tiếng "muỗi" của ngài, đã mượn chính ngôn từ và nước mắt của ngài vào lúc đó nữa. Ngài chắc chắn như vậy, và không hiểu tại sao tư tưởng đó đã khiến tim ngài đập mạnh...

Ngài thiếp đi trên ghế đá, nhưng nỗi xao xuyến vẫn đuổi theo ngài trong giấc ngủ. Ngay trước lúc thiếp đi, ngài nhớ lại rằng Ippolit dám đi giết mười mạng người lắm, và ngài mỉm cười cho ý tưởng vô lí ấy. Chung quanh ngài đằm đằm một cõi yên lặng rực rỡ trong suốt, chỉ thỉnh thoảng xao động khe khẽ bởi tiếng lá rì rào, tiếng run của lá hình như còn khiến cho vạn vật chung quanh ngài thêm tĩnh mịch và quạnh hiu hơn nữa. Ngài thấy bao nhiêu là giấc mơ, các giấc mơ đều lộn xộn, rối rắm làm ngài giật mình và run rẩy từng phút một. Cuối cùng, một người đàn bà đến bên ngài, ngài biết nàng, ngài biết nàng cho đến đỗi đau đớn vì ngài biết lúc nào ngài cũng có thể gọi đúng tên nàng, chỉ đúng ra nàng được, nhưng lạ lùng làm sao, gương mặt nàng lại có vẻ khác hẳn gương mặt mà ngài đã từng quen biết, và ngài cảm thấy vô cùng bất nhẫn không muốn chấp nhận rằng nàng là người đàn bà kia. Gương mặt này đầy nỗi ân hận và kinh hoàng cho đến nỗi có cảm giác đó là một kẻ trọng phạm vừa mới nhúng tay vào một tội ác khủng khiếp nào đó. Một hạt lệ run run trên bờ má nhợt nhạt của nàng; nàng vẫy tay mời mọc ngài và đặt một ngón tay lên môi, như hàm ý bảo ngài hãy yên lặng mà bước theo nàng. Tim ngài ngừng đập; chẳng có điều gì trên cõi đời này đủ sức buộc ngài chấp nhận rằng nàng là một kẻ phạm tội được;

nhưng ngài cảm thấy một điều gì ghê gớm sắp xảy ra đến nơi, một biến cố sẽ ghi dấu lên suốt cuộc đời ngài. Có vẻ nàng muốn chỉ cho ngài thấy điều gì, cũng gần đâu đó trong công viên này thôi. Ngài đứng dậy theo chân nàng, và chợt ngài nghe sát cạnh ngài một tiếng cười trong và mát như thuỷ tinh, ngài cảm thấy một bàn tay ai đó nằm trong tay ngài, ngài cầm lấy bàn tay ấy siết chặt rồi choàng tỉnh dậy. Aglaia đang đứng trước mặt ngài, cười rạng rỡ.

VIII

Nàng cười, nhưng nàng cũng bực bội nữa.

- Ngủ à? Ngài ngủ được sao?! - Nàng kêu lên bằng một giọng ngạc nhiên, rẻ rúng.

- Ủa, cô đấy sao? - hoàng thân lẩm bẩm, ngài vẫn chưa tỉnh hẳn và nhận ra nàng trong nỗi kinh ngạc. - À, phải! Chúng ta có hẹn gặp nhau... Tôi ngủ quên đi mất.

- Tôi thấy rồi mà.

- Ngoài cô ra, có ai khác đánh thức tôi dậy nữa không? Không có ai ngoài cô nữa chứ? Tôi cứ nghĩ có... có một người đàn bà khác nữa ở đây...

- Một người đàn bà khác à?!

Rốt cuộc hoàng thân đã tỉnh lại hẳn.

- Chỉ là một giấc mơ thôi, - ngài đăm chiêu nói. - Thật cũng lạ, ngay lúc này mà tôi có thể nằm thấy một giấc mơ như thế... Cô ngồi xuống đi chứ!

Ngài cầm tay đỡ nàng ngồi xuống ghế đá; ngài ngồi xuống cạnh nàng và trôi vào cõi trầm tưởng. Aglaia không hề khơi chuyện, nàng chỉ chăm chăm nhìn ngài. Ngài cũng nhìn nàng, nhưng đôi lúc có vẻ như ngài không hề thấy có nàng ngồi bên cạnh nữa. Nàng đỏ bừng mặt.

- À phải, - hoàng thân giật mình nói. - Ippolit bắn súng vào đầu mà!

- Lúc nào? Tại nhà ngài à? - Nàng hỏi cũng chẳng lấy gì làm ngạc nhiên cho lắm. - Hình như chiều hôm qua tôi vẫn thấy hắn còn sống mà? Tại sao một vụ như thế xảy ra mà ngài có thể ra đây ngủ được chứ? - nàng chợt nóng nẩy hỏi.

- Nhưng cậu ấy có chết đâu. Súng không nổ mà.

Aglaia cứ khăng khăng muốn biết, nên hoàng thân đành phải kể lại cho nàng nghe đầy đủ chi tiết về biến cố xảy ra đêm qua. Nàng cứ giục ngài kể cho nhanh, nhưng nàng lại cứ hay hỏi ngắt ngang bằng những câu hỏi chẳng ăn nhập vào đâu cả. Nàng hết sức chú ý đến lời lẽ của Evgheni Pavlovitr nói, nàng còn hỏi hoàng thân nhiều câu về điều đó nữa.

- Thôi thế đủ rồi, chúng ta phải gấp lên mới kịp, - nàng kết luận sau khi đã nghe hết mạch chuyện. - Chúng ta chỉ ở đây được một giờ mà thôi, đến tám giờ tôi phải có mặt ở nhà rồi, vì tôi không muốn ai biết tôi ra đây. Tôi đến đây với một lí do rõ rệt. Tôi có nhiều chuyện muốn thưa cùng ngài. Nhưng ngài làm tôi quên hết cả rồi. Về phần anh chàng Ippolit đó thì tôi nghĩ rằng hắn đã sắp đặt trước cho khẩu súng không nổ rồi: tư cách của hắn là vậy thôi. Nhưng ngài thì lại tin là hắn muốn tự tử thật, rằng hành động đó chẳng phải là một trò bịp chứ gì?

- Không phải là một trò bịp đâu.

- Vâng, có vẻ như vậy lắm. Và hắn có viết rằng ngài sẽ đem bản sao lời tự thú của hắn đến cho tôi, phải không? Thế tại sao ngài lại không mang đến?

- Nhưng cậu ấy có chết đâu. Tôi sẽ hỏi cậu ấy về bản tự thú đó.

- Phải nhớ đem đến cho tôi đấy nhé, cũng chẳng cần phải hỏi hắn gì cả. Hắn rằng hắn sẽ hả hê lắm, vì có lẽ hắn muốn tự tử để rồi sau đó tôi sẽ đọc lời tự thú của hắn. Này Lev Nicolaevitr, tôi van ngài đừng cười vì những lời lẽ của tôi, vì cái giả thuyết tôi đưa ra dám đúng lắm đó.

- Nào tôi có cười đâu, vì chính tôi cũng tin rằng giả thuyết đó dám đúng lắm.

- Ngài cũng tin sao? Có thật ngài cũng nghĩ thế chăng? - Aglaia chợt hỏi, ngạc nhiên hết sức.

Nàng hỏi ngài không ngớt và nói nhanh, nhưng lắm lúc nàng lộ vẻ bối rối và nói không đến đầu đến đũa; lắm lúc nàng có vẻ muốn báo động cho ngài một chuyện gì đó. Nàng bứt rứt vô kể, ngoài mặt thì trông nàng can đảm, với vẻ thách thức nào đấy, nhưng chắc nàng cũng hơi khiếp rồi. Nàng vẫn mặc chiếc áo dài dung dị hằng ngày, rất hợp với nàng. Nàng run rẩy từng chập và mặt đỏ bừng lên, nàng ngồi hờ hững ngoài cạnh chiếc ghế đá. Sự biểu đồng tình của hoàng thân rằng Ippolit toan tự sát bằng súng để cho nàng được đọc lời tự thú của hắn đã khiến nàng ngạc nhiên đến bàng hoàng.

- Đã hẳn vậy, - hoàng thân giải thích, - cậu ấy muốn mọi người chúng tôi, cũng như cô, đều phải ngưỡng mộ cậu ấy...

- Ngưỡng mộ hắn ấy à?

- Ý tôi muốn nói là... làm sao tôi giải thích điều ấy cho cô được nhỉ? Khó quá đi. Duy có điều chắc chắn là cậu ấy muốn mọi người quây quần chung quanh cậu ấy, và bảo cậu ấy rằng họ yêu cậu, kính trọng cậu lắm, và cậu muốn mọi người van xin cậu hãy tiếp tục sống. Có lẽ lắm, cậu ấy đã nghĩ đến cô nhiều hơn hết thảy mọi người, vì ngay trong giây phút như thế mà cậu ta vẫn còn nhắc nhở đến cô... dù có lẽ chính cậu ấy

cũng không biết là cậu ta có nghĩ đến cô nữa hay không.

- Tôi chẳng hiểu gì cả: cái gì hắn nghĩ đến tôi mà lại không biết rằng có nghĩ đến tôi? Nhưng có lẽ tôi đã hiểu: ngài biết không, vào năm tôi mới lên mười ba tuổi, tôi đã nghĩ đến chuyện uống thuốc độc tự tử đến ba chục bận và đã tính chuyện viết lại thư để giải thích cơ sự cho cha mẹ tôi. Tôi cũng đã nghĩ đến chuyện mình nằm yên trong quan tài, rồi mọi người sẽ vây quanh tôi khóc lóc, sẽ thống trách mình đã đối xử tàn tệ với tôi... A, sao ngài lại cười thế nhỉ? - Nàng chau mày nói thêm. - Ngài nghĩ gì lúc ngài một mình đắm đuối trong giấc mơ của ngài thế? Chắc có lẽ ngài mơ mình là một viên thống chế đã đánh bại Napoleon chắc?

- Hay, - hoàng thân cười lớn. - Thực tình tôi có mơ thấy như thế thật, nhất là lúc tôi ngủ thiếp đi. Chỉ có điều không phải tôi đánh bại Napoleon mà là đánh bại toàn bộ quân đội Áo.

- Tôi không có ý đùa cợt với ngài chút nào đâu, Lev Nicolaevitr ạ. Tôi sẽ đích thân đến thăm Ippolit, xin ngài hãy báo trước cho hắn hộ. Về phần ngài, tôi thấy là hết sức quấy, bởi vì cái lối ngài nhìn ngắm vào linh hồn người và xét đoán như ngài xét đoán Ippolit đó, thật là tàn nhẫn quá. Ngài thiếu sự dịu dàng: ngài chỉ nhìn thấy mỗi sự thật không mà thôi, nên ngài bất công.

Hoàng thân nghĩ ngợi.

- Tôi nghĩ chính cô mới bất công với tôi, - ngài nói, - bởi tôi không thấy có gì sai quấy trong lối suy nghĩ của cậu ấy, vì ai ai cũng đều có khuynh hướng nghĩ như thế cả. Với lại, có lẽ cậu ấy không hề nghĩ như thế chút nào, nhưng chỉ ước muốn, ước muốn một lần cuối cùng được họp mặt với mọi người, được họ yêu mến và kính trọng mình. Đó là những tình cảm hết sức cao đẹp, duy có điều là khó đạt được bằng cách ấy, nghĩa là bằng nỗi bệnh hoạn của cậu ta, cùng một cớ nào khác nữa tôi không biết! Lại

nữa, đối với một số người này thời mọi việc đều trôi chảy êm xuôi, nhưng với lắm kẻ khác thì chẳng đi đến đâu...

- Chắc chắn là ngài muốn nói thêm về cá nhân ngài chứ gì? - Aglaia nhận xét.

- Vâng, quả thế, - hoàng thân đáp, mà không nhận ra được chỗ tai ác của câu hỏi.

- Tuy nhiên, ở vào địa vị ngài, chắc tôi sẽ không ngủ đâu. Hình như đặt mình xuống đâu ngài cũng ngủ được cả. Điều đó thật chẳng có gì đẹp mặt cho ngài đâu.

- Nhưng suốt đêm tôi nào có ngủ được, thế rồi tôi tản bộ đây đó, tôi cứ đi, đi đến chỗ của âm nhạc...

- Âm nhạc gì?

- Thì chỗ người ta tấu nhạc hôm qua đó, sau đó tôi đến đây. Tôi ngồi xuống, tôi nghĩ ngợi không nguôi rồi ngủ thiếp đi.

- Ra thế đấy! Điều đó làm thay đổi tình thế có lợi cho ngài... Thế nhưng tại sao ngài lại đi đến chỗ dàn nhạc?

- Tôi không biết nữa. Tự nhiên thấy mình ở đó...

- Thôi, thôi, chuyện đó để lại sau, ngài cứ ngắt lời tôi mãi thế, mà tôi có quan tâm gì việc ngài đi ra dàn nhạc đâu cơ chứ? Ngài đã mơ thấy người đàn bà nào thế?

- Đó... đó là về... Cô đã gặp cô ấy rồi mà...

- Tôi hiểu. Tôi hiểu hết rồi. Ngài quá lắm nhé! Ngài mơ thấy cô ta như thế nào, hình dung ra sao? Nhưng mà thôi, tôi đâu có cần biết làm gì nhỉ? - nàng vùng vằng nói thêm. - Đừng có ngắt lời tôi chứ...

Nàng ngừng nói một lúc, như để lấy lại can đảm mà trấn áp nỗi xao xuyến, bất an của mình.

- Đây là lí do tôi tới đây. Tôi muốn đề nghị ngài làm bạn cùng tôi. Tại sao đương không ngài lại nhìn tôi như thế nhỉ? - nàng nói thêm, chớm giận hờn.

Mà quả thật lúc đó hoàng thân đang nhìn nàng trân trối, ngài nhận ra nàng lại đỏ bừng mặt lên. Trong những trường hợp như thế này, càng đỏ mặt, nàng lại càng có vẻ giận chính mình hơn, cứ đọc trong tia mắt sáng rực của nàng là biết ngay. Thường thì một lúc sau, nàng lại quay ra giận dữ kẻ đối thoại với nàng, dù cho y có lỗi hay không cũng mặc, và thường nàng hay kiếm chuyện gây gổ với người đó. Đã quá rõ cái bản chất hoang dại và thẹn thò của mình, ít khi nào nàng hăng hái nhập cuộc chuyện và thường yên lặng hơn hai cô chị của nàng, lắm lúc còn quá yên lặng là đằng khác. Nhưng gặp những trường hợp quá tế nhị như trường hợp hiện tại bắt buộc nàng phải lên tiếng, nàng thường vào chuyện bằng vẻ cao cách ngất trời và một dáng khăng khăng thách đố. Nàng cũng luôn luôn biết trước được lúc nào nàng đỏ mặt hoặc sắp đỏ mặt tới nơi.

- Có lẽ ngài không muốn nhận đề nghị của tôi thì phải? - nàng ngạo nghễ nhìn hoàng thân.

- Ồ, không đâu, tôi muốn lắm chứ! Có điều tôi thấy việc đó không cần thiết... nghĩa là... tôi chẳng bao giờ nghĩ rằng cô cần phải đề nghị như thế cả, - hoàng thân bối rối nói.

- Vậy thì ngài nghĩ gì? Tại sao ngài lại tưởng tôi sẽ mời ngài đến đây? Ngài nghĩ gì trong đầu? Chắc ngài cho tôi là một con nhỏ ngốc nghếch như mọi người ở nhà tôi chắc?

- Tôi nào có biết cô bị mọi người coi là ngốc nghếch đâu... Tôi... thì tôi không xem cô như vậy...

- Ồ, vậy sao? Vậy thì ngài thông minh quá. Thật là một con người có đầu óc.

- Theo tôi thì, - hoàng thân vuốt theo luôn. - Lắm lúc có lẽ cô còn hết sức thông minh nữa là khác. Vừa mới đây cô đã nói một lời cực kì trong sáng. Cô bàn về ý kiến của tôi đối với Ippolit rằng: "Ngài chỉ nhìn thấy mỗi sự thật không mà thôi, cho nên ngài bất công". Tôi sẽ nhớ điều này và suy ngẫm về nó.

Aglaia chợt đỏ bừng mặt vì sung sướng. Những biến đổi như thế xảy ra thật rõ rệt và nhanh vô tả nơi con người nàng. Hoàng thân cũng sung sướng và ngài còn cười thoả lòng mà nhìn nàng.

- Nào, bây giờ thì nghe đây, - nàng tiếp tục nói, - đã từ lâu tôi chờ đợi có dịp nói hết mọi chuyện cùng ngài, kể từ dạo ngài viết cho tôi bức thư đó và trước cả lúc đó... Ngày hôm qua, ngài đã nghe được một nửa điều tôi muốn nói rồi. Tôi xem ngài là một người thành thật và thiện hảo nhất, thành thật và thiện hảo hơn bất cứ một ai; nếu thiên hạ có cho rằng trí óc ngài... Ý tôi muốn nói là trí óc ngài đôi lúc có bệnh hoạn, thì nhận xét đó là bất công, không đúng. Tôi đã tin quyết như vậy và tôi vẫn giữ vững niềm tin ấy bởi vì, dù cho tâm trí ngài có thực là bệnh hoạn đi nữa (hẳn là ngài không giận vì tôi nói thế, tôi nói một cách đầy ý thức), thì sự sáng suốt của tâm trí ngài còn vượt cao hơn bọn họ, và họ chẳng bao giờ mơ mộng được nổi những điều tương tự như thế. Bởi vì có hai loại tâm trí: một loại tâm trí sâu sắc và một thứ tâm trí cạn cợt chẳng ra gì. Không phải thế hay sao? Đúng thế chứ?

- Có lẽ đúng thế thật, - hoàng thân lúng búng nói chỉ vừa đủ nghe, tim ngài run rẩy và đập mạnh vô hồi.

- Tôi biết rằng ngài sẽ hiểu mà, - nàng trang trọng nói tiếp. - Hoàng thân S. và Evgheni Pavlovitr thì không hiểu một chút gì về sự phân biệt hai loại tâm trí ấy. Cả Alexandra cũng mù tịt. Nhưng ngài cứ tưởng tượng mà xem, *maman* lại hiểu đó!

- Cô giống Lizaveta Procofievna nhiều lắm.

- Nghĩa là sao? Thật à? - Aglaia hỏi, ngạc nhiên.

- Vâng, thật vậy đó.

- Cảm ơn ngài, - nàng nói sau một thoáng nghĩ ngợi. - Tôi rất sung sướng được giống *maman*. Ngài kính trọng bà lắm phải không? - Nàng nói thêm, không ý thức chút nào về vẻ

ngây thơ của câu hỏi.

- Hết sức tôn kính, và tôi lấy làm sung sướng vì cô hiểu rõ điều đó.

- Tôi cũng sung sướng như vậy, bởi vì tôi nhận thấy có lắm lúc người ta... cười nhạo bà. Nhưng bây giờ hãy nghe tôi nói câu chuyện quan trọng nhất đã: tôi đã suy đi, nghĩ lại chuyện này lâu nay rồi, và rốt cuộc thì tôi chọn ngài. Tôi không muốn người ta cười cợt tôi ở nhà nữa, tôi không muốn người ta xem tôi như một con bé ngu ngốc; tôi không muốn người ta trêu chọc tôi nữa. Tôi đã hiểu ngay mọi cớ sự này và đã thẳng thừng từ chối Evgheni Pavlovitr bởi vì tôi không muốn lúc nào họ cũng toan tính gả tôi đi cho xong! Tôi muốn... tôi muốn... Vâng, tôi muốn bỏ nhà ra đi, và tôi đã chọn ngài làm người giúp tôi thực hiện ý nguyện ấy.

- Cô bỏ nhà ra đi ư?! - hoàng thân kêu lên.

- Đúng, đúng và đúng thế đấy! Tôi bỏ nhà ra đi đấy! - nàng kêu lên, thoắt giận dữ bừng bừng. - Tôi không muốn, tôi không muốn cho họ tiếp tục làm tôi đỏ mặt hoài hoài, tôi không muốn đỏ mặt lên trước mặt họ, trước mặt hoàng thân S. hay trước mặt Evgheni Pavlovitr hay bất cứ ai, vì thế nên tôi đã chọn ngài. Tôi muốn bày tỏ cùng ngài tất cả mọi sự, tất cả, kể cả những chuyện tối quan hệ, khi mà tôi đã muốn, về phần ngài, ngài cũng không được giấu giếm tôi một điều gì hết. Ít ra, tôi cũng muốn nói hết mọi sự với một người nào đó như nói với chính tôi vậy. Đương không họ bắt đầu khảo nhau rằng tôi đang chờ đợi ngài và tôi yêu ngài. Trước khi ngài đến đây, họ đã nói như thế rồi, mà tôi đâu có cho họ xem bức thư của ngài gửi, và bây giờ thì không chừa ai hết, tất cả bọn họ đều đang ca hoài cái điệp khúc đó. Tôi muốn mình đầy bản lĩnh và chẳng hề khiếp sợ chút nào. Tôi không muốn đi dự khiêu vũ với họ. Tôi muốn trở nên hữu dụng. Tôi nuôi ý định ra đi từ

lâu lắm rồi. Suốt hai mươi năm qua, tôi đã sống trong cảnh tù túng kín cổng cao tường, còn họ cứ nghĩ đến việc gả tôi đi mà thôi. Ngay khi tôi mới mười bốn tuổi, còn là một đứa con nít ranh điên khùng, tôi đã nghĩ đến chuyện bỏ nhà ra đi rồi. Bây giờ đã đến lúc tôi phải thực hiện điều đó, tôi đã chờ dịp hỏi ngài mọi điều cần thiết khi sống ở ngoại quốc. Tôi chưa bao giờ được thấy một ngôi giáo đường kiểu gôtích nào, tôi muốn đi La Mã, tôi muốn thăm viếng tất cả các viện hàn lâm khoa học. Tôi muốn được học ở Paris. Suốt năm vừa qua, tôi đã chuẩn bị sẵn sàng, đã cần cù học hỏi, đã đọc vô số sách vở. Tôi đã đọc tất cả những sách họ cấm tôi đọc. Alexandra và Adelaida thì sách nào cũng được đọc, hai chị ấy được phép đọc, còn tôi thì không, họ không cho tôi đọc những sách ấy và còn trông chừng, kiểm soát tôi nữa. Tôi không muốn gây gổ với các chị tôi, nhưng đã từ lâu rồi tôi nói với mẹ và bố tôi rằng, tôi muốn thay đổi địa vị xã hội của tôi. Tôi quyết định chọn nghề giáo dục, và tôi trông cậy nơi ngài, vì ngài bảo rằng ngài yêu thích trẻ con. Có lẽ chúng ta cùng dạy học, nếu không phải bây giờ thì cũng trong tương lai, được không? Cả hai chúng ta có thể cùng nhau làm được một việc gì hữu ích chăng? Tôi không muốn làm con gái một ông tướng... Nào, nói cho tôi nghe đi, ngài có phải là một người học thức uyên bác không?

- Ồ, không một chút nào!

- Thế thì tiếc quá, bởi vì tôi cứ nghĩ... mà tại sao tôi lại nghĩ thế nhỉ? Nhưng không sao, ngài vẫn sẽ là người hướng dẫn tôi, bởi vì tôi đã lựa chọn ngài.

- Thật không hợp lí chút nào, Aglaia ạ!

- Tôi muốn bỏ nhà ra đi, tôi muốn cơ mà! - nàng kêu lên, đôi mắt nàng lại rực sáng. - Nếu ngài không bằng lòng thì tôi sẽ lấy Gavrila Ardalionovitr. Tôi không muốn người ta coi tôi như một con đàn bà quái ác trong nhà và họ cứ kết tội tôi

những điều chỉ có trời mới biết nổi.

- Cô còn tỉnh không đấy? - Hoàng thân kêu lên, gần như nhẩy nhổm dậy. - Họ buộc tội cô về việc gì mới được chứ? Mà ai buộc tội cô?

- Hết thảy mọi người trong nhà: mẹ này, hai chị tôi này, ba này, hoàng thân S. này, cả cái thằng ranh con mất nết Colia của ngài nữa đó! Nếu họ không nói thẳng ra thì họ cũng nghĩ như vậy. Tôi đã bảo thẳng vào mặt họ mọi điều đó, kể cả mẹ và bố tôi. *Maman* nghe xong đau suốt cả ngày hôm đó, còn ngày hôm sau chị Alexandra và *papa* bảo tôi rằng tôi không hiểu cái chuyện tầm phào tôi đã nói và ngay cả những tiếng mà tôi dùng nữa. Tôi liền bảo thẳng với họ rằng tôi hiểu rõ hết mọi sự, hết mọi tiếng, rằng tôi đâu có phải là một đứa con nít nữa, rằng hai năm trước đây tôi đã cố tình đọc đến hai cuốn tiểu thuyết của Paul de Kock(*) để tìm hiểu hết mọi sự xem ra sao. Nghe xong điều ấy, *maman* gần muốn xỉu luôn.

Một ý tưởng lạ lùng vụt qua trí hoàng thân. Ngài nhìn Aglaia chăm chú rồi mỉm cười.

Ngài khó mà tin được rằng ngồi bên cạnh ngài đây chính là cô gái kiêu kì, đã có lúc đọc cho ngài nghe bức thư của Gavrila Ardalionovitr với một vẻ kiêu điệu và rẻ rúng vô cùng. Ngài cũng chịu không hiểu được làm sao mà nàng lại có thể trẻ con đến như thế, thật đúng là một đứa trẻ con không hiểu "hết mọi tiếng" nó nói.

- Cô vẫn luôn luôn ở nhà đấy chứ, Aglaia Ivanovna? - ngài hỏi. - Ý tôi muốn là cô không hề đi học ở trường, hay sống ở một trường nội trú nào đó chứ?

- Tôi chưa từng đi đâu cả, người ta cứ giữ riệt tôi ở nhà, cứ như bỏ tôi vào một cái chai và chỉ khêu tôi ra để mà gả bán tôi đi đó thôi. Tại sao ngài lại cười báng bổ như thế? Tôi nhận thấy rồi, thì ra chính ngài cũng hùa về phe với họ mà cười cợt

tôi nữa, - nàng nói thêm, chau mày đe doạ. - Đừng có chọc giận tôi nữa, thiếu điều đó tôi cũng chẳng hiểu tôi ra sao rồi... Tôi tin rằng ngài đến đây mà trong bụng chắc mẩm rằng tôi yêu ngài và tôi mời ngài đến đây để hẹn hò chứ chẳng không. - Nàng nói thêm một cách giận hoảng.

- Ngày hôm qua thì tôi e rằng có như thế thật, - hoàng thân nói trắng ra một cách hồn nhiên, vô tội, (ngài bối rối quá sức), - nhưng hôm nay thì tôi tin rằng cô...

- Sao? - Aglaia kêu lên, bờ môi dưới của nàng chợt run lên, - ngài đã e rằng tôi... Ngài dám nghĩ rằng tôi... Lạy Chúa tôi! Có lẽ ngài nghĩ rằng tôi đến đây để dụ ngài vào bẫy chứ gì, để rồi sau đó mọi người bắt gặp chúng ta ở đây và ép ngài phải cưới tôi chứ gì?

- Aglaia Ivanovna! Cô không hổ thẹn sao? Lẽ nào một ý nghĩ bẩn thỉu như thế lại có thể nẩy sinh trong trái tim hồn nhiên, trong trắng của cô được sao? Tôi dám cuộc rằng chính cô cũng không hề tin một lời nào cô vừa nói đó và cô cũng chẳng biết cô đang nói gì nữa hết!

Aglaia ngồi yên, cúi gầm mặt xuống đất như thể nàng sợ hãi về những lời nàng vừa nói ra.

- Tôi chẳng có gì phải hổ thẹn cả, - nàng thì thào. - Mà làm sao ngài biết là tôi có một trái tim vô tội chứ? Đã thế thì làm sao ngài dám gửi cho tôi một bức thư tình cơ chứ?

- Một bức thư tình ư? Bức thư của tôi... mà là thư tình sao?! Đó là một bức thư đầy sự tôn kính, một bức thư đã viết từ tận đáy lòng tôi, vào một lúc băn khoăn, khổ sở nhất trong đời sống tôi! Vào lúc đó, tôi đã nghĩ đến cô như một thứ ánh sáng... tôi...

- Thôi được rồi, được rồi, - nàng chợt ngắt lời ngài, nhưng bằng một giọng khác hẳn, có vẻ hết sức hối hận và thoáng sợ sệt, nàng còn nghiêng người về phía ngài, vẫn cố không nhìn

vào mặt ngài, khẽ chạm vào vai ngài như muốn van xin ngài đừng có giận nàng. - Được rồi, - nàng nói tiếp và hổ thẹn quá sức, - tôi nhận là tôi diễn ý một cách ngu xuẩn. Tôi làm thế... chỉ để thử thách ngài. Nếu tôi có làm ngài chạnh lòng, xin hãy tha thứ. Làm ơn đừng nhìn thẳng vào mắt tôi như thế. Hãy quay đi. Ngài bảo rằng đó là một ý tưởng quá bẩn thỉu ư? Tôi đã cố ý nói thế để làm ngài đau. Đôi khi chính tôi cũng phải sợ cho những điều tôi sắp nói, thế rồi bất ngờ tôi nói ra. Ngài vừa bảo ngài viết bức thư đó trong lúc khổ sở, khốn khó nhất của đời ngài... tôi biết lúc đó là lúc nào rồi, - nàng nói nhỏ nhẹ, lại cúi gầm mặt xuống.

- Ôi, phải chi cô biết rõ được tất cả mọi điều!

- Tôi biết hết chứ! - Nàng kêu lên với một niềm xúc động mới mẻ. - Lúc đó ngài đã sống suốt tháng chung một căn phòng với người đàn bà tai quái, mà ngài đã bỏ đi theo...

Nàng không đỏ mặt nữa, nhưng mặt trắng bệch đi lúc nói những lời này, rồi bất chợt nàng đứng dậy như bị một thôi thúc vô thức nào đó, song sực tỉnh, nàng lại ngồi xuống, đôi môi nàng run run mãi hồi lâu. Một phút yên lặng. Hoàng thân sững sờ vì sự bột phát bất ngờ của nàng mà ngài cũng không thể quy được lí do tại sao.

- Tôi không yêu ngài chút nào hết, - nàng chợt nói như thể trả lời để át giọng hoàng thân. Hoàng thân không trả lời, hai người lại yên lặng thêm một phút nữa.

- Tôi yêu Gavrila Ardalionovitr... - nàng thì thào rõ nhanh chỉ đủ nghe, đầu cúi thấp hơn nữa.

- Không đúng, - hoàng thân nói, cũng gần như thì thầm.

- Vậy ra tôi nói dối à? Không, quả thật như vậy đó; tôi đã hứa lấy anh ta vào ngày hôm kia, cũng trên chiếc ghế đá này.

Hoàng thân giật nẩy mình rồi trầm tư một lúc.

- Không phải thế, - ngài nhắc lại một cách quả quyết, - cô

chỉ bịa ra đấy thôi.

- Chà sao mà ngài lịch sự quá thế! Được rồi, để tôi cho ngài biết, anh ấy đã sửa mình rồi. Anh ấy yêu tôi còn hơn chính mạng sống của anh ấy. Anh ấy đã dám đốt tay mình trước mặt tôi chỉ để chứng tỏ rằng anh ấy yêu tôi hơn chính sinh mạng mình.

- Ông ấy đốt tay à?

- Phải, đốt tay. Ngài muốn tin hay không thì mặc, đối với tôi cũng vậy thôi.

Hoàng thân lại yên lặng. Aglaia không có vẻ gì là nói đùa cả; nàng đang giận lắm.

- Vâng, thế ông ta có mang theo nến lại đây không? Chứ nếu không thì tôi nghĩ rằng...

- Vâng... có nến. Có gì là khó tin đâu nào?

- Một cây nến nguyên hay nến cháy dở trên đế?

- Ồ... mà không... vâng, nửa cây nến cháy dở... một khúc ngắn thôi... À mà cả một cây nến nguyên! Gì chẳng được, để tôi yên đi! Còn nếu ngài cứ khăng khăng phải biết nữa, thì đây, anh ấy mang theo cả diêm nữa. Anh ấy thắp nến rồi đặt ngón tay trên ngọn lửa suốt nửa tiếng đồng hồ... Bộ không được sao?

- Tôi vừa gặp ông ta tối qua đây, ngón tay ông ta lành nguyên mà.

Aglaia chợt phá lên cười như một đứa trẻ con. Xong nàng quay thoắt sang phía hoàng thân với một vẻ tin cậy hồn nhiên trẻ thơ, nụ cười vẫn còn đậu trên môi, nàng nói:

- Ngài có biết tại sao tôi vừa nói dối với ngài không? Bởi tôi nhận thấy khi ta nói dối, nếu khéo léo gài vào một chuyện bịa đặt hơi khác thường, một chi tiết thật đặc biệt - nghĩa là một điều rất hiếm khi xảy ra hay khó có thể xảy ra, thì lúc đó, lời nói dối lại nghe có vẻ dễ tin được hơn. Trừ trường hợp này

thì không có kết quả, vì tôi không biết cách ...

Nàng lại chợt chau mày, như vừa nhớ điều gì.

- Dạo ấy, lúc tôi đọc cho ngài nghe về "chàng hiệp sĩ nghèo", - nàng nói, quay thoắt qua hoàng thân và nhìn ngài thật nghiêm trang, buồn rầu, - thì ít ra tôi cũng muốn... ca tụng ngài một điều, nhưng cùng lúc đó, tôi muốn bêu riếu ngài vì cách xử sự của ngài và chứng tỏ cho ngài thấy rằng tôi biết hết mọi sự...

- Cô thật là bất công với tôi quá lắm... cả đối với người đàn bà khốn khổ mà cô vừa nói tới với một giọng điệu tàn ác quá đỗi nữa, Aglaia ạ.

- Đó chẳng qua chỉ vì tôi biết hết... biết tất... nên tôi mới nói bằng những lời lẽ như thế! Tôi biết rõ cách đây sáu tháng, ngài đã cầu hôn với cô ta trước mặt mọi người. Đừng ngắt lời tôi chứ! Ngài cũng thấy là tôi chỉ nói thế thôi mà, không hề bình luận gì cả. Sau đó, cô nàng bỏ đi với Rogojin; kế đến ngài lại sống với cô ta ở vùng quê hay một tỉnh lẻ đâu đó, rồi cô ta lại bỏ ngài mà theo một anh khác. (Aglaia đỏ bừng mặt). Thế rồi cô ta lại trở về cùng Rogojin, gã này thì yêu cô ta như... như một tên điên. Rồi ngài... một con người thông minh sáng láng dường ấy... lại lóc cóc chạy theo cô ta ngay lúc vừa hay tin cô ta trở lại Peterburg. Đêm hôm qua, ngài đã hùng dũng xông tới mà bảo vệ cô ta, và ngay mới vừa đây, ngài lại mơ mộng đến cô ta nữa... Ngài thấy chưa, tôi biết không sót một tí mà. Chắc lại vì cô ta mà ngài đến đây...

- Phải, đúng là vì nàng, - hoàng thân nhỏ nhẹ đáp, đầu ngài cúi gầm xuống, buồn thảm và ưu tư, ngài không hề biết rằng Aglaia đang nhìn ngài rực lửa, - vâng vì nàng, chỉ để tìm hiểu xem... tôi không tin rằng nàng sẽ hạnh phúc với Rogojin, mặc dù... nói cho cùng, tôi cũng chẳng biết mình có thể làm gì cho nàng, có thể giúp nàng thế nào, thế nhưng mà tôi cứ đến.

Ngài giật mình và ngước nhìn Aglaia; nàng vẫn lắng tai nghe ngài với vẻ oán ghét.

- Nếu ngài đến đây mà không biết lí do, - rốt cuộc nàng nói, - thì đó là vì ngài yêu cô nàng quá nhiều chứ sao.

- Không đâu, - hoàng thân trả lời. - Không, tôi không yêu nàng. Ôi, ước chi cô biết được nỗi kinh hoàng mỗi khi tôi nhớ lại thời kì sống chung cùng nàng!

Chỉ những lời nói đó không thôi cũng đã khiến ngài run rẩy khắp toàn thân rồi.

- Kể hết cho tôi nghe đi, - Aglaia bảo.

- Không có gì mà cô không thể nghe hết. Tôi cũng không biết tại sao tôi lại muốn kể hết mọi chuyện này cho cô nghe, cho mỗi mình cô thôi; có lẽ bởi vì thực tâm tôi yêu cô vô cùng. Người đàn bà khốn khổ đó đã tin một cách sâu xa rằng nàng là một kẻ sa đoạ nhất, một sinh vật xấu xa nhất trên cõi đời này. Ôi, xin đừng đem nàng ra làm đích mà nguyền rủa, xin đừng ném đá vào nàng. Nàng đã tự làm khổ nàng đến điều vì cảm giác ô nhục bất xứng của nàng rồi! Hỡi trời xanh, nàng có tội tình gì đâu chứ? Ôi, trong những cơn phấn khích cùng cực của nàng, nàng đã kêu khóc triền miên rằng nàng là nạn nhân của loài người, là nạn nhân của một gã đàn ông gian ác, đàng điếm. Nhưng cho dù nàng có nói gì với cô đi nữa, thì cô hãy tin rằng chính nàng là người đầu tiên không tin những lời nàng nói và hết lòng tin chắc rằng, rõ ràng nàng mới là kẻ có tội. Lúc tôi gắng sức trục những tư tưởng hắc ám đó đi, nàng lại tỏ ra quá sức đau đớn cho đến nỗi tim tôi luôn luôn buốt nhói mỗi khi tôi nhớ lại giây phút kinh khiếp đó. Tôi có cảm tưởng như có kẻ đã đâm suốt tim tôi. Cô có biết tại sao nàng đã bỏ tôi mà đi không? Nàng ra đi chỉ để tỏ cho tôi thấy nàng là một kẻ sa đoạ. Nhưng điều khủng khiếp hơn hết là có lẽ chính nàng cũng không biết rằng nàng chỉ muốn chứng tỏ

điều đó với tôi thôi, nhưng nàng đã bỏ đi vì một nỗi thôi thúc không sao cưỡng được về mối ô nhục xấu hổ nào đó, cho nên lúc ấy nàng có thể đã tự nhủ: "Đó, mi lại làm một điều ô nhục nữa, đúng mi là một sinh vật sa đoạ rồi." Ôi, cô Aglaia ơi, có lẽ cô không hiểu nổi điều đó đâu. Cô có nhận thấy không, có lẽ từ trong cảm giác ô nhục đớn hèn khôn nguôi đó, có thể nàng tìm ra được nỗi khoái trá khác thường, khủng khiếp như để trả thù người nào đó. Đôi lúc tôi đã khiến được nàng nhìn thấy lại ánh sáng xung quanh nàng, nhưng rồi nàng lại bứt rứt ngay đó và còn nhiếc móc tôi đã dám lên mặt kẻ cả với nàng, (trong khi tôi chẳng hề có ý nghĩ đó chút nào), đến lúc tôi cầu hôn nàng, nàng hay nhiều lời bảo tôi rằng nàng không van xin sự thương xót, đoái hoài hay sự hạ cố giúp đỡ của bất cứ ai, nàng cũng chẳng màng đến chuyện có kẻ vực nàng lên ngang hàng với họ bao giờ. Cô đã thấy nàng hôm qua đó. Cô có nghĩ rằng nàng hạnh phúc bên đám đông đó không, rằng đám đông đó quả có xứng hợp với nàng hay không? Cô không biết chứ, nàng có học thức và tiến bộ biết bao nhiêu, sự hiểu biết của nàng mới uyên bác làm sao! Lắm lúc nàng còn khiến tôi ngạc nhiên nữa là khác!

- Ngài đã thuyết cho cô nàng nghe... những bài giảng đạo như thế rồi đấy chứ?

- Ồ, không đâu, - hoàng thân trầm tư nói tiếp, ngài không nhận ra được giọng điệu của câu hỏi ấy nữa, - tôi ít khi nói. Thường thì tôi muốn nói, nhưng sự thật lắm lúc tôi chẳng biết phải nói gì nữa. Cô cũng biết đó, có nhiều trường hợp yên lặng là thượng sách. Ồ! Hẳn là tôi đã tha thiết yêu nàng. Ôi, tôi đã yêu nàng nhiều lắm, nhưng về sau này... sau này... nàng đã đoán biết hết mọi sự.

- Nàng đoán biết những gì?

- Đoán biết rằng tôi chỉ thương xót nàng đấy thôi... và

rằng tôi... tôi không còn yêu nàng nữa.

- Làm sao ngài biết được? Có lẽ nàng đâm yêu cái tên điền chủ mà nàng đã bỏ đi cùng đó chăng?

- Không đâu. Tôi biết mà. Nàng chỉ muốn chơi trác hắn đấy thôi.

- Nàng không bao giờ chơi trác ngài đấy chứ?

- Ồ, không. Nàng chỉ cười độc địa với tôi thôi. Vào dạo đó, những lúc nổi giận, nàng cũng hay nhiếc móc tôi khiếp lắm... thế rồi nàng lại khổ sở một mình! Nhưng mà... sau đó... Ồ, mà thôi đừng nhắc tôi nhớ đến những kỉ niệm đó nữa, đừng nhắc đến nữa!

Hai tay ngài ôm lấy mặt.

- Ngài có biết cô ta viết thư cho tôi hầu như hằng ngày không?

- Ủa, thật thế sao? - hoàng thân kêu lên thất kinh. - Tôi có nghe nói điều đó, nhưng tôi không muốn tin.

- Ngài nghe ai nói? - Aglaia giật mình, hỏi.

- Thì Rogojin vừa bảo tôi hôm qua, nhưng y nói bằng những lời lẽ mơ hồ lắm.

- Hôm qua à? Sáng hôm qua à? Hôm qua vào lúc nào chứ? Trước hay sau buổi hoà nhạc?

- Sau. Lúc đó khuya rồi, quá mười một giờ đêm.

- À, thế ra là Rogojin đấy... - Nhưng ngài có biết cô nàng viết gì cho tôi trong những thư đó không?

- Nàng có viết gì thì tôi cũng chẳng lạ; khùng khùng điên điên mà.

- Mấy bức thư đó đây (Aglaia rút trong túi ra ba bức thư đựng trong ba phong bì khác nhau rồi ném xuống trước mặt hoàng thân). Suốt một tuần lễ, cô ta cứ năn nỉ, ỉ ôi và tán tỉnh để tôi lấy ngài. Vâng, cô nàng thông minh, dù có hơi điên điên, và ngài có lí mà bảo rằng nàng thông minh hơn tôi nhiều...

Nàng viết rằng nàng quý mến tôi lắm, ngày nào cũng vậy, nàng đều tìm dịp nhìn tôi cho bằng được, dù nhìn tít tận mãi xa. Nàng viết rằng ngài yêu tôi, rằng nàng biết điều đó, nàng đã để ý thấy từ lâu rồi, rằng ngài thường nói với nàng về tôi dạo ngài ở đó. Nàng muốn thấy ngài được hạnh phúc, nàng đoan chắc rằng chỉ có tôi mới đem được hạnh phúc đến cho ngài... Nàng viết thật loạn cuồng... thật kì lạ... Tôi chưa cho ai xem mấy bức thư này hết, cốt chờ ngài mà. Ngài có biết việc này nghĩa lí như thế nào không? Ngài có đoán biết được không?

- Đó là chuyện điên rồ... chứng tỏ rằng nàng mất trí đó thôi, - hoàng thân nói, môi ngài run rẩy.

- Ngài không khóc đấy chứ?

- Không đâu Aglaia, tôi đâu có khóc, - hoàng thân nói và nhìn nàng.

- Tôi phải làm sao bây giờ đây? Ngài khuyên tôi phải làm gì chứ? Tôi không thể tiếp tục nhận thư như thế này nữa.

- Ồ, thì cứ để mặc cô ấy, tôi xin cô đó! - hoàng thân kêu lên. - Cô có thể làm gì được trong chỗ tối tăm này? Tôi sẽ cố hết sức thuyết phục nàng đừng viết thư cho cô nữa.

- Nếu thế thì quả thật ngài là một kẻ vô tâm rồi! - Aglaia kêu lên. - Há ngài không thấy rằng cô ta đâu có yêu gì tôi mà chỉ yêu ngài đấy thôi sao? Có thể nào ngài hiểu cô ta tất cả mà bỏ sót được chi tiết đó sao? Ngài có biết cô ta muốn gì khi làm việc này, và mấy bức thư đó có nghĩa như thế nào không? Đó là lòng ghen tuông, còn tệ hơn là ghen tuông nữa! Cô ta... ngài có ý nghĩ rằng cô ta sẽ thực tâm lấy Rogojin làm chồng ư? Y như lời cô ta viết trong mấy bức thư này ấy à? Thế nào rồi cô ta cũng đi tự tử ngay sau ngày chúng ta làm lễ thành hôn đấy thôi!

Hoàng thân giật mình, tim ngài ngừng đập. Ngài kinh hãi nhìn Aglaia trân trối: ngài lấy làm lạ mà nhận ra rằng cô bé

này đã trưởng thành từ lâu lắm rồi.

- Aglaia à, có Chúa làm chứng, tôi sẵn sàng hi sinh đời mình để đem lại yên vui và hạnh phúc cho tâm hồn cô ấy, nhưng... tôi không làm sao yêu cô ấy được và cô ấy cũng biết thế rồi.

- Vậy thì ngài hãy hi sinh mạng sống đi, điều đó hợp với ngài quá mà! Ngài là một con người nhân ái bao la mà! Và đừng gọi tôi là "Aglaia" nữa! Vừa mới đây ngài gọi tôi là "Aglaia" đó... Ngài có nhiệm vụ phải phục sinh cho nàng, ngài phải đồng hành với nàng trở lại để vỗ về và mang lại sự thanh thản cho cõi lòng nàng. Phải, ngài yêu nàng biết mấy cho vừa!

- Tôi không thể hi sinh tính mạng của tôi được, mặc dù đã có lần tôi định như vậy... và có lẽ tôi vẫn còn muốn hi sinh bây giờ. Nhưng tôi biết chắc mười mươi rằng sống với tôi thế nào nàng cũng bị hư mất, vì cớ đó tôi đã xa rời nàng. Hôm nay, tôi phải đến gặp nàng vào lúc bảy giờ; có lẽ tôi sẽ không đến nữa. Niềm kiêu hãnh của nàng chẳng bao giờ chịu để nàng tha thứ cho mối tình của tôi - rồi thì ra cả hai chúng tôi đều sẽ bị hư mất thôi! Việc này thật là bất thường, nhưng mọi việc ở đây đều bất thường tất cả. Cô bảo rằng nàng yêu tôi, nhưng đó có phải là tình yêu không? Có thể nào tình yêu vẫn tồn tại sau bao nhiêu nỗi ngậm đắng nuốt cay mà tôi đã phải cam chịu?! Không, đó chẳng phải là tình yêu, mà là một điều gì khác!

- Sao ngài lại tái xanh đi thế?! - Aglaia chợt hốt hoảng kêu lên.

- Chẳng sao cả, tôi thiếu ngủ đấy thôi, tôi quá mệt... Đúng là lúc đó chúng tôi đã nói về cô thật đấy, Aglaia...

- Thật thế sao? Thật ngài có thể nói với cô ta về tôi sao? Và... làm sao ngài lại yêu tôi được khi ngài chỉ mới gặp tôi có một lần?

- Tôi không biết nữa. Lúc đó, trong cõi tăm tối hỗn mang,

tôi đã mơ thấy... tôi đã mơ thấy một... có lẽ là một buổi rạng đông mới mẻ. Không biết sao tôi lại nghĩ đến cô đầu tiên. Quả thực, tôi đã viết thư cho cô vào lúc ấy mà tôi cũng không biết nữa. Tất cả chỉ là một giấc mơ, một cách để vượt thoát ra khỏi chốn hãi hùng lúc đó... Về sau tôi đã bắt đầu làm việc; tôi đã dự tính sẽ không trở lại đây trong vòng ba năm nữa...

- Vậy ra ngài đến đây vì nàng?

Có một thoáng run rẩy trong giọng của Aglaia.

- Vâng, vì nàng.

Suốt hai phút đồng hồ, cả hai người đều trôi vào cõi yên lặng buồn thảm. Aglaia đứng khỏi ghế đá.

- Vì ngài đã bảo rằng... - nàng nói giọng ấp úng, - vì chính ngài đã tin rằng người đàn bà... khốn khổ của ngài ấy... là một mụ điên, cho nên tôi không chấp gì những hành động điên rồ, kì chướng của cô ta... Tôi cầu xin ngài, Lev Nicolaevitr ạ, xin ngài hãy đem ba bức thư này mà ném thẳng vào mặt cô ta cho tôi. Và nếu cô ta còn cả gan, - Aglaia bất chợt hét lên, - nếu mà cô ta còn cả gan viết cho tôi một dòng nào nữa thì hãy báo cho cô ta biết rằng, tôi sẽ thưa chuyện với ba tôi, để ông ta tống cô ta vào một nhà thương điên!..

Hoàng thân giật thót người và hoảng hốt nhìn thấy cơn lôi đình bất thần của Aglaia; rồi chợt một màn sương mờ buông xuống trước mặt ngài...

- Cô không thể cảm nghĩ như thế được... Điều đó không đúng! - Ngài lẩm bẩm.

- Đúng quá đi chứ! Đó là sự thật mà! - Aglaia hét lên, gần như nàng không còn kìm hãm được nữa.

- Cái gì? Cái gì thật nào? - một giọng khiếp hãi cất lên thật gần họ.

Lizaveta Procofievna đã đứng trước mặt hai người.

- Sự thật là cái chuyện tôi sắp lấy Gavrila Ardalionovitr đó!

Sự thật là tôi yêu anh ấy và ngày mai tôi sẽ bỏ nhà ra đi với anh ấy đó! - Aglaia quay lại mẹ. - Mẹ đã nghe chưa? Mẹ đã thoả cái tính hiếu kì của mẹ chưa? Bây giờ mẹ đã vừa lòng rồi chứ?

Thế rồi nàng bỏ chạy về nhà.

- Này ông bạn, bây giờ ông bạn khoan cất bước đã, - Lizaveta Procofievna nói, ngăn hoàng thân lại. - Xin ngài vui lòng quá bước về nhà tôi và giải thích cho tôi rõ... Ôi, tôi khổ sở quá chừng! Cả đêm qua tôi không sao chợp mắt được một chút!..

Hoàng thân bước theo bà.

IX

Vừa về đến nhà, Lizaveta Procofievna dừng lại ngay ở phòng đầu; bà ngồi phịch xuống một chiếc đi văng không sao đi thêm được nữa, người bà không còn một chút sức lực nào, bà quên cả mời hoàng thân ngồi xuống. Đó là một gian phòng rộng rãi, có một chiếc bàn tròn ở chính giữa, một chiếc lò sưởi với rất nhiều hoa trên các kệ kê dưới cửa sổ, cuối phòng là một cửa kính dẫn ra vườn. Adelaida và Alexandra chạy ngay vào đưa mắt nhìn hoàng thân và bà mẹ một cách lạ lùng thắc mắc.

Ở biệt thự mùa hè này, các cô gái thường thức dậy vào khoảng chín giờ; nhưng hai, ba hôm nay, Aglaia đã thức dậy sớm hơn đôi chút và đi dạo trong vườn, không phải vào lúc bảy giờ, mà vào khoảng tám giờ hay muộn hơn chút ít. Lizaveta Procofievna thì thức trắng đêm với nỗi âu sầu trăm mối, đã trở dậy lúc tám giờ sáng, định bụng sẽ gặp ngay được Aglaia trong vườn, vì bà nghĩ nàng đã thức dậy rồi; nhưng bà không

gặp con gái trong vườn và cũng không thấy nàng trong phòng ngủ. Hốt hoảng, bà đánh thức hai cô con gái kia dậy. Họ được gia nhân cho biết Aglaia đã đi ra công viên trước bảy giờ. Các cô gái cười cho cái chứng quái gở mới lạ này của cô em gái tính tình bất định và lưu ý mẹ rằng Aglaia thế nào cũng giận lắm, nếu bà đi kiếm nàng ở công viên, chắc chắn lúc này nàng đang ngồi với một quyển sách trên tay nơi chiếc ghế đá xanh mà nàng đã nói đến vào ba ngày trước đây, chiếc ghế mà nàng đã suýt cãi nhau với hoàng thân S., vì ông này không chịu nhận thấy nơi chốn đó có gì độc đáo hết. Ngạc nhiên khi thấy đôi bạn hẹn hò nhau trong công viên và nghe con gái thốt ra những lời lạ lùng, Lizaveta Procofievna hốt hoảng vì bao nhiêu là lí do; nhưng bây giờ đã đem hoàng thân về được đến nhà với mình rồi, bà lại áy náy cho cái sáng kiến đó của bà, "xét cho cùng thì tại sao Aglaia lại không thể gặp gỡ và chuyện trò cùng hoàng thân trong công viên được, dù cho họ có hẹn hò nhau từ trước cũng vậy chứ có sao?"

- Thưa hoàng thân quý mến, - rốt cuộc bà lấy được can đảm mà nói, - chớ vội nghĩ rằng tôi kéo ngài về đây để hạch hỏi ngài... Sau mọi việc xảy ra chiều hôm qua, thì thưa ông bạn, hẳn cũng còn lâu tôi mới muốn gặp lại ông bạn...

Bà ngần ngừ.

- Nhưng chắc bà vẫn muốn biết rõ tại sao tôi và Aglaia Ivanovna lại gặp gỡ nhau sáng nay chứ? - hoàng thân hết sức bình thản nói trọn ý câu nói của bà ta.

- Vâng, thì hẳn là tôi muốn biết chứ! - Lizaveta Procofievna nổi cáu ngay. - Tôi chẳng ngại gì cái việc nói trắng ra cả. Bởi tôi chẳng làm mếch lòng ai và tôi cũng chẳng hề có ý xúc phạm đến ai cả...

- Lạy Chúa! Đương nhiên là bà phải muốn biết chứ, có gì quấy trong việc đó đâu; bà là mẹ của cô ấy mà. Tôi gặp Aglaia

Ivanovna lúc bảy giờ sáng nay tại ghế đá xanh thể theo lời mời của cô ấy hôm qua. Hôm qua, cô ấy có viết giấy ngỏ ý muốn gặp tôi để thảo luận một việc hệ trọng. Chúng tôi đã gặp nhau và trò chuyện trong suốt một tiếng đồng hồ về những vấn đề liên quan đến riêng một mình cô ấy, thế thôi.

- Dĩ nhiên là chỉ có thế, bạn ạ. Tôi chẳng có gì để thắc mắc hết. - Lizaveta Procofievna trang trọng nói.

- Hay lắm đó, hoàng thân ạ! - Aglaia nói, nàng bất thần bước vào phòng. - Hết lòng tạ ơn ngài vì đã xét cho rằng tôi không thể nào hạ mình nói dối được. Thôi đủ rồi, mẹ ạ, hay mẹ còn có ý hỏi thêm gì ngài nữa không?

- Hẳn cô cũng biết rằng cho đến nay tôi chưa hề đỏ mặt trước mặt cô bao giờ cả... mặc dù giá tôi có như thế thì cô hả lòng hả dạ lắm đấy, - Lizaveta Procofievna nói bằng một giọng lên lớp. - Thôi, tạm biệt hoàng thân, xin lỗi đã quấy rầy ngài. Mong ngài tin rằng tôi vẫn hằng mến mộ ngài.

Hoàng thân liền cúi chào bà mẹ và các cô gái rồi lặng lẽ đi ra. Alexandra và Adelaida mỉm cười to nhỏ với nhau điều gì đó. Lizaveta Procofievna nghiêm khắc nhìn họ.

- *Maman* ơi, chúng con chỉ cười cái kiểu hoàng thân cúi đầu thi lễ mới điệu làm sao thôi! - Adelaida cười lớn. - Thường khi thì ngài vụng về lắm, thế mà bỗng dưng sao bây giờ ngài lại kiểu cách... y như anh chàng Evgheni Pavlovitr thế nhỉ?

- Phong cách nhã nhặn và trang trọng chỉ xuất phát từ tâm hồn chứ không thể học nơi một ông thầy khiêu vũ mà được, - Lizaveta Procofievna trả lời bằng một giọng kẻ cả, xong bà bước lên thang gác về phòng bà mà không buồn liếc lại Aglaia nữa.

Khoảng chín giờ, hoàng thân về đến nhà, ngài gặp Vera Lukianovna và cô đầy tớ ngoài hàng hiên. Họ đang dọn dẹp, quét tước lại cho sạch sẽ sau cái đêm hoang tàn, bừa bãi hôm trước.

- Tạ ơn Trời, cũng may chúng tôi có thì giờ dọn dẹp xong thì ngài về đến! - Vera vui vẻ nói.

- Chào cô, tôi hơi choáng váng đôi chút, tôi không ngủ được. Tôi muốn đi chợp mắt một lúc.

- Ngài muốn nằm nghỉ nơi hàng hiên này chăng, như ngày hôm qua? Hay lắm. Tôi sẽ dặn mọi người đừng có làm kinh động ngài. *Papa* đã ra đi rồi.

Cô đầy tớ rút lui. Vera cũng nhốm theo chân cô ta nhưng nàng lại trở bước đến bên hoàng thân với vẻ mặt âu lo.

- Thưa hoàng thân, xin ngài hãy thương xót... chàng trai trẻ khốn khổ đó. Xin ngài đừng đuổi cậu ấy đi hôm nay.

- Tôi không hề nghĩ đến việc đuổi cậu ta đâu. Cậu ta muốn làm gì thì tuỳ.

- Cậu ấy sẽ chẳng làm gì bây giờ đâu... xin đừng khắc nghiệt với cậu ta.

- Ồ, không có đâu. Tại sao tôi phải khắc nghiệt chứ?

- Với lại... cũng đừng có cười cậu ấy; quan trọng nhất là điều đó.

- Ồ, chắc chắn là không rồi!

- Tôi thật là ngu dại mới nhắc những điều ấy ra với một người như ngài, - Vera đỏ mặt, nói. - Mà ngài mệt thật đó, - nàng mỉm cười, nói, vừa quay bước đi, - nhưng đôi mắt ngài lúc này sao nhân hậu, khả ái quá, trông hạnh phúc quá!

- Đôi mắt ấy lộ vẻ hạnh phúc thật sao? - Hoàng thân nồng nhiệt hỏi, rồi ngài cười thoải mái.

Nhưng cô bé Vera vốn thật thà, chân chất và tự nhiên như một cậu bé trai ấy đã đâm bối rối hết sức, nàng đỏ mặt hơn nữa và miệng vẫn tươi cười, nàng thoăn thoắt bước ra.

"Thật là một... cô gái dễ mến", - hoàng thân nghĩ thế rồi quên nàng ngay. Ngài đi đến góc hiên chỗ có một chiếc tràng kỉ với một chiếc bàn nhỏ bên cạnh, ngài ngồi xuống, úp mặt vào đôi

tay, và cứ ngồi thế suốt mười phút đồng hồ, xong chợt ngài cho tay vào túi bên hông và bồn chồn lôi ra ba bức thư.

Nhưng rồi cánh cửa lại mở và Colia bước vào. Hoàng thân sung sướng thấy rõ vì có dịp bỏ lại mấy bức thư đó vào túi và trì hoãn lại cái giây phút đọc chúng.

- Chà, cũng to chuyện thật! - Colia nói, vừa ngồi xuống đi văng và đi thẳng vào chuyện như thói quen của những người như nó. - Lúc này ngài nghĩ sao về Ippolit? Chắc ngài đã mất niềm quý mến hắn rồi chứ?

- Tại sao lại mất? Nhưng này Colia, tôi mệt rồi. Với lại, nhắc lại chuyện ấy thật xót xa quá. Sao, sức khoẻ cậu ấy thế nào?

- Hắn ngủ, chắc hắn còn ngủ đến hai giờ nữa mới dậy. Tôi hiểu mà, ngài đâu có ngủ ở nhà. Ngài lang thang ngoài công viên. Hắn là như vậy rồi, ngài hay mủi lòng, đa cảm... Tôi chẳng có gì phải ngạc nhiên hết.

- Sao chú biết tôi lang thang ngoài công viên và không ngủ nhà hả?

- Thì Vera vừa bảo xong. Cô ta cứ can tôi đừng có vào, nhưng tôi không thể không vào thăm ngài được, dù chỉ một phút thôi. Đã hai giờ qua, tôi túc trực cạnh giường bệnh của hắn. Bây giờ thì đến lượt Coxtia Lebedev. Burdovxki thì đi rồi. Nào, ngài cứ nằm xuống đi chứ, hoàng thân. Chúc ngài một đêm... à, một ngày tốt lành. Nhưng này, ngài có biết không, tôi ngạc nhiên đấy.

- Đã hẳn... Nội bao nhiêu chuyện này...

- Không phải vậy, hoàng thân ạ, không phải thế đâu. Chính cái lời "tự thú" của hắn mới khiến tôi ngạc nhiên. Nhất là đoạn hắn luận về Đấng Tạo hoá, về cuộc sống tương lai. Quả có một tư tưởng vĩ đại nằm trong đó!

Hoàng thân nhìn Colia trìu mến, cu cậu đã hẳn là vội đến để thảo luận ngay về tư tưởng vĩ đại này đây.

- Nhưng điểm quan yếu không phải là chính tư tưởng đó, mà là môi trường đã nẩy sinh ra tư tưởng đó. Giá tư tưởng đó được Voltaire, Rouseau, Proudhon viết ra, chắc là tôi sẽ đọc và chú ý tới, nhưng hẳn nó sẽ không làm tôi bàng hoàng như thế này được. Đằng này là của một con người biết chắc chắn rằng mình chỉ còn sống được mười phút nữa, và kẻ đó đã phát biểu tư tưởng ấy. Chà, thật mới kiêu hãnh làm sao chứ! Đó là một sự xác nhận tuyệt vời cho vẻ độc lập và cao trọng của con người, đó là một sự thách đố công khai, thẳng thừng! Vâng, đó là một sức mạnh vô biên của tâm thần! Sau điều này mà bảo rằng hắn đã cố ý bỏ hột nổ ra ngoài là bần tiện, là vô lí! Nhưng ngài biết không? Hôm qua hắn đã lừa gạt ta đó: tôi có giúp hắn thu vén hành lí gì cho hắn đâu, và tôi cũng có thấy khẩu súng của hắn bao giờ đâu; tự hắn thu dọn lấy tất cả hành trang của hắn đấy chứ, vậy mà hắn cũng lôi tôi vào chuyện cho bằng được. Vera bảo rằng ngài bằng lòng cho hắn ở đây, tôi cam đoan với ngài là chẳng có gì nguy hiểm cả, nhất là vì chúng ta ngó chừng hắn từng phút một.

- Người nào trong đám chú đã thức canh hắn đêm qua?

- Coxtia Lebedev, Burdovxki và tôi. Keller có ở đó một lúc, nhưng rồi sau gã về phòng Lebedev mà ngủ vì cũng chẳng còn chỗ nào cho gã ngủ lại được trong phòng đó nữa. Ferdussenco cũng ngủ ở phòng Lebedev, gã ra đi lúc bảy giờ sáng. Ông tướng thì đã thường trực ngủ ở phòng Lebedev rồi; ông cụ cũng đã ra đi nốt. Có lẽ Lebedev sẽ đến thăm ngài bây giờ đó. Tôi cũng chẳng biết việc gì, nhưng ông ấy cứ đi kiếm ngài, và hỏi ngài đến hai lượt. Chúng ta có nên cho ông ta vào hay không, vì ngài cần phải ngủ mà? Tôi cũng đi ngủ đây. À, phải, tôi có định nói với ngài một chuyện: tôi ngạc nhiên vì ông tướng vừa mới rồi, Burdovxki đánh thức tôi dậy sau lúc sáu giờ, hay đúng hơn là sáu giờ; tôi tạt ra ngoài một lúc và tình cờ

gặp ông tướng, ông cụ vẫn còn say nhừ và không nhận ra tôi, ông đứng trước mặt tôi như phỗng đá. Lúc nhận ra tôi rồi, ông ta bay lại phía tôi mà hỏi: "Bệnh nhân ra thế nào? Ba đến để hỏi thăm tin tức của hắn đây". Tôi cho ông biết tin tức, kể cho ông cụ nghe chuyện này chuyện kia. Ông cụ bảo: "Mọi sự tốt đẹp cả, nhưng sở dĩ ba dậy sớm và đến đây cốt để báo trước cho con biết. Ba có lí do mà tin rằng ta không thể nói toạc hết mọi chuyện ra khi có mặt ông Ferdussenco và... ta phải đề phòng hắn!" Ngài có hiểu điều này không, thưa hoàng thân?

- Có thể thế thật sao? Dù vậy... điều đó cũng chẳng can hệ gì đến ta.

- Vâng, thì đã hẳn là không rồi. Chúng ta đâu có phải là hội viên của Hội Tam Điểm đâu, thế cho nên tôi hết sức ngạc nhiên khi thấy ông tướng vì chuyện đó mà đánh thức tôi dậy trong đêm.

- Chú vừa bảo là Ferdussenco cũng đi rồi, phải không?

- Lúc bấy giờ, ông ta có tạt vào thăm tôi tại giường người bệnh và bảo rằng ông ta đi ngủ tiếp tại nhà Vilkin - một tay con cháu của Lưu Linh, gã Vilkin này. Thôi, tôi đi đây! À mà Lukian Timofeevitr đây rồi. Hoàng thân buồn ngủ. Ông Lukian Timofeevitr ạ. Nên quay lưng đi là vừa!

- Chỉ một chốc thôi mà, thưa hoàng thân tôn kính, về một việc quan hệ đối với tôi, - Lebedev nói với giọng cố làm ra quan trọng, vừa cúi chào kiểu cách mà bước vào. Lão mới về nhà xong và chưa kịp tạt về phòng, mũ vẫn còn cầm trên tay. Trông lão đăm chiêu và có vẻ nghiêm trọng hết sức. Hoàng thân mời lão ngồi.

- Ông đã hỏi thăm tôi đến hai lần. Chắc ông vẫn còn lo lắng về vụ đêm qua thì phải?

- Có phải ngài định nói đến cậu bé đó chăng, thưa hoàng thân? Ồ, không phải đâu. Ngày hôm qua đầu óc tôi rối như tơ

vò, nhưng hôm nay thì tôi không có cản mũi kì đà ngài về bất cứ một việc gì hết.

- Ông nói sao? Cản mũi kì..?

- Tôi bảo "cản mũi kì đà", đó là một từ ngữ Pháp cũng giống như bao nhiêu từ ngữ khác đã đi vào ngôn ngữ Nga, nhưng tôi không có ý nhấn mạnh đặc biệt đến nó.

- Hôm nay ông làm sao thế, hở Lebedev? Trông ông quan trọng và uy nghiêm quá, và ông nói năng cứ như gắn từng tiếng một, - hoàng thân mỉa mai.

- Này Nicolai Ardalionovitr! - Lebedev bảo Colia bằng một giọng gần như trắng trợn. - Tôi muốn bàn với hoàng thân một chút việc chỉ liên quan riêng đến...

- Ồ, vâng, tôi hiểu mà, đâu có phải việc của tôi. Thôi xin chào hoàng thân, - Colia nói và đi ngay.

- Tôi thích thằng bé ấy vì cái đức nhanh trí nhạy hiểu của nó, - Lebedev vừa nhìn thằng bé ra đi, vừa bảo. - Một thằng nhỏ thật nhanh nhẹn, dù lắm lúc nó có hơi nhiều sự đôi chút. Thưa hoàng thân tôn kính, đêm qua hay là sáng sớm hôm nay, tôi cũng không nhớ đích xác được là giờ nào nữa, tôi đã gặp một chuyện rủi hết sức.

- Việc gì vậy?

- Thưa hoàng thân, bốn trăm rúp trong túi áo tôi bỗng dưng không cánh mà bay! - Lebedev nói thêm với một nụ cười chua chát.

- Ông mất bốn trăm rúp à? Chà, rủi thật.

- Nhất là đối với một kẻ nghèo chỉ biết sống lương thiện bằng bông trái của mồ hôi nước mắt mình.

- Đã hẳn, đã hẳn vậy rồi! Mà mọi việc xảy ra làm sao?

- Thưa ngài, chung quy cũng chỉ tại rượu mà ra thôi. Tôi đến cùng ngài như ra mắt Đấng Tạo hoá vậy, thưa hoàng thân tôn kính. Tôi vừa được một con nợ trả cho số bạc bốn trăm rúp

vào lúc năm giờ chiều qua, thế rồi tôi đáp tàu hoả về đây. Ví tiền tôi để trong túi. Lúc thay bộ đồng phục ra thì tôi bỏ ví tiền vào túi áo để ngó chừng được nó, định bụng chiều nay thì đưa chúng cho người ta theo lời nhờ cậy. Lúc đó tôi đương đợi một tay chạy áp phe đến.

- Nhân thể, này Lukian Timofeevitr, có phải ông đã đăng quảng cáo trên báo rằng ông cho vay tiền có thế chấp bằng vàng và bạc phải không?

- Qua một người trung gian thôi. Quảng cáo đó không hề nêu tên hay địa chỉ của tôi. Thưa ngài, chắt bóp được một vốn liếng cỏn con, gia đình thì đông đúc, hẳn ngài cũng phải nhận rằng cho vay với một mức lãi phải chăng thì...

- Ồ, vâng, ồ vâng! Tôi chỉ hỏi cho biết thế thôi. Xin lỗi đã ngắt lời ông.

- Người trung gian ấy không đến. Thế rồi người ta dắt cậu nhỏ khốn khổ này đến đây. Lúc đó đã ăn tối xong nên người tôi khoẻ khoắn lại đôi chút, sau đó khách khứa đến, chúng tôi uống trà, và về sau tôi lại đâm hí hửng quá nên mới ra nông nỗi này. Khi tên Keller đến, lúc đó khuya lắm rồi, hắn tuyên bố rằng đó là sinh nhật của ngài và thét dọn rượu ra thì thưa hoàng thân tôn kính, vốn là kẻ có lòng (mà chắc ngài cũng nhận thấy là tôi xứng đáng như thế lắm chứ), vốn là kẻ có lòng, tôi không dám nói là nhạy cảm, nhưng là kẻ đầy lòng biết ơn - và thưa ngài, tôi vẫn hãnh diện về điểm ấy - tôi đã có ý tôn vinh cái buổi tối trân trọng ấy cho thêm phần tươm tất, và để chuẩn bị sẵn cho giây phút được chúc tụng ngài một cách riêng tư nên tôi đã trút cái áo cũ kĩ rách rưới ấy đi mà khoác bộ đồng phục vào, bộ đồng phục tôi đã cởi bỏ lúc về đến nhà - và chắc là ngài đã thấy tôi mặc bộ đồng phục đó suốt cả buổi tối. Nhưng lúc thay y phục, tôi quên mất chiếc ví tiền trong túi áo. Quả thật khi Chúa muốn sửa phạt người nào, thì

đầu tiên là Ngài khiến cho hắn đăng trí. Mãi đến bảy giờ rưỡi sáng nay, khi thức dậy, tôi mới nhẩy khỏi giường như một thằng điên mà giật ngay lấy cái áo - túi áo trống trơn. Chẳng còn thấy tăm hơi chiếc ví đâu nữa.

- Chà, thật là bực mình lắm!

- Đúng là bực mình thật! Ngài thật khéo mà dùng lối nói đó, thưa ngài, - Lebedev nói, không phải là không có một ánh tinh quái.

- Nhưng, sau rốt thì... - hoàng thân nói sau một thoáng trầm ngâm, - chuyện đó nghiêm trọng đấy chứ, phải không?

- Đã hẳn là nghiêm trọng rồi, ngài lại tìm ra một tiếng đắc địa để diễn tả...

- Này, thôi đủ, Lukian Timofeevitr ạ, cái gì mà phải tìm chứ? Chữ nghĩa không thành vấn đề. Ông có nghĩ rằng có thể ông đã đánh rơi chiếc ví lúc ông đang say không?

- Có thể chứ! Khi người ta say thì chuyện gì cũng xảy ra được hết, nếu ngài muốn nói trắng ra như vậy, thưa hoàng thân tôn kính. Nhưng xin ngài hãy xét cho: nếu tôi có đánh rơi chiếc ví đó khi thay áo, thì nó phải nằm ngay trên nền nhà chứ, phải thế không? Vậy thì nó ở đâu rồi?

- Ông có bỏ nó vào một ngăn kéo hay một hộc bàn nào không?

- Tôi đã lục soát hết cả mọi chỗ rồi. Với lại, tôi không hề cất nó ở đâu và tôi cũng chẳng có mở cái ngăn kéo nào ra cả, tôi nhớ rõ lắm mà.

- Thế ông đã xem trong tủ quần áo chưa?

- Xem ngay từ đầu rồi. Tôi đã xem đi xem lại mấy lần cái tủ ấy hôm nay rồi. Nhưng làm sao tôi có thể cất nó vào trong tủ được, thưa hoàng thân tôn kính?

- Này Lebedev, phải nhận rằng việc này khiến tôi rối trí lắm. Vậy là có một kẻ nào đã nhặt được chiếc ví ấy dưới đất rồi chăng?

- Hay là thuổng từ trong túi tôi cũng nên! Chỉ có hai giả thuyết đó thôi, thưa ngài.

- Việc này khiến tôi thật buồn hết sức, vì ai có thể làm như thế nhỉ? Vấn đề là ở chỗ đó!

- Đã hẳn, đó mới là vấn đề chính yếu. Ngài có cách tìm tiếng, lời để giải thích hoàn cảnh một cách thật chính xác lạ lùng đó, thưa hoàng thân đại nhân.

- Ồ, Lukian Timofeevitr, thôi đừng có châm biếm nữa. Đây là...

- Châm biếm à? - Lebedev vung vẩy hai tay, kêu lên.

- Thôi, thôi được rồi. Tôi không giận đâu. Tôi lo là lo việc khác cơ... tôi sợ là sợ cho người đã... Mà ông nghĩ cho ai?

- Thật là một câu hỏi tế nhị... và khó khăn hết sức. Tôi không thể ngờ cho con tố gái, chỗ của nó chỉ ở trong bếp thôi. Cũng chẳng thể nghĩ cho lũ con tôi...

- Thì đã hẳn.

- Như vậy thì chỉ có thể là một vị khách nào đó.

- Nhưng làm sao có thể thế được?

- Hẳn là tuyệt đối và hoàn toàn không thể như thế được rồi, nhưng sự tình cũng không làm sao khác hơn thế. Tôi sẵn sàng nhận, tôi sẵn sàng tin rằng đó chẳng qua là một vụ trộm, không phải vào buổi tối lúc đông đủ mặt mũi bá quan, mà vào lúc khuya, hay có thể vào buổi sáng cũng nên, do một kẻ đã nghỉ qua đêm ở đây.

- Chúa ôi!

- Dĩ nhiên tôi không kể đến Burdovxki và Nicolai Ardalionovitr. Hai người ấy không có vào phòng tôi.

- Đã hẳn, dù cho họ có vào phòng ông cũng vậy. Những ai đã qua đêm trong phòng ông?

- Kể luôn tôi thì là bốn người, trong hai phòng ngăn liền nhau: tôi, ông tướng, Keller và Ferdussenco. Vậy thì thưa

ngài, thủ phạm là một trong bốn người chúng tôi.

- Ý ông muốn nói là một trong ba; nhưng mà ai?

- Tôi đã tính là phải cho công bằng và cho có thứ tự, lớp lang, nhưng thưa hoàng thân, tôi đồng ý với ngài rằng tôi không thể tự ăn cắp của tôi được, dù trên đời đã có những vụ như thế xảy ra...

- Ồ, Lebedev ơi, ông cứ dài dòng văn tự mãi nghe sao mệt quá! - hoàng thân bực dọc kêu lên. - Hãy đi ngay vào vấn đề đi. Việc gì mà cứ phải vòng vo tam quốc mãi thế?

- Vậy thì, còn lại ba người. Bắt đầu là Keller, một gã tâm tính bất nhất, một tên say sưa và xét theo một phương diện, nghĩa là trong trường hợp có liên hệ đến túi tiền của kẻ khác, là kẻ theo chủ nghĩa tự do; xét về những mặt khác, có thể nói y theo chủ thuyết hiệp sĩ cổ xưa hơn là chủ thuyết tự do. Y ngủ ngay trước tiên trong phòng người bệnh, mãi đến khuya mới mò đến phòng chúng tôi lấy cớ y nằm trên nền nhà khó ngủ quá.

- Ngài nghĩ ông ta chăng?

- Tôi phải nghi chớ. Đâu khoảng bảy giờ hơn, tôi phóng ra khỏi giường như một người điên và đập tay lên trán, tôi đánh thức ngay ông tướng dậy, lúc đó ông ta đang say sưa trong giấc ngủ của một người trong trắng. Nhận thấy sự biến mất bất thường của Ferdussenco, nội chừng đó cũng khiến chúng tôi nghi rồi, hai chúng tôi liền quyết định khám người Keller, gã này lúc đó đang dang tay, dang chân ngủ như... như một khúc gỗ đó, thưa ngài. Chúng tôi lục soát khắp người gã, chẳng có một xu nào trong túi gã cả, và quả thực không có túi nào của gã mà chúng tôi không thấy lắm vết thủng cả. Có một chiếc khăn tay bằng vải sọc xanh trông thật bẩn thỉu gớm ghiếc. Còn có một lá thư tình nữa, chỉ một lá thôi, của một nàng hầu phòng nào đó gửi đòi tiền và hăm doạ này nọ, với

một vài mảnh giấy báo có cái bài mà ngài đã biết rồi. Ông tướng quả quyết rằng hắn vô tội. Để điều tra thêm, chúng tôi đánh thức hắn dậy, vô cùng khó khăn. Gã cũng chẳng biết trời trăng gì, miệng gã há hốc, trông gã say xỉn; mặt gã thộn ra và có vẻ hồn nhiên, vô tội, có vẻ ngu xuẩn nữa là khác, vậy là không phải gã rồi.

- Hay, tôi thoả lòng lắm! - hoàng thân thở phào nhẹ nhõm. - Thế mà tôi cứ sợ cho gã.

- Sợ cho gã à? Vậy chắc ngài phải có lí do chứ? - Lebedev nói, mắt híp lại.

- Ồ không, tôi chỉ nói rằng, - hoàng thân ngập ngừng. - Tôi thật điên rồ hết sức khi bảo rằng tôi ngại cho gã. Này Lebedev, làm ơn đừng nhắc tới chuyện đó với ai cả nhé!

- Hoàng thân, hoàng thân ơi! Lời ngài nói đã ghi khắc trong tâm tôi... đã chôn chặt trong chốn thâm sâu của cõi lòng này, như trong một phần mộ vậy, thưa ngài, - Lebedev say sưa nói, lão ép sát mũ vào tim.

- Được rồi! Được rồi! Thế thì... đúng là Ferdussenco chứ gì? Ý tôi muốn nói rằng ông nghi cho Ferdussenco chứ gì?

- Còn ai vào đó nữa? - Lebedev hỏi khẽ, vừa nhìn hoàng thân chăm chăm.

- Vâng, đã hẳn như vậy rồi... Còn ai vào đó nữa... Tuy vậy, có chứng cớ gì không?

- Chứng cớ rành rành chứ. Trước hết, hắn biệt dạng lúc bảy giờ hay trước cả lúc bảy giờ sáng.

- Tôi biết rồi, Colia có kể cho tôi nghe ông ta đến gặp chú ấy và bảo rằng ông ta đi ngủ tiếp ở đâu đó... tôi quên mất là nhà của ai... đâu là một người bạn của ông ấy.

- Vâng, nhà Vilkin. Vậy là Nicolai Ardalionovitr đã kể cho ngài nghe rồi?

- Chú ấy không nói gì về vụ trộm cả.

- Hắn đâu có biết vụ đó, bởi vì lúc ấy tôi vẫn còn giữ kín mọi việc này mà. Vậy là hắn đi đến nhà tên Vilkin: chà, một tên say này đi đến nhà một bợm nhậu khác thì có gì lạ đâu, cho dù đến trước lúc rạng đông và chẳng có lí do gì cả, có phải thế không, thưa ngài? Nhưng ở đây có một điểm khiến chúng ta lần ra manh mối: lúc hắn đi, hắn lại để địa chỉ nơi hắn đến... Nào, hoàng thân, bây giờ xin ngài hãy theo dõi đây: tại sao hắn lại để địa chỉ?.. Tại sao hắn lại cố ý ghé vào gặp Nicolai Ardalionovitr để bảo thằng bé rằng hắn đi ngủ tiếp tại nhà Vilkin? Bởi vì có ai màng để ý đến việc hắn đi, hay nói cho rõ hơn, việc hắn đi đến nhà Vilkin kia đâu? Tại sao hắn lại tuyên bố điều đó ra? Không, mưu mẹo mới là ở chỗ đó, thưa ngài, mưu kẻ trộm đó! Nói thế cũng chẳng khác nào bảo rằng: "Đấy, xem đấy, tôi có giấu đường đi nước bước của tôi đâu, thế làm sao nghi tôi là kẻ trộm được? Có khi nào kẻ trộm lại đi nói: lạy ông tôi ở bụi này, không?" Đó là một cách đề phòng quá cẩn thận để đánh lạc hướng sự nghi ngờ, hay có thể nói là, xoá dấu chân trên cát... Ngài hiểu tôi chứ, thưa hoàng thân tôn kính?

- Tôi hiểu. Tôi đã hiểu rõ ông rồi. Nhưng chứng cớ đó chưa đủ vững, phải thế không?

- Một chứng cớ thứ hai: đường đi nước bước của hắn đã cho ta thấy là "phịa" và địa chỉ hắn cho là địa chỉ ma. Một giờ sau đó, tức là lúc tám giờ sáng, tôi đến gõ cửa nhà gã Vilkin; gã này ở ngay đại lộ Thứ Năm đây, sự thật thì tôi cũng có quen biết gã. Chẳng hề có bóng dáng Ferdussenco ở đó. Tuy nhiên một bà vú già điếc đặc có cho tôi biết rằng trước đó một giờ, quả có người đến đập cửa ầm ầm và kéo chuông rõ mạnh, kéo mạnh quá đến nỗi làm đứt dây chuông luôn. Nhưng bà cụ không chịu mở cửa, không muốn đánh thức ông Vilkin dậy, và có lẽ chính bà cũng không muốn rời khỏi giường nữa. Sự việc là như thế đó.

- Đó là tất cả chứng cớ của ông chăng? Còn ít quá.

- Nhưng thưa hoàng thân, tôi còn nghi ai khác được bây giờ? Ngài hãy tự xét mà xem! - Lebedev xót xa nói cho dứt, nhưng với một nụ cười có vẻ quỷ quyệt.

- Ông nên soát lại phòng, tủ và ngăn kéo của ông lần nữa xem! - Hoàng thân băn khoăn nói sau một phút nghĩ ngợi.

- Tôi đã làm thế rồi! - Lebedev thở dài nói, có vẻ còn bùi ngùi hơn trước.

- Chậc... mà tại sao, tại sao ông phải thay áo của ông ra làm gì chứ? - Hoàng thân kêu lên, ngài giận dữ đập bàn.

- Câu hỏi đó nó ở trong một vở hài kịch lỗi thời rồi, thưa ngài. Nhưng kính thưa hoàng thân, ngài quả đã để tâm đến nỗi bất hạnh của tôi đó! Tôi đâu có đáng được như thế. Ý tôi nói riêng cá nhân tôi thì tôi đâu có đáng cho ngài bận tâm; nhưng ngài có đau xót cho cả kẻ phạm tội nữa cơ mà, phải không ngài? Cho cái tên mạt hạng Ferdussenco nữa cơ mà!

- Phải đúng như thế thật, ông làm tôi khó chịu đó, - hoàng thân ngắt lời lão với vẻ ơ thờ bất mãn. - Vậy thì ông định làm gì nếu ông tin chắc thủ phạm là Ferdussenco?

- Thưa hoàng thân, thưa hoàng thân tôn kính, còn ai khác vào đó bây giờ? - Lebedev nói, vừa uốn éo lấy lòng. - Ngài thấy đó, không còn nghi ngờ ai được nữa, tuyệt đối không thể nào nghi ngờ ai khác hơn là Ferdussenco được nữa, hay có thể nói không còn một chứng cớ thứ ba nào tố cáo hắn nữa ! Vì xin nhắc lại, còn ai khác được nữa bây giờ? Tôi không thể nào nghi ngờ ông Burdovxki được, hề hề!

- Chà, thật là phi lí quá!

- Hay là ông tưởng chăng? Hề hề!

- Thật là chuyện điên rồ quá mà! - hoàng thân nói gần như giận dữ, ngài quay mặt đi.

- Quả là chuyện điên rồ thật! Hề hề! Cái ông tướng đó mới thật quá quắt, ông ta làm tôi cười chết thôi! Hai chúng tôi đã lập tức theo dấu Ferdussenco đến nhà Vilkin... và ngài cũng nên ghi nhận rằng ông tướng còn chơi với dữ hơn tôi nữa lúc tôi đến đánh thức ông ấy dậy vì phát hiện ra mình bị mất ví, gương mặt ông ta đổi khác quá chừng. Ông đỏ mặt lên, rồi ông tái mặt lại, thế xong ông đùng đùng nổi một cơn lôi đình cao quý mà tôi chưa bao giờ tưởng tượng nổi đó, thưa ngài. Ông ấy thật là một con người hết sức cao quý! Ông ấy nói dối như cuội - vì tính yếu đuối mà - nhưng ông ta là một con người có những tình cảm thật tuyệt tác, một con người không phải là một nhà trí thức lỗi lạc, nhưng đã chiếm được niềm tin cậy tuyệt đối nhờ tính hồn nhiên vô tội của ông. Thưa hoàng thân tôn kính, tôi vừa mới thưa cùng ngài rằng, chẳng những tôi yếu lòng trước ông ấy mà tôi còn quý mến ông ấy chân thành. Thế rồi bất chợt ông ấy dừng ngang lại giữa đường, phanh ngực áo ra mà nói: "Khám tôi đi. Ông đã khám Keller rồi, hà cớ gì ông không khám tôi chứ? Tôi van nài ông khám đó! Công lí đòi hỏi như thế". Tứ chi ông ta run lẩy bẩy, ông ta xanh khướt lại trông thật dễ sợ. Tôi cười, bảo: "Nghe đây, ông tướng ạ, nếu một người nào khác nói với tôi điều đó về ông, chắc chắn tôi sẽ tự tay cắt đầu tôi, đặt lên mâm rồi bưng nó đến với tất cả những kẻ dám nghi ngờ ông và bảo rằng: "Đây, mấy người có thấy cái đầu này không? Tôi dám lấy đầu tôi đây để chứng tỏ lòng tôi tin cậy ông ấy, chẳng những thế thôi, mà vì ông, tôi còn sẵn sàng nhảy vào lửa ấy chứ! Đó, tôi sẽ đảm bảo về ông như thế đấy!" Tôi nói. Lúc đó, ngay ở giữa đường, ông ta đã ngã vào đôi tay tôi, oà lên khóc, run rẩy rồi ôm chặt tôi vào lòng đến nỗi tôi suýt nghẹt thở vì ho. Ông ta bảo: "Ông là người bạn duy nhất còn ở bện tôi trong cơn hoạn nạn của tôi". Thật là một con người mẫn cảm, thưa ngài! Thế rồi, hẳn là ông ta đã chọn đúng lúc để kể cho tôi nghe một chuyện tiếu

lâm, lúc chúng tôi tiếp tục hành trình, rằng hồi còn trẻ, có dạo người ta đã nghi ông đánh cắp năm trăm ngàn rúp. Ngày hôm sau ông đã lao mình vào một ngôi nhà cháy để lôi vị bá tước đã ngờ ông đánh cắp tiền ra khỏi biển lửa, đồng thời cứu luôn cả Nina Alexandrovna lúc đó còn là một cô gái trẻ. Bá tước ấy ôm chầm lấy ông và tiếp sau đó là đám cưới của ông với nàng Nina Alexandrovna. Ngay sau hôm nhà cháy, người ta tìm ra được hộp tiền bị mất; đó là một chiếc hộp sắt kiểu Anh với một ổ khoá bí mật, không biết nó rơi xuống dưới nền nhà thế nào mà chẳng ai trông thấy cả, chỉ nhờ vụ nhà cháy người ta mới khám phá ra đấy thôi. Chuyện này thì đã hẳn là "phịa" rồi, nhưng không hẳn là thiếu màn ướt sũng nước mắt lúc ông ta nói đến Nina Alexandrovna. Nina Alexandrovna là một bậc mệnh phụ hết sức cao quý, tuy bà ấy đang tức giận tôi.

- Nhưng ông đâu có quen bà ấy, phải thế không?

- Kể như không quen, nhưng tôi hết lòng muốn được quen biết bà để mong có dịp tự biện minh với bà. Bà ấy giận tôi vì cho rằng tôi đưa chồng bà vào con đường rượu chè be bét. Nhưng trái lại, không những không làm hư hỏng ông ta, tôi còn kìm giữ ông ta lại nữa là đằng khác. Tôi còn giữ cho ông ta xa lánh những chỗ tụ tập nhạo báng nữa là khác. Vả lại, ông ta là bạn tôi, và thú thật cùng ngài, tôi sẽ không bỏ rơi ông ta đâu, kể từ nay trở đi. Ý tôi như thế này: ông ta đi đâu, tôi sẽ đi đó, bởi vì chỉ có thể cầm chân ông ta lại bằng tình cảm được mà thôi. Dạo này ông ta không đến thăm bà goá của viên đại uý kia nữa, dù trong thâm tâm, ông háo hức muốn đến với bà ta, lắm lúc ông còn thở vắn than dài cho hoàn cảnh bà ta, nhất là về buổi sáng khi ông thức dậy và đi ủng vào chân. Tôi không hiểu sao ông ta lại thở than vào ngay lúc đó. Ông ta không có tiền, thế mới rầy rà, và ông ta chẳng thể nào đến nhà bà ta mà trong túi không xu. Ông ấy có hỏi tiền ngài không, thưa hoàng thân tôn kính?

- Không, ông ấy không hề hỏi.

- Ông ta xấu hổ đấy, chứ ông ấy muốn hỏi lắm. Ông ấy còn thú nhận với tôi rằng ông ấy đã toan quấy rầy ngài rồi, nhưng ngại vì ngài mới giúp ông ta cách đây không lâu. Với lại ông ta nghĩ rằng ngài sẽ từ chối ông ta. Ông ta đã tâm sự trong tình bạn bè cùng tôi về điều đó.

- Còn ông, ông không cho ông ta tiền sao?

- Thưa hoàng thân! Thưa hoàng thân tôn kính! Chẳng những tôi cho tiền, mà tôi còn dâng hiến cả mạng sống tôi cho con người ấy, có thể nói như vậy. Bảo rằng hi sinh cả đời sống thì có hơi quá, không có chuyện hi sinh đời sống, nhưng tôi sẵn lòng chịu đựng cơn làm sốt, cái mụt nhọt hay một cơn ho dữ dằn, vâng thì lạy Trời, tôi sẵn sàng chịu đựng ông ta vì những tật đó, miễn là trong trường hợp tối cần thiết; vì tôi xem ông ta là một vĩ nhân, dù là một vĩ nhân đã hết thời. Vậy đó, thưa ngài, không phải chỉ có tiền thôi đâu.

- Vậy là ông cho ông ta tiền?

- Không đâu, thưa ngài. Tôi không hề cho ông ta tiền mà chính ông ta cũng biết là tôi chẳng cho tiền ông ta đâu. Nhưng điều đó chỉ nhằm mục đích tiết chế và cứu chữa con người ông ta đấy thôi. Bây giờ thì ông ta nằng nặc đòi đi với tôi lên Peterburg, vâng thưa ngài, tôi sắp đi Peterburg để theo dõi sát gã Ferdussenco kia, vì tôi biết chắc lúc này hắn đang ở đấy. Ông tướng thì nóng lòng như lửa đốt, nhưng tôi đoán rằng một khi đến Peterburg rồi, thế nào ông ta cũng bỏ mặc tôi mà đến với bà goá nọ. Phải thú thật rằng tôi vẫn cố ý để cho ông ta đi, vì chúng tôi đã dự tính ngay khi đến nơi, sẽ tách nhau ra mỗi người một ngả mà theo dấu vết tên Ferdussenco cho dễ hơn. Tôi sẽ mặc cho ông ta đi để rồi sau đó tôi sẽ giáng cho ông ta một cú bất ngờ như từ trời rơi xuống bằng cách tạt đến nhà bà goá cho ông ta kinh ngạc, cho ông ta xấu hổ với tư

cách một người cha trong gia đình của ông, cũng như trong cung cách của một con người, nói chung.

- Nhưng vì Chúa, xin ông chớ gây lắm chuyện ồn ào nhé! - hoàng thân nói nhỏ, ngài trĩu nặng âu lo.

- Ồ, không đâu thưa ngài. Tôi chỉ muốn làm ông ta xấu hổ để xem mặt mũi ông ta ra làm sao thôi, vì thưa hoàng thân tôn kính, ta có thể rút ra được nhiều điều nơi gương mặt con người, nhất là một con người như ông tướng. Ôi, hoàng thân! Dù nỗi bất hạnh của tôi lớn lao dường này, nhưng tôi không sao đừng nghĩ đến ông ta, cũng như nghĩ đến sự cứu chữa cho đức hạnh con người ông ấy. Thưa hoàng thân rất tôn kính, được thưa chuyện với ngài là một đặc ân lớn lao cho tôi; và tôi nhận rằng đó là mục đích chính mà tôi đến thăm ngài đây: Ngài biết gia đình của ông tướng đó, ngài cũng đã từng sống với họ, cho nên kính thưa hoàng thân, nếu ngài sẵn lòng giúp đỡ tôi cho dễ dàng công việc, tất cả chỉ vụ mưu cầu ích lợi cho ông tướng và hạnh phúc của ông ấy...

Lebedev đã khoanh tay lại như lúc cầu nguyện.

- Làm gì? Làm cách gì cho công việc dễ dàng hơn? Xin ông hãy tin là tôi rất muốn hiểu rõ ông hơn, ông Lebedev ạ.

- Vâng, chính trong niềm tin đó tôi đã đến với ngài, thưa ngài! Ta có thể cậy Nina Alexandrovna canh chừng và nếu có thể nói, luôn luôn theo dõi ông tướng ngay trong gia đình, nhưng khốn nỗi tôi lại không quen biết bà ta. Ngoài ra, chúng ta còn Nicolai Ardalionovitr, cậu ấy ngưỡng mộ ngài, có thể là bằng tất cả những phiếm lòng trẻ trung của cậu ấy, cậu ấy cũng có thể giúp ta được...

- Ồ, không được... đem Nina Alexandrovna dây vào chuyện này là điều Chúa cấm chúng ta làm. Cả Colia cũng không được... Nhưng có lẽ tôi vẫn chưa hiểu được ông đó, Lebedev ạ!

- Nhưng tuyệt nhiên chẳng có gì để phải hiểu cả! - Lebedev nhẩy nhổm dậy khỏi ghế. - Điều phải làm là hãy cảm thông và

cư xử hoà nhã dịu dàng đối với ông ấy! Đó là tất cả phương thuốc cần cho người bệnh của chúng ta. Thưa hoàng thân, ngài cho phép tôi được xem ông ta như một bệnh nhân chứ?

- Vâng, điều đó còn tỏ ra ông là con người bặt thiệp và có đầu óc nữa.

- Tôi muốn giải thích bằng một ví dụ rút ra từ một hành động cụ thể làm sáng tỏ vấn đề. Ngài đã thấy ông ta là loại người như thế nào rồi: chỗ yếu duy nhất của ông ta bây giờ là bà goá phụ của viên đại uý kia, kẻ mà ông ta không thể đến nếu không có tiền và tôi định đến nhà bà ấy để tóm gọn ông ta hôm nay đây, việc đó chỉ nhằm mưu cầu lợi ích cho ông ta mà thôi. Nhưng giả thử không phải chỉ có vụ bà goá đó không thôi, giả thử ông ta còn nhúng tay vào một tội ác, hay một hành động nhục nhã nào đó (dù đã hẳn ông ta chẳng thể nào làm điều đó nổi), thì lúc đó, tôi cho rằng ta phải đến với ông ta bằng một cách có thể gọi là hết sức dịu dàng, gượng nhẹ, vì ông ta là một con người nhạy cảm hết sức. Cứ tin tôi đi, ông ta cũng không giữ được quá năm ngày đâu, thế nào rồi ông ta cũng phun ra hết, rồi khóc, rồi xưng ra hết mọi sự - cần nhất là người ta biết hành động cho khéo léo và tôn kính, và gia đình ông ta lẫn ngài biết canh chừng, có thể nói là nhất cử nhất động của ông ta. Ôi, hỡi hoàng thân tôn kính! - Lebedev nói và nhẩy tưng tưng một cách hứng chí. - Đã hẳn tôi không dám quả quyết rằng ông ta tuyệt nhiên không đáng nghi ngờ. Phần tôi, tôi sẵn sàng dốc đổ đến giọt máu cuối cùng của tôi vì ông ta ngay lúc này đây, có thể nói như vậy, mặc dù chắc ngài phải công nhận rằng cái tính buông lung và thói say sưa, rượu chè của ông ta cùng vụ bà goá viên đại uý kia, tất cả gộp lại... có thể đưa ông ta đến bất cứ việc gì được lắm...

- Ông hãy vững tin rằng bất cứ lúc nào tôi cũng sẵn sàng giúp đỡ ông trong việc này, - hoàng thân vừa nói, vừa đứng lên, - mặc dù thưa thật với ông rằng tôi hết sức là bứt rứt.

Nào, hẳn là ông vẫn nghĩ rằng... Tắt một lời, chính ông vẫn bảo ông nghi ngờ Ferdussenco phải không?

- Thì còn ai nữa? Còn ai vào đó được nữa, thưa hoàng thân chân thành rất mực? - Lebedev lại xoắn hai tay vào nhau và cười lấy lòng.

Hoàng thân chau mày đứng dậy.

- Này xem đây, Lukian Timofeevitr, trong những trường hợp như thế này mà lầm lẫn là nguy hại ghê gớm lắm đấy. Cái ông Ferdussenco này, tôi không muốn nói gì xấu về ông ấy... nhưng cái ông Ferdussenco này, tôi tin là... mà ai biết được, chắc đúng là ông ta quá! Ý tôi muốn nói có lẽ ông ta có thể là... thủ phạm hơn... hơn bất cứ ai khác.

Lebedev mở tròn mắt, và hai tai lão vểnh lên.

- Xem đây, - hoàng thân nói, ngài càng chau mày hơn và lúc bước tới, bước lui trong phòng cố không nhìn Lebedev, ngài lại càng lúc càng băn khoăn bứt rứt hơn, - tôi được hiểu rằng... người ta có cho tôi biết về ông Ferdussenco này như thế nào rồi, hơn nữa, ông ta còn là một con người mà ta phải cẩn trọng chớ có nói gì nhiều trước mặt ông ta, ông hiểu chứ? Tôi nói thế vì có lẽ ông ta dám lắm... hơn mọi ai khác... tôi nói thế để tránh chuyện lầm lẫn... đó mới là điều quan trọng, ông hiểu chưa?

- Nhưng ai đã bảo với ngài về gã Ferdussenco như thế? - Lebedev hỏi.

- Ồ, thì người ta to nhỏ với tôi thế mà. Tuy vậy, riêng tôi thì tôi chẳng tin... tôi lấy làm khó xử mà phải nói với ông điều ấy; tôi cam đoan với ông rằng chính bản thân tôi cũng chẳng tin như vậy... đó chỉ là một ngữ chuyện tầm phào. Ồ, tôi thật ngu xuẩn quá đỗi mới đi nhắc lại chuyện đó!

- Thưa hoàng thân, ngài thấy đó, - Lebedev nói, toàn thân run rẩy, - đây mới là điểm quan trọng, vô cùng quan trọng vào lúc này... ấy là, không phải tôi nói về gã Ferdussenco, mà là nói về chi tiết nguồn tin đó đã đến tai ngài như thế nào. (Nói

điều đó, Lebedev chạy theo sau hoàng thân, cố bắt kịp bước ngài). Bây giờ thưa hoàng thân, tôi thấy cần phải cho ngài biết chuyện này: sáng hôm nay, lúc ông tướng và tôi cùng đi đến nhà Vilkin, sau lúc ông ta đã kể cho tôi nghe vụ hỏa hoạn, trong khi nổi giận đùng đùng, bỗng dưng ông ta bắt đầu nói bóng gió về gã Ferdussenco y như những lời ngài vừa nói đó, nhưng ông ta kể một cách kì cục và rời rạc đến nỗi tôi không đừng được phải hỏi ông ta vài câu, nghe ông ta trả lời xong thì tôi mới vỡ lẽ ra rằng mọi tin tức này chỉ là sản phẩm tưởng tượng do nguồn cảm hứng của ông tướng - hay có thể nói là kết quả do lòng đại lượng bao la của ông ta. Bởi vì ông tướng chỉ nói dối những lúc ông ta không sao đè nén được những xúc cảm cao vời tràn ngập tâm can ông ta. Nào bây giờ, xin ngài hãy xét thử việc này: cứ cho rằng ông ta nói dối đi - chuyện này thì tôi cầm chắc rồi - thế thì làm sao những lời dối trá đó lại lọt vào tai ngài? Thưa hoàng thân, xin ngài hiểu cho rằng đối với ông tướng, đây là một cái hứng nhất thời. Vậy thì, ai có thể cho ngài biết điều đó được? Đó mới là điểm quan trọng và... có thể nói là...

- Colia vừa mới thuật cho tôi nghe điều đó, cha của chú ấy đã thuật cho chú ấy nghe, lúc ông ta gặp chú ở hành lang đâu khoảng vào sáu giờ hơn, lúc chú ấy đi ra ngoài có việc gì đó.

Hoàng thân kể cho lão nghe tất cả mọi chi tiết.

- Hay quá thưa ngài, ta có thể coi đây là một đầu mối được đó! - Lebedev đang cười với mình và hai tay xoa vào nhau. - Thật đúng như tôi nghĩ! Thế có nghĩa là đại nhân đã thức giấc ngủ hồn nhiên của ngài vào lúc sáu giờ để đi đánh thức cậu con trai yêu dấu của mình, và cảnh báo cho cậu con biết rằng đi lại với gã Ferdussenco là một việc hết sức nguy hiểm. Sau vụ này thì Ferdussenco lại là một kẻ hết sức nguy hiểm chứ chẳng không? Và cái nỗi lo lắng của bậc làm cha của ông tướng mới thật là lớn lao, cao cả biết mấy! Ha ha ha!..

- Này nghe đây, Lebedev, - hoàng thân bối rối hết sức, nói. - Nghe đây, ông hãy hành động cho yên ắng! Chớ có làm ồn ào! Tôi yêu cầu ông đấy, Lebedev ạ, tôi van xin ông đấy... Có thế tôi mới sẵn lòng giúp ông được, nhưng chớ có để cho ai biết, chớ có cho ai biết cả đấy!

- Kính thưa hoàng thân cực nhân từ, cực chân thành và cực cao quý! Xin ngài cứ yên chí, - Lebedev kêu lên, lão khoái chí hết sức. - Ngài cứ yên chí đi, tôi sẽ chôn chặt mọi việc này trong con tim cao quý của tôi đây! Chúng ta sẽ bước đi một cách khẽ khàng, tay trong tay! Vâng, chúng ta sẽ sánh bước mà làm một cách êm thấm, tay trong tay! Tôi sẵn lòng dốc đổ đến giọt máu cuối cùng... Thưa hoàng thân tôn kính, linh hồn tôi thấp hèn, tâm trí tôi bần tiện, nhưng cứ hỏi thử một tên đê tiện nào, hay tệ hơn nữa, một tên du thủ, du thực nào xem thử hắn muốn đi lại, giao thiệp với một tên du đãng như hắn, hay với một người có tâm hồn cao quý ngất trời như ngài, thưa hoàng thân chân thành rất mực? Thế nào hắn cũng trả lời: hắn thích giao thiệp với một tâm hồn cao cả hơn chứ! Và như thế là đức hạnh đã ca khúc chiến thắng! Xin tạm biệt hoàng thân tôn kính! Chúng ta sẽ yên lặng mà tiến bước..., thật yên lặng, tay trong tay!

X

Rốt lại, hoàng thân đã hiểu được tại sao ngài lại lạnh toát người mỗi khi ngài chạm vào ba bức thư đó, và tại sao ngài lại gác đến buổi chiều mới đọc những thư đó. Buổi sáng hôm ấy,

lúc ngài trôi vào một giấc ngủ say sưa trên đi văng mà chưa dám mở một phong thư nào ra, ngài lại thấy một giấc mơ nặng trĩu, lại "người đàn bà tội lỗi ấy" hiện đến với ngài. Nàng lại nhìn ngài với lệ rơi lã chã trên mi, nàng lại ra dấu cho ngài theo nàng, rồi ngài lại thức giấc với một hồi tưởng đớn đau về khuôn mặt nàng như trước đây. Ngài muốn đi đến nhà nàng ngay lập tức, nhưng ngài không cất bước nổi; rốt rồi gần như tuyệt vọng, ngài mở mấy bước thư ra và bắt đầu đọc.

Mấy bức thư đó cũng giống như một giấc mộng. Lắm khi ta mơ thấy những cơn mơ lạ lùng, khó tưởng tượng và bất thường, thế rồi lúc thức dậy ta nhớ rõ mồn một những cơn mơ ấy, và chính vẻ quái dị đó đã khiến ta bằng hoàng, kinh ngạc. Trước hết, ta nhớ lại lí trí ta vẫn không rời xa ta suốt trong giấc mộng; sự thật, ta nhớ ta đã hành động hết sức khôn khéo và hợp lí trong suốt cơn mơ đó. Suốt một quãng thời gian dài, có bao nhiêu đứa sát nhân vây quanh ta, toan lừa gạt ta: chúng khéo nguỵ trang những âm mưu của chúng, bề ngoài chúng cư xử rất thân tình, trong khi chúng đã sẵn sàng vũ khí chỉ còn chờ một dấu hiệu nào đó là tung ra ngay; ta vẫn nhớ rốt cuộc, ta đã khôn khéo đánh lừa được chúng, ta ẩn trốn được mắt chúng, thế rồi ta nhận ra rằng chúng đã nhìn suốt được cả những đòn phép gạt gẫm của ta và chúng chỉ giả đò không biết chúng ta đang ẩn trốn ở chốn nào đấy thôi. Ta nhớ mọi việc này hết sức rõ ràng. Nhưng làm sao mà cùng lúc, lí trí ta lại chấp nhận được những sự phi lí, bất khả xảy ra được đó, nó ngập đầy trong giấc mơ ta như thế? Một trong những tên sát nhân của ta biến thành một người đàn bà trước mắt ta, rồi từ một người đàn bà, hắn biến ra một tên lùn gớm ghiếc, quỷ quái - và ta lại chấp nhận mọi sự đó cứ như một sự kiện hiển nhiên chẳng có chi đáng ngạc nhiên cả, trong khi đó lí trí ta lại đang lúc tỉnh táo nhất, đang tỏ ra đầy năng lực,

khéo léo, sáng suốt và hợp lí phi thường. Lại nữa, tại sao lúc ta tỉnh dậy và đã hoàn toàn trở về thực tại mà gần như ta cứ mãi cảm thấy - lắm lúc cảm thấy với một cảm giác thật rõ rệt - rằng ta đã bỏ sót trong giấc mơ một điều bí nhiệm ta chưa thể giải quyết. Ta cười cho những điều phi lí của giấc mơ ta, cùng lúc đó ta lại cảm thấy trong những manh mối của những sự phi lí ấy có ẩn tàng một tư tưởng nào đó, một tư tưởng thật thuộc về đời sống thực tại của chúng ta, một điều gì có tồn tại và đã luôn luôn hiện hữu trong tâm ta. Đây có vẻ như một khải thị có tính cách tiên tri mà ta vẫn từng khát khao chờ đợi nay đã mặc khải cho ta trong giấc mộng, cái cảm giác của ta đó thật hết sức linh hoạt, sống động, có thể là hoan lạc hay đớn đau, nhưng ta không hiểu được và không nhớ được nó là thế nào và nó đã nói với ta những gì.

Tâm trí của hoàng thân trải qua một cảnh huống gần giống như vậy sau khi ngài đọc xong mấy bức thư đó. Tuy nhiên, ngay trước khi bóc mấy bức thư ấy ra, hoàng thân đã cảm thấy rằng nội sự có mặt của các bức thư này, nội sự có thể có mặt của chúng đã như một cơn ác mộng rồi. Sao nàng lại định tâm viết cho cô ta như thế? Ngài tự hỏi lúc một mình lang thang buổi tối hôm ấy (lắm lúc ngài cũng chẳng biết ngài đi những đâu nữa). Có thể nào nàng lại viết về điều đó, có thể nào ý tưởng kì quái đó đã biến thành sự thật, và đối với ngài, điều đáng ngạc nhiên nhất là sau khi đọc những bức thư đó rồi, chính ngài lại đâm ra gần như tin cái ý tưởng đó có thể xảy ra lắm và ngài còn như tin cả những lẽ biện giải cho nó nữa. Vâng, đã hẳn đó là một giấc mơ, một ác mộng, một chuyện điên rồ; nhưng trong đó cũng có một cái gì thật, thật một cách đau đớn, thật một cách tàn nhẫn, nó biện minh cho giấc mộng, cho ác mộng và sự điên rồ đó. Nhiều giờ đồng hồ trôi qua, hoàng thân gần như rơi vào một trạng thái mê sảng

khi nghĩ đến những điều vừa đọc, ngài cứ từng cơn nhớ lại từng mảnh vụn vỡ của nó, cứ trầm ngâm về chúng, cứ tơ tưởng đến chúng. Lắm khi ngài còn đến độ muốn tin rằng ngài đã dự cảm về mọi điều đó và đã thấy trước cả rồi; điều làm ngài bị giày vò và sợ hãi - tất cả điều đó được chép trong những bức thư mà ngài đã đọc từ lâu lắm rồi.

Bức thư đầu tiên bắt đầu như thế này:

"Khi cô mở tờ thư này ra, hãy nhìn lấy chữ kí trước tiên. Chữ kí đó sẽ nói với cô tất cả, và khiến tất cả trở nên rõ ràng, nên tôi xét thấy không cần thiết phải tự biện hộ cho mình đối với cô, cũng như chẳng phải giải thích gì cả. Nếu trên một bình diện nào đó, tôi bình đẳng với cô, chắc rằng cô sẽ phật lòng bởi sự xấc láo như vậy. Nhưng tôi là ai và cô là ai mới được chứ? Chúng ta là hai thái cực, tôi thì quá thấp hèn đối với cô, cho nên tôi chẳng thể nào làm cô chạnh lòng được, dù cho tôi có muốn đi nữa".

Ở một đoạn khác, nàng viết:

"Đừng xem lời tôi nói là những lời mê sảng phát xuất từ một tâm trí mất thăng bằng, nếu tôi phải nói rằng đối với tôi, cô là sự toàn bích. Tôi đã trông thấy cô! Tôi gặp cô hằng ngày. Tôi không xét đoán cô đâu; đó không phải là một hành động của lí trí, chính do lòng tin mà tôi bảo rằng cô là sự toàn bích. Nhưng tôi cũng có lỗi trước cô: đó là tôi yêu cô. Lẽ ra người ta không được phép yêu sự toàn bích, người ta chỉ có thể ngưỡng mộ sự toàn bích như là sự toàn bích mà thôi, có phải thế không? Thế nhưng tôi vẫn yêu cô. Dù tình yêu khiến cho mọi người bình đẳng, nhưng cô chớ lo, dù trong cõi thâm sâu nhất của tư tưởng, tôi cũng chẳng dám so cô ngang hàng với tôi đâu. Tôi viết: "Cô chớ lo", nhưng lẽ nào cô lại phải lo ngại chứ? Nếu điều đó vạn nhất lại xảy ra, thì tôi sẵn lòng hôn dấu chân cô đấy! Ồ, tôi không hề đặt mình lên ngang hàng cùng cô đâu. Hãy nhìn chữ kí đi, nhìn ngay chữ kí mà xem!"

"Mặc dù, tôi nhận thấy rằng (nàng viết trong một bức thư khác) lúc nào tôi cũng nghĩ đến cô và hoàng thân cùng một lúc, nhưng không bao giờ tôi tự hỏi là cô có yêu ngài không? Ngài đã yêu cô sau phút sơ ngộ. Ngài nghĩ đến cô như nghĩ đến một "nguồn ánh sáng", chính ngài đã nói thế đó, tôi có nghe ngài bảo như vậy. Nhưng chẳng cần phải nói ra, tôi vẫn biết rằng cô là ánh sáng cho ngài. Tôi đã sống với ngài suốt một tháng tròn và ngay cả lúc đó tôi hiểu rằng cô cũng yêu ngài nữa; cô với ngài hai người là một trong mắt tôi".

"Nói thế này là có nghĩa lí gì nhỉ? (Trong một bức thư khác nàng viết). Hôm qua lúc đi ngang qua cô, tôi thấy hình như cô đỏ mặt. Không thể như thế được, chắc tôi tưởng tượng đấy thôi. Giá người ta có dắt cô đến một ổ trộm cướp xấu xa, bẩn thỉu nhất, chỉ cho cô thấy những thói xấu trần truồng đi nữa, chắc cô cũng không cần đỏ mặt. Có lẽ cô không thể phật ý vì một lời xúc phạm được. Có thể cô ghét mọi kẻ gian ác, ti tiện nhưng không phải vì cho bản thân, mà là ghét thay cho những kẻ khác, những kẻ bị tổn thương, thiệt hại. Vì không ai có thể làm tổn thương cô được. Cô có biết rằng tôi có cảm tưởng cô cũng yêu tôi không? Đối với tôi cũng như đối với ngài, cô là một thần thái sáng chói, một thiên thần bất khả ghen ghét, không thể không thương yêu. Ta có thể yêu mọi người, mọi dân tộc, mọi kẻ lân cận như mình được không? Tôi thường tự hỏi mình câu hỏi đó. Dĩ nhiên là không, vì tự căn bản điều đó đã trái lẽ tự nhiên rồi. Trong tình yêu nhân loại trừu tượng luôn luôn người ta chỉ yêu chính mình đấy thôi. Nhưng điều này chỉ bất khả đối với chúng tôi thôi, còn cô thì hoàn toàn khác hẳn: thế thì tại sao cô không thể yêu một kẻ khác được chứ, khi không còn ai có thể so sánh được với cô và cô đã ở trên được mọi sự xúc phạm, mọi sự nóng nảy riêng tư? Duy có một mình cô là có thể yêu mà không vị kỉ, chỉ có một mình cô

là có thể yêu không vì chính mình, mà vì kẻ cô yêu. Chà, chắc tôi sẽ thấy cay đắng bao nhiêu nếu biết ra rằng vì tôi mà cô cảm thấy xấu hổ hay giận dữ! Nếu thế là cô đã bại hoại rồi: cô sẽ lập tức rơi xuống ngang hàng với tôi ngay...

"Hôm qua, sau khi gặp cô, tôi về nhà vẽ ra trong trí một bức tranh. Các nhà nghệ sĩ hay vẽ Đấng Christ theo những dữ kiện chép trong *Phúc âm*; tôi sẽ diễn tả ngài khác hẳn. Tôi sẽ vẽ Ngài cô đơn trơ trọi, - các môn đồ của Ngài đôi lúc phải bỏ Ngài lại một mình chứ. Tôi chỉ vẽ có một đứa trẻ con ở bên Ngài. Đứa bé ấy chơi đùa cạnh Ngài, có lẽ nó sẽ trò chuyện cùng Ngài điều này, điều nọ bằng cái ngôn ngữ trẻ con của nó. Đấng Christ thoạt tiên nghe nó chăm chú lắm, nhưng lúc này Ngài trầm tư. Bàn tay Ngài bất giác vẫn đặt hững hờ quên lãng trên mái đầu đứa trẻ. Ngài nhìn xa xôi về phía chân trời, một tư tưởng mênh mông như vũ trụ đọng trong mắt Ngài; gương mặt Ngài sầu muộn. Đứa trẻ lặng yên dựa người trên gối Ngài, tay chống lấy má, đầu nó ngước lên nhìn ngắm Ngài chăm chăm với một vẻ nghĩ ngợi rất trẻ con. Mặt trời lặn... Bức tranh của tôi như thế đó! Cô còn hồn nhiên, và sự toàn bích của cô nằm trong nét hồn nhiên ấy. Ôi, cô chỉ cần nhớ ngần ấy thôi! Mà nỗi đam mê đắm đuối của tôi thì có can hệ thế nào được đến cô nhỉ? Kể từ giờ, cô đã là của tôi rồi, tôi sẽ ở bên cô mãi mãi... tôi cũng sắp chết đến nơi rồi".

Cuối cùng, trong bức thư chót có viết:

"Vì Chúa, xin cô đừng nghĩ ngợi gì về tôi; cũng đừng nghĩ rằng tôi đang hạ mình xuống để viết cho cô như thế này, hay nghĩ tôi như một kẻ lấy làm sung sướng hạ thấp mình, và xem đó là một nỗi hân hoan đáng hãnh diện. Không đâu, tôi có những niềm khích lệ của tôi chứ, nhưng tôi thật khó giải thích được cho cô điều này. Chính tôi cũng thấy khó lòng khi muốn bày tỏ rõ ràng cho riêng mình, dù điều đó làm tôi quặn thắt.

Nhưng tôi biết rằng tôi không thể hạ giá bản thân mình, dù chỉ vì lòng kiêu hãnh. Còn nói về nết tự hạ mình xuống vì đức trinh khiết của tâm hồn thì quả tôi bất khả. Vì vậy, không hề có việc tôi hạ mình xuống chút nào cả.

"Tại sao tôi lại muốn kết hợp hai người lại với nhau, vì cô, hay là vì tôi. Dĩ nhiên là vì tôi chứ; điều đó sẽ giải quyết cho tôi tất cả, tôi đã tự nhủ như thế từ lâu lắm rồi... Tôi có nghe nói lúc nhìn bức chân dung tôi, chị Adelaida của cô có bảo rằng: "Với một sắc đẹp như thế, người ta có thể đảo lộn cả thế giới". Nhưng tôi đã chối bỏ thế giới này rồi. Cô có lấy làm buồn cười khi thấy tôi viết thế không, khi mà mắt cô đã trông thấy tôi ăn mặc hàng ren, đeo hột xoàn và đi giữa những tên say và những đứa vô lại như thế? Chớ có quan tâm đến điều đó làm gì, tôi kể như tôi không còn sinh tồn nữa và tôi biết điều đó. Chỉ có Chúa mới biết được điều gì đang sống trong tôi thay vì chính bản thể tôi. Hằng ngày tôi đọc thấy điều đó trong đôi mắt dễ sợ cứ nhìn tôi chòng chọc cả trong những lúc đôi mắt đó không có trước mặt tôi. Đôi mắt đó lúc này đây thì lặng lẽ (lúc nào chúng cũng lặng lẽ cả), nhưng tôi biết được bí mật của chúng. Ngôi nhà tối tăm thảm đạm của y có ẩn giấu một điều bí mật. Tôi tin rằng trong ngăn kéo của y có một lưỡi dao cạo bọc trong dải lụa, giống hệt của tên sát nhân ở Moxcva; tên sát nhân kia cũng sống chung với mẹ hắn và đã quấn lưỡi dao cạo vào dải lụa để cắt cổ người ta. Suốt thời gian tôi ở trong nhà họ, tôi có cảm tưởng đâu đó dưới lớp nền nhà có chôn giấu một xác chết, có lẽ do cha y chôn giấu, xác chết đó cũng quấn trong lớp vải dầu y như cái tử thi người ta tìm thấy tại Moxcva, và cũng chất chung quanh bằng những chai chất lỏng của Zdanov(*), y hệt như vậy. Tôi còn chỉ được cho cô xem góc phòng nơi có thể vùi chôn xác chết ấy nữa cơ. Luôn luôn y yên lặng, tuy vậy, tôi biết rằng y yêu tôi đến cái độ mà y chỉ còn nước không thể không thù hận tôi. Đám cưới của cô và của tôi

sẽ cử hành cùng một lúc, tôi và y đã sắp xếp như vậy rồi. Tôi chẳng giấu giếm bí mật gì với y hết. Tôi có thể giết y vì sợ sệt, nhưng y sẽ giết tôi trước. Vừa mới xong, y cười và bảo rằng tôi nói sảng. Y biết rằng tôi đang viết cho cô".

Và còn không biết bao nhiêu những lời mê sảng như thế trong mấy bức thư đó. Bức thư thứ hai được viết bằng những chữ nhỏ li ti đầy hai trang giấy khổ lớn.

Rốt cuộc, hoàng thân lìa khỏi chốn công viên tối tăm nơi ngài đã lang thang một hồi lâu như ngày hôm trước đó. Đêm xanh thẳm và trong suốt có vẻ sáng hơn thường lệ đối với ngài. "Có thể còn sớm thế được sao?" ngài nghĩ (ngài quên không mang theo đồng hồ). Ở phía xa xa, ngài nghe có tiếng nhạc. "Chắc nhạc ở nhà ga, - ngài nghĩ. - Hôm nay chắc họ không đến nghe nhạc". Lúc nghĩ đến điều đó, ngài thấy mình đang đứng sững trước nhà họ, ngài đã biết thế nào rồi ngài cũng đến đó, rồi với một cõi lòng se thắt, ngài bước lên hàng hiên. Hàng hiên quạnh quẽ, chẳng có ai gặp ngài. Ngài đợi chờ, rồi mở cửa bước vào đại sảnh. "Họ chẳng bao giờ đóng cửa này cả", - ngài thoạt nghĩ như thế, nhưng gian phòng lớn này cũng trống trơn, đầy bóng tối. Ngài đứng lưỡng lự giữa gian phòng. Chợt một cánh cửa mở và Alexandra Ivanovna bước vào, tay cầm ngọn nến. Thoáng thấy hoàng thân, nàng ngạc nhiên, dừng lại trước mặt ngài như muốn hỏi. Rõ ràng nàng chỉ tạt ngang qua phòng từ cửa này sang cửa kia, nàng đâu có ngờ gặp ai ở đó.

- Ngài vào đây cách nào vậy? - rốt rồi nàng hỏi.

- Tôi... tôi vừa mới tạt vào xong...

- *Maman* không được khoẻ cho lắm, Aglaia cũng vậy. Adelaida đã đi ngủ, tôi cũng sắp. Hôm nay chỉ có chúng tôi ở nhà suốt cả buổi tối. *Papa* và hoàng thân S. đang ở tại Peterburg.

- Tôi đến... tôi đến nhà cô... vào lúc này...

- Ngài có biết mấy giờ rồi không?

- Tôi không...

- Mười hai giờ rưỡi đêm rồi. Chúng tôi có thói quen đi ngủ vào lúc một giờ.

- Ồ thế mà tôi cứ ngỡ... mới có chín giờ rưỡi chứ...

- Cũng chả sao! - Nàng cười. - Mà tại sao ngài không đến sớm hơn? Có lẽ người ta đã chờ đợi ngài đấy.

- Tôi... nghĩ rằng... - ngài ấp úng, đã dợm rút lui.

- Chào ngài. Ngày mai mọi người sẽ được một mẻ cười thoả thuê.

Hoàng thân tản bộ dọc theo con đường vòng quanh công viên để về nhà. Tim ngài đập mạnh, tư tưởng ngài rối bời, mọi sự chung quanh ngài trông như một giấc mộng. Thế rồi bất chợt, ảo ảnh cũ lại đến với ngài, cũng y như hai lần trước ngài đã choàng tỉnh dậy vì ảo ảnh đó. Cũng người đàn bà ấy từ công viên bước ra đứng trước mặt ngài, cứ như thể nàng đã đứng đó chờ đợi ngài sẵn rồi. Ngài giật nẩy mình và đứng chết sững, nàng nắm lấy tay ngài và siết chặt. "Không, thật chứ không phải ma quỷ hiện hình đâu!"

Và lúc này nàng đã đứng đó, mặt đối mặt cùng ngài, lần đầu tiên kể từ lúc họ chia tay. Nàng nói điều gì đó với ngài, nhưng ngài cứ nhìn nàng trong nỗi yên lặng; tim ngài chứa chan nỗi đớn đau... Ôi, có bao giờ ngài quên được cuộc gặp gỡ nàng lần này, lúc nào ngài cũng nhớ đến cuộc hội ngộ đó trong nỗi đớn đau ấy. Nàng quỳ gối trước mặt ngài ngay trên đường phố, như một kẻ loạn trí. Ngài kinh hãi bước lùi lại, còn nàng cố nắm lấy cho được tay ngài mà hôn, và cũng hệt như trong cơn mơ trước đó, lệ nhoà trên bờ mi cong vút của nàng.

- Đứng dậy đi! Đứng dậy đi chứ! - ngài thì thào hoảng hốt, cố nâng nàng dậy. - Đứng dậy ngay đi!

- Chàng có hạnh phúc không? Có được sung sướng không? - nàng hỏi. - Chỉ cần nói với em một lời thôi, lúc này đây chàng có được hạnh phúc không? Hôm nay đây? Vào lúc này? Bên cạnh nàng. Nàng nói gì với chàng?

Nàng không đứng dậy; nàng không nghe lời ngài; nàng gấp gáp mà hỏi ngài như có ai đang đuổi theo nàng vậy.

- Ngày mai, em sẽ lìa xa chàng như lời chàng dạy. Em sẽ không... Em đến thăm chàng một lần cuối... lần cuối cùng... Bây giờ mới quả thật là lần cuối cùng!

- Bình tĩnh lại đi! Đứng dậy nào! - hoàng thân nói trong nỗi tuyệt vọng.

Nàng nhìn ngài đắm đuối khát khao, nắm chặt lấy tay ngài.

- Vĩnh biệt! - nàng nói vào lúc cuối, rồi đứng lên, rời ngài đi ngay, đi gần như chạy. Hoàng thân trông thấy Rogojin xuất hiện bất thần bên cạnh nàng cầm tay dắt nàng đi.

- Chờ chút, hoàng thân, - Rogojin gọi. - Năm phút nữa tôi quay lại.

Năm phút sau, gã quay lại thật, hoàng thân vẫn đứng chờ gã ở chỗ cũ.

- Tôi đã dìu nàng vào xe rồi, - gã bảo. - Xe đã đợi nàng từ lúc mười giờ. Nàng biết ngài sẽ ở bên cạnh cô kia suốt buổi chiều nay. Tôi đã thuật cho nàng nghe nguyên văn những lời ngài viết cho tôi hôm nay. Nàng sẽ không viết thư cho cô kia nữa đâu, nàng hứa rồi đó; và ngày mai, thể theo ý ngài, nàng sẽ rời khỏi đây. Nàng muốn gặp ngài một lần cuối, dù cho ngài có từ chối nàng. Chúng tôi đã ngồi trên ghế đá này chờ ngài quay lại đó.

- Thế nàng đem ông đi luôn chứ?

- Chứ sao nữa! - Rogojin nhăn nhở cười. - Tôi đã biết trước những điều tôi thấy tại đây rồi. Ngài đã đọc mấy bức thư đó rồi đấy chứ?

- Và hẳn ông cũng đã đọc rồi thì phải? - hoàng thân hỏi mà thấy choáng váng vì ý nghĩ này.

- Đã hẳn. Đích thân nàng đã cho tôi xem từng bức thư một. Ngài có nhớ chuyện lưỡi dao cạo không! Hề hề!

- Nàng điên mà! - hoàng thân kêu lên, hai tay ngài vặn vào nhau.

- Ai mà biết được? Có lẽ không đâu, - Rogojin thầm thì, như nói riêng với chính gã.

Hoàng thân không trả lời.

- Thôi, giã biệt, - Rogojin chào, - ngày mai tôi cũng đi rồi. Đừng nghĩ xấu về tôi nhé! À mà này bạn, - gã quay phắt lại, hỏi thêm, - tại sao mà bạn không chịu trả lời câu nàng hỏi: "Ngài có hạnh phúc không?"

- Không, không, không! - Hoàng thân kêu lên với một mối sầu thảm vô bờ.

- Thì tôi cũng chẳng nghĩ rằng ngài đáp có! - Rogojin nói với nụ cười độc ác. Rồi gã đi thẳng không hề quay nhìn lại.

PHẦN THỨ TƯ

I

Đã một tuần trôi qua, kể từ ngày hai nhân vật chính trong câu chuyện của chúng ta gặp nhau trên ghế đá xanh. Vào một buổi sáng quang đãng, Varvara Ardalionovna Ptitxưna đi thăm vài người bạn trở về nhà lối mười giờ rưỡi với vẻ ủ dột, đăm chiêu.

Có lắm kẻ thật khó dùng lời diễn tả được họ ngay với đầy đủ mọi sắc thái đặc thù tiêu biểu nhất của họ; có những người ta hay gọi là những kẻ "bình thường", "giới đa số", vì quả thật lớp người đó đã tạo nên đa số quần chúng trong bất cứ xã hội nào. Trong tiểu thuyết và truyện, các văn nhân hay chọn các mẫu người trong xã hội và miêu tả họ một cách hết sức ngoạn mục, đẹp đẽ, đến nỗi rất hiếm khi ta gặp được họ trọn vẹn trong đời sống thực tế, những mẫu người đó lại còn thật quá hơn cả đời sống thực tế này nữa. Chẳng hạn một mẫu người

như Podcolioxin(*), có lẽ được thêu dệt hơi quá, nhưng không hẳn là một chuyện bịa đặt. Bao nhiêu kẻ khôn ngoan đọc qua nhân vật Podcolioxin của Gogol đều lập tức khám phá ra trong đám bạn bè, quen biết của họ có bao nhiêu kẻ giống hệt nhân vật này khôn tả. Trước cả Gogol, họ đã biết bạn bè họ giống nhân vật Podcolioxin, có điều họ chưa biết đó là tên đặt cho bọn kia mà thôi. Trong thực tại, ít khi có chàng rể nào lại nhảy ra cửa sổ trước giờ cưới, bởi vì, bỏ qua những khía cạnh khác, hành động đó nó khó coi quá. Tuy nhiên, có lắm chàng rể, kể cả những anh chàng khôn ngoan, sáng giá, trong thâm tâm họ cũng đồng tình với tâm trạng anh chàng Podcolioxin trong giờ cưới của họ. Hẳn không phải tất cả mọi đức ông chồng cứ mỗi bước lại la lớn lên: "Tu l'as voulu, Georges Dandin!"(*) Thế nhưng mà lạy Chúa! đã hàng triệu lần, hàng bao nhiêu tỉ lần cái tiếng kêu phát xuất từ đáy lòng ấy đã thốt ra từ cửa miệng các ông chồng sau tuần trăng mật của họ, có khi ngay cả hôm sau ngày cưới cũng không chừng!

Tuy nhiên, chúng ta không đi sâu hơn vào vấn đề này, chúng ta chỉ muốn chứng minh trong đời sống thực tế, các nhân vật tiêu biểu có vẻ như được pha thêm nước lã, nhưng tất cả những anh Georges Dandin(*) và Podcolioxin này vẫn còn, vẫn quay cuồng trước mắt ta dưới một sắc thái loãng nhạt hơn. Rốt rồi, để chấm dứt luận cứ mà chúng ta đưa ra so sánh với các lời bàn đăng trong các báo định kì, chúng ta nhận thấy các nhân vật Georges Dandin như Molière(*) đã sáng tạo ra đó vẫn còn thấy trong đời sống thực tại, dù là hoạ hiếm. Tuy nhiên, vấn đề vẫn còn ở trước mặt chúng ta: đó là tiểu thuyết gia có thể làm gì được với những mẫu người "quá đỗi tầm thường", làm sao họ có thể trình bày mẫu người này một cách hay ho cho độc giả tường lãm được? Gạt hẳn lớp người này ra khỏi tác phẩm là một điều bất khả, vì bất cứ lúc nào, vô luận ở

đâu, lớp người tầm thường đó cũng là những khâu cần thiết trong chuỗi xích của cuộc đời người, nếu gạt bỏ họ ra thì cuộc đời sẽ không còn quan niệm được lại nữa. Viết một cuốn tiểu thuyết mà chỉ toàn một kiểu người, hoặc thậm chí những nhân vật lạ hoắc, dù vụ mục đích lôi cuốn người đọc, là một điều phi thực và cũng chẳng hay ho gì. Theo chúng tôi, nhà văn phải kiếm tìm ra những sắc thái thú vị và có tính giáo huấn thậm chí ngay cả trong những kẻ tầm thường. Đơn cử một ví dụ, dù chính bản chất của lớp người tầm thường chỉ là những gì tầm thường bất di bất dịch; hay khá hơn, dù cho họ có nỗ lực trầy vi sứt trán muốn vươn lên khỏi chỗ tầm thường thì rốt cuộc, đời họ vẫn mãi mãi cáo chung trong chỗ tầm thường hoài hoài đó thôi, vì thế, lớp người này đã nhận được một sắc thái điển hình riêng - đó là cái sắc thái không chịu yên phận, cứ muốn trở nên độc đáo, độc lập, dù chẳng có một manh mún tài sức nào để thực hiện cho nổi.

Tôi cũng xin thú thật rằng, trong câu chuyện của chúng ta đây cũng có những nhân vật thuộc lớp người "tầm thường, xoàng xĩnh" trên mà tôi chưa kịp thưa cặn kẽ cùng quý độc giả được. Những nhân vậy này là Varvara Ardalionovna Ptitxưna cùng chồng là Ptitxưn và anh trai cô ta, Gavrila Ardalionovitr.

Mà thực, không có gì bực bội hơn là mang thân danh một kẻ cũng được gọi là giàu có, thuộc gia đình khá giả, hình dong chải chuốt, cũng có học vấn khả dĩ, không ngốc nghếch, thậm chí là tốt bụng, nhưng đồng thời lại chẳng có tài cán, năng khiếu gì, cũng chẳng có chi gọi là kì quặc, độc đáo, hay có được một tư tưởng gọi là của chính mình, nghĩa là cũng "chỉ như bao nhiêu người khác" thôi. Giàu thì có giàu, nhưng không giàu bằng Rothschild ; gia thế khá giả thì có khá giả, nhưng chỉ làng nhàng; bề ngoài trông cũng tươm tất, chải chuốt đó, nhưng là một phong thái chẳng có nghĩa lí bao lăm; cũng học

thức đấy, nhưng không biết làm gì với vốn học thức đó; thông minh thì cũng có thông minh, nhưng chẳng hề có được tư tưởng cá nhân nào; tốt bụng thì cũng có tốt bụng, nhưng tâm hồn không có gì là bao dung, đại lượng v.v. và v.v... Thế giới này có cơ man là loại người như thế, nhiều hơn chỗ chúng ta tưởng nữa. Cũng giống như mọi lớp người khác, ta có thể chia họ ra làm hai hạng: một hạng tâm trí tầm thường cạn cợt hàng kia thì "khôn ngoan hơn" Nhưng hạng trước lại sung sướng hơn. Vì đối với lớp người tầm thường cạn cợt kia, không có gì dễ dàng hơn là cứ tưởng ra mình là một nhân vật độc đáo, ngoại hạng, lấy làm thích thú về cái ảo tưởng đó không chút ngại ngùng. Đối với vài quý bà, quý cô, họ cho rằng chỉ việc cắt tóc ngắn, đeo kính mắt màu xanh lơ, tự nhận mình là kẻ thờ chủ nghĩa hư vô, rồi bằng cái cử chỉ đeo đôi kính lên mắt nữa là đủ tin chắc như đinh đóng cột rằng mình là thứ thiệt rồi. Đối với một số quý ông thì chỉ cần lòng họ rỏ được một giọt tình cảm nhân đạo, phước thiện là y đã tin ngay rằng không ai khác còn có được một tâm tình sâu sắc như y, rằng y chính là một kẻ tiên phong của nền văn minh. Với một anh khác, chỉ cần cóp nhặt đôi ba tư tưởng nghe lỏm được hay đọc thấy đâu đó, rồi vội tin ngay rằng tư tưởng đó là của chính y, phát xuất từ trí não y ngay! Cái thói hợm hĩnh ngây ngô ấy - nếu có thể gọi như thế - trong những trường hợp đó đã lên đến mức chẳng thể tin được, nhưng ta lại rất hay gặp phải. Cái thói hợm hĩnh ngây ngô đó, cái đức tin quyết nơi chính mình và nơi tài cán mình của đứa ngu xuẩn đó đã được Gogol cực tả qua nhân vật nổi tiếng của ông là viên trung uý Pirogov(*). Nhân vật Pirogov tin chắc rằng y là một thiên tài vượt hơn tất cả thiên tài, mà thật, y vững tin điều đó cho đến mức y chẳng bao giờ phải tự vấn lại mình. Quả thật, đối với y không hề có chuyện thắc mắc gì cả. Lúc kết chuyện, nhà văn lớn của ta

đành phải cho nhân vật của ông bị sửa lưng một trận để xoa dịu cơn phẫn nộ đạo đức nơi độc giả. Nhưng rồi nhận thấy nhân vật lớn đó sau cuộc sửa sai, đã ngốn ngay một chiếc bánh để lấy lại phong độ thì nhà văn lớn của chúng ta chỉ còn nước giơ hai tay lên trời chào thua, mặc cho độc giả muốn hiểu sao thì hiểu. Tôi luôn luôn lấy làm tiếc vì Gogol sao lại phong cho nhân vật Pirogov vĩ đại ấy một cấp bậc khiêm nhường là vậy, vì tâm tính tự thị tự mãn đến như thế, thì quá dễ cho y nghĩ mình là một nhà chỉ huy quân sự xuất chúng - năm tháng trôi qua, cấp bậc cũng thi nhau chen chật trên cầu vai áo - chứ chẳng không. Hoặc giả y không tưởng tượng thế đâu, nhưng chẳng đừng tin rằng: y đã được phong cấp tướng, cho nên hẳn y phải là một nhà chỉ huy quân sự tài ba rồi! Đã có bao nhiêu kẻ tương tự như thế, về sau đã nếm mùi thảm bại trên chiến địa? Đã có bao nhiêu những tên Pirogov đó đang ở giữa vòng văn nhân, học giả và những nhà tuyên truyền của chúng ta đây? Tôi nói "đã có", nhưng hiển nhiên là bọn đó vẫn đang hiện diện trong cuộc sống bây giờ...

Nhân vật Gavrila Ardalionovitr của chúng ta lại thuộc lớp người thứ hai, nghĩa là lớp người sức muốn trở nên độc đáo từ đầu đến chân. Nhưng lớp người này, như ta đã nhận xét ở trên, lại đâm ra khổ sở hơn lớp người trước. Cái khó là ở chỗ con người tầm thường nhưng "khôn ngoan" này dù đã bao phen tự nghĩ (và có lẽ y đã tưởng như vậy suốt đời) y là một bậc thiên tài độc đáo, nhưng trong lòng y bao giờ cũng nuôi dưỡng một con sâu nghi ngờ, lắm lúc đã đưa đẩy kẻ thông minh ấy đến chỗ thất vọng ê chề. Mà giá y có đành lòng phải tin như vậy, thì y vẫn cứ cay cú bởi nỗi kiêu căng ấm ức bị nén chặt trong lòng. Thế nhưng, chúng ta đã lấy một ví dụ cực đoan: trong hầu hết những trường hợp tương tự, lớp người thông minh đó lại không đi đến một chung cuộc bi đát nào hết,

tuy nhiên rồi không nhiều thì ít, họ cũng chỉ bị đau gan là cùng. Tuy vậy, trước khi chịu thua, trước khi đầu hàng, họ cũng còn bày ra lắm trò điên đảo suốt một quãng đời dài từ buổi niên thiếu đến lúc trưởng thành và tất cả những trò bi hài đó cũng chỉ nằm trong nỗi khát vọng muốn trở nên độc đáo. Chính trong những trường hợp ấy, ta cũng gặp những "ca" thật lạ lùng: Vì điên cuồng muốn trở nên độc đáo, một người lương hảo lắm lúc không chút ngần ngại làm chuyện thấp hèn; con người khốn khổ này vừa thật thà, vừa tốt lành, đã đổ mồ hôi nước mắt kiếm miếng sống cho gia đình mình và cho cả những kẻ khách lạ! Thế mà việc gì xảy đến cho y đây? Suốt đời, chẳng bao giờ y được yên nghỉ. Cái ý nghĩ rằng y đã hoàn thành tốt đẹp trách vụ làm người của mình chẳng phải là một niềm an ủi, khích lệ gì cho y, mà trái lại còn khiến y nổi nóng. Y bảo: "Chỉ tại điều đó mà ta đã phí cả cuộc đời, điều đó đã trói chân, trói tay ta... Đích thị điều đó đã ngăn trở ta thực hiện được những khám phá lớn. Nếu không bị chúng ràng buộc, hẳn ta đã khám phá ra được thuốc súng hay tìm ra châu Mĩ rồi cũng nên. Ta chưa biết chắc ta khám phá ra điều gì, nhưng chắc chắn là ta sẽ khám phá được! Đặc tính tiêu biểu nhất của quý vị này là suốt đời họ chẳng bao giờ họ biết đích xác họ phải khám phá điều gì, và cả cuộc đời, họ cứ chực đi khám phá mà không biết khám phá cái gì: thuốc đạn hay là châu Mĩ đây? Nhưng cái nỗi khắc khoải phát sinh do mối khát vọng muốn được khám phá của họ thì quả thật Columb hay Galilée (*) chắc cũng phải ngả mũ chào!

Gavrila Ardalionovitr đã dấn thân vào con đường này, nhưng chỉ mới chập chững bước đầu. Gã vẫn còn quá nhiều thời gian trước mặt để diễn những trò điên đảo. Cùng lúc đó, từ nhận thức sâu xa và tàn nhẫn về nỗi tầm thường của gã, và nỗi ước mơ muốn tin rằng mình là một con người hoàn toàn

độc lập đã mưng mủ trong tim gã một vết thương ngay từ thuở ấu thời. Gã là một mẫu thanh niên chất ngất dục vọng và ganh ghét, hình như trí não gã đã thẳng căng từ lúc sinh ra. Gã xem những thôi thúc của dục vọng gã như sức sống của gã. Trong nỗi khát khao đắm đuối muốn được rạng danh, lắm lúc gã đã toan dấn một bước liều lĩnh triệt để, nhưng chính lúc cần phải nhẩy thì gã lại suy bì hơn thiệt rồi co vòi. Đó mới là điều làm gã tiêu ma. Chắc nếu gặp dịp, gã nhất quyết sẽ làm một hành động xấu xa, nhục nhã nữa là khác, nhằm đạt được gì đó trong điều gã mơ tưởng; nhưng rồi lúc sắp hành động, gã lại thấy con người gã lương hảo quá, không sao làm chuyện bất lương được (tuy rằng gã thì lúc nào cũng chấp nhận được những chuyện xấu xa nho nhỏ). Gã nhìn cảnh nghèo túng, suy sụp của gia đình gã với đôi mắt oán hận. Gã còn ngạo nghễ, khinh khi mà đối xử cùng mẹ gã, dù gã vẫn biết rõ mười mươi rằng chính nhờ thanh danh và đức hạnh của bà mà gã mới ngóc đầu lên được trên trường đời. Lúc gã vào làm việc cho tướng Epantrin, gã đã tự nhủ: "Nếu cần phải hèn, ta cứ hèn cho hết mức, miễn sao ta ngoi lên được đến đầu đến đỉnh!", nhưng gã cũng khó mà hèn hạ cho hết mức nổi. Mà do đâu gã lại nghĩ rằng gã cần phải hèn hạ đến thế cơ chứ? Lúc Aglaia cự tuyệt gã, gã chỉ sợ nàng không thôi, vì chuyện gã theo đuổi nàng cũng chỉ là chuyện cầu âu, may rủi, gã có bao giờ dám tin là nàng sẽ hạ cố, đoái hoài đến gã đâu. Về sau, trong chuyện tình của gã với Naxtaxia Filippovna, gã mới chợt nghĩ ra rằng tiền là trên hết, có tiền mua tiên cũng được. Ngày nào cũng vậy, gã cứ tự nhủ lòng: "Nếu cần phải bò bốn cẳng, ta vẫn cứ bò". Gã nhắc lại câu đó với vẻ khoái chí pha lẫn chút sợ hãi. "Nếu cần phải đê tiện, ta sẽ đê tiện hết can, - gã cứ giục giã mình từng phút như vậy. - Bọn người tầm thường thì hãi, chứ ta thì đừng hòng!" Sau khi mất Aglaia và thấm thía

những cảnh trớ trêu kia, gã đã hoàn toàn ngã lòng và mang món tiền người đàn bà điên đã ném vào mặt gã nhờ hoàng thân trao lại cho "mụ điên" nọ! Về sau, gã lại tiếc hùi hụi cả ngàn lần vì đã dại đem trả lại tiền, dù gã vẫn không ngừng hãnh diện đã hành động được như vậy. Gã đã khóc suốt ba ngày lúc hoàng thân còn ở Peterburg, nhưng cũng trong ba ngày đó, gã đã kịp oán ghét hoàng thân vì ngài lại đâm ra thương xót gã quá đỗi, trong khi sự kiện trả lại món tiền to tát ấy "là một hành động không phải ai cũng làm được". Nhưng gã phải ngay tình chấp nhận với lòng rằng, nguyên nhân duy nhất gây nên đau khổ cho gã chỉ là lòng kiêu ngạo bao giờ cũng bị đè bẹp đấy thôi, ý nghĩ đó đã giày vò gã khủng khiếp. Dần dà về sau, gã mới nhận ra cuộc tình của gã với người con gái ngây thơ lạ lùng như Aglaia có thể đã qua một khúc rẽ quan trọng. Nỗi ân hận gậm nhấm gã: gã bỏ bê công việc và buông mình vào trũng buồn sầu, tuyệt vọng. Cùng với cha mẹ, gã sống nhờ vả vào Ptitxưn. Gã khinh bỉ Ptitxưn một cách công khai, nhưng đồng thời gã vẫn lắng nghe lời khuyên của ông và gần như lúc nào cũng thận trọng hỏi xin lời khuyên của ông. Chẳng hạn, Gavrila Ardalionovitr bực bội vì Ptitxưn không có ý muốn trở nên một tay cự phú cỡ như Rothschild, và cũng không xem đó như một đích nhắm của đời ông. "Nếu anh đã làm một tên cho vay cắt họng, anh cứ việc bóp cổ mổ hầu thiên hạ cho họ phải phòi tiền ra, hãy là một thứ "sừng", hãy làm một thứ vua dân Do Thái đi!" Tính Ptitxưn lại khiêm nhường, ít nói, ông chỉ cười. Nhưng có một lần, cảm thấy cần phải giải thích đường hoàng cho Gania rõ, ông đã nói năng thật trang trọng. Ông tỏ cho Gania biết rằng ông chưa bao giờ làm điều bất lương, cho nên xem ông như một tên Do Thái tham lam là điều bất công, rằng chuyện đồng tiền có đắt đỏ chẳng phải là lỗi của ông, ông vẫn hằng cư xử thật thà và

đứng đắn; trong những dịch vụ loại này, ông chỉ là một kẻ môi giới, sau hết, chính nhờ đức tính chính xác và đúng hạn trong công việc mà ông gây được tiếng tốt trong giới thượng lưu, nhờ đó công việc làm ăn của ông cứ tấn phát mãi. "Tôi sẽ không bao giờ là một thứ Rothchild nào hết, - ông cười bảo. - Tôi cũng chẳng muốn trở thành nhân vật ấy; nhưng thế nào rồi tôi cũng có được một ngôi nhà trên đại lộ Liteinui, có lẽ là hai, đến lúc đó tôi sẽ nghỉ ngơi". "Nhưng biết đâu chẳng phải là ba!" - ông tự nhủ và vẫn giấu kín giấc mơ đó, chẳng bao giờ tỏ cùng ai. Tạo hoá yêu mến những con người như thế và chiều đãi họ, Tạo hoá sẽ tưởng thưởng cho Ptitxưn chẳng những ba mà là bốn ngôi nhà cơ; đúng như vậy, bởi từ khi còn thơ ấu, ông đã biết rằng chẳng bao giờ ông trở nên một thứ Rothchild được. Nhưng Tạo hoá sẽ không thưởng quá mức bốn ngôi nhà đâu, giới hạn tài sản của Ptitxưn chỉ đến thế là cùng.

Cô em của Gavrila Ardalionovitr là một mẫu người khác hẳn. Nàng cũng có những khát vọng mãnh liệt, nhưng lâu bền chứ không bồng bột, nhất thời. Gặp lúc nghịch cảnh đe doạ, nàng vẫn tỉnh táo, sáng suốt. Quả thật, nàng cũng thuộc lớp người "tầm thường" xây mộng trở nên độc đáo, nhưng nàng rất sớm nhận chân được rằng nàng chẳng có một hơi hướng gì là độc đáo cả, nàng cũng không mấy ai oán, thở than về điều đó, chắc thế, ai mà biết được! Có lẽ vì nàng kiêu hãnh cũng nên. Nàng đã dấn một bước thực tế đầu tiên trong đời khi quyết định kết hôn với Ptitxưn, nhưng lúc lấy ông, nàng không hề nhủ thầm: "Nếu cần phải đê tiện, ta cứ đê tiện chẳng ngại ngùng, miễn sao đạt được ước vọng" như ông anh Gavrila Ardalionovitr nhất định sẽ nói trong trường hợp như vậy. (Quả thật anh trai nàng có nói đại để như thế ngay trước mặt nàng, lúc lấy tư cách ông anh mà tán đồng chuyện hôn nhân của nàng). Trái lại, Varvara Ardalionovna chỉ lấy chồng sau

khi nàng biết chắc rằng người chồng tương lai của nàng là một người khiêm nhường, dễ mến, tương đối có học thức và chẳng hề làm việc gì xấu xa lắm. Về những chuyện nhỏ nhoi vặt vãnh thì chính bản thân Varvara Ardalionovna chẳng hề quan tâm đến, đó chỉ là những cái tủn mủn ở đâu mà chẳng có! Tính nàng không thích chuyện lí tưởng! Với lại, nàng hiểu rằng nhờ lấy chồng, nàng giúp được nơi nương tựa cho cha mẹ, và anh em trai. Thấy anh gặp khó khăn, nàng cũng muốn giúp đỡ gả dù trong quá khứ gia đình có xào xáo, hiểu lầm nhau. Đôi khi, Ptitxưn cũng thân mật khuyến khích Gania nên tìm kiếm một chân công chức, thỉnh thoảng ông ta nói đùa với anh vợ rằng: "Anh thì cứ khinh rẻ các tướng lĩnh và nghề làm tướng, nhưng anh cứ nhìn xem, thế nào rồi "thiên hạ" cũng đến lượt làm tướng cơ mà, anh cứ việc sống lâu mà xem". "Căn cứ vào đâu mà họ bảo ta khinh rẻ làm nghề tướng nhỉ?" - Gania dè bỉu nghĩ thầm. Nhằm giúp đỡ anh trai, Varvara Ardalionovna quyết tâm nới rộng tầm hoạt động: nàng lấy lòng các cô con gái nhà Epantrin, phần lớn nhờ những kỉ niệm thời thơ ấu, nàng và anh nàng thuở bé đã từng chơi đùa, nghịch ngợm với các cô gái nhà Epantrin. Tưởng nơi đây chúng ta cũng nên lưu ý rằng qua việc thăm nom, đi lại với các tiểu thư Epantrin, nếu Varvara Ardalionovna có đeo đuổi một giấc mộng lớn lao nào thì có lẽ lập tức nàng đã vượt lên khỏi tầng lớp xã hội mà nàng đã chấp nhận. Nhưng nàng lại không nuôi mộng gì. Việc giao thiệp với các tiểu thư nhà Epantrin là một việc nàng có tính toán kĩ, dựa trên tính chất đặc biệt của gia đình ấy. Về tính tình của Aglaia, nàng tìm hiểu một cách không hề mỏi mệt. Nàng bắt tay vào việc nối lại đường tơ cho Aglaia và anh trai nàng. Có lẽ nàng đã đạt được đôi điều, nhưng cũng có lẽ nàng đã lầm, chẳng hạn, vì quá tin tưởng nơi ông anh, nàng cứ ngửa trông ở gã những việc gã

chẳng thể nào làm được. Dù sao đi nữa, nàng vẫn cư xử thật khôn khéo nơi gia đình Epantrin: suốt mấy tuần lễ liền, nàng không hề đả động gì đến anh trai nàng, lúc nào nàng cũng ngay tình, thẳng thắn đến điều, nàng cư xử thật dung dị, nhưng vẫn đoan trang, tư cách. Nàng cũng chẳng có gì phải thẹn với lương tâm, nàng cũng không phải trách mình điều gì cả. Chính yếu tố đó đã tạo sức mạnh cho nàng. Duy có đôi lúc, nàng nhận thấy nơi con người nàng điều này: nàng dễ nổi giận quá, nàng quá ư tự thị, mà có thể nói là quá kiêu hãnh, niềm kiêu hãnh bị chế ngự. Lắm lúc nàng nhận ra điều đó, nhất là những khi nàng từ nhà Epantrin trở về.

Vừa mới đây, nàng rời nhà họ về với nỗi băn khoăn sầu muộn như ta đã nhắc đến ở phần trên. Trong nỗi thất vọng của nàng có thoáng vẻ chua chát. Tại Pavlovxc, Ptitxưn sống trong ngôi nhà gỗ không lấy gì làm đẹp nhưng rộng rãi, toạ lạc trên một con phố bụi bặm, ngôi nhà đó ông mới mua đứt được dạo gần đây và ông đang điều đình bán lại cho người khác. Lúc bước lên bực thềm, Varvara Ardalionovna nghe thấy tiếng huyên náo đinh tai, nhức óc từ trên gác vẳng xuống, nàng nhận ra tiếng la hét của anh trai và cha nàng. Lúc bước vào gian phòng lớn, trông thấy Gania chạy tới chạy lui, bứt tai bứt tóc, mặt xanh lại vì giận, nàng chau mày và ngã mình vào chiếc đi văng với nỗi chán chường, mệt mỏi, chẳng buồn bỏ mũ ra nữa. Biết chắc rằng nếu nàng cứ tiếp tục yên lặng, chẳng hỏi han gì ông anh lí do tại sao gã lại giận dữ chạy quanh như vậy, thế nào gã cũng giận nàng, Varia vội hỏi:

- Lại trò cũ chứ gì?

- Đâu phải là trò cũ! - Gania kêu lên. - Mà không! Có quỷ sứ mới biết được những trò gì đang diễn ra trong nhà này, nhưng không phải là cái trò cũ đâu! Lão già đó nổi điên, nổi khùng lên rồi... Mẹ thì cứ than van, khóc lóc. Lạy Chúa tôi,

này Varia ơi, cô muốn làm gì mặc ý, chứ tôi sắp tống cổ lão ấy ra khỏi nhà đây, còn không thì chính tôi sẽ ra đi, - gã nói thêm câu sau, chắc chợt nhớ ra rằng gã đâu có quyền đuổi một người ra khỏi cửa nhà người khác được.

- Ta nên châm chước mới phải chứ! - Varia thầm thì.

- Châm chước à? Mà châm chước cái gì? Châm chước cho ai?! - Gania cáu sườn, hét tướng. - Châm chước cho những trò khả ố của lão ư? Không đâu, cô muốn nói gì thì nói, nhưng chuyện đó thì đừng hòng! Đừng hòng, đừng hòng, đừng hòng! Và cứ nghĩ đến tư cách của lão mà gớm: lão thì lỗi ế người ra mà lại cứ đi vênh vang, phách lối, những rằng: "Tao cạch cái cửa nhà này, đạp cha cái hàng dậu này xuống đi!" Ủa, sao cô lại ngồi thừ ra thế? Trông cô như mất hồn ấy.

- Tôi thì lúc nào cũng vậy, chẳng có gì lạ, - Varia bất mãn trả lời.

Gania nhìn kĩ cô em hơn nữa.

- Cô vừa mới *ở đó* về xong à?

- Phải.

- Nghe kìa, họ lại la lối nữa đó. Nhục nhã thật, vào ngay một giờ giấc như thế này!

- Giờ giấc nào mới được chứ? Chả có giờ giấc nào đặc biệt cả.

Gania lại nhìn chăm em gái hơn bao giờ hết.

- Cô có biết ra được điều gì không? - gã hỏi.

- Cũng chẳng có gì lạ. Tôi nhận thấy mọi việc ấy đều đúng cả. Chồng tôi quả có lí hơn hai anh em ta nhiều, sự việc đã xảy ra đúng y như lời anh ấy tiên đoán từ lúc đầu. Anh ấy đâu rồi?

- Chú ấy không có đây. Sao, có việc gì vậy?

- Ông hoàng đã chính thức đính hôn với cô ta, mọi việc đã sắp đặt xong. Hai cô chị đã cho tôi biết điều ấy. Aglaia hài lòng, họ cũng chẳng buồn giấu kín việc đó làm gì nữa. Anh cũng biết đó, họ vẫn giữ kín việc ấy cho đến bây giờ. Đám cưới

của Adelaida được đình lại một lần nữa để có thể cử hành hai đám cưới cùng ngày... Nên thơ lắm! Thật cứ y như một bài thơ. Phải chớ, anh nên sáng tác ngay một áng thơ chúc mừng hôn lễ hơn là cứ bước tới, bước lui như thế! Tối hôm nay bà cụ Beloconxcaia sẽ đến nhà họ, bà ta đến thật đúng lúc; còn có nhiều khách khứa nữa. Gia đình đó sẽ trình diện hoàng thân với bà cụ Beloconxcaia, dù ông ta đã từng gặp bà cụ này rồi. Tôi hiểu gia đình đó chuẩn bị tuyên bố lễ đính hôn của hai người. Họ chỉ sợ có mỗi một chuyện là ông hoàng đó lúc vào phòng khách ra mắt quan khách lại làm rơi hay làm vỡ món gì, hoặc chính ông ta lại ngã lăn đùng ra thì hỏng. Cái kiểu đó thì cũng chẳng lạ gì với ông ta cả.

Gania lắng nghe thật chăm chú, nhưng cô em gái lại ngạc nhiên vì thấy ông anh không có vẻ gì là choáng váng trước nguồn tin đó.

- Chà, thế là đủ rõ rồi, - gã nói sau một thoáng suy nghĩ. - Thế là hết! - Gã nói thêm với một nụ cười lạ lùng tinh quái, gã vẫn đếm bước quanh phòng, tuy đã bình tĩnh hơn.

- Thật anh nhìn sự đời cứ như một triết gia như thế mà lại hoá hay đấy, - Varia bảo. - Tôi vui lắm, thật là vui.

- Phải chứ, như thế lại là nhẹ nợ... ít ra là cho cô.

- Tôi đã bảo rồi, tôi cư xử với anh rất phải, không hề cãi cọ, cũng chẳng gây cho anh điều phiền toái nào. Tôi cũng chẳng hề hỏi anh định hăm hở đi tìm một thứ hạnh phúc nào bên cạnh Aglaia nữa.

- Nhưng tôi có hăm hở đi tìm... hạnh phúc với Aglaia không chứ?

- Thôi, bây giờ anh chớ có toan màu mè làm dáng triết gia nữa! Đã hẳn là anh có hăm hở đi tìm rồi mà. Hẳn vậy rồi. Đối với chúng ta thế là đủ lắm rồi: y như những tên ngốc! Tôi cũng thú thật rằng tôi chẳng hề xem việc đó làm trọng bao giờ. Tôi

có hành động cũng chỉ là hành động với tính cách may rủi, cầu âu, dựa trên tâm tính kì dị của cô ta, và nhất là để làm vừa lòng anh đấy thôi, tôi đã biết đến chín trên mười là ta sẽ thất bại rồi. Chí đến bây giờ tôi cũng chẳng hiểu là anh mong được lợi lộc gì trong chuyện đó nữa.

- Bây giờ cô và chồng cô lại theo thuyết phục tôi đi tìm việc làm, lại toan thuyết cho tôi nghe về đức nhẫn nại, về sức mạnh của ý chí và dạy tôi chớ có xem khinh những nỗ lực nhỏ... Tôi đã thuộc như cháo những chuyện ấy rồi! - Gania phá lên cười.

"Đầu óc anh ta lại có gì mới mẻ đây!" - Varia nghĩ thầm.

- Sao, ở nhà đó họ làm ăn ra sao? Ông cha bà mẹ có hài lòng không? - Gania chợt hỏi.

- Không, tôi nghĩ là không. Tuy nhiên, anh có thể tự phán xét lấy việc ấy. Ivan Fiodorovitr thì có thể kể được là hài lòng. Bà mẹ thì đứng ngồi chẳng yên. Ngay trước kia bà ta đã nhìn ông hoàng đó với nỗi tởm lợm với tư cách là một chàng rể. Chuyện đó ai cũng biết cả.

- Tôi không có ý nói chuyện đó... Y chẳng thể nào là một vị hôn phu, chẳng thể nào quan niệm y là một vị hôn phu được, điều ấy đã rõ. Ý tôi muốn biết là chuyện gì đang xảy ra tại nhà đó ngay vào lúc này. Cô ta đã chính thức nhận lời hay chưa?

- Cho đến bây giờ thì cô ta chưa nói tiếng "không" - có thế thôi, nhưng còn biết chờ đợi ở cô nàng điều gì nữa cơ chứ. Anh cũng dư biết rằng cô nàng vẫn nhũn nhặn, e lệ đến điều. Hồi còn bé, chỉ vì muốn tránh ra mắt quan khách mà cô ta đã trèo vào tủ chè ngồi suốt hai, ba tiếng đồng hồ. Bây giờ cô ta đã lớn nhanh như thổi, nhưng tâm tính vẫn vậy. Anh biết không, tôi cho rằng quả đang có một chuyện nghiêm trọng xảy ra ở đó thật, ngay cả về phía cô nàng. Người ta bảo cô ta cười nhạo hoàng thân sáng đêm, để che giấu ý định, nhưng chắc chắn cô nàng hàng ngày hẳn biết cách nói riêng cùng ông ta những

điều nhỏ nhẹ, vì ông hoàng ta lúc này thì cứ như trên mây ấy thôi. Ông ta chan hoà hạnh phúc. Họ bảo rằng ông ta buồn cười quá đỗi. Tôi nghe họ nói thế. Tôi cũng có cảm tưởng họ cười cả tôi nữa, hai cô chị ấy.

Rốt rồi Gania cau mặt lại; có lẽ vì Varia đã cố tình xé to câu chuyện ra để dò xem ông anh đang thực sự nghĩ gì trong trí. Nhưng rồi tiếng huyên náo trên gác lại dậy lên.

- Tôi sẽ tống cổ lão ra khỏi nhà mà, - Gania gầm lên, gã khoan khoái vì có cớ để trút nỗi bực bội cho hả.

- Rồi ông ta sẽ lại đi mà bêu xấu chúng ta khắp phường phố như hôm qua chứ chẳng không.

- Hôm qua à? Cô bảo ông ta làm như hôm qua là nghĩa làm sao? Có phải ông ta đã...? _Gania đột nhiên hốt hoảng quá chừng.

- Lạy chúa tôi, thế ra anh không biết sao? - Varia hỏi.

- Trời đấy! Ra ông ta có đến đó thật à? - Gania kêu lên, gã đỏ mặt, tía tai vì giận, vì xấu hổ. - Nhưng cô vừa ở đó về mà! Cô có nghe được điều gì không? Lão già đó có đến đó không? Có hay không?

Thế rồi Gania băng ra cửa; Varia chạy theo hai tay túm lấy gã.

Anh định làm gì vậy? Anh định đi đâu chứ? - nàng hỏi. - Anh mà để ông ta xéo đi bây giờ thì ông ta sẽ còn làm quá hơn nữa, ông ta sẽ đi đến khắp nhà bàn dân thiên hạ.

- Ông ta đã là những trò gì ở đó? Ông ta đã nói năng những gì?

- Chính họ cũng chịu, không sao thuật lại cho tôi nghe được, họ cũng chẳng hiểu, ông ta chỉ cho họ một mẻ sợ đó thôi. Ông ta đến thăm Ivan Fiodorovitr, ông này vắng nhà; ông ta hỏi thăm Lizaveta Procofievna. Đầu tiên ông ta xin bà này một chỗ làm, rồi ông ta bắt đầu ta thán về nhà ta, về tôi, về chồng tôi, và nhất là anh. Quả thật ông ta đã nói không biết bao nhiêu chuyện.

- Thế cô không biết được là chuyện gì sao?! - Gania run rẩy như lên cơn điên loạn.

- Làm sao tôi biết được chứ? Ông ta cũng chẳng hiểu được ông ta nói gì, và chắc họ cũng đâu có kể cho tôi nghe hết mọi chuyện.

Gania ôm đầu chạy ra phía cửa sổ; Varia ngồi xuống bên một cánh cửa sổ khác.

- Aglaia thật là kì lạ, - Varia chợt nói. - Cô ta chặn tôi lại và bảo: "Xin chị cho tôi kính lời thăm hỏi ông bà cụ nhà, thế nào tôi cũng tìm dịp đến thăm ông cụ", cô ta nói thật nghiêm trang. Điều này mới lạ quá chứ!

- Nàng không nói mỉa đấy chứ?

- Chẳng mỉa mai một chút nào. Thế mới lì kì.

- Nàng có biết gì về lão hay không? Cô nghĩ sao?

- Tôi tin chắc nhà đó họ không biết gì về ông già đâu. Nhưng anh vừa gợi ý cho tôi: có lẽ Aglaia biết thật đó. Có lẽ cô ta là người duy nhất biết chuyện, vì hai cô chị cũng ngạc nhiên khi cô em ngỏ lời kính cẩn hỏi thăm bố mình một cách trân trọng như vậy. Mà tại sao chỉ ngỏ lời chào thăm riêng ông cụ thôi? Và nếu nàng biết thật thì chính hoàng thân tỏ cho nàng biết chứ không còn ai nữa.

- Muốn đoán ra tên thóc mách cho cô ta biết cũng chẳng khó gì! Đó là một tên ăn cắp! Chỉ còn thiếu nước ấy nữa thôi! Một tên ăn cắp trong gia đình ta, mà lại còn là "ông chủ gia đình" cơ đấy!

- Nói thế thì bậy quá! - Varia hét lên, nàng mất cả bình tĩnh. - Đó chỉ là chuyện do say rượu mà thôi. Mà ai nghĩ ra chuyện ấy chứ? Lebedev? Hoàng thân? Chà, cả một đám người đó, mà toàn là những bậc thông thái rất mực cả. Tôi thấy chẳng có gì quan trọng hết.

- Lão già là một tên trộm, một tên say rượu! - Gania cay đắng nói tiếp. - Còn tôi là một thằng ăn mày, ông em rể tôi là một tên cho vay cắt họng... Nội chừng đó cũng đủ khiến cô

nàng Aglaia ngã ngửa ra rồi! Ồ không! thế mới thật duyên dáng, yêu kiều lắm chứ!

- Và ông em rể đó, tên cho vay cắt họng đó lại...

- Lại nuôi báo cô tôi chứ gì, phải thế không? Xin cô đừng có ngại gì mà chẳng nói trắng ra!

- Tại sao anh lại giận quá thế? - Varia bảo, nàng cố kìm người lại. - Anh chẳng hiểu gì cả, cứ hệt như một cậu học trò. Anh cho rằng mọi sự này sẽ gây tổn thương cho anh dưới mắt Aglaia sao? Thế là anh chưa hiểu cô ta. Cô ta là loại người có thể bỏ ngay kẻ theo đuổi xứng đáng nhất mà hoan hỉ chạy theo một tên học trò kiết xác để rồi cùng chết đói với hắn trên căn buồng sát mái nhà mà... Giấc mơ của cô ta như thế đó! Có đời nào anh hiểu được rằng nếu anh đã cương quyết chịu đựng mọi hoàn cảnh của chúng ta đây với niềm kiêu hãnh thì anh sẽ trở nên hấp dẫn cho cô ta biết mấy hay không? Hoàng thân sở dĩ đoạt được cô ta vì trước hết, ngài chẳng hề cố đoạt lấy cô ta chút nào; hai nữa, vì ai cũng xem ngài như một gã khờ. Chính cái việc cô ta làm rối tung cả gia đình cô ta lên vì cớ ngài ta bây giờ lại là điều hấp dẫn nàng đó. Ông anh ơi, thật anh chẳng hiểu gì cả!

- Hừ, cứ để xem ta có hiểu hay không cho biết, - Gania bảo nhỏ vẻ bí hiểm. - Nhưng mà, tôi vẫn không muốn cô ta biết về lão già. Tôi nghĩ hoàng thân có thể kìm được và sẽ không hé lộ ra. Ngài đã bịt được mồm tên Lebedev, và cả lúc tôi năn nỉ, ngài cũng chẳng buồn mở miệng cho tôi biết mọi sự nữa cơ mà.

- Thế anh thấy đấy, phi hoàng thân, người ta vẫn biết được mọi chuyện rồi, vậy bây giờ việc đó có can hệ gì đến anh đâu! Dù anh có còn tơ mòng hi vọng nào, thì anh càng giống như một vị thánh tử vì đạo dưới mắt cô ta đấy thôi.

- Hừ, cho dù nàng có lăng mạn đi nữa, thì nàng cũng phải sợ chuyện tai tiếng chứ! Mấy cô thì ai cũng thế, việc gì cũng phải có giới hạn, việc gì cũng phải cho hợp tình, hợp lí thôi...

- Aglaia sợ à? - Varia bừng giận, nàng nhìn anh nàng một cách đầy khinh bỉ. - Sao mà linh hồn anh bần tiện, nhỏ nhen như vậy? Anh thật là một kẻ mạt hạng chẳng ra gì. Có thể cô ta kì quặc, lạ lùng thật đó, nhưng cô ta còn cao quý hơn chúng ta gấp ngàn lần đấy, ông anh ạ.

- Thôi được rồi, đừng lo, đừng lo, chớ có giận làm gì! - Gania lại thầm thì với vẻ hiu hiu tự đắc.

- Tôi chỉ lo buồn cho mẹ thôi, - Varia nói tiếp. - Tôi e câu chuyện về ba đã đến tai bà rồi. Chà, nghĩ đến chuyện đó sao tôi lo quá!

- Đã hẳn là phải đến tai mẹ rồi, - Gania nhận xét.

Varia đứng dậy định đi lên gác gặp Nina Alexandrovna, nhưng nàng dừng bước nhìn anh nàng chăm chăm.

- Ai có thể bảo cho mẹ biết được nhỉ?

- Có lẽ Ippolit. Tôi đoán thằng ranh đó đã rất hoan hỉ thóc mách cho mẹ hay chuyện đó ngay lúc vừa chân ướt chân ráo đến ở nhà ta.

- Nhưng làm sao hắn biết được, anh thử nói tôi nghe? Hoàng thân và Lebedev đã nhất quyết thủ khẩu như bình. Chí đến Colia cũng chẳng biết tí gì.

- Ippolit ấy à? Thì hắn tự tìm hiểu lấy chứ còn sao nữa. Cô đâu có tưởng tượng nổi, chứ cái ngữ ấy ranh lắm, hắn là một thứ ngồi lê đôi mách có hạng, cái mũi của hắn mà ngửi những chuyện xấu xa, tai tiếng thì thính không ai bằng! Đúng chứ, cô có tin hay không tùy cô, chứ thằng đó nó đã nắm Aglaia trong tay rồi! Mà nếu hắn chưa nắm được, thì rồi hắn cũng sẽ nắm. Rogojin cũng hay đi lại thậm thụt với hắn nữa mà. Sao hoàng thân lại không nhận ra được nhỉ? Và giờ đây thì hắn đang khao khát đánh quỵ tôi lắm! Hắn coi tôi như kẻ thù hắn, tôi biết từ lâu rồi. Sao vậy chứ? Hắn còn mong ăn được cái giải gì khi hắn sắp chết đến nơi rồi? Tôi chịu, hết hiểu nổi. Nhưng rồi xem, tôi sẽ cho anh chàng vào bẫy, hắn đừng có hòng mà chơi xỏ tôi, chính tôi sẽ chơi hắn cho xem.

- Anh ghét hắn quá quắt thế, thì anh còn rước hắn về đây làm gì? Mà hắn có đáng cho anh chơi hắn không?

- Thì cô khuyên tôi đem hắn về đây mà.

- Thì tôi cứ ngỡ hắn sẽ được việc chứ. Thế anh có biết hắn đã yêu Aglaia và viết thư cho nàng chưa? Họ cứ theo hỏi tôi. Chắc hắn còn dám viết cả thư cho Lizaveta Procofievna nữa đó.

- Về mặt đó thì hắn chẳng có gì đáng ngại, - Gania cười độc địa. - Nhưng chắc chắn thế nào cũng có chuyện gì khác chứ chẳng phải chỉ thế đâu. Có thể lắm hắn đã yêu, vì gì đi nữa thì hắn cũng là đàn ông, con trai mà! Nhưng... hắn chẳng viết mấy bức thư nặc danh cho bà lão ấy đâu. Hắn chỉ là cái thứ ranh con mạt hạng, tự mãn, thô bỉ, chẳng ra gì! Tôi vẫn tin, tôi vẫn quả quyết rằng chính hắn đã thóc mách tôi với bà ấy như tôi là một đứa thủ đoạn. Thế mà thoạt đầu, tôi cứ nói thả cửa với hắn không chút giữ gìn gì hết. Tôi cứ ngỡ hắn muốn trả mối tư thù với hoàng thân nên thế nào hắn cũng về phe tôi chứ. Ai ngờ đâu hắn lại là cái ngữ tai quái khôn ranh đến thế. Bây giờ tôi mới nhìn thấu ruột gan con người hắn! Về vụ trộm đó, hắn nghe mẹ hắn thuật lại, cái mụ goá viên đại úy ấy! Lão già cam tâm làm điều ô nhục đó cũng chỉ vì mụ ấy. Đương không đâu, hắn đem kể cho tôi nghe rằng "ông tướng" đã hứa cho mẹ hắn bốn trăm rúp, đúng y vậy đó, hắn vô tình tiết lộ như vậy. Tôi liền hiểu hết ngọn ngành. Thế là hắn cứ ngồi đó mà nhìn tôi khoái trá, có lẽ hắn cũng mách lẻo với mẹ chúng ta để khoái trá làm tan nát trái tim bà cụ. Trời đất hỡi, sao mà hắn không chết tiệt đi chứ. Tưởng rằng hắn chỉ còn ba tuần nữa là chết tốt, thế mà đằng này hắn cứ béo ngộn ra mới chết chứ! Hắn hết ho rồi. Đêm qua hắn bảo hắn không còn ho ra máu nữa.

- Thì tống cổ hắn đi.

- Tôi chẳng ghét hắn, chỉ khinh hắn thôi. - Gania kiêu kì bảo. - Ồ, mà không, tôi phải ghét hắn chứ, ghét quá đi chứ! - Gã chợt kêu lên với lửa giận phừng phừng. - Tôi sẽ bảo thẳng

vào mặt hắn, dù lúc đó hắn đang nằm hấp hối trên giường tôi cũng cứ nói! Phải chi cô được đọc cái lời "Chúc ngôn" của hắn... Lạy Chúa sao mà nó ngạo mạn, xuẩn ngốc đến thế! Đúng hắn là cái ngữ Trung úy Pirogov, là một thứ Nozdriov(*) thảm đạm... và hơn mọi điều khác, hắn là một thằng nhãi ranh khốn nạn! Chà, nếu được tẩn hắn một trận thì tôi khoái quá, dù chỉ để làm ngạc nhiên cu cậu. Bây giờ hắn lại còn muốn trả thù mọi người, vì hôm trước hắn chưa trả thù được... Nhưng lại gì thế kia! Lại ồn ào nữa! Trời ơi, lại những trò gì thế nữa? Tôi hết chịu nổi cảnh này rồi, - Gania hét lớn với ông em rể lúc ấy vừa bước vào phòng. - Chuyện gì thế? Rốt cuộc thì đến đâu chứ? Đây là... đây là...

Nhưng tiếng huyên náo đã nhanh chóng đổ lại gần họ, cánh cửa bật tung, lão Ivolgin giận tím mặt, chẳng còn biết ất giáp gì nữa, lao tới bên Ptitxưn. Theo sao lão là Nina Alexandrovna, Colia và cuối cùng là Ippolit.

II

Lúc đó Ippolit đã đến ở nhà Ptitxưn được năm ngày rồi. Kể ra thì chuyện đó cũng tự nhiên, không có gì đáng nói; giữa hắn và hoàng thân cũng chẳng có gì bất hoà, chẳng hề có chuyện cãi cọ, hai người chia tay cứ như một đôi bạn tri kỉ. Gavrila Ardalionovitr là kẻ tối hôm xảy ra chuyện lộn xộn đã ghét cay ghét đắng hắn, lại đến thăm hắn vào chập tối hai hôm sau, có lẽ một tư tưởng bất chợt nào đó đã đưa đường dẫn lối cho gã. Chẳng hiểu sao, Rogojin cũng đến thăm nom người bệnh. Thoạt tiên, hoàng thân cho rằng "cậu bé khốn khổ" đó nên dọn ra khỏi nhà ngài thì sẽ tốt hơn cho nó. Nhưng lúc dọn

đi, hắn có bảo sẽ đến ở cùng Ptitxưn, - kẻ đã có nhã ý dành cho hắn một góc phòng nhỏ, - hình như hắn cố ý không hề đả động đến chuyện hắn sắp đến ở với Gania, dù chính Gania đã khẩn khoản mời hắn đến ở nhà họ. Gania nhận ngay ra điều này và giận tím gan tím ruột.

Gã nói đúng khi bảo em gái rằng con bệnh đã khá hơn. Thật vậy, Ippolit đã khoẻ hơn trước kia nhiều, chỉ cần nhìn thoáng cũng thấy như vậy. Theo chân mọi người khác, hắn ung dung bước vào phòng, với nụ cười châm biếm, độc địa trên môi. Nina Alexandrovna vào phòng, sợ run (sáu tháng qua, bà đã thay đổi trông thấy, người gầy xọp, dù đã lo xong bề gia thất cho con gái, đã đến ở chung với nàng, và ngoài mặt bà vẫn làm như không lí gì đến chuyện của cô con gái). Colia có vẻ lo âu và dường như bối rối. Có rất nhiều điều nó chưa hiểu được về "chứng điên cuồng" của ông tướng - nói theo ngôn ngữ của nó, dĩ nhiên, nó chịu không biết được những nguyên nhân sâu xa của màn rối ren mới đây trong gia đình nó. Nhưng có điều nó thấy rõ: bây giờ cha nó bạ đâu cũng gây gổ được, ông cụ đã thay đổi quá thể đến nỗi trông ông ta không còn là ông ta nữa. Nó còn lo một chuyện khác: đã ba hôm nay, ông lão chừa hẳn rượu. Nó biết ông lão đã tuyệt giao và cãi nhau với Lebedev lẫn hoàng thân. Colia vừa mới về nhà với nửa xị rượu vodca nó mua được bằng tiền túi. Lúc trên gác, nó đã trấn an Nina Alexandrovna: "Thật đó mẹ ạ, tốt hơn cứ để ba uống rượu đi. Đã ba ngày nay ba chưa nếm giọt rượu nào nên ba khổ sở quá. Cho ba uống, lại hoá ra tốt hơn đấy. Ngày ba ở tù, con đã quen đem rượu đến cho ông rồi".

Ông tướng đạp tung cửa ra, đứng giận run người trên ngạch cửa. Ông hét to như sấm cùng Ptitxưn:

- Thưa ông! Nếu quả thật vì một tên chết nhát, một đứa vô thần mà ông quyết định hi sinh một cụ già đáng kính, cha của ông, hay ít ra cũng là cha vợ của ông, người đã từng phục vụ hoàng đế, thì từ giờ này trở đi, tôi sẽ chẳng bao giờ bước chân

vào nhà ông nữa. Nào thưa ông, ông hãy chọn đi. Ông hãy chọn ngay đi: hoặc tôi, hoặc là cái ngữ thầy dùi ti tiện này! Đúng, thầy dùi là đúng lắm! Tình cờ tôi lại nói lên đúng tiếng đó, đúng hắn là thứ thầy dùi! Bởi vì hắn đã khoan, đã dùi vào linh hồn tôi khiến tôi phiền não... hắn đã như cái dùi khoan xiết lấy tôi không chút nể nang nào! Đúng là cái dùi khoan!

- Ông không định nói là một cái khoan mở nút chai đấy chứ? - Ippolit chen vào.

- Không đâu, không phải là một cái khoan mở nút chai đâu. Vì thưa ông, tôi đứng trước mặt ông như một vị tướng, chứ chẳng phải là một cái chai. Tôi có nhiều huy chương ân thưởng cho những công trạng chói lọi của tôi. Còn ông, ông không có cái rác gì hết! Hắn hay tôi, hãy chọn đi! Hỡi ông, xin ông hãy quyết định ngay cho, ngay vào phút này đi! - Ông ta lại hét tướng với Ptitxưn. Vừa lúc Colia đưa đến cho ông một chiếc ghế, ông ta rơi xuống ghế, mệt mỏi rời rã.

- Tốt hơn... ba nên đi chợp mắt một chút, - Ptitxưn bàng hoàng, bảo.

- Chà, lão ta còn ra cái điều dọa dẫm nữa chứ! - Gania bỏ nhỏ vào tai cô em.

- Chợp mắt à? - Ông tướng kêu lên. - Thưa ông, tôi đâu có say, ông nhục mạ tôi đó, tôi thấy mà. - Ông ta đứng lên, nói tiếp. - Tôi biết ở đây ai cũng chống tôi hết. Đủ lắm rồi! Tôi sẽ đi đây. Nhưng thưa ông, tôi xin báo cho ông biết, tôi báo cho ông hay rằng...

Nhưng họ đã không để cho ông ta nói hết câu; họ bắt ông ngồi xuống và van xin ông bình tĩnh trở lại. Gania nộ khí xung thiên đã lui về một góc, Nina Alexandrovna thì run lẩy bẩy và khóc lóc.

- Tôi có làm gì ông ấy đâu? Ông ta than vãn chuyện gì mới được chứ? - Ippolit kêu lên, cười nhăn nhở.

- Cậu đã làm gì ấy à? - Nina Alexandrovna chợt nói. - Thật là xấu hổ và nhơ nhuốc vì lại là cậu. Thật là nhẫn tâm mới đi

hành hạ một ông cụ già... với lại ở vào địa vị của cậu.

- Thưa bà, địa vị của tôi làm sao mới được chứ? Tôi vô cùng kính trọng cá nhân bà, đặc biệt kính trọng, thế nhưng...

- Hắn là một cái dùi khoan mà! - Ông tướng hét lên. - Hắn đã làm khổ tâm tôi, đày đoạ hồn tôi mà! Hắn muốn tôi tin nơi chủ nghĩa vô thần. Này, hỡi tên nhãi nhép kia, ta nói cho mi biết, lúc mi chưa đẻ ra thì ta đã vênh vang võng lọng, vinh quang lắm nỗi rồi! Còn mi, mi chỉ là một thứ dòi bọ đầy ganh ghét, mi ho lả người mi ra... rồi mi sẽ chết dần chết mòn vì nỗi oán hận và lòng thiếu đức tin của mi! Tại sao Gavrila Ardalionovitr lại đem mi về đây chứ! Mọi người đều chống lại ta... từ những tên lạ hoắc đến cả con trai ruột rà của ta.

- Thôi cho tôi xin, chấm dứt cái màn kịch thảm não đó đi! - Gania kêu lên. - Đừng có bêu xấu chúng tôi khắp đầu đường xó chợ nữa, thế là tốt đẹp cả.

- Cái gì? Ta bêu xấu mi à, hở thằng nhóc? Mi à? Ta chỉ đem vinh dự đến cho mi đó thôi, chứ sao ta bêu xấu mi được! - Ông ta nhẩy nhổm dậy và lúc này chẳng còn ai giữ ông ta lại được nữa, còn Gavrila Ardalionovitr thì rõ ràng không còn tự chủ được hơn.

- Ông mà cũng nói được chuyện danh dự kia đấy! - Gã giận dữ kêu lên.

- Mày nói sao? - Ông tướng gầm lên, người tái hẳn lại, bước về phía gã con trai.

- Tôi đã bảo rồi, bây giờ tôi chỉ còn mở miệng ra mà... - Gania gào lên bất ngờ, rồi ngừng lại. Hai cha con đứng đối mặt nhau, cả hai đều run rẩy phát khiếp, nhất là Gania.

- Gania, con làm gì thế hở? - Nina Alexandrovna kêu lên, bà xông đến giữ con trai lại.

- Chỉ rặt là chuyện tầm phào đấy thôi! - Varia giận dữ chêm vào. - Mẹ cứ bình tĩnh lại đi, - nàng bảo, giữ lấy người mẹ.

- Nể mặt một mình mẹ mà tôi buông tha ông ấy đấy! - Gania ảo não nói.

- Mày cứ nói đi! - ông tướng gầm thét, ông đã mất hết bình tĩnh rồi. - Hãy nói đi... nếu mày không sợ sự nguyền rủa của cha mày!

- Ra ông tướng là tôi sợ cái lời nguyền rủa của ông chắc? Lỗi tại ai mà suốt tám ngày qua ông lại tác tệ như một tên điên thế chứ? Tám ngày ròng rã... ông thấy tôi theo dõi kĩ lắm không? Ông hãy coi chừng, đừng có đẩy tôi tới nước cùng. Để tôi nói trắng ra hết cho ông nghe. Cớ gì mà ông lại lê xác đến nhà Epantrin ngày hôm qua? Ông lại còn dám lên giọng cho ông là một cụ già đầu râu tóc bạc, là người cha trong gia đình nữa chứ. Đẹp mặt quá!

- Im mồm đi, Gania ơi! - Colia hét lên. - Câm mồm đi, đồ điên!

- Còn tôi, tôi đã xúc phạm gì đến ông ấy? - Ippolit vẫn khăng khăng nói giọng điệu mỉa mai cũ. - Hà cớ gì ông ấy lại gọi tôi là cái dùi khoan, các vị đã nghe ông ta nói đấy. Chính ông ấy mới là kẻ làm phiền tôi. Mới dạo gần đây, ông ta đến với tôi, mở miệng kể cho tôi nghe về gã đại úy Eropegov nào đó. Thưa ông tướng, tôi đâu có muốn đàn đúm với ông; tôi đã tránh điều đó hoài, chính ông cũng biết đấy. Đại úy Eropegov thì có nghĩa lí gì với tôi cơ chứ! Thưa ông, xin ông hãy công nhận điều đó đi. Chẳng phải tôi đến đây vì cớ ông đại úy Eropegov đâu. Tôi chỉ muốn tỏ cùng ông rằng lão đại úy Eropegov ấy có lẽ chẳng bao giờ có thật cả. A, thế là ông lộn tiết lên.

- Đã hẳn là tên đại úy ấy chẳng hề có thật rồi! - Gania phang vào.

Ông tướng đứng như trời trồng ở đó mà nhìn quanh với nỗi sững sờ. Lời nói thẳng như búa bổ của gã con trai đã giáng lên ông một đòn quá nặng cho đến nỗi phút đầu ông không sao kiếm ra được lời đối đáp lại. Rốt cuộc, lúc Ippolit phá lên cười trước câu nói của Gania và la lớn: "Đó, đó, ông nghe chưa? Chính con trai ruột rà của ông đã bảo chẳng có ai tên là đại úy Eropegov hết", - thì ông già mới ấp úng được đôi lời rời rạc:

- Capiton Eropegov, chứ không phải... là đại úy... Capiton...

trung tá hồi hưu... Eropegov... Capiton[*].

- Mà cũng chẳng có Capiton nào hết nữa! - Gania la lớn, gã đã quá đà rồi.

- Sao?.. Tại sao lại chẳng có chứ? - ông tướng lắp bắp, mặt ông đỏ nhừ.

- Thôi đủ rồi! - Ptitxưn và Varia buột miệng, cố ngăn họ lại.

- Im mồm đi, Gania! - Colia lại gào lên.

Nhưng những lời can thiệp đó hình như đã làm ông tướng quẫn trí hẳn.

- Sao lại chẳng có? Tại sao lại không có được chứ? - Ông tướng hét như hăm doạ con trai.

- Thì tại không có chứ sao. Tại vì tên đó chẳng hề có trên đời. Và hắn cũng chẳng thể nào có mặt trên đời được chứ sao. Thôi, ông hãy để tôi yên đi, tôi bảo ông rồi đó.

- Trời ơi, thế mà hắn lại là con tôi... con trai ruột của tôi, đứa con mà tôi... Chúa ôi! Eropegov, Erosca Eropegov mà lại không hề có thật, còn trời đất nào nữa!

- Nữa kìa! - Ippolit chêm vào. - Lúc đầu thì y tên là Capitosca bây giờ lại hóa ra Erosca!

- Vâng thưa ông, là Capitosca! Capitosca chứ chẳng phải là Erosca! Capiton, Capiton Alexeevitr, tôi muốn nói Capiton trung tá hồi hưu đã lấy Maria, Maria Petrovna... Sư... à... Su... Sutugova... một bạn hiền và là chiến hữu, từ dạo chúng tôi còn là sinh viên sĩ quan với nhau. Tôi đã đổ máu ra vì ông ấy... đã lấy thân che cho ông ấy... thế mà ông ấy vẫn chết. Không có ai là Capitosca Eropegov cơ đấy! Không tồn tại cơ đấy!

Ông tướng la lối kịch liệt, nhưng có vẻ như ông la lối một chuyện gì khác chẳng chút ăn nhập gì đến chuyện này. Quả thật, có lắm lúc khác, ông đã từng chịu đựng những nỗi sỉ nhục còn lớn lao hơn là sự phủ nhận quyết liệt rằng không hề có nhân vật Capiton Eropegov này. Những lúc đó ông thường la lối om sòm, giận mờ mắt, nhưng rốt rồi ông cũng chỉ còn

nước lên gác đi ngủ. Nhưng bây giờ, trong cái trường hợp quá sức đặc biệt cho cõi lòng con người này, thì chính sự sỉ nhục đó, chính nỗi hoài nghi về nhân vật Eropegov đó, đã là giọt nước làm tràn li nước đầy. Ông lão tím mặt lại, hai tay giơ lên trời mà hét:

- Thôi! Tao chửi vào cái nhà này! Tao cạch cửa cái nhà này! Nicolai ơi, lấy chiếc túi cho ba! Tao đi đây!

Ông hiên ngang bước ra trong cơn giận ngùn ngụt.

- Anh xem lại hành động của anh xem! - Varia bảo ông anh. - Chắc ông lão lại lê cái thân đến cái nhà đó chứ chẳng không. Nhục ôi là nhục! Nhục nhã quá đi!

- Hừ, lần này lão chó có ăn cắp nữa! - Gania hét tướng, gần nghẹn ngào vì giận. Chợt tia mắt gã ném về phía Ippolit, gã run lên vì căm hờn. Gã kêu lớn. - Còn ông, kính thưa ông, có bề gì đi nữa ông cũng nên nhớ cho rằng ông đang ở trong nhà một người khác và được họ tiếp đãi ân cần, lẽ ra ông chớ nên chọc tức một ông già đã mất trí rồi mới phải chứ!

Ippolit cũng run người vì giận, nhưng hắn tự chủ lại được ngay.

- Tôi không hẳn đồng ý với ông rằng bố của ông bị mất trí, - hắn bình tĩnh đáp. - Trái lại, tôi thấy hình như dạo sau này, ông cụ có vẻ tỉnh táo hơn rõ rệt. Ông không nghĩ thế sao? Ông cụ trở nên thận trọng rất mực, hoài nghi rất mực, ông cụ nhìn thấy hết mọi sự, ông cụ cân nhắc từng lời nói. Ông cụ hẳn đã có định ý gì trong trí khi nói với tôi về tên Capitosca ấy. Cứ tưởng tượng xem, ông ta tính đưa tôi vào chỗ...

- Ông ta tính đưa mày vào chỗ nào thì có quan hệ quái gì đến tao đâu chứ? Mày đừng có giở trò láu cá, chơi trác với tao. - Gania rít lên. - Phải chi mày biết được nguyên do lão ta lại ra nông nỗi ấy (mày đã dò thám năm ngày nay rồi, chắc mày phải biết chứ), chắc chả bao giờ mày lại chọc giận lão già khốn

khổ đó và làm mẹ tao ưu phiền bằng cách thêu dệt, thêm thắt những chuyện xảy ra, vì mọi chuyện đó chỉ là chuyện tầm phào, chẳng hơn gì chuyện của tên say rượu kể, nó cũng chẳng chứng tỏ được điều gì, tao thiết nghĩ chung cuộc nó cũng chẳng đi đến đâu. Nhưng mày thì cứ phải làm tổn thương người ta cho bằng được, mày cứ do thám, cứ bám sát theo dõi ông ta, vì mày là một thứ... mày là một...

- Một tên thầy dùi chứ gì! - Iippolit nhăn nhở, nói.

- Vì mày chỉ là một thứ cặn bã. Suốt nửa tiếng đồng hồ, mày hành hạ người ta, dọa dẫm người ta những rằng mày sẽ bắn vào đầu tự sát bằng khẩu súng không nạp đạn - mày chỉ tổ làm nhục mày vì cái trò ngu si ấy, cái ngữ giả đò tự sát như mày, cái thứ đâm bị thóc, chọc bị gạo đi bằng hai chân như mày! Tao đã tiếp đãi mày ân cần, mày đã béo phị người mày ra, mày đã hết ho, thế rồi mày báo đáp cho tao như thế...

- Thưa ông, nếu ông cho phép thì tôi xin thưa một đôi lời. Tôi ở nhà của Varvara Ardalionovna chứ chẳng phải nhà ông. Ông chẳng hề tiếp đãi ân cần gì tôi hết cả, và tôi ngờ rằng chính ông đang hưởng được sự tiếp đãi ân cần của ông Ptitxưn mới phải. Trước đây bốn hôm, tôi đã nhờ mẹ tôi tìm cho tôi mấy phòng ở Pavlovxc và tôi mời bà dọn về ở đấy luôn, bởi ở đây sức khoẻ tôi có khá hơn thật, dù tôi không hề béo phị lên và tôi vẫn còn ho như cũ. Tối hôm qua đây, mẹ tôi có cho biết đã kiếm được phòng rồi. Sau khi cảm ơn mẹ và em gái ông, tôi xin thông báo ngay cùng ông rằng nội nhật hôm nay, tôi sẽ dọn về nhà tôi, như tôi đã quyết định tối qua. Tôi xin lỗi đã ngắt lời ông; thiết tưởng ông còn muốn nói nhiều điều nữa.

- Ồ, nếu sự việc đã ra như thế thì... - Gania run rẩy nói.

- Nếu sự việc đã ra như thế thì tôi xin phép được ngồi xuống, - Ippolit nói tiếp, rồi bình thản ngồi xuống chiếc ghế của ông tướng đã ngồi. - Dù sao đi nữa tôi cũng đang còn đau

yếu. Bây giờ, tôi chờ nghe ông nói đây, nhất lại đây là cuộc đối thoại cuối cùng giữa chúng ta, và có lẽ cũng là lần gặp gỡ chót.

Đột nhiên, Gania cảm thấy như có vết nhói trong lương tâm.

- Mày cứ tin rằng, tao sẽ chẳng bao giờ hạ mình xuống để toan trả thù ông đâu, - gã nói, - nếu như mày...

- Chẳng việc gì ông phải lên giọng trịch thượng hết, - Ippolit ngắt lời. - Riêng phần tôi, ngay từ buổi đầu tiên đến đây tôi đã thề rằng tôi không hề chối cãi việc tôi rất hân hoan được thưa thẳng cùng ông mọi chuyện cần nói vào ngày chúng ta chia tay. Bây giờ đây, tôi định sẽ thực hiện đứng đắn điều đó... dĩ nhiên là sau khi ông nói xong.

- Phần tao, thì tao xin mời mày ra khỏi phòng này cho.

- Thiết tưởng ông cứ nói cho hết đi thì hay hơn, không rồi ông sẽ tiếc vì đã không chịu nói.

- Thôi đi, Ippolit, - Varia bảo. - Chuyện này sao mà nhơ nhuốc quá thể. Xin làm ơn làm phúc thôi dùm cho.

- Vâng được, thể theo lời yêu cầu của một phụ nữ, - Ippolit đáp, hắn cười, đứng lên. - Được rồi, Varvara Ardalionovna, vì nể chị, tôi sẵn sàng nói ngắn bớt, nhưng chỉ là nói bớt đi mà thôi, vì giữa tôi và anh của chị có một đôi điều hết sức quan trọng cần giải quyết, và tôi không muốn ra đi khi vẫn còn sót lại sau lưng một điều gì mập mờ, dang dở.

- Nói trắng ra, mày là một tên ngồi lê mách lẻo thôi! - Gania kêu lên. - Cho nên chân mày bước không đành nếu chưa kịp ngồi lê đôi mách chán chê cho thiên hạ biết.

- Ủa, ông thấy thế sao? - Ippolit vẫn lạnh lùng, nhẫn nhục mà bảo. - Ông mất bình tĩnh rồi đó. Thật vậy, thế nào ông cũng tiếc hùi hụi vì chưa kịp nói ra. Tôi xin nhường lời cho ông. Tôi đợi đây.

Gavrila Ardalionovitr chẳng nói gì, cứ nhìn hắn một cách khinh bỉ.

- Chà, ông không nói, vậy là ông muốn tỏ ra mình cứng cỏi, sắt đá, được, tùy ý ông vậy. Riêng tôi, tôi xin hết sức vắn tắt. Đã hai ba lần vào ngày hôm nay, ông đã trách cứ tôi vì tôi đã được đối đãi ân cần. Như thế là bất công. Ông mời tôi đến ở với ông là ông muốn gài bẫy tôi đấy thôi; ông tưởng rằng tôi muốn trả thù hoàng thân. Ông hay biết chuyện Aglaia Ivanovna bày tỏ cảm tình với tôi và đã đọc lời "Chúc ngôn" của tôi. Ngỡ rằng vì một vài lí do nào đó, tôi sẽ hoàn toàn đứng về phía ông, ông hi vọng sẽ được tôi tán trợ. Thôi, cũng chẳng cần phải giải thích gì thêm nữa. Tôi cũng chẳng đòi ông phải cam kết hay thú nhận gì cả, đã đủ rồi, xin để ông tự vấn lương tâm ông, như thế này chúng ta đã hiểu nhau chán chê rồi.

- Lạy Chúa, sao mà chuyện bé nào chú cũng xé ra to được hết vậy? - Varia kêu lên.

- Tôi đã bảo cô rồi, hắn là cái ngữ thóc mách, một thằng ranh con khoác lác mà, - Gania bảo.

- Chị Varvara Ardalionovna à, xin chị để tôi nói tiếp. - Đã hẳn là tôi chẳng yêu mà cũng chẳng kính gì hoàng thân; nhưng ông ta là một con người nhân hậu đích thực, dù có hơi... buồn cười. Nhưng hiển nhiên tôi không có lí do gì để ghét ông ấy cả. Tôi không hề cho ông anh của chị hiểu ý, khi ông anh chị xúi tôi nghịch lại hoàng thân. Tôi đã tính thế nào cũng được một mẻ cười hả hê khi câu chuyện này vỡ lở ra. Tôi biết rằng ông anh của chị nói hớ nhiều lắm, sai lầm hết mức. Điều đó đã xảy ra rồi... Tôi sẵn sàng bỏ qua cho ông ấy, nhưng chỉ vì lòng kính trọng chị đấy thôi, Varvara Ardalionovna ạ. Như tôi đã cắt nghĩa cho chị rõ, không dễ gì cho tôi vào tròng được, nên tôi cũng giải thích luôn cho chị hiểu vì sao tôi lại háo hức muốn chơi xỏ ông anh chị cho anh ta thấy bản thân ông ta là một thằng ngốc. Tôi xin thưa với chị rằng tôi làm thế là vì lòng oán ghét, tôi thẳng thắn nhận như vậy. Khi tôi chết đi

(mà tôi đang chết dần chết mòn đây, dù ông ta vẫn bảo rằng tôi lên cân, béo ị), khi tôi đang chết dần, tôi có cảm tưởng tôi sẽ vào cõi thiên đàng một cách muôn phần êm ả hơn, nếu tôi đã chơi trác được một tên nào trong bọn người đã ngược đãi tôi suốt đời, bọn người mà tôi chung thân oán ghét, bọn người mà ông anh khả kính của chị là điển hình sáng giá nhất. Này Gavrila Ardalionovitr, tôi oán ghét ông, bởi vì điều này chắc làm ông ngạc nhiên đấy - duy nhất chỉ vì ông là điển hình, là hoá thân, là hình hài và là tuyệt điểm của những gì gọi là xấc ngạo nhất, tự mãn nhất, của những trò khả ố, ti tiện nhất. Nỗi tầm thường của ông là một cái tầm thường huê dạng, màu mè, cái tầm thường trơ tráo, một thứ tầm thường mạt hạng mà cứ làm ra vẻ tiên phong đạo cốt lắm, ông là thứ tầm thường của sự tầm thường. Trong tâm trí ông chưa bao giờ hình thành được một tư tưởng nhỏ nhoi nào, chẳng hề. Nhưng lòng đố kỵ, ganh ghét của ông thì vô biên, ông chắc bẩm rằng ông là thiên tài lớn nhất trong các thiên tài, nhưng thỉnh thoảng, nỗi hoài nghi cũng lảng vảng đến cùng ông trong những lúc tối tăm, nên rồi ông đâm ra giận dữ, ghen tị. Ồ, vẫn có những áng mây mù ở trước mặt ông nơi chân trời, chúng sẽ tan biến đi khi nào ông trở nên ngu dại hẳn, mà ngày đó cũng chẳng còn xa. Tuy nhiên, trước mặt ông vẫn còn một con đường nhiêu khê, dài dặc, một con đường không mấy gì khinh khoái, tôi lấy làm sung sướng mà nói như vậy. Trước hết, tôi xin tiên tri cùng ông rằng ông sẽ chẳng bao giờ sờ tới một nhân vật mà ai cũng rõ...

- Chà, thế này thì quá quắt lắm rồi! - Varia kêu lên. - Mi đã nói xong chưa hỡi thằng nhãi ranh hằn thù gớm ghiếc kia?

Gania tái ngắt người, gã run rẩy và yên lặng. Ippolit ngừng nói, nhìn gã chăm chăm với vẻ khoái trá, hắn quay sang nhìn Varia, nhăn nhở cười, cúi chào rồi bước thẳng không nói một lời nào nữa.

Cứ theo lẽ công bằng thì Gavrila Ardalionovitr có quyền để than thân trách phận về những nỗi rủi ro, bất hạnh của gã lắm chứ. Trong phút chốc, Varia không sao nói với gã được lời nào, nàng cũng chẳng buồn nhìn gã lúc gã sải từng bước dài trước mặt nàng. Rốt rồi gã bước đến bên cửa sổ, đứng quay lưng lại phía cô em. Varia nhớ đến câu châm ngôn: "Con dao hai lưỡi, đòn xóc hai đầu!". Lúc đó trên gác lại vang dậy tiếng huyên náo.

- Cô đi sao? - Gania bất thần hỏi em gái, gã vừa thấy nàng đứng lên khỏi chỗ ngồi. - Hượm chút đã. Xem đây.

Gã bước đến bên nàng và ném một mảnh giấy gấp tư xuống chiếc ghế trước mặt cô em.

- Chúa ơi! - Varia kêu lên, hai tay nàng xoắn vào nhau.

Mảnh giấy viết vỏn vẹn mấy dòng:

"Gavrila Ardalionovitr!

Tin tưởng nơi tình bạn của ông đối với tôi, tôi quyết định nhờ ông cố vấn cho tôi về một vấn đề vô cùng quan trọng đối với cá nhân tôi. Tôi mong gặp ông đúng bảy giờ sáng mai tại chiếc ghế đá xanh. Vị trí ấy không xa nhà chúng tôi bao nhiêu. Ông phải nhớ mời cho bằng được Varvara Ardalionovna, người nhất thiết phải đi cùng với ông đấy, cô ấy biết chỗ đó rất rõ. A.E."

- Chà, sau vụ này thật không biết phải hiểu cô nàng ra làm sao đây? - Varvara Ardalionovna nói, hai tay đưa lên trời đầy sửng sốt.

Nhỏ nhoi như Gania lúc ấy cũng không tránh khỏi tự phụ, gã không sao đừng lộ vẻ đắc thắng, nhất là sau những lời tiên tri hạ nhục Ippolit vừa nói. Mặt gã thắp sáng một nụ cười tự mãn, cả đến Varia cũng rạng rỡ vì sung sướng.

- Mà chuyện này lại xảy ra đúng vào ngày người ta tuyên bố lễ hứa hôn của nàng nữa chứ! Hừ, sau vụ này thì còn biết hiểu cô nàng ra làm sao đây?

- Cô nghĩ ngày mai cô ta sẽ nói chuyện gì được nhỉ? - Gania hỏi.

- Chuyện gì thì cũng không quan trọng. Quan trọng là ở chỗ cô ta muốn gặp anh sau suốt sáu tháng nay. Gania ạ, anh hãy nghe đây. Dù gì đi nữa, anh cũng nên ý thức được rằng đây là một việc thật quan trọng. Vô cùng quan trọng. Chớ có khoe khoang nữa. Chớ có lầm lỗi nữa, nghe đây, cũng chớ có hãi sợ gì. Chắc chắn cô ta đã hiểu được lí do tôi hằng lui tới nhà cô ta trong sáu tháng qua rồi. Mà anh nghĩ thử xem: cả đến hôm nay cô ta cũng chẳng hề bóng gió chút nào về chuyện này cả, chẳng hề xa gần đả động đến. Anh biết đấy, tôi đã phải lẻn vào nhà cô ta, bà già đó không biết tôi đến, chứ biết thì bà ta đã tống tôi ra khỏi cửa rồi. Tôi đã liều lĩnh bằng mọi giá vì anh, tôi muốn khám phá xem...

Tiếng ồn ào, tiếng la hét lại vang dậy trên đầu họ, tiếng nhiều người bước xuống thang gác.

- Bây giờ thì ta phải cố sức ngăn cản đừng để cho việc xảy ra nữa. - Varia hốt hoảng và bối rối nói. - Chớ có kiếm chuyện lộn xộn nữa. Đi đi, anh hãy đến xin lỗi ông cụ đi.

Nhưng vị gia chủ của chúng ta đã đi ra ngoài đường rồi. Colia lẽo đẽo kéo lê chiếc bị theo sau ông bố. Nina Alexandrovna đứng trên bực thềm, khóc lóc. Giá không có Ptitxưn giữ lại thì bà đã chạy theo ông chồng rồi.

- Mẹ làm thế chỉ tổ khiến ông ta điên tiết hơn nữa thôi, - Ptitxưn bảo bà, - ông ấy chẳng đi đâu được đâu. Thế nào nửa giờ sau, ông cũng về. Con đã dặn Colia rồi. Mẹ cứ việc để cho ông cụ múa may quay cuồng chút đỉnh.

- Ông muốn làm nư với tôi về chuyện gì chứ? - Gania đứng nơi cửa sổ la lớn.- Ông đi đâu bây giờ? Ông có chỗ nào mà đi chứ?

- *Papa* ơi, quay về đi, - Varia kêu lên. - Hàng xóm người ta nghe hết cả bây giờ.

Ông tướng dừng bước quay lại, ông giơ tay lên, lẩm bẩm:

- Tao chửi vào cái nhà này!

- Ngữ ông ta phải cho lên sân khấu đóng kịch mới phải chớ! - Gania lẩm bẩm, đóng sầm cửa lại.

Mà thật, lúc đó hàng xóm đang dóng tai nghe, Varia chạy ra khỏi phòng.

Varia đi rồi, Gania mới nhặt mảnh giấy ở bàn lên, chắt lưỡi khoái trá, hai chân nhảy tưng tưng làm một điệu vũ.

III

Vào những lúc khác, màn lên cơn của ông tướng rốt cuộc cũng chẳng đi đến đâu hết. Ông đã từng nổi cơn như vậy trước đây, dù hơi hiếm, vì xét chung ra, ông là một con người ôn hoà, có tâm tính cũng gọi được là nhân hậu tử tế. Có lẽ, đã hàng trăm lần ông chiến đấu để vượt thắng những thói xấu bất trị đã thao túng con người ông trong những năm sau này. Ông chợt nhớ ra ông là "chủ gia đình", thế là ông lại làm hòa với vợ, mắt lại nhỏ những giọt lệ thành khẩn. Ông kính trọng Nina Alexandrovna đến mức ngưỡng mộ, vì bà đã tha thứ cho ông đến điều, bà không nói một lời mà vẫn cứ yêu ông, dù ông đã đâm ra sa đoạ, bệ rạc đến nực cười. Nhưng sự chiến đấu quả cảm chống lại những thói hư tật xấu thường cũng chẳng kéo dài được lâu; tâm tính ông tướng quá hời hợt, nhất thời, theo cách riêng của ông, nên ông khó kham được một cuộc sống ăn năn, nhàn rỗi trong gia đình rồi thế nào cũng lại kết thúc bằng sự bùng ra, làm loạn mà ngay chính lúc đó ông

cũng tự trách mình, nhưng ông không sao đừng được: ông đâm ra thích cãi vã, thích nói năng huê dạng ra cái điều hùng biện, ông hay khăng khăng đòi mọi người phải kính trọng ông một cách quá đáng, không thể chịu được, rồi rốt cuộc, ông biến mất khỏi nhà, lắm khi còn đi ở đâu đó một thời gian dài. Trong hai năm qua, gần như ông không biết gì về chuyện gia đình, ông chỉ biết loáng thoáng qua lời người ta đồn đại mà thôi. Ông đã thôi không lí đến công chuyện gia đình nữa, không cảm thấy muốn ngó ngàng chút nào đến việc đó nữa.

Nhưng trong lần lên cơn này, có một điều đặc biệt khác lạ: hình như mọi người đều biết được chuyện gì đó nhưng lại ngại không dám nói ra. Đối với Nina Alexandrovna, thì quả ông tướng đã làm một cuộc tái xuất hiện "chính thức" giữa gia đình vào ba ngày trước đó, nhưng khác với những lần trở về trước với phần nào khép nép, khiêm cung hay với vẻ ăn năn, thống hối, - ngược lại - lần này ông tái xuất hiện với cơn giận cực kì. Ông nói năng huyên thiên, ông bực bội gây chuyện với bất cứ ai ông gặp, ông như muốn xấn xổ tới mọi người, nhưng chuyện ông nói vẫn là những chuyện không đầu không đuôi và li kì đến nỗi chịu, không ai còn khám phá ra được nguyên nhân nào đã khiến ông buồn bực, gắt gỏng như thế nữa. Có lúc ông vui vẻ, nhưng thường thì ông đăm chiêu tư lự, ông cũng chẳng biết ông tư lự nỗi gì. Ông hay nổi hứng nói chuyện này, chuyện nọ về gia đình Epantrin, về hoàng thân, về Lebedev, rồi cũng bất ngờ ông ngừng lại không nói gì thêm, ông trả lời những câu người ta hỏi với một nụ cười ngây dại; chẳng biết rằng người ta đương hỏi, cũng chẳng rõ là mình đang cười nữa. Suốt đêm hôm trước, ông cứ thở dài, cứ than vãn mãi làm tình làm tội Nina Alexand-rovna đến mệt nhoài, vì bà phải thức thâu đêm lo khăn nước nóng ấp cho ông. Về sáng, ông chợt ngủ thiếp đi, ngủ suốt bốn tiếng đồng hồ để rồi

thức giấc với cơn u uất quá đỗi mãnh liệt và kết thúc với cuộc cãi nhau cùng Ippolit, sau đó là màn "chửi vào cái nhà này" của ông. Trong ba hôm đó, người ta cũng nhận thấy ông đâm ra lậm cái chứng "tự khoe khoang" nặng, cho nên ông rất dễ bị chạm nọc giận. Colia cứ nài nỉ, cứ bảo đảm với mẹ rằng tất cả cớ sự này gây ra chỉ vì ông cụ thiếu rượu, và có lẽ vì nhớ Lebedev là người bạn chí thân của ông cụ dạo sau này. Nhưng ba hôm trước đó, không hiểu sao ông cãi nhau với Lebedev và bỏ lão ra đi trong cơn giận phừng phừng. Ông còn rầy rà gì đó nữa với cả hoàng thân. Colia có hỏi hoàng thân về chuyện đó, rồi đến cả nó cũng bắt đầu nghi rằng chính hoàng thân cũng giấu giếm nó chuyện gì đấy. Giá như Gania có lí do vững để tin rằng, Ippolit và Nina Alexandrovna từng trò chuyện nhau, thì kể cũng lạ là gã thiếu niên đầy hận thù ấy - kẻ Gania đã công khai gọi là tên gây rối ấy - lại không hề tiết lộ điều gì cho Colia biết hầu thoả cái tính ngồi lê đôi mách của hắn. Có lẽ hắn không phải là "một thằng ranh con khoác lác, quái quỷ" như cách Gania đã bảo em gái gã, nhưng hắn quỷ quái một cách khác cơ; không có gì chứng minh rằng hắn đã thóc mách mọi chuyện với Nina Alexandrovna để "làm tan nát cõi lòng bà". Chúng ta cũng chớ nên quên rằng, những động lực tiềm ẩn sau những hành động của con người thường ra lại vô cùng phức tạp và biến thiên hơn chỗ chúng ta lí luận theo thường tình, và cũng hiếm khi chúng ta định nghĩa chúng cho chính xác được. Lắm khi, cách hay nhất là kể thuật chuyện chỉ nên trình bày sự kiện mà thôi. Ở đây, chúng ta cũng áp dụng cách ấy để thuật lại cảnh bi hài đang diễn ra cho ông tướng này; vì dù sao đi nữa, chúng ta cũng cần phải dành cho nhân vật phụ này nhiều sự lưu tâm đặc biệt hơn mức chúng ta trù tính lúc vào truyện.

Các biến chuyển xảy ra theo lớp lang dưới đây:

Sau chuyến đi Peterburg lùng kiếm Ferdussenco, Lebedev trở về trong ngày với ông tướng, lão cũng chẳng nói năng gì với hoàng thân cả. Giá hoàng thân lúc đó đừng quá bị chia trí và đắm mình vào những mối ưu tư quan trọng khác, chắc ngài đã nhận ngay ra được trong hai ngày đó, chẳng hiểu sao Lebedev không những không lí giải điều gì với ngài cả, mà còn cứ cố tình tránh mặt ngài. Rốt cuộc, khi nhớ lại chuyện đó ngài mới ngạc nhiên nhận ra rằng trong hai hôm ấy, những lúc tình cờ gặp Lebedev, ngài đều trông thấy lão tươi cười, hớn hở và gần như lúc nào cũng có ông tướng ở bên cạnh. Đôi bạn chẳng khi nào rứt nhau ra được. Đôi lúc hoàng thân nghe trên gác có tiếng trò chuyện to tiếng, những cuộc tranh luận vang dậy tiếng cười và một lần kia đã khuya lắm rồi, chợt lại có tiếng hát, hát những đoản khúc nhà binh vui nhộn, ngài nhận ra được giọng khàn khàn của ông tướng. Nhưng khúc hát chợt dứt ngang và yên lặng lại nối tiếp sau đó. Thế rồi một chuyện sôi nổi rõ là của mấy anh say diễn ra suốt cả tiếng đồng hồ. Người ta đoán được đôi bạn yến ẩm đó đang ôm nhau và một vị rốt cuộc đã bật lên khóc. Sau đó, một cuộc cãi vã dữ dội bùng ra bất ngờ, nhưng cũng vội tàn ngay. Suốt lúc ấy, Colia trông có vẻ băn khoăn hết sức. Hoàng thân thường vắng mặt suốt ngày và ngài về nhà rất muộn; người nhà cho ngài hay rằng Colia tìm ngài suốt ngày và cứ hỏi thăm ngài. Nhưng lúc hai người gặp nhau, Colia lại chẳng có chuyện gì đặc biệt để nói ngoài chuyện nó hết sức "bất mãn" với ông tướng về hành vi, cử chỉ của ông lúc này: "Hai người đàn đúm la lối bên nhau trong quán rượu gần nhà, uống cho đến say khướt rồi ôm nhau, rồi cãi nhau ngay ngoài đường; họ chọc nhau giận nhưng rồi chẳng rứt nhau ra được!" Lúc hoàng thân nhắc nó rằng chuyện đó đã xảy ra như cơm bữa vào dạo trước đây rồi, thì thằng bé không còn biết phải biện bạch ra sao cho đúng về nỗi băn khoăn, lo lắng của nó nữa.

Buổi sáng sau đêm hát hỏng và cãi vã đó, hoàng thân rời nhà vào khoảng mười một giờ, thì chợt đụng đầu với ông tướng, ông đang có chuyện gì hoang mang dữ nên trông bối rối lắm.

- Lev Nicolaevitr thân mến ơi, tôi đã tìm dịp gặp bạn từ lâu lắm, lâu lắm rồi, - ông lẩm bẩm, siết chặt tay ngài suýt làm ngài đau. - Phải lâu quá rồi thật.

Hoàng thân mời ông ngồi.

- Không, tôi không ngồi đâu, với lại, tôi đang làm chậm bước chân của ngài vậy, thôi... để khi khác. Tôi muốn nhân dịp này chúc mừng ngài... đã được phỉ chí về điều tâm nguyện của ngài.

- Điều tâm nguyện gì nhỉ?

Hoàng thân đâm bối rối, ngài cứ ngỡ rằng, cũng như mọi người ở vào địa vị ngài, không ai thấy, hay đoán, hay hiểu được điều gì về ngài hết.

- Xin ngài chớ băn khoăn! Tôi không có ý chạm đau đến những tâm tình êm ấm của ngài đâu. Tôi biết rất rõ, tôi hiểu được nỗi bực mình của thiên hạ khi có kẻ chọc mũi vào, như người đời hay nói, vào những chỗ không phải chuyện của họ. Tôi từng trải sự thật đó hàng ngày mà. Tôi đến vì một việc khác cơ, một việc quan trọng, một việc hết sức quan trọng, hoàng thân ạ.

Hoàng thân lại mời ông ngồi, đích thân ngài cũng ngồi xuống ghế.

- Xin phiền ngài một giây thôi. Tôi đến để xin ngài một lời khuyên. Hẳn ngài đã thừa biết tôi không hề có một mục đích thực tiễn nào ở đời, nhưng tôi lại biết tự trọng và có ý thức thực tiễn, những đức tính mà người dân Nga, như một thông lệ, lại thiếu sót thấy rõ... Tôi muốn đặt chính bản thân tôi, vợ con tôi vào một vị trí... tắt một lời, thưa hoàng thân, tôi đến để xin ngài một lời khuyên.

Hoàng thân nồng nhiệt tán thưởng ý định đó.

- Chà, mà toàn là những chuyện tầm phào không đâu, - ông tướng chợt ngắt ngang. - Thực tâm không phải tôi đến đây vì chuyện đó, nhưng về một chuyện khác quan trọng. Lev Nicolaevitr à, tôi đã nhất quyết giải thích cho ngài rõ, vì ngài là một con người chân thành, tâm hồn ngài cao quý, tôi hoàn toàn tin cẩn ngài... như... như thể... Ngài không ngạc nhiên trước những lời tôi nói chứ, thưa hoàng thân?

Hoàng thân nhìn chăm chăm ông khách, nếu không phải với nỗi ngạc nhiên đặc biệt thì cũng với vẻ chú ý và hiếu kì hết sức. Ông lão hơi xanh, môi khẽ run từng chập, đôi tay ông hình như không biết đặt vào đâu cho ổn. Ông ngồi đâu được một hai phút rồi lại choàng đứng dậy, nhưng lại ngồi ngay xuống, rõ rệt ông không còn chú ý chút nào hành động của mình nữa. Có mấy quyển sách nằm trên bàn, ông cầm lấy một cuốn, miệng cứ nói, mắt liếc vào trang sách vừa mở ra, xong ông gấp ngay sách lại đặt trả lên bàn; rồi lại cầm một quyển khác nhưng không mở, cứ cầm mãi trong tay phải quơ quơ trong không khí.

- Thôi đủ rồi! - Ông chợt kêu lên. - Tôi đã quấy rầy ngài hơi nhiều.

- Không sao cả, ông cứ yên chí. Xin ông cứ nói tiếp đi, tôi đang lắng nghe ông nói và đang cố đoán xem...

- Hoàng thân ơi, tôi muốn đặt tôi vào một vị trí được tôn trọng. Tôi muốn tự trọng tôi và trọng các quyền hạn của tôi.

- Riêng một ước vọng cao cả dường ấy thôi, con người cũng đáng được tôn trọng rồi.

Hoàng thân phát ra câu nói từ chương ấy với niềm tin quyết sẽ tạo được một ảnh hưởng tuyệt vời. Ngài có linh tính rằng những câu tâng bốc rỗng tuếch nhưng thật kêu ấy, nếu được cất lên đúng lúc, có thể trấn an lập tức và xoa dịu được tâm trí một

con người như thế, nhất lại là một kẻ mang thân danh một ông tướng. Dù gì đi nữa, vấn đề cần phải giải quyết là làm sao mời được ông khách ấy ra đi với cõi lòng thơ thới, hân hoan.

Câu nói huê dạng đó đã vuốt ve ông tướng, và khiến ông hài lòng hết sức; ông liền cảm động, đổi giọng tức thì, bắt đầu giải thích dài dòng và hăng hái. Nhưng dù đã cố gắng hết sức, đã lắng nghe thật kĩ, hoàng thân vẫn không hiểu được tiếng nào. Ông tướng nói năng hăng hái, gấp gáp suốt trong mười phút như thể sợ không kịp tuôn ra hết những tư tưởng đang chen chúc trong tâm trí ông; đến phút cuối thì mắt ông đã long lanh ngấn lệ, lời nói ông chỉ còn là những manh mún không đầu không đuôi; những lời, những ý chợt đến đã tuôn ra dào dạt, bất ngờ và chen lấn, len lách nhau.

- Thôi đủ rồi! Ngài đã hiểu tôi rồi, tôi thấy dễ chịu hơn rồi, - ông kết luận thình lình rồi đứng dậy. - Một tâm hồn như ngài làm sao chẳng hiểu được một con người khốn khổ chứ! Thưa hoàng thân, ngài cao quý đích thực như một lí tưởng. Bên cạnh ngài, những kẻ khác có nghĩa lí gì đâu? Nhưng ngài còn trẻ nên tôi chúc phúc cho ngài. Nói tóm lại, tôi đến xin ngài ấn định cho một giờ thuận tiện được hầu chuyện quan trọng cùng ngài, câu chuyện tôi gửi gắm niềm hi vọng lớn lao nhất. Tôi không tìm kiếm điều gì khác hơn là tình bạn và một trái tim hiểu biết, vì tôi chưa bao giờ thanh thoả được với những nỗi khát vọng ngập tràn tâm tôi, hoàng thân ạ.

- Nhưng tại sao ông lại không nói ngay bây giờ đi? - Tôi sẵn sàng nghe ông mà...

- Không đâu, hoàng thân, không đâu, - ông tướng nhiệt thành nói. - Bây giờ chưa phải lúc, bây giờ là cả một giấc mơ trống rỗng! Việc này hết sức quan trọng, tối quan trọng mà lại! Giờ khắc thảo luận chuyện đó sẽ là giờ quyết định. Đó là giờ của tôi và vào giờ phút thiêng liêng ấy, tôi không muốn có

một kẻ nào chen vào cuộc chuyện của chúng ta, một tên hỗn xược nào... cái lũ đó thì thiếu gì... - Chợt ông tướng cúi xuống thì thầm vào tai hoàng thân một cách lạ lùng, bí hiểm và ra vẻ sợ sệt, - cái ngữ hỗn xược ấy không bằng cái gót giày của ngài đâu, thưa hoàng thân vô cùng thân mến ạ. Ồ, tôi không nói là gót giày của tôi đâu! Hãy nghe cho rõ, tôi không hề đả động gì đến giày dép của tôi cả, vì tôi rất tự trọng, có đời nào tôi lại nói trắng ra điều đó được chứ, nhưng trong trường hợp này, duy chỉ ngài mới hiểu được rằng không kể đến giày dép của tôi, có lẽ tôi cũng đã chứng tỏ được niềm kiêu hãnh tột bực của tôi về giá trị con người tôi rồi. Ngoài ngài ra, không ai hiểu nổi đâu, nhất là *y*, đứng đầu tất cả những lũ khác. *Y* không hiểu gì cả, thưa hoàng thân, *y* tuyệt đối, tuyệt đối không có khả năng hiểu được con người! Cần phải có một tâm hồn, người ta mới hiểu được!

Rốt rồi hoàng thân hốt hoảng và ngài hẹn sẽ tiếp ông tướng cũng vào giờ đó ngày hôm sau. Ông tướng sải bước ra khỏi phòng đầy tin tưởng, đầy khích lệ và gần như vững tâm trở lại. Buổi chiều vào khoảng bảy giờ, hoàng thân cho mời Lebedev đến gặp trong chốc lát.

Lebedev xuất hiện thật nhanh "và lấy làm hân hạnh" như lời lão thốt ra lúc bước vào phòng, lão không tỏ một chút bóng gió xa gần nào về chuyện lão giấu mặt suốt ba ngày nay, và đã cố tình tránh mặt hoàng thân. Lão ngồi xuống ngoài mép ghế, nhăn nhở cười, đôi mắt lé ti hí của lão nhìn ngài chăm chăm, hai tay xoa vào nhau trong một bộ điệu thật hết sức vô tội chờ được nghe loan báo một chuyện cực kì quan trọng mà lâu nay ai cũng dự đoán, cũng mong ngóng. Hoàng thân lại nhíu mày; ngài nhìn thấy rõ mọi người đang không lại trông đợi ở ngài điều gì, rằng mọi người đang nhìn ngài như muốn chúc tụng ngài về chuyện gì đó với những dấu hiệu bóng gió, với những

nụ cười, những cái chớp mắt. Đã ba lần Keller tạt vào thăm ngài rõ rệt có ý muốn chúc tụng ngài: mỗi lần như thế hắn lại bắt đầu nói năng bâng quơ, tâng bốc, nhưng chẳng bao giờ nói cho xong được, rồi lại biến mất ngay. (Mấy ngày trước đây, hắn đâm ra rượu chè be bét và la cà, lớn lối trong một phòng bi da). Cả đến Colia, buồn bực não nề như vậy, cũng đã đôi lần bắt chuyện xa gần với hoàng thân về một chuyện gì đó.

Hơi bực bội, hoàng thân hỏi thẳng Lebedev rằng lão nghĩ gì về tình cảm hiện tại của tướng Ivolgin, và nhân đâu ông tướng lại đâm ra băn khoăn, bất ổn như vậy. Lão cho ngài biết vắn tắt về cảnh trạng xảy ra sáng hôm ấy.

- Hoàng thân ạ, ai cũng có những mối lo âu của họ... nhất là trong thời đại rối ren và lạ lùng của chúng ta đây. Thật vậy, ngài ơi. - Lebedev đáp có phần lạnh nhạt, rồi lão rơi vào cõi yên lặng đau lòng, cứ y như một kẻ bị người ta phụ rẫy lừa gạt những ước vọng của mình.

- Thật là một triết lí hay ho! - hoàng thân cười, nói.

- Thưa ngài, cần phải có triết lí chứ, vào thời đại chúng ta, đem triết lí áp dụng vào thực tế sẽ rất là hữu hiệu, nhưng người ta đã bỏ qua, đã quên lãng, thế cho nên mới rắc rối đấy, thưa ngài. Riêng phần tôi, thưa hoàng thân tôn kính, tôi rất vinh hạnh được ngài tín cẩn trong một công việc ngài đã thấu rõ, nhưng ngài chỉ tin cậy tôi đến một mức nào đó thôi, lòng tin đó chẳng bao giờ vượt quá những trạng huống có liên hệ đến công chuyện nọ. Tôi hiểu thấm thía. Tôi cũng chẳng than van gì.

- Này Lebedev, ông có vẻ giận hờn chuyện gì thì phải?

- Ồ, không có đâu, không hề có chút giận hờn nào, thưa hoàng thân chí tôn, chí đại, không giận hờn chút nào hết. - Lebedev nồng nhiệt kêu lên, tay gã đặt lên tim. - Trái lại tôi hiểu ngay rằng chẳng phải vì chỗ đứng của tôi trên thế gian

này; chẳng phải vì những đức tính của con tim cũng như của trí não tôi; tư cách tôi trong quá khứ; cũng chẳng phải nhờ kiến thức tôi có đã khiến tôi xứng đáng được ngài tín cẩn, niềm vinh hạnh đó thật cao hơn tầm hi vọng của tôi quá nhiều, đến nỗi tôi không ngại gì phụng sự ngài như một tên nô lệ, như một đứa làm mướn, chứ không cách nào khác đâu... tôi không giận, nhưng thưa ngài, tôi lấy làm buồn.

- Nào, nào, Lukian Timofeevitr!

- Không cách nào khác hơn thật! Bây giờ sự thể là như thế, hoàn cảnh hiện tại đúng như thế đó! Lúc gặp mặt ngài, cả cõi lòng tôi, cả tư tưởng tôi đã gắn bó với ngài, và tôi tự nhủ rằng: "Ta đâu có đáng gì được làm bầu bạn với ngài, nhưng với tư cách chủ nhà, vào lúc thuận tiện, có thể nói như vậy, ta cũng có thể được ngài thông tri hay ít ra cũng cho biết ý kiến về những biến chuyển mà chúng ta đã dự liệu sẽ phải xảy ra..."

Lúc nói điều đó, Lebedev dán đôi mắt ti hí bén ngọt của lão lên người hoàng thân lúc đó đang kinh ngạc nhìn lão. Lão vẫn hi vọng gợi được tính hiếu kì nơi ngài.

- Tôi chẳng hiểu một chút gì hết! - Hoàng thân kêu lên, gần như giận dữ. - Mà ông... ông là một kẻ âm mưu dễ sợ! - Rồi ngài phá lên cười hể hả.

Lebedev cũng cười theo ngay, gương mặt lão bừng sáng chứng tỏ niềm mong ước của lão đã được xác nhận, và còn gia tăng gấp bội nữa.

- Này Lukian Timofeevitr, ông có biết tôi sắp nói gì với ông không? Tôi nói thật ông đừng giận, chứ sao tôi ngạc nhiên trước vẻ ngay thật của ông quá, mà cũng chẳng phải của riêng mình ông. Bây giờ đây ông đang chờ nghe tôi nói ra một câu chuyện với tất cả vẻ ngay thật đến điều của ông khiến tôi thấy xấu hổ và bối rối quá, vì tôi chẳng có chuyện gì để nói cho ông được thoả lòng, tôi xin thề rằng tôi chẳng có chuyện gì để nói cùng ông hết. Ông có tin chăng?

Hoàng thân lại cười.

Lebedev dọn một điệu bộ trang nghiêm, trịnh trọng. Đôi lúc vì hiếu kì, lão cũng đâm ra quá ngây ngô, dại dẳng trong sự hiếu kì của lão, nhưng đồng thời lão lại có phần khôn xảo và đôi lúc còn yên lặng có tính toán nữa. Hoàng thân vì cứ cự tuyệt lão nên đã thành ra gần như kẻ thù của lão. Nhưng hoàng thân cự tuyệt lão không phải vì ngài khinh bỉ gì lão, mà vì lão tò mò muốn biết một chuyện khá tế nhị. Vài ngày trước đó, trong khi hoàng thân xem mấy giấc mơ của ngài như ngài phạm tội trọng, thì Lukian Timofeevitr lại cứ cho rằng hoàng thân cự tuyệt lão vì ngài đã chớm có ác cảm và nghi ngờ lão rồi, nên chi lão rút lui, lão buồn lòng và đâm ra ghen tức với Colia, Keller, ghen cả với con gái là Vera Lukianovna vì cớ hoàng thân nữa. Có lẽ vào lúc này, lão đã định cho hoàng thân biết một nguồn tin vô cùng sốt dẻo về ngài rồi, nhưng lão lại lặng câm trong nỗi buồn thảm và không buồn nói nữa.

- Này, thưa hoàng thân tôn kính, tôi có thể làm gì cho ngài được đây? Vì dù sao đi nữa... ngài cũng vừa cho gọi tôi đến? - rốt cuộc lão lên tiếng sau một lúc yên lặng.

- Vâng, quả tôi có chút chuyện về ông tướng, - hoàng thân giật mình nói, ngài cũng vừa quên mình trong cõi suy tưởng, - và ... về vụ trộm ông đã kể cho tôi nghe đó.

- Về vụ gì cơ ạ?

- Thôi, ông đừng có giả đò không hiểu tôi nữa! Lạy Chúa, Lukian Timofeevitr ơi, sao lúc nào ông cũng đóng kịch được vậy? Thì vụ tiền, vụ tiền đó chứ còn gì nữa! Bốn trăm rúp đựng trong ví bị mất mà ông đến kể cho tôi nghe buổi sáng trước khi ông đi Peterburg đó. Bây giờ ông hiểu chưa?

- À, ra ngài nói về vụ bốn trăm rúp ấy! - Lebedev đã dài giọng, làm như vừa đoán ra. - Xin đa tạ tấm thịnh tình của ngài. Tôi thật hởi lòng, hởi dạ được ngài quan tâm đến... thế

nhưng... nhưng tôi đã tìm thấy số tiền đó lâu nay rồi.

- Ông đã tìm được rồi à? - Ôi, tạ ơn Chúa!

- Thưa ngài, lời ngài vừa thốt ra thật là những lời reo vui nhân từ quảng đại rất mực, vì bốn trăm rúp đâu có phải là một chuyện nhỏ đối với một kẻ nghèo khổ phải kiếm sống bằng mồ hôi nước mắt để nuôi đàn con dại mồ côi mẹ...

- Ồ, tôi không có ý nói đến chuyện đó! Đã hẳn tôi lấy làm sung sướng biết ông đã tìm lại được tiền, - hoàng thân vội đính chính. - Nhưng ông tìm ra số tiền đó như thế nào?

- Ồ thật là đơn giản, thưa ngài. Tôi tìm thấy món tiền ngay dưới chiếc ghế tôi mắc áo. Rõ ràng ví tiền đã tuột khỏi túi rơi xuống nền nhà.

- Ở dưới gầm ghế à? Làm sao thế được nhỉ? Ông đã bảo tôi ông tìm kiếm không sót chỗ nào cơ mà. Có lí nào ông lại bỏ sót một chỗ dễ thấy nhất như vậy được?

- Thế mà đúng y như vậy đó... tôi có tìm chỗ đó chứ, thưa ngài. Tôi nhớ rõ mười mươi tôi đã tìm ở chỗ đó mà! Tôi bò loanh quanh, hai tay sờ soạng gầm ghế, đẩy ghế qua một bên, không sao tin nổi mắt mình nữa : tôi chẳng thấy có gì ở đó hết, chỉ là một khoảng trống trơ trụi, phẳng phiu như lòng bàn tay tôi đây, thưa ngài, thế mà tôi cứ tiếp tục sờ soạng khắp chỗ đó. Có một nhược điểm con người không sao thắng nổi đó là khi cố tâm muốn tìm một vật gì, một vật hết sức quan trọng bị mất, thì cứ y như rằng ta chẳng thấy gì ở chỗ đó cả, chỉ thấy một khoảng trống trơn, ấy nhưng ta vẫn cứ tìm đi, tìm lại cả chục lần hay hơn chục lần mãi thế.

- Vâng, tôi cũng tưởng vậy, thế nhưng, sự việc đã xảy ra làm sao? Tôi không hiểu được, - hoàng thân lẩm bẩm, ngài bối rối hết sức. - Lúc đầu ông bảo tôi rằng ví tiền không có ở đó, dù ông đã tìm đi tìm lại rồi, mà sau đùng một cái - nó lại hiện lên chỗ đó.

- Vâng, đúng là đùng một cái nó hiện lên ở đó thật, thưa ngài.

Hoàng thân nhìn Lebedev một cách khác lạ.

- Còn ông tướng thì sao? - ngài chợt hỏi.

- Ngài có ý gì mà lại hỏi "Còn ông tướng thì sao"? - Lebedev hỏi, lão lại không hiểu được.

- Ôi Lạy Chúa! Tôi muốn hỏi ông rằng ông tướng ấy nói gì lúc ông tìm được ví tiền dưới ghế chứ còn sao nữa? Lúc đầu cả ông lẫn ông tướng đều cùng nhau đi tìm cơ mà, phải thế không?

- Vâng, thưa ngài, quả lúc đầu hai chúng tôi có cùng nhau tìm kiếm thật. Nhưng tôi nhận là lần này, tôi không nói gì với ông ta hết, tôi thấy tốt hơn là không nên nói cho ông ta biết rằng một mình tôi đã tìm ra được ví tiền ấy.

- Nhưng... sao vậy? Còn số tiền thì sao? Vẫn còn trong ví đấy chứ?

- Tôi mở ví, tiền vẫn còn trong đó... không thiếu rúp nào, ngài ạ.

- Lẽ ra ông nên đến bảo cho tôi biết với, - hoàng thân trầm ngâm nói.

- Thưa hoàng thân, tôi sợ quấy rầy ngài giữa lúc ngài đang có những mối bận tâm riêng tư mà hẳn ngài phải đặc biệt chú ý đến. Với lại, tôi vẫn làm như tôi chưa hề tìm thấy vật gì cả. Tôi mở ví ra xem xét, xong gấp ví lại, và để trả lại dưới ghế.

- Nhưng để làm gì vậy?

- Ồ, thì chỉ để thế thôi mà ngài... cho thoả cái tính tò mò vặt mà, - Lebedev khúc khích cười, xoa tay vào nhau.

- Vậy ra chiếc ví vẫn còn nằm ở đấy từ ngày hôm kia?

- Ồ, đâu có. Nó mới chỉ nằm ở đó hai mươi bốn tiếng đồng hồ thôi. Ngài hẳn thấy, một phần tôi muốn cho ông tướng tìm thấy. Bởi vì, rốt cuộc tôi cũng đã tìm ra được ví tiền, thế thì có lẽ nào ông tướng lại không nhìn thấy một vật cứ gọi là đập vào

mắt mình rõ như thế, thò ra ngay dưới gầm ghế như thế chứ? Tôi đã di chuyển chiếc ghế nhiều lần, đẩy ghế ra phía sau cho ví tiền bày ra rõ rệt, nhưng ông tướng cố ý không muốn nhận ra nó đó thôi, cứ như thế suốt hai mươi bốn tiếng đồng hồ. Trong mấy ngày rày, ông ta cứ như người mất hồn và đãng trí hạng nặng, không làm sao mà hiểu được ông ấy. Ông ta nói, ông ta kể lể. Ông ta cười lại còn cười rống lên nữa, thế rồi tự dưng ông ta nổi giận đùng đùng với tôi, cũng chẳng hiểu tại sao. Rốt cuộc hai chúng tôi ra khỏi phòng; tôi cố ý để cửa mở; ông ta ngập ngừng, hình như muốn nói điều gì, rõ ràng ông ta lo âu về chuyện bỏ lại một cái ví có khối tiền như thế, rồi bất thần ông ta nổi giận đùng đùng và chẳng nói gì cả. Chúng tôi chưa kịp bước xuống phố quá hai bước thì ông ta đã bỏ tôi và rẽ về hướng khác. Mãi tối hôm đó chúng tôi mới gặp lại nhau trong quán rượu.

- Nhưng rốt rồi ông cũng nhặt ví tiền lên, phải thế không?

- Không, thưa ngài. Ngay tối hôm ấy ví tiền biến mất khỏi gầm ghế!

- Vậy bây giờ nó đâu rồi?

- Ủa, thì nó đây chứ đâu, thưa ngài, - Lebedev đáp, lão chợt phá lên cười, ưỡn thẳng người lên nhìn hoàng thân thoải mái. - Đùng một cái nó nằm trong vạt áo tôi đây. Đây này, ngài xem, ngài sờ mà xem.

Mà thật, bên vạt áo trái của lão có một khoảng phình tướng lên, chỉ cần sờ tay là người ta biết ngay được đó là một chiếc ví bằng da đã rơi xuống từ một chiếc túi thủng.

- Thưa ngài, tôi đã mở ví ra xem, còn đầy đủ cả. Tôi lại cất vào và cứ đi loanh quanh như thế này suốt từ sáng hôm qua, chiếc ví vẫn nằm trong vạt áo trái. Nó vẫn đập vào chân tôi đều đều.

- Và ông chẳng ngó ngàng đến nó à?

- Tôi chẳng màng ngó ngàng đến đâu, hề hề! Mà thưa hoàng thân tôn kính, ngài có tin không? Chuyện này thật chẳng đáng gì cho ngài quan tâm, mấy túi áo của tôi lúc nào cũng lành lặn cả, thế mà chợt có một đêm, lại có một lỗ thủng mới lạ chứ! Tôi đã nhìn kĩ vết thủng, hình như có người đã dùng dao díp rạch ra. Chuyện đó gần như khó tin phải không ngài?

- Còn ông tướng?

- Hôm qua lẫn hôm nay, ông ấy giận dữ cả ngày, ông ấy phiền muộn quá sức đi, thưa ngài. Có lúc nhờ hơi rượu, ông ta hớn hở hết sức, ông ta hát hỏng nữa, rồi ông ta lại đâm ra mủi lòng khóc sướt mướt, rồi đương không nổi giận, nhưng Chúa ôi, ông ta giận quá đến nỗi tôi cũng phải sợ, ngài ơi. Dù gì đi nữa, tôi có phải là một quân nhân đâu. Hôm qua đây, chúng tôi ngồi bên nhau trong quán rượu, rồi cứ như vô tình, vạt áo tôi gồ ra thấy rõ, to như một quả núi. Ông ta cứ mắt la mày liếc, rất ư là giận. Từ lâu nay, ông ta không còn nhìn thẳng vào mặt tôi nữa, trừ những lúc ông say rượu hay mủi lòng; nhưng hôm qua đây, ông ta nhìn tôi hai lần đến ớn lạnh xương sống. Tôi định ngày mai sẽ tìm lại ví tiền, nhưng từ giờ đến mai, tôi sẽ đùa vui với ông ấy thêm một buổi chiều nữa.

- Ông hành hạ ông ta như thế để làm gì vậy? - hoàng thân kêu lên.

- Thưa hoàng thân, tôi đâu có hành hạ ông ấy, có hành hạ gì đâu, - Lebedev nồng nàn đáp. - Thực tình thì thưa ngài, tôi yêu ông ấy... và kính trọng ông ấy nữa. Và lúc này đây, tuỳ ngài muốn tin hay không, tôi lại còn quý mến ông ấy hơn bao giờ hết. Tôi còn quý trọng ông ấy hơn nữa.

Lebedev nói một cách trang trọng và thành thật cho đến nỗi hoàng thân đâm ra phẫn nộ hết sức.

- Ông yêu quý ông ấy mà lại đi hành hạ ông ấy như thế đấy! Chà, ông ấy trả chiếc ví tiền bị mất xuống gầm ghế rồi lại

bỏ vào áo ông như ông thấy đó, tất cả nhằm chứng tỏ cho ông thấy rằng ông ấy không hề muốn lường gạt ông, nhưng muốn thẳng thắn xin ông tha thứ cho đấy thôi. Ông nghe chưa? Ông ấy xin ông tha thứ đấy. Nghĩa là ông ấy tin nơi tình bạn của ông dành cho ông ấy. Thế mà ông lại sỉ nhục một con người... một con người vô cùng thật thà như thế!

- Vâng, thật thà, vâng, thưa hoàng thân, thật vô cùng thật thà chứ! - Lebedev biểu đồng tình, mắt lão sáng rỡ. - Thưa hoàng thân tôn kính, duy chỉ có ngài mới nói lên được một điều thực đến như thế! Vì có đó nên tôi mới cúc cung phụng sự ngài, tôn thờ ngài, mặc dù con người tôi đã mục nát vì đủ mọi thói hư, tật xấu! Phải, tôi quyết định rồi! Ngay bây giờ đây tôi sẽ đi tìm chiếc ví tiền chứ chẳng đợi ngày mai nữa. Đây này, tôi lôi nó ra trước mặt ngài đây, thưa ngài, đây; món tiền còn nguyên cả. Thưa hoàng thân tôn kính, ngài hãy cầm lấy và giữ đến ngày mai. Tôi sẽ lấy lại vào ngày mai hoặc ngày kia. Nhưng thưa ngài, ngài có biết không, chắc chắn là số tiền này đã được chôn giấu dưới một tảng đá nào đó ở ngoài vườn nhà tôi vào cái đêm đầu tiên nó bị đánh mất. Ngài nghĩ sao?

- Hãy thận trọng chớ có nói thẳng với ông ấy rằng ông đã tìm được ví tiền. Cứ để cho ông ấy đừng trông thấy gì cả trong vạt áo của ông nữa, tất ông ấy sẽ hiểu.

- Đó có phải là diệu kế không? Thế có hay hơn là bảo rằng tôi đã kiếm ra ví tiền nhưng cứ làm như thể không đoán ra được từ khi mất đến giờ nó đã nằm ở những đâu không?

- Đừng... - hoàng thân trầm ngâm nói. - Đừng làm thế, đã muộn quá rồi. Như thế lại còn nguy hiểm hơn nữa. Tốt hơn là đừng nói gì cả! Hãy tử tế với ông ấy, nhưng... đừng có làm quá, ... ông cũng biết là...

- Ồ, thưa hoàng thân, tôi biết, tôi biết chứ! Nghĩa là tôi biết tôi sẽ không làm thế đâu, vì muốn làm như thế, cần phải

có một tâm hồn như ngài. Với lại, ông ta còn giận hoảng và xấu thói, có lúc thì ông ta xem khinh tôi, sau đó ông ta lại than vãn, lại ôm chầm lấy tôi, rồi bất chợt ông ta lại hạ nhục tôi, nhiếc móc tôi. Hà hà! Còn bây tôi sẽ cố tình chưng cái vạt áo tôi ra cho ông ấy xem, hà hà! Thôi, xin tạm biệt hoàng thân, tôi đã làm phiền ngài và có thể nói là đã quấy rầy những tình cảm thú vị nhất của ngài...

- Nhưng vì Chúa, xin hãy hành động cho kín đáo nhé!

- Vâng, sẽ rất gượng nhẹ, tôi sẽ bước đi thật khẽ khàng mà ngài.

Mặc dù sự việc đã được giải quyết xong, thế nhưng hoàng thân lại còn băn khoăn hơn trước nữa, Ngài bứt rứt chờ đợi cuộc gặp gỡ với ông tướng ngày hôm sau.

IV

Giờ hẹn định vào lúc mười hai giờ, nhưng vì một lí do bất khả kháng, hoàng thân bị trễ. Lúc về đến nhà, ngài thấy ông tướng đã ngồi đợi ngài đấy rồi. Thoáng nhìn, ngài thấy rằng ông tướng bất bình, có lẽ vì phải ngồi đợi lâu. Cáo lỗi xong, hoàng thân vội vàng ngồi xuống, nhưng ngài cảm thấy sợ hãi lạ lùng cứ như thể ông khách của ngài được tạc bằng sứ và lúc nào ngài cũng sợ làm ông vỡ. Trước đây, chưa bao giờ ngài thấy khiếp ông tướng, cũng chưa bao giờ ngài nghĩ tới chuyện có thể sợ ông được. Trước mắt ngài, ông tướng trông khác hẳn con người ngài mới gặp hôm qua đây: ông không còn bối rối, đăng trí như cũ, trái lại ông đã thành một con người hết sức

thận trọng, một con người quả quyết không sao lay chuyển nổi. Tuy nhiên, tư thái bình thản đó cũng chỉ ngoài mặt thôi, hơn là thực sự. Ông ra cái điều lãnh đạm một cách nhã nhặn, dù với vẻ uy nghi tư cách lắm. Lúc đầu ông còn ra dáng kẻ cả với hoàng thân, như cung cách ngạo nghễ của một kẻ kiêu hãnh lúc bị kẻ khác vô cớ sỉ nhục. Ông ăn nói nhã nhặn, nhưng giọng thoáng buồn.

- Quyển sách tôi mượn ngài bữa nọ đây, - ông bảo, vừa hất đầu ra dấu chỉ quyển sách ông vừa mang tới đang nằm trên bàn. - Xin cám ơn ngài.

- Vâng, thưa tướng quân, ông đã đọc bài báo này rồi à? Ông thích chứ? Có thích hay không, thưa ông? - hoàng thân nói, ngài mừng rỡ vì có dịp khơi chuyện về một đề tài khác.

- Có lẽ hay đấy, nhưng sống sượng và thái thậm phi lí. Có thể nói là chứa toàn những điều láo khoét.

Ông tướng nói với vẻ tự tin hết sức, giọng hơi đãi dài.

- Ồ, đó chỉ là một chuyện thật thà, ngây ngô thôi mà: chuyện một người lính già đã chứng kiến ngày quân Pháp tiến vào thành Moxcva, một vài chi tiết trong sách thật là thú vị. Với lại dù chứng nhân có là ai đi nữa, thì sự mô tả lại những điều tai nghe, mắt thấy của họ cũng đều quý giá hết. Ông không nghĩ thế sao?

- Nếu tôi là chủ bút, chắc tôi đã không cho đăng bài báo ấy rồi. Thường thường, thiên hạ hay dễ tin những anh nói láo sống sượng nhưng mà biết chọc cười thiên hạ, hơn là tin một con người có giá trị và có công trạng. Tôi biết rõ mười mươi về những biến cố xảy ra vào năm 1812,[*] cái năm mà... À mà hoàng thân này, tôi đã nhất quyết rời khỏi nhà này... nhà của gã Lebedev này.

Ông tướng nhìn hoàng thân ra vẻ quan trọng.

- Ông có chỗ ở riêng của ông tại Pavlovxc, tại nhà con gái

ông mà, - hoàng thân đưa nhận xét đó ra, cũng chẳng biết là ngài đang nói gì nữa. Ngài nhớ lại ông tướng đến gặp ngài để nhờ cố vấn về một chuyện tối quan trọng, một việc quyết định vận số của ông.

- Tại nhà vợ tôi. Hay nói cách khác, ở tổ ấm của tôi, tại nhà con gái tôi.

- Xin lỗi, tôi...

- Này hoàng thân quý mến, tôi sắp rời nhà Lebedev vì tôi tuyệt giao với gã đó rồi. Tối hôm qua, tôi đã cắt đứt tình bạn với gã không tiếc thương, chỉ tiếc một điều là tôi đã không làm thế sớm hơn. Thưa hoàng thân, tôi đòi hỏi sự kính trọng, tôi mong nhận được sự kính trọng từ những kẻ có thể nói là tôi đã dâng hiến trọn vẹn con tim, tôi thường đem cho cả tâm hồn để rồi cứ bị lừa gạt hoài. Gã đó không xứng đáng với tấm tình bạn của tôi.

- Có nhiều điều... hết sức bất ổn nơi ông ấy, - hoàng thân kín đáo nhận xét... - cũng có một vài nét cử chỉ nào đó... nhưng dù gì đi nữa, ông ta cũng có được một tấm lòng, một tính khí tinh quái đôi khi vui nhộn.

Lối nói trau chuốt của hoàng thân và giọng điệu đầy tôn kính của ngài đã khiến ông tướng hởi lòng hởi dạ, dù đôi lúc ông vẫn còn nhìn ngài nghi ngờ. Nhưng giọng nói của hoàng thân thật là tự nhiên và thành thật, không sao nghi ngờ được.

- Thì tôi là người đầu tiên đã tuyên bố rằng gã có nhiều đức tính tốt lúc bắt đầu kết bạn với gã. - Ông tướng vuốt theo ngay. - Nào tôi có cần gì nhà gã, sự tiếp đãi ân cần của gã đâu, tôi cũng có gia đình, có nhà cửa của tôi mà! Tôi không chối rằng tôi có những tính xấu, tôi là kẻ say sưa vô độ; tôi đã từng chén chú chén anh với gã và có lẽ bây giờ tôi hối tiếc về điều đó. Nhưng không phải chỉ vì rượu chè không thôi (xin tha lỗi cho sự ngay thẳng sống sượng của một kẻ đã quá sức giằn vặt, khổ sở), chẳng phải chỉ vì rượu chè mà tôi làm bạn với gã đâu.

Đúng như ngài nói, chính những đức tính của gã đã lôi cuốn tôi kết thân với gã. Nhưng điều gì cũng phải có giới hạn của nó, cả đức tính cũng vậy. Đến lúc gã đột nhiên ngạo mạn bảo thẳng vào mặt tôi rằng vào năm 1812, lúc gã còn thơ ấu, gã đã bị mất một chân và đã chôn cái chân đó trong nghĩa trang Vagancovxki tại Moxcva thì thật là gã đã đi quá trớn rồi, như thế là gã đã lờn mặt tôi quá rồi, và xấc láo hết sức rồi...

- Chắc chỉ là một chuyện chọc cười cho vui đấy thôi.

- Tôi hiểu. Một chuyện bá láp vô tội vạ để chọc cho thiên hạ cười dù có sống sượng đi nữa, cũng không xúc phạm đến trái tim con người. Có lắm kẻ, có thể nói là họ chỉ nói dối vì chỗ thân tình cốt mua vui cho người đối thoại; nhưng nếu trong đó có chỗ bất kính, và nếu họ để lộ sự bất kính đó ra nhằm tỏ thẳng rằng họ đã chán tình bạn rồi, thì lúc đó, một người tự trọng không còn làm gì khác hơn là quay lưng đi và chấm dứt tình bạn đó, như vậy là một cách trả đứa hỗn láo về vị trí của hắn.

Mặt ông tướng đã đỏ bừng lên trong khi nói.

- Nhưng làm sao Lebedev có thể hiện diện tại Moxcva vào năm 1812 được? Lúc đó ông ấy còn là một đứa trẻ thôi mà. Thế mới nực cười!

- Đó cũng là một lí do. Nhưng cứ cho là gã đã sinh ra vào dạo ấy rồi đi nữa, nhưng thưa ngài, làm sao mà gã có thể khẳng định được rằng chính một tên pháo thủ Pháp đã chĩa thẳng họng súng đại bác vào gã và bắn bay một chân gã đi để đùa chơi, rồi gã nhặt cái chân ấy đem về chôn nó tại nghĩa trang Vagancovxki rồi gã còn bảo tôi rằng gã có dựng trên mộ phần một bia tưởng niệm đề chữ trên một mặt thế này: "Nơi đây an táng cái chân của viên bí thư hội đoàn Lebedev", mặt bên kia ghi: "Hỡi nắm tro tàn yêu dấu, hãy nghỉ yên chờ đến một ngày sống lại". Cuối cùng, gã còn bảo rằng hàng năm...

đều về Moxcva, đến nấm mồ đó để đọc kinh cầu hồn cho cái chân (thế này mới thật là phạm thượng). Để chứng tỏ là thật, gã còn dám mời tôi lên Moxcva để chỉ cho tôi xem ngôi mộ đó, thậm chí xem cả khẩu đại bác đã bắn gãy chân gã, khẩu súng tịch thu được của quân Pháp và hiện lưu giữ tại điện Creml. Gã còn cam đoan với tôi rằng đó là khẩu đại bác thứ mười một kể từ cổng vào, một kiểu súng cổ của Pháp.

- Thế mà gã vẫn còn hai chân nguyên vẹn trông rõ mồn một chứ! - Hoàng thân cười ngất. - Tôi đoan chắc với ông rằng đây chỉ là một chuyện đùa vô hại. Đừng giận làm gì.

- Thưa ngài, xin cho phép tôi được bày tỏ ý kiến về vụ hai chân còn trông rõ mồn một của gã. Chuyện gã nói cứ giả sử cũng không phải là hoàn toàn phịa. Gã có cho biết rằng gã có tháp một chiếc chân giả do Trernoxvitov chế ra.

- Ồ, vâng. Người ta có bảo rằng đeo chân giả Trernoxvitov vẫn có thể khiêu vũ được.

- Thưa ngài, tôi biết rõ điều đó lắm chứ. Vì lúc Trernoxvitov vừa sáng chế ra loại chân đó xong, việc đầu tiên là y chạy ngay đến khoe với tôi. Nhưng mãi sau này y mới chế được loại chân đó cơ. Đàng này, gã Lebedev còn quả quyết với tôi rằng người vợ quá cố của gã đã sống suốt đời bên gã mà không hề biết chồng lại mang một chân giả. Lúc tôi bảo chuyện đó sao mà điên rồ quá sức, thì gã trả lời rằng: "Nếu ông đã từng là kẻ hầu cận cho Napoleon vào năm 1812, thì ông cũng để cho tôi được chôn chân tôi tại Vagancovxki với chứ!"

- Nhưng, thật ra thì ông có... - Hoàng thân lúng búng nói trong nỗi bối rối.

Ông tướng ngạo nghễ nhìn ngài với vẻ chế giễu. Ông đãi dài giọng:

- Cứ nói tiếp đi hoàng thân ạ. Cứ nói hết ý đi. Tôi không phiền đâu, cứ việc nói thẳng ra. Xin cứ nhận là ngài khoái chí

với ý nghĩ được nhìn một kẻ đang xuống dốc và... vô tích sự, trong khi hắn lại còn kể cho ngài nghe rằng hắn đã là chứng nhân của những... biến cố trọng đại. Há gã chưa bao giờ lẻo mép với ngài về chuyện đó sao?

- Không đâu, Lebedev không có nói gì với tôi cả, nếu quả tình ông có ý nói về Lebedev...

- Hừ, tôi thì cho là trái lại. Thực ra câu chuyện của chúng tôi ngày hôm qua dẫn khởi từ một... bài báo lạ lùng trong tờ "Lưu trữ". Tôi đề cập sự vô lí của bài báo, vì chính tôi có chứng kiến vụ đó... Kìa hoàng thân, ngài cười kìa, ngài lại nhìn vào mặt tôi nữa.

- Ô, không đâu, tôi...

- Trông mặt tôi thì vẫn còn trẻ lắm, - ông tướng nói, giọng đãi dài, - nhưng tuổi tôi thì già hơn mặt tôi nhiều. Năm 1812, tôi mới lên mười, hay mười một gì đó. Tôi không nhớ rõ tuổi tôi là bao nhiêu. Trong hồ sơ lí lịch thì tuổi tôi có giảm, và cái khuyết điểm của đời tôi là cứ muốn khai bớt tuổi.

- Thưa ông, tôi xin xác nhận với ông rằng tôi không hề ngạc nhiên về sự kiện ông có mặt tại Moxcva vào năm 1812 - dĩ nhiên ông có đủ tư cách để kể cho chúng tôi nghe những biến cố xảy ra vào thời đó - như bất cứ một kẻ đương thời nào có thể kể lại. Trong một tác phẩm tự thuật của một nhà văn có thuật rằng vào lúc ông ta còn bế ngửa trên tay tại Moxcva năm 1812, các binh sĩ Pháp đã nuôi ông ta bằng bánh mì.

- Đó, ngài thấy chưa? - Ông tướng biểu đồng tình bằng một giọng khoan dung. - Đã hẳn trường hợp cá nhân tôi cũng hết sức thông thường, dù không phải là không có chỗ bất thường nào. Sự thật bao giờ cũng có vẻ khó tin. Một viên hầu cận! Chuyện nghe ra có vẻ lạ lùng thật! Nhưng vào cái tuổi lên mười thì những trò mạo hiểm của trẻ con khả dĩ giải thích được chuyện ấy. Có thể việc đó không xảy ra với một thiếu

niên mười lăm tuổi, vì nếu vào tuổi mười lăm, chắc tôi không hề rời căn nhà gỗ ở phố Basmanaia Cũ, lúc Napoleon tiến vào Moxcva, chắc tôi không hề rời mẹ tôi nửa bước, vì bà cụ chậm chân không kịp trốn khỏi Moxcva và cứ run rẩy vì sợ hãi. Vào tuổi mười lăm hẳn tôi đã phải sợ, nhưng vào cái tuổi lên mười, tôi chẳng sợ gì cả; tôi cứ len lách qua đám đông đến tận thềm cung điện đúng lúc Napoleon đang xuống ngựa.

- Đã hẳn ông nói có lí rằng vào tuổi lên mười, người ta chẳng sợ gì cả, - hoàng thân tán thành, ngài khổ sở và sợ hãi rằng ngài sắp đỏ mặt đến nơi.

- Thì đã hẳn vậy, mọi việc diễn ra thật đơn giản và tự nhiên như cuộc đời thực. Nhưng nếu một tiểu thuyết gia cầm bút viết về đề tài ấy, thế nào ông ta cũng thêu dệt đủ mọi chuyện bịa đặt vô lối.

- Ồ, đúng thế đó! - hoàng thân reo lên. - Mới dạo gần đây, cũng tư tưởng đó đã đập mạnh trong trí tôi. Tôi biết có một vụ sát nhân có thật xảy ra vì một chiếc đồng hồ - vụ đó báo chí đã đăng tải. Giá có một tác giả nào bịa ra chuyện đó, chắc các nhà phê bình và nhà chức trách đã kêu ngay là vô lí; nhưng đọc tin tức có thật đăng trên báo về vụ đó, người ta lại cảm thấy rằng thực tại của đời sống người dân Nga đã được tạo dựng bằng chính những sự kiện đó! Thưa ông, ông đã nhận xét điều đó thật rất minh bạch. - Hoàng thân nồng nhiệt nói dứt, ngài hết sức mừng vì đã không sợ bị đỏ mặt nữa.

- Đúng chứ, há không phải thế sao? - Ông tướng reo lên, mắt ông bừng tia sung sướng. - Cái đứa bé con tí teo đó không biết nguy hiểm là gì cứ len lỏi qua đám đông để nhìn rõ quang cảnh huy hoàng, chói lọi, những bộ nhung phục, đoàn tuỳ tùng của hoàng đế, và cuối cùng - chính vị vĩ nhân ấy, con người ai ai cũng nhắc đến ấy. Vào thời kì đó suốt trong nhiều năm, người ta không nói gì khác hơn ngoài Ngài. Tên của Ngài

phủ đầy thế giới. Có thể nói là tôi uống tên đó cùng với dòng sữa mẹ. Napoleon bước qua mặt tôi được hai bước thì chợt Ngài bắt gặp đôi mắt tôi. Tôi ăn mặc trang nhã như con trai một nhà quý tộc, người nhà may mặc cho tôi rất tươm tất. Chỉ có tôi là diện đẹp nhất trong đám đông, cho nên chắc Ngài tin được rằng...

- Hẳn điều đó phải đập mạnh vào mắt hoàng đế và cho Ngài thấy rằng không phải mọi nhà quyền quý đều bỏ đi hết, và vẫn còn đôi nhà quý tộc ở lại với con cái họ.

- Đúng vậy! Hoàng đế muốn thu phục những nhà quý tộc Nga. Khi đôi mắt diều hâu của Ngài hướng vào tôi, chắc hẳn là đôi mắt tôi cũng đã ánh lên tia trả lời rồi. "Voilà un garcon bien éveillé! Quy est ton père?"(*) - Ngài hỏi. Tôi đáp ngay, gần muốn hụt hơi vì xúc động: "Một vị tướng đã hi sinh vì tổ quốc ngoài trận mạc", "Le fils d'un boyard et d'un brave pardessus le marché! J'aime les boyards. M'aimes tu, petit?"(*) Câu hỏi đã nhanh mà câu đáp của tôi cũng nhanh không kém: "Tâm hồn người Nga vẫn nhận ra được một vĩ nhân ngay trong hàng ngũ kẻ thù của xứ sở họ". Đã hẳn tôi không nhớ rõ nguyên văn những lời tôi nói lúc đó, thuở ấy tôi còn trẻ con mà - nhưng đại ý tôi đã nói như vậy đó .

Napoleon kinh ngạc, Ngài suy nghĩ một lúc rồi phán cùng đoàn tuỳ tùng: "Ta mến lòng kiêu hãnh của đứa trẻ này. Nhưng nếu người Nga nào cũng suy nghĩ như nó, thì..." Ngài không nói dứt câu và bước vào cung điện. Tôi liền theo chân đoàn tuỳ tùng và chạy theo Ngài. Họ nhường lối cho tôi và đã xem tôi như một bầy tôi được sủng ái. Mọi việc đó xảy ra trong chớp mắt. Tôi chỉ nhớ được lúc hoàng đế bước vào tiền sảnh, Ngài chợt dừng bước trước bức chân dung của nữ hoàng Caterina, Ngài trầm ngâm nhìn bức ảnh một lúc rồi tuyên bố: "Đây là một bậc nữ lưu vĩ đại!", rồi Ngài lại bước tiếp. Trong

vòng có hai ngày, mọi người tại điện Creml đều biết tôi và gọi tôi là "le petit boyard"(*). Chỉ đến giờ ngủ tôi mới quay về nhà mà thôi. Cả nhà tôi gần điên lên vì chuyện đó. Hai hôm sau, một trong những kẻ hầu cận Napoleon là Nam tước De Basencour(*) đã chết đi vì không chịu đựng nổi những nỗi phong sương trên chiến địa. Napoleon nhớ đến tôi. Người ta triệu tôi đến cùng Ngài mà chẳng buồn cho biết lí do, họ mặc cho tôi bộ triều phục của đứa trẻ vừa chết - một đứa bé lên mười hai tuổi - lúc họ dẫn tôi vào bệ kiến hoàng đế trong bộ triều phục đó, Ngài gật đầu; bọn họ cho tôi biết hoàng đế đã ban ơn mưa móc cho tôi được vào làm kẻ hầu cận trong đoàn tuỳ tùng của Ngài. Tôi sung sướng lắm. Đã từ lâu lòng tôi như hướng về Ngài. Với lại, như ngài cũng tưởng tượng được, một cậu bé mà được diện bộ triều phục huy hoàng thế thì hách biết là đường nào. Tôi vận một cánh áo đuôi én, lục thẫm đính cúc vàng, lai tay áo nạm vàng, cổ áo cao, thẳng tắp, thêu chỉ kim tuyến đến tận đuôi áo; một chiếc quần trắng bó sát bằng da thuộc, một cánh gilê bằng lụa trắng, bít tất lụa, giày khoá sắt... lúc nào phò hoàng đế tuần du bằng ngựa, tôi lại mang ủng kỵ mã cao cổ. Dù tình hình chiến sự không có gì là sáng sủa và người ta đã thấy trước được những thảm hoạ lớn lao, nhưng vấn đề nghi lễ vẫn được bảo trọng rất mực! Thực vậy, càng nghi lễ đúng điệu bao nhiêu, họ càng ý thức được hiểm họa gần cận bấy nhiêu.

- Vâng, đã hẳn như vậy... - hoàng thân thì thào, ngài bối rối hết sức. - Thiên hồi kí của ông thật... là kì thú lắm lắm.

Đã hẳn ông tướng chỉ lặp lại câu chuyện ông ta đã kể cho Lededev nghe, nghĩa là ông lặp lại thật trôi chảy, lưu loát, thế nhưng đến điểm này, ông lại nhìn hoàng thân với đôi mắt nghi ngờ.

- Hồi kí của tôi à? - Ông lặp lại với một niềm kiêu hãnh

gấp bội. - Tôi mà viết hồi kí sao? Đừng có cám dỗ tôi, hoàng thân ơi! Nếu ngài muốn biết thì tôi xin thưa với ngài rằng hồi kí tôi đã viết rồi, nhưng chúng... vẫn còn nằm ở bàn giấy. Khi nào tôi nhắm mắt dưới huyệt, người ta mới được xuất bản thiên hồi kí đó, chắc chắn nó sẽ được dịch ra nhiều thứ tiếng, không phải vì giá trị văn chương, nhưng vì tầm quan trọng về những biến cố trọng đại tôi đã là nhân chứng, dù là một nhân chứng bé con; mà thật, cũng nhờ còn trẻ con nên tôi mới vào được tận phòng ngủ của bậc vĩ nhân ấy! Đêm đêm tôi nghe tiếng than vãn của "bậc anh hùng sa cơ" ấy; người không thấy hổ thẹn khi than van, khóc lóc trước mặt một đứa trẻ, dù ngay lúc đó, tôi cũng hiểu được rằng người đau khổ vì sự nín lặng của hoàng đế Alexandr.

- Đúng vậy, người đã viết cho hoàng đế nhiều bức thư... cầu hòa, - hoàng thân e ấp tán đồng.

- Nói đúng ra chúng tôi cũng không biết Ngài viết những thư ấy để đề nghị gì, nhưng ngày nào Ngài cũng viết, viết hàng giờ, viết hết thư này đến thư khác. Một đêm kia, lúc chỉ còn hai chúng tôi, tôi sà đến bên Ngài, mắt chan hòa lệ (ôi, tôi yêu Ngài biết dường nào), tôi kêu lên cùng Ngài, "ồ xin Hoàng Thượng hãy cầu xin hoàng đế Alexandr tha thứ cho Ngài! Dĩ nhiên, đúng ra tôi phải nói là: "Xin hãy làm hòa với hoàng đế Alexandr", nhưng vì là một đứa bé, nên tôi đã vụng về nói toạc ra hết ý nghĩ tôi. "Ôi, hỡi con ta, - Ngài đáp, lúc đó Ngài đang đếm bước trong phòng. - Ôi, hỡi con ta! - Hình như Ngài không nhận ra tôi mới lên mười tuổi, Ngài thích chuyện trò cùng tôi. - Ôi, hỡi con ta, ta sẵn sàng hôn bàn chân hoàng đế Alexandr; tuy nhiên, ta không bao giờ phôi pha được mối thù cùng vua nước Phổ và hoàng đế nước Áo. Ồ, nhưng mà con đâu có biết về chính trị!" Ngài chợt như nhớ lại Ngài đang nói chuyện với ai, nên Ngài lại yên lặng, nhưng mắt Ngài vẫn rực lửa suốt

một lúc lâu sau đó. Ôi, nếu tôi phải tả lại mọi sự việc này vì tôi là chứng nhân của những biến cố trọng đại bậc nhất đó, nếu tôi phải xuất bản thiên hồi kí của tôi lúc này, ôi, thôi chắc bao nhiêu những luồng phê bình, đủ mọi trò rởm văn chương, mọi trò ganh tị, mọi phe nhóm văn học và... ô thôi, tôi xin ngài, không đâu, tôi xin cám ơn ngài đó.

- Về chuyện các phe nhóm văn học, quả thật ông nhận định rất đúng, tôi đồng ý với ông, - hoàng thân khẽ nói sau một lúc yên lặng. - Cách đây không lâu, tôi có đọc một tác phẩm của Charras[*] viết về chiến trận Waterloo. Tác phẩm đó đúng là một công trình trứ thuật đứng đắn, các nhà chuyên môn cho rằng người viết đã thấu suốt về đề tài ấy; nhưng trên từng trang sách một, người đọc thấy tác giả lấy làm khoái trá được hạ nhục Napoleon; và giá có chối bỏ được mọi dấu tích về tài năng của Napoleon trong các chiến trận khác của Người, chắc chắn Charras cũng rất sung sướng mà ra tay. Điều đó quả thật không tốt đối với một công trình nghiêm túc, vì nó nặng đầu óc phe đảng. Và ông đã thật hết sức bận rộn trong việc phụng sự... hoàng đế đấy chứ?

Ông tướng hởi lòng hởi dạ hết sức. Vẻ nghiêm trang, chân chất trong lời nói của hoàng thân đã làm tan biến những đợt hoài nghi cuối cùng còn sót lại trong ông.

- Charras à? Ồ, chính tôi cũng phải điên lên vì giận ấy chứ! Ngay lúc đó tôi còn viết cho y một bức thư nữa... Nhưng chuyện đó bây giờ tôi không còn nhớ rõ cho lắm. Ngài hỏi tôi có quá bận rộn trong việc phụng sự Đức ngài? Ồ không đâu, tôi được mang danh là kẻ hầu cận, nhưng ngay vào lúc đó, tôi cũng chẳng lấy gì làm trọng. Vả lại, rồi ra Napoleon cũng không còn chút hi vọng nào kéo nổi người Nga về phía mình, rồi có lẽ Ngài đã quên tôi là kẻ mà Ngài đã sử dụng chỉ vì lí do chính trị, nếu không bởi Ngài đã vì quý mến gì cá nhân tôi,

bây giờ tôi dám nói quyết như vậy. Riêng phần tôi, lòng tôi quyến luyến cùng Ngài. Nhiệm vụ cũng không có gì ràng buộc, đòi hỏi. Thỉnh thoảng tôi có bổn phận hiện diện tại cung điện và... tháp tùng hoàng đế những lúc Ngài cưỡi ngựa tuần du, chỉ có thế thôi! Tôi cưỡi ngựa khá giỏi. Ngài có thói quen đi ngựa trước bữa ăn tối. Tháp tùng Ngài thường có Davuxt,(*) tôi và Mameluke Ruxtan(*)...

- Conxtant chứ! - Hoàng thân nói, gần như miễn cưỡng.

- Kh... không, lúc ấy không có Conxtant ở đó. Y đang lãnh sứ mạng đi trao thư cho hoàng hậu... Joséphine; thay thế chỗ của y có hai viên sĩ quan hầu và một ít thương kỵ binh Ba Lan. Vâng, đó là tất cả đoàn tuỳ tùng, không kể lớp tướng lĩnh và mấy vị nguyên soái mà Napoleon mang theo để cùng Ngài nghiên cứu địa thế, phối trí lực lượng và để tham khảo ý kiến họ. Theo chỗ tôi còn nhớ thì Davuxt là một kẻ sát cánh với hoàng đế nhất, ông là một con người khổng lồ, kềnh càng và trầm tĩnh, mắt đeo mục kính và có một tia nhìn lạ kì. Hoàng đế thường hỏi ý kiến ông hơn bất cứ ai khác. Ngài coi trọng ý kiến của ông ấy. Tôi còn nhớ có một lần hai người đã thảo luận với nhau liên tục mấy ngày; Davuxt đến gặp hoàng đế sáng chiều; họ thường cãi lí với nhau nữa, nhưng rốt cuộc bao giờ Napoleon cũng chịu lép vế. Họ ngồi bên nhau trong văn phòng, tôi là kẻ thứ ba, dường như họ cũng chẳng buồn để ý đến tôi ở đó. Thế rồi, tia mắt Napoleon bất chợt thấy tôi và một tư tưởng kì lạ phản ánh qua tia mắt sáng ngời của Ngài, Ngài chợt bảo tôi: "Ồ con! Con nghĩ sao? Nếu ta trở lại đạo Chính thống và giải phóng các nông nô của các con thì người Nga có quy thuận ta hay không?" Tôi phấn nộ kêu lên: "Chẳng bao giờ!" Napoleon đăm sửng sốt, Ngài phán: "Tia mắt của đứa trẻ này sáng lên lòng ái quốc, ta đã đọc được phán quyết của toàn dân Nga qua ánh mắt ấy. Thôi đủ rồi, Davuxt ạ. Các dự

tính của ta chỉ là chuyện không tưởng. Hãy cho ta nghe một kế hoạch khác".

- Đúng vậy! - hoàng thân nói, thấy rõ là ngài rất chú tâm đến vấn đề, - nhưng trong kế hoạch đó cũng chứa đựng một tư tưởng thật lớn lao nữa. Vậy ra ông cho rằng đề nghị đó là của Davuxt chăng?

- Ít ra họ cũng có tham khảo ý kiến nhau. Dĩ nhiên, đó là một ý tưởng thuộc loại Napoleon, ý tưởng của chim ưng; nhưng trong kế hoạch của Davuxt cũng gói ghém một ý tưởng trác tuyệt. Kế hoạch nổi tiếng do Davuxt đưa ra mà chính Napoleon đã mệnh danh là "Conseil du lion"(*). Kế hoạch đó chủ trương rằng toàn bộ quân đội Pháp nên cố thủ trong thành Creml, thiết lập đồn trại và các công sự phòng thủ, đặt đại bác ở các vị trí có thể tiêu diệt được tối đa các chiến mã để lấy thịt ướp muối, chiếm cho thật nhiều thóc lúa hòng chịu đựng qua suốt mùa đông và đợi mùa xuân đến sẽ đánh mở đường máu xuyên qua đạo binh Nga. Kế hoạch đó làm say mê Napoleon. Ngày nào chúng tôi cũng đi ngựa quanh thành quách Creml; Ngài thường chỉ cho thấy chỗ vách nào phải phá huỷ, nơi nào phải đào lỗ châu mai, lỗ bán nguyệt, lập một hàng lô cốt. Một cái liếc mắt, một cái nhìn thoáng, một quyết định! Rốt cuộc mọi việc đã được giải quyết đâu vào đấy. Davuxt vẫn khăng khăng đòi hỏi một quyết định tối hậu. Họ lại ngồi với nhau và tôi là người thứ ba. Napoleon lại khoanh tay đếm bước trong phòng. Tôi không sao dứt được tia nhìn khỏi khuôn mặt Ngài, tim tôi đập bồi hồi. "Tôi sắp phải đi đây", Davuxt bảo. Napoleon hỏi: "Đi đâu?" Davuxt đáp: "Đi muối thịt ngựa". Napoleon rùng mình. Định mệnh đã được quyết định. Thình lình Ngài bảo tôi: "Này con! Con nghĩ sao về kế hoạch của chúng ta?" Dĩ nhiên Ngài hỏi tôi như thể một bậc đại thông thái đôi khi hỏi vào một phút tối hậu, khi ông chỉ

còn biết tin nơi sự rủi may của vận số. Thay vì trả lờ Napoleon, tôi quay sang Davuxt và nói như được thần linh cảm ứng: "Thưa đại tướng, xin ngài hãy quay về xứ sở của ngài đi!" Kế hoạch liền bị bãi bỏ. Davuxt nhún vai, vừa đi vừa lẩm bẩm: "Bah! Il devient superstitieux!"(*). Ngày hôm sau, lệnh triệt thoái được ban bố.

- Điều này thật hết sức kì thú, - hoàng thân nói thật khẽ, - nếu quả sự thể là như thế... thì, - ngài vội chữa lời, - Ý tôi muốn nói...

- Ồ, hoàng thân ơi! - ông tướng kêu lên, ông khoái chí vì câu chuyện ông kể cho đến nỗi đã hớ sờ sờ ra đó, nhưng ông ta chắc cũng không sao dừng lại nổi. - Ngài nói, "sự thể là như thế", nhưng sự thể còn hơn thế nữa chứ, tôi dám cam đoan với ngài sự thể còn hơn thế nhiều lắm! Đây mới chỉ toàn là những biến cố chính trị nhỏ nhoi. Nhưng tôi xin lập lại rằng chính tôi đã chứng kiến tận mắt những giọt lệ, những tiếng than vãn trong đêm của bậc đại nhân ấy, ngoài tôi ra không còn ai chứng kiến được cảnh ấy nữa. Sự thật, đến chung cuộc, Ngài không còn khóc nữa, Ngài chẳng còn nước mắt để khóc nữa, Ngài chỉ than vãn từng chập mà thôi; nhưng gương mặt Ngài càng lúc càng thêm ảm đạm. Cứ như thể sự vĩnh cửu đã phủ bóng đen trên Ngài. Đôi lúc về đêm, chúng tôi lặng lẽ ngồi bên nhau hằng giờ - lắm lúc Mameluke Ruxtan ngáy vang ở phòng kế cận, tên đó mỗi lần ngủ là ngáy như bò rống phát khiếp. Napoleon thường nói về y rằng: "Coi vậy chứ hắn đã cúc cung tận tuy với ta và triều đại ta". Một lần kia, lúc tôi đang trong cơn tuyệt vọng đớn đau, Ngài chợt nhìn thấy mắt tôi đẫm lệ, Ngài nhìn tôi, xúc động bồi hồi, bèn kêu lên: "Ô, con thương xót cho ta! Ồ một đứa trẻ như con và có lẽ có một đứa trẻ khác cũng thấy thương hại cho ta, đó là con trai ta, le roi de Rome(*). Còn ngoại giả, ai nấy đều ghét bỏ ta hết, đúng

thế, các anh em ta là những kẻ đầu tiên bội phản ta, ruồng bỏ ta trong cơn hoạn nạn!" Tôi khóc oà lên và lao đến bên Ngài, Ngài cũng không thể kìm lòng được thêm, chúng tôi ôm lấy nhau, nước mắt hoà lẫn vào nhau. Tôi thổn thức "Xin Ngài hãy viết thư cho hoàng hậu Joséphine đi". Napoleon giật mình, trầm ngâm một lúc rồi bảo tôi: "Con vừa nhắc ta nhớ đến một tâm hồn khác nữa biết yêu mến ta. Xin cám ơn con, người bạn của ta". Thế rồi Ngài ngồi xuống và thảo thư cho Joséphine. Ngày hôm sau Conxtant được phái đem bức thư ấy đi.

- Ông đã làm một nghĩa cử hết sức đẹp, - hoàng thân bảo, - giữa những nỗi khổ tâm ngổn ngang trăm mối của Ngài, ông đã giúp Ngài cảm thấy êm đềm.

- Đúng vậy đó, thưa hoàng thân, ngài diễn tả điều đó bằng những ngôn từ thật diễm lệ, thật giống với tâm hồn đôn hậu của ngài biết mấy! - Ông tướng khoái trá kêu lên và lạ lùng thay, những giọt lệ chân thành đã long lanh trên khoé mắt ông. - Vâng thưa hoàng thân, cảnh tượng đó thật vô cùng hùng tráng! Và ngài có biết không, chút nữa thì tôi đã đi Paris với Hoàng đế rồi, và chắc rồi tôi sẽ chia sẻ cảnh lưu đầy cùng Ngài tại "hòn đảo ngục tù nghẹt thở" đó rồi. Nhưng than ôi, định mệnh đã phân rẽ hai chúng tôi! Chúng tôi ai đi đường nấy, Ngài đi về hòn đảo ngột ngạt mà chắc không phải chỉ một lần trong những giờ thống khổ khủng khiếp, Ngài đã nhớ đến những giọt lệ của đứa bé khốn khổ đã ôm hôn Ngài và tha thứ cho Ngài tại Moxcva. Còn kẻ kia là tôi thì được gửi đến liên đoàn học viên sĩ quan, ở đó tôi không còn tìm thấy gì khác hơn ngoài kỉ luật sắt và những tên bạn đồng khoá thô lỗ, trời đất ơi! Mọi sự đã biến ra tro bụi cả! "Ta không muốn đem con đi xa khỏi mẹ con đâu, ta sẽ không dắt con đi với ta đâu, - Ngài đã bảo tôi thế vào ngày triệt thoái, - nhưng ta muốn làm một vài điều cho con". Ngài sửa soạn lên ngựa. "Xin Ngài hãy viết

vài dòng lưu niệm cho con trong tập ảnh của em gái con đây", tôi e ấp yêu cầu, vì lúc đó Ngài rất buồn bực, âu sầu. Ngài quay lại tôi, hỏi mượn quản bút, rồi cầm lấy tập ảnh. Nhấc bút lên, Ngài hỏi tôi: "Em gái con lên mấy?" "Nó lên ba", tôi đáp. Ngài bảo: "Petite fiell alors"(*), rồi Ngài viết vào tập ảnh như sau:

Ne mentez jamais.

Napoléon, votre ami sincère.(*)

Hoàng thân ơi, ngài cứ thử tưởng tượng xem, vào một giây phút như thế đó mà Ngài vẫn còn khuyên được như vậy!

- Vâng, thật ý nghĩa lắm!

- Trang giấy đó được tôi lồng kính trong khung vàng và đặt ở một nơi trang trọng nhất trong phòng khách của em gái tôi cho đến ngày nó chết, chết trong khi sinh đẻ. Bây giờ tôi không biết kỉ vật ấy đã lạc đâu rồi, ngoại trừ... Ô, nhưng mà trời ạ, đã hai giờ mất rồi. Chà, hoàng thân ơi, tôi đã giữ ngài lâu quá đi mất, thật không thể tha thứ được.

Ông tướng đứng dậy khỏi ghế.

- Ồ, không đâu, trái lại là đàng khác, - hoàng thân ấp úng. - Ông thật đã lôi cuốn tôi hết sức. Vả lại, câu chuyện kì thú thật, tôi hết lòng cảm tạ ông.

- Ồ, hoàng thân, - ông tướng nói, hai tay ông lại xoắn vào nhau cho đến đau cả tay, và cứ dán lấy người hoàng thân bằng đôi mắt long lanh, như thể ông đã tỉnh trí lại và thoạt nghĩ đến điều gì đó. - Hoàng thân ơi, ngài thật là tử tế và ngay thẳng cho đến nỗi lắm lúc tôi phải ái ngại cho ngài; tôi cảm động sâu xa mỗi khi nhìn ngài, ôi, xin Chúa ban phước cho ngài! Cho đời sống ngài được bắt đầu và đơm hoa kết trái... trong trời ân bể ái. Còn đời tôi thì bế mạc rồi. Ôi, xin ngài hãy tha thứ cho tôi. Vĩnh biệt ngài.

Ông cắm cúi đi ra, hay tay bụm lấy mặt. Hoàng thân không thể hoài nghi chút nào trước sự xúc động chân thật của

ông. Ngài cũng nhận thấy ông đi ra mặt mày hớn hở vì đã thành công, tuy ngài cũng phần nào cảm thấy ông là một thứ người nói dối, dù chỉ nói dối cho sướng miệng, nói dối đến mức quên mình luôn, nhưng cả trong những phút phớn phở nhất, họ vẫn nghi rằng chắc chẳng ai tin họ, và quả thật, chẳng làm sao mà tin mấy ngữ đó được. Cứ như tâm tính vào lúc này, chắc ông lão đã tỉnh trí, đã chín nhừ người vì hổ thẹn, hẳn ông ta ngờ rằng hoàng thân đã thương hại ông thái quá nên ông cảm thấy bị xúc phạm. "Để ông ta ra đi trong hứng phấn như thế có phải là còn tệ hơn không?" Hoàng thân băn khoăn tự hỏi; chợt không còn kìm được nữa, ngài phá lên cười như điên suốt mười phút đồng hồ. Ngài lại bắt đầu trách móc mình vì đã cười cợt, nhưng ngài lại nhận thấy ngay ngài chẳng có lỗi gì về cái cười đó cả, vì ngài thực tâm thương xót ông tướng vô hạn cơ mà.

Những nỗi lo âu của ngài đã tỏ ra đúng thật. Buổi chiều hôm ấy, ngài nhận được một mảnh giấy lạ lùng, viết vắn tắt, nhưng thật quả quyết. Ông tướng cho biết ông cũng xin xa ngài luôn, những rằng ông kính trọng ngài và biết ơn ngài, nhưng ngay tự bản thân ngài, ông cũng không muốn chấp nhận cái "chứng cớ về lòng thương hại nhằm làm nhục một con người mà phi lòng thương hại ấy, người ấy đã đủ khổ sở rồi". Lúc hoàng thân hay tin ông lão đã về sống ẩn dật với Nina Alexandrovna, ngài hầu như yên tâm về ông tướng. Nhưng như chúng ta đã thấy, ông tướng còn gây lắm điều rắc rối ở gia đình Lizaveta Procofievna nữa. Chúng ta không thể đi sâu vào chi tiết ở đây, những tưởng cũng nên ghi nhận vắn tắt là kết quả của buổi hội kiến đó, ông tướng đã khiến Lizaveta Procofievna khiếp hãi, và những lời bóng gió cay đắng của ông về Gania đã làm bà phẫn nộ. Ông bị lột trần mặt nạ một cách nhục nhã. Chính vì thế, ông đã trải qua một đêm

và một buổi sáng điên loạn hết sức như vậy, rồi bỏ chạy ra đường như một kẻ mất trí.

Colia vẫn không hiểu rõ đầu đuôi câu chuyện và nó vẫn hi vọng có thể kìm chế được ông bằng cách dọa dẫm, lập nghiêm:

- Nào, thưa ba, bây giờ ngài tính chúng ta sẽ đi đâu đây? Ngài không muốn đến nhà hoàng thân, ngài đã cãi nhau với Lebedev rồi. Ngài không có tiền, tôi thì chưa bao giờ có lấy một xu, chúng ta như những kẻ cầu bơ cầu bất giữa đường giữa chợ thế này.

- Thà ta cầu bơ cầu bất hơn dây với bọn bẩn như cục đất! - Ông tướng lẩm bẩm. - Ta đã nổi đình đám với cái trò... chơi chữ đó giữa vòng các sĩ quan... đâu vào khoảng năm 44.., vào năm 18... 44, ờ phải! Mà ta cũng chẳng nhớ nữa, ồ, mà cũng chớ nhắc ta nhớ làm gì. Chớ có nhắc ta làm gì! "Tuổi xuân của ta đâu, thời son trẻ của ta đâu?"[1] Này Colia, ai đã nói thế nhỉ.

- Đó là văn của Gogol, trong tác phẩm *Những linh hồn chết*[2], - Colia trả lời, vừa lo lắng nhìn ông bố.

- *Những linh hồn chết*! Ồ phải, chết! Khi nào con chôn ta, hãy nhớ ghi trên bia mộ ta như vầy:

"Nơi đây yên nghỉ một linh hồn đã chết".

Sự nhục nhã cứ theo đuổi ta!

Ai đã nói câu đó, hở Colia?

- Con không biết, ba à!

- Eropegov không hề có thật! Erosca Eropegov! - ông la lên như điên như cuồng, đứng ngay lại giữa đường. - Chà, chính con trai ta, chính con trai ruột rà của ta đã nói như thế đấy! Eropegov, một người trong suốt mười một tháng trời đã đóng vai một người anh, vì có người anh đó ta đã chấp nhận một cuộc thách đấu. Hoàng thân Vugoretxki, viên đại uý chỉ huy của ta, đã nói trong một cuộc đối ẩm: "Này Grisa, ông đã lĩnh cái huy chương thánh Anna của ông ở đâu vậy, nói ta nghe?"

"Trên khắp các mặt trận của đất nước tôi, tôi đã lĩnh huy chương trên các chiến trường ấy!" Ta la lên: "Hoan hô Grisa! Hay, chuyện đó đã dẫn đến một cuộc quyết đấu, thế rồi sau đó anh ta lấy vợ. Anh ta lấy Maria Petrovna Su.. Sutugina, rồi sau bị thương, chết trên chiến trường. Một viên đạn bật lại từ chiếc thập giá ta đeo trện ngực và bay thẳng vào trán anh ta. "Ta sẽ chẳng bao giờ quên!" Anh ta kêu lên rồi ngã xuống chết. Colia ạ, ta đã phục vụ với tất cả danh dự, ta đã phục vụ một cách xứng đáng, cao cả, nhưng nỗi nhục nhã... "Nỗi nhục nhã cứ theo đuổi ta!" Con và Nina sẽ đến nấm mồ ta... "Nina tội nghiệp ơi!" Ta thường gọi bà như vậy đó, Colia ạ, ta đã gọi bà như thế ngày xửa ngày xưa và bà thích ta gọi thế lắm... Nina ơi, hỡi Nina, ta đã làm được những gì cho đời em? Em có thể yêu được ta ở cái chỗ nào, hỡi tấm linh hồn khốn khổ triền miên kia? Colia ơi, tâm hồn của mẹ con quả thật là tâm hồn của một thiên thần, con đã nghe chưa, một thiên thần đó!

- Thưa ba con biết mà, ba ơi xin ba hãy về với mẹ đi! Mẹ đang chạy theo chúng ta kìa. Ồ, sao ba cứ đứng trơ ra đó? Há ba không hiểu sao? Chà, tại sao ba lại khóc lóc như vậy?

Rồi Colia cũng đầm đìa nước mắt và hôn tay ông bố.

- Con hôn tay ta... tay của ta à?

- Vâng, tay của ba. Có gì đáng ngạc nhiên đâu? Này, mà sao ba lại đứng giữa đường phố khóc lóc thế kia? Vậy mà ba vẫn tự hào là một vị tướng, một quân nhân cơ đấy. Nào, ta đi chứ, ba!

- Này, thằng bé yêu dấu, xin Chúa ban phước cho con, vì con đã kính trọng một kẻ nhuốc nhơ,.. phải nhớ, một lão già nhuốc nhơ và bần cùng như ta là cha của con. Ôi, ước gì mi cũng có được một đứa con như le roi de Rome . Ôi, "ta chửi vào cái nhà này, ta nguyền rủa vào cái nhà này!"

- Nhưng chuyện gì thế này? - Colia nổi cáu la lên. - Có việc

gì vậy? Tại sao bây giờ ba lại không muốn về nhà? Tại sao ba lại giở chứng loạn trí ra vậy?

- Để đó, rồi ta sẽ cắt nghĩa cho con rõ... Ta sẽ bảo tất cho con biết mà. Chớ có la lối, thiên hạ người ta nghe thấy bây giờ le roi Rome... Ồ, tôi nghẹt thở, tôi khổ đau!

Ôi, nhũ mẫu ơi, nấm mồ của vú đâu rồi?[*]

Câu đó của ai, hở Colia?

- Con không biết, con không biết câu đó của ai cả! Ta hãy về nhà, về ngay bây giờ đi. Nếu cần, con sẽ tẩn cho Gania một trận... Ba tính đi đâu bây giờ chứ?

Ông tướng kéo nó đến trước bậc cấp của một ngôi nhà.

- Ba đi đâu vậy? Nhà của người lạ mà.

Ông tướng ngồi xuống bậc cấp, ông cứ kéo Colia về phía mình.

- Này, cúi xuống, cúi xuống, - ông ta thầm thì, - ta sẽ nói hết cho con nghe...

- Nhưng chuyện gì mới được chứ? - Colia hốt hoảng quá, kêu lên, nhưng nó vẫn nghiêng tai qua nghe ngóng.

- Le roi de Rome... - ông tướng lại lẩm nhẩm mấy tiếng đó, người cứ run như cầy sấy.

- Cái gì? Sao ba cứ nói hoài, nói mãi mấy tiếng le roi de Rome làm gì vậy? Mấy tiếng đó là nghĩa gì?

- Ta.. ta... - ông tướng lắp bắp, tay ông ta càng bấu chặt vào vai cậu con hơn nữa. - Ta muốn... kể cho con nghe hết mọi chuyện... Maria Petrovna Su... Su... Su...

Colia dứt người ra, nắm lấy vai ông tướng và nó thất thần nhìn vào mặt ông. Người ông tướng đã tím ngắt lại, môi tái xanh, những đợt run rẩy yếu ớt lướt qua khuôn mặt ông. Chợt người ông lảo đảo ra phía trước rồi khẽ rơi vào đôi tay Colia.

- Bị máu xâm rồi! - Colia hét lớn giữa đường, rốt cuộc, nó đã hiểu được chuyện gì xảy ra.

V

Trong câu chuyện nói với anh trai, sự thật Varvara Ardalionovna có phần phóng đại tính chất xác thật về nguồn tin cuộc đính hôn giữa hoàng thân và Aglaia Epantrina. Là một phụ nữ nhìn xa trông rộng, hẳn nàng đã nhận thấy trước được những gì sẽ phải xảy ra trong tương lai gần cận; nhưng có lẽ thất vọng vì giấc mơ của nàng (giấc mơ mà nàng chẳng hề tin tưởng) đã tan thành mây khói, nên không vượt ra khỏi thường tình của thế nhân, nàng cũng không sao từ bỏ được nỗi khoái trá được phóng đại thêm vẻ bi thảm, và rót thêm ít men cay đắng vào lòng ông anh, tuy thực tâm, nàng thương anh và ái ngại cho gã. Nhưng chưa có trường hợp nào nàng được các cô bạn, các tiểu thư Epantrin cho biết một nguồn tin đích xác như thế; thường họ chỉ có những lời bóng gió, nửa vời, những lúc yên lặng, cùng những câu bí hiểm nhức đầu. Các cô chị của Aglaia có lẽ đã cố tình lỡ lời để hi vọng dò được đôi điều nơi Varvara Ardalionovna; rốt cuộc, hình như họ cũng không sao bỏ được cái nỗi khoái trá của phường nhi nữ là trêu chọc cô bạn đôi chút, dù họ đã từng quen biết nhau từ thời thơ ấu. Trong suốt một thời gian dài như thế, không phải họ không thấy được hậu ý xa xôi của cô bạn này.

Mặt khác, chí đến hoàng thân có lẽ ngài cũng lầm, dù ngài đã hết sức tin tưởng khi quả quyết với Lebedev rằng ngài không có gì để nói với lão cả, và cũng chẳng có chuyện gì đặc biệt xảy đến cho ngài. Trên thực tế, mọi người đều có chung một tâm trạng lạ lùng: nghĩa là chẳng có gì xảy ra cả, nhưng đồng thời lại có quá nhiều chuyện xảy ra. Bằng bản năng đàn bà chính xác, Varvara Ardalionovna đã đoán ra sự kiện này.

Tuy nhiên, cứ theo lẽ thường thì khó giải thích được lí do

tại sao mọi người trong gia đình Epantrin lại cùng chung ý nghĩ rằng một việc vô cùng hệ trọng đã xảy ra cho Aglaia, có tính quyết định vận mạng của nàng - điều rất khó diễn đạt một cách lớp lang. Nhưng ngay lúc tư tưởng ấy loé qua trí họ, họ liền một mực cho rằng họ đã đoán biết được chuyện đó từ lâu rồi, và họ đều thấy rõ điều đó kể từ vụ "chàng hiệp sĩ nghèo", và có lẽ còn trước lúc đó nữa, có điều ngay dạo đó, họ họ còn chưa muốn tin sự việc phi lí như vậy. Các cô chị cũng quả quyết thế. Đã hẳn Lizaveta Procofievna cũng thấy trước được điều đó và biết trước hơn ai hết, bà đã "đau lòng" vì chuyện đó suốt một thời gian dài, nhưng bà có biết trước chuyện đó từ lâu rồi hay không đi nữa, thì cái ý nghĩ về hoàng thân cũng khiến bà không chịu nổi, nghĩ tới ngài là bà lại quẫn trí lên rồi. Đây là một vấn đề cần phải giải quyết ngay, nhưng Lizaveta Procofievna lại chẳng giải quyết gì được, dù có nỗ lực hết sức, Lizaveta Procofievna khốn khổ của chúng ta cũng chẳng thể hiểu có sự rõ ràng ra làm sao cả. Vấn đề thật là nan giải: "Hoàng thân có phải là một kẻ xứng đôi vừa lứa không? Sự việc có tốt đẹp cả hay lủng củng? Nếu không tốt đẹp (có vẻ chắc chắn như vậy) thì tại sao lại không tốt đẹp? Còn nếu may ra lại tốt đẹp (điều này cũng có thể lắm) thế thì, tại sao mà tốt đẹp được?" Chính ngay Ivan Fiodorovitr, người cha trong gia đình, lúc đầu có ngạc nhiên thật, nhưng ông cũng đành thú nhận rằng: "Tôi đã nghi có chuyện này từ lâu nay rồi; tôi đã gạt ý nghĩ đó ra khỏi tâm trí nhưng quái thai, nó lại cứ lởn vởn hoài!" Rồi ông lại yên lặng trước đôi mắt nghiêm khắc của vợ, nhưng đó là chuyện xảy ra vào buổi sáng; tối đến, khi chỉ còn hai vợ chồng với nhau, lúc vợ bắt buộc ông phải giải thích, ông đã bất ngờ nói với vẻ hăng hái khác thường, ông bày tỏ những ý nghĩ thật bất ngờ: "Xét cho cùng, việc đó thực ra nhằm mục đích gì chứ? (Yên lặng). Đã hẳn nếu

việc đó lại có thật thì quả rất lạ lùng và chắc là tôi không dám nói gì thêm nữa, thế nhưng...” (Lại yên lặng). “Trái lại, nếu ta nhìn thẳng vào sự việc, thì xét cho cùng hoàng thân cũng là một thanh niên ưu tú lắm, với lại, ngài lại cùng họ với chúng ta, việc này sẽ càng làm cho dòng họ nhà ta thêm danh giá chứ sao, dòng họ nhà ta đã bị thiên hạ nghĩ là tàn tạ rồi, cho nên ta cứ theo quan điểm đó mà xét nét, vì, rốt cuộc thì thiên hạ vẫn có đó, và thiên hạ vẫn là thiên hạ đấy chứ! Hơn nữa, hoàng thân đâu phải là không có một tài sản dù không phải là một tài sản vĩ đại gì cho lắm. Nhưng ngài có tài sản thật, và... và...” (Yên lặng kéo dài rồi tắt luôn). Nghe xong mọi lời đức ông chồng nói, Lizaveta Procofievna giận quá mức.

Theo ý bà, chuyện này thật là “một chuyện điên rồ tội lỗi không thể dung thứ được, thật là một chuyện hoang đường xuẩn ngốc và vô lí!” Trước hết, “cái thứ ông hoàng nhóc con này là một con bệnh, hai nữa, hắn là một gã khờ, hắn chẳng biết gì về cuộc đời và cũng chẳng có một chỗ đứng nào trong cuộc đời ấy. Phải giới thiệu hắn với ai đây chứ? Phải làm gì với hắn được đây chứ? Hắn chẳng ra một kẻ theo chủ nghĩa dân chủ không được phép nào đó, thậm chí chẳng có lấy một chức vụ gì trong chính quyền, với lại... với lại... Beloconxcaia sẽ nói sao đây? Đây có phải là ngữ chồng chúng ta định cưới cho Aglaia không?” Dĩ nhiên, luận cứ sau cùng này mới quan trọng hơn cả. Trái tim người mẹ run rẩy, rớm máu khiến bà phải khóc trước ý nghĩ này, dù đồng thời, con tim đó chợt lại thốt lên với bà những lời này: “Bà không thể chấp nhận hoàng thân được ở cái khoản nào chứ?” Chính những tiếng lòng phản kháng của bà đã khiến bà mất ăn mất ngủ hơn hết.

Chẳng hiểu sao, hai cô chị của Aglaia lại đâm thích chuyện gả nàng cho hoàng thân. Họ thấy việc đó cũng tự nhiên, chẳng có gì khác lạ; tóm lại, họ bỗng đứng về phía ngài.

Nhưng cả hai nàng đều quyết định không nói gì cả. Tắt một lời, người ta nhận thấy không khí gia đình đó như thế này: Lizaveta Procofievna càng tỏ thái độ chống đối quyết liệt về điểm nào trong cuộc tranh luận với gia đình bao nhiêu, bà càng tỏ ra rồi sẽ nhượng bộ bấy nhiêu. Về phần Alexandra Ivanovna, nàng thấy không thể nào yên lặng mãi được. Đã từ lâu, nàng được mẹ xem như một cố vấn, nên lúc này, bà cứ gọi nàng đến từng chập hỏi ý nàng, nhất là kêu cứu đến hồi ức của nàng, nghĩa là: "Làm sao cớ sự này lại xảy ra được? Nhân đâu mà không ai chịu thấy hết cả? Sao ngay lúc đó chẳng ai hở môi nói tiếng nào hết? Cái tiếng "hiệp sĩ nghèo" quái gở đó là nghĩa lí gì? Tại sao chỉ có mỗi mình bà, Lizaveta Procofievna, lại phải gánh lấy cái nợ trông chừng mọi người, xem xét mọi việc, tiên đoán mọi điều, còn mọi người lại được ăn không ngồi rồi mà đếm chim, đếm quạ? v.v..." Lúc đầu, Alexandra Ivanovna còn giữ kẽ và nhận rằng ý của ông bố có phần đúng, rằng cuộc hôn nhân giữa hoàng thân Mưskin và một tiểu thư nhà Epantrin kể cũng đẹp đẽ, danh giá rồi. Càng nói càng hăng, nàng lại còn bảo thêm rằng hoàng thân không phải là một "gã khờ" và chẳng bao giờ ngài lại là một gã khờ cả; còn xét về địa vị xã hội của ngài thì, trong mấy năm gần đây ở Nga, ta cũng khó lòng thẩm định được đâu là tầm mức giá trị của một người, dù căn cứ nơi những thành công trên đường hoạn lộ, hay xét theo một xuất xứ nào khác. Bà mẹ đã trả lời cô con gái rằng nàng là "một kẻ có đầu óc tự do, kết quả của những phong trào đòi hỏi nữ quyền rởm đời". Nửa giờ sau đó, bà đi xuống phố, từ đó bà xuống Đảo Đá để thăm Beloconxcaia, bà cụ này không hẹn mà lại vừa đến Peterburg xong, nhưng lại đi ngay. Beloconxcaia là mẹ đỡ đầu của Aglaia.

"Bà già" Beloconxcaia lạnh lùng ngồi nghe mọi lời kể lể thống thiết, sôi nổi của Lizaveta Procofievna, bà không một

chút động tâm trước những giọt nước mắt của người mẹ đau khổ, bà còn nhìn bà khách với vẻ giễu cợt nữa. Bà cụ này quả là một tay bạo chúa độc tài dễ sợ; bà không chịu nổi cái cảnh bạn bè muốn len chân lên ngang hàng với bà, kể cả những bạn bè tuổi tác nhất, và bà cứ khư khư xem Lizaveta Procofievna như một thứ protégée(*) của bà như ba mươi lăm năm trước đó, bà không sao bằng lòng cái tính ngang tàng, sỗ sàng của bà này. Giữa bao nhiêu việc khác, bà nhận thấy, "mấy người này đã quen thói thêu dệt, thổi phồng bất cứ chuyện gì, con ruồi đẻ ra trái núi rồi. Rằng những điều bà vừa nghe nói, bà chẳng thấy có gì là nghiêm trọng hết, tốt hơn nên chờ xem có manh nha thêm điều gì nữa không; rằng theo ý bà, hoàng thân là một trang thanh niên rất mực tư cách, dù có bệnh hoạn, kì quặc và nhất là không có bao lăm ảnh hưởng, tệ nhất, đó là anh ta lại có nhân tình nhân ngãi công khai". Lizaveta Procofievna hiểu thừa bà cụ Beloconxcaia đó hơi cay cú về chỗ thất bại của Evgheni Pavlovitr là kẻ được bà cụ giới thiệu với gia đình họ. Trở về Pavlovxc, Lizaveta Procofievna còn giận dữ hơn lúc ra đi, bà lập tức gây gổ với hết mọi người, cho rằng "họ đã mất trí hết rồi", rằng chưa có gia đình nào lo lắng việc nhà như kiểu gia đình này. "Tại sao lại hấp tấp như thế chứ? Có việc gì vậy? Theo chỗ tôi thấy thì đã có việc gì đâu? Cứ chờ xem có chuyện gì xảy ra không đã chứ? Ivan Fiodorovitr lúc nào cũng tưởng tượng ra hằng khối chuyện! Há không phải mấy người cứ bé xé ra to, cứ chuyện con ruồi đẻ ra trái núi đó sao?" v.v... và v.v...

Rốt cuộc, mọi người đành phải giữ bình tĩnh, tỉnh táo và kiên nhẫn để xem tình hình biến chuyển. Nhưng lạy Chúa, họ cũng chẳng bình tĩnh được quá mười phút! Tin tức về những chuyện xảy ra lúc Lizaveta Procofievna đi Đảo Đá (bà đi đảo vào buổi sáng, sau cuộc viếng thăm lúc quá nửa đêm của

hoàng thân mà ngài cứ ngỡ là mới chín giờ) đã làm tan vỡ vẻ bình thản đó. Đáp những câu hỏi nóng nảy của bà mẹ, hai cô chị bắt đầu trả lời rất chi li rằng "chẳng có gì đặc biệt xảy ra lúc bà vắng nhà cả", hoàng thân có đến thăm, ngài đến được một lúc lâu rồi Aglaia mới trên gác xuống, có lẽ khoảng nửa giờ sau, vừa ra xong, nàng liền mời hoàng thân đánh cờ; hoàng thân mù tịt về môn cờ nên Aglaia đã hạ ngài liền; lúc đó cô nàng thật phởn chí hết sức đến nỗi hoàng thân phải thẹn cho chỗ dốt nát của ngài, nàng cười nhạo hoàng thân bằng thích, đến độ sau đó trông hoàng thân thật quá thảm thương, tội nghiệp. Rồi nàng đề nghị chơi bài "điên". Đến lần này thì cục diện thay đổi hẳn: hoàng thân chơi bài "điên" điệu nghệ như một bậc thầy, đúng là một tay thầy thứ thiệt. Aglaia giở trò đánh lận, tráo bài ngay trước mặt ngài, nhưng ngài vẫn cứ hạ cô nàng suốt năm ván liền. Aglaia nổi nóng, cô nàng giận quá mất khôn, buông ra những lời độc địa, biếm nhẽ hoàng thân đến nỗi ngài tắt hẳn nụ cười, tái mặt lại lúc vào phút chót nàng bảo ngài rằng nàng sẽ "chẳng bao giờ đặt chân vào phòng này khi nào ngài còn ngồi ở đó, và thật là nhục nhã cho ngài lại đến thăm họ vào một giờ khuya khoắt, đã quá nửa đêm, sau bao nhiêu chuyện xảy ra trước đó như thế!". Rồi nàng đi ra đóng sầm cửa lại.

Hai cô chị đã hết lời an ủi ngài, nhưng khi ra đi, ngài cứ như kẻ mới đi đưa đám về. Hoàng thân ra về được mười lăm phút, Aglaia chợt hối hả chạy ra hàng hiên chẳng kịp lau nước mắt, còn cặp mắt của nàng thì sưng mọng vì khóc. Nàng xuống thang gác vì lúc đó Colia vừa đến, mang theo một con nhím. Mọi người đều quây quần xem con nhím. Colia cho họ hay con nhím đó không phải của nó, nó đương đi thơ thẩn với đứa bạn học của nó là Coxtia Lebedev, tên kia còn đứng ngoài đường ngại quá không dám vào vì đương bận xách một lưỡi

rìu. Hai đứa vừa mua con nhím và lưỡi rìu của một bác nông dân chúng gặp trên đường. Bác nông dân bán con nhím với giá năm mươi copec, rồi hai đứa còn nài nỉ ông ta bán luôn lưỡi rìu cho chúng, vì lưỡi rìu có vẻ dùng được việc và sắc bén lắm. Nghe đến đây, Aglaia liền nài nỉ Colia bán lại con nhím cho nàng, nàng đâm khoái con nhím hết sức và còn gọi thằng bé là "Colia yêu quý" nữa. Lúc đầu Colia mãi không chịu bán, nhưng rồi sau nó cũng xuôi lòng. Nó gọi thằng bạn Coxtia Lebedev vào, tên kia xách chiếc rìu trên tay đi vào với điệu bộ hết sức ngượng ngập. Nhưng rồi bất ngờ ai nấy đều ngã ngũ ra rằng con nhím đó chẳng phải của đứa nào cả trong hai đứa, mà lại là của một thằng bé khác, thằng Petrov, kẻ đã đưa tiền cho hai đứa nhờ đi mua "Bộ Sử Kí" của Slosser(*) chỗ một đứa bạn đương túng tiền nên bán rẻ, hai đứa đang trên đường đi mua "Bộ Sử Kí" thì lại thấy con nhím hấp dẫn quá nên chúng không cầm lòng được bèn mua luôn. Như vậy, cả con nhím lẫn lưỡi rìu là của tên Petrov, hai đứa này mang chúng về thế cho "Bộ Sử Kí" của Slosser. Nhưng Aglaia nài nỉ tha thiết quá nên rốt cuộc chúng cứ bán con nhím cho nàng. Mua được con nhím rồi, nhờ Colia giúp một tay, Aglaia bỏ nhím vào một chiếc giỏ mây, đậy lên nắp một chiếc khăn ăn, rồi khẩn khoản yêu cầu Colia nhân danh nàng mang con nhím đến tặng ngay cho hoàng thân và xin ngài nhận món quà đó như một "dấu hiệu bày tỏ lòng tôn kính sâu xa của nàng đối với ngài". Colia vui vẻ chấp thuận hứa sẽ làm ngay, nhưng nó yêu cầu nàng cho biết "Con nhím đó có ý nghĩa gì? Và tặng món quà như thế sẽ nói lên được điều gì đây?" Aglaia đáp rằng đó không phải là việc của nó. Nó đáp ngay món quà đó hẳn phải có ngụ ý gì chứ chẳng không. Aglaia nổi giận, gay gắt bảo rằng nó chỉ là một thằng nhóc chứ chẳng là gì hết. Colia trả đũa ngay rằng nếu không vì nàng là một cô gái và hơn nữa, nếu không vì tôn

trọng những quy tắc riêng do nó tự đặt ra, chắc nó sẽ chứng tỏ liền một khi cho nàng hiểu nó dư biết cách đáp lễ cho một lời sỉ nhục như thế. Tuy nhiên rồi rốt cuộc, Colia cũng vui vẻ mang con nhím đi, Coxtia Lebedev bươn bả chạy theo sau. Thấy Colia lắc lư chiếc giỏ dữ quá, Aglaia nhịn không được, đứng nơi hiên nhà gọi giật giọng nói: "Này Colia thân mến, xin em đừng có đánh rớt giỏ đấy nhé!", - cứ như trước đó nàng chưa hề cãi nhau với nó không bằng. Colia dừng lại, và cũng như thể hai người chưa hề xích mích với nhau, nó sốt sắng hết trả: "Đừng lo, Aglaia Ivanovna ơi, tôi không đánh rớt đâu", rồi nó lại cắm đầu chạy hết sức mau. Aglaia sau đó phá lên cười như điên rồi chạy lên phòng riêng, vui sướng hết sức và suốt ngày hôm đó, nàng tươi cười vui như sáo sậu.

Nguồn tin này khiến cho Lizaveta Procofievna sững sờ quá sức. Ta có thể ngạc nhiên tự hỏi tại sao nhưng sự thật tâm trạng của bà lúc đó là như vậy. Bà đâm ra băn khoăn, nhất là con nhím. Con nhím là có ý nghĩa gì? Có âm mưu gì trong đó? Có hậu ý gì đây? Dấu hiệu gì vậy? Lại là một bức thư không tên đây chắc? Thêm vào đó, ông tướng Ivan Fiodorovitr khốn khổ của chúng ta không hẹn mà lại có mặt ngay vào lúc bà vợ đang hỏi han lôi thôi, đã phang ngay vào một câu làm hư bột hư đường cả. Ông bảo rằng chẳng hề có chuyện ngụ ý ẩn tình gì hết và con nhím "chỉ đơn giản và rõ ràng là một con nhím thôi. Trừ phi người ta muốn choàng cho nó một ý nghĩa thân hữu nhằm hàn gắn những mối dị biệt và sự dàn hoà, nói tóm lại, đây chỉ là một trò đùa hồn nhiên vô hại, ngoài ra chẳng có hậu ý gì khác".

Tưởng chúng ta cũng nên mở một dấu ngoặc ở đây để ghi nhận rằng ông tướng đã đoán đúng. Sau khi hoàng thân bị cô gái chế giễu và xua đuổi, ngài về nhà ngồi suốt nửa giờ trong nỗi tuyệt vọng, buồn thảm khôn cùng, thế rồi Colia chợt xuất

hiện, tay xách con nhím. Bầu trời liền quang đãng hẳn, hoàng thân cứ như người chết sống lại; ngài hỏi han Colia; uống lấy từng lời, từng tiếng của thằng bé, có mỗi một câu hỏi mà ngài cứ hỏi đi, hỏi lại đến cả chục lần, ngài cười như một đứa trẻ con, và cứ siết chặt lấy hai tay của hai đứa bé lúc đó đang sáng mắt lên nhìn ngài. Chắc chắn Aglaia đã tha thứ cho ngài, và ngài có thể đến thăm nàng trở lại ngay vào chiều hôm đó rồi, đối với ngài việc này không những là một việc quan trọng nhất đời mà còn có nghĩa là tất cả.

- Colia à, chúng ta thật là trẻ con quá mà! Và thật là... thích thú được làm trẻ con như thế. - Ngài reo lên vui vẻ.

- Hoàng thân ơi, nàng đã yêu ngài quá rõ rồi, đó mới là tất cả, ngài ơi ! - Colia trả lời với một giọng kẻ cả ra dáng quan trọng lắm.

Hoàng thân đỏ mặt, nhưng lần này ngài không nói gì, còn Colia thì vỗ tay cười, phút sau đó, hoàng thân cũng cười, ngài cứ từng chập nhìn đồng hồ để xem thì giờ đã trôi qua được bao lăm và còn bao lâu nữa mới đến chiều.

Nhưng tâm trạng đã thắng thế: Lizaveta Procofievna rốt cuộc đã không chịu đựng nổi và rơi vào một cơn kích động thần kinh. Mặc mọi lời phản đối của đức ông chồng và mấy cô con gái, bà lập tức cho gọi Aglaia đến để hỏi nàng một câu hỏi quyết định và để chờ nàng trả lời dứt khoát "nhằm giải quyết một lần cho xong mọi việc này ngõ hầu quên nó đi cho rồi, chứ không thì... - bà tuyên bố, - tôi không thể sống nổi qua buổi chiều này nữa". Mãi đến lúc đó, mọi người mới nhận ra được sự việc đã đi đến chỗ hỗn độn như thế nào. Họ chẳng khai thác được ở Aglaia điều gì, nàng chỉ làm ra vẻ ngạc nhiên, giận dữ, cười cợt to tiếng, buông ra những lời nhạo cợt báng bổ nhằm vào hoàng thân và nhằm vào tất cả những ai hỏi han nàng. Lizaveta Procofievna bỏ đi nằm và bà chỉ xuất hiện vào

giờ uống trà là lúc mọi người đợi chờ hoàng thân đến. Bà hồi hộp ngồi đợi hoàng thân và lúc ngài xuất hiện, bà gần như nổi cơn luôn.

Hoàng thân cũng đến với nỗi hồi hộp, ngài dọ dẫm bước vào, ngài cười lạ lùng, nhìn hết thảy mọi người như muốn hỏi lí do sự vắng mặt của Aglaia tại đó, một sự kiện khiến ngài đâm hoảng tức thì. Tối hôm đó không có khách khứa nào khác, chỉ có người nhà mà thôi. Hoàng thân S. bận công việc của ông chú Evgheni Pavlovitr ở Peterburg chưa về. "Phải chi có ông ta ở đây, chắc hẳn ông ta còn nói được đôi điều", Lizaveta Procofievna đề cập đến ông ta bằng mấy lời đó. Ivan Fiodorovitr vẫn ngồi không yên vì lo âu quá. Hai cô chị cũng nghiêm trang và họ như cố giữ thái độ yên lặng. Lizaveta Procofievna không biết làm sao để khai mào cuộc chuyện. Rốt cuộc, bà cho bùng nổ một loạt công kích nhắm vào đường xe hoả và nhìn hoàng thân với vẻ thách đố quyết liệt.

Trời ạ, thế mà Aglaia vẫn không buồn đến, hoàng thân đã thấy chới với lắm rồi. Ngài bối rối không sao còn nói lên được lời nào, ngài liều đưa ra ý kiến rằng nếu đường xe hoả được cải tiến thì thật tốt đẹp lắm, nhưng Adelaida chợt cười phá lên và một lần nữa, hoàng thân thấy nghẹn hẳn. Chính lúc đó, Aglaia bước vào, trông nàng bình thản và uy nghi, nàng kiểu cách cúi chào hoàng thân, và trang trọng ngồi vào một vị trí nổi nhất nơi bàn tròn. Nàng nhìn hoàng thân như dò hỏi. Ai nấy đều hiểu giây phút cởi mở mọi nỗi nghi ngờ đã đến.

- Ngài có nhận được con nhím của tôi không? - Nàng hỏi giọng chắc nịch và gần như giận dỗi.

- Vâng, có, - hoàng thân đỏ mặt đáp, ngài cảm thấy như muốn nghẹn lời.

- Vậy, xin ngài làm ơn cho biết ngay ý nghĩ của ngài về con nhím ấy. Đây là điều tối quan trọng nhằm mang lại sự thanh thản tâm trí cho mẹ và mọi người trong gia đình này.

- Xem kìa, Aglaia... - ông tướng nói, ông chợt băn khoăn.

- Thế này thì quá mức rồi! - Lizaveta Procofievna kêu lên, bà đâm hoảng vì một điều gì đó.

- Ở đây không có mức nào cả, *maman* à! - Cô gái nghiêm giọng trả lời liền. - Hôm nay con gửi biếu hoàng thân một con nhím và con muốn biết cảm tưởng của ngài về món quà đó thôi. Sao, hoàng thân?

- Cảm tưởng gì, hở Aglaia Ivanovna?

- Về con nhím ấy.

- Thế nghĩa là... theo chỗ tôi tưởng, chắc cô muốn biết... tôi đã nhận con nhím đó như thế nào... hay là tôi nghĩ sao khi được gửi tặng một con nhím; trong trường hợp đó... tôi xin thưa rằng... thật ra...

Ngài nghẹn lời rồi yên luôn.

- Được, ngài đã không nói gì nhiều, - Aglaia lên tiếng sau năm giây đồng hồ. - Tốt, tôi sẽ không nói thêm về vụ nhím nữa, nhưng tôi rất lấy làm thoả lòng vì rốt cuộc, tôi được dịp chấm dứt hết những ngộ nhận chồng chất. Tôi xin phép được hỏi riêng ngài rằng, ngài có định cầu hôn với tôi hay không?

- Lạy Chúa tôi, - Lizaveta Procofievna kêu lên.

Hoàng thân giật nẩy mình dội ngược lại, Ivan Fiodorovitr thì trân trối vì bàng hoàng, mấy cô chị chau mày.

- Thưa hoàng thân, đừng có dối quanh, hãy nói thật đi! Chỉ vì ngài mà người ta đã làm tình làm tội tôi bằng bao nhiêu câu hỏi quái lạ. Mà mấy câu hỏi đó có bằng cứ gì không đã chứ? Cứ nói thử xem!

- Tôi không hề cầu hôn với cô, Aglaia Ivanovna ạ, - hoàng thân trả lời, ngài đã chợt tỉnh táo lại được. - Nhưng chính cô cũng biết rằng tôi yêu cô và tin nơi cô, ngay cả bây giờ cũng vậy...

- Điều tôi muốn hỏi ngài... là ngài có xin cưới tôi hay không?

- Vâng có, - hoàng thân e ấp trả lời.

Liền có một sự xao động đằm đằm trong phòng.

- Bạn thân mến ạ, điều đó chẳng đi đến đâu hết, - Ivan Fiodorovitr nói trong cơn kích động bồi hồi. - Như thế này... như thế này thì thật là không được chút nào, Aglaia ạ. Thưa hoàng thân, xin tha lỗi, xin tha lỗi cho, hỡi người bạn thiết!... Lizaveta Procofievna ơi! - Ông quay sang vợ để tìm chỗ dựa. - Cần phải... xem lại việc này cho kĩ...

- Tôi khước từ! Tôi khước từ chuyện đó! - Lizaveta Procofievna xua tay, kêu lên.

- Xin phép *maman*, hãy để cho con nói với chứ, con có đóng một vai trò trong tấn kịch này; giây phút quyết định của đời con đang được định đoạt mà (Aglaia nói trắng ra như vậy), và chính con cũng muốn đích thân khám phá ra, hơn nữa, con lấy làm sung sướng được khám phá ra điều đó trước mặt mọi người. Thưa hoàng thân, tôi xin phép được hỏi ngài, nếu quả ngài đã "nuôi ý định đó", thì ngài tính sẽ bảo đảm được hạnh phúc cho tôi như thế nào đây?

- Aglaia Ivanovna ơi, quả thật tôi không biết trả lời ra sao với cô đây. Phải trả lời như thế nào được bây giờ? Và... có cần thiết phải trả lời hay không?

- Ngài có vẻ bối rối và hụt hơi rồi. Hãy thoải mái nghỉ ngơi một lát và bình tĩnh lại đi. Hãy uống một li nước lạnh vậy, nhưng người nhà sắp dọn trà ra cho ngài bây giờ.

- Tôi yêu cô, Aglaia Ivanovna ạ, tôi yêu cô vô cùng, chỉ yêu một mình cô thôi, xin... xin cô đừng cười... tôi yêu cô vô cùng mà.

- Nhưng đây là chuyện đứng đắn đấy, ta không còn là trẻ con và phải nhìn sự việc cho nó thực tế. Bây giờ, ngài có vui lòng cho biết tài sản của ngài có được bao nhiêu không?

- Này, không được, không được Aglaia à, - Ivan Fiodorovitr hốt hoảng nhắc. - Con nói gì thế? Không thể cư xử như thế được!

- Thật là điếm nhục! - Lizaveta Procofievna thì thầm nhưng nghe rõ mồn một.

- Nó điên rồi! - Alexandra cũng buột miệng, nghe rõ như lời bà mẹ.

- Tài sản của tôi à? Có phải cô muốn nói... tiền? - hoàng thân kinh ngạc hỏi.

- Đúng vậy.

- Hiện giờ ... tôi có... tôi có một trăm ba mươi lăm ngàn rúp, - hoàng thân đỏ mặt ấp úng.

- Chỉ có thế thôi sao? - Aglaia hỏi lại với nỗi ngạc nhiên không giấu giếm, cũng không đỏ mặt chút nào cả. - Nhưng không sao, cũng chẳng hề gì nếu chúng ta biết sống tằn tiện. Ngài có định vào làm việc nhà nước không?

- Tôi đang định dự cuộc thi tuyển làm gia sư.

- Ý kiến ấy hay lắm đấy, công việc đó chắc chắn sẽ giúp tăng gia lợi tức cho ngân quỹ gia đình ta. Ngài có định làm một pháp quan triều đình không đấy?

- Pháp quan triều đình à? Tôi chưa hề nghĩ đến việc đó, thế nhưng...

Đến đây thì hai cô chị không còn nhịn được nữa, liền phá lên cười. Tự nãy đến giờ, Adelaida nhận thấy gương mặt Aglaia co nhúm lại cho thấy cô nàng đã muốn cười lắm rồi, nhưng cố nín lại. Nhìn hai cô chị cười hả hê, nàng cũng không còn nhịn được thêm giây nào nữa bèn phá lên cười như điên, như cuồng. Rốt rồi nàng nhảy bật dậy và chạy ra khỏi phòng.

- Tôi biết ngay mà, nó chỉ đùa chơi thôi chứ có gì đâu! - Adelaida reo lên. - Tôi biết ngay từ đầu rồi... ngay từ vụ con nhím rồi.

- Không được, như thế này thì tôi không thể nào chịu được! Tôi hết chịu nổi rồi! - Lizaveta Procofievna chợt nổi giận kêu lên, rồi bà chạy theo Aglaia. Hai cô chị chạy ngay theo bà.

Chỉ còn mỗi mình hoàng thân ngồi lại với người chủ gia đình.

- Này, này Lev Nicolaevitr, ngài có thể tưởng tượng được một chuyện như thế này không? - ông tướng gay gắt kêu lên, rõ rệt ông không biết ông muốn nói gì nữa. - Này, tôi muốn nói chuyện đứng đắn, nói chuyện đứng đắn thật đấy.

- Tôi thấy là Aglaia Ivanovna chế nhạo tôi đấy thôi, - hoàng thân buồn buồn trả lời.

- Đợi chút đã bạn. Bạn cứ chờ đấy, để tôi đi xem đã... Mà này Lev Nicolaevitr, ít ra ngài cũng cắt nghĩa hộ tôi xem sự việc này có nghĩa ra làm sao đã? Nghĩa là đầu đuôi câu chuyện này có nghĩa thế nào? Bạn ơi, bạn phải nhận rằng tôi là bậc làm cha trong gia đình mà tôi chẳng được hiểu một li nào cả. Ít ra ngài cũng nên giải thích cho tôi hiểu với chứ!

- Tôi yêu Aglaia Ivanovna. Nàng biết chuyện này... và tôi tin rằng nàng đã biết từ lâu lắm rồi.

Ông tướng nhún vai.

- Lạ thật, lạ thật... mà ngài yêu nó lắm sao?

- Tôi yêu nàng lắm.

- Lạ thật, tôi thấy việc này sao lạ quá. Tôi muốn nói việc đó sao đột ngột quá, cứ như sét đánh bên tai. Bạn thân ái, bạn cũng thấy đó, tôi không có ý đả động đến tài sản của bạn (dù tôi vẫn mong tài sản bạn lớn hơn con số bạn nói nhiều), nhưng tôi muốn nói đến... hạnh phúc của con gái tôi... nói cho cùng... bạn có đủ sức bảo đảm hạnh phúc cho nó không? Còn lời nói... nói là nói chơi hay nói thật đấy? Tôi chỉ muốn nói về phần con gái tôi thôi, không nói về phần ngài đâu ...

Ngay lúc đó, có tiếng Alexandra Ivanovna gọi cha nàng phía bên kia cửa.

- Này bạn, cứ đợi đây nhé, chịu khó đợi đây đi! Chờ đợi và suy nghĩ cho chín, tôi sẽ quay lại ngay đấy, - ông nói vội vàng rồi hốt hoảng chạy ra xem Alexandra Ivanovna gọi gì.

Ông nhìn thấy vợ con ông đang quàng tay nhau, mắt tràn lệ tin yêu, sung sướng trong tình thuận thảo. Aglaia hôn tay, hôn má, hôn môi mẹ, cả hai ôm lấy nhau âu yếm nồng nàn.

- Này Ivan Fiodorovitr, hãy nhìn nó mà xem: đây mới đúng thực là con gái ta đó! - Lizaveta Procofievna bảo.

Aglaia ngước khuôn mặt bé bỏng đẫm lệ sung sướng khỏi ngực mẹ và nhìn cha, rồi cười rạng rỡ, nàng chạy ào lại phía cha, ôm chặt lấy ông rồi hôn ông như mưa bấc. Xong, nàng lại chạy về với mẹ rúc đầu vào ngực bà mà oà lên khóc nữa. Lizaveta Procofievna ấp ủ nàng trong dải khăn quàng của bà.

- Này con bé hư, con bé làm trò gì thế, cô ác lắm đấy nhé! - bà nói nhưng lần này bà nói trong niềm sung sướng, bà đã thở nhẹ nhõm trở lại được rồi.

- Ác thật, vâng, ác lắm! - Aglaia chợt nói. - Hư này, vô tích sự này! Mẹ cứ nói cho *papa* biết đi! À mà *papa* đây này, ba đứng đó phải không? Ba đã nghe chưa? - Nàng nói, cười toét đến mang tai.

- Con gái cưng, thần tượng của ba ơi! - Ông tướng vừa nói vừa hôn tay con gái, chứa chan niềm sung sướng. (Aglaia vẫn không rút tay về). - Vậy là con yêu chàng trai trẻ đó phải không?

- Không, không, không có đâu! Con không thể chịu được... chàng trai trẻ của ba đó đâu, con không chịu được anh ta đâu! - Aglaia kêu lên, hất đầu ra sau vùng vằng giận dỗi. - Ba mà còn dám nói với con điều ấy nữa... thì con... nói thật đó, *papa* nghe chưa, con nói thật đó.

Mà nàng nói thật, mặt nàng đã đỏ bừng, mắt nàng sáng long lanh. Cha nàng giật nẩy người, nhưng bà mẹ đứng sau lưng con gái đã ra dấu cho ông: "Đừng có hỏi gì nữa".

- Đã thế thì tuỳ ý con, thiên thần của ba ạ, con muốn sao tuỳ lòng con. Ngài đang ngồi đợi ở đó một mình, há ta không nên khéo léo tỏ dấu cho ngài biết để rút lui sao? - Đến lượt ông tướng nháy mắt cho vợ, đầy ý nghĩa.

- Không, chẳng cần phải thế... chẳng cần gì phải "khéo léo" ra dấu ra dáng gì hết. Ba cứ ra với ngài trước đi, con sẽ ra theo ngay đó. Con muốn xin lỗi... chàng trai trẻ, vì con đã làm chàng đau lòng.

- Con đã làm đau lòng ngài thật, - Ivan Fiodorovitr nghiêm trang xác nhận.

- Vâng, nếu thế thì tốt hơn ba cứ ở đây, để một mình con ra trước đã, một giây sau ba hẵng ra, như thế hay hơn.

Nàng đã ra đến cửa, nhưng chợt quay lại.

- Thế nào con cũng cười! Chắc con chết mất vì cười! - Nàng buồn buồn bảo cha mẹ.

Nhưng giây sau đó, nàng đã quay lưng, vội vã ra với hoàng thân.

- Chà, việc gì thế này nhỉ? Mình có hiểu được không? - Ivan Fiodorovitr nói nhanh.

- Tôi e phải nói ra, - Lizaveta Procofievna cũng trả lời rõ nhanh. - Nhưng tôi thấy rõ rồi.

- Tôi cũng thấy rõ lắm. Cứ gọi là rõ như ban ngày. Con bé yêu anh chàng mất rồi.

- Còn hơn là yêu nữa, phải nói là nó si tình ngài! - Alexandra Ivanovna chen vào. - Nhưng há nó không tìm được một người khác hơn thế để si sao?

- Nếu số phận nó đã như thế thì xin Chúa ban phúc cho nó! - Lizaveta Procofievna cung kính làm dấu thánh.

- Đúng thế, đúng là số phận rồi, - ông tướng biểu đồng tình. - Và đã là số phận thì không sao mà tránh được.

Rồi họ lại kéo nhau vào phòng khách, lại một sự ngạc nhiên nữa đón chờ họ ở đó.

Aglaia không hề cười cợt, mà khi tiến đến bên hoàng thân, nàng thậm chí còn nói có phần e lệ:

- Xin hãy tha thứ cho đứa con gái hư, ngu dại và gian ác này (nàng nắm lấy tay ngài). Hãy tin rằng em và cả nhà em đều vô cùng kính trọng ngài. Xin tha thứ cho em vì đã dám cười nhạo đức tính chân chất đáng yêu của ngài, hãy tha thứ như ngài từng tha thứ cho một đứa trẻ ngỗ ngược. Hãy tha thứ cho em vì cứ mãi làm những trò điên rồ này, dù vẫn biết những trò điên rồ đó không hề đưa đến một hậu quả nào hết.

Aglaia nhấn mạnh vào mấy tiếng chót đó.

Cha mẹ và hai cô chị đến phòng khách kịp chứng kiến và nghe mọi lời đó, tất cả đều sửng sốt vì những tiếng "trò điên rồ đó không hề đưa đến một hậu quả nào hết". Họ còn ngạc nhiên hơn khi thấy Aglaia đã nói về trò điên rồ ấy một cách nghiêm trang. Mọi người đều trao nhau những tia nhìn dò hỏi, nhưng hoàng thân rõ ra không cần hiểu gì những lời đó, ngài đang ở trên tuyệt đỉnh hạnh phúc.

- Sao cô lại bảo thế? - Ngài thì thầm... - Tại sao cô lại xin lỗi?

Ngài còn muốn bảo nàng rằng ngài không xứng đáng được nàng xin lỗi. Ai biết đâu ngài đã không lĩnh hội được ý nghĩa những lời: "trò điên rồ ấy không hề đưa đến một hậu quả nào hết!", nhưng vốn là một con người lạ lùng như thế, chắc ngài còn vui sướng vì những lời đó nữa là khác. Không còn nghi ngờ gì nữa, ngài xem đó là tuyệt đỉnh hạnh phúc, miễn sao ngài được thong dong gặp lại Aglaia, được phép trò chuyện cùng nàng, ngồi bên nàng, đi dạo với nàng, và biết đâu ngài đã không lấy đó làm thoả lòng hơn mọi thứ gì khác ở đời! (Lizaveta Procofievna có vẻ cũng linh cảm, thấy một nỗi thoả lòng như thế rồi, nhưng bà tự nhiên mà biết một cách thầm kín vậy thôi, không sao cắt nghĩa được). Thật khó diễn tả cho được sự hoan hỉ và phấn khởi của hoàng thân vào buổi tối hôm ấy. Ngài vui tươi cho đến nỗi chỉ cần nhìn ngài người ta cũng đủ vui rồi - nói như lời các cô chị của Aglaia sau này. Ngài

đâm ra nói nhiều, một việc chưa hề xảy ra kể từ buổi sáng sơ ngộ với gia đình Epantrin vào sáu tháng trước đó. Từ khi trở về Peterburg, ngài đã quyết định giữ thái độ yên lặng; dạo gần đây, ngài còn bảo hoàng thân S. trước mặt mọi người rằng ngài cần phải tự chủ và không được nói năng gì hết, vì ngài không có phép làm giảm giá trị của tư tưởng qua cách diễn đạt của ngài. Gần như ngài là người duy nhất nói suốt buổi tối hôm ấy; ngài - nói với mọi người nhiều chuyện, vui vẻ trả lời mọi câu hỏi một cách rõ ràng, đầy đủ. Nhưng ngài không hề đả động gì đến chuyện yêu đương. Ngài chỉ phát biểu những tư tưởng nghiêm túc và lắm lúc sâu xa, khó hiểu. Cũng may mà ngài "khéo nói" lắm, chứ không thì những điều ngài nói cũng dễ là một trò cười mất. Những thính giả của ngài về sau đều đồng ý với nhau về điểm ấy. Mặc dù ông tướng vốn ưa thích những cuộc chuyện trò nghiêm trang, nhưng cả ông lẫn Lizaveta Procofievna đều thấy cuộc chuyện trò của hoàng thân có tính cách thông thái quá nên lúc về cuối thì họ cũng đâm ra nản hết. Tuy nhiên, vào phút chót, hoàng thân đã hứng chí kể lắm chuyện vui mà chính ngài lại cười trước, thế rồi mọi người đều phá lên cười, cười vì thấy ngài cười khoái trá quá, chứ chẳng phải vì mấy câu chuyện ngài kể. Về phần Aglaia, suốt buổi chiều hôm đó gần như nàng không nói gì cả, chỉ lẳng lặng ngồi nghe Lev Nicolaevitr, chẳng những nàng lắng nghe mà nàng còn chăm chú nhìn ngài nữa.

- Cứ xem cách nó nhìn ngài ấy, mắt nó không sao rứt khỏi ngài ấy, nó uống từng lời ngài ấy nói như mê, như say kìa! - Lizaveta Procofievna nói với chồng sau đó. - Thế mà giá có ai bảo rằng nó yêu ngài ấy, nó lại làm tan nát cửa nhà cho xem!

- Thì làm sao được bây giờ! Số phận đã an bài như thế mà. - Ông tướng nhún vai nói, sau đó một lúc, ông cứ lặp đi lặp lại mãi điệp khúc ấy hoài. Tưởng chúng ta cũng nên nói thêm ở

đây về ông tướng, vốn là mẫu người làm ăn, trong câu chuyện này có nhiều điểm ông không thích, nhất là tính chất mù mờ, thiếu rõ rệt của sự việc, nhưng lâm thời, ông quyết định thủ khẩu như bình và chỉ biết thuận theo ý của Lizaveta Procofievna mà thôi.

Không khí vui vẻ trong gia đình cũng không kéo dài được lâu. Ngay ngày hôm sau, Aglaia đã cãi nhau với hoàng thân rồi, và cứ thế tiếp diễn trong nhiều ngày sau. Suốt mấy tiếng đồng hồ, nàng cứ giễu cợt hoàng thân và coi ngài như một anh hề. Sự thật, đôi khi hai người có ngồi bên nhau suốt một đôi tiếng đồng hồ dưới vòm cây ngoài vườn, nhưng trong suốt những lúc ấy, hoàng thân chỉ ngồi đọc báo, đọc sách cho Aglaia nghe mà thôi.

Có một lần, hoàng thân đang đọc báo thì Aglaia ngắt lời, bảo ngài:

- Ngài biết không, tôi nhận thấy vốn liếng học thức của ngài còn kém cỏi hết sức. Ngài không biết được một điều gì cho đến nơi đến chốn. Gặp lúc người ta hỏi ngài về nhân vật này là ai, ngày tháng của một biến cố trọng đại, hay tên của một học thuyết, lúc đó trông ngài mới thảm lại làm sao!

- Thì tôi đã bảo cô rằng tôi được học rất ít mà, - hoàng thân đáp.

- Chà, vậy thì ngoài cái vốn học thô thiển ấy, ngài còn được cái gì nữa đây? Thế thì làm sao tôi kính trọng ngài cho được chứ? Thôi, hãy đọc tiếp đi. Hay là đừng đọc nữa thì hơn. Thôi, đừng đọc nữa.

Buổi chiều hôm đó, lại một việc nhỏ nữa xảy ra, khiến mọi người đau đầu vì cái vẻ bí hiểm của nó: Hoàng thân S. trở về, Aglaia tỏ ra rất thân thiết với ông ta, nàng hỏi ông ta đủ mọi thứ chuyện về Evgheni Pavlovitr (lúc đó hoàng thân Lev Nicolaevitr chưa đến). Bất chợt hoàng thân S. tự dưng nói

bóng gió về "một biến chuyển nữa sắp diễn ra tại gia đình này", ông ám chỉ đến một việc Lizaveta Procofievna đã bỏ qua là chuyện tạm hoãn đám cưới của Adelaida lại một lần nữa để có thể cử hành hai đám cưới cùng một lúc. Nghe những lời đó, Aglaia nổi giận quá sức tưởng tượng, vì "tất cả những ý nghĩ xuẩn ngốc này" và giữa chuyện này chuyện kia, nàng đã đi đến chỗ nói rằng: "Nàng không hề có ý định làm nhân tình thế cho ai hết".

Lời lẽ đó đã khiến mọi người khiếp vía, nhất là cha mẹ nàng. Lúc hội ý riêng với chồng, Lizaveta Procofievna cứ khăng khăng cho rằng ông đã được hoàng thân giải thích dứt khoát về những việc có liên quan đến Naxtaxia Filippovna rồi. Ivan Fiodorovitr thề độc là không có gì cả, chỉ là một chuyện "tức nước vỡ bờ" do bản tính nết na e thẹn của Aglaia mà ra đấy thôi, rằng sự "bùng phát" ấy chắc chẳng bao giờ xảy ra nếu hoàng thân S. đừng đả động gì đến chuyện cưới xin, vì chính Aglaia đã biết và biết thật chắc chắn rằng đó chỉ là những lời vu oan giá hoạ của lũ người độc mồm, độc miệng, nàng đã biết rằng Naxtaxia Filippovna sắp lấy Rogojin và hoàng thân không có dính dáng gì đến việc ấy cả, nội việc liên lạc giữa ngài và cô gái ấy cũng chẳng bao giờ có, nếu cần phải nói hết sự thật ra như vậy.

Về phần hoàng thân, ngài không một chút ưu tư nào về chuyện ấy, ngài vẫn an nhiên tự tại trên đỉnh hồng phúc tuyệt vời. Vâng, đã hẳn đôi lúc ngài có bắt gặp một thoáng buồn bực, bứt rứt trong ánh mắt của Aglaia, nhưng ngài cho rằng nàng buồn vì một chuyện gì khác cơ, và rồi nỗi buồn đó tự nó cũng sẽ tiêu tan đi. Một khi ngài đã tin thì không có gì lay chuyển nổi ngài nữa. Có lẽ ngài hơi tự thị đôi chút, ít ra đó cũng là cảm tưởng của Ippolit là kẻ tình cờ gặp ngài trong công viên.

- Chà, chắc không phải tôi nói dối nếu tôi bảo rằng ngài đang yêu đấy chứ? - hắn lên tiếng, bước đến bên ngài và ngăn bước ngài lại. Hoàng thân bắt tay hắn và chúc mừng hắn vì "trông chú đã khỏe mạnh hẳn ra". Người bệnh có vẻ đang lúc lạc quan lắm, trạng thái đó thường xảy ra với những kẻ mắc chứng lao phổi.

Hắn tiến đến hoàng thân định buông vài lời châm biếm trước vẻ mặt chứa chan hạnh phúc của ngài, nhưng rồi hắn lại mở miệng nói ngay về chính mình. Hắn than phiền đủ thứ chuyện chẳng ăn nhập vào đâu suốt một thôi, một hồi. Hắn kết luận:

- Có lẽ ngài không tin, nhưng mà bọn họ thật quá đỗi tầm thường, ích kỉ kiêu căng, nhỏ mọn và dễ nổi giận biết chừng nào! Ngài có tưởng tượng được không? Bọn họ cứ coi như tôi phải chết đi càng sớm càng tốt, thế rồi bây giờ cả bọn mới nổi nóng vì tôi đã chẳng chết mà lại còn khoẻ khoắn hơn ra. Thật đúng là trò hề! Tôi dám cá rằng ngài chẳng tin tôi đâu.

Hoàng thân không thấy muốn trả lời.

- Đôi lúc tôi còn nghĩ đến chuyện quay về ở với ngài, - Ippolit ơ thờ nói tiếp, - vì tôi thiết tưởng ngài cũng không tin rằng họ sẽ tiếp đón một kẻ họ chỉ còn mong cho chết sớm chừng nào tốt chừng ấy.

- Tôi nghĩ họ mời chú đến với những ý định khác cơ.

- Ha, ha! Thế ra ngài không đến nỗi quá ngây thơ như người ta tưởng! Bây giờ chưa phải lúc, chứ không tôi đã kể cho ngài nghe đôi điều về gã Gania thân mến kia, cùng những mối hi vọng gã đang nâng niu. Hoàng thân ơi, người ta đang tính chơi khăm ngài không chút xót thương đấy, thế mà ngài cứ điềm nhiên tự tại như thế thì tội nghiệp quá! Nhưng khốn nỗi, ngài cũng không làm sao khác hơn được!

- Ra thế chú thương hại cho tôi về việc ấy đấy! - hoàng

thân cười. - Chắc chú nghĩ rằng tôi sẽ được hạnh phúc hơn nếu được thêm một mẻ âu lo nữa đấy chăng?

- Thà khổ sở mà biết còn hơn là sung sướng mà... bị phỉnh phờ. Có vẻ như ngài không tin rằng ngài đang có một đối thủ... về lĩnh vực ấy chắc?

- Bảo rằng tôi có một đối thủ thì chú có hơi chua chát đó, Ippolit ạ. Tôi rất lấy làm tiếc là không có đủ thẩm quyền trả lời cho chú. Riêng về Gavrila Ardalionovitr, chắc chú cũng thấy rằng sau khi ông ấy bị mất mát tất cả như thế, hẳn ông ấy không sao bình tĩnh được cho lắm, đó là trong trường hợp chú biết cho dù chỉ một phần nào. Tôi tưởng ta nên nhìn sự việc từ quan điểm ấy thì hơn. Ông ta vẫn có thể thay đổi, đời ông ta còn dài và cuộc sống thì bao giờ cũng phong phú... Vả lại... vả lại... - giọng hoàng thân chợt đứt quãng, - bàn về chuyện ông ấy chơi khăm tôi, thì tình thật tôi cũng không hiểu ý chú muốn nói gì nữa. Tốt hơn chúng ta nên bỏ qua chuyện này đi Ippolit ạ.

- Vậy bây giờ chúng ta gác qua chuyện đó đi. Với lại, phải công nhận là ngài đã cư xử rất đại lượng, rất cao cả. Đúng vậy đó hoàng thân ạ, chính bản thân ngài phải đụng chạm đến việc ấy, thì ngài mới lại không tin nữa. Hề hề, lúc này đây chắc ngài không khinh bỉ tôi đấy chứ, ngài bảo sao?

- Tại sao phải thế chứ? Có phải vì chú đã khổ sở nhiều hơn chúng tôi và chú vẫn còn phải khổ sở hay không?

- Không, bởi vì tôi không xứng đáng với nỗi đau khổ của tôi.

- Phàm kẻ nào đã chịu đau khổ nhiều hơn kẻ khác thì họ đã xứng với nỗi đau khổ của họ hơn rồi. Lúc Aglaia đọc lời "Chúc ngôn" của chú, nàng đã muốn gặp chú, thế nhưng...

- Nhưng nàng đã hoãn lại việc đó... nàng không thể làm vậy được, tôi hiểu, tôi hiểu chứ, - Ippolit ngừng một lát, có vẻ hắn ngại phải đi thẳng đến vấn đề. - Với lại, thiên hạ khảo

nhau rằng ngài đã đọc to tiếng nguyên vẹn cái mớ văn chương ba láp ấy cho nàng nghe mà. Sự thật, bài viết đó đã được hình thành trong một trạng thái mê sảng, thế mà tôi không hiểu tại sao người ta lại có thể... tôi không dám nói là tàn nhẫn (chỉ là hạ nhục tôi đấy thôi), người ta lại có thể rởm đời và thù hằn một cách trẻ con là cứ trách móc tôi qua lời "Chúc ngôn" ấy và dùng nó làm một vũ khí chống lại tôi. Ngài chớ lo, tôi không có ý ám chỉ ngài đâu.

- Nhưng tôi lấy làm tiếc là chú lại chối bỏ bài viết ấy, Ippolit ạ, bản văn đó rất chân thật, cả đến những đoạn phi lí nhất - mà có nhiều đoạn như thế (Ippolit chau mày) cũng đã được chuộc bằng nỗi đau khổ, và nội nhìn nhận những điều ấy không thôi cũng đã đau khổ rồi và... có thể là một sự can đảm lớn. Chắc chắn ý tưởng gợi hứng cho chú viết đã phải bắt nguồn từ một cảm xúc cao quý, cho nên dù tư tưởng ấy có thể hiện ra như thế nào đi nữa thì cũng chẳng có gì đáng kể. Càng lúc tôi càng thấy rõ điều đó hơn, tôi dám quả quyết với chú như vậy. Tôi không xét đoán chú đâu, tôi chỉ nói cùng chú những điều tôi nghĩ, và tôi lấy làm tiếc là ngay lúc đó tôi lại lặng thinh không chịu nói.

Ippolit đỏ mặt, hắn thoáng nghĩ hoàng thân đang đóng kịch và toan lừa phỉnh hắn, nhưng nhìn vào mặt ngài, hắn bắt buộc phải tin rằng ngài thành thật, vẻ mặt hắn liền tươi tỉnh trở lại.

- Thế mà tôi cứ phải chết đấy! - hắn nói (hầu như hắn muốn nói thêm thế này: "một người như tôi đây mà phải chết!"), - và hắn ngài không tưởng tượng được là gã Gania của ngài đã làm phiền tôi không ít, gã phản đối cái giả thuyết cho rằng dám ba bốn kẻ từng được nghe lời "Chúc ngôn" của tôi sẽ chết trước tôi lắm. Thử nghĩ mà xem! Gã cứ cho rằng nói thế sẽ an ủi được tôi đấy. Ha ha, điều trước tiên là mấy người đó

chưa ai chết hết, mà cho rằng họ có chết đi nữa thì ngài thử nghĩ cái chết đó nó an ủi được tôi ở cái chỗ nào chứ? Gã đã đoán xét kẻ khác theo ý riêng của gã, nhưng ở đây gã còn đi xa hơn mức đoán xét, rốt lại chỉ là một sự sỉ nhục tôi đấy thôi. Gã bảo trong những trường hợp tương tự, một con người có tư cách sẽ yên lặng mà chết, rằng mọi chuyện ồn ào đó chẳng có nghĩa gì hơn là vì tôi ích kỉ đấy thôi. Cứ tưởng tượng xem ! Không đâu, sự thật thì chính gã mới ích kỉ. Nghe ra thì thật là thanh bai, lọc lừa lắm, nhưng ngài có thể nói trắng ra rằng đó chỉ là cái thói ích kỉ ngoan cố, lố bịch vô tả! Đến nỗi gã không thể nhìn thấy được chính gã! Này hoàng thân, ngài có đọc sách nói về cái chết của gã Stepan Glebov[*] ở thế kỉ 18 chưa? Tình cờ tôi đọc được chuyện đó ngày hôm qua đây.

- Stepan Glebov nào?

- Một kẻ bị chết đâm dưới triều Piot'r Đại đế.

- Ô, lạy Chúa, tôi biết rồi! Ông ta đứng suốt mười lăm tiếng đồng hồ trên trụ xử hình giữa sương lạnh, vai quàng áo lông, chết với thần thái dũng cảm tuyệt vời. Có, tôi có đọc chuyện ấy rồi. Nhưng ý chú muốn nói gì về chuyện ấy vậy?

- Chính Chúa đã ban cho lắm người một cái chết vinh quang như thế, nhưng Ngài từ khước không ban cho chúng ta. Hẳn Ngài nghĩ rằng tôi không đủ bản lĩnh để chết như Glebov chứ gì?

- Ồ không, nào tôi có nghĩ như vậy đâu, - hoàng thân bối rối nói. - Ý tôi chỉ muốn bảo rằng... tôi không có ý bảo chú giống nhân vật Glebov, thế nhưng chú... nên đặt mình vào thời đại ấy...

- Tôi hiểu rồi, vậy ra tôi sẽ là Oxterman[*] chứ không phải Glebov chứ gì, có phải ngài muốn bảo thế không?

- Oxterman nào vậy? - hoàng thân ngạc nhiên hỏi.

- Oxterman, nhà ngoại giao Oxterman dưới triều Piot'r

Đại đế ấy, - Ippolit lắp bắp, tự nhiên hắn đâm luống cuống.

Một lúc yên lặng bứt rứt theo sau.

- Ồ không đâu, - hoàng thân cao giọng nói sau một thoáng trầm ngâm, - tôi không có ý nói thế. Tôi không hề nghĩ chú sẽ là Oxterman bao giờ cả.

Ippolit chau mày.

- Tuy nhiên, sở dĩ tôi nói thế là vì, - hoàng thân nói tiếp, rõ ràng ngài muốn đính chính những lời vừa nói, - con người trong thời kì ấy (tôi cam đoan với chú rằng ý nghĩ ấy cứ luôn luôn khiến tôi xúc động sửng sốt) không giống với con người ngày nay chút nào: con người thời ấy không phải thuộc cùng một chủng tộc như con người ngày nay; thật cứ y như một giống người khác vậy. Con người thời ấy bề nào cũng cùng chia xẻ một tư tưởng, nhưng ngày nay người ta căng thẳng hơn, tiến bộ hơn, nhậy cảm hơn, có thể có đến đôi ba tư tưởng cùng một lúc. Tôi dám cam đoan với chú rằng con người hiện đại có tầm rộng hơn. Chính điều đó không cho phép họ làm thành một khối duy nhất như xưa. Ý tôi... ý tôi chỉ muốn nói thế, chứ không hề...

- Tôi hiểu rồi. Thì bởi ngài đã bất đồng quan điểm với tôi một cách ngây ngô như thế, cho nên bây giờ ngài cố tìm cách vỗ về, an ủi tôi đây mà. Ha ha, ngài thật là một đứa trẻ con, hoàng thân ạ. Hơn thế nữa, tôi trông ra ngài còn cư xử với tôi cứ y như tôi là một chiếc tách bằng sứ ấy. Không sao, không sao, tôi không giận đâu. Dù gì đi nữa, chúng ta cũng vừa trải qua một cuộc chuyện trò tếu không chịu được; đôi lúc ngài thật là trẻ con đấy, hoàng thân ơi. Dù vậy, tưởng ngài cũng nên biết rằng có lẽ chi tôi muốn làm một nhân vật hơn hẳn Oxterman cơ: nếu phải từ chết sống lại để làm một thứ Oxterman thì chẳng bõ chút nào. Hơn nữa, tôi thấy là tôi nên chết sớm được chừng nào hay chừng ấy, nếu không chắc tôi

cũng... Thôi xin cho tôi hai chữ bình an đi. Tạm biệt ngài. À phải rồi, ngài thử nói xem, cứ y ngài thì tôi nên chết cách nào là đẹp nhất? Ý tôi muốn nói là một cái chết... đạo hạnh nhất ấy. Nào, ngài nói thử xem!

- Hãy chết bên cạnh chúng tôi, và tha thứ cho niềm hạnh phúc của chúng tôi, - hoàng thân nói thật khẽ.

- Ha, ha, ha! Thật đúng y như tôi nghĩ vậy đó. Đúng như như điều tôi trông mong! Nhưng mà ngài... ngài lại là... Hay, hay! Thật các ngài là những tay hùng biện. Xin chào! Xin chào!

VI

Nguồn tin do Varvara Ardalionovna kể cho anh trai nghe hoàn toàn đúng sự thật: gia đình Epantrin sắp tổ chức một buổi dạ tiệc tại tư thất, họ mong đợi bà cụ Beloconxcaia sẽ có mặt, họ cũng mời quan khách đến dự cũng vào buổi tối hôm ấy. Nhưng ở đây nàng cũng lại nói hơi quá. Quả đúng gia đình đó có quyết định tổ chức buổi tiệc đó vội vàng quá, họ cũng làm lắm vẻ ồn ào chộn rộn không phải lối, vì gia đình họ chẳng bao giờ làm được chuyện gì cho giống ai hết.

Sở dĩ có cuộc tiếp tân vội vàng này một phần vì sự bồn chồn, nôn nóng của Lizaveta Procofievna, bà không muốn "ngồi đoán mò" mãi nữa, hai nữa cũng vì hai bậc cha mẹ phải lo lắng cho hạnh phúc của đứa con gái yêu dấu nhất. Lại nữa, bà cụ Beloconxcaia phải ra đi ngay, mà sự đỡ đầu của bà cụ này lại có ảnh hưởng rất lớn trong xã hội, hai bậc cha mẹ đã hi vọng bà cụ sẽ chú ý đến hoàng thân và "thiên hạ" sẽ đón nhận

vị hôn phu của Aglaia ngay từ tay "bà lão" quyền năng này. Như vậy, nếu có gì khác lạ trong cuộc hôn nhân này, nhờ bà che chở, chắc cũng gia giảm đi được nhiều lắm. Điểm then chốt của vấn đề chính là ở chỗ hai bậc cha mẹ cũng không sao quả quyết được cuộc hôn nhân này có gì bất thường không: "nếu có, thì bất thường ở chỗ nào, hoặc giả, không có gì bất thường hết chăng?". Lâm thời nhờ ở Aglaia dư luận ngay tình của giới có quyền thế đối với cuộc hôn nhân ấy được kể là thuận lợi, nhưng vẫn chưa có gì dứt khoát hết. Dù sao, không sớm thì muộn, gia đình này cũng phải trình diện hoàng thân với làng nước, điều mà hoàng thân không có chút khái niệm gì. Tóm lại, người ta chuẩn bị đem ngài ra "trình làng". Tuy nhiên, người nhà đã tổ chức buổi dạ tiệc ấy trong vòng giản dị, thân mật, chỉ mời "những người bạn trong nhà" thôi, số người này cũng không bao lăm. Ngoài bà cụ Beloconxcaia ra, còn có một mệnh phụ, phu nhân một viên chức rất quan trọng. Phía giới trẻ, người ta chỉ mời Evgheni Pavlovitr, chàng này tháp tùng bà cụ Beloconxcaia.

Hoàng thân hay tin bà cụ Beloconxcaia đến từ ba hôm trước đó, nhưng về bữa tiệc này thì ngài mới được biết vào hôm trước thôi. Đã hẳn, ngài nhận thấy mọi người trong gia đình này có dáng tất bật, và bằng vào những lời lẽ bóng gió xa gần lộ vẻ lo lắng, ngài biết rằng họ sợ cho ngài không thể tạo được một ảnh hưởng khả dĩ với quan khách. Nhưng mọi người trong gia đình Epantrin, không trừ ai, chẳng hiểu sao lại cho rằng vì hoàng thân quá thật thà, chất phác nên chắc chẳng bao giờ ngài đoán ra được mọi người đang lo lắng không yên vì cớ ngài đâu. Thực tình ngài không mấy chú trọng đến sự việc sắp xảy ra ấy; ngài đang mải ưu tư về một chuyện khác hẳn: đó là cứ mỗi lúc, Aglaia lại đâm ra nhiễu sự và buồn sầu hơn; chính đó mới là điều làm tan nát lòng ngài. Khi hay tin

Evgheni Pavlovitr cũng được mời tới, ngài hân hoan lắm và cho biết ngài đã ao ước gặp lại chàng ta từ lâu nay rồi. Không hiểu sao, chẳng ai thích lời ngài nói đó cả. Aglaia hầm hầm bỏ đi. mãi đến khuya, đâu gần mười hai giờ, hoàng thân sắp sửa ra về, nàng mới thừa dịp nói riêng với ngài đôi lời lúc tiễn chân ngài ra cửa:

- Tôi muốn mai ngài đừng đến lúc ban ngày mà đợi tối hẳng tới, vì lúc đó, quan khách đã có mặt đông đủ cả rồi. Ngài đã biết ngày mai chúng tôi tiếp khách đấy chứ?

Nàng nói với giọng điệu nóng nảy và nghiêm nghị, đó là lần thứ nhất nàng đề cập với ngài về buổi "dạ tiệc" đó. Riêng nàng, nàng không sao chịu nổi cái ý nghĩ phải tiếp khách tại nhà. Nàng tỏ vẻ muốn cãi nhau to với cha mẹ nàng về chuyện ấy, nhưng tự ái cũng như tính nết na đã giữ nàng lại được. Hoàng thân hiểu ngay rằng nàng cũng sợ cho ngài (nhưng vẫn không muốn nhận là có), thế rồi đến lượt ngài cũng đột nhiên đâm ra sợ hãi.

- Vâng, tôi có được mời dự, - ngài đáp.

Rõ ràng Aglaia thấy khó mà đi xa hơn nữa được.

- Ít ra thì cũng một lần trong đời ngài, người ta có thể bàn chuyện đứng đắn với ngài được chứ? - Tự nhiên nàng đâm ra giận quá, nàng cũng chẳng hiểu tại sao, thế nhưng nàng vẫn không thể tự chủ được.

- Ồ, cô cứ nói, tôi đang nghe cô đây... tôi rất lấy làm sung sướng được nghe cô đây, - hoàng thân lắp bắp.

Aglaia yên lặng một phút nữa, rồi nàng lên tiếng với giọng đầy ác cảm:

- Tôi không muốn đôi co với mấy người ấy về vụ này, họ không chịu lắng nghe lẽ phải đã nhiều lần lắm rồi. Có lắm nguyên tắc *maman* tôi chấp theo cứ bắt tôi muốn lộn ruột. Tôi miễn nói về *papa*, ta chẳng thể đòi hỏi ở ông được điều gì. Đã

hẳn *maman* là một phụ nữ cao quý, ngài cứ thử đề nghị với bà một chuyện gì bất xứng thử xem, ngài sẽ thấy ngay. Thế mà bà lại khúm na, khúm núm trước những kẻ... tồi tàn như vậy đó. Tôi không có ý ám chỉ riêng mỗi Beloconxcaia: bà ta là một mụ già giẻ rách với tính khí giẻ rách thôi; nhưng bà thật khôn khéo và biết cách nắm trọn được bọn đó trong tay bà... ít ra đó cũng là phần tốt của bà ta. Ôi, thật là bần tiện quá! Và thật thậm nực cười! Chúng ta là lớp người trung lưu mãi mãi, hết sức là trung lưu, tầm thường! Tại sao chúng ta lại cứ muốn trèo lên cái xã hội thượng lưu làm gì chứ? Các bà chị của tôi đang làm chuyện chơi trèo đó; chính hoàng thân S. đã làm họ điên đầu hết rồi. Tại sao ngài lại hớn hở khi biết gã Evgheni Pavlovitr đó sẽ đến chứ?

- Nghe đây, Aglaia ạ, - hoàng thân nói. - Tôi có cảm tưởng rằng cô sợ cho tôi ngày mai sẽ "gẫy" trước mặt quan khách chăng?

- Sợ cho ngài ấy à? - Aglaia kêu lên, mặt nàng tím hẳn lại. - Tại sao tôi lại phải sợ cho ngài? Cho dù ngài có... ngài có làm nhục mặt ngài đi nữa thì cũng có can gì đến tôi đâu! Làm sao ngài có thể dùng thứ ngôn ngữ như thế được? "Gẫy" là nghĩa gì? Đó là một tiếng tục tằn, thô lỗ mà.

- Đó là ngôn ngữ... của học trò đấy.

- Đúng. Thì ngôn ngữ của học trò chứ sao! Và là một ngôn ngữ chẳng ra gì! Chắc hẳn ngài sẽ sử dụng thứ ngôn ngữ đó vào tối mai đấy chắc! Chà, về nhà ngài hãy tìm thêm cho vốn từ ngữ của ngài những lời như thế đi, chắc chắn lời lẽ của ngài sẽ gây được cảm kích lắm đấy! Tiếc thật, ngài lại đã biết được kiểu cách bước vào phòng khách cho đúng lễ nghĩa mất rồi, ngài học được ở đâu vậy? Ngài có biết cách nâng tách trà lên mà uống cho phải phép trước mắt quan khách cứ cố tình nhìn ngài chăm chắm không đấy?

- Tôi nghĩ rằng biết.

- Rủi thật, phải chi ngài đừng biết thì tôi lại được một mẻ cười rồi. Nhưng ít ra ngài cũng hãy nhớ làm vỡ cho được chiếc lọ sứ trong phòng khách đấy nhé! Chiếc lọ sứ Tàu ấy đắt tiền lắm đấy! Xin làm ơn đánh vỡ hộ tôi, chiếc bình ấy là một món quà đáng giá. Chắc chắn mẹ sẽ điên đầu mà la hét trước mặt mọi người cho mà xem, bà quý chiếc lọ lắm mà. Tay ngài cứ việc động đậy như thói thường của ngài ấy; cứ quơ rơi lọ xuống cho nó vỡ tan ra. Nhớ chủ đích ngồi cạnh chiếc lọ đấy nhé.

- Không đâu, trái lại tôi sẽ ngồi thật xa chiếc lọ. Cám ơn cô đã cảnh giác tôi trước.

- À, thế ra ngài sợ sẽ vụng về tay chân cơ đấy. Tôi dám cá rằng ngài sẽ bàn đến "đề tài" nghiêm túc, những đề tài thật đứng đắn, thật học thức và tao nhã chứ chẳng không. Chà, như thế mới thật là... đúng điệu chớ!

- Tôi nghĩ những chuyện đó cũng ngớ ngẩn... nếu không hợp tình hợp cảnh.

- Này, ngài hãy nghe đây, tôi nói một lần là đủ cả, - rốt cuộc Aglaia mất hết kiên nhẫn và nói, - nếu ngài lại đi nói những chuyện đại loại như là: án tử hình, hiện trạng kinh tế nước Nga hay như thế... "cái đẹp sẽ cứu rỗi thế gian này" thì cứ gọi là tôi... tôi sẽ khoái lắm và sẽ cười chết thôi... thế nhưng tôi bảo trước cho ngài là kể từ đó ngài chớ có chường mặt ra với tôi nữa đấy! Nghe cho kĩ, tôi nói thật đấy. Lần này tôi nói thật đấy!

Quả nàng đã thở ra những lời doạ dẫm ấy đầy vẻ nghiêm trọng và cách nói của nàng cũng có vẻ khác thường, có một nét thật lạ phản ảnh nơi mắt nàng mà hoàng thân chưa bao giờ thấy, một nét báo cho ngài biết rằng quả thật chẳng phải là chuyện giỡn chơi rồi.

- Chà, cô đã làm cái điều mà giờ đây tôi nhất định sẽ nói năng huyên thiên những chuyện trên trời dưới nước, và thậm

chí... rất có thể tôi còn dám đánh vỡ chiếc lọ nữa ấy chứ. Vừa rồi đây tôi không sợ gì cả, nhưng bây giờ tôi lại hãi sợ tất cả. Chắc chắn tôi sẽ làm hư sự mất.

- Thế thì chớ có nói gì hết. Cứ ngồi đó mà ngậm tăm.

- Chắc không được. Chắc chắn vì sợ hãi tôi sẽ mở miệng nói chuyện này, chuyện kia, rồi vì sợ hãi chắc tôi sẽ làm vỡ chiếc lọ. Có lẽ tôi còn dám trượt té trên nền nhà, hay làm những chuyện vụng về như thể như tôi vẫn thường vấp phải trước đây. Tôi sẽ mơ thấy chuyện đó suốt đêm nay. Mà tại sao cô lại nói ra những điều đó chứ?

Aglaia nhìn ngài với vẻ buồn rầu.

- Cô cứ biết cho: tốt nhất, tối mai tôi sẽ không đến đây nữa thì hơn! Tôi sẽ khai bệnh, thế là xong! - cuối cùng ngài quyết định.

Aglia giậm chân, mặt nàng tái lại vì giận.

- Lạy Chúa tôi! Ai mà thấy chuyện nào như chuyện này không hở trời? Ông ta lại không đến vào một dịp người ta dành riêng cho ông ta để mà... Chúa ơi, thật thoả dạ thay khi được giao du với một kẻ... vô lí, ngốc nghếch đến như ông!

- Nào, thì tôi sẽ đến, tôi sẽ đến vậy! - Hoàng thân vội nói. - Tôi cũng xin hứa với cô rằng tôi sẽ ngồi yên suốt buổi, không nói một lời nào hết. Tôi sẽ làm đúng như thế.

- Tốt lắm. Ngài vừa nói "tối sẽ khai bệnh". Ngài lại thuổng lối nói đó ở đâu vậy? Tại sao ngài lại nói năng với tôi như thế? Ngài định trêu gan tôi chắc?

- Xin lỗi. Đó cũng là một ngôn ngữ học trò. Tôi sẽ không nói thế nữa. Tôi hiểu rõ rằng cô... e ngại cho tôi... xin đừng giận! Tôi hết dạ sung sướng được cô quan tâm đến. Hẳn cô không thể tin được là lúc này đây tôi vô cùng sợ hãi và... vô cùng sung sướng vì những lời cô vừa nói đó. Nhưng nỗi sợ này nó trẻ con và vô lí quá, tôi dám chắc như vậy. Aglaia ơi, bây giờ lòng tôi

chỉ còn lại niềm hoan hỉ mà thôi. Tôi rất sung sướng nhìn thấy cô thật là hồn nhiên con trẻ, thật là đứa trẻ con tốt lành, nhân hậu! Ồ Aglaia ơi, cô đáng yêu biết là dường nào!..

Đã hẳn Aglaia sắp sửa giận đến nơi rồi, nhưng chợt một nỗi xúc cảm tự nhiên xâm chiếm lấy lòng nàng trong thoáng chốc, chính nàng cũng không ngờ.

- Sau này chẳng biết ngài có trách em vì những lời xằng xớm em vừa lỡ lời đấy không? - Nàng chợt hỏi.

- Chớ có nói thế. Sao mà cô lại giận hờn nữa kìa! Bây giờ trông cô lại rầu rĩ lắm đấy. Nhiều lúc sao trông cô buồn thảm quá, Aglaia ạ; ngày xưa cô có như thế đâu. Tôi biết tại sao cô lại...

- Im đi!

- Không, tôi phải nói chứ. Tôi muốn nói lên điều này từ lâu lắm rồi. Kể ra thì tôi đã nói rồi... nhưng nói chưa hết, thành thử cô chưa tin tôi. Giữa chúng ta, còn có một nhân vật nữa...

- Im đi, im đi, im đi! - Aglaia chợt ngắt ngang, nàng nắm chặt lấy tay ngài và nhìn hoàng thân gần như sợ hãi. Ngay lúc đó có ai gọi nàng. Như được giải thoát, nàng bỏ ngài chạy bay biến.

Suốt đêm đó, hoàng thân lên cơn sốt. Kể cũng lạ, ngài bị sốt đã nhiều đêm liền. Lần này, giữa giấc hôn mê, một ý nghĩ chợt đến với ngài: "Nếu ngày mai ta ra mắt mọi người mà ta bị lên cơn thì sao đây? Ta đã từng lên cơn giữa đám đông trước đây rồi". Ý nghĩ đó khiến ngài buốt cóng. Suốt đêm, ngài mơ thấy mình đứng giữa một đám đông quái dị, giữa những kẻ lạ lùng. Điểm đáng nói là ngài lại "mở miệng nói", ngài đã biết rằng ngài không được phép nói, nhưng ngài cứ nói suốt buổi, cố thuyết phục đám khán thính giả chú ý nghe một đề tài nào đó. Trong đám quan khách có cả Evgheni Pavlovitr và Ippolit, hai người có vẻ tâm đầu ý hợp lắm.

Ngài thức dậy gần khoảng chín giờ, đầu nhức như búa bổ,

tâm trí ngổn ngang những ý nghĩ lộn xộn và những cảm giác quái lạ. Chẳng hiểu sao, ngài muốn gặp Rogojin quá sức, ngài muốn gặp gã và chuyện trò với gã thật lâu... về chuyện gì đó mà chính ngài cũng không biết nốt. Sau đó, ngài lại nhất quyết đến thăm Ippolit cũng chẳng biết để làm gì. Tâm hồn ngài bấn loạn quá chừng đến nỗi những chuyện xảy ra ban sáng đã gây một ấn tượng mạnh mẽ quá sức nơi ngài, nhưng đó chỉ là một ấn tượng rời rạc, nửa vời. Một trong những chuyện xảy ra ban sáng là cuộc viếng thăm của Lebedev.

Lebedev đến khá sớm, mới chín giờ hơn, lão gần say nhừ tử rồi. Dù dạo sau này, hoàng thân ít để ý đến việc gì, nhưng ngài không khỏi nhận thấy kể từ ngày tướng Ivolgin dọn nhà đi, tức là ba hôm nay, cách cư xử của Lebedev đâm ra tệ hại, bê bối hết sức. Tự dưng người ngợm lão đâm ra bẩn thỉu, quần áo nhem nhuốc, cà vạt xiên xẹo, cổ áo rách sờn. Lão còn học đâu được cái thói giận dữ la lối om sòm trong phòng lão, tiếng la hét ngậu xị của lão vang thấu qua bên kia mảnh sân nhỏ. Có một lần Vera đi vào khóc lóc, kể lể về chuyện đó. Lần này lúc vừa chường mặt ra, lão đã nói năng thật kì cục, lão đấm ngực thình thịch và trách móc mình chuyện nọ, chuyện kia.

- Tôi bị báo oán mà... Tôi đã gieo cái nhân phản phúc, bần tiện, bây giờ tôi phải hái quả đây! Thật là một cái tát ngay vào mặt! - lão nói dứt bằng một giọng thảm thê.

- Một cái tát ngay vào mặt? Mà ai tát? Lại vào một lúc sớm sủa như thế này?

- Một lúc sớm sủa à? - Lebedev cười chua chát. - Giờ giấc nào có ăn nhập gì ở đây đâu!.. cũng chẳng phải là một hình phạt có tính cách vật chất... mà đây là một sự trừng phạt tinh thần. Một cái tát tinh thần, chẳng phải lấy tay mà tát đâu.

Rồi bất thần, chẳng cần giữ lễ gì, lão ngồi xuống dốc đổ can tràng. Gã kể một câu chuyện đầu voi, đuôi chuột. Hoàng

thân khó chịu quá đã dợm bỏ đi, nhưng chợt có một tiếng lão nói đã bắt ngài chú ý. Ngài kinh ngạc đến nghẹn lời. Lebedev đang thuật cho ngài nghe những chuyện kì lạ quá.

Thoạt tiên, hình như lão kể chuyện về một bức thư nào đó. Lão có nhắc đến tên Aglaia Ivanovna. Rồi thình lình lão giở giọng cay đắng trách móc hoàng thân chuyện nọ chuyện kia, làm như hoàng thân đã xúc phạm gì đến lão vậy. Mở đầu, lão bảo rằng hoàng thân đã cho lão cái vinh dự được ngài tin cẩn trong mối liên lạc với một nhân vật nào đó (nghĩa là với Naxtaxia Filippovna), nhưng về sau ngài lại tuyệt tình với lão, xô đuổi lão thẳng cánh, và dạo gần đây, ngài lại còn sỉ nhục lão quá mức khi ngài đã lỗ mãng tránh né "một câu hỏi vô tội về những biến chuyển sắp đến trong gia đình đó". Đầm đìa nước mắt của một kẻ say, Lebedev thú thật là sau vụ đó, lão không còn chịu đựng được nữa, nhất lại vì lão... đã được biết quá nhiều chuyện... nhiều vô kể, từ những xuất xứ như... Rogojin, Naxtaxia Filippovna, bạn gái của Naxtaxia Filippovna, cả Varvara Ardalionovna... thậm chí ngay chính cả Aglaia Ivanovna... và "ngài có tưởng tượng được không, thông qua con gái Vera của tôi nữa, đứa con gái yêu dấu duy nhất của tôi nữa... vâng, thưa ngài... thực thì nó không phải là con gái duy nhất của tôi, vì tôi có những ba đứa con. Nhưng ai đã viết thư báo tin cho Lizaveta Procofievna biết vậy? Rồi lại gửi đi một cách cực kì bí mật, hề hề!.. Ai đã viết thư kể cho bà nghe hết mọi đường đi nước bước của nhân vật Naxtaxia Filippovna vậy? Hề, hề, hề! Ai là tác giả những bức thư nặc danh đó nào, tôi hỏi ngài đó?"

- Chắc ông chứ ai?- Hoàng thân hỏi.

- Đúng y, - gã say trả lời với vẻ trịnh trọng, - đúng ngày hôm nay lúc tám giờ rưỡi, cách đây mới nửa giờ thôi... Ồ không, bốn mười lăm phút chứ... tôi đã cho người mẹ rất mực cao quý

đó hay rằng tôi biết một nguồn tin hết sức quan trọng... muốn thông tri cùng bà. Tôi viết mảnh giấy nhỏ nhờ đứa ở gái báo danh tôi cho bà theo lối cửa sau. Bà ta đã tiếp tôi.

- Ông vừa mới gặp Lizaveta Procofievna đấy à? - Hoàng thân hỏi, ngài không còn tin ở tai mình nữa.

- Tôi vừa gặp bà ấy xong, cũng vừa lãnh một cái tát vào mặt xong đây. Nghĩa là một cái tát tinh thần. Bà ta trả lại bức thư, nói cho đúng, bà ném thư vào mặt tôi, chẳng thèm bóc ra... và bà xách tai tôi mà tống ra ngoài... dĩ nhiên chỉ là nói ví von đấy thôi chứ không phải xách tai thật... Mặc dù cũng gần như là xách tai rồi!

- Cái thư đó là thư gì mà chưa bóc bà đã vội ném trả vào mặt ông vậy?

- Có lẽ nào... hề, hề, hề! Có lẽ nào tôi chưa kể cho ngài nghe chuyện đó sao? Hình như tôi có kể cho ngài nghe rồi mà. Tôi có nhận được thư do người khác nhờ tôi chuyển hộ.

- Nhận của ai? Và trao cho ai?

Có lắm chi tiết Lebedev kể thật hết sức khó hiểu và chẳng ai biết đâu mà lần. Hoàng thân chỉ lơ mơ hiểu rằng buổi sáng hôm ấy, một đứa tớ gái mang một bức thư đến trao cho Vera Lebedeva nhờ chuyển giao cho một người mà y thị có căn dặn là địa chỉ "vẫn y như trước... y như những lần trước, nghĩa là cũng một nhân vật nhận thư và một người gửi thư đó. (Tôi gọi một kẻ là "người" và kẻ kia tôi chỉ kêu là "nhân vật" để trả hắn về đúng vị trí của hắn, bởi vì giữa một cô gái ngây thơ, cao quý rất mực, con một vị tướng và một loại... gái bao nó khác xa nhau lắm, ngài ạ), và bức thư đó do một "người" gửi có tên bắt đầu bằng chữ "A"..."

- Làm sao thế được? Nàng mà lại viết thư cho Naxtaxia Filippovna à? Vô lí, - hoàng thân kêu lên.

- Đúng vậy, đúng vậy mà! Có điều nếu nàng không gửi thư

cho cô kia thì là gửi cho Rogojin... cũng thế thôi. Cũng người có tên bắt đầu bằng chữ "A" ấy trao thư cho ông Terentiev để nhờ chuyển giao lại đây đó, thưa ngài. - Lebedev nói, vừa nheo mắt, vừa cười.

Như thói thường, Lebedev cứ hay nói chuyện này dây sang chuyện khác, rồi quên khuấy đi mất lão đã bắt đầu nói chuyện gì nữa, thế nên hoàng thân chỉ còn biết lặng yên chờ cho lão nói dứt. Tuy nhiên, sự việc vẫn còn rất mập mờ ở chỗ: chính lão hay con gái lão là Vera đã chuyển những bức thư ấy? Vì lão đã bảo những bức thư ấy "có gửi cho Rogojin hay Naxtaxia Filippovna thì cũng thế", cho nên hình như không phải lão là kẻ đưa thư, nếu quả có những bức thư như thế thật. Còn một điều khó hiểu khác nữa là làm sao bức thư đặc biệt đó lại rơi vào tay lão được? Cách giải thích có vẻ hợp lí nhất là lão đã tìm cách lấy được bức thư đó nơi Vera, con gái lão và đem tới cho Procofievna với một định ý nào đó. Đó là diễn tiến sự việc theo lối suy đoán của hoàng thân.

- Ông loạn trí mất rồi! - hoàng thân hết sức kinh động, kêu lên.

- Không hẳn như vậy đâu, hoàng thân tôn kính ơi. - Lebedev láu lỉnh trả lời. - Sự thật là như thế này: thoạt tiên tôi định mang thư đó đến giao tận tay ngài, gọi là được việc cho ngài... thế rồi tôi lại nghĩ nên giúp cho phía bên kia, nên tiết lộ cho người mẹ cao quý tột bực kia biết rõ tất cả manh mối câu chuyện... vì trước đó có một lần tôi đã gửi thư nặc danh báo tin cho bà rõ tất cả, chính lúc viết mảnh giấy xin được diện kiến bà lúc tám giờ hai mươi phút sáng nay, tôi cũng đã kí tên "người đưa tin bí mật của bà". Tôi được cho vào ngay, đúng ra phải nói là vội vàng mà vào theo ngõ cửa hậu để đến ra mắt bà mẹ cao quý đó!

- Rồi sao?

- Sao ư? Thì ngài đã biết rồi đó, chút nữa thì bà ấy đánh

tôi chứ sao? Một chút nữa thôi; đến nỗi nếu ngài có bảo bà ấy đánh tôi rồi cũng chẳng sai mấy. Xong bà ấy ném bức thư vào mặt tôi. Thật ra thì bà ta muốn giữ bức thư, tôi biết như vậy, nhưng sau bà ta nghĩ lại và ném thẳng nó vào mặt tôi, nói rằng: "Vì người ta đã tin dùng được một đứa như mi để trao thư, vậy thì mi hãy đi mà trao đi!" Quả thật bà ta giận dữ rồi. Bởi vì bà không chút hổ thẹn khi phang câu nói đó ngay vào mặt tôi, thế có nghĩa là bà giận thật rồi. Chà, cái bà này mới dễ nóng máu chứ!

- Bức thư đó bây giờ đâu rồi?

- Thì tôi cất chứ đâu, đây này!

Rồi lão trao cho hoàng thân mảnh giấy Aglaia viết cho Gavrila Ardalionovitr, chính là mảnh giấy hai giờ sau đó lão đã hớn hở đem khoe với cô em gái.

- Lẽ ra ông không được phép giữ bức thư này.

- Thì chỉ vì ngài, vì ngài đó thôi, tôi cốt đem đến cho ngài mà. - Lebedev sôi nổi nói. - Bây giờ tôi lại phục vụ ngài, hết mình vì ngài, cả con tim và khối óc tôi xin cúc cung phụng sự ngài, tôi xin được làm đứa đầy tớ ngài sau lần phản phúc ngắn ngủi mà tôi đã trót dại này! Ôi, xin hãy đâm suốt tim tôi, chỉ xin chừa lại cho tôi bộ râu thôi như lời Thomas More(*) đã nói... ở nước Anh và cả đế quốc Anh(*). Mea culpa, mea culpa(*), nói như lời Đức Thánh Cha La Mã, ý tôi muốn nói Đức giáo hoàng ở La Mã đó, nhưng tôi gọi người là Đức Thánh Cha La Mã.

- Phải trao ngay bức thư này cho người ta mới được, - hoàng thân quan tâm, nói. - Để tôi trao cho.

- Nhưng kính thưa hoàng thân tôn quý, há làm như thế này... không hay hơn sao?

Lebedev vừa nói vừa dọn một bản mặt lạ lùng, khúm núm; lão cựa quậy, ngồi không yên trong ghế như bị kim chích, rồi vừa láu lỉnh nheo mắt, hai tay lão vừa phác một điệu bộ ngụ ý.

- Ông muốn nói gì? - hoàng thân nghiêm nghị hỏi.

- Thì ta cứ bóc thư ấy ra xem trước có hay hơn không? - Lão khẽ nói bằng một giọng lấy lòng, cố ý làm ra vẻ tâm phúc.

Hoàng thân đứng bật dậy đùng đùng nổi giận đến nỗi Lebedev phải tẩu lẹ, nhưng lão dừng lại nơi ngạch cửa để dò xét hoàng thân có miễn thứ cho lão không.

- Này Lebedev, có thể nào mà ông... ông lại sa đoạ đến mức đó được sao? - hoàng thân cay đắng kêu lên.

Mặt Lebedev lại sáng rỡ:

- Tôi hạ tiện, tôi thấp hèn quá! - lão nói, quay ngay người trở lại, mắt lão đẫm lệ, lão đấm ngực thình thịch. - Như thế này thì khả ố quá đi!

- Vâng, đúng là khả ố! Đúng phải dùng tiếng đó!

- Tại sao mà cung cách cư xử của ông nó lại... kì quái như vậy chứ? Nhưng xét cho cùng, ông chỉ là một tên gián điệp thôi! Tại sao ông lại viết thư nặc danh để làm phiền lòng... một bậc nữ lưu cao quý và nhân hậu như vậy? Hơn nữa, tại sao Aglaia lại không được quyền muốn viết thư cho ai thì viết? Có phải hôm nay ông đã đến nhà họ để phàn nàn không? Ông mong sẽ được lợi lộc gì do cuộc chạy chọt ấy? Tại sao ông lại sắm vai một tên chỉ điểm như vậy?

- Thưa, chỉ vì tính hiếu kì muốn gây tình bạn, và... lòng mong ước muốn được phục vụ một tâm hồn cao quý. Vâng, đúng thế đấy ạ. - Lebedev lúng búng. - Bây giờ tôi xin dâng trọn đời tôi cho ngài, tôi xin tận tuỵ vì ngài trở lại, dù cho ngài có muốn treo cổ tôi cũng vậy!

- Có phải ông đi đến nhà Lizaveta Procofievna với bộ dạng như thế này không? - hoàng thân hỏi, ngài vừa tò mò vừa gớm ghiếc.

- Ồ, không đâu... Tôi tươi tắn hơn nhiều chứ. Phải nói đúng tư cách hơn nhiều. Chỉ sau khi bị bà ấy hạ nhục, tôi mới ra... nông nỗi này.

- Được rồi, tốt lắm, bây giờ hãy để cho tôi yên.

Nhưng mà hoàng thân phải nhắc đi nhắc lại lời yêu cầu ấy bao nhiêu lần rồi ông khách mới chịu đứng dậy đi. Lão mở toang cửa nhưng lại quay trở vào, nhón gót bước vô đến giữa phòng, lấy tay ra dấu bảo mở bức thư kia ra, nhưng lão không dám nói thành lời, thế rồi lão đi ra với một cái cười nhũn như con chi chi.

Thật là đau lòng lắm khi phải nghe những câu chuyện này. Có một điểm thật đáng lưu ý và nổi bật, đó là Aglaia đương trong cơn ưu phiền hết sức, nàng quá đỗi tuyệt vọng, đau đớn vì một lí do nào đó ("vì ghen" - hoàng thân nhủ thầm). Nàng còn có vẻ bực bội vì cớ những kẻ manh tâm ác ý, kể cũng lạ, trước đây nàng lại tin cậy được bọn đó. Đã hẳn, đầu óc non nớt nhưng nóng nảy và kiêu hãnh của nàng chắc chắn đã âm ỉ không biết bao nhiêu là mưu tính khác thường, những mưu tính phá phách dữ dội chưa từng ai nghe nói đến. Hoàng thân rất hoảng hốt và trong cơn bối rối, ngài không biết phải quyết định như thế nào nữa. Ngài linh cảm thấy một biến cố sắp xảy ra mà ngài phải cố sức ngăn chặn bằng mọi giá. Ngài lại nhìn địa chỉ ghi trên chiếc phong bì dán kín. Ô, ngài không chút nghi ngờ hay bận tâm gì về sự kiện này, bởi vì ngài tin nàng. Nhưng ngài lo lắng về một chuyện khác hẳn: ngài không tin tưởng nơi Gavrila Ardalionovitr. Tuy vậy, ngài vẫn nhất định đích thân trao bức thư này cho gã và đã rời nhà đi lo việc ấy rồi, nhưng ngài lại đổi ý giữa chừng. Gần đến nhà Ptitxưn, cứ như thể có sắp đặt sẵn, ngài gặp Colia và nhờ cậu trao thư tận tay cho gã kia ngay, kiểu như nhận từ tay Aglaia Ivanovna. Colia không hỏi han gì và đưa cho anh trai ngay, cho nên Gania cũng không hề hay biết rằng bức thư đó đã qua bao nhiêu chặng rồi mới đến tay gã. Về đến nhà, ngài mời Vera Lebedeva đến gặp ngài, dặn nàng những điều cần thiết và

trấn an nàng, vì suốt lúc đó, cô bé đã khóc lóc đi tìm bức thư đó. Nàng khiếp hãi khi biết cha nàng đã mang bức thư ấy đi, (về sau, hoàng thân được nàng tiết lộ cho biết nàng đã nhiều lần kín đáo giúp Rogojin và Aglaia Ivanovna, nhưng chẳng bao giờ nàng ngờ có thể làm điều gì phương hại đến hoàng thân cả...).

Rốt cuộc, hoàng thân đâm sầu não hết sức, đến nỗi hai giờ sau đó, khi có người nhà Colia chạy đến báo tin cha cậu bé lâm bệnh, ngài đâm sững sờ một lúc chẳng hiểu được việc gì nữa. Nhưng biến cố này đã giúp ngài bình tĩnh hẳn lại, ngài hoàn toàn quan tâm đến việc đó và quên khuấy việc cũ đi. Ngài đến nhà Nina Alexandrovna (dĩ nhiên đó là nơi người ta mang con bệnh về) và ở đó mãi đến chiều tối. Hẳn việc ngài có mặt ở đó cũng chẳng giúp ích gì, thế nhưng có lắm người gặp những lúc đau buồn, họ cũng muốn có người nọ, người kia quây quần bên cạnh. Colia xúc động quá sức, nó khóc vùi nhưng cứ phải chạy vắt chân lên cổ: lúc thì đi mời bác sĩ và gặp cả ba ông một lúc, khi phải chạy đến hiệu thuốc, đến nhà bác thợ cạo. Ông tướng đã hồi sinh, nhưng vẫn chưa tỉnh táo. Các bác sĩ cho biết bệnh tình ông đang "nguy kịch". Vera và Nina Alexandrovna không rời người bệnh một phút nào. Gania thì bối rối và run sợ, nhưng gã không muốn lên gác và sợ không dám nhìn người bệnh, gã xoắn chặt đôi tay vào nhau, và bằng lời lẽ rời rạc, đứt quãng, gã bảo hoàng thân rằng: "thật là một thảm hoạ... lại chọn đúng vào lúc khẩn trương thế này mà xảy ra!" - Hoàng thân tin rằng ngài hiểu được cái lúc khẩn trương mà Gania ám chỉ ấy là lúc nào rồi. Hoàng thân không còn thấy Ippolit tại nhà Ptitxưn nữa. Chiều đến, Lebedev tất tả tới, lão đã ngủ suốt ngày hôm đó sau lúc "phàn nàn" với hoàng thân buổi sáng. Lúc này trông lão có vẻ trầm ngâm, lão khóc lóc mùi mẫn trước giường người

bệnh, làm như người ốm là anh em lão không bằng. Lão lớn tiếng trách móc bản thân mà chẳng buồn giải thích lão có lỗi như thế nào, lão cứ xoắn lấy Nina Alexandrovna và không ngừng cam đoan với bà rằng "chính một mình lão đã gây ra cớ sự này chứ chẳng phải ai khác, chính lão đã làm thế chỉ vì cái tính hiếu kì trong tình bạn bè", lão bảo rằng người "quá cố" (chẳng hiểu sao lão cứ gọi ông tướng còn sống nhăn đó là "quá cố" như thế), thật đúng là "một bậc thiên tài". Lão nhấn mạnh đặc biệt đến cái thiên tài của ông tướng, cứ như thể tư tưởng ấy nó đắc sách trong hoàn cảnh này lắm lắm. Nhìn những dòng lệ thành khẩn của lão, rốt rồi Nina Alexandrovna bảo lão bằng một giọng không vượng chút trách móc và có thể nói là hoà nhã: "Được rồi, cầu Chúa ban phúc cho ông. Thôi, đừng khóc nữa. Chúa đã tha thứ cho ông rồi". Lebedev bồi hồi xúc động trước lời lẽ và giọng nói đó nên suốt tối hôm ấy, lão không còn muốn rời Nina Alexandrovna nữa (lão cứ ở đó mãi mấy ngày hôm sau, suốt từ sáng đến tối, cho đến lúc ông tướng trút hơi thở cuối cùng). Cứ mỗi ngày hai lần, Lizaveta Procofievna lại sai người đến hỏi thăm tình trạng sức khoẻ của người bệnh. Chín giờ tối, lúc hoàng thân xuất hiện tại phòng khách nhà Epantrin, các quan khách đã đến gần đông đủ cả, Lizaveta Procofievna liền hỏi thăm ngài về người bệnh một cách thật kĩ lưỡng và thương cảm, rồi bà trả lời cho câu hỏi của bà cụ Beloconxcaia bằng một giọng hết sức trang nghiêm, khi bà cụ này hỏi: "Người bệnh đó là ai, và Nina Alexandrovna là người nào vậy?" Lối trả lời đó khiến hoàng thân hởi lòng, hởi dạ lắm. Khi ngài trình bày cho Lizaveta Procofievna nghe về bệnh tình của ông tướng, chính ngay hoàng thân cũng ăn nói một cách "rất là văn hoa, bay bướm" như hai cô chị của Aglaia nhận xét sau đó: ngài nói thật "nhũn nhặn, nhỏ nhẻ, gọn gàng, không điệu bộ và rất mực

trang trọng; ngài xuất hiện một cách rất phong nhã, ăn mặc thật lịch sự", và chẳng những ngài đã không "trượt ngã trên sàn nhà bóng loáng" như ngài cứ mải lo vào chiều hôm trước, mà trái lại ngài thực sự còn gây được một cảm tưởng tốt đẹp thuận lợi nơi tất cả mọi người.

Về phần hoàng thân, lúc đã ngồi xuống, và quan sát chung quanh, ngài nhận thấy ngay đám quan khách này không giống một chút nào với những con ngáo ộp mà Aglaia đã doạ ngài đêm hôm trước, hay như những khuôn mặt ngài mơ thấy trong cơn ác mộng về đêm. Lần đầu tiên trong đời, ngài được nhìn thấy một góc cạnh của cái mà thiên hạ gọi bằng một cái tên dễ sợ là "giới thượng lưu". Đã từ lâu, nhân vì những định kiến, những dự tính, cũng như những say mê đặc biệt của ngài, ngài đã hết sức khao khát thâm nhập vào giới người chọn lọc, quyến rũ này, cho nên cảm tưởng đầu tiên về giới người này cùng ngài quan tâm rất lớn. Cảm tưởng đầu tiên ấy lại là hấp dẫn biết bao! Ngay lập tức, ngài có cảm tưởng như rằng giới người đó chắc đã được sinh ra để quây quần với nhau, như rằng gia đình Epantrin chẳng có thết tiệc gì vào buổi tối hôm ấy cả, như rằng không có khách khứa bên ngoài nào được mới đến dự hết mà tất cả chỉ là những "người bạn chí thiết" của gia đình thôi, chính bản thân ngài cũng cảm thấy như ngài đã là một người bạn thân thiết của họ, đã từng chia vui xẻ buồn cùng họ, san sẻ quan điểm với họ, nay đoàn tụ lại sau một thời gian xa cách ngắn ngủi. Không khí quyến rũ với những cử chỉ hào hoa phong nhã, với vẻ bình dị và chân thành hiện ra ngoài mặt đó cứ y như chuyện thần tiên vậy. Ngài chẳng bao giờ ngờ rằng tất cả những vẻ chân thành, những tình cảm cao đẹp và trang trọng sáng ngời ấy chẳng qua chỉ là một lớp sơn hào nhoáng bên ngoài. Sự thật, đa số quan khách ấy, trông bề ngoài có vẻ bề thế oai nghi lắm đấy,

nhưng cũng rặt là những kẻ rỗng tuếch, những kẻ vì quá tự thị, tự mãn, nên chính bản thân họ cũng chẳng hiểu được rằng vẻ cao cách của họ chẳng qua chỉ là cái vỏ ngoài mĩ miều mà họ chẳng tốn công gì xây đắp, họ chỉ hưởng cái vỏ ấy như của trời rơi xuống hay thừa hưởng được từ ông cha họ đấy thôi. Nhưng hoàng thân vì quá mê mẩn trước cái ấn tượng mãnh liệt ban đầu, nên ngài không chút nghi ngờ gì về chuyện ấy cả. Chẳng hạn, ngài thấy ông cụ này, một chức sắc quan trọng đáng tuổi ông nội ngài, đã ngừng nói để lắng tai nghe lời ngài, vốn chỉ là một chàng thanh niên non nớt và tay mơ, chẳng những ông cụ lắng nghe mà rõ ràng cụ còn có vẻ như cân nhắc, coi trọng ý kiến ngài, tỏ ra hết sức thân ái cùng ngài và thành thật với ngài, dù hai người là kẻ xa lạ mới gặp nhau lần đầu. Có lẽ phong cách nhã nhặn, lịch sự đó đã gây được xúc động mạnh mẽ nhất nơi hoàng thân, vốn là kẻ có bản chất nhiệt thành và nhạy cảm. Và có lẽ chính ngài cũng đã dọn lòng sẵn sàng để chờ đón lấy một cảm tưởng thoải mái, dễ chịu như vậy.

Tuy nhiên, đám quan khách này, dù bề ngoài tất cả đều là "bạn hữu" của gia đình Epantrin và là bạn của nhau thật đấy, nhưng họ không phải là những tâm tình bạn chí thiết như chỗ hoàng thân hằng tin tưởng lúc ngài hội ngộ cùng họ và được giới thiệu với họ. Trong đám quan khách này, có lắm kẻ chẳng bao giờ xem gia đình Epantrin là chỗ đồng vai phải lứa với họ ở bất cứ phương diện nào. Ở đây, có lắm kẻ ghen ghét nhau không để đâu cho hết; bà cụ Beloconxcaia thì suốt đời không ngớt "khinh bỉ" vợ của vị "chức sắc đứng tuổi" kia, vợ ông này lại chẳng ưa Lizaveta Procofievna lấy một tị. Vị "chức sắc" chồng bà ta là kẻ giám hộ cho các con gái Epantrin, từ khi các cô còn thơ ấu, và là vị khách danh dự của buổi dạ tiệc hôm ấy. Ông cụ đúng là một nhân vật vô cùng quan trọng trước mắt

Ivan Fiodorovitr, cho đến nỗi ông tướng chỉ còn biết tỏ lòng tôn kính và sợ hãi ông cụ một nước, và chắc hẳn ông sẽ tự khinh mình thật nếu như có lúc nào đó ông dám xem vị chức sắc kia như kẻ ngang vai với ông, mà quên rằng ông cụ là nhân vật phải so sánh với thần Jupiter trên đỉnh Olimpia mới xứng. Có lắm kẻ trong đám quan khách đã mấy năm rồi không gặp nhau, và giữa họ lúc này chỉ còn có vẻ lạnh lùng, lãnh đạm nếu không nói là ghen ghét nhau, thế nhưng họ vẫn chào hỏi nhau cứ như mới hôm qua đây họ còn gặp nhau tay bắt, mặt mừng trong tình thân ái! Đó là mới chỉ là một nhúm người thôi đó. Không kể Beloconxcaia và "vị chức sắc đứng tuổi" - nhân vật đúng là tối quan trọng - và vợ vị này, số còn lại ta phải ưu tiên kể đến một vị tướng đầy đường bệ, một nam tước hay bá tước gì đó với cái tên Đức - một nhân vật vô cùng trầm mặc, nổi tiếng về sự hiểu biết đại sự quốc gia và hình như còn có tiếng tăm về mặt thông thái, học thức nữa - một trong những nhà cai trị tài thánh, biết hết tất cả mọi việc, "trừ chính về nước Nga thì không biết chút gì", một kẻ cứ năm năm một lần lại đưa ra một "nhận định vô cùng sâu sắc" trước sau thế nào cũng trở thành một tục ngữ trong dân gian, vang đến tận tai những nhân vật thượng lưu, quyền quý nhất; một trong những viên chức cao cấp mà sau một quá trình phục vụ lâu dài (thật là lâu ghê gớm) thường chết trong sự vinh quang tột đỉnh của nghề nghiệp, với tài sản to tát, mặc dù cuộc đời phục vụ của họ cũng chẳng làm nên sự nghiệp gì lớn lao và họ còn ra phần nào thù địch đối với những công việc lớn lao nữa là khác. Vị tướng này chính là thượng cấp trực tiếp của Ivan Fiodorovitr, người sau do tấm tình biết ơn nồng hậu và cũng do nơi tính kiêu căng rởm đời, đã xem vị tướng nọ như thể một ân nhân của ông; nhưng vị tướng kia thì chẳng hề xem mình là ân nhân của Ivan Fiodorovitr bao giờ cả; mà thật, vị kia cư xử với ông tướng một cách thản nhiên thờ ơ, và mặc dù ông

tướng phục vụ vị ấy rất đắc lực trong nhiều công vụ, nhưng vị ấy sẵn sàng thay thế ông tướng ngay nếu có lời thỉnh cầu xin cứu xét, dù nhỏ nào. Cũng có một nhân vật quan trọng, đứng tuổi, nghe nói đâu là họ hàng với Lizaveta Procofievna, mặc dù thực tế chẳng có họ hàng gì, một nhân vật quyền cao, chức trọng, giàu có, đài các, dáng người bệ vệ và rất khang kiện, một tay miệng lưỡi không vừa, nổi tiếng là một con người bất mãn (dù với nghĩa được cho phép đích thực của tiếng đó), một con người phẫn uất (nhưng đó lại là nét duyên dáng của ông ta) với phong thái của một nhà quý phái kiểu Ăngiê, với sở thích rất Anh, như thích thịt bò rán còn tái, yên cương và kẻ hầu, người hạ v.v...) Ông ta là một tri kỉ của vị "chức sắc" kia và đã đứng hầu chuyện ông này thân thiết lắm. Lizaveta Procofievna đã nâng niu một ý định lạ lùng là con người đứng tuổi lịch lãm ấy (một con người hơi nhẹ dạ và rất chuộng phái đẹp) biết đâu chẳng có ngày lại nẩy ý muốn tạo hạnh phúc cho Alexandra bằng cách xin cưới nàng. Ngay dưới tầng lớp cao trọng thượng tầng này là một lớp người trẻ, dù họ cũng không kém phần sáng giá. Không kể hoàng thân S. và Evgheni Pavlovitr, nhóm này gồm có vị hoàng thân N. rất duyên dáng và nổi tiếng, chính vị này đã một dạo làm thổn thức bao nhiêu trái tim của phụ nữ Âu Châu, bây giờ ông đã bốn mươi lăm tuổi rồi, nhưng phong mạo vẫn còn hào hoa lắm; ông là một tay kể chuyện tuyệt vời, một kẻ giàu có, dù công việc làm ăn của ông có phần rối rắm, ông vẫn quen sống ở ngoại quốc hơn quê nhà. Sau hết, ta phải kể đến những kẻ có thể gọi là thuộc giai tầng thứ ba, những kẻ này đúng ra không thuộc về "tầng lớp thượng lưu chọn lọc" trong xã hội, nhưng thỉnh thoảng ta cũng bắt gặp họ lẫn lộn trong giới người kia, đó là những trường hợp như gia đình Epantrin. Nhờ một chút tiểu xảo đã được họ nâng lên làm một quy luật, gia đình Epantrin thỉnh thoảng lại tổ chức tiệc tùng mời mọc cả những nhân vật thuộc

giai cấp thượng lưu lẫn những người ở tầng lớp khiêm nhượng hơn, cùng những kẻ đại diện sáng giá của "giới trung lưu". Quả thật, thiên hạ có ca ngợi gia đình Epantrin về việc làm đó, thiên hạ cho rằng họ biết được chỗ đứng của họ, và họ thật là những kẻ lịch lãm biết sống, lời nhận xét đó đã khiến gia đình này hãnh diện lắm. Một trong những đại diện của tầng lớp trung lưu có mặt buổi tối hôm ấy là một kĩ sư mang cấp bậc đại tá, một con người nghiêm trang, bạn thân của hoàng thân S. và chính vị này đã giới thiệu ông ta với gia đình Epantrin. Thế nhưng, viên kĩ sư là một con người trầm mặc giữa đám đông, và nơi ngón trỏ tay phải, ông đeo một chiếc nhẫn lớn, chắc là một món quà của hoàng gia tặng. Sau hết còn có sự hiện diện của một thi sĩ Nga gốc Đức, hơn thế, là một nhà thơ rất khá, khiến người ta không chút ngại ngùng khi giới thiệu ông với giới thượng lưu. Ông này có vẻ ngoài hạnh phúc nhưng không hiểu sao lại có phần gớm ghiếc, là một trang nam tử tuổi trạc ba mươi tám, ăn mặc không chê vào đâu được, xuất thân từ một gia đình tư sản gốc Đức, nhưng cũng rất được trọng nể: ông biết tận dụng mọi cơ hội, biết tìm sự che chở trong giới thần thế, và rất được lòng họ. Có dạo ông đã dịch ra văn vần Nga một tác phẩm lớn của một thi hào Đức, và đã tỏ ra khôn khéo trong việc biếu tặng dịch phẩm ấy. Ông ta còn khoe đã từng kết bạn với một thi sĩ Nga nổi tiếng nay đã quá cố (có hàng lô những nhà văn, nhà thơ rất thích phô trương những mối giao tình giữa họ với các tác giả nổi tiếng, nhưng đã quá cố) và mới vừa đây, ông đã được phu nhân của vị "chức sắc" đứng tuổi kia giới thiệu với gia đình Epantrin. Phu nhân "vị chức sắc" đã nổi tiếng là một Mạnh Thường Quân của giới văn nhân và bác học, và thực sự, thậm chí bà đã vận động tìm được nguồn trợ cấp cho một hai nhà văn, thông qua một số quan chức cao cấp mà bà rất có ý nghĩa đối với họ. Quả thật, bà cũng có ý nghĩa kiểu riêng của

bà đối với họ thật. Đó là một mệnh phụ trạc bốn mươi lăm cái xuân xanh (quá trẻ so với ông chồng già của bà) đã một thời là "trang sắc nước hương trời" rất sính chuyện ăn mặc lộng lẫy quá đáng, cũng như các thiếu phụ trang tuổi bà hiện nay, như một nỗi đam mê. Bà không mấy thông minh, kiến thức về văn học của bà cũng rất là đáng ngờ. Nhưng bà say mê chuyện đỡ đầu cho giới văn nhân cũng một cách thiết tha như thích ăn mặc đẹp vậy. Người ta đã tặng bà nhiều tác phẩm và dịch phẩm; đôi ba tác giả được bà chấp thuận đã in những bức thư họ gửi cho bà, bàn về những chủ đề hết sức quan trọng. Chính cái xã hội ấy hoàng thân đã nhầm tưởng là thật đúng vàng ròng, không chút lẫn lộn vàng thau. Hơn nữa, hình như có chủ ý, các quan khách trong buổi tối hôm đó thần thái đều hết sức tươi vui và thoả lòng. Không trừ ai, tất cả đều biết rằng họ đang ban cho gia đình Epantrin một vinh dự lớn lao là hạ cố đến nhà đó. Nhưng than ôi, hoàng thân thì chẳng thể ngờ vực nổi đến những điều tế nhị như vậy. Chẳng hạn, ngài không thể ngờ rằng, khi đã có một bước quyết định quan trọng cho tương lai của con gái họ, chắc gia đình Epantrin không thể nào dám bỏ qua việc trình diện ngài, hoàng thân Lev Nicolaevitr, với vị chức sắc cao niên vốn được thừa nhận là người đỡ đầu thực sự của gia đình này. Về phần vị chức sắc đó, dù có thể tuyệt đối thản nhiên đón nhận nguồn tin về một tấn thảm kịch ghê gớm nhất bủa xuống gia đình Epantrin, - nhưng chắc chắn ông sẽ phật lòng nếu vợ chồng Epantrin đã dám đính hôn cho con gái mà không hỏi ý ông ta, có thể nói là, không được sự cho phép của ông ta. Về phần hoàng thân N., con người duyên dáng, bộc trực và mẫn tiệp không thể chối cãi ấy lại son sắt tin rằng, ông ta chẳng khác nào mặt trời đã hiện ra đêm hôm ấy để soi sáng phòng khách của nhà Epantrin. Ông ta coi gia đình này là tầng lớp thấp kém dưới ông ta rất xa, và chính cái ý tưởng cao vời rất thành thực đó đã nẩy sinh

trong ông ta cách cư xử thật hoà nhã và thân ái với gia đình này. Ông ta biết rõ trong dịp này, ông ta cần phải kể một câu chuyện để lôi cuốn đám đông, nên ông ta đã có phần hứng khởi chuẩn bị cho giây phút đó. Giây lát sau, đã nghe xong câu chuyện ông ta kể, hoàng thân Lev Nicolaevitr thấy như chưa bao giờ ngài được nghe một chuyện vui nào tuyệt tác đến thế, thật là một câu chuyện khoái hoạt và hồn nhiên lạ lùng, được kể một cách cảm động qua môi miệng của một thứ Don Juan như hoàng thân N. Ngài có biết đâu câu chuyện ấy đã nhàm chán và xưa như trái đất rồi, ngài nào có biết thiên hạ người ta đã thuộc lòng câu chuyện ấy và ở phòng khách nhà nào, người ta cũng đã nhờm lợm, đã chán câu chuyện ấy như cơm nếp nát rồi, chỉ có mấy kẻ ngây thơ trong gia đình Epantrin là còn thấy nó mới mẻ, cứ như một câu chuyện ứng khẩu hay ho, có thật của một tay kể chuyện duyên dáng, sáng suốt. Đến rốt cuộc thì ngay cả nhà thơ gốc Đức kia (dù phong thái tỏ ra hết sức lịch sự, khiêm tốn) cũng đến tin rằng sự hiện diện của ông ta quả là một vinh hạnh cho gia chủ. Nhưng hoàng thân đâu có nhìn thấy được mặt trái của đồng tiền, ngài đâu có nhìn thấy được chỗ ngấm ngầm sâu xa của hoàn cảnh ấy. Đó mới là điều thê thảm mà Aglaia cũng không nhìn thấy trước được. Buổi tối hôm ấy, trông nàng đẹp lộng lẫy. Cả ba tiểu thư đều ăn mặc lịch sự nhưng không sặc sỡ, với mái tóc được chải bới theo kiểu riêng của họ. Aglaia ngồi cạnh Evgheni Pavlovitr và chuyện trò, cười đùa với chàng thật là thân ái. Evgheni Pavlovitr cư xử nghiêm trang hơn thường ngày, chắc chàng muốn tỏ lòng tôn kính trước sự hiện diện của các vị chức quyền. Tuy nhiên, chàng đã là một khuôn mặt quen biết với xã hội này rồi; dù chàng còn trẻ tuổi, nhưng tư thế riêng của chàng đã khiến chàng được xem như một thành phần của giới đó rồi. Tối hôm ấy, chàng đến nhà Epantrin, đội mũ có thắt khăn tang. Beloconxcaia đã khen lao chàng rằng:

"đâu phải anh thanh niên nào cũng để tang cho chú như vậy đâu". Lizaveta Procofievna cũng vui lòng vì việc ấy, nhưng xét chung, trông bà có vẻ ưu tư thái quá. Hoàng thân nhận thấy Aglaia đã hai lần nhìn ngài chăm chú, ngài có cảm nghĩ rằng nàng bằng lòng vì ngài. Càng lúc ngài càng cảm thấy sung sướng vô hạn. Những tư tưởng "quái dị" cùng những mối lo âu (sau cuộc trò chuyện với Lebedev) bây giờ bất chợt nhớ lại, ngài thấy đó cứ như một giấc mơ vô lí, chẳng thể nào xảy ra được và còn có phần khôi hài nữa! (Trong suốt ngày hôm ấy, nỗi mong ước mãnh liệt của ngài, dù manh nha trong cõi vô thức, là làm đủ mọi cách để đừng tin giấc mơ ấy!). Ngài nói năng rất ít và chỉ lên tiếng để trả lời khi có ai hỏi, rồi rốt cuộc ngài ngồi lặng yên để lắng nghe mọi người khác nói với vẻ khoan khoái ra mặt. Dần hồi, có gì đó như một niềm cảm hứng xâm chiếm lấy ngài, chỉ chực có dịp là tuôn ra liền... Ngài bắt đầu nói chỉ là vu vơ ngẫu nhiên, cũng chỉ là khi đáp một câu hỏi, và có cảm tưởng, nói chung chẳng có chủ định đặc biệt nào cả...

VII

Đương lúc hoàng thân đắm đuối nhìn Aglaia chuyện trò như bắp rang cùng hoàng thân N. và Evgheni Pavlovitr, chợt một ngài đứng tuổi thân Anh, đứng trò chuyện cùng vị chức sắc ở góc phòng bên kia, say sưa thuật cho ông cụ này nghe một câu chuyện thật sôi nổi có nhắc đến tên Nicolai Andreevitr Pavlisev. Hoàng thân quay thoắt lại phía họ và lắng tai nghe.

Hai vị này đương thảo luận về những vấn đề luật lệ, về những chuyện rắc rối về mấy bất động sản ở một tỉnh lẻ X. Câu chuyện của vị khách thân Anh này chắc có gì thú vị lắm, nên rốt cuộc cụ già đã phá lên cười trước kiểu nói hăng say đầy căm phẫn của vị kia. Ông ta nói thật trôi chảy, giọng đãi dài ra vẻ gắt gỏng, ông mơn trớn từng mẫu âm, ông kể rằng vì có những đạo luật mới ban hành mà ông đành phải bán lỗ mất nửa giá tiền một bất động sản bề thế của ông ở miệt tỉnh, dù ông chẳng cần tiền gì cho lắm. Trong khi đó, vì muốn duy trì một bất động sản khác đã đổ nát, ông đã phải mất tiền và kiện tụng lôi thôi, lại còn phải hao tiền của cho vụ tranh tụng ấy nữa. "Không muốn kiện tụng thêm về bất động sản của Pavlisev nên tôi đành bỏ cho rồi. Thừa hưởng được một hai di sản như thế chắc tôi đến nước sạt nghiệp mất. Mấy bất động sản ấy gồm đến chín ngàn mẫu đất thượng hạng chứ phải đùa đâu!"

Tình cờ Ivan Fiodorovitr lúc đó đứng bên cạnh hoàng thân, nhận thấy ngài cũng chú ý đến câu chuyện kia nên ông thì thầm bảo ngài rằng: "Này, ông Ivan Pet'rovitr ấy có họ hàng với cụ Nicolai Andreevitr Pavlisev đấy. Nếu tôi không lầm thì ngài đang muốn tìm kiếm họ hàng của ông cụ thì phải". Cho đến lúc đó, ông mải bận tiếp chuyện với vị tướng thượng cấp của ông ở Bộ, nhưng có lúc nhận thấy Lev Nicolaevitr trơ trọi quá nên ông áy náy không yên tâm. Ông muốn kiếm cách đưa ngài vào góp chuyện với một người rồi nhờ đó, trình diện ngài một lần nữa cho các nhân vật quan trọng để ý đến ngài.

- Đây là Lev Nicolaevitr, người đã được Nicolai Andreevitr Pavlisev nuôi dưỡng sau khi hai đấng sinh thành của ngài khuất núi, - ông ta nói chen vào sau khi đã bắt gặp tia nhìn của Ivan Pet'rovitr.

- Rất hân hạnh, - vị này mở lời. - Tôi vẫn còn nhớ ngài rõ

lắm. Vừa rồi, lúc Ivan Fiodorovitr giới thiệu chúng ta với nhau, tôi đã nhận ra ngài ngay, nhận ra cả khuôn mặt. Ngài không khác xưa mấy, dù dạo ấy tôi gặp ngài, ngài mới lên mười, mười một tuổi gì đó. Tôi vẫn nhớ được khuôn mặt ngài.

- Ông đã biết tôi từ dạo còn nhỏ à? - hoàng thân hết sức kinh ngạc hỏi.

- Vâng, đã lâu lắm rồi, - Ivan Pet'rovitr tiếp lời. - Tôi gặp ngài ở Zlatoverkhov, ngài ở nhà người anh em họ của tôi tại đó. Hồi ấy, tôi rất hay ghé Zlatoverkhov chơi, ngài không nhớ tôi sao? Ồ, có thể lắm ngài không nhớ ra được, vì dạo đó ngài... đang mắc chứng bệnh gì đó. Có một lần kia gặp ngài, tôi ngạc nhiên ghê gớm...

- Thật tôi chẳng nhớ gì cả! - Hoàng thân nồng nhiệt nói.

Ivan Pet'rovitr hết sức bình thản đưa ra thêm đôi lời giải thích khiến cho hoàng thân bồi hồi xúc động: câu chuyện cho thấy hai cô gái đứng tuổi họ hàng với cụ Pavlisev quá cố, trú ngụ tại bất động sản của ông cụ tại Zlatoverkhov là nơi hoàng thân đã được trưởng dưỡng, cũng lại là chị em họ với Ivan Pet'rovitr nữa. Như mọi người khác, Ivan Pet'rovitr cũng không sao giải thích được tại sao Pavlisev lại quan tâm đặc biệt đến dưỡng tử của ông là ông hoàng bé bỏng này. "Sự thật thì lúc đó, tôi không mấy lưu tâm đến việc ấy". Tuy nhiên, ông ta tỏ ra có một trí nhớ phi thường, ông vẫn còn nhớ người chị họ Marfa Nikitisna của ông đối xử với ông hoàng bé bỏng thật hết sức nghiêm khắc, "cho đến nỗi có lần tôi đã bênh vực ngài và cãi nhau với chị ta về phương pháp giáo dục của chị ấy, vì chị ấy chỉ biết dạy trẻ con bằng roi vọt, cứ roi vọt cho thật kĩ với một đứa trẻ đau yếu... điều đó, hẳn ngài cũng đồng ý..." Còn cô em họ của nàng là Natalia Nikitisna thì trái hẳn, nàng đối xử với đứa bé khốn khổ đó thật dịu dàng, âu yếm... Ông nói tiếp: "Hiện giờ hai chị em họ vẫn còn ở... tỉnh X., có điều

tôi không rõ họ có còn sống chăng, ông Pavlisev có để lại cho họ một bất động sản nho nhỏ thật xinh xắn ở đó. Theo chỗ tôi nghĩ thì Marfa Nikitisna có ý vào dòng tu, tuy nhiên, tôi không mấy chắc về việc ấy, có thể tôi nghe nói về một người khác thì đúng hơn, phải rồi, tôi có nghe nói về bà vợ của một ông y sĩ..."

Hoàng thân lắng nghe chuyện ông nói với niềm vui sướng và cảm động. Đến lượt ngài nồng nhiệt nói rằng, ngài không bao giờ có thể tha thứ cho mình cái tội trong sáu tháng du lịch các tỉnh miền Trung Nga, đã không lợi dụng dịp tiện ấy thăm viếng những vị nữ lưu đã có công dưỡng dục ngài đó. Ngày nào ngài cũng tính đến chuyện đi thăm họ, nhưng rồi vì việc nọ việc kia, ngài cứ trì hoãn hoài... Lần này thì bằng mọi giá, ngài nhất định sẽ đi về tỉnh đó một phen... "Thế ra ông cũng biết Natalia Nikitisna nữa đấy? Cô ta thật là một người đàn bà thánh thiện, hoà nhã! Cả Marfa Nikitisna cũng vậy. Tôi xin lỗi, hình như ông đã xét đoán Marfa Nikitisna lầm rồi cũng nên! Cô ấy có nghiêm khắc thật... nhưng làm sao cho khỏi mất bình tĩnh với... một tên khờ như tôi vào dạo đó được? Ha, ha! Lúc đó tôi khờ quá mà! Ha ha, ông không tin tôi sao? Với lại... với lại dạo đó ông có gặp tôi mà... Làm sao tôi lại không nhớ ra ông nhỉ? Sao thế hở ông? Thế ra ông... Ôi, lạy Chúa, ra ông cũng có họ hàng với Nicolai Andreevitr Pavlisev cơ đấy?"

- Tôi đoan... chắc với ngài là đúng như vậy, - Ivan Pet'rovitr trả lời với một nụ cười, ông nhìn hoàng thân, dò xét.

- Ồ, tôi nào có ý bảo... là tôi nghi ngờ gì đâu, có thể nào nghi ngờ được điều đó hay sao? Ha, ha! Có phải ý tôi nói thế không? Có phải ý tôi muốn bảo rằng làm sao mà nghi ngờ chuyện ấy được? Ý tôi muốn bảo rằng cụ Nicolai Andreevitr Pavlisev quá cố thật là một con người cao cả! Thật là một con người đại lượng! Tôi bảo thật đấy!

Hoàng thân chưa đến nỗi ngạt thở, nhưng quả ngài đã có phần "nghẹn ngào vì dạt dào niềm tâm cảm" theo như lời Adelaida nói với vị hôn phu của nàng là hoàng thân S. vào sáng hôm sau.

- Nhưng, Chúa ơi! - Ivan Pet'rovitr cười bảo, - há tôi không thể là họ hàng với một con người đại lượng như thế được sao?

- Trời ạ, - hoàng thân bối rối kêu lên, càng lúc ngài càng hấp tấp và kích động. - Tôi... tôi lại ăn nói không nên không phải rồi; tôi đã nói thế... chỉ tại tôi lại ăn nói sai lẫn thôi, tôi lại không diễn đạt được ý nghĩ của tôi nữa rồi! Mà tôi xin hỏi ông, tôi nào có ra gì mà so sánh với những mối quan tâm lớn lao vô hạn dường ấy? So sánh với một con người đại lượng dường ấy? Bởi vì có Chúa làm chứng, ông cụ là một con người đại lượng bậc nhất, đúng không? Có phải thế không nào?

Hoàng thân run rẩy cả người. Thật khó cắt nghĩa được tại sao bỗng dưng ngài lại đâm ra kích động đến thế đối với một chuyện chẳng ăn nhập gì đến câu chuyện chính yếu. Nhưng quả thật, có thể nói lúc đó ngài đang ở trong một tâm trạng chan chứa niềm biết ơn nồng nàn nhất đối với một người hay một việc nào đó, cũng có lẽ là đối với cả Ivan Pet'rovitr và với tất cả những người hiện diện. Ngài "chan chứa" hạnh phúc. Rốt cuộc Ivan Pet'rovitr bắt đầu nhìn ngài chăm chú hơn, vị "chức sắc" cũng dán mắt vào ngài. Beloconxcaia ném về phía ngài một cái nhìn giận dữ, môi bà mím chặt lại. Hoàng thân N., Evgheni Pavlovitr, hoàng thân S., và các cô gái đều ngừng nói và lắng tai nghe, Aglaia có vẻ sợ hãi. Lizaveta Procofievna thì đã hoàn toàn ngã lòng rồi. Bà mẹ và các cô con gái kể cũng lạ, họ đã tiên liệu và quyết định rằng hoàng thân nên ngồi yên suốt buổi là hay nhất, nhưng kịp khi thấy ngài trơ trọi một mình trong góc phòng mà lấy làm thích chí thì họ lại lo lắng ngay. Alexandra đã định bước đến ngài để

kín đáo đưa ngài sang bên nhóm họ, tức là nhóm của hoàng thân N., bên cạnh bà cụ Beloconxcaia. Lúc này hoàng thân vừa mở miệng nói, họ lại càng lo lắng hơn nữa.

- Ngài nói đúng, ông cụ là một người xuất chúng. - Ivan Pet'rovitr trầm ngâm nói và không còn cười nữa. - Đúng, ông cụ là một người xuất chúng! Có thể nói là xứng đáng về mọi mặt. - Yên lặng một lúc nữa, rồi ông ta lại nói tiếp bằng giọng cảm khái hơn. - Và... và thật là khả ái hết sức là ngài nhận ra được điều đó!

- Có phải ông Pavlisev này là người đã từng có một giai thoại lạ lùng... với một ông tu viện trưởng, ông tu viện trưởng... tôi quên mất tên ông ta rồi, có điều tôi nhớ dạo đó người ta bàn tán rất nhiều về chuyện ấy, phải không? - vị chức sắc nói, ông ta cố nhớ lại những kỉ niệm cũ.

- Tu viện trưởng Guro, một tu sĩ Dòng Tên, - Ivan Pet'rovitr nhắc. - Vâng, quả vậy, đó là những con người xuất chúng và cao trọng rất mực của chúng ta mà thế đấy! Bởi vì xét cho kĩ, Pavlisev vốn dĩ con nhà dòng dõi, lại giàu có, một pháp quan triều đình, và giá ông cụ cứ tiếp tục trên đường hoạn lộ... thế nhưng rồi bất thần, ông cụ lại vứt bỏ tất cả để theo Công giáo, rồi trở nên một tu sĩ Dòng Tên gần như một cách công khai và sốt sắng rất mực. Cứ tình thật mà nói, ông cụ đã chết thật đúng lúc, vâng, đúng như vậy, ai cũng đều nói thế cả...

Đến mức này thì hoàng thân phát điên lên rồi.

- Pavlisev... Pavlisev mà lại theo Công giáo à? Không thể như thế được! - Ngài kinh hãi kêu lên.

- Sao lại "không thể được" chứ? Nói thế thì có hơi quá, - Ivan Pet'rovitr nói khẽ, giọng cương quyết. - Thưa hoàng thân quý mến, hẳn ngài cũng phải đồng ý với tôi như vậy. Vả lại, ngài tỏ ra hết sức tôn kính người quá cố... Ông cụ quả là con

người nhân hậu, đó chính là chỗ giúp tôi cắt nghĩa được sự thành công của tên Guro vô lại kia. Nhưng ngài phải biết, tôi đã gặp bao nhiêu là khó khăn, rắc rối về việc này, nhất là khi đối phó với tên Guro! Xin cụ cứ nghĩ thử xem - ông ta chợt quay sang ông cụ già, - họ lại còn toan tính khiếu nại về bản chúc thư nữa chứ, đến nỗi tôi đã phải viện đến các... biện pháp cương quyết nhất... mới xoay chiều lại được, vì bọn họ rất thông thạo những công việc loại đó! Thật là hú vía! Nhưng nhờ trời, cũng may mà việc ấy lại xảy ra tại Moxcva, tôi liền đến gặp bá tước rồi đưa ngay ra toà và bắt họ phải chịu theo lẽ phải...

- Chắc ông không biết, chứ thật ông khiến tôi kinh ngạc và buồn thảm quá đi! - Hoàng thân lại kêu lên.

- Tôi rất tiếc, thế nhưng xét cho cùng, mọi chuyện đó chỉ là những chuyện vặt vãnh rồi cũng chẳng đi đến đâu hết, tôi đã tin chắc như thế mà. Mùa hè năm ngoái, - quay lại cụ già, ông ta nói, - người ta còn bảo rằng cả nữ bá tước K. nữa cũng vào một dòng tu Công giáo ở ngoại quốc. Đồng bào nước ta hình như không sao cưỡng lại nổi những... tên vô lại xảo quyệt đó... nhất là khi họ ở ngoại quốc.

- Theo tôi nghĩ, đó chẳng qua chỉ vì chúng ta... đã chán nản, mỏi mệt rồi. - Ông cụ già lẩm bẩm bằng một giọng quan trọng. - Mà cũng đúng, kể bọn họ cũng biết cách giảng đạo... thật là hay ho, thật là độc đáo... họ biết cách doạ cho thiên hạ sợ, tôi xin thú thật cùng quý vị rằng đã có lần họ doạ tôi một mẻ sợ phát khiếp tại Vienne vào năm 1832. Nhưng tôi đâu có chịu thua và đánh "bài tẩu" liền. Ha, ha, thật đúng là tôi đã chạy mặt họ đó.

- Vâng thưa ông bạn, tôi đã được nghe lần ấy ông bạn đã bỏ nhiệm sở ở Vienne để trốn sang Paris với nữ công tước xinh đẹp Levitxcaia, chứ có phải là ông bạn bỏ chạy mặt một tu sĩ Dòng Tên đâu, - bà cụ Beloconxcaia bất ngờ chêm vào.

- Ồ đúng là tôi chạy mặt một tu sĩ Dòng Tên mà, có gì đi nữa thì tôi cũng chạy trốn để tránh mặt hắn đấy thôi, - ông cụ trả lời, khoan khoái vì một kỉ niệm kì thú, êm đềm. Ông cụ quay sang hoàng thân Lev Nicolaevitr lúc ấy đang đứng há hốc mồm ra nghe và vẫn còn sửng sốt lắm, mà hoà nhã bảo rằng: - Ngài có vẻ sùng đạo lắm, điều đó thật hiếm có trong giới người trẻ ngày nay. - Đã thấy rõ là ông cụ muốn tìm hiểu thêm về hoàng thân. Không hiểu tại sao, ông cụ chợt trở nên chú ý đến ngài hết sức.

- Pavlisev là một con người thần thái sáng suốt và là một tín đồ Cơ đốc giáo, một người của Đấng Christ đích thực, - hoàng thân chợt lên tiếng, - có thể nào cụ lại thuận theo một tín ngưỡng... phi Đấng Chirst như thế chứ?.. Công giáo - vẫn không phải là đạo của Đấng Christ! - Ngài nói thêm, mắt ngài ngời sáng, ngài nhìn chung quanh như muốn thu hút hết mọi người vào tia mắt.

- Ô, thế thì quá lắm, - ông già lắp bắp và nhìn Ivan Fiodorovitr với vẻ kinh ngạc.

- Sao lại thế được? Công giáo không phải là đạo của Đấng Christ ư? - Ivan Pet'rovitr ngồi trên ghế quay lại. - Thế thì nó là đạo gì?

- Không phải đạo của Đấng Christ là thứ nhất! - hoàng thân lại lên tiếng cực kì xúc động và gay gắt quá độ, - đó là thứ nhất, còn thứ hai, Công giáo La Mã còn tệ hại hơn cả chính chủ nghĩa vô thần, đó là quan điểm của tôi! Phải! Ý tôi thế đó! Chủ nghĩa vô thần chỉ truyền bá số không thôi, còn chủ nghĩa Công giáo còn tiến xa hơn: nó truyền bá Đấng Christ đã bị xuyên tạc, bị chính nó vấy bẩn và phỉ nhổ, một Christ đối nghịch! Nó truyền bá kẻ phản Chúa, tôi thề với các vị đó, tôi cam đoan với các vị đó! Đó là niềm tin quyết từ lâu của riêng tôi, và nó đã giày vò tôi lắm lắm... Chủ nghĩa Công

giáo La Mã giảng thuyết, rằng thiếu quyền lực quốc gia toàn cầu thì nhà thờ không trụ vững trên trái đất, và hô hào: "Non possumus"(*). Theo tôi, Công giáo La Mã thậm chí không là một tín ngưỡng mà là sự kế tiếp kiên quyết của Đế chế Tây La Mã, và trong nó tất thảy đều tuân thủ tư tưởng này, bắt đầu từ tín ngưỡng. Giáo hoàng chiếm đất đai, ngai vàng trên trần thế và cầm lấy gươm đao; từ bấy đến giờ vẫn thế, chỉ có điều bổ sung thêm vào với gươm là sự dối trá, sự ranh mãnh, sự lừa đảo, tính cuồng tín, điều mê tín, sự độc ác, đùa giỡn bằng những tình cảm thiêng liêng, chân thực, chất phác, nồng nhiệt nhất của nhân dân, tất cả, người ta đổi tất cả lấy tiền, lấy quyền lực trần thế thấp hèn tuốt. Và đấy mà lại không là học thuyết phản Christ ư?! Chả phải chủ nghĩa vô thần từ đó mà hay sao? Từ chúng, từ chính Công giáo La Mã ấy, đã nẩy sinh chủ nghĩa vô thần! Trước hết chủ nghĩa vô thần bắt đầu từ chính họ: vậy họ có thể gieo tín ngưỡng cho chính họ được hay không? Chủ nghĩa vô thần củng cố từ sự tởm lợm đối với họ, nó là con đẻ của sự dối trá và sự bất lực tinh thần của họ! Chủ nghĩa vô thần ấy! Ở chúng ta chỉ còn một số tầng lớp đặc biệt, như mới gần đây Evgheni Pavlovitr đã diễn đạt thật sắc sảo, những tầng lớp mất gốc không tin tưởng thôi; còn ở châu Âu kia chính những đám đông dân chúng khủng khiếp đã bắt đầu không tin tưởng rồi, - trước tiên do tăm tối và do lừa đảo, còn giờ đây đã vì cuồng tín, vì thù hận đối với nhà thờ và đối với cả đạo Thiên Chúa!

Hoàng thân dừng lại để lấy hơi, Ngài nói đầy nỗi đau sầu. Ngài nhợt nhạt và thở dốc; tất cả ngó nhìn nhau; nhưng cuối cùng ông già công khai cười toáng lên. Hoàng thân N. móc cái kính cầm tay ra và nhìn hoàng thân không dứt. Nhà thơ người Đức bò ra khỏi góc kín và xích lại gần chiếc bàn, miệng nở một nụ cười báo điềm dữ.

- Ngài rất ... cường... điệu, - Ivan Pet'rovitr kéo dài giọng với vẻ buồn chán và dường như có vẻ gì đó ân hận, - trong nhà thờ ngoại quốc cũng có những đại diện xứng đáng với bất kì lòng kính trọng và đức hạnh nào...

- Tôi không bao giờ nói về những cá nhân riêng biệt của nhà thờ. Tôi nói về Công giáo La Mã trong bản chất của nó, tôi nói về La Mã. Chứ lẽ nào nhà thờ lại có thể biến mất hẳn nổi? Tôi không bao giờ nói như thế!

- Tôi đồng ý, nhưng tất cả mọi thứ đó đã rõ và thậm chí không cần thiết và... thuộc về thần học...

- Ô không! Ô không! Không chỉ thuộc một thần học thôi đâu, tôi cam đoan với các ngài đấy, không đâu! Điều đó liên quan sát sườn đến chúng ta hơn nhiều so với các vị tưởng đấy. Đó chính là sai lầm của chúng ta, rằng chúng ta còn chưa thể nhìn thấy đó không phải là sự việc hoàn toàn của chỉ một thần học! Ngay chủ nghĩa xã hội mà cũng là con đẻ của Công giáo và của bản chất Công giáo kia! Nó cũng như người anh em chủ nghĩa vô thần của nó, xuất hiện từ nỗi tuyệt vọng, để đối chọi với Công giáo trong ý nghĩa đạo đức, nhằm lấy bản thân thay thế cái quyền lực tinh thần tín ngưỡng bị mất đi, nhằm làm dịu cơn khát tinh thần của nhân loại đang chết khát và cứu nó không nhờ Đấng Christ, mà là nhờ vũ lực! Đó cũng là tự do thông qua cưỡng bức, đó cũng là sự kết liên thông qua thanh gươm và xương máu! "Ngươi chớ được tin vào Chúa, chớ được có sở hữu, chớ được có nhân cách, fraternité ou la mort,(*) hai ngàn nhân mạng!" Qua việc làm của họ quý vị biết được về họ - điều đã được nói rồi! Và các vị đừng có nghĩ để cho mọi thứ đó là vô tội và không đáng sợ đối với chúng ta; ô, chúng ta cần chống trả, và hãy nhanh hơn, nhanh lên nữa! Cần, để Đấng Christ của chúng ta toả sáng chống lại phương Tây, Người được chúng ta gìn giữ và Người mà họ không hề biết đến!

Không như kiểu nô lệ mắc vào bẫy của bọn tu sĩ Dòng Tên, mà là mang nền văn minh Nga của chúng ta cho họ, chúng ta phải đứng ngạo nghễ trước họ, và chớ để cho mọi người ở nước ta nói rằng thuyết giáo của họ là tinh tế duyên dáng, như có người vừa đây đã nói...

- Nhưng này, hãy cho phép tôi, cho phép tôi chút đã! - Ivan Pet'rovitr nói với giọng băn khoăn hết sức, ông ta nhìn khắp chung quanh và bắt đầu có dáng hốt hoảng. - Hẳn nhiên tất cả những ý nghĩ vừa rồi của ngài thật rất đáng ca ngợi và chứa chan lòng ái quốc, nhưng vẫn còn là những lời lẽ quá đáng... và tốt hơn hết chúng ta nên cho qua vấn đề này đi...

- Không, đây không phải là một chuyện thêu dệt quá đáng, phải nói là tôi chưa diễn tả được đầy đủ mới đúng hơn, bởi vì tôi thiếu khả năng lột tả được hết ý tưởng của mình, thế nhưng...

- Nào, ngài hãy thôi cho!

Hoàng thân yên lặng. Ngài ngồi ngay đơ trên ghế mà chăm chăm nhìn Ivan Pet'rovitr.

Ông cụ già không hề mất bình tĩnh, dịu dàng bảo:

- Cứ như chỗ tôi nhận xét thì ngài quá xúc động trước bước phiêu lưu bi đát của vị ân nhân ngài! Ngài nhiệt thành quá mức, có lẽ vì nỗi cô liêu của ngài. Giá ngài sống hoà mình hơn với mọi người, và xã hội, tôi hi vọng như vậy, sẽ hoan hỉ tiếp đón ngài như một thanh niên xuất chúng thì rồi ngài sẽ không quá nồng nhiệt, sốt sắng như thế, và chắc ngài sẽ nhìn mọi việc này đơn giản hơn nhiều... hơn nữa, theo ý tôi, những trường hợp hoạ hiếm như thế này sở dĩ xảy ra một phần vì cớ chúng ta đã quá nhàm chán, một phần vì cớ chúng ta bị buồn phiền...

- Đúng vậy, quả đúng vậy, - hoàng thân reo lên. - Thật là một ý tưởng sáng ngời! Chính "vì sự buồn phiền, vì nỗi buồn phiền của chúng ta", chứ không phải vì sự no đầy, mà ngược

lại do niềm khao khát... không vì sự no đầy đâu! Ở điểm này thì cụ đã nhầm rồi! Mà không phải chỉ là do sự khao khát thôi đâu, phải nói là do một khát vọng nấu nung như lên sốt mới đúng! Và chớ nghĩ rằng đó là một việc nhỏ nhặt chỉ đáng mua được một trận cười. Xin lỗi quý vị, chúng ta cần phải nhìn xa thấy rộng, chúng ta phải linh cảm thấy trước mới được! Kịp lúc dân tộc chúng ta đã đến bờ bến, kịp lúc chúng ta tin chắc đó là bến bờ, thì chúng ta hẳn sẽ vô cùng sung sướng mà lao mình đến cùng đích tối hậu, tại sao như thế? Ở đây quý vị ngạc nhiên vì Pavlisev, quý vị cứ gán cho sự điên rồ hay lòng nhân hậu của ông ấy, nhưng đâu phải như thế! Sự nhiệt thành kì lạ của người Nga chúng ta trong những trường hợp như vậy làm không chỉ riêng gì chúng ta, mà cả Âu Châu phải kinh ngạc như thế: ở nước ta hễ kẻ nào đã cải theo Công giáo thì nhất thiết sẽ trở thành tu sĩ Dòng Tên, thậm chí là những kẻ kiên định nhất; hễ đã trở thành kẻ vô thần, thì tất yếu sẽ đòi xoá bỏ tận gốc rễ niềm tin vào Chúa bằng sự cưỡng bức, có nghĩa là bằng thanh gươm đó! Tại sao thế? Tại sao lại có sự cực đoan như vậy? Lẽ nào quý vị không biết thật hay sao? Bởi vì anh ta đã tìm thấy tổ quốc mà ở đây anh ta đã xem xét kĩ, và hết đỗi mừng vui; đã tìm được bến bờ, mảnh đất và quỳ sụp xuống ôm hôn! Mà không phải do một sự háo danh đâu, thì đấy, đâu phải tất cả những người Nga đi theo phái Dòng Tên hay theo chủ nghĩa vô thần là vì những cảm tính hiếu danh tồi tệ thôi, mà do từ nỗi đau tinh thần, từ nỗi khát khao tinh thần, từ nỗi buồn nhớ đến sự nghiệp cao cả, đến bến bờ vững chắc, đến tổ quốc mà họ đã ngừng tin tưởng, bởi vì họ cũng chưa bao giờ biết nó! Con người Nga dễ trở thành kẻ vô thần nhất so với các tộc người còn lại trên thế giới! Và những người đồng bào của chúng ta không đơn thuần trở thành những kẻ vô thần, mà nhất thiết là tin tưởng sắt son vào chủ nghĩa vô

thần cơ, dường như tin vào một tín ngưỡng mới, nhưng không thèm biết đến là họ tin tưởng vào số không. Nỗi khát vọng của chúng ta vốn là thế đó! "Kẻ nào không có nền ở phía dưới chân mình, kẻ ấy cũng không có Chúa". Đó không phải là phát biểu của tôi. Đó là phát biểu của một nhà buôn thuộc số Cựu giáo mà tôi đã gặp hồi tôi còn hay đi đây đi đó. Thực sự thì ông ta không diễn đạt đúng hệt vậy, ông ta nói: "Kẻ nào từ bỏ mảnh đất quê hương, kẻ đó từ bỏ cả Chúa của mình". Thì cứ nghĩ mà coi, ở chúng ta có những người học vấn uyên thâm nhường nào đã hạ mình xuống đến tận giới đồ tể... Nhưng vả lại, trong trường hợp như thế, giới đồ tể có gì là tệ hơn so với hư vô chủ nghĩa, giáo phái Dòng Tên, chủ nghĩa vô thần cơ chứ? Có thể thậm chí còn sâu sắc hơn nữa ấy chứ! Nỗi đau sầu đến nước nào hơn đây!... Cứ chỉ cho những bạn đồng hành khát khao, đầy nhiệt huyết của ông Golumb nhìn thấy bến bờ Tân Thế Giới, cứ chỉ cho người dân Nga xem thấy "Thế Giới Nga", cứ để cho họ tìm thấy kho vàng kho báu ẩn kín dưới lòng đất khuất khỏi tầm mắt họ! Cứ cho họ thấy sự phục hưng cùng sự hồi sinh trong tương lai của toàn thể nhân loại, mà có lẽ chỉ nhờ tư tưởng Nga, nhờ đấng Thượng đế Nga và nhờ Đấng Christ của Nga, rồi quý vị sẽ thấy, con người Nga sẽ lớn lên trong vóc dáng thần khổng lồ đầy quyền năng, nhưng nhu hoà, khôn ngoan và chân thành, trước toàn thể thế gian sững sờ, sững sờ và khiếp hãi, bởi vì họ chờ đợi từ chúng ta chỉ có mỗi gươm đao, gươm đao và bạo lực, bởi vì trong con mắt họ, họ chẳng thể nào tưởng tượng được chúng ta mà lại thiếu đi bản tính hoang sơ mọi rợ. Họ đã xét đoán chúng ta từ trước tới nay như vậy, và bây giờ lại càng ngày càng tin chắc như thế một cách mãnh liệt hơn, và rồi...

Nhưng đến đây chợt một biến động xảy ra đã cắt ngang lời diễn thuyết của nhà hùng biện một cách hết sức bất ngờ.

Tất cả tràng nói nóng bỏng tuôn ra quá đỗi khích động ấy, với những ý tưởng hỗn độn, sôi nổi đến chói tai cứ muốn chen chúc nhau, xô đẩy nhau, nhào lẫn lên nhau đó, tất cả như một điềm triệu khác thường và nguy hiểm về trạng thái tinh thần của chàng trai trẻ. Giờ đây ngài đã phấn khích, nóng nẩy quá đỗi và không còn biết phải trái gì nữa. Trong số quan khách, những kẻ đã từng quen biết ngài trước đây đều ngạc nhiên một cách lo ngại (lắm kẻ còn lấy làm hổ thẹn nữa) trước sự bột phát này, một sự bột phát không xứng hợp chút nào với bản tính khép nép, rụt rè cố hữu, sự giữ gìn khéo léo rất mực cùng cái ý thức tự phát của ngài về tư cách đứng đắn trong những trường hợp tương tự. Họ chẳng thể hiểu được tại sao ngài lại đâm ra nhiệt cuồng như vậy. Tin tức về cụ Pavlisev có lẽ không phải là nguyên do. Trong góc phòng, các bà, các cô nhìn sững ngài như nhìn một người điên. Về sau, bà cụ Beloconxcaia đã thú nhận rằng: "Giá cảnh đó cứ tiếp diễn thêm một phút nữa, chắc tôi đã phải bỏ chạy trối chết rồi!". Mấy ông đứng tuổi thì cứ như bị bẽ mặt ngay từ phút ngạc nhiên ban đầu. Ngồi trên ghế, thượng cấp của tướng Epantrin nhìn loé lửa với vẻ bất mãn và nghiêm khắc. Vị đại tá kĩ sư thì ngồi trơ như phỗng đá. Nhà thơ gốc Đức thì thật là đã tái xanh mặt mày, nhưng vẫn còn giữ nụ cười gượng gạo và trơ mắt ra nhìn mấy kẻ kia để xem phản ứng của họ ra sao. Tuy nhiên, mọi sự và "cảnh tượng nhơ nhuốc đó" hẳn rồi sẽ có thể chấm dứt thật bình thường và tự nhiên, thậm chí là vào một phút sau đó thôi. Tướng Epantrin là kẻ kinh hãi vô cùng nhưng lại hoàn hồn trước mọi người và đã mấy lần cố gắng ngăn hoàng thân lại nhưng vô ích, giờ đây, ông tiến đến bên hoàng thân với vẻ quả quyết và cứng rắn lắm. Chỉ một phút nữa thôi, nếu cần, chắc ông đã nhất quyết đưa hoàng thân ra khỏi phòng một cách thân thiện viện cớ ngài bị đau yếu, điểm

này thì ông tin chắc lắm - thế nhưng rồi sự việc lại xoay chiều một cách khác hẳn.

Ngay từ lúc mới bước vào phòng khách, hoàng thân đã ngồi thật xa chiếc lọ sứ Tàu mà Aglaia đã doạ ngài sợ phát khiếp. Kể chuyện này ra thì nghe thật khó tin, thế nhưng những lời lẽ Aglaia đã bảo ngài ngày hôm trước lại ăn sâu vào tâm trí hoàng thân như một niềm xác tín bất khả xoá nhoà, như thể một dự cảm có vẻ khó tin và lạ lùng rằng thế nào ngài cũng đánh vỡ chiếc lọ vào ngày hôm sau, dù ngài có cố ngồi xa nó đến đâu, dù ngài có cố tránh cái thảm cảnh đó đến mấy mặc lòng! Nhưng mà quả thế thật! Trong suốt buổi chiều, bao nhiêu những cảm tưởng khác thật mãnh liệt và trong sáng vô ngần đã xâm chiếm cõi lòng ngài - như chúng ta đã đề cập đến - đã giúp ngài quên khuấy đi mối dự cảm nọ. Nhưng kịp khi ngài nghe người ta đả động đến Pavlisev, rồi Ivan Fiodorovitr dẫn ngài đến chỗ Ivan Pet'rovitr để giới thiệu ngài thêm một lần nữa, thì ngài đã đến gần bên bàn tròn và ngồi xuống chiếc ghế bành ngay cạnh chiếc lọ sứ diễm lệ và to lớn nọ, chiếc lọ đặt trên bục ngay phía trên khuỷu tay ngài, hơi chếch ra sau lưng ngài một chút.

Vừa khi nói xong những lời sau cùng, ngài bỗng đứng bật dậy khỏi ghế, tay quờ quạng, vai khẽ nhích, thế rồi... cả phòng khách kêu lên thất thanh. Chiếc lọ lắc lư như thể còn lưỡng lự không biết có nên rơi vào đầu một ông khách già nua không, rồi thình lình nó chúi hẳn sang phía bên kia, chỗ anh chàng người Đức, nhà thơ vừa kịp nhảy thoát ra được trong nỗi khiếp hãi, rồi rơi đánh xoảng xuống đất. Tiếng đổ vỡ, tiếng kêu la thất thanh, những mảnh sứ quý giá rải rác trên thảm, nỗi hoảng hốt, kinh hoàng - ôi thôi, thật khó mà tả cho xiết cảm giác của hoàng thân lúc ấy, và chắc cũng chẳng cần phải tả làm gì! Nhưng chúng ta không thể bỏ qua không nhắc tới

một cảm giác lạ lùng đã xâm chiếm lấy ngài ngay lúc ấy và hiển hiện rõ rệt giữa bao nhiêu cảm giác ngổn ngang, hãi hùng khác: không phải là nỗi hổ thẹn, nhục nhã, hay là mối kinh hãi hoặc tai ách bất ngờ đó đã khiến ngài bàng hoàng hơn hết đâu, ngài kinh hoàng hơn hết chính vì lời tiên tri của người con gái đã biến thành sự thật! Chính ngài cũng không hiểu được tại sao tư tưởng đó lại trấn áp ngài mạnh mẽ đến như vậy, ngài chỉ cảm thấy nó đánh mạnh vào tâm hồn ngài và ngài đứng sững trong nỗi hãi hùng gần như huyền bí! Một phút sau, mọi sự dường như mở toang chung quanh ngài, nỗi hãi hùng đã biến mất nhường chỗ cho ánh sáng, cho niềm vui thoả và ngất ngây, ngài không còn thở được nữa... nhưng rồi thoáng giây ấy đã qua nhanh. Tạ ơn Chúa, sự thể không phải là như vậy. Ngài thở được và nhìn táo tác chung quanh.

Suốt một lúc lâu, dường như ngài không sao hiểu được sự huyên náo, hỗn loạn chung quanh ngài, hay nói đúng hơn, ngài đã hiểu thật thấu, thấy thật tường, nhưng ngài cứ đứng đó như một người đặc biệt bàng quan, như một kẻ ngoài cuộc, như một người vô hình trong chuyện thần tiên, cứ như một kẻ đã lẻn vào trong phòng và dõi theo những người lạ vây chung quanh như để mua vui cho ngài. Ngài thấy họ đang thu nhặt những mảnh vỡ, ngài nghe họ nói năng tíu tít, ngài thấy Aglaia mặt mày tái xanh đang đứng nhìn ngài một cách lạ lùng: tia mắt nàng không đong đầy niềm oán hận, cũng chẳng thoáng chút giận hờn; nàng nhìn ngài với vẻ mặt kinh hãi nhưng cũng thật là âu yếm, rồi nàng lại nhìn mấy người kia với ánh mắt rực lửa... cho đến nỗi trái tim ngài chợt nhói lên dịu ngọt. Rốt rồi, ngài kinh ngạc nhìn thấy mọi người đã ngồi xuống trở lại, họ lại còn cười nữa chứ, cứ y như chẳng có chuyện gì xảy ra không bằng! Một phút trôi qua: trận cười lại càng giòn giã, họ nhìn ngài, cười cái vẻ sững sờ lặng câm của

ngài, nhưng họ cười thân tình và vui vẻ; lắm kẻ còn bắt chuyện với ngài và nói năng hết sức thân mật, nhất là Lizaveta Procofievna: bà vừa nói vừa cười, nói những chuyện thật ân cần, tử tế. Chợt ngài cảm thấy bàn tay Ivan Fiodorovitr âu yếm vỗ nhẹ trên vai ngài; cả Ivan Pet'rovitr cũng cười nữa, nhưng khoái hoạt hơn cả là ông cụ già, ông ta còn nhã nhặn và nồng nàn hơn trước nữa: ông cầm lấy tay hoàng thân bóp nhẹ, tay kia ông vỗ nhẹ tay ngài, dỗ ngài nên bình tĩnh trở lại, cứ như ông đang bảo một cậu bé đang hãi sợ, khiến hoàng thân sung sướng quá đỗi không nói được lời nào và gần như không còn bắt kịp hơi thở nữa.

- Sao? - rốt rồi ngài lắp bắp. - Cụ đã tha thứ cho tôi thật sao? Cả bà cũng thế chứ, thưa bà Lizaveta Procofievna?

Trận cười càng sôi nổi hơn. Lệ dâng tràn đôi mắt hoàng thân; ngài không còn tin nổi nữa và cảm thấy hạnh phúc vô ngần.

- Tất nhiên, chiếc lọ đúng là tuyệt hảo. Tôi nhớ nó đã nằm ở chỗ đó suốt mười lăm năm nay, phải... đúng mười lăm năm... - Ivan Pet'rovitr mở lời.

- Chà, chi mà thảm thiết quá thế! - Lizaveta Procofievna lớn tiếng nói. - Đời con người rồi cũng có lúc phải chấm dứt, có chi mà phải rối lên vì một chiếc lọ sành! Nhẽ nào ngài lại hoảng hốt về chuyện ấy đến thế, Lev Nicolaevitr? - bà nói tiếp bằng một giọng lo lắng. - Chớ có lo gì cả, bạn ạ, đừng lo gì hết. Ngài làm tôi sợ thật rồi đó.

- Và bà tha thứ cho tôi về tất cả mọi chuyện chứ? tất cả mọi chuyện trừ vụ chiếc lọ chứ? - Hoàng thân dợm đứng dậy khỏi ghế, nhưng ông cụ đã dìu ngài ngồi xuống lại. Ông ta không muốn để ngài đi.

- C'est très curieux et c'est très sérieux![1] - ông thì thầm với Ivan Pet'rovitr ngồi ở phía bên kia bàn, nhưng lại khá đủ to, có thể hoàng thân cũng nghe được.

- Thế là tôi không làm buồn lòng quý vị nào cả đấy chứ? Quý vị không biết chứ ý nghĩ đó đã khiến tôi sung sướng dường bao! Nhưng mà phải thế chứ! Làm sao tôi có thể chọc giận ai ở đây được! Ý nghĩ đó chỉ tổ làm xúc phạm đến quý vị mà thôi.

- Bình tĩnh lại đi, bạn; bạn đã đi quá xa rồi đó. Không có gì bạn phải tỏ ra biết ơn lắm nỗi như vậy. Tâm tình đó thật rất quý hoá, rất đẹp đẽ, nhưng có hơi quá đó.

- Tôi nào có tạ ơn đâu, tôi chỉ dám... ngưỡng mộ mọi người mà thôi. Tôi sung sướng được nhìn ngắm mọi người. Điều tôi nói có vẻ rồ dại, nhưng tôi cần phải nói, tôi cần phải giải thích... dù chỉ là để tỏ lòng tự trọng.

Hoàng thân lên cơn mất rồi, ngài đâm ra bối rối, kích động quá sức; hình như thể những lời ngài thốt ra thường không phải là lời ngài muốn nói nữa. Đôi mắt ngài dường như van vỉ: ngài được nói nữa hay không? Tia mắt ngài bắt gặp cái nhìn của Beloconxcaia.

- Không sao đâu bạn ạ, cứ nói đi, nói đi, chớ có hụt hơi như vậy, - bà cụ bảo. - Sự việc xảy ra vừa rồi là vì ngài hụt hơi đấy. Nhưng chớ sợ gì cả, cứ nói đi. Quý vị ở đây đã từng chứng kiến nhiều chuyện lạ lùng hơn ngài nhiều, ngài không làm họ ngạc nhiên đâu. Có Chúa biết là ngài khôn ngoan dường nào, dù ở đây ngài đã đánh vỡ chiếc lọ và đã làm cho hết thảy chúng tôi sợ hãi.

Hoàng thân lắng nghe bà cụ nói, nụ cười nở trên môi ngài.

- Nhưng thưa cụ, có phải chính cụ, - ngài chợt ngỏ lời cùng ông già. - Có phải chính cụ đã cứu vớt chàng sinh viên Podcunov và viên thư lại Svabrin thoát khỏi cảnh lưu đầy vào ba tháng trước đây đấy không ạ?

Ông cụ già thoáng đỏ mặt, cụ lắp bắp vài lời để lấy lại bình tâm.

Rồi hoàng thân quay thoắt sang phía Ivan Pet'rovitr:

- Có phải chính ông là vị, theo chỗ tôi được biết, đã cấp phát gỗ ván cho nông dân của ông, lúc nhà cửa họ bị cháy rụi, dù họ chẳng còn ràng buộc gì với ông và đã từng gây rắc rối cho ông?

- Ồ, đó chỉ là chuyện... thêu dệt quá đáng, - Ivan Pet'rovitr lẩm bẩm, trông ông ta sung sướng và trịnh trọng ra mặt. Tuy nhiên, lần này đúng thật là một màn thêu dệt quá đáng: tin đồn đến tai hoàng thân chỉ là một tin vịt thật.

- Kính thưa bà hoàng, về phần bà, - hoàng thân tỏ lời cùng bà cụ Beloconxcaia với một nụ cười rạng rỡ, - có phải sáu tháng trước tại Moxcva, bà đã đối đãi với tôi hệt như con trai ruột của bà, sau khi bà nhận được lời giới thiệu của Lizaveta Procofievna? Và cũng xem tôi như con trai, bà đã ban cho tôi một lời khuyên mà tôi chẳng bao giờ quên được. Bà còn nhớ không?

- Này, ngài có nói quá đi không đấy? - Bà Beloconxcaia bực bội nói. - Ngài thật là một gã tốt bụng, nhưng thật nực cười. Người ta có cho ngài hai xu ngài cũng tri ân họ như thể họ đã cứu vớt cả mạng sống ngài không bằng. Ngài tưởng như thế là hay ho lắm, nhưng mà sự thật thì khó ngửi quá đi!

Bà cụ sắp giận hoàng thân đến nơi rồi, nhưng đột nhiên bà cụ phá lên cười, lần này bà cụ cười vẻ đôn hậu. Gương mặt Lizaveta Procofievna sáng rỡ hẳn lên, Ivan Fiodorovitr cũng hớn hở mặt mày.

- Tôi nói rằng Lev Nicolaevitr là một người... một người... tóm lại, miễn là khi nói năng, ngài đừng để bị hụt hơi, ngập ngừng... như bà hoàng vừa nhận xét, - ông tướng lẩm bẩm với giọng sung sướng thoả lòng, ông nhắc đi nhắc lại những lời lẽ của bà cụ Belolonxcaia, những lời lẽ đã làm ông sờ sững.

Duy mỗi mình Aglaia là trông buồn rầu, dù mặt nàng vẫn đỏ bừng, có lẽ vì nàng giận.

- Chàng ta thật là khả ái, - ông cụ thầm thì với Ivan Pet'rovitr.

- Tôi đến đây với một cõi lòng quặn thắt, - hoàng thân nói tiếp, mối xúc động cứ tràn dâng, mỗi lúc ngài nói một nhanh, giọng càng lạ lùng phấn khích, - tôi... tôi sợ quý vị, và sợ cả chính tôi nữa. Nhất là tôi sợ chính tôi! Trên hành trình trở về Peterburg, tôi đã dặn lòng rằng thế nào tôi cũng đi gặp gỡ những nhân vật thần thế, thuộc những gia đình kì cựu nhất của một dòng dõi cổ kính hàng đầu mà tôi là một hậu duệ trực hệ của gia tộc ấy. Lúc này đây, tôi đang được ngồi chung chiếu với các hoàng thân giống như tôi, có phải thế không? Tôi muốn được quen biết quý vị, điều ấy cần lắm, thật rất là cần thiết! Tôi không ngừng nghe thiên hạ nói quá nhiều điều tồi tệ về quý vị, những điều tồi tệ hơn là hay ho, họ bảo rằng quý vị hẹp hòi nhỏ mọn, quý vị sống trong tháp ngà của quyền lợi vị kỉ, quý vị thoái hoá, quý vị hiểu biết nông cạn, quý vị ôm lấy những tập quán nực cười... Ôi, người ta đã viết lách đã nói năng về quý vị không biết bao nhiêu điều nữa! Cho nên ngày hôm nay tôi tò mò mà đến đây với niềm âu lo canh cánh. Tôi đã nhất quyết phải nhìn cho tận mắt để xem cho chắc có phải tất cả giới thượng lưu nước Nga của chúng ta chỉ là những thứ bọt bèo vô giá trị, có phải giới ấy hết thời, có phải sức sống của giới ấy đã khô kiệt hẳn rồi, giới ấy bây giờ chỉ có đáng chết đi, thế nhưng mà cứ sống để kèn cựa nhỏ nhen với lớp người... của tương lai, cản mũi kì đà bước tiến của lớp người này mà chẳng bao giờ nhận ra rằng giai cấp mình đang đến hồi giẫy chết đó không? Ngay trước đây, tôi cũng chưa tin hẳn quan niệm ấy, vì rằng chúng ta chưa hề có một giai cấp thượng lưu quý phái nào cả, ngoại trừ lớp triều thần le lói nhờ ở lớp áo của họ... hoặc là nhờ rủi may đưa đến, mà bây giờ lớp người đó cũng đã biến mất hẳn rồi, có phải thế không ạ?

- Ồ, không hẳn là như vậy đâu. - Ivan Pet'rovitr cười chua chát nói.

- Chà, ông ấy lại giở cái mửng cũ ra đây! - Beloconxcaia nói, giọng bực dọc.

- Laissez le dire(*), chàng ta run rẩy cả người rồi kìa, - ông lão khẽ khàng nhắc nhở họ.

Hoàng thân đã hoàn toàn mất tự chủ rồi.

- Và tôi đã trông thấy gì ở đây? Tôi đã trông thấy những con người tế nhị, ngay thẳng và sáng suốt. Tôi đã trông thấy một bậc cao niên trưởng thượng ân cần vui vẻ lắng tai nghe lời một đứa trẻ giống như tôi. Tôi đã nhìn thấy những con người sẵn sàng cảm thông và tha thứ, những con người Nga tốt lành, tốt lành và nồng hậu không kém những con người tôi đã gặp ở nước ngoài, chắc không thể kém hơn được. Quý vị cứ tưởng tượng xem, tôi đã ngạc nhiên thích thú biết bao! Hãy cho phép tôi thổ lộ điều này! Tôi đã nghe thiên hạ nói bao nhiêu lần và tôi cứ mãi tin rằng cái xã hội thượng lưu này chỉ toàn là những trò kiểu cách, toàn bộ hình thức rập khuôn, và chẳng còn một chút thực chất nào nữa; nhưng bây giờ đây, chính mắt tôi đã thấy không thể có vấn đề đó giữa vòng chúng ta được! Có thể nó ở đâu đó, chỉ là không ở chỗ chúng ta được. Có thể nào tất cả quý vị đây đều là những tu sĩ Dòng Tên hay là những tên bịp bợm được sao? Tôi vừa được nghe câu chuyện hoàng thân N. mới kể đây: há không phải đó là một câu chuyện mang đầy khí sắc vui tươi, chân thành, phát sinh từ một ngẫu hứng, và chuyện ấy đong đầy thiện ý đích thực là gì, đó sao? Có lẽ nào những lời lẽ như thế lại phát xuất từ môi miệng của một con người... chết rồi, một con người mà tâm hồn và tài năng đã bị cạn kiệt hết rồi được sao? Có thể nào những con người chết rồi đó lại đối đãi với tôi như cung cách quý vị đang cư xử cùng tôi đây được sao? Đây há không phải

là một chất liệu sống... cho tương lai, cho hi vọng hay sao? Có thể nào những con người như thế này lại không hiểu biết, lại sống thoái hoá được sao?

- Này người bạn thiết, tôi xin yêu cầu bạn một lần nữa, hãy bình tĩnh lại đi. Để một dịp khác, chúng ta sẽ trở lại vấn đề này, và phần tôi sẽ rất lấy làm vui sướng... - vị chức sắc cao niên mỉm cười bảo.

Ivan Pet'rovitr đằng hắng giọng, và xoay người lại trên ghế; Ivan Fiodorovitr thì đứng ngồi không yên: vị tướng thượng cấp của ông lúc đó đã mải chuyện trò với phu nhân của "vị chức sắc" nên chẳng buồn chú ý đến hoàng thân nữa, nhưng phu nhân vị chức sắc thì vẫn để ý nghe và nhìn hoàng thân thường lắm.

- Ồ không, tốt hơn xin cứ để cho tôi nói, - hoàng thân lại nói tiếp trong cơn sốt kích động mới mẻ, ngài ngỏ lời cùng ông cụ với giọng tin cậy rất mực và trong cung cách thật tin yêu phó thác. - Hôm qua đây, Aglaia có dặn tôi không được nói, nàng còn dặn tôi những đề tài nào không được phép nói nữa. Nàng biết trước rằng lúc tôi đã mở miệng thì tôi ăn nói kì cục lắm! Tôi đã hai mươi bảy tuổi đầu, nhưng tôi biết tôi vẫn như đứa trẻ con. Tôi không được phép bày tỏ ý nghĩ của mình, tôi đã dặn lòng như thế từ lâu lắm rồi. Chỉ có dạo ở Moxcva với Rogojin là tôi được nói năng thả cửa thôi. Chúng tôi cùng đọc Puskin, đọc trọn bộ tác phẩm của nhà văn này. Rogojin không biết một chút gì, thậm chí không biết cả cái tên Puskin nữa. Tôi cứ mãi lo sợ rằng những điệu bộ kì cục, lố lăng của tôi sẽ phản lại ý nghĩ và tư tưởng chính của tôi. Tôi không biết phải làm điệu bộ ra sao cho đúng. Điệu bộ của tôi lúc nào cũng hỏng kiểu, chỉ tổ mua cười cho thiên hạ và làm giảm giá trị của tư tưởng. Tôi cũng thiếu ý thức về mực thước, đây mới là điều nghiêm trọng, quả thật đây mới là điều quan trọng bậc

nhất... Tôi biết rõ, giá tôi cứ ngồi yên lặng thì tốt hơn. Những lúc tôi bình tâm và thủ khẩu như bình, trông ra tôi cũng biết phải trái lắm lắm, biết suy nghĩ chín chắn như ai. Nhưng giờ đây tốt hơn nên cho tôi nói. Trước tia mắt tử tế của quý vị đang nhìn tôi thế kia, tôi nhất định phải nói mới được. Ôi, khuôn mặt quý vị mới thật duyên dáng, diễm lệ làm sao! Hôm qua, tôi đã hứa với Aglaia Ivanovna rằng tôi sẽ giữ yên lặng suốt buổi tối này.

- Vraiment?[*]- ông lão hỏi, vừa mỉm cười.

- Nhưng lắm lúc tôi nghĩ rằng mình tưởng thế là lầm. Vì sự chân thành đáng giá hơn bộ điệu chứ, có phải không ạ?

- Đôi khi.

- Tôi muốn giải thích tất cả, tất cả, tất cả! Ồ phải chứ! Quý vị cho rằng tôi là một nhà không tưởng chứ gì? Một nhà tư tưởng chăng? Không có đâu, tư tưởng của tôi thật hết sức giản dị. Quý vị không tin sao? Quý vị cười à? Quý vị biết không, đôi lúc tôi hèn hạ đáng khinh vì tôi mất niềm tin. Lúc vừa bước vào phòng đây, tôi thoạt nghĩ: "Ta phải nói năng thế nào cho phải với họ đây? Ta phải mở lời bằng những ngôn từ nào cho họ hiểu được ta đôi chút?" Tôi thật sợ hãi quá, nhưng tôi sợ hãi cho quý vị nhiều hơn, thật là sợ hãi quá chừng! À, mà làm sao tôi lại sợ chứ? Sợ hãi như thế không xấu hổ sao? Đối với một con người tiến bộ thì cả thế giới của kẻ gian ác, thoái hoá đó nào có đáng xá gì đâu? Tôi lấy làm vui sướng là chính bây giờ đây tôi đã tin được rằng chẳng hề có một thế giới những kẻ như thế, và mầm sống có ở trong tất cả mọi người! Nếu chỉ vì chúng ta nực cười thì chẳng gì chúng ta phải bối rối, phải không? Bởi đúng là thế: chúng ta kì cục, chúng ta nông nổi, chúng ta đầy thói hư tật xấu, chúng ta chán chường, chúng ta không biết cách nhìn nhận sự việc chung quanh ta, không biết phải hiểu chúng ra làm sao, chúng ta ai nấy đều như thế cả,

tất cả chúng ta, quý vị và tôi, và tất cả mọi người! Quý vị không giận vì tôi đã nói thẳng là quý vị đáng nực cười đấy chứ? Trong quý vị có mầm mống tác thành sự sống đấy chứ, phải không? Quý vị cũng biết đó, tôi cho rằng lắm lúc ta có nực cười lại tốt nữa ấy chứ, vâng, như thế hoá ra lại hay hơn nhiều: vì như thế người ta sẽ sẵn lòng khoan dung, tha thứ cho nhau hơn và trở nên khiêm tốn hơn; ta đâu có thể lập tức hiểu thấu mọi sự được, đâu có phải nhất đán mà ta trở nên toàn hảo được! Trước khi đạt đến mức toàn hảo, bắt buộc có lắm điều chúng ta chưa hiểu được. Bởi nếu chúng ta hiểu nhanh quá, chúng ta sẽ hiểu không thấu đáo. Tôi nói cùng quý vị điều này, tôi nói cùng quý vị là những người đã thừa sức hiểu nhiều điều... và cả không hiểu thấu nhiều điều... Bây giờ tôi không còn sợ cho quý vị nữa. Hẳn quý vị không lấy làm giận cho một đứa trẻ như tôi lại dám nói cùng quý vị những lời lẽ như thế? Ông lại cười ư, thưa Ivan Pet'rovitr? Ông nghĩ: tôi sợ cho họ, rằng tôi là một kẻ biện hộ cho họ, là một kẻ theo chủ thuyết dân chủ, và là một kẻ bênh vực cho sự bình đẳng chứ gì? - Ngài cười như điên (mạch chuyện ngài nói thường bị đứt quãng vì những cơn cười ngắn và phấn hứng). Tôi sợ hãi cho quý vị, cho tất cả quý vị, cho tất cả chúng ta hết thảy. Tôi là một hoàng thân thuộc một dòng dõi tôn tộc kì cựu và tôi đang ngồi giữa vòng những ông hoàng. Tôi nói điều này để cứu vớt chúng ta hết thảy, để giai cấp của chúng ta không phải biến mất một cách vô nghĩa vào cõi tối tăm mà chưa kịp nhận ra điều gì, để khỏi phải cãi cọ rầy rà, để khỏi phải mất mát tất cả. Tại sao chúng ta phải biến mất, phải nhường chỗ cho kẻ khác trong khi chúng ta vẫn giữ ngôi vị tiên phong và là tinh hoa của xã hội? Chúng ta hãy là lớp người tiến bộ, như thế chúng ta sẽ tiếp tục là tinh hoa. Chúng ta hãy làm tôi tớ để rồi chúng ta sẽ trở nên chủ nhân.

Ngài dợm đứng dậy khỏi ghế, nhưng ông cụ đã giữ ngài lại, mặc dù ông đã nhìn ngài với đôi mắt lo ngại lắm.

- Hãy nghe đây! Tôi biết có nói cũng bằng thừa, vậy tốt hơn ta lấy một ví dụ, tốt hơn cứ đơn giản bắt đầu thôi... mà tôi đã bắt đầu rồi đó, và... và... con người ta có thể nào bất hạnh thực sự được không? Ôi, nỗi khổ sở và niềm bất hạnh của tôi nào có là gì nếu tôi vẫn còn sức lực để được hạnh phúc! Quý vị biết chăng, tôi không hiểu được tại sao một người đi ngang qua một cái cây mà lại không cảm thấy hạnh phúc vì được ngắm nhìn nó! Hay được chuyện trò với một người mà lại không cảm thấy sung sướng được thương yêu người đó! Ôi, thật tôi không biết cách diễn tả cho tới được điều ấy... nhưng cứ mỗi bước chân của chúng ta đi, có biết bao nhiêu điều đẹp đẽ, mĩ miều mà chí đến một con người mạt hạng nhất cũng phải thấy là đẹp. Cứ nhìn một đứa bé, cứ ngắm cảnh hừng đông của Tạo hoá, cứ nhìn lá cỏ mọc lên như thế nào, cứ nhìn vào đôi mắt của kẻ đang nhìn ta và yêu mến ta...

Trong lúc tuôn tràn nguồn hứng khởi đó, hoàng thân cứ đứng mà nói. Ông cụ lúc này nhìn ngài với dáng hoảng hốt lắm. Lizaveta Procofievna vung vẩy hai tay và kêu lên: "Lạy Chúa tôi!" bà là người đầu tiên đã đoán ra sự thể. Aglaia chạy lại phía hoàng thân, vừa kịp đưa đôi tay ra đỡ lấy ngài, nàng hãi hùng, gương mặt nàng nhúm nhó vì đau đớn, nàng đã nghe tiếng hét man dại của "tà linh đã lay đổ và đốn ngã" con người khốn khổ đó. Người bệnh nằm dài trên thảm. Có người đã kịp kê dưới đầu ngài một chiếc gối.

Chẳng ai ngờ được một kết cuộc như thế. Mười lăm phút sau, hoàng thân N., Evgheni Pavlovitr và ông cụ già cố gắng tạo lại vẻ sinh động cho buổi tiệc, nhưng nửa giờ sau, ai nấy đều bỏ về cả. Họ cũng không quên bày tỏ vài lời chia buồn, tỏ ý tiếc, cùng những ý kiến này nọ. Giữa những ý kiến đó, Ivan

Pet'rovitr đã nhận xét: "Chàng thanh niên này là một kẻ nặng đầu óc chủ nghĩa Xlavơ hay gần giống như vậy, nhưng trường hợp này cũng chẳng có gì nguy hiểm cả". Ông cụ già không đưa một ý kiến nào hết. Sự thật trong đôi ba ngày sau đó, mọi người đều thoáng khó chịu, bực bội. Ivan Pet'rovitr còn cảm thấy như bị xúc phạm nữa, nhưng không có gì là trầm trọng lắm. Vị tướng thượng cấp của Ivan Fiodorovitr đã có lúc tỏ ra hơi lạnh nhạt đối với ông. Còn vị "chức sắc đứng tuổi", với tư cách là bậc "giám hộ" của gia đình đã tỏ ý quở trách ông chủ gia đình và bằng những lời lẽ thật ngọt ngào, ông cụ đã bày tỏ mối quan tâm lớn lao cho tương lai của Aglaia. Thực tế thì ông cụ cũng là một con người khá nhân hậu, nhưng một trong nhiều lí do khiến ông cụ để ý đến hoàng thân buổi tối hôm ấy chính vì câu chuyện cũ của hoàng thân với nàng Naxtaxia Filippovna. Ông cụ cũng có nghe thiên hạ bàn tán này nọ về chuyện đó, và cụ rất lưu tâm đến, thậm chí còn có ý dò hỏi về chuyện ấy nữa.

Buổi tối hôm ấy, trước lúc ra về, Beloconxcaia bảo Lizaveta Procofievna:

- Chà, tôi biết nói gì với bà đây. Kể thì chuyện này cũng có hay có dở, nhưng nếu bà muốn biết ý tôi, thì tôi xin nói rằng hay ít, dở nhiều. Hẳn bà cũng thấy chàng ta là loại người ra sao rồi. Chỉ là một con bệnh đó thôi!

Lizaveta Procofievna quyết định dứt khoát một lần rằng hoàng thân "không thể nào" là một vị hôn phu của con gái bà được. Ngay đêm đó, bà đã nguyện với lòng rằng "bao lâu bà còn sống, hoàng thân chớ có hòng làm chồng Aglaia" được. Sáng hôm sau, bà thức dậy vẫn nuôi ý nghĩ ấy trong trí. Nhưng đến bữa ăn trưa lúc một giờ thì bà lại tự mâu thuẫn một cách lạ thường rồi.

Trả lời cho một câu hỏi hết sức dè dặt của hai cô chị, Aglaia

bất thần lên tiếng với giọng điệu lạnh lùng, và cao ngạo, như thể nàng muốn chấm dứt những câu hỏi loại đó cho rồi.

- Tôi chưa hề hứa hẹn với ông ta điều gì cả. Chưa bao giờ tôi xem ông ta như vị hôn phu của tôi cả. Đối với tôi, ông ta cũng chỉ là một người xa lạ như bao nhiêu kẻ khác thôi.

Lizaveta Procofievna chợt bừng bừng nổi giận.

- Mẹ chẳng bao giờ ngờ con lại nói năng như thế, - bà mẹ nói trong nỗi rầu lòng. - Ông ta chẳng thể nào làm chồng con được, mẹ biết mà, mẹ đội ơn Chúa vì sự thể đã xoay chiều như vậy, nhưng mẹ chẳng ngờ con lại nói ra những lời lẽ như thế được! Mẹ ngờ rằng con sẽ nói những điều khác hẳn cơ chứ. Nếu biết thế này, tối hôm qua, hẳn mẹ đã mời mọi người ra khỏi cửa, chỉ lưu một mình ông ta lại thôi. Ý nghĩ của mẹ về ông ta là như vậy!..

Đến đây thì bà ngừng lại, bà sợ hãi cho lời lẽ của bà. Nhưng phải chi bà biết được bà đã bất công với con gái của bà vào lúc đó biết bao nhiêu! Trong trí Aglaia, nàng đã quyết định tất cả mọi sự rồi. Nàng cũng đã chờ đợi giờ phút quyết liệt này, cái giờ phút sẽ quyết định tất thảy, cho nên mỗi một lời bóng gió xa gần, mỗi một lời đả động vô tình cũng đều khiến trái tim nàng bị tổn thương nặng nề.

VIII

Về phần hoàng thân cũng không khác, ngài bắt đầu buổi sáng hôm ấy dưới sức trấn áp của những dự cảm đớn đau, ta có thể giải thích những dự cảm ấy do bệnh tình của ngài mà

ra, những nỗi buồn của ngài thật không sao giải thích được, đó mới là điều khiến ngài đau đớn nhất. Thực tế, ngài đã phải đối diện với bao sự kiện cụ thể rõ ràng, chua chát, nhưng nỗi buồn của ngài đã vượt hơn hẳn mọi điều ngài có thể nghĩ hay còn nhớ đến được. Ngài hiểu rằng ngài không thể nào thanh thản, an tâm lại bằng sức mình được nữa. Dần dà, ngài cứ càng lúc càng tin quyết rằng một chuyện phi thường và quyết liệt sắp xảy đến với ngài ngay ngày hôm ấy. Trận lên cơn hôm trước không thấm gì đâu. Bỏ qua cảm giác trầm trệ, váng vất trong đầu óc, và các khớp xương đau nhức thì kể như ngài cũng chẳng có gì khó ở cho lắm. Trí óc ngài vẫn làm việc minh mẫn, mặc dù tâm hồn ngài bải hoải. Ngài thức dậy hơi muộn và nhớ lại ngay biến cố tối hôm trước một cách rõ rệt; ngài cũng lơ mơ nhớ được người ta đã vực ngài về nhà khoảng nửa giờ sau lúc ngài lên cơn như thế nào. Ngài được biết gia đình Epantrin có sai người đến hỏi thăm tình trạng sức khoẻ của ngài. Hồi mười một giờ rưỡi, lại có một người nữa đến hỏi thăm, khiến ngài sung sướng lắm.Vera Lebedeva là một trong những người đầu tiên đến thăm hỏi và săn sóc ngài. Thoạt trông thấy ngài, nàng đã oà lên khóc nức nở, nhưng hoàng thân trấn an nàng xong thì nàng lại cất tiếng cười ngay. Ngài bồi hồi cảm động trước lòng thương xót chí tình của cô gái này đối với ngài, ngài cầm lấy tay nàng mà hôn. Vera đỏ bừng mặt.

- Ô kìa, ngài làm gì vậy! - nàng hốt hoảng kêu lên rồi vội rút tay về.

Rồi nàng tất tả chạy đi, hết sức bối rối, ngỡ ngàng. Giữa những chuyện nọ chuyện kia, nàng đã kiếm dịp thuật lại được cho hoàng thân nghe cha nàng ngay từ tinh mơ sáng đã tất tả đi thăm "kẻ quá cố", như lão gọi ông tướng, để xem thử đêm rồi ông ta đã chết chưa, nàng cũng có nghe rằng ông tướng chắc chắn sắp đến giờ lâm chung rồi. Gần đến ngọ, cả Lebedev

cũng quay về nhà, nhưng lão chỉ tạt vào khoảng một phút để hỏi thăm "sức khoẻ vàng ngọc" của hoàng thân, với lại để xem "chiếc tủ con đặc biệt" của lão. Lão chẳng nói gì hơn là cứ than vãn, thở dài, và hoàng thân đã vội để cho lão đi, thế nhưng lão cũng đã cố hỏi được hoàng thân về trận lên cơn của ngài, dù rõ ràng lão đã biết mười mươi câu chuyện rồi. Tiếp theo sau Lebedev, Colia cũng chạy vào thăm hỏi ngài phút chốc, thằng bé rõ ràng đương trong lúc khẩn trương, bối rối khôn tả. Nó mở lời bằng cách khẩn khoản xin hoàng thân giải thích ngay mọi chuyện mà người ta vẫn còn giấu nó, nó cam đoan rằng nó đã biết được hầu hết mọi chuyện xảy ra ngày hôm trước rồi. Thằng bé đương trong cơn xúc động mãnh liệt, ray rứt.

Bằng tất cả tình cảm mến, hoàng thân kể hết cho nó nghe đầu đuôi câu chuyện, thuật lại đúng đắn không sót một chi tiết nào, khiến cho thằng bé cứ như sét đánh ngang tai. Nó chẳng còn nói được một tiếng nào và chỉ lặng lẽ khóc sướt mướt. Hoàng thân cảm nhận rằng đây chính là một trong những ấn tượng sẽ khắc ghi đời đời trong lòng thằng bé và đánh dấu một khúc rẽ quan trọng trong đời nó. Hoàng thân liền bày tỏ quan điểm riêng của ngài về việc này, ngài nói thêm rằng cứ theo ý ngài, cái chết của ông tướng già một phần lớn là do nỗi hãi hùng còn chất chứa trong lòng ông ấy về những hành động ông đã làm, và cảm giác đó không phải là ai ai cũng có thể kham nổi. Mắt Colia rực sáng lên khi nghe xong những lời hoàng thân vừa nói.

- Hèn mọn thay là những ngữ Gania, Varia và Ptitxưn! Tôi không định kiếm chuyện cãi nhau với họ đâu, nhưng kể từ giờ phút này, tôi với họ kể như đường ai nấy đi! À, hoàng thân, từ hôm qua đây, tôi đã từng trải được rất nhiều điều mới mẻ, quả thật là một bài học cho tôi! Giờ đây, tôi coi như tôi có trách nhiệm phụng dưỡng mẹ già, mặc dù bà vẫn sống nhờ sự

đỡ đần của gia đình Varia, nhưng đó không phải cách...

Sực nhớ lại người ta đang chờ đợi nó, Colia choàng đứng dậy, vội vàng thăm hỏi sức khoẻ của hoàng thân. Nghe ngài trả lời xong, nó hối hả hỏi tiếp:

- Há không còn chuyện gì khác nữa sao? Hôm qua tôi có nghe nói... (dù đó không phải là việc của tôi)... thế nhưng nếu có khi nào ngài cần một tên đầy tớ trung thành, tôi xin sẵn sàng có mặt. Tôi nghĩ rằng cả hai chúng ta không ai được hạnh phúc cả... Thế nhưng... tôi không dám hỏi ngài đâu, tôi không hỏi ngài đâu...

Nó bỏ đi, còn lại hoàng thân càng chìm sâu trong hố suy tưởng: mọi người đều tiên đoán sẽ có chuyện không may xảy đến, ai nấy đều rút ra những lời kết luận của họ, ai nấy đều nhìn ngài cứ như họ biết được một điều gì đó mà ngài không biết. Lebedev đã đưa ra những vấn nạn chua chát, Colia ám chỉ thẳng thừng, còn Vera thì lại khóc lóc. Rốt cuộc, ngài xua đuổi chuyện đó ra khỏi tâm trí bằng một cử chỉ bực bội: "Sao mà ta cứ hoài nghi một cách bệnh hoạn, xấu xa đến thế!", ngài nghĩ. Đến khoảng hơn một giờ thì mặt ngài đã tươi sáng khi tiếp mẹ con Epantrin đến thăm ngài "trong một phút". Quả thật họ chỉ đến thăm ngài trong vòng một phút thôi. Ăn trưa xong, Lizaveta Procofievna đứng dậy tuyên bố rằng mọi người hãy đi tản bộ với nhau. Lời tuyên bố đó mang tính chất của một mệnh lệnh, thật là bất ngờ, lạnh lùng, không buồn một lời giải thích. Mọi người đều ra đi - mọi người ở đây là bà mẹ, các cô con gái, hoàng thân S. Lizaveta Procofievna đi thẳng về một chiều ngược hẳn với hướng họ thường đi hàng ngày. Mọi người hiểu ngay ý bà ta muốn đi đâu rồi, nhưng họ đều không nói gì vì sợ chọc giận bà mẹ, trong khi bà ta cứ ngại họ sẽ trách móc, phản đối nên đã đi ngay ra đàng đầu và không hề nhìn lại. Rốt rồi, Adelaida nhận xét rằng chẳng việc gì đi tản

bộ mà phải chạy nước rút như vậy, và thật họ không sao theo kịp bước bà mẹ được nữa.

- Nhân tiện đây, - Lizaveta Procofievna chợt quay ra sau nói, - chúng ta vừa đi qua nhà ông ấy. Cho dù Aglaia có nghĩ sao mặc lòng, cho dù có xảy ra việc gì cũng kệ, tôi thiết nghĩ ông ấy cũng chẳng phải là một kẻ xa lạ đối với chúng ta, hơn nữa ông ta lại đang lúc bệnh hoạn, khổ sở, nên riêng tôi, tôi sẽ tạt vào thăm ông ấy. Ai muốn vào cùng tôi thì vào; ai không thích thì cứ bước tiếp. Chẳng ai cấm cản các người hết.

Chẳng cần phải nói, ai nấy đều theo bà vào cả. Hoàng thân như cần thiết, vội ngỏ lời xin lỗi họ một lần nữa về tội làm vỡ chiếc lọ và về... vụ tai tiếng nhơ nhuốc hôm qua.

- Ồ, chẳng có việc gì đâu, - Lizaveta Procofievna trả lời. - Tôi lấy làm ái ngại cho ngài chứ chẳng phải vì chiếc lọ đâu. Ra bây giờ ngài đã nhận được quả đã có một vụ nhơ nhuốc tai tiếng cơ đấy... thế mới biết người ta bảo "sang buổi sáng hôm sau..." là có ý nghĩa như thế nào, nhưng thôi, cả việc ấy nữa cũng chẳng hề gì, bởi vì bây giờ ai nấy đều thấy rằng chẳng có thể đòi hỏi trách nhiệm gì ở ngài cả. Dù sao đi nữa, thì cũng xin chào ngài. Nếu thấy khoẻ khoắn ít nhiều thì hãy đi dạo một lúc rồi về ngủ - đó là lời khuyên của tôi. Nếu thích, cứ tới nhà chúng tôi chơi như thường. Cứ yên chí, một lần và mãi mãi rằng dù cho việc gì xảy ra chăng nữa, ngài vẫn luôn luôn là bạn của gia đình tôi, hay ít ra cũng là bạn của tôi. Ít ra tôi cũng có thể chịu riêng cho phần tôi như vậy.

Trước lời thách thức của người mẹ ấy, ai nấy đều vuốt theo ý bà. Họ rút lui, nhưng vẻ họ sẵn sàng sốt sắng ngỏ một đôi lời ân cần, khích lệ có ngụ đầy sự độc ác, hóc hiểm mà Lizaveta Procofievna không hề hay biết chút nào. Bà mời hoàng thân cứ đến thăm họ "như thường", và trong những tiếng "ít ra thì cũng là bạn của tôi" đó có vang vọng cung điệu tiên đoán.

Hoàng thân khởi nhớ lại Aglaia: quả thật nàng đã ban cho ngài một nụ cười duyên dáng lúc vào cũng như lúc ra, nhưng nàng không hề nói một tiếng nào, kể cả lúc mấy người kia ríu rít cam đoan sẽ giữ vẹn tình bạn cùng ngài cũng vậy, tuy nàng đã hai lần nhìn ngài đăm đăm. Mặt nàng xanh xao hơn lúc thường, hình như đêm trước nàng không ngủ được. Hoàng thân nhất quyết đến thăm họ vào buổi tối - như lệ thường, và ngài nôn nóng nhìn đồng hồ. Đúng ba phút sau khi mẹ con Epantrin ra đi, Vera bước vào.

- Thưa Lev Nicolaevitr, Aglaia Ivanovna vừa trao cho tôi một tin mật để thông báo cùng ngài.

Hoàng thân run lẩy bẩy:

- Một bức thư chăng?

- Không, chỉ nói miệng thôi, thì giờ đâu mà cô ta kịp viết thư chứ! Cô ấy khẩn thiết yêu cầu ngài đừng rời nhà phút nào suốt ngày hôm nay, từ đây cho đến bảy giờ tối, hay có thể là đến chín giờ tối nữa. Về điểm này, tôi nghe không được rõ lắm.

- Nhưng tại sao thế nhỉ? Việc này có nghĩa gì vậy?

- Tôi chẳng biết gì cả, ngoại trừ một điều là cô ấy dặn tôi phải trao tin này thật cẩn trọng.

- Nàng có dùng chữ "cẩn trọng" không?

- Không, cô ấy không nói thế. Cô ấy chỉ kịp quay lại dặn tôi vừa đúng dịp may tôi đến gần cô ấy lúc đó. Nhưng trông mặt cô ấy, tôi thấy rõ là cô ấy gấp rút lắm, dù cô có nói ra hay không cũng vậy. Cô ấy nhìn tôi một cách khác lạ khiến tim tôi ngừng đập...

Hoàng thân hỏi thêm một vài câu nữa, và dù ngài không còn biết thêm được gì, ấy thế mà ngài lại đâm ra bối rối hơn lúc nào hết. Khi chỉ còn lại một mình, ngài nằm xuống tràng kỉ và suy nghĩ nữa. "Chắc từ đây đến chín giờ tối, sẽ có người nào đó đến thăm gia đình nàng, nên nàng sợ ta lại đến đó giờ

những trò vụng về xuẩn ngốc ra với khách khứa", ngài nghĩ ra như vậy rồi ngài lại bồn chồn mong cho chóng đến tối và cứ liên tục nhìn đồng hồ. Nhưng lời giải đáp cho câu đố nhức đầu đó đã đến sớm hơn lúc tối nhiều dưới hình thức một cuộc viếng thăm mới, một lời giải đáp mà chính nó cũng lại là một điều bí nhiệm khổ não mới: mẹ con Epantrin ra về được nửa giờ thì Ippolit đến thăm ngài. Hắn mỏi mệt và đờ đẫn quá sức, vào phòng chưa kịp nói một lời nào, hắn đã rơi mình xuống chiếc ghế bành như bất tỉnh rồi phát ngay một tràng ho khủng khiếp. Hắn ho đến ra máu. Mắt hắn rực lên, mấy chấm đỏ hiện rõ trên má. Hoàng thân thử thầm thì với hắn đôi lời, nhưng hắn không đáp, cứ thế suốt một lúc lâu, hắn cứ phẩy tay ra dấu bảo ngài để hắn yên. Rốt cuộc hắn hồi tỉnh lại được.

- Tôi đi đây! - hắn gắng nói được mấy tiếng bằng giọng khản đặc.

- Nếu chú muốn, tôi sẽ đi với chú, - hoàng thân nói, ngài dợm đứng dậy, nhưng ngài lại ngồi xuống vì nhớ rằng người ta đã cấm ngài không được đi đâu hết.

Ippolit cười.

- Tôi không bỏ ngài mà đi đâu, - hắn nói tiếp vẫn với giọng hổn hển, ho khan, - trái lại, tôi xét thấy cần phải đến gặp ngài để bàn một việc... nếu chẳng vì việc đó thì tôi đã không đến quấy rầy ngài đâu. Tôi sẽ đi đến đó, lần này thì tôi tin là thật rồi. Kể như tôi xong rồi! Tôi không đến để van xin sự thương hại, xin cứ tin tôi đi... Hôm nay, tôi đã vào giường nằm hồi mười giờ định hoàn toàn không dậy cho đến giờ phút đó, nhưng rồi tôi lại đổi ý và trở dậy thêm một lần nữa để đến gặp ngài... có nghĩa là cần như vậy!

- Tôi nhìn thấy chú mà buồn lòng. Phải chi chú gọi tôi đến thăm, chứ đừng tự mình phải đến.

- Ồ, thế là đủ rồi. Ngài vừa bảo ngài lấy làm buồn lòng, ra

thế ngài cũng coi trọng cái trò lễ nghi, lịch sự của thế gian cơ đấy... Ồ, mà tôi quên khuấy đi mất, sức khoẻ ngài thế nào?

- Tôi khoẻ lắm. Có điều hôm qua... thì tôi không được khoẻ.

- Tôi biết, tôi có nghe nói mà. Chiếc lọ sứ Tàu đã nhận đủ. Thật tiếc quá tôi lại không có mặt ở đó! Tôi có đến vì công chuyện. Trước hết, ngày hôm nay tôi có hân hạnh được chứng kiến cuộc hẹn hò giữa Gavrila Ardalionovitr và Aglaia Ivanovna tại chiếc ghế đá xanh. Thật tôi kinh ngạc trông thấy sao mà một con người lại trông ra dị dạng xuẩn ngốc đến như thế được! Lúc Gavrila Ardalionovitr đi rồi, tôi có nói nhận xét đó với Aglaia Ivanovna... Nhưng này hoàng thân, ngài thì lại có vẻ chẳng chút ngạc nhiên vì chuyện gì hết, - hắn nói thêm, vừa nhìn ngờ vực vào khuôn mặt bình thản của hoàng thân. - Người ta bảo rằng tỉnh khô trước bất cứ mọi chuyện là biểu hiện của một đầu óc lớn, một trí thông minh kì tuyệt. Cứ như ý tôi, nó cũng có ý nghĩa như một đầu óc thái thậm ngu si, trì độn... Dù vậy, tôi không có ý bảo ngài thế đâu, bỏ lỗi cho tôi đi. Ngày hôm nay tôi thật khổ sở hết sức khi phải lựa lời để nói năng...

- Từ hôm qua tôi đã biết rằng Gavrila Ardalionovitr... - hoàng thân ngừng lại, bối rối trông thấy, mặc dù Ippolit vẫn bực bội vì thấy ngài chẳng có chút ngạc nhiên gì cả.

- Ngài biết rồi à? Chà, lại là một tin sốt dẻo nữa! Nhưng khỏi phiền ngài phải kể cho tôi nghe làm gì... Thế ngài không chứng kiến cuộc hẹn hò của hai người ấy ngày hôm nay đấy chứ?

- Thì chú đã thấy tôi không có mặt ở đấy rồi, chính chú ở đó cơ mà.

- Ồ, biết đâu ngài lại không ngồi rình sau một bụi cây nào đó. Dù sao, tôi cũng sung sướng, thoả lòng vì ngài, hẳn là như vậy rồi, chứ không tôi đã bắt đầu nghĩ kẻ được sủng ái... bây giờ là gã Gavrila Ardalionovitr cơ đấy!

- Này Ippolit, tôi van chú đừng có nói chuyện đó với tôi bằng cái giọng điệu như thế nữa!

- Nhất lại là ngài đã biết rõ mười mươi câu chuyện rồi!

- Chú lầm. Tôi hầu như không biết chút gì hết, Aglaia Ivanovna biết chắc rằng tôi chẳng biết gì. Cả đến cuộc gặp gỡ giữa hai người tôi cũng không biết nốt. Chú vừa bảo là có một cuộc hẹn hò phải không? Và thế là đủ, chúng ta bỏ qua chuyện đó đi.

- Nhưng làm sao lại thế nhỉ? Thoạt tiên thì ngài biết rồi sau đó ngài lại không biết? Ngài lại bảo: "Được rồi, ta bỏ qua chuyện đó đi!?" Ồ, nhưng mà chớ, chớ có tin tưởng thái quá như vậy! Nhất lại là khi ngài chẳng biết gì cả. Ngài tin, bởi vì ngài không rõ việc ấy. Mà ngài có biết mấy kẻ đó họ tính chuyện gì không? Gã anh và cô em nhà đó? Chắc hẳn ngài phải nghi ngờ chứ? Thôi được rồi, được rồi, ta bỏ qua chuyện đó đi, - hắn nói thêm, vừa quan sát điệu bộ bồn chồn, nôn nóng của hoàng thân, - tôi đến đây vì một việc riêng tư của cá nhân tôi, và tôi muốn... giải thích việc đó. Mẹ kiếp, người ta chết mà cũng không đừng được phải giải thích: nghĩ đến chuyện phải giải thích nọ kia mà tôi sợ phát khiếp. Sao, ngài có muốn nghe không đấy?

- Nói đi, tôi nghe chú đây.

- Dù gì thì tôi cũng lại đổi ý một lần nữa: tôi xin bắt đầu nói về gã Gania đó. Ngài có tin rằng cả tôi cũng có một cuộc hẹn hò tại ghế đá xanh ngày hôm nay không? Tôi không muốn nói dối đâu: chính tôi đã nài nỉ xin cho bằng được cuộc gặp gỡ đó, tôi có hứa là tôi sẽ tiết lộ một điều bí mật. Tôi không biết mình có đến sớm quá hay không (thực ra tôi nghĩ là tôi đã đến sớm), nhưng tôi vừa kịp ngồi xuống bên cạnh Aglaia Ivanovna thì đã thấy Gavrila Ardalionovitr và Varvara Ardalionovna quàng tay nhau đi tới, cứ như là họ đang đi dạo đấy thôi. Cả

hai anh em nhà đó đều có vẻ ngạc nhiên tợn khi thấy tôi, họ đâu có ngờ gặp tôi ở đấy cho nên họ ngỡ ngàng và bối rối lắm. Aglaia thì mặt đỏ tía tai, và tin hay không tuỳ ý ngài, chứ nàng lại còn hơi luống cuống nữa đấy, không hiểu vì tôi có mặt ở đó, hay vì thấy gã Gavrila Ardalionovitr xuất hiện... vì gã này trông thật đẹp trai đó. Thế là cô nàng đỏ bừng mặt lên và kết thúc mọi chuyện trong chớp mắt một cách quá đỗi khôi hài. Cô nàng đứng lên, đáp lễ việc chàng Gavrila Ardalionovitr cúi chào và nụ cười lấy lòng của nàng Varvara Ardalionovna, rồi bất thần cô nàng nói thật dứt khoát: "Tôi chỉ muốn được bày tỏ một cách riêng cùng quý vị về niềm hân hoan của tôi trước tấm thịnh tình thân hữu và chân thành của quý vị, xin quý vị cứ tin rằng nếu có dịp nào cần phiền đến tấm thịnh tình đó, tôi sẽ..." Thế rồi nàng cúi chào, xong hai anh em nhà kia ra đi - chả hiểu là ra đi như những kẻ ngốc hay như những kẻ đắc thắng nữa. Có điều với gã Gania kia thì đã hẳn gã phải thấy gã như một tên ngốc rồi. Gã chẳng hiểu ất giáp gì và người cứ đỏ lên như con tôm luộc (lắm lúc nhìn bộ dạng hắn trông thật ngộ). Nhưng cô nàng Varvara Ardalionovna thì ra vẻ hiểu được rằng họ phải rút lui gấp và chẳng còn mong gì được ở Aglaia nữa, thế nên cô nàng đã kéo ông anh đi liền. Cô em khôn lanh hơn gã anh nhiều và tôi chắc rằng đây cô nàng đã đắc thắng. Riêng phần tôi, tôi đến gặp Aglaia Ivanovna để bàn chuyện dàn xếp về một cuộc gặp gỡ giữa cô ta và Naxtaxia Filippovna.

- Gặp Naxtaxia Filippovna ư?! - hoàng thân kêu lên.

- Ái chà, coi bộ ngài mất bình tĩnh và bắt đầu ngạc nhiên rồi đấy. Tôi rất lấy làm sung sướng khi thấy rằng rốt cuộc ngài đã giống như một con người. Để đáp lại, tôi xin kể hầu ngài một chuyện vui. Vậy cái gì có nghĩa là phục vụ các cô tiểu thư cành vàng lá ngọc trẻ tuổi đây: ngày hôm nay tôi đã được

cô ta tát vào mặt!

- Một cái tát... tinh thần đấy chứ? - hoàng thân chẳng đừng được, hỏi.

- Vâng, hắn không phải là một cái tát tai thật đâu. Tôi nghĩ chẳng ai nỡ đưa tay lên nghịch cùng một kẻ như tôi đâu; ngay đến một phụ nữ cũng chẳng nỡ đánh tôi, chí đến gã Gania cũng không đánh cơ! Mặc dù hôm qua đây, có lúc tôi tưởng gã ta đã xông lại bên tôi rồi. Tôi dám đánh cuộc là tôi biết ngài đang nghĩ gì trong đầu lúc này. Ngài đang nghĩ như thế này đây: "Đã hắn người ta không được đánh đập hắn, nhưng người ta có thể lấy gối hay một miếng giẻ ướt thừa lúc hắn đang ngủ mà chẹn họng cho hắn hết thở, như thế được lắm chứ!" Tôi đã đọc được ý nghĩ ấy ấy hiện rõ trên nét mặt ngài bây giờ.

- Tôi chẳng hề nghĩ như vậy! - hoàng thân phản đối với vẻ ghê tởm.

- Tôi chẳng biết, đêm rồi tôi nằm mơ thấy... có một tên nào đó đã lấy một miếng giẻ rách chẹn họng tôi... để tôi nói cho ngài biết hắn là ai: ngài hãy cố tưởng tượng đi - tên Rogojin đấy. Ngài nghĩ sao? Người ta có thể lấy giẻ ướt chẹn họng kẻ khác được lắm chứ?

- Tôi không biết.

- Tôi nghe là có thể. Nhưng thôi, ta bỏ qua chuyện đó đi. Chà, sao bây giờ tôi lại hoá ra một tên ngồi lê đôi mách thế này nhỉ? Vì cớ gì hôm nay đây nàng lại coi tôi là một đứa ngồi lê đôi mách chứ? Và ngài nên nhớ rằng nàng đã gọi tôi như thế đó sau khi nàng đã nghe đến những tiếng sau cùng và cũng đã hỏi han tôi nhiều lần. Nhưng đàn bà là thế mà! Vì cớ nàng, tôi đã đến tiếp xúc với Rogojin, một con người cũng li kì lắm! Cũng chính vì cớ nàng, tôi đã dàn xếp cho nàng gặp riêng Naxtaxia Filippovna. Phải chăng tôi đã chạm tự ái nàng khi

tôi bóng gió bảo rằng nàng lấy làm sung sướng được hưởng "của thừa" của Naxtaxia Filippovna? Vâng, nhằm mưu cầu lợi ích cho riêng nàng, quả tôi có nhắc đi nhắc lại tiếng ấy thật; tôi không hề chối, tôi đã viết cho nàng hai bức thư với luận điệu đó và giờ đây, khi gặp nàng, tôi đã nhắc lại một lần thứ ba nữa... Tôi đã nói với nàng rằng điều đó sẽ làm hạ giá nhân cách nàng chứ chẳng không... Hơn nữa, cái tiếng "của thừa" cũng chẳng phải là sản phẩm của tôi mà là của một người khác; ít ra thì tại nhà Gania mọi người cũng đang dùng tiếng đó, chính nàng cũng xác nhận như vậy, thế thì, hà cớ gì nàng lại xem tôi như một đứa mách lẻo chứ? Tôi thấy rồi, tôi thấy mà, lúc này nhìn tôi ngài đâm ra khoái chí tử mà, tôi dám cá ngài lại còn muốn so tôi với những câu thơ xuẩn ngốc sau:

Hắn rồi trong buổi hoàng hôn của đời ta
Tình yêu lại thắp sáng lên một nụ cười vĩnh biệt(*),

Ha, ha, ha! - Hắn lại phá lên cười như điên, như dại và ho. - Cứ để ý mà xem, - hắn nói hổn hển trong cơn ho. - Cái ngữ Gania là hạng người như thế nào: hắn cứ bô bô lên nói "của thừa của thãi", nhưng thử hỏi không phải hắn đang lợi dụng cái "của thừa" ấy bây giờ là gì đấy?

Hoàng thân yên lặng một lúc lâu. Ngài kinh hãi quá.

- Chú vừa nói đến một cuộc gặp gỡ với Naxtaxia Filippovna phải không? - rốt cuộc hoàng thân hỏi khẽ.

- Ồ có lẽ nào ngài lại không biết có một cuộc gặp gỡ giữa Aglaia Ivanovna và Naxtaxia Filippovna hôm nay thật sao? Bằng tất cả những nỗ lực của tôi, qua trung gian của Rogojin, người ta đã yêu cầu Naxtaxia Filippovna từ Peterburg đến đây gấp, thể theo lời mời của Aglaia Ivanovna, hiện nàng đang cùng Rogojin cư ngụ tại ngôi nhà cũ, không xa chỗ ngài ngụ bao nhiêu, nghĩa là tại tư thất của Daria Alexeevna, bạn

cũng chính tại ngôi nhà lắm chuyện đó, mà hôm nay đây, Aglaia Ivanovna sẽ đến chuyện trò thân mật cùng Naxtaxia Filippovna để giải quyết những bài toán hóc búa. Họ muốn nghiên cứu môn số học ấy mà. Quả thực ngài không biết chuyện đó sao? Thực chứ?

- Chuyện không thể tin được!

- Chà, phải không tin được thì hay biết mấy! Nói vậy chứ, ngài làm sao biết việc ấy? Ở một xó nhỏ như lỗ mũi thế này, con ruồi bay qua người ta cũng biết hết! Nhưng tôi đã bảo trước cho ngài rồi, ngài có thể cám ơn tôi được đó nhé! Thôi, chào ngài... hẹn gặp gỡ ngài ở thế giới bên kia, có lẽ thế. Lại còn chuyện nàng nữa: tôi mà có đối xử tệ bạc với ngài, chẳng qua là vì... tôi đâu có lí do gì phải hi sinh quyền lợi của cá nhân tôi cho ngài. Nhằm mưu cầu lợi ích cho ngài chăng? Tôi đã tặng nàng "Chúc ngôn" của tôi (ngài đã biết rồi chứ?) Và nàng tiếp nhận nó mới hăm hở làm sao chứ! Ha, ha! Nhưng tôi không hề nịnh nọt nàng, tôi không hề có lỗi gì với nàng, thế mà nàng lại sỉ nhục và chơi trác tôi. Với lại, tôi cũng chưa hề xử tệ với ngài nữa. Nếu tôi có đả động đến những tiếng như là "của thừa" hay những tiếng tương tự, thì tôi cũng đã không quên đền bù cho ngài bằng cách cho ngài biết ngày, giờ và địa điểm hò hẹn của họ rồi, tôi đã vạch ra cho ngài thấy cả tấn kịch đó hẳn vì lòng tôi tức tối chứ chẳng phải bởi sự bao dung rộng rãi gì. Tạm biệt ngài... tôi đâm ra ba hoa xích thố như một thằng cà lăm, như một tên lao phổi rồi. Xin nhắc ngài nhớ, hãy áp dụng mọi biện pháp cần thiết càng sớm càng tốt... nếu quả ngài xứng đáng được mệnh danh là một con người. Cuộc gặp gỡ sẽ diễn ra vào chiều nay, thật đó.

Ippolit đi ra cửa, nhưng hoàng thân gọi với theo, hắn dừng lại nơi ngưỡng cửa.

- Như vậy là theo ý chú, chính Aglaia Ivanovna sẽ đi gặp

Naxtaxia Filippovna phải không? - Hoàng thân hỏi. Trán và má ngài đỏ ửng lên từng mảng.

- Tôi không dám chắc chắn lắm, thế nhưng có thể nàng sẽ đến, - Ippolit quay lại trả lời. - Đúng vậy, bởi vì không thể làm sao khác hơn được nữa. Chả lẽ Naxtaxia Filippovna lại đến nhà nàng ư? Cũng chẳng thể nào gặp gỡ nhau tại nhà Gania, nơi có một kẻ đang hấp hối. Ngài nghĩ sao về ông tướng già đó?

- Nội ngay chuyện đó không cũng đã không thể được rồi. - Hoàng thân phản đối. - Làm sao nàng có thể ra khỏi nhà được? Dù cho nàng có muốn đi nữa? Chú không biết... khuôn phép nhà ấy đấy chứ, chẳng thể nào nàng bỏ nhà đi gặp Naxtaxia Filippovna một mình được đâu. Chuyện đó vô lí!

- Này hoàng thân, ngài hãy nghe đây, chẳng có ai lại đi nhảy cửa sổ ra ngoài cả, nhưng nếu có cháy nhà, thì ngay một bậc quân tử phong lưu rất mực, hay một bà mệnh phụ cực quý phái vẫn cứ tông cửa sổ nhảy ra ngoài như thường. Khi nhu cầu đã đòi hỏi thì chẳng thể nào làm khác được. Thế nào nàng tiểu thư của chúng ta cũng sẽ đến gặp Naxtaxia Filippovna. Ra các cô tiểu thư của ngài không được phép đi đâu ra ngoài sao?

- Ồ không, tôi đâu có ý nói thế...

- Ồ, nếu đã không phải thế thì bây giờ cô nàng chỉ có việc bước xuống bực cấp trước nhà rồi đi thẳng, còn sau dù có không quay về nhà nữa cũng chả sao. Đôi khi có những trường hợp người ta qua sông là đốt cầu để chẳng thể quay về được: đời sống đâu có phải chỉ là những bữa ăn trưa, ăn tối và những ông hoàng thân S. đâu! Hình như tôi có cảm giác, ngài xem Aglaia như một cô gái bé bỏng nết na hay như một cô nữ sinh nội trú nào đó vậy, tôi có bảo nàng điều đó và nàng ra vẻ đồng ý với tôi. Ngài cứ việc đợi đến bảy, tám giờ tối đi... Giá ở vào địa vị ngài, thế nào tôi cũng cho người đến đó xem thử nàng bước khỏi bậc cấp nhà nàng đúng vào phút nào. Ngài có

thể sai Colia đi được đấy, hắn khoái làm gián điệp lắm mà, cứ tin tôi đi, nhất lại là để giúp cho ngài... Vì xét cho cùng thì mọi thứ cũng chỉ là tương đối thôi... Ha, ha!

Ippolit bước ra. Hoàng thân chẳng có lí do gì phải nhờ người đi do thám, dù thậm chí ngài có khả năng làm trò tệ hại ấy đi nữa. Bây giờ ngài mới rõ tại sao Aglaia lại ra lệnh cho ngài chờ ở nhà: có lẽ nàng định ghé qua ngài cũng nên. Đã hẳn là nàng không muốn cho ngài lộ diện ở chốn gặp gỡ đó nên mới bảo ngài đợi ở nhà. Dám như vậy lắm chứ. Đầu óc ngài quay mòng mòng, cả gian phòng như nhảy múa chung quanh ngài. Ngài nằm xuống tràng kỉ và nhắm mắt lại.

Bằng cách này hay cách khác, sự việc đã đến hồi quyết liệt, chung kết. Không, hoàng thân chẳng hề xem Aglaia như một cô gái bé bỏng nết na hay một nữ sinh nội trú đâu, bây giờ ngài mới cảm thấy rằng từ lâu nay, ngài đã lo sợ một chuyện tương tự như thế này rồi. Nhưng nàng muốn gặp cô kia làm gì chứ? Một cơn ớn lạnh chạy suốt châu thân ngài, ngài lên cơn sốt trở lại.

Không, ngài chẳng hề xem nàng là một đứa trẻ đâu! Vào thời gian sau này, có những tia mắt nhìn, có lắm điều nàng nói đã khiến ngài phát khiếp! Lắm lúc ngài có cảm tưởng như nàng đã cứng rắn lên quá nhiều, đã tự kiềm chế quá mức, chính điều đó đã khiến cho ngài lo sợ! Quả thật, trong suốt mấy ngày này, ngài đã cố tránh suy nghĩ đến chuyện đó, đã xua đuổi những ý nghĩ nặng nề, khó chịu; nhưng tâm hồn nàng đang giấu kín điều gì đây? Câu hỏi đó từ lâu đã giày vò ngài, dù ngài vẫn tin vào tâm hồn đó. Giờ đây mọi sự sẽ phải được giải quyết và bầy ra ánh sáng vào chính ngày này! Ý tưởng đó mới kinh khiếp làm sao! Một lần nữa - cũng lại "người đàn bà ấy!" Tại sao lúc nào ngài cũng có cảm giác rằng người đàn bà ấy sẽ xuất hiện vào phút chót để xé nát cuộc đời

ngài như người ta bứt một sợi chỉ mục? Dù lúc này ngài đang cơn nửa tỉnh nửa mê, nhưng ngài sẵn sàng thề độc rằng, luôn luôn ngài cảm giác thấy điều này! Dạo sau này, nếu ngài có quên *nàng* đi thì duy nhất cũng chỉ vì ngài sợ nàng đấy thôi. Vậy là sao: ngài yêu hay oán người đàn bà đó đây? Trong ngày hôm ấy ngài không hề một lần nào tự hỏi mình câu hỏi đó; trong câu chuyện này, tâm hồn ngài thật tinh tuyền: ngài biết ngài yêu ai... Ngài không quá hãi sợ cuộc gặp gỡ của hai người đàn bà đó, không hãi sợ cái vẻ kì dị, không hãi sợ lí do vô danh của cuộc gặp gỡ này, cũng như những hậu quả do cuộc gặp gỡ đó gây ra, mà là ngài sợ chính Naxtaxia Filippovna. Vài ngày sau đó, ngài nhớ lại rằng, trong những giờ phút lên cơn sốt ấy, đôi mắt nàng, tia nhìn nàng hầu như lúc nào cũng bám lấy ngài, ngài vẫn còn nghe văng vẳng lời lẽ nàng nói, những lời lẽ lạ lùng, cho dù trong trí nhớ ngài chẳng còn sót lại được bao lăm sau những giờ phút đớn đau, mê cuồng ấy. Đại để ngài chỉ còn nhớ mơ hồ là Vera đã mang bữa ăn đến cho ngài và ngài đã ăn uống, ngài cũng chẳng nhớ sau đó ngài có ngủ hay không nữa. Mãi đến chiều hôm ấy, mọi việc mới trở nên sáng tỏ với ngài lúc Aglaia đột ngột xuất hiện trên hàng hiên, và ngài nhẩy nhổm dậy khỏi tràng kỉ bước ra giữa phòng đón nàng. Lúc đó là bảy giờ mười lăm phút. Aglaia đi một mình, nàng ăn mặc đơn sơ và rõ ra là vội vàng, nàng khoác một chiếc áo choàng có mũ trùm đầu. Cũng giống buổi sáng hôm ấy trông nàng xanh xao và lạnh lùng, còn cặp mắt rực lên tia sắc khô khốc. Chưa bao giờ ngài thấy ở mắt nàng một tia nhìn giống như vậy. Nàng nhìn dò xét ngài thật chăm chú.

- Ngài đã sửa soạn đâu vào đấy, - nàng nói khẽ khàng với một giọng dường như bình thản. - Y phục tươm tất và mũ cầm tay. Ra thế là đã có người bảo trước cùng ngài rồi, tôi biết đó là ai rồi: Ippolit chứ gì?

- Đúng thế, chú ấy đã bảo tôi... - hoàng thân lắp bắp, ngài

chết hơn là sống.

- Vậy thì chúng ta đi. Ngài biết là có bổn phận nhất thiết phải đưa tôi đến đó rồi. Tôi nghĩ rằng ngài có đủ sức khoẻ để đi được chứ?

- Tôi đủ sức... thế nhưng... có thể như thế được sao?

Ngài ngừng lời ngay và không còn nói thêm được gì nữa. Đó là cố gắng duy nhất của ngài mong ngăn cản cô gái mất trí này, sau đó ngài chỉ còn biết lẽo đẽo theo sau nàng như một tên nô lệ. Dù đầu óc của ngài còn mịt mù đến mấy đi nữa, ngài hiểu rằng không có ngài, cô gái vẫn có thể đi *đến đó* một mình, Vậy nên, bất luận thế nào đi nữa ngài cũng phải đi đi theo nàng. Ngài đã đoán ra được cái quyết tâm của cô gái mới mãnh liệt là dường nào; ngài bó tay không thể ngăn cản được sự thúc hối man dại này. Họ lặng lẽ bước đi, không ai nói với ai lời nào suốt dọc đường. Duy có điều ngài nhận thấy là nàng rất thông thuộc đường lối, có lúc ngài ngỏ ý muốn đi theo một con đường xa hơn nhưng vắng hơn, nàng chú ý nghe xong rồi trả lời thật giật cục: "Thì cũng thế thôi!" Lúc hai người đến gần tư thất của Daria Alexeevna (một ngôi nhà gỗ cổ kính rộng lớn) thì một thiếu phụ ăn mặc lộng lẫy đang bước xuống bậc cấp với một thiếu nữ: cả hai lên một cỗ xe sang trọng đậu đợi dưới bậc cấp. Họ vừa cười vừa nói oang oang chẳng màng nhìn đôi bạn đang bước đến, cứ như thể họ không hề trông thấy hai người vậy. Ngay lúc cỗ xe lao đi thì cánh cửa mở ra và Rogojin đã ngồi đợi sẵn ở đó đón hoàng thân và Aglaia vào, rồi đóng cửa lại sau lưng họ.

- Ngoài bốn chúng ta ra, ở đây chẳng còn ai nữa hết, - gã nói lớn, nhìn hoàng thân một cách lạ lùng.

Naxtaxia Filippovna chờ đợi khách tại gian phòng đầu tiên. Nàng ăn mặc thật dung dị, tuyền đen. Nàng đứng dậy tiếp khách nhưng chẳng hề cười và cũng chẳng hề đưa tay cho hoàng thân bắt.

Tia nhìn bứt rứt xuyên thấu của nàng chiếu vào Aglaia vẻ nôn nóng. Họ ngồi xuống cách xa nhau, Aglaia ngồi trên một chiếc tràng kỉ nơi góc phòng, Naxtaxia Filippovna ngồi cạnh cửa sổ. Hoàng thân và Rogojin vẫn đứng, vả lại cũng chẳng ai mời họ ngồi. Hoàng thân lại nhìn Rogojin với nỗi băn khoăn chen lẫn vẻ đau đớn. Nhưng Rogojin thì cứ giữ nụ cười trên môi. Lại thêm mấy phút yên lặng nữa.

Rốt cuộc, một cảm giác dữ dội thoáng qua trên sắc diện của Naxtaxia Filippovna; tia nhìn nàng đanh hẳn lại, đâm ra nghiệt ngã và nhuốm màu thù địch, cứ dán lấy cô khách của nàng không rời một phút. Aglaia bối rối thấy rõ, nhưng không dễ gì nàng sợ. Lúc bước vào phòng, nàng chỉ nhìn thoáng qua đối thủ, còn giờ đây, nàng cứ ngồi nhìn xuống đất như đang suy tư. Một đôi lần hầu như tình cờ, nàng liếc nhìn quanh phòng; gương mặt nàng lộ hẳn vẻ ghê tởm, như thể ở chốn này nàng sẽ bị vấy bẩn. Nàng sửa lại cánh áo một cách máy móc, và có một lần đã nóng nả dời chỗ ngồi, nhích sát vào trong góc đi văng. Có lẽ nàng đã không ý thức được mọi cử chỉ của nàng, nhưng chính chỗ vô thức đó càng làm cho những cử chỉ, hành động của nàng tăng thêm phần gây xúc phạm. Rốt cuộc, nàng quả quyết nhìn thẳng vào mắt Naxtaxia Filippovna và lập tức nhận ngay ra được tất cả những gì cô đọng trong ánh mắt điên giận của đối thủ nàng. Đàn bà thì quá hiểu đàn bà. Aglaia rùng mình.

- Hẳn cô đã biết tôi mời cô đến đây vì chuyện gì rồi? - rốt cuộc nàng đã thốt lên được bằng một giọng thật thấp, thậm chí ngập ngừng đến hai lần trong câu nói ngắn ngủi ấy.

- Không, tôi chẳng hề biết gì cả, - Naxtaxia Filippovna trả lời với giọng lạnh lùng, sắc cạnh.

Aglaia đỏ bừng mặt. Có lẽ nàng đã đột nhiên sững sờ trước sự kiện quá đỗi lạ lùng và khó tin là giờ đây nàng lại có thể

ngồi cạnh "người đàn bà này", trong cái nhà của "người đàn bà này" và cần câu trả lời của nàng. Ngay tiếng nói đầu tiên của Naxtaxia Filippovna cất lên, nàng đã run rẩy khắp châu thân. Dĩ nhiên, "người đàn bà ấy" đã nhận thấy rất rõ mọi phản ứng của "đối thủ".

- Cô hiểu hết mọi chuyện... thế nhưng cô vẫn cố tình làm như không hiểu gì, - Aglaia nói gần như thầm thì, mắt nàng vẫn nhìn gằm xuống đất.

- Tại sao tôi phải làm thế chứ? - Naxtaxia Filippovna cười nhạt, hỏi.

- Cô muốn lợi dụng tình cảnh của tôi... đương ở trong nhà cô, - Aglaia tiếp tục nói với vẻ lúng túng và vô lí.

- Chính cô có lỗi về tình cảnh ấy chứ đâu phải tôi! - Naxtaxia Filippovna chợt nổi giận. - Tôi chẳng hề mời cô đến đây, mà chính cô đã mời tôi đến gặp, mà để làm gì thì cho đến phút này tôi vẫn chưa được biết.

Aglaia ngước đầu lên với vẻ ngạo nghễ.

- Thận trọng lời nói một chút! Tôi chẳng đến đây để "tranh chấp" với cô bằng cái lợi khí miệng lưỡi của cô đâu.

- À, ra cô đến đây để "tranh chấp" với tôi cơ đấy! Cứ nghĩ mà xem, tôi cứ ngỡ rằng cô... khôn ngoan hơn cơ chứ...

Hai người nhìn nhau chẳng còn buồn che giấu nỗi thù ghét. Thế mà một trong hai người đàn bà đó lại là kẻ đã từng viết cho người kia những bức thư cảm động đến như vậy. Tại đây, tất cả cảm tình đó đã tan theo mây khói ngay buổi gặp gỡ ban đầu, ngay từ lời nói thứ nhất cất lên. Sự thể làm sao lại thế nhỉ? Chính giây phút bốn người hiện diện trong phòng ấy, chẳng người nào nhận thấy có gì lạ lùng hết. Hoàng thân là kẻ mới ngày hôm qua còn chẳng hề nào tin được chuyện này có thể xảy ra, dù là trong giấc mơ đi nữa, thế mà bây giờ ngài lại đứng lặng mà nghe cứ như ngài đã đoán được tình cảnh này

từ lâu lắm rồi. Giấc mộng phi lí nhất đã đột nhiên biến thành một thực tại vô cùng sống động và hết sức rõ ràng. Ngay lúc ấy, một trong hai người đàn bà đã tỏ ra khinh miệt đối thủ của mình qúa đỗi và khát khao muốn nói thẳng cho kẻ kia biết điều đó (có lẽ mục đích của nàng đến chỉ để tỏ ra điều đó đấy thôi, theo lời Rogojin nói vào ngày hôm sau), đến nỗi người đàn bà thứ hai dù có hoang tưởng đến mấy, dù cho với tâm trí loạn cuồng và cõi hồn bệnh hoạn đến đâu nữa, thì cũng chẳng có ý tưởng dự phòng nào cự lại được trước một nỗi khinh miệt hết sức đàn bà và thái thậm độc ác của đối thủ đến như vậy. Hoàng thân tin chắc rằng Naxtaxia Filippovna sẽ chẳng đả động đến mấy bức thư kia đâu, qua tia mắt rực lửa của nàng, ngài đoán được nàng đã phải trả giá đắt đến dường nào vì đã viết mấy bức thư ấy... và ngài sẵn sàng hi sinh một nửa cuộc đời để Aglaia đừng nhắc đến mấy bức thư đó.

Nhưng đột nhiên Aglaia có vẻ đã lấy lại được sức lực và nàng tự chủ lại ngay.

- Cô hiểu lầm tôi rồi, - nàng bảo. - Tôi không đến đây để tranh chấp với cô, dù tôi chẳng ưa gì cô. Tôi... tôi đến đây... để nói chuyện cùng cô... với tư cách một con người. Khi ngỏ lời yêu cầu được gặp cô, tôi đã quyết định sẽ phải nói với cô những gì rồi, quyết định đó tôi không hề dẹp bỏ, dù cô có không hiểu tôi chút nào mặc lòng. Điều đó sẽ bất lợi cho cô chứ không phải cho tôi. Tôi muốn trả lời những điều cô đã viết cho tôi, trả lời thẳng bằng miệng, bởi tôi thấy cách đó tiện cho tôi hơn... Vậy thì, hãy nghe lời phúc đáp của tôi cho mấy bức thư của cô đây: Tôi đã đem lòng ái ngại, thương xót cho hoàng thân Lev Nicolaevitr ngay từ buổi ban đầu gặp gỡ và quen biết ngài, và sau lúc tôi được nghe mọi chuyện xảy ra trong tiệc sinh nhật tại nhà cô. Tôi xót thương ngài, vì ngài là một con người có tâm tính thật đơn sơ, mộc mạc, và chính vì tâm tính

đơn sơ, mộc mạc ấy mà ngài tin rằng ngài có thể sống hạnh phúc... bên một người đàn bà... có một bản chất như vậy. Điều tôi lo ngại cho ngài quả đã thành sự thật; cô chẳng hề yêu ngài được, cô hành hạ ngài, rồi ruồng rẫy, bỏ rơi ngài, cô chẳng thể yêu ngài được vì cô kiêu hãnh quá sức, ồ không, chẳng phải là kiêu hãnh, tôi nói sai rồi, phải nói là cô kiêu căng quá sức... mà cũng chẳng phải là kiêu căng nữa... phải nói là cô đầy lòng ích kỉ đến độ... điên cuồng, các bức thư của cô đã chứng tỏ cho tôi thấy tâm tính ấy. Cô chẳng thể nào yêu một con người đơn sơ như ngài được, có lẽ, cô âm thầm khinh rẻ, cười cợt ngài, cô chẳng thể nào yêu gì được điều gì ngoài nỗi hổ thẹn và cái ý nghĩ không rời rằng cô đã bị thiên hạ sỉ nhục, lên án. Giá cô bị nhục nhã hơn, hoặc giả không bị nhục nhã gì cả, chắc cô đã khổ sở hơn nhiều... (Aglaia hết sức khoái trá khi thốt ra những lời đó, nàng nói thật gấp gáp, dù lời lẽ này nàng đã chuẩn bị và suy nghĩ đến từ lâu lắm rồi, vào dạo nàng chưa hề nghĩ đến cuộc chạm trán ngày hôm nay. Bằng một cái nhìn độc ác, nàng đọc được tác dụng của lời lẽ nàng trên khuôn mặt Naxtaxia Filippovna lúc đó đã nhúm nhó lại vì thấm đòn). Hẳn cô vẫn còn nhớ, - nàng nói tiếp, - dạo ấy ngài có viết cho tôi một bức thư, ngài có bảo rằng cô biết chuyện ấy và còn đọc thư đó nữa. Nhờ bức thư đó, tôi hiểu rõ hết mọi chuyện và hiểu một cách chính xác. Mới đây, chính ngài cũng đã xác nhận điều ấy, nghĩa là xác nhận từng lời, từng tiếng mà tôi đương nói với cô đây. Sau vụ bức thư đó, tôi đã chờ đợi. Tôi đoán thế nào cô cũng phải đến đây, bởi vì cô không thể thiếu Peterburg được: cô còn quá trẻ và quá đẹp, đâu đã lui về miệt tỉnh lẻ được... Tuy nhiên, những lời lẽ này cũng không phải của tôi, - nàng nói tiếp, đỏ bừng mặt lên, và nàng cứ đỏ mặt mãi cho đến khi nói dứt lời. - Lúc gặp lại hoàng thân, tôi cảm thấy vô cùng phẫn uất và đau xót cho

ngài. Đừng cười, nếu cô cười, thì cô chẳng còn đáng hiểu điều đó nữa...

- Cô thấy đó, tôi nào có cười đâu, - Naxtaxia Filippovna buồn thảm nói với giọng nghiêm trang.

- Ồ, việc đó cũng chẳng hề gì đến tôi, cô cứ việc cười cho thoả thích đi. Khi tôi hỏi ngài, ngài bảo đã từ lâu rồi ngài không còn yêu cô nữa, nội việc hồi tưởng đến cô cũng đã khiến ngài đau xót rồi, thế nhưng ngài lấy làm ái ngại cho cô và những lúc nghĩ đến cô, ngài có cảm tưởng như tim ngài "bị ai đâm thấu đến muôn đời" rồi. Tôi tưởng cũng nên cho cô biết rằng trong đời tôi, tôi chưa bao giờ gặp một con người nào có thể sánh ngang được ngài về tâm hồn chân thành, cao quý và về đức tin cậy vô lượng, vô biên như thế. Sau lúc nghe ngài nói xong, tôi hiểu ngay rằng bất cứ ai muốn, họ đều có thể lừa dối được ngài, và bất cứ ai có lừa dối ngài, ngài cũng đều tha thứ sau đó, ấy chính là lí do khiến tôi đã đem lòng yêu ngài...

Aglaia tạm dừng nói chốc lát trong nỗi bàng hoàng, có vẻ nàng khó tin được nàng lại có thể thốt ra lời lẽ đó, nhưng đồng thời, một niềm hãnh diện vô biên đã ánh lên trong tia mắt nàng, có vẻ như vào giây phút này, nàng đã bất chấp mọi sự, thậm chí cho dù "người đàn bà ấy" có phá lên cười trước lời thú thật nàng vừa thốt ra cũng vậy thôi.

- Tôi đã bày tỏ cùng cô tất cả, thiết tưởng bây giờ cô đã hiểu tôi chờ đợi gì ở cô rồi.

- Có lẽ tôi hiểu, nhưng cô hãy tự nói ra cho tôi nghe đi! - Naxtaxia Filippovna nhỏ nhẹ đáp.

Gương mặt Aglaia bừng lửa giận.

- Tôi muốn hỏi cô rằng, - nàng nói bằng giọng cứng rắn và rành rẽ, - cô lấy tư cách gì mà xen vào chuyện tình cảm của hoàng thân đối với tôi? Lấy quyền gì cô dám cả gan viết thư cho tôi? Lấy quyền gì cô cứ chằm chặp tuyên bố...

thân và với tôi rằng cô yêu ngài, trong khi cô đã bỏ ngài mà trốn đi một cách giận dữ... và nhuốc nhơ đến thế?

- Tôi chưa bao giờ tuyên bố với ngài hay với cô rằng tôi yêu ngài cả, - Naxtaxia Filippovna gắng gượng nói. - Nhưng... cô nói đúng, tôi có bỏ ngài mà trốn đi thật... - nàng nói tiếp, chỉ đủ nghe.

- Cô nói cô chưa hề tuyên bố với ngài hoặc với tôi là nghĩa làm sao? - Aglaia kêu lên. - Thế mấy bức thư ấy nghĩa là gì? Ai khiến cô bày trò mai mối và quyến dụ tôi lấy ngài? Há đó không phải là tuyên bố ư? Tại sao cô lại xen vào công việc của chúng tôi? Thoạt tiên tôi cứ ngỡ rằng cô chen vào chuyện chúng tôi để khiến tôi ghét ngài, để tôi bỏ rơi ngài, nhưng dạo gần đây, tôi mới hiểu ra thâm ý của cô: cô chỉ tưởng tượng ra rằng cô đã làm nên một kì tích cao cả lắm bằng tất cả mọi cái trò làm bộ làm tịch đó... cao quí lắm! Chà, có thể nào cô lại yêu ngài được khi mà cô còn yêu cái thói hợm hĩnh của cô quá quắt thế? Tại sao cô lại không lẳng lặng bỏ chốn này ra đi thay cho việc viết cho tôi những bức thư nực cười ấy làm chi? Tại sao bây giờ cô lại không cưới ngay con người đại lượng đã hết dạ yêu cô và mang lại cho cô cái vinh dự khi người đó xin được cùng cô kết hôn? Sự thể đã rõ ràng như ban ngày: nếu cô lấy Rogojin, cô đâu có còn phải ưu phiền, than trách gì nữa? Cô chỉ có nhận được bao nhiêu là vinh dự nữa ấy chứ! Evgheri Pavlovir có bảo rằng cô đọc quá nhiều thơ phú và "cô quá học thức so với... địa vị của cô", rằng cô là con mọt sách, một thứ đàn bà vô công rồi nghề, thêm vào đó lại còn cái tính kiêu căng tự phụ, đó là tất cả những động lực...

- Còn cô... hẳn cô không phải là một thứ đàn bà vô công rồi nghề đấy chắc?

Cuộc đối thoại đã vô cùng vội vã, đã vô cùng sống sượng đẩy sự việc tới đỉnh điểm không ngờ. Không ngờ bởi vì trên

đường về Pavlovxc, Naxtaxia Filippovna vẫn còn nuôi một vài ảo tưởng trong đầu, dù đã hẳn nàng thừa đoán ra được những chuyện xảy ra sẽ lành ít, dữ nhiều rồi. Thế nhưng Aglaia đã bị cuốn hút vào cơn lốc trong nháy mắt, như thể một kẻ bị rơi xuống núi, nàng không còn cưỡng lại được sự cám dỗ đến ngất ngây của việc trả thù. Quả thật, Naxtaxia Filippovna cũng phải lấy làm lạ mà thấy Aglaia trong trạng thái đó, nàng nhìn Aglaia như không còn tin nổi mắt mình nữa, thực sự đây là giây phút đầu tiên, nàng đâm ra bối rối hết sức. Dù cho nàng có phải là một phụ nữ đọc quá nhiều thơ phú như lời Evgheni Pavlovitr đoán già đoán non, hoặc giả nàng có điên như hoàng thân tin chắc hay không đi nữa, việc đó chưa ai rõ! Có điều phải thành thật mà nói, dù đôi lúc hành vi cử chỉ của nàng kể cũng xấc xược ngạo mạn lắm, thế nhưng thật ra nàng vẫn nết na hoà nhã và cả tin hơn người ta tưởng nhiều. Quả thật con người nàng cũng có lắm chỗ nặng phần sách vở, lãng mạn, khép kín trong mình tính huyễn hoặc thế nhưng mãnh liệt và sâu sắc... Hoàng thân hiểu điều đó; vẻ đau đớn hiện rõ trên khuôn mặt ngài. Aglaia nhận thấy điều đó và run lên vì căm hờn.

- Làm sao mà cô dám ăn nói với tôi như thế? - nàng nói với vẻ kiêu ngạo ngất trời để trả lời cho nhận xét của Naxtaxia Filippovna.

- Chắc cô hiểu lầm rồi! - Naxtaxia Filippovna ngạc nhiên đáp. - Tôi ăn nói với cô ra sao mới được chứ?

- Nếu cô muốn làm một người phụ nữ lương hảo, vậy tại sao cô lại không lẳng lặng vứt bỏ kẻ cám dỗ cô là Totxki một cách giản đơn... hà tất phải bày ra những cảnh màu mè như thế, - Aglaia đột ngột hỏi chẳng ăn nhập vào đâu.

- Cô biết gì về cảnh ngộ của tôi mà dám phán xét tôi cơ chứ? - Naxtaxia Filippovna hỏi, nàng run lẩy bẩy và tái hẳn người lại.

- Tôi biết là cô chẳng chịu làm lụng gì cả, mà lại bỏ đi với gã nhà giàu Rogojin để tiếp tục chưng ra cái bộ dạng thiên thần sa đoạ của cô. Tôi chẳng chút ngạc nhiên khi nghe Totxki toan bấn vào đầu tự tử vì cái ngữ thiên thần sa đoạ ấy!

- Im ngay! - Naxtaxia Filippovna nói với giọng nhờm tởm, gắng gượng nén nỗi đau đớn thấm thía. - Cô hiểu tôi cũng đến như đứa nữ tì của Daria Alexeevna mà thôi, nó vừa ra toà với hôn phu của nó xong. Con bé ấy nó lại còn hiểu tôi khá hơn cô đấy...

- Tôi thiết nghĩ người tì nữ ấy cũng là một cô gái trung thực, cô ta sống bằng lao động của mình. Có lí do gì cô lại khinh rẻ người tớ gái như thế chứ?

- Tôi không hề khinh rẻ những người cần lao, mà là khinh cho ngữ cô mà cũng dám mở miệng nói về chuyện cần lao đấy chứ!

- Giá cô muốn làm một phụ nữ lương thiện, hẳn cô đã đi làm mụ thợ giặt rồi mới phải chứ!

Cả hai đứng dậy, mặt họ tái hẳn lại, họ trừng mắt nhìn nhau.

- Aglaia, thôi đi! Nói thế thì thật bất công quá! - hoàng thân sững sờ kêu lên. Rogojin không còn cười nữa, gã đứng khoanh tay, mím môi lại mà nghe.

- Cứ nhìn cô ta mà xem, - Naxtaxia Filippovna giận run, nói,- cứ nhìn cô tiểu thư này mà xem! Thế mà tôi cứ ngỡ cô ta là một thiên thần cơ đấy! Aglaia Ivanovna, tại sao cô đến đây mà quên dẫn bà giáo của cô theo?.. Cô có muốn... cô có muốn tôi bảo thẳng cho cô nghe lí do tại sao cô lại đến đây gặp tôi không? Đó là vì cô sợ... cô sợ cho nên cô mới đến!

- Sợ cô ấy à? - Aglaia hỏi lại, nàng không còn tự chủ nổi; nàng ngạc nhiên một cách ngạo mạn, ngây ngô vì người đàn bà này đã dám ăn nói với nàng như thế.

- Hẳn là phải sợ tôi rồi! Hẳn cô phải sợ tôi chứ, nếu không, cô quyết không đến đây gặp tôi làm gì. Người ta chẳng bao giờ

xem thường những kẻ người ta sợ! Vậy mà cứ nghĩ xem, tôi lại kính trọng cô mãi đến giờ phút này đấy! Và cô có biết tại sao cô lại sợ tôi và mục đích hàng đầu của cô bây giờ là gì không đấy? Đó là cô muốn tự mình khám phá xem hoàng thân có yêu tôi hơn yêu cô hay không, bởi vì cô ghen ghê quá...

- Hoàng thân đã bảo tôi rằng ngài ghét cô... - Aglaia lẩm bẩm.

- Có lẽ thế, có lẽ tôi không xứng đáng với ngài thật, duy có điều... có điều tôi nghĩ rằng cô nói dối đó! Ngài chẳng thể nào ghét tôi, ngài cũng chẳng thể nào phát ngôn một điều như vậy! Mặc dù thế, tôi sẵn lòng tha thứ cho cô... xét vì hoàn cảnh của cô... mặc dù, tình thật trước đây tôi có nghĩ tốt hơn về cô hơn bây giờ nhiều: lúc đó tôi cứ nghĩ rằng cô khôn ngoan hơn, đẹp đẽ hơn, quả tôi đã nghĩ như vậy thật!.. Được rồi, cô hãy giữ lấy của báu của cô đi... đó... ngài đang đứng sững nhìn cô đó... hãy dẫn ngài đi đi, với một điều kiện... cô hãy ra khỏi nhà này ngay lập tức! Ra ngay!..

Nàng rơi người xuống ghế bành và bật khóc. Nhưng đột nhiên mắt nàng lại sáng rực, nàng nhìn Aglaia chăm chú rồi đứng phắt dậy:

- Nhưng ngay bây giờ đây, cô có muốn... tôi ra lệnh cho ngài không, *ra lệnh* đấy, cô đã nghe chưa? Tôi chỉ cần ra một cái lệnh là ngài sẽ cho cô rơi ngay tức khắc để ở cùng tôi mãi mãi và cưới vợ, còn cô sẽ cun cút chạy về nhà một mình, hả?! Cô muốn thế? Có muốn thế không? - Nàng kêu lên như một người điên và chắc tự nàng cũng chẳng thể tin được nàng lại thốt ra những lời lẽ đến thế nữa.

Aglaia kinh hồn bỏ chạy ra cửa, nhưng rồi dừng lại nơi ngưỡng cửa mà lắng nghe.

- Mi có muốn ta tống khứ Rogojin ra khỏi cửa không hả? Mi tưởng rằng ta sắp lấy Rogojin cho vừa lòng mi chắc? Ngay trước mặt mi đây, ta sắp thét bảo hắn: "Cút đi, Rogojin", và

bảo hoàng thân, "Chàng còn nhớ lời chàng hứa chăng?" Lạy Chúa tôi! Tại sao tôi lại phải hạ mình trước mặt bọn họ chứ? Hoàng thân ơi, há không phải ngài đã từng bảo tôi rằng ngài sẽ đi theo tôi vô luận cảnh ngộ nào, và sẽ chẳng bao giờ bỏ tôi đấy sao? Há không phải ngài đã cam kết rằng ngài yêu tôi, ngài tha thứ cho tôi tất cả... và ngài... k...í...nh... Ồ, phải, ngài đã nói thế mà! Tôi thì chỉ cố bỏ ngài mà đi, muốn buông tha ngài, nhưng bây giờ tôi không còn muốn như thế nữa. Tại sao con đó nó dám đãi tôi như một con đàn bà sa đoạ chứ? Cứ hỏi Rogojin xem ta có phải là một mụ đàn bà sa đoạ không? Y sẽ bảo cho mi biết! Bây giờ con đó đã sỉ nhục tôi không tiếc lời ngay trước mặt ngài nữa đấy, thế ngài sẽ còn quay lưng khỏi tôi và bồng bế nó đi không đấy? Nếu lại thế thì khốn nạn thay cho cả ngài nữa, bởi ngài là kẻ duy nhất tôi còn tin cậy được. Cút đi, Rogojin, ta chẳng cần gì đến anh nữa! - nàng kêu lên như mất trí, khó nhọc lắm nàng mới nói ra được thành lời, mặt nàng nhúm nhó, môi khô se, rõ ràng là nàng không tin được lời nào nàng đang thốt ra, thế nhưng nàng cứ muốn kéo dài cái ảo tưởng ấy để tự dối mình thêm một giây lát nữa. Cơn bột phát của nàng dữ dội đến độ nàng có thể chết đi được, ít ra đó cũng là cảm tưởng của hoàng thân. - Đó, ngài kia kìa! - rốt cuộc nàng thét bảo Aglaia, tay trỏ hoàng thân. - Nếu ngài ngay bây giờ mà sẽ không đi lại với ta, không lấy ta và vứt bỏ mi, thì mi cứ việc đem ngài đi, thì ta bỏ ngài đó, ta chả cần ngài nữa!..

Thế rồi hai người đàn bà đứng lặng yên dường như chờ đợi, cả hai đều nhìn hoàng thân chăm chăm như hai mụ điên. Nhưng có lẽ hoàng thân không hiểu được tất cả sự khốc liệt của lời thách thức đó, thậm chí có thể nói chắc chắn là ngài không biết được thật. Ngài chỉ nhìn thấy trước mắt ngài một khuôn mặt tuyệt vọng và điên loạn mà có lần ngài từng bảo

Aglaia rằng nó "đã đâm thấu vào cõi lòng ngài đến muôn đời" rồi. Không còn chịu đựng hơn được nữa, ngài quay sang Aglaia nói với giọng van xin, trách móc, vừa chỉ Naxtaxia Filippovna:

- Sao cô lại có thể?.. Há cô không thấy nàng... khốn khổ quá chừng đó sao?

Nhưng ngài không nói hơn được nữa, tia nhìn dữ dội của Aglaia đã khiến ngài líu lưỡi lại. Tia nhìn ấy chất chứa bao nhiêu nỗi đau đớn lẫn niềm oán hận ngùn ngụt đến nỗi ngài ngài kêu lên, vung vẩy hai tay, và chạy lại phía nàng, nhưng đã quá trễ! Nàng không thể dung thứ cho thoáng giây lưỡng lự của ngài, hai tay bụm lấy mặt, nàng kêu lên: "Ôi, lạy Chúa!" - rồi chạy ra khỏi phòng. Rogojin chạy theo nàng ra để mở cổng.

Hoàng thân cũng vùn vụt chạy theo, nhưng vừa đến ngưỡng cửa thì một đôi tay đã giữ chặt ngài lại. Khuôn mặt đờ đẫn, méo mó của Naxtaxia Filippovna nhìn ngài chẳng rời, đôi môi của nàng mấp máy:

- Theo cô ta... theo cô ta sao?..

Rồi nàng ngã vào đôi tay ngài, bất tỉnh. Ngài nâng nàng dậy, vực nàng vào phòng, đặt nàng vào ghế bành rồi đứng bên nàng trong nỗi lo lắng sững sờ. Trên bàn có một ly nước, Rogojin quay vào cầm lấy ly nước rẩy lên mặt nàng. Nàng mở mắt, trong phút chốc nàng vẫn chưa hiểu được chuyện gì, nhưng rồi đột nhiên nàng nhìn quanh, rùng mình, nhổm dậy lao về phía hoàng thân:

- Chàng là của ta mà! Của ta mà! - nàng kêu lên. - Cái cô tiểu thư kiêu hãnh đó đã đi rồi phải không? - Ha, ha, ha! - nàng cười như điên dại. - Ha, ha, ha! Ta mà lại bỏ chàng cho tiểu thư ấy được à? Tại sao lại thế chứ?. Tại sao lại thế chứ nhỉ? Ta điên mất rồi! Điên rồi! Cút đi, Rogojin, ha, ha, ha!

Rogojin nhìn trừng trừng hai người, chẳng nói chẳng rằng

cắp mũ lên đi thẳng. Mười phút sau, hoàng thân đã ngồi xuống cạnh Naxtaxia Filippovna, ngài vừa nhìn nàng vừa đưa đôi tay ra vuốt tóc, vuốt mặt nàng như vỗ về một đứa trẻ con. Ngài cười lúc nàng cười, và đã chực khóc lúc nàng rơm rớm lệ. Ngài ngồi lặng yên, lắng nghe chăm chú những lời tức tưởi, đứt quãng vì xúc động của nàng, ngài chẳng hiểu được một lời nào nhưng mỉm cười thật nhu nhã. Lúc ngài tưởng nàng sắp khóc lóc bi thiết, hay than van, trách móc, ngài lại lập tức vuốt ve mái tóc nàng, âu yếm vuốt má nàng và dỗ dành nàng như dỗ dành một cô gái nhỏ.

IX

Hai tuần lễ đã trôi qua tính từ những biến cố chúng ta đã đề cập đến ở chương trước, cảnh huống các nhân vật trong câu chuyện của chúng ta đã đổi thay nhiều quá, cho nên thật khó cho chúng ta theo dõi được mạch chuyện, nếu ta không dừng lại đây để giải thích cho rõ ràng. Nhưng chúng tôi thiết tưởng cũng chỉ nên hạn chế đến mức tối đa, và chỉ trình bày một trong những sự kiện mà không cần phải giải thích dông dài, vì một lí do giản dị sau đây: có nhiều trường hợp chúng tôi cũng khó mà cắt nghĩa cho rõ được. Lời giáo đầu của chúng tôi thoạt xem có vẻ kì dị và tối nghĩa đối quý độc giả lắm, bởi lẽ làm sao chúng tôi có thể thuật những chuyện chúng tôi chẳng hiểu thấu, hay chẳng có lấy một ý kiến riêng tư nào? Nhằm tránh một tình trạng vô lí hơn, chúng tôi xin nêu một ví dụ để giải thích cho chỗ khó khăn của chúng tôi với hi vọng quý độc giả sẽ hiểu cho

nỗi khó khăn ấy, nhất lại là ví dụ ấy sẽ không ra ngoài đề, trái lại, còn theo sát diễn tiến của mạch chuyện nữa.

Hai tuần lễ sau đó - nghĩa là vào đầu tháng Bảy và hai tuần lễ tiếp theo sau - câu chuyện về vai chính của chúng ta, và nhất là biến chuyển cuối cùng của câu chuyện ấy đã trở thành một giai thoại lạ lùng, thú vị hết sức, gần như khó tin. Đồng thời, câu chuyện tai tiếng đó đã lan dần đến các con phố lân cận vùng nhà của Lebedev, Ptitxưn, Daria Alexeevna và Epantrin, nói tóm lại, hầu khắp thị trấn và cả những vùng ngoại ô nữa. Hầu hết bàn dân thiên hạ, kể cả dân địa phương, du khách nghỉ hè và những kẻ đến nghe nhạc, đều bàn tán giai thoại đó bằng hàng ngàn cung cách khác nhau. Giai thoại kể về một hoàng thân sau khi đã gây ra vụ tai tiếng tại một gia đình bề thế, tiếng tăm, đã bỏ rơi tiểu thư con nhà ấy, kẻ mà ông ta đã đính hôn, để chạy theo một thứ gái nạ dòng. Ông ta cắt đứt hết mọi mối liên lạc xưa cũ, bất chấp hết mọi chuyện, chẳng màng đếm xỉa đến những lời hăm dọa, coi thường làn sóng phẫn nộ của dư luận, trong vài ngày nữa ông ta đã dự định cưới một người đàn bà ô danh một cách công khai ngay tại Pavlovxc với thái độ ngang nhiên, ngẩng cao đầu nhìn thẳng vào mắt tất cả mọi người. Câu chuyện đã được thêu dệt hơi kĩ với lắm chi tiết giật gân, và có liên hệ đến rất nhiều nhân vật tai to mặt lớn. Người ta đã khoác cho câu chuyện ấy một màu sắc bí ẩn, hoang đường. Thế nhưng thiên hạ lại thuật câu chuyện ấy với những chứng cớ hiển nhiên không sao chối cãi được, nên người ta có động tính hiếu kì và bàn tán xôn xao cũng chẳng lạ. Lời bàn tinh tế, khôn khéo và có vẻ đúng nhất là của mấy tay ngồi lê đôi mách chuyên nghiệp, thuộc về một giới những kẻ khá thông minh mà ở xã hội nào cũng có, bao giờ họ cũng mau mắn giải thích những sự kiện xảy ra cho kẻ khác, chẳng những họ xem đó như một thiên chức mà lại còn là một niềm khích lệ nữa. Theo lời lí giải

của họ, có một chàng trai trẻ con nhà một vị hoàng thân có thể gọi được là giàu có, là một kẻ khùng khùng từ thuở sinh ra, nhưng lại là một kẻ theo chủ nghĩa dân chủ, bị tiêm nhiễm nặng chủ nghĩa hư vô tân thời được ông Turghenev(*) phát hiện ra, chàng trai trẻ này gần như không nói được cả tiếng Nga, đã đem lòng yêu một cô con gái của tướng Epantrin và đã được gia đình này tiếp đón như vị hôn phu của con gái họ. Nhưng chàng tuổi trẻ đó đã phỉnh phờ gia đình này trong cung cách giống như chuyện chàng chủng sinh Pháp quốc mà báo chí mới loan dạo gần đây. Chàng chủng sinh này đã tự nguyện dâng mình để trở thành linh mục. Chàng đã chịu mọi phép thánh theo nghi lễ, nào là lễ quỳ gối, lễ hôn mình thánh Chúa, lễ khấn trọn đời cùng tất cả những nghi thức khác, thế rồi đúng ngày hôm sau, chàng ta công bố một bức thư gửi cho vị giám mục của chàng tuyên bố rằng, chàng không tin nơi Đức Chúa Trời, nên nếu chàng cứ tiếp tục sống đời tu sinh ăn hại của bá tánh tức là chàng đã lừa dối họ. Vì lí do đó, chàng chối bỏ mọi phép bí tích đã ban cho chàng ngày hôm trước, và công bố bức thư của chàng lên các nhật báo của phe tự do. Cũng giống như kẻ vô thần đó, ông hoàng này, theo lời đồn đại, cũng đã chủ ý đợi buổi tiếp tân chính thức do cha mẹ vị hôn thê tổ chức để trình diện chàng rể tương lai trước nhiều quan khách tai mắt, mà bày tỏ quan điểm của chàng ta một cách công khai trước mặt mọi người, lớn tiếng lăng mạ các vị chức quyền danh giá, ngang nhiên chối bỏ vị hôn thê một cách đểu cáng. Lúc chống cự lại đám tôi tớ có nhiệm vụ tống khứ chàng ra khỏi cửa, chàng ta đã đánh vỡ một chiếc lọ sứ Tàu quý giá. Người ta còn thêm thắt, theo lối phê phán có tính cách thời thượng, rằng chàng thanh niên ngốc đó thật bụng yêu vị hôn thê của mình, con gái của ông tướng, nhưng chàng ta đã cự tuyệt nàng duy nhất chỉ để chứng tỏ chàng là một kẻ theo hư vô chủ nghĩa và để gây nên vụ tai tiếng nổi đình đám, nhằm

khoái chí trước toàn thể mọi người mà cưới một người đàn bà sa đọa và bằng cách đó chứng minh rằng, trong niềm xác tín của chàng ta không có đàn bà hư hỏng hay đàn bà đức hạnh gì hết, mà chỉ có người phụ nữ tự do mà thôi; rằng chàng không tin ở sự phân biệt cổ hủ của giới thượng lưu, mà chỉ tin nơi "vấn đề nữ quyền". Rốt cuộc, dưới mắt chàng thì một người đàn bà sa đọa lại còn có phần cao giá hơn những phụ nữ chưa sa ngã. Lập luận đó có vẻ được đa số đám du khách mùa hè tán thưởng và hoan nghênh nhiệt liệt, hơn nữa, những chuyện xảy ra hàng ngày còn chứng minh cho lập luận ấy là đúng nữa. Sự thật, lắm chi tiết vẫn còn lờ mờ lắm: chẳng hạn, người ta đồn rằng, cô gái khốn khổ ấy yêu vị hôn phu của nàng ghê gớm (lắm kẻ lại gọi đó là kẻ quyến dụ nàng nữa) cho đến nỗi hôm sau ngày chàng đoạn tuyệt cùng nàng, nàng đã chạy đến với chàng tại nhà nhân tình chàng, lắm kẻ khác lại quả quyết một cách trái ngược hẳn rằng, chính chàng ta đã cố tình quyến dụ nàng đến nhà tình nhân của mình chỉ vì cái triết lí hư vô của chàng, có nghĩa là để làm nhục nàng, hạ giá nàng.

Dù gì đi nữa, cứ mỗi ngày thiên hạ lại càng thêm chú ý đến vụ đó, nhất là vì mọi người không ai còn mảy may nghi ngờ về việc đám cưới nhơ nhuốc đó chắc chắn sắp xảy ra thật rồi.

Bây giờ, giả có ai yêu cầu chúng ta giải thích, - gạt ra ngoài khía cạnh "hư vô" của vấn đề, - chỉ xin chúng ta giải thích cho biết đám cưới sắp đến đó sẽ thoả mãn được ước vọng của hoàng thân đến mức nào, những ước vọng đích thực của ngài lúc đó là gì, tâm trạng của ngài lúc đó ra sao và những vấn nạn tương tự, thì chúng ta cũng phải thú nhận rằng thật chúng ta khó mà trả lời được. Chúng ta chỉ được biết đám cưới đã được sắp đặt, đích thân hoàng thân đã uỷ thác cho Lebedev, Keller cùng một người bạn của Lebedev - là những kẻ sẽ hiện diện trong ngày cưới của ngài - lo quán xuyến mọi việc cần thiết cho hôn lễ, về mặt đạo cũng như mặt đời. Ngài cũng dặn họ chớ có nề hà về

chuyện tốn kém. Naxtaxia Filippovna thì cứ nằng nặc đòi tổ chức lễ cưới được sớm chừng nào tốt chừng ấy. Thể theo lời yêu cầu tha thiết của Keller, hoàng thân đã chọn hắn làm phù rể, còn phần vụ nâng đỡ cô dâu được trao cho Burdovxki, kẻ đã nhận nhiệm vụ một cách sốt sắng, ngày cưới đã định vào đầu tháng Bảy. Ngoài mấy sự kiện thật chính xác đó, chúng ta còn biết thêm vài sự kiện khác đáng cho chúng ta ngạc nhiên lắm, vì chúng lại mâu thuẫn hẳn với các sự kiện kể trên: chẳng hạn chúng ta có cớ mà nghi ngờ vì rằng khi trao toàn quyền thu xếp cho Lebedev và mấy kẻ kia rồi, ngay chính ngày hôm ấy, hoàng thân lại gần như đã quên khuấy mất cả người chủ lễ, cả phù rể lẫn cả chuyện đám cưới rồi. Có lẽ ngài vội vã trao quyền xếp đặt mọi việc cho kẻ khác để tự ngài khỏi phải bận tâm đến, thậm chí để chóng quên chuyện đó đi. Nhưng nếu quả đúng như thế, thì ngài để trí nghĩ đến chuyện gì? Ngài muốn nhớ lại và khao khát chuyện gì đây? Đâu ai có bắt buộc gì ngài (về phía Naxtaxia Filippovna chẳng hạn), Naxtaxia Filippovna có muốn xúc tiến gấp hôn lễ, nàng nghĩ ra chuyện cưới xin đó thật, chứ không phải hoàng thân; nhưng hoàng thân đã tự ý chấp nhận việc ấy và chấp nhận với vẻ lơ đễnh, coi đó như là người ta yêu cầu một chuyện hết sức tầm thường với ngài vậy. Chúng ta được biết có bao nhiêu chuyện lạ lùng nữa, nhưng theo thiển ý, những việc đó chẳng rọi được một tia sáng nào cho vấn đề mà chỉ làm cho rắc rối khó hiểu thêm, dù có nêu ra bao nhiêu cũng chẳng ích gì; tuy nhiên, chúng tôi vẫn cứ đưa thêm một ví dụ nữa.

Chúng ta biết rằng trong hai tuần lễ đó, hoàng thân đã ở bên cạnh Naxtaxia Filippovna từ sáng đến tối, ngài cùng nàng đi dạo, đi nghe hoà nhạc, hằng ngày ngài cùng ngồi xe với nàng, một giờ vắng nàng là ngài đã bắt đầu lo rồi (nghĩa là mọi dấu hiệu đều cho thấy rằng ngài yêu nàng thực tình); ngài lắng nghe nàng nói suốt mấy tiếng đồng hồ liền với một nụ cười dịu dàng, âu yếm trên môi, còn ngài thì hầu như

chẳng nói năng gì. Thế nhưng chúng ta cũng được biết trong những ngày ấy có lắm lần, đúng ra có nhiều lần, ngài đã bất thần đi đến nhà Epantrin, chuyện ấy ngài cũng không hề giấu Naxtaxia Filippovna, dù những cuộc thăm viếng ấy đã khiến cho nàng thất vọng. Chúng ta còn được biết, trong thời gian còn nán lại Pavlovxc, gia đình Epantrin chẳng còn tiếp rước ngài nữa, họ thẳng tay từ chối không cho phép ngài gặp mặt Aglaia Ivanovna, thế là ngài lủi thủi ra về, nhưng hôm sau ngài lại đến và, dĩ nhiên, lại bị xua đuổi nữa. Chúng ta còn biết, khoảng một tiếng đồng hồ, có lẽ chưa tới một tiếng nữa, sau khi Aglaia Ivanovna chạy trốn khỏi nhà Naxtaxia Filippovna, thì hoàng thân đã có mặt tại tư thất Epantrin rồi; ngài yên chí thế nào cũng gặp Aglaia Ivanovna ở đó. Sự xuất hiện của ngài đã khiến cả gia đình xôn xao, kinh động hết sức, vì giờ đó Aglaia Ivanovna vẫn chưa thấy về. Nhờ hoàng thân tiết lộ, họ mới hay biết Aglaia Ivanovna đã cùng ngài đến gặp Naxtaxia Filippovna; lời đồn đại còn cho biết, lúc ấy, Lizaveta Procofievna, các cô con gái, và cả hoàng thân S. nữa đã đối xử với hoàng thân một cách khắc nghiệt và oán hận vô cùng. Và ngay lúc ấy bằng những lời lẽ quyết liệt nhất, họ chấm dứt tình bạn với ngài, xem ngài như kẻ không quen biết, nhất là từ lúc Varvara Ardalionovna bất thần đến cho Lizaveta Procofievna hay rằng Aglaia Ivanovna đã đến nhà cô ta cách đó một giờ, trông nàng hoảng hốt lắm và có vẻ không muốn về nhà nữa. Nguồn tin giờ chót ấy đã khiến Lizaveta Procofievna bối rối hơn hết, mà đúng thế thật: lúc rời khỏi nhà Naxtaxia Filippovna, thật Aglaia muốn chết đi còn hơn là vác mặt về nhà, nên nàng mới chạy đến trú tại nhà Nina Alexandrovna. Còn lập tức Varvara Ardalionovna thì thấy có bổn phận phải cấp báo ngay cho Lizaveta Procofievna biết việc này. Bà mẹ và các cô chị liền hối hả đến nhà Nina Alexandrovna, theo sau có Ivan Fiodorovitr, người cha trong gia đình vừa về đến nhà

xong, và hoàng thân Lev Nicolaevitr, ngài cứ lẽo đẽo theo sau họ, mặc những lời xua đuổi nặng nề; nhưng theo lệnh của Varvara Ardalionovna, ngay tại nhà cô này, người ta cũng cấm cửa không cho ngài gặp Aglaia. Tuy nhiên, mọi việc đã kết thúc như sau: lúc Aglaia thấy mẹ và hai chị khóc lóc thương xót nàng, và chẳng hề trách móc nàng chút nào, nàng liền sà vào tay họ và cùng họ về nhà. Thêm một tin đồn nữa, dẫu rằng không mấy chính xác, người ta đồn anh chàng Gavrila Ardalionovitr lại thêm một lần nữa gặp rủi lớn. Số là thừa cơ hội Varvara Ardalionovna bận đến gặp Lizaveta Procofievna, chỉ còn một mình gã với Aglaia, gã cho là đã đến lúc thuận tiện để tỏ tình cùng nàng. Nghe gã bày tỏ nỗi lòng xong, Aglaia quên ngay cả nỗi thống khổ, gạt nước mắt mà cười phá lên rồi bất ngờ hỏi gã một câu lạ lùng: gã có dám chứng tỏ tình yêu bằng cách đốt ngón tay gã trên nến không? Cứ theo lời đồn, gã Gavrila Ardalionovitr đã sững sờ trước lời thách thức đó, và gương mặt gã lộ vẻ kinh ngạc quá sức đến nỗi Aglaia đã phá lên cười như phát rồ, rồi bỏ gã mà chạy lên gác với Nina Alexandrovna, nơi cha mẹ nàng đón nàng sau đó. Giai thoại này đến tai hoàng thân ngày hôm sau, qua sự tiết lộ của Ippolit. Đã không còn dậy được khỏi giường, Ippolit cố ý cho mời hoàng thân đến để thông tin cùng ngài. Chúng ta không biết tại sao tin đồn đó lại bay đến tai Ippolit được, thế nhưng lúc hoàng thân nghe câu chuyện đốt ngón tay trên nến xong, ngài đã phá lên cười đến nỗi Ippolit phải ngạc nhiên; nhưng rồi ngài bỗng run rẩy toàn thân và bật khóc nức nở... Trong mấy ngày ấy, ngài thường sống với tâm trạng bất an, lo lắng không đâu, đau khổ vô cớ. Ippolit bảo thẳng rằng hắn cho là ngài bị mất trí rồi, thế nhưng điều đó cũng không thể nói một cách khẳng định được.

Khi trình bày những sự kiện này và không giải thích, tuyệt nhiên chúng tôi không có ý biện minh cho hành động

của nhân vật chính trước mặt độc giả. Chẳng những thế, chúng tôi còn sẵn sàng chia sẻ mối phẫn nộ cùng các bạn hữu của ngài trước hành động của ngài nữa là khác. Chí đến Vera Lebedeva cũng bực ngài một dạo, cả Colia cũng giận, Keller cũng hờn cho mãi đến khi hắn được chọn làm người phù rể. Đó là chưa kể đến Lebedev, lão này thì quả thật lòng căm phẫn hoàng thân nên đã có âm mưu chống lại ngài. Nhưng chuyện đó chúng ta hãy để hạ hồi phân giải. Trên nguyên tắc, chúng ta hoàn toàn cảm thông với những lời lẽ mạnh bạo và có tác dụng tâm lí sâu đậm thốt ra một cách thẳng thừng, huỵch toẹt nơi môi miệng của Evgheni Pavlovitr khi chàng đến chuyện trò thân mật cùng hoàng thân vào sau sáu hay bảy ngày sau biến cố tại nhà Naxtaxia Filippovna. Tiện đây, tưởng chúng ta cũng nên ghi nhận rằng, chẳng những gia đình Epantrin mà tất cả những kẻ có liên hệ xa gần với gia đình đó đều thấy cần phải tuyệt giao với hoàng thân, lấy ví dụ như hoàng thân S., mỗi khi gặp ngài, ông ta còn quay mặt đi và không buồn đáp lễ lúc ngài chào hỏi nữa. Nhưng Evgheni Pavlovitr thì chẳng ngại gì chuyện đến thăm hoàng thân, dù dạo này chàng đã bắt đầu lui tới nhà Epantrin, gia đình đó tiếp đón chàng niềm nở hơn trước thấy rõ. Chàng đến thăm hoàng thân một ngày sau khi gia đình Epantrin rời khỏi Pavlovxc. Chàng biết hết những tin đồn đại trong thị trấn, và sự thật chắc chàng cũng có giúp thêm phần nào trong việc phao tin ấy. Gặp chàng, hoàng thân rất hoan hỉ, ngài liền hỏi thăm ngay về gia đình Epantrin; lối vào chuyện thẳng thắn, mộc mạc của hoàng thân đã cởi mở miệng lưỡi cho Evgheni Pavlovitr, chàng cũng chẳng cần tránh né, mà đi thẳng vào vấn đề ngay.

Hoàng thân không hay rằng gia đình Epantrin đã ra đi. Ngài bàng hoàng, tái người lại trước nguồn tin đó, nhưng một phút sau, ngài lắc đầu ra vẻ ưu tư mà nói: "đó là chuyện bắt buộc rồi", xong ngài hỏi thăm họ dọn đi nơi nào.

Trong lúc đó, Evgheni Pavlovitr quan sát ngài thật kĩ; cái lối hỏi han rối rít của ngài, vẻ ngây ngô của câu hỏi, nỗi xúc động cùng sự ngay thật kì lạ, nỗi lo âu, xao xuyến của ngài thật đã khiến chàng ta ngạc nhiên không ít. Tuy vậy, rồi chàng cũng hoà nhã cặn kẽ thuật cho hoàng thân nghe mọi điều. Hoàng thân biết được nhiều chuyện mới mẻ, vì Evgheni Pavlovitr chính là người đầu tiên cho ngài biết tin tức về gia đình Epantrin. Chàng ta quả quyết rằng Aglaia có bị đau ốm thật, nàng lên sốt và suốt ba đêm liền không chợp mắt được. Lúc này, nàng đã đỡ nhiều, không còn gì đáng quản ngại nữa, nhưng nàng vẫn còn bị kích động ghê gớm. "May mắn thay, sự bình an đã trở lại với gia đình ấy, - chàng nói. - Mọi người cố không đả động gì đến chuyện cũ, dù có mặt Aglaia hay không cũng vậy. Hai bậc cha mẹ đã bàn tính một chuyến xuất ngoại vào mùa thu, ngay sau đám cưới của Adelaida. Aglaia đã lẳng lặng chấp nhận ngay khi cha mẹ nàng vừa khởi xướng về chuyện ấy". Chàng ta, Evgheni Pavlovitr, có lẽ cũng sẽ đi ra nước ngoài. Thậm chí, có thể là cả hoàng thân S. sẽ thu xếp đi cùng Adelaida hai tháng, nếu công việc cho phép. Chỉ có ông tướng ở lại nhà thôi. Tất cả giờ đây đã chuyển về Colmino, trang ấp của họ, cách Peterburg khoảng hai chục dặm. Bà Beloconxcaia còn chưa rời đi Moxcva và có vẻ thậm chí sẽ ở lại đây lâu. Lizaveta Procofievna khăng khăng rằng sau sự cố vừa qua thì không thể nào ở lại Pavlovxc được nữa, chàng ta, Evgheni Pavlovitr, thường xuyên thông báo với bà hàng ngày về tin đồn trong thị trấn. Họ cũng cho là không thể đến ở tại biệt thự Elagin nữa.

- Thật vậy, - Evgheni Pavlovitr tiếp lời. - hẳn ngài cũng đồng ý rằng, làm sao có thể chịu đựng được... nhất là khi biết mọi chuyện diễn ra tại nhà ngài từng giờ từng phút, và sau những cuộc viếng thăm hàng ngày của ngài *đến đó*, bất chấp việc người ta không buồn tiếp...

- Vâng, vâng, vâng, ông nói đúng lắm, - hoàng thân bảo, ngài lại gật đầu. - Tôi muốn đi thăm Aglaia Ivanovna mà...

- Này, hoàng thân, - Evgheni Pavlovitr vừa sốt sắng vừa buồn rầu kêu lên. - Tại sao ngài... lại để cho mọi chuyện ấy xảy ra được? Đã hẳn vẫn biết là chuyện này thật quá bất ngờ đối với ngài... Tôi đồng ý rằng lúc đó ngài hẳn phải luống cuống... ngài đâu có ngăn cản được một cô gái điên khùng, điều đó vượt quá sức ngài! Nhưng hẳn ngài cũng phải hiểu rằng cô gái đó... có cảm tình sâu sắc và mãnh liệt với ngài biết là dường nào chứ! Nàng không muốn san sẻ ngài với một người đàn bà khác, thế mà ngài... và ngài đang tâm lìa bỏ nàng và làm đổ vỡ một kho báu như thế được thì lạ!

- Phải, phải, ông nói phải lắm. Vâng, đúng tôi có lỗi thật, - hoàng thân xót xa nói. - Mà tôi nói cho ông biết: chỉ có mỗi mình Aglaia mới nhìn con người Naxtaxia Filippovna với con mắt như vậy... Chẳng một ai khác lại xét đoán nàng như thế nữa.

- Vâng, đúng thế, đó có gì là nghiêm trọng đâu! - Evgheni Pavlovitr kêu lên, chàng đã thực sự bị cuốn hút. - Xin hoàng thân bỏ lỗi cho... chứ tôi. .. tôi đã suy nghĩ kĩ về chuyện này rồi, ngài ạ. Tôi còn biết tất cả những chuyện xảy ra từ trước, biết tất cả những chuyện từ sáu tháng trước đó, nghĩa là biết tất cả và tất cả những chuyện đó chẳng có gì nghiêm trọng hết! Đó chỉ là chuyện say mê viển vông, một chuyện hoang đường ảo tưởng như mây khói, chỉ có cái tính ghen tuông dễ hoảng hốt của một cô gái trẻ người non dạ mới xem đó là điều nghiêm trọng mà thôi!

Đến lúc đó thì Evgheni Pavlovitr không còn giữ kẽ gì nữa, bao nhiêu nỗi căm phẫn chàng cho ra bằng hết. Bằng những lời lẽ hợp tình và dễ hiểu, và đầy tác động tâm lí, chàng đã vẽ ra trước mắt hoàng thân một bức tranh sống động diễn lại mối quan hệ cũ của chính ngài và Naxtaxia Filippovna. Evgheni

Pavlovitr vốn là một con người lợi khẩu, nhưng lần này chàng mới thật là trổ hết tài hùng biện. "Ngay từ lúc ban đầu, - chàng bảo, - giữa ngài và cô ta đã có sự gian dối rồi, phàm việc gì đã khởi đầu bằng gian dối cũng phải kết thúc bằng gian dối, đó là lẽ tự nhiên. Tôi không hề đồng ý và thậm chí bất bằng nữa mỗi khi có ai lẫn lộn chóng mặt gọi ngài là một... gã khờ. Ngài thông minh rất mực, làm sao dám bảo ngài như thế được. Nhưng hẳn ngài phải công nhận rằng ngài thật là lạ lùng, cho nên ngài chẳng giống ai hết. Tôi dám nói quyết rằng mọi sự xảy ra chẳng qua cũng do điều mà tôi xin gọi là sự thiếu lịch duyệt tự bẩm sinh (xin ngài hãy chú ý đến tiếng đó: bẩm sinh) của ngài,rồi sau, do nơi tâm hồn quá chân chất của ngài, do sự thiếu ý thức về mực thước của ngài, điểm này chính ngài cũng từng xác nhận nhiều lần, và sau hết, do vì từ một đống ý tưởng với toàn bộ bản tính thật thà khác thường của ngài, ngài đã xem chúng như niềm xác tín đích thật, tự nhiên, tự phát. Thưa hoàng thân, hẳn ngài phải thừa nhận rằng mối liên lạc giữa ngài và Naxtaxia Filippovna ngay từ nguyên uỷ đã đặt nền tảng trên một ý niệm *dân chủ ước lệ* (tôi muốn diễn đạt cho vắn tắt), có thể nói vắn do sự hấp dẫn của "vấn đề nữ quyền" (nói cho vắn tắt hơn nữa). Như ngài thấy đó, tôi biết không sót một chi tiết nào về cảnh nhơ nhuốc, lạ lùng diễn ra tại nhà Naxtaxia Filippovna lúc Rogojin mang gói tiền đến. Nếu ngài muốn, tôi sẽ phân tích con người ngài và tỏ cho ngài thấy chân tướng của ngài như được soi trong gương, bởi tôi đã biết thấu đáo ngọn nguồn sự việc cùng đường đi nước bước của nó ra sao rồi! Thời niên thiếu, lúc ngài sống lì hương tại Thụy Sĩ ngài đã chạnh lòng sầu xứ. Nước Nga quyến rũ ngài như một xứ sở xa lạ, nhưng là Miền Đất Hứa. Ngài đọc nhiều sách viết về nước Nga, có lẽ là những pho sách tuyệt hảo, nhưng là nguy hại đối với ngài. Ngài trở về quê nhà

với lòng nhiệt thành, khao khát muốn hành động, có thể nói là ngài lao mình vào hành động! Thế rồi chính hôm ngài trở về, có người đã kể cho ngài nghe câu chuyện buồn nát lòng về một người đàn bà bị lăng nhục, họ kể cho ngài, một trang hiệp sĩ đức độ, một người đoan chính dường ấy, nghe chuyện mà lại là chuyện về một người đàn bà nữa chứ! Rồi cũng chính trong ngày ấy, ngài đã gặp người đàn bà này, ngài bàng hoàng trước cái nhan sắc mê hồn, ma quái ấy (tôi phải nhận là nàng đẹp). Tâm trí ngài lúc đó đã như thế, lại còn thêm chứng trúng phong và ảnh hưởng của mùa băng rã tại thành Peterburg làm rã rời thần trí, rồi suốt một ngày tròn sống trong một đô thị xa lạ và gần như huyễn hoặc đối với ngài, một ngày của bao nhiêu cuộc gặp gỡ, ngày của hiện thực bất ngờ nhất, ngày gặp gỡ cùng ba tiểu thư yêu kiều nhà Epantrin mà Aglaia là một; lại cộng thêm nỗi mỏi mệt, bải hoải, rồi phòng khách nhà Naxtaxia Filippovna và bầu không khí ngự trị tại đó... Như thế thì ngài còn trông đợi được gì ở ngài nữa chứ? Ngài nói thử tôi nghe?"

- Đúng, đúng, - hoàng thân đáp, ngài gật đầu, mặt ngài đỏ ửng lên. - Vâng, kể như ông nói đúng gần hết. Quả vậy, suốt đêm trước tôi hầu như không ngủ, trên tàu, và cả đêm trước đó nữa cũng vậy, tôi đâm ra mệt mỏi quá đỗi thật...

- Vâng đã hẳn là thế, đó là điều tôi muốn nói đây! - Evgheni Pavlovitr hăm hở nối tiếp. - Đã rõ như ban ngày rằng ngài, trong lúc bốc đồng, có thể nói là đã vội tóm lấy cơ hội để trưng ra cái đức đại lượng của ngài bằng cách tuyên bố công khai rằng: ngài, vốn dòng dõi hoàng thân lâu đời và là kẻ thanh khiết, chẳng bao giờ xem một người đàn bà là thất tiết khi bị kẻ khác làm ô nhục, chẳng phải vì lỗi lầm của bản thân nàng, mà chính là lỗi lầm của một gã phóng đãng thuộc giới thượng lưu. Chúa ơi, thật là dễ hiểu quá mà! Nhưng hoàng

thân ơi, vấn đề không phải ở đó đâu. Vấn đề là đây: Có phải tình cảm của ngài chân thực như thế không? Có phải đó là một tâm tình tự nhiên, chân thành hay chỉ là một cơn hứng chí? Ngài nghĩ sao: nếu nơi đền thờ, người đàn bà được tha tội, một người đàn bà như thế là nàng đã làm điều tốt, rằng nàng xứng đáng được tôn trọng, kính ngưỡng mọi bề hay không? Há ba tháng sau đó, lương tri ngài không cho ngài biết được sự thật của vấn đề hay sao? Cứ kể là nàng vô tội đi - tôi cũng chẳng muốn nài ép chi về chuyện đó - thế nhưng tất cả những cuộc phiêu lưu của nàng có thể nào biện bạch được cho cái tính ngạo mạn, xấc xược không chịu nổi, và cái thói ích kỉ trơ trẽn không đáy của nàng hay không? Thưa hoàng thân, tôi xin lỗi vì đã đi quá trớn, thế nhưng...

- Vâng, mọi sự có thể như thế thật, - hoàng thân lại biểu đồng tình. - Có lẽ ông nói đúng. Quả thật nàng rất dễ bẳn gắt, nóng tính, đã hẳn là ông có lí, nhưng mà...

- Ngài muốn nói là nàng đáng thương xót chứ gì, có phải không, ông hoàng tốt bụng của tôi? Nhưng có thể nào vì lòng thương xót và muốn làm đẹp lòng nàng mà ngài đành tâm làm nhục một thiếu nữ khác cao quý, trong trắng, và hạ giá cô ta trước đôi mắt hận thù ngạo nghễ của người đàn bà *kia* sao? Sau vụ này thì không hiểu lòng thương xót của ngài còn trải rộng đến đâu mới dứt đây? Sao mà có chuyện khó tin quá vậy! Có lẽ nào khi yêu một cô gái, mà lại có thể hạ nhục nàng ngay trước mắt tình địch nàng, rồi bỏ rơi nàng để theo kẻ tình địch ấy trước mắt nàng được chăng, sau khi chính mình đã cầu hôn trung thực... mà đúng ngài đã cầu xin bàn tay nàng trước sự hiện diện của cha mẹ và các chị nàng thật! Sau vụ này thì tôi xin hỏi ngài, ngài còn là một con người trung thực được nữa chăng, thưa hoàng thân? Và... và lẽ nào ngài đã không lừa dối người con gái thánh thiện ấy bằng cách bảo rằng ngài yêu nàng?

- Vâng, vâng, ông nói đúng! Ồ, tôi cảm biết tôi có lỗi lắm! - hoàng thân thốt lên với giọng đau đớn vô biên.

- Nhưng lẽ nào nói thế là đủ sao? - Evgheni Pavlovitr phẫn nộ kêu lên, - Há có phải chỉ cần kêu lên: "Ôi, tôi cảm biết tôi có lỗi lắm!" là xong chuyện sao? Ngài có lỗi là cái chắc rồi, thế nhưng ngài vẫn cố chấp! Thế thì tâm hồn ngài để đâu rồi? Tấm lòng "người Cơ đốc" của ngài rơi đâu mất? Hẳn lúc đó ngài đã trông rõ vẻ mặt nàng đấy chứ... nàng đã đau đớn có kém gì "người đàn bà *kia*", người đàn bà *của ngài*, kẻ đã xen vào chia rẽ hai người? Làm sao ngài chứng kiến cảnh ấy mà vẫn để cho cơ sự đó xảy ra?

- Nhưng... nhưng tôi đâu có để xảy ra... - ông hoàng khốn khổ lắp bắp.

- Ngài không để xảy ra là thế nào?

- Lạy Chúa nhân từ, tôi chẳng hề để cho cơ sự gì xảy ra hết. Cho đến bây giờ, tôi vẫn không hiểu được mọi sự đó xảy ra thế nào nữa. Lúc đó... tôi... tôi đã chạy theo Aglaia Ivanona rồi, thế nhưng Naxtaxia Filippovna lại bị xỉu, rồi từ đó, người ta không cho phép tôi gặp Aglaia nữa.

- Thế nào mặc kệ! Ngài phải chạy theo Aglaia, bất kể kẻ kia xỉu cũng mặc chứ!

- Vâng... vâng... lẽ ra tôi phải... thế nhưng như vậy thì chắc nàng chết mất! Chắc thế nào nàng cũng tự tử! Ông đâu có biết nàng... À, mà chuyện đó cũng chẳng can hệ gì..., tôi hẳn sẽ bày tỏ cho Aglaia sau chứ? Evgheni Petrovitr ạ, tôi thấy, hình như ông chưa tường mọi chuyện. Xin ông hãy nói, sao người ta lại không cho tôi vào gặp Aglaia Ivanovna? Thế nào tôi cũng giải thích tất cả cho nàng hiểu mà. Ông nên hiểu cho điều này: suốt lúc gặp mặt nhau, hai người đàn bà đã không hề đề cập đến vấn đề phải nói, họ toàn nói những chuyện bên lề mà thôi, cho nên cơ sự mới xảy ra... Có lẽ tôi không thể giải thích cho ông rõ được... nhưng có thể tôi sẽ cắt

nghĩa cho Aglaia am tường... Ôi, Chúa ôi, Chúa ôi! Ông vừa bảo tôi về vẻ mặt nàng lúc ấy, lúc nàng bỏ đó chạy trốn... Lạy Chúa tôi, tôi vẫn còn nhớ rõ mồn một!.. Nào, ta đi, ta đi! - Hoàng thân kêu lên, đứng bật dậy khỏi ghế, rồi nắm tay Evgheni Pavlovitr lôi đi.

- Đi đâu chứ?

- Thì đi gặp Aglaia Ivanovna, nào ta đi ngay!

- Nhưng nàng đâu còn ở Pavlovxc nữa, tôi đã bảo ngài rồi mà! Ngài gặp nàng làm gì chứ?

- Rồi nàng sẽ hiểu! Rồi nàng sẽ hiểu mà! - hoàng thân thầm thì, hai tay ngài chắp lại như đang cầu nguyện. - Rồi nàng sẽ hiểu sự thể quả không phải *như thế* chút nào, sự thể khác hẳn, khác hẳn, khác hẳn thế cơ!

- Sao lại khác hẳn? Ngài sắp kết hôn cho bằng được đấy thôi? Ngài sắp lấy vợ hay là không?

- Ồ có chứ... tôi sắp lấy vợ thật... Phải, tôi cưới vợ!

- Vậy sao ngài bảo sự thể không phải như thế chứ?

- Ồ, không đâu, không phải như thế đâu. Không phải mà! Chuyện tôi cưới vợ chẳng có gì quan trọng cả, tuyệt không!

- Sao lại chẳng quan trọng? Đó đâu phải chuyện đùa! Ngài sắp cưới người đàn bà ngài yêu để tạo hạnh phúc cho nàng, Aglaia biết như thế, vậy thì sao lại không quan trọng chứ?

- Hạnh phúc à? Ồ không có đâu! Đơn giản là tôi cưới nàng làm vợ, có thế thôi. Nàng muốn thế mà. Tôi cưới vợ thì có khác gì đâu? Tôi... Ồ, không đâu, mọi sự vẫn thế đấy thôi! Duy có điều nếu tôi cư xử khác đi, chắc chắn nàng sẽ chết. Bây giờ tôi thấy việc hôn nhân giữa nàng và Rogojin là chuyện điên rồ quá thể! Bây giờ tôi đã hiểu hết mọi điều mà trước đây tôi chưa hiểu. Để tôi nói cho ông nghe: lúc hai người đàn bà ấy đứng đối mặt nhìn nhau thì tôi không còn chịu nổi vẻ mặt của Naxtaxia Filippovna nữa... Evgheni Petrovitr ạ, - ngài nói

(giọng trầm hẳn xuống ra điều bí mật), - chuyện này tôi chưa hề nói với ai, chưa hề, kể cả Aglaia cũng chưa, nhưng thật tôi không thể chịu đựng nổi vẻ mặt của Naxtaxia Filippovna... Điều ông vừa nói về buổi tối tại nhà nàng thật đúng lắm, thế nhưng ông bỏ sót một chi tiết, vì ông không được biết: đó là tôi đã nhìn thấy *khuôn mặt nàng*! Ngay từ sáng hôm đó, lúc nhìn bức chân dung nàng tôi đã không chịu nổi rồi... Chà, bây giờ nhìn Vera Lebedeva mà xem, đôi mắt cô ta khác hẳn kia; tôi... tôi đâm sợ khuôn mặt của Naxtaxia Filippovna quá sức! - ngài tiếp lời với giọng hãi hùng.

- Ngài sợ khuôn mặt ấy à?

- Vâng, nàng điên rồi! - Ngài lắp bắp, mặt tái xanh lại.

- Ngài chắc chứ? - Evgheni Pavlovitr hỏi với vẻ chuyên chú hết sức.

- Vâng, chắc. Bây giờ tôi chắc lắm rồi. Đã mấy ngày rày, tôi tin chắc như thế rồi!

- Vậy thì ngài sẽ làm gì đây, hỡi hoàng thân? - Evgheni Pavlovitr hốt hoảng kêu kên. - Rồi ra ngài sẽ cưới nàng vì sợ hãi? Chuyện này sao khó hiểu quá! Có lẽ ngài cũng chẳng yêu gì nàng đấy chứ?

- Ồ không, tôi yêu nàng hết lòng! Vì... nàng là... một đứa con nít; giờ đây là con nít, hoàn toàn là con nít đó! Chà, ông chẳng biết gì cả.

- Đồng thời ngài cũng thề thốt với Aglaia Ivanovna rằng ngài yêu nàng nữa?

- Vâng, đúng, đúng!

- Lại đến thế được à? Ngài định yêu cả hai người một lúc sao?

- Ồ phải, đúng thế!

- Trời đất ạ! Này hoàng thân, xin ngài tỉnh trí lại đi, ngài nói gì vậy?!

- Không có Aglaia, chắc tôi... thế nào tôi cũng phải gặp

nàng cho bằng được! Tôi.. tôi đến chết trong giấc ngủ tối nay mất. Suốt đêm nay trong giấc ngủ, tôi nghĩ, tôi sẽ chết mất. Ôi, ước chi Aglaia biết cho lòng tôi! Ước chi nàng hiểu cho tất cả cớ sự... tôi muốn nói là tất cả mọi điều. Vì trong chuyện này, người ta cần phải biết tất! Quan trọng nhất là điểm đó! Tại sao chúng ta chẳng bao giờ hiểu được *tất cả* về người khác những khi cần phải hiểu, khi người ấy lầm lỗi?.. Nhưng tôi cũng chẳng hiểu tôi đang nói gì nữa, tôi lú lấp cả rồi, ông đã làm tôi xúc động quá chừng... Không hiểu vẻ mặt nàng hiện giờ có còn hệt như lúc nàng bỏ chạy đi đó không? Ồ, phải, tôi thật đáng tội! Có lẽ lắm, lỗi tại tôi mọi đàng! Tôi vẫn chưa hiểu được tận tường ra làm sao, thế nhưng tôi đáng tội lắm!... Còn một việc khác tôi chẳng thể nào giải thích cho ông rõ. Evgheni Pavlovitr ạ, tôi chẳng đủ lời, đủ tiếng để diễn đạt... nhưng Aglaia thế nào cũng hiểu được! Ôi, tôi vẫn hằng tin rằng nàng sẽ hiểu được mà!

- Không, hoàng thân ạ, nàng sẽ không hiểu đâu! Aglaia Ivanovna đã yêu như một phụ nữ, như một con người từng yêu, chứ không như... một tâm linh trừu tượng. Hoàng thân đáng thương của tôi ơi, ngài biết không: rõ ràng ngài chẳng yêu cả nàng này lẫn nàng kia!

- Tôi không biết... Có thể, có thể lắm; ông có lí trong nhiều điều, Evgheni Petrovitr ạ. Ông quá thông minh, thưa ông; ôi đầu tôi lại bắt đầu đau rồi, chúng ta đến chỗ nàng đi! Vì Chúa, xin vì Chúa, chúng ta đi thôi!

- Nhưng tôi đã nói với ngài, gia đình Epantrin không còn ở Pavlovxc nữa; nàng ở Colmino cơ mà!

- Thì ta đi đến Colmino. Nào, ta đi ngay!

- Không .. thể được! - Evgheni Pavlovitr kéo dài từng tiếng, đứng lên.

- Ông nghe đây, tôi sẽ viết một bức thư; ông mang đến cho nàng hộ nhé?

- Không có chuyện đó đâu, hoàng thân ơi! Tha cho tôi cái nghề làm chim xanh đó đi! Tôi chịu thôi!

Họ chia tay nhau. Evgheni Pavlovitr ra đi với một niềm tin quyết lạ thường: chàng đã tin chắn rằng hoàng thân không còn tỉnh trí nữa. "Và *khuôn mặt* mà ông ta sợ hãi và dấu yêu vô cùng đó là nghĩa lí gì đây? Trong khi đó ông ta có thể lắm, ông ta sẽ chết mất nếu thiếu Aglaia vậy chắc hẳn Aglaia sẽ không bao giờ biết rằng ông ta yêu nàng đến độ nào! Ha, ha, ha! Làm sao ông ta yêu hai người đàn bà một lúc được? Với hai mối tình khác hẳn nhau như thế? Lạ thật... Cái gã khờ tội nghiệp ấy! Không biết bây giờ gã ra làm sao đây?

X

Tuy nhiên, hoàng thân không chết trước ngày cưới của ngài, dù trong lúc thức hay "khi đang ngủ" như ngài đã tiên tri cùng Evgheni Pavlovitr. Có lẽ ngài ngủ không được yên giấc và mơ thấy nhiều giấc mộng chẳng lành; thế nhưng ban ngày, lúc quây quần với mọi người, trông ngài cũng tươi tỉnh và còn có vẻ hài lòng nữa; đôi lúc ngài có ưu tư thái quá nhưng đó là khi ngài trơ trọi một mình. Hôn lễ của ngài được xúc tiến gấp rút, sẽ cử hành khoảng một tuần lễ sau cuộc viếng thăm của Evgheni Pavlovitr. Trước sự gấp rút quá thể này, ngay những bạn bè thân thiết nhất của hoàng thân, nếu thực ngài có vài người bạn như thế, cũng đành bó tay, không còn hi vọng gì "cứu vớt" được gã điên khùng tội nghiệp ấy nữa. Có tin đồn vợ chồng tướng Epantrin cũng có liên quan phần nào trong

cuộc viếng thăm hoàng thân của Evgheni Pavlovitr. Nhưng dù hai người ấy có vì lòng nhân từ vô hạn muốn cứu vớt kẻ điên rồ tội nghiệp ra khỏi chốn trầm luân đi nữa, họ cũng chỉ giới hạn trong một hành động dè dặt như vậy thôi, vì hoàn cảnh và có lẽ vì cả tình cảm (thì đã hẳn) của họ đã không thể nào tương ứng với những nỗ lực lớn hơn được nữa. Như đã nói ở trên, chí đến những kẻ thân cận nhất của hoàng thân cũng đã phần nào quay lại chống ngài. Vera Lebedeva thì khóc lóc âm thầm và cứ ru rú ở phòng, không còn thăm viếng ngài thường xuyên như trước nữa. Về phần Colia, lúc đó nó mãi bận rộn với đám tang của ông bố; ông cụ chết sau cơn thứ hai kịch phát, cách cơn đầu tiên tám ngày. Hoàng thân đã tận tình chia sẻ mối đau buồn cùng gia đình ấy và trong ngày đầu tiên ngài ở lại cạnh Nina Alexandrovna suốt mấy giờ liền. Ngài tham dự đám tang và phép rửa tội tại nhà thờ. Lắm kẻ nhận thấy việc ngài xuất hiện tại nhà thờ, cũng như lúc ngài rời khỏi đó, đã gây lắm lời, bàn tán nơi hội chúng tụ tập tại giáo đường. Cả ngoài phố xá và trong công viên cũng vậy. Những lúc ngài tản bộ hay đáp xe qua nơi nào, ngài đều nghe người ta xầm xì, người ta chỉ trỏ ngài, nói động đến tên ngài và tên Naxtaxia Filippovna. Thiên hạ dáo dác tìm kiếm nàng trong đám đông đến dự tang lễ, nhưng nàng không có mặt ở đó. Cả goá phụ viên đại uý cũng không nốt, Lebedev đã kịp thời tìm cách giữ chân bà này ở nhà. Phép rửa tội đã gây một xúc động mãnh liệt và đau đớn cho hoàng thân. Lúc còn trong nhà thờ, trả lời Lebedev cho câu hỏi gì đó của lão, ngài thì thầm rằng đây là lần đầu tiên ngài được dự một phép rửa tội theo lễ nghi Chính thống giáo, ngoài ra, ngài nhớ đâu chỉ có một lần lúc còn nhỏ, ngài được chứng kiến một tang lễ tương tự ở một ngôi nhà thờ làng.

- Vâng, thưa ngài, có thể nào ngờ được con người nằm trong quan tài lại chính là người được bầu là chủ toạ cho buổi

họp mặt gần đây của chúng ta? Ngài còn nhớ không? - Lebedev thì thầm vào tai hoàng thân. - Ngài đang tìm ai vậy?

- Ồ, đâu có! Tôi vừa ngỡ...

- Ngỡ gặp Rogojin đấy chắc?

- Ông ta có ở đây sao?

- Gã ở trong nhà thờ.

- Thảo nào tôi vừa ngờ ngợ bắt gặp đôi mắt ông ta, - hoàng thân lẩm bẩm với giọng bối rối. - Nhưng có sao... Ông ta đến đây làm gì nhỉ? Người ta mời ông ấy sao?

- Ai công đâu đi mời. Với lại tang gia có quen biết gì gã đâu. Nhưng nhà thờ là nơi ai cũng vào được hết. Có gì mà ngài phải lạ lắm thế? Dạo này tôi hay gặp gã lắm, nội tuần qua, tôi đã gặp gã đến bốn lần tại Pavlovxc.

- Còn tôi thì từ dạo ấy... chưa gặp lại ông ta lần nào, - hoàng thân lẩm bẩm.

Naxtaxia Filippovna cũng chẳng hề đả động đến việc gặp gỡ "từ bấy đến giờ" với Rogojin, nên hoàng thân đã kết luận rằng Rogojin đã có ý ẩn mặt. Suốt ngày hôm ấy, ngài đắm đuối trong cõi ưu tư, còn Naxtaxia Filippovna thì lại vui như sáo mãi cho đến tối.

Colia, đã làm hoà với hoàng thân trước ngày ông bố mất, đề nghị với ngài nên mời Keller và Burdovxki làm phù rể (vì chuyện gấp rút lắm rồi). Nó bảo đảm với ngài về cung cách phải lẽ của Keller và nói thêm rằng, có lẽ hắn ta cũng "được việc" đấy; về phần Burdovxki thì không có gì phải nói, gã vốn dĩ đã là người trầm mặc, khiêm tốn rồi. Nina Alexandrovna và Lebedev có nhắc nhở hoàng thân rằng: dù bây giờ việc cưới xin đã được quyết định, nhưng cứ gì phải tổ chức đám cưới tại Pavlovxc giữa lúc du khách nghỉ hè đang tấp nập đến trong thị trấn này? Cứ gì phải làm công khai như vậy? Đem tổ chức ở Peterburg hay thậm chí tại nhà lại không đẹp hơn sao?

Hoàng thân thấu hiểu được những mối lo âu ấy, nhưng ngài chỉ biết trả lời vắn tắt rằng ngài chỉ làm theo ý muốn của Naxtaxia Filippovna thôi.

Hôm sau đó, Keller đến thăm hoàng thân, hắn đã biết hoàng thân chọn hắn làm phù rể cho ngài. Hắn dừng lại ở ngưỡng cửa; vừa nhác thấy hoàng thân, hắn đưa bàn tay lên, ngón trỏ chỉ thiên, kêu lên như thể thốt:

- Tôi có uống rượu đâu!

Rồi hắn tiến đến bên hoàng thân, siết chặt đôi tay ngài một cách nồng nhiệt, và cho biết quả thật lúc đầu vừa được nghe tin về đám cưới, hắn đã phản đối kịch liệt, đã bày tỏ thái độ nơi bàn đánh bi-a, thái độ đó chẳng gì khác hơn là hắn vẫn hằng mong hoàng thân sẽ lấy một người vợ cỡ như công chúa De Rohan(*), nhưng bây giờ, hắn mới sáng mắt ra mà thấy hoàng thân có lối nhìn sự việc cao cả gấp mười hai lần hơn "cả bọn họ gom lại". "Vì ngài không tìm kiếm vẻ hào nhoáng, giàu sang, hay danh vọng, mà chỉ mưu tìm sự thật! Cảm tình của giới thượng lưu đối với ngài thì đã quá rõ, nhưng xét chung, hoàng thân là một người học thức uyên thâm đâu cần phải thể hiện là nhân vật cao sang làm gì nữa. "Thế nhưng những bọn hạ lưu mạt hạng thì chúng lại nghĩ khác cơ. Trong thị trấn, nơi nhà riêng, nơi công cộng, tại các biệt thự nghỉ mát, nơi hoà nhạc, tại các quán rượu và phòng đánh bi-a, đâu đâu người ta cũng bàn tán ồn ào về biến cố sắp đến ấy. Tôi nghe đâu họ còn định tổ chức một cuộc phá đám huyên náo ngay dưới cửa sổ nhà ngài, có thể nói; là ngay vào đêm đầu tiên nữa đó. Thưa hoàng thân, nếu ngài cần đến khẩu súng lục của một con người lương hảo, thì tôi đây xin thù tiếp sáu phát đạn danh dự với bọn đó trước khi ngài rời khỏi chốn động phòng hoa chúc vào sáng hôm sau". Hắn còn đề nghị nên chuẩn bị sẵn ngoài sân một vòi cứu hoả để chặn đám đông hăng tiết đó có thể từ nhà thờ tràn vào. Nhưng Lebedev phản đối: "Xịt vòi rồng thì

nhà tôi chỉ có tan ra thành củi vụn hết".

- Hoàng thân ơi, tôi xin cam đoan với ngài là tên Lebedev đang âm mưu chống lại ngài đó. Tôi dám thề quyết như vậy. - Keller bảo. - Bọn họ toan quản thúc ngài trong vòng luật pháp, ngài có tưởng tượng được điều đó không? Họ toan tước đoạt mọi quyền lợi của ngài: quyền tự do hành động và quyền tự do sử dụng tiền bạc của ngài, tức là hai đặc tính phân biệt loài người chúng ta với loài cầm thú bốn cẳng! Tôi được nghe nói thế, đúng như vậy đó! Đó là sự thật hoàn toàn.

Hoàng thân nhớ lại dường như ngài cũng có nghe phong thanh về một chuyện gì đó tương tự như vậy, nhưng đã hẳn ngài không màng để ý tới. Và giờ đây ngài cũng chỉ cười rồi quên ngay chuyện đó. Tình thật, có dạo Lebedev cũng có toan tính, nhưng toan tính của con người này chỉ phát sinh từ một ngẫu hứng nhất thời, thế rồi đến lúc hăm hở bắt tay vào hành động, lão lại đâm ra rối trí, tản mạn, và đi quá xa mục đích vạch ra lúc đầu, thế cho nên ít khi lão thành công được trong đời. Về sau, khi cận ngày cưới, lão có đến thú tội cùng hoàng thân (lão đã có thói quen hay đến thú tội với những kẻ lão âm mưu chống nghịch, nhất là khi cuộc âm mưu không thành). Lão đã tuyên bố cùng ngài rằng lão đã sinh ra để làm một thứ Taleiran(*), thế nhưng chẳng hiểu sao lão vẫn cứ chỉ là tên Lebedev mà thôi. Sau đó lão tiết lộ tất cả âm mưu của lão, khiến hoàng thân hết sức chú ý đến. Cứ lời lão kể, lão đã bắt đầu đi tìm những kẻ thần thế để nhờ vả phòng khi hữu sự, lão đã đến với tướng Ivan Fiodorovitr. Ông tướng này lộ hẳn vẻ bối rối, đã buông lời chúc tụng mọi sự lành cho "chàng trai trẻ ấy", thế nhưng lại tuyên bố: "Dù ông có muốn cứu vớt chàng ta hết sức, nhưng ở vào địa vị của ông mà hành động như thế thì không nên không phải chút nào". Lizaveta Procofievna thì chẳng muốn gặp lão mà cũng chẳng buồn nghe lão nói nữa. Evgheni Pavlovitr và hoàng thân S. thì chỉ lẳng lặng xua tay

bảo lão đi chỗ khác chơi. Nhưng lão, Lebedev, không hề ngã lòng; lão đi tham khảo ý kiến một vị trạng sư lành nghề, một bậc trưởng thượng đáng kính, là bạn thân và gần như là ân nhân của lão. Vị trạng sư đó cho biết rằng việc truất quyền hoàng thân hoàn toàn có thể thực hiện được, nếu có các nhân chứng đủ thẩm quyền chứng nhận rằng trí óc ngài không được bình thường, và ngài hoàn toàn bị loạn óc rồi, nhưng chắc hơn hết nên nhờ cậy vào chỗ có thế lực là chủ yếu. Lebedev vẫn không phiền muộn và có lần thậm chí đã dẫn tới cho hoàng thân một bác sĩ, đó là một cụ già đáng kính, người đi nghỉ mát, với huân chương Thánh Anna treo trên cổ, duy nhất nhằm để, như vẫn nói, xem xét địa danh, làm quen với hoàng thân, và hiện thời, có thể nói, chưa phải một cách chính thức mà là trong tình bạn hữu thông báo với hoàng thân về kết luận của ông về bệnh tình của ngài. Hoàng thân còn nhớ cuộc viếng thăm của ông bác sĩ đó. Ngài vẫn còn nhớ ngày hôm trước, Lebedev đã cố thuyết phục cho ngài tin rằng ngài bị bệnh, rồi đến khi hoàng thân cực lực từ chối không chịu chạy chữa thuốc men, thì Lebedev đã đột ngột xuất hiện, dắt theo vị bác sĩ này viện lẽ họ vừa mới rời khỏi nhà ông Terentiev, ông ta đang trong tình trạng hết sức bi đát và bác sĩ có mấy điều muốn bày tỏ cùng hoàng thân về con bệnh đó. Hoàng thân ngỏ lời khen ngợi Lebedev và tiếp đón vị bác sĩ thật niềm nở. Họ bàn ngay đến bệnh nhân Ippolit; vị bác sĩ đã xin hoàng thân cho biết đầy đủ chi tiết vụ con bệnh ấy toan tự sát, hoàng thân đã thuật lại chuyện đó một cách vô cùng hấp dẫn khiến cho vị bác sĩ say mê luôn. Xong, họ trò chuyện về thời tiết ở Peterburg, về chứng bệnh của hoàng thân, về nước Thuỵ Sĩ và ông Sneider. Hoàng thân đã hấp dẫn được vị bác sĩ nọ khi ngài trình bày về trị liệu pháp của giáo sư Sneider đến nỗi ông ta ngồi nán lại hai tiếng đồng hồ nữa, vừa hút xìgà thượng hạng của hoàng thân, vừa thưởng thức một món rượu tuyệt

hảo do Lebedev đãi mà Vera bưng vào. Thân danh đã là một ông bác sĩ có vợ có con rồi, thế nhưng ông thầy thuốc nọ vẫn cứ buông lời tán tỉnh cô gái một cách táo bạo, khiến cô nàng vô cùng giận dữ. Họ chia tay nhau trong tình thân hữu. Lúc ra về, vị bác sĩ đó có bảo Lebedev rằng: "Nếu dù sao đi nữa cũng phải có sự trông nom, thì sẽ chọn ai làm người đỡ đầu đây?" Lebedev đã thảm não bày tỏ cho ông ta thấy về biến cố sắp xảy ra, ông bác sĩ đã lắc đầu với vẻ tinh quái mà kết luận rằng: "Thiếu gì chuyện người ta lấy vợ lấy chồng cơ chứ!. Hơn nữa, theo chỗ ông được nghe, nhân vật đầy quyến rũ này chẳng những có nhan sắc khuynh nước khuynh thành, nội chừng đó cũng đủ hớp hồn một tay phú ông rồi, thế nhưng nàng lại còn có cả một tài sản do Totxki và Rogojin dâng hiến, nào là ngọc trai, kim cương, khăn choàng và các món đồ gia dụng khác. Thế cho nên sự lựa chọn của hoàng thân không hề tỏ ra ngài ngu xuẩn hay quái dị chút nào, trái lại còn cho thấy ngài là một kẻ hết sức thông minh, tinh tế trong sự tính toán thiệt hơn ở đời. Và thế tức là nó giúp để có kết luận trái hẳn và vô cùng thuận lợi cho hoàng thân..." Cái ý tưởng đó đã gây xúc động mạnh mẽ cho Lebedev và vẫn còn in sâu trong tâm trí lão. Lão kết thúc dòng tâm sự với hoàng thân mà nói rằng: "Kể từ nay trở đi, ngài sẽ chẳng còn thấy nơi kẻ hèn này điều gì khác hơn là lòng cúc cung, tận tuỵ và sẵn sàng hi sinh xương máu vì ngài, chỉ để xác nhận với ngài điều đó mà tôi đến đây thôi".

Trong mấy ngày cuối cùng ấy, Ippolit cũng giúp hoàng thân khuây khỏa, hắn cứ cho người đến tìm ngài luôn. Gia đình hắn ngụ tại một ngôi nhà nhỏ không xa đó. Lũ trẻ con, em trai và em gái của Ippolit, lấy làm thích thú ngôi nhà miền quê đó lắm vì ở đó chúng có thể tránh mặt ông anh bệnh tật bằng cách lẻn ra chơi ngoài vườn. Còn bà goá phụ viên đại uý nọ thì bây giờ đã ở dưới quyền sai bảo của hắn và là nạn nhân

của hắn. Hoàng thân cứ phải can thiệp giải hoà cho mẹ con nhà hắn hàng ngày, đến nỗi hắn cứ gọi ngài là "bà vú" của hắn, nhưng đồng thời, hắn có vẻ như không dám xem khinh vai trò hoà giải của ngài. Hắn rất bực Colia vì cậu này không còn đến thăm hắn nữa, cậu bé này lúc đầu bận túc trực bên cạnh giường của ông bố hấp hối, về sau lại quấn quýt bên bà mẹ goá của cậu. Cuối cùng, Ippolit đã buông lời nhạo báng cuộc hôn nhân sắp tới của hoàng thân và Naxtaxia Filippovna đến chỗ xúc phạm ngài khiến ngài mất hết bình tĩnh và không còn lui tới thăm hắn nữa. Hai ngày sau đó, bà "goá phụ" đến gặp ngài từ sáng sớm, khóc sướt mướt mà van xin ngài đến nhà họ, "nếu không thì hắn sẽ ăn tươi nuốt sống tôi mất!". Bà còn nói thêm rằng hắn muốn hé lộ cho ngài một chuyện tối mật. Hoàng thân ra đi. Ippolit tỏ ra muốn làm hoà, hắn bật khóc nức nở, nhưng đã hẳn là sau màn khóc lóc, hắn lại đâm ra càng độc địa hơn, duy có điều hắn nhát không dám thể hiện nỗi phẫn nộ. Hắn đau nặng lắm rồi, cứ nhìn thần sắc của hắn cũng biết hắn chẳng còn sống được bao lăm hơi. Hắn chẳng có chuyện bí mật nào hết, chỉ có vài lời kêu gọi hoàng thân mà hắn đã thều thào cùng ngài trong nỗi xúc động, có lẽ hắn muốn bảo ngài "hãy coi chừng Rogojin!". "Gã là một kẻ chẳng bao giờ chịu từ bỏ những gì thuộc về gã, ngài với tôi chẳng phải là địch thủ của gã đâu, hoàng thân ạ. Gã đã muốn điều gì gã sẽ chẳng ngại ngùng gì mà..." v.v. và v.v. Hoàng thân hỏi rõ thêm chi tiết, cố khám phá ra một vài sự kiện rõ rệt nhưng chẳng có một sự kiện nào hết, đó chẳng qua chỉ là những cảm nghĩ riêng tư của Ippolit mà thôi. Rốt cuộc, Ippolit đã lấy làm thoả mãn vô biên, vì hắn đã doạ được hoàng thân sợ phát khiếp. Thoạt tiên, hoàng thân không muốn trả lời những câu hắn hỏi, và chỉ mỉm cười khi hắn khuyên ngài: "Ngài xem, ngài vẫn có thể làm lễ cưới ở ngoại quốc được mà, ở đâu ngài cũng có thể tìm được một linh mục Nga hết". Nhưng rồi rốt

ráo, Ippolit lại đưa ra ý nghĩ sau: "Tôi sợ là sợ cho Aglaia Ivanovna đó thôi. Rogojin biết rằng ngài yêu nàng ta lắm. Giá của tình yêu thì lấy tình yêu mà trả! Ngài đã đoạt Naxtaxia Filippovna khỏi tay gã, gã sẽ giết Aglaia, cho dù bây giờ nàng không còn thuộc về ngài nữa, nhưng nghe điều đó ngài vẫn thấy đau lòng lắm chứ, phải không?" Hắn đã đạt được mục đích: hoàng thân như người mất hồn lúc rời khỏi nhà hắn!

Những lời cảnh báo về Rogojin ấy được đưa ra lúc sát dịp đám cưới rồi. Vào tối hôm ấy, lần cuối cùng trước hôn lễ, hoàng thân đã gặp Naxtaxia Filippovna; nhưng Naxtaxia Filippovna cũng không đủ sức trấn an ngài, và thậm chí vào thời gian cuối nàng chỉ làm ngài bối rối hơn thêm mà thôi. Trước kia, tức là mới mấy ngày về trước, trong những buổi hẹn hò với ngài nàng đã nỗ lực hết sức để làm ngài vui, nàng rất sợ vẻ mặt ảo não của ngài: thậm chí nàng đã thử cất tiếng hát; kể hết tất cả những gì hài hước nàng nhớ được. Hoàng thân cứ làm ra vẻ như ngài vui thích lắm, đôi lúc ngài cũng có vui cười thực lòng trước lối pha trò duyên dáng và hấp dẫn của nàng, những lúc câu chuyện cuốn hút khiến nàng hứng khởi. Mà nàng thường hay bị cuốn hút lắm. Trông thấy hoàng thân cười, nàng sung sướng và cảm thấy hãnh diện vì đã khiến được ngài cảm kích. Nhưng giờ đây, càng lúc nàng càng đâm ra phiền muộn, ưu sầu. Về Naxtaxia Filippovna, hoàng thân đã có một ý niệm dứt khoát trong trí rồi, chứ nếu không chắc cung cách của nàng lúc này đã khiến ngài đau đầu, hết hiểu nổi. Dù vậy, ngài vẫn son sắt tin rằng cuộc đời nàng rồi vẫn còn có thể hồi sinh được. Thật không ngoa một li khi ngài bảo Evgheni Pavlovitr rằng ngài hết dạ yêu nàng, và tình ngài hiến cho nàng thật như một tấm tình trìu mến, dịu dàng đối với một đứa trẻ đau yếu, tội nghiệp, một đứa trẻ người ta chẳng nỡ lòng nào bỏ lơ được. Ngài chưa hề bày tỏ cảm tưởng đó cho ai biết hết, và thật ngài đã khó chịu lắm khi vạn bất

đắc dĩ phải nói ra điều ấy. Lúc hai người gặp nhau, ngài và Naxtaxia Filippovna chẳng bao giờ bàn đến chuyện "tình cảm", như thể hai người đã có giao ước với nhau về việc đó. Lúc họ trò chuyện cởi mở, vui vẻ cùng nhau, ai cũng có thể góp chuyện với họ được hết. Về sau này, Daria Alexeevna thường bảo rằng trong suốt quãng ngày đó, cứ nhìn họ là cô ta đã thấy vui sướng rồi.

Nhưng chính cách nhìn của hoàng thân về tình trạng tâm trí và tinh thần của Naxtaxia Filippovna đã tránh cho nàng được lắm nỗi lao tâm, khổ não khác. Quả thật bây giờ nàng không còn giống chút nào với người đàn bà ngài từng biết vào ba tháng trước đó. Ngài không còn thắc mắc, tại sao dạo ấy nàng lại khóc lóc, chửi bới, trách móc đủ điều lúc từ hôn cùng ngài, rồi bây giờ lại nằng nặc đòi ngài phải làm lễ cưới ngay cho thật gấp?! "Sở dĩ như thế vì cớ nàng không còn sợ như dạo trước rằng nàng cưới ta sẽ mang họa đến cho ta", - ngài nghĩ. Cứ theo ý ngài, thái độ tự tin trở lại chóng vánh như vậy không phải là chuyện tự nhiên đối với nàng đâu. Lại nữa, không phải vì lòng oán ghét Aglaia mà nàng có được đức tự tin đó: tâm hồn Naxtaxia Filippovna hẳn phải sâu sắc hơn thế nhiều. Và hẳn thái độ đó là không phải vì nàng hãi sợ một kết cục với Rogojin? Tóm lại, muốn viện lí do nào ra cũng được hết, nhưng theo hoàng thân, lí do rõ nhất từ lâu nay, ngài đã ngờ rằng tấm linh hồn bệnh hoạn, khốn khổ của nàng đã tan vỡ rồi, đã rã rời, bạc nhược hẳn rồi!

Xét về một phương diện, lời giải thích này đã giúp ngài chấm dứt được lắm nỗi ưu phiền... thế nhưng, nó vẫn không sao đem lại sự bình an, thanh thản cho ngài được chút nào trong quãng ngày ấy. Lắm khi ngài cố không suy nghĩ gì hết. Về chuyện đám cưới, có vẻ ngài xem đó như một thủ tục không quan trọng. Ngay cả tương lai ngài, ngài còn đánh giá rẻ như bèo, huống hồ... Về những lời phản đối căn cứ trên những lí do

này, nọ trong câu chuyện của Evgheni Pavlovitr nói với ngài, ngài cũng chẳng buồn trả lời, xem đó toàn là những lí do vô giá trị; xong rồi từ đó, ngài tránh không bàn đến những chuyện đại loại như thế nữa.

Tuy nhiên, ngài để ý thấy Naxtaxia Filippovna đã quá biết và hiểu Aglaia có ý nghĩa đối với ngài là dường nào. Nàng chẳng nói gì đến điều đó hết, nhưng ngài đọc được ý nghĩ ấy trên mặt nàng từ dạo thỉnh thoảng nàng hay đến gặp ngài bất thần (vào những ngày đầu), những lúc ngài sửa soạn đi đến nhà Epantrin. Lúc gia đình Epantrin dọn đi rồi, nàng tươi tỉnh hẳn. Tính hoàng thận vốn dĩ không để ý và ít biết đến chuyện gì, thế nhưng ngài đã lo lắng với ý nghĩ Naxtaxia Filippovna đã quyết tâm gây điều tai tiếng để đẩy Aglaia ra khỏi Pavlovxc. Chắc chắn nàng có tham dự trong việc phao tin đồn về đám cưới sắp đến khắp trong thị trấn để trêu tức tình địch. Bởi khó lòng gặp được gia đình Epantrin, nên đã có lần Naxtaxia Filippovna đặt hoàng thân lên xe, rồi nàng ra lệnh cho người xà ích đánh xe chạy ngang dưới cửa sổ nhà đó. Hoàng thân ngạc nhiên đến điêu đứng vì điều ấy. Cũng như mọi lần, lúc ngài nhận ra được chuyện này thì đã quá trễ không còn cứu vãn nổi nữa, chiếc xe đã lao qua cửa sổ nhà kia rồi. Ngài không nói gì nhưng ngài bịnh suốt hai ngày hôm sau. Naxtaxia Filippovna không còn tái diễn màn khiêu khích đó nữa. Gần đến ngày cưới nàng đâm ra ưu tư buồn thảm. Luôn luôn nàng vẫn thắng lướt được nỗi buồn để vui vẻ trở lại nhưng lần này niềm vui trầm lặng hơn, không còn chan hoà và rạng rỡ như dạo gần đây nữa. Hoàng thân lại càng chú ý gấp bội. Ngài lấy làm lạ là không bao giờ nàng nhắc đến Rogojin, chỉ mỗi một lần, đâu năm ngày trước hôm cưới, Daria Alexeevna cho mời ngài đến gấp vì Naxtaxia Filippovna đâm biến chứng tệ hại. Ngài nhận ra nàng gần như điên loạn: nàng hét, nàng run, nàng kêu lên những rằng Rogojin nấp ở ngoài

vườn nhà nàng, rằng nàng vừa thấy gã đây và thế nào đến tối gã cũng giết nàng, cắt cổ nàng! Suốt hôm đó, nàng không sao bình tĩnh lại được. Nhưng đến chiều hôm ấy, lúc ngài tạt vào thăm Ippolit trong chốc lát, mẹ hắn ta, bà góa phụ viên đại uý, vừa đi công chuyện trên phố về có cho ngài biết Rogojin vừa đến thăm bà tại nhà trên Peterburg và có hỏi thăm tin tức Pavlovxc. Hoàng thân hỏi Rogojin đến nhà bà chính xác là vào lúc nào, bà đáp gần đúng vào giờ mà Naxtaxia Filippovna đã ngỡ trông thấy gã này ngoài vườn nhà nàng. Như vậy đúng là nàng chỉ trông thấy ảo ảnh. Đích thân Naxtaxia Filippovna đi đến nhà bà góa để hỏi cho rõ thêm chi tiết, sau đó, nàng đã nhẹ hẳn người.

Trước hôm cưới một ngày, hoàng thân từ giã Naxtaxia Filippovna khi nàng ở trong trạng thái vô cùng phấn khởi. Nàng vừa nhận được những món trang sức ngày cưới từ hiệu may trên Peterburg gửi về: nào áo cưới, voan cô dâu, và những món phụ tùng khác. Hoàng thân không ngờ nàng lại say mê những món trang sức đến thế. Ngài tỏ lời khen không sót một thứ gì, khiến nàng sung sướng vô cùng. Nhưng nàng hé lộ cho ngài biết nàng có được nghe thị dân Pavlovxc đang tức tối, những kẻ vô công rồi nghề muốn bày trò phá bĩnh với nhạc và thơ phú được cố tình đặt ra và những trò đó được hầu như cả thị trấn tán thành. Cho nên hơn lúc nào hết, bây giờ nàng muốn ngẩng đầu kiêu hãnh mà đi trước mặt họ, làm chói mắt họ bằng khiếu thẩm mĩ và sự lộng lẫy của phục sức nàng. "Cứ mặc cho bọn chúng la ó, cứ mặc cho bọn chúng huýt gió, nếu chúng có gan!" Nghĩ đến điều đó, mắt nàng rực sáng. Nàng còn nuôi một giấc mộng thầm kín khác, nhưng nàng không hề bộc lộ: nàng mong muốn Aglaia hay một sứ giả của nàng kia có mặt kín đáo tại nhà thờ sẽ có dịp chiêm ngưỡng nàng, và nàng đã âm thầm chuẩn bị cho việc ấy.

Đắm đuối trong cõi tư tưởng đó, nàng chia tay hoàng thân lúc mười một giờ tối, nhưng trước khi đồng hồ đổ mười hai tiếng, một sứ giả do Daria Alexeevna sai đến đã vội vã mời hoàng thân "đến ngay, cô ta trầm trọng lắm!" Ngài đến thấy vị hôn thê của ngài đang giam mình trong phòng ngủ khóc lóc tuyệt vọng như điên cuồng. Suốt một hồi lâu, nàng không nghe lời nào người ngoài nói với nàng qua lần cửa đóng kín, nhưng rốt rồi nàng mở cửa, để cho mỗi mình hoàng thân vào, xong đóng lại ngay và gieo mình xuống trước mặt ngài (ít ra đây cũng là lời tường thuật của Daria Alexeevna là người đã thoáng thấy được cảnh tượng đó).

"Em đã làm gì? Em đã làm gì? Em đã làm tội làm tình gì chàng đây!" nàng kêu lên, ôm chặt lấy chân ngài, thổn thức.

Hoàng thân nán lại suốt một giờ bên nàng; chúng ta không biết hai người đã nói với nhau những gì. Daria Alexeevna thuật lại rằng: sau đó một giờ, họ đã chia tay nhau trong niềm thuận hoà, hạnh phúc. Đêm ấy, hoàng thân còn sai người đến thăm hỏi sức khỏe nàng một lần nữa, nhưng Naxtaxia Filippovna đã ngủ rồi. Đến sáng hôm sau, trước khi nàng thức giấc, lại có hai sứ giả khác của hoàng thân đến nhà Daria Alexeevna, và người sứ giả thứ ba về tường trình với ngài: "Vây chung quanh Naxtaxia Filippovna lúc này là cả một đoàn quân thợ may và thợ làm tóc từ Peterburg xuống; cơn suy nhược đêm trước không còn lưu lại dấu vết gì nơi nàng, nàng đang trang điểm như một người đẹp sửa soạn cho ngày cưới của mình; ngay bây giờ đây đang có một cuộc hội họp quan trọng tại đó để quyết định xem nàng sẽ phải đeo những món kim cương nào và đeo ra sao." Hoàng thân yên tâm hẳn.

Lễ cưới được cử hành đúng tám giờ tối. Naxtaxia Filippovna đã sửa soạn sẵn sàng từ hồi bảy giờ. Mới sáu giờ một đám người ăn không ngồi rồi đã kéo đến vây quanh nhà

Lebedev, một đám khác đông hơn bao quanh tư thất Daria Alexeevna; đến bảy giờ thì nhà thờ đã chật ních người. Vera Lebedeva và Colia lo ngại cho hoàng thân hết sức, nhưng họ bận bịu với bao nhiêu việc ở nhà, lo sửa soạn buổi tiếp tân cho hoàng thân tại phòng riêng của ngài. Nói cho đúng, họ cũng chẳng mong gì có lắm quan khách đến dự cuộc tiếp tân ấy sau phép hôn phối tại nhà thờ. Ngoài những nhân vật chủ chốt trong lễ cưới, Lebedev còn mời thêm hai vợ chồng Ptitxưn, Gania, vị bác sĩ đeo huân chương Thánh Anna và Daria Alexeevna. Lúc hoàng thân hỏi Lebedev tại sao lão lại mời viên bác sĩ mà ngài chẳng hề quen biết kia, thì Lebedev tự phụ nói rằng: "Một nhân vật có đeo huân chương tức thị là một nhân vật tôn quý; đây là vấn đề thể diện cho hôn lễ đấy, ngài ạ." Lời nói đó khiến hoàng thân vui lắm.

Keller và Burdovxki trông khá tươm tất trong bộ dạ lễ, tay mang găng, riêng Keller có hơi lo ngại cho hoàng thân lúc thấy đám đông kéo theo sau lưng ngài, với điệu bộ hùng hổ như muốn đánh nhau tới nơi, hắn trừng mắt nhìn đám đông vây quanh nhà với vẻ dữ dội hết sức.

Bảy giờ rưỡi, hoàng thân lên xe đến nhà thờ. Tiện đây, chúng ta cũng nên ghi nhận rằng hoàng thân đã nhất quyết không bỏ qua một nghi lễ hay tập tục nào, tất cả các phép tắc đều được thực hiện một cách công khai, tỏ tường và "hợp lẽ". Tại giáo đường, ngài len lách đi giữa một đám đông xầm xì, bàn tán, theo sau ngài là Keller; hắn nhìn tả hữu với tia mắt hiểm ác. Hoàng thân biến dạng sau khung cửa Cung thánh trong chốc lát, còn chàng võ sĩ thì trở về rước cô dâu đến. Trước cửa nhà Daria Alexeevna, hắn trông thấy một đám người đông gấp hai ba lần đám đông tại nhà thờ, và cũng ngạo ngược xấc láo gấp ba lần đám kia. Lúc bước lên bậc cấp hắn nghe thấy tiếng la ó hỗn hào đến nỗi không còn bình tĩnh nổi, hắn định quay lại để thuyết cho bọn kia một bài học về phép

lịch sự, nhưng kịp lúc đó Burdovxki và Daria Alexeevna đã từ nhà chạy ra ngăn hắn lại. Hai người hộ tống hai bên và đẩy hắn vào nhà. Keller vô cùng khích động và hối hả lắm. Naxtaxia Filippovna đứng lên, ngắm mình trong gương một lần nữa, nở "một nụ cười méo xệch"- như lời Keller thuật lại sau này - và "người nàng tái lại như một xác chết".

Nàng nghiêng mình kính cẩn trước tượng thánh rồi bước ra ngoài bậc cấp. Đám đông la ó vang dậy trước sự xuất hiện của nàng. Nói cho đúng, lúc đầu người ta có nghe thấy tiếng cười, tiếng vỗ tay, có lẽ cả những tiếng huýt gió, nhưng rồi, lúc sau đám đông ấy đã la lớn tiếng:

- Người đâu có người đẹp thế không biết!

- Nàng chẳng phải người đầu, cũng không phải người rốt!

- Lấy chồng xong là lại đẹp đẽ đâu vào đấy hết, lũ điên kia ạ!

- Đẹp đến thế là độc nhất vô nhị rồi. Hoan hô! - Bọn đứng gần nàng nhất la lên.

- Một công chúa mà! Có đánh đổi cả linh hồn để được một công chúa như thế ta đây cũng cam! - Một tên cạo giấy nào đó la lên rồi hát nghêu ngao: "*Một đêm yêu nàng, rồi chết cũng cam!*"(*)

Naxtaxia Filippovna cất bước, mặt nàng trắng bệch như một tờ giấy, nhưng đôi mắt huyền rõ to của nàng chiếu vào đám đông những tia nhìn sáng rực như than hồng. Đám đông không còn chịu nổi những tia nhìn đó, lập tức, tiếng la ó, căm phẫn đã biến thành tiếng hoan hô vang dậy. Cửa xe đã mở sẵn, Keller đưa tay ra cho cô dâu vịn, nhưng bất chợt nàng oà khóc, chạy xuống bậc cấp rồi lao thẳng vào đám đông. Mấy kẻ tháp tùng nàng đều sửng sốt đến lặng người. Đám đông rẽ ra trước mặt nàng rồi bất chợt, cách bậc cấp khoảng năm, sáu bước, Rogojin hiện ra. Nàng đã bắt gặp đôi mắt gã giữa đám đông. Nàng nhảy xô lại bên gã như một mụ điên, rồi nắm lấy đôi tay gã:

- Cứu tôi đi! Hãy dẫn tôi đi đi! Đi đâu cũng được. Ngay đi!

Rogojin nhấc bổng nàng lên, gần như bồng lấy nàng, rồi đưa nàng lên xe. Nhanh như chớp, gã rút trong ví ra tờ bạc một trăm rúp trao cho người xà-ích.

- Ra nhà ga ngay! Nếu anh đón kịp chuyến tàu hoả, ta sẽ thưởng cho anh thêm một trăm rúp nữa.

Nói xong, gã nhẩy lên xe sau Naxtaxia Filippovna và đóng cửa lại. Không chần chờ một giây, người xà-ích liền ra roi cho ngựa chạy. Về sau, lúc thuật lại chuyện đó, Keller đã đổ cho sự việc xảy ra quá bất ngờ, "chứ không, chỉ cần chậm thêm một giây nữa tôi đã ra tay được rồi! Dễ gì tôi để cho chuyện ấy xảy ra chứ!"

Hắn và Burdovxki định lên một chiếc xe khác đậu cạnh đấy mà đuổi theo nhưng sắp hành động thì hắn lại đổi ý, lấy cớ "đã trễ quá rồi".

- Hơn nữa, hoàng thân đâu có muốn như thế! - bị sờ sững, Burdovxki nói như vậy.

Rogojin và Naxtaxia Filippovna đến nhà ga kịp thời. Lúc xuống xe chuẩn bị lên tàu, Rogojin còn đủ thì giờ ngăn một cô gái đứng lại, cô này đang quàng một chiếc khăn cũ kĩ nhưng còn tươm tất và đầu quấn khăn lụa.

- Cô để lại tôi chiếc khăn quàng lấy năm mươi rúp đi! - Gã nói, và trao tiền cho cô gái. Cô ta vẫn còn ngạc nhiên chưa hiểu chuyện gì thì gã đã giúi tờ bạc năm mươi rúp vào tay cô ta, rút lấy chiếc khăn choàng cùng chiếc khăn trùm đầu rồi ném vội lên đầu lên vai Naxtaxia Filippovna. Trang phục quá lộng lẫy của nàng nổi rõ mồn một thể nào cũng gây chú ý cho hành khách trên tàu. Mãi sau đó cô gái mới hiểu được lí do tại sao người ta lại chịu trả nhiều tiền để mua mấy chiếc khăn cũ mèm, vô giá trị ấy.

Biến cố ấy lập tức đã đồn đến nhà thờ nhanh như chớp. Lúc Keller còn mải miết chạy kiếm hoàng thân thì một đám người lạ hoắc đã ào đến hỏi han ngài. Họ nói năng lớn tiếng, lắc đầu, cười cợt. Chẳng ai chịu rời nhà thờ, mọi người còn mải chờ xem chú rể sẽ đón nhận tin ấy ra sao. Hoàng thân tái người lại, nhưng ngài đón nghe tin đó một cách bình tĩnh, và ngài nói chỉ vừa đủ nghe: "Tôi đã nghĩ đến chuyện này rồi, nhưng không ngờ nó lại xảy ra!" Sau một thoáng yên lặng, ngài lại tiếp: "Thế nhưng... đương lúc tâm thần nàng như thế... chuyện ấy xảy ra là thường." Về sau, chính Keller đã gọi lời nhận xét đó của hoàng thân là "một triết lí vô song!" Hoàng thân bước ra khỏi nhà thờ thần thái thật bình thản, an nhiên, ít ra đó cũng là nhận xét của nhiều người sau này. Ngài có vẻ mong cho chóng về đến nhà để được ở một mình, nhưng thiên hạ không để cho ngài yên. Vài người khách theo ngài vào phòng riêng, trong số đó có Ptitxưn, Gavrila Ardalionovitr và vị bác sĩ, ông này cũng như mọi người khác tỏ ra không muốn rút lui chút nào. Ngoài ra, còn có cả một lũ người vô công rồi nghề vây chặt lấy nhà ngài. Lúc đứng ở hàng hiên, hoàng thân nghe thấy Keller và Lebedev cãi vã dữ dội với mấy kẻ lạ hoắc có dáng công chức, mấy tên này quyết tâm bước lên hàng hiên bằng mọi giá.

Hoàng thân bước ra phía họ hỏi xem chuyện gì, ngài nhẹ nhàng gạt Lebedev và Keller sang một bên, nhã nhặn ngỏ lời với một vị đầu tóc muối tiêu, có dáng bệ vệ, đang dẫn đầu bọn người muốn ào vào kia, ngài muốn được hân hạnh mời ông ta vào chơi. Vị khách này đâm bối rối nhưng chân cứ bước lên, theo sau lão là người thứ hai, rồi người thứ ba nữa. Trong đám đông còn thêm bảy tám người bước vào, cố làm ra mặt tỉnh, ngoại giả không còn anh nào tình nguyện vào nữa. Ngay sau đó, đám đông ấy lại lên tiếng chỉ trích mấy kẻ xâm nhập gia cư nhà người ta.

Chủ nhân mời các quý khách mới vào an tọa, cuộc chuyện bắt đầu, trà được dọn ra. Nhất cử nhất động của chủ nhân đều hết sức khiêm cung, nền nếp và phép tắc không chỗ trách được, khiến các quý khách đâm ngạc nhiên quá đỗi. Dĩ nhiên họ đã cố gắng tránh cho câu chuyện khỏi tẻ nhạt và cố quay về "vấn đề chính". Khách đánh bạo đưa ra vài câu hỏi sống sượng và đôi ba nhận xét "chua cay", hoàng thân thành thật trả lời mọi người với tất cả thiện cảm, với tất cả sự trân trọng và tin cậy nơi tư cách của các vị khách, khiến cho mấy vị kia đành phải tự ý chấm dứt những câu hỏi đâm hông của họ. Dần hồi, câu chuyện đã đi đến chỗ nghiêm trang. Có một ông, nhân một vấn đề đang bàn cãi, đã bất thần hăng tiết lên mà thề thốt rằng có bề gì đi nữa thì y cũng "chẳng bao giờ chịu phát mại đất cát của y cả, có gì thì y cũng ráng đợi, ráng kiên nhẫn chờ thời", y bảo rằng "tài sản đất cát đáng giá hơn tiền bạc nhiều; vâng thưa ngài, đó là tất cả quan niệm về kinh tế của tôi, thiết tưởng ngài cũng nên biết!" Vì ông ta ngỏ lời cùng hoàng thân cho nên ngài nồng nhiệt tán thưởng y, dù Lebedev đã bảo nhỏ vào tai ngài rằng vị này thì một miếng đất cắm dùi cũng không có, chứ đừng nói là tài sản với đất cát. Ngót một giờ đồng hồ trôi qua, tuần trà đã tàn, mấy vị khách thấy ngượng không còn dám nán lại thêm. Vị bác sĩ và ông khách tóc muối tiêu nọ ngỏ lời từ biệt hoàng thân nồng nhiệt. Mọi người chào nhau thật thân mật và ồn ào. Ai nấy đều chúc hoàng thân những lời chúc đẹp nhất và bảo rằng: "Chẳng có việc gì phải buồn, chuyện xảy ra như thế có lẽ lại hay hơn hết!" đại loại đó là những lời họ nói. Đã hẳn cũng có lắm vị đòi uống rượu sâmbanh nữa, nhưng mấy vị lớn tuổi hơn đã ngăn cản mấy chàng trẻ tuổi ấy. Bọn họ đi xong, Keller mới nghiêng qua phía Lebedev mà bảo rằng: "Giá cứ để mặc bọn mình hành động, chắc ông và tôi đã hết tướng lên, đã đánh lộn, đã bị ê mặt vì nhục, rồi còn bị đòi đến bót cảnh sát nữa, nhưng

đằng này, ngài lại kết bạn với họ... chà mấy người bạn đó mới quý hoá lắm chứ! Tôi biết chúng quá mà!" Lebedev lúc đó đã ngà ngà, mới thở dài mà tuyên bố rằng: "Ngài đã giấu kín trước những người khôn ngoan, thông sáng, và hiện hữu trước những trẻ thơ đang bú(*). Tôi đã từng luận câu này về ngài ấy từ lâu rồi, nhưng bây giờ tôi xin nói thêm rằng Chúa và các Thánh của ngài đã gìn giữ đứa trẻ con còn bú mớm ấy thoát khỏi chốn vực sâu nữa".

Rốt cuộc, đến khoảng mười giờ rưỡi, hoàng thân được yên ổn một mình. Đầu ngài nhức nhối. Colia giúp ngài thay bộ quần áo cưới, mặc lại quần áo thường ở nhà, rồi lại đến lượt cậu cũng chia tay ngài. Hai người nồng nàn tạm biệt nhau. Về sau, Colia có cho biết cậu không chút đả động đến việc vừa xảy ra và hứa hôm sau sẽ trở lại sớm. Cũng chính Colia làm chứng là khi chia tay lần chót ấy, ngài không hề báo trước cho nó biết gì hết, ngài giấu cả mọi dự tính của ngài ngay cả với nó nữa. Trong chốc lát gần như chẳng còn ai ở nhà nữa hết; Burdovxki đến nhà Ippolit, Keller và Lebedev rủ nhau đi đâu đó. Chỉ còn mỗi mình Vera Lebedeva nán lại chốc lát để thu dọn phòng của hoàng thân trở lại như cũ. Trước khi rút lui, nàng nhìn vào phòng nơi hoàng thân ngồi. Ngài đang ngồi chống khuỷu tay lên bàn, hai tay ôm lấy mặt. Nàng khẽ khàng bước đến bên ngài và chạm nhẹ vào vai ngài; hoàng thân bối rối nhìn cô gái trong một phút đồng hồ, dường như ngài cố nhớ lại việc gì. Sau đó lúc đã nhớ và hiểu ra chuyện gì rồi, ngài đâm ra khích động hết sức. Rốt cuộc, ngài khẩn khoản yêu cầu Vera gõ cửa đánh thức ngài dậy lúc bảy giờ sáng hôm sau, cho kịp chuyến tàu hoả đầu tiên. Vera hứa. Hoàng thân xin nàng đừng tiết lộ điều ấy cho ai biết. Nàng lại hứa nữa, thế rồi đến lúc nàng mở cửa rời ngài, hoàng thân lại ngăn nàng lại lần thứ ba, cầm lấy đôi tay nàng hôn, rồi hôn lên trán nàng, và nói với giọng "hơi lạ": "Hẹn mai nhé!". Ít ra

đó cũng là lời Vera thuật lại về sau. Nàng ra đi, lòng không ngớt băn khoăn, lo ngại cho hoàng thân. Sáng hôm sau nàng cảm thấy phấn chấn hơn, khi vào lúc bảy giờ, nàng y hẹn đến gõ cửa phòng ngài, cho ngài biết chuyến tàu hoả lên Peterburg sẽ khởi hành trong mười lăm phút nữa. Nàng có cảm tưởng rằng ngài đã hoàn toàn tỉnh táo; lúc trả lời nàng, ngài lại còn mỉm cười nữa. Đêm qua, ngài cũng chẳng buồn thay quần áo, cứ thế đi ngủ, nhưng ngài đã ngủ được. Ngài bảo nàng rằng ngài có thể trở về nội trong ngày. Tuy nhiên, hình như ngài cảm thấy ngài chỉ có thể nói, và chỉ cần nói với một mình nàng rằng ngài sắp lên thành Peterburg mà thôi.

XI

Một giờ sau, hoàng thân đã có mặt tại thành Peterburg. Chín giờ hơn, ngài đến giật chuông cửa nhà Rogojin. Ngài bước vào cổng chính đợi suốt một lúc lâu, chẳng thấy ai ra hết. Rốt cuộc, cửa phòng nơi chái bà cụ thân mẫu Rogojin trú ngụ hé mở, một bà vú già trông thật tươm tất hiện ra.

- Parfen Xemionovitr không có nhà, - bà vú đứng ở ngạch cửa nói với ra. - Ông muốn hỏi ai?

- Parfen Xemionovitr.

- Ông chủ không có nhà ạ.

Bà vú nhìn hoàng thân thật kĩ với vẻ tò mò lắm.

- Nhưng ít ra bà cũng cho tôi biết được buổi tối ông ta có ở nhà không chứ? Và... ngày hôm qua, ông ta đã trở về đây một mình, phải không?

Người đầy tớ cứ nhìn ngài, nhưng không đáp.

- Naxtaxia Filippovna... không có... về đây với ông ta... đêm qua sao?

- Nhưng xin lỗi, ông là ai mới được chứ?

- Hoàng thân Lev Nicolaevitr Mưskin, tôi và ông nhà quen biết nhau lắm.

- Ông chủ không có nhà, thưa ngài.

Người vú già nhìn xuống đất.

- Còn Naxtaxia Filippovna?

- Tôi không biết gì hết, thưa ngài.

- Hượm chút đã! Bà có biết bao giờ ông ta trở về không?

- Tôi cũng không biết nữa.

Cánh cửa đóng sầm lại.

Một giờ sau, hoàng thân quyết định quay lại đó lần nữa. Nhìn vào trong sân, ngài bắt gặp người gác cổng.

- Parfen Xemionovitr có nhà không?

- Thưa có.

- Sao người nhà lại bảo tôi ông ta đi vắng?

- Người bên chái nhà ông chủ ở bảo ngài thế à?

- Không, bà vú của thân mẫu ông ta bảo tôi thế; tôi có giật chuông bên chái nhà Parfen Xemionovitr ở, nhưng chẳng ai trả lời cả.

- Vậy chắc ông ta đi khỏi rồi, - người gác cổng bảo. - Ông ta có đi đâu, cũng chẳng bảo ai biết, lắm lúc ông ta còn mang cả chìa khoá đi, mấy phòng của ông ta cứ khoá cửa im ỉm như thế suốt ba ngày liền.

- Ông có chắc hôm qua ông ấy có về nhà không?

- Chắc chứ. Có điều, đôi lúc ông ta đi vào bằng lối cổng chính thì tôi không thấy được.

- Naxtaxia Filippovna có về với ông ta tối qua không?

- Tôi không biết nữa. Cô ta ít khi đến đây lắm. Nếu cô ta có đến, hẳn tôi phải biết rồi.

Hoàng thân quay ra, ngài đi tới đi lui trên vỉa hè một lúc, suy nghĩ lung lắm. Mấy cửa sổ bên nhà Rogojin đóng kín như bưng; còn bên chái nhà mẹ gã ở, các cửa đều mở toang. Ngày hôm đó, trời nắng oi ả - hoàng thân bước sang bên kia vệ đường, dừng lại nhìn mấy khung cửa sổ thêm một lần nữa: các cửa chẳng những đóng kín im ỉm mà mành che còn buông xuống hết.

Ngài đứng đó đâu khoảng một phút và lạ lùng thay, hình như ngài chợt thấy có ai vén mành cửa sổ lên rồi gương mặt Rogojin thoạt hiện, thoạt biến trong khoảng khắc. Ngài đợi thêm giây lát và quyết định đến giật chuông nữa, nhưng ngài lại đổi ý chờ đến một giờ sau. "Ai mà biết? Chắc ta chỉ tưởng tượng ra đấy thôi..."

Việc cần thiết của ngài bây giờ là đi ngay đến khu gia binh trung đoàn Izmailovxki, nơi Naxtaxia Filippovna cư ngụ sau cùng. Ngài được biết vào ba tuần lễ trước, thể theo lời yêu cầu của ngài, Naxtaxia Filippovna đã rời khỏi Pavlovxc đến sống tại nhà một người bạn cũ của nàng, goá phụ một giáo chức và là người mẹ khả kính của một gia đình đông đúc, bà cụ cho thuê một căn nhà đầy đủ tiện nghi và bà đã sống nhờ vào đó. Rất có thể lúc nàng trở lại Pavlovxc, nàng vẫn còn giữ mấy phòng đó. Rất có thể nàng đã nghỉ đêm tại phòng này, tối hôm trước chắc chắn Rogojin phải đem nàng về đây chứ không còn đâu nữa. Trên đường đi, ngài chợt nghĩ lẽ ra ngài phải đến nơi đó ngay từ đầu, vì biết đâu nàng đã chẳng từ đó đến thẳng nhà Rogojin vào lúc chập tối. Ngài cũng nhớ lại lời người gác cổng bảo rằng Naxtaxia Filippovna ít khi đến đó lắm. Nếu nàng ít khi lui tới đó, thì lẽ nào nàng lại đang ở đó bây giờ? Những ý nghĩ khích lệ ấy đã giục giã lòng ngài. Rốt cuộc, thẫn thờ như người chết rồi ngài đi đến khu gia binh trung đoàn Izmailovxki.

Đến nơi ngài hết sức ngạc nhiên vì ở nhà bà giáo đó không ai hay biết gì về Naxtaxia Filippovna, cả ngày hôm đó lẫn hôm trước. Cả gia đình bà chạy túa ra như ong vỡ tổ nhìn ngài như một hiện tượng lạ. Tất cả gia đình bà giáo - các cô con gái tuổi từ bảy đến mười lăm - đổ ra theo sau bà mẹ vây xung quanh ngài, há hốc mồm ra nhìn ngài. Theo sau các cô con gái là dì của họ, một thiếu phụ gầy gò vàng vọt, quấn khăn đen, rồi đến bà nội của lũ trẻ xuất hiện: một bà cụ già loắt choắt, đeo mục kỉnh. Bà giáo khẩn khoản mời ngài vào nhà ngồi xuống, hoàng thân đáp lời mời. Ngài đoán ngay gia đình này đã biết ngài quá, họ biết rõ hôm qua là ngày cưới của ngài nên nao nức muốn hỏi thăm ngài về lễ cưới, và về lí do lạ lùng tại sao ngài lại đến đây hỏi thăm về người đàn bà lẽ ra phải đang ở cùng ngài tại Pavlovxc, nhưng vì lịch sự nên họ không nói ra. Để thoả mãn tính hiếu kì của họ, hoàng thân đã tóm tắt vài lời về lễ cưới. Họ nghe xong đều kêu lên sửng sốt cho nên ngài đành phải thuật lại đầu đuôi câu chuyện. Các bà các cô đầy khôn ngoan và xúc động đó hội họp lại, và cuối cùng quyết định rằng việc đầu tiên ngài phải làm là đến gõ cửa nhà Rogojin và hỏi thăm cặn kẽ về mọi chuyện. Nếu gã không có nhà (điều này phải tìm hiểu cho thật chắc chắn) hoặc giả gã không chịu hé môi điều gì, lúc đó ngài phải đến khu gia binh trung đoàn Xemionovxki tìm một thiếu phụ người Đức, bạn của Naxtaxia Filippovna, cô ta đang ở với mẹ. Có lẽ trong lúc tâm thần xao xuyến và muốn ẩn mặt, Naxtaxia Filippovna đã qua đêm ở đó cũng nên.

Hoàng thân đứng lên, người muốn quỵ hẳn xuống, mấy bà này về sau có cho biết rằng trông ngài "tái mét cả người", chân ngài đứng không muốn vững nữa. Cuối cùng, qua giọng nói lí nhí chói tai của họ, ngài hiểu họ toan thuyết phục ngài cùng họ hành động và hỏi thăm địa chỉ của ngài ở ngoài phố. Ngài chẳng có địa chỉ nào cả, thế cho nên họ khuyên ngài nên ngụ ở

khách sạn đâu đó. Hoàng thân nghĩ ngợi giây lát rồi cho địa chỉ khách sạn cũ của ngài, nơi ngài bị lên cơn năm tuần lễ trước đó. Rồi ngài lên đường trở lại nhà Rogojin.

Lần này, cả nơi phòng Rogojin lẫn bên chái nhà thân mẫu gã ở chẳng có ai trả lời ngài hết. Hoàng thân đi tìm người gác cổng và phải khó khăn lắm mới trông thấy ông ta trong sân; người gác cổng đang bận rộn, chỉ trơ mắt ra ngó ngài chẳng buồn đáp; thế nhưng ông ta đã quyết rằng "Parfen Xemionovitr đã đi xuống Pavlovxc từ sáng sớm rồi, hôm nay ông ta sẽ chưa về đâu".

- Tôi sẽ đợi. Có thể tối ông ta về cũng nên?
- Cũng có thể ông ta sẽ vắng nhà cả tuần, ai mà biết được!
- Nhưng ít ra đêm qua ông ta đã nghỉ ở đây chứ?
- Vâng ngủ... thì có...

Câu chuyện nghe sao mờ ám quá, có một vẻ gì không ổn trong đó. Người gác cổng chắc mới được chủ dặn dò nên miệng cứ câm như hến, chứ trước đây, y ba hoa chích choè lắm. Tuy vậy, hai giờ sau, hoàng thân quyết định quay lại một lần nữa và nếu cần, ngài sẽ đứng canh chừng; thế nhưng lúc này ngài vẫn còn đặt hi vọng nơi nhà thiếu phụ người Đức nên ngài vội rảo bước đến khu gia binh trung đoàn Xemionovxki đã.

Nhưng tại nhà thiếu phụ người Đức, người ta thậm chí không hiểu ngài muốn gì. Qua đôi ba tiếng người thiếu phụ thốt ra, ngài còn đoán được người đàn bà Đức xinh đẹp này vừa có xích mích với Naxtaxia Filippovna cách đó nửa tháng, cô ta không hay biết gì về nàng từ dạo đó và cô ta còn cố tình tỏ cho hoàng thân hiểu rằng, cô ta chẳng còn muốn nghe nhắc đến Naxtaxia Filippovna nữa, cho dù "nàng ta có lấy khắp mặt ông hoàng trên thế giới này cũng mặc!" Hoàng thân cun cút đi ngay. Với bao nhiêu tư tưởng hỗn độn, chợt một ý nghĩ loé ra trong trí hoàng thân rằng biết đâu nàng lại không đi Moxcva như dạo trước đây, và chắc hẳn Rogojin đang đi tìm

hay đang ở cùng nàng cũng nên. "Ít nhất ta cũng có được chút manh mối để tìm nàng". Bận trí như vậy, nhưng ngài vẫn nhớ phải thuê một phòng khách sạn, ngài liền vội vàng đi đến đại lộ Liteinui, đến nơi ngài thuê ngay được một phòng. Tên bồi phòng hỏi ngài có ăn uống gì không, ngài thẫn thờ đáp có, thế rồi ngài lại đâm giận mình vì bữa ăn đó làm mất của ngài thêm nửa tiếng đồng hồ nữa, mãi sau ngài mới chợt nhớ ra là có ai bắt ngài phải ăn đâu, ngài cứ việc bỏ không ăn vẫn được cơ mà. Trong dãy hành lang tối tăm, ngột ngạt ấy, một cảm giác lạ lùng chợt xoắn lấy ngài, một cảm giác cứ vùng vằng muốn thành hình một ý tưởng nhưng cái ý tưởng phôi thai ấy ngài chịu không làm sao giải thích nổi. Lúc bước ra ngoài khách sạn, ngài như không còn là ngài nữa; đầu óc ngài quay cuồng: ngài đi đâu đây mới được chứ? Ngài tất tả nhằm hướng nhà Rogojin đi đến nữa.

Rogojin chưa về; cũng chẳng ai ra trả lời lúc ngài giật chuông. Ngài giật chuông nơi cửa phòng thân mẫu Rogojin, người nhà ra mở cửa và cũng bảo ngài rằng Parfen Xemionovitr không có nhà, có lẽ ba hôm nữa chưa chắc ông ta đã về. Vẫn như trước, người ta nhìn soi mói quá đỗi đã khiến hoàng thân khó chịu. Lần này, ngài không tìm thấy người gác cổng đâu hết. Ngài bước ra, cũng như lần trước, băng qua vệ đường đối diện, đứng nhìn mấy khung cửa sổ, rồi ngài cứ bước tới, bước lui giữa tiết trời oi ả suốt nửa giờ đồng hồ hay lâu hơn nữa; lần này, chẳng thấy động tĩnh gì cả; cửa sổ vẫn kín bưng, mấy bức rèm mầu trắng vẫn im lìm. Ngài đã tin chắc là lần trước ngài chỉ tưởng tượng ra mà thôi; lại nữa, mấy cánh cửa sổ ấy đen kịt và đã từ lâu lắm chẳng ai chùi rửa, nên dù có ai đứng trong nhìn ra cũng khó lòng mà thấy được. Ý nghĩ đó khiến ngài an lòng, ngài lại quay về nhà bà giáo goá ở khu gia binh trung đoàn Izmailovxki.

Gia đình đó đang trông đợi ngài. Bà goá phụ đã đi đến ba bốn nơi, thậm chí ghé qua cả nhà Rogojin nữa, nhưng không tìm thấy dấu vết gì. Hoàng thân lắng lặng nghe, bước vào phòng, ngồi xuống tràng kỉ rồi nhìn họ khắp lượt, cứ như thể ngài không hiểu họ đang nói gì nữa. Kể cũng lạ: lúc thì ngài tinh tường đặc biệt, lúc thì bất chợt ngài lại đâm ra đãng trí quá thể. Sau này, cả nhà đó đều cho biết rằng hôm ấy, ngài thật "lạ lùng quá đỗi", và "có lẽ ngay từ lúc đó, ngài đã đâm mất trí rồi cũng nên". Cuối cùng, ngài đứng lên yêu cầu họ cho ngài xem mấy gian phòng Naxtaxia Filippovna đã từng ở. Đó là hai gian phòng rộng rãi, cao ráo, sáng sủa, trang trí thật đẹp mắt và chắc chắn là tiền thuê phải đắt rồi. Sau này, mấy bà đó thuật lại rằng hoàng thân xem xét kĩ lưỡng từng món bày biện trong phòng, và thấy trên bàn có quyển tiểu thuyết Pháp "Madame Bovary"[*] mượn ở thư viện, còn mở ngỏ, gấp lại nơi góc trang, ngài liền xin phép mang cuốn sách ấy đi, và cứ bỏ vào túi, bất chấp sự phản đối, rằng quyển sách là của thư viện. Rồi ngài ngồi xuống cạnh một cánh cửa sổ mở, nhác thấy một chiếc bàn đánh bài có vết phấn viết chi chít, ngài hỏi: ai đã đánh bài ở đây? Mấy người kia cho ngài biết mỗi tối Naxtaxia Filippovna đều đánh bài cùng Rogojin, họ chơi bài "điên" bài cẩu, bài xoáy, bài whist v.v... - thôi thì đủ thứ bài, họ mới nhiễm thú đánh bài dạo gần đây thôi, sau lúc nàng rời Pavlovxc trở về Peterburg, vì Naxtaxia Filippovna cứ phàn nàn là nàng buồn chán quá. Số là Rogojin cứ ngồi lì suốt tối không nói năng và gã cũng chẳng biết chuyện gì để nói, và nàng thường cứ khóc hoài; tối hôm sau, Rogojin chợt rút trong túi ra một cỗ bài, lập tức Naxtaxia Filippovna cười vang, rồi hai người bắt đầu đánh. Hoàng thân hỏi: cỗ bài họ chơi đâu rồi? Nhưng chẳng thấy bài đâu, vì bao giờ Rogojin cũng thủ bài trong túi gã, mỗi ngày gã đem đến một cỗ bài mới, rồi sau lại mang đi.

Mấy bà này khuyên hoàng thân nên đến nhà Rogojin một lần nữa và gõ cửa cho rõ to vào, nhưng "đợi đến tối hãy đi chứ đừng đi bây giờ: Chắc có lẽ sẽ có điều mới lạ chăng?". Bà giáo goá tự nguyện đích thân bà sẽ xuống Pavlovxc ngay hôm ấy, đến nhà Daria Alexeevna: xem đằng ấy có biết được tin tức gì không? Họ mời hoàng thân trở lại lúc mười giờ tối hôm đó, ít ra, thì cũng để vạch chương trình hành động cho ngày hôm sau. Mặc cho mọi lời an ủi, khích lệ ngài, nhưng tâm hồn ngài vẫn nặng trĩu tuyệt vọng. Ngài bách bộ về khách sạn trong nỗi đớn đau khôn xiết. Bụi bặm và sự ngột ngạt của tiết hè Peterburg như bóp nghẹt con người ngài, ngài lách đi giữa những tên thô lỗ, hoặc say khướt: ngài nhìn chăm chăm vô mục đích vào mặt mũi những người qua lại như người mất hồn và có lẽ ngài đã đi quá xa một cách không cần thiết. Lúc ngài về đến khách sạn, trời đã nhá nhem tối. Ngài nhất định đi nghỉ trong chốc lát rồi sẽ đến nhà Rogojin lần nữa, như người ta đã khuyên ngài; ngồi xuống đi văng, ngài chống hai khuỷu tay lên bàn, đắm mình trong suy tưởng.

Chỉ có trời mới biết ngài ngồi đó bao lâu và ngài nghĩ gì. Có nhiều điều khiến ngài lo sợ, và ngài cảm thấy đau đớn và khổ sở mà nhận ra rằng ngài sợ hãi quá. Ngài nghĩ đến Vera Lebedeva, rồi chợt ngài tự hỏi biết đâu Lebedev lại không biết đôi điều về việc này, mà nếu không biết, lão vẫn sẽ biết được nhanh chóng và dễ dàng hơn ngài nhiều. Và ngài nhớ đến Ippolit và sự kiện Rogojin thường lui tới thăm hắn. Thế rồi ngài nghĩ tới Rogojin: mới đây vào dịp đám tang, trong công viên, rồi - bất chợt ngay trong hành lang ở đây, khi gã đã ẩn mình trong góc và thủ dao chờ ngài. Ngài nhớ lại đôi mắt gã vào lúc đó đã trừng trừng nhìn ngài trong bóng tối. Ngài rùng mình: ý tưởng vừa trước đây chưa được gọi tên bây giờ thoắt trở lại rõ ràng trong trí ngài.

Đại khái ý nghĩ đó như thế này: giả thử Rogojin có mặt tại

Peterburg, dù gã có ẩn mặt một thời gian đi nữa, thế nào rồi gã cũng đến tìm ngài, với hảo ý hoặc ác ý, như gã thường hành động trước đây. Ít ra, giá Rogojin có thấy cần phải đến, thì gã cũng chẳng biết đi đâu khác, ngoài nơi đây, đến cái hành lang này. Gã không biết địa chỉ của ngài, cho nên chắc thế nào gã cũng nghĩ ngài lại trọ ở khách sạn cũ; ít ra gã cũng sẽ đến kiếm ngài tại đây, nếu gã cần gặp ngài rất gấp. Nào ai biết được, rất có thể gã lại rất cần ngài ấy chứ?

Đại để ngài nghĩ như vậy, và không hiểu sao ngài lại cho rằng ý nghĩ đó là hoàn toàn có thể. Giá như ngài có ngẫm nghĩ sâu hơn, chắc ngài cũng không thể nào giải thích được ý nghĩ đó: "Tại sao, chẳng hạn, ngài lại trở nên thật cần thiết cho Rogojin và tại sao lại không thể có chuyện là họ sẽ không cùng nhau tái ngộ". Nhưng ý nghĩ này thực nặng nề: "Nếu ông ta cảm thấy thoải mái, hẳn ông ta sẽ chẳng đến, - ngài lại nghĩ tiếp. - Ông ta chỉ đến khi cảm thấy tồi tệ thôi, mà chắc chắn ông ta đang khốn đốn đây...".

Đã hẳn với niềm tin quyết đó, ngài cứ việc ngồi tại phòng mà chờ đợi Rogojin đến; thế nhưng như thể không sao chịu nổi ý nghĩ mới mẻ ấy, ngài nhổm dậy, vớ lấy mũ rồi tất tả chạy ra. Hành lang nhập nhoạng bóng tối: "Nếu gã bất thần từ xó kia bước ra và chặn ta lại cạnh cầu thang thì sao đây?" - ngài chợt nghĩ như thế lúc bước đến chỗ ngài đã quen biết. Nhưng chẳng có ai bước ra hết. Ngài bước qua cổng, ra ngoài hè phố, ngài lấy làm lạ trước đám người đông như kiến đổ ra đường phố vào lúc hoàng hôn (một cảnh quen thuộc của Peterburg vào dịp nghỉ hè), và ngài cứ nhằm hướng đường Gorokhovaia mà đi tới. Đến ngã tư thứ nhất cách khách sạn khoảng năm mươi bước, một kẻ trong đám đông chợt đụng nhẹ nơi khuỷu tay ngài, và nói khẽ sát vào tai ngài:

- Này, người anh em Lev Nicolaevitr, hãy đi theo tôi, tôi đang cần ngài.

Kẻ ấy là Rogojin.

Thật là lạ lùng: hoàng thân bỗng mừng rỡ kể cho gã nghe bằng một giọng vấp váp muốn không thành tiếng rằng ngài vừa chờ gặp gã trong hành lang khách sạn.

- Thì tôi mới ở đó mà, - Rogojin trả lời thật bất ngờ, - thôi chúng ta đi nào.

Hoàng thân ngạc nhiên trước câu trả lời của gã, nhưng chỉ mãi hai, ba phút sau mới ngạc nhiên, lúc đã lĩnh hội được ý nghĩa câu đáp đó, ngài đâm ra sợ hãi và cứ nhìn Rogojin chằm chặp. Gã này đi trước đó nửa bước, không hề liếc khách qua đường và còn thận trọng tránh lối cho họ đi một cách máy móc nữa.

- Tại sao ông đến khách sạn... mà không hỏi gặp tôi trong phòng? - hoàng thân đột nhiên hỏi.

Rogojin dừng bước nhìn hoàng thân, nghĩ ngợi một lúc, có vẻ như gã chưa hiểu được câu hỏi, rồi đáp:

- Này Lev Nicolaevitr, nghe đây nhé, ngài cứ việc đi thẳng đến nhà đi nhé, ngài biết rồi đấy chứ? Còn tôi, tôi sẽ đi bên kia đường. Chúng ta cứ nương bước nhau mà đi.

Nói xong, gã băng qua bên kia đường, vừa nhìn lại xem hoàng thân có bước theo không. Nhìn thấy ngài vẫn đứng tần ngần ở đó trố mắt nhìn gã, gã ra dấu chỉ hướng đường Gorokhovaia rồi tiếp tục đi, cứ mỗi phút lại ngoái lại ngó hoàng thân và mời ngài đi theo gã. Rõ ràng gã phấn khởi khi thấy hoàng thân đã hiểu được ý gã và không băng qua đường với gã. Hoàng thân chợt nghĩ Rogojin hẳn đang phải theo dõi một người nào đó và gã không muốn mất dấu, nên gã mới băng qua hè phố bên kia. "Có điều tại sao gã lại giấu không cho ta biết gã tìm kiếm ai thế?" Hai người cứ thế mà đi đâu được năm trăm thước, thế rồi đột nhiên chẳng hiểu sao, hoàng thân phát run lẩy bẩy. Dù không liên tục như trước nữa,

nhưng Rogojin thỉnh thoảng vẫn ngoái lại; hoàng thân không còn chịu nổi nữa nên ngài ra dấu gọi gã. Rogojin lập tức băng qua đường tới chỗ ngài.

- Naxtaxia Filippovna có ở nhà ông không?

- Có.

- Và có phải sáng nay ông đã đứng nhìn tôi sau bức mành đó không?

- Đúng thế.

- Sao ông lại...

Nhưng rồi hoàng thân không còn biết hỏi gì tiếp và kết thúc câu hỏi thế nào. Với lại, tim ngài đập mạnh quá đến nỗi ngài thật khó nói nên lời. Rogojin cũng lặng thinh và nhìn ngài giống như trước, nghĩa là nhìn một cách trầm ngâm.

- Thôi, tôi đi tiếp đây, - gã chợt nói rồi khởi bước sang bên kia đường trở lại, - còn ngài, ngài cũng cứ đi đi. Chúng ta hãy đi cách nhau như thế... hay hơn, mỗi người một bên... rồi ngài sẽ thấy.

Đến lúc hai người từ hai bên hè phố khác nhau rẽ vào đường Gorokhovaia và nhắm thẳng hướng nhà Rogojin, thì đôi chân hoàng thân lại mỏi nhừ, khó cho ngài đi tiếp được. Lúc đó đã khoảng mười giờ đêm rồi, mấy cửa sổ bên chái nhà bà mẹ Rogojin vẫn mở ngỏ như trước, nhưng bên phía Rogojin thì cửa đóng then cài, và trong bóng tối nhá nhem, mấy bức mành trắng trông càng nổi bật hơn nữa. Hoàng thân tiến gần đến ngôi nhà từ hè phố bên kia, còn Rogojin bên vỉa hè này đã bước lên bậc cấp và đưa tay vẫy hoàng thân, hoàng thân băng qua đường đến cùng gã.

- Lúc này cả đến tên gác cổng cũng không biết là tôi đã về. Sáng nay tôi bảo hắn rằng tôi đi Pavlovxc, tôi cũng dặn cả mẹ tôi như thế nữa, - gã thì thầm với một nụ cười đầy vẻ láu lỉnh, gần như thoả mãn. - Chúng ta sẽ vào, và chẳng một ai nghe thấy gì cả.

Chìa khoá đã có trong tay gã. Lúc bước lên thang gác, gã quay lại ra dấu bảo hoàng thân bước cho khẽ hơn, rồi gã nhẹ nhàng mở cánh cửa phòng gã cho hoàng thân bước vào, xong gã khẽ khàng theo sau ngài, đóng cửa lại và bỏ chìa khoá vào túi.

- Đến đây, - gã thì thầm.

Gã đã nói thầm như thế ngay từ lúc hai người gặp nhau trên hè phố Liteinui rồi. Dù bề ngoài gã bình thản, nhưng gã vẫn để lộ nỗi lo lắng nghiêm trọng gì đó trong lòng. Lúc đã vào phòng khách và ở ngay gần phòng làm việc, gã đến bên cửa sổ ra dấu gọi hoàng thân tới vẻ bí mật lắm:

- Sáng nay lúc ngài giật chuông nhà tôi, tôi đã đoán ngay là ngài rồi. Tôi nhón gót đến bên cửa sổ nghe ngài chuyện trò cùng Pafnutievna. Ngay từ rạng sáng, tôi đã ra lệnh cho bà ta rằng: dù ngài, sứ giả của ngài, hay vô luận kẻ nào đến gõ cửa nhà tôi, bà cũng không được phép nói gì hết, nhất là đích thân ngài đến hỏi thăm tôi, tôi có cho bà biết tên ngài. Sau đó, lúc ngài ra đi rồi, tôi mới chợt nghĩ: "Nếu lúc này ông ta cứ đứng ngoài đường mà theo dõi, mà canh chừng ta thì sao đây?" Thế là tôi đi đến chính cửa sổ này, vén mành lên nhìn ra và thấy ngài đang đứng đó nhìn thẳng về phía tôi... Đó, mọi sự là như thế.

- Nhưng mà Naxtaxia Filippovna... đâu rồi? - hoàng thân hỏi bằng một giọng như ngạt thở.

- Nàng ở... đây, - Rogojin nói chậm chạp, sau một thoáng lưỡng lự.

- Đâu?

Rogojin nhướng mắt lên nhìn hoàng thân đăm đăm.

- Nào đi...

Gã vẫn nói thì thầm, vẫn không hề vội vã, vẫn với dáng vẻ trầm ngâm đến kì dị. Ngay lúc kể cho ngài nghe chuyện gã vén bức mành, gã đã có vẻ như muốn kể cho ngài nghe một chuyện gì khác; dù giọng nói của gã có vẻ bất cần, buông trôi.

Họ bước vào thư phòng. Chắc chắn phòng này đã có đổi khác kể từ dạo hoàng thân đến thăm lần trước đây: một bức màn nhiễu xanh lục kéo suốt ngăn đôi gian phòng, một bên là góc đặt giường ngủ của Rogojin, bên kia là khoảng phòng còn lại. Bức màn nặng nề kéo sát che mút hai đầu. Gian phòng tối im ỉm; "những đêm trắng" mùa hạ tại Peterburg đã tối dần, và nếu không phải là đêm trăng rằm thì thật khó lòng nhìn thấy được chút gì trong gian phòng tối tăm này, khi mấy bức mành đã buông xuống hết. Nói cho đúng, người ta vẫn có thể nhìn thấy mặt nhau được, nhưng chỉ là mờ mờ. Khuôn mặt Rogojin vẫn tái nhợt như bao giờ. Đôi mắt gã vẫn dán lấy hoàng thân bằng tia nhìn sáng rực, nhưng lại có vẻ gần như bất động.

- Sao ông không thắp nến lên? - hoàng thân hỏi.

- Không, chả cần, - Rogojin đáp, cầm lấy tay hoàng thân, ấn ngài ngồi xuống ghế. Gã ngồi xuống đối diện ngài, xích ghế lại gần ngài đến nỗi đầu gối gã suýt chạm vào đầu gối ngài. Giữa hai người có một chiếc bàn tròn nhỏ kê chếch về một phía.

- Nào ngài ngồi xuống đi chứ, ta ngồi nghỉ ngơi một lúc đã! - gã nói, gần như nài nỉ hoàng thân ngồi lại.

Hai người ngồi lặng yên chừng một phút. Thế rồi gã mở lời bằng một lối nói người ta hay dùng khi muốn bàn đến một việc quan trọng, nghĩa là nói lan man ra ngoài lề:

- Tôi biết ngài trọ ở khách sạn ấy. Nhưng lúc đến hành lang khách sạn, tôi tự nhủ rằng: "Nào ai biết được, có lẽ chính lúc này ông ta đã lại đằng nhà ta rồi, còn ta thì lại đứng đây đợi ông ấy thì sao?" À, ngài đến nhà bà giáo chưa?

- Rồi, - khó khăn lắm hoàng thân mới trả lời được vì tim đập mạnh quá.

- Tôi cũng đã nghĩ về điều ấy. Tôi nghĩ, thế nào đằng ấy cũng nói chuyện lâu,... nhưng sau đó, tôi còn nghĩ: "Ta sẽ đưa ông ấy

về đây, để chúng ta cùng qua đêm chung với nhau, nơi này..."

- Này Rogojin! Naxtaxia Filippovna đâu rồi? - hoàng thân hỏi khẽ, rồi đứng dậy run rẩy cả tứ chi. Rogojin cũng đứng lên.

- Ở kia, - gã thầm thì, hất đầu về phía bức màn.

- Nàng ngủ? - hoàng thân hỏi nhỏ.

-Rogojin lại chăm chắm nhìn ngài như lúc ban đầu.

- Thôi thì đến đây!.. Chỉ có điều ngài... nào, đến đây đi!

Gã kéo bức màn ra, đứng lặng rồi quay lại chỗ hoàng thân.

- Vào đi, - gã nói, ra dấu bảo ngài vào bên trong bức màn, mời hoàng thân đi lên trước. Ngài đi qua.

- Ở đây tối quá! - hoàng thân bảo.

- Vẫn thấy được! - Rogojin lẩm bẩm.

- Tôi chỉ thấy thấp thoáng được... mỗi chiếc giường.

- Lại gần chút nữa, - Rogojin khẽ đề nghị.

Hoàng thân bước thêm một bước, rồi bước nữa, xong đứng sững lại. Ngài đứng đó nhìn đăm đăm một hoặc hai phút; suốt lúc đứng bên cạnh giường, hai người không nói một tiếng nào, tim hoàng thân đập dữ dội, có cảm tưởng như nghe thấy rõ trong sự tịch mịch chết chóc của căn phòng, Rốt rồi mắt ngài đã quen với bóng tối, ngài nhìn thấy suốt cả chiếc giường: một người đang ngủ trên giường không chút động đậy; tuyệt không có một chút động tĩnh, tuyệt không nghe một thoáng hơi thở khẽ khàng nào. Một tấm khăn trắng đắp lên người đang ngủ suốt từ đầu đến chân chỉ thấy được loáng thoáng nét tay chân; tất cả những gì thấy được là một dáng người nằm thẳng đờ, cứng nhắc. Khắp nơi: trên giường, dưới chân giường, trên ghế bành kế cận, thậm chí cả dưới sàn nhà, quần áo vứt tứ tung, bừa bãi, một chiếc áo dài bằng lụa trắng, lộng lẫy, hoa, dải băng. Trên chiếc bàn nhỏ kê nơi đầu giường, nằm lăn lóc, lấp lánh những đồ trang sức bằng kim cương được gỡ ra. Dưới chân giường, một đống ren trắng nhúm nhó, trên dải ren

trắng nhô ra dưới làn vải đắp là mút một bàn chân trần trông như được tạc bằng cẩm thạch và im lìm đến ghê rợn. Càng nhìn, hoàng thân càng cảm thấy gian phòng thêm vẻ thăm thẳm và chết chóc. Thình lình một con ruồi tỉnh giấc, bay vo ve phía trên giường rồi hạ xuống chỗ đầu nằm. Hoàng thân giật nẩy mình.

- Ta ra thôi, - Rogojin bảo, khẽ chạm vào tay hoàng thân. Hai người bước ra, ngồi lại chỗ cũ, lại ngồi đối diện nhau. Hoàng thân càng lúc càng run, ngài nhìn chăm chăm Rogojin với tia mắt lục vấn.

- Này Lev Nicolaevitr, tôi thấy ngài run lẩy bẩy, - rốt cuộc Rogojin lên tiếng, - y như lần ngài lên cơn dạo ở Moxcva đó, ngài còn nhớ không? Hoặc như thế ngay trước mỗi khi lên cơn? Tôi không biết phải làm gì cho ngài bây giờ?

Hoàng thân lắng nghe, cố sức để hiểu, nhưng đôi mắt ngài vẫn cứ nhìn gã như hỏi han.

- Ra đó là ông đã...? - rốt cuộc ngài cũng nói lên được, vừa gật đầu về phía bức màn.

- Vâng... tôi... - Rogojin thì thầm, mắt gã cụp xuống.

Hai người lặng yên khoảng năm phút.

- Vì thế, - Rogojin chợt nói tiếp, cứ như câu chuyện không hề bị ngắt quãng, - nếu như bây giờ mà vì bệnh tật ngài lại lên cơn và la lối, thì thế nào ngoài phố, ngoài sân có người sẽ nghe được và đoán ra trong phòng này có người ở, rồi họ sẽ đến gõ cửa, sẽ vào đây... bởi họ cứ ngỡ lúc này tôi đi vắng rồi. Sở dĩ tôi không thắp nến là tránh cho người ngoài phố hay ngoài sân khỏi nghi ngờ. Tôi có thói quen khi đi vắng là đem cả chìa khoá theo, thành thử lúc tôi vắng nhà, chẳng có ai vào quét tước, dọn dẹp phòng trong suốt ba, bốn ngày. Tôi đã đặt điều ấy thành quy luật. Nhờ sắp đặt như thế, nên chẳng ai biết chúng ta qua đêm ở đây cả...

- Khoan đã, - hoàng thân bảo, - sáng nay, tôi có hỏi người gác cổng và bà vú già: "Naxtaxia Filippovna có ở đêm tại đây không?" Như thế hẳn là họ phải biết rồi chứ!

- Tôi biết ngài đã hỏi họ. Tôi đã bảo Pafnutievna rằng hôm qua Naxtaxia Filippovna đã ghé đây, và cũng hôm qua nàng đã đi Pavlovxc ngay, nàng ở chỗ tôi có mười phút thôi. Họ không biết nàng nghỉ đêm tại đây, chẳng ai biết cả. Hôm qua, chúng tôi trở về đây thật lặng lẽ như tôi với ngài vừa vào lúc nãy. Trên đường đi, tôi cứ nghĩ rằng nàng chẳng muốn đi vào một cách lặng lẽ, - ấy nhưng không! Nàng thì thầm, nàng đi nhón gót, nàng vén áo lên và giữ chặt vạt áo để khỏi gây tiếng sột soạt; trên cầu thang, nàng khẽ đặt ngón tay lên môi ra dấu bảo tôi yên - đó là nàng vẫn sợ ngài không nguôi. Trên tàu hoả, nàng hoàn toàn như một người điên, chỉ là vì sợ hãi thôi, và chính nàng đã tỏ ý muốn nghỉ đêm lại đây. Lúc đầu, tôi đã định đưa nàng đến nhà bà giáo kia, nhưng không xong! "Thế nào ông ta cũng nhanh chóng đến tìm tôi ở đó, - nàng bảo, - anh phải giấu tôi đi, còn sáng mai đó chúng ta sẽ trốn mau lên Moxcva", rồi sau nàng cứ nghĩ đến chuyện dọn đến một nơi nào đó ở Oriol. Và khi đã lên giường ngủ, nàng vẫn cứ nhắc mãi là chúng tôi sẽ đi Oriol...

- Khoan đã; này Parfen, bây giờ ông định thế nào đây?

- Ồ kia, tôi nhìn và thấy ngài cứ run hoài đấy thôi. Chúng ta sẽ qua đêm tại đây, chung với nhau. Ngoài chiếc giường kia ra, ở đây không còn giường nào nữa, nhưng tôi định thế này: ta lấy mấy đệm gối trên hai chiếc trường kỉ rồi kê làm chỗ ngủ ngay dưới đất đây, bên bức màn này, cạnh chiếc giường, cho hai ta, ngài và tôi, cùng ngủ chung. Bởi vì, nhỡ người ta có vào xem xét hoặc lục soát, họ sẽ thấy nàng ngay và mang nàng đi mất. Thế nào họ cũng sẽ lục vấn tôi, tôi sẽ bảo rằng chính tôi

ra tay đó, rồi họ sẽ tóm tôi đi ngay. Thế thì lúc này, hãy cứ để cho nàng nằm cạnh chúng ta, cạnh ngài và tôi.

- Vâng, đúng thế, - hoàng thân nồng nhiệt tán thành.

- Và thế, chúng ta không cung khai và không để cho họ mang nàng đi.

- Không bằng bất cứ giá nào! - hoàng thân quyết liệt nói. - Tôi bất chấp hết!

- Ồ thưa ngài, thì ý tôi cũng thế đó. Ta sẽ chẳng giao nàng cho ai hết, bằng mọi giá! Ta sẽ nghỉ đêm tại đây một cách yên ắng. Suốt ngày nay, tôi túc trực bên nàng, chỉ trừ lúc sáng tôi có vắng nhà một giờ. Rồi tối đến, tôi đi kiếm ngài đó. Tôi còn sợ điều này nữa, không khí ngột ngạt thế này thế nào xác chết cũng có mùi. Ngài có ngửi thấy có mùi gì lạ không?

- Có lẽ có, tôi không biết nữa. Nhưng chắc sáng mai sẽ có.

- Tôi phủ xác nàng bằng tấm vải dầu, loại vải dầu Mĩ hảo hạng, trải khăn vải lên trên, xong tôi mở nút bốn chai dung dịch Zdanov và đặt chung quanh xác nàng; mấy chai đó vẫn còn đấy.

- Cũng giống như... cung cách ở Moxcva?

- Chỉ để khử mùi thôi, bạn ạ! Phải chi ngài thấy nàng nằm thế nào... Sáng mai trời sáng, hãy nhìn nàng mà xem. Sao, ngài không thể đứng dậy nổi sao? - Rogojin hỏi với vẻ ngạc nhiên lo ngại, lúc thấy hoàng thân run rẩy quá không sao đứng lên nổi.

- Chân không nhích nổi, - hoàng thân lẩm bẩm, - hẳn là vì sợ, tôi biết thế... lúc hết sợ, tôi sẽ đứng dậy được...

- Vậy cứ đợi chút, để tôi làm giường, rồi ngài sẽ ngả lưng... và tôi sẽ cùng ngài... rồi chúng ta sẽ nghe ngóng... bởi vì bạn ạ, tôi cũng chưa biết... tôi, bạn ạ, còn chưa biết cho hết mọi sự, cho nên tôi mới bảo trước với ngài, để ngài được biết trước về chuyện đó...

Vừa lẩm nhẩm mấy lời bâng quơ đó, Rogojin vừa trải giường. Rõ ràng từ sáng sớm hôm đó, Rogojin đã nghĩ đến chuyện làm mấy giường ngủ như thế này rồi. Đêm hôm trước, gã nằm ngủ trên đi văng, nhưng đi văng đó, hai người nằm thì lại không vừa, mà gã thì nhất quyết xếp hai chỗ nằm của họ ngay cạnh giường, nên gã mới ra sức kéo qua hết căn phòng mấy chiếc đệm gối kê từ cả hai đi văng ra, đến đặt gần lối vào đầu màn. Rốt cuộc gã cũng tàm tạm làm xong giường ngủ; gã đến bên hoàng thân khẽ vực cánh tay ngài, đỡ ngài dậy rồi đưa ngài vào giường nằm, nhưng hình như hoàng thân đã hơi lại sức, ngài bước đi một mình được, thế có nghĩa là ngài đã hết sợ, nhưng ngài vẫn còn run rẩy.

- Này bạn, hẳn bạn cũng thấy đó, - Rogojin chợt nói, lúc đó gã đã đặt ngài ngồi trên chiếc đệm gối tươm tất nhất phía bên trái, rồi gã vẫn để nguyên quần áo nằm duỗi mình phía bên phải, hai tay chắp sau gáy, - trời nóng quá, thế nên cũng bay mùi. Tôi sợ không dám mở cửa sổ, mẹ tôi có trồng mấy chậu hoa ra hoa rất nhiều và hương hoa rất ngát. Tôi đã định khuân mấy chậu hoa ấy về đây, song lại sợ Pafnutievna đâm nghi, tính mụ ấy tò mò lắm.

- Bà ta tò mò thật, - hoàng thân biểu đồng tình.

- Ta có thể mua vài bó hoa... rải hoa quanh xác nàng được chứ? Nhưng bạn ạ, tôi nghĩ nhìn cảnh xác nàng phủ đầy hoa thì thật đau lòng quá!

- Này, nói tôi nghe thử, - hoàng thân băn khoăn nói như thể một người vừa nhớ ra được điều gì muốn hỏi nhưng lại quên bẵng ngay, - này, nói tôi nghe thử, ông giết nàng bằng vật gì? Dao chăng? Cũng lại con dao đó chăng?

- Ừ, thì cũng con dao đó.

- Khoan, còn chuyện này nữa. Tôi muốn hỏi ông điều này nữa, Parfen à! Tôi có bao nhiêu vấn đề muốn hỏi ông... nhưng

trước hết, xin ông cho tôi biết điều này: có phải ông đã định giết nàng trước ngày cưới của chúng tôi không? Trước giờ hành lễ hôn phối không? Giết nàng bằng dao ngay trước cửa nhà thờ không? Đúng thế không?

- Tôi không biết đúng thế hay không nữa. - Rogojin trả lời khô khan, gã ngạc nhiên vì câu hỏi đó, và có vẻ không hiểu.

- Ông có từng giắt dao trong người lúc xuống Pavlovxc không?

- Không, không hề có việc đó, - gã đáp, sau một lúc yên lặng, gã tiếp lời, - về chuyện con dao, đây là tất cả những chi tiết tôi có thể cho ngài biết, Lev Nicolaevitr ạ: sáng hôm nay, tôi rút con dao đó ra từ một ngăn kéo khoá kín, vì mọi chuyện này đều xảy ra vào sáng sớm hôm nay, đâu khoảng trước bốn giờ. Con dao vẫn nằm giữa mấy trang sách như từ trước đến nay. Lại còn một chuyện khác nữa khiến tôi lạ lắm: lưỡi dao cắm ngay dưới ngực trái, lút vào đâu khoảng tám, chín phân và chỉ có đâu nửa muỗng máu nhỏ thấm ra áo sơ mi nàng mặc, không có hơn.

- Thế chứ sao, đúng thế chứ sao, tôi biết mà, - hoàng thân nói, ngài ngồi nhổm dậy trong cơn xúc động dữ dội. - Tôi có đọc biết về trường hợp đó. Người ta gọi là chứng nội xuất huyết, lắm khi không có lấy một giọt máu nữa là khác. Vậy là lúc mũi dao đâm thẳng vào tim...

- Suỵt, ngài nghe gì không? - Rogojin đột nhiên ngắt lời ngài, gã chợt ngồi dậy trên gối. - Ngài có nghe gì không?

- Không, - hoàng thân đáp nhanh trong nỗi sợ sệt, và đưa mắt nhìn Rogojin.

- Có tiếng chân người! Ngài nghe thấy không? Trong phòng khách...

Cả hai lắng tai nghe.

- Tôi nghe rồi, - hoàng thân thì thầm, giọng quả quyết.

- Có người đi phải không?

- Đúng thế.

- Ta có nên đóng cửa lại không?

- Nên...

Họ đóng cửa, rồi lại cùng nằm xuống. Yên lặng một lúc lâu.

- À phải, - hoàng thân lẩm bẩm cũng với giọng khích động, hấp tấp ấy; ngài ngồi nhổm dậy như vừa bắt gặp được ý tưởng mình và cứ sợ nó vuột mất. - Phải rồi... tôi muốn hỏi ông, mấy lá bài ấy. Bài... họ bảo ông chơi bài với nàng phải không?

- Đúng thế, - Rogojin đáp sau đó một lúc.

- Cỗ bài đó... đâu rồi?

- Đây này, - Rogojin đáp sau một lúc yên lặng lâu hơn. - Ngay đây này...

Gã rút trong túi ra một cỗ bài cũ gói trong giấy trao cho hoàng thân. Hoàng thân cầm bộ bài, nhưng hình như ngài cũng không biết ngài phải làm gì nữa. Một nỗi buồn chán, thất vọng mới mẻ đè nặng cõi lòng ngài; ngài chợt hiểu rằng vào lúc ấy và ngay từ xa xôi dạo trước, ngài đã không nói lên điều ngài phải nói, ngài đã không làm điều ngài phải làm, bây giờ, bộ bài ngài cầm trong tay này, bộ bài ngài sung sướng được ngắm nghía này, không còn ích lợi gì nữa, hoàn toàn vô dụng rồi. Ngài đứng lên, hai tay vặn vào nhau trong nỗi thất vọng. Rogojin vẫn nằm yên, làm như không nhận thấy cử chỉ của ngài, nhưng đôi mắt sáng rực mở trừng trừng của gã vẫn nhìn đăm đăm vào cõi tối tăm. Hoàng thân ngồi xuống một chiếc ghế và nhìn gã hãi hùng. Nửa giờ trôi qua, chợt Rogojin la lớn tiếng, dường như gã quên mất rằng gã phải nói nhỏ.

- Cái tên sĩ quan ấy... cái tên sĩ quan ấy... ngài có còn nhớ cái tên sĩ quan bị nàng quất bằng roi ngựa ở sân hoà nhạc đó không? Ha, ha! ngài còn nhớ chứ? Cả cái tên sinh viên sĩ quan kia nữa... cái tên sinh viên sĩ quan nhào tới đó nữa...

Hoàng thân kinh hãi nhẩy nhỏm dậy khỏi ghế. Lúc Rogojin yên lặng trở lại rồi (gã trở lại yên lặng thật đột ngột), hoàng thân khẽ nghiêng mình xuống cạnh gã, nhìn gã chăm chú. Tim ngài đập mạnh, hơi thở ngài khó nhọc quá. Rogojin không quay đầu lại nhìn ngài và hình như gã đã quên phắt ngài đi rồi cũng nên. Hoàng thân cứ nhìn và chờ đợi. Thời gian trôi qua, hừng đông đã ló dạng. Rogojin cứ thỉnh thoảng lại ú ớ mấy tiếng bâng quơ với giọng khàn khàn, xong gã hét lớn, gã phá lên cười; hoàng thân đưa bàn tay run rẩy của ngài khẽ xoa đầu gã, vuốt tóc gã, vuốt má gã... ngài chẳng biết làm gì hơn nữa! Ngài bắt đầu run trở lại, chân ngài như rời khỏi thân ngài. Một cảm giác thật mới lạ làm quặn thắt lòng ngài với nỗi thống khổ vô bờ.

Lúc đó, trời đã sáng hẳn. Sau cùng, ngài nằm xuống gối trở lại, người mệt rã rời và đắm đuối tuyệt vọng, ngài chạm mặt ngài trên khuôn mặt im lìm tái nhợt của Rogojin; nước mắt ngài trào ra ướt má Rogojin, nhưng có lẽ ngài cũng không nhận ra đó là nước mắt ngài, ngài không còn ý thức được điều gì hết.

Rồi mấy tiếng đồng hồ sau đó, cửa mở ra, người ta tràn vào, thấy tên sát nhân đang nằm bất tỉnh trong cơn sốt. Hoàng thân ngồi như một pho tượng trên gối, bên cạnh gã, cứ mỗi lần người bệnh kêu rên hay nói sảng, ngài lại vội đưa bàn tay run rẩy ra vuốt tóc, vuốt má gã như vỗ về, an ủi gã. Nhưng ngài không hiểu chút gì trước những lời người ta hỏi ngài, và không nhận ra những kẻ đang bước vào, đang đứng xung quanh ngài là ai nữa. Giá bây giờ có cả ông Sneider từ Thụy Sĩ đến đây mà nhìn người học trò, và cũng là người bệnh cũ của ông, rồi nhớ lại bệnh trạng của ngài vào năm đầu tiên đến Thụy Sĩ chữa trị, chắc ông cũng đến đưa hai tay lên trời mà kêu lên như trước.

- Rõ gã khờ!

XVII
KẾT CUỘC

Bà giáo goá vội vã phóng về Pavlovxc, đến ngay nhà Daria Alexeevna, người thiếu phụ này đang bối rối hết sức vì những chuyện xảy ra hôm trước. Bà giáo goá thuật lại cho nàng nghe mọi điều bà biết, khiến nàng sợ hãi quá chừng. Hai người đàn bà liền nhất quyết đi tiếp xúc với Lebedev. Lão này cũng đang bối rối lắm phần vì lão là bạn hoàng thân, hai nữa, lão lại là chủ trọ của ngài. Vera Lebedeva thuật lại cho họ nghe mọi điều nàng biết. Thế theo lời khuyên của Lebedev cả ba người, Daria Alexeevna, Vera và lão Lebedev, quyết định lên Peterburg để ngăn chặn càng sớm càng tốt "những chuyện rất có thể xảy ra". Thế là khoảng mười một giờ sáng hôm sau, phòng của Rogojin đã được mở tung ra trước sự chứng kiến của cảnh sát, Lebedev, mấy người đàn bà, và anh của Rogojin, Xemion Xemionovitr Rogojin - gã này sống ở chái nhà bên kia. Mọi việc xúc tiến mau lẹ phần lớn nhờ lời khai của người gác cổng. Y khai có thấy Parfen Xemionovitr lẻn vào nhà theo ngõ cửa trước với một người khách vào buổi tối hôm trước. Căn cứ vào lời khai đó, họ không còn ngại ngùng việc phá cửa mà vào, vì họ đã giật chuông luống công rồi.

Rogojin còn được tại ngoại hai tháng vì chứng sưng màng óc. Sau khi bình phục, gã bị thẩm vấn và xét xử. Gã cung khai rành rẽ tất cả tội trạng một cách chính xác và ngay tình, nên hoàng thân vô can ngay từ lúc đầu. Thế nhưng lúc ra trước toà, gã lại yên lặng. Gã không hề đính chính lời biện hộ của vị

trạng sư hùng biện khéo léo. Vị này dẫn chứng minh bạch và hợp lí rằng thân chủ ông can tội vì có bị mắc chứng đau óc từ lâu. Thảm kịch gây nên do nỗi thống khổ tinh thần mà thân chủ ông đã phải gánh chịu. Nhưng ông không đưa thêm được điều gì nữa để bênh vực cho luận cứ ấy, mà chỉ nhắc nhở và tái xác nhận thật rõ và thật chính xác những tình tiết tế nhị nhất của tội trạng. Bị can được hưởng trường hợp giảm khinh với bản án mười lăm năm khổ sai tại Xibir. Gã tiếp nhận bản án một cách lãnh đạm, bình thản và có vẻ như "mơ màng". Tài sản khổng lồ của gã, trừ một phần nhỏ đã tiêu tán trong chuỗi ngày đầu ăn chơi hoang toàng của gã, đã được chuyển giao cho anh gã, Xemion Xemionovitr, trong niềm hoan hỉ vô biên của gã này. Bà mẹ già của Rogojin vẫn còn sống, thỉnh thoảng hình như bà có nhớ đến Parfen, đứa con trai yêu dấu của bà, dù là nhớ một cách mơ hồ. Tạ ơn Chúa, đã giữ gìn tâm trí bà khỏi biết đến thảm cảnh hãi hùng đã đổ ập xuống mái nhà thảm đạm của bà!

Lebedev, Keller, Gania, Ptitxưn, và những khuôn mặt khác trong câu chuyện của chúng ta vẫn sống cuộc đời như cũ, không mấy thay đổi, chúng ta cũng chẳng có gì để nói về họ. Ippolit đã chết trong một cơn kích động quá đỗi, sớm hơn ngày giờ hấn dự liệu, sau cái chết của Naxtaxia Filippovna hai tuần lễ. Những chuyện xảy ra đã gây ấn tượng sâu đậm đối với Colia, từ đó cậu đâm ra quấn quýt bên mẹ hơn bao giờ. Nina Alexandrovna đâm lo ngại cho thằng bé vì cậu bé lo nghĩ quá sớm, cậu có triển vọng trở thành một con người thực tiễn có tài. Tiện đây ta cũng nên biết rằng phần nào nhờ những nỗ lực của Colia mà tương lai của hoàng thân đã được xếp đặt ổn thoả; đã từ lâu, cậu tin quyết rằng Evgheni Pavlovitr Radomxki là một con người khác hẳn những kẻ cậu được quen biết tại đây; chính cậu là người đầu tiên đến gặp chàng, thuật cho chàng biết mọi việc xảy ra cùng cảnh huống hiện tại của

hoàng thân. Quả cậu không nhầm chút nào: Evgheni Pavlovitr nồng nhiệt bày tỏ rằng chàng sẵn sàng làm tất cả những gì có thể làm được để giúp cho số phận của "gã khờ" bất hạnh đó; nhờ những nỗ lực và sự thỉnh cầu của chàng, hoàng thân lại được nhận vào y viện của giáo sư Sneider tại Thụy Sĩ.

Evgheni Pavlovitr đã một mình xuất ngoại với ý định tiêu dao ngày tháng tại Âu Châu, chàng công khai gọi mình là "một kẻ hoàn toàn vô dụng tại nước Nga", thỉnh thoảng - ít nhất vài tháng một lần - chàng lại ghé thăm người bạn bệnh tật ở Thuỵ Sĩ. Giáo sư Sneider thì cứ chau mày, lắc đầu hoài mỗi lúc chàng đến, ông còn bóng gió cho biết trí não của người bệnh đã suy sụp hẳn: ông chưa xác nhận là con bệnh bất khả chữa trị, nhưng ông đã đưa ra những ức đoán bi quan nhất về điều ấy.

Evgheni Pavlovitr rất đau lòng vì chuyện này, vì chàng quả là một kẻ có lòng; bằng cớ là chàng vẫn nhận được thư của Colia và thỉnh thoảng còn trả lời cho cậu nữa. Nhưng ngoài chuyện này, còn một nét đặc biệt nữa của tâm tính chàng đã lộ ra ánh sáng, đó là một nết tốt lành, nên chúng ta sẽ bàn đến ngay: sau mỗi cuộc thăm viếng y viện của giáo sư Sneider, ngoài việc viết thư cho Colia, chàng còn gửi thư cho một người nào đó ở Peterburg, trong thư ấy chàng thuật lại chi tiết và đầy lòng thương cảm về hiện cảnh của hoàng thân. Ngoài những ngôn ngữ thật tôn kính, đã thấy le lói trong mấy bức thư ấy (và càng lúc càng thường hơn) những lời lẽ thẳng thắn tỏ bày quan điểm, những ý nghĩ và cảm tình; nói tóm lại, tất cả đã manh nha bày tỏ những tâm tình thân hữu thiết cốt. Người bạn thư tín của Evgheni Pavlovitr đó (dù họ ít khi viết cho nhau), người xứng đáng được chàng để ý và kính trọng đó là Vera Lebedeva. Chúng ta không khám phá ra được tình bạn giữa hai người đó đã nhen nhúm như thế nào; đã hẳn tình bạn ấy bắt đầu từ dạo có việc bất trắc xảy ra cho hoàng thân

nhất là cuộc tình mới đây giữa Aglaia và vị bá tước lưu vong. Trong sáu tháng qua, họ đã không ngớt lo âu đủ chuyện về việc phải gả Aglaia cho vị bá tước nọ, thêm vào đó, còn có lắm chuyện bất ngờ họ không sao tưởng tượng nổi, dù là trong giấc mơ. Đó là ngài bá tước kia hoá ra chẳng phải là bá tước gì cả, và chuyện "lưu vong" của y cũng chỉ là kết quả của một quá khứ tối tăm đáng ngờ của y đấy thôi. Y đã khiến Aglaia mê tít cung thang trước tấm linh hồn cực cao quý của y, tấm linh hồn ray rứt vì niềm đau cho quê hương, tổ quốc. Y đã quyến dụ được nàng mê mẩn đến mức ngay trước ngày cưới, nàng còn gia nhập một Uỷ ban Quốc ngoại Phục hưng Tổ Quốc Ba Lan; hơn thế nữa nàng lại còn đi tìm xưng tội với một ông cố đạo Công giáo tiếng tăm nào đó, ông cố đạo này là kẻ đã chinh phục được tâm trí nàng và đã biến nàng thành ra một thứ người cuồng tín. Tài sản khổng lồ mà ngài bá tước từng khoe khoang với Lizaveta Procofievna và hoàng thân S. bằng những chứng cớ hiển nhiên hoá ra chỉ là một tài sản ma. Lại nữa, suốt sáu tháng sau ngày cưới, ngài bá tước và bạn y là đức cha nổi tiếng nọ lại còn kiếm chuyện cho Aglaia cãi vã dữ dội với gia đình nàng, và từ mấy tháng nay họ không còn gặp nàng nữa. Tóm lại, hẳn phải còn biết bao nhiêu chuyện nữa, nhưng Lizaveta Procofievna, hai cô con gái và cả hoàng thân S. đã quá khiếp đảm trước mọi nỗi "hãi hùng" này, nên cả khi trò chuyện cùng Evgheni Pavlovitr, họ cũng chẳng đả động đến chuyện gì hết, dù họ biết chàng đã quá rõ mọi chuyện Aglaia bị mê hoặc mới đây rồi.

Lizaveta Procofievna, người mẹ tội nghiệp đó, cứ khao khát muốn trở về nước Nga, và theo Evgheni Pavlovitr, bà đã đâm ra cay cú, bất công quá đỗi khi phê phán mọi điều trông thấy ở ngoại quốc. Bà bảo:

- Chẳng có nơi nào họ biết nướng bánh mì cho ra hồn cái bánh; mùa đông đến, họ cóng người lại như lũ chuột dưới hầm;

ít ra ở đây, tôi còn được sung sướng đổ những giọt nước mắt của một người Nga ra mà khóc thương cho thân phận của kẻ khốn khổ này, - bà nói thêm, vừa chỉ hoàng thân, ngài chẳng còn nhận biết bà là ai nữa.

Lúc chia tay Evgheni Pavlovitr, bà kết luận gần như giận dỗi:

- Những trò điên đảo đã quá đủ rồi! Đã đến lúc phải tỉnh táo lại. Tất cả những trò ngoại quốc này, tất cả Âu Châu hay hớm của ông này chỉ là một ảo tưởng, cả chúng ta nữa khi ở ngoại quốc, chúng ta cũng chỉ là một ảo tưởng. Hãy nhớ lời tôi nói đấy, rồi đây ông sẽ thấy!

VÀI LỜI NGƯỜI DỊCH(*)

Mùa thu năm 1867, Doxtoevxki bắt đầu viết tác phẩm "Gã Khờ" và viết xong vào tháng Giêng năm 1869. Ông đã mất một thời gian dài mới hoàn tất tác phẩm vì bao nhiêu nỗi thử thách đã đến với ông trong suốt quãng thời gian đó: bệnh tật, đứa con trai đầu lòng hữu sinh vô dưỡng, những lo âu về tiền bạc... Ông chỉ còn sót lại một niềm an ủi duy nhất là người vợ trẻ, một người đàn bà đã lấy một ông chồng lớn tuổi gấp đôi, hay đau yếu, dễ bẳn tính, nhưng bà vẫn tận tuỵ mà phụng thờ.

Còn một lí do khác khiến Doxtoevxki phải cưu mang tác phẩm này lâu dài. Đó chính vì cái ý tưởng cột trụ của tác phẩm đã vượt ra ngoài khuôn khổ đến nỗi Doxtoevxki không sao chụp được cái hình ảnh trọn đầy của vai chính, tưởng cũng nên nhắc lại rằng tất cả tác phẩm của Doxtoevxki đều là những tiểu thuyết về ý tưởng hiện thân qua những nhân vật chính. Nhiều tập bản thảo đã phản ảnh những nỗi khó khăn, đa tạp vô cùng trong nỗ lực dài lâu của tác giả trước khi ông có được một ý niệm sáng rõ về vai trò toàn bích của hoàng thân Mưskin, vai chính trong tác phẩm. Và chính cái niệm sáng rõ đó đã soi đường dẫn lối cho tư tưởng cột trụ dõi theo...

Trong một bức thư gửi cho người em gái, Doxtoevxki đã viết: ý chính của tác phẩm là vẽ nên chân dung của một con người toàn thiện. Trên thế gian này không có một công việc nào khó hơn thế cả, nhất là trong thời đại chúng ta đang sống đây. Không riêng gì

(*) Đây là lời giới thiệu của dịch giả Phạm Xuân Thảo đăng ở đầu bản dịch cuốn "Gã khờ" do Thuỷ xuất bản lần đầu tại Sài Gòn năm 1973 (với tựa đề "vài lời vào truyện" chúng tôi xin in lại để bạn đọc tham khảo

chúng ta mà tất cả những nhà văn Âu Châu cũng đều thất bại trong cố gắng mô tả chân dung con người thánh thiện ấy. Cái Thiện là một lí tưởng còn xa vời vợi cho tầm với của chúng ta lẫn những dân tộc Âu Châu văn minh kia. Duy chỉ có một nhân vật tuyệt thánh thiện trên thế gian này - đó là Đấng Christ.

Mà thực vậy, hình ảnh Đấng Christ rõ ràng đã khơi nguồn cảm hứng cho ý niệm sáng tạo nên nhân vật chính. Hoàng thân Mưskin đã mang lấy hình dung, tính ý và hành động giống như Con Người của Christ. Nhưng làm gì có được sự toàn thiện trên cuộc đời này, Doxtoevxki biết rõ điều đó nên ông đã đưa ra một nhân vật Mưskin hợp lí hơn: ông đã cho thấy... ở phía bên kia vầng sáng chói loà của nét đẹp thiện thánh nơi nhân vật... vẫn còn chỗ bất toàn của con người: chứng trúng phong, sự khờ khạo...

Đây là lần thứ nhất trong các tác phẩm của Dostoevxki, một khuôn mặt Nhu Mì, Khiêm Nhường đã đóng vai chính. Ý tưởng về một con người toàn thiện mà hoàng thân Mưskin hiện thân đã được phô diễn qua cá tính của Đấng Christ, nổi bật giữa một cõi đời đầy tham dục và tội lỗi. Ảnh hưởng của nhân vật đó đã được thi thố qua sự trong lành thánh thiện của đời sống người, qua tính khiêm cung, nhịn nhục đến điều trước những nỗi gian lao, thử thách.

Cái nhãn quan về chính trị, xã hội cũng như tôn giáo của hoàng thân Mưskin cũng chính là cái nhìn của tác giả Doxtoevxki qua các bài báo của ông. Ông đã nhìn thấy hố phân rẽ trầm trọng giữa quần chúng Nga và giai cấp trí thức chịu ảnh hưởng tư tưởng cấp tiến của Âu Châu. Giai cấp này truyền bá một chủ thuyết chuyên chế chủ trương lấy bạo lực và đàn áp để thực thi công bằng xã hội. Đối đầu với giai cấp này, hoàng thân Mưskin đã đưa ra triết lí phục vụ của ngài, một triết lí mưu tìm cảnh hoà đồng xã hội trong sự nhường nhịn nhau, tha thứ nhau... như Đấng Christ đã tha thứ anh em thế nào, thì anh em cũng phải tha thứ nhau thế ấy...

Ngài trình bày chủ thuyết nhân ái này qua hình ảnh Đấng Christ và niềm tin Chính thống giáo Nga. Nhưng dù đã cố gắng đến điều như vậy. Mưskin cũng đành lĩnh phần thua vì ngài

đang sống giữa một thế giới nghèo đói lòng tin, một thế giới mà ngọn lửa thực tế đã đốt cháy hết những gì thuộc về tinh thần, thiêng liêng cao cả. Hầu hết những kẻ mà ngài đã ảnh hưởng tới được rồi ra cũng đều gặp cảnh bất hạnh, khốn khổ, và chính ngài thì cũng lại rơi vào cõi đần độn, dại khờ đó thôi.

Câu chuyện kể lại mối tình của nàng Naxtaxia và tiểu thư Aglaia dành cho Mưskin. Naxtaxia đúng là một mẫu đàn bà của miền âm phủ, tâm tính nàng bất định, đối với Rogojin và Mưskin, nàng lúc yêu, lúc ghét cứ thay đổi từng chập. Từ khi còn là một thiếu nữ, nàng đã bị cám dỗ và đã trở nên một người đàn bà trầm luân, hư mất trước con mắt của xã hội, nhưng linh hồn nàng, tâm tư nàng vẫn hằng được nuôi dưỡng bằng ý tưởng thánh thiện, trinh tuyền. Tiểu thư Aglaia thì với bản tính đam mê và cao ngạo thật không giống đối thủ Naxtaxia của nàng chút nào. Nàng ở trong một giai cấp xã hội thượng lưu hơn hẳn Naxtaxia, nhưng trong tình trường quyết chiếm cho được trái tim Mưskin, nàng đã bị Naxtaxia hạ gục. Và chính vì cái bản tính mềm mại, nhu mì và phi tính dục của Mưskin nên ngài đã không hiểu được tại sao ngài lại không thể yêu cả hai người đàn bà ấy.

Các nhân vật phụ, Rogojin là một trong những khuôn nổi đình đám nhất. Với tính khí bi hài, khó hiểu, Rogojin rất sáng giá và cần phải có để tạo chất "động" và không khí "hồi hộp" cho tác phẩm. Gania là một bóng mờ bên cạnh nhân vật tướng Ivolgin, cha gã, một ông tướng hài hước, say sưa và "vua nói cuội" cùng ông bạn rượu của ông là triết gia tài tử Lebedev và phu nhân Epantrina bộc trực, buồn cười, những nhân vật hết sức lôi cuốn...

Qua tác phẩm "Gã Khờ" hay đúng hơn qua nhân vật chính Mưskin, chúng ta nhìn thấy chân dung trong sáng của chính Doxtoevxki, một con người chịu ảnh hưởng giáo luật của Christ, của Chính thống giáo Nga, và sắt son tin rằng sự cứu chuộc, giải thoát sẽ đạt được qua đường khốn khổ, nhục nhằn như con đường thập tự giá ngày xưa đã dẫn Đấng Christ đến Miền Vinh Hiển Vĩnh Cửu của Thượng Đế...

PHẠM XUÂN THẢO

CHÚ GIẢI

Tiểu thuyết *Gã khờ* (nguyên tác tiếng Nga là "Идиот", tiếng Việt còn dịch là *Chàng ngốc, Thằng ngốc*, v.v...) lần đầu tiên được đăng tải trên tạp chí *Người đưa tin Nga* (Русский вестник) năm 1868 với ngày tháng đề ở cuối tác phẩm 17 - 1 - 1869. Lần in sách đầu tiên vào năm 1874 sau khi Doxtoevxki ở nước ngoài về Nga, với một số sửa chữa trong văn bản. Bản dịch ra tiếng nước ngoài đầu tiên xuất hiện năm 1880. Tác phẩm nhiều lần được đưa lên sân khấu, dựng phim (lần đầu tiên năm 1910) - các phim nổi tiếng nhất là của I. Pưriev (Nga, 1958), Lampen (Pháp, 1946), Akira Curoxava (Nhật, 1950).

Bản tiếng Việt lần in này là của Phan Xuân Thảo dịch qua bản tiếng Pháp, Thuỷ xuất bản năm 1973 ở Sài Gòn, Đoàn Tử Huyến và Nguyễn Văn Thảo đối chiếu hiệu đính theo bản tiếng Nga "Идиот" trong bộ Ф. М. Достоевский - Собрание сочинений в 15 томах. Том шестой. Лениндград. Наука. 1989 (F. M. Doxtoevxki, Tuyển tập tác phẩm 15 tập, Tập 6. Leningrad. NXB Khoa học, 1989).

Trang 7

(*) *Peterburg*: thành phố trên bờ biển Baltich do Piot'r Đại Đế xây dựng vào đầu thế kỉ XVIII, một thời là thủ đô của nước Nga, sau Cách mạng Tháng Mười đổi thành Leningad, hiện nay được lấy lại tên cũ.

(*) *Varsava*: thủ đô của Ba Lan. Trước năm 1917, Ba Lan là thuộc địa của Nga.

Trang 8

(*) *Eydkuhneu*: nhà ga nằm ở biên giới Phổ - Nga thời bấy giờ.

Trang 11

(*) *Tiền Napoleon*: đồng tiền vàng của Pháp in hình hoàng đế Napoleon I và III.

(*) *Tiền Fridrich*: tiền Đức.

Trang 12

(*) *Bốn ngàn sinh linh*: bốn ngàn nông nô, tiếng Nga là души, nghĩa chính là *tâm hồn, linh hồn* (thí dụ: *Những linh hồn chết*, tác phẩm của Gogol). Trước ngày xóa bỏ chế độ nông nô (19-2-1861) ở Nga người ta đánh giá tài sản của địa chủ bằng số nông nô mà người ấy làm chủ.

Trang 13

(*) *Nicolai Mikhailovitr Caramzin* (1766 - 1826): nhà văn, nhà viết sử Nga, tác giả bộ *Sử kí nước Nga* gồm 12 quyển.

Trang 15

(*) *Pxcov*: thành phố phía Bắc nước Nga, gần Peterburg, một trong những cái nôi văn hoá, tôn giáo của nước Nga cổ, nay vẫn bảo tồn được nhiều công trình kiến trúc văn hoá có giá trị.

Trang 17

(*) *Xibir*: vùng phía Đông thuộc Châu Á của nước Nga. Đây là nơi hoang vu, khí hậu khắc nghiệt, là nơi lưu đày các tội phạm thời Nga hoàng.

Trang 18

(*) *Hí viện Bolsoi*: nơi trình diễn những vở kịch, opera, balet

của các nghệ sĩ Nga và thế giới thời bấy giờ, nay là Nhạc viện Sant Peterburg.

(*) *Hí viện Pháp quốc:* hay còn gọi là Nhà hát Mikhailov, thành lập cuối năm 1833 (nay là Nhà hát Opera và Balet Malưi), nơi biểu diễn của những đoàn kịch Pháp được giới quý tộc Nga rất ngưỡng mộ.

Trang 23

(*) *Voznexenxki*: một trong các đại lộ chính của thành phố Peterburg thời bấy giờ. Sinh thời F. Doxtoevxki đã sống ở đây từ mùa xuân năm 1847 đến tháng Tư năm 1849 và từ tháng Hai đến tháng Tư năm 1867; khung cảnh nơi đây được nhà văn đưa vào nhiều tác phẩm của mình.

Trang 24

(*) Danh ngôn của tướng A.A. Aratreev, được khắc trên mộ chí của ông. Tướng A.A. Aratreev (1769 - 1834) giữ chức Tổng trưởng Chiến tranh dưới triều Pavel Đệ Nhất, ông ta thường bị nhà văn A. Puskin châm biếm và cho là người nặng đầu óc nô lệ.

Trang 33

(*).... *những tòa án hình mới mẻ*: năm 1864 ở Nga có cuộc cải cách lớn về tòa án và thủ tục hình luật. Thay thế cho hệ thống tòa án cũ là một hệ thống tòa án mới dành cho tất cả các tầng lớp xã hội, xử án độc lập, công khai, không phụ thuộc vào bất kì cơ quan hành chính nhà nước nào khác.

Trang 50

(*) *Pafnuti:* người khai phá lập nên vùng hoang mạc Thượng, thuộc hạt Trukhlom, Coxt'roma (thế kỉ XIV).

(*) *Mikhail Pet'rovitr Pogodin* (1800 - 1975): nhà Trung cổ

học và Khảo cổ học Nga, tác giả nhiều công trình nghiên cứu về thời Trung cổ, người sưu tầm "Mẫu chữ Nga - Xlav cổ".

Trang 51

(*) Câu này được khắc trên huy chương Nga hoàng Nicolai Đệ Nhất trao tặng bá tước Cleinmikhel sau khi ông lãnh đạo phục hồi lại Cung điện Mùa Đông bị cháy hỏng. Đối với các văn sĩ, trí thức đương thời, nói đến "Cleinmikhel" đồng nghĩa với sự háo danh.

Trang 78

(*) *Maman*: mẹ (tiếng Pháp trong nguyên bản), ở đây và những chỗ tương tự chúng tôi giữ lại cách viết tiếng Pháp trong nguyên bản tiếng Nga.

Trang 84

(*) Doxtoevxki lấy hình tượng "con lừa" từ tiểu thuyết *Những sự biến hoá hay là Con Lừa Vàng* của nhà văn La Mã cổ đại Apulei (thế kỉ II).

Trang 87

(*) Trích thơ của Lermontov (1814 - 1841) - nhà thơ Nga vĩ đại.

Trang 90

(*) Sự ám ảnh khó quên của Doxtoevxki về những giây phút khủng khiếp phải chờ đợi và đối mặt với cái chết ở pháo đài Pet'ropavlovxc. Năm 1849, Doxtoevxki bị kết án tử hình sau thay bằng án khổ sai lưu đầy ở Xibir (xem phần tiểu sử nhà văn).

Trang 96

(*) ... *bức tranh ở Basel*: đây là bức tranh "Chém đầu thánh

Lan. Bức tranh là hình ảnh gương mặt thánh Joan lúc lưỡi đao đã kề trên cổ.

Trang 108

(*) Cháu yêu quý cô, cô Marie! (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 109

(*) *Leon*: tên gọi, có nghĩa là sư tử (tiếng Pháp trong nguyên bản). Tiếng Nga Leon gọi là Lev.

Trang 110.

(*) Chào cô Marie tuyệt diệu của cháu (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 111

(*) Chúng cháu yêu cô, cô Marie! (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 113

(*) Leon bỏ đi. Leon bỏ đi mãi mãi (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 115

(*) Bức họa "Madonna với gia đình thị dân Iacob Meier" (1525 - 1526) của họa sĩ người Đức Hans Holbein (1497 - 1543), được lưu giữ tại bảo tàng nghệ thuật Drezden.

Trang 125

(*) *Papa*: ba, bố (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 137

(*) Sắc lệnh ngày 2/4/1837 của Nga hoàng Nicolai Đệ Nhất.

yêu cầu tất cả công chức tại các bộ dân sự không được để râu và ria mép.

Trang 139

(*) Nàng Babett thân mến! (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 142

(*) Theo cách nhìn của độc giả (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 147

(*) Chồng của tôi đã lầm rồi (tiếng Pháp trong nguyên bản).
(*) Lầm cái gì nhỉ? (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 158

(*) Nếu đó không phải là sự thật (tiếng Italia trong nguyên bản).

Trang 164

(*) *Athos, Porthos, Aramis*: ba nhân vật chính trong *Ba người lính ngự lâm* của A. Dumas Cha (1802 - 1870), nhà văn lớn người Pháp).

(*) *Kars:* thành phố - pháo đài ở vùng Đông Bắc Thổ Nhĩ Kì. Trong thời gian chiến tranh Crưm (1853-1856), thành phố bị quân Nga vây hãm từ cuối tháng Năm đến tháng Mười một năm 1855.

(*) *Indépendance:* Độc lập (tiếng Pháp trong nguyên bản). Đây là tên viết ngắn gọn của báo *Indépendance Belge* (Nền độc lập Bỉ). Tờ báo phát hành vào những năm 1830 - 1937, phản ánh rõ nét đời sống chính trị xã hội Tây Âu thời bấy giờ.

Trang 165

(*) Đó là một điều gì thật mới mẻ! (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 180

(*) Vở kịch "Vũ Hội Hoá Trang" do Lermontov viết năm 1835 khi nhà thơ mới 21 tuổi - tuổi bắt đầu được coi là thành niên ở Nga thời bấy giờ.

Trang 189

(*) Nói dựa câu: "Đây Đấng Christ, Vua dân Do Thái" - trích *Kinh Thánh* sách *Phúc Âm thánh Matfei*, chương II điều 2, và chương XXVII điều 11, 29, 37.

Trang 195

(*) *N. I. Pirogov* (1810 - 1881): bác sĩ phẫu thuật thiên tài người Nga. Trong thời gian ở tuyến phòng thủ Xevaxtopol ông đã tổ chức cứu chữa thương binh; tháng Sáu 1855 ông trở về Peterburg vì bất bình với giới chỉ huy phòng tuyến, đồng thời chờ sự thay đổi sau cái chết của Nga hoàng Nicolai Đệ Nhất, đến tháng Chín năm đó ông quay lại Xevaxtopol.

(*) *A. Nelaton* (1807-1873): bác sĩ phẫu thuật nổi tiếng người Pháp, viện sĩ viện Hàn lâm Paris. Ông chưa bao giờ đến Nga, ở đây ông tưởng nghĩ ra câu chuyện hoang tưởng của mình với những con người và sự kiện có thật.

Trang 196

(*) Người gác cửa, người giữ cửa (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 203

(*) Để tiêu khiển thời gian (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 221

(*) Quá thừa (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 231

(*) *Trà hoa nữ*: tiểu thuyết nổi tiếng của A.Dumas Con (1824-1895), nhà văn người Pháp, con của Dumas Cha.

Trang 234

(*) Nguồn gốc đích thực, thuần chất (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 242

(*) *Marlinxki*: bút danh của A.A.Bextujev (1797-1837), một nhà văn bình dân lãng mạn Nga.

Trang 249

(*) Quý ngài với bông hoa trà (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 254

(*) *Hội đoàn Đệ Tam Cấp*: vào khoảng đầu thế kỉ XIX, luật pháp nước Nga đã xếp các nhà doanh thương làm ba hội đoàn tùy theo số vốn của họ. Như vậy ông Papusin thuộc vào Hội đoàn tiểu thương.

Trang 257

(*) *Xóm Bôhêmiêng*: xóm dân Zigan du mục.

Trang 260

(*) *Ecateringof*: công viên với cung điện rất đẹp được xây dựng để tỏ lòng kính trọng Nữ hoàng Ecaterina Đệ Nhất, nằm ở Tây Nam thành Peterburg. Từ lâu, Ecateringof được mệnh danh là nơi nghỉ mùa đông vui vẻ tuyệt vời nhất, nơi biểu diễn ca nhạc, đi picnic và dạo chơi trên những cỗ xe tam mã.

Trang 261

(*) *Sôđôm*: sự hỗn loạn, bát nháo. Theo sự tích trong *Kinh Thánh*, Sôđôm là một thành phố gần cửa sông Jordan, dân ở đây sống đồi trụy, bị Chúa Trời phun lửa trừng phạt.

Trang 268

(*) Cảm ơn (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 273

(*) *Château de Fleurs*: một hí trường khiêu vũ nổi tiếng ở Pháp vào thế kỷ XIX, nằm trên đại lộ Champs Élysées (Paris)

Trang 286

(*) *Don Quychotte ở xứ Mancha*: là tác phẩm văn học cổ điển mở đầu cho loại tiểu thuyết cận đại viết theo xu hướng hiện thực của nhà văn Tây Ban Nha M. Xervantex (1547-1616). Cuốn sách mô tả sống động xã hội Tây Ban Nha thời bấy giờ.

Trang 287

(*) *Pavlovxc*: một thị trấn có nhiều công viên lớn cách thành Peterburg 20 dặm về phía Nam. Cạnh nhà ga thị trấn này người ta thường tổ chức những buổi hòa nhạc, thu hút được rất nhiều thính giả trong giới du khách đến đây nghỉ hè cùng giới tao nhân mặc khách của thành Peterburg.

Trang 291.

(*) *Liuba*: cách gọi thân mật của Liubov; Liubov tiếng Nga có nghĩa là tình yêu.

Trang 292

(*) Trích trong *Tuyên ngôn* của Nga hoàng Alecxandr Đệ Nhị ngày 19 tháng Ba năm 1856.

Trang 294

(*) *Bài "cây"*: bài palki, một lối đánh bài thời xưa.

Trang 295

(*) *Cvac*: một loại nước làm từ đại mạch ủ men để giải khát, rất rẻ và thông dụng ở Nga.

(*) *... chó giữ đống rơm*: có nghĩa là không ăn được mà cũng chẳng cho ai.

Trang 296

(*) *Du Barry* (1743-1793): nữ bá tước người Pháp được vua Lui XV rất sủng ái, người đã tham gia vào nhiều âm mưu chốn cung đình. Ngày 8/12/1793, bà bị xử chém theo lệnh của toà án quân sự sau cuộc Cách mạng Tư sản Pháp năm 1789. Chi tiết cuộc đời của nữ bá tước Du Barry có thể tìm trong cuốn *Tự điển Bách khoa* (1841) của Pliusar.

Trang 297

(*) Bà bạn của ta (tiếng Pháp trong nguyên bản).

(*) Cuộc tiếp kiến của Đức vua (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 298

(*) Sự khốn khổ, sự khốn cùng (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 303

(*) *Sách Khải Huyền*: tập sách cuối cùng (thứ 66) của *Kinh Thánh*, chép sự mặc khải về các biến cố sẽ xảy ra cho thế giới sau này.

Trang 304

(*) Câu này trích trong sách *Khải Huyền* chương VI.

(*) Trích trong chương III, điều 17 sách *Khải Huyền*.

Trang 306

(*) Lịch sự, có phong cách (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 308

(*) *Scopex*: giáo đồ của một nhánh tôn giáo li khai, chủ trương thiến hoạn. Nhiều kẻ theo đạo này hành nghề đổi bạc.

Trang 312

(*) *Xergei Mikhailovitr Xoloviov* (1820 - 1879): nhà sử học nổi tiếng của Nga, tác giả bộ *Sử Kí nước Nga* gồm 29 quyển (ra mắt khoảng năm 1851 - 1879)

Trang 313

(*) *Cựu giáo*: một nhánh tôn giáo li khai, không chịu chấp nhận những cải cách về thể thức tế lễ do Trưởng lão Nicon khởi xướng vào giữa thế kỉ thứ XVII.

Trang 319

(*) Ý nói bài thơ của H. Heine - nhà thơ người Đức (1797-1856) - trong tập *Những bài thơ hiện đại* được dịch sang tiếng Nga năm 1859 và 1862. Bài thơ kể về một trong những cuộc đấu trí giữa hoàng đế Henri IV (1050-1106) và giáo hoàng Grigori VII (1020-1106).

Trang 332

(*) *Copec*: tiền xu, bằng 1/100 đồng rúp (đơn vị tiền tệ Nga)

(*) *Bizatin*: một quốc gia Cơ đốc cổ nằm trên bán đảo Balcan và vùng Tiểu Á, hình thành sau sự tan rã của Đế quốc La Mã. Đế quốc này tồn tại một ngàn năm với nền nghệ thuật lấy cảm hứng

từ Cơ đốc giáo và có ảnh hưởng lớn đến nền nghệ thuật châu Âu sau này.

Trang 341.

(*) Trích *Kinh Thánh*, sách *Khải Huyền* chương X, điều 6.

(*) *Mahomet*: người sáng lập ra đạo Islam (đạo Hồi) vào thế kỉ VII. Tương truyền Mahomet cũng bị mắc bệnh kinh phong.

Trang 359.

(*) *Ngày kỉ niệm Một Ngàn Năm Nước Nga*: ngày 8 tháng Chín năm 1862

Trang 370

(*) *Nhân vật "Chàng hiệp sĩ nghèo"*: chỉ Don Quychotte, nhân vật chính trong tác phẩm cùng tên, với những hành động điên rồ đáng yêu, muốn làm việc tốt, việc thiện vì những ý nghĩ đầy nhân ái, nhưng bị người đời xem như không bình thường.

Trang 374

(*) *A.M.D:* Chữ viết tắt của những từ Latin: "Ave, Mater Dei". Đây là lời cầu kinh buổi chiều.

Trang 377

(*) Một trong những áng thơ hay của A.Puskin, sáng tác vào năm 1829.

Trang 378

(*) *N.F.B:* Những chữ cái đầu trong họ tên của Naxtaxia Filippvna Barascova.

(*) Ánh sáng thiên đường, hỡi nàng Roza thần thánh (tiếng Latin trong nguyên bản).

Trang 383

(*) *Ấn bản của Annencov*: ý nói *Tuyển tập Puskin* (7 tập) với phụ trương tư liệu về tiểu sử của A. Puskin do P. V. Annencov chủ biên năm 1855-1857. Đây là lần thử nghiệm xuất bản đầu tiên trên cơ sở thu thập nghiên cứu những bản thảo của nhà thơ Puskin.

Trang 387

(*) *Vụ Gorki và Danilov*: hai vụ giết người gây chấn động xã hội Nga thời bấy giờ. *Gorki* là một thanh niên quý tộc, học sinh trung học 18 tuổi người Ba Lan cướp của giết 6 người gia đình thương gia Giemarin ở thành phố Tambov. *Danilov* là sinh viên trường Đại học Tổng hợp Moxcva, cướp của giết nhà quý tộc Popov và người giúp việc của ông. Cả hai kẻ giết người đều theo chủ nghĩa hư vô.

Trang 393

(*) Từ cõi thẳm tâm hồn, con cầu xin Người! (tiếng Latin trong nguyên bản).

Trang 395

(*) Về Nga (tiếng Đức trong nguyên bản).

Trang 399

(*) Bài thơ trào phúng này do M.E. Xaltưcov-Sedrin viết nhại bài *Fedia, cậu bé tự tin* trích từ *Truyện cổ tích bằng thơ cho trẻ em*.

M.E. Xaltưcov-Sedrin (1826-1889): nhà văn trào phúng Nga, theo chủ nghĩa xã hội không tưởng, người viết tác phẩm nổi tiếng *Tuỳ bút tỉnh lẻ*, nói về số phận, đất nước và nhân dân Nga thời bấy giờ.

Trang 431

(*) ... *bác sĩ B...n*: có lẽ là bác sĩ nội khoa nổi tiếng của Nga

Xergei Petrovitr Botkin (1832-1889), ngự y của hoàng đế Alecxandr Đệ Nhị và là bác sĩ đã chữa bệnh cho Doxtoevxki năm 1865.

Trang 440

(*) Hoàng thân quý mến! (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 443

(*) *P.D. Prudhon* (1809-1865): nhà kinh tế học, nhà xã hội học người Pháp. Ông là một trong những người khởi xướng ra chủ nghĩa vô chính phủ, tác giả cuốn *Chiến tranh và hòa bình* (1861) được dịch sang tiếng Nga năm 1864, trong đó ông đề cao chủ trương "sức mạnh tạo ra quyền lực".

(*) Cuộc nội chiến (1861-1865) giữa miền Bắc và miền Nam nước Mỹ.

Trang 446

(*)... *và công chúa Maria Alexeevna không phản đối đâu*: được rút từ ý câu "Công chúa Maria Alexeevna sẽ nói gì đây nhỉ?" - một câu hài hước trong vở kịch *Đau khổ vì trí tuệ* (1825) của A.X. Griboedov, câu này về sau trở thành thành ngữ thông dụng.

Trang 459

(*) Sách *Khải Huyền* chương VIII, điều 10, 11.

Trang 468

(*) *T.L. Bourdaloue* (1632-1704): một trong những nhà truyền giáo nổi tiếng thời vua Lui XIV, chủ trương phê phán những thói hư tật xấu của con người. Tuyển tập (4 quyển) của Bourdaloue được dịch và xuất bản ở Nga (1821-1825).

Trang 475

(*) Phô trương, đỏm dáng, khoe mẽ (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 501

(*) *Mikhail Vaxilievitr Lomonoxov* (1711 - 1765): nhà thơ, nhà bác học toàn năng người Nga. Ông có nhiều thành công trong các lĩnh vực vật lí, triết học, văn học... Một trong những phát minh nổi tiếng của ông là *Định luật bảo toàn năng lượng* (1748). Ông là người có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển ngôn ngữ và thi ca Nga.

(*) *A.Puskin* (1799-1837): đại thi hào Nga. Ông chú trọng tới sứ mệnh của nước Nga và đề cao tinh thần dân tộc. Tác phẩm của ông đã được dịch nhiều ra tiếng Việt (xem *Tuyển tập tác phẩm A.X. Puskin* (5 tập), nhà xuất bản Văn học và Trung tâm Văn hoá Ngôn ngữ Đông Tây xuất bản năm 1999).

(*) *N.Gogol* (1809-1852): nhà văn Nga, tác giả cuốn *Những linh hồn chết*, có ảnh hưởng lớn tới Doxtoevxki.

Trang 517

(*) Mặt đối mặt (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 526

(*) Chúc may mắn! (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 541

(*) Cho đến năm 1894, ở Nga nghiêm cấm những cuộc thách đấu, nó chỉ dành riêng cho giới sĩ quan quân đội. Theo Luật Hình năm 1845, nếu tham gia vào những cuộc quyết đấu sẽ phải nhận những hình phạt nặng nhất.

Trang 553

(*) *Hamlet*: hoàng tử nước Đan Mạch; *Hamlet* là tên của một trong những bi kịch lừng danh của W.Secxpia, đại thi hào Anh.

Trang 559

(*) Sách *Khải Huyền,* chương XXII, điều 5.

Trang 563

(*) *Voltaire* (1694-1778): văn hào Pháp khuynh hướng hoài nghi, châm biếm.

Trang 564

(*) Ý nói về cuộc tranh luận giữa nhà văn lãng mạn, xa rời thực tế V. X. Petrenrin và nhà văn, nhà triết học Nga A.I. Gerxen (1812-1870) đăng trên tạp chí niên giám *Sao Bắc Cực* (1861) và được in trong hồi kí *Quá khứ và trầm tư* (1852-1868) của Gerxen. Gerxen viết rằng: "Phải sợ gì nhỉ? Lẽ nào những tiếng ồn ào của xe lửa đã chẳng mang bánh mì đến cho nhân loại đói rách đó sao."

(*) *Thomas Robert Maltux* (1766-1834): nhà truyền đạo, nhà kinh tế học người Anh, viết tác phẩm *Kinh nghiệm về định luật dân số* (1789). Ông cho rằng đói kém bần hàn là hậu quả tất yếu của sự tăng dân số quá mức và mọi cải cách xã hội nhằm giúp người nghèo đều vô hiệu. Ông kêu gọi giảm tỉ lệ sinh đi vì sự tồn tại của nhân loại.

Trang 579

(*) Sau ta thì cơn đại hồng thủy cũng mặc (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 591

(*) *Rothschild*: nhà tài phiệt Mĩ xuất thân từ nghèo khổ.

Trang 592

(*) *Columb*: người khám phá ra châu Mĩ năm 1492.

Trang 605

(*) Sau khi thất bại tại Waterloo và bị phế truất khỏi ngai vàng lần thứ hai (1815), Napoleon chuẩn bị chạy sang Mĩ nhưng bị quân Anh bao vây ở cảng Roshfor và buộc phải điều đình với quân Anh. Sau Napoleon bị đày ra đảo Elena.

Trang 611

(*) Các sự tương phản đến với nhau (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 613

(*) Trích *Kinh Thánh*, sách *Phúc Âm thánh Mác*, chương V điều 41.

Talitha cumi: Hỡi con gái nhỏ, hãy dậy đi! (tiếng Hy Lạp).

(*) Trích *Kinh Thánh*, sách *Phúc Âm thánh Joan*, chương XI, điều 43.

Trang 620

(*) Đoạn thơ này thực ra không phải của S.Millervoye (1782-1812) mà của nhà thơ khác người Pháp Nicolas Joseph Gilbert (1751-1780).

(*) *Hỡi bè bạn câm điếc trước cái chết của ta*
Vẻ đẹp thánh thần của các anh
người đời rồi thấy rõ!
Chúc họ sống hết tuổi trời
và ra đi giữa những dòng lệ rỏ
Và mong có bàn tay bạn hiền
vuốt mắt họ lúc đi xa.

(tiếng Pháp trong nguyên bản)

Trang 633

(*) *Piot'r Franxoa Lacenaire* (1800-1836): một kẻ hám danh tột bậc, giết người bằng hình thức man rợ ghê tởm nhất, đã gây chấn động dư luận Paris vào những năm 30 của thế kỉ XIX. Tin tức về quá trình xét xử Lacenaire được dịch và đăng trên tạp chí *Thời đại*, số 2 ở Nga năm 1861.

Trang 646

(*) *Paul de Kock* (1794 - 1871): nhà văn người Pháp, nổi tiếng với những cốt truyện hấp dẫn, nhẹ nhàng, hóm hỉnh. Nhiều tác phẩm của ông phản ánh đời sống của tầng lớp dân nghèo trong xã hội Paris. Truyện của ông bị coi là không đứng đắn thời bấy giờ.

Trang 662

(*) *J.J.Rouseau* (1712 - 1778): nhà triết học nhà văn người Pháp, chủ trương xã hội tự nhiên trong đó con người sống gần vạn vật và không bị văn minh làm trụy lạc.

Trang 663

(*) *Hội Tam Điểm:* tổ chức tôn giáo thần bí theo đuổi mục đích hoàn thiện đạo đức con người, phát triển mạnh vào thế kỉ XVIII, đầu thế kỉ XIX ở Nga. Năm 1822, bị Nga hoàng Alexandr Đệ Nhất cấm hoạt động. Ở đây, tác giả muốn nhấn mạnh sự bí hiểm của vấn đề xảy ra.

Trang 666

(*) Câu này được biết như một câu cửa miệng của nhân vật "thị trưởng" trong *Quan thanh tra* (1836) của N. Gogol.

Trang 685

(*) Một loại chất lỏng dùng để khử mùi hôi thối do sự phân hủy của sinh vật chết.

Trang 691

(*) *Podcolioxin*: một nhân vật trong hài kịch *Đám cưới* (1842) của nhà văn Nga N. Gogol.

(*) Georges Dandin, cậu muốn điều đó! (tiếng Pháp trong nguyên bản)

(*) *Georges Dandin*: một nhân vật trong vở hài kịch *Georges Dandin* của Moliere.

(*) *Moliere* (1622 - 1673): nhà soạn hài kịch nổi tiếng của Pháp.

Trang 693.

(*) *Pirogov*: nhân vật trong truyện *Đại lộ Nevxki* (1835) của Nicolai Gogol.

Trang 695

(*) *Galilée* (1564-1642): nhà vật lí, thiên văn học người Italia. Ông cho rằng thế giới là vô tận, vật chất là vĩnh cửu, thiên nhiên là một thể thống nhất. Ông đã chứng minh được trái đất luôn quay quanh mặt trời - trái ngược hoàn toàn với thuyết của Giáo hội đương thời.

Trang 709

(*) *Nozdriov*: một nhân vật trong truyện *Đại lộ Nevxki* của Nicolai Gogol.

Trang 714

(*) *Capiton*: một kiểu chơi chữ tên người, phát âm giống từ đại úy hoặc thuyền trưởng.

Trang 739

(*) Năm 1812 Napoleon Đệ Nhất đem khoảng nửa triệu quân sang đánh nước Nga. Dân Nga dưới thời Alecxandr Đệ Nhất đã lợi

dụng thời tiết lạnh và chiến thuật vườn không nhà trống để chống lại. Quân Napoleon vào được Moxcva rồi phải rút lui, bị phục kích và đánh tập hậu, còn hai vạn quân phải bỏ chạy.

Trang 741

(*) Đây là "văn mộ chí" do N. M. Caramzin sưu tầm năm 1712. Theo ước nguyện của gia đình Doxtoevxki, những lời văn này được khắc trên bia mộ mẹ của nhà văn.

Trang 743

(*) Ý nói hồi kí *Quá khứ và trầm tư* (1852-1868) của A. I. Gerxen.

Trang 745

(*) Một cậu bé hoạt bát làm sao! Cha của em là ai? (tiếng Pháp trong nguyên bản).

(*) Con trai của một quý tộc, thêm nữa là một quý tộc dũng cảm. Ta yêu các nhà quý tộc. Ngươi yêu ta không, cậu bé (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 746

(*) Nhóc con (tiếng Pháp trong nguyên bản).

(*) *Jan De Basencour*: nam tước, một tướng của Pháp, tham gia cuộc hành binh của Napoleon đánh nước Nga năm 1812.

Trang 748

(*) *Charras* (1810-1865): nhà chính trị người Pháp theo đường lối tư sản tự do, nhà lịch sử quân đội, viết tác phẩm *Lịch sử chiến dịch Waterloo năm 1815*.

Trang 749

(*) *Davuxt* (1770-1845): thống chế quân đội, bộ trưởng Bộ Chiến tranh thời Napoleon Đệ Nhất.

(*) *Mameluke Rustan* (1780-1845): cận vệ được tin yêu của Napoleon Đệ Nhất. *Mameluke*: là một danh hiệu cao quý được kế thừa trong quân đội ở Ai Cập và Xiri từ thế kỉ XIII - XVI.

Trang 750

(*) Lời khuyên của sư tử (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 751

(*) Chà! Ngài trở nên mê tín rồi (tiếng Pháp trong nguyên bản).

(*) Hoàng đế La Mã (tiếng Pháp trong nguyên bản). Ý nói Napoleon Đệ Nhất phong cho con trai của mình là Jozeph Franxoa Sarl (1811-1832) làm hoàng đế La Mã.

Trang 752:

(*) *Joséphine*: (1763-1814) vợ đầu của Napoleon Đệ Nhất (li hôn năm 1809).

(*) *Conxtant*: người hầu cận yêu quý của Napoleon, được nhắc đến trong nhiều tác phẩm văn học và lịch sử nói về hoàng đế Napoleon Đệ Nhất.

Trang 753

(*) Vẫn còn là bé con (tiếng Pháp trong nguyên bản).

(*) Đừng bao giờ lừa dối! Napoleon, người bạn chân thành của con (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 755

(*) Câu trích không chính xác từ tác phẩm *Những linh hồn chết* của N. Gogol. Đúng ra phải nói: "Ôi tuổi xuân của ta! Ôi thời son trẻ của ta!".

(*) *Những linh hồn chết*: tác phẩm nổi tiếng của nhà văn Nga Nicolai Gogol, mô tả sinh hoạt và phong tục xã hội đồng quê.

Trang 757.

(*) Trích từ trường ca *Sự hài hước* chưa viết xong của nhà thơ Nga Ogarev (1840-1877).

Trang 762

(*) Người được đỡ đầu, kẻ tay chân (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 764

(*) *Fridrikh Krixtof Slosser* (1776-1861): nhà sử học nổi tiếng người Đức. Cuốn *Lịch sử thế giới* của ông được viết năm 1844-1856.

Trang 781

(*) *Stepan Bogdanovitr Glebov* (khoảng 1672-1718): tình nhân của Evdokina Lopukhina - vợ Piot'r Đại Đế. Năm 1718 bị ghép vào tội mưu phản Piot'r Đại Đế, bị tra tấn cực hình và xử tử, chặt bêu đầu để làm gương.

(*) *Andrei Ivanovitr Oxterman* (1686-1747): nhà hoạt động nhà nước, nhà ngoại giao người Nga. Năm 1741 ông bị Nữ hoàng Elizaveta Pet'rovna kết án tử hình, sau thay bằng đi đày ở Berezov.

Trang 794.

(*) *Thomas More* (1478-1535): một trong những nhà sáng lập chủ nghĩa xã hội không tưởng người Anh, theo chủ nghĩa nhân đạo, bị vua Henri VIII tử hình vì chống lại Cải Cách.

(*) Đế quốc Anh: là Vương quốc Anh và các thuộc địa của Anh.

(*) Tôi đã có tội, tôi có tội (tiếng Latin trong nguyên bản).

Trang 814

(*) Chúng ta không thể! (tiếng Latin trong nguyên bản).

Trang 815

(*) Đoàn kết anh em hay là chết! (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 822

(*) Điều đó thật hiếu kì và nghiêm túc (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 823

(*) *Svabrin:* họ của viên thư lại được Doxtoevxki lấy từ nhân vật Svabrin trong *Con gái viên đại uý* (1836) của A. Puskin. Svabrin bị đày đến pháo đài Belgorod vì thách đấu.

Trang 826

(*) Cứ để hắn nói (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 828

(*) Thực sao? (tiếng Pháp trong nguyên bản).

Trang 843

(*) Trích thơ A.Puskin trong *Khúc bi ca*.

Trang 862

(*) *I. Turghenev* (1818-1883): nhà văn Nga nổi danh nhất với tác phẩm *Cha và con* mô tả sự xung đột giữa hai thế hệ cũ, mới ở Nga. Thế hệ già theo tư tưởng tự do bảo thủ; thế hệ trẻ theo tư tưởng hư vô chủ nghĩa, chủ trương vô chính phủ và chối bỏ hoàn toàn những niềm tin đạo đức và tôn giáo. Xung đột giữa hai thế hệ ở gia đình Bazarov là đề tài chính của truyện.

Trang 880.

(*) *De Rohan*: tên một trong những dòng họ lâu đời nổi tiếng và cao quý ở Pháp.

Trang 881

(*) *Taleiran*: (1754-1838): nhà ngoại giao người Pháp, Ngoại trưởng Pháp dưới ba chính thể, nổi tiếng khôn ngoan và thâm hiểm. Trong cuộc đời của mình 18 lần thề nhậm chức trung thành với Chính phủ và đều lừa dối và phản bội.

Trang 891.

(*) Trích thơ A.Puskin từ trường ca về Cleopat'r nằm trong tập *Đêm Ai Cập* (1835).

Trang 895

(*) Trích *Kinh Thánh*, sách *Phúc Âm thánh Matfei* chương XI, điều 25 và sách *Phúc âm thánh Luca* chương X, điều 21.

Trang 902

(*) *Madame Bovary*: tiểu thuyết *Bà Bovary* nổi tiếng của nhà văn Pháp Flober (1821-1880) viết năm 1857.

In 800 cuốn, khổ 14,5x20,5 cm tại Công ty In KHKT - Hà Nội
Số in: 223 - Giấy phép XB số: 473/145 CXB cấp ngày 10/4/2001
In xong và nộp lưu chiểu quý III năm 2002.

Gã khờ

TUYỂN TẬP TÁC PHẨM

F. Doxtoevxki - Phạm Xuân Thảo *dịch*

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Chịu trách nhiệm xuất bản :
NGUYỄN VĂN LƯU

Chịu trách nhiệm bản thảo :
NGUYỄN CỪ

Biên tập : PHÒNG VĂN HỌC TRONG NƯỚC

Vẽ bìa : VĂN SÁNG

Sửa bản in : NHẬT LAN

In 800 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm, tại Công ty In KHKT - Hà Nội.
Số in: 223 - Giấy phép XB số: 473/145 CXB cấp ngày 10/4/2001.
In xong và nộp lưu chiểu quý III năm 2002.

F. Doxtoevxki

TUYỂN TẬP TÁC PHẨM

Gã khờ